

Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!

V.I. LÊ-NIN

TOÀN TẬP

31

V.I. LÊ-NIN

TOÀN TẬP

TẬP

31

Tháng Ba - tháng Tư 1917

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

Hà Nội - 2005

Những tác phẩm của V. I. Lê-nin trong tập này in theo bản dịch
của Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội

© Nhà xuất bản Tiến bộ, 1981

Л 10102—119
014(01)—81 478—81

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động là vấn đề có tính nguyên tắc đối với cách mạng Việt Nam; là bước phát triển về nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta trong công cuộc đổi mới, quyết tâm xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Những thành tựu mọi mặt do công cuộc đổi mới đất nước mang lại trong những năm qua thật đáng trân trọng và khích lệ, đồng thời đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân phải tiếp tục nghiên cứu, phát triển lý luận cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Với tinh thần đó, việc tìm hiểu, nghiên cứu có hệ thống và vận dụng sáng tạo những tư tưởng, những tinh hoa của chủ nghĩa Mác - Lênin là vô cùng quan trọng và cấp thiết đối với chúng ta hiện nay.

Đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu lý luận của đông đảo bạn đọc, đặc biệt là của các nhà hoạch định chính sách, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, giảng viên và sinh viên các trường đại học, nhân dịp kỷ niệm 135 năm ngày sinh của Vladimira Ilích Lê-nin (22-4-1870 — 22-4-2005), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản Bộ sách quý **V. I. Lê-nin - Toàn tập** gồm 55 tập và hai tập tra cứu.

Bộ sách *V. I. Lê-nin - Toàn tập* ra mắt bạn đọc lần này được xuất bản theo đúng nguyên bản của Bộ *V. I. Lê-nin - Toàn tập*, tiếng

Việt, do Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, hợp tác với Nhà xuất bản Tiến bộ, Mátxcova, xuất bản vào những năm 70-80 thế kỷ XX.

* *
*

Tập 31 của Bộ sách V. I. Lênin - Toàn tập bao gồm những tác phẩm do V. I. Lênin viết từ tháng Ba đến cuối tháng Tư 1917. Trong tập này có nhiều tác phẩm được coi như những văn kiện mang tính chất cương lĩnh của Đảng Bôn-sê-vích của chủ nghĩa Mác sáng tạo. Những vấn đề về lý luận cách mạng, về nhà nước, về chiến tranh và hoà bình, về vai trò của Đảng Bôn-sê-vích, sách lược của Đảng, đặc biệt là luận điểm về sự chuyển biến của cách mạng dân chủ - tư sản thành cách mạng xã hội chủ nghĩa và khả năng thắng lợi của chủ nghĩa xã hội thoát tiền ở một nước đã được Lênin trình bày, luận giải trong tập này.

Nội dung những tác phẩm chính trong tập này được phân tích khá toàn diện trong phần *Lời tựa* in ở đầu sách, do Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin (Liên Xô) viết cho lần xuất bản bằng tiếng Việt.

Phần Phụ lục và các Bản chỉ dẫn (với những số trang tương ứng của phần nội dung trong tập) ở cuối sách được trình bày hết sức khoa học và chuẩn xác; đây là phần tra cứu rất bổ ích, góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề trong nội dung tác phẩm, giúp bạn đọc hiểu sâu sắc hơn tư tưởng của V. I. Lênin.

Chú thích cuối trang bằng dấu (*) là của V. I. Lênin; chú thích bằng chữ số Ả-rập ⁽¹⁾ là của Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Liên Xô (trước đây).

Chắc chắn Bộ sách sẽ là tài liệu nghiên cứu và tham khảo quý báu cần thiết cho bạn đọc.

Tháng 10 - 2005
NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

LỜI TỰA

Tập 31 trong V. I. Lê-nin Toàn tập gồm những tác phẩm viết từ đầu tháng Ba đến cuối tháng Tư 1917. Trong thời kỳ này, đảng bôn-sê-vích, dưới sự lãnh đạo của V. I. Lê-nin, đã mở rộng cuộc đấu tranh nhằm chuyển cuộc cách mạng dân chủ - tư sản thành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Tháng Hai 1917, công nhân và nông dân đã lật đổ chế độ chuyên chế Nga hoàng; đã xuất hiện những điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh thắng lợi của giai cấp công nhân nhằm lật đổ sự thống trị của tư bản. Trong những ngày đầu tiên của cách mạng, trong toàn quốc đã xuất hiện các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân. Tại các địa phương, các Xô-viết đã tự động thực hiện những cải cách dân chủ, thực hiện chế độ ngày làm việc tám giờ, chế độ công nhân kiểm soát sản xuất, kiểm soát công tác lương thực, bãi bỏ bộ máy hành chính của Nga hoàng, bãi bỏ toà án, thả các tù chính trị.

Tuy nhiên, Xô-viết Pê-tơ-rô-grát thực sự là cơ quan trung ương toàn Nga lại nằm trong tay các lãnh tụ của phái men-sê-vích và phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng là những người đã nắm quyền lãnh đạo Xô-viết này. Ban chấp hành Xô-viết tự nguyện nhường chính quyền cho Chính phủ lâm thời tư sản và hứa hẹn sẽ hoàn toàn ủng hộ nó, như vậy là Ban chấp hành Xô-viết đã tạo điều

kiện thuận lợi cho Chính phủ lâm thời có thể tiếp tục chính sách đế quốc chủ nghĩa, phản dân của chế độ Nga hoàng.

Những tác phẩm của V. I. Lê-nin in trong tập này đã đánh giá theo quan điểm mác-xít cuộc cách mạng dân chủ - tư sản được thực hiện ở nước Nga, đã vạch ra tính chất độc đáo của nó, nhận định về cuộc đấu tranh của các giai cấp và các đảng, làm sáng tỏ vai trò lịch sử của đảng bôn-sê-vích, chứng tỏ rằng dưới sự lãnh đạo thiên tài của Lê-nin, đảng đã đi theo đường lối chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Lê-nin được biết về thắng lợi của cuộc cách mạng dân chủ - tư sản ở Nga ngày 2 (15) tháng Ba, và ngày 4 (17) tháng Ba, Người đã thảo ra và gửi về Khri-xti-a-ni-a (Ô-xlô), để chỉ đạo những người bôn-sê-vích trở về Nga, bản sơ thảo luận cương đầu tiên, trong đó đánh giá Chính phủ lâm thời là chính phủ của giai cấp tư sản và của bọn địa chủ, là chính phủ đã cướp chính quyền của giai cấp vô sản, và coi những người men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng là những chính khách tiểu tư sản bị giai cấp tư sản và bọn địa chủ xỏ mũi. "Hoàn toàn không tín nhiệm, không ủng hộ chính phủ mới một chút nào cả; đặc biệt nghi ngờ Kê-ren-xki", — ngày 6 (19) tháng Ba, Lê-nin đã gửi điện như thế qua Xtốc-khôn để chuyển về Pê-tơ-rô-grát (tập này, tr. 9). Bức điện được đọc tại phiên họp của Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 13 (26) tháng Ba và cùng ngày đó đã được đọc tại phiên họp của Ủy ban thực hiện thuộc Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua. Trong tất cả các thư gửi về nước Nga, Lê-nin đã báo trước cho những người bôn-sê-vích phòng ngừa việc lập khối, việc liên minh và thoả hiệp với phái vệ quốc, với phái thủ tiêu trước đây cũng như với những người xã hội chủ nghĩa đang ngả về phía chủ nghĩa vệ quốc.

Trong tập này có in tập "Thư từ nước ngoài gửi về", trong đó đã đánh giá các động lực, tính chất và xu hướng cách mạng ở Nga, đã trả lời những vấn đề phức tạp nhất của lý luận về cách mạng, về nhà nước, về chiến tranh và hoà bình, cũng như những vấn đề sách lược của đảng. Trong "Thư từ nước ngoài gửi về", Lê-nin đã xác định nhiệm vụ chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa, thành lập nhà nước vô sản, đã trình bày những tư tưởng mà sau này được phát triển trong tác phẩm thiên tài "Nhà nước và cách mạng". Khi kêu gọi công nhân Nga thay thế bộ máy nhà nước cũ bằng bộ máy nhà nước mới, Lê-nin đã bày tỏ niềm tin vững chắc rằng trong quá trình sáng tạo cách mạng của quần chúng, tất sẽ tạo nên một kiểu nhà nước mới — nhà nước của những người lao động mà tiền thân của nó là Công xã Pa-ri.

Trong "Thư từ nước ngoài gửi về", Lê-nin vạch trần chính sách đế quốc chủ nghĩa của Chính phủ lâm thời là chính phủ nấp dưới những lời lẽ giả dối về bảo vệ thành quả cách mạng để tiếp tục cuộc chiến tranh ăn cướp. Lê-nin nhấn mạnh rằng sau khi lật đổ chế độ Nga hoàng, cương lĩnh hoà bình do đảng bôn-sê-vích đề ra năm 1915 vẫn có hiệu lực: không thực hiện những hiệp ước của Nga hoàng, công bố các hiệp ước đó, đình chiến ngay lập tức, hoà bình với điều kiện giải phóng các thuộc địa, các dân tộc bị phụ thuộc, bị áp bức và không có đầy đủ quyền, kêu gọi công nhân tất cả các nước lật đổ chính phủ nước mình và giành lấy chính quyền, không trả các khoản nợ mà các chính phủ tư sản vay để tiến hành cuộc chiến tranh đầy tội lỗi. Cương lĩnh hoà bình của Lê-nin đã trở thành công cụ tuyên truyền mạnh mẽ trong quần chúng đi tìm câu giải đáp cho vấn đề: làm thế nào để thoát ra khỏi cuộc chiến tranh, làm thế nào để tiến tới một nền hoà bình dân chủ và công bằng.

Trong số các văn kiện liên quan đến thời gian cuối cùng

sống ở nước ngoài của Lê-nin, trong tập này có in những lời kêu gọi viết không bao lâu trước lúc Người trở về Nga — "Gửi các đồng chí đang mòn mỏi trong cảnh bị giữ làm tù binh" và "Thư từ biệt gửi công nhân Thụy-sĩ". Trong thư gửi những tù binh bị giam ở các trại của Đức và Áo, Lê-nin đã đánh giá theo quan điểm bôn-sê-vích cuộc cách mạng ở Nga, nhận định về Chính phủ lâm thời phản dân; Lê-nin kêu gọi các binh sĩ khi trở về tổ quốc hãy đứng về phía nhân dân cách mạng để tham gia cuộc đấu tranh tích cực.

Trong "Thư từ biệt gửi công nhân Thụy-sĩ", thay mặt những người bôn-sê-vích trở về tổ quốc, Lê-nin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc về thái độ đầy tình đồng chí của họ đối với những người lưu vong và giải thích cho công nhân Pháp, Đức và Ý về tính chất và nhiệm vụ của cuộc cách mạng Nga. Lê-nin viết rằng những điều kiện khách quan do cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa tạo nên đang đặt ra cho toàn nhân loại một sự lựa chọn — hoặc là hy sinh thêm hàng triệu người nữa, hoặc là trao chính quyền "trong *tất cả* các nước văn minh" cho giai cấp vô sản cách mạng, tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa (tr. 110).

Các tác phẩm của Lê-nin nhằm tổng kết các bài học của cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất, nhằm nghiên cứu các luận điểm về sự chuyển biến cách mạng dân chủ - tư sản thành cách mạng xã hội chủ nghĩa, và kết luận của Lê-nin về khả năng thắng lợi của chủ nghĩa xã hội thoát tiên ở một nước đã làm cho đảng bôn-sê-vích và giai cấp công nhân thấy rõ triển vọng rõ ràng của cuộc đấu tranh cách mạng. Tuy nhiên cần phải áp dụng một cách sáng tạo lý luận vào hoàn cảnh độc đáo đã hình thành ở Nga sau khi chế độ chuyên chế bị lật đổ. Khi đảng chuyển sang hoạt động công khai thì có những vấn đề mới đặt ra trước đảng, cần phải đề ra sách lược đúng đắn trong điều kiện mới.

Theo lời kêu gọi của Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương, các đảng bộ bôn-sê-vích đã mở rộng công tác cổ động và tổ chức trong quần chúng dưới những khẩu hiệu: đẩy mạnh cách mạng một cách sâu sắc hơn nữa, đoàn kết các lực lượng cách mạng xung quanh các Xô-viết nhằm đấu tranh chống bọn phản cách mạng; các đảng bộ này cũng đã thành lập các đội cận vệ đỏ và đội dân cảnh công nhân, đã tiếp tục đấu tranh đòi chuyển ruộng đất của địa chủ cho nông dân, đòi thỏa mãn mọi yêu sách dân chủ của nhân dân. Nhưng sách lược do Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương và do các đảng bộ địa phương thi hành là nhằm hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ - tư sản và thiết lập nền chuyên chính dân chủ của giai cấp công nhân và nông dân, — điều đó không đáp ứng được những điều kiện mới của cuộc đấu tranh giai cấp, vì nền chuyên chính dân chủ của giai cấp vô sản và nông dân đã được thực hiện thông qua các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân.

Một số ban chấp hành bôn-sê-vích và một số cán bộ lãnh đạo của đảng đã kêu gọi thực hiện "sự kiểm soát của quần chúng" đối với hoạt động của Chính phủ lâm thời, không đặt vấn đề chuyển toàn bộ chính quyền vào tay các Xô-viết. Hồi nửa cuối tháng Ba, Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương và ban biên tập báo "Sự thật", mà hồi đó L. B. Ca-mê-nép và I. V. Xta-lin là những người giữ vai trò lãnh đạo, — đã ủng hộ lập trường đó. Về thực chất, Ca-mê-nép đã giữ lập trường men-sê-vích, đã bảo vệ chủ trương: những người bôn-sê-vích ủng hộ có điều kiện Chính phủ lâm thời tư sản, còn trong việc đánh giá cuộc chiến tranh thì y đã rơi vào chủ nghĩa vệ quốc.

Việc V. I. Lê-nin trở về, việc Người tuyên bố kế hoạch chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa, việc công khai trình bày cương lĩnh hành động của Lê-nin trên báo chí và tại nhiều cuộc họp, — tất cả những việc đó đã bảo đảm

cho đảng chuyển sang đấu tranh để chuẩn bị tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa. Những tác phẩm in trong tập này cho thấy rằng Lê-nin đã kiên trì và kiên quyết như thế nào nhằm làm cho các đảng viên bôn-sê-vích hiểu được đầy đủ tính độc đáo của hoàn cảnh ở nước Nga sau khi chế độ Nga hoàng bị lật đổ và những nhiệm vụ mới — do hoàn cảnh đó đẻ ra - của cuộc đấu tranh cách mạng. Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-tơ-rô-grát và Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) đã chứng minh rằng qua một thời gian ngắn, nhóm nhỏ những kẻ chống lại đường lối của Lê-nin (L. B. Ca-mê-nép, A. I. Rư-cốp, v.v.) đã bị cô lập.

Chiếm vị trí trung tâm trong tập này là "Luận cương tháng Tư" của V. I. Lê-nin, "Những bức thư về sách lược", "Nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta (Dự thảo cương lĩnh hành động của đảng vô sản)", các bản báo cáo và tham luận của Người, cũng như các nghị quyết do Người thảo ra tại Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-tơ-rô-grát và Hội nghị toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của đảng. Những văn kiện có tính chất cương lĩnh đó đã vũ trang cho đảng bôn-sê-vích, cho giai cấp công nhân Nga một kế hoạch có căn cứ khoa học nhằm chuyển cách mạng dân chủ - tư sản thành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

"Luận cương tháng Tư" — một văn kiện xuất sắc, có tính chất cương lĩnh của đảng bôn-sê-vích, của chủ nghĩa Mác sáng tạo — đã đáp ứng được những vấn đề nóng hổi nhất của thời đại: về phương pháp thoát ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, về hình thức mới của chính quyền nhà nước, về việc thi hành những biện pháp kinh tế đã chín muồi và được coi là những bước đầu để tiến tới chủ nghĩa xã hội, về cuộc đấu tranh chống nạn đói, chống tình trạng kinh tế suy sụp, về sách lược của đảng trên con đường tiến tới cách mạng xã hội chủ nghĩa. Về mặt nội bộ đảng, bản luận cương cũng nêu ra nhiệm vụ sửa đổi

cương lĩnh của đảng, triệu tập đại hội đảng và đổi tên đảng thành đảng cộng sản. Lê-nin cũng đề ra trong bản luận cương nhiệm vụ "thành lập một Quốc tế cách mạng, một Quốc tế chống lại bọn xã hội - sô-vanh và chống lại "phái giữa"".

Lê-nin đã trình bày bản "Luận cương tháng Tư" tại hai cuộc họp ngày 4 (17) tháng Tư, sau đấy tại Ban chấp hành trung ương và ban biên tập báo "Sự thật". Thực hiện nghị quyết của Ban chấp hành trung ương là thảo luận công khai cương lĩnh của Lê-nin, Lê-nin đã viết cuốn sách nhỏ "Những bức thư về sách lược", trong đó Người nêu rõ lập trường sai lầm của L. B. Ca-mê-nép và của nhóm nhỏ cùng chí hướng với Ca-mê-nép đã chống lại đường lối của Lê-nin về cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong những tác phẩm viết vào những ngày đầu tiên sau khi trở về nước, trong các bài diễn văn và tranh luận, Lê-nin hoàn toàn bác bỏ những quan điểm của những kẻ đối địch với mình, những người này muốn chứng minh rằng cuộc Cách mạng tháng Hai vẫn chưa dẫn tới nền chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân. Lê-nin đã vạch trần tính chất vô căn cứ và sai lầm của cách nhìn giáo điều đối với việc đánh giá cuộc cách mạng Nga lần thứ hai trên cơ sở những công thức cũ. Lê-nin đã viết: thực tế đã diễn ra một cách "độc đáo hơn, đặc sắc hơn, muôn hình muôn vẻ hơn" (tr. 161).

Lê-nin nhấn mạnh rằng trong nước đã hình thành hai chính quyền — đang tồn tại song song hai chính quyền: Chính phủ lâm thời tư sản tiếp tục chính sách quân chủ của Ni-cô-lai, và các cơ quan của chính quyền mới — các Xô-viết, dưới áp lực của quần chúng, đã thi hành một số biện pháp cách mạng và trên thực tế đã thực hiện nền chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp công nhân và nông dân.

Trong "Luận cương tháng Tư", Lê-nin đã viết rằng: "Đặc điểm của tình hình hiện nay ở Nga là *bước quá độ* từ giai đoạn thứ nhất của cách mạng, là giai đoạn đã đem

lại chính quyền cho giai cấp tư sản do chỗ trình độ giác ngộ và tổ chức của giai cấp vô sản còn thấp, *tiến lên* giai đoạn *thứ hai* của cách mạng, là giai đoạn phải đem lại chính quyền cho giai cấp vô sản và cho những tầng lớp nghèo trong nông dân" (tr. 137).

Đường lối của Lê-nin nhằm tiến tới thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa xuất phát từ nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác cho rằng không thể nào chuyển lên chủ nghĩa xã hội nếu không thiết lập được nền chuyên chính của giai cấp vô sản. Trên cơ sở nghiên cứu những bài học của Công xã Pa-ri và kinh nghiệm của hai cuộc cách mạng Nga, trong "Luận cương tháng Tư", Lê-nin đã nêu ra chế độ cộng hoà Xô-viết là một hình thức chính trị của chuyên chính vô sản. Người chứng minh rằng so với chế độ cộng hoà đại nghị thì chế độ cộng hoà Xô-viết là hình thức tổ chức chính trị tốt hơn cả của xã hội trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản sang chủ nghĩa xã hội.

Trong "Luận cương tháng Tư", Lê-nin đã tuyên bố "Không phải là một chế độ cộng hoà đại nghị, — trở lại chế độ đó sau khi đã có những Xô-viết đại biểu công nhân, thì sẽ là một bước thụt lùi, — mà là một chế độ cộng hoà của các Xô-viết đại biểu công nhân, cố nông và nông dân trong cả nước, từ cơ sở đến trung ương". Người chứng minh rằng các Xô-viết là các tổ chức quần chúng cách mạng của đa số nhân dân, thể hiện trực tiếp ý chí của nhân dân, dân chủ hơn bất kỳ một nghị viện nào, rằng các Xô-viết bảo đảm cho quần chúng nhân dân có thể tham gia trực tiếp và tích cực vào việc xây dựng toàn bộ sinh hoạt nhà nước từ dưới lên trên. "Loài người vẫn chưa sáng tạo ra được, và cho đến nay, chúng ta cũng chưa từng thấy có kiểu chính phủ nào cao hơn và hay hơn Xô-viết đại biểu công nhân, cố nông, nông dân và binh sĩ cả" (tr. 179). Đó là một phát kiến khoa học vĩ đại, nó làm phong phú thêm học thuyết mác-xít về chuyên chính vô sản.

Trong chương trình những biện pháp quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội, được nêu ra trong "Luận cương tháng Tư", có quy định việc thiết lập sự kiểm soát của các Xô-viết đối với nền sản xuất xã hội và sự phân phối các sản phẩm, việc quốc hữu hoá ruộng đất, việc thiết lập sự kiểm soát của các Xô-viết đối với tất cả các ngân hàng và hợp nhất chúng lại thành một ngân hàng quốc gia thống nhất.

Trên cơ sở tính toán một cách khách quan mối tương quan giữa các lực lượng giai cấp hình thành sau Cách mạng tháng Hai, Lê-nin chỉ ra rằng ở nước Nga có thể chuyển một cách hoà bình toàn bộ chính quyền vào tay các Xô-viết mà không cần khởi nghĩa và nội chiến, vì lực lượng thực tế của cuộc cách mạng nằm trong tay các Xô-viết và giai cấp tư sản không thể ngăn cản được, một cách có tổ chức, việc chuyển đó. Những điều kiện đó đã mở ra và bảo đảm con đường phát triển hoà bình của cách mạng, trong đó cuộc đấu tranh của các giai cấp và sự thay thế các đảng sẽ diễn ra trong nội bộ các Xô-viết một cách ít đau đớn nhất. Khi chính quyền hoàn toàn nằm trong tay các Xô-viết, trong tiến trình hoạt động thực tiễn của các Xô-viết, nông dân sẽ tách khỏi giai cấp tư sản, nông dân cách mạng sẽ xích lại gần hơn nữa với công nhân và sự lãnh đạo của giai cấp công nhân sẽ được củng cố.

Các Xô-viết, với tính cách là chính quyền cách mạng dựa trên cơ sở liên minh giữa công nhân và nông dân, nghĩa là đa số nhân dân, trong điều kiện đã xuất hiện hồi mùa xuân 1917, có thể bảo đảm được sự chuyển biến một cách hoà bình từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Ngày 13 (26) tháng Tư 1917, Lê-nin viết: các Xô-viết là một tổ chức chính quyền "bảo đảm tự do và trật tự, đồng thời bảo đảm khả năng quá độ lên chủ nghĩa xã hội một cách hoà bình và tuần tự" (tr. 270).

Một số bài in trong tập 31 này của bộ Toàn tập đã cho thấy rõ công tác giải thích liên tục mà Lê-nin đã tiến

hành trên báo "Sự thật" vào tháng Tư 1917. Các bài "Chiến tranh và Chính phủ lâm thời", "Họ đã tự ràng buộc mình vào bọn tư bản như thế nào", "Thông điệp của Chính phủ lâm thời", v.v. là mẫu mực của việc tố cáo về chính trị nhằm chống lại những hành động phản cách mạng của Chính phủ lâm thời và chính sách thoả hiệp của các thủ lĩnh các Xô-viết đi theo phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích. Trong các bài đăng trên báo "Sự thật" và trong nhiều bài phát biểu trước công nhân và binh sĩ, Lê-nin đã giải thích và luận chứng cho đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa, đồng thời chuẩn bị cho quần chúng bước sang giai đoạn thứ hai của cuộc cách mạng — cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-tơ-rô-grát và Hội nghị VII toàn Nga của đảng họp vào tháng Tư 1917 có vai trò to lớn trong việc chuẩn bị này.

Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-tơ-rô-grát đã tỏ rõ sự đoàn kết của một trong những đảng bộ mạnh nhất xung quanh cương lĩnh của Lê-nin. Tin tức từ nhiều đảng bộ địa phương cũng cho biết là có sự nhất trí với "Luận cương tháng Tư" của Lê-nin. Những người bôn-sê-vích công tác ở các địa phương, ở giữa lòng nhân dân cách mạng, trong đa số các trường hợp đã giữ được sự độc lập về tổ chức, đã tiến hành đấu tranh chống đa số thoả hiệp trong các Xô-viết, đã củng cố mối liên hệ với các tổ chức binh sĩ và với nông dân và giành ảnh hưởng trong quần chúng.

Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-tơ-rô-grát đã họp trong hoàn cảnh có cuộc khủng hoảng chính trị ngày 20 - 21 tháng Tư vì quần chúng công phần đối với bức thông điệp của Mi-li-u-cốp gửi "các đồng minh", trong đó nói rằng Chính phủ lâm thời tư sản khẳng định sẵn sàng tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược, ăn cướp. Cuộc khủng hoảng đó đã làm bộc lộ những động lực thật sự của cuộc đấu tranh giai cấp thực sự đã diễn ra. Trong nghị quyết của Ban chấp hành trung

ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm), Lê-nin đã lên án khẩu hiệu "Đả đảo Chính phủ lâm thời" do một số uỷ viên Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đứng đầu là X. Ba-gđa-chi-ép, đưa ra trong những ngày này, coi đó là khẩu hiệu không hợp thời. Đồng thời, ngay khi đó, trong bài "Các đồng chí hãy chú ý!" (lần đầu tiên in trong Toàn tập), Lê-nin đã giải thích rằng nghị quyết của Ban chấp hành trung ương "không nhằm chống lại những người tổ chức các cuộc biểu tình có tính chất quần chúng", mà công lao của họ "là ở tính chất hoà bình và tính chất quần chúng vô cùng đông đảo của các cuộc biểu tình đó" (tr. 396). Sự phát triển của các sự kiện đã hoàn toàn xác minh lời tiên đoán của Lê-nin cho rằng sự thức tỉnh của quần chúng đã bắt đầu và sẽ tiếp tục tùy theo mức độ tự bóc trần của Chính phủ lâm thời tư sản và của các đảng thoả hiệp.

Khi chỉ ra rằng cần phải rút ra những bài học từ kinh nghiệm của cuộc đấu tranh trong lúc nổ ra cuộc khủng hoảng tháng Tư, Lê-nin đã đề cập đến nhiệm vụ của những người bôn-sê-vích là phải tuân thủ tính tổ chức và tính kỷ luật ở mức độ cao nhất. Lê-nin nói: "Đối với một chính đảng vô sản, không có sai lầm nào nguy hiểm hơn là định ra sách lược của mình theo ý muốn chủ quan ở chính ngay chỗ cần phải có tính tổ chức" (tr. 435). Cho rằng hành động như vậy là một "trọng tội", còn khẩu hiệu của X. Ba-gđa-chi-ép là phiêu lưu, Lê-nin đã vạch ra tầm quan trọng của việc củng cố bộ máy tổ chức của đảng và của việc ngăn ngừa để các tổ chức địa phương hoặc một số đảng viên của đảng không vi phạm những quyết định của Ban chấp hành trung ương.

Tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của đảng, trong các báo cáo về tình hình hiện nay (thái độ đối với Chính phủ lâm thời và đối với chiến tranh), về

vấn đề ruộng đất, về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng, trong các diễn văn về thái độ đối với các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, về vấn đề dân tộc, về tình hình trong Quốc tế và về các vấn đề khác, Lê-nin đã phát triển những tư tưởng của "Luận cương tháng Tư", đã giải đáp những vấn đề căn bản của cách mạng, đã chỉ ra con đường đấu tranh giành thắng lợi cho cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Nga, và vạch ra một cương lĩnh cụ thể về những bước tiến dần dần lên chủ nghĩa xã hội. Cương lĩnh đó xuất phát từ chỗ nước Nga đã có những tiền đề kinh tế cần thiết cho cách mạng xã hội chủ nghĩa, mà sự phát triển của chủ nghĩa tư bản đã tạo ra, đồng thời cũng tính đến tình hình là về mặt kinh tế - kỹ thuật, nước Nga lạc hậu rất nhiều so với các nước tư bản chủ nghĩa phát triển hơn. Bên cạnh phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa thống trị trong nền kinh tế, ở nước Nga còn tồn tại nhiều tàn dư của các hình thái tiền tư bản chủ nghĩa, các tàn tích của chế độ nông nô. Điều đó đã gây ra tính chất phức tạp và khó khăn của bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Ngay trong "Thư từ nước ngoài gửi về", Lê-nin đã chỉ ra rằng không thể ngay lập tức và trực tiếp thực hiện được chủ nghĩa xã hội ở nước Nga, nhưng hoàn toàn có thể thực hiện được và cấp thiết phải có một số biện pháp quá độ, mà xét về toàn bộ và trong sự phát triển của mình, chúng sẽ bảo đảm cho bước quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Lê-nin đã vạch ra tính chất thiếu căn cứ và sai lầm trong lập trường của L. Ca-mê-nép và A. Rư-cốp, là những người đã lặp lại những luận điểm men-sê-vích cho rằng không có những điều kiện khách quan cho cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Nga. "Đó không phải là chủ nghĩa Mác, mà là một lối xuyên tạc chủ nghĩa Mác" (tr. 449), — Lê-nin đã nhận định như thế về lập trường đầu hàng của những đối thủ của mình nói rằng chủ nghĩa xã hội sẽ từ các nước khác phát triển hơn du nhập vào nước Nga. Lê-nin cũng bác

bỏ những quan điểm của bọn cơ hội chủ nghĩa cho rằng giai cấp vô sản Nga yếu ớt và không có tính tổ chức. Cuộc Cách mạng tháng Hai đã chứng minh trong thực tiễn rằng giai cấp công nhân có những khả năng cách mạng tiềm tàng to lớn như thế nào, những truyền thống của những cuộc đấu tranh giai cấp vĩ đại trong những năm 1905 - 1907 còn sống trong công nhân như thế nào.

Chương trình của Lê-nin về những biện pháp quá độ để tiến lên chủ nghĩa xã hội ở Nga, là một thành tựu vĩ đại nhất của chủ nghĩa Mác sáng tạo, làm phong phú thêm lý luận và thực tiễn của chủ nghĩa xã hội khoa học. Tại Hội nghị tháng Tư, Lê-nin nói rằng ngày nay chúng ta phải đặt vấn đề chủ nghĩa xã hội một cách khác so với cách đặt vấn đề trước đây, chúng ta phải chuyển nó vào lĩnh vực thực tiễn; thay cho những luận điểm chung chung về việc quá độ lên chủ nghĩa xã hội, chúng ta "phải nói đến những hành động và biện pháp cụ thể. Một số hành động và biện pháp đã chín muồi rồi, còn một số khác thì chưa" (tr. 441). Đồng thời Lê-nin luôn luôn nhấn mạnh rằng điều kiện quyết định là giai cấp công nhân và nông dân nghèo phải giành lấy chính quyền.

Khi đánh giá những biện pháp và những hành động cụ thể để tiến lên chủ nghĩa xã hội, Lê-nin xuất phát trước tiên từ chỗ xét xem về kinh tế chúng đã chín muồi chưa và trong thời kỳ này về mặt kỹ thuật có thực hiện được không; thứ hai là liệu những biện pháp và những hành động đó có được đa số người lao động ủng hộ không. Vạch trần lời vu khống của bọn tư sản nói rằng đảng bôn-sê-vích định dùng sắc lệnh để "thực hiện" chủ nghĩa xã hội, chứ không tính đến những điều kiện kinh tế khách quan và ý chí của đa số dân cư, trong các bài báo và diễn văn của mình, Lê-nin đã giải thích rằng các Xô-viết không "thực hiện", không dự định và không nên "thực hiện" một cuộc cải tạo nào chưa chín muồi về mặt kinh tế cũng như về

mặt ý thức của đa số nhân dân. Nhưng Lê-nin kịch liệt chống lại việc làm trì hoãn những bước tiến lên chủ nghĩa xã hội nào đã hoàn toàn chín muồi trong thực tiễn. Trong tác phẩm "Các chính đảng ở Nga và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản", Lê-nin viết rằng: "Các Xô-viết đại biểu công nhân v.v. phải tiến hành ngay những biện pháp thực tế có thể thi hành được để thực hiện chủ nghĩa xã hội" (tr. 238). Trước hết, Lê-nin yêu cầu các Xô-viết phải thực hiện các biện pháp bảo đảm cải thiện ngay tức khắc đời sống của người lao động. Phải phấn đấu làm sao để gia đình nào cũng có bánh mì, để trẻ em nào cũng có sữa, để các cung điện và các căn nhà của bọn giàu có do Nga hoàng và bọn quý tộc để lại, được sử dụng vì lợi ích của những người không có nhà ở, không có cửa, — tất cả những biện pháp này và những biện pháp khác đã được vạch ra ngay trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về". Kế hoạch của Lê-nin về việc chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa đã thấm sâu niềm tin vững chắc vào lực lượng của giai cấp công nhân, vào khả năng sáng tạo của nhân dân đã thoát khỏi ách của bọn địa chủ và tư bản. Lê-nin đã ra sức phấn đấu nhằm nâng cao tính tích cực và tính tổ chức của quần chúng, nhằm hết sức sử dụng sáng kiến và sự sáng tạo đa dạng của quần chúng, coi đó là điều kiện chủ yếu cho thắng lợi của cách mạng và cho việc thực hiện những bước tiến lên chủ nghĩa xã hội sau khi đã củng cố Chính quyền Xô-viết.

Khi cụ thể hoá chương trình về các biện pháp thực tiễn để tiến lên chủ nghĩa xã hội, Lê-nin còn đưa vào chương trình này cả yêu cầu thiết lập sự kiểm soát của các Xô-viết đối với các cơ quan bảo hiểm và các tổ chức độc quyền lớn nhất của bọn tư bản (ví dụ xanh-đi-ca các chủ nhà máy đường, Công ty than đá, Công ty kim khí, v.v.), áp dụng chế độ thuế lũy tiến đánh vào các thu nhập và tài sản của bọn tư bản lớn. Những biện pháp này hoàn toàn thực tế

và có thể thực hiện được trong thực tiễn. Trong bài "Một trong những vấn đề căn bản", Lê-nin đã viết: sau khi thực hiện những biện pháp đó, "nước Nga *nhất định sẽ thực sự* chuyển lên chủ nghĩa xã hội và thắng lợi của bước chuyển lên đó sẽ được *bảo đảm*" (tr. 374).

Lê-nin xem việc kiểm soát các ngân hàng và xanh-đi-ca là biện pháp quá độ và chuẩn bị cho việc quốc hữu hoá, cho việc biến các tư liệu sản xuất chủ yếu thành tài sản của toàn dân. Về một vấn đề mà sự phát triển của cách mạng đã đặt ra là liệu nhân dân có nên nắm lấy các ngân hàng, các xanh-đi-ca và các tổ chức độc quyền khác của tư bản không, ngay hồi tháng Tư 1917 Lê-nin đã trả lời rõ ràng và dứt khoát: "*Phải ch uấn bị* ngay lập tức các Xô-viết đại biểu công nhân, các Xô-viết đại biểu nhân viên ngân hàng, v.v., nhằm bắt đầu thi hành những biện pháp thực tế có thể có được và hoàn toàn có thể thực hiện được, trước hết là để hợp nhất tất cả các ngân hàng thành một ngân hàng quốc gia, sau nữa để cho các Xô-viết đại biểu công nhân có thể giám sát các ngân hàng và các xanh-đi-ca và, cuối cùng, để quốc hữu hoá các ngân hàng và xanh-đi-ca ấy, nghĩa là biến các ngân hàng và xanh-đi-ca ấy thành sở hữu toàn dân" (tr. 250). Hội nghị tháng Tư đã tán thành đề nghị của Lê-nin về việc đưa vào Cương lĩnh của đảng yêu cầu "quốc hữu hoá các xanh-đi-ca, v.v. đã được chuẩn bị nhiều nhất cho việc này".

Trong nghị quyết của Lê-nin về tình hình hiện nay được Hội nghị tháng Tư thông qua, lần đầu tiên đã đề ra luận điểm về khả năng sử dụng chủ nghĩa tư bản nhà nước nhằm phục vụ lợi ích của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội sau khi cách mạng vô sản thắng lợi. Trong điều kiện chủ nghĩa đế quốc, dưới sự thống trị của chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất, — như đã nói trong nghị quyết, — sự phát triển của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước và những biện pháp nhằm nhà nước hoá nền sản xuất nhất

định sẽ tăng cường sự bóc lột quần chúng lao động, tăng cường ách áp bức và sự phản động, sẽ làm giàu cho bọn tư bản lớn bằng cách cướp bóc quần chúng nhân dân. Nhưng sau khi cách mạng xã hội chủ nghĩa giành được thắng lợi, chuyển được chính quyền nhà nước vào tay giai cấp vô sản và xoá bỏ được chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất, thì những phương pháp của chủ nghĩa tư bản nhà nước có thể phục vụ lợi ích của công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với xã hội.

Chương trình của Lê-nin về các biện pháp quá độ để tiến lên chủ nghĩa xã hội, đã tính đến tính chất độc đáo của nền kinh tế nước Nga, đến sự tồn tại các thành phần kinh tế khác nhau, đến trình độ phát triển khác nhau của công nghiệp và nông nghiệp. Nếu như trong nền công nghiệp lớn tư bản chủ nghĩa có những tiền đề khách quan để thiết lập ngay sự kiểm soát của các Xô-viết đối với việc sản xuất và phân phối sản phẩm, rồi sau đó để xã hội hoá theo tinh thần xã hội chủ nghĩa các tư liệu sản xuất, thì muốn cải tạo xã hội chủ nghĩa nền nông nghiệp lại cần phải có một số biện pháp quá độ. Đồng thời cũng phải tính đến tình hình là trong nông nghiệp, các tàn tích của chế độ nông nô vẫn còn mạnh.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, Lê-nin và những người bên-sê-vích đã đề ra việc thủ tiêu chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ và quốc hữu hoá toàn bộ ruộng đất, coi đó là biện pháp kinh tế cách mạng hàng đầu. "Tịch thu toàn bộ ruộng đất của địa chủ. Quốc hữu hoá *tất cả* ruộng đất trong nước; giao ruộng đất cho các Xô-viết đại biểu cố nông và nông dân ở địa phương xử lý", — yêu sách có tính chất cương lĩnh đó — được viết trong "Luận cương tháng Tư" — trước đây đã được luận chứng sâu sắc và toàn diện trong các tác phẩm của V. I. Lê-nin viết về vấn đề ruộng đất. Quốc hữu hoá ruộng đất là một tất yếu kinh tế đã chín muồi, nó phù hợp với lợi ích của đa số nông dân. Trong

điều kiện chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa, quốc hữu hoá ruộng đất là một bước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Báo cáo của Lê-nin về vấn đề ruộng đất tại Hội nghị tháng Tư có một ý nghĩa hết sức to lớn, trong đó đã luận chứng yêu sách của những người bên-sê-vích về quốc hữu hoá ruộng đất. Cuộc sống đã hoàn toàn xác minh tính chất thiếu căn cứ của cương lĩnh địa phương công hữu hoá ruộng đất được các đại biểu men-sê-vích thông qua tại Đại hội IV Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Trong điều kiện mới của phong trào nông dân phát triển như vũ bão, hoàn toàn cần phải thay thế cái cương lĩnh ruộng đất phản mác-xít này, cái cương lĩnh phục vụ lợi ích của bọn cu-lắc là bọn đã mạnh lên nhờ chính sách ruộng đất của Xtô-lư-pin.

"Luận cương tháng Tư" và những nghị quyết của Hội nghị tháng Tư của đảng bên-sê-vích đã chỉ ra cho nông dân con đường duy nhất đúng để giải quyết vấn đề ruộng đất theo phương pháp cách mạng. Trái với chính sách của Chính phủ lâm thời tư sản, trái hẳn với những lời khuyên can của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đảng bên-sê-vích đã kêu gọi nông dân tự động thực hiện ngay những cuộc cải cách ruộng đất, tịch thu ngay tất cả các ruộng đất của địa chủ, của hoàng tộc, của giáo hội và những ruộng đất khác theo các nghị quyết của các Xô-viết đại biểu nông dân địa phương. Đảng khuyến nông dân chiếm lại ruộng đất một cách có tổ chức, đồng thời không cho phép làm hư hại các tài sản và chú ý tăng cường sản xuất các sản phẩm nông nghiệp.

Kế hoạch của Lê-nin đã vạch ra rằng trên cơ sở các điền trang đã tịch thu của bọn địa chủ phải lập ra các doanh nghiệp kiểu mẫu lớn do Xô-viết đại biểu công nhân nông nghiệp quản lý và do xã hội đài thọ, dưới sự lãnh đạo của các nhà nông học và áp dụng những phương pháp kỹ thuật

tốt nhất. Lê-nin chỉ ra rằng việc thành lập các doanh nghiệp như thế — theo ý chí của nhân dân, theo nghị quyết của các Xô-viết địa phương — sẽ phù hợp với lợi ích phát triển việc kinh doanh lớn hợp lý và tăng thêm sản xuất lúa mì.

Lê-nin đã giải thích cho nông dân lao động thấy sự cần thiết phải tiếp tục chuyển dần dần từ nền kinh tế nhỏ, phân tán sang nền sản xuất có tính chất xã hội. Nền kinh tế nhỏ cá thể không thể làm cho quần chúng nông dân tránh khỏi cảnh nghèo nàn và bị bóc lột, — "phải *nghĩ* đến việc chuyển sang kinh doanh lớn trên cơ sở công hữu và phải *bắt tay thực hiện ngay việc đó*, đồng thời giáo dục quần chúng và *học hỏi quần chúng* những biện pháp thực tiễn thích hợp để thực hiện sự chuyển biến đó" (tr. 336). Đảng bôn-sê-vích đã ủng hộ những biện pháp thực tiễn mà nông dân đã áp dụng trong việc tổ chức canh tác chung ruộng đất, ủng hộ những hành động cách mạng của các uỷ ban nông dân tiên tiến, là những uỷ ban đã chiếm lấy các ruộng đất của địa chủ, đã sử dụng máy móc và các nông cụ của các điền trang, coi đó là tài sản chung. Khi nêu lên sáng kiến như vậy của nông dân tỉnh Pen-da, Lê-nin đã phát biểu tại Hội nghị tháng Tư của đảng rằng nông dân "tự bản thân sẽ kết luận là cần phải sử dụng nông cụ không những để canh tác các mảnh ruộng đất nhỏ, mà còn để canh tác hết thảy mọi ruộng đất. Họ làm việc đó như thế nào, điều đó không quan trọng: họ có hợp nhất các mảnh ruộng lại để cày bừa và gieo trồng chung không, điều đó chúng ta không biết, và họ làm như thế hay làm khác đi thì cũng không quan trọng" (tr. 515).

Xuất phát từ luận điểm của Lê-nin và sự liên minh của giai cấp công nhân với nông dân dưới sự lãnh đạo của công nhân, coi đó là một điều kiện bắt buộc phải có để cách mạng giành được thắng lợi, trong một nghị quyết về vấn đề ruộng đất, Hội nghị tháng Tư đã đặt vấn đề là kết

quả của cuộc cách mạng tùy thuộc trực tiếp vào chỗ "giai cấp vô sản thành thị có lôi kéo được giai cấp vô sản nông thôn theo mình hay không và có làm cho quần chúng nửa vô sản ở nông thôn theo giai cấp vô sản nông thôn hay không" (tr. 524); hội nghị kêu gọi đảng hãy ra sức ủng hộ những biện pháp cách mạng của nông dân và làm cho phong trào nông dân có tính tổ chức cao nhất.

Khi thảo luận vấn đề dân tộc tại Hội nghị tháng Tư, Lê-nin đã luận chứng cho yêu sách của những người bôn-sê-vích về quyền dân tộc tự quyết. Phê phán những quan điểm sai lầm của G. Pi-a-ta-cốp định buộc đảng phải phủ nhận quyền dân tộc tự quyết, Lê-nin nói rằng chính sách như thế "nếu có thành công thì nó cũng chẳng có thể dẫn tới cái gì khác ngoài việc làm cho những người dân chủ - xã hội Nga chuyển sang lập trường sô-vanh" (tr. 538). Hội nghị đã thông qua một nghị quyết do V. I. Lê-nin viết về vấn đề dân tộc, mà điểm chủ yếu trong đó là thừa nhận cho tất cả các dân tộc trong nước Nga đều có quyền tự do phân lập và thành lập một nhà nước độc lập. Nghị quyết chỉ ra rằng đối với vấn đề về sự hợp lý trong việc phân lập của một dân tộc nào đó, đảng phải giải quyết trong từng trường hợp riêng biệt trên quan điểm lợi ích của toàn bộ sự phát triển xã hội và lợi ích của cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản vì chủ nghĩa xã hội.

Lê-nin coi việc sửa đổi cương lĩnh của đảng có một ý nghĩa hết sức to lớn. Trong bản báo cáo về vấn đề này, Lê-nin đã chỉ ra những phương hướng để tiến hành sửa lại cương lĩnh. Những phương hướng đó đã được Người xác định trong sơ thảo bức thư số 5 của tập "Thư từ nước ngoài gửi về" (tr. 73 - 74), và về sau đã được bổ sung và phát triển thêm vào tháng Tư - tháng Năm 1917 và được đưa vào cuốn sách nhỏ "Những tài liệu về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng". Trong bản dự thảo sửa đổi các phần lý luận, chính trị và một số phần khác của cương

lĩnh, Lê-nin đã trình bày tư tưởng trung tâm của cương lĩnh mới của đảng là cương lĩnh đề ra mục tiêu giành thắng lợi cho chủ nghĩa xã hội. "Cho nên những điều kiện khách quan đang đề ra nhiệm vụ cấp thiết của thời đại chúng ta là: giai cấp vô sản phải trực tiếp chuẩn bị trên mọi mặt để giành lấy chính quyền đảng áp dụng những biện pháp kinh tế và chính trị, những biện pháp này chính là nội dung của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 140).

Hội nghị toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) đã nhất trí tán thành đường lối của Lê-nin về cách mạng xã hội chủ nghĩa và việc giai cấp công nhân và nông dân nghèo, thông qua các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân giành chính quyền, tán thành kế hoạch áp dụng những biện pháp quá độ để tiến lên chủ nghĩa xã hội. Nghị quyết của hội nghị đã chỉ ra rằng: "Các biện pháp đó, về phương diện kinh tế đã hoàn toàn chín muồi, về phương diện kỹ thuật chắc chắn là có thể thi hành ngay được, và về phương diện chính trị thì *có thể* được tuyệt đại đa số nông dân tán thành vì có lợi cho họ về mọi mặt". Hội nghị đã khuyên các Xô-viết địa phương, ngoài những biện pháp kể trên, nên thực hiện chế độ nghĩa vụ lao động chung đối với mọi người và những cuộc cải tạo tùy theo mức độ tuyệt đại đa số nhân dân nắm vững một cách tự giác và chắc chắn tính tất yếu thực tế của những cuộc cải tạo đó.

Hội nghị cũng đã vạch ra những biện pháp thực tiễn nhằm khắc phục tình trạng kinh tế bị suy sụp do cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa gây ra; tình trạng suy sụp này đã trở nên nghiêm trọng hơn vì chính sách phản dân của Chính phủ lâm thời tư sản và vì hành động của bọn địa chủ, bọn đầu sỏ các ngân hàng và xanh-đi-ca. Tại Hội nghị tháng Tư của đảng, Lê-nin đã nói rằng cương lĩnh kinh tế phải chỉ ra được cách thức thoát khỏi tình trạng suy sụp, rằng những bước đi lên chủ nghĩa xã hội phải gắn chặt

với nhiệm vụ đấu tranh khắc phục tình trạng kinh tế suy sụp.

Những tác phẩm in trong tập này đã nhấn mạnh ý nghĩa quốc tế hết sức vĩ đại của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Nga. Trong buổi khai mạc Hội nghị tháng Tư của đảng, Lê-nin đã nói: "Giai cấp vô sản Nga có vinh dự vĩ đại là được bắt đầu; nhưng giai cấp vô sản Nga không được quên rằng phong trào và cuộc cách mạng của mình chỉ là một bộ phận của phong trào cách mạng vô sản toàn thế giới". Giai cấp công nhân Nga trước đây cũng như hiện nay luôn luôn trung thành với ngọn cờ chủ nghĩa quốc tế vô sản của Lê-nin.

* *
*

Trong tập 31 có in một số tác phẩm của V. I. Lê-nin chưa được in trong các Toàn tập trước đây: "Sơ thảo bức thư số 5 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về"", trong đó V. I. Lê-nin đã vạch ra một kế hoạch sửa đổi cương lĩnh của đảng; những vấn đề liên quan đến việc V. I. Lê-nin trở về nước Nga vào tháng Tư 1917: trả lời những câu hỏi của những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển và lời phát biểu tại cuộc hội nghị với họ ngày 31 tháng Ba (13 tháng Tư) 1917 ở Xtốc-khôn. Những vấn đề này đã được in trong cơ quan ngôn luận của những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển "Politiken" ngày 14 và 15 tháng Tư 1917. Trong tập này cũng in lại bài tường thuật trên báo về lời phát biểu của V. I. Lê-nin khi về đến Pê-tơ-rô-grát, — Lê-nin đứng trên xe bọc thép tại quảng trường ga Phần-lan, đọc bài diễn văn này trước công nhân, binh sĩ và lính thủy ngày 3 (16) tháng Tư, — và bài diễn văn ngày 4 (17) tháng Tư tại cuộc họp của những người bên-sê-vích tham gia Hội nghị toàn Nga của các Xô-viết.

Trong tập này cũng in những bài phát biểu của V. I. Lê-nin tại cuộc mít-tinh của binh sĩ tiểu đoàn xe bọc thép ngày 15 (28) tháng Tư và tại phiên họp của Tiểu ban binh sĩ thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát ngày 17 (30) tháng Tư nhân việc báo chí tư sản mở chiến dịch vu khống những người bôn-sê-vích. Lần đầu tiên được in: những lời giải đáp các câu hỏi đưa ra tại phiên họp của Tiểu ban binh sĩ. Lần đầu tiên được đưa vào Toàn tập: các mục 25 và 26 tác phẩm "Các chính đảng ở Nga và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản"; các mục này được in lại theo báo "Làn sóng" (Hen-xinh-pho) của những người bôn-sê-vích, nhưng không được in trong các sách riêng; những mục này giải đáp các câu hỏi: "Những người lưu vong có nên đi qua nước Anh để về Nga không?" và "Những người lưu vong có nên đi qua nước Đức để về Nga không?".

Trong tập này lần đầu tiên công bố ba bài đã in trên báo "Sự thật": "Các đồng chí hãy chú ý!" với lời bạt "Lời ban biên tập", "Tờ báo thân chính phủ cổ động cho sự tàn sát" và "Một sự dối trá quá thô bạo", bản dự thảo nghị quyết của đảng đoàn bôn-sê-vích trong Xô-viết đại biểu công nhân về "Công trái vì nền tự do" và các bài tường thuật trên báo về các báo cáo và bài phát biểu của V. I. Lê-nin tại Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-tơ-rô-grát và Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.

Một số bài phát biểu tại Hội nghị tháng Tư có in cả hai loại biên bản; đồng thời cũng đưa vào tập này những nhận xét quan trọng nhất khi thảo luận mà trước đây chưa in trong Toàn tập.

Trong phần "Các tài liệu chuẩn bị" có in các văn kiện sau đây: dàn bài bức thư số 4 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về. — Giành hoà bình như thế nào?", dàn bài bài "Cách mạng ở Nga và nhiệm vụ của công nhân tất cả các nước", dàn bài và luận cương bản thuyết trình "Cách mạng

Nga, ý nghĩa và nhiệm vụ của nó" trình bày tại Xuy-rích ngày 14 (27) tháng Ba 1917.

Trong phần Phụ lục có in bản Thông cáo của nhóm thứ nhất những người lưu vong chính trị trở về Nga qua Đức, do V. I. Lê-nin chuyển ở Xtốc-khôn cho ban biên tập báo "Politiken" và được coi là một tài liệu hoàn toàn chắc chắn là của V. I. Lê-nin.

*Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin
trực thuộc Ban chấp hành trung ương
Đảng cộng sản Liên-xô*

SƠ THẢO LUẬN CƯƠNG

NGÀY 4 (17) THÁNG BA 1917¹

Những tin tức từ Nga mà chúng ta có được trong lúc này, ngày 17. III. 1917 ở Xuy-rích, thì thật quá ít mà những sự kiện ở nước ta hiện nay thì lại phát triển quá nhanh, khiến người ta chỉ có thể phán đoán tình hình một cách rất dè dặt.

Ngày hôm qua, tin điện báo cho biết rằng Nga hoàng đã thoái vị và chính phủ mới của phái thán Mưôi và phái dân chủ - lập hiến² đã ký kết một hiệp nghị với những đại biểu khác của dòng họ Rô-ma-nốp. Ngày hôm nay, tin tức từ Anh loan báo rằng Nga hoàng chưa thoái vị và không biết hấn ở đâu! Vậy là hấn mưu toan chống cự lại, mưu toan tổ chức một đảng và có thể là mưu toan tổ chức một đội quân hùng khôi phục lại ngai vàng; nếu hấn chạy thoát được ra khỏi nước Nga hoặc tranh thủ được một bộ phận quân đội, thì có thể là để đánh lừa nhân dân, hấn sẽ công bố một bản tuyên ngôn về một hoà ước riêng rẽ mà hấn sẽ ký lập tức với nước Đức!

Trong tình hình ấy, nhiệm vụ của giai cấp vô sản khá phức tạp. Không nghi ngờ gì nữa, giai cấp vô sản phải tự tổ chức lại một cách càng tốt bao nhiêu càng hay bấy nhiêu, phải tập hợp lực lượng của mình lại, tự vũ trang, củng cố và phát triển khối liên minh của mình với tất cả các tầng lớp quần chúng lao động thành thị và nông thôn, để phản

kích lại một cách kịch liệt thế lực phản động Nga hoàng và đè bẹp hẳn chế độ quân chủ Nga hoàng.

Mặt khác, chính phủ mới, cái chính phủ đã nắm được chính quyền ở Pê-téc-bua, hay đúng hơn, đã giật chính quyền đó từ trong tay giai cấp vô sản vừa thắng lợi trong một cuộc đấu tranh anh dũng và đẫm máu, thì gồm bọn tư sản thuộc phái tự do và bọn địa chủ; bọn này xỏ mũi Kê-ren-xki, người đại biểu của nông dân dân chủ và có thể là của một bộ phận công nhân bị lôi cuốn vào con đường của giai cấp tư sản và quên mất chủ nghĩa quốc tế. Chính phủ mới gồm những bọn công khai ủng hộ và bênh vực cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa chống nước Đức, nghĩa là ủng hộ cuộc chiến tranh tiến hành trong sự liên minh với những chính phủ đế quốc chủ nghĩa Anh và Pháp, một cuộc chiến tranh để cướp bóc và xâm chiếm các nước khác như Ác-mê-ni-a, Ga-li-xi-a, Côn-xtan-ti-nô-pôn, v.v..

Chính phủ mới không thể mang lại cho nhân dân Nga (cũng không thể mang lại cho các dân tộc mà chiến tranh đã làm cho họ liên kết với chúng ta) hoà bình, bánh mì, tự do hoàn toàn, và chính vì thế mà giai cấp công nhân phải tiếp tục đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội và hoà bình, phải lợi dụng tình hình mới vào mục đích đó và giải thích tình hình ấy cho quần chúng nhân dân rộng rãi nhất.

Chính phủ mới không thể mang lại hoà bình, vì nó đại diện cho bọn tư bản và địa chủ cũng như vì nó bị những hiệp ước và nghĩa vụ tài chính trói buộc với bọn tư bản Pháp và Anh. Cho nên, trước hết và trên hết, phong trào dân chủ - xã hội Nga, trung thành với chủ nghĩa quốc tế, phải giải thích cho quần chúng nhân dân đang mong đợi hoà bình, để cho quần chúng thấy rằng dưới sự thống trị của chính phủ đó thì không thể có hoà bình. Trong lời kêu gọi đầu tiên gửi nhân dân (17. III.), chính phủ đó không hề đề cập đến vấn đề chủ yếu và cơ bản hiện nay là hoà bình. Chính phủ giữ bí mật những hiệp



V. I. Lê-nin

1916

ước ăn cướp do chế độ Nga hoàng ký kết với Anh, Pháp, Ý, Nhật, v.v.. Nó muốn giấu không cho nhân dân biết rõ sự thật về chương trình quân sự của nó, về việc nó chủ trương tiếp tục chiến tranh và đánh bại Đức. Nó không có khả năng thực hiện điều mà các dân tộc hiện đang cần đến: đề nghị ngay và công khai với các nước giao chiến thực hiện một cuộc đình chiến tức khắc, và sau đó ký kết hoà ước trên cơ sở hoàn toàn giải phóng các thuộc địa và tất cả các nước phụ thuộc và không có đầy đủ quyền. Muốn thực hiện được những điều đó, thì cần có một chính phủ công nhân liên minh, thứ nhất là với quần chúng nghèo khổ nhất trong nông dân; thứ hai là liên minh với công nhân cách mạng của tất cả các nước giao chiến.

Chính phủ mới không thể mang lại bánh mì cho nhân dân. Mà quần chúng đã bị đói khổ vì thiếu lương thực, vì sự phân phối lương thực tổ chức tồi, và điều chủ yếu là vì bọn địa chủ và bọn tư bản chiếm đoạt lương thực, thì không một quyền tự do nào có thể thoả mãn được họ. Để mang lại bánh mì cho nhân dân, cần có những biện pháp cách mạng chống bọn địa chủ và bọn tư bản, và chỉ có một chính phủ công nhân mới có thể thực hiện được những biện pháp đó.

Sau hết, chính phủ mới cũng không thể mang lại tự do hoàn toàn cho nhân dân, mặc dù bản tuyên ngôn ngày 17. III. 1917 của nó chỉ chuyên nói đến tự do chính trị mà không nói đến những vấn đề khác không phải là kém quan trọng hơn. Chính phủ mới đã mưu toan thoả hiệp với triều vua Rô-ma-nốp, vì chính phủ này đã đề nghị là nếu Ni-cô-lai II thoái vị và cử một tên trong dòng họ Rô-ma-nốp làm phụ chính cho con hắn, thì nó sẽ công nhận triều vua đó, không cần đếm xỉa đến ý chí của nhân dân. Trong bản tuyên ngôn của nó, chính phủ mới hứa hẹn đủ mọi thứ tự do, nhưng nó không thi hành nghĩa vụ trực tiếp và tất yếu của nó là: thực hiện ngay các quyền tự do, để binh lính

tuyển chọn các sĩ quan, v.v., ấn định việc bầu cử các Đuma thành phố Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va và các thành phố khác theo cách đầu phiếu thật sự phổ thông, chứ không phải chỉ có nam giới mới được bầu, để mọi dinh thự của nhà nước và mọi công trình kiến trúc công cộng cho nhân dân dùng làm chỗ hội họp, ấn định việc bầu cử mọi cơ quan địa phương và các hội đồng địa phương cũng theo cách đầu phiếu thật sự phổ thông, xoá bỏ mọi sự hạn chế quyền tự quản địa phương, bãi miễn tất cả những viên chức do trên cử ra để giám sát các cơ quan tự quản địa phương, đảm bảo không những quyền tự do tín ngưỡng mà cả quyền tự do không tín ngưỡng, lập tức tách nhà trường khỏi giáo hội và giải phóng nhà trường khỏi sự bảo hộ của các viên chức, v.v..

Toàn bộ bản tuyên ngôn do chính phủ mới công bố ngày 17. III. làm cho người ta hoàn toàn không tin vào nó vì nó chỉ gồm toàn những lời hứa hẹn và không thực hiện ngay lập tức bất cứ một biện pháp khẩn cấp nhất nào mà người ta hoàn toàn có thể và phải áp dụng ngay bây giờ.

Trong cương lĩnh của mình, chính phủ mới không hề đề động gì đến chế độ ngày làm 8 giờ, đến những biện pháp khác nhằm cải thiện, về mặt kinh tế, tình cảnh của công nhân, đến việc trao lại ruộng đất cho nông dân, đến việc chuyển giao không phải chuộc tất cả ruộng đất của địa chủ cho nông dân; do không đề động gì đến những vấn đề bức thiết ấy, nên nó đã lộ rõ bản chất tư bản và địa chủ của nó.

Chỉ có một chính phủ công nhân dựa thứ nhất là vào quảng đại quần chúng nông dân, vào công nhân nông nghiệp và nông dân nghèo, và thứ hai là vào sự liên minh với công nhân cách mạng tất cả các nước giao chiến, mới có thể mang lại cho nhân dân hoà bình, bánh mì vào tự do hoàn toàn.

Cho nên giai cấp vô sản cách mạng chỉ có thể coi cuộc cách mạng ngày 1 (14). III. là thắng lợi bước đầu của mình, là thắng lợi rất chưa đầy đủ trên con đường quang vinh của mình, và không thể không tự đặt cho mình nhiệm vụ phải tiếp tục cuộc đấu tranh vì chế độ cộng hoà dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Để hoàn thành nhiệm vụ này, giai cấp vô sản và Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga phải lợi dụng trước hết quyền tự do tương đối và không đầy đủ mà chính phủ mới đã ban bố, quyền tự do mà người ta chỉ có thể đảm bảo và mở rộng ra được bằng cách tiếp tục cuộc đấu tranh cách mạng kiên quyết và bền bỉ hơn nữa.

Điều cần thiết là tất cả quần chúng lao động nông thôn và thành thị, cũng như quân đội phải biết rõ sự thật về chính phủ hiện nay và thái độ thực sự của chính phủ đó đối với những vấn đề bức thiết. Cần phải tổ chức các Xô-viết đại biểu công nhân và cần phải vũ trang công nhân; cần phải thành lập những tổ chức của giai cấp vô sản trong quân đội (chính phủ mới cũng hứa hẹn cho quân đội hưởng những quyền lợi chính trị) và trong nông thôn; và đặc biệt cũng cần phải có tổ chức giai cấp riêng của công nhân nông nghiệp làm thuê.

Chỉ có làm cho quần chúng dân cư rộng rãi nhất hiểu biết tin tức và được tổ chức lại, thì mới bảo đảm được thắng lợi hoàn toàn cho giai đoạn tiếp theo của cách mạng và bảo đảm cho chính phủ công nhân nắm được chính quyền.

Để thực hiện nhiệm vụ đó, — trong thời kỳ cách mạng và dưới ảnh hưởng những bài học đau đớn của chiến tranh thì dân chúng có thể hiểu được nhiệm vụ đó trong một thời gian vô cùng ngắn hơn so với dưới những điều kiện bình thường, — cần phải có tính độc lập về tư tưởng và về tổ chức của đảng của giai cấp vô sản cách mạng, là chính đảng vẫn trung thành với chủ nghĩa quốc tế và không bị mê hoặc bởi những lời dối trá của giai cấp tư sản là giai

cấp đang lừa dối nhân dân bằng những lời lẽ về "bảo vệ tổ quốc" trong cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa ăn cướp hiện nay.

Không những chính phủ hiện nay không có khả năng giải thoát nhân dân khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và bảo đảm hoà bình, mà cả một chính phủ cộng hoà dân chủ - tư sản, nếu chỉ gồm có Kê-ren-xki và các nhà xã hội - ái quốc dân tụy và "mác-xít" khác, thì cũng không có khả năng làm được những việc đó.

Chính vì thế mà chúng ta không thể tham gia bất cứ một khối nào, bất cứ liên minh nào và ngay cả bất cứ một hiệp định nào với những công nhân thuộc phái vệ quốc, cũng như với khuynh hướng Gvô-dơ-đép - Pô-tơ-rê-xốp - Tơ-khê-ít-dê, v.v., hoặc với bọn giống như Tơ-khê-ít-dê, v.v. đang có một lập trường dao động và không rõ rệt trong vấn đề căn bản đó. Những hiệp định loại này không những sẽ làm cho quần chúng nhận thức sai và làm cho họ phụ thuộc vào giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa ở Nga, mà còn làm yếu và phá hoại vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản trong hoạt động nhằm giải thoát nhân dân khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và bảo đảm một nền hoà bình thật sự vững chắc giữa các chính phủ công nhân tất cả các nước.

*In lần đầu năm 1924
trong Văn tập Lê-nin, t. II*

Theo đúng bản thảo

ĐIỆN GỬ NHỮNG NGƯỜI BÔN-SÊ-VÍCH TRỞ VỀ NGA³

Sách lược của chúng ta: hoàn toàn không tín nhiệm, không ủng hộ chính phủ mới một chút nào cả; đặc biệt nghi ngờ Kê-ren-xki; vũ trang giai cấp vô sản là bảo đảm duy nhất; bầu cử ngay Đu-ma Pê-tơ-rô-grát; không xích lại gần các đảng phái khác một chút nào cả. Điện điều đó cho Pê-tơ-rô-grát.

U-li-a-nốp

*Viết bằng tiếng Pháp ngày
6 (19) tháng Ba 1917*

*Đăng lần đầu bằng tiếng
Đức ngày 29 tháng Ba 1917
trên báo "Volksrecht", số
75; in bằng tiếng Nga năm
1930 trong Văn tập Lê-nin,
t. XIII*

*Theo đúng bản thảo
Dịch từ tiếng Pháp*

LỜI TUYÊN BỐ GỬI BÁO "VOLKSRECHT" ⁴

Nhiều báo Đức đã đăng *một cách xuyên tạc* bức điện tôi gửi ngày thứ hai 19 tháng Ba tới Xcan-đi-na-vơ cho một vài đảng viên đảng chúng tôi đã trở về Nga và có hỏi ý kiến tôi về sách lược mà những người dân chủ - xã hội phải theo.

Bức điện của tôi như sau:

"Sách lược của chúng ta: hoàn toàn không tín nhiệm, không ủng hộ chính phủ mới một chút nào cả; đặc biệt nghi ngờ Kê-ren-xki; vũ trang giai cấp vô sản là bảo đảm duy nhất; bầu cử ngay Đu-ma Pê-tơ-rô-grát (hội đồng thành phố); không xích lại gần các đảng phái khác một chút nào cả. Điện điều đó cho Pê-tơ-rô-grát".

Tôi đã gửi bức điện này nhân danh những uỷ viên ở *ngoài nước* của Ban chấp hành trung ương, chứ không phải nhân danh bản thân Ban chấp hành trung ương. Tôi không nói đến Quốc hội lập hiến, mà nói đến việc bầu các cơ quan *thị chính*. Việc bầu Quốc hội lập hiến trong lúc này chỉ là một lời hứa suông thôi. Có thể và cần phải tiến hành *ngay* việc bầu Đu-ma thành phố Pê-tơ-rô-grát, nếu chính phủ thực sự có khả năng thực hiện những quyền tự do

đã hứa. Những cuộc bầu cử này có thể giúp cho giai cấp vô sản tổ chức và tăng cường vị trí cách mạng của mình.

N. Lê-nin

*Viết sau ngày 6 (19) tháng
Ba 1917*

*Đăng ngày 29 tháng Ba
1917 trên báo "Volksrecht",
số 75*

*In lần đầu bằng tiếng Nga
năm 1949 trong V. I. Lê-nin.
Toàn tập, xuất bản lần thứ
4, t. 23*

*Theo đúng bản đăng trên báo
Dịch từ tiếng Đức*

THƯ TỪ NƯỚC NGOÀI GỬI VỀ ⁵

THƯ TỪ NƯỚC NGOÀI GỬI VỀ
THƯ SỐ 1
GIAI ĐOẠN ĐẦU
CỦA CUỘC CÁCH MẠNG THỨ NHẤT ⁶

Cuộc cách mạng thứ nhất do chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới gây ra, đã bùng nổ. Cuộc cách mạng đầu tiên đó chắc chắn sẽ không phải là cuộc cách mạng cuối cùng.

Theo những tài liệu ít ỏi mà người ta có được ở Thụy-sĩ, thì giai đoạn đầu của cuộc cách mạng thứ nhất đó, tức là cuộc cách mạng *Nga* ngày 1 tháng Ba 1917, đã kết thúc. Giai đoạn đầu đó chắc chắn sẽ không phải là giai đoạn cuối cùng của cuộc cách mạng của chúng ta.

Làm sao lại đã có thể xảy ra cái "phép lạ" là chỉ trong vòng 8 ngày, — thời gian do ông Mi-li-u-cốp nêu lên trong bức điện khoác lác gửi cho tất cả những đại diện của nước Nga ở nước ngoài, — một chế độ quân chủ đã tồn tại suốt hàng bao thế kỷ và, bất chấp tất cả, đã đứng vững được trong ba năm đầy dẫy những trận chiến đấu giai cấp cực kỳ lớn lao do toàn thể nhân dân tiến hành từ 1905 đến 1907, mà lại đã bị sụp đổ được?

Lịch sử cũng như thiên nhiên không hề biết có phép lạ, nhưng mọi bước ngoặt đột ngột của lịch sử, kể cả mọi cuộc cách mạng, đều có nội dung phong phú, đều có những sự phối hợp bất ngờ và độc đáo của các hình thức đấu tranh và của các quan hệ so sánh giữa các lực lượng đối địch, khiến cho có nhiều sự việc xem chừng như là kỳ lạ đối với trí tuệ của một kẻ tầm thường.

Muốn cho nền quân chủ Nga hoàng có thể sụp đổ trong mấy ngày, thì cần phải có sự kết hợp một loạt những điều kiện có tầm quan trọng lịch sử thế giới. Chúng ta hãy chỉ ra đây những điều kiện chủ yếu.

Nếu giai cấp vô sản Nga, trong ba năm, từ 1905 đến 1907, không tiến hành những trận chiến đấu giai cấp cực kỳ lớn lao và không có nghị lực cách mạng, thì cuộc cách mạng thứ hai không được nhanh chóng đến như thế, nghĩa là *giai đoạn đầu* của nó không thể hoàn thành được trong mấy ngày. Cuộc cách mạng thứ nhất (1905) đã xới sâu đất, đã nhổ hết gốc rễ những thiên kiến lâu đời, đã thức tỉnh hàng triệu công nhân và hàng chục triệu nông dân tham gia sinh hoạt chính trị và đấu tranh chính trị, đã làm cho *tất cả* các giai cấp (và tất cả các đảng chủ yếu) trong xã hội Nga biểu lộ cho nhau và cho toàn thế giới biết rõ bản chất thật sự của mình, tương quan thật sự về lợi ích của mình, về lực lượng của mình, về phương thức hành động của mình, về mục đích trước mắt và lâu dài của mình. Cuộc cách mạng thứ nhất và thời kỳ phản cách mạng tiếp theo đó (1907 - 1914) đã làm lộ rõ toàn bộ thực chất của chế độ quân chủ Nga hoàng, đã đẩy chế độ đó tới "giới hạn cuối cùng" của nó, đã bóc trần tất cả sự thối nát, sự xấu xa của nó, tất cả sự vô liêm sỉ và sự đồi trụy của cái bè lũ ủng hộ Nga hoàng đứng đầu là con quỷ Ra-xpu-tin, đã bóc trần tất cả sự tàn ác của dòng họ Rô-ma-nốp — những tên sát nhân đã làm cho nước Nga ngập máu của người Do-thái, của công nhân, của người cách mạng, những tên *địa chủ* "hàng đầu trong những địa chủ bình đẳng" *chiếm hữu hàng triệu* ê-xi-a-ti-na ruộng đất và sẵn sàng làm mọi việc tàn nhẫn, phạm mọi tội ác, sẵn sàng làm phá sản và bóp nghẹt bao nhiêu công dân cũng được để duy trì "quyền tư hữu thiêng liêng" của chúng *và của giai cấp chúng*.

Không có cuộc cách mạng 1905 - 1907, không có cuộc phản cách mạng 1907 - 1914, thì tất cả các giai cấp trong nhân

dân Nga và trong các dân tộc sống trên đất Nga không thể có một "sự tự biểu lộ ra" chính xác như thế; và cũng không tài nào xác định được thái độ của các giai cấp đó đối với nhau và đối với chế độ quân chủ Nga hoàng, thái độ đã lộ rõ ra trong 8 ngày của cuộc cách mạng hồi tháng Hai - tháng Ba 1917. Nếu có thể nói bằng tỉ dụ bóng bẩy, thì cuộc cách mạng tám ngày đó đã được "biểu diễn" đúng như sau khi nó đã được diễn tập từng phần và diễn tập toàn bộ đến mười lần; "các diễn viên" đều đã biết nhau, biết vai trò của mình, vị trí của mình, bối cảnh của mình, biết một cách tường tận, cặn kẽ, biết đến cả những sắc thái quan trọng đôi chút của những xu hướng chính trị và những phương pháp hành động.

Nhưng nếu 12 năm sau, cuộc cách mạng thứ nhất, — cuộc đại cách mạng 1905 mà các ngài Gu-tơ-cốp và Mi-li-u-cốp cùng với bọn tay sai của họ đã lên án là một cuộc "phiến loạn lớn", — đã dẫn đến cuộc cách mạng "huy hoàng" và "vinh quang" năm 1917 mà bọn Gu-tơ-cốp và Mi-li-u-cốp tuyên bố là "vinh quang" vì nó (*tạm thời*) đã đem chính quyền lại cho họ, — thì còn cần phải có một "người đạo diễn" vĩ đại, mạnh và vạm vỡ, có khả năng, một mặt, đẩy rất nhanh tiến trình lịch sử thế giới, và mặt khác, gây nên những cuộc tổng khủng hoảng mãnh liệt chưa từng thấy về kinh tế, chính trị, trong các nước và trên trường quốc tế. Ngoài việc đẩy nhanh một cách lạ thường tiến trình lịch sử thế giới ra, còn cần phải có những bước ngoặt đặc biệt đột ngột để cho, đến một trong những bước ngoặt đó, cỗ xe chế độ quân chủ bê bết máu và bùn nhơ của dòng họ Rô-ma-nốp có thể bị đổ nhào *ngay lập tức*.

"Người đạo diễn" vạm vỡ đó, lực lượng thúc đẩy mãnh liệt đó chính là cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới.

Cuộc chiến tranh đó là chiến tranh thế giới, điều đó hiện nay không còn phải bàn cãi gì nữa, vì Mỹ và Trung-

quốc ngày nay đã bị cuốn hút vào cuộc chiến tranh đó một nửa rồi, và mai đây tất phải bị cuốn hút hoàn toàn vào đó.

Về *cả hai* phía, cuộc chiến tranh đó đều là chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, điều đó hiện nay không còn phải bàn cãi gì nữa. Chỉ có bọn tư bản và bọn tay sai của chúng, bọn xã hội - ái quốc và xã hội - sô-vanh, — hoặc để nêu đích danh những nhân vật chính trị có tiếng ở Nga, chứ không phải dùng những định nghĩa có tính chất phê phán chung chung, thì chỉ bọn Gu-tơ-cốp và bọn Lvốp, bọn Mi-li-u-cốp và bọn Sin-ga-rép một bên, chỉ bọn Gvô-dơ-đép, bọn Pô-tơ-rê-xốp, bọn Tơ-khê-nê-li, bọn Kê-ren-xki và bọn Tơ-khê-ít-dê một bên, mới có thể phủ nhận hay xoá mờ sự thật đó. Chiến tranh *vô luận* là do giai cấp tư sản Đức hoặc do giai cấp tư sản Anh - Pháp tiến hành cũng đều nhằm mục đích cướp bóc các nước khác, bóp nghẹt các dân tộc nhược tiểu, thống trị thế giới về mặt tài chính, chia và chia lại thuộc địa, cứu chế độ tư bản chủ nghĩa đang giãy chết, bằng cách lừa bịp và chia rẽ công nhân các nước.

Do tính tất yếu khách quan, chiến tranh đế quốc chủ nghĩa ắt phải làm cho cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản chống lại giai cấp tư sản phát triển vô cùng nhanh chóng và trở nên kịch liệt chưa từng thấy, cuộc chiến tranh đó ắt phải biến thành nội chiến giữa các giai cấp thù địch.

Sự chuyển biến đó đã bắt đầu bằng cuộc cách mạng hồi tháng Hai - tháng Ba 1917, mà giai đoạn đầu đã chỉ cho chúng ta thấy, một là, có hai lực lượng cùng đánh vào chế độ Nga hoàng: một bên là toàn bộ giai cấp tư sản và địa chủ Nga với tất cả bọn tay sai không tự giác của chúng và tất cả những thủ lĩnh tự giác của chúng là bọn đại sứ và tư bản Anh - Pháp, còn bên kia là *Xô-viết đại biểu công nhân* là tổ chức đã bắt đầu thu hút các đại biểu binh sĩ và nông dân tham gia ⁷.

Ba phe chính trị đó, ba lực lượng chính trị chủ yếu đó là: 1) chế độ quân chủ Nga hoàng, kẻ cầm đầu bọn địa chủ - chủ nông nô, bọn quan lại cũ và bọn tướng soái; 2) giai cấp tư sản và địa chủ Nga thuộc Đảng thối Mườì và Đảng dân chủ - lập hiến, theo sau chúng có giai cấp tiểu tư sản (mà những đại diện chủ yếu là Kê-ren-xki và Tơ-khê-ít-dê); 3) Xô-viết đại biểu công nhân đang tìm bạn đồng minh trong toàn bộ giai cấp vô sản và trong toàn thể quần chúng dân nghèo, — ba lực lượng chính trị *chủ yếu* đó đã tự bộc lộ ra một cách hết sức rõ ràng ngay cả trong 8 ngày của "giai đoạn đầu", ngay cả đối với một người quan sát ở rất xa nơi xảy ra những sự biến và bắt buộc phải căn cứ theo những tin điện báo nghèo nàn của báo chí nước ngoài, như người viết những dòng này.

Nhưng trước khi nói tỉ mỉ hơn đến điều đó, tôi phải trở lại đoạn thư của tôi bàn về một nhân tố cực kỳ quan trọng: chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới.

Chiến tranh đã trói chặt các cường quốc tham chiến, các nhóm tư bản tham chiến, "các ông chủ" trong chế độ tư bản chủ nghĩa, các chủ nô trong chế độ nô lệ tư bản chủ nghĩa lại với nhau bằng *những dây xích sắt*. Một khối *đắm máu* — đó là đời sống chính trị và xã hội của thời kỳ lịch sử chúng ta đang sống.

Những người xã hội chủ nghĩa chạy sang phía giai cấp tư sản hồi đầu chiến tranh, tất cả những bọn Đa-vít và Sai-dê-man ấy ở Đức, bọn Plê-kha-nốp - Pô-tơ-rê-xốp - Gvô-dơ-đép và đồng bọn ở Nga, tất cả bọn họ đều không ngớt gân cổ lên mà hò hét phản đối "những ảo tưởng" của những người cách mạng, "những ảo tưởng" của bản Tuyên ngôn Ba-lơ ⁸, phản đối cái "mộng tưởng buồn cười" muốn biến chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thành nội chiến. Chúng đã tán dương, bằng đủ mọi giọng, cái sức mạnh, sức sống, khả năng thích ứng mà chủ nghĩa tư bản đương như đã biểu lộ, — *chúng* đã giúp bọn tư bản làm cho giai cấp công

nhân các nước "thích ứng" với nó, đã thuận phục, mê hoặc và chia rẽ họ.

Nhưng, "cười người hôm trước, hôm sau người cười". Giai cấp tư sản đã không thể trì hoãn lâu được cuộc khủng hoảng cách mạng do chiến tranh gây nên. Cuộc khủng hoảng đó đang phát triển như nước vỡ bờ trong tất cả các nước, từ nước Đức là nước, theo lời một nhà quan sát vừa mới đến thăm nước ấy, đang trải qua "một nạn đói được tổ chức rất tài tình", cho đến nước Anh và nước Pháp là những nước *cũng sắp bị đói* nhưng việc tổ chức lại kém "tài tình" hơn nhiều.

Lẽ tự nhiên là cuộc khủng hoảng cách mạng đã nổ ra ở nước Nga Nga hoàng *sớm hơn hết*, vì ở đó, tình trạng tan rã xảy ra ghê gớm hơn hết và giai cấp vô sản có tinh thần cách mạng hơn hết (không phải do phẩm chất đặc biệt của nó, mà do truyền thống sinh động của "năm 1905"). Cuộc khủng hoảng đó đã được đẩy nhanh thêm do nước Nga và đồng minh của nó đã liên tiếp bị bại trận hết sức nặng nề. Những cuộc bại trận đó đã lay chuyển toàn bộ bộ máy chính quyền cũ và toàn bộ chế độ cũ; những cuộc bại trận đó đã làm cho *tất cả* các giai cấp trong nhân dân căm ghét chế độ cũ, đã làm cho quân đội phần uất, đã làm chết một số lớn bọn chỉ huy cũ xuất thân từ bọn quý tộc hủ bại hoặc từ bọn quan lại vô cùng mục nát, và thay thế bọn đó bằng những phần tử trẻ tuổi, sung sức, chủ yếu là thuộc các tầng lớp tư sản, bình dân và tiểu tư sản. Những người công nhiên quy lụy trước giai cấp tư sản hoặc chỉ là không có khí tiết thối, trước kia vẫn la ó và hò hét phản đối "chủ nghĩa thất bại", thì bây giờ đã phải đứng trước một sự thật là: mối liên hệ lịch sử giữa sự thất bại của chế độ quân chủ Nga hoàng lạc hậu nhất và đã man nhất với *bước đầu* của đám cháy cách mạng.

Nhưng nếu những cuộc bại trận hồi đầu chiến tranh có tác dụng là một nhân tố tiêu cực đã đẩy nhanh sự bùng

nổ, thì *sự liên hệ* giữa tư bản tài chính Anh - Pháp, giữa chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp với tư bản Nga thuộc Đảng tháng Mười và Đảng dân chủ - lập hiến lại là một nhân tố đã đẩy nhanh cuộc khủng hoảng đó bằng cách trực tiếp *tổ chức một âm mưu* chống Ni-cô-lai Rô-ma-nốp.

Về mặt cực kỳ quan trọng đó của vấn đề, báo chí Anh - Pháp im đi không nói đến, vì những lý do dễ hiểu, nhưng báo chí Đức lại nhấn mạnh một cách độc địa. Chúng ta, những người mác-xít, chúng ta phải tỉnh táo nhìn thẳng vào sự thật, không bối rối vì những lời lừa phỉnh có tính chất quan phương và ngoại giao ngọt ngào của các nhà ngoại giao và của các bộ trưởng của nhóm đế quốc tham chiến thứ nhất, cũng như vì những cái nháy mắt và lối cười mỉa của bọn đối thủ của chúng về mặt tài chính và mặt quân sự, thuộc nhóm tham chiến thứ hai. Toàn bộ tiến trình các sự biến trong cuộc cách mạng tháng Hai - tháng Ba chỉ rõ rằng các đại sứ quán Anh và Pháp, — bọn này cùng với bọn tay sai và "mối liên lạc" của họ, từ lâu đã hết sức cố gắng một cách tuyệt vọng nhất để ngăn cản những hiệp ước "riêng rẽ" và một hoà ước riêng rẽ giữa Ni-cô-lai II (và đây là Ni-cô-lai cuối cùng, chúng ta hy vọng như thế và chúng ta sẽ cố gắng làm sao để được như thế) và Vin-hem II, — đã trực tiếp tổ chức một vụ âm mưu cùng với Đảng tháng Mười và Đảng dân chủ - lập hiến, cùng với bộ phận tướng lĩnh và sĩ quan trong quân đội và trong đơn vị bảo vệ Pê-téc-bua, nhằm *truất bỏ* Ni-cô-lai Rô-ma-nốp.

Chúng ta không nên có ảo tưởng. Chớ rơi vào sai lầm của những kẻ — giống như một vài "phần tử thuộc Ban tổ chức" hoặc thuộc phái "men-sê-vích"⁹ vốn ngả nghiêng giữa xu hướng Gvô-dơ-đép - Pô-tơ-rê-xốp và chủ nghĩa quốc tế, và rất thường ngả theo chủ nghĩa hoà bình tiểu tư sản, — bây giờ sẵn sàng tán dương "sự thoả hiệp" của đảng công nhân với bọn dân chủ - lập hiến, "sự ủng hộ" của đảng công nhân đối với bọn dân chủ - lập hiến, v.v..

Để theo đúng học thuyết cũ (không mác-xít chút nào) đã được học thuộc lòng của họ, những kẻ đó đã che giấu việc bọn đế quốc Anh - Pháp cùng với bọn Gu-tơ-cốp và bọn Mi-li-u-cốp âm mưu truất bỏ "tên gây chiến chủ yếu" là Ni-cô-lai Rô-ma-nốp và thay hẳn bằng *những tên gây chiến* cương quyết hơn, sung sức hơn và có năng lực hơn.

Sở dĩ cách mạng đã thắng lợi được nhanh và triệt để đến thế — nhìn bề ngoài và nhìn một cách hời hợt — đó chỉ là vì, do một hoàn cảnh lịch sử đặc biệt độc đáo, *những trào lưu hoàn toàn khác nhau*, những lợi ích giai cấp *hoàn toàn bất đồng*, những khuynh hướng chính trị và xã hội *hoàn toàn đối lập nhau đã hoà lẫn* với nhau và hoà lẫn một cách đặc biệt "chặt chẽ". Đó là: âm mưu của bọn đế quốc Anh - Pháp là những kẻ đã thúc đẩy Mi-li-u-cốp, Gu-tơ-cốp và đồng bọn cướp lấy chính quyền để *tiếp tục cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa*, để tiến hành cuộc chiến tranh đó một cách còn ác liệt và dai dẳng hơn nữa, để *sát hại thêm hàng triệu* công nhân và nông dân Nga nữa đang trao lại Côn-xtan-ti-nô-pôn... cho bọn Gu-tơ-cốp, Xy-ri... cho bọn tư bản Pháp, Mê-dô-pô-ta-mi... cho bọn tư bản Anh, v.v.. Một mặt là như vậy. Còn mặt khác là một phong trào có tính chất cách mạng, sâu sắc của giai cấp vô sản và của quảng đại quần chúng nhân dân (tất cả dân nghèo ở thành thị và ở nông thôn) đấu tranh giành *bánh mì, hoà bình và tự do thực sự*.

Hoàn toàn là phi lý, nếu nói rằng giai cấp vô sản cách mạng ở Nga đã "ủng hộ" chủ nghĩa đế quốc của bọn dân chủ - lập hiến và bọn thán Mườì, là chủ nghĩa đế quốc do tiền bạc của Anh "dựng lên" và cũng bị ổi như chủ nghĩa đế quốc Nga hoàng. Công nhân cách mạng đã từng phá huỷ, đã phá huỷ được nhiều rồi và sẽ tiếp tục phá huỷ đến tận nền tảng cái *chế độ quân chủ* Nga hoàng hèn hạ, mà không hề thích thú cũng như không hề bối rối nếu, trong những giai đoạn lịch sử ngắn ngủi và đặc biệt về

mặt cục diện nào đó, *họ được giúp sức* bởi cuộc đấu tranh của tên Biu-kê-nên, tên Gu-tơ-cốp, tên Mi-li-u-cốp và đồng bọn *nhằm thay thế* một tên vua này *bằng một tên vua khác*, và tốt hơn cả là cũng vẫn bằng một tên thuộc dòng học Rô-ma-nốp!

Tình hình là như vậy và chỉ là như vậy thôi. Một nhà chính trị không sợ sự thật, tỉnh táo xem xét tương quan lực lượng xã hội trong cách mạng, đánh giá mọi "thời cuộc" không những theo đặc tính này, đặc tính ngày hôm nay của nó, mà còn theo những động cơ sâu sắc hơn, theo một tương quan sâu sắc hơn giữa những lợi ích của giai cấp vô sản và lợi ích của giai cấp tư sản ở Nga cũng như trên toàn thế giới, — thì phải xét vấn đề như thế và chỉ như thế mà thôi.

Công nhân ở Pê-tơ-rô-grát cũng như công nhân toàn nước Nga đã chiến đấu quên mình chống chế độ quân chủ Nga hoàng để giành tự do, giành ruộng đất cho nông dân, *giành hoà bình* chống lại cuộc tàn sát của chủ nghĩa đế quốc. Để tiếp tục và đẩy mạnh thêm cuộc tàn sát đó, bọn tư bản đế quốc chủ nghĩa Anh - Pháp đã bày mưu lập kế trong triều đình, đã câu kết với bọn sĩ quan đội cận vệ nhằm tổ chức cuộc âm mưu, đã xúi bẩy và gây hy vọng cho bọn Gu-tơ-cốp và bọn Mi-li-u-cốp, đã ngấm ngấm tổ chức *một chính phủ mới sẵn từ trước*, — chính cái chính phủ này đã *nắm chính quyền* sau khi cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản đánh những đòn đầu tiên vào chế độ Nga hoàng.

Chính phủ mới đó, chính phủ mà trong đó những người thán Mườì¹⁰ và những người "canh tân hoà bình"¹¹, những kẻ mà hôm qua là đồng lõa của tên Xtô-lư-pin giết người, là Lvốp và Gu-tơ-cốp, chiếm những chức vị *thực sự quan trọng*, những vị trí trọng yếu, những cương vị quyết định, nắm quân đội, viên chức, — chính phủ mà trong đó Mi-li-u-cốp và những người dân chủ - lập hiến¹² khác chỉ được dùng để trang trí, để làm chiêu bài, để đọc những diễn văn ngọt

ngào theo kiểu giáo sư, còn Kê-ren-xki "thuộc phái lao động" thì đóng vai kẻ ba hoa để lừa bịp công nhân và nông dân, — chính phủ đó không phải là một nhóm người được tập hợp lại một cách ngẫu nhiên.

Đó là những đại biểu của một giai cấp mới đã lên nắm chính quyền ở Nga, giai cấp bọn địa chủ tư bản chủ nghĩa và bọn tư sản, bọn tư sản này lâu nay vẫn *lãnh đạo* nước ta về mặt kinh tế và trong thời kỳ cách mạng 1905 - 1907 cũng như trong thời kỳ phản cách mạng 1907 - 1914 và cuối cùng, trong thời kỳ chiến tranh 1914 - 1917, với một mức độ nhanh chóng lạ thường, đã rất mau lẹ tự tổ chức lại về mặt chính trị, bằng cách chiếm lấy cả các cơ quan tự quản địa phương, cả ngành giáo dục quốc dân, cả các đại hội đủ mọi loại, cả Đu-ma lẫn các uỷ ban công nghiệp - quân sự¹³, v.v.. Giai cấp mới này đã "gần như hoàn toàn" nắm chính quyền trước năm 1917; cho nên ngay sau những đòn đầu tiên, chế độ Nga hoàng liền sụp đổ để dọn chỗ cho giai cấp tư sản. Chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đòi hỏi phải nỗ lực hết sức, nên đã thúc đẩy nước Nga lạc hậu phát triển đến mức khiến chúng ta đã "ngay tức khắc" (thực ra thì *dường như* ngay tức khắc) *đuổi kịp* nước Ý, nước Anh, gần *đuổi kịp* nước Pháp, đạt đến chỗ lập được một chính phủ "đại nghị", "liên hiệp" "dân tộc" (nghĩa là thích hợp để tiến hành cuộc chém giết đế quốc chủ nghĩa và lừa phỉnh nhân dân).

Bên cạnh chính phủ ấy, — thật ra đứng trên giác độ cuộc chiến tranh *hiện đại* mà xét, chính phủ này chỉ là một tên tay sai của cái "hãng buôn" tỷ phú: "Anh và Pháp", — đã xuất hiện một *chính phủ công nhân*, một chính phủ chủ yếu, không chính thức, chưa phát triển, tương đối yếu, đại diện cho lợi ích của giai cấp vô sản và của tất cả những dân nghèo ở thành thị và ở nông thôn. Đó là *Xô-viết đại biểu công nhân* ở Pê-tơ-rô-grát, Xô-viết này đang bắt liên lạc với binh sĩ và nông dân cũng như với công nhân nông

ngiệp, và tất nhiên là bắt liên lạc đặc biệt và trước hết với những công nhân nông nghiệp, hơn là với nông dân.

Đó là tình hình chính trị *thực tế* mà chúng ta trước hết phải cố gắng xác định một cách hết sức chính xác khách quan, để đặt ra sách lược mác-xít trên cơ sở vững vàng duy nhất mà nó cần phải đặt, trên cơ sở *thực tế*.

Chế độ quân chủ Nga hoàng đã bị đánh bại, nhưng chưa hoàn toàn bị tiêu diệt.

Chính phủ tư sản thuộc Đảng tháng Mười và Đảng dân chủ - lập hiến muốn tiến hành chiến tranh đế quốc chủ nghĩa "đến cùng", trên thực tế chỉ là tên tay sai của cái hãng buôn của tư bản tài chính "Anh và Pháp", chính phủ đó *buộc phải hứa* cho nhân dân những quyền tự do tới mức tối đa và những thứ bố thí không có hại tới việc duy trì quyền hành của nó đối với nhân dân và duy trì khả năng tiếp tục cuộc chém giết đế quốc chủ nghĩa.

Xô-viết đại biểu công nhân, một tổ chức của công nhân, mầm non của chính phủ công nhân, đại diện cho lợi ích của tất cả quần chúng dân cư *nghèo khổ nhất*, nghĩa là của $\frac{1}{10}$ dân cư đang đấu tranh để giành *hoà bình, bánh mì, tự do*.

Cuộc đấu tranh của ba lực lượng ấy quyết định tình hình hiện nay, tình hình đánh dấu *bước chuyển* từ giai đoạn thứ nhất sang giai đoạn thứ hai của cách mạng.

Mâu thuẫn giữa lực lượng thứ nhất và lực lượng thứ hai *không phải là* mâu thuẫn sâu sắc, mà là mâu thuẫn tạm thời, *chỉ* do hoàn cảnh lúc bấy giờ, do một bước ngoặt đột ngột của các sự biến trong chiến tranh đế quốc chủ nghĩa gây ra mà thôi. *Toàn bộ* chính phủ mới đều thuộc phái bảo hoàng, vì chủ nghĩa cộng hoà *đầu lười* của Kê-ren-xki rõ ràng là không đứng đắn và không xứng đáng là của một nhà chính trị; *khách quan mà nói*, chủ nghĩa cộng hoà đó là một mảnh khoé chính trị xảo trá. Chính phủ mới chưa tiêu diệt hẳn chế độ quân chủ Nga hoàng, mà đã

bắt đầu câu kết với dòng vua địa chủ Rô-ma-nốp rồi. Bọn tư sản thuộc loại phái thánng Mười và phái dân chủ - lập hiến *cần có* chế độ quân chủ đứng đầu bộ máy quan liêu và quân đội để giữ vững đặc quyền của tư bản chống lại những người lao động.

Kẻ nào nói rằng công nhân phải *ủng hộ* chính phủ mới để chống lại thế lực phản động của chế độ Nga hoàng (và có lẽ chính là bọn Pô-tơ-rê-xốp, bọn Gvô-dơ-đép, bọn Tơ-khê-ít-dê đang nói như vậy và cả *Tơ-khê-ít-dê* nữa cũng nói như thế, mặc dầu y hết sức *quanh co*) thì kẻ đó phản bội công nhân, phản bội sự nghiệp của giai cấp vô sản, sự nghiệp hoà bình và tự do. Vì trên thực tế, *chính* chính phủ mới đó *đã* bị tư bản đế quốc chủ nghĩa, bị chính sách *chiến tranh* và ăn cướp đế quốc chủ nghĩa trói chặt chân tay, *đã* bắt đầu câu kết (mà không hỏi ý kiến nhân dân!) với nhà vua, *đã hoạt động để phục hồi chế độ quân chủ Nga hoàng*, đã mời Mi-kha-in Rô-ma-nốp lên ngôi, đã lo lắng củng cố ngai vàng cho tên này, lo thay nền quân chủ chính thống (hợp pháp, dựa vào một đạo luật cũ) bằng một nền quân chủ kiểu Bô-na-pác-tơ, theo lối trưng cầu dân ý (dựa vào một cuộc bỏ phiếu giả mạo là của nhân dân).

Không, muốn thực sự chiến đấu chống chế độ quân chủ Nga hoàng, muốn thực sự đảm bảo tự do, không phải chỉ trên lời nói, không phải trên lời hứa suông của bọn bẻm mép Mi-li-u-cốp và Kê-ren-xki, thì *không phải là* công nhân phải ủng hộ chính phủ mới, mà chính chính phủ ấy phải "ủng hộ" công nhân! Vì *sự đảm bảo* duy nhất cho tự do và cho việc hoàn toàn phá đổ chế độ Nga hoàng, là *vũ trang giai cấp vô sản*, củng cố, mở rộng và phát huy vai trò, ý nghĩa và sức mạnh của Xô-viết đại biểu công nhân.

Ngoài ra, chỉ là lời nói suông và lời nói dối, chỉ là sự tự lừa dối của những chính khách thuộc phe tự do hay cấp tiến, chỉ là mảnh khoé bịp bợm mà thôi.

Hãy giúp công nhân tự vũ trang hoặc ít ra cũng đừng cản trở họ làm việc đó — và như thế thì sự nghiệp tự do ở Nga sẽ là vô địch, chế độ quân chủ sẽ không thể phục hồi lại được và chế độ cộng hoà sẽ được đảm bảo.

Nếu không, bọn Gu-tơ-cốp và bọn Mi-li-u-cốp sẽ phục hồi lại chế độ quân chủ và sẽ *không mấy may* thực hiện, hoàn toàn không mấy may thực hiện "những quyền tự do" mà chúng đã hứa hẹn. Tất cả bọn chính khách tư sản trong *tất cả* các cuộc cách mạng tư sản đều "hứa suông" với nhân dân và lừa bịp công nhân bằng những lời hứa hẹn.

Cuộc cách mạng của chúng ta là cách mạng tư sản, *vì thế* công nhân phải ủng hộ giai cấp tư sản, — bọn Pô-tơ-rê-xốp, bọn Gvô-dơ-đép và bọn Tơ-khê-ít-dê hôm nay đều nói như thế, giống như hôm qua Plê-kha-nốp cũng đã nói như thế.

Chúng ta, những người mác-xít, chúng ta nói rằng cuộc cách mạng của chúng ta là cách mạng tư sản, *vì thế* công nhân phải làm cho nhân dân thấy rõ sự dối trá của bọn chính khách tư sản, làm cho nhân dân đừng tin vào lời nói, mà chỉ nên dựa vào lực lượng *của mình*, vào tổ chức *của mình*, vào sự đoàn kết *của mình* và vào sự vũ trang *của mình*.

Chính phủ của bọn thánng Mười và bọn dân chủ - lập hiến, của bọn Gu-tơ-cốp và bọn Mi-li-u-cốp *không thể* mang lại cho nhân dân *hoà bình, bánh mì và tự do*, — ngay cả khi nó thành thật muốn như thế (chỉ có trẻ con mới có thể tin ở sự thành thật của Gu-tơ-cốp và Lvốp).

Không thể mang lại hoà bình, vì đó là một chính phủ chủ chiến, một chính phủ chủ trương tiếp tục cuộc chém giết đế quốc chủ nghĩa, một chính phủ *ăn cướp* đang muốn cướp bóc Ác-mê-ni-a, Ga-li-xi-a, nước Thổ-nhĩ-kỳ, muốn chiếm đoạt Côn-xtan-ti-nô-pôn, muốn chiếm lại Ba-lan, Cuốc-li-an-đi-a, xứ Lit-va, v.v.. Chính phủ đó đã bị bọn tư bản đế quốc chủ nghĩa Anh - Pháp trói chặt chân tay lại. Tư

bản Nga chỉ là một chi nhánh của cái "hãng buôn" quốc tế đang chi phối *hàng trăm* t²rúp và tên là "Anh và Pháp".

Không thể mang lại bánh mì, vì đó là một chính phủ tư sản. *Nhiều lắm* thì chính phủ đó cũng sẽ chỉ mang lại cho nhân dân, như nước Đức đã mang lại, "một nạn đói được tổ chức rất tài tình". Song nhân dân không muốn chịu đói. Nhân dân sẽ biết và chắc chắn là không bao lâu nữa sẽ biết rằng có bánh mì và người ta có thể giành được bánh mì, nhưng chỉ có thể giành được bằng những biện pháp *không sùng phục tính chất thiêng liêng của tư bản và ruộng đất*.

Không thể mang lại tự do, vì chính phủ đó là chính phủ của bọn tư bản và của bọn địa chủ, một chính phủ *sợ* nhân dân và đã bắt đầu câu kết với dòng vua Rô-ma-nốp.

Trong một bài khác, chúng ta sẽ bàn đến những nhiệm vụ sách lược trong hành động trước mắt của chúng ta đối với chính phủ ấy. Trong bài đó, chúng ta sẽ chỉ rõ cái gì là đặc điểm của tình hình hiện nay — *bước chuyển* từ giai đoạn thứ nhất sang giai đoạn thứ hai của cách mạng; và tại sao khẩu hiệu, "nhiệm vụ trước mắt" lúc *này* phải là: *hỡi anh chị em công nhân, trong cuộc nội chiến chống chế độ Nga hoàng, anh chị em đã thực hiện được những kỳ tích của chủ nghĩa anh hùng vô sản và nhân dân, bây giờ anh chị em cần phải thực hiện được những kỳ tích của tổ chức vô sản và toàn dân, để chuẩn bị cho thắng lợi của mình trong giai đoạn thứ hai của cách mạng*.

Vì *lúc này* chúng ta chỉ phân tích cuộc đấu tranh giai cấp và tương quan lực lượng giai cấp trong giai đoạn hiện tại của cách mạng, nên chúng ta còn phải đặt ra câu hỏi này: ai là *đồng minh* của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng *hiện tại*?

Giai cấp vô sản có *hai* đồng minh: một là, đông đảo quần chúng nửa vô sản và một bộ phận người tiểu nông ở Nga, khối quần chúng này đông hàng chục triệu người và

chiếm tuyệt đại đa số trong dân cư. Hoà bình, bánh mì, tự do và ruộng đất đều *cần thiết* cho khối quần chúng đó. Tất nhiên, khối quần chúng này sẽ chịu ít nhiều ảnh hưởng của giai cấp tư sản và nhất là của giai cấp tiểu tư sản mà họ gần hơn hết do điều kiện sinh sống của họ, họ ngã nghiêng giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản. Những bài học đau đớn của chiến tranh — bọn Gu-tso-cốp, Lvốp, Mi-li-u-cốp và đồng bọn tiến hành chiến tranh càng cường quyết hơn, thì những bài học đó sẽ *càng* đau đớn *hơn nữa*, — *nhất định* sẽ đẩy khối quần chúng này đến với giai cấp vô sản và sẽ buộc họ đi theo giai cấp vô sản. Giờ đây, chúng ta phải lợi dụng sự tự do tương đối của chế độ mới và lợi dụng những Xô-viết đại biểu công nhân để trước hết và trên hết gắng sức *giáo dục* và *tổ chức* khối quần chúng đó. Một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất là thành lập những Xô-viết đại biểu nông dân, những Xô-viết đại biểu công nhân nông nghiệp. Khi làm việc đó, chúng ta sẽ cố gắng không những làm cho công nhân nông nghiệp thành lập được những Xô-viết riêng của họ, mà còn cố gắng làm cho nông dân nghèo và túng thiếu tự tổ chức lại *một cách riêng biệt* với nông dân khá giả. Trong thư sau, chúng ta sẽ bàn đến những nhiệm vụ đặc biệt và những hình thức đặc biệt của cái tổ chức mà ngày nay chúng ta đang cần tới một cách bức thiết.

Thứ hai, đồng minh của giai cấp vô sản Nga là giai cấp vô sản của tất cả các nước tham chiến và của tất cả các nước nói chung. Hiện nay, đồng minh đó đang bị chiến tranh đè nặng, và ở châu Âu những kẻ phát ngôn cho nó thường là những người xã hội - sô-vanh chạy theo giai cấp tư sản, như Plê-khânốp, Gvô-dơ-đép và Pô-tơ-rê-xốp ở Nga. Nhưng mỗi tháng của cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa lại làm cho giai cấp vô sản thoát khỏi ảnh hưởng của chúng thêm một bước, và cách mạng Nga *nhất định* sẽ đẩy nhanh quá trình đó với một quy mô rộng lớn.

Với hai đồng minh đó, giai cấp vô sản *lợi dụng những đặc điểm* của giai đoạn quá độ hiện nay, có thể đi tới và sẽ đi tới chỗ giành được trước hết là chế độ cộng hoà dân chủ và thắng lợi hoàn toàn của nông dân đối với địa chủ, chứ không phải chế độ nửa quân chủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp, sau nữa là *chủ nghĩa xã hội* là chế độ duy nhất sẽ mang lại *hoà bình, bánh mì và tự do* cho các dân tộc bị kiệt quệ vì chiến tranh.

N. Lê-nin

*Viết ngày 7 (20) tháng Ba
1917*

*Đã có rút gọn ngày 21
và 22 tháng Ba 1917 trên
báo "Sự thật", số 14 và 15*

*In toàn văn lần đầu năm
1949 trong V. I. Lê-nin.
Toàn tập, xuất bản lần
thứ 4, t. 23*

*Theo đúng bản sao đánh
máy, có đối chiếu với bản
đăng trên báo "Sự thật"*

THƯ TỪ NƯỚC NGOÀI GỬI VỀ THƯ SỐ 2 CHÍNH PHỦ MỚI VÀ GIAI CẤP VÔ SẢN

Cho đến ngày hôm nay (8 (21) tháng Ba), tài liệu chủ yếu mà tôi có trong tay là tờ "Times" (Tai-mơ)¹⁴, tờ báo có tính chất bảo thủ nhất, tư sản nhất ở Anh, ra ngày 16/III., có đăng tóm tắt những tin tức về cuộc cách mạng ở Nga. Hiển nhiên là khó mà tìm được một nguồn tin nào có cảm tình hơn thế — đây là nói một cách nhẹ đi — đối với chính phủ Gu-tơ-cốp và Mi-li-u-cốp.

Sau đây là lời của phóng viên báo đó báo tin từ Pê-téc-bua vào thứ tư, ngày 1 (14) tháng Ba, — lúc chỉ mới có Chính phủ lâm thời *thứ nhất*, nghĩa là Ban chấp hành của Đu-ma gồm có 13 người, đứng đầu là Rốt-di-an-cô, và theo báo ấy thì trong số các uỷ viên của nó, có hai người "xã hội chủ nghĩa" là Kê-ren-xki và Tơ-khê-ít-dê¹⁵:

"Hôm qua, một nhóm 22 đại biểu trúng cử trong Hội đồng nhà nước, là Gu-tơ-cốp, Xta-khô-vích, Tơ-ru-bê-tơ-côi, giáo sư Va-xi-li-ép, Grim, Véc-nát-xki và một số người khác, đã gửi đến Nga hoàng một bức điện" cầu xin Nga hoàng hãy cứu "hoàng triều", v.v., v.v., bằng cách triệu tập Đu-ma và chỉ định vị thủ lĩnh chính phủ được "toàn quốc tín nhiệm". Phóng viên đó viết: "Cho đến nay, chưa biết hoàng đế quyết định như thế nào — hoàng đế hôm nay sẽ đến, — nhưng có một điều hết sức chắc chắn. Nếu hoàng đế không thoả mãn ngay tức khắc những nguyện vọng của những phần tử ôn hoà nhất trong số quần thần

trung thành với hoàng đế, thì ảnh hưởng hiện nay của Ban chấp hành lâm thời của Đu-ma nhà nước sẽ hoàn toàn chuyển vào tay những người xã hội chủ nghĩa là những người đang mong muốn thành lập chế độ cộng hoà, nhưng họ lại không có khả năng thiết lập bất kỳ một chính phủ ổn định nào, và nhất định sẽ dẫn nước Nga đến cái tình trạng là trong nước thì có tình trạng vô chính phủ, ngoài nước thì mắc tai hoạ...".

Thật là khôn ngoan về chính trị và rõ ràng biết bao phải không? Người đồng đạo Anh đó (nếu không phải là người lãnh đạo) của bọn Gu-tso-cốp và Mi-li-u-cốp đã hiểu rõ biết bao về mối tương quan lực lượng và lợi ích giai cấp! "Những phần tử ôn hoà nhất trong số quần thần trung thành", tức là bọn địa chủ và tư bản thuộc phái quân chủ đang muốn nắm lấy chính quyền, hiểu rất rõ rằng không thể thì "ảnh hưởng" sẽ chuyển vào tay "những người xã hội chủ nghĩa". Tại sao lại vào tay chính "những người xã hội chủ nghĩa" mà không vào tay những người khác? Vì người đồng đạo của Gu-tso-cốp ở Anh nhìn thấy rất rõ là *không có* và *không thể có* một lực lượng xã hội nào khác trên vũ đài chính trị. Giai cấp vô sản đã hoàn thành cách mạng, đã tỏ rõ tinh thần anh dũng, đã đổ máu, đã ló cuốn được rất đông đảo quần chúng lao động và dân nghèo; họ đòi bánh mì, hoà bình và tự do; họ đòi thành lập chế độ cộng hoà và có cảm tình với chủ nghĩa xã hội. Thế mà một nhóm địa chủ và tư bản, đứng đầu là bọn Gu-tso-cốp và Mi-li-u-cốp, lại muốn lừa gạt ý chí hay nguyện vọng của đại đa số, muốn *câu kết với chế độ quân chủ đang sụp đổ*, muốn ủng hộ nó, cứu nó: tâu bệ hạ, xin ngài hãy cứ chỉ định Lvốp và Gu-tso-cốp, chúng tôi sẽ ủng hộ chế độ quân chủ, chống lại nhân dân. Toàn bộ ý nghĩa, thực chất của chính sách của chính phủ mới là như thế đó!

Nhưng làm thế nào để biện hộ cho sự lừa bịp nhân dân,

lường gạt nhân dân, đi ngược lại ý chí của tuyệt đại đa số dân cư?

Muốn thế cần phải vu cáo nhân dân — đó là một thủ đoạn cũ nhưng vĩnh viễn mới của giai cấp tư sản. Thế là người đồng đạo của Gu-tso-cốp ở Anh liền vu cáo, chửi rủa và văng ra: "trong nước thì có tình trạng vô chính phủ, ngoài nước thì mắc tai hoạ", không có "bất kỳ một chính phủ ổn định nào"!!

Thật là sai, ngài đồng đạo của Gu-tso-cốp đáng kính ạ! Công nhân muốn thành lập chế độ cộng hoà, mà chế độ cộng hoà là một chính phủ "ổn định" hơn chế độ quân chủ rất nhiều. Lấy gì để đảm bảo với nhân dân rằng một tên Rô-ma-nốp thứ hai lại sẽ không dựng lên một tên Ra-xpu-tin thứ hai nữa? Tai hoạ thì chính là do việc tiếp tục chiến tranh, nghĩa là do chính phủ mới, mang lại. Chỉ có chế độ cộng hoà vô sản được công nhân nông nghiệp, nông dân nghèo và dân nghèo thành thị ủng hộ, mới có thể đảm bảo hòa bình, mang lại bánh mì, trật tự và tự do mà thôi.

Những tiếng kêu gào chống lại tình trạng vô chính phủ chỉ là để che đậy những mục đích vụ lợi của bọn tư bản đang ao ước làm giàu bằng chiến tranh, bằng những khoản cho vay để tiến hành chiến tranh, đang ao ước khôi phục chế độ quân chủ để *chống lại* nhân dân.

Phóng viên đó lại viết tiếp: "... Hôm qua, đảng dân chủ - xã hội đã công bố một bản hiệu triệu có nội dung cực kỳ phiến loạn và đã phát hành bản hiệu triệu đó khắp thành phố. Họ" (tức đảng dân chủ - xã hội) "là những nhà khổng luận thuần tuý, nhưng trong một thời kỳ như thời kỳ hiện nay thì khả năng tác hại của họ thật là to lớn. Ông Kê-ren-xki và ông Tso-khê-ít-dê biết rằng nếu không được các sĩ quan và những phần tử ôn hòa hơn trong nhân dân ủng hộ thì không hy vọng gì có thể tránh khỏi tình trạng vô chính phủ, nhưng họ đã buộc lòng phải coi trọng những người bạn ít sáng suốt hơn của mình và vô tình đẩy họ tới chỗ có thái độ làm khó khăn cho nhiệm vụ của Ban chấp hành lâm thời..."

Ở nhà ngoại giao, người đồng đạo vĩ đại của Gu-tơ-cốp ở Anh! Ngài đã lộ bí mật một cách "ít sáng suốt" biết chừng nào!

"Đảng dân chủ - xã hội" và "những người bạn ít sáng suốt hơn" mà "Kê-ren-xki và Tơ-khê-ít-dê đã buộc lòng phải coi trọng", chắc hẳn là Ban chấp hành trung ương hoặc Ban chấp hành Pê-téc-bua của đảng ta, đảng đã được khôi phục tại Hội nghị tháng Giêng 1912¹⁶, chắc hẳn là chính "những người bôn-sê-vích" mà bọn tư sản luôn luôn thoá mạ là "những nhà khống luận" vì trung thành với "lý luận", nghĩa là với những nguyên lý, nguyên tắc, học thuyết và mục đích của *chủ nghĩa xã hội*. Cái mà người đồng đạo của Gu-tơ-cốp ở Anh đã thoá mạ là có tính chất phiến loạn và khống luận, thì rõ ràng đó là bản hiệu triệu¹⁷ và thái độ của đảng ta kêu gọi đấu tranh cho chế độ cộng hoà, cho hoà bình, đấu tranh để phá huỷ hoàn toàn chế độ quân chủ Nga hoàng, đấu tranh đòi bánh mì cho nhân dân.

Mang lại cho nhân dân bánh mì và hoà bình, đó là chủ trương phiến loạn, còn mang lại chức vụ bộ trưởng cho Gu-tơ-cốp và Mi-li-u-cốp thì đó lại là "trật tự". Luận điệu cũ rích đã nhàm tai rồi!

Vậy theo nhận xét của người đồng đạo của Gu-tơ-cốp ở Anh thì sách lược của Kê-ren-xki và Tơ-khê-ít-dê là như thế nào?

Sách lược dao động: một mặt thì người đồng đạo của Gu-tơ-cốp khen ngợi họ, cho rằng họ "biết" (thật là những cậu bé rất ngoan! những kẻ thông minh!) rằng nếu không có "sự ủng hộ" của các sĩ quan và những phần tử ôn hoà hơn thì không thể nào tránh khỏi tình trạng vô chính phủ (còn chúng ta thì cho đến nay vẫn nghĩ và tiếp tục nghĩ, một cách phù hợp với lý luận của chúng ta, với học thuyết xã hội chủ nghĩa của chúng ta, rằng chính bọn tư bản đã đem tình trạng vô chính phủ và chiến tranh đến cho xã hội loài người, rằng chỉ có chuyển *toàn bộ* chính quyền vào tay

giai cấp vô sản và dân nghèo, mới có thể giải phóng chúng ta khỏi chiến tranh, khỏi tình trạng vô chính phủ và nạn đói!). ——— Mặt khác, lại cho rằng họ "đã buộc lòng phải coi trọng" "những người bạn ít sáng suốt hơn của mình", nghĩa là những người bôn-sê-vích, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã được Ban chấp hành trung ương khôi phục và thống nhất lại.

Thế thì lực lượng nào đã "buộc" Kê-ren-xki và Tơ-khê-ít-dê phải "coi trọng" đảng bôn-sê-vích mà họ *không bao giờ* ở trong đảng ấy, và chính ngay họ hoặc những người phát ngôn của họ trên báo chí ("những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng", "xã hội chủ nghĩa nhân dân"¹⁸, những người "men-sê-vích trong Ban tổ chức", v.v.) đã luôn luôn chửi bới, lên án, tố cáo đảng ấy là một nhóm nhỏ không đáng kể hoạt động bí mật, một tông phái khống luận, v.v.? Trong thời kỳ cách mạng, đương lúc hoạt động của *quân chúng* chiếm ưu thế, thì có khi nào và có ở đâu người ta lại thấy những nhà chính trị đầu óc lạnh mạnh "coi trọng" "những nhà khống luận" không??

Người đồng đạo của Gu-tơ-cốp ở Anh đáng thương hại của chúng ta đã bối rối, chẳng biết đầu cuối ra sao cả, không biết nói dối đến cùng, cũng không biết nói hết sự thật, và đã tự lột mặt nạ mình.

Điều bắt buộc Kê-ren-xki và Tơ-khê-ít-dê phải coi trọng đảng dân chủ - xã hội do Ban chấp hành trung ương thống nhất lại, chính là ảnh hưởng của đảng đó trong giai cấp vô sản, trong quần chúng. *Mặc dù* các đại biểu của chúng ta đã bị giam giữ và đẩy đi Xi-bi-ri ngay từ 1914, mặc dù Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua đã bị khủng bố dữ dội và đã bị giam giữ vì trong thời kỳ chiến tranh đã bí mật hoạt động *chống* chiến tranh và chống Nga hoàng, nhưng đảng chúng ta vẫn hoạt động cùng với quần chúng và giai cấp vô sản cách mạng.

Ngạn ngữ Anh có câu: "Sự thật bao giờ cũng bướng

bình". Thưa ngài đồng đạo của Gu-tơ-cốp ở Anh rất đáng kính, hãy cho phép tôi nhắc ngài câu đó! "*Bản thân*" người đồng đạo của Gu-tơ-cốp ở Anh đã *phải* thừa nhận là đảng chúng ta đã lãnh đạo hay ít ra đã hết lòng hết dạ giúp đỡ công nhân Pê-téc-bua trong những ngày cách mạng vĩ đại. Ông ta cũng đã phải thừa nhận là Kê-ren-xki và Tơ-khê-ít-dê dao động *giữa* giai cấp tư sản và giai cấp vô sản. Phái Gvô-dơ-đép, "phái vệ quốc", tức là bọn xã hội - sô-vanh, tức là bọn bảo vệ cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, ăn cướp, hiện nay đều đã đi theo hẳn giai cấp tư sản rồi; Kê-ren-xki cũng đã đứng hẳn sang phía giai cấp tư sản vì đã tham gia nội các, tức là Chính phủ lâm thời thứ hai; Tơ-khê-ít-dê thì chưa đi, ông ta còn *ngiên ngả* giữa một bên là Chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản, bọn Gu-tơ-cốp và bọn Mi-li-u-cốp, và một bên là "chính phủ lâm thời" của giai cấp vô sản và quần chúng nghèo khổ trong nhân dân, Xô-viết đại biểu công nhân và Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga do Ban chấp hành trung ương thống nhất lại.

Như vậy cách mạng đã xác nhận điều mà chúng ta đã đặc biệt nhấn mạnh khi kêu gọi công nhân hãy hiểu rõ sự khác nhau về mặt giai cấp giữa các đảng phái chủ yếu và các xu hướng chủ yếu của phong trào công nhân và của giai cấp tiểu tư sản, — điều mà chúng ta đã viết, chẳng hạn trên tờ "Người dân chủ - xã hội"¹⁹, số 47, xuất bản ở Giơ-ne-vơ, cách đây gần một năm rưỡi, tức là ngày 13 tháng Mười 1915:

"Cũng như trước đây, bây giờ chúng ta vẫn cho rằng việc những người dân chủ - xã hội tham gia Chính phủ cách mạng lâm thời cùng với giai cấp tiểu tư sản dân chủ, *chứ không phải* cùng với bọn cách mạng - sô-vanh, là có thể chấp nhận được. Chúng ta cho rằng những người nào muốn đánh bại chế độ Nga hoàng để đánh bại nước Đức, — để cướp bóc các nước khác, — để củng cố ách thống trị của

những người Đại Nga đối với các dân tộc khác ở nước Nga, v.v., thì đó là những người cách mạng - sô-vanh. Nền tảng của chủ nghĩa sô-vanh cách mạng là ở địa vị giai cấp của giai cấp tiểu tư sản. Giai cấp này luôn luôn nghiêng ngả giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản. Hiện nay nó lại nghiêng ngả giữa chủ nghĩa sô-vanh (chủ nghĩa này cản trở không cho nó trở thành giai cấp cách mạng triệt để, ngay cả xét theo nghĩa là cách mạng dân chủ) và chủ nghĩa quốc tế vô sản. Hiện nay, những đại biểu chính trị của giai cấp tiểu tư sản này ở Nga là những người thuộc phái lao động²⁰, những người xã hội - cách mạng, tờ "Bình minh của chúng ta" (hiện nay là tờ "Sự nghiệp")²¹, đảng đoàn Tơ-khê-ít-dê²², Ban tổ chức, ông Plê-kha-nốp, vân vân. Nếu những người cách mạng - sô-vanh thắng ở Nga, thì trong cuộc chiến tranh này, chúng ta sẽ chống lại việc bảo vệ "tổ quốc" *của họ*. Khẩu hiệu của chúng ta là phản đối bọn sô-vanh, dù họ là những người cách mạng và là những người cộng hoà, *phản đối họ và ủng hộ* sự liên minh của giai cấp vô sản quốc tế nhằm thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa"¹⁾.

Nhưng chúng ta hãy trở lại nói về người đồng đạo của Gu-tơ-cốp ở Anh.

Phóng viên đó viết tiếp: "...Trong khi đánh giá các nguy cơ đặt ra trước đó, Ban chấp hành lâm thời của Đu-ma nhà nước đã cố ý không thi hành kế hoạch đầu tiên của nó là bắt các bộ trưởng, dù hôm qua đây có thể rất dễ dàng thực hiện được kế hoạch đó. Như vậy là đã mở cửa để tiến hành đàm phán, nhờ đó chúng ta" ("chúng ta" đây là tư bản tài chính Anh và chủ nghĩa đế quốc) "có thể đạt được tất

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 27, tr. 63-64.

cả những điều lợi của chế độ mới mà không phải trải qua sự thử thách kinh khủng là Công xã và tình trạng vô chính phủ của nội chiến..."

Bọn Gu-tơ-cốp đã *tán thành* nội chiến có lợi cho chúng, chúng *phản đối* nội chiến có lợi cho nhân dân, tức là cho đa số thực sự trong những người lao động.

"...Những quan hệ giữa Ban chấp hành lâm thời của Đu-ma đại diện cho toàn quốc" (đó là ban chấp hành của Đu-ma IV, Đu-ma của bọn địa chủ và bọn tư bản!) "và Xô-viết đại biểu công nhân đại biểu cho những lợi ích thuần túy có tính chất giai cấp" (đây là ngôn ngữ của nhà ngoại giao đã nghe một cách lơ đãng những lời lẽ khoa học và muốn che giấu sự thật là Xô-viết đại biểu công nhân đại diện cho giai cấp vô sản và những người nghèo, tức là $\frac{9}{10}$ dân cư), "nhưng trong thời gian có cuộc khủng hoảng như cuộc khủng hoảng hiện nay thì Xô-viết đó có một quyền lực rộng lớn; những quan hệ đó đã gây ra nhiều mối lo ngại trong những người sáng suốt, họ tiên đoán là giữa hai bên có thể xảy ra những cuộc xung đột mà kết quả có thể sẽ rất khủng khiếp.

May thay, nguy cơ đó đã được khắc phục, ít ra là trong lúc này" (chú ý chữ "ít ra" đó!), "nhờ có ảnh hưởng của ông Kê-ren-xki, nhà luật sư trẻ tuổi, rất có tài hùng biện, người hiểu rõ ràng" (khác với Tơ-khê-ít-dê là người cũng "đã hiểu", nhưng theo ý người đồng đạo của Gu-tơ-cốp thì chắc là hiểu không rõ ràng bằng, phải không?) "sự cần thiết phải hoạt động cùng với Ban chấp hành vì lợi ích của những công nhân đã bầu cho ông" (tức là ve vãn công nhân để họ bỏ phiếu cho mình). "Hôm nay (thứ tư, 1 (14) tháng Ba), một hiệp nghị thoả đáng²³ đã được ký kết, nhờ đó có thể tránh được tất cả những va chạm vô ích".

Bản hiệp định nào vậy? Có phải với *toàn bộ* Xô-viết đại biểu công nhân không? Những điều khoản trong bản hiệp nghị đó là những gì? Chúng ta không biết những điều đó. Lần này, người đồng đạo của Gu-tơ-cốp ở Anh đã hoàn

toàn không nói tới *điều căn bản*. Cố nhiên rồi! Giai cấp tư sản không có lợi gì trong việc làm cho những điều khoản đó được rõ ràng, chính xác và mọi người đều biết, — vì như thế nó sẽ khó vi phạm những điều khoản đó hơn!

Sau khi viết những dòng trên đây, tôi đọc được hai tin rất quan trọng. Một là, bản hiệu triệu của Xô-viết đại biểu công nhân kêu gọi "ủng hộ" chính phủ mới²⁴, đăng trên tờ "Le Temps" ("Thời báo")²⁵, xuất bản ở Pa-ri, là một tờ báo bảo thủ nhất và tư sản nhất, ra ngày 20/III.; hai là, những đoạn trong bài diễn văn của Xcô-bê-lép đọc ở Đu-ma nhà nước, ngày 1 (14) tháng Ba, mà một tờ báo ở Xuy-rich ("Neue Zürcher Zeitung", 1 Mit-bl., 21/III.) đã đăng lại của một tờ báo ở Béc-lanh ("National-Zeitung")²⁶.

Nếu bản hiệu triệu của Xô-viết đại biểu công nhân không bị bọn đế quốc Pháp xuyên tạc đi thì đó là một tài liệu vô cùng tuyệt diệu, chúng tỏ rằng giai cấp vô sản ở Pê-téc-bua, ít ra là trong lúc công bố bản hiệu triệu đó, đã chịu rất nhiều ảnh hưởng của những chính khách tiểu tư sản. Tôi xin nhắc lại rằng cũng như đã nói ở trên, tôi xếp những người loại Kê-ren-xki và Tơ-khê-ít-dê vào số những chính khách tiểu tư sản.

Chúng tôi thấy bản hiệu triệu đó có hai tư tưởng chính trị, và tương ứng với điều đó có hai khẩu hiệu:

Trước hết, bản hiệu triệu nói rằng chính phủ (mới) gồm "những phần tử ôn hoà". Đó là một nhận xét kỳ lạ, hoàn toàn không đầy đủ, có tính chất thuần túy tự do chủ nghĩa, không mác-xít. Tôi cũng sẵn sàng thừa nhận rằng theo một ý nghĩa nào đó, — trong bức thư sau của tôi, tôi sẽ nói rõ là theo ý nghĩa nào, — bây giờ, sau khi đã qua được giai đoạn đầu của cách mạng, thì chính phủ nào cũng đều

phải "ôn hoà". Nhưng tuyệt đối không được tự giấu mình và giấu không cho nhân dân biết rằng chính phủ đó muốn tiếp tục cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, rằng nó là tay sai của tư bản Anh, rằng nó muốn phục hồi chế độ quân chủ và củng cố nền thống trị của bọn địa chủ và tư bản.

Bản hiệu triệu tuyên bố rằng tất cả những người dân chủ đều phải "ủng hộ" chính phủ mới, và Xô-viết đại biểu công nhân yêu cầu và uỷ nhiệm cho Kê-ren-xki tham gia Chính phủ lâm thời. Điều kiện là: thi hành những cải cách đã hứa trong thời kỳ chiến tranh, bảo đảm "quyền tự do" phát triển về "mặt văn hoá" (chỉ có mặt văn hoá thôi ư??) của các dân tộc (cương lĩnh hoàn toàn có tính chất dân chủ - lập hiến, nghèo nàn theo kiểu phái tự do) và thành lập một Uỷ ban đặc biệt để giám sát hoạt động của Chính phủ lâm thời, Uỷ ban này gồm những đại biểu của Xô-viết đại biểu công nhân và gồm các "binh sĩ"²⁷.

Sau đây, chúng ta sẽ nói riêng đến Uỷ ban giám sát đó, nó có liên quan đến những tư tưởng và những khẩu hiệu loại thứ hai.

Còn về việc chỉ định Kê-ren-xki, một phần tử Lu-i Blăng Nga, và về lời kêu gọi ủng hộ chính phủ mới thì có thể nói đó là một ví dụ điển hình về sự phản bội sự nghiệp cách mạng và sự nghiệp của giai cấp vô sản, sự phản bội giống y như những sự phản bội đã làm cho nhiều cuộc cách mạng ở thế kỷ XIX phải thất bại, không kể là những người lãnh đạo và những người tán thành chính sách đó chân thành và tận tụy với chủ nghĩa xã hội đến mức nào đi nữa.

Giai cấp vô sản không thể và không nên ủng hộ một chính phủ tán thành chiến tranh, một chính phủ tán thành phục hồi chế độ quân chủ. Muốn đấu tranh chống thế lực phản động, muốn đẩy lùi những âm mưu có thể xảy ra và chắc chắn sẽ xảy ra của bọn Rô-ma-nốp và bè bạn của chúng nhằm phục hồi chế độ quân chủ và xây dựng quân đội phản

cách mạng thì hoàn toàn không cần phải ủng hộ Gu-tơ-cốp và đồng bọn, mà cần *tổ chức*, mở rộng và củng cố một đội dân cảnh *vô sản*, cần vũ trang nhân dân dưới sự lãnh đạo của công nhân. Nếu không có biện pháp chủ yếu, căn bản, cơ bản đó thì không thể nói đến việc chống lại một cách mãnh liệt sự phục hồi chế độ quân chủ và những âm mưu tước đoạt hoặc cắt xén những quyền tự do đã hứa, cũng như không thể nói đến việc cương quyết đi vào con đường dẫn tới chỗ giành được bánh mì, *hoà bình* và tự do.

Nếu trước đây, Tơ-khê-ít-dê đã cùng với Kê-ren-xki tham gia Chính phủ lâm thời thứ nhất (Ban chấp hành Đu-ma gồm mười ba người) mà hiện nay lại không tham gia Chính phủ lâm thời thứ hai thật sự vì những lý do có tính nguyên tắc đã trình bày ở trên hoặc vì những lý do tương tự như thế, thì việc làm ấy làm vẻ vang cho ông. Nên nói thẳng ra như thế. Nhưng khôn thay, lời giải thích đó lại trái ngược với những sự việc khác và trước hết là với diễn văn của Xcô-bê-lép là người luôn luôn đi cùng với Tơ-khê-ít-dê.

Theo nguồn tin trên đây thì Xcô-bê-lép đã nói rằng "nhóm xã hội (? chắc là dân chủ - xã hội) và công nhân chỉ liên quan chút ít (dính líu chút ít) với những mục đích của Chính phủ lâm thời thôi", rằng công nhân đòi hoà bình, và nếu cứ tiếp tục chiến tranh thì dù sao thảm hoạ cũng sẽ xảy ra trong mùa xuân, rằng "công nhân đã ký kết với nhóm (nhóm tự do chủ nghĩa) một bản hiệp nghị tạm thời (eine vorläufige Waffenfreundschaft), mặc dầu mục đích chính trị của họ và mục đích của nhóm đó xa nhau một trời một vực", rằng "những người thuộc phái tự do phải từ bỏ những mục đích chiến tranh phi lý (unsinnige)", v.v..

Bài diễn văn đó là một ví dụ về cái mà trên đây, trong khi trích dẫn báo "Người dân chủ - xã hội" chúng ta đã gọi là thái độ "ngiên ngả" giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản. Những người thuộc phái tự do, nếu còn thuộc phái

tự do, thì *không thể* "từ bỏ" những mục đích chiến tranh "phi lý", nhân tiện nói thêm rằng những mục đích đó không phải chỉ do họ quy định, mà còn do tư bản tài chính Anh - Pháp, — lực lượng của nó trên thế giới lên đến hàng trăm tỷ, — quy định nữa. Vấn đề không phải là "thuyết phục" những người thuộc phái tự do, mà là *giải thích* cho công nhân hiểu tại sao phái tự do lại rơi vào bế tắc, tại sao chân tay họ lại bị trói chặt lại, tại sao họ lại *che giấu* cả những hiệp ước mà chính phủ Nga hoàng đã ký kết với Anh, v.v., và những sự câu kết giữa tư bản Nga với tư bản Anh - Pháp, v.v..

Nếu Xcô-bê-lép nói rằng công nhân đã ký kết với nhóm tự do chủ nghĩa một hiệp nghị nào đó, mà lại không phản đối hiệp nghị đó và từ điển đàn Đu-ma không giải thích rõ rằng hiệp nghị đó là có hại cho công nhân, thì như vậy là ông ta *tán thành* hiệp nghị đó. Thế mà làm như vậy thì tuyệt đối không nên.

Thái độ tán thành trực tiếp hoặc gián tiếp, công khai hoặc ngầm ngầm, của Xcô-bê-lép đối với bản hiệp nghị ký kết giữa Xô-viết đại biểu công nhân và Chính phủ lâm thời, chứng tỏ rằng Xcô-bê-lép ngả về phía giai cấp tư sản. Lời tuyên bố của Xcô-bê-lép nói rằng công nhân đòi hoà bình, rằng mục đích của công nhân và của những người thuộc phái tự do cách xa nhau một trời một vực, lại chứng tỏ rằng Xcô-bê-lép ngả về phía giai cấp vô sản.

Tư tưởng thuần túy vô sản, thực sự cách mạng và hoàn toàn chính xác về chủ ý là tư tưởng chính trị thứ hai trong bản hiệu triệu của Xô-viết đại biểu công nhân mà chúng ta đang nghiên cứu, tức là tư tưởng thành lập "Ủy ban giám sát" (tôi không biết có đúng như tên gọi theo tiếng Nga không; ở đây tôi dịch thoát theo tiếng Pháp), tức là sự giám sát của vô sản và binh sĩ đối với Chính phủ lâm thời.

Đó là một việc hay! Đó là một việc xứng đáng với công nhân, những người đã đổ máu để giành tự do, hoà bình,

bánh mì cho nhân dân! Đó đúng là *một bước thực tế* để tiến tới có những *sự bảo đảm thực tế* chống lại chế độ Nga hoàng, chống lại chế độ quân chủ, chống lại bọn quân chủ Gu-tso-cốp, Lvốp và đồng bọn! Đó là một dấu hiệu chứng tỏ rằng giai cấp vô sản Nga, dù sao đi nữa, cũng vẫn tiến bộ hơn giai cấp vô sản Pháp hồi 1848 đã "ủy nhiệm" cho Lu-i Blăng! Đó là bằng cứ chứng tỏ rằng bản năng và lý trí của quần chúng vô sản không thoả mãn với những lời hoa mỹ, những tiếng reo hò, những lời hứa hẹn về cải cách và tự do, không thoả mãn với danh hiệu "bộ trưởng được công nhân ủy nhiệm" và với mọi sự hào nhoáng tương tự, mà *chỉ* tìm chỗ dựa ở nơi nào có chỗ dựa đó, tức là ở quần chúng nhân dân *vũ trang* do giai cấp vô sản, do những công nhân giác ngộ tổ chức và lãnh đạo.

Đó là một bước trên con đường đúng đắn, nhưng mới *chỉ* là bước đầu mà thôi.

Nếu "Ủy ban giám sát" đó vẫn chỉ là một cơ quan thuần túy kiểu đại nghị, chỉ có tính chất chính trị, nghĩa là một tiểu ban sẽ "đặt câu hỏi" với Chính phủ lâm thời và nhận của chính phủ đó những câu trả lời, thì tất cả những điều này sẽ vẫn chỉ là trò chơi và sẽ vô dụng.

Nhưng nếu điều đó lại dẫn đến việc tổ chức cho bằng được và ngay tức khắc một *đội dân cảnh công nhân* hay một *đội tự vệ công nhân* mà tất cả nam nữ, toàn thể nhân dân đều thực sự tham gia, đội này không phải chỉ để thay thế đội cảnh sát đã bị đánh tan và tiêu diệt, không phải chỉ để làm cho *không một* chính phủ quân chủ lập hiến hay cộng hoà dân chủ nào *có thể* khôi phục lại đội cảnh sát đó *vô luận* là ở Pê-tơ-rô-grát hay ở bất cứ nơi nào khác trong nước Nga, thì như thế những công nhân tiên tiến Nga mới thật sự đi vào con đường dẫn tới những chiến thắng lớn lao mới, tới chỗ chiến thắng được chiến tranh, tới chỗ thực hiện được thật sự khẩu hiệu mà, theo báo chí, người ta đã ghi trên những lá cờ của những đoàn kỵ binh

biểu tình ở Pê-tơ-rô-grát tại quảng trường trước Đu-ma nhà nước, là:

"Các nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa trên toàn thế giới muôn năm!"

Trong bức thư sau, tôi sẽ trình bày quan niệm của tôi về đội tự vệ công nhân đó.

Trong bức thư đó, tôi sẽ cố gắng chứng minh rằng một mặt thì chính việc thành lập đội tự vệ của toàn dân do công nhân lãnh đạo là một khẩu hiệu đúng trong lúc này, đáp ứng được những nhiệm vụ sách lược của giai đoạn quá độ đặc biệt mà cách mạng Nga (và cách mạng thế giới) đang trải qua; và mặt khác, đội tự vệ công nhân đó muốn đạt được thắng lợi thì: thứ nhất, phải có tính chất toàn dân, có tính chất quần chúng *đến mức phổ biến*, thực sự bao gồm *toàn thể* dân cư nam nữ có khả năng lao động; thứ hai, đội đó phải đi tới chỗ kết hợp được cả những chức năng thuần túy có tính chất cảnh sát mà cả những chức năng chung của nhà nước, với chức năng quân sự và với việc kiểm soát nền sản xuất xã hội và việc phân phối các sản phẩm.

N. Lê-nin

Xuy-rích, ngày 22 (9) tháng Ba 1917

P.S. Tôi đã quên đề ngày bức thư trước của tôi viết ngày 20 (7) tháng Ba.

*Đăng lần đầu năm 1924
trên tạp chí "Người bôn-
sê-vích", số 3 - 4*

Theo đúng bản thảo

THƯ TỪ NƯỚC NGOÀI GỬI VỀ THƯ SỐ 3 VỀ ĐỘI DÂN CẢNH VÔ SẢN

Kết luận mà tôi đã nêu lên ngày hôm qua về cái sách lược ngả nghiêng của Tơ-khê-ít-dê, thì hôm nay, ngày 10 (23) tháng Ba, đã được hai tài liệu xác nhận hoàn toàn. Tài liệu thứ nhất là đoạn trích bản tuyên ngôn mà Ban chấp hành trung ương đảng ta, tức Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đã công bố ở Pê-tơ-rô-grát, đoạn trích này đã được thông báo bằng điện tín từ Xtốt-khôn gửi cho "Báo Phran-pho"²⁸. Tài liệu đó không nói một câu nào đến việc ủng hộ chính phủ Gu-tơ-cốp mà cũng không nói một câu nào đến việc lật đổ chính phủ đó cả; tài liệu đó kêu gọi công nhân và binh sĩ tổ chức nhau lại xung quanh Xô-viết đại biểu công nhân, bầu các đại biểu vào Xô-viết đại biểu công nhân để đấu tranh chống chế độ Nga hoàng, giành chế độ cộng hoà, ngày làm việc 8 giờ, tịch thu ruộng đất của địa chủ và các kho lúa mì, và nhất là đòi chấm dứt cuộc chiến tranh cướp bóc. Đồng thời, tư tưởng đặc biệt quan trọng và đặc biệt cấp bách là tư tưởng hoàn toàn đúng của Ban chấp hành trung ương đảng ta cho rằng muốn giành được hoà bình thì phải thiết lập quan hệ với *những người vô sản tất cả các nước tham chiến*.

Trông mong vào các cuộc đàm phán và sự giao thiệp giữa các chính phủ tư sản để có hoà bình, như thế là tự lừa mình và lừa nhân dân.

Tài liệu thứ hai cũng được thông báo bằng điện tín từ Xtóc-khôn gửi cho một tờ báo Đức khác ("Báo Vốt-xơ"²⁹), báo tin về cuộc hội nghị ngày 2 (15) tháng Ba của đảng đoàn Tơ-khê-ít-dê trong Đu-ma với nhóm lao động (? Arbeiterfraction) và đại biểu của 15 nghiệp đoàn công nhân, và báo tin về lời kêu gọi công bố ngày hôm sau. Lời kêu gọi có 11 điểm, nhưng điện báo chỉ trình bày có ba điểm: điểm 1 đòi thành lập chế độ cộng hoà; điểm 7 đòi hoà bình và mở ngay cuộc đàm phán về hoà bình; và điểm 3 đòi "đại biểu của giai cấp công nhân Nga được tham gia đầy đủ vào chính phủ".

Nếu điểm đó được trình bày đúng đắn, thì tôi hiểu tại sao giai cấp tư sản lại tán tưng Tơ-khê-ít-dê. Tôi hiểu tại sao ngoài những lời tán tưng, mà tôi đã dẫn ra ở trên, của những người đồng đạo của Gu-tơ-cốp ở Anh trên tờ "Times" ("Tai-mơ"), lại còn có những lời tán tưng của những người đồng đạo của Gu-tơ-cốp ở Pháp trên tờ "Le Temps". Tờ báo đó của bọn triệu phú và bọn đế quốc Pháp, ngày 22/III, đã viết: "Các lãnh tụ của các đảng công nhân, và nhất là ông Tơ-khê-ít-dê, dùng tất cả ảnh hưởng của mình để hạn chế bớt những nguyện vọng của giai cấp công nhân".

Thật thế, đòi cho công nhân "tham gia" chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp là một điều ngu xuẩn về lý luận và chính trị: tham gia với số đại biểu ít hơn, thì chỉ trở thành một con tốt thối; tham gia với số đại biểu "ngang nhau" thì không thể được, vì không thể nào điều hoà được yêu cầu tiếp tục chiến tranh với yêu cầu ký kết đình chiến và mở những cuộc đàm phán về hoà bình; muốn "tham gia" với số đại biểu nhiều hơn thì phải có lực lượng để lật đổ chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp. Trên thực tế, đòi "tham gia" thì là chủ nghĩa Lu-i Blăng xấu xa nhất, tức là lãng quên đấu tranh giai cấp và hoàn cảnh thực tế của nó, là say sưa với lời lẽ rất kêu nhưng lại hết sức trống rỗng, là gieo rắc những ảo tưởng trong công nhân, là lãng phí vào các cuộc

đàm phán với Mi-li-u-cốp hoặc với Kê-ren-xki một thời gian *quý báu* mà đáng lẽ nên sử dụng vào việc thành lập một lực lượng giai cấp và cách mạng *thực sự*, tức là một đội dân cảnh vô sản, có khả năng *thu hút được sự tín nhiệm của tất cả các tầng lớp dân nghèo khổ nhất* hợp thành đại đa số dân cư, có khả năng *giúp họ tự tổ chức lại*, giúp họ đấu tranh giành bánh mì, hoà bình, tự do.

Sai lầm đó của lời kêu gọi Tơ-khê-ít-dê và của nhóm y (tôi không nói đến *đảng* của Ban tổ chức, vì những tin tức mà tôi có được không thấy nói một chữ nào về Ban tổ chức) lại càng kỳ lạ hơn nữa vì cứ theo lời các báo chí thì Xcô-bê-lép, người đồng đạo gần nhất của Tơ-khê-ít-dê, đã tuyên bố trong hội nghị ngày 2 (15) tháng Ba, rằng: "Nước Nga đang ở vào đêm trước của cuộc cách mạng thứ hai, một cuộc cách mạng thật sự (wirklich, nghĩa đen là thực tế)".

Đó là một sự thật mà Xcô-bê-lép và Tơ-khê-ít-dê đã quên không rút ra những kết luận thực tiễn. Từ nơi đây, từ cái nơi xa cách đáng nguyên rủa của tôi, tôi không thể xét xem cuộc cách mạng thứ hai đó đã đến gần tới mức độ nào rồi. Xcô-bê-lép ở đấy, ở ngay tại chỗ, nên biết được điều ấy rõ hơn. Cho nên, tôi không tự đặt ra cho tôi những vấn đề mà tôi không có và cũng không thể có những tài liệu cụ thể để giải quyết. Tôi chỉ nhấn mạnh lời xác nhận của một "nhân chứng không thiên vị", tức là Xcô-bê-lép, một người không thuộc đảng ta, về cái kết luận *thực tế* mà tôi đã đi đến trong bức thư thứ nhất của tôi, cụ thể là: cách mạng tháng Hai - tháng Ba chỉ là *giai đoạn đầu* của cuộc cách mạng. Nước Nga đang trải qua một giai đoạn lịch sử độc đáo, giai đoạn *quá độ* sang giai đoạn tiếp theo của cách mạng, hoặc nói như Xcô-bê-lép, sang cuộc "cách mạng thứ hai".

Nếu chúng ta muốn là những người mác-xít và muốn học tập kinh nghiệm của các cuộc cách mạng trên toàn thế giới,

thì chúng ta phải cố gắng hiểu được chính *tính chất độc đáo* của giai đoạn *quá độ* đó là gì và do những đặc điểm khách quan của nó, ta phải có sách lược gì.

Đặc điểm của tình hình là: chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp đã đạt được thắng lợi đầu tiên một cách vô cùng dễ dàng do ba hoàn cảnh chủ yếu nhất sau đây: 1) sự giúp đỡ của tư bản tài chính Anh - Pháp và bọn tay sai của nó; 2) sự giúp đỡ của một phần các giới cao cấp trong quân đội; 3) sự tổ chức đã có sẵn của toàn bộ giai cấp tư sản Nga trong các cơ quan hội đồng địa phương, các cơ quan ở thành thị, Đu-ma nhà nước, các uỷ ban công nghiệp - quân sự, v.v..

Chính phủ Gu-tơ-cốp bị mắc kẹt giữa hai gọng kìm: một mặt, bị lợi ích của tư bản trói buộc, nó bắt buộc phải tìm cách tiếp tục cuộc chiến tranh ăn cướp, cướp bóc, bảo vệ lợi nhuận rất lớn của tư bản và bọn địa chủ, phục hồi chế độ quân chủ. Mặt khác, bị trói buộc bởi nguồn gốc cách mạng của nó và bởi sự cần thiết phải có một bước chuyển đột ngột từ chế độ Nga hoàng sang chế độ dân chủ, đồng thời dưới áp lực của quần chúng đòi hỏi hoà bình, chính phủ đó bắt buộc phải đối trá, quanh co, tranh thủ thời gian, "tuyên bố" và hứa hẹn càng nhiều càng tốt (những lời hứa hẹn vốn là món hàng rẻ tiền độc nhất ngay cả trong thời kỳ đất đỏ nhất) và thực hiện lời hứa càng ít càng tốt, cho tay này, tay kia lại giật lại.

Trong hoàn cảnh nhất định, trong trường hợp thuận lợi nhất đối với nó, dựa vào tất cả những khả năng tổ chức của toàn thể giai cấp tư sản Nga và lớp trí thức tư sản, chính phủ mới có thể trì hoãn sự phá sản lại một ít. Nhưng ngay cả trong trường hợp đó nữa, nó cũng *không thể* tránh khỏi sự phá sản, vì *không thể* thoát khỏi được nanh vuốt của con quái vật kinh khủng do chủ nghĩa tư bản thế giới sản sinh ra, tức là chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và nạn đói, nếu không rời bỏ cái cơ sở những quan

hệ tư sản, nếu không tiến hành những biện pháp cách mạng, nếu không dựa vào tinh thần dũng cảm vĩ đại nhất trong lịch sử của giai cấp vô sản Nga và giai cấp vô sản toàn thế giới.

Từ đó ta rút ra kết luận là: chúng ta sẽ không thể ngay một lúc lật đổ được chính phủ mới, hoặc nếu chúng ta có thể làm được việc đó (trong những thời kỳ cách mạng thì phạm vi khả năng lớn gấp nghìn lần) thì chúng ta cũng sẽ không thể giữ được chính quyền nếu *không đem đối lập* với tổ chức tuyệt diệu của toàn thể giai cấp tư sản Nga và tất cả những trí thức tư sản một *tổ chức* cũng tuyệt diệu của *giai cấp vô sản* là giai cấp lãnh đạo quảng đại quần chúng dân nghèo thành thị và nông thôn, những người nửa vô sản và những người tiểu chủ.

Dù cuộc "cách mạng thứ hai" đã nổ ra ở Pê-tơ-rô-grát rồi (tôi đã nói rằng từ ngoài nước, mà muốn đánh giá tốc độ chín muồi cụ thể của cuộc cách mạng đó, thì thật là hoàn toàn phi lý), hoặc dù nó phải lui lại đến một thời gian nào đó, hoặc dù nó đã bắt đầu trong những vùng nào đó ở Nga rồi (điều mà hình như một số tài liệu đã cho biết), — nhưng trong *bất kỳ* trường hợp nào, khẩu hiệu hiện nay, lúc sắp nổ ra cuộc cách mạng mới, cũng như trong quá trình cuộc cách mạng ấy và cả sau khi cách mạng đó nổ ra, vẫn phải là *tổ chức vô sản*.

Hỡi các đồng chí công nhân! Hôm qua, trong công cuộc lật đổ chế độ quân chủ Nga hoàng, các đồng chí đã thực hiện được kỳ tích của chủ nghĩa anh hùng vô sản. Trong tương lai tương đối gần đây, các đồng chí nhất định sẽ phải lại thực hiện được kỳ tích của chủ nghĩa anh hùng đó (có thể ngay hiện nay, khi tôi viết những dòng này thì các đồng chí đang thực hiện điều đó) để lật đổ chính quyền của bọn địa chủ và bọn tư bản là bọn đang tiến hành cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Trong cuộc cách mạng "thực sự" kế tiếp đó, các đồng chí không thể *thăng*

lợi vững chắc được, nếu không thực hiện được *những kỳ tích của tính tổ chức vô sản!*

Khẩu hiệu lúc này là tổ chức. Nhưng chỉ nói thế thôi thì vẫn chưa nói được điều gì cả, vì, một mặt, tổ chức là điều *bao giờ cũng cần thiết*, cho nên chỉ khẳng định rằng cần "tổ chức quần chúng lại" thì tuyệt nhiên chưa giải thích được điều gì cả; mặt khác, kể nào cho thế là đủ thì chỉ là tay sai của phái tự do, vì để củng cố nền thống trị của chúng, *phái tự do c h í n h l*à muốn rằng công nhân *không nên vượt ra ngoài* những tổ chức *b i n h t h ư ờ n g*, "hợp pháp" (theo quan điểm của xã hội tư sản "bình thường"), nghĩa là công nhân *chỉ* nên ghi tên vào đảng, công đoàn, hợp tác xã, v.v., v.v. của họ thôi.

Do bản năng giai cấp của họ, công nhân hiểu rằng trong thời kỳ cách mạng, họ cần phải có một tổ chức hoàn toàn khác, *không phải chỉ là* tổ chức bình thường; họ đi theo một cách đúng đắn con đường mà kinh nghiệm của cuộc cách mạng 1905 của chúng ta và của Công xã Pa-ri năm 1871 đã vạch ra; họ đã thành lập *Xô-viết đại biểu công nhân*, họ đã bắt đầu phát triển, mở rộng, củng cố tổ chức đó bằng cách thu hút các đại biểu *bình sĩ* và chắc chắn là cả các đại biểu công nhân *làm thuê ở nông thôn*, rồi đến (dưới hình thức này hay hình thức khác) các đại biểu của tất cả nông dân nghèo nữa.

Việc thành lập những tổ chức như thế trong khắp nước Nga, không trừ một nơi nào cả, cho tất cả các nghề nghiệp và tất cả các tầng lớp trong dân cư vô sản và nửa vô sản, không trừ một nghề nghiệp và tầng lớp nào cả, nghĩa là trong toàn thể những người lao động và toàn thể những người bị bóc lột, nếu nói một cách đại chúng hơn, mặc dù ít chính xác hơn về mặt kinh tế, — đó là nhiệm vụ quan trọng nhất và khẩn cấp nhất. Tôi xin chỉ ra trước rằng đảng ta (tôi hy vọng có thể bàn về vai trò *đặc biệt* của đảng ta trong những tổ chức vô sản kiểu mới, ở một trong các thư

sau của tôi) phải đặc biệt khuyên toàn thể quần chúng nông dân nên thành lập các Xô-viết *riêng* của công nhân làm thuê, sau đó của những người tiểu nông không có lúa mì để bán, *t á c h k h o i* những nông dân khá giả; nếu không có điều kiện đó thì nói chung* sẽ không thể nào tiến hành được một chính sách thực sự vô sản và cũng không thể nào đề cập được đúng đắn đến một vấn đề thực tế hết sức quan trọng, vấn đề sống còn của hàng triệu người: vấn đề phân phối *lúa mì* một cách đúng đắn, vấn đề tăng sản xuất lúa mì, v.v..

Nhưng người ta sẽ hỏi: Xô-viết đại biểu công nhân phải làm gì? Trong tờ "Người dân chủ - xã hội", số 47, ngày 13 tháng Mười 1915 xuất bản ở Giơ-ne-vơ, chúng tôi đã viết: các Xô-viết "phải được xem là những cơ quan khởi nghĩa, những cơ quan của chính quyền cách mạng"¹⁾.

Luận điểm lý luận đó, rút ra từ kinh nghiệm của Công xã năm 1871 và của cách mạng Nga năm 1905, cần được giải thích và được phát triển một cách cụ thể hơn trên cơ sở những điều chỉ dẫn thực tế của chính giai đoạn hiện tại của chính cuộc cách mạng hiện nay ở Nga.

Chúng ta cần có một *chính quyền* cách mạng, chúng ta cần có (cho một thời kỳ quá độ nhất định) một *nhà nước*. Đó là điều chúng ta khác với bọn vô chính phủ. Sự khác nhau giữa những người mác-xít cách mạng và bọn vô chính phủ không những chỉ ở chỗ những người mác-xít cách mạng

* Hiện nay, nông thôn sẽ thành vũ đài của cuộc đấu tranh để tranh thủ tiểu nông và một bộ phận trung nông. Bọn địa chủ, dựa vào nông dân khá giả, sẽ cố gắng làm cho tiểu nông và trung nông chịu sự chi phối của giai cấp tư sản. Dựa vào những công nhân làm thuê nông nghiệp và nông dân nghèo, chúng ta phải hướng tiểu nông và trung nông đi đến chỗ liên minh chặt chẽ nhất với giai cấp vô sản thành thị.

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 27, tr. 62.

tán thành nền đại sản xuất cộng sản chủ nghĩa tập trung, còn bọn vô chính phủ thì tán thành nền tiểu sản xuất phân tán. Không, chính sự khác nhau về vấn đề chính quyền, về vấn đề nhà nước là ở chỗ: chúng ta thì *tấn t h à n h* việc sử dụng theo lối cách mạng những hình thức cách mạng của nhà nước để đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, còn bọn vô chính phủ thì *chống lại*.

Chúng ta cần có một nhà nước. Nhưng chúng ta cần *không phải cái* nhà nước mà giai cấp tư sản đã lập ra ở khắp nơi, từ chính thể quân chủ lập hiến đến chính thể cộng hoà dân chủ nhất. Và đó chính là điều chúng ta khác với bọn cơ hội chủ nghĩa và bọn thuộc phái Cau-xky trong những đảng xã hội chủ nghĩa cũ đã bắt đầu thối nát, tức là bọn đã xuyên tạc hay đã quên mất những bài học của Công xã Pa-ri và sự phân tích của Mác và Ăng-ghe-n về những bài học đó*.

Chúng ta cần có một nhà nước, nhưng *không phải cái* nhà nước mà giai cấp tư sản cần và trong đó những cơ quan chính quyền như cảnh sát, quân đội, bộ máy quan liêu (quan lại) đều tách khỏi nhân dân và đối lập với nhân dân. Tất cả các cuộc cách mạng tư sản chỉ hoàn thiện bộ máy nhà nước *đó*, chỉ chuyển *nó* từ tay một đảng này sang tay một đảng khác thôi.

Nếu giai cấp vô sản muốn bảo vệ những thành quả của cuộc cách mạng hiện nay và tiếp tục tiến lên, nếu nó muốn giành lấy hoà bình, bánh mì và tự do, thì nó

* Trong một bức thư sau hoặc trong một bài báo riêng, tôi sẽ bàn tỉ mỉ về sự phân tích đó, sự phân tích đã được đặc biệt trình bày trong quyển "Nội chiến ở Pháp" của Mác, trong lời tựa của Ăng-ghe-n viết cho quyển sách đó khi xuất bản lần thứ 3, trong những bức thư của Mác ngày 12. IV. 1871 và của Ăng-ghe-n ngày 18 - 28. III. 1875, và tôi sẽ nói đến cả việc Cau-xky đã hoàn toàn xuyên tạc chủ nghĩa Mác trong bài bút chiến năm 1912 của y để chống lại Pan-nê-cúc về vấn đề gọi là "sự thủ tiêu nhà nước"³⁰.

phải *"đập tan"*, nói theo Mác, cái bộ máy nhà nước đã "có sẵn" đó và thay thế nó bằng một bộ máy mới, *hợp nhất* cảnh sát, quân đội và bộ máy quan liêu với *toàn dân vũ trang*. Đi theo con đường mà kinh nghiệm của Công xã Pa-ri năm 1871 và của cách mạng Nga năm 1905 đã vạch ra, giai cấp vô sản phải tổ chức và vũ trang *tất cả mọi* người nghèo và bị bóc lột trong dân cư để *bản thân họ* trực tiếp nắm lấy các cơ quan chính quyền nhà nước và *bản thân họ* *hợp thành* những cơ quan chính quyền đó.

Và ngay từ giai đoạn đầu tiên của cuộc cách mạng thứ nhất, vào tháng Hai - tháng Ba 1917, công nhân Nga *đã đi vào* con đường đó. Toàn bộ nhiệm vụ bây giờ là ở chỗ hiểu được rõ ràng con đường mới đó là con đường nào, và tiếp tục đi theo con đường đó với tinh thần dũng cảm, cương quyết và bền bỉ.

Bọn tư bản Anh - Pháp và Nga "chỉ" muốn truất bỏ Ni-cô-lai II hoặc thậm chí làm cho hấn "hoảng sợ" mà thôi, còn bộ máy nhà nước cũ, cảnh sát, quân đội, bộ máy quan lại, thì chúng vẫn muốn để y nguyên không thay đổi.

Công nhân đã đi xa hơn thế và đã phá huỷ bộ máy đó. Và giờ đây, không phải chỉ có bọn tư bản Anh - Pháp mà cả bọn tư bản Đức nữa đều đang *gào thét* lên một cách điên cuồng và kinh hoàng khi thấy, chẳng hạn, các binh sĩ Nga bắn giết bọn sĩ quan của họ, dù đó chỉ là tên đồ đốc hải quân Nê-pê-nin, kẻ tán thành Gu-tơ-cốp và Mi-li-u-cốp.

Tôi đã nói rằng công nhân đã phá huỷ bộ máy đó, bộ máy nhà nước cũ. Nói cho đúng hơn là: họ *đã bắt đầu* phá huỷ bộ máy đó.

Hãy lấy một ví dụ cụ thể.

Ở Pê-tơ-rô-grát và nhiều nơi khác, bọn cảnh sát phần thì bị giết, phần thì bị cách chức, Chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp *sẽ không thể* khôi phục chế độ quân chủ, và nói chung, cũng không thể giữ vững được chính quyền nếu *không khôi phục* đội cảnh sát là một tổ chức đặc biệt gồm

những người có vũ khí, tách khỏi nhân dân và đối lập với nhân dân, một tổ chức đặt dưới quyền chỉ huy của giai cấp tư sản. Điều đó thật là rõ như ban ngày.

Mặt khác, chính phủ mới phải đếm xỉa đến nhân dân cách mạng, phải vỗ về họ bằng những sự nhượng bộ nửa vời và những lời hứa hẹn, phải kéo dài thời gian. Cho nên chính phủ đó áp dụng một biện pháp nửa chừng: nó thiết lập một "đội dân cảnh nhân dân" mà các cấp chỉ huy đều được bầu ra (điều đó có vẻ như cực kỳ tốt! cực kỳ dân chủ, cách mạng và rất đẹp đẽ!), *nhưng... nhưng*, một là, chính phủ đó đã đặt đội dân cảnh đó dưới sự kiểm soát, dưới quyền của những hội đồng tự quản địa phương và hội đồng tự quản thành phố, tức là dưới quyền của bọn địa chủ và bọn tư bản được bầu theo đạo luật của tên Ni-cô-lai khát máu và tên Xtô-lư-pin giết người!! Hai là, chính phủ đó, gán cho đội dân cảnh cái từ "nhân dân" để lừa bịp "nhân dân", nhưng *trên thực tế*, nó lại không để cho *toàn thể* nhân dân tham gia đội dân cảnh đó, và *không bắt buộc* bọn chủ và bọn tư bản *phải trả* cho nhân viên và công nhân số tiền công thường lệ *về những giờ và những ngày* mà họ làm *nghĩa vụ xã hội*, nghĩa là tham gia công tác trong đội dân cảnh.

Mấu chốt vấn đề là ở đó. Chính bằng cách đó mà chính phủ địa chủ và tư bản của bọn Gu-tơ-cốp và bọn Mi-li-u-cốp đạt được kết quả là "đội dân cảnh nhân dân" chỉ là trên giấy tờ, còn trên thực tế thì người ta dần dần tái lập một cách ngấm ngấm đội dân cảnh *tư sản* đối lập với nhân dân ban đầu gồm "8 000 sinh viên và giáo sư" (báo chí ngoại quốc mô tả đội dân cảnh hiện nay ở Pê-tơ-rô-grát như vậy) — đó rõ ràng là một thứ đồ chơi! — rồi dần dần gồm cả *đội cảnh sát* cũ và mới.

Không để cho đội cảnh sát được khôi phục lại! Nắm lấy chính quyền ở địa phương! Thành lập đội dân cảnh thực sự toàn dân, bao gồm toàn thể nhân dân và do giai cấp vô sản

lãnh đạo! — đó là nhiệm vụ bức thiết, đó là khẩu hiệu trong lúc này, nó phù hợp với cả lợi ích được quan niệm một cách đúng đắn của cuộc đấu tranh giai cấp sau này, của phong trào cách mạng sau này, với cả bản năng dân chủ của mọi công nhân, mọi nông dân, mọi người lao động và mọi người bị bóc lột; họ không thể nào không căm ghét đội cảnh sát, bọn lính cảnh vệ, bọn hạ sĩ quan cảnh sát ở huyện, căm ghét sự chỉ huy của bọn địa chủ và tư bản đối với những người cầm vũ khí, những kẻ đang tác oai tác quái đối với nhân dân.

Bọn Gu-tơ-cốp và Mi-li-u-cốp, bọn địa chủ và tư bản, *chúng* cần loại cảnh sát nào? Loại cảnh sát giống như loại cảnh sát của chế độ quân chủ Nga hoàng. *Tất cả mọi* chính thể cộng hoà tư sản hay dân chủ - tư sản trên thế giới, sau những thời kỳ cách mạng rất ngắn ngủi, đều đã thành lập hoặc tái lập trong nước mình, một đội cảnh sát *đúng như loại đó*, một tổ chức đặc biệt gồm những người cầm vũ khí, tách khỏi nhân dân, đối lập với nhân dân, do giai cấp tư sản chi phối bằng cách này hoặc cách khác.

Giai cấp vô sản, tất cả những người lao động chúng ta cần loại dân cảnh nào? Loại dân cảnh thật sự *nhân dân*, nghĩa là, trước hết, do *toàn thể* nhân dân, tất cả mọi công dân *nam nữ* đã trưởng thành hợp thành, hai là, kết hợp những chức năng của quân đội nhân dân với những chức năng của đội cảnh sát, với những chức năng của cơ quan chủ yếu và căn bản để duy trì trật tự nhà nước và quản lý nhà nước.

Để trình bày rõ ràng hơn về những luận điểm đó, tôi xin nêu một ví dụ hết sức sơ lược. Chẳng phải nói thì ai cũng thấy rằng thật là phi lý nếu có ý muốn dựng lên bất cứ một "kế hoạch" nào về đội dân cảnh vô sản: khi công nhân và toàn thể nhân dân bắt tay vào việc một cách thực tế thật sự đông đảo thì họ sẽ tiến hành và tổ chức việc đó tốt hơn gấp trăm lần so với bất cứ một nhà lý luận nào.

Tôi không đề ra một "kế hoạch" nào, mà chỉ muốn minh họa ý kiến của tôi thôi.

Pê-tơ-rô-grát có gần 2 triệu người. Trong số đó hơn một nửa là từ 15 đến 65 tuổi. Ta chỉ lấy một nửa, tức là 1 triệu người thôi. Trong số đó hãy bỏ ra cứ cho là một phần tư là những người ốm đau, v.v., hiện nay không tham gia nghĩa vụ xã hội được vì những lý do chính đáng. Còn lại 750 000 người, và nếu số người đó cứ 15 ngày lại tham gia đội dân cảnh 1 ngày chẳng hạn (và ngày đó vẫn được chủ trả công), thì sẽ tạo thành một đạo quân 50 000 người.

Đó là *kiểu* "nhà nước" mà chúng ta cần!

Đó, một "đội dân cảnh nhân dân" thực sự chứ không phải chỉ trên đầu lưỡi, sẽ là như thế.

Đó là con đường mà chúng ta phải đi theo để *không* một đội cảnh sát đặc biệt nào hoặc một đội quân đặc biệt nào tách rời khỏi nhân dân, *có thể* khôi phục lại được.

Một đội dân cảnh như thế sẽ gồm 95% công nhân và nông dân, sẽ *thực sự* đại biểu cho lý trí và ý chí, lực lượng và quyền lực của đại đa số nhân dân. Đội dân cảnh như vậy sẽ thực tế vũ trang cho toàn dân và huấn luyện toàn dân về quân sự, do đó bảo đảm — *không phải* theo kiểu Gu-tơ-cốp, *không phải* theo kiểu Mi-li-u-cốp — tránh khỏi mọi mưu đồ phục hồi thế lực phản động, khỏi mọi âm mưu của bọn tay sai của Nga hoàng. Đội dân cảnh đó sẽ là cơ quan chấp hành của các "Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ"; nó sẽ được nhân dân *tuyệt đối* kính trọng và tín nhiệm vì chính nó sẽ là một tổ chức của toàn dân. Đội dân cảnh đó sẽ biến nền dân chủ, từ một chiêu bài đẹp đẽ che đậy sự nô dịch của bọn tư bản đối với nhân dân và sự nhạo báng của bọn tư bản đối với nhân dân, thành một công cuộc *giáo dục quần chúng* thực sự nhằm làm cho họ tham gia *mọi* công việc nhà nước. Đội dân cảnh đó sẽ lôi cuốn lớp người trẻ tham gia sinh hoạt chính trị, giáo dục họ không những bằng lời nói mà cả bằng hành động, bằng *công tác* nữa. Đội

dân cảnh đó sẽ phát huy những chức năng thuộc thẩm quyền của "cảnh sát về phúc lợi" — nói theo lối của các nhà học giả, — sẽ phát triển công tác kiểm tra vệ sinh, v.v., bằng cách lôi cuốn hết thầy phụ nữ đã trưởng thành tham gia công tác đó. Vì *không thể nào* bảo đảm được tự do thực sự, *không thể nào* xây dựng được ngay cả chế độ dân chủ — chứ đừng nói đến chủ nghĩa xã hội nữa — nếu không lôi cuốn được phụ nữ tham gia công tác xã hội, tham gia đội dân cảnh, tham gia sinh hoạt chính trị, nếu không giải thoát phụ nữ khỏi tình cảnh phải làm công việc nội trợ và bếp núc khiến bị mù mẫm đi.

Đội dân cảnh đó sẽ là một đội dân cảnh vô sản, vì trong đó công nhân công nghiệp và công nhân thành thị tất nhiên và tất yếu có tác dụng lãnh đạo đối với quần chúng nghèo, cũng như tất nhiên và tất yếu họ đã giữ vai trò lãnh đạo trong toàn bộ cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân cả vào những năm 1905 - 1907 lẫn năm 1917.

Đội dân cảnh đó sẽ đảm bảo được một trật tự tuyệt đối và một kỷ luật theo tình đồng chí và được hết lòng tôn trọng. Đồng thời, trong cuộc khủng hoảng nghiêm trọng mà tất cả các nước tham chiến đang trải qua, đội dân cảnh đó khiến cho có thể đấu tranh chống được cuộc khủng hoảng này bằng những biện pháp thực sự dân chủ, có thể tiến hành đúng đắn và nhanh chóng việc phân phối lúa mì và các thứ lương thực khác, có thể thực hiện được "chế độ nghĩa vụ lao động chung đối với mọi người" mà ngày nay người Pháp gọi là "động viên công dân", người Đức gọi là "chế độ nghĩa vụ công dân", và nếu không có cái đó thì *không thể* — *bây giờ đã rõ ràng là không có thể* — chữa lành được những vết thương mà cuộc chiến tranh cướp bóc ghê gớm đã và đang tiếp tục gây ra.

Phải chăng giai cấp vô sản Nga đã đổ máu chỉ để được nhận lấy những lời hứa hẹn hoa mỹ về các cải cách dân chủ chính trị mà thôi? Phải chăng giai cấp vô sản sẽ không đòi

và không gắng sức để đạt tới chỗ là *mọi* người lao động được nhìn thấy và cảm thấy *ngay tức khắc* một sự cải thiện nhất định trong đời sống của họ? Cho mọi gia đình đều có bánh mì? Cho mọi em bé đều có chai sữa ngon và cho không một người lớn nào trong gia đình giàu có lại dám dùng quá nhiều sữa trong khi các em bé bị thiếu sữa? Cho các cung điện và những toà nhà lịch sự của Nga hoàng và bọn quý tộc bỏ lại đều không được bỏ không, mà phải đem dùng làm nơi trú ngụ cho những người không có nhà và người nghèo? Ai có thể đem áp dụng được những biện pháp đó, nếu không phải là đội dân cảnh toàn dân mà phụ nữ nhất định sẽ tham gia một cách bình đẳng như nam giới?

Những biện pháp đó *vẫn chưa phải* là chủ nghĩa xã hội. Nó thuộc phạm vi phân phối tiêu dùng, chứ không phải việc tổ chức lại nền sản xuất. Đó vẫn chưa phải là "chuyên chính vô sản", mà chỉ là "chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân nghèo". Lúc này, vấn đề không phải là ở chỗ phân loại những biện pháp đó về mặt lý luận như thế nào. Sai lầm sẽ rất lớn, nếu đáng lẽ trước hết và trên hết phải xem lý luận là *kim chỉ nam cho hành động*, thì lại đem những nhiệm vụ của cách mạng, những nhiệm vụ thực tiễn, phức tạp, cấp bách và đang phát triển nhanh chóng, đặt lên trên chiếc giường của Prô-crút, tức là gò vào một thứ "lý luận" cứng đờ.

Trong quần chúng công nhân Nga, liệu có đủ sự giác ngộ, lòng kiên nhẫn, chủ nghĩa anh hùng để thực hiện được những "kỳ tích của tổ chức vô sản", sau khi đã thực hiện được những kỳ tích của tinh thần dũng cảm, óc sáng kiến và tinh thần hy sinh trong cuộc đấu tranh cách mạng trực tiếp, không? Chúng ta không biết, và không cần mất công phỏng đoán về vấn đề đó, vì *chỉ có* thực tiễn mới giải đáp được những vấn đề như thế thôi.

Là một đảng, thì điều mà chúng ta biết rõ và phải giải thích cho quần chúng, chính là: một mặt, hiện đang có một

động cơ lịch sử hết sức mãnh liệt gây ra một cuộc khủng hoảng chưa từng có, gây ra nạn đói và không biết bao nhiêu tai họa. Động cơ đó chính là cuộc chiến tranh mà bọn tư bản của *hai* phe tham chiến đang tiến hành nhằm những mục đích cướp bóc. "Động cơ" đó đã dẫn một loạt quốc gia giàu có nhất, tự do nhất và văn minh nhất, tới bờ vực thẳm. Nó *bắt buộc* các dân tộc phải nỗ lực đến cực độ, đưa họ đến một tình trạng không thể chịu đựng nổi, nó đề ra thành vấn đề trước mắt, không phải việc thực hiện một số "lý luận" nào đó (không thể nói như thế được, và Mác đã luôn luôn nói trước cho những người xã hội chủ nghĩa thấy để họ tránh ảo tưởng đó), mà là việc áp dụng những biện pháp cực đoan nhất, có thể thực hiện được trên thực tế, vì *không có* những biện pháp cực đoan, thì hàng triệu người tức khắc và chắc chắn sẽ bị chết đói.

Chẳng cần phải chứng minh cũng thấy rằng khi tình hình khách quan *đòi hỏi* toàn thể nhân dân phải áp dụng những biện pháp cực đoan, thì nhiệt tình cách mạng của giai cấp tiên tiến có thể làm được *nhieu* việc. Ở Nga, về mặt *đó* của vấn đề thì ai cũng quan sát thấy và *cảm thấy* rõ rệt.

Điều quan trọng là phải hiểu rằng trong những thời kỳ cách mạng, tình hình khách quan biến đổi cũng nhanh chóng và cũng đột ngột, chẳng khác chi cuộc sống nói chung trôi qua nhanh chóng. Thế thì chúng ta phải *biết* làm cho sách lược và những nhiệm vụ trước mắt của chúng ta *thích ứng* với những *đặc điểm* của từng tình hình cụ thể. Cho đến tháng Hai 1917, nhiệm vụ trước mắt vẫn là dũng cảm tiến hành tuyên truyền cách mạng quốc tế chủ nghĩa, kêu gọi quần chúng đấu tranh và thức tỉnh họ. Những ngày tháng Hai - tháng Ba đòi hỏi phải đấu tranh dũng cảm và quên mình để tiêu diệt tức khắc kẻ thù trước mắt, tức là chế độ Nga hoàng. Hiện nay, chúng ta đang ở vào *bước quá độ* từ giai đoạn đầu đó của cách mạng sang giai đoạn thứ

hai, từ "cuộc chiến đấu" chống chế độ Nga hoàng sang "cuộc chiến đấu" chống chủ nghĩa đế quốc của bọn địa chủ và tư bản, của bọn Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp. Nhiệm vụ *tổ chức* là nhiệm vụ trước mắt, nhưng tuyệt nhiên không phải với ý nghĩa khuôn sáo là chỉ công tác đối với những tổ chức khuôn sáo mà thôi, mà với ý nghĩa là thu hút hết sức đông đảo quần chúng trong các giai cấp bị áp bức tham gia vào tổ chức và dùng tổ chức đó để thực hiện những nhiệm vụ quân sự và những nhiệm vụ có quan hệ đến toàn bộ nhà nước, đến nền kinh tế quốc dân.

Giai cấp vô sản đã bắt đầu thực hiện và sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ độc đáo đó bằng nhiều cách khác nhau. Tại một số địa phương ở nước Nga, cách mạng tháng Hai - tháng Ba đem lại cho giai cấp vô sản hầu như toàn bộ chính quyền; tại những địa phương khác thì có thể giai cấp vô sản dùng phương pháp "tước đoạt" để thành lập và mở rộng đội dân cảnh vô sản; tại những địa phương khác nữa thì chắc hẳn giai cấp vô sản sẽ ra sức đấu tranh nhằm thực hiện ngay tức khắc những cuộc bầu cử các Đu-ma thành phố và các hội đồng địa phương trên cơ sở quyền đầu phiếu phổ thông, v.v. để biến những cơ quan đó thành những trung tâm cách mạng, v.v., cho tới khi sự phát triển tính tổ chức vô sản, sự gần gũi giữa binh sĩ và công nhân, phong trào nông dân, sự thất vọng của rất nhiều người đối với chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp, tức chính phủ tán thành chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, sẽ đẩy nhanh tới ngày mà "chính phủ" Xô-viết đại biểu công nhân thay thế cho chính phủ đó.

Chúng ta cũng sẽ không quên rằng, ngay sát cạnh Pê-tơ-rô-grát, chúng ta có một trong những nước cộng hoà thực sự tiên tiến nhất là Phần-lan, nước này, từ 1905 đến 1917, nhờ những cuộc chiến đấu cách mạng ở Nga mà đã phát triển tương đối hoà bình nền dân chủ và đã làm cho đa số nhân dân đứng về phía chủ nghĩa xã hội. Giai cấp vô

sản Nga sẽ bảo đảm cho nước cộng hoà Phần-lan một nền tự do hoàn toàn, kể cả quyền tự do phân lập nữa (bây giờ, khi mà ở Hen-xinh-pho, tên dân chủ - lập hiến Rô-đi-tsep mặc cả một cách vô sỉ về một vài đặc quyền cho những người Đại Nga³¹, thì vị tất đã có người dân chủ - xã hội nào lại ngả nghiêng về vấn đề đó cả), và chính vì thế mà sẽ làm cho công nhân Phần-lan *hoàn toàn* tín nhiệm và ủng hộ sự nghiệp của giai cấp vô sản toàn Nga trên tình đồng chí. Khi thực hiện một sự nghiệp lớn lao và khó khăn thì không sao tránh khỏi sai lầm được, — chúng ta cũng không sao tránh khỏi sai lầm được; công nhân Phần-lan là những người rất có tài tổ chức, họ sẽ giúp chúng ta về mặt đó, họ sẽ đẩy mạnh, *theo phương pháp của họ*, việc thành lập chế độ cộng hoà xã hội chủ nghĩa.

Những thắng lợi của cách mạng ở ngay nước Nga, — những kết quả của công tác tổ chức một cách hoà bình đã đạt được ở Phần-lan nhờ những thắng lợi đó, — việc công nhân Nga chuyển sang nhiệm vụ tổ chức - cách mạng trên một quy mô mới — việc giai cấp vô sản và các tầng lớp nghèo trong dân cư giành được chính quyền — sự thúc đẩy và sự phát triển của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở phương Tây, — đó là con đường sẽ dẫn chúng ta đến *hoà bình* và *chủ nghĩa xã hội*.

N. Lê-nin

Xuy-riçh, ngày 11 (24) tháng Ba 1917

Đăng lần đầu năm 1924
trên tạp chí "Quốc tế
cộng sản", số 3 - 4

Theo đúng bản thảo

THƯ TỪ NƯỚC NGOÀI GỬI VỀ

THƯ SỐ 4

GIÀNH HOÀ BÌNH NHƯ THẾ NÀO?

Tôi vừa đọc (ngày 12 (25) tháng Ba) bản tin sau đây, truyền đi bằng điện báo từ Béc-lanh và đăng trên tờ "Báo Xuy-rích mới" (số 517, ngày 24/III.):

"Có tin từ Thụy-điển cho biết rằng Mác-xim Goóc-ki đã gửi cho cả chính phủ lẫn Ban chấp hành lời chào mừng đầy nhiệt tình. Ông chào mừng nhân dân đã chiến thắng thế lực phản động và kêu gọi tất thảy những người con của nước Nga hãy góp phần xây dựng toà lâu đài mới của nhà nước Nga. Đồng thời ông yêu cầu chính phủ hãy hoàn thành sự nghiệp giải phóng của mình bằng cách ký hoà ước. Nhưng theo ông, đó không được là một hoà ước với bất cứ giá nào; so với bất cứ lúc nào khác, lúc này nước Nga càng có ít cơ sở hơn để ký một hoà ước với bất cứ giá nào. Đó phải là một hoà ước đem lại cho nước Nga khả năng tồn tại một cách xứng đáng trước các dân tộc khác trên trái đất. Nhân loại đã đổ nhiều máu rồi, chính phủ mới sẽ có công lớn nhất không những đối với nước Nga, mà cả đối với toàn thể nhân loại nữa, nếu chính phủ đó ký kết được hoà ước một cách nhanh chóng".

Bức thư của M. Goóc-ki được truyền đi như thế đó.

Người ta cảm thấy cay đắng khi đọc bức thư đó, bức thư đã bị tiếm nhiệm sâu sắc những thiên kiến thông thường của con người tiểu thị dân. Trong những cuộc gặp gỡ Goóc-ki ở đảo Ca-pri, người viết những dòng này đã có dịp đề phòng cho ông và trách ông về những sai lầm chính trị của ông. Goóc-ki chống đỡ những lời trách móc đó bằng một nụ cười duyên dáng có một không hai của mình và bằng lời tuyên bố chân thành rằng: "Tôi biết tôi là một người mác-

xít tôi. Thêm nữa, tất cả những nghệ sĩ chúng tôi đều có phần vô trách nhiệm". Thật khó mà cãi lại được.

Chắc chắn rằng Goóc-ki là một nghệ sĩ rất có tài, đã từng và sẽ còn giúp ích nhiều cho phong trào vô sản trên thế giới.

Nhưng tại sao Goóc-ki lại làm chính trị?

Theo tôi, bức thư của Goóc-ki biểu thị những thiên kiến hết sức phổ biến, không những của giai cấp tiểu tư sản, mà còn của cả một số giới công nhân chịu ảnh hưởng của giai cấp tiểu tư sản nữa. Đảng ta phải đem *hết thảy* lực lượng, công nhân giác ngộ phải đem hết sức cố gắng để tiến hành đấu tranh toàn diện, ngoan cường và bền bỉ chống những thiên kiến đó.

Chính phủ Nga hoàng đã bắt đầu và đã tiến hành cuộc chiến tranh hiện tại này, một cuộc chiến tranh *đế quốc chủ nghĩa*, kẻ cướp và cướp bóc, để cướp đoạt và bóc lột các dân tộc nhược tiểu. Chính phủ của bọn Gu-tơ-cốp và bọn Mi-li-u-cốp là một chính phủ của bọn địa chủ và tư bản, chính phủ đó bị bắt buộc phải tiếp tục và cũng muốn tiếp tục *chính* cuộc chiến tranh đó. Yêu cầu chính phủ đó ký kết một hoà ước dân chủ, thì có khác nào khuyên bọn trùm nhà thổ phải tu nhân tích đức.

Bây giờ, xin nói rõ ý kiến của chúng tôi.

Chủ nghĩa đế quốc là gì?

Trong quyển sách nhỏ của tôi nhan đề là: "Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tốt cùng của chủ nghĩa tư bản", — đã gửi đến nhà xuất bản "Cánh buồm" hồi trước cách mạng, đã được nhà xuất bản đó nhận và giới thiệu trong tạp chí "Niên giám"³², — tôi đã giải đáp câu hỏi đó như sau:

"Chủ nghĩa đế quốc là chủ nghĩa tư bản đạt đến một giai đoạn phát triển trong đó sự thống trị của các tổ chức độc quyền và của tư bản tài chính đã được xác lập; việc xuất khẩu tư bản đã có một ý nghĩa nổi bật; sự phân chia thế giới đã bắt đầu được tiến hành giữa các tư-rốt quốc

tế và sự phân chia toàn bộ đất đai trên thế giới giữa những nước tư bản lớn nhất, đã kết thúc" (chương VII của quyển sách nhỏ nói trên đã được giới thiệu trong tạp chí "Niên giám" vào thời kỳ còn có chế độ kiểm duyệt, dưới nhan đề: V. I-lin "Chủ nghĩa tư bản hiện đại")¹⁾.

Vấn đề là ở chỗ tư bản đã đạt đến quy mô hết sức lớn. Những liên minh gồm một số ít tên tư bản lớn nhất (các-ten, xanh-đi-ca, tơ-rót) thao túng *hàng tỷ* và chia nhau toàn bộ thế giới. *Toàn bộ* đất đai đều đã bị phân chia. Chiến tranh là do sự xung đột giữa hai nhóm *tỷ* phú cực kỳ hùng mạnh là Anh - Pháp và Đức nhằm *phân chia lại* thế giới.

Nhóm tư bản Anh - Pháp thì muốn trước tiên hãy cướp bóc nước Đức, chiếm đoạt các thuộc địa của Đức (hầu hết các thuộc địa của Đức đều đã bị chiếm đoạt rồi), rồi sau cướp bóc Thổ-nhĩ-kỳ.

Nhóm tư bản Đức thì muốn chiếm lấy Thổ-nhĩ-kỳ *cho mình* và xâm chiếm các nước láng giềng nhỏ bé (Bỉ, Xéc-bi-a, Ru-ma-ni) để bù đắp vào chỗ các thuộc địa đã bị mất.

Đó là một sự thật hiển nhiên được che đậy bằng đủ mọi luận điệu tư sản dối trá về một cuộc chiến tranh "giải phóng", "dân tộc", "chiến tranh vì công lý và chính nghĩa" và bao nhiêu lời phỉnh phờ khác tương tự như thế mà bọn tư bản luôn luôn dùng để lừa gạt những người dân thường.

Không phải nước Nga bỏ tiền túi ra để tiến hành chiến tranh. Tư bản Nga *tham dự* vào tư bản Anh - Pháp. Nước Nga tiến hành chiến tranh để cướp bóc Ác-mê-ni-a, Thổ-nhĩ-kỳ và Ga-li-xi-a.

Gu-tơ-cốp, Lvốp, Mi-li-u-cốp, các ông bộ trưởng hiện nay của chúng ta, không phải ngẫu nhiên mà ngồi ở các chức vị đó. Họ là đại biểu và thủ lĩnh của toàn thể giai cấp địa

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 27, tr. 490.

chủ và tư bản. Họ bị lợi ích của tư bản *trói buộc*. Bọn tư bản không thể nào từ bỏ lợi ích của chúng cũng như một người không thể nào nắm tóc mà lôi mình lên được.

Hai là, Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp và đồng bọn bị tư bản Anh - Pháp *trói buộc*. Chúng đã và đang tiến hành chiến tranh bằng tiền của người khác. Chúng hứa *hàng năm* sẽ trả *hàng trăm triệu* tiền lãi cho hàng *tỷ* tiền vay, và hứa sẽ bóp nặn công nhân và nông dân Nga để lấy *số tiền cống nạp* đó.

Ba là, Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp và đồng bọn đều bị *những hiệp ước* trực tiếp có mục đích cướp đoạt của cuộc chiến tranh đó *trói buộc* với Anh, Pháp, Ý, Nhật và với những nhóm tư bản ăn cướp khác. Những hiệp ước đó đã do ngay chính *Nga hoàng Ni-cô-lai II* ký kết. Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp và đồng bọn đã lợi dụng cuộc đấu tranh của công nhân chống chế độ quân chủ Nga hoàng để chiếm lấy chính quyền; *còn những hiệp ước* do Nga hoàng ký kết, thì *chúng thờ ờ nhận cả*.

Chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp đã làm tất cả điều đó trong bản tuyên bố của nó mà "Thông tấn xã Pê-téc-bua" đã đưa tin bằng điện báo ra nước ngoài ngày 7 (20) tháng Ba; bản tuyên bố ấy đã nói: "chính phủ" (của Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp) "sẽ trung thành với tất cả những hiệp ước liên kết chúng ta với các cường quốc khác". Ông bộ trưởng Bộ ngoại giao mới, Mi-li-u-cốp, trong bức điện gửi cho tất cả các đại diện của nước Nga ở nước ngoài ngày 5 (18) tháng Ba 1917, cũng đã tuyên bố *giống y như thế*.

Tất cả các hiệp ước đó đều là những hiệp ước *bí mật*, Mi-li-u-cốp và đồng bọn *không muốn* công bố những hiệp ước đó vì hai lý do: 1) chúng sợ nhân dân là những người không ưa gì cuộc chiến tranh cướp bóc; 2) chúng bị tư bản Anh - Pháp *trói buộc* và bắt phải giữ bí mật các hiệp ước. Song ai đọc báo chí và nghiên cứu vấn đề, đều biết rằng những hiệp ước đó có nói đến việc Nhật-bản cướp bóc

Trung-quốc, Nga cướp bóc Ba-tư, Ác-mê-ni-a, Thổ-nhĩ-kỳ (nhất là Côn-xtan-ti-nô-pôn) và xứ Ga-li-xi-a; Ý cướp bóc An-ba-ni, Pháp và Anh cướp bóc Thổ-nhĩ-kỳ và các thuộc địa của Đức, v.v..

Tình hình là như vậy đó.

Cho nên lời kêu gọi chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp nên sớm ký kết một hoà ước chân thực, dân chủ và láng giềng thân thiện cũng chẳng khác gì việc "viên mục sư" lương thiện ở làng kêu gọi bọn địa chủ và lái buôn nên sống theo "ý chúa", yêu thương đồng loại và khi người ta tát vào má bên trái thì hãy chìa má bên phải ra. Bọn địa chủ và lái buôn nghe lời thuyết giáo, nhưng tiếp tục đàn áp, cướp bóc nhân dân và lấy làm khoái chí về tài khéo léo mà "viên mục sư" đã biết dùng để an ủi và xoa dịu "người mu-gích".

Tất cả những ai đã dùng những lời êm ái về hoà bình để kêu gọi các chính phủ tư sản trong thời gian cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa hiện nay thì dù có ý thức hay không có ý thức, đều đóng vai trò hoàn toàn giống y hệt thế cả. Có khi các chính phủ tư sản từ chối dứt khoát không nghe những lời như thế và thậm chí còn cấm nói những lời lẽ đó; có khi chúng cũng cho phép nói những lời lẽ đó, đồng thời hứa với mọi người rằng sở dĩ chúng tiến hành chiến tranh chỉ là để sớm ký kết được hoà ước "công bằng nhất", và chỉ có kẻ địch của chúng mới là kẻ có tội. Thực ra, những lời lẽ về hoà bình nói với các chính phủ *tư sản* chỉ là *lừa gạt nhân dân* mà thôi.

Các nhóm tư bản vì sự phân chia đất đai, thị trường, tô nhượng, đã làm cho trái đất tràn ngập máu thì *không thể nào* ký kết được một hoà ước "vẻ vang". Chúng chỉ có thể ký kết một hoà ước *ô nhục*, một hoà ước *để phân chia của ăn cướp được, phân chia nước Thổ-nhĩ-kỳ và các thuộc địa*.

Còn chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp thì ngoài ra, nói chung không muốn ký kết hoà ước trong lúc này, vì

hiện nay về "của ăn cướp được", nó sẽ chỉ được "độc" có xứ Ác-mê-ni-a và một phần xứ Ga-li-xi-a, nhưng nó *còn* muốn cướp cả Côn-xtan-ti-nô-pôn và *cũng* muốn đoạt lại của Đức nước Ba-lan mà chế độ Nga hoàng đã luôn luôn áp bức dã man và vô sỉ. Sau nữa, thực ra chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp chỉ là tên tay sai của tư bản Anh - Pháp là bọn muốn giữ các thuộc địa đã cướp được của Đức và *hơn nữa* muốn buộc Đức phải trả lại nước Bỉ và một phần nước Pháp. Tư bản Anh - Pháp đã giúp đỡ bọn Gu-tơ-cốp và bọn Mi-li-u-cốp truất bỏ Ni-cô-lai II, để rồi bọn này lại giúp nó "chiến thắng" nước Đức.

Thế thì làm thế nào?

Muốn giành được hoà bình (và hơn nữa, một nền hoà bình thực sự dân chủ, thực sự vẻ vang) thì chính quyền trong nước phải thuộc về *công nhân và nông dân nghèo*, chứ không phải thuộc về bọn tư bản và bọn địa chủ. Bọn địa chủ và tư bản chỉ là một thiểu số hết sức nhỏ trong dân cư; mọi người đều biết rằng bọn tư bản kiếm được rất nhiều tiền bạc vì chiến tranh.

Công nhân và nông dân nghèo chiếm *đại* đa số trong dân cư. Họ không giàu vì chiến tranh, mà lại bị phá sản và đói khổ. Cả tư bản lẫn các hiệp ước ký kết giữa các nhóm tư bản ăn cướp đều không trói buộc được họ; họ *có thể* và thành thật muốn chấm dứt chiến tranh.

Ở Nga, nếu chính quyền nhà nước thuộc về *các Xô-viết* đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân, thì các Xô-viết đó và *Xô-viết toàn Nga* do họ bầu ra, sẽ có thể thi hành và chắc chắn sẽ vui lòng thi hành cương lĩnh hoà bình mà đảng ta (Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga) đã đề ra ngay từ ngày 13 tháng Mười 1915 trên tờ "Người dân chủ - xã hội"¹⁾, Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng, số 47

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 27, tr. 61 - 65.

(lúc đó xuất bản ở Giơ-ne-vơ, để tránh chế độ kiểm duyệt của Nga hoàng).

Cương lĩnh hoà bình đó chắc chắn là như sau:

1) Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân toàn Nga (hoặc Xô-viết Pê-téc-bua là Xô-viết tạm thời thay thế cho Xô-viết toàn Nga) sẽ lập tức tuyên bố *không bị* ràng buộc bởi *bất cứ một* hiệp ước nào của *cả* chế độ quân chủ Nga hoàng *lẫn* của các chính phủ tư sản.

2) Xô-viết toàn Nga sẽ lập tức công bố *hết thấy* các hiệp ước đó để phanh phui trước công chúng những mục đích ăn cướp của chế độ quân chủ Nga hoàng và của *tất cả* các chính phủ tư sản, không trừ một chính phủ nào cả.

3) Xô-viết toàn Nga sẽ lập tức và công khai đề nghị với *tất cả* các cường quốc tham chiến ký kết *ngay đình chiến*.

4) Xô-viết toàn Nga sẽ lập tức công bố cho toàn thể nhân dân biết *những điều kiện hoà bình* của chúng ta, của công nhân và nông dân, là: giải phóng *tất cả* các thuộc địa;

giải phóng *tất cả* các dân tộc bị phụ thuộc, bị áp bức hoặc không có đầy đủ quyền.

5) Xô-viết toàn Nga sẽ tuyên bố rằng mình không trông mong gì các chính phủ tư sản làm được cái gì tốt cả, và kêu gọi công nhân *tất cả* các nước lật đổ các chính phủ đó và trao toàn bộ chính quyền trong nước cho các Xô-viết đại biểu công nhân.

6) Xô-viết toàn Nga sẽ tuyên bố rằng những món nợ hàng tỷ do chính phủ tư sản vay để tiến hành cuộc chiến tranh tội lỗi và ăn cướp này thì *bản thân các ngài tư bản* cứ việc trả, còn công nhân và nông dân thì *không thừa nhận* những món nợ đó. Trả lãi cho những số tiền vay đó, tức là nộp cho bọn tư bản trong một thời gian dài *khoản cống nạp* vì bọn này có hảo tâm để cho công nhân chém giết lẫn nhau vì sự phân chia những của cải của bọn tư bản cướp được.

Xô-viết đại biểu công nhân sẽ nói: hỡi anh chị em công nhân và nông dân! Anh chị em có bằng lòng *hàng năm* nộp cho các ngài tư bản *hàng trăm triệu* rúp để thưởng các ngài đó đã tiến hành chiến tranh nhằm chia nhau các thuộc địa ở châu Phi, chia nhau nước Thổ-nhĩ-kỳ, v.v., không?

Tôi nghĩ rằng chính vì những điều kiện hoà bình *đó* mà Xô-viết đại biểu công nhân sẽ vui lòng *tiến hành chiến tranh* chống *bất cứ* chính phủ tư sản nào và chống *tất cả* các chính phủ tư sản trên thế giới, vì đó sẽ là một cuộc chiến tranh thực sự chính nghĩa, vì *tất cả* công nhân và những người lao động ở *tất cả* các nước sẽ *góp phần* đưa *cuộc chiến tranh* đó đến thắng lợi.

Hiện nay, công nhân Đức thấy rằng ở Nga, chế độ quân chủ hiếu chiến được thay thế bằng một chế độ cộng hoà *hiếu chiến*, một chế độ cộng hoà của bọn tư bản khát khao tiếp tục cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa và thừa nhận những hiệp ước ăn cướp mà chế độ quân chủ Nga hoàng đã ký kết.

Hãy tự xét xem: công nhân Đức có thể nào tin nhiệm một chế độ cộng hoà *như thế* không?

Hãy tự xét xem: nếu nhân dân Nga đã và đang được cổ vũ bởi những ký ức sinh động về cuộc đại cách mạng 1905, mà giành được hoàn toàn tự do và chuyển được toàn bộ chính quyền vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân và nông dân, thì chiến tranh có thể nào còn tiếp tục được nữa không, bọn tư bản có thể nào còn thống trị được trên trái đất nữa không?

N. Lê-nin

Xuy-rích, ngày 12 (25) tháng Ba 1917.

Đăng lần đầu năm 1924 trên
tạp chí "Quốc tế cộng sản",
số 3 - 4

Theo đúng bản thảo

THƯ TỪ NƯỚC NGOÀI GỬI VỀ
THƯ SỐ 5
NHIỆM VỤ TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC
THEO TINH THẦN VÔ SẢN CÁCH MẠNG

Trong những thư trước, những nhiệm vụ hiện nay của giai cấp vô sản cách mạng ở Nga đã được nêu ra như sau: (1) biết tiến một cách chắc chắn nhất đến giai đoạn tiếp theo của cuộc cách mạng hay cuộc cách mạng thứ hai, là cuộc cách mạng (2) phải chuyển chính quyền nhà nước từ tay chính phủ của bọn địa chủ và tư bản (bọn Gu-tso-cốp, bọn Lvốp, bọn Mi-li-u-cốp, bọn Kê-ren-xki) sang tay chính phủ của công nhân và nông dân nghèo. (3) Chính phủ công nông này phải được tổ chức theo kiểu các Xô-viết đại biểu công nhân và nông dân, tức là (4) nó phải phá huỷ, hoàn toàn xoá bỏ bộ máy nhà nước cũ thường có trong *tất cả* các nước tư sản, quân đội, cảnh sát, bọn quan liêu (quan lại), thay thế bộ máy đó (5) bằng một tổ chức nhân dân vũ trang không những chỉ có tính chất quần chúng mà còn có tính chất phổ biến, bao gồm tất cả mọi người. (6) *Chỉ có* một chính phủ như thế, với thành phần giai cấp của nó ("chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân") và những cơ quan quản lý của nó ("đội dân cảnh vô sản") "như thế" thì mới có *khả năng* giải quyết thành công nhiệm vụ *chủ yếu nhất* trong lúc này, nhiệm vụ cực kỳ khó khăn và hết sức khẩn cấp, tức là giành *hoà bình*, nhưng không phải một nền hoà bình để quốc chủ nghĩa, cũng không phải là một sự cầu kết giữa các cường quốc để quốc chủ nghĩa để phân chia những của cải mà bọn tư bản và các chính phủ của chúng đã cướp được, mà là một nền hoà

bình thực sự bền vững và dân chủ, một nền hoà bình không thể nào có được nếu cuộc cách mạng vô sản không nổ ra ở một số nước. (7) Ở Nga, giai cấp vô sản *chỉ* có thể giành được thắng lợi trong một tương lai rất gần nếu ngay từ bước đầu của thắng lợi đó, công nhân đã nhận được sự ủng hộ của đại đa số nông dân đang đấu tranh để tịch thu toàn bộ ruộng đất của địa chủ (và để quốc hữu hoá toàn bộ ruộng đất, nếu cho rằng cương lĩnh ruộng đất của "104 người" về căn bản vẫn còn là cương lĩnh ruộng đất của *giai cấp nông dân*³³). (8) Do cuộc cách mạng nông dân đó và trên cơ sở cuộc cách mạng đó, nên có thể có và cần thiết phải có những hoạt động tiếp theo của giai cấp vô sản liên minh với bộ phận *nghèo nhất* trong giai cấp nông dân, những hoạt động đó nhằm *kiểm soát* sự sản xuất và sự phân phối những sản phẩm quan trọng nhất, nhằm áp dụng "chế độ nghĩa vụ lao động chung đối với mọi người", v.v.. Tình hình do chiến tranh gây ra và thậm chí trở nên trầm trọng thêm về nhiều mặt trong thời kỳ sau chiến tranh, bắt buộc tuyệt đối cần phải có những hoạt động đó; nhưng xét toàn bộ và xét quá trình phát triển của chúng thì những hoạt động đó sẽ là *bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, chủ nghĩa này ở Nga, sẽ không thể thực hiện được ngay lập tức, ngay một lúc, không phải qua những biện pháp quá độ, nhưng lại hoàn toàn có thể thực hiện được và vô cùng cần thiết do kết quả của những biện pháp quá độ như thế. (9) Nhiệm vụ tổ chức một cách riêng biệt và ngay lập tức những Xô-viết đại biểu công nhân trong *nông thôn*, nghĩa là những Xô-viết công nhân nông nghiệp *làm thuê, tách riêng khỏi* những Xô-viết đại biểu nông dân khác, phải được đặt ra một cách hết sức cấp bách.

Đó là sơ lược cương lĩnh mà chúng ta đề ra, căn cứ vào việc đánh giá lực lượng giai cấp trong cách mạng Nga và cách mạng thế giới, và cả vào kinh nghiệm của những năm 1871 và 1905.

Bây giờ hãy thử nhìn chung toàn bộ cương lĩnh đó, đồng thời phân tích lập trường về vấn đề đó của C. Cau-xky — nhà lý luận lớn nhất của Quốc tế "thứ hai" (1889 - 1914) và người đại biểu nổi bật nhất cho cái trào lưu mà nước nào cũng có, trào lưu "phái giữa", "phái dầm lầy" đang nghiêng ngả giữa bọn xã hội - sô-vanh và những người cách mạng quốc tế chủ nghĩa. Về vấn đề đó, Cau-xky đã nói trong một bài báo đầu đề là "Những triển vọng của cách mạng Nga" đăng trên tạp chí "Thời mới"³⁴ ("Die Neue Zeit", số ra ngày 6 tháng Tư 1917, lịch mới) của ông ta như sau:

"Trước hết, — Cau-xky viết, — chúng ta phải làm sáng tỏ những nhiệm vụ đề ra cho chế độ vô sản cách mạng" (thiết chế nhà nước).

Tác giả viết tiếp: "Có hai điều tối cần thiết cho giai cấp vô sản: chế độ dân chủ và chủ nghĩa xã hội".

Tiếp thay, Cau-xky đã trình bày luận điểm hoàn toàn không thể chối cãi được đó dưới một hình thức quá chung chung đến nỗi về thực chất nó không hề đem lại cái gì cả và không hề làm sáng tỏ được cái gì cả. Mi-li-u-cốp và Kê-ren-xki, thành viên của chính phủ tư sản và đế quốc chủ nghĩa, sẽ sẵn lòng tán thành luận điểm chung chung đó, kẻ thì tán thành phần đầu, kẻ thì tán thành phần thứ hai của luận điểm đó...¹⁾

Viết ngày 26 tháng Ba
(8 tháng Tư) 1917

Đăng lần đầu năm 1924
trên tạp chí "Người bôn-
sê-vích", số 3 - 4

Theo đúng bản thảo

¹⁾ Bản thảo dùng lại ở đây.

SƠ THẢO BỨC THƯ SỐ 5 TRONG TẬP "THƯ TỪ NƯỚC NGOÀI GỬI VỀ"³⁵

Không thể tham dự cuộc bầu cử Quốc hội lập hiến với cương lĩnh cũ. Cần phải thay đổi cương lĩnh đó:

- 1) bổ sung về chủ nghĩa đế quốc là giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản
 - 2) về chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, về các cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và việc "bảo vệ tổ quốc"
- + 2 *bis*: về cuộc đấu tranh và sự phân liệt với bọn xã hội - sô-vanh

|| NB || 3) bổ sung về loại *nhà nước* mà chúng ta cần và về *sự tiê u v o n g* của nhà nước.

4) Thay đổi

2 đoạn cuối *trước* cương lĩnh chính trị (chống chế độ quân chủ nói chung và chống những biện pháp phục hồi chế độ đó)

5) bổ sung vào § 3 phần chính trị:

bất kỳ viên chức nào cũng đều không được chỉ định *từ trên* (đối chiếu sự phê phán năm 1891 của Engels³⁶)

+ lương trả cho *mọi* viên chức: không được cao hơn lương trả cho công nhân

+ quyền bãi miễn *tất cả* các đại biểu và các viên chức bất cứ lúc nào

+ 5 bis) sửa chữa § 9 về quyền tự quyết

+ tính chất quốc tế của cách mạng xã hội chủ nghĩa, nói *một cách cụ thể*

6) sửa chữa nhiều trong cương lĩnh tối thiểu và *nâng cao*.

7) Trong cương lĩnh ruộng đất:

(α) quốc hữu hoá thay cho địa phương công hữu hoá (tôi sẽ gửi bản thảo của tôi viết về vấn đề này đến Pê-tơ-rô-grát, bản thảo này bị đốt năm 1909³⁷)

(β) biến các điền trang của địa chủ thành các doanh nghiệp kiểu mẫu

8) "Chế độ nghĩa vụ lao động chung đối với mọi người" (Zivildienstpflicht)

9) xoá bỏ sự ủng hộ "*mọi*" phong trào "*đến ở lập*" (phong trào cách mạng, đó là vấn đề khác).

10) Thay đổi tên gọi, vì

(α) tên đó không đúng

(β) nó đã bị bọn xã hội - sô-vanh bôi nhọ

(γ) nó sẽ làm cho nhân dân bị lạc hướng trong các cuộc bầu cử, vì những người dân chủ - xã hội = Tơ-khê-ít-dê, Pô-tơ-rê-xốp và đồng bọn.

Đó là sơ thảo "bức thư số 5". Hãy trả lại **ngay lập tức**.

Các đồng chí có các sơ thảo và các ghi chép về sự sửa đổi phần thực tiễn của cương lĩnh tối thiểu không?

((Các đồng chí có nhớ là chúng ta đã *nhiều lần* nói về điều đó không?))

Cần phải bắt tay **ngay lập tức** vào việc này.

*Viết khoảng từ ngày 7 đến ngày
12 (20 đến 25) tháng Ba 1917*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

GỬI CÁC ĐỒNG CHÍ ĐANG MÒN MỎI TRONG CẢNH BỊ GIỮ LÀM TÙ BINH³⁸

Các đồng chí! Một cuộc cách mạng đã bùng nổ ở Nga.

Một lần nữa, công nhân Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va lại là những người khởi xướng của phong trào giải phóng vĩ đại. Họ đã tuyên bố bãi công chính trị. Họ đã mang cờ đỏ xuống đường. Họ đã chiến đấu, như sư tử, chống cảnh sát và hiến binh của Nga hoàng và chống một bộ phận nhỏ quân đội không đứng ngay về phía nhân dân. Chỉ riêng ở Pê-tơ-rô-grát tính ra đã có trên 2 000 người chết và bị thương. Công nhân Nga đã đổ máu để đòi lấy tự do cho đất nước chúng ta.

Yêu sách của công nhân là: *bánh mì, tự do và hoà bình*.

Bánh mì — vì ở Nga cũng như ở hầu khắp các nước tham gia cuộc chiến tranh ăn cướp hiện nay, nhân dân đang bị đói.

Tự do — vì chính phủ Nga hoàng, lợi dụng chiến tranh, đã biến hẳn toàn bộ nước Nga thành một nhà tù hoàn toàn.

Hoà bình — vì công nhân Nga, cũng như những công nhân giác ngộ hơn ở các nước khác, không còn muốn chết vì lợi ích của một nhóm bọn giàu có nữa, không còn muốn tiến hành cuộc chiến tranh tội lỗi do bọn kẻ cướp có ngai vàng và không có ngai vàng gây ra nữa.

Phần lớn binh lính đồn trú ở Pê-téc-bua và Mát-xcơ-va đã đứng về phía công nhân khởi nghĩa. Công nhân và nông dân mặc áo lính thân ái bắt tay công nhân và nông dân

không mặc áo lính. Bộ phận sĩ quan ưu tú nhất đã gia nhập hàng ngũ cách mạng. Những sĩ quan muốn chống lại nhân dân đã bị binh lính bắn chết.

Công nhân và binh lính đã làm cách mạng. Nhưng, như thường xảy ra trong các cuộc cách mạng khác, lúc đầu, giai cấp tư sản đã cướp lấy chính quyền. Đu-ma nhà nước, trong đó địa chủ và tư sản chiếm đại đa số, đã tìm mọi cách hoà giải với Nga hoàng Ni-cô-lai II. Cho cả đến phút chót, trong khi nội chiến diễn ra khốc liệt trên các đường phố Pê-tơ-rô-grát, thì Đu-ma nhà nước vẫn gửi cho Nga hoàng hết bức điện này đến bức điện khác khẩn khoản nài nhà vua ưng thuận một vài nhượng bộ nhỏ để giữ lấy ngai vàng. Không phải Đu-ma nhà nước — Đu-ma của bọn địa chủ và nhà giàu — mà *chính công nhân và binh lính khởi nghĩa đã lật đổ Nga hoàng*. Nhưng chính phủ mới, Chính phủ lâm thời thì lại do Đu-ma nhà nước chỉ định.

Chính phủ lâm thời này gồm những đại biểu của bọn tư bản tự do chủ nghĩa và của bọn đại địa chủ. Những ghế chính trong chính phủ ấy nằm trong tay: công tước Lvốp (địa chủ lớn và người thuộc phái tự do ôn hoà nhất), A. Gu-tơ-cốp (bạn chiến đấu của Xtô-lư-pin, đã từng tán thành đưa những người cách mạng ra trước toà án quân sự), Tê-rê-sen-cô (nhà đại công nghiệp đường, tên triệu phú), Mi-li-u-cốp (lúc nào cũng bệnh vực và hiện nay vẫn bệnh vực cuộc chiến tranh cướp bóc mà Nga hoàng Ni-cô-lai và bè lũ đã lôi kéo nước ta vào). Nhà "dân chủ" Kê-ren-xki đã được mời tham dự chính phủ mới với mục đích duy nhất là để cho chính phủ này có cái vẻ một chính phủ "nhân dân", để trong chính phủ có một nhà "dân chủ" ba hoa nói với dân chúng *những lời lẽ* kêu nhưng rỗng tuếch, trong khi bọn Gu-tơ-cốp và bọn Lvốp *hoạt động* chống lại nhân dân.

Chính phủ mới muốn tiếp tục cuộc chiến tranh cướp bóc. Nó là tên tay sai của bọn tư bản Nga, Anh, Pháp, bọn này —

Rоссийская Социально-Демократическая Рабочая Партия

Пролетарии всех стран, соединитесь!

ТОВАРИЩАМЪ, ТОМЯЩИМСЯ ВЪ ПЛѢНУ.

Товарищи! Въ Россіи произошла революція. Рабочіе Петрограда и Москвы снова выступили застрѣлками великаго освободительнаго движенія. Они объявили политическую забастовку. Они вышли на улицу съ красными знаменами. Они дрались, какъ лвы, съ царскою полиціею, жандармеріею и той небольшою частью войскъ, которая не сразу перешла на сторону народа. Убитыхъ и раненыхъ въ одномъ Петроградѣ насчитываютъ болѣе 2000 человѣкъ. Своєю кровью русскіе рабочіе купили свободу нашей странѣ.

Требованія рабочихъ были: *хлѣба, свободы, мира*. Хлѣба — потому что народъ въ Россіи голодаетъ, какъ и во всѣхъ почти странахъ, участвовавшихъ въ нынѣшней грабительской войнѣ.

Свободы — потому что царское правительство, пользуясь войною, окончательно перератило всю Россію въ одну сплошную тюрьму. Миръ — потому что рабочіе Россіи, какъ и болѣе совѣстные рабочіе другихъ странъ, не хотятъ болѣе умирать за интересы мучки богачей, не хотятъ болѣе вести преступную войну, начатую империалистами и не законченную рабочими.

Большинство солдатъ петербургскаго и московскаго гарнизоновъ перешли на сторону властѣвшихъ рабочихъ. Рабочіе и крестьяне въ солдатскихъ мушкетрахъ братскимъ пошамъ рукою рабочимъ и крестьянамъ безъ мушкетровъ. Лучшая часть офицерства примкнула къ революціи. Офицеровъ, пожелающихъ идти противъ народа, солдаты разстрѣляли.

Революція сдѣлала рабочихъ и солдатъ. Но власть, какъ это бывало и въ другихъ революціяхъ, на первыхъ порахъ захватила буржуазія. Государственная Дума, въ которой огромное большинство принадлежитъ помѣщикамъ и капиталистамъ, вслѣдъ съими старалась помириться съ царемъ Николаемъ II. Еще въ послѣднюю минуту, когда на улицахъ Петрограда уже кипѣла гражданская война, Государственная Дума послала царю телеграмму за телеграммой, умоляя его пойти на маленькіе уступки и тѣмъ сохранить свою корону. Не Государственная Дума — Дума помѣщиковъ и богачей — а *волевошіе рабочіе и солдаты низвергли царя*. Но новое временное правительство назначено Государственной Думой. Это временное правительство состоитъ изъ представителей либеральныхъ капиталистовъ и крупныхъ земельныхъ собственниковъ. Главные посты въ немъ принадлежатъ князю Львову (крупнейшій помѣщикъ и умѣренный либералъ), А. Гучкову (соратникъ Столыпина, въ свое время одобрявшій воинные суды противъ революціонеровъ), Терещенко (крупнѣйшій сахарозаводчикъ-миллионеръ), Миллюкову (всегда защищавшій и защищающій теперь грабительскую войну, въ которую нашу страну втащили царь Николай съ его шайкой). «Демонстръ» Керенскій приглашенъ въ новое правительство только для того, чтобы создать видимость народнаго правительства, чтобы имѣть «демократическаго» красноба, который говорилъ-бы народу громни, но пустыя, слова, въ то время, какъ Гучковы и Львовы будутъ дѣлать анти-народное дѣло.

Новое правительство хочетъ продолженія грабительской войны. Оно является приказникомъ русскихъ, англійскихъ и французскихъ капиталистовъ, которые — какъ и нѣмецкіе капиталисты — хотятъ непрерывно «одобраться» и выторговать себѣ лучшіе куски добычи. Оно не хочетъ и не можетъ дать Россіи мира.

Новое правительство не хочетъ отнять у помѣщиковъ ихъ земли въ пользу народа, оно не хочетъ возмощить тяготъ войны на богачей. Оно не можетъ потому дать народу хлѣба. Рабочіе и бѣдное населеніе вообще вынуждены непрекращаемо голодать.

Новое правительство состоитъ изъ капиталистовъ и помѣщиковъ, волевошихъ рабочихъ и солдатъ оно объявило созвать Учредительное Собраніе, которое рѣшило-бы какъ устроить Россію. Но оно оттягиваетъ назначеніе выборовъ въ Учредительное Собраніе, несли выиграть время и потому обмануть народъ, какъ они не разъ въ исторіи дѣлали подобныя правительства. Оно не хочетъ созданія въ Россіи демократической республики. Оно хочетъ только, вместо плохого царя Николая II, посадить на престолъ нѣкогда «хорошаго» царя Михаила. Оно хочетъ, чтобы власть въ Россіи имѣлъ не самъ народъ, а новый царь вмѣстѣ съ буржуазіею.

Такое новое правительство. Но въ Петроградѣ рядомъ съ этимъ правительствомъ постепенно организуется другое правительство. Рабочіе и солдаты образовали Совѣтъ рабочихъ и солдатскихъ депутатовъ. Каждая тысяча рабочихъ или солдатъ выбираетъ одного депутата. Этотъ совѣтъ заседаетъ теперь въ Таврическомъ дворцѣ въ числѣ болѣе чѣмъ 1000 уполномоченныхъ. И онъ является действительно народнымъ правительствомъ.

Trang đầu tờ truyền đơn "Gửi các đồng chí đang mòn mỏi trong cảnh bị giữ làm tù binh" do V. I. Lê-nin viết. — Tháng Ba 1917

Ảnh thu nhỏ

cũng như bọn tư bản Đức — nhất quyết muốn "đả nhau đến cùng" và giành giật những miếng mồi ngon nhất. Nó không muốn và không thể mang lại hoà bình cho nước Nga.

Chính phủ mới không muốn tước đoạt ruộng đất của địa chủ để chia cho nhân dân, nó không muốn để bọn nhà giàu phải mang gánh nặng chiến tranh. Chính vì vậy mà nó không thể mang lại bánh mì cho nhân dân được. Công nhân và dân nghèo nói chung vẫn buộc phải chịu đói như trước kia.

Chính phủ mới gồm bọn tư sản và địa chủ. Nó không muốn mang lại tự do hoàn toàn cho nước Nga. Dưới áp lực của công nhân và binh lính khởi nghĩa, nó đã hứa triệu tập Quốc hội lập hiến để quyết định xem nên xây dựng nước Nga như thế nào. Nhưng nó trì hoãn ngày bầu cử Quốc hội lập hiến, vì nó muốn tranh thủ thời gian để sau đó lừa dối nhân dân, như các chính phủ tương tự đã nhiều lần làm như vậy trong lịch sử. Nó không muốn cho một chế độ cộng hoà dân chủ được thành lập ở Nga. Nó chỉ muốn đưa lên ngôi tên Mi-kha-in, có vẻ như là một Nga hoàng "tốt", thay cho Nga hoàng xấu là Ni-cô-lai II. Nó muốn cho không phải bản thân nhân dân, mà là một Nga hoàng mới cùng với giai cấp tư sản nắm được chính quyền ở Nga.

Chính phủ mới là như vậy.

Nhưng ở Pê-tơ-rô-grát, song song với chính phủ này, một chính phủ khác dần dần được tổ chức nên. Công nhân và binh sĩ đã thành lập Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. Cứ một nghìn công nhân hoặc binh sĩ bầu một đại biểu. Xô-viết này hiện nay đặt trụ sở ở Cung điện Ta-vrich và có hơn 1 000 đại biểu. Và nó thực sự là cơ quan đại biểu của nhân dân.

Lúc đầu, Xô-viết này có thể phạm một số sai lầm nào đó. Nhưng chắc chắn thế nào nó cũng lớn tiếng đòi một cách mạnh mẽ: hoà bình, bánh mì, chế độ cộng hoà dân chủ.

Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ phấn đấu để triệu tập ngay một Quốc hội lập hiến, để binh sĩ được tham gia bầu cử và giải quyết vấn đề chiến tranh hay hoà bình. Xô-viết phấn đấu để trao lại ruộng đất của Nga hoàng và của địa chủ cho nông dân. Xô-viết phấn đấu để thiết lập chế độ cộng hoà và không muốn nghe nói đến việc chỉ định một Nga hoàng mới và "tốt". Xô-viết đòi quyền đầu phiếu phổ thông và bình đẳng cho mọi người nam cũng như nữ. Xô-viết đã thành công trong việc đòi bắt giữ Nga hoàng và nữ hoàng. Xô-viết muốn thành lập một ủy ban giám sát để kiểm soát mọi hành động của chính phủ mới, và bản thân ủy ban này, trên thực tế sẽ trở thành chính phủ. Xô-viết phấn đấu để liên minh với công nhân tất cả các nước khác nhằm cùng nhau đánh vào bọn tư bản. Một số lớn công nhân cách mạng đã ra mặt trận để lợi dụng quyền tự do mà thoả thuận với binh lính làm thế nào để hành động chung, để chấm dứt chiến tranh, bảo đảm quyền lợi của nhân dân, củng cố tự do ở Nga. Tờ báo dân chủ - xã hội "Sự thật"³⁹ lại xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát, nó giúp công nhân hoàn thành tất cả những nhiệm vụ lớn lao đó.

Các đồng chí, tình hình hiện nay là như vậy.

Các đồng chí đang mòn mỏi trong cảnh bị giữ làm tù binh, các đồng chí không thể nào thờ ơ được. Các đồng chí phải sẵn sàng, để trong một ngày có lẽ không xa nữa, gánh vác một nhiệm vụ quan trọng.

Kẻ thù của nền tự do của nước Nga đôi khi trông mong vào các đồng chí. Chúng nói: có khoảng hai triệu binh lính là tù binh; nếu khi họ trở về tổ quốc, họ đứng về phía Nga hoàng, thì chúng ta còn có thể trao lại ngai vàng cho Ni-cô-lai hay cho người em "yêu dấu" của Nga hoàng. Trong lịch sử đã từng có lần kẻ thù ngày hôm qua, sau khi đã hoà giải với một tên vua bị lật đổ, thì trao trả binh lính bị cầm tù cho tên này để họ giúp nó chống lại nhân dân nước mình...⁴⁰

Các đồng chí! Ở bất cứ nơi nào, hễ có khả năng thì các đồng chí hãy tranh luận về những sự kiện vĩ đại đang xảy ra trong tổ quốc chúng ta. Hãy lớn tiếng tuyên bố rằng cùng với bộ phận ưu tú trong binh sĩ Nga, các đồng chí không muốn có Nga hoàng, rằng các đồng chí đòi hỏi một chế độ cộng hoà tự do, đòi trao lại ruộng đất của địa chủ cho nông dân mà không phải bồi thường, đòi ngày làm 8 giờ, đòi triệu tập ngay Quốc hội lập hiến. Hãy tuyên bố rằng các đồng chí đứng về phía Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát và khi trở về Nga, các đồng chí sẽ không ủng hộ Nga hoàng mà chống lại Nga hoàng, sẽ không ủng hộ bọn địa chủ và bọn nhà giàu, mà chống lại chúng.

Ở bất cứ nơi nào, hễ có khả năng thì các đồng chí hãy tự tổ chức lại, hãy thông qua những quyết định theo hướng trên, hãy giải thích cho những bạn bè chậm tiến bộ về sự kiện vĩ đại đã xảy ra trên đất nước chúng ta.

Trước chiến tranh cũng như trong chiến tranh và trong lúc bị giữ làm tù binh, các đồng chí đã chịu đựng khá nhiều gian khổ rồi. Giờ đây, chúng ta đang tiến tới những ngày tươi đẹp nhất. Bình minh của tự do đã bừng lên.

Các đồng chí hãy trở về Nga với tư cách là quân đội của cách mạng, quân đội của nhân dân chứ không phải của Nga hoàng. Năm 1905 cũng vậy, tù binh, khi từ Nhật-bản trở về, đã trở thành những chiến sĩ ưu tú đấu tranh giành tự do.

Khi trở về tổ quốc, các đồng chí sẽ tỏ ra khắp đất nước. Các đồng chí hãy mang tin tức về tự do đến mọi hang cùng ngõ hẻm, đến mọi làng mạc Nga đã chịu đựng những cảnh đói khát, sưu thuế nặng nề và sỉ nhục. Hãy giác ngộ anh em nông dân: hãy xua đuổi bóng tối khỏi đồng quê, hãy kêu gọi nông dân nghèo ủng hộ công nhân thành thị và công nhân nông nghiệp trong cuộc đấu tranh quang vinh của họ.

Sau khi đoạt được chế độ cộng hoà, công nhân Nga sẽ liên kết với công nhân tất cả các nước khác, và mạnh dạn dẫn toàn thể nhân loại tới *chủ nghĩa xã hội*, tới một chế độ trong đó không còn kẻ giàu người nghèo, trong đó một nhóm nhà giàu không thể biến hàng triệu người thành nô lệ làm thuê cho chúng.

Các đồng chí! Hễ có khả năng thì chúng tôi sẽ mau chóng trở về Nga để tham gia cuộc đấu tranh của anh em công nhân và binh lính của chúng ta. Nhưng ở đây cũng vậy, chúng tôi sẽ không quên các đồng chí. Từ nước Nga tự do, chúng tôi sẽ cố gắng gửi đến các đồng chí sách vở, báo chí và tin tức về những sự kiện đang xảy ra trên đất nước chúng ta. Chúng tôi sẽ đòi hỏi người ta phải gửi đủ tiền và bánh mì đến các đồng chí. Và chúng tôi sẽ nói với công nhân và binh lính khởi nghĩa: các đồng chí có thể trông cậy được vào những người anh em của các đồng chí hiện nay đang mòn mỏi trong cảnh bị giữ làm tù binh. Đó là những người con của nhân dân và họ sẽ cùng đi với chúng ta trong cuộc chiến đấu cho tự do, trong cuộc chiến đấu cho chế độ cộng hoà, chống lại Nga hoàng.

Ban biên tập tờ "Người dân chủ - xã hội"

Viết giữa tháng Ba 1917

*In thành truyền đơn
riêng năm 1917*

*Theo đúng bản in
trong tờ truyền đơn*

CÁCH MẠNG Ở NGA VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÔNG NHÂN TẤT CẢ CÁC NƯỚC

Các đồng chí công nhân!

Dự đoán của những người xã hội chủ nghĩa vẫn trung thành với chủ nghĩa xã hội và không bị đầu óc hiếu chiến dã man và tàn bạo làm cho mê muội, đã được chứng thực. Cuộc cách mạng đầu tiên do cuộc chiến tranh thế giới cướp bóc giữa bọn tư bản các nước khác nhau gây ra, đã bùng nổ. Chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, nghĩa là chiến tranh để phân chia lại của ăn cướp được, giữa bọn tư bản với nhau, để bóp nghẹt các dân tộc nhược tiểu, *đã bắt đầu* chuyển thành nội chiến, nghĩa là thành chiến tranh của công nhân chống lại bọn tư bản, của những người lao động và bị áp bức chống lại kẻ áp bức họ, chống lại Nga hoàng và vua chúa, chống lại bọn địa chủ và tư bản, để hoàn toàn giải phóng nhân loại khỏi chiến tranh, khỏi cảnh nghèo khổ của quần chúng, khỏi cảnh người áp bức người!

Công nhân Nga đã được vinh dự và hạnh phúc là những người *đầu tiên* phát động cách mạng, nghĩa là cuộc chiến tranh vĩ đại, duy nhất hợp lý và chính nghĩa, chiến tranh của những người bị áp bức chống lại kẻ áp bức.

Công nhân Pê-téc-bua đã thắng chế độ quân chủ Nga hoàng. Trong cuộc đấu tranh anh dũng chống cảnh sát và quân đội của Nga hoàng, trong đó họ bắt đầu nổi dậy tay không chống lại súng máy, công nhân đã tranh thủ được

phần lớn binh lính đồn trú ở Pê-téc-bua. Những sự biến tương tự cũng diễn ra ở Mát-xcơ-va và các thành phố khác. Bị quân đội bỏ rơi, Nga hoàng đã phải đầu hàng: hắn đã ký bản tuyên bố thoái vị của hắn và của con trai hắn. Hắn đề nghị đưa em hắn là Mi-kha-in lên ngôi.

Do cách mạng diễn biến quá nhanh chóng, do bọn tư bản Anh - Pháp trực tiếp giúp đỡ, do trình độ giác ngộ của *toàn thể* quần chúng công nhân và nhân dân Pê-téc-bua không cao, do chỗ bọn tư bản và địa chủ Nga có tổ chức và được chuẩn bị nên *bọn chúng* đã nắm được chính quyền nhà nước. Những ghế quan trọng nhất trong chính phủ mới ở Nga, tức "Chính phủ lâm thời", như chức thủ tướng, Bộ nội vụ và Bộ chiến tranh đều được giao cho Lvốp và Gu-tơ-cốp, những kẻ thuộc phái thối Mươi đã tận lực giúp tên Ni-cô-lai khát máu và tên Xtô-lư-pin giết người bóp nghẹt cách mạng 1905, bắn giết và treo cổ công nhân và nông dân đã chiến đấu vì ruộng đất và tự do. Những bộ ít quan trọng hơn thì được phân cho bọn dân chủ - lập hiến: Bộ ngoại giao cho Mi-li-u-cốp, Bộ giáo dục quốc dân cho Ma-nu-i-lốp, Bộ nông nghiệp cho Sin-ga-rép. Một ghế hoàn toàn không quan trọng là Bộ tư pháp được trao cho Kê-ren-xki, một người thuộc phái lao động, một tay ba hoa mà bọn tư bản cần dùng để làm yên lòng dân chúng bằng những lời hứa hão, để đánh lừa họ bằng những lời lẽ thật kêu, để làm cho họ "hoà giải" với chính phủ của bọn tư bản và địa chủ là chính phủ muốn liên minh với bọn tư bản Anh - Pháp mà tiếp tục cuộc chiến tranh cướp bóc, cuộc chiến tranh nhằm xâm chiếm Ác-mê-ni-a, Côn-xtan-ti-nô-pôn, Ga-li-xi-a, cuộc chiến tranh mà mục đích là để cho bọn tư bản Anh - Pháp *giữ được* cái của mà chúng cướp được của bọn tư bản Đức (toàn bộ thuộc địa của Đức ở châu Phi) và đồng thời *giành lại* của bọn tư bản Đức cái của mà bọn cướp *này* đã chiếm được (một phần lãnh thổ Pháp, Bỉ, Xéc-bi-a, Ru-ma-ni, v.v.).

Dĩ nhiên là công nhân không thể tin tưởng vào một chính phủ như vậy. Họ đã lật đổ chế độ quân chủ Nga hoàng, chiến đấu cho *hoà bình, bánh mì và tự do*. Công nhân đã hiểu ngay tại sao bọn Gu-tơ-cốp, Mi-li-u-cốp và đồng bọn đã cướp đoạt được thắng lợi của nhân dân lao động. Chính là vì bọn địa chủ và tư bản Nga được chuẩn bị tốt và tổ chức tốt; vì bọn chúng có sức mạnh của tư bản, có *của cải* của cả bọn tư bản Nga và của cả bọn tư bản Anh - Pháp là bọn giàu nhất thế giới. Công nhân hiểu ngay rằng cuộc đấu tranh vì hoà bình, bánh mì và tự do đòi hỏi các giai cấp lao động, công nhân, binh lính và nông dân phải *tự tổ chức lại*, đoàn kết lại, xiết chặt hàng ngũ lại *tách khỏi* bọn tư bản và *chống lại* chúng.

Và công nhân Pê-téc-bua, sau khi thắng được chế độ quân chủ Nga hoàng, đã lập tức thành lập ngay tổ chức *của họ*, tức là *Xô-viết đại biểu công nhân*, bắt tay ngay vào việc củng cố và mở rộng tổ chức đó ra, thành lập những *Xô-viết độc lập* của đại biểu binh sĩ và nông dân. Chỉ ngay vài ngày sau cách mạng, Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-téc-bua đã có *hơn 1 500* đại biểu công nhân và nông dân mặc áo lính. Công nhân viên đường sắt và toàn thể quần chúng lao động đã tín nhiệm Xô-viết này đến mức nó đã bắt đầu biến thành một *chính phủ nhân dân* thực sự.

Ngay bạn bè và những kẻ đỡ đầu trung thành nhất của bọn Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp, những con chó săn trung thành nhất của bọn tư bản ăn cướp Anh - Pháp, Rô-bớt Uyn-ton, cộng tác viên tờ báo giàu kịch xù của bọn tư bản Anh là tờ "Tai-mơ" ("The Times"), và Sác-lơ Ri-ve, cộng tác viên tờ báo giàu kịch xù của bọn tư bản Pháp là tờ "Tăng" ("Le Temps") — ngay bọn chúng, mặc dù chửi bới thậm tệ Xô-viết đại biểu công nhân, cũng buộc phải công nhận rằng *nước Nga có hai chính phủ*. Một chính phủ được "tất cả" (thực ra là được tất cả *bọn nhà giàu*) công nhận,

đó là chính phủ của bọn địa chủ và tư bản, của bọn Gu-tso-cốp và bọn Mi-li-u-cốp. Một chính phủ *khô ng đ ư ợ c* "ai" (trong các tầng lớp giàu có) công nhận, đó là chính phủ của công nhân và nông dân: Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-téc-bua, Xô-viết này đang ra sức thiết lập trên *toàn nước Nga* những Xô-viết đại biểu công nhân và những Xô-viết đại biểu nông dân.

Chúng ta xem cả hai chính phủ này nói gì và làm gì?

1. *Chính phủ của bọn địa chủ và bọn tư bản, chính phủ Lvốp - Gu-tso-cốp - Mi-li-u-cốp làm gì?*

Chính phủ này tung ra khắp nơi những lời hứa hẹn bùi tai nhất. Nó hứa với nhân dân Nga là sẽ thực hiện một nền tự do hoàn toàn nhất. Nó hứa triệu tập một Quốc hội lập hiến của toàn dân để quy định hình thức chính quyền ở Nga. Kê-ren-xki và các lãnh tụ dân chủ - lập hiến tuyên bố ủng hộ chế độ cộng hoà dân chủ. Về chủ nghĩa cách mạng phổ trương, thì không ai bì kịp bọn Gu-tso-cốp và Mi-li-u-cốp. Công tác quảng cáo được làm hết mức. Nhưng *việc làm* của chúng thì thế nào?

Trong khi hứa hẹn thực hiện những quyền tự do, thì trên thực tế chính phủ mới đã tiến hành đàm phán với hoàng gia, với vương triều về vấn đề phục hồi chế độ quân chủ. Chính phủ này đã đề nghị với Mi-kha-in Rô-ma-nốp giữ chức phụ chính, nghĩa là làm Nga hoàng lâm thời. Chế độ quân chủ có lẽ đã được phục hồi ở nước Nga nếu công nhân không ngăn cản được bọn Gu-tso-cốp và bọn Mi-li-u-cốp; họ đã tổ chức những cuộc tuần hành trên đường phố Pê-tơ-rô-grát và viết những tờ sau đây trên lá cờ của mình: "Ruộng đất và tự do! Giết chết bọn cường bạo!"; họ tập hợp cùng với kỵ binh tại quảng trường trước Đu-ma và giương cao ngọn cờ có dòng chữ: "Chế độ cộng hoà xã hội chủ nghĩa trong tất cả các nước muôn năm!". Người đồng minh của bọn Gu-tso-cốp và Mi-li-u-cốp là Mi-kha-in Rô-ma-nốp nhận thấy rằng trong những điều kiện như vậy

thì khôn hơn là từ chối chùng nào Quốc hội lập hiến chưa trao ngôi vua cho mình, và nước Nga — tạm thời — vẫn là một nước cộng hoà.

Chính phủ đã để cho cựu Nga hoàng được tự do. Công nhân đã bắt buộc chính phủ phải bắt hấn. Chính phủ muốn trao toàn bộ quyền chỉ huy quân đội cho Ni-cô-lai Ni-cô-la-ê-vích Rô-ma-nốp. Công nhân đã buộc chính phủ phải cách chức hấn. Rõ ràng là nếu không có Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ thì chỉ một sớm một chiều là bọn địa chủ Lvốp - Gu-tso-cốp sẽ thông đồng ngay với tên Rô-ma-nốp hoặc với một tên địa chủ nào khác.

Trong bản tuyên ngôn gửi dân chúng, cũng như trong bức điện của Mi-li-u-cốp gửi tất cả đại diện nước Nga ở nước ngoài, chính phủ tuyên bố rằng nó *vấn trung thành với tất cả* các hiệp ước quốc tế do nước Nga ký kết. Những hiệp ước này là do tên Nga hoàng đã bị lật đổ ký kết. Những hiệp ước này, chính phủ không dám công bố, thứ nhất là vì nó bị tư bản Nga, Anh, Pháp trói chặt cả chân lẫn tay; hai là vì nó sợ dân chúng sẽ xé xác bọn Gu-tso-cốp và Mi-li-u-cốp ra từng mảnh nếu họ biết được rằng bọn tư bản có ý định đưa thêm 5 đến 10 triệu công nhân và nông dân Nga đi chết trong cuộc chiến tranh để xâm chiếm Côn-xtan-ti-nô-pôn, để bóp nghẹt xứ Ga-li-xi-a, v.v..

Nếu nhân dân không thể biết được sự thật sau đây: vì những hiệp ước nào của tên địa chủ Nga hoàng mà bọn tư bản muốn làm chảy thêm bao nhiêu máu của binh lính nữa, thì những lời hứa hẹn mang lại tự do liệu còn có giá trị gì không?

Khi nhân dân bị nạn đói đe dọa, và khi người ta muốn bịt mắt họ mà dẫn họ đến lò sát sinh để cho bọn tư bản Nga, Anh, Pháp cướp bóc bọn tư bản Đức, thì những lời hứa hẹn về đủ mọi thứ tự do và thậm chí về việc thực hiện chế độ cộng hoà dân chủ, liệu còn có giá trị gì không?

Trong lúc đó, chính phủ của bọn Gu-tso-cốp và bọn

Mi-li-u-cốp đã trực tiếp dùng vũ lực để đàn áp mọi dự định của công nhân Nga muốn hiệp đồng với những người anh em của họ là công nhân các nước khác: chính phủ đó *không cho lưu hành* ra ngoài nước Nga cả tờ "Sự thật" là tờ báo lại được xuất bản ở Pê-téc-bua từ sau cách mạng, lẫn bản Tuyên ngôn của Ban chấp hành trung ương đảng chúng ta, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, xuất bản ở Pê-téc-bua, cũng như những lời kêu gọi của đại biểu Tơ-khê-ít-dê và của nhóm của ông ta!!

Công nhân và nông dân! Các bạn có thể yên tâm: người ta hứa mang lại tự do cho các bạn — tự do cho những kẻ chết vì đói và bị giết vì chiến tranh!!

Trong cương lĩnh của mình, chính phủ mới *không hề* nói *một tiếng nào* về vấn đề trả lại ruộng đất cho nông dân cũng như về vấn đề tăng lương cho công nhân. Cho đến nay, người ta vẫn không quy định ngày nào thì triệu tập Quốc hội lập hiến. Người ta không hề ấn định tiến hành một cuộc bầu cử nào để bầu Đu-ma thành phố Pê-téc-bua. Đội dân cảnh thì bị đặt dưới quyền của những hội đồng địa phương và hội đồng tự quản thành phố là những tổ chức hoàn toàn do bọn tư bản và địa chủ giàu có nhất bầu ra theo luật của Xtô-lư-pin. Những viên tỉnh trưởng được chỉ định trong bọn địa chủ — đấy, "tự do" cho các bạn đấy!

2. *Chính phủ của công nhân và nông dân làm gì và phải làm gì?...¹⁾*

Viết ngày 12 (25) tháng

Ba 1917

In lần đầu năm 1924

trong Văn tập Lê-nin, t. II

Theo đúng bản thảo

¹⁾ Bản thảo dùng lại ở đây.

VỀ NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA TRONG CUỘC CÁCH MẠNG NGA ⁴¹

BẢN TỰ TÓM TẮT

Cuộc thuyết trình của Lê-nin, lâu tới 2 ½ tiếng đồng hồ, gồm hai phần. Trong phần đầu, Lê-nin đã khái quát những điều kiện lịch sử có thể và tất phải sinh ra cái "chuyện kỳ diệu" là: trong có 8 ngày mà chế độ quân chủ Nga hoàng đã sụp đổ. Trong số những điều kiện ấy thì cái chiếm vị trí chủ yếu là "cuộc bạo động vĩ đại" trong những năm 1905 - 1907, mà những kẻ làm chủ tình thế hiện nay là bọn Gu-tơ-cốp và Mi-li-u-cốp đã phỉ báng kịch liệt, nhưng chúng lại phẩn khởi vì "cuộc cách mạng quang vinh" năm 1917. Nhưng nếu cuộc cách mạng 1905 thật sự sâu sắc không "xói đất lên", không làm cho tất cả các giai cấp và các đảng phái thấy rõ nhau trong hành động, không vạch trần bản chất độc ác và dã man của bầy lũ Nga hoàng, thì đã không thể có được thắng lợi nhanh chóng năm 1917.

Một sự kết hợp hoàn toàn đặc biệt của các điều kiện đã khiến cho, năm 1917, các lực lượng xã hội hết sức khác nhau đã liên hợp lại để đánh Nga hoàng. Trước hết, tư bản tài chính Anh - Pháp — những kẻ đang thống trị và đang cướp đoạt nhiều nhất đối với toàn thế giới, — đã chống lại cách mạng hồi năm 1905 và đã giúp đỡ (việc cho vay năm 1906) chính phủ Nga hoàng bóp nghẹt cách mạng. Hiện nay, nó lại trực tiếp tham gia cách mạng một cách tích cực nhất bằng cách tổ chức một âm mưu thật sự của các ngài Gu-tơ-cốp, Mi-li-u-cốp, của một bộ phận các viên chỉ huy cao cấp trong quân đội, nhằm truất bỏ Ni-cô-lai II hoặc

đòi nhà vua phải nhượng bộ. Xét về mặt chính trị thế giới và tư bản tài chính quốc tế, thì chính phủ Gu-tso-cốp - Mi-li-u-cốp thật ra chỉ là những tên cai của ngân hàng "Anh và Pháp", là công cụ để tiếp tục cuộc chém giết đế quốc chủ nghĩa đối với các dân tộc. Hai là, do những thất bại của chế độ quân chủ Nga hoàng, những viên chỉ huy quân sự cũ đã bị sa thải và bị thay thế bằng những người mới, trẻ và xuất thân từ giai cấp tư sản. Ba là, toàn bộ giai cấp tư sản Nga là giai cấp tự tổ chức lại một cách khẩn trương từ năm 1905 đến năm 1914 và tự tổ chức lại còn nhanh hơn nữa từ năm 1914 đến năm 1917, thì đã liên kết với bọn địa chủ trong cuộc đấu tranh chống chế độ quân chủ Nga hoàng đã mục nát, nhằm làm giàu bằng cách cướp bóc Ác-mê-ni-a, Côn-xtan-ti-nô-pôn, xứ Ga-li-xi-a v.v.. Bốn là, bên cạnh lực lượng có tính chất *đế quốc chủ nghĩa* đó, lại có thêm phong trào vô sản sâu rộng và mạnh mẽ nữa. Hoàn toàn khác hẳn giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa, giai cấp vô sản đã làm cách mạng, đòi *hoà bình, bánh mì và tự do*, và họ đã tranh thủ được *đa số* trong quân đội gồm công nhân và nông dân đi theo mình. Chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đã *bắt đầu* biến thành nội chiến.

Đó là mâu thuẫn cơ bản của cuộc cách mạng hiện nay, mâu thuẫn khiến cho cuộc cách mạng này chỉ mới là giai đoạn *đầu* của cuộc cách mạng thứ nhất do chiến tranh gây ra. Chính phủ Gu-tso-cốp - Mi-li-u-cốp, chính phủ của bọn địa chủ và tư sản, không thể đem lại cho nhân dân cả hoà bình lẫn bánh mì cũng như tự do. Đó là một chính phủ muốn tiếp tục cuộc chiến tranh ăn cướp và đã tuyên bố dứt khoát là trung thành với các hiệp ước quốc tế do chế độ Nga hoàng ký kết; nhưng những hiệp ước đó thì chỉ toàn là những hiệp ước ăn cướp thôi. Trong trường hợp thuận lợi nhất, chính phủ đó có thể *trì hoãn* cuộc khủng hoảng nhưng *không* thể làm cho nước nhà tránh được nạn đói. Nó cũng không thể đem lại tự do, mặc dầu nó đưa

ra rất nhiều "lời hứa hẹn" (những lời hứa hẹn rẻ tiền), vì nó bị ràng buộc bởi lợi ích của chế độ sở hữu ruộng đất của địa chủ và bởi lợi ích của tư bản, và nó đã bắt đầu ngay *sự câu kết* với vương triều nhằm khôi phục lại chế độ quân chủ.

Vì vậy, chẳng có gì ngu xuẩn hơn cái sách lược "ủng hộ" chính phủ mới, dường như vì lợi ích "đấu tranh chống lại thể lực phản động". Cuộc đấu tranh này đòi hỏi phải *vũ trang giai cấp vô sản*; đó là điều đảm bảo duy nhất chắc chắn và thiết thực để vừa chống lại chế độ Nga hoàng vừa chống lại những mưu toan của bọn Gu-tso-cốp - Mi-li-u-cốp nhằm khôi phục lại chế độ quân chủ.

Do đó đại biểu Xcô-bê-lép đã có lý khi nói rằng nước Nga đang ở vào "đêm trước của cuộc cách mạng thứ hai, một cuộc cách mạng thật sự (wirklich)".

Tổ chức của nhân dân để tiến hành cuộc cách mạng đó thì đã có rồi và đang phát triển. Đó là Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ; và không phải vô cơ mà những tên tay sai của tư bản Anh - Pháp, những phóng viên của tờ "Times" và tờ "Le Temps", phỉ báng Xô-viết đó.

Do nghiên cứu những tin tức của báo chí đưa ra về Xô-viết đại biểu công nhân, Lê-nin đã kết luận là trong Xô-viết đó có ba phái. Phái thứ nhất rất gần với những người xã hội - ái quốc chủ nghĩa. Phái này tin nhiệm Kê-ren-xki, một người có tài nói văn hoa rỗng tuếch, con tốt đen dưới quyền điều khiển của Gu-tso-cốp và Mi-li-u-cốp, đại biểu bỉ ổi nhất của chủ nghĩa Lu-i Blăng⁴², chỉ hứa suông với công nhân, nói những câu rất kêu theo kiểu những người xã hội - ái quốc chủ nghĩa và những người xã hội - hoà bình chủ nghĩa Âu châu à la Cau-xky và đồng bọn, nhưng trên thực tế làm cho công nhân "cam chịu" việc tiếp tục cuộc chiến tranh ăn cướp. Qua lời phát biểu của Kê-ren-xki, bọn tư sản đế quốc chủ nghĩa ở Nga nói với công nhân rằng: chúng tôi sẽ cho các anh chế độ cộng hoà, ngày làm 8 giờ (*đã* được thực hiện ở Pê-téc-bua), chúng tôi hứa sẽ cho các anh

những quyền tự do — sẽ cho các anh tất cả những cái đó để các anh giúp chúng tôi cướp Thổ-nhĩ-kỳ và Áo, cướp lại của chủ nghĩa đế quốc Đức những của mà nó đã cướp được, giữ gìn của cướp được cho chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp.

Phái thứ hai là Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga chúng ta. Báo chí đã đăng trích yếu (Auszug) bản "Tuyên ngôn" của Ban chấp hành trung ương chúng ta. Bản Tuyên ngôn này đã được xuất bản ngày 18/III. ở Xanh Pê-téc-bua. Bản Tuyên ngôn đưa ra những yêu sách: thành lập chế độ cộng hoà dân chủ, thi hành chế độ ngày làm 8 giờ, tịch thu ruộng đất của địa chủ để chia cho nông dân, tịch thu lúa mì dự trữ, mở ngay lập tức những cuộc đàm phán hoà bình *không phải* do chính phủ Gu-tơ-cốp và Mi-li-u-cốp tiến hành, mà do Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ tiến hành. Theo bản Tuyên ngôn đó, Xô-viết này là chính phủ cách mạng chân chính. (Lê-nin đã nói thêm rằng cả phóng viên tờ "Times" cũng đã nói đến *hai chính phủ ở Nga*.) Những cuộc đàm phán để thực hiện hoà bình ngay lập tức cần phải được tiến hành *không phải* với các chính phủ tư sản, mà *với những người vô sản* của tất cả các nước tham chiến. Bản Tuyên ngôn kêu gọi tất cả công nhân, nông dân và binh sĩ hãy bầu đại biểu vào Xô-viết đại biểu công nhân.

Sách lược duy nhất thật sự xã hội chủ nghĩa, thật sự cách mạng là như vậy.

Phái thứ ba là Tơ-khê-ít-dê và bạn bè của ông ta. Họ *dao động*, điều đó được phản ánh rõ ràng trong các nhận xét của tờ "Times" và tờ "Le Temps" là những tờ báo lúc thì khen ngợi Tơ-khê-ít-dê, lúc thì lại đả kích ông ta. Khi Tơ-khê-ít-dê từ chối không tham gia Chính phủ lâm thời *thứ hai*, khi ông ta tuyên bố rằng đối với cả *hai* bên, cuộc chiến tranh đó đều là chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, v.v. thì ông ta thi hành chính sách vô sản. Khi Tơ-khê-ít-dê tham gia Chính phủ lâm thời *thứ nhất*

("Ban chấp hành của Đu-ma"), trong khi § 3 của lời kêu gọi của ông ta, ông ta đòi hỏi "ausreichende Teilnahme der Vertreter der russischen Arbeiterschaft an der Regierung" (những người quốc tế chủ nghĩa tham gia một chính phủ tiến hành chiến tranh đế quốc chủ nghĩa!!), khi ông ta (cùng với Xcô-bê-lép) kêu gọi chính phủ *đế quốc chủ nghĩa* đó mở những cuộc đàm phán hoà bình (chứ không giải thích cho công nhân thấy rõ chân lý là *giai cấp tư sản* bị trói chặt chân tay bởi lợi ích của tư bản tài chính là tư bản không thể không có tính chất đế quốc chủ nghĩa được), khi bạn bè của Tơ-khê-ít-dê là Tu-li-a-cốp và Xcô-bê-lép, do chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp phái cử, đi "vô về" những binh lính nổi dậy chống lại những tướng lĩnh thuộc phái tự do (việc giết Nê-pê-nin (Admiral Nepenin) mà ngay cả bọn đế quốc Đức cũng phải *than tiếc!*), thì lúc đó Tơ-khê-ít-dê cùng bạn bè của ông ta rơi vào "chủ nghĩa Lu-i Blăng" tồi tệ nhất, tiến hành chính sách của *giai cấp tư sản*, làm hại sự nghiệp cách mạng.

Lê-nin cũng phê bình cả lời kêu gọi có tính chất xã hội - hoà bình chủ nghĩa của Goóc-ki và tố ý tiếc là nhà văn vĩ đại đã bước vào làm chính trị mà còn lấp lại những định kiến của giai cấp tiểu tư sản.

Trong phần thứ hai, Lê-nin đã đặt ra nhiệm vụ chỉ rõ sách lược của giai cấp vô sản phải như thế nào. Lê-nin đã miêu tả đặc điểm của tình hình lịch sử trong thời kỳ *hiện nay* là bước *quá độ* từ giai đoạn thứ nhất sang giai đoạn thứ hai của cách mạng, từ giai đoạn nổi dậy chống chế độ Nga hoàng sang giai đoạn nổi dậy chống giai cấp tư sản, chống chiến tranh đế quốc chủ nghĩa hoặc là bước quá độ đến Hội nghị quốc ước mà Quốc hội lập hiến có thể trở thành hội nghị như thế, *nếu* chính phủ giữ "lời hứa" của mình là triệu tập Quốc hội lập hiến.

Nhiệm vụ đặc biệt trước mắt, nhiệm vụ phù hợp với tình hình *quá độ* đó, là *tổ chức giai cấp vô sản*. Nhưng

không phải là tổ chức rập khuôn mà bọn phản bội chủ nghĩa xã hội, bọn xã hội - ái quốc chủ nghĩa và bọn cơ hội chủ nghĩa trong tất cả các nước cũng như bọn Cau-xky đều lấy làm hài lòng, mà là *tổ chức cách mạng*. Tổ chức này trước hết phải có tính chất toàn dân, hai là phải phối hợp chức năng của *quân đội và của nhà nước*.

Bọn cơ hội chủ nghĩa thống trị trong Quốc tế II đã xuyên tạc học thuyết của Mác và Ăng-ghe-n về nhà nước trong thời kỳ cách mạng. Trong cuộc luận chiến với Pan-nê-cúc (1912), Cau-xky cũng đã rời bỏ quan điểm của Mác⁴³. Rút những bài học kinh nghiệm của Công xã năm 1871, Mác đã dạy rằng giai cấp công nhân "die Arbeiterklasse nicht die fertige Staatsmaschine einfach in Besitz nehmen und sie für ihre eigene Zwecke in Bewegung setzen kann". Das Proletariat soll (muß?) diese Maschine (Armee, Polizei, Bureaukratie) *z e r b r e c h e n*⁴⁴. Das ist, was die Opportunisten (Sozialpatrioten) und Kautskianer (Sozialpazifisten) entweder bestreiten oder vertuschen. Das ist die *wichtigste praktische Lehre der Pariser Kommune und der russischen Revolution von 1905*.

Wir unterscheiden uns von den Anarchisten dadurch, daß wir die Notwendigkeit des *Staates* für die revolutionäre Umwälzung anerkennen. Wir unterscheiden uns aber von den Opportunisten und Kautskianer dadurch, daß, wir sagen: wir brauchen nicht die "fertige" Staatsmaschinerie, wie sie in den demokratischsten bürgerlichen Republiken existiert, sondern *unmittelbare Macht bewaffneter und organisierter Arbeiter*. *Das* ist der Staat, den *wir* brauchen. Das sind, ihrem Wesen nach, die Kommune von 1871, und die *Arbeiterdelegiertenräte* von 1905 und 1917. Auf diesem Fundament müssen wir weiter bauen¹⁾. *Không để cho* đội cảnh sát được khôi phục lại! Phải xây dựng đội dân cảnh thành *đội dân cảnh* thật sự *toàn dân*, do giai cấp vô sản lãnh đạo, thành "nhà nước của

¹⁾ — "Giai cấp công nhân không thể chỉ giản đơn nắm lấy bộ máy

chúng ta", để cho bọn tư bản phải trả cho công nhân số tiền công của những ngày họ công tác trong đội dân cảnh. Hãy *bổ sung cho "những kỳ tích của chủ nghĩa anh hùng vô sản"* mà giai cấp vô sản đã lập được *hôm qua* trong cuộc đấu tranh chống chế độ Nga hoàng và sẽ đạt được *mai đây* trong cuộc đấu tranh chống bọn Gu-tơ-cốp và Mi-li-u-cốp, *"bằng những kỳ tích của tổ chức vô sản"*. Đó là khẩu hiệu trước mắt! Đó là điều đảm bảo cho sự thành công!

Những điều kiện *khách quan* đẩy công nhân tiến lên con đường đó là: nạn đói, sự cần thiết phải phân phối bánh mì, việc nhất định phải thi hành "Zivildienstpflicht"¹⁾, sự cần thiết phải có hoà bình. Lê-nin đã nói rằng những điều kiện hoà bình của chúng ta là như sau: 1) với tư cách là chính phủ cách mạng, Xô-viết đại biểu công nhân sẽ tuyên bố ngay lập tức là *không bị* ràng buộc bởi *bất cứ một* hiệp ước *nào* của chế độ Nga hoàng cũng như của giai cấp tư sản; 2) nó sẽ lập tức công bố những bản hiệp ước nhục nhã, ăn cướp đó; 3) nó sẽ công khai đề nghị đình chiến ngay với *tất cả* các nước tham chiến; 4) nó sẽ đề nghị hoà bình

nhà nước có sẵn và buộc nó phục vụ cho mục đích của bản thân mình". Giai cấp vô sản phải *p h á h u y* bộ máy đó đi (quân đội, cảnh sát, quan lại). Đó là cái mà bọn cơ hội chủ nghĩa (xã hội - ái quốc chủ nghĩa) và bọn Cau-xky (xã hội - hoà bình chủ nghĩa) phản đối hoặc là che giấu đi. Đó là bài học thực tế *quan trọng nhất* của Công xã Pa-ri và của cuộc cách mạng Nga năm 1905.

Chúng ta khác với bọn vô chính phủ ở chỗ là chúng ta thừa nhận rằng cần thiết phải có *nhà nước* để thực hiện sự đảo lộn cách mạng. Nhưng chúng ta khác với bọn cơ hội chủ nghĩa và bọn Cau-xky ở chỗ là chúng ta nói rằng: cái chúng ta cần, không phải là bộ máy nhà nước "có sẵn" đúng như nó tồn tại ở trong những nước cộng hoà tư sản dân chủ nhất, mà là *chính quyền trực tiếp của công nhân được vô trang và có tổ chức*. Đó là nhà nước mà *c h ú n g t a* cần có. Công xã năm 1871 và *các Xô-viết đại biểu công nhân* hồi 1905 và 1917, về thực chất, là nhà nước thuộc loại ấy. Đây là nền tảng mà trên đó chúng ta phải tiếp tục xây dựng.

¹⁾ — "chế độ nghĩa vụ công dân"

với điều kiện là phải giải phóng *tất cả* các thuộc địa và *tất cả* các dân tộc không có đầy đủ quyền; 5) nó sẽ tuyên bố không tin nhiệm các chính phủ tư sản và nó kêu gọi công nhân *tất cả* các nước lật đổ những chính phủ ấy; 6) nó sẽ tuyên bố rằng những món nợ về chiến tranh là do giai cấp tư sản vay, thì bọn *tư bản* phải trả lấy.

Đó là chính sách sẽ lôi cuốn được đa số công nhân và nông dân nghèo đứng về phía Xô-viết đại biểu công nhân. Việc tịch thu ruộng đất của địa chủ sẽ được thực hiện. *Nhưng nó c h ư a phải là chủ nghĩa xã hội.* Đó sẽ là thắng lợi của công nhân và nông dân nghèo, thắng lợi sẽ bảo đảm hoà bình, tự do, bánh mì. Để thực hiện những điều kiện hoà bình *như thế, chúng ta cũng vậy,* chúng ta tán thành tiến hành cuộc chiến tranh *cách mạng!* Lê-nin nhắc lại là tờ "*Người dân chủ - xã hội*", số 47 (13. X. 1915), đã tuyên bố rằng những người dân chủ - xã hội *không cự tuyệt* một cuộc chiến tranh cách mạng như vậy¹⁾. Sự giúp đỡ của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa của *tất cả* các nước sẽ được đảm bảo. Những lời kêu gọi hèn hạ của bọn xã hội - ái quốc chủ nghĩa (thuộc loại như bức thư ô nhục của Ghe-đơ: "Trước hết là thắng lợi, sau đó mới là chế độ cộng hoà") đều sẽ tan thành mây khói.

Diễn giả kết thúc bằng câu: Cách mạng Nga muôn năm!
Cách mạng của công nhân thế giới *đã bắt đầu* muôn năm!

Viết ngày 16 hay 17 (29 hay 30) tháng Ba 1917

Đăng ngày 31 tháng Ba và ngày 2 tháng Tư 1917 trên tờ "Volksrecht", số 77 và 78

Đăng lần đầu bằng tiếng Nga năm 1929 trên tạp chí "Cách mạng vô sản", số 10

Theo đúng bản thảo

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 27, tr. 64 - 65.

MƯU KẾ CỦA NHỮNG NGƯỜI SÔ-VANH CỘNG HOÀ ⁴⁵

30/III. 1917.

Tôi vừa đọc thấy trong tờ "Báo Xuy-rích mới", số 557, ra hôm nay, 30/III., đợt xuất bản thứ nhất vào buổi sáng, có những dòng dưới đây:

"*Mi-lăng*, ngày 29 tháng Ba. Phóng viên ở Xanh Pê-téc-bua báo cho biết rằng người ta đã bắt giữ một người tên là *Tséc-nô-ma-dốp*, biên tập viên tờ báo xã hội chủ nghĩa "Sự thật", là tờ báo đã bắt đầu xuất bản trong thời kỳ cách mạng. Dưới chế độ cũ, Tséc-nô-ma-dốp là một cảnh sát mật lương tháng 200 rúp. Tờ báo mà anh ta chỉ đạo đòi phải thiết lập chế độ cộng hoà xã hội chủ nghĩa và đả kích dữ dội Chính phủ lâm thời nhằm mục đích rõ ràng là phục vụ bọn phản động. Nói chung, việc cổ động những giới thiếu trách nhiệm nhằm chống lại chính phủ, đã làm cho người ta nghi là có sự câu kết với chế độ cũ và với kẻ thù. Ngay cả Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ là tổ chức có lập trường rõ ràng là cấp tiến so với Chính phủ lâm thời, thì cũng xa lánh những giới đó".

Tin này đã thuật lại một tin điện đăng trên tờ "Tin buổi chiều" ("Corriere della Sera")⁴⁶, một tờ báo sô-vanh ở Mi-lăng, Ý, ngày 29/III. và là bản tin điện gửi từ Pê-téc-bua hồi 10 giờ rưỡi tối ngày 26/III. cho tờ báo đó. Để giải thích cho độc giả biết rằng lần này "sự giả mạo" quen thuộc chung của những người sô-vanh là ở chỗ nào, thì tôi phải nói trở lại về trước một chút.

Tờ "*Sự thật*", tờ báo hàng ngày của những người dân chủ - xã hội, xuất bản ở Pê-téc-bua "dưới chế độ cũ", cụ

thể là từ tháng Tư 1912 đến tháng Bảy 1914. Trên thực tế, tờ báo này là cơ quan ngôn luận của *Ban chấp hành trung ương* đảng chúng tôi, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Hầu như hàng ngày, tôi đều viết cho tờ báo đó, từ Cra-cốp, là nơi mà lúc ấy tôi sống ở đó với tư cách là người cư trú chính trị. Những đại biểu của đảng dân chủ - xã hội ở Đu-ma, — đảng viên đảng chúng tôi và bị Nga hoàng đày đến Xi-bi-ri vì họ cố động chống lại chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, — như Ba-đa-ép, Mu-ra-nốp, Pê-tơ-rốp-xki, Sa-gốp và Xa-môi-lốp (cả Ma-li-nốp-xki cũng thuộc vào nhóm đó cho đến mùa hạ năm 1914), thường đến Cra-cốp, và chúng tôi cùng thảo luận với nhau về việc chỉ đạo tờ báo.

Cố nhiên, chính phủ Nga hoàng không phải chỉ hết sức dùng bọm mật thám bao vây tờ "Sự thật", là tờ báo có số lượng in tới 60 000 bản, mà nó còn ra sức đưa những tên khiêu khích vào làm nhân viên tờ báo. Trong số những tên khiêu khích đó có cả Tséc-nô-ma-dốp mà bí danh trong đảng là "Mi-rôn". Hắn luôn lỏm để chiếm được lòng tin và 1913 thì trở thành thư ký của tờ "Sự thật".

Cùng với nhóm đại biểu, chúng tôi đã xét hoạt động của Tséc-nô-ma-dốp và chúng tôi đi tới kết luận: một là, trong những bài báo hắn viết, hắn đã làm mất uy tín của đường lối của chúng tôi, và hai là, về mặt tính trung thực chính trị thì hắn là một người đáng nghi.

Nhưng tìm một người thay hắn không phải là dễ, hơn nữa việc liên lạc của nhóm đại biểu với Cra-cốp phải tiến hành hoặc là bí mật, hoặc là các đại biểu phải đi đến đấy nhưng họ không có thể đi đến đấy luôn được. Cuối cùng, mãi đến mùa xuân 1914, chúng tôi mới đưa được đến Pê-téc-bua, Rô-den-phen (tức Ca-mê-nép) là người cũng bị Nga hoàng đày cùng với các đại biểu chúng tôi đến Xi-bi-ri vào cuối năm 1914.

Rô-den-phen (Ca-mê-nép) có nhiệm vụ *gạt bỏ* Tséc-nô-ma-dốp và *đã* hoàn toàn *gạt bỏ* được hắn ra khỏi công việc.

Tséc-nô-ma-dốp đã bị cách chức. Nhân việc nghi ngờ hắn, Ban chấp hành trung ương chúng tôi đã mở *cuộc điều tra* nhưng không thu thập được những tài liệu xác thực, thành thử các đồng chí ở Pê-téc-bua đã không thể mạnh dạn *tố cáo* Tséc-nô-ma-dốp là một tên khiêu khích được. Đành phải chỉ gạt hắn ra ngoài tờ "*Sự thật*" thôi.

Tséc-nô-ma-dốp và tất nhiên là các tên khiêu khích khác nữa đã giúp Nga hoàng đày các đại biểu của chúng tôi đi Xi-bi-ri, đó là điều không có gì nghi ngờ nữa.

Chúng tôi đã nhận được của "Thường vụ Ban chấp hành trung ương" đảng chúng tôi ở Pê-téc-bua bản thông báo đề ngày 13 tháng Mười một 1916 cho biết rằng Tséc-nô-ma-dốp lại mưu toan chui vào tổ chức bí mật, và "Thường vụ Ban chấp hành trung ương" đã gạt "Mi-rôn" cùng với một tên khác có liên lạc với hắn, ra khỏi tổ chức và "sẽ hành động như vậy đối với bất cứ kẻ nào tiếp tục liên hệ với hắn".

Tất nhiên, chúng tôi đã trả lời là không thể để Tséc-nô-ma-dốp ở trong đảng được, vì hắn đã bị gạt bỏ theo quyết định của Ban chấp hành trung ương, có sự tham gia của các đại biểu nói ở trên.

Đó là lịch sử của tờ "Sự thật" cũ xuất bản *dưới* chế độ cũ, chế độ Nga hoàng, và đã bị Nga hoàng bóp chết ngay trước chiến tranh, vào tháng Bảy 1914.

Có người hỏi: không biết Tséc-nô-ma-dốp có phải cũng là một cộng tác viên trực tiếp hay gián tiếp của tờ "Sự thật" mới vừa xuất bản ở Pê-téc-bua *sau* cách mạng không? Điều đó tôi không biết chút nào, vì từ ngày cách mạng nổ ra, thì chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp không cho chuyển những bức điện của tôi gửi cho tờ "*Sự thật*" và dĩ nhiên là cũng không cho chuyển những bức điện mà tờ "*Sự thật*" gửi cho tôi. Thậm chí tôi cũng không biết Thường vụ Ban chấp hành trung ương có còn tồn tại hay không, cũng không biết Ca-mê-nép và những đại biểu có đến Pê-téc-bua hay không,

họ biết rõ Mi-rôn và sẽ gạt hẳn ra ngay nếu hẳn lợi dụng việc thay đổi nhân viên và lại chui vào một lần nữa⁴⁷.

Tờ báo xã hội - sô-vanh Pháp "L'Humanité" ngày 28/III. đã đăng lại bản tin điện hình như từ Pê-téc-bua gửi đến cho báo "Petit Parisien"⁴⁸. Trong bản tin điện đó, Tséc-nô-ma-dốp được coi là "biên tập viên cũ của tờ báo dân chủ - xã hội cực đoan "Sự thật".

Tôi mong rằng bây giờ độc giả có thể hiểu sự phản trắc và sự hèn hạ của các phương pháp đấu tranh của chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp và bạn bè của chúng, là những kẻ muốn gieo rắc cho người ta sự nghi ngờ đảng chúng tôi, làm như đảng của chúng tôi "câu kết với chế độ cũ và với kẻ thù". Chính phủ đó và bạn bè của nó thù ghét đảng chúng tôi và vu cáo đảng chúng tôi, vì chúng tôi đã tuyên bố ngay từ ngày 13. X. 1915, trong tờ "Người dân chủ - xã hội", số 47 (xuất bản ở Giơ-ne-vơ), rằng chúng tôi sẽ *dứt khoát* chống chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, ngay cả khi cuộc chiến tranh đó không phải do chính phủ Nga hoàng tiến hành, mà do một chính phủ *sô-vanh - cách mạng, sô-vanh - cộng hoà*¹⁾ Nga tiến hành.

Chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp chính là một chính phủ *thuộc loại đó*, vì nó đã thừa nhận những hiệp ước *ăn cướp* do Nga hoàng ký với chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp và nó đã tiến hành cuộc chiến tranh này nhằm những mục đích *ăn cướp* (xâm chiếm Ác-mê-ni-a, xứ Ga-li-xi-a, Côn-xtan-ti-nô-pôn v.v.).

N. Lê-nin

(Ngày mai, tôi sẽ gửi cho báo "Volksrecht" và "Avanti!"⁴⁹.)

Đăng ngày 5 tháng Tư 1917 trên
báo "Volksrecht", số 81

In lần đầu bằng tiếng Nga năm
1924 trong Văn tập Lê-nin, t. II

Theo đúng bản sao chép tay
của N. C. Crúp-xcai-a, đã được
V. I. Lê-nin xem lại và bổ sung

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 27, tr. 63.

NGHỊ QUYẾT CỦA BAN LÃNH ĐẠO Ở NƯỚC NGOÀI CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA⁵⁰

Ban lãnh đạo ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga quyết định chấp nhận đề nghị của đồng chí Rô-béc Grim về việc những người Nga sống lưu vong muốn về nước Nga bằng con đường đi qua nước Đức⁵¹.

Ban lãnh đạo ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương xác nhận rằng:

(1) cuộc đàm phán đã được đồng chí R. Grim tiến hành với một thành viên chính phủ của nước trung lập, bộ trưởng Hốp-man, ông này cho rằng Thụy-sĩ không thể chính thức can thiệp được chỉ vì một lý do là chính phủ Anh nhất định sẽ cho rằng làm như thế là vi phạm chính sách trung lập, vì nước Anh không muốn để cho những người quốc tế chủ nghĩa đi qua;

(2) đề nghị của đồng chí R. Grim là hoàn toàn có thể chấp thuận được vì dù là có khuynh hướng chính trị thế nào, có thái độ như thế nào đối với vấn đề "bảo vệ tổ quốc", đối với việc nước Nga tiếp tục chiến tranh hay là ký kết hoà ước, v.v., thì cũng vẫn được bảo đảm tự do đi qua;

(3) đề nghị đó là căn cứ vào một kế hoạch trao đổi những người Nga sống lưu vong với những người Đức bị giữ ở Nga, và những người Nga sống lưu vong không có lý do gì để từ chối không cố động ở Nga cho một sự trao đổi như thế;

(4) đồng chí R. Grim đã chuyển đề nghị đó cho những đại biểu của tất cả các phái trong số những người hoạt động chính trị lưu vong, đồng thời nói lên ý kiến của mình cho rằng trong tình hình này thì đó là con đường duy nhất và trong những điều kiện hiện tại thì đó là con đường hoàn toàn có thể chấp nhận được;

(5) về phía chúng tôi, chúng tôi đã làm tất cả mọi việc có thể làm được để thuyết phục những đại biểu của các phái khác nhau rằng cần phải chấp thuận đề nghị đó và tuyệt đối không được trì hoãn một chút nào;

(6) đáng tiếc là những đại biểu của một số phái lại tán thành việc trì hoãn thêm nữa, — quyết định đó chúng tôi không thể không coi là một sai lầm hết sức nghiêm trọng và cực kỳ có hại cho phong trào cách mạng ở Nga.

Trên cơ sở những lý do như vậy, Ban lãnh đạo ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương quyết định báo cho tất cả những đảng viên của đảng ta biết là chúng tôi đã chấp thuận đề nghị ấy và chúng tôi khởi hành ngay lập tức, quyết định yêu cầu các đảng viên ghi tên tất cả những ai muốn về nước, và gửi một bản sao nghị quyết này cho đại biểu các phái khác được biết.

Xuy-ri-ch, ngày 31 tháng Ba 1917.

N. Lê-nin

In năm 1917 trong tờ truyền đơn:
"Biên bản cuộc họp ngày 8 tháng Tư 1917 của các đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đoàn kết xung quanh Ban chấp hành trung ương"

Theo đúng bản thảo

Российская Соц.-де-
м. Пар. Нарпр. (обединенная
Центр. К-Земля).
Уполном. Бата,
Яков, Сигизмунд,
С

Программное мнение
по швейцарскому вопросу.

Товарищи - швейцарские рабочие!
Угрожаемая из Швейцарии в Россию для продол-
жения революционной-интернациональной борьбы на
нашей родине, швейцарская Российская Социалдемократическая
Рабочая Партия, объединенной Центральная Комитетом (с
отделением от бывшей партии, которую ранее самозван-
ство, по объединенной Организационного Комитета) швей-
царские товарищеский призыв к выражению глубокой го-
сударственной ответственности за товарищеское от-
ношение к иммигрантам.
Если отказать социал-партия и оппози-
ционеры, швейцарские "пролетариата", перемещенные, как и со-
циал-партия была отразит, что имела возможность от
калечит буржуазия, если эти люди отказать парти-
янам более бороться против "буржуазия швейцария" и
отразит на швейцарские рабочие движения, — если
принимать социал-партия и оппозиционеры, созданы
наши товарищеского среди вождей швейцарской социа-
листической партии, всем в призывающей "формат" массу
на поддержку, — это мы должны знать, что со сто-
роны революционных социалистических рабочих Швей-
царии, отразит на интернациональной "горкой" зовит,
и мы должны теперь создавать и укрепить для себя
наше положение из товарищеского общества с ними.
Наз по тому отразит на ~~швейцарской партии~~ (Вопрос)
швейцарские рабочие из швейцарского движения, для
отражения от каждаго человека ~~швейцарские~~ работы
в интернационал. Но от нас всех, коммунист, в нашей
сущности больше, и в 10-15 человек, всем швейцарскими швей-

Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Thư từ biệt gửi công nhân
Thụy-sĩ". — 26 tháng Ba (8 tháng Tư) 1917
Ảnh thu nhỏ

ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI
 NGA (ĐOÀN KẾT XUNG QUANH
 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG)

Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!

THƯ TỪ BIỆT GỬI CÔNG NHÂN THỤY-SĨ⁵²

Các đồng chí công nhân Thụy-sĩ!

Rời Thụy-sĩ về Nga để tiếp tục hoạt động cách mạng quốc tế trong nước chúng tôi, chúng tôi, những đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đoàn kết xung quanh Ban chấp hành trung ương (để phân biệt với một đảng *khác, cùng* tên, nhưng lại đoàn kết xung quanh Ban tổ chức), xin gửi tới các đồng chí lời chào thân ái và tỏ lòng biết ơn sâu sắc, thân ái về thái độ đầy tình đồng chí đối với những người sống lưu vong.

Nếu những người xã hội - ái quốc chủ nghĩa và những người cơ hội chủ nghĩa *công khai*, phái "Gruýt-li" Thụy-sĩ, tức là những kẻ, giống như những người xã hội - ái quốc chủ nghĩa ở tất cả các nước, đã rời khỏi phe vô sản và chạy sang phe giai cấp tư sản, nếu những người đó đã *công khai* kêu gọi các đồng chí đấu tranh chống ảnh hưởng tai hại của những người ngoại quốc đối với phong trào công nhân Thụy-sĩ, — nếu những người xã hội - ái quốc chủ nghĩa và bọn cơ hội *ngụy trang*, chiếm đa số trong những lãnh tụ của Đảng xã hội chủ nghĩa Thụy-sĩ⁵³, đã tiến hành cũng một chính sách đó dưới hình thức *ngụy trang*, — thì chúng tôi phải tuyên bố là chúng tôi đã có được sự đồng tình nồng nhiệt của những công nhân xã hội chủ nghĩa cách mạng Thụy-sĩ đứng trên lập trường quốc

tế chủ nghĩa, và mối quan hệ đồng chí với họ đã rất có lợi cho chúng tôi.

Chúng tôi lúc nào cũng đặc biệt thận trọng khi đề cập tới những vấn đề về phong trào ở Thụy-sĩ, các vấn đề mà người ta chỉ có thể hiểu được qua một thời gian lâu dài công tác trong phong trào ở địa phương. Nhưng những người nào trong số chúng tôi — nhiều nhất là từ 10 đến 15 người — là những đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa Thụy-sĩ thì đều cho rằng nghĩa vụ của mình là phải kiên quyết bênh vực quan điểm của chúng tôi, quan điểm của "phái tả Xim-méc-van", về những vấn đề chung và căn bản của phong trào xã hội chủ nghĩa quốc tế, và kiên quyết đấu tranh không những chống chủ nghĩa xã hội - ái quốc chủ nghĩa, mà còn chống khuynh hướng gọi là "phái giữa" trong đó có R. Grim, Ph. Snai-đơ, Giắc-cơ Smit, v.v. ở Thụy-sĩ, Cau-xky, Ha-dơ và "Arbeitsgemeinschaft" ở Đức⁵⁴, Lông-ghe, Prét-xơ-man, v.v. ở Pháp, Xnao-đen, Ram-xây Mác-Đô-nan, v.v. ở Anh, Tu-ra-ti, Tơ-rê-ve-xơ và bè bạn của họ ở Ý, và đảng đã nói ở trên của "Ban tổ chức" (Ác-xen-rốt, Mác-tốp, Tơ-khê-ít-dê, Xcô-bê-lép, v.v.) ở Nga.

Chúng tôi đã kể vai sát cánh hoạt động cùng những người dân chủ - xã hội cách mạng Thụy-sĩ mà một bộ phận đã tập hợp xung quanh tạp chí "Freie Jugend"⁵⁵, — họ đã thảo ra và phổ biến bản trình bày những lý do của cuộc trưng cầu ý kiến (bằng tiếng Đức và tiếng Pháp) đòi triệu tập đại hội đảng vào tháng Tư 1917 để giải quyết vấn đề thái độ đối với chiến tranh, — họ đã đưa ra đại hội bang Xuy-rích họp ở Töss bản nghị quyết của phái trẻ và của "phái tả" về vấn đề chiến tranh⁵⁶, — họ đã in và phát hành một tờ truyền đơn bằng tiếng Pháp và tiếng Đức nhan đề là "Những điều kiện hoà bình của chúng tôi" vào tháng Ba 1917 ở một số địa phương nói tiếng Pháp ở Thụy-sĩ, v.v..

Chúng tôi gửi lời chào anh em đến các đồng chí đó,

những đồng chí mà chúng tôi đã cùng sát cánh hoạt động, cùng chung một lý tưởng.

Trước kia, cũng như bây giờ, chúng tôi đều không may mắn nghi ngờ gì điều này: chính phủ đế quốc chủ nghĩa Anh dù thế nào cũng sẽ không cho phép những người quốc tế chủ nghĩa Nga — tức là kẻ thù không điều hoà của chính phủ đế quốc chủ nghĩa Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp và đồng bọn, kẻ thù không điều hoà chống việc nước Nga tiếp tục cuộc chiến tranh *đế quốc chủ nghĩa*, — trở về nước Nga.

Vì thế cho nên chúng tôi phải nói vấn đề về quan niệm của chúng tôi đối với những nhiệm vụ của cách mạng Nga. Và lại chúng tôi nhận thấy rằng cần phải làm như thế vì chúng tôi có thể và phải thông qua công nhân Thụy-sĩ mà nói với công nhân Đức, Pháp và Ý là những người cùng nói một thứ tiếng với nhân dân Thụy-sĩ — những người cho đến nay vẫn được hưởng hoà bình và mức tối đa tương đối về tự do chính trị.

Chúng tôi vẫn tuyệt đối trung thành với lời tuyên bố của chúng tôi đăng trên số 47, ngày 13 tháng Mười 1915 tờ "Người dân chủ - xã hội", Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng chúng tôi, xuất bản ở Giơ-ne-vơ. Trong đó, chúng tôi nói rằng nếu cách mạng thắng lợi ở Nga và nếu một chính phủ *cộng hoà* nắm chính quyền muốn tiếp tục chiến tranh *đế quốc chủ nghĩa*, liên minh với giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa Anh và Pháp để xâm lược Côn-xtan-ti-nô-pôn, Ác-mê-ni-a, xứ Ga-li-xi-a v.v., v.v. thì chúng tôi sẽ cương quyết chống lại chính phủ đó, chúng tôi sẽ *chống lại* "việc bảo vệ tổ quốc" trong cuộc chiến tranh *này*¹⁾.

Đại khái thì tình hình đã xảy ra như vậy. Chính phủ mới của nước Nga, — cái chính phủ đã điều đình với người

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 27, tr. 64.

em của Ni-cô-lai II về việc khôi phục chế độ quân chủ ở Nga, cái chính phủ mà những chức quan trọng nhất, có ý nghĩa quyết định đều thuộc về tay *bọn bảo hoàng* Lvốp và Gu-tơ-cốp, — chính phủ ấy mưu toan lừa dối công nhân Nga bằng khẩu hiệu "người Đức phải đánh đổ Vin-hem" (đúng lắm! nhưng tại sao không thêm là người Anh, người Ý, v.v. phải đánh đổ nhà vua của họ và người Nga phải đánh đổ bọn bảo hoàng Lvốp và Gu-tơ-cốp của họ??). Khi đưa ra khẩu hiệu đó và *khôn*g công bố những hiệp ước đế quốc chủ nghĩa ăn cướp do chế độ Nga hoàng ký với Pháp, Anh, v.v. *và được chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp - Kê-ren-xki* thừa nhận, chính phủ đó mưu toan làm cho người ta hiểu cuộc chiến tranh *đế quốc chủ nghĩa* của nó chống nước Đức là một cuộc chiến tranh "tự vệ" (nghĩa là chính nghĩa, hợp lý ngay cả xét theo quan điểm của giai cấp vô sản nữa), mạo nhận việc bảo vệ những mục đích gian tham, đế quốc chủ nghĩa, cướp bóc của tư bản Nga, Anh, v.v. là "bảo vệ" chế độ cộng hoà Nga (mà ở Nga *hãy còn chưa* có và bọn Lvốp và Gu-tơ-cốp thậm chí cũng *chưa hứa* thiết lập ra nữa!).

Nếu những tin điện mới nhất là đúng, những tin điện cho biết rằng giữa những người xã hội - ái quốc chủ nghĩa Nga công khai (theo kiểu các vị Plê-kha-nốp, Da-xu-lích, Pô-tơ-rê-xốp, v.v.) và "phái giữa", tức là đảng của "Ban tổ chức", đảng của Tơ-khê-ít-dê, Xcô-bê-lép, v.v., đã có một cái gì đó tựa như đi gần lại với nhau trên cơ sở khẩu hiệu: "cuộc chiến tranh của chúng ta là một cuộc chiến tranh tự vệ chừng nào người Đức chưa đánh đổ Vin-hem", — nếu đúng như vậy, thì chúng tôi sẽ đấu tranh kiên quyết gấp bội chống đảng của Tơ-khê-ít-dê, Xcô-bê-lép, v.v., cũng như *trước kia* chúng tôi đã luôn luôn đấu tranh chống hành vi chính trị cơ hội chủ nghĩa, dao động và bấp bênh của đảng đó.

Đây là khẩu hiệu của chúng tôi: tuyệt đối không ủng

hộ chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp! Ai nói rằng ủng hộ chính phủ đó là cần thiết cho cuộc đấu tranh chống sự khôi phục chế độ Nga hoàng thì người đó lừa dối nhân dân. Thật ra thì trái lại, chính phủ Gu-tơ-cốp *đã tiến hành* đàm phán về vấn đề khôi phục nền quân chủ ở Nga. *Chỉ có* vũ trang giai cấp vô sản và tổ chức giai cấp vô sản lại mới *ngăn cản* được bọn Gu-tơ-cốp và đồng bọn *khôi phục* chế độ quân chủ ở Nga. Chỉ có giai cấp vô sản cách mạng ở Nga *và ở toàn thế giới* *Áu* trung thành với chủ nghĩa quốc tế mới có thể giải thoát nhân loại khỏi những cảnh khủng khiếp của chiến tranh đế quốc chủ nghĩa!

Chúng tôi không nhắm mắt trước những khó khăn to lớn mà đội tiên phong cách mạng quốc tế của giai cấp vô sản Nga đang gặp phải. Ở một thời đại như thời đại chúng ta đang sống, có thể có những sự biến đổi vô cùng đột ngột và nhanh chóng. Trong tờ "Người dân chủ - xã hội", số 47, chúng tôi đã trả lời thẳng thắn và rõ ràng một câu hỏi mà tất nhiên người ta phải đặt ra: nếu cách mạng đưa đảng chúng tôi lên cầm quyền *ngay lập tức* thì đảng sẽ làm gì? Chúng tôi đã trả lời: (1) chúng tôi sẽ đề nghị hoà bình ngay với *tất cả* các dân tộc tham chiến; (2) chúng tôi sẽ công bố những điều kiện hoà bình của chúng tôi: giải phóng ngay tức khắc cho *tất cả* các thuộc địa và *tất cả* những dân tộc bị áp bức hoặc không được hưởng đầy đủ quyền; (3) chúng tôi sẽ bắt tay ngay vào hoàn thành triệt để việc giải phóng các dân tộc bị người Đại Nga áp bức; (4) chúng tôi không tự dối mình một chút nào rằng những điều kiện đó là *không thể chấp nhận được* không những đối với giai cấp tư sản bảo hoàng, mà cả đối với giai cấp tư sản cộng hoà Đức, *và khôn*g những đối với nước Đức, mà cả đối với các chính phủ tư bản chủ nghĩa Pháp và Anh cũng thế.

Chúng tôi sẽ phải tiến hành một cuộc chiến tranh cách mạng chống giai cấp tư sản Đức, và không phải chỉ chống một mình giai cấp tư sản Đức. *Chúng tôi sẽ tiến hành*

cuộc chiến tranh đó. Chúng tôi không phải là những người hoà bình chủ nghĩa. Chúng tôi là kẻ thù của chiến tranh để quốc chủ nghĩa nhằm chia của cướp được giữa bọn tư bản với nhau, nhưng chúng tôi luôn luôn tuyên bố rằng nếu giai cấp vô sản cách mạng từ bỏ việc tiến hành những cuộc chiến tranh cách mạng *có thể cần thiết cho lợi ích của chủ nghĩa xã hội* thì thật là vô lý.

Nhiệm vụ mà chúng tôi đã phác ra trong tờ "Người dân chủ - xã hội", số 47, là nhiệm vụ cực kỳ to lớn. Nhiệm vụ đó chỉ có thể được hoàn thành qua hàng loạt trận chiến đấu giai cấp to lớn giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản. Nhưng không phải sự nóng vội của chúng tôi, không phải ý muốn của chúng tôi, mà *những điều kiện khách quan* do cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa tạo nên, đã đưa *toàn thể* nhân loại vào một con đường cùng và đặt nhân loại vào tình trạng phải chọn một trong hai khả năng: hoặc là để chết thêm hàng triệu người và thủ tiêu toàn bộ nền văn hoá châu Âu, hoặc là trao chính quyền trong *tất cả* các nước văn minh cho giai cấp vô sản cách mạng và tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Giai cấp vô sản Nga có vinh dự to lớn là *mở đầu* một loạt cuộc cách mạng mà cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa gây ra một cách tất yếu khách quan. Nhưng chúng tôi tuyệt đối không có tư tưởng coi giai cấp vô sản Nga như là một giai cấp vô sản cách mạng ưu việt so với công nhân các nước khác. Chúng tôi biết rất rõ rằng về mặt tổ chức, về mặt được tôi luyện, về mặt giác ngộ thì giai cấp vô sản Nga *kém* công nhân các nước khác. Những cái làm cho giai cấp vô sản Nga, *trong một thời gian nhất định, có thể là rất ngắn*, trở thành con chim đầu đàn của giai cấp vô sản cách mạng toàn thế giới, thì không phải là những phẩm chất đặc biệt, mà chỉ là những điều kiện lịch sử đặc biệt thôi.

Nước Nga là một nước nông dân, một trong những nước lạc hậu nhất ở châu Âu. Chủ nghĩa xã hội *không thể ngay*

lập tức thắng lợi *trực tiếp* ở đó được. Nhưng trên cơ sở kinh nghiệm của năm 1905 và do tình hình là rất nhiều ruộng đất còn nằm trong tay bọn địa chủ quý tộc, nên tính chất nông dân của nước Nga *có thể* làm cho cuộc cách mạng dân chủ - tư sản Nga có một quy mô rất rộng lớn và làm cho cuộc cách mạng của chúng tôi trở thành *màn mở đầu* của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới, thành *một nấc* tiến lên cuộc cách mạng đó.

Trong cuộc đấu tranh cho những tư tưởng đó, những tư tưởng được kinh nghiệm của năm 1905 cũng như của mùa xuân 1917 hoàn toàn xác nhận, đảng chúng tôi đã hình thành trong quá trình đấu tranh thắng tay với tất cả những đảng khác; và từ nay về sau, chúng tôi cũng sẽ tiếp tục đấu tranh cho những tư tưởng đó.

Chủ nghĩa xã hội sẽ không thể trực tiếp và ngay tức khắc chiến thắng ở Nga được. Nhưng quần chúng nông dân *có thể* đưa cuộc cách mạng ruộng đất không thể tránh khỏi và đã chín muồi đến chỗ *tích thu* toàn bộ ruộng đất rộng lớn của địa chủ. Chúng tôi đã luôn luôn đề ra khẩu hiệu đó, và Ban chấp hành trung ương đảng chúng tôi cũng như tờ "*Sự thật*", tờ báo của đảng chúng tôi, lúc này đây cũng đã đề ra khẩu hiệu đó ở Pê-téc-bua. Giai cấp vô sản sẽ đấu tranh cho khẩu hiệu *đó*, mà hoàn toàn không nhắm mắt trước sự tất yếu của những xung đột giai cấp gay gắt giữa những công nhân nông nghiệp làm thuê cùng những nông dân nghèo kê bên họ, *với những nông dân khá giả* mà "cuộc cải cách" ruộng đất của Xtô-lư-pin (1907 - 1914) đã làm cho mạnh thêm. Chớ nên quên rằng 104 đại biểu nông dân đã trình trước cả Đu-ma I (1906) và cả Đu-ma II (1907) một đề án ruộng đất có tính chất cách mạng đòi quốc hữu hoá toàn bộ ruộng đất và giao cho các uỷ ban địa phương được bầu ra trên cơ sở hoàn toàn dân chủ, xử lý các ruộng đất đó.

Tự bản thân nó thì sự biến đổi như vậy hoàn toàn chưa có tính chất xã hội chủ nghĩa. Nhưng nó sẽ thúc đẩy rất

manh phong trào công nhân thế giới. Nó sẽ củng cố rất mạnh địa vị của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa ở Nga và ảnh hưởng của giai cấp đó đối với công nhân nông nghiệp và nông dân nghèo. Nó cho phép giai cấp vô sản ở thành thị dựa vào ảnh hưởng đó mà phát triển những tổ chức cách mạng như "những Xô-viết đại biểu công nhân", lấy những tổ chức đó để thay thế những công cụ đàn áp cũ của những nhà nước tư sản, như quân đội, cảnh sát, quan lại, cho phép thi hành — dưới áp lực của cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa vô cùng gian khổ và của những hậu quả của cuộc chiến tranh đó — một số biện pháp cách mạng nhằm *kiểm soát* việc sản xuất và việc phân phối sản phẩm.

Chỉ riêng với lực lượng của mình thôi, giai cấp vô sản Nga không thể *hoàn thành* thắng lợi cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa được. Nhưng nó có thể làm cho cách mạng Nga có được cái quy mô tạo ra được những điều kiện tốt nhất cho cách mạng xã hội chủ nghĩa và — xét theo một ý nghĩa nhất định — *bắt đầu* cuộc cách mạng đó. Giai cấp vô sản Nga có thể làm cho bạn đồng minh *chủ yếu* của mình, bạn đồng minh trung thành nhất, chắc chắn nhất, tức là giai cấp vô sản *xã hội chủ nghĩa châu Âu* và châu Mỹ, đỡ khó khăn bước vào những trận chiến đấu quyết định.

Mặc cho những người kém tin tưởng đâm ra thất vọng trước việc bạn tay sai gồm giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa, như bọn Sai-đê-man, Lê-ghin, Đa-vít và đồng bọn ở Đức, bọn Xam-ba, Ghe-đơ, Rơ-nô-đen và đồng bọn ở Pháp, phái Pha-biêng và "những người thuộc Công đảng" ⁵⁷ ở Anh, tạm thời thắng lợi trong phong trào xã hội chủ nghĩa châu Âu. Chúng tôi tin chắc rằng làn sóng cách mạng sẽ cuốn đi nhanh chóng *cái bọt bèo* đó của phong trào công nhân thế giới.

Ở Đức, tâm trạng của quần chúng vô sản — tức là những người đã giúp ích nhiều cho nhân loại và chủ nghĩa

xã hội bằng công tác tổ chức bền bỉ, kiên nhẫn, kiên định của mình trong thời gian "yên tĩnh" kéo dài hàng chục năm ở châu Âu từ 1871 đến 1914, — đang *sôi sục lên*. Đại biểu cho tương lai của chủ nghĩa xã hội Đức không phải là bọn phản bội Sai-đê-man, Lê-ghin, Đa-vít và đồng bọn, mà cũng không phải là những nhà chính trị dao động, không có khí tiết, bị tư tưởng thủ cựu của thời kỳ "hoà bình" đè nặng như các ngài Ha-đơ, Cau-xky và đồng bọn.

Tương lai ấy là thuộc về phái đã cung cấp Các-lơ Liép-nếch, đã lập ra "nhóm Xpác-ta-cút" ⁵⁸ và đã tuyên truyền trong tờ "Arbeiterpolitik" ⁵⁹ ở Brê-mơ.

Những điều kiện khách quan của cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa bảo đảm rằng cuộc cách mạng không chỉ hạn chế ở *giai đoạn thứ nhất* của cuộc cách mạng Nga, rằng cuộc cách mạng *không* chỉ hạn chế ở nước Nga mà thôi.

Giai cấp vô sản Đức là bạn đồng minh trung thành nhất, chắc chắn nhất của cuộc cách mạng vô sản Nga và thế giới.

Vào tháng Mười một 1914, khi đảng chúng tôi đưa ra khẩu hiệu: "biến chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thành nội chiến" của những người bị áp bức chống kẻ áp bức, để giành chủ nghĩa xã hội, thì những người xã hội - ái quốc chủ nghĩa đón tiếp khẩu hiệu đó bằng thái độ thù địch và những lời châm biếm độc ác, còn những người dân chủ - xã hội "phái giữa" thì đón tiếp nó bằng sự yên lặng thiếu tin tưởng và hoài nghi chủ nghĩa, nhu nhược và chờ đợi. Đa-vít, một người xã hội - sô-vanh và xã hội - đế quốc chủ nghĩa Đức, coi khẩu hiệu đó là "điên rồ", còn ngài Plê-kha-nốp, một người đại diện cho chủ nghĩa xã hội - sô-vanh Nga (và Anh - Pháp), cho chủ nghĩa xã hội trên lời nói và cho chủ nghĩa đế quốc trong hành động, thì gọi nó là một "mộng tưởng buồn cười" (Mittelding zwischen Traum und Komödie). Còn những đại biểu của phái giữa thì im lặng hoặc chế

giữ một cách nhạt nhẽo rằng đó là "con đường thẳng trong không trung".

Hiện nay, sau tháng Ba 1917, chỉ có người mù mới không thấy rằng khẩu hiệu đó là đúng. Việc biến chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thành nội chiến đang *trở thành* một sự thực.

Cuộc cách mạng vô sản *đang bắt đầu* ở châu Âu muôn năm! Theo sự uỷ quyền của các đồng chí đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (đoàn kết xung quanh Ban chấp hành trung ương) sắp lên đường và đã thông qua bức thư này ở hội nghị ngày 8 tháng Tư (lịch mới) 1917.

N. Lê-nin

Đăng bằng tiếng Đức ngày 1 tháng Năm 1917 trên báo "Jugend-Internationale", số 8

Đăng lần đầu bằng tiếng Nga ngày 21 tháng Chín 1917 trên báo "Thống nhất", số 145

Theo đúng bản thảo

**TRẢ LỜI PHÒNG VIÊN
BÁO "POLITIKEN"⁶⁰
NGÀY 31 THÁNG BA
(13 THÁNG TƯ) 1917**

Các bạn của chúng tôi không muốn trả lời một cuộc phỏng vấn nào. Thay cho cuộc phỏng vấn, những người mới đến đã thông qua tờ "Politiken" chuyển đến báo chí và dư luận xã hội bản thông báo về cuộc hành trình của họ.

Lê-nin sôi nổi nói rằng: điều quan trọng nhất là chúng tôi phải về được tới nước Nga *càng nhanh càng tốt*. Một ngày cũng quý. Các chính phủ đã áp dụng mọi biện pháp để cản trở cuộc hành trình.

Các đồng chí có gặp người nào đó trong số các đồng chí trong đảng Đức không?

Không. Vin-hem Gian-xôn ở Béc-lanh tìm cách đến gặp chúng tôi ở Linh-ghen gần biên giới Thụy-sĩ. Nhưng Plát-ten đã từ chối Gian-xôn, thân mật nói bóng gió rằng ông muốn tránh cho Gian-xôn những sự khó chịu do một cuộc gặp gỡ như vậy đưa lại.

"Politiken", số 85, ngày 14 tháng Tư 1917

In lần đầu bằng tiếng Nga, theo đúng bản đăng trên báo "Politiken"

Dịch từ tiếng Thụy-điển

TRẢ LỜI PH. XTƠ-RƠM,
ĐẠI BIỂU CỦA NHỮNG NGƯỜI
DÂN CHỦ - XÃ HỘI
CÁNH TẢ THỤY-ĐIỂN
NGÀY 31 THÁNG BA
(13 THÁNG TƯ) 1917

Về ý kiến cho rằng Phrê-đrich Xtơ-rơm, bất chấp ý muốn của những người Nga, đã ngăn cản không cho đại biểu từ "Socialdemokraten" ⁶¹ tham dự hội nghị, thì đó là hoàn toàn bịa đặt. Lê-nin đã trả lời câu hỏi của Xtơ-rơm như sau:

Ch ú n g t ô i hoàn toàn không tin ông Bran-tinh. Nếu *các anh* tin tưởng ông ta thì các anh có thể mời đại biểu của ông ta đến.

"Politiken", số 86, ngày
15 tháng Tư 1917

*In lần đầu bằng tiếng
Nga, theo đúng bản đăng
trên báo "Politiken"*

Dịch từ tiếng Thụy-điển

LỜI PHÁT BIỂU
TẠI CUỘC HỘI NGHỊ
VỚI NHỮNG NGƯỜI
DÂN CHỦ - XÃ HỘI
CÁNH TẢ THỤY-ĐIỂN
NGÀY 31 THÁNG BA
(13 THÁNG TƯ) 1917 ⁶²

TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

Thay mặt các đồng chí Nga, Lê-nin cảm ơn sự đón tiếp và nói rằng đại hội đảng xã hội chủ nghĩa Nga được triệu tập trong thời gian sắp tới, sẽ đưa ra một đề nghị có tính chất quốc tế chủ nghĩa. Mối quan hệ chặt chẽ với các đồng chí Thụy-điển và đặc biệt với tờ "Politiken" sẽ được giữ vững.

"Politiken", số 86, ngày
15 tháng Tư 1917

*In lần đầu bằng tiếng Nga,
theo đúng bản đăng trên
báo "Politiken"*

Dịch từ tiếng Thụy-điển

LỜI PHÁT BIỂU TRƯỚC CÔNG NHÂN,
BINH SĨ VÀ LÍNH THUY
TẠI QUẢNG TRƯỜNG GA PHẦN-LAN
NGÀY 3 (16) THÁNG TƯ 1917

TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

Đứng trên chiếc xe bọc thép đỗ ở đường phố, đồng chí Lênin chào mừng giai cấp vô sản cách mạng Nga và quân đội cách mạng Nga, những người chẳng những đã giải phóng được nước Nga khỏi chế độ chuyên chế Nga hoàng, mà còn đặt cơ sở cho cuộc cách mạng xã hội trong phạm vi quốc tế; Người chỉ ra rằng giai cấp vô sản toàn thế giới tin tưởng theo dõi những hành động dũng cảm của giai cấp vô sản Nga.

Cả đám đông đi theo sau xe đến Cung điện Ksê-xin-xcai-a, tại đó, cuộc mít-tinh được tiếp tục.

"Sự thật", số 24, ngày 5
tháng Tư 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"

SƠ THẢO LẦN ĐẦU
LUẬN CƯƠNG THÁNG TƯ⁶³

LUẬN CƯƠNG:

1) Thái độ đối với chiến tranh:

Không cho phép có một sự nhân nhượng nào đối với "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng".

2) "Đòi Chính phủ lâm thời" "từ bỏ những cuộc xâm lược". (α) Thái độ đối với Chính phủ lâm thời.

(β) " " " các Xô-viết đại biểu công nhân.

2 bis) Sự phê phán các Xô-viết đại biểu công nhân.

3) Không phải chế độ cộng hoà đại nghị, mà là chế độ cộng hoà của các Xô-viết đại biểu công nhân, cố nông, nông dân và binh sĩ.

(α) Xoá bỏ quân đội, quan lại, cảnh sát.

(β) Tiền lương cho viên chức.

4) Đặc điểm của các nhiệm vụ tuyên truyền, cổ động và tổ chức trong thời kỳ quá độ từ giai đoạn thứ nhất của cách mạng sang giai đoạn thứ hai. Tình trạng hợp pháp đến cao độ.

Những người thành tâm, nhưng bị giai cấp tư sản lừa bịp, *chỉ* ủng hộ "cuộc chiến tranh vì cần thiết", "cuộc chiến tranh không phải vì mục đích xâm lược" và sự lừa bịp của giai cấp tư sản đối với họ.

5) Cương lĩnh ruộng đất.

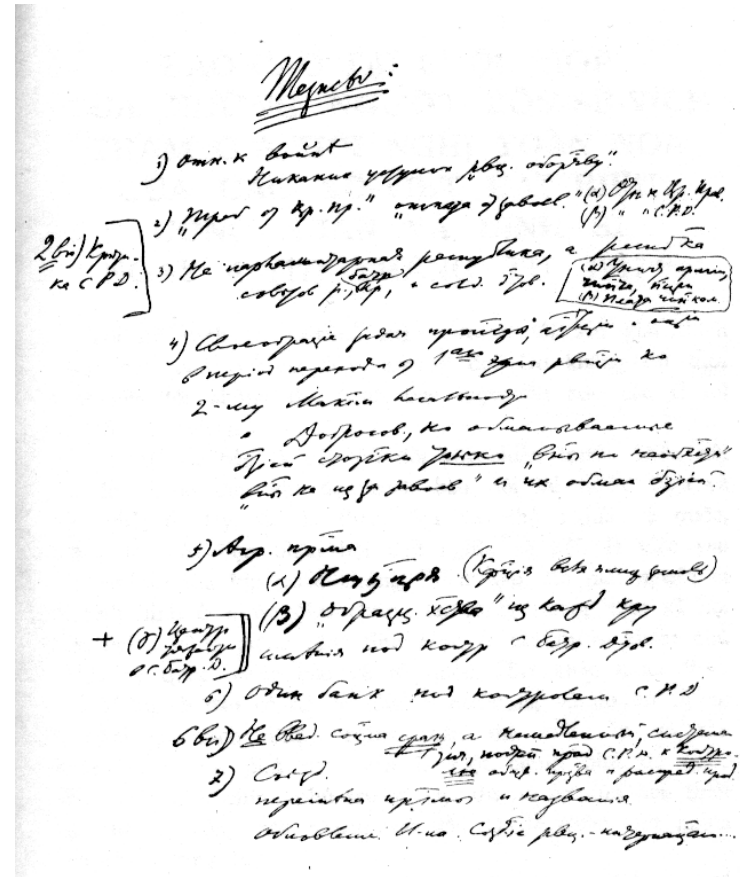
- (α) Quốc hữu hoá. (Tịch thu toàn bộ ruộng đất của địa chủ).
- (β) Từ các điền trang lớn lập nên "những doanh nghiệp kiểu mẫu" dưới sự kiểm soát của Xô-viết đại biểu cố nông.
- + (γ) Trọng tâm trong các Xô-viết đại biểu cố nông.
- 6) Một ngân hàng dưới sự kiểm soát của các Xô-viết đại biểu công nhân.
- 6 bis) Không phải là thực hiện chủ nghĩa xã hội ngay lập tức, mà là chuyển ngay lập tức, liên tục, dần dần các Xô-viết đại biểu công nhân sang việc kiểm soát nền sản xuất xã hội và việc phân phối sản phẩm.
- 7) Đại hội.
Thay đổi cương lĩnh và tên gọi.
Đổi mới Quốc tế. Thành lập một Quốc tế cách mạng – quốc tế chủ nghĩa...¹⁾

Viết ngày 3 (16) tháng Tư 1917

In lần đầu năm 1928
trong Văn tập Lê-nin, t. XII

Theo đúng bản thảo

¹⁾ Bản thảo dùng lại ở đây.



Bản thảo của V. I. Lê-nin "Sơ thảo lần đầu Luận cương tháng Tư". –
3 (16) tháng Tư 1917
Ảnh thu nhỏ

**BÁO CÁO TẠI CUỘC HỌP
CỦA NHỮNG NGƯỜI BÔN-SÊ-VÍCH
THAM GIA HỘI NGHỊ TOÀN ANH
CỦA CÁC XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU
CÔNG NHÂN VÀ BINH SĨ
NGÀY 4 (17) THÁNG TƯ 1917⁶⁴**

Tôi đã vạch ra một số luận cương, tôi xin giải thích thêm một chút về các luận cương đó. Do không đủ thời gian nên tôi không thể trình bày một bản báo cáo tỉ mỉ và có hệ thống.

Vấn đề cơ bản là thái độ đối với chiến tranh. Điều nổi bật lên hàng đầu khi đọc sách báo nói về nước Nga và nhìn thấy ở đây, đó là thắng lợi của chủ nghĩa vệ quốc, thắng lợi của bọn phản bội chủ nghĩa xã hội, là việc giai cấp tư sản lừa bịp quần chúng. Điều đập vào mắt người ta là tình hình ở nước Nga chúng ta, trong phong trào xã hội chủ nghĩa cũng giống như tình hình ở các nước khác: chủ nghĩa vệ quốc, "việc bảo vệ tổ quốc". Sự khác nhau là ở chỗ không ở đâu có tự do như ở nước ta, và do đó chúng ta phải có trách nhiệm trước toàn thể giai cấp vô sản quốc tế. Chính phủ mới vẫn là một chính phủ đế quốc chủ nghĩa như chính phủ trước đây, dù nó có hứa hẹn thiết lập chế độ cộng hoà nhưng nó vẫn là đế quốc chủ nghĩa đến tận xương tuỷ.

"I. Đứng về phía nước Nga, ngay cả dưới chính phủ mới của Lvốp và đồng bọn, do tính chất tư bản chủ nghĩa của chính phủ đó, cuộc chiến tranh hiện nay hoàn toàn vẫn là một cuộc chiến tranh ăn cướp, có tính chất đế quốc chủ nghĩa, nên thái độ của chúng ta đối với cuộc chiến tranh

này là không cho phép có một sự nhân nhượng nào, dù là hết sức nhỏ, đối với "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng".

Giai cấp vô sản giác ngộ chỉ có thể tán thành một cuộc chiến tranh cách mạng nào thực sự biện hộ cho chủ nghĩa vệ quốc cách mạng, với điều kiện là: a) chuyển chính quyền vào tay giai cấp vô sản và những bộ phận nông dân nghèo đi theo giai cấp vô sản; b) từ bỏ thật sự, chứ không phải trên lời nói, tất cả các cuộc thôn tính; c) hoàn toàn đoạn tuyệt thật sự với tất cả các lợi ích của tư bản.

Do có sự thành tâm hiển nhiên của những tầng lớp quần chúng rộng rãi đang ủng hộ chủ nghĩa vệ quốc cách mạng và thừa nhận chiến tranh chỉ vì cần thiết chứ không phải vì mục đích xâm lược, — và do có tình trạng là những người đó đang bị giai cấp tư sản lừa gạt, nên cần phải giải thích một cách đặc biệt tỉ mỉ, kiên trì, nhẫn nại để họ thấy được sai lầm của họ, phải giải thích cho họ hiểu mối liên hệ khăng khít giữa tư bản và chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, phải chứng minh cho họ thấy rằng nếu không đánh đổ được tư bản, thì *không thể* chấm dứt được chiến tranh bằng một hoà ước thật sự dân chủ, không có tính chất cưỡng bức.

Tổ chức tuyên truyền hết sức rộng rãi quan điểm ấy trong quân đội đang chiến đấu.

Bắt tay thân thiện giữa các binh sĩ đang giao chiến".

— Ngay cả dưới một chính phủ mới nhưng vẫn là chính phủ đế quốc chủ nghĩa thì thái độ của chúng ta đối với chiến tranh là không cho phép có một sự nhân nhượng nào, dù là hết sức nhỏ, đối với chủ nghĩa vệ quốc. Quần chúng xem xét vấn đề một cách thực tế chứ không phải là trên lý luận. Họ nói: "Tôi muốn bảo vệ tổ quốc chứ không muốn xâm chiếm đất đai của nước khác". Khi nào người ta có thể coi chiến tranh là của mình? Khi người ta hoàn toàn từ bỏ sự thôn tính.

Quần chúng xem xét vấn đề một cách thực tế chứ không phải là trên lý luận. Sai lầm của chúng ta là ở chỗ xem xét vấn đề trên lý luận. Giai cấp vô sản giác ngộ có thể tán thành cuộc chiến tranh cách mạng nào thật sự biện hộ cho chủ nghĩa vệ quốc cách mạng. Đối với các đại biểu của quần chúng binh sĩ, thì cần phải đặt vấn đề một cách thực tế, chứ không thể làm cách nào khác. Chúng ta hoàn toàn không phải là những người hoà bình chủ nghĩa. Nhưng vấn đề cơ bản là: giai cấp nào tiến hành chiến tranh? Giai cấp bọn tư bản, tức giai cấp gắn liền với các ngân hàng, thì không thể tiến hành một cuộc chiến tranh nào khác ngoài cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Giai cấp công nhân thì có thể làm được. Xtê-clốp, Tso-khê-ít-dê đã quên tất cả. Khi đọc nghị quyết của Xô-viết đại biểu công nhân, người ta sẽ ngạc nhiên thấy có những con người tự xưng là xã hội chủ nghĩa mà lại có thể đưa ra một nghị quyết như vậy⁶⁵.

Đặc điểm ở nước Nga là sự chuyển biến hết sức nhanh từ chỗ sử dụng bạo lực dã man sang chỗ lừa bịp hết sức tinh vi. Điều kiện cơ bản là: *từ bỏ sự thôn tính không phải trên lời nói, mà là trên thực tế*. Tờ "Ngôn luận" tru tréo lên phản đối lời tuyên bố của tờ "Người dân chủ — xã hội" nói rằng sáp nhập Cuộc-li-an-đi-a vào nước Nga là thôn tính. Nhưng thôn tính là sáp nhập bất kỳ một nước nào có đặc điểm dân tộc riêng vào một nước khác, là sáp nhập bất kỳ một dân tộc nào — dù cho dân tộc này có ngôn ngữ riêng hay không, điều đó cũng không quan trọng, một khi họ đã cảm thấy họ là một dân tộc khác, — vào một dân tộc khác, trái với nguyện vọng của họ. Đó là thiên kiến của người Đại Nga, thiên kiến đã được nuôi dưỡng lâu đời.

Người ta chỉ có thể kết thúc chiến tranh khi hoàn toàn đoạn tuyệt với tư bản quốc tế. Không phải là những con người cá biệt, mà là tư bản tài chính quốc tế đã gây ra chiến tranh. Đoạn tuyệt với tư bản quốc tế không phải là

việc dễ dàng, nhưng kết thúc chiến tranh cũng không phải là việc dễ dàng. Nếu cho rằng việc chấm dứt chiến tranh chỉ do một phía quyết định thì thật ấu trĩ và ngây thơ... Xim-méc-van, Ki-en-tan⁶⁶... Chúng ta có trách nhiệm hơn ai hết phải bảo vệ danh dự của chủ nghĩa xã hội quốc tế. Khó khăn trong cách giải quyết...

Do rõ ràng là có tư tưởng vệ quốc chủ nghĩa trong quảng đại quần chúng thừa nhận chiến tranh *chỉ vì cần thiết* chứ không phải vì mục đích xâm lược, nên cần phải giải thích một cách đặc biệt tỉ mỉ, kiên trì, nhẫn nại để họ thấy được rằng nếu không đánh đổ được tư bản thì không thể nào chấm dứt được chiến tranh bằng một hoà ước không có tính chất cưỡng bức. Cần phải phát triển rộng rãi tư tưởng đó, trên những quy mô rộng rãi nhất. Binh sĩ đòi hỏi phải trả lời cụ thể: kết thúc chiến tranh như thế nào? Nhưng nếu hứa hẹn với mọi người rằng chúng ta có thể kết thúc chiến tranh theo nguyện vọng tốt lành của một số người nào đó thì đó là sự lừa bịp về chính trị. Cần phải báo trước để quần chúng đề phòng. Cách mạng là công việc khó khăn. Không thể tránh khỏi sai lầm. Sai lầm là ở chỗ chúng ta (không vạch trần?) chủ nghĩa vệ quốc cách mạng một cách thật sâu sắc. Chủ nghĩa vệ quốc cách mạng là sự phản bội chủ nghĩa xã hội. Không thể chỉ hạn chế ở... Cần phải thừa nhận sai lầm. Làm gì? — Giải thích. Đưa ra như thế nào... những người không biết thế nào là chủ nghĩa xã hội... Chúng ta không phải là những kẻ lừa bịp. Chúng ta chỉ được dựa vào sự giác ngộ của quần chúng. Dù cho có phải bị thiếu số chẳng nữa thì cũng không sao. Cần tạm thời từ bỏ địa vị lãnh đạo, không nên sợ bị thiếu số. Khi quần chúng tuyên bố rằng không muốn xâm lược, thì tôi tin họ. Khi Gu-tơ-cốp và Lvốp nói rằng không muốn xâm lược thì chúng là bọn lừa bịp. Khi công nhân nói rằng họ muốn bảo vệ đất nước, thì đó là tiếng nói của bản năng con người bị áp bức.

"II. Đặc điểm của tình hình hiện nay ở Nga là *bước quá độ* từ giai đoạn thứ nhất của cách mạng, là giai đoạn đã đem lại chính quyền cho giai cấp tư sản do chỗ trình độ giác ngộ và tổ chức của giai cấp vô sản còn thấp, *tiến lên* giai đoạn *thứ hai* của cách mạng, là giai đoạn phải đem lại chính quyền cho giai cấp vô sản và cho những tầng lớp nghèo trong nông dân.

Bước quá độ ấy có những đặc điểm: một mặt là tình trạng hợp pháp đến cao độ (*lúc này*, nước Nga là nước tự do nhất trong số tất cả các nước tham chiến trên thế giới); mặt khác là không có tình trạng dùng bạo lực đối với quần chúng, và sau hết là thái độ tin tưởng vô ý thức của quần chúng đối với chính phủ của bọn tư bản, tức là những kẻ thù tệ hại nhất của hoà bình và của chủ nghĩa xã hội.

Đặc điểm đó đòi hỏi chúng ta phải biết thích ứng với những điều kiện *đặc biệt* của công tác đảng trong quần chúng vô sản vô cùng đông đảo vừa mới thức tỉnh để tham gia đời sống chính trị".

— Tại sao không nắm lấy chính quyền? Xtê-clốp nói: vì lẽ này và vì lẽ kia. Thật là nhầm nhứ. Vấn đề là ở chỗ giai cấp vô sản chưa giác ngộ đầy đủ và chưa được tổ chức một cách đầy đủ. Cần phải thừa nhận điều đó; sức mạnh vật chất nằm trong tay giai cấp vô sản, nhưng giai cấp tư sản thì đã giác ngộ và đã được chuẩn bị. Đó là một sự thật kỳ quái, nhưng cần phải công khai và thẳng thắn thừa nhận sự thật đó và tuyên bố với nhân dân rằng chưa nắm được chính quyền là vì chưa được tổ chức và chưa giác ngộ... Hàng triệu người bị phá sản, hàng triệu người bị chết. Những nước tiên tiến nhất đang bị sụp đổ, do đó vấn đề đặt ra trước các nước đó sẽ là như sau...

Bước chuyển từ giai đoạn thứ nhất sang giai đoạn thứ hai — bước chuyển chính quyền vào tay giai cấp vô sản và nông dân — có đặc điểm: một mặt là tình trạng hợp pháp

đến cao độ (lúc này, nước Nga là nước tự do nhất, tiên tiến nhất trên thế giới); mặt khác là thái độ tin tưởng vô ý thức của quần chúng đối với chính phủ. Thậm chí những người bên-sê-vích chúng ta cũng tỏ ra tin tưởng vào chính phủ. Điều đó chỉ là do tính cuồng nhiệt cách mạng. Đó là sự diệt vong của chủ nghĩa xã hội. Các đồng chí tin tưởng vào chính phủ. Nếu như vậy thì chúng ta không đi cùng một đường. Thà là chịu bị thiếu số còn hơn. Một mình Liép-nếch cũng quý hơn là 110 tên vệ quốc chủ nghĩa loại như Xtê-clốp và Tơ-khê-ít-dê. Nếu các đồng chí đồng tình với Liép-nếch và chìa tay ra, dù chỉ một ngón tay (cho bọn vệ quốc chủ nghĩa) — thì như vậy là phản bội chủ nghĩa xã hội quốc tế. Nếu chúng ta xa rời những con người như vậy thì... mọi người bị áp bức sẽ đến với chúng ta, vì chiến tranh sẽ dẫn họ đến với chúng ta, họ không có lối thoát nào khác.

Đối với nhân dân, cần dùng những lời lẽ đơn giản, dễ hiểu chứ không nên dùng những từ la-tinh. Nhân dân có quyền... — cần phải thích ứng... chuyển sang, nhưng cần thiết. Đường lối của chúng ta nhất định là đúng đắn.

"III. Tuyệt đối không ủng hộ Chính phủ lâm thời; vạch rõ tính chất hoàn toàn đối trá của tất cả những lời hứa hẹn của chính phủ ấy, nhất là những lời hứa hẹn từ bỏ các cuộc thôn tính. Vạch trần, chứ không "đòi hỏi" rằng chính phủ *đó*, chính phủ của bọn tư bản, *thôi không còn là* một chính phủ để quốc chủ nghĩa nữa; sự đòi hỏi đó là một điều không thể dung nhận được và nó gây ra ảo tưởng".

— Tờ "Sự thật" đòi hỏi *chính phủ* phải từ bỏ sự thôn tính. Đòi hỏi chính phủ của bọn tư bản phải từ bỏ sự thôn tính, — đó là một điều nhảm nhí, là sự nhạo báng quá quắt đối với...

Xét theo quan điểm khoa học, đó là vô vàn sự lừa bịp mà toàn thể giai cấp vô sản quốc tế, tất cả... Đã đến lúc phải thừa nhận sai lầm. Thôi đủ rồi, những lời chào mừng

và nghị quyết, đã đến lúc phải bắt tay vào hành động. Cần phải chuyển sang... thiết thực, tỉnh táo.

"IV. Thừa nhận sự thật là trong phần lớn các Xô-viết đại biểu công nhân, đảng chúng ta đang bị thiếu số, và trong lúc này là một thiếu số nhỏ, so với cái *khối của tất cả* những phần tử tiểu tư sản cơ hội chủ nghĩa đã chịu ảnh hưởng của giai cấp tư sản và đang truyền ảnh hưởng đó vào giai cấp vô sản; những phần tử đó bao gồm từ những người xã hội chủ nghĩa nhân dân, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cho đến Ban tổ chức (Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, v.v.), đến Xtê-clốp, v.v., v.v..

Giải thích cho quần chúng hiểu rõ rằng chỉ có các Xô-viết đại biểu công nhân mới là hình thức chính phủ cách mạng *duy nhất có thể thừa nhận được*, và do đó, chừng nào mà chính phủ *đó* còn chịu ảnh hưởng của giai cấp tư sản, thì nhiệm vụ của chúng ta chỉ có thể là *giải thích* một cách nhẫn nại, có hệ thống, kiên trì, đặc biệt thích hợp với nhu cầu thực tiễn của quần chúng, để quần chúng thấy rõ những sai lầm trong sách lược của họ.

Chừng nào chúng ta còn bị thiếu số thì chúng ta vẫn tiến hành phê bình và vạch những sai lầm, đồng thời tuyên truyền sự cần thiết phải chuyển toàn bộ chính quyền nhà nước vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân, để cho quần chúng nhờ kinh nghiệm mà tránh được những sai lầm của mình".

— Những người bên-sê-vích chúng ta quen đòi hỏi phải có một tinh thần cách mạng cao nhất. Nhưng như vậy chưa đủ. Cần phải phân tích.

Chính phủ chân chính là Xô-viết đại biểu công nhân. Quan niệm khác đi là rơi vào chủ nghĩa vô chính phủ. Một sự thật đã được thừa nhận là đảng ta bị thiếu số trong Xô-viết đại biểu công nhân. Cần phải giải thích cho quần chúng biết rằng Xô-viết đại biểu công nhân là chính phủ duy nhất có thể chấp nhận, là chính phủ chưa từng

thấy trên thế giới, ngoài Công xã. Nếu đa số trong Xô-viết đại biểu công nhân đứng trên quan điểm vệ quốc chủ nghĩa thì sẽ như thế nào? Chẳng làm được gì cả. Chúng ta chỉ còn cách là giải thích một cách nhẫn nại, kiên trì, có hệ thống những sai lầm trong sách lược của họ.

Chừng nào chúng ta còn bị thiếu số thì chúng ta vẫn tiến hành phê bình để cho quần chúng khỏi bị lừa dối. Chúng ta không muốn quần chúng tin tưởng chúng ta trên lời nói. Chúng ta không phải là những kẻ lừa bịp. Chúng ta muốn rằng quần chúng qua *kinh nghiệm* mà tránh được những sai lầm của mình.

Bản hiệu triệu của Xô-viết đại biểu công nhân không có một chữ nào thấm sâu ý thức giai cấp. Toàn là lời nói suông! Điều duy nhất làm thất bại mọi cuộc cách mạng, đó là lời nói suông, là sự phỉnh nịnh nhân dân cách mạng. Toàn bộ chủ nghĩa Mác dạy rằng không nên nghe theo những lời nói suông về cách mạng, đặc biệt khi những lời nói suông đó đang thịnh hành.

"V. Không phải là một chế độ cộng hoà đại nghị, — trở lại chế độ đó sau khi đã có những Xô-viết đại biểu công nhân, thì sẽ là một bước thụt lùi, — mà là một chế độ cộng hoà của các Xô-viết đại biểu công nhân, cố nông và nông dân trong cả nước, từ cơ sở đến trung ương.

Bãi bỏ cảnh sát, quân đội và quan lại*.

Lương của tất cả mọi viên chức đều không được cao hơn tiền lương trung bình của một công nhân giỏi, đồng thời mọi viên chức đều do tuyển cử bầu ra và bất cứ lúc nào cũng có thể bị bãi miễn".

— Đó là bài học mà Công xã ở Pháp đã đem lại, mà Cau-xky đã quên mất và công nhân đã dạy cho chúng ta trong những năm 1905 và 1917. Kinh nghiệm của những năm đó dạy chúng ta rằng không được để cho cảnh sát

* Nghĩa là thay thế quân đội thường trực bằng vũ trang toàn dân.

được khôi phục lại, không được để cho quân đội cũ được khôi phục lại.

Cần phải thay đổi cương lĩnh vì nó đã lạc hậu rồi. Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ là một bước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Hoàn toàn không có cảnh sát, không có quân đội, không có quan lại. Triệu tập Quốc hội lập hiến, — nhưng ai triệu tập? Các nghị quyết được viết để xếp xó chúng hoặc để ngồi lên chúng. Tôi sẽ vui mừng vì mai đây Quốc hội lập hiến sẽ được triệu tập, nhưng nếu tin rằng Gu-tơ-cốp sẽ triệu tập Quốc hội lập hiến thì là ngây thơ. Mọi lời ba hoa về việc buộc Chính phủ lâm thời phải triệu tập Quốc hội lập hiến chỉ là những lời ba hoa rỗng tuếch, chỉ hoàn toàn là lừa bịp. Cách mạng được tiến hành, nhưng cảnh sát vẫn tồn tại, cách mạng được tiến hành, nhưng toàn bộ quan lại, v.v. vẫn tồn tại. Đó là nguyên nhân thất bại của cách mạng. Xô-viết đại biểu công nhân là chính phủ duy nhất có thể triệu tập quốc hội đó. Tất cả chúng ta đều bám lấy các Xô-viết đại biểu công nhân, nhưng không hiểu các Xô-viết ấy. Chúng ta từ hình thức đó đi lùi lại Quốc tế là một tổ chức theo đuôi giai cấp tư sản.

Chế độ cộng hoà tư sản không thể giải quyết vấn đề (chiến tranh), bởi vì chỉ có thể giải quyết vấn đề này trên phạm vi quốc tế. Chúng ta không hứa giải phóng..., nhưng chúng ta nói rằng chỉ với hình thức này (Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ) mới có thể giải phóng được. Dứt khoát không chấp nhận chính phủ nào ngoài Xô-viết đại biểu công nhân và cố nông. Nói về Công xã thì người ta không hiểu. Nhưng nói rằng bãi bỏ cảnh sát, thành lập Xô-viết đại biểu công nhân và cố nông để thay vào đó, học tập quản lý, thì không có ai cản trở chúng ta cả, — (người ta hiểu điều đó).

Không thể học được nghệ thuật quản lý từ trong các sách vở. Cứ thử làm đi, phạm sai lầm, nhưng sẽ học được cách quản lý.

"VI. Trong cương lĩnh ruộng đất, chuyển trọng tâm vào các Xô-viết đại biểu cố nông.

Tịch thu toàn bộ ruộng đất của địa chủ.

Quốc hữu hoá *tất cả* ruộng đất trong nước; giao ruộng đất cho các Xô-viết đại biểu cố nông và nông dân ở địa phương xử lý. Thành lập riêng các Xô-viết đại biểu nông dân nghèo. Biến mỗi điền trang lớn (quy mô từ 100 đến 300 đê-xi-a-ti-na, tùy theo những điều kiện địa phương và những điều kiện khác, và theo quy định của các cơ quan địa phương), thành những doanh nghiệp kiểu mẫu đặt dưới sự kiểm soát của các Xô-viết đại biểu cố nông và do xã hội đài thọ".

— Nông dân là gì? Chúng ta chưa biết, không có tài liệu thống kê, nhưng chúng ta biết rằng đó là một lực lượng.

Nếu họ giành được ruộng đất thì xin hãy tin rằng họ sẽ không giao lại ruộng đất đó cho các anh, họ sẽ không hỏi ý kiến chúng ta. Trung tâm của cương lĩnh đã thay đổi, trọng tâm là Xô-viết đại biểu cố nông. Nếu nông dân Nga không giải quyết cuộc cách mạng, thì công nhân Đức sẽ giải quyết.

Người mu-gích Tam-bốp...

Một đê-xi-a-ti-na thì không cần phải trả tiền, đê-xi-a-ti-na thứ hai thì trả 1 rúp, đê-xi-a-ti-na thứ ba thì trả 2 rúp. Chúng ta sẽ giành được ruộng đất, và địa chủ không thể lấy lại ruộng đất được nữa.

Kinh doanh chung.

Cần phải tách riêng Xô-viết đại biểu nông dân nghèo. Có người mu-gích giàu có, có cố nông. Thậm chí nếu cho cố nông ruộng đất, thì họ cũng vẫn không lập ra được các doanh nghiệp. Cần phải biến các điền trang lớn thành các doanh nghiệp kiểu mẫu, tiến hành kinh doanh chung và do các Xô-viết đại biểu cố nông kinh doanh.

Có các điền trang lớn.

"VII. Hợp nhất ngay lập tức tất cả các ngân hàng trong nước thành một ngân hàng toàn quốc đặt dưới sự kiểm soát của các Xô-viết đại biểu công nhân".

— Ngân hàng, là một "hình thức kế toán của xã hội" (Mác). — Chiến tranh dạy người ta về kinh tế, mọi người đều biết rằng ngân hàng cướp đoạt sức lực của nhân dân. Ngân hàng là thân kinh, là trung tâm của nền kinh tế quốc dân. Chúng ta không thể nắm lấy ngân hàng, nhưng chúng ta tuyên truyền việc thống nhất các ngân hàng dưới sự kiểm soát của Xô-viết đại biểu công nhân.

"VIII. Nhiệm vụ *trực tiếp* của chúng ta không phải là "du nhập" chủ nghĩa xã hội, mà chỉ là chuyển ngay lập tức sang *ché độ kiểm soát* của các Xô-viết đại biểu công nhân đối với nền sản xuất xã hội và việc phân phối sản phẩm".

— Cuộc sống và cách mạng đặt Quốc hội lập hiến xuống hàng thứ yếu. Các đạo luật sơ dĩ quan trọng không phải ở chỗ chúng được ghi trên giấy, mà ở chỗ do ai thực hiện. Có chuyên chính của giai cấp vô sản, nhưng người ta không biết sử dụng nó. Chủ nghĩa tư bản đã chuyển thành chủ nghĩa tư bản nhà nước... Mác... chỉ cái gì đã chín muồi trong thực tiễn...

"IX. Những nhiệm vụ của đảng là;

1) triệu tập ngay đại hội đảng;

2) sửa đổi cương lĩnh của đảng, chủ yếu là:

a) về chủ nghĩa đế quốc và chiến tranh đế quốc chủ nghĩa,

b) về thái độ đối với nhà nước và yêu sách *của chúng ta* về "nhà nước - công xã**",

c) sửa lại bản cương lĩnh tối thiểu đã lỗi thời;

3) đổi tên đảng**.

* Nghĩa là nhà nước mà Công xã Pa-ri là mẫu mực.

** Phải lấy tên là *Đảng cộng sản* thay cho tên là "đảng dân chủ - xã hội", một đảng mà những lãnh tụ chính thức ("bọn vệ quốc chủ nghĩa" và những kẻ dao động trong "phái Cau-xky") đã phản bội chủ nghĩa xã hội trên *khắp* thế giới và đã nhảy sang phía giai cấp tư sản.

X. Đổi mới Quốc tế.

Khởi xướng việc thành lập một Quốc tế cách mạng, một Quốc tế chống lại *bọn xã hội - sô-vanh* và chống lại "phái giữa" *.

— *Tổng kết.*

Xô-viết đại biểu công nhân đã được thành lập, nó có ảnh hưởng to lớn. Mọi người tự nhiên đều đồng tình với nó. Tổ chức này có tư tưởng cách mạng hơn nhiều so với tất cả *những lời nói suông về cách mạng*. Nếu Xô-viết đại biểu công nhân có thể nắm lấy việc quản lý, thì sự nghiệp của tự do sẽ được đảm bảo. Các anh có thể viết ra những đạo luật lý tưởng nhất, nhưng ai sẽ thực hiện những đạo luật ấy? — Cũng vẫn là những viên chức ấy, nhưng họ gắn bó với giai cấp tư sản.

Điều cần phải nói với quần chúng không phải là "thực hiện chủ nghĩa xã hội", mà là thi hành (?). Chủ nghĩa tư bản đã tiến lên phía trước, chủ nghĩa tư bản thời chiến không giống với cái chủ nghĩa tư bản đã tồn tại trước chiến tranh.

Trên cơ sở những kết luận về sách lược, cần phải chuyển sang hành động thực tiễn. Cần phải triệu tập ngay lập tức đại hội đảng, cần phải xem xét lại cương lĩnh. Nhiều điểm trong đó đã lạc hậu. Cần phải thay đổi cương lĩnh tối thiểu.

Riêng cá nhân tôi đề nghị thay đổi tên đảng, gọi là *Đảng cộng sản*. Gọi là "cộng sản" thì nhân dân sẽ hiểu được. Đa số những người dân chủ - xã hội chính thức đã phản bội, đã chống lại chủ nghĩa xã hội... Liép-nếch là người

* "Phái giữa" là tên gọi một trào lưu ở trong phong trào dân chủ - xã hội quốc tế ngả nghiêng giữa bọn sô-vanh (= "bọn vệ quốc chủ nghĩa") và những người quốc tế chủ nghĩa, cụ thể là: Cau-xky và đồng bọn ở Đức, Lông-gê và đồng bọn ở Pháp, Tơ-khê-ít-dê và đồng bọn ở Nga, Tu-ra-ti và đồng bọn ở Ý, Mác-Đô-nan và đồng bọn ở Anh, v.v..

dân chủ - xã hội duy nhất... Các anh sợ phản lại những hồi ức cũ. Nhưng muốn thay quần áo thì cần phải cởi áo bản ra và mặc áo sạch vào. Vì sao lại bỏ kinh nghiệm của cuộc đấu tranh của toàn thế giới? Đa số những người dân chủ - xã hội trên toàn thế giới đã phản bội chủ nghĩa xã hội và đã chuyển sang phía chính phủ nước mình (Sai-đê-man, Plê-kha-nốp, Ghe-đơ). Làm thế nào để Sai-đê-man đồng ý... Quan điểm đó sẽ làm cho chủ nghĩa xã hội bị diệt vong. Gửi điện cho Sai-đê-man về việc chấm dứt chiến tranh... — một sự lừa bịp.

Từ ngữ "đảng dân chủ - xã hội" không chính xác. Không nên bám lấy cái từ ngữ cũ đã hoàn toàn mục nát rồi. Các anh muốn xây dựng một đảng mới... mọi người bị áp bức sẽ đến với các anh.

Tại Hội nghị Xim-méc-van và Hội nghị Ki-en-tan phái giữa chiếm ưu thế... "Báo công nhân". Chúng tôi sẽ chỉ cho các anh thấy toàn bộ kinh nghiệm đã chứng minh rằng... Chúng tôi tuyên bố đã thành lập cánh tả và đã đoạn tuyệt với phái giữa. Hoặc là các anh nói về Quốc tế, và như vậy hãy thực hiện..., hoặc là các anh...

Trào lưu phái tả Xim-méc-van tồn tại ở tất cả các nước trên thế giới. Quần chúng phải hiểu rõ rằng chủ nghĩa xã hội đã bị phân liệt trên khắp thế giới. Phái vệ quốc đã từ bỏ chủ nghĩa xã hội. Một mình Liép-nếch... Toàn bộ tương lai là thuộc về Liép-nếch.

Tôi nghe nói rằng ở Nga đang có xu hướng thống nhất, đang có sự thống nhất với phái vệ quốc. Đó là sự phản bội chủ nghĩa xã hội. Tôi cho rằng tốt hơn là cứ đơn thương độc mã như Liép-nếch: một chống lại 110.

Đăng lần đầu ngày 7
tháng Mười một 1924
trên báo "Sự thật", số 255

Theo đúng bản đăng trên báo

VỀ NHIỆM VỤ CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN TRONG CUỘC CÁCH MẠNG HIỆN NAY ⁶⁷

Vừa mới đến Pê-tơ-rô-grát đêm mồng 3 tháng Tư, dĩ nhiên là trong phiên họp ngày 4 tháng Tư, tôi chỉ có thể lấy danh nghĩa cá nhân mà trình bày một bản báo cáo về những nhiệm vụ của giai cấp vô sản cách mạng, và xin nói trước rằng sự chuẩn bị của tôi chưa được đầy đủ.

Điều duy nhất mà tôi có thể thực hiện được để làm dễ dàng cho công việc của bản thân tôi và của những người đối biện *thành tâm*, là đã chuẩn bị được những luận cương *viết*. Tôi đã đọc và đã chuyển giao nguyên văn các luận cương đó cho đồng chí Txê-rê-tê-li. Tôi đã đọc rất thông thả những luận cương ấy và đã đọc đến *hai lần*: trước hết là ở cuộc họp của những người bôn-sê-vích, rồi sau đó, ở cuộc họp của cả những người bôn-sê-vích và những người men-sê-vích.

Bây giờ tôi cho in những luận cương này của riêng tôi, chỉ kèm theo những chú giải hết sức vắn tắt; trong bản báo cáo của tôi, những luận cương đó đã được phát triển một cách chi tiết hơn nhiều.

LUẬN CƯƠNG

1. Đứng về phía nước Nga, ngay cả dưới chính phủ mới của Lvốp và đồng bọn, do tính chất tư bản chủ nghĩa của chính phủ đó, cuộc chiến tranh hiện nay hoàn toàn vẫn

là một cuộc chiến tranh ăn cướp, có tính chất đế quốc chủ nghĩa, nên thái độ của chúng ta đối với cuộc chiến tranh này là không cho phép có một sự nhân nhượng nào, dù là hết sức nhỏ, đối với "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng".

Giai cấp vô sản giác ngộ chỉ có thể tán thành một cuộc chiến tranh cách mạng nào thực sự biện hộ cho chủ nghĩa vệ quốc cách mạng, với điều kiện là: a) chuyển chính quyền vào tay giai cấp vô sản và những bộ phận nông dân nghèo đi theo giai cấp vô sản; b) từ bỏ thật sự, chứ không phải trên lời nói, tất cả các cuộc thôn tính; c) hoàn toàn đoạn tuyệt thật sự với tất cả các lợi ích của tư bản.

Do có sự thành tâm hiển nhiên của những tầng lớp quần chúng rộng rãi đang ủng hộ chủ nghĩa vệ quốc cách mạng và thừa nhận chiến tranh chỉ vì cần thiết chứ không phải vì mục đích xâm lược, — và do có tình trạng là những người đó đang bị giai cấp tư sản lừa gạt, nên cần phải giải thích một cách đặc biệt tỉ mỉ, kiên trì, nhẫn nại để họ thấy được sai lầm của họ, phải giải thích cho họ hiểu mối liên hệ khăng khít giữa tư bản và chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, phải chứng minh cho họ thấy rằng nếu không đánh đổ được tư bản, thì *không thể* chấm dứt được chiến tranh bằng một hoà ước thật sự dân chủ, không có tính chất cưỡng bức.

Tổ chức tuyên truyền hết sức rộng rãi quan điểm ấy trong quân đội đang chiến đấu.

Bắt tay thân thiện giữa các binh sĩ đang giao chiến.

2. Đặc điểm của tình hình hiện nay ở Nga là *bước quá độ* từ giai đoạn thứ nhất của cách mạng, là giai đoạn đã đem lại chính quyền cho giai cấp tư sản do chỗ trình độ giác ngộ và tổ chức của giai cấp vô sản còn thấp, *tiến lên* giai đoạn *thứ hai* của cách mạng, là giai đoạn phải đem lại chính quyền cho giai cấp vô sản và cho những tầng lớp nghèo trong nông dân.

Bước quá độ ấy có những đặc điểm: một mặt là tình

trạng hợp pháp đến cao độ (*lúc này*, nước Nga là nước tự do nhất trong số tất cả các nước tham chiến trên thế giới); mặt khác là không có tình trạng dùng bạo lực đối với quần chúng, và sau hết là thái độ tin tưởng vô ý thức của quần chúng đối với chính phủ của bọn tư bản, tức là những kẻ thù tệ hại nhất của hoà bình và của chủ nghĩa xã hội.

Đặc điểm đó đòi hỏi chúng ta phải biết thích ứng với những điều kiện *đặc biệt* của công tác đảng trong quần chúng vô sản vô cùng đông đảo vừa mới thức tỉnh để tham gia đời sống chính trị.

3. Tuyệt đối không ủng hộ Chính phủ lâm thời; vạch rõ tính chất hoàn toàn đối trá của tất cả những lời hứa hẹn của chính phủ ấy, nhất là những lời hứa hẹn từ bỏ các cuộc thôn tính. Vạch trần, chứ không "đòi hỏi" rằng chính phủ *đó*, chính phủ của bọn tư bản, *thời không còn là* một chính phủ để quốc chủ nghĩa nữa; sự đòi hỏi đó là một điều không thể dung nhận được và nó gây ra ảo tưởng.

4. Thừa nhận sự thật là trong phần lớn các Xô-viết đại biểu công nhân, đảng chúng ta đang bị thiếu số, và trong lúc này là một thiếu số nhỏ, so với cái *khối của tất cả* những phần tử tiểu tư sản cơ hội chủ nghĩa đã chịu ảnh hưởng của giai cấp tư sản và đang truyền ảnh hưởng đó vào giai cấp vô sản; những phần tử đó bao gồm từ những người xã hội chủ nghĩa nhân dân, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cho đến Ban tổ chức (Tsơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, v.v.), đến Xtê-clốp, v.v., v.v..

Giải thích cho quần chúng hiểu rõ rằng chỉ có các Xô-viết đại biểu công nhân mới là hình thức chính phủ cách mạng *duy nhất có thể thừa nhận được*, và do đó, chừng nào mà chính phủ *đó* còn chịu ảnh hưởng của giai cấp tư sản, thì nhiệm vụ của chúng ta chỉ có thể là *giải thích* một cách nhẫn nại, có hệ thống, kiên trì, đặc biệt thích hợp với nhu cầu thực tiễn của quần chúng, để quần chúng thấy rõ những sai lầm trong sách lược của họ.

Chừng nào chúng ta còn bị thiếu số thì chúng ta vẫn tiến hành phê bình và vạch những sai lầm, đồng thời tuyên truyền sự cần thiết phải chuyển toàn bộ chính quyền nhà nước vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân, để cho quần chúng nhờ kinh nghiệm mà tránh được những sai lầm của mình.

5. Không phải là một chế độ cộng hoà đại nghị, — trở lại chế độ đó sau khi đã có những Xô-viết đại biểu công nhân, thì sẽ là một bước thụt lùi, — mà là một chế độ cộng hoà của các Xô-viết đại biểu công nhân, cố nông và nông dân trong cả nước, từ cơ sở đến trung ương.

Bãi bỏ cảnh sát, quân đội và quan lại*.

Lương của tất cả mọi viên chức đều không được cao hơn tiền lương trung bình của một công nhân giỏi, đồng thời mọi viên chức đều do tuyển cử bầu ra và bất cứ lúc nào cũng có thể bị bãi miễn.

6. Trong cương lĩnh ruộng đất, chuyển trọng tâm vào các Xô-viết đại biểu cố nông.

Tịch thu toàn bộ ruộng đất của địa chủ.

Quốc hữu hoá *tất cả* ruộng đất trong nước; giao ruộng đất cho các Xô-viết đại biểu cố nông và nông dân ở địa phương xử lý. Thành lập riêng các Xô-viết đại biểu nông dân nghèo. Biến mỗi điền trang lớn (quy mô từ 100 đến 300 ê-xi-a-ti-na, tùy theo những điều kiện địa phương và những điều kiện khác, và theo quy định của các cơ quan địa phương) thành những doanh nghiệp kiểu mẫu đặt dưới sự kiểm soát của những đại biểu cố nông và do xã hội đài thọ.

7. Hợp nhất ngay lập tức tất cả các ngân hàng trong nước thành một ngân hàng toàn quốc đặt dưới sự kiểm soát của các Xô-viết đại biểu công nhân.

8. Nhiệm vụ *trực tiếp* của chúng ta không phải là "du nhập" chủ nghĩa xã hội, mà chỉ là chuyển ngay lập tức sang

* Nghĩa là thay thế quân đội thường trực bằng vũ trang toàn dân.

chế độ kiểm soát của các Xô-viết đại biểu công nhân đối với nền sản xuất xã hội và việc phân phối sản phẩm.

9. Những nhiệm vụ của đảng là:

a) triệu tập ngay đại hội đảng;

b) sửa đổi cương lĩnh của đảng, chủ yếu là:

- 1) về chủ nghĩa đế quốc và chiến tranh đế quốc chủ nghĩa,
- 2) về thái độ đối với nhà nước và yêu sách của chúng ta về "nhà nước - công xã"*
- 3) sửa lại bản cương lĩnh tối thiểu đã lỗi thời;

c) đổi tên đảng **.

10. Đổi mới Quốc tế.

Khởi xướng việc thành lập một Quốc tế cách mạng, một Quốc tế chống lại *bọn xã hội - sô-vanh* và chống lại "phái giữa"***.

Để đọc giả có thể hiểu được tại sao tôi đã đặc biệt nhấn mạnh vào "trường hợp" những người đổi biến thành tâm, coi đó là một trường hợp ngoại lệ hiếm có, tôi đề nghị đọc giả hãy so sánh với những luận cương nói trên, lời phản đối sau đây của ông Gôn-đen-béc: Lê-nin "đã cấm lá cờ nội chiến trong hàng ngũ phái dân chủ cách mạng" (trích dẫn trong số 5 báo "Thống nhất"⁶⁸ của ông Plê-kha-nốp).

Đó chẳng phải là một lời châu ngọc ư?

Tôi viết, tôi đọc, tôi nhắc lại nhiều lần: "Do có sự thành

* Nghĩa là nhà nước của Công xã Pa-ri là mẫu mực.

** Phải lấy tên là *Đảng cộng sản* thay cho tên là "đảng dân chủ - xã hội", một đảng mà những lãnh tụ chính thức ("bọn vệ quốc chủ nghĩa" và những kẻ dao động trong "phái Cau-xky") đã phản bội chủ nghĩa xã hội trên khắp thế giới và đã nhảy sang phía giai cấp tư sản.

*** "Phái giữa" là tên gọi một trào lưu ở trong phong trào dân chủ - xã hội quốc tế ngả nghiêng giữa bọn sô-vanh (= "bọn vệ quốc chủ nghĩa") và những người quốc tế chủ nghĩa, cụ thể là: Cau-xky và đồng bọn ở Đức, Lông-gê và đồng bọn ở Pháp, Tso-khê-ít-dê và đồng bọn ở Nga, Tu-ra-ti và đồng bọn ở Ý, Mác-Đô-nan và đồng bọn ở Anh, v.v..

tâm hiển nhiên của những tầng lớp *quần chúng rộng rãi* đang ủng hộ chủ nghĩa vệ quốc cách mạng... và do có tình trạng là những người đó đang bị giai cấp tư sản lừa gạt, nên cần phải giải thích một cách *đặc biệt* tỉ mỉ, kiên trì, *nhẫn nại* để họ thấy được sai lầm của họ...".

Thế mà những ngài thuộc giai cấp tư sản, tự xưng là những người dân chủ - xã hội, đã *không* thuộc về những tầng lớp *rộng rãi*, cũng không thuộc về *số quần chúng* đang ủng hộ chủ nghĩa vệ quốc, lại mặt dày mày dạn trình bày quan điểm của tôi như là: "đã cấm (!) lá cờ (!) nội chiến" (mà trong các luận cương, cũng như trong báo cáo, không hề có tiếng nào nói đến cả!) "trong hàng ngũ (!) phái dân chủ cách mạng...".

Thế là thế nào? Việc đó có khác gì cổ động có tính chất mặt sát? có khác gì việc làm của báo "Ý chí Nga"⁶⁹ không?

Tôi viết, tôi đọc, tôi nhắc lại nhiều lần: "Chỉ có các Xô-viết đại biểu công nhân mới là hình thức chính phủ cách mạng *duy nhất có thể thừa nhận được*, và do đó, nhiệm vụ của chúng ta chỉ có thể là *giải thích* một cách nhẫn nại, có hệ thống, kiên trì, đặc biệt thích hợp với nhu cầu thực tiễn của quần chúng, để quần chúng thấy rõ những sai lầm trong sách lược của họ...".

Thế mà, những kẻ đổi biến thuộc một loại nhất định lại trình bày những quan điểm của tôi như là một lời kêu gọi "nội chiến trong hàng ngũ phái dân chủ cách mạng"!!

Tôi đã công kích Chính phủ lâm thời vì rằng chính phủ này chỉ lảng tránh bằng những lời hứa hẹn suông, mà *không* ấn định một thời hạn nào gần đây hay một thời hạn nói chung nào cả, để triệu tập Quốc hội lập hiến. Tôi đã chứng minh rằng nếu *không* có các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, thì việc triệu tập Quốc hội lập hiến không được đảm bảo và quốc hội đó cũng không thể nào thành công được.

Người ta gán cho tôi cái quan điểm cho rằng tôi phản đối việc triệu tập thật cấp tốc Quốc hội lập hiến!!!

Nếu mấy chục năm đấu tranh chính trị đã không giáo dục cho tôi biết coi cái thành tâm của những kẻ đối biện như là một ngoại lệ hiếm có, thì tôi sẽ gọi những lời nói đó là những lời "mê sảng".

Trên tờ báo của mình, ông Plê-kha-nốp đã gọi bài diễn văn của tôi là "mê sảng". Tốt lắm, ông Plê-kha-nốp ạ! Nhưng ông có thấy ông thật là thô kệch, vụng về và kém sáng suốt biết bao trong cuộc bút chiến của ông không. Nếu trong suốt hai giờ đồng hồ tôi đã đọc một bài diễn văn mê sảng, thì làm thế nào mà hàng trăm thính giả lại có thể chịu đựng được "cơn mê sảng" của tôi? Đây nữa. Tại sao tờ báo của ông lại dành cả một cột để trình bày "sự mê sảng" ấy? Cái lý đó không vững đâu, cái lý đó thật không vững tí nào cả.

Chắc chắn là kêu la, nguyên rủa, hò hét thì vô cùng dễ dàng hơn là tìm cách kể lại, giải thích, nhớ lại *những điều* mà Mác và Ăng-ghen đã nói trong những năm 1871, 1872, 1875 về kinh nghiệm của Công xã Pa-ri⁷⁰ và về vấn đề nhà nước nào cần thiết cho giai cấp vô sản.

Ông Plê-kha-nốp vốn trước kia là một người mác-xít, bây giờ lại có thể không muốn nhớ lại chủ nghĩa Mác nữa.

Tôi đã trích dẫn lời nói của Rô-da Lú-xăm-bua là người, ngày 4 tháng Tám 1914, đã gọi Đảng dân chủ - xã hội Đức là "cái xác chết đang tan rã". Nhưng các ngài Plê-kha-nốp, Gôn-đen-béc và đồng bọn đã "bất bình"... giùm cho ai vậy? — cho bọn sô-vanh Đức đã bị gọi là sô-vanh!

Những người xã hội - sô-vanh Nga đáng thương, những người ngoài miệng thì xã hội chủ nghĩa, mà hành động thì sô-vanh, đã lầm lẫn.

*Viết ngày 4 và 5 (17 và 18)
tháng Tư 1917*

*Đăng ngày 7 tháng Tư 1917
trên báo "Sự thật", số 26*

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản đăng trên báo

CHÚNG TÔI ĐÃ VỀ ĐẾN ĐÂY NHƯ THẾ NÀO⁷¹

Trên báo chí xã hội chủ nghĩa đã có tin là các chính phủ Anh và Pháp đã từ chối không cho những người lưu vong theo chủ nghĩa quốc tế muốn trở về Nga, được phép đi qua.

32 người lưu vong mới về đến đây thuộc các đảng phái khác nhau (trong đó có 19 người bôn-sê-vích, 6 người thuộc phái Bun⁷², 3 người thuộc tờ báo quốc tế chủ nghĩa "Lời nói của chúng ta"⁷³ ở Pa-ri) nhận thấy có trách nhiệm phải tuyên bố như sau:

Chúng tôi nắm được một số tài liệu mà chúng tôi sẽ công bố ngay sau khi nhận được các tài liệu đó từ Xtốc-khôn gửi về (sở dĩ chúng tôi để lại đó những tài liệu ấy là vì các đại diện của chính phủ Anh hành động ngang ngược ở biên giới Nga - Thụy-điển), những tài liệu ấy sẽ làm cho mọi người hiểu được vai trò đáng buồn của các chính phủ "đồng minh" nói trên trong vấn đề này⁷⁴. Về điều đó, chúng tôi chỉ nói thêm là Ban hội cư những người lưu vong thành lập ở Xuy-rích gồm có đại biểu của 23 nhóm (trong số đó có Ban chấp hành trung ương, Ban tổ chức, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, phái Bun, v.v.) đã công khai nhận xét, trong một nghị quyết được nhất trí thông qua, rằng chính phủ Anh đã quyết định không để cho những người lưu vong theo chủ nghĩa quốc tế có thể trở về tổ

quốc và tham gia đấu tranh chống chiến tranh đế quốc chủ nghĩa được.

Ngay từ những ngày đầu của cách mạng, những người lưu vong đã thấy rõ ý đồ đó của chính phủ Anh. Lúc ấy, tại một cuộc hội nghị các đại biểu của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng (M. A. Na-tan-xôn), của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (G. Di-nô-vi-ép), của Ban tổ chức Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (L. Mác-tốp) và của phái Bun (Cô-xốp-xki), đã có một kế hoạch (do L. Mác-tốp đề xuất) được vạch ra nhằm tìm cách làm cho những người lưu vong được đi qua nước Đức mà về, với điều kiện đổi những tù binh Đức và Áo bị giam giữ ở Nga.

Người ta đã gửi về Nga một số điện tín thảo ra theo hướng đó, đồng thời tiến hành những hoạt động, do những người xã hội chủ nghĩa Thụy-sĩ làm trung gian, để thực hiện kế hoạch này.

Những điện tín gửi về Nga hiển nhiên là đã bị "Chính phủ cách mạng" lâm thời ở nước ta (hay những người ủng hộ nó) giữ lại.

Sau hai tuần chờ đợi trả lời từ Nga gửi sang, chúng tôi quyết định tự mình thực hiện kế hoạch đó (những người lưu vong khác thì quyết định vẫn cứ chờ đợi, vì họ thấy chưa có gì chứng tỏ rằng Chính phủ lâm thời sẽ không làm gì để cho hết thảy mọi người lưu vong được trở về).

Công việc này được giao cho Phri-xơ Plát-ten, một người xã hội chủ nghĩa quốc tế chủ nghĩa Thụy-sĩ, đảm nhiệm. Đồng chí ấy đã ký với đại sứ Đức ở Thụy-sĩ một bản hiệp nghị rõ ràng. Chúng tôi sẽ công bố văn bản hiệp nghị đó. Những điều khoản chính của hiệp nghị đó là: 1) Hết thảy mọi người lưu vong đều có thể lên đường về nước, không phân biệt là quan điểm của họ về chiến tranh như thế nào. 2) Toa xe của họ sẽ được hưởng đặc quyền ngoại giao; không một ai có quyền vào toa xe đó nếu không được phép của

Plát-ten. Không ai được kiểm soát hộ chiếu cũng như hành lý. 3) Những người được về phải cam đoan sẽ tuyên truyền ở Nga cho việc trao đổi một số người Đức - Áo bị giam giữ, tương đương với số người lưu vong đã được phép hồi hương.

Tất cả những mưu toan của đa số những người dân chủ - xã hội Đức nhằm tiếp xúc với những người hồi hương đều bị họ kiên quyết cự tuyệt. Plát-ten đã đi theo toa xe trong suốt cả cuộc hành trình. Đồng chí ấy có ý định đi theo chúng tôi cho đến Pê-tơ-rô-grát, nhưng đồng chí ấy đã bị giữ lại ở biên giới Nga (ở Toóc-nê-ô). Mong rằng đồng chí ấy chỉ bị tạm giữ thôi. Tất cả những cuộc đàm phán đều đã được tiến hành với sự tham gia của một số người xã hội chủ nghĩa quốc tế chủ nghĩa ở nước ngoài và được họ hoàn toàn đồng tình. Hai người xã hội chủ nghĩa Pháp, Lô-ri-ô và Ghin-bô, và một người xã hội chủ nghĩa thuộc nhóm Liép-nếch (Hác-tơ-stanh), nhà xã hội chủ nghĩa Thụy-sĩ Plát-ten, nhà dân chủ - xã hội Ba-lan Brôn-xki, các đại biểu dân chủ - xã hội Thụy-điển Kin-đha-ghen, Các-lơ-xôn, Xơ-rôm, Tu-rê Néc-man và những người khác nữa, đã ký vào biên bản về cuộc hành trình.

"Nếu hiện giờ Các-lơ Liép-nếch ở Nga thì bọn Mi-li-u-cốp cũng sẽ sẵn lòng để cho đồng chí ấy trở về Đức; còn bọn Bết-man-Hôn-vếch thì đã để cho các đồng chí, những người quốc tế chủ nghĩa Nga, được trở về Nga. Nhiệm vụ của các đồng chí là trở về Nga và chiến đấu tại đây chống cả chủ nghĩa đế quốc Đức lẫn chủ nghĩa đế quốc Nga". Đó là điều mà các đồng chí quốc tế chủ nghĩa ấy đã nói với chúng tôi. Chúng tôi nghĩ rằng họ đã nói đúng. Chúng tôi sẽ báo cáo với Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ về cuộc hành trình của chúng tôi. Chúng tôi mong rằng Ban chấp hành sẽ phấn đấu để phóng thích được một số người bị giam cầm tương đương với số người lưu vong chúng tôi được về nước, trước hết là

phóng thích nhà xã hội chủ nghĩa Áo nổi tiếng Ôt-tô Bau-ơ, và chúng tôi cũng mong rằng Ban chấp hành sẽ phấn đấu để cho tất cả những người lưu vong đều được trở về Nga, chứ không phải chỉ riêng những người xã hội - ái quốc chủ nghĩa mà thôi. Chúng tôi hy vọng rằng Ban chấp hành cũng sẽ chấm dứt được cái tình trạng chưa hề thấy là: người ta không để cho đưa ra khỏi nước Nga một tờ báo nào có khuynh hướng tả hơn tờ "Ngôn luận"⁷⁵ và ngay cả bản tuyên ngôn của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ gửi công nhân tất cả các nước cũng không được đưa ra cho báo chí nước ngoài.

Viết ngày 4 (17) tháng Tư 1917

Đăng ngày 5 tháng Tư 1917 trên báo "Sự thật", số 24 và trên báo "Tin tức", số 32

Theo đúng bản đăng trên báo "Sự thật", có đối chiếu với bản đăng trên báo "Tin tức"

**PHÁT BIỂU TẠI CUỘC HỌP
CỦA BAN CHẤP HÀNH XÔ-VIỆT
PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT
NGÀY 4 (17) THÁNG TƯ 1917
VỀ CUỘC HÀNH TRÌNH ĐI QUA ĐỨC**

BIÊN BẢN

Muốn chấm dứt sự lừa dối do báo chí tư sản tung ra thì cần phải thông qua nghị quyết do đồng chí Di-nô-vi-ép đưa ra. Diễn giả đề nghị tuyên bố cho phép những người lưu vong thuộc mọi xu hướng được đi qua. Chúng tôi không cam kết điều gì cả. Chúng tôi chỉ hứa rằng khi trở về, chúng tôi sẽ kêu gọi công nhân, để họ ủng hộ việc trao đổi. Nếu các đồng chí thừa nhận việc trao đổi là đúng đắn thì như vậy là các đồng chí sẽ bác bỏ mọi sự dối trá. Nếu các đồng chí không thừa nhận như vậy thì các đồng chí sẽ nuôi dưỡng sự bịa đặt và vu khống...

*In lần đầu năm 1925 trong cuốn
"Xô-viết đại biểu công nhân và
binh sĩ Pê-tơ-rô-grát. Biên bản"*

Theo đúng bản in trong sách

SƠ THẢO BÀI BÁO HAY DIỄN VĂN BẢO VỆ LUẬN CƯƠNG THẮNG TƯ

(1) Nguy cơ phá sản về kinh tế đang đe dọa. *Vì thế cho nên* loại trừ giai cấp tư sản là sai.

(Đó là một kết luận có tính chất tư sản. Sự phá sản càng sắp xảy ra thì càng bức thiết phải loại trừ giai cấp tư sản).

(2) Giai cấp vô sản thì thiếu tổ chức, yếu đuối, không giác ngộ.

(Đúng thế. Vì vậy cho nên toàn bộ nhiệm vụ là đấu tranh chống bọn lãnh tụ *tiểu tư sản* giả danh là những người dân chủ - xã hội (Tso-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, Xtê-clốp), những kẻ ru ngủ quần chúng, làm cho họ tin vào giai cấp tư sản.

Không liên hiệp với bọn tiểu tư sản ấy (Tso-khê-ít-dê, Xtê-clốp, Txê-rê-tê-li), mà phải *phá tan* cái phái dân chủ - xã hội đó, cái phái đang *huỷ hoại* cuộc cách mạng của giai cấp vô sản.)

(3) Trong giai đoạn hiện nay, cách mạng là cách mạng tư sản. Vì vậy không nên "thực nghiệm chủ nghĩa xã hội".

(Lỗi lập luận đó là tư sản từ đầu chí cuối. Chẳng ai nói đến "sự thực nghiệm chủ nghĩa xã hội" cả. Luận điểm mác-xít cụ thể đòi hỏi lúc này phải chú ý không những đến các giai cấp, mà đến cả các thiết chế nữa.)

Bằng những câu nói đường mật, các ngài bóp chết cách mạng (Tso-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, Xtê-clốp) đang kéo cách

mạng lại phía sau, làm cho nó thụt lùi *từ* các Xô-viết đại biểu công nhân *tới* "một chính quyền duy nhất" của giai cấp tư sản, tới chế độ cộng hoà đại nghị tư sản thông thường.

Bằng cách giác ngộ quần chúng, chúng ta phải khôn khéo và thận trọng đưa giai cấp vô sản và những nông dân nghèo *tiến lên*, từ chỗ "hai chính quyền song song tồn tại" *tới chính quyền hoàn toàn* của các Xô-viết đại biểu công nhân, đó chính là công xã theo nghĩa Mác nói, theo nghĩa của kinh nghiệm năm 1871.

Vấn đề không phải là ở chỗ đi nhanh như thế nào, mà là ở chỗ đi tới đâu.

Vấn đề không phải là ở chỗ công nhân đã được chuẩn bị chưa, mà là ở chỗ chuẩn bị cho họ *như thế nào* và chuẩn bị để *làm gì*.

Vì những tuyên ngôn và hiệu triệu của Xô-viết đại biểu công nhân về chiến tranh, v.v. chỉ là chuyện ba hoa tiểu tư sản rỗng tuếch và lừa dối, chỉ ru ngủ nhân dân, cho nên nhiệm vụ của chúng ta, như tôi đã nói, trước hết là phải giác ngộ quần chúng, làm cho quần chúng thoát khỏi ảnh hưởng *tư sản* của Tso-khê-ít-dê, Xtê-clốp, Txê-rê-tê-li và đồng bọn.

"Chủ nghĩa vệ quốc cách mạng" của Xô-viết đại biểu công nhân, tức là của Tso-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li và Xtê-clốp, là một trào lưu sô-vanh trăm lần tai hại hơn vì nó được che đậy dưới những câu đường mật, là *một mưu đồ* làm cho quần chúng thoả hiệp với Chính phủ cách mạng lâm thời.

Quần chúng tối tăm, không giác ngộ, bị các ngài Tso-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, Xtê-clốp và đồng bọn lừa bịp, không hiểu rằng chiến tranh là sự tiếp tục của chính trị, rằng chiến tranh là *do các chính phủ* tiến hành.

Phải giải thích rằng chỉ có thay đổi *tính chất giai cấp* của chính phủ thì "nhân dân" mới có thể chấm dứt được

chiến tranh hoặc mới thay đổi được tính chất của chiến tranh.

*Viết khoảng từ ngày 4 đến ngày
12 (17 đến 25) tháng Tư 1917*

*Đăng lần đầu ngày 21 tháng
Giêng 1933 trên báo "Sự thật",
số 21*

Theo đúng bản thảo

HAI THẾ GIỚI

Các báo của bọn tư bản như tờ "Ngôn luận" và tờ "Thời mới" ⁷⁶ đã đăng những bài phản đối chúng tôi là đã đi qua nước Đức, chúng dùng những lời mập mờ ám chỉ rằng những người mới về có thể là tay sai của bọn đế quốc Đức*.

Tờ "Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ" ⁷⁷ đã đăng *toàn văn* bản báo cáo đã được đăng hôm qua trên tờ "Sự thật"*** và đã được trình bày trước Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ *ngay sau* hôm chúng tôi về nước; ngoài báo cáo ấy ra, tờ "Tin tức" còn đăng một nghị quyết của Ban chấp hành. Ban biên tập tờ "Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ" đã thuật lại nghị quyết đó như sau:

"Sau khi nghe báo cáo của các đồng chí Du-ra-bốp và Di-nô-vi-ép, Ban chấp hành quyết định phải lập tức kêu gọi Chính phủ lâm thời và thi hành những biện pháp cho phép ngay tất cả những người lưu vong được trở về Nga, bất kể chính kiến và thái độ của họ đối với chiến tranh như thế nào. Trong những ngày sắp tới, chúng tôi sẽ thông báo về kết quả đàm phán với chính phủ. *Ban biên tập*".

* Trong bài báo công kích chúng tôi, tờ "Ý chí Nga" nổi tiếng — nổi tiếng một cách đáng buồn — đã đưa ra một "tài liệu" hoàn toàn đúng theo tinh thần tờ "Ngôn luận". Các ngài Mi-li-u-cốp và đồng bọn có lấy làm xấu hổ về sự giống nhau như thế không?

** Tờ "Ngôn luận" có dám công bố bản báo cáo ấy không?

Đó là một bức tranh nhỏ, — rất nhỏ nhưng rất tiêu biểu, — về hai thế giới. Một đảng là thế giới của bọn tư bản, của tờ "Ngôn luận", của tờ "Ý chí Nga", của tờ "Thời mới", những lời ám chỉ bần thủ, những lời bịa đặt hèn hạ chống lại những người xã hội chủ nghĩa; đảng kia là thế giới của phái dân chủ cách mạng, của các đại biểu công nhân và binh sĩ, thế giới này đã quyết nghị một cách bình tĩnh, tự chủ và đích đáng rằng phải *"thi hành những biện pháp"*. Biện pháp nhằm làm gì? Biện pháp để làm những việc mà Chính phủ lâm thời đã *không* làm!

Điều đó há chẳng phải là một lời khiển trách đối với Chính phủ lâm thời hay sao?

Và lời khiển trách đó chẳng đích đáng hay sao?

Nên chú ý là Ban chấp hành đã thông qua nghị quyết của mình trong khi vẫn biết rằng giữa những người bôn-sê-vích với mình có những bất đồng *về chính trị*. Đối với bọn tư bản, đây là cái cớ cho chúng bịa đặt. Phẩm cách con người — đó là cái mà ta chớ nên tìm trong thế giới của bọn tư bản.

"Sự thật", số 25, ngày
6 tháng Tư 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"

CHỦ NGHĨA LU-I BĂNG

Nhà xã hội chủ nghĩa Pháp Lu-i Băng đã tự làm cho mình nổi tiếng một cách đáng buồn trong cuộc cách mạng 1848 bằng cách bỏ lập trường đấu tranh giai cấp mà chạy sang lập trường những ảo tưởng tiểu tư sản, ảo tưởng được tô vẽ bằng những câu ra vẻ "xã hội chủ nghĩa", nhưng thực ra chỉ dùng để tăng cường ảnh hưởng của giai cấp tư sản đối với giai cấp vô sản mà thôi. Lu-i Băng chờ đợi sự giúp đỡ của giai cấp tư sản, hy vọng và nuôi hy vọng rằng giai cấp tư sản *có thể* giúp đỡ công nhân về mặt "tổ chức lao động" — thuật ngữ mơ hồ này hẳn là nói lên những xu hướng "xã hội chủ nghĩa".

Hiện nay, ở Nga, chủ nghĩa Lu-i Băng đã giành được thắng lợi hoàn toàn trong "phái dân chủ - xã hội" cánh hữu, trong đảng của Ban tổ chức. Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, Xtê-clốp và nhiều người khác — ngày nay là lãnh tụ của Xô-viết đại biểu binh sĩ và công nhân Pê-tơ-rô-grát và cũng đã là lãnh tụ của hội nghị toàn Nga của các Xô-viết vừa bế mạc — chính là đã làm theo lập trường của Lu-i Băng.

Trên tất cả các vấn đề chủ yếu của đời sống chính trị hiện nay, các lãnh tụ ấy chính là đã đứng trên lập trường tiểu tư sản của Lu-i Băng, khi họ đứng trên quan điểm gần giống như quan điểm của trào lưu "phái giữa" có tính chất quốc tế, trào lưu của Cau-xky, Lông-ghê, Tu-ra-ti

và của nhiều người khác. Chúng ta hãy xét vấn đề chiến tranh.

Quan điểm vô sản là định rõ *tính chất giai cấp* của chiến tranh và kiên quyết chống chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, nghĩa là chiến tranh *giữa* các nhóm nước tư bản chủ nghĩa (dù là theo chế độ quân chủ *hay theo chế độ cộng hoà thì cũng thế*) để chia nhau của mà bọn tư bản cướp được.

Quan điểm tiểu tư sản khác quan điểm tư sản (biện bạch công khai cho chiến tranh, công khai "bảo vệ tổ quốc", tức là bảo vệ "lợi ích" của bọn tư bản *nước mình*, bảo vệ "quyền" thôn tính *của chúng*) ở chỗ là người tiểu tư sản "không tán thành" thôn tính, "lên án" chủ nghĩa đế quốc, "đòi" giai cấp tư sản phải từ bỏ chủ nghĩa đế quốc nhưng vẫn ở trong khuôn khổ những quan hệ đế quốc chủ nghĩa thế giới và chế độ kinh tế tư bản chủ nghĩa. Người tiểu tư sản chỉ nói những lời hảo tâm, vô hại, rỗng tuếch, nhưng *thực ra* chỉ bắt lặc lẻo *theo đuôi* giai cấp tư sản, nó "đồng tình" trên lời nói về một số điểm với giai cấp vô sản, nhưng trên thực tế thì vẫn lệ thuộc vào giai cấp tư sản, không thể hoặc không muốn hiểu con đường dẫn đến chỗ lật đổ ách tư bản chủ nghĩa, con đường duy nhất giải phóng được loài người khỏi chủ nghĩa đế quốc.

Đối với người tiểu tư sản thì "đòi" các chính phủ tư sản "*trình trọng tuyên bố*" theo tinh thần từ bỏ các cuộc thôn tính, là đã dùng cảm lảm rồi và là một mẫu mực của tinh thần triệt để phản đế "kiểu Xim-méc-van". Chẳng khó khăn gì mà không nhận thấy rằng đó là thứ chủ nghĩa Lu-i Blăng loại tệ nhất. Một là, một chính khách tư sản có kinh nghiệm đôi chút sẽ không bao giờ thấy khó thốt ra bao lời lẽ "hào nhoáng", gây ấn tượng và kêu, nhưng chẳng nói lên cái gì cả và cũng chẳng chịu một trách nhiệm nào cả, — để phản đối các cuộc thôn tính "nói chung". Nhưng khi đụng đến *thực tế* thì người ta có thể dùng đến các ngón bịp, thí dụ như cái ngón bịp mới đây của tờ "Ngôn luận", là tờ báo

đã có cái can đảm đáng buồn là tuyên bố rằng Cuộc-li-an-đi-a (ngày nay bị bọn kẻ cướp đế quốc chủ nghĩa của nước Đức tư sản thôn tính) *không phải* là một lãnh thổ bị nước Nga thôn tính!!

Đó là một ngón bịp đáng căm phẫn nhất, là một sự lừa bịp không thể tha thứ được của giai cấp tư sản đối với công nhân, vì bất cứ kẻ nào có đôi chút kiến thức về chính trị cũng phải thừa nhận rằng Cuộc-li-an-đi-a *từ trước đến nay vẫn là một lãnh thổ bị* nước Nga *thôn tính*.

Chúng tôi công khai và thẳng thắn thách tờ "Ngôn luận": 1) hãy đưa ra cho nhân dân một định nghĩa chính trị về khái niệm "thôn tính" có thể thích dụng cho *hết thảy* mọi trường hợp thôn tính trên thế giới, của Đức cũng như của Anh và Nga, trước kia cũng như hiện nay, không trừ trường hợp nào cả; 2) hãy nói rõ ràng và chính xác xem theo ý mình, thì như thế nào là *từ bỏ thôn tính không phải* trên lời nói mà trên thực tế. Hãy đưa ra một định nghĩa chính trị về khái niệm "từ bỏ thôn tính trên thực tế", một định nghĩa thích dụng không những cho người Đức, mà cho cả người Anh và cho tất cả các dân tộc đã từng đi thôn tính.

Chúng tôi chắc rằng hoặc tờ "Ngôn luận" sẽ không đáp lại được lời thách của chúng tôi, hoặc nó sẽ bị chúng tôi lột mặt nạ trước mặt mọi người. Và chính do tờ "Ngôn luận" đề cập đến vấn đề Cuộc-li-an-đi-a mà cuộc tranh luận của chúng ta là một cuộc tranh luận có tính chất thực tế chứ không phải lý luận, một cuộc tranh luận hết sức bức thiết, hết sức khẩn cấp và hết sức nóng hổi.

Hai là, thậm chí các bạn hãy giả định, dù chỉ trong chốc lát, rằng các bộ trưởng tư sản là những con người có lòng thành thực lý tưởng, rằng bọn Gu-tơ-cốp, Lvốp, Mi-li-u-cốp và đồng bọn hết sức thành thực *tin* là có thể từ bỏ thôn tính trong khi vẫn duy trì chủ nghĩa tư bản, và *muốn* từ bỏ thôn tính.

Chúng ta hãy giả định thậm chí là như thế trong chốc lát; chúng ta hãy đặt cái giả thuyết kiểu Lu-i Blăng đó ra xem.

Thử hỏi! một con người đã trưởng thành liệu có thể thỏa mãn được với những điều con người *nghĩ* về bản thân họ, mà không lấy *việc làm* của họ để kiểm tra lại những điều họ nghĩ không? Một người mác-xít liệu có thể *không* phân biệt những nguyện vọng và những lời tuyên bố với thực tế khách quan được không?

Không. Không thể như thế được.

Thôn tính sở dĩ được duy trì, đó là do những mối liên hệ của tư bản tài chính, tư bản ngân hàng, tư bản đế quốc chủ nghĩa. Đó là cơ sở kinh tế hiện đại của thôn tính. Xét về mặt đó thì thôn tính là *lợi nhuận* được đảm bảo về chính trị, mà người ta thu được do hàng tỷ tư bản "đầu tư" vào hàng ngàn, hàng vạn xí nghiệp tại các nước bị thôn tính.

Dù có muốn chẳng nữa, *cũng không thể* từ bỏ thôn tính nếu *không tiến hành* những hành động cương quyết để lật đổ ách tư bản.

Phải chăng như thế có nghĩa là — như tờ "Thống nhất", tờ "Báo công nhân"⁷⁸ và những phần tử "Lu-i Blăng" khác thuộc giai cấp tiểu tư sản ở nước ta sẵn sàng kết luận và đã kết luận — *không* nên tiến hành những hành động cương quyết để lật đổ tư bản? Phải chăng như thế có nghĩa là ít ra cũng phải dung nhận một số thôn tính nào đó?

Không phải thế. *Phải* tiến hành những hành động cương quyết để lật đổ tư bản. Phải làm điều đó một cách khôn khéo và từng bước, bằng cách *chỉ* dựa vào sự giác ngộ và tính tổ chức của tuyệt đại đa số công nhân và nông dân nghèo. Nhưng những hành động đó cần phải được tiến hành. Và đó là điều mà các Xô-viết đại biểu công nhân *đã* bắt đầu làm tại nhiều nơi ở nước Nga.

Nhiệm vụ trước mắt là phải cương quyết và dứt khoát phân rõ ranh giới với bọn Lu-i Blăng, Tơ-khê-ít-dê,

Txê-rê-tê-li, Xtê-clốp, với đảng của Ban tổ chức, với đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, v.v., v.v.. Phải giải thích cho quần chúng hiểu rằng chủ nghĩa Lu-i Blăng đang huỷ hoại và sẽ huỷ hoại thắng lợi của cách mạng sau này và cả của tự do nữa, nếu quần chúng không hiểu sự tai hại của các ảo tưởng tiểu tư sản đó và nếu họ không liên hiệp với những người công nhân giác ngộ đang tiến những bước thận trọng, tuần tự, chín chắn, nhưng vững chắc và ngay lập tức trên con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Không có chủ nghĩa xã hội thì *không thể* cứu loài người thoát khỏi các cuộc chiến tranh, khỏi cảnh đói khổ và khỏi những cuộc tàn sát thêm hàng triệu và hàng triệu người nữa.

"Sự thật", số 27, ngày 8
tháng Tư 1917

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"

NHỮNG BỨC THƯ VỀ SÁCH LƯỢC ⁷⁹

LỜI NÓI ĐẦU

Ngày 4 tháng Tư 1917, tôi đã phải đọc ở Pê-tơ-rô-grát bản báo cáo về đề tài nêu trên đầu bài, trước tiên là trong một cuộc họp của những người bôn-sê-vích. Đây là những đại biểu đến dự cuộc hội nghị toàn Nga của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ; họ cần phải lên đường và, vì lẽ đó, họ không thể để cho tôi trì hoãn đến một lúc nào khác được. Sau khi cuộc họp kết thúc, đồng chí G. Di-nô-vi-ép, là chủ tọa cuộc họp, đã nhân danh toàn thể hội nghị, yêu cầu tôi trình bày lại ngay tức khắc bản báo cáo của tôi trong cuộc họp của những đại biểu bôn-sê-vích và men-sê-vích muốn thảo luận vấn đề thống nhất Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ⁸⁰.

Mặc dầu tôi thấy khó trình bày lại ngay tức khắc bản báo cáo của tôi, nhưng tôi cho rằng mình không có quyền từ chối việc đó vì đó là yêu cầu *vừa là của các đồng chí của tôi*, vừa là của những người men-sê-vích; do đã gần đến lúc họ lên đường nên quả thật họ không thể để cho tôi trì hoãn đến một lúc nào khác được.

Trong khi báo cáo, tôi đã đọc những luận cương của tôi, đăng trên báo "Sự thật", số 26, ngày 7 tháng Tư 1917*.

* Tôi đã cho in lại, thành bản phụ lục của bức thư này, những luận cương đó kèm theo những chú giải vắn tắt, đúng như số báo "Sự thật" nói trên đã đăng¹⁾.

¹⁾ Xem tập này, tr. 136 - 142.

Cả những luận cương lẫn bản báo cáo của tôi đều đã gây ra những ý kiến bất đồng ngay cả trong hàng ngũ những người bôn-sê-vích và ngay cả trong ban biên tập báo "Sự thật" nữa. Sau một số buổi họp, chúng tôi đã nhất trí đi đến kết luận rằng tốt hơn hết là nên đem thảo luận *công khai* những ý kiến bất đồng ấy, và qua đó cung cấp tài liệu cho cuộc hội nghị toàn Nga của đảng ta (Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đoàn kết xung quanh Ban chấp hành trung ương) khai mạc ngày 20 tháng Tư 1917 ở Pê-tơ-rô-grát.

Chính là tuân theo nghị quyết về việc đưa ra thảo luận đó nên tôi công bố *những bức thư* sau đây, không có tham vọng rằng trong đó vấn đề đã được nghiên cứu *một cách toàn diện*, mà chỉ muốn nêu lên những lý lẽ chủ yếu, đặc biệt quan trọng đối với những nhiệm vụ *thực tiễn* của phong trào của giai cấp công nhân.

BỨC THƯ SỐ 1

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HIỆN NAY

Chủ nghĩa Mác đòi hỏi chúng ta phải tính toán một cách chính xác nhất và khách quan có thể kiểm tra được, đến tương quan giữa các giai cấp và những đặc điểm cụ thể của mỗi thời điểm lịch sử. Chúng ta, những người bôn-sê-vích, chúng ta luôn luôn cố gắng thực hiện đúng yêu cầu đó, yêu cầu tuyệt đối cần thiết đúng về phương diện xây dựng mọi chính sách có căn cứ khoa học.

"Học thuyết của chúng tôi không phải là một giáo điều, mà là kim chỉ nam cho hành động" ⁸¹, — Mác và Ăng-ghe-n vẫn luôn luôn nói như thế và chế giễu một cách rất đúng cái lối học thuộc lòng và lặp lại đúng nguyên văn "những công

thức", — những công thức này bất quá chỉ có thể vạch ra được những nhiệm vụ chung là những nhiệm vụ nhất định phải biến đổi tùy theo tình hình kinh tế và chính trị cụ thể của mỗi giai đoạn đặc biệt trong quá trình lịch sử.

Vậy thì những sự thật khách quan nào đã được chứng minh một cách chính xác mà ngày nay đảng của giai cấp vô sản cách mạng phải dùng làm kim chỉ nam để quyết định những nhiệm vụ và những hình thức hoạt động của mình?

Trong bức thư thứ nhất của tập "Thư từ nước ngoài gửi về" của tôi ("Giai đoạn đầu của cuộc cách mạng thứ nhất"), đăng trên báo "Sự thật", số 14 và 15, ngày 21 và 22 tháng Ba 1917, cũng như trong những luận cương của tôi, tôi đã nhận định rằng "đặc điểm của tình hình hiện nay ở Nga" là *bư ớ c q u á đ ộ* từ giai đoạn đầu của cuộc cách mạng sang giai đoạn thứ hai. Cho nên tôi đã cho rằng khẩu hiệu căn bản, "nhiệm vụ trước mắt" lúc *n à y* là như sau: "Hỡi anh chị em công nhân, trong cuộc nội chiến chống chế độ Nga hoàng, anh chị em đã thực hiện được những kỳ tích của chủ nghĩa anh hùng vô sản và nhân dân, bây giờ anh chị em cần phải thực hiện được những kỳ tích của tổ chức vô sản và toàn dân, để chuẩn bị cho thắng lợi của mình trong giai đoạn thứ hai của cách mạng" (Báo "Sự thật", số 15)¹⁾.

Giai đoạn đầu là giai đoạn gì?

Là giai đoạn chuyển chính quyền nhà nước vào tay giai cấp tư sản.

Trước cuộc cách mạng tháng Hai - tháng Ba 1917, chính quyền nhà nước ở Nga thuộc về tay một giai cấp cũ, tức là giai cấp địa chủ - quý tộc - chủ nông nô, đứng đầu là Ni-cô-lai Rô-ma-nốp.

Sau cuộc cách mạng đó, chính quyền thuộc về tay một giai cấp khác, một giai cấp mới, tức là *giai cấp tư sản*.

Việc chính quyền chuyển từ tay một *giai cấp* này sang

¹⁾ Xem tập này, tr. 28.

tay một giai cấp khác là dấu hiệu đầu tiên, chủ yếu, căn bản của một *cuộc cách mạng*, hiểu theo nghĩa khoa học chặt chẽ cũng như theo nghĩa chính trị - thực tiễn của khái niệm ấy.

Trong giới hạn đó, cuộc cách mạng tư sản hay dân chủ - tư sản ở nước Nga đã được hoàn thành rồi.

Trong vấn đề này, chúng ta nghe thấy có những người thích tự xưng là "bôn-sê-vích lão thành" lớn tiếng phản đối: chúng ta đã chẳng luôn luôn nói rằng cuộc cách mạng dân chủ - tư sản chỉ kết thúc bằng "chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân" đó ư? phải chăng cuộc cách mạng ruộng đất, cũng là cách mạng dân chủ - tư sản, đã được hoàn thành? trái lại, chẳng phải sự thật là nó vẫn chưa được bắt đầu ư?

Tôi đáp lại rằng: những khẩu hiệu và những tư tưởng của những người bôn-sê-vích, nói chung, đã được lịch sử hoàn toàn xác nhận, nhưng trong thực tế cụ thể, sự việc đã diễn ra một cách khác so với điều mà tôi có thể (và bất cứ ai cũng vậy thôi) dự đoán được; nó đã diễn ra một cách độc đáo hơn, đặc sắc hơn, muôn hình muôn vẻ hơn.

Không đếm xỉa đến hay quên mất điều đó thì sẽ là tự làm cho mình giống như những vị "bôn-sê-vích lão thành" kia là những người đã nhiều lần đóng vai trò đáng buồn trong lịch sử của đảng ta, vì đáng lẽ phải nghiên cứu đặc điểm của thực tế mới, sinh động, thì lại đi lặp lại một cách ngu xuẩn một công thức đã học thuộc lòng.

"Chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân" đã được thực hiện * trong cuộc cách mạng Nga rồi, bởi vì "công thức" đó chỉ dự đoán được tương quan giữa các giai cấp, chứ không dự đoán được thiết chế chính trị cụ thể thực hiện mỗi tương quan đó, sự hợp tác đó. "Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ", đó là "chuyên chính dân

* Dưới một hình thức nhất định và tới một mức độ nhất định.

chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân" đã được cuộc sống thực hiện.

Công thức đó đã lỗi thời rồi. Cuộc sống đã đem nó từ lĩnh vực những công thức vào lĩnh vực hiện thực, đã cho nó có xương có thịt, đã cụ thể hoá nó, và *do đó* mà đã sửa đổi nó.

Một nhiệm vụ khác, một nhiệm vụ mới đã được nêu lên làm nhiệm vụ trước mắt: phải tách những phần tử vô sản (là những người thù địch với phái vệ quốc, và là những người quốc tế chủ nghĩa, những người "công xã chủ nghĩa", tức là những người tán thành chủ trương tiến lên công xã), *trong nội bộ* của nền chuyên chính đó, ra khỏi những phần tử *tiểu chủ* hay *tiểu tư sản* (Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, Xtê-clốp, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người vệ quốc cách mạng khác, những kẻ thù của phong trào tiến lên công xã, những kẻ tán thành chủ trương "ủng hộ" giai cấp tư sản và chính phủ tư sản).

Ngày nay, người nào chỉ nói đến "chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân" thì người đó đã lạc hậu đối với cuộc sống, và do đó, trên thực tế đã *nhảy sang* hàng ngũ của giai cấp tiểu tư sản chống lại cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản, và người đó đáng đưa vào viện bảo tàng những kỳ quan "bôn-sê-vích" tiền cách mạng (có thể nói là viện bảo tàng các vị "bôn-sê-vích lão thành").

Chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân đã được thực hiện rồi, nhưng thực hiện một cách cực kỳ độc đáo, với nhiều sửa đổi hết sức quan trọng. Tôi sẽ nói riêng đến những sửa đổi đó ở một trong những bức thư sau của tôi. Còn bây giờ, thì phải thấu triệt cái chân lý không thể chối cãi được là người mác-xít phải chú trọng đến cuộc sống sinh động, đến những sự thật chính xác của *hiện thực*, chứ không nên tiếp tục bám lấy cái lý luận ngày hôm qua, lý luận này cũng như mọi lý luận, bất quá chỉ vạch

ra được nét căn bản, nét chung, chỉ *tiến gần* tới chỗ nắm được tính chất phức tạp của cuộc sống mà thôi.

"Bạn ơi, lý luận thì xám, mà cây đời thì mãi mãi xanh tươi"⁸².

Người nào đặt vấn đề "hoàn thành" cuộc cách mạng tư sản *theo lối cũ* thì người đó hy sinh chủ nghĩa Mác sinh động để đổi lấy cái từ ngữ chết.

Theo lối cũ thì: *sau* nền thống trị của giai cấp tư sản thì có thể và phải là nền thống trị của giai cấp vô sản và nông dân, nền chuyên chính của họ.

Thế mà trong đời sống sinh động, thì chúng ta *đã* thấy một hình hình *k h á c*: *sự xen kẽ* hết sức độc đáo, mới lạ, chưa từng thấy *giữa hai thứ đó*. Chúng ta thấy tồn tại ở bên cạnh nhau, cùng nhau, đồng thời, *cả* sự thống trị của giai cấp tư sản (chính phủ Lvốp và Gu-tơ-cốp) *lẫn* chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân, *tự nguyện* nhường chính quyền cho giai cấp tư sản, tự nguyện biến thành vật phụ thuộc của giai cấp này.

Bởi vì không nên quên rằng ở Pê-tơ-rô-grát, chính quyền thực tế là thuộc về công nhân và binh sĩ; chính phủ mới *không* thi hành bạo lực đối với họ và cũng không thể thi hành được, vì *không có cả* cảnh sát, cả quân đội tách biệt với nhân dân, lẫn bộ máy quan lại có toàn quyền đứng *ở trên* nhân dân. Đó là một sự thật. Sự thật đó chính là đặc điểm của một nhà nước theo kiểu Công xã Pa-ri. Sự thật đó không phù hợp với các công thức cũ. Cần phải biết làm cho công thức thích ứng với cuộc sống, chứ không nên lấp lại những lời nói về "chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân" *nói chung* là những lời nói đã mất hết ý nghĩa rồi.

Hãy xét vấn đề về một phía khác để làm cho nó sáng tỏ hơn.

Một người mác-xít không được rời bỏ lập trường chính xác là phân tích những mối quan hệ giai cấp. Giai cấp tư

sản đang nắm chính quyền. Còn quần chúng nông dân há chẳng phải *cũng là* giai cấp tư sản thuộc một tầng lớp khác, một loại khác, một tính chất khác đó ư? Tại sao tầng lớp xã hội *này lại không thể* đi đến chỗ nắm chính quyền và "hoàn thành" được cuộc cách mạng dân chủ - tư sản? Tại sao lại không thể làm như thế được?

Những người bôn-sê-vích lão thành ấy thường suy luận như thế.

Tôi đáp lại rằng hoàn toàn có thể làm được việc đó. Nhưng muốn nhận định tình hình, người mác-xít phải xuất phát từ cái hiện có, chứ *không phải* từ cái có thể có.

Chính thực tế thì lại chỉ ra cho chúng ta thấy *sự thật* như thế này: những đại biểu binh sĩ và nông dân được bầu ra một cách tự do, đang tự do họp thành một chính phủ thứ hai, một chính phủ song song, và đang tự do bổ sung, phát triển và hoàn thiện chính phủ đó. Và họ *nhường* chính quyền cho giai cấp tư sản một cách cũng không kém tự do, — điều đó không làm "tổn hại" chút nào đến lý luận mác-xít, bởi vì chúng ta đã luôn luôn biết và đã nhiều lần vạch ra rằng giai cấp tư sản đứng vững được *không phải* chỉ nhờ vào bạo lực, mà còn nhờ cả vào tình trạng không giác ngộ, thủ cựu, mê muội, không có tổ chức của quần chúng nữa.

Thế mà đứng trước thực tế hiện nay đó, lại không chú ý đến sự thật, lại nói đến "những cái có thể" thì thật là lố bịch.

Có thể là nông dân nắm được tất cả ruộng đất và toàn bộ chính quyền. Tôi không những không quên điều có thể ấy và không bó hẹp tầm mắt của mình vào hiện trạng ngày nay, mà còn thẳng thắn vạch ra một cách chính xác một cương lĩnh ruộng đất có chú trọng đến một hiện tượng *mới mẻ* là: đã có sự chia rẽ sâu sắc hơn giữa những cố nông và nông dân nghèo với những nông dân - chủ ruộng.

Nhưng lại có một khả năng khác: nông dân có thể nghe theo lời khuyên của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng

tiểu tư sản, là đảng chịu ảnh hưởng của giai cấp tư sản, đảng đã nhảy sang hàng ngũ bọn vệ quốc và đang khuyên nông dân nên chờ đợi Quốc hội lập hiến, mặc dầu cho tới nay ngày triệu tập quốc hội đó cũng chưa được ấn định là bao giờ cả! *

Có thể là nông dân cứ *duy trì*, tiếp tục sự thoả hiệp của họ với giai cấp tư sản, sự thoả hiệp mà họ vừa ký kết — không những về mặt hình thức mà cả trên thực tế nữa — với giai cấp tư sản, thông qua các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ.

Có thể có đủ các loại giả thuyết. Quên mất phong trào ruộng đất và cương lĩnh ruộng đất, như thế sẽ phạm sai lầm rất lớn. Nhưng quên mất cái *thực tế* chỉ ra cho chúng ta thấy *sự thật là có sự thoả hiệp*, hay nếu dùng một danh từ chính xác hơn, không có tính chất pháp lý bằng, nhưng có tính chất kinh tế và tính chất giai cấp hơn, thì tức là: sự thật là có một *sự hợp tác giai cấp* giữa giai cấp tư sản và giai cấp nông dân, — quên mất cái thực tế đó thì cũng không kém phần sai lầm.

Khi nào sự thật đó không còn là một sự thật nữa, khi nào nông dân tách rời khỏi giai cấp tư sản, và chống lại giai cấp này mà nắm lấy ruộng đất, chống lại giai cấp này mà nắm lấy chính quyền, thì một giai đoạn mới của cuộc cách mạng dân chủ - tư sản sẽ mở đầu, giai đoạn đó sẽ được bàn riêng.

* Tôi sẽ nói ngay và nói trước để cho những lời nói của tôi khỏi bị hiểu lầm: tôi hoàn toàn đồng ý rằng *các Xô - viết* cố nông và nông dân phải chiếm *ngay lập tức tất cả* ruộng đất, nhưng đồng thời *chính bản thân* họ phải triệt để tuân theo trật tự và kỷ luật, không dung thứ một hành động phá hoại dù là nhỏ nào đối với máy móc, nhà cửa, gia súc, và chẳng những không làm rối loạn việc kinh doanh và việc sản xuất lúa mì, mà còn phải *phát triển* sản xuất đó lên, vì khẩu phần bánh mì của binh sĩ phải được tăng lên *gấp đơ i*, và không được để dân cư lâm vào nạn đói.

Hiện nay, khi mà nông dân đang *thoả hiệp* với giai cấp tư sản, người mác-xít nào vì thấy cái giai đoạn tương lai có thể có được ấy mà quên mất nghĩa vụ của mình, thì sẽ là một người tiểu tư sản. Vì thực ra là người đó tuyên truyền cho giai cấp vô sản *tín nhiệm* giai cấp tiểu tư sản ("giai cấp tiểu tư sản này, tầng lớp nông dân này ắt hẳn phải tách rời khỏi giai cấp tư sản ngay cả trong khuôn khổ cuộc cách mạng dân chủ - tư sản"). "Khả năng" có thể có cái tương lai dễ chịu và ngọt ngào ấy, trong đó người nông dân sẽ *khôn g c ò n* theo đuôi giai cấp tư sản, và trong đó bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, bọn Tơ-khê-ít-dê, bọn Txê-rê-tê-li, bọn Xtê-clốp sẽ *khôn g c ò n* là một vật phụ thuộc của chính phủ tư sản nữa, "khả năng" có thể có cái tương lai dễ chịu ấy sẽ làm cho người đó quên mất *cái hiện tại khôn g đễ c h ị u* là nông dân vẫn còn theo đuôi giai cấp tư sản, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và dân chủ - xã hội vẫn còn là vật phụ thuộc của chính phủ tư sản, là phái đối lập đứng về phía "đức vua"⁸³ Lvốp.

Cái nhân vật mà chúng ta giả định ra ấy sẽ giống một tên Lu-i Blăng dịu dàng, một môn đồ đường mật của Cau-xky nhưng sẽ không giống một người mác-xít cách mạng chút nào cả.

Chúng ta há chẳng đang bị cái nguy cơ rơi vào chủ nghĩa chủ quan, rơi vào ý muốn "nhảy" qua cuộc cách mạng có tính chất dân chủ - tư sản hãy còn dờ dang — chưa đưa phong trào nông dân đến chỗ kết thúc — để tiến tới cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, đó ư?

Nếu tôi nói: "không phải Nga hoàng, mà là chính phủ công nhân"⁶⁴ thì tôi sẽ rơi vào nguy cơ đó. Nhưng tôi đã *khôn g* nói như thế, tôi đã nói khác. Tôi đã nói rằng ở nước Nga, *không thể có* chính phủ nào khác (không kể chính phủ tư sản) *ngoài* các Xô-viết đại biểu công nhân, cố nông, binh sĩ và nông dân. Tôi đã nói rằng ngày nay, ở nước Nga,

chính quyền *chỉ* có thể chuyển từ Gu-tơ-cốp và từ Lvốp sang những Xô-viết ấy, trong đó *chính là* nông dân chiếm đa số, binh sĩ chiếm đa số, và nếu muốn diễn đạt bằng một thuật ngữ khoa học, mác-xít, nếu muốn dùng một nhận xét không phải là mượn trong ngôn ngữ hàng ngày, trong ngôn ngữ của người bình thường, cũng không phải là trong ngôn ngữ nhà nghề, mà là một nhận xét có tính giai cấp, thì tức là giai cấp tiểu tư sản chiếm đa số.

Trong các luận cương của tôi, tôi đã tuyệt đối tự đề phòng mọi nguy cơ muốn nhảy qua phong trào nông dân hay phong trào tiểu tư sản nói chung là phong trào vẫn còn chưa kết thúc, tôi đã đề phòng mọi nguy cơ muốn *chơi cái trò* chính phủ công nhân "cướp lấy chính quyền", đề phòng mọi hành động phiêu lưu theo kiểu Blăng-ki, vì tôi đã trực tiếp nêu lên kinh nghiệm Công xã Pa-ri. Vả lại, như mọi người đều biết, và như Mác năm 1871, Ăng-ghen năm 1891⁸⁵ đã vạch ra một cách tỉ mỉ, kinh nghiệm đó đã hoàn toàn gạt bỏ chủ nghĩa Blăng-ki, đã tuyệt đối đảm bảo sự thống trị công khai, trực tiếp và vô điều kiện của *đa số* và bảo đảm tính tích cực của quần chúng, chỉ có điều là tùy theo trình độ tham dự *tự giác* của bản thân đa số ấy.

Trong các luận cương của tôi, để cho được hoàn toàn rõ ràng, tôi đã quy tất cả vào việc *đấu tranh giành ảnh hưởng trong nội bộ* các Xô-viết đại biểu công nhân, cố nông, nông dân và binh sĩ. Để cho người ta không còn chút gì nghi ngờ về điểm này, tôi đã *hai lần* nhấn mạnh trong các luận cương của tôi là cần thiết phải có một công tác "giải thích" nhấn nại, kiên trì, "thích hợp với nhu cầu *thực tiến* của *quần chúng*".

Những người không hiểu biết gì hết hay những kẻ phản bội chủ nghĩa Mác, như ông Plê-kha-nốp, v.v., có thể la lên nào là chủ nghĩa vô chính phủ, nào là chủ nghĩa Blăng-ki, v.v.. Ai muốn suy nghĩ và học hỏi đều không thể nào không hiểu rằng chủ nghĩa Blăng-ki là một thiếu sót cướp

lấy chính quyền, còn như các Xô-viết đại biểu công nhân, v.v., thì *hiển nhiên* là tổ chức công khai và trực tiếp của *đa số* trong nhân dân. Một hoạt động nào mà chỉ nhằm đấu tranh giành ảnh hưởng *trong nội bộ* những Xô-viết ấy thì không thể nào, hoàn toàn *không thể nào* sa vào vũng lầy của chủ nghĩa Blăng-ki được. Hoạt động đó lại cũng không thể nào sa vào vũng lầy của chủ nghĩa vô chính phủ được, vì chủ nghĩa vô chính phủ phải nhận *sự cần thiết phải có nhà nước và chính quyền nhà nước* trong thời kỳ *q u á đ ộ* từ sự thống trị của giai cấp tư sản sang sự thống trị của giai cấp vô sản. Còn tôi thì *bệnh vực* một cách rõ ràng không thể hiểu lầm gì được cả, ý kiến cho rằng trong thời đại ấy cần phải có nhà nước, nhưng, nhất trí với Mác và với kinh nghiệm Công xã Pa-ri, không phải là một nhà nước đại nghị tư sản thông thường, mà là một nhà nước *không có* quân đội thường trực, *không có* cảnh sát đối lập với nhân dân, *không có* bộ máy quan lại đặt lên trên nhân dân.

Nếu trong báo "Thống nhất" của mình, ông Plê-kha-nốp đang đem hết sức ra để la lên rằng đó là chủ nghĩa vô chính phủ, thì điều ấy chỉ chứng minh thêm một lần nữa rằng ông ta đã đoạn tuyệt với chủ nghĩa Mác. Đối với lời kêu gọi của tôi đăng trên báo "Sự thật" (số 26) yêu cầu ông ta nói rõ lời dạy của Mác và Ăng-ghe-n trong những năm 1871, 1872, 1875¹⁾ về vấn đề nhà nước, thì ông Plê-kha-nốp đã phải và sẽ phải trả lời bằng sự im lặng về thực chất của vấn đề và bằng những tiếng kêu la giống như bọn tư sản đang nổi khùng.

Ngài Plê-kha-nốp, một người nguyên là mác-xít, *đã hoàn toàn* chẳng hiểu gì học thuyết của chủ nghĩa Mác về vấn đề nhà nước cả. Tiện đây xin nói là những mầm mống của sự không hiểu đó đã biểu lộ rõ cả trong cuốn sách của ông ta viết bằng tiếng Đức nói về chủ nghĩa vô chính phủ⁸⁶.

¹⁾ Xem tập này, tr. 142.

* *
*

Bây giờ chúng ta hãy xét xem đồng chí I-u. Ca-mê-nép đã trình bày như thế nào trong bài báo ngắn đăng trên báo "Sự thật", số 27, "những ý kiến bất đồng" của mình đối với các luận cương của tôi và đối với các ý kiến đã trình bày trên đây. Điều đó sẽ giúp chúng ta xác định được rõ ràng hơn những ý kiến bất đồng ấy.

Đồng chí Ca-mê-nép viết:

"Còn về cái công thức tổng quát của đồng chí Lê-nin, thì chúng ta thấy không thể nào chấp nhận được, bởi vì nó xuất phát từ nhận định cho rằng cuộc cách mạng dân chủ - tư sản *đã hoàn thành*, và bởi vì nó trông mong chuyển ngay lập tức cuộc cách mạng đó thành cách mạng xã hội chủ nghĩa..."

Ở đây có hai sai lầm lớn.

Sai lầm thứ nhất. Vấn đề xét xem cuộc cách mạng dân chủ - tư sản đã "hoàn thành" hay chưa, đã *bị đặt* sai. Nó đã bị đặt một cách trừu tượng, giản đơn, chỉ một màu sắc, — nếu có thể nói như vậy, — và *không* phù hợp với thực tế khách quan. Ai mà đặt vấn đề *như thế*, ai mà *ngây nay* hỏi: "cuộc cách mạng dân chủ - tư sản đã hoàn thành chưa?" và *chỉ hỏi thế thôi*, — thì người ấy tự làm cho mình không thể hiểu được một thực tế vô cùng phức tạp và ít nhất cũng "có hai màu sắc". Đó là về lý luận. Còn về thực tiễn thì người đó đầu hàng một cách thảm hại *tinh thần cách mạng tiểu tư sản*.

Thực thế. Thực tế chỉ ra cho chúng ta thấy *cả* việc chuyển chính quyền vào tay giai cấp tư sản (cách mạng dân chủ - tư sản kiểu thông thường "đã hoàn thành") *lẫn* việc một chính phủ song song, tức là "nền chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân" tồn tại bên cạnh một chính phủ thật sự. Cái "chính phủ song song" đó đã *tự*

nhường chính quyền cho giai cấp tư sản, đã *tự* trói buộc mình vào chính phủ tư sản.

Cái công thức bôn-sê-vích cũ của đồng chí Ca-mê-nép: "cuộc cách mạng dân chủ - tư sản chưa hoàn thành" có bao hàm thực tế đó không?

Không, công thức ấy đã lỗi thời rồi. Nó không còn dùng được vào việc gì nữa. Nó đã chết rồi. Đừng cố làm cho nó sống lại mà uống công.

Thứ hai. Vấn đề thực tiễn. Người ta không biết là liệu một nền chuyên chính *đặc biệt*, "chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân" *tách rời* khỏi chính phủ tư sản, ngày nay còn có thể thực hiện được ở nước Nga hay không. Người ta không thể căn cứ vào một cái không biết mà xây dựng sách lược mác-xít được.

Nhưng *nếu* điều đó còn có thể xảy ra, thì có một con đường và chỉ có một con đường dẫn tới chỗ đó mà thôi, đó là: những phần tử cộng sản, vô sản của phong trào phải tách ra khỏi những phần tử tiểu tư sản ngay lập tức, quả quyết và dứt khoát.

Tại sao?

Vì rằng không phải ngẫu nhiên, mà là tất nhiên toàn bộ giai cấp tiểu tư sản đã quay về chủ nghĩa sô-vanh (= chủ nghĩa vệ quốc), về chủ trương "ủng hộ" giai cấp tư sản, về tình trạng lệ thuộc vào giai cấp này, về tình trạng *lo sợ* là không có giai cấp ấy thì có xong không, v.v., v.v..

Làm thế nào để có thể "đẩy" được giai cấp tiểu tư sản lên nắm chính quyền, nếu họ *không muốn* làm việc đó, mặc dầu hiện nay họ đã có đủ khả năng làm việc đó?

Chỉ bằng cách tách đảng cộng sản, đảng vô sản ra, chỉ bằng cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản *đã thoát khỏ* tính rụt rè của những người tiểu tư sản đó. Chỉ có sự đoàn kết của những người vô sản đã thoát khỏi ảnh hưởng của giai cấp tiểu tư sản, trên thực tế chứ không phải chỉ trên lời nói, mới có thể làm cho miếng đất dưới chân giai

cấp tiểu tư sản trở nên "nóng bỏng" đến nỗi trong những điều kiện nhất định, họ *phải* nắm lấy chính quyền; thậm chí không loại trừ trường hợp là Gu-tơ-cốp và Mi-li-u-cốp sẽ tỏ ra tán thành — trong những trường hợp nhất định, tôi xin nhắc lại — quyền lực vô hạn, chính quyền duy nhất của Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Xtê-clốp, bởi vì, dù sao đi nữa, bọn này cũng là "*những người vệ quốc chủ nghĩa*"!

Ai tách ngay từ bây giờ, lập tức và dứt khoát, những phần tử vô sản trong các Xô-viết (nghĩa là đảng cộng sản, đảng vô sản) ra khỏi những phần tử tiểu tư sản, thì người đó thể hiện một cách đúng đắn những lợi ích của phong trào trong hai trường hợp có thể xảy ra: *cả* trong trường hợp nước Nga sẽ còn phải kinh qua chế độ "chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân", một chế độ chuyên chính đặc biệt, độc lập, không phụ thuộc vào giai cấp tư sản, *cũng như* trong trường hợp giai cấp tiểu tư sản sẽ không thể tách ra khỏi giai cấp tư sản và sẽ còn mãi mãi (nghĩa là cho đến chủ nghĩa xã hội) ngả nghiêng giữa giai cấp tư sản và chúng ta.

Người nào chỉ lấy cái công thức giản đơn là "cuộc cách mạng dân chủ - tư sản chưa hoàn thành" làm kim chỉ nam cho hoạt động của mình thì do chính ngay việc đó, người ấy tựa hồ như đã cam đoan rằng giai cấp tiểu tư sản chắc chắn có khả năng đứng độc lập với giai cấp tư sản. Do chính việc đó mà bây giờ đây, người ấy đang đầu hàng giai cấp tiểu tư sản một cách thảm hại.

Nhân thế, khi bàn đến "công thức" chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân, thì dấu sao cũng nên nhớ lại rằng trong cuốn "Hai sách lược" (tháng Bảy 1905), tôi đã đặc biệt nhấn mạnh rằng (xem "Trong 12 năm", tr. 435):

"Chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân, cũng như mọi cái trên đời, đều có một quá khứ và một tương lai. Quá khứ của nó là chế độ chuyên chế,

chế độ nông nô, chế độ quân chủ, những đặc quyền đặc lợi... Tương lai của nó là cuộc đấu tranh chống chế độ tư hữu, là cuộc đấu tranh của công nhân làm thuê chống lại chủ, là cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội...¹⁾

Sai lầm của đồng chí Ca-mê-nép là ở chỗ: đến năm 1917 rồi mà đồng chí ấy cũng vẫn chỉ xét đến cái *quá khứ* của nền chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân mà thôi. Nhưng *trong thực tế* thì đối với nền chuyên chính ấy, *tương lai* đã bắt đầu rồi, bởi vì những lợi ích và đường lối chính trị của công nhân làm thuê và của chủ, trong *thực tế* đã khác đi rồi, nhất là trong một vấn đề cũng hết sức trọng yếu như vấn đề "chủ nghĩa vệ quốc", vấn đề thái độ đối với cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa.

Và ở đây tôi nói đến điều sai lầm thứ hai trong lập luận nói trên của đồng chí Ca-mê-nép. Đồng chí ấy trách tôi rằng công thức của tôi đã "trông mong chuyển ngay lập tức cuộc cách mạng đó (cách mạng dân chủ - tư sản) thành cách mạng xã hội chủ nghĩa".

Không đúng. Chẳng những tôi đã không hề "trông mong chuyển ngay lập tức" cuộc cách mạng của chúng ta thành *cách mạng xã hội chủ nghĩa*, mà tôi còn dứt khoát đề phòng chống lại quan điểm đó, tôi đã dứt khoát tuyên bố trong luận cương số 8 rằng: "Nhiệm vụ *trực tiếp* của chúng ta *k h ô n g p h á i l à* "du nhập" chủ nghĩa xã hội..."²⁾

Chẳng phải hiển nhiên là người nào mà trông mong chuyển ngay lập tức cuộc cách mạng của chúng ta thành cách mạng xã hội chủ nghĩa thì người ấy sẽ không lên tiếng phản đối việc coi nhiệm vụ trực tiếp là du nhập chủ nghĩa xã hội hay sao?

Hơn thế nữa. Cũng *không thể* thực hiện được "ngay lập

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 93 - 94.

²⁾ Xem tập này, tr. 139.

tức" ở nước Nga một "nhà nước - công xã" (nghĩa là một nhà nước được tổ chức theo kiểu Công xã Pa-ri), bởi vì muốn thế thì *đưa* số đại biểu trong tất cả (hay là trong phần đông) các Xô-viết phải có ý thức rõ rệt về toàn bộ sai lầm và toàn bộ sự độc hại của sách lược và chính sách của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, của Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, Xtê-clốp và đồng bọn. Còn tôi thì đã tuyên bố hoàn toàn chính xác rằng trong lĩnh vực này, tôi chỉ "trông mong" tiến hành một công tác giải thích "nhân nại" mà thôi (muốn có một sự thay đổi mà người ta có thể thực hiện được "ngay lập tức" thì có cần phải nhân nại không?)!

Trong khi "nôn nóng", đồng chí Ca-mê-nép đã hơi cường điệu lên một chút và đã lặp lại thiên kiến tư sản về vấn đề Công xã Pa-ri mà cho rằng Công xã đã muốn thực hiện "ngay lập tức" chủ nghĩa xã hội. Không phải thế. Tiếc rằng Công xã lại quá chậm trong việc thực hiện chủ nghĩa xã hội. Thực chất của Công xã không phải là ở chỗ mà bọn tư sản vẫn thường tìm, mà là ở việc sáng lập ra một kiểu *nhà nước* đặc biệt. Mà một nhà nước thuộc loại ấy thì hiện nay *đã* ra đời ở nước Nga rồi, đó chính là các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ!

Đồng chí Ca-mê-nép đã không suy nghĩ kỹ đến *sự thật*, đến ý nghĩa của những Xô-viết đang *tồn tại*, đến chỗ giống nhau về loại hình, về tính chất xã hội và chính trị giữa các Xô-viết và nhà nước của Công xã; và đáng lẽ phải nghiên cứu *sự thật* thì đồng chí ấy lại đi nói về điều mà tựa hồ như tôi đang "trông mong" làm cho nó xảy ra "ngay lập tức". Khốn thay, kết quả là đồng chí ấy lại dùng đến một biện pháp mà nhiều người tư sản đã dùng, tức là không chú ý đến vấn đề xét xem *thế nào là* Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, xét xem các Xô-viết ấy có phải là một kiểu *cao hơn* chế độ cộng hoà đại nghị không, có *ích lợi hơn* cho nhân dân không, có *dân chủ hơn* không, có *thích hợp hơn* để đấu tranh, chẳng hạn, chống nạn thiếu lúa mì, v.v.. không, —

đó là vấn đề bức thiết, vấn đề thực tế mà cuộc sống đang đề ra thành vấn đề trước mắt, — mà lại chú ý đến một vấn đề vô bổ, có vẻ là khoa học, nhưng thực ra thì rỗng tuếch, có tính chất kinh viện và cứng nhắc, tức là vấn đề "trông mong chuyển ngay lập tức".

Thật là một vấn đề vô bổ và đã bị đặt sai đi. Tôi *chỉ* "trông mong", *đặc biệt* trông mong rằng công nhân, binh sĩ và nông dân sẽ biết hơn các viên chức, hơn bọn cảnh sát, trong việc giải quyết những vấn đề *thực tiễn* khó khăn là phải tăng sản xuất lúa mì, phải phân phối lúa mì một cách tốt hơn, phải cải thiện việc tiếp tế cho binh sĩ, v.v., và v.v..

Tôi tin tưởng hết sức sâu sắc rằng so với chế độ cộng hoà đại nghị thì các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ sẽ biết sử dụng nhanh chóng hơn và tốt hơn tính tự chủ của *quần chúng* nhân dân (xem đoạn so sánh chi tiết hơn về hai kiểu nhà nước trong một bức thư khác). Những Xô-viết ấy sẽ giải quyết tốt hơn, thực tiễn hơn và chính xác hơn vấn đề nên áp dụng như thế nào *những biện pháp* và cụ thể là *những biện pháp* gì để đi lên chủ nghĩa xã hội. Việc kiểm soát ngân hàng, việc hợp nhất tất cả các ngân hàng thành một ngân hàng duy nhất đều *chưa phải là* chủ nghĩa xã hội, nhưng là *một biện pháp* để đi lên chủ nghĩa xã hội. Những biện pháp như thế, ngày nay bọn gioong-ke và tư sản đang áp dụng ở nước Đức để chống lại nhân dân. Ngày mai đây, Xô-viết đại biểu binh sĩ và công nhân sẽ làm được điều đó một cách tốt hơn nhiều để phục vụ cho lợi ích của nhân dân, nếu nó nắm được toàn bộ chính quyền nhà nước.

Cái gì *bắt buộc* phải áp dụng những biện pháp như thế?

Nạn đói. Tình trạng rối loạn của nền kinh tế. Sự phá sản đang đe dọa. Những cảnh khủng khiếp của chiến tranh. Những vết thương khủng khiếp mà chiến tranh đã gây ra cho nhân loại.

Để kết thúc bài báo ngắn của mình, đồng chí Ca-mê-nép tuyên bố rằng "đồng chí ấy hy vọng, trong một cuộc thảo

luận rộng rãi, sẽ bênh vực quan điểm của mình, coi đó là một quan điểm duy nhất có thể thừa nhận được đối với đảng dân chủ - xã hội cách mạng, nếu đảng này muốn và có nhiệm vụ giữ vững cho đến cùng là đảng của quần chúng cách mạng của giai cấp vô sản, chứ không tự biến mình thành một nhóm những người tuyên truyền cộng sản".

Tôi nghĩ rằng những lời nói đó chứng tỏ một sự đánh giá rất sai lầm về tình hình hiện tại. Đồng chí Ca-mê-nép đem đối lập "đảng của quần chúng" với "nhóm những người tuyên truyền". Nhưng chính ngày nay, "quần chúng" đang bị say mê cuồng nhiệt bởi chủ nghĩa vệ quốc "cách mạng". Đối với cả những người quốc tế chủ nghĩa nữa, trong lúc này mà biết chống lại tính cuồng nhiệt đó trong "quần chúng" thì như thế chẳng tốt hơn là "muốn ở lại" với quần chúng, nghĩa là cam chịu nạn truyền nhiễm chung, hay sao? Chúng ta đã chẳng thấy là trong tất cả các nước châu Âu tham chiến, bọn sô-vanh viện lẽ muốn "ở lại với quần chúng" để biện hộ cho mình, đó sao? Người ta há lại không cần phải biết chịu bị thiếu số trong một thời gian nào đó để chống lại tính cuồng nhiệt trong "quần chúng", hay sao? Chính lúc này, hoạt động của chính những người tuyên truyền há chẳng phải là công tác trung tâm để làm cho đường lối vô sản *thoát khỏi* tính cuồng nhiệt vệ quốc chủ nghĩa và tiểu tư sản trong "quần chúng" hay sao? Chính sự hợp nhất của quần chúng, cả vô sản và phi vô sản, không phân biệt sự khác nhau về giai cấp ở trong nội bộ quần chúng, chính đó là một trong những điều kiện làm truyền nhiễm chủ nghĩa vệ quốc. Có thái độ khinh bỉ khi nói đến "nhóm những người tuyên truyền" đường lối *vô sản* thì có lẽ là không thích hợp lắm.

Viết khoảng từ ngày 8 đến ngày

13 (21 đến 26) tháng Tư 1917

In thành sách riêng ở Pê-tơ-rô-

grát vào tháng Tư 1917, do Nhà

xuất bản "Sóng vô" xuất bản

Theo đúng bản in trong sách

VỀ VIỆC HAI CHÍNH QUYỀN SONG SONG TỒN TẠI

Vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng là vấn đề chính quyền nhà nước. Chừng nào mà chưa nhận rõ được vấn đề đó thì hoàn toàn không thể nói đến việc tự giác tham gia cách mạng, và càng không thể nói đến việc lãnh đạo cách mạng.

Đặc điểm cực kỳ nổi bật của cuộc cách mạng của ta là nó đã tạo ra tình thế *hai chính quyền song song tồn tại*. Đó là một sự thật mà trước hết người ta cần phải hiểu rõ; không hiểu cái đó thì không thể tiến lên được. Cần phải biết bổ sung và sửa chữa lại "những công thức" cũ, như những công thức của chủ nghĩa bôn-sê-vich chẳng hạn, bởi vì trên đại thể, những công thức đó đều đúng, nhưng đem vận dụng cụ thể thì *lại thấy* khác đi rồi. Trước kia, *chưa hề có ai* nghĩ đến và cũng không thể nghĩ đến việc hai chính quyền song song tồn tại.

Hai chính quyền song song tồn tại là gì? Là bên cạnh Chính phủ lâm thời, chính phủ của *giai cấp tư sản*, đã hình thành một *chính phủ khác*, tuy đang còn non yếu, mới phôi thai, nhưng trên thực tế nó vẫn tồn tại một cách hiển nhiên và đang lớn lên, đó là các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ.

Thành phần giai cấp của chính phủ thứ hai đó ra sao? Nó gồm có giai cấp vô sản và nông dân (mặc áo lính). Tính chất chính trị của chính phủ đó là gì? Là một nền chuyên

chính cách mạng, tức là một chính quyền trực tiếp dựa vào biện pháp cách mạng mà nắm lấy quyền, dựa vào sáng kiến trực tiếp của quần chúng nhân dân từ dưới lên, chứ *không phải dựa vào luật pháp* do một chính quyền nhà nước tập trung ban bố. Chính quyền đó hoàn toàn khác với thứ chính quyền vẫn thường thấy trong chế độ cộng hoà dân chủ - tư sản đại nghị loại thông thường và từ trước đến nay vẫn thống trị ở các nước tiên tiến Âu Mỹ. Đó là một điều người ta thường hay quên và không chịu suy nghĩ kỹ, nhưng đây lại chính là điều căn bản. Chính quyền *đó cùng một kiểu* với Công xã Pa-ri năm 1871. Những đặc điểm chính của nó là: 1) nguồn gốc của chính quyền không phải là do ở luật pháp đã được một nghị viện thảo luận và thông qua trước, mà là do ở sáng kiến trực tiếp của quần chúng nhân dân từ dưới lên và ở các địa phương, và nói một cách thông thường, là do trực tiếp "đoạt lấy"; 2) cảnh sát và quân đội, tức là những cơ quan tách khỏi nhân dân và đối lập với nhân dân, đều được thay thế bằng việc trực tiếp vũ trang toàn dân; dưới chính quyền đó, *chính* công nhân và nông dân được vũ trang, *chính* nhân dân cầm vũ khí bảo vệ lấy trật tự quốc gia; 3) bộ máy công chức, bộ máy quan liêu cũng được thay bằng chính quyền trực tiếp của chính nhân dân, hay ít ra cũng đặt dưới một sự kiểm soát đặc biệt; chẳng những họ phải do nhân dân bầu ra mà còn có thể *bị bãi miễn* ngay khi nhân dân yêu cầu; họ chỉ còn là những người được uỷ quyền mà thôi; từ tầng lớp có đặc quyền đặc lợi, được hưởng "chức trọng" lương cao theo lối tư sản, họ trở thành những người công nhân có "chức trách" đặc biệt mà tiền lương thì *không cao hơn* tiền lương thông thường của một công nhân thành thạo.

Đây và *chỉ* có đây mới là *thực chất* của Công xã Pa-ri, được coi là một kiểu nhà nước đặc biệt. Chính thực chất đó là cái mà các ngài Plê-kha-nốp (những người sô-vanh công khai đã phản bội chủ nghĩa Mác), Cau-xky (những người

thuộc "phái giữa", tức là những kẻ ngả nghiêng giữa chủ nghĩa sô-vanh và chủ nghĩa Mác), và nói chung tất cả những người dân chủ - xã hội, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những kẻ giống họ hiện đang chiếm địa vị thống trị, — đều đã quên mất và đã xuyên tạc đi.

Người ta dùng những lời nói suông để lảng tránh, người ta làm thinh, người ta nói loanh quanh, người ta chúc mừng nhau hàng nghìn lần nhân ngày cách mạng thành công và người ta không muốn *suy nghĩ* xem các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ là gì. Người ta không muốn nhìn đến cái sự thật hiển nhiên là: hễ đã có các Xô-viết đó, hễ các Xô-viết đó đã là chính quyền rồi, thì như thế là ở nước Nga đã có một nhà nước kiểu Công xã Pa-ri.

Tôi nhấn mạnh tiếng: "hễ". Bởi vì đây chỉ là một chính quyền mới phôi thai thôi. Bằng một sự thoả hiệp trực tiếp với Chính phủ lâm thời tư sản cũng như bằng một số nhượng bộ thực tế khác, chính quyền đó tự mình đã đem nộp và đang nộp trận địa cho giai cấp tư sản.

Vì sao? Có phải vì Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, Xtê-clốp và đồng bọn phạm "sai lầm" chăng? Thật là chuyện nhỏ nhặt. Chỉ một kẻ tầm thường mới có thể nghĩ như vậy được, chứ một người mác-xít thì không thể nghĩ như thế. Nguyên do là ở trình độ *giác ngộ* và trình độ tổ chức của giai cấp vô sản và nông dân còn thấp. "Sai lầm" của những thủ lĩnh nói trên chính là lập trường tiểu tư sản của họ, chính là ở chỗ họ không soi sáng cho ý thức của công nhân, mà lại làm mờ tối ý thức đó đi, họ không gạt bỏ những ảo tưởng tiểu tư sản, mà lại đi *truyền bá* cái đó, không làm cho quần chúng thoát khỏi ảnh hưởng của giai cấp tư sản, mà lại *củng cố* ảnh hưởng đó trong quần chúng.

Chỉ như vậy cũng đủ làm cho người ta hiểu vì sao ngay cả các đồng chí chúng ta cũng phạm phải nhiều sai lầm đến thế, khi họ "chỉ đơn giản" đặt câu hỏi là: có nên đánh đổ ngay lập tức Chính phủ lâm thời không?

Tôi trả lời: 1) phải đánh đổ chính phủ đó, vì nó là một chính phủ của một nhóm đầu sỏ, một chính phủ tư sản chứ không phải là chính phủ của toàn dân; nó *không thể* đem lại hoà bình, cũng như bánh mì và tự do hoàn toàn được; 2) lúc này không thể đánh đổ nó được, vì nó đang còn đứng được nhờ *sự thoả hiệp* trực tiếp và gián tiếp, trên hình thức và trên thực tế, với các Xô-viết đại biểu công nhân, và trước hết là với Xô-viết chủ yếu tức là Xô-viết Pê-tơ-rô-grát; 3) nói chung, không thể dùng phương pháp thông thường để "đánh đổ" nó được, vì nó dựa vào *"sự ủng hộ"* của chính phủ *thứ hai*, tức là Xô-viết đại biểu công nhân, đối với giai cấp tư sản; thế mà, chính phủ thứ hai này lại là chính phủ cách mạng duy nhất có thể có được, chính phủ trực tiếp thể hiện ý thức và ý chí của đa số công nhân và nông dân. Loài người vẫn chưa sáng tạo ra được, và cho đến nay, chúng ta cũng chưa từng thấy có kiểu chính phủ nào cao hơn và hay hơn Xô-viết đại biểu công nhân, cố nông, nông dân và binh sĩ cả.

Muốn nắm được chính quyền thì công nhân giác ngộ phải giành lấy đa số về phía mình: *khi mà* chưa có một bạo lực nào đối với quần chúng thì không có con đường nào khác để tiến tới chính quyền. Chúng ta không phải là những người theo chủ nghĩa Blăng-ki, không phải là những người chủ trương dùng một thiểu số để đoạt lấy chính quyền. Chúng ta là những người mác-xít, những người chủ trương tiến hành cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản chống lại sự mê hoặc tiểu tư sản, chống lại chủ nghĩa sô-vanh vệ quốc chủ nghĩa, chống lại lối nói suông, chống lại sự lệ thuộc vào giai cấp tư sản.

Chúng ta hãy lập ra một đảng cộng sản vô sản; những người ưu tú tán thành chủ nghĩa bôn-sê-vích đã tạo ra những nhân tố của đảng đó rồi; chúng ta hãy đoàn kết lại để tiến hành hoạt động giai cấp của giai cấp vô sản, và những người vô sản, những người nông dân *nghèo* sẽ đi theo chúng ta

ngày càng đông hơn. Bởi vì *cuộc sống* sẽ mỗi ngày một đánh tan những ảo tưởng tiểu tư sản của "những người dân chủ - xã hội", của bọn Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, Xtê-clốp và bè lũ, của "những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng", của những người tiểu tư sản "thuần túy" hơn nữa, v.v., v.v..

Giai cấp tư sản chủ trương một chính quyền tư sản duy nhất.

Công nhân giác ngộ chủ trương một chính quyền duy nhất của các Xô-viết đại biểu công nhân, cố nông, nông dân và binh sĩ, — chủ trương một chính quyền duy nhất được xây dựng lên không phải bằng những cuộc mạo hiểm, mà là bằng cách *soi sáng* ý thức của giai cấp vô sản, *giải thoát* ý thức đó khỏi ảnh hưởng của giai cấp tư sản.

Giai cấp tiểu tư sản — "những người dân chủ - xã hội", những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, v.v., v.v., — có thái độ ngả nghiêng, *cản trở* việc soi sáng và giải thoát ấy.

Đấy là tương quan lực lượng thực tế, *giữa các giai cấp*, mỗi tương quan quyết định các nhiệm vụ của chúng ta.

"*Sự thật*", số 28, ngày
9 tháng tư 1917
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản đăng
trên báo "*Sự thật*"

**NHIỆM VỤ CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN
TRONG CUỘC CÁCH MẠNG
CỦA CHÚNG TA
(DỰ THẢO CƯƠNG LĨNH HÀNH ĐỘNG
CỦA ĐẢNG VÔ SẢN)⁸⁷**

*Viết ngày 10 (23) tháng Tư 1917;
lời bạt viết ngày 28 tháng Năm
(10 tháng Sáu) 1917*

*In thành sách riêng ở Pê-tơ-rô-
grát vào tháng Chín 1917, do Nhà
xuất bản "Sóng vô" xuất bản
Ký tên: N. Lê-nin*

Theo đúng bản in trong sách

Thời điểm lịch sử mà nước Nga đang trải qua có những đặc điểm căn bản như sau:

TÍNH CHẤT GIAI CẤP CỦA CUỘC CÁCH MẠNG VỪA QUA

1. Chính quyền Nga hoàng cũ chỉ đại diện cho một nhóm địa chủ - chủ nông nô chỉ huy toàn bộ bộ máy nhà nước (quân đội, cảnh sát, quan lại), đã bị đánh bại và lật đổ, nhưng chưa bị tiêu diệt hẳn. Chế độ quân chủ chưa chính thức bị thủ tiêu. Đảng Rô-ma-nốp vẫn tiếp tục những âm mưu của bọn quân chủ. Chế độ đại chiếm hữu ruộng đất của bọn địa chủ - chủ nông nô chưa bị xoá bỏ.

2. Chính quyền nhà nước ở Nga đã chuyển vào tay một *giai cấp* mới, tức là giai cấp tư sản và bọn địa chủ tư sản hoá. *Trong giới hạn đó*, cuộc cách mạng dân chủ - tư sản ở nước Nga đã được hoàn thành rồi.

Khi lên nắm chính quyền, giai cấp tư sản đã lập khối (liên minh) với những phần tử rõ rệt quân chủ, tức là những kẻ, trong những năm 1906 - 1914, đã tỏ ra hăng hái phi thường trong việc ủng hộ tên Ni-cô-lai khát máu và tên Xtô-lư-pin giết người (Gu-tso-cốp và những nhà chính trị khác hữu hơn phái dân chủ - lập hiến). Chính phủ tư sản mới của Lvốp và đồng bọn đã mưu toan và bắt đầu đàm phán với bọn Rô-ma-nốp về việc khôi phục chế độ quân chủ ở Nga. Ẩn nấp sau những lời nói suông về cách mạng, chính phủ đó cử những người ủng hộ chế độ cũ vào các chức vụ chỉ huy. Chính phủ đó đang cố làm sao để cải cách càng ít

càng hay toàn bộ cơ cấu của bộ máy nhà nước (quân đội, cảnh sát, quan lại) mà nó đã giao vào tay giai cấp tư sản. Đối với sáng kiến có tính chất cách mạng trong hành động của quần chúng và đối với việc nhân dân nắm chính quyền *từ dưới lên*, — tức là sự đảm bảo *duy nhất* cho những thắng lợi thật sự của cuộc cách mạng, — thì chính phủ mới đã bắt đầu gây ra đủ mọi thứ trở ngại.

Ngay cả ngày triệu tập Quốc hội lập hiến, cho đến nay chính phủ đó cũng chưa ấn định. Nó không hề đả động gì đến chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ là cơ sở vật chất của chế độ nông nô Nga hoàng. Chính phủ đó cũng không nghĩ cả đến việc điều tra những hành động của các tổ chức tài chính lũng đoạn, các ngân hàng lớn, các xanh-đi-ca và các-ten của bọn tư bản, v.v., đến việc công bố những hành động của các tổ chức ấy, đến việc giám sát các tổ chức ấy.

Những chức vụ bộ trưởng chủ yếu, quyết định nhất trong chính phủ mới (Bộ nội vụ, Bộ chiến tranh, nghĩa là việc chỉ huy quân đội, cảnh sát, quan lại, tất cả bộ máy áp bức quần chúng) đều thuộc về bọn quân chủ chính cống và bọn ủng hộ chế độ đại chiếm hữu ruộng đất của địa chủ. Bọn dân chủ - lập hiến hôm qua đây là những người cộng hoà, những người cộng hoà bất đắc dĩ, thì đã được giao những chức vụ thứ yếu không có quan hệ trực tiếp với *việc chỉ huy* nhân dân và với bộ máy chính quyền nhà nước. A. Kê-ren-xki, đại diện của phái lao động và là "một người tự xưng là xã hội chủ nghĩa", thì hoàn toàn không có một tác dụng gì ngoài việc dùng những lời hoa mỹ rất kêu để ru ngủ tinh thần cảnh giác và sự chú ý của nhân dân.

Vì tất cả những lý do đó, chính phủ tư sản mới, ngay cả về mặt chính sách đối nội, cũng không đáng được giai cấp vô sản tín nhiệm chút nào cả, và giai cấp này tuyệt nhiên không thể nào lại ủng hộ chính phủ đó được.

CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA CHÍNH PHỦ MỚI

3. Về mặt chính sách đối ngoại mà hiện nay những điều kiện khách quan đang đặt lên hàng đầu, thì chính phủ mới là một chính phủ tiếp tục cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, cuộc chiến tranh mà nó liên minh với các cường quốc đế quốc chủ nghĩa Anh, Pháp, v.v., để chia nhau chiến lợi phẩm tư bản chủ nghĩa, để bóp nghẹt các dân tộc nhược tiểu.

Phục tùng những lợi ích của tư bản Nga và của kẻ bảo hộ và chủ nhân hùng cường của nó là tư bản đế quốc chủ nghĩa Anh - Pháp, tư bản giàu nhất thế giới, chính phủ mới đã không hề tiến hành một biện pháp thực tế nào để chấm dứt cuộc chém giết giữa các dân tộc, một cuộc chém giết vì những lợi ích của bọn tư bản, chính phủ đó đã bất chấp những nguyện vọng mà Xô-viết đại biểu binh sĩ và công nhân đã nhân danh đa số rõ rệt của các dân tộc ở nước Nga đưa ra một cách rõ ràng nhất. Chính phủ đó cũng không công bố cả những hiệp ước bí mật có tính chất cướp đoạt trắng trợn (về việc chia nhau nước Ba-tư, cướp bóc Trung-quốc, cướp bóc nước Thổ-nhĩ-kỳ, chia nhau nước Áo, cướp lấy vùng Đông Phổ và những thuộc địa của nước Đức, v.v.), là những hiệp ước liên kết một cách rõ rệt nước Nga với bọn tư bản đế quốc chủ nghĩa kẻ cướp Anh - Pháp. Nó *đã xác nhận* những hiệp ước ấy do chế độ Nga hoàng ký, chế độ này trong bao nhiêu thế kỷ đã từng cướp bóc và áp bức nhiều dân tộc hơn là tất cả những tên bạo chúa và chuyên chế khác, — chế độ Nga hoàng này không những đã áp bức, mà còn làm ô nhục và làm đôi bại dân tộc Đại Nga và biến họ thành tên đao phủ giết hại các dân tộc khác.

Vì đã xác nhận những hiệp ước ô nhục và cướp bóc kia rồi, cho nên, trái với ý chí của đa số các dân tộc ở nước Nga mà các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ đã biểu thị một cách rõ rệt, chính phủ mới đã không đề nghị đình

chiến ngay lập tức với nhân dân tất cả các nước tham chiến. Chính phủ đó chỉ đưa ra những lời tuyên bố và những câu nói trịnh trọng, rất kêu và hoa mỹ, nhưng hoàn toàn trống rỗng; những lời nói đó, ở cửa miệng bọn ngoại giao tư sản, bao giờ cũng được dùng để và vẫn còn được dùng để lừa gạt những quần chúng nhẹ dạ và ngây thơ trong nhân dân bị áp bức.

4. Cho nên chính phủ mới không những không đáng được tín nhiệm chút nào về mặt chính sách đối ngoại, mà nếu lại tiếp tục đòi hỏi chính phủ đó phải biểu thị ý chí hoà bình của các dân tộc ở Nga, phải từ bỏ các cuộc thôn tính, v.v., v.v., thì thực tế chỉ là lừa gạt nhân dân, làm cho nhân dân nuôi những hy vọng không thể nào thực hiện được, làm chậm sự giác ngộ của họ, gián tiếp làm cho họ chấp nhận việc kéo dài một cuộc chiến tranh mà tính chất xã hội thực sự của nó không phải là do những nguyện vọng lương thiện quyết định, mà là do tính chất giai cấp của cái chính phủ đương tiến hành cuộc chiến tranh đó, do mối liên hệ gắn liền giai cấp mà chính phủ đó đại diện với tư bản tài chính đế quốc chủ nghĩa ở Nga, Anh, Pháp, v.v., do *chính sách thực tế hiện thực* của giai cấp đó quyết định.

TÌNH HÌNH ĐỘC ĐÁO VỀ VIỆC HAI CHÍNH QUYỀN SONG SONG TỒN TẠI VÀ Ý NGHĨA GIAI CẤP CỦA TÌNH HÌNH ĐÓ

5. Đặc điểm chủ yếu nhất của cuộc cách mạng của chúng ta, đặc điểm đang đòi hỏi một cách bức thiết nhất phải suy nghĩ tới, là *tình trạng hai chính quyền song song tồn tại* đã diễn ra ngay sau khi cách mạng thắng lợi.

Tình trạng hai chính quyền song song tồn tại đó biểu hiện ở chỗ là đã có *hai* chính phủ: chính phủ chủ yếu, thật sự, hiện thực của giai cấp tư sản, tức là "Chính phủ lâm thời" của Lvốp và đồng bọn, đương nắm tất cả các cơ quan chính quyền, và một chính phủ song song, bổ trợ, "kiểm soát", mà đại diện là Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát, không nắm các cơ quan chính quyền nhà nước, nhưng trực tiếp dựa vào đa số vững chắc rõ rệt của nhân dân, vào công nhân và binh sĩ đang cầm vũ khí.

Nguồn gốc giai cấp của tình trạng hai chính quyền song song tồn tại đó và ý nghĩa giai cấp của tình hình đó, là ở chỗ cuộc cách mạng tháng Ba 1917 ở Nga không những đã quét sạch toàn bộ chế độ quân chủ Nga hoàng, không những đã giao toàn bộ chính quyền vào tay giai cấp tư sản, mà còn *tiến sát đến* chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân. Chính nền chuyên chính đó (nghĩa là một chính quyền không dựa vào pháp luật, mà dựa vào lực lượng trực tiếp của quần chúng vũ trang trong dân cư), chính nền chuyên chính của những giai cấp nói trên là Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ở Pê-tơ-rô-grát và những Xô-viết khác ở các địa phương.

6. Một đặc điểm khác, cực kỳ quan trọng của cách mạng Nga, là ở chỗ Xô-viết đại biểu binh sĩ và công nhân Pê-tơ-rô-grát, xét trên mọi mặt, được sự tín nhiệm của đa số các Xô-viết địa phương, *tự nguyện* giao chính quyền nhà nước cho giai cấp tư sản và cho Chính phủ lâm thời *của giai cấp ấy*, tự nguyện *nhường* quyền ưu tiên cho chính phủ đó, sau khi đã thoả thuận với nó là ủng hộ nó, và chỉ giữ vai trò người quan sát, người giám sát việc triệu tập Quốc hội lập hiến (mà cho tới nay Chính phủ lâm thời vẫn chưa công bố ngay cả ngày triệu tập).

Tình hình cực kỳ độc đáo đó, chưa từng thấy dưới hình thức như thế trong lịch sử, đã đưa đến *tình trạng xen kẽ nhau, cài vào nhau* của *hai* nền chuyên chính: chuyên chính

của giai cấp tư sản (bởi vì chính phủ Lvốp và đồng bọn là một thứ chuyên chính, nghĩa là một chính quyền không dựa vào pháp luật và không dựa vào ý chí nhân dân đã được biểu thị từ trước, mà lại dựa vào hành động cướp đoạt bằng bạo lực, — hơn nữa hành động này lại do một giai cấp nhất định, tức là giai cấp tư sản, tiến hành) và chuyên chính của giai cấp vô sản và giai cấp nông dân (Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ).

Hoàn toàn chắc chắn rằng "tình trạng xen kẽ" đó *không thể* nào đứng vững được lâu. Hai chính quyền *không thể nào tồn tại* trong một quốc gia được. Một trong hai chính quyền đó phải bị tiêu diệt, và toàn bộ giai cấp tư sản ở nước Nga đang đem hết sức mình ra hoạt động bằng đủ mọi phương tiện và ở khắp mọi nơi, để xoá bỏ và làm suy yếu, để tiêu diệt Xô-viết đại biểu binh sĩ và công nhân và để thành lập chính quyền duy nhất của giai cấp tư sản.

Tình trạng hai chính quyền song song tồn tại chỉ phản ánh một thời kỳ *quá độ* trong sự phát triển của cách mạng, khi mà cuộc cách mạng này đã vượt quá khuôn khổ của một cuộc cách mạng dân chủ - tư sản thông thường, *nhưng vẫn chưa đạt đến* chuyên chính "thuần túy" của giai cấp vô sản và nông dân.

Ý nghĩa giai cấp (và sự giải thích về mặt giai cấp) của tình trạng quá độ không ổn định ấy là thế này: cũng như mọi cuộc cách mạng khác, cuộc cách mạng của chúng ta đã đòi hỏi quần chúng phải có một chủ nghĩa anh hùng vĩ đại nhất và một sự hy sinh cho cuộc đấu tranh chống chế độ Nga hoàng; đồng thời, cuộc cách mạng đó lại *đã lôi cuốn* được ngay *vào phong trào* một số người tiểu tư sản đông không thể tưởng tượng được.

Một trong những dấu hiệu chủ yếu, khoa học, chính trị và thực tiễn của *mọi* cuộc cách mạng thật sự là sự tăng lên một cách mau chóng, đột ngột và bất ngờ phi thường số "phần tử phi-li-xtanh" bắt đầu tham gia một cách tích cực,

độc lập và có hiệu quả vào đời sống chính trị, vào *việc tổ chức nhà nước*.

Nước Nga cũng vậy. Ngày nay, nước Nga đang sôi sục. Bị mê muội về chính trị từ mười năm nay, về mặt chính trị bị đè bẹp dưới cái ách kinh khủng của chế độ Nga hoàng và trong cảnh lao động khổ sai cho bọn địa chủ và bọn chủ xưởng, hàng triệu và hàng chục triệu người *đã thức tỉnh và hướng* về chính trị. Nhưng hàng triệu và hàng chục triệu người ấy là những người nào? Phần nhiều là những người tiểu chủ, những người tiểu tư sản, những người đứng giữa bọn tư bản và các công nhân làm thuê. Nước Nga là nước tiểu tư sản nhất trong tất cả các nước ở châu Âu.

Một làn sóng tiểu tư sản khổng lồ đã tràn ngập tất cả, đã đè bẹp giai cấp vô sản giác ngộ không những bằng số lượng của nó, mà còn bằng cả hệ tư tưởng, nghĩa là nó đã dùng những quan điểm tiểu tư sản về chính trị để đầu độc và mê hoặc những giới công nhân rất rộng rãi.

Trong đời sống, giai cấp tiểu tư sản bị lệ thuộc vào giai cấp tư sản, vì rằng bản thân họ sống theo lối người chủ chứ không theo lối người vô sản (do *địa vị* của họ trong *nền sản xuất xã hội*), và về cách suy nghĩ, họ đi theo giai cấp tư sản.

Thái độ tin tưởng vô ý thức đối với bọn tư bản, — những kẻ thù tồi tệ nhất của hoà bình và của chủ nghĩa xã hội, — đó là đặc điểm chính trị hiện nay của *quần chúng* ở Nga; đó là hiện tượng *đã phát triển* với một tốc độ cách mạng trên địa hạt kinh tế và xã hội của một nước tiểu tư sản nhất trong tất cả các nước ở châu Âu. Đó là cơ sở *giai cấp* của "*sự thoả hiệp*" (tôi nhấn mạnh rằng tôi nói đến sự thoả hiệp về hình thức ít hơn là nói đến sự ủng hộ *thực tế*, đến sự thoả hiệp ngầm, đến sự nhường lại chính quyền một cách tin tưởng vô ý thức) giữa Chính phủ lâm thời và Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, — sự thoả hiệp đã đem lại cho bọn Gu-tso-cốp phần béo bở, tức là chính quyền thật sự, và

đem lại cho Xô-viết những lời hứa hẹn, niềm vinh dự (nhất thời), những lời phỉnh phờ, những câu nói suông, những lời cam đoan, những cái chào kính cẩn của bọn Kê-ren-xki.

Số lượng ít ỏi, trình độ giác ngộ và tổ chức còn thấp của giai cấp vô sản Nga, — đó là một mặt khác của tình hình ấy.

Tất cả các đảng dân túy, kể cả Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đều luôn luôn là những đảng tiểu tư sản; đảng của Ban tổ chức (Tso-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li và những người khác) cũng thế; những người cách mạng không đảng (như Xtê-clốp và những người khác) cũng đã buông mình trôi theo làn sóng ấy, hoặc đã không vượt khỏi, đã không kịp vượt khỏi làn sóng ấy.

TÍNH CHẤT ĐỘC ĐÁO CỦA SÁCH LƯỢC XUẤT PHÁT TỪ TÌNH HÌNH NÓI TRÊN

7. Đối với những người mác-xít là những người cần phải chú trọng đến những sự thật khách quan, đến quần chúng và đến các giai cấp, chứ không phải đến các cá nhân, v.v., thì tính chất độc đáo đã vạch ra ở trên của tình hình thực tế tất nhiên phải quyết định tính chất độc đáo của sách lược trong *lúc này*.

Tính chất độc đáo đó đang đặt lên hàng đầu "việc đổ dấm chua và mật đắng vào nước ngọt của những câu nói suông dân chủ - cách mạng" (theo lối nói — tuyệt đúng — mà Tê-ô-đô-rô-vích, một đồng chí của tôi trong Ban chấp hành trung ương của đảng ta, đã dùng tại phiên họp hôm qua của Đại hội công nhân viên ngành đường sắt toàn Nga họp ở Pê-tơ-rô-grát⁸⁸). Tiến hành công tác phê bình, *giải thích* những sai lầm của các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và dân chủ - xã hội là những đảng tiểu tư sản, chuẩn bị và tập hợp những phần tử của đảng vô sản *giác ngộ*, đảng cộng sản,

giải phóng giai cấp vô sản khỏi tính cuồng nhiệt tiểu tư sản "chung".

Hình như những điều đó "chỉ" là việc tuyên truyền mà thôi. Thật ra đó chính là một công tác *cách mạng thực tiễn* nhất, bởi vì không thể nào làm tiến triển được một cuộc cách mạng đã ngừng lại, đã bị mê muội vì lời nói suông và đang "dậm chân tại chỗ" *không phải* vì những trở ngại bên ngoài, *không phải* vì giai cấp tư sản đã dùng *bạo lực* (Gu-tso-cốp chỉ mới dọa dùng bạo lực để chống lại quân chúng binh sĩ), mà *vì* sự tin tưởng vô ý thức của quần chúng.

Chỉ có chống lại thái độ tin tưởng vô ý thức đó (người ta chỉ có thể và cần phải chống lại thái độ đó trên địa hạt tư tưởng mà thôi, bằng cách thuyết phục với một thái độ đồng chí, bằng cách chỉ ra *kinh nghiệm của cuộc sống*), chúng ta mới có thể thoát khỏi sự chi phối của *lối nói cách mạng suông đang thịnh hành*, và mới thật sự phát triển được ý thức của giai cấp vô sản, cũng như ý thức của quần chúng, cũng như sáng kiến táo bạo và quả quyết của họ *ở địa phương*, mới thúc đẩy được họ tự động thực hiện, phát triển và củng cố các quyền tự do, chế độ dân chủ và nguyên tắc sở hữu toàn dân về tất cả ruộng đất.

8. Kinh nghiệm toàn thế giới của những chính phủ của giai cấp tư sản và của bọn địa chủ đã tạo nên *hai* phương pháp để giam hãm nhân dân trong vòng áp bức. Trước hết là bạo lực. Ni-cô-lai Rô-ma-nốp I - tức Ni-cô-lai dùi cui, và Ni-cô-lai II — tức là Ni-cô-lai khát máu, đã chỉ cho nhân dân Nga thấy rõ rằng với cái phương pháp tàn bạo ấy thì mức tối đa của điều mà người ta có thể làm được và không thể làm được là thế nào. Nhưng có một phương pháp khác đã được giai cấp tư sản Anh và giai cấp tư sản Pháp cải tiến tới chỗ cực kỳ tinh xảo, vì chúng đã được "rèn luyện" qua một số cuộc cách mạng vĩ đại và một số phong trào cách mạng của quần chúng. Đó là phương pháp đối trá, lừa phỉnh, nói suông, những hứa hẹn không biết bao nhiêu mà kể,

những ân huệ nhỏ mọn, những nhượng bộ không quan trọng, để giữ lấy những phần cốt yếu.

Điều độc đáo của tình hình hiện nay ở nước Nga là bước chuyển cực kỳ mau chóng từ phương pháp thứ nhất sang phương pháp thứ hai, từ chỗ dùng bạo lực đối với nhân dân tới chỗ *lừa phỉnh* nhân dân và dùng những lời hứa hẹn để lừa dối nhân dân. Con mèo Vát-ca cứ vừa nghe, vừa ăn. Mi-li-u-cốp và Gu-tơ-cốp nắm chính quyền, bảo toàn những lợi nhuận của tư bản, tiến hành cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa vì lợi ích của tư bản Nga và tư bản Anh - Pháp, — và chỉ dùng những lời hứa hẹn, những lời tuyên bố, những câu nói gây ấn tượng, để trả lời những bài diễn văn của "những tên đầu bếp" như Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, Xtê-clốp là những kẻ đe dọa, kêu gọi lương tâm, kêu nài, van xin, yêu cầu, tuyên bố... Con mèo Vát-ca cứ vừa nghe, vừa ăn.

Nhưng cái tình trạng vô ý thức cả tin và tình trạng cả tin vô ý thức sẽ càng ngày càng bót dần đi, nhất là ở những người vô sản và nông dân *nghèo* mà cuộc sống (địa vị kinh tế và xã hội của họ) đang giáo dục cho họ là không nên tin bọn tư bản.

Các lãnh tụ của giai cấp tiểu tư sản "cần phải" giáo dục cho nhân dân tín nhiệm giai cấp tư sản. Những người vô sản cần phải giáo dục cho nhân dân không tín nhiệm giai cấp ấy.

CHỦ NGHĨA VỆ QUỐC CÁCH MẠNG VÀ Ý NGHĨA GIAI CẤP CỦA CHỦ NGHĨA ẤY

9. *Chủ nghĩa vệ quốc cách mạng* phải được xem như là biểu hiện lớn nhất, nổi bật nhất của làn sóng tiểu tư sản đã tràn ngập "hầu hết mọi cái". Chính nó là kẻ thù độc ác

nhất của bước tiến tiếp theo và của thắng lợi của cách mạng Nga.

Người nào đã bị mê hoặc về điểm này và không biết thoát ra khỏi thì là một người bỏ đi đối với cách mạng. Nhưng quần chúng bị mê hoặc một cách khác các lãnh tụ, và quần chúng cũng thoát ra khỏi *một cách khác*, bằng một con đường phát triển khác, bằng những phương pháp khác.

Chủ nghĩa vệ quốc cách mạng một mặt là kết quả của việc giai cấp tư sản lừa bịp quần chúng, là kết quả của tình trạng vô ý thức cả tin của nông dân và của một bộ phận công nhân; mặt khác, nó biểu hiện những lợi ích và cách nhìn của người tiểu chủ thiết tha tới một mức nào đó đến các cuộc thôn tính và đến các lợi nhuận ngân hàng, bảo vệ một cách "thành kính" những truyền thống của chế độ Nga hoàng là chế độ đã làm đổ bại những người Đại Nga, biến họ thành những tên đao phủ giết hại các dân tộc khác.

Giai cấp tư sản lừa gạt nhân dân bằng cách lợi dụng lòng tự hào cao thượng về cách mạng, bằng cách miêu tả sự việc như thể đối với nước Nga thì tính chất *chính trị và xã hội* của cuộc chiến tranh đã biến đổi từ giai đoạn này của cuộc cách mạng, từ lúc chế độ quân chủ Nga hoàng đã bị thay thế bằng chế độ cộng hoà giả hiệu của Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp. Và nhân dân — nhất thời — đã tin, nhất là do những thành kiến của thời trước đã làm cho họ coi những dân tộc khác ở nước Nga, trừ người Đại Nga, như là thứ của riêng, vật đặc hữu của người Đại Nga. Hành vi bỉ ổi của chế độ Nga hoàng làm đổ bại nhân dân Đại Nga và luyện tập cho họ coi các dân tộc khác như là hạng người dưới, như là một hạng người thuộc quyền sở hữu "chính đáng" của người Đại Nga, — hành vi đó không thể *ngay một lúc* mà tiêu tan được.

Yêu cầu đối với chúng ta là phải *biết* giải thích cho quần chúng thấy rằng tính chất chính trị và xã hội của cuộc chiến tranh không phải là do "thiện ý" của những cá nhân và

những tập đoàn, thậm chí của các dân tộc, quyết định, mà được quyết định bởi địa vị của *giai cấp* đương tiến hành chiến tranh, bởi *chính sách* của giai cấp đó, — chiến tranh là sự tiếp tục của chính sách đó, — bởi *những mối liên hệ* của tư bản, tức là lực lượng kinh tế thống trị trong xã hội ngày nay, bởi *tính chất đế quốc chủ nghĩa* của tư bản quốc tế, bởi sự lệ thuộc — về mặt tài chính, ngân hàng, ngoại giao — của nước Nga đối với nước Anh, nước Pháp, v.v.. Biết giải thích điều đó cho quần chúng một cách khéo léo và dễ hiểu *không phải là một việc dễ dàng*, và không một ai trong chúng ta có thể làm ngay một lúc xong nhiệm vụ đó mà không mắc sai lầm.

Nhưng phương hướng, hay nói cho đúng hơn, nội dung tuyên truyền của chúng ta phải là điều đó và chỉ là điều đó thôi. Bất cứ một nhượng bộ dù là nhỏ nhất nào đối với chủ nghĩa vệ quốc cách mạng cũng đều là *phản bội chủ nghĩa xã hội*, là hoàn toàn thoát ly *chủ nghĩa quốc tế*, mặc dầu người ta có biện hộ cho việc đó bằng những câu nói tốt đẹp và những lý do "thực tiễn" đến đâu chăng nữa.

Khẩu hiệu "đả đảo chiến tranh" hiển nhiên là đúng, nhưng nó không chú trọng đến tính chất độc đáo của nhiệm vụ lúc này, đến sự cần thiết phải có *thái độ khác* đối với quảng đại quần chúng. Theo ý kiến tôi, khẩu hiệu đó cũng chẳng khác nào khẩu hiệu "đả đảo Nga hoàng" mà những người cổ động vụng về trong "thời tốt đẹp xưa kia" đã đơn giản và trực tiếp đem về các làng mạc và đã bị đánh đập ở đấy. Đông đảo những người ủng hộ chủ nghĩa vệ quốc cách mạng đều là những người *thành tâm*, và như thế không phải là về phương diện cá nhân, mà là về phương diện giai cấp, tức là họ thuộc về *những giai cấp* (công nhân và nông dân nghèo) *thật sự* không có lợi gì trong các cuộc thôn tính cũng như trong việc bóp nghẹt nhân dân các nước khác cả. Còn bọn tư sản và các ngài "trí thức" thì lại khác; họ biết rất rõ rằng *không thể nào* trừ bỏ được các cuộc thôn tính nếu không trừ

bỏ nền thống trị của tư bản, nhưng họ lại lừa gạt quần chúng một cách vô liêm sỉ, bằng những câu nói tốt đẹp, những lời hứa hẹn không chừng mực, và vô số những lời cam đoan.

Đông đảo những người ủng hộ chủ nghĩa vệ quốc đều nhận xét sự việc một cách đơn giản, theo lối tiểu tư sản: "tôi không muốn những cuộc thôn tính, người Đức "nhảy xổ vào" tôi, vậy cho nên tôi bênh vực chính nghĩa chứ hoàn toàn không bênh vực lợi ích đế quốc chủ nghĩa nào đấy". Đối với những người đó thì cần phải giải thích đi giải thích lại rằng đây không phải là vấn đề những ý muốn cá nhân của họ, mà là vấn đề những quan hệ và điều kiện chính trị, có tính chất quần chúng và có tính chất *giai cấp*, vấn đề mối liên hệ của cuộc chiến tranh với những lợi ích của tư bản và hệ thống ngân hàng quốc tế, v.v.. Chỉ có cuộc chiến đấu đó chống chủ nghĩa vệ quốc là nghiêm chỉnh và hứa hẹn thắng lợi, — một thắng lợi có lẽ sẽ không mau chóng lắm, nhưng chắc chắn và bền vững.

CÓ THỂ CHẤM DỨT CHIẾN TRANH BẰNG CÁCH NÀO?

10. Không thể chấm dứt chiến tranh "theo ý muốn". Không thể chấm dứt chiến tranh do quyết định của một bên. Không thể chấm dứt chiến tranh bằng cách "cắm lưỡi lê xuống đất" như lời một binh sĩ ủng hộ chủ nghĩa vệ quốc đã nói.

Không thể chấm dứt chiến tranh bằng một "hiệp định" giữa những người xã hội chủ nghĩa các nước, bằng "hành động" của những người vô sản tất cả các nước, bằng "ý chí" của các dân tộc, v.v. — tất cả các câu nói như thế đây dấy trong các bài đăng trên những báo vệ quốc chủ nghĩa, nửa vệ quốc chủ nghĩa và nửa quốc tế chủ nghĩa, cũng như

trong vô số những nghị quyết, hiệu triệu và tuyên ngôn, trong các nghị quyết của Xô-viết đại biểu binh sĩ và công nhân, — tất cả những câu nói như thế đều chẳng qua chỉ là những nguyện vọng đầy thiện ý, ngây thơ và hão huyền của những người tiểu tư sản. Không gì độc hại hơn những câu nói này về "việc biểu lộ ý chí hoà bình của các dân tộc", về việc giai cấp vô sản *lần lượt* hành động cách mạng (sau giai cấp vô sản Nga, thì "đến lượt" giai cấp vô sản Đức), v.v.. Tất cả những cái đó chính là chủ nghĩa Lu-i Blăng, là những mơ mộng êm đềm, là chơi cái trò "vận động chính trị" nhưng sự thật chính là lấp lại câu chuyện ngụ ngôn con mèo Vát-ca.

Chiến tranh phát sinh ra không phải do ác ý của bọn tư bản tham tàn, tuy chắc chắn rằng chiến tranh diễn ra *chỉ* là vì lợi ích của chúng và chỉ làm giàu cho chúng. Chiến tranh phát sinh ra là do sự phát triển hàng nửa thế kỷ của tư bản toàn thế giới, là do vô vàn mối liên hệ và sự ràng buộc của nó. *Không thể nào* dứt ra khỏi cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa được, *không thể nào* đạt được một nền hoà bình dân chủ, không bị cưỡng ép, nếu không lật đổ chính quyền của tư bản, nếu không chuyển chính quyền nhà nước vào tay một giai cấp *khác*, tức giai cấp vô sản.

Cuộc cách mạng Nga tháng Hai - tháng Ba 1917 là bước đầu của việc biến chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thành nội chiến. Cuộc cách mạng đó đã đi được bước *thứ nhất* để tiến tới chấm dứt chiến tranh. Chỉ có bước *thứ hai* — tức là bước chuyển chính quyền nhà nước vào tay giai cấp vô sản — mới có thể *đảm bảo* chấm dứt chiến tranh được. Đó sẽ là bước đầu của "sự tan vỡ mặt trận" ở trên toàn thế giới, mặt trận những lợi ích của tư bản, và chỉ có phá vỡ được mặt trận *đó*, giai cấp vô sản mới *có thể* trừ được cho nhân loại những sự tàn khốc của chiến tranh và đem lại được cho nhân loại những lợi ích của một nền hoà bình bền vững.

Và chính là bằng cách sáng lập ra Xô-viết đại biểu công nhân, mà cuộc cách mạng Nga *đã* đưa giai cấp vô sản Nga tiến sát đến chỗ làm "tan vỡ mặt trận" tư bản.

KIỂU NHÀ NƯỚC MỚI DO CUỘC CÁCH MẠNG CỦA CHÚNG TA SÁNG LẬP RA

11. Người ta không hiểu rõ Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân, v.v., không những xét về mặt là đa số không hiểu rõ ý nghĩa giai cấp và vai trò của các Xô-viết *trong* cuộc cách mạng Nga. Người ta cũng không hiểu rõ các Xô-viết đó xét về mặt là các Xô-viết là một hình thức mới, hay nói cho đúng hơn, là một *kiểu nhà nước* mới.

Kiểu nhà nước tư sản hoàn thiện nhất, tiên tiến nhất là *ché độ cộng hoà dân chủ đại nghị*: quyền lực thuộc về nghị viện; bộ máy nhà nước, bộ máy và cơ quan quản lý vẫn là bộ máy và cơ quan thường thấy: quân đội thường trực, cảnh sát, bọn quan lại thực sự không bị bãi miễn, được hưởng đặc quyền và đứng *trên* nhân dân.

Nhưng từ cuối thế kỷ XIX, những thời đại cách mạng đã đưa ra được một kiểu nhà nước dân chủ *cao hơn*, một nhà nước mà theo cách diễn đạt của Ăng-ghe-nh thì, về một số phương diện nào đó, không còn là nhà nước nữa, "không phải là nhà nước theo nghĩa đen của danh từ ấy"⁸⁹. Đó là nhà nước kiểu Công xã Pa-ri; nhà nước này *thay thế* cảnh sát và quân đội biệt lập với nhân dân, bằng việc vũ trang công khai và trực tiếp cho chính nhân dân. *Đó* là thực chất của Công xã mà các nhà văn tư sản đã chê bai và vu khống, và ngoài những điều khác ra, người ta đã gán một cách sai lầm cho Công xã là có ý định "thực hiện" ngay tức khắc chủ nghĩa xã hội.

Cuộc cách mạng Nga đã bắt đầu sáng lập ra hồi năm 1905 và năm 1917 chính là một nhà nước thuộc kiểu như thế. Cộng hoà các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân, v.v., họp thành một Quốc hội lập hiến toàn Nga gồm những đại diện của nhân dân, hay họp thành một Hội đồng các Xô-viết v.v., đó là cái đã xuất hiện trong lúc này ở nước ta, theo sáng kiến của hàng triệu quần chúng nhân dân tự động sáng tạo ra chế độ dân chủ theo cách thức của họ, mà không cần đợi các ngài giáo sư dân chủ - lập hiến thảo xong những bản dự luật thành lập một chế độ cộng hoà đại nghị tư sản, cũng không cần đợi những nhà thông thái róm và những người cổ hủ của "phái dân chủ - xã hội" tiểu tư sản, như ông Plê-kha-nốp hay Cau-xky, từ bỏ việc xuyên tạc học thuyết mác-xít về vấn đề nhà nước nữa.

Chủ nghĩa Mác khác với chủ nghĩa vô chính phủ ở chỗ là chủ nghĩa Mác thừa nhận nhà nước và chính quyền nhà nước là cần thiết trong thời kỳ cách mạng nói chung và trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản tiến lên chủ nghĩa xã hội nói riêng.

Chủ nghĩa Mác khác với "chủ nghĩa dân chủ - xã hội" tiểu tư sản cơ hội chủ nghĩa của ngài Plê-kha-nốp, Cau-xky và đồng bọn ở chỗ là chủ nghĩa Mác thừa nhận trong những thời kỳ này cần phải có nhà nước, nhưng nhà nước đó không phải là một cộng hoà đại nghị tư sản thông thường, mà là một nhà nước kiểu Công xã Pa-ri.

Những sự khác biệt chủ yếu giữa kiểu nhà nước đó với kiểu nhà nước cũ là như sau:

Chế độ cộng hoà đại nghị tư sản quay lại chế độ quân chủ là một việc hoàn toàn dễ dàng (lịch sử đã chứng minh điều đó), vì toàn bộ bộ máy áp bức vẫn còn nguyên như cũ: quân đội, cảnh sát, quan lại. Công xã và Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân, v.v., lại đập tan và thủ tiêu bộ máy đó.

Chế độ cộng hoà đại nghị tư sản cản trở, bóp nghẹt sinh

hoạt chính trị độc lập của quần chúng và sự tham gia trực tiếp của họ vào việc xây dựng một cách dân chủ toàn bộ sinh hoạt của nhà nước từ dưới lên trên. Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ thì lại làm ngược lại.

Xô-viết xây dựng lại kiểu nhà nước đúng theo kiểu mà Công xã Pa-ri đã sáng tạo ra và Mác đã gọi là "cái hình thức chính trị tốt cuộc đã được tìm ra, khiến có thể giải phóng những người lao động về mặt kinh tế"⁹⁰.

Người ta thường cãi lại rằng nhân dân Nga vẫn chưa đủ trình độ để "thiết lập" Công xã. Đó là lý lẽ của bọn chủ nông nô, chúng cho rằng nông dân chưa đủ trình độ để hưởng tự do. Công xã, nghĩa là Xô-viết đại biểu công nhân và nông dân, không "thực hiện", không đề nghị "thực hiện" và không nên thực hiện một cuộc cải cách nào chưa hoàn toàn chín muồi, cả ở trong thực tại kinh tế lẫn ở trong ý thức của tuyệt đại đa số nhân dân. Sự phá sản về mặt kinh tế và cuộc khủng hoảng do chiến tranh gây ra, càng trầm trọng bao nhiêu, thì càng cần thiết phải có một hình thức chính trị hoàn hảo nhất làm dễ dàng cho việc hàn gắn những vết thương khủng khiếp do chiến tranh đã gây ra cho nhân loại. Nhân dân Nga càng kém kinh nghiệm về mặt tổ chức, thì càng phải cương quyết bắt tay vào công cuộc xây dựng về mặt tổ chức do bản thân nhân dân tiến hành, chứ không phải chỉ do bọn chính khách tư sản và bọn công chức giữ "những chức vị bổng lộc hậu" tiến hành.

Chúng ta càng sớm vứt bỏ được những thiên kiến cũ của chủ nghĩa Mác giả hiệu đã bị ông Plê-kha-nốp, Cau-xky và đồng bọn xuyên tạc đi, chúng ta càng hăng hái giúp đỡ nhân dân thành lập ngay từ bây giờ và ở khắp nơi các Xô-viết đại biểu công nhân và nông dân và nắm được toàn bộ sinh hoạt, các ngài Lvốp và đồng bọn càng hoãn ngày triệu tập Quốc hội lập hiến lại, thì nhân dân càng dễ (thông qua Quốc hội lập hiến hoặc là không thông qua Quốc hội lập hiến, nếu Lvốp trì hoãn mãi không triệu tập) lựa chọn chế

độ cộng hoà Xô-viết đại biểu công nhân và nông dân. Khi nhân dân tự mình thực hiện lấy công cuộc xây dựng mới mẻ này về mặt tổ chức, thì những sai lầm buổi đầu là không thể nào tránh khỏi được, nhưng thà phạm một vài sai lầm mà tiến lên được, còn hơn là *chờ đợi* các giáo sư luật học do ngài Lvốp họp lại, thảo ra những đạo luật về việc triệu tập Quốc hội lập hiến và duy trì vĩnh viễn chế độ cộng hoà đại nghị tư sản, về việc bóp nghẹt các Xô-viết đại biểu công nhân và nông dân.

Nếu chúng ta tự tổ chức nhau lại và tiến hành việc tuyên truyền của chúng ta một cách khéo léo, thì không những những người vô sản, mà cả đến chín phần mười nông dân nữa, cũng sẽ phản đối việc thiết lập lại chế độ cảnh sát, phản đối đám quan lại không thể bị bãi chức và được hưởng đặc quyền đặc lợi, phản đối quân đội tách rời khỏi nhân dân. Và kiểu nhà nước mới chính chỉ là ở chỗ đó mà thôi.

12. Việc thay thế cảnh sát bằng một đội dân cảnh là một cải cách do toàn bộ tiến trình cuộc cách mạng đề ra và hiện đang được thực hiện trong phần lớn các vùng ở nước Nga. Chúng ta phải giải thích cho quần chúng hiểu rằng trong phần lớn các cuộc cách mạng tư sản theo kiểu thông thường, thì cuộc cải cách đó rất là ngắn ngủi, và giai cấp tư sản, ngay cả giai cấp tư sản dân chủ nhất và cộng hoà nhất, cũng đã thiết lập lại chế độ cảnh sát theo kiểu cũ, kiểu Nga hoàng, tách rời khỏi nhân dân, do bọn tư sản điều khiển và có khả năng áp bức nhân dân bằng đủ mọi cách.

Muốn *không để cho* thiết lập lại chế độ cảnh sát, thì chỉ có một phương pháp duy nhất là: thành lập một đội dân cảnh toàn dân, hợp nhất đội dân cảnh với quân đội (toàn dân vũ trang thay thế cho quân đội thường trực). Sẽ phải tham gia đội dân cảnh đó, tất cả những nam nữ công dân, không trừ một ai, từ 15 đến 65 tuổi, nếu có thể dùng những lứa tuổi quy định một cách đại khái ấy để chỉ rõ sự tham

gia của những người trẻ và những người già. Bọn tư bản phải trả tiền công cho những công nhân làm thuê, cho những người đi ở, v.v., về những ngày làm công vụ trong đội dân cảnh. Chừng nào mà phụ nữ không những chưa được quyền tự do tham gia đời sống chính trị nói chung, mà cũng chưa được quyền gánh vác một công vụ thường xuyên và chung cho hết thảy mọi người, thì chừng ấy không những chưa có thể nói đến chủ nghĩa xã hội được, mà cũng chưa có thể nói đến ngay cả một chế độ dân chủ đầy đủ và bền vững được. Và những chức năng của "cảnh sát" như việc trông nom người ốm và những trẻ em bơ vơ, việc tổ chức ăn uống tốt, v.v., thì nói chung, không thể nào đảm bảo được một cách mỹ mãn, chừng nào mà phụ nữ chưa có quyền bình đẳng thật sự chứ không phải chỉ ở trên giấy tờ mà thôi.

Không cho thiết lập lại chế độ cảnh sát; thu hút những lực lượng tổ chức của toàn dân vào việc thành lập một đội dân cảnh toàn dân — đó là những nhiệm vụ mà giai cấp vô sản phải làm cho quần chúng thấm nhuần để bảo vệ, củng cố và phát triển cách mạng.

CƯƠNG LĨNH RUỘNG ĐẤT VÀ CƯƠNG LĨNH DÂN TỘC

13. Hiện giờ, chúng ta không thể biết đích xác được, trong một ngày gần đây, một cuộc cách mạng ruộng đất mãnh liệt sẽ có thể bùng nổ trong nông thôn Nga hay không. Chúng ta không thể biết được mức độ sâu sắc của sự phân hóa giai cấp, — trong những thời gian gần đây chắc chắn là đã trở nên sâu sắc, — sự phân hóa nông dân thành, một bên là những cố nông, công nhân làm thuê và những nông dân nghèo ("nửa vô sản"), và một bên là những nông dân khá

giả và trung bình (tư bản và tiểu tư bản). Chỉ có kinh nghiệm mới có thể giải quyết và sẽ giải quyết được những vấn đề ấy.

Nhưng với tư cách là đảng của giai cấp vô sản, nhiệm vụ tuyệt đối của chúng ta không những là phải đề ra ngay lập tức một cương lĩnh ruộng đất, mà còn phải tuyên truyền những biện pháp thực tiễn có thể thực hiện được ngay lập tức, *có lợi cho* cuộc cách mạng ruộng đất của nông dân ở Nga.

Chúng ta phải đòi hỏi quốc hữu hóa *tất cả* ruộng đất, nghĩa là chuyển tất cả những ruộng đất trong nước thành tài sản của chính quyền nhà nước trung ương. Chính quyền đó sẽ quy định quy mô, v.v. của số ruộng đất dùng cho việc di dân, sẽ ban hành những đạo luật về việc bảo vệ rừng và việc cải tạo đất, v.v., chính quyền đó sẽ tuyệt đối cấm mọi hành động trung gian giữa người chủ ruộng đất, tức là nhà nước, với người thuê những ruộng đất ấy, tức là người cày ruộng (cấm không cho thuê lại ruộng đất). Nhưng toàn bộ *việc xử lý* ruộng đất, toàn bộ việc ấn định *những điều kiện địa phương* về sở hữu và sử dụng thì sẽ chỉ thuộc và hoàn toàn thuộc quyền của *các Xô-viết đại biểu nông dân* tỉnh và địa phương, chứ tuyệt nhiên không phải thuộc quyền của bọn quan liêu, bọn công chức.

Để nâng cao kỹ thuật sản xuất và tăng thêm quy mô sản xuất lúa mì, cũng như để phát triển cách làm ăn hợp lý quy mô lớn và đảm bảo được sự giám sát của xã hội đối với cách làm ăn đó, chúng ta phải ra sức vận động trong nội bộ các ủy ban nông dân để biến diện trang lớn đã tịch thu được của địa chủ thành doanh nghiệp lớn kiểu mẫu đặt dưới sự giám sát của *các Xô-viết đại biểu cố nông*.

Đối lập với lối nói suông và chính sách tiểu tư bản đang thịnh hành trong bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, nhất là trong những cuộc bàn bạc vô ích của họ về tiêu chuẩn "tiêu dùng" hay tiêu chuẩn "lao động", về "việc xã hội hóa ruộng

đất", v.v., đảng của giai cấp vô sản phải giải thích rõ rằng chế độ kinh doanh quy mô nhỏ trong nền sản xuất hàng hóa *không thể nào* giải phóng được nhân loại ra khỏi cảnh quần chúng bị nghèo khổ và bị áp bức.

Tuy không nhất thiết và ngay lập tức phải tiến hành việc phân chia các Xô-viết đại biểu nông dân, nhưng đảng của giai cấp vô sản phải giải thích rõ là cần phải có những Xô-viết riêng của đại biểu cố nông và những Xô-viết riêng của đại biểu nông dân nghèo (nửa vô sản) hay ít ra cũng phải có những hội nghị đặc biệt và thường xuyên gồm những đại biểu của *các loại giai cấp ấy*, dưới hình thức các phái hay đảng riêng trong lòng những Xô-viết chung của các đại biểu nông dân. Nếu không thế, thì tất cả những lời lẽ đường mật tiểu tư bản của bọn dân túy về nông dân nói chung, sẽ chỉ che đậy việc tăng lớp nông dân khá giả lừa bịp quần chúng nghèo khổ, mà tăng lớp nông dân khá giả này chỉ là một loại *tư bản* mà thôi.

Đối lập với luận điệu tuyên truyền có tính chất tự do chủ nghĩa tư bản hay thuần túy có tính chất quan liêu, thịnh hành trong nhiều người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và nhiều Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ đang khuyến khích nông dân không nên chiếm lại ruộng đất của địa chủ và không nên bắt tay vào việc cải cách ruộng đất trước ngày triệu tập Quốc hội lập hiến, đảng của giai cấp vô sản phải kêu gọi nông dân tự động thực hiện ngay lập tức cuộc cải cách ruộng đất và theo nghị quyết của các đại biểu nông dân địa phương mà tiến hành việc tịch thu ngay lập tức ruộng đất của địa chủ.

Đồng thời điều đặc biệt quan trọng là đòi hỏi phải *tăng thêm* sản xuất lương thực cho binh sĩ ngoài mặt trận và cho các thành thị, đòi hỏi tuyệt đối không được dung thứ mọi việc làm tổn hại, mọi việc hủy hoại gia súc, dụng cụ, máy móc, công trình xây dựng, v.v., v.v..

14. Trong vấn đề dân tộc, đảng vô sản trước hết phải

chủ trương tuyên bố và áp dụng ngay lập tức cho tất cả các dân tộc và bộ tộc bị chế độ Nga hoàng áp bức, bị sáp nhập và kìm hãm bằng bạo lực trong biên giới quốc gia, nghĩa là bị thôn tính, có quyền hoàn toàn tự do tách ra khỏi nước Nga.

Tất cả những lời tuyên bố, tuyên cáo và tuyên ngôn về việc từ bỏ các cuộc thôn tính, mà không có kèm theo việc áp dụng thực sự quyền tự do phân lập, đều chỉ là những lời lừa bịp của tư sản đối với nhân dân, hay là những nguyện vọng ngây thơ của người tiểu tư sản mà thôi.

Đảng vô sản mong muốn thành lập một quốc gia càng rộng lớn càng tốt, vì điều đó có lợi cho những người lao động; đảng mong muốn thực hiện *sự gắn gũi, rồi sau đi đến sự hợp nhất* giữa các dân tộc, nhưng đảng muốn đạt tới mục đích đó không phải bằng bạo lực, mà chỉ bằng sự liên minh tự do và anh em của quần chúng công nhân và lao động tất cả các dân tộc.

Nước cộng hòa Nga càng dân chủ bao nhiêu, càng được tổ chức thành nước cộng hòa Xô-viết đại biểu công nhân và nông dân có kết quả bao nhiêu, thì sức lôi cuốn những quần chúng cần lao của *tất cả* các dân tộc *tự nguyện* đi theo nước cộng hòa đó sẽ càng mạnh mẽ bấy nhiêu.

Quyền hoàn toàn tự do phân lập, quyền tự trị địa phương (và dân tộc) rộng rãi nhất, những đảm bảo, được đề ra một cách tỉ mỉ, về quyền của các dân tộc thiểu số — đó là cương lĩnh của giai cấp vô sản cách mạng.

QUỐC HỮU HÓA CÁC NGÂN HÀNG VÀ CÁC XANH-ĐI-CA CỦA BỌN TƯ BẢN

15. Đảng của giai cấp vô sản quyết không thể nào lại đề ra mục tiêu "thực hiện" chủ nghĩa xã hội trong một nước tiểu nông, khi mà tuyệt đại đa số dân cư còn chưa có ý

thức về sự cần thiết phải có cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Nhưng chỉ có những bọn nguy hiểm tư sản núp sau những lời lẽ "giả danh mác-xít" mới có thể xuất phát từ cái chân lý đó để biện hộ cho chính sách làm trì hoãn những biện pháp cách mạng khẩn cấp, những biện pháp hoàn toàn chín muồi về mặt thực tiễn, thường được *một số quốc gia tư sản thực hiện trong thời chiến* và cần thiết cấp bách để giải quyết tình trạng hoàn toàn hỗn loạn về kinh tế và nạn đói sắp xảy ra.

Những biện pháp như quốc hữu hóa ruộng đất, quốc hữu hóa tất cả các ngân hàng và các xanh-đi-ca của bọn tư bản hay chỉ ít việc thiết lập *ngay lập tức sự giám sát* của các Xô-viết đại biểu công nhân đối với các tổ chức đó, v.v., tuyệt nhiên không phải là "thực hiện" chủ nghĩa xã hội, nhưng đó là những biện pháp tuyệt đối cần phải được bảo vệ và phải được thực hiện với mọi khả năng có thể có, bằng con đường cách mạng. Không có những biện pháp đó, — những biện pháp hoàn toàn có thể thực hiện được về phương diện kinh tế và chỉ là những bước để tiến tới chủ nghĩa xã hội, — thì không thể nào hàn gắn được những vết thương do chiến tranh gây ra và ngăn ngừa được cái tai họa sắp đến nơi; còn như chùn bước không dám đụng đến những lợi nhuận cao chưa từng thấy của bọn tư bản và bọn chủ ngân hàng là những kẻ làm giàu một cách đặc biệt vô liêm sỉ nhờ chính "cuộc chiến tranh", thì đảng của giai cấp vô sản cách mạng sẽ không bao giờ làm như thế cả.

TÌNH HÌNH TRONG QUỐC TẾ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

16. Chính ngày nay, những nghĩa vụ quốc tế của giai cấp công nhân Nga đang được đề lên hàng đầu một cách đặc biệt mạnh mẽ.

Ở thời đại chúng ta, chỉ những kẻ lười biếng thì mới không lấy chủ nghĩa quốc tế ra mà thể thốt; cho đến cả bọn sô-vanh vệ quốc chủ nghĩa, cho đến cả các ngài Plê-kha-nốp và Pô-tơ-rê-xốp, cho đến cả Kê-ren-xki cũng tự xưng mình là những người quốc tế chủ nghĩa. Cho nên nhiệm vụ của đảng vô sản là càng phải cấp thiết đem đối lập một cách hoàn toàn sáng tỏ, chính xác và rõ rệt chủ nghĩa quốc tế thật sự với chủ nghĩa quốc tế đầu lưỡi.

Những lời kêu gọi suông công nhân tất cả các nước, những sự cam đoan hào huyền về sự trung thành với chủ nghĩa quốc tế, những mưu toan quy định trực tiếp hay gián tiếp "thứ tự" hành động của giai cấp vô sản cách mạng trong các nước tham chiến, sự ủng hộ công ký kết "hiệp ước" giữa những người xã hội chủ nghĩa ở các nước tham chiến về cuộc đấu tranh cách mạng, việc làm âm ỉ về các đại hội xã hội chủ nghĩa nhằm vận động cho hòa bình, v.v., v.v., — tất cả những cái đó, xét theo ý nghĩa *khách quan* của nó, và dù cho những người đề xướng ra những ý kiến đó, những mưu toan đó hay những kế hoạch đó, có thành thực đến đâu chăng nữa, thì cũng chỉ là nói suông, hay *tốt lắm* cũng chỉ là những nguyện vọng ngây thơ và thiện ý, chỉ dùng để che đậy việc bọn sô-vanh *lừa bịp* quần chúng mà thôi. Và bọn xã hội - sô-vanh *Pháp* là những kẻ thành thạo nhất, lão luyện nhất trong nghề bịp bợm ở nghị trường, đã từ lâu chiếm giải quán quân trong việc sử dụng những lời nói suông hòa bình chủ nghĩa và quốc tế chủ nghĩa vô cùng hoa mỹ và kêu nhưng *gắn liền* với sự phản bội chủ nghĩa xã hội và Quốc tế một cách hết sức vô liêm sỉ, với việc tham gia những nội các đang tiến hành cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, với việc bỏ phiếu tán thành ngân sách *hay công trái* (như Tơ-khê-ít-dê, Xcô-bê-lép, Txê-rê-tê-li, Xtê-clốp vừa mới làm ở nước Nga), với việc chống lại cuộc đấu tranh cách mạng ở *chính trong nước họ*, v.v., v.v..

Những người hiền lành thường hay quên cái cảnh tàn bạo

và hung ác do chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới gây ra. Cảnh tượng đó không dung thứ lời nói suông, nó nhạo báng những nguyện vọng ngây thơ và đường mật.

Có một và chỉ có một chủ nghĩa quốc tế thật sự là: làm việc quên mình nhằm phát triển phong trào cách mạng và cuộc đấu tranh cách mạng ở *trong nước mình*, ủng hộ (bằng sự tuyên truyền, bằng sự đồng tình, bằng sự giúp đỡ về vật chất) *chính cuộc đấu tranh ấy*, chính đường lối ấy, và *chỉ đường lối ấy thôi*, trong *tất cả* các nước, không trừ một nước nào.

Ngoài cái đó ra thì chỉ là đối trá và chủ nghĩa Ma-ni-lốp mà thôi.

Từ hơn hai năm chiến tranh, trong phong trào công nhân và xã hội chủ nghĩa quốc tế, trong *tất cả* các nước, đều thấy hình thành ba xu hướng, và người nào xa rời cơ sở *thực tế*, không chịu thừa nhận, không chịu phân tích ba xu hướng ấy, không chịu đấu tranh triệt để cho xu hướng quốc tế chủ nghĩa thật sự, thì người đó tự chuốc lấy sự bất lực, yếu đuối và sai lầm.

Ba xu hướng ấy là:

1) Bọn xã hội - sô-vanh, tức là những kẻ ngoài miệng thì xã hội chủ nghĩa nhưng thực tế thì sô-vanh, — những kẻ thừa nhận "việc bảo vệ tổ quốc" trong cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa (và trước hết là trong cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa hiện nay).

Đó là những kẻ thù *giai cấp* của chúng ta. Chúng đã nhảy sang hàng ngũ giai cấp tư sản.

Phần đông các lãnh tụ chính thức của đảng dân chủ - xã hội chính thức trong *tất cả* các nước đều như thế cả. Đó là những ngài Plê-kha-nốp và đồng bọn ở Nga, bọn Sai-đê-man ở Đức, Rơ-nô-đen, Ghe-đơ, Xam-ba ở Pháp, Bít-xô-la-ti và đồng bọn ở Ý, Hen-đman, phái Pha-biêng và những "người thuộc Công đảng" (các lãnh tụ "đảng công nhân") ở Anh, Bran-tinh và đồng bọn ở Thụy-điển, Tơ-run-xtơ-ra và đảng

của ông ta ở Hà-lan, Xtau-ninh và đảng của ông ta ở Đan-mạch, Vích-to Bốc-giơ và những người khác thuộc "phái bảo vệ tổ quốc" ở Mỹ, v.v..

2) Xu hướng thứ hai mà người ta gọi là "phái giữa" là những người đang ngả nghiêng giữa bọn xã hội - sô-vanh và những người quốc tế chủ nghĩa thật sự.

Tất cả "phái giữa" thề sống thề chết rằng họ là những người mác-xít, những người quốc tế chủ nghĩa, rằng họ tán thành hòa bình, tán thành làm tất cả mọi "áp lực" đối với chính phủ, tán thành tất cả mọi "yêu sách" đòi chính phủ nước họ phải "biểu lộ ý chí hòa bình của các dân tộc", tán thành tất cả mọi cuộc vận động ủng hộ hòa bình, tán thành thứ hòa bình không có thôn tính, v.v., v.v., và tán thành hòa bình với bọn xã hội - sô-vanh. "Phái giữa" tán thành "thống nhất", phái giữa phản đối chia rẽ.

"Phái giữa" chính là nơi thịnh hành của lời nói suông tiểu tư sản thiện ý, của chủ nghĩa quốc tế ngoài miệng, của chủ nghĩa cơ hội hèn nhát và của thói quy lụy bọn xã hội - sô-vanh trong thực tế.

Mấu chốt của vấn đề là ở chỗ "phái giữa" không tin là cần thiết phải có một cuộc cách mạng chống lại chính phủ của họ, không tuyên truyền cho cuộc cách mạng đó, không tiến hành một cuộc đấu tranh cách mạng quên mình, bịa đặt ra *những cố thoái thác* đê hèn nhất, mà nghe ra thì có vẻ cực kỳ "mác-xít".

Bọn xã hội - sô-vanh là *những kẻ thù giai cấp* của chúng ta, đó là *những tên tư sản* nằm trong phong trào công nhân. Chúng đại diện cho một lớp người, cho những nhóm, cho những giới công nhân, về *khách quan* thì đã bị giai cấp tư sản mua chuộc (tiền công cao, danh vị, v.v.) và đang giúp giai cấp tư sản của chúng cướp bóc và bóp nghẹt những dân tộc nhược tiểu, giúp giai cấp ấy đấu tranh để chia nhau những của mà bọn tư bản đã cướp được.

"Phái giữa", chính là những người cổ hủ đã bị chế độ

hợp pháp thổi nát làm cho đồi bại, đã bị cái hoàn cảnh của chế độ đại nghị, v.v. làm cho hư hỏng, là những công chức quen ngồi mát ăn bát vàng và quen với công việc "an nhàn". Đứng về mặt lịch sử và kinh tế mà nói, thì họ không đại diện cho một tầng lớp *đặc biệt*, họ chỉ đại diện cho *bước quá độ* từ một giai đoạn đã qua rồi của phong trào công nhân tức là giai đoạn 1871 - 1914, giai đoạn đem lại nhiều điều quan trọng, nhất là trong nghệ thuật cần thiết cho giai cấp vô sản là nghệ thuật tổ chức một cách từ từ, bền bỉ, có hệ thống, trên một quy mô rộng lớn và rộng lớn nhất — *sang giai đoạn mới*, xét về mặt *khách quan*, thì đã trở nên giai đoạn tất yếu từ cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới lần thứ nhất, giai đoạn đã mở ra *kỷ nguyên cách mạng xã hội*.

Người lãnh tụ và đại diện chính cho "phái giữa" là Các-lơ Cau-xky, một người có uy tín lớn nhất trong Quốc tế II (1889 - 1914), từ tháng Tám 1914, ông ta đã là một mẫu mực về sự đoạn tuyệt hoàn toàn với chủ nghĩa Mác, về tính chất bạc nhược chưa từng thấy, về những sự dao động và phản bội thảm hại nhất. Xu hướng "phái giữa" ở Quốc hội Đức chính là Cau-xky, Ha-dơ, Lê-đê-bua, cái gọi là "Liên đoàn công nhân hay lao động"; ở Pháp là Lông-ghê, Prét-xơ-man và cái gọi là "phái thiểu số"⁹¹ (tức là những người men-sê-vích) nói chung; ở Anh là Phi-líp Xnao-đen, Ram-xây Mác-Đô-nan và nhiều lãnh tụ khác của "Đảng công nhân độc lập"⁹² và phần nào của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh⁹³; là Mô-rít Hin-quýt và nhiều kẻ khác ở Mỹ; là Tu-ra-ti, Tơ-rê-ve-xơ, Mô-đi-li-a-ni, v.v. ở Ý; là Rô-béc Grim, v.v. ở Thụy-sĩ; là Vích-to Át-lơ và đồng bọn ở Áo; là đảng của Ban tổ chức, Ác-xen-rốt, Mác-tốp, Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li và những người khác nữa ở Nga, v.v..

Đôi khi một số cá nhân nào đó nhảy từ lập trường của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh sang lập trường của "phái giữa", và ngược lại, mà tự mình không biết, điều đó cũng dễ hiểu.

Mọi người mác-xít đều biết rằng các giai cấp vẫn khác biệt nhau, tuy có những cá nhân nhảy một cách dễ dàng từ giai cấp nọ sang giai cấp kia; *các xu hướng* trong đời sống chính trị cũng vẫn khác biệt nhau, tuy rằng có những cá nhân nhảy một cách dễ dàng từ xu hướng nọ sang xu hướng kia, tuy rằng đã có nhiều mưu toan và cố gắng nhằm *hợp nhất* các xu hướng đó lại.

3) Xu hướng thứ ba là xu hướng của những người quốc tế chủ nghĩa thật sự, mà "phái tả Xim-méc-van"⁹⁴ là đại diện gần gũi nhất (chúng tôi cho in lại trong phụ lục bản tuyên ngôn tháng Chín 1915 của phái đó, để độc giả có thể đọc văn kiện chính thức này mà biết được xu hướng ấy đã phát sinh như thế nào).

Đặc điểm chủ yếu là: đoạn tuyệt hoàn toàn cả với bọn xã hội - sô-vanh lẫn với "phái giữa". Đấu tranh cách mạng quen mình chống chính phủ đế quốc chủ nghĩa *của họ* và giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa *của họ*. Nguyên tắc là: "kẻ thù chính ở ngay trong nước mình". Thắng tay đấu tranh chống những lời lẽ đường mật của bọn xã hội - hòa bình chủ nghĩa (người xã hội - hòa bình chủ nghĩa là người ngoài miệng thì xã hội chủ nghĩa mà thực tế thì là hòa bình chủ nghĩa tư sản; bọn hòa bình chủ nghĩa tư sản mơ tưởng một nền hòa bình vĩnh viễn, mà *không* lật đổ cái ách và nền thống trị của tư bản) và chống lại tất cả các *cớ thoái thác* để phủ nhận khả năng hay sự đúng chỗ, hay sự đúng lúc của cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản và cuộc cách mạng vô sản xã hội chủ nghĩa *gắn liền* với cuộc chiến tranh hiện nay.

Những người đại diện có danh tiếng nhất của xu hướng này là: ở Đức thì có "nhóm Xpác-ta-cút" hay "nhóm Quốc tế", trong đó có Các-lơ Liép-nếch. Các-lơ Liép-nếch là người đại diện nổi tiếng nhất của xu hướng này và của Quốc tế *mới*, Quốc tế vô sản chân chính.

Các-lơ Liép-nếch đã kêu gọi công nhân và binh sĩ Đức *quay vũ khí* chống lại chính phủ *của họ*. Đồng chí đã làm

việc đó một cách công khai trên diễn đàn của nghị viện (Quốc hội). Sau đó, đồng chí đã đi đến một cuộc biểu tình tại quảng trường Pốt-xdam, một trong những quảng trường lớn nhất ở Béc-ling, mang theo truyền đơn in bí mật kêu gọi "đả đảo chính phủ". Đồng chí đã bị bắt và bị kết án *khổ sai*. Bây giờ đồng chí đang bị tù khổ sai ở Đức, cũng như *hàng trăm*, nếu không phải là hàng nghìn người xã hội chủ nghĩa *chân chính* ở nước Đức đã bị giam cầm vì đã đấu tranh chống chiến tranh.

Trong các bài diễn văn và trong các bức thư, Các-lơ Liép-nếch đã tiến hành một cuộc đấu tranh quyết liệt không những *chống* bọn Plê-kha-nốp và bọn Pô-tơ-rê-xốp ở *nước mình* (tức là bọn Sai-đê-man, bọn Lê-ghin, bọn Đa-vít và đồng bọn), *mà còn chống cả những người thuộc phái giữa ở nước mình*, chống bọn Tơ-khê-ít-đê, bọn Txê-rê-tê-li ở nước mình (tức là Cau-xky, Ha-dơ, Lê-đê-bua và đồng bọn).

Các-lơ Liép-nếch và bạn của đồng chí là Ốt-tô Ruy-lê là hai người trong số một trăm mười đại biểu, đã phá vỡ kỷ luật, đập tan "sự thống nhất" với "phái giữa" và bọn sô-vanh, *đã phản đối tất cả bọn họ*. *Chỉ có một mình* Liép-nếch là đại diện cho chủ nghĩa xã hội, cho sự nghiệp vô sản, cho cách mạng vô sản. *Tất cả số còn lại trong Đảng dân chủ - xã hội Đức chỉ là một cái xác chết đang tan rữa*, — theo câu nói rất đúng của Rô-da Lút-xăm-bua (cũng là một đảng viên và là một trong những lãnh tụ của "nhóm Xpác-ta-cút").

Một nhóm quốc tế chủ nghĩa thật sự khác ở Đức là tờ báo "Chính trị công nhân" ở Brê-mơ.

Ở Pháp, gần gũi với những người quốc tế chủ nghĩa thật sự hơn cả thì có Lô-ri-ô và các bạn của đồng chí ấy (Buốc-đơ-rông và Méc-hem đã rơi vào chủ nghĩa xã hội - hòa bình), cũng như Hăng-ri Ghin-bô, một người Pháp xuất bản ở Giơ-ne-vơ tạp chí "Ngày mai"⁹⁵, ở Anh thì có báo "Người hội viên công liên"⁹⁶ và *một số* đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa Anh và Đảng công nhân độc lập (như Uy-li-am Rốt-xen, là

người đã công khai kêu gọi đoạn tuyệt với các lãnh tụ *phản bội* chủ nghĩa xã hội), có nhà xã hội chủ nghĩa người xứ Scot-len là *Ma-clin*, một giáo viên nhân dân bị chính phủ tư sản Anh kết án *khổ sai* vì đấu tranh cách mạng chống chiến tranh, có hàng trăm người xã hội chủ nghĩa Anh đang bị cầm tù cũng vì những tội đó cả. Những người đó và chỉ những người đó mới là những người quốc tế chủ nghĩa *thật sự*; ở Mỹ thì có "Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa"⁹⁷ và những phần tử thuộc "Đảng xã hội chủ nghĩa"⁹⁸ cơ hội chủ nghĩa, là những người đã bắt đầu xuất bản từ tháng Giêng 1917 tờ báo "Người quốc tế chủ nghĩa"⁹⁹, ở Hà-lan thì có đảng của những người thuộc phái "Diễn đàn" đang xuất bản tờ báo "Diễn đàn" (Pan-nê-cúc, Héc-man Goóc-tơ, Vanh-cốp, Hăng-ri-ét-ta Rô-lăng-Hôn-tơ), bà này đã đại diện cho phái giữa ở Hội nghị Xim-méc-van và bây giờ đã ngã theo chúng ta)¹⁰⁰; ở Thụy-điển thì có đảng của phái trẻ hay là phái tả¹⁰¹ với những lãnh tụ như Lin-đha-ghen, Tu-rê Néc-man, Các-lơ-xôn, Xơ-rôm, Tx. Hơ-glung, đồng chí này tại Hội nghị Xim-méc-van đã đích thân tham gia thành lập "phái tả Xim-méc-van" và hiện nay đang bị cầm tù vì hoạt động đấu tranh cách mạng chống chiến tranh; ở Đan-mạch thì có Tô-ria và các bạn của đồng chí ấy đã rút ra khỏi Đảng "dân chủ - xã hội" Đan-mạch, vì đảng này đã trở thành một đảng hoàn toàn *tư sản*, đứng đầu là tên *bộ trưởng* Xtau-ninh; ở Bun-ga-ri thì có "phái hẹp"¹⁰², ở Ý thì những người gần nhất với những người quốc tế chủ nghĩa thật sự là Côn-xtan-tin Lát-xa-ri, bí thư đảng, và Xera-ti, chủ bút cơ quan ngôn luận trung ương của đảng là báo "Tiến lên"; ở Ba-lan thì có Ra-đếch, Ga-nê-tơ-ki và những lãnh tụ khác của Đảng dân chủ - xã hội tập hợp xung quanh "Ban lãnh đạo xứ"; Rô-da Lúcxăm-bua, Tư-sca và những lãnh tụ khác của đảng dân chủ - xã hội tập hợp xung quanh "Ban lãnh đạo trung ương"¹⁰³; ở Thụy-sĩ thì có những người thuộc phái tả là những người đã nêu lên những lý do của cuộc "trưng cầu ý

kiến" (hồi tháng Giêng 1917) nhằm đấu tranh chống bọn xã hội - sô-vanh và "phái giữa" trong nước họ, và đã trình bày tại Đại hội Đảng xã hội chủ nghĩa bang Xuy-rích, họp ngày 11 tháng Hai 1917 ở Tót-xơ, một bản nghị quyết có tính nguyên tắc và cách mạng để phản đối chiến tranh; ở Áo thì có những người bạn trẻ thuộc phái tả của Phri-đrich Át-lơ, là những người đã hoạt động trong chừng mực nào đó ở câu lạc bộ "Các Mác" tại Viên, mà ngày nay câu lạc bộ này đã bị chính phủ tối phản động nước Áo đóng cửa, chính phủ này đương đày đọa Phri-đrich Át-lơ vì đồng chí đã anh dũng bắn, tuy chưa suy nghĩ chín chắn, vào một tên bộ trưởng, v.v. và v.v..

Giữa các phái tả ấy tuy có những màu sắc khác nhau, nhưng vấn đề không phải ở đấy. Vấn đề là ở cái *xu hướng*. Thực chất vấn đề là ở chỗ trong thời đại chiến tranh đế quốc chủ nghĩa khủng khiếp này, làm một người quốc tế chủ nghĩa thật sự không phải là chuyện dễ dàng. Những người đó không nhiều, nhưng tất cả tương lai của chủ nghĩa xã hội *chỉ* trông cậy vào họ mà thôi; *chỉ riêng* họ mới là *những người lãnh tụ của quần chúng*, chứ không phải là những kẻ đã làm đời bại quần chúng.

Những sự khác nhau giữa những người cải lương và những người cách mạng, trong số những người dân chủ - xã hội, trong số những người xã hội chủ nghĩa nói chung, tất yếu khách quan là phải thay đổi trong điều kiện của cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Người nào chỉ biết đưa ra "những yêu sách" đòi các chính phủ tư sản phải ký hòa ước hay phải "biểu lộ ý chí hoà bình của các dân tộc", v.v., thì người đó *thực tế* đã rơi vào chủ nghĩa cải lương. *Bởi vì*, về mặt khách quan, *vấn đề chiến tranh* chỉ đặt ra theo lối *cách mạng*.

Không thể nào thoát ra khỏi chiến tranh để thiết lập một nền hòa bình dân chủ và không có tính chất cưỡng ép, để giải phóng các dân tộc thoát khỏi cái gánh nặng hàng

tỷ lợi tức nộp cho các ngài tư bản đã nhờ "chiến tranh" mà làm giàu, — không thể nào thoát ra khỏi chiến tranh bằng cách nào khác ngoài cuộc cách mạng của giai cấp vô sản.

Người ta có thể và phải đòi các chính phủ tư sản phải thực hiện đủ mọi thứ cải cách, nhưng người ta không thể nào lại không rơi vào chủ nghĩa Ma-ni-lốp và chủ nghĩa cải lương nếu đòi hỏi những người đó và những giai cấp đó, vốn đã bị trói buộc bằng hàng nghìn mối liên hệ vào tư bản đế quốc chủ nghĩa, phải *cắt đứt* những mối liên hệ ấy đi; nếu không có sự cắt đứt đó, thì tất cả các lời nghị luận về việc lấy chiến tranh để chống lại chiến tranh chỉ là những câu nói trống rỗng và lừa bịp.

"Phái Cau-xky", "phái giữa" là những kẻ ngoài miệng thì cách mạng mà trong thực tế thì theo chủ nghĩa cải lương, là những kẻ ngoài miệng thì quốc tế chủ nghĩa mà trong thực tế thì là tôi tớ của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh.

QUỐC TẾ XIM-MÉC-VAN ĐÃ PHÁ SẢN. — CẦN PHẢI THÀNH LẬP QUỐC TẾ III

17. Quốc tế Xim-méc-van, ngay từ buổi đầu, đã đứng trên lập trường dao động, "kiểu Cau-xky", kiểu "phái giữa"; chính điều đó đã bắt buộc *phái tả Xim-méc-van* phải ngay lập tức đứng riêng ra, tách rời khỏi Quốc tế đó và đưa ra một bản tuyên ngôn *của mình* (in ở Thụy-sĩ bằng tiếng Nga, tiếng Đức và tiếng Pháp).

Khuyết điểm chính của Quốc tế Xim-méc-van, nguyên nhân *phá sản* của nó (vì Quốc tế đó đã phá sản về tư tưởng và chính trị rồi), chính là ở chỗ dao động, do dự trong vấn đề quan trọng nhất, thực tế *quyết định tất cả*: vấn đề hoàn toàn đoạn tuyệt với chủ nghĩa xã hội - sô-vanh và với Quốc

tế xã hội - sô-vanh cũ do Van-đéc-ven-đơ và Huy-xman cầm đầu ở La-hay (Hà-lan), v.v..

Ở nước ta, người ta vẫn chưa biết rằng *chính phái Cau-xky* đã chiếm đa số trong Quốc tế Xim-méc-van. Nhưng đó chính là một sự thật cơ bản mà người ta không thể không tính đến và bây giờ đây, ở Tây Âu, tất cả mọi người đều biết. Ngay cả tên sô-vanh, tên hết sức sô-vanh ở Đức là Hai-lman, chủ nhiệm "Báo Hem-ni-tơ" cực kỳ sô-vanh và cộng tác viên của tạp chí "Cái chuông"¹⁰⁴, tạp chí cực kỳ sô-vanh của Pác-vu-xơ — (dĩ nhiên Hai-lman là một người "dân chủ - xã hội" và là người ủng hộ nhiệt liệt chủ trương "thống nhất" đảng dân chủ - xã hội) — cũng đã phải thừa nhận trong báo chí rằng phái giữa hay "chủ nghĩa Cau-xky" và *phái đa số Xim-méc-van* cũng chỉ là một mà thôi.

Và giai đoạn cuối năm 1916 và đầu năm 1917 đã xác định hoàn toàn sự thật đó. Mặc dầu bản Tuyên ngôn Ki-en-tan đã lên án chủ nghĩa xã hội - hòa bình, nhưng *toàn bộ* phái hữu Xim-méc-van, *toàn bộ* phái đa số Xim-méc-van đều rơi vào chủ nghĩa xã hội - hòa bình, như: Cau-xky và đồng bọn trong một số cuộc diễn thuyết từ tháng Giêng đến tháng Hai 1917; Bốc-đơ-rông và Méc-hem ở Pháp đã *nhất trí* với bọn xã hội - sô-vanh mà bỏ phiếu tán thành những nghị quyết hòa bình chủ nghĩa của Đảng xã hội chủ nghĩa (tháng Chạp 1916)¹⁰⁵ và của "Tổng liên đoàn lao động" (tức là tổ chức công đoàn toàn quốc ở Pháp, cũng trong tháng Chạp 1916); Tu-ra-ti và đồng bọn ở Ý, nơi mà toàn đảng đã có một lập trường xã hội - hòa bình chủ nghĩa, còn bản thân Tu-ra-ti thì cũng đã "rơi vào" chủ nghĩa đó (chắc hẳn không phải là ngẫu nhiên đâu) đến nỗi đã thốt ra trong bài diễn văn của ông ta ngày 17 tháng Chạp 1916, những luận điệu *dân tộc chủ nghĩa* dùng để tô vẽ cho cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa.

Chủ tịch Hội nghị Xim-méc-van và Hội nghị Ki-en-tan là Rô-béc Grim, hồi tháng Giêng 1917 đã liên minh với bọn xã

hội - sô-vanh trong đảng của mình (Grây-lích, Pơ-phluy-gơ, Gu-xta-vơ Mui-lơ, v.v.) chống lại những người quốc tế chủ nghĩa thật sự.

Trong hai cuộc hội nghị của phái Xim-méc-van các nước họp hồi tháng Giêng và tháng Hai 1917, cái thái độ nước đôi và hai mặt ấy của phe đa số Xim-méc-van đã bị những người quốc tế chủ nghĩa phái tả của một số nước chính thức lên án, như: Muyn-txen-béc, bí thư tổ chức quốc tế của phái trẻ và chủ bút tờ báo quốc tế chủ nghĩa tuyệt vời "Quốc tế thanh niên" ¹⁰⁶; Di-nô-vi-ép, đại diện Ban chấp hành trung ương của đảng ta; C. Ra-đếch, đại diện của Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan ("Ban lãnh đạo xứ"); Hác-tơ-stanh, một người dân chủ - xã hội Đức, thành viên "nhóm Xpác-ta-cút".

Giai cấp vô sản Nga đã được hưởng nhiều; không một nơi nào trên thế giới giai cấp công nhân lại có thể phát huy được nhiều nghị lực cách mạng bằng ở Nga. Nhưng ai được hưởng nhiều thì trách nhiệm cũng nhiều.

Không thể nào chịu mãi được cái vũng lầy Xim-méc-van. Không thể vì "phái Cau-xky" Xim-méc-van mà cứ giữ mãi mối liên hệ nửa chừng với Quốc tế sô-vanh của bọn Plê-kha-nốp và bọn Sai-đê-man. Phải đoạn tuyệt ngay lập tức với Quốc tế đó. Cần phải ở lại Quốc tế Xim-méc-van chủ là để nắm tình hình mà thôi.

Chính lúc này, chính chúng ta có nhiệm vụ phải thành lập ngay một Quốc tế mới, Quốc tế cách mạng, Quốc tế vô sản, hay nói cho đúng hơn, chúng ta không sợ gì mà không công khai thừa nhận rằng Quốc tế đó đã được thành lập rồi và nó đang hoạt động.

Đó là Quốc tế của "những người quốc tế chủ nghĩa thật sự" mà tôi đã kể ra tường tận trên kia. Những người đó và chỉ riêng những người đó mới là những đại diện của quần chúng quốc tế chủ nghĩa cách mạng, chứ không phải những kẻ làm đôi bại quần chúng.

Nếu những người xã hội chủ nghĩa đó không nhiều lắm

thì mỗi công nhân Nga hãy tự hỏi xem là ngay trước cuộc cách mạng tháng Hai - tháng Ba 1917, phải chăng đã có nhiều người cách mạng giác ngộ ở Nga?

Vấn đề không phải ở số lượng, mà ở sự biểu hiện một cách đúng đắn những tư tưởng và chính sách của giai cấp vô sản thật sự cách mạng. Điều căn bản không phải ở chỗ "tuyên bố" chủ nghĩa quốc tế, mà là ở chỗ, ngay trong những giờ phút khó khăn nhất, biết tỏ ra là người quốc tế chủ nghĩa thật sự.

Chúng ta chớ để bị lừa dối bởi hy vọng về những hiệp định và đại hội quốc tế. Chừng nào mà cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa còn kéo dài, thì những mối liên lạc quốc tế còn bị kẹp chặt trong gọng kìm sắt của chuyên chính quân sự của giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa. Nếu ngay như anh chàng "cộng hòa" Mi-li-u-cốp đã buộc phải cam chịu tình trạng có chính phủ song song là Xô-viết đại biểu công nhân, mà hồi tháng Tư 1917 đã không cho vào nước Nga nhà xã hội chủ nghĩa Thụy-sĩ Phri-tơ Plát-ten, bí thư của đảng đó, một người quốc tế chủ nghĩa, người đã tham gia Hội nghị Xim-méc-van và Ki-en-tan, mặc dầu đồng chí đó có vợ là người Nga và đi thăm họ hàng bên vợ, mặc dầu đồng chí đó đã tham gia cuộc cách mạng 1905 ở Ri-ga, do đó đã bị giam trong một nhà tù ở Nga và, để được thả ra, đồng chí đó đã phải nộp cho chính phủ Nga hoàng một số tiền đảm bảo mà đồng chí đó muốn đòi hoàn lại, — nếu hồi tháng Tư 1917, anh chàng "cộng hòa" Mi-li-u-cốp mà có thể hành động như vậy được ở Nga, thì người ta có thể phán đoán được những lời hứa hẹn và cam đoan, những câu nói suông và những lời tuyên bố của giai cấp tư sản về nền hòa bình không có thôn tính v.v., sẽ có giá trị như thế nào.

Còn việc chính phủ Anh bắt giữ Tơ-rốt-xki thì là thế nào? Việc không cho phép Mác-tốp rời khỏi Thụy-sĩ, việc mưu toan dụ dỗ Mác-tốp sang nước Anh để chịu một số phận như Tơ-rốt-xki là thế nào?

Chúng ta chớ có ảo tưởng. Chúng ta chớ có tự dối mình.

"Đợi chờ" những cuộc đại hội hay hội nghị quốc tế thì chính là *phản bội* chủ nghĩa quốc tế, một khi mà sự thật đã chứng minh rằng ngay cả từ Xtốc-khôn người ta cũng không để cho những người xã hội chủ nghĩa trung thành với chủ nghĩa quốc tế và *thậm chí cả những thư từ của họ* tới được chúng ta, mặc dầu đã có đủ mọi khả năng — và có kiểm duyệt cực kỳ tàn nhẫn của giới quân sự.

Đảng ta không nên "đợi chờ", mà phải *thành lập* ngay lập tức Quốc tế III, — và hàng trăm người xã hội chủ nghĩa đang bị giam cầm ở Đức và ở Anh sẽ thở dài khoan khoái, — hàng nghìn và hàng nghìn công nhân Đức hiện đang tổ chức những cuộc bãi công và biểu tình làm cho tên khốn nạn và tên kẻ cướp Vin-hem run sợ, sẽ đọc bản nghị quyết của chúng ta trong những tờ truyền đơn *bí mật*, sẽ biết chúng ta có lòng tin anh em đối với Các-lơ Liép-nếch và chỉ riêng đối với đồng chí đó thôi, sẽ thấy được rằng nghị quyết *của chúng ta* nói là *ngay cả bây giờ* cũng phải đấu tranh chống "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng", — họ sẽ đọc điều đó và sẽ củng cố thêm lòng tin tưởng của họ đối với chủ nghĩa quốc tế cách mạng của họ.

Ai được hưởng nhiều thì trách nhiệm cũng nhiều. Không có một nước nào trên thế giới mà *hiện giờ* lại có được nhiều tự do như ở Nga. Chúng ta hãy lợi dụng tự do đó, không phải để tuyên truyền ủng hộ giai cấp tư sản hay "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng" tư sản, mà để *thành lập Quốc tế III* một cách mạnh dạn và trung thực, theo tinh thần vô sản và theo Liép-nếch; Quốc tế đó là kẻ thù không đội trời chung cả của bọn phản bội tức bọn xã hội - sô-van-lân của những kẻ dao động thuộc "phái giữa".

18. Sau những điều vừa nói ở trên, thì bất tất phải mất nhiều lời để chứng minh rằng không thể có vấn đề thống nhất những người dân chủ - xã hội ở nước Nga.

Thà rằng chỉ còn lại hai người, như Liép-nếch, — vì *như thế là còn trung thành với giai cấp vô sản cách mạng*, —

còn hơn là thừa nhận, dù chỉ trong một chốc lát thôi, cái ý kiến về việc hợp nhất với đảng của Ban tổ chức, với Tơ-khê-ít-dê và Tê-rê-tê-li là những kẻ đã chịu liên minh với Pô-tơ-rê-xốp trong "Báo công nhân", là những kẻ bỏ phiếu tán thành việc phát hành công trái ở trong Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân¹⁰⁷, là những kẻ đã rơi vào "chủ nghĩa vệ quốc".

Hãy để cho những người chết chôn cất những xác chết của họ.

Ai muốn *giúp* những người dao động, thì trước hết bản thân mình phải thôi không dao động nữa.

**TÊN ĐẢNG CỦA CHÚNG TA
PHẢI NHƯ THẾ NÀO
ĐỂ ĐƯỢC CHÍNH XÁC VỀ MẶT KHOA HỌC
VÀ ĐỂ GÓP PHẦN SOI SÁNG
Ý THỨC CHÍNH TRỊ
CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN?**

19. Tôi nói đến vấn đề cuối cùng, vấn đề tên đảng của chúng ta. Chúng ta phải lấy tên là *Đảng cộng sản*, như Mác và Ăng-ghe-n đã gọi.

Chúng ta phải nhắc lại rằng chúng ta là những người mác-xít và chúng ta lấy bản "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" làm cơ sở, bản Tuyên ngôn đó đã bị đảng dân chủ - xã hội xuyên tạc và phản bội ở hai điểm chủ yếu: 1) công nhân không có tổ quốc: "bảo vệ tổ quốc" trong cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa tức là phản bội chủ nghĩa xã hội; 2) học thuyết của chủ nghĩa Mác về vấn đề nhà nước đã bị Quốc tế II xuyên tạc.

Cái tên "đảng dân chủ - xã hội" là không đúng về *mặt khoa học*, như Mác đã nêu lên nhiều lần chẳng hạn vào

năm 1875 trong cuốn "Phê phán cương lĩnh Gô-ta", và như Ăng-ghe-n đã nhắc lại một cách phổ thông hơn vào năm 1894¹⁰⁸. Từ chủ nghĩa tư bản, nhân loại chỉ có thể tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, nghĩa là lên chế độ công hữu về các tư liệu sản xuất và chế độ phân phối sản phẩm theo lao động của mỗi người. Đảng của chúng ta nhìn xa hơn: chủ nghĩa xã hội nhất định phải dần dần phát triển thành chủ nghĩa cộng sản là chủ nghĩa đã ghi trên lá cờ của mình: "làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu".

Lý lẽ thứ nhất của tôi là như thế.

Đây là lý lẽ thứ hai: phần thứ nhất của tên đảng của chúng ta (*dân chủ* - xã hội) cũng không đúng về mặt khoa học. Chế độ dân chủ là một trong những hình thức *nhà nước*. Mà chúng ta, những người mác-xít, chúng ta phản đối *mọi* nhà nước.

Những lãnh tụ Quốc tế II (1889 - 1914), như ông Plê-kha-nốp, Cau-xky và đồng bọn, đã tầm thường hóa và xuyên tạc chủ nghĩa Mác.

Chủ nghĩa Mác khác chủ nghĩa vô chính phủ ở chỗ là chủ nghĩa Mác thừa nhận *nhà nước là cần thiết* để tiến lên chủ nghĩa xã hội, — nhưng (và đây chính là điều khác với Cau-xky và đồng bọn) *nhà nước đó không phải là* một cộng hòa đại nghị dân chủ - tư sản thông thường, mà là một nhà nước kiểu Công xã Pa-ri năm 1871 hay là kiểu Xô-viết đại biểu công nhân năm 1905 và 1917.

Lý lẽ thứ ba của tôi là: ở nước ta, *trên thực tế, cuộc sống* đã sáng tạo ra, cách mạng *đã* sáng tạo ra chính cái "nhà nước" mới đó rồi, tuy là dưới một hình thức còn non nớt, phôi thai, nhưng không phải là một nhà nước hiểu theo nghĩa đen của từ đó nữa.

Đó là một vấn đề thực tiễn của quần chúng *rồi*, chứ không phải chỉ là một lý luận của các lãnh tụ.

Nhà nước theo nghĩa đen tức là sự chỉ huy quần chúng bằng những đội vũ trang tách rời khỏi nhân dân.

Nhà nước mới, *đang ra đời* của chúng ta cũng là một nhà nước, bởi vì chúng ta cần có những đội vũ trang, chúng ta cần có trật tự *chặt chẽ nhất*, chúng ta phải dùng bạo lực để trấn áp *thẳng tay* tất cả mọi mưu toan phản cách mạng của bọn Nga hoàng cũng như của bọn tư sản Gu-tơ-cốp.

Nhưng nhà nước mới, *đang ra đời* của chúng ta *không còn là* một nhà nước theo nghĩa đen của từ đó nữa, bởi vì ở một số nơi trong nước Nga, những đội vũ trang đó là *bản thân quần chúng*, là toàn thể nhân dân, chứ không phải là một kẻ nào đứng trên nhân dân, tách rời khỏi nhân dân, có những đặc quyền đặc lợi và thực tế không thể bãi miễn được.

Không nên nhìn lại phía sau, mà phải nhìn về phía trước; không nên nhìn lại phía chế độ dân chủ kiểu tư sản thông thường, tức là chế độ củng cố quyền thống trị của giai cấp tư sản bằng những cơ quan cai trị cũ của *chế độ quân chủ*, tức là cảnh sát, quân đội, quan lại.

Phải nhìn về phía trước, nhìn về phía chế độ dân chủ mới đang ra đời, và không còn là một chế độ dân chủ nữa, bởi vì chế độ dân chủ là sự thống trị của nhân dân, mà nhân dân vũ trang thì không thể nào tự mình lại thống trị mình được.

Danh từ dân chủ áp dụng cho đảng cộng sản, thì không phải chỉ không đúng về phương diện khoa học mà thôi. Ngày nay, sau tháng Ba 1917, danh từ đó là một *tấm chắn* che mắt nhân dân cách mạng để *ngăn cản không cho* họ tự do, mạnh dạn và tự động xây dựng cái mới, tức là các Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân và v.v., coi đó là *chính quyền duy nhất* trong "nhà nước", là báo hiệu "sự tiêu vong" của *mọi* nhà nước.

Lý lẽ thứ tư của tôi là: phải chú trọng đến tình hình khách quan của chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới.

Tình hình đó hiện nay không còn như tình hình hồi năm 1871 - 1914 nữa, nghĩa là thời kỳ mà Mác và Ăng-ghe-n

đã cố tình chịu chấp nhận một cách tự giác cái từ ngữ cơ hội chủ nghĩa và không chính xác là "dân chủ - xã hội". Bởi vì, *trong thời kỳ ấy*, sau thất bại của Công xã Pa-ri, lịch sử đã đề ra nhiệm vụ trước mắt là phải tiến hành từ từ công tác tổ chức và giáo dục. Lúc đó không có cách nào khác. Bọn vô chính phủ đã (và hiện vẫn còn) mắc sai lầm căn bản không những về mặt lý luận, mà cả về mặt kinh tế và chính trị. Họ đã đánh giá thời cuộc một cách sai lầm, vì đã không hiểu được tình hình quốc tế lúc đó: công nhân Anh đã bị những lợi nhuận đế quốc chủ nghĩa làm đổi bại, Công xã Pa-ri đã bị đè bẹp, phong trào dân tộc - tư sản vừa mới thắng lợi ở nước Đức (1871), nước Nga nửa phong kiến còn đang mê man trong giấc ngủ triền miên.

Mác và Ăng-ghen đã đánh giá đúng thời cuộc lúc đó; hai ông đã hiểu rõ tình hình quốc tế, hiểu rõ những nhiệm vụ phải tiến *từ từ* tới chỗ bắt đầu cuộc cách mạng xã hội.

Còn chúng ta, chúng ta cũng nên tìm hiểu những nhiệm vụ và những đặc điểm của thời kỳ mới. Chúng ta không nên bắt chước những người giả danh mác-xít, mà Mác đã nói về họ như sau: "tôi cho áp trứng rồng nhưng lại nở ra toàn loài bọ mặt"¹⁰⁹.

Tính tất yếu khách quan của chủ nghĩa tư bản phát triển thành chủ nghĩa đế quốc, đã sản sinh ra chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Chiến tranh đã đưa toàn thể nhân loại đến *bên bờ vực thẳm*, đến chỗ tàn phá tất cả nền văn minh, đến cảnh dã man và chết chóc của hàng triệu và hàng triệu người nữa.

Ngoài cuộc cách mạng của giai cấp vô sản ra, *không có* một lối thoát nào khác cả.

Và trong thời kỳ mà cuộc cách mạng đó mới bắt đầu, thời kỳ mà cuộc cách mạng đó bước những bước đầu tiên rụt rè, không vững, chưa tự giác, và quá tin vào giai cấp tư sản, — trong thời kỳ như thế, thì đa số (đó là sự thật, đó là một việc có thật) các lãnh tụ "dân chủ - xã hội", các nghị

sĩ "dân chủ - xã hội", các tờ báo "dân chủ - xã hội", — đây lại chính là *những công cụ* tác động vào quần chúng, — đã *rời bỏ* chủ nghĩa xã hội, đã *phản bội* chủ nghĩa xã hội, đã nhảy sang hàng ngũ giai cấp tư sản dân tộc "của họ".

Quần chúng đã bị các lãnh tụ *đó* làm cho hoang mang, làm mất phương hướng, đã bị họ lừa gạt.

Thế mà nếu cứ giữ mãi cái tên gọi cũ đã lỗi thời, cũng mục nát như Quốc tế II, thì chẳng hóa ra chúng ta khuyến khích sự lừa bịp đó, chúng ta tạo điều kiện thuận tiện cho sự lừa bịp đó sao!

Đã đành là có "nhiều" công nhân *hiếu* đảng dân chủ - xã hội một cách trung thực. Nhưng đã đến lúc cần phải biết phân biệt cái chủ quan với cái khách quan.

Đúng về phương diện chủ quan mà xét thì những công nhân dân chủ - xã hội ấy là những lãnh tụ trung thành nhất của quần chúng vô sản.

Nhưng tình hình khách quan trên thế giới đã đi đến chỗ là cái tên gọi cũ của đảng ta làm cho người ta *để* lừa bịp quần chúng, *làm trở ngại* phong trào đang tiến lên, bởi vì trên mỗi bước đi, trên mỗi tờ báo, trong mỗi đảng đoàn nghị viện, quần chúng đều thấy *những lãnh tụ*, nghĩa là những người mà lời nói được lắng nghe hơn, mà hành động được chú ý hơn, — và tất cả những người đó đều "tự xưng là người dân chủ - xã hội"; tất cả họ đều "tán thành thống nhất" với bọn xã hội - số-vanh là những kẻ phản bội chủ nghĩa xã hội; tất cả họ đều xuất trình những kỳ phiếu do "đảng dân chủ - xã hội" đã phát hành trước kia, để đòi tiền...

Còn những lý lẽ phản đối là thế nào? "...Người ta sẽ lẫn lộn chúng ta với những người cộng sản vô chính phủ...".

Tại sao chúng ta lại không sợ bị lẫn lộn với những người xã hội - dân tộc chủ nghĩa, với những người xã hội - tự do chủ nghĩa, với những người thuộc đảng xã hội chủ

nghĩa cấp tiến, tức là đảng tư sản tiên tiến nhất và cừ nhất của nước Cộng hòa Pháp, trong việc lừa bịp quần chúng bằng thủ đoạn tư sản? "...Quần chúng đã quen, công nhân đã "yêu mến" đảng dân chủ - xã hội của họ..."

Đó là lý lẽ duy nhất, nhưng lý lẽ đó đã hoàn toàn bác bỏ cả khoa học mác-xít, cả các nhiệm vụ mai đây của cuộc cách mạng, cả tình hình khách quan của chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới, cả sự phá sản nhục nhã của Quốc tế II, lẫn việc phá hoại sự nghiệp thực tiễn, sự phá hoại này là do bè lũ những kẻ "tự xưng là người dân chủ - xã hội" đang xúm quanh những người vô sản, gây ra.

Đó là lý lẽ của đầu óc thủ cựu, lý lẽ của đầu óc mê muội, lý lẽ của đầu óc trì trệ.

Song chúng ta muốn cải tạo thế giới. Chúng ta muốn chấm dứt cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đã lôi cuốn hàng trăm triệu người và có dính líu đến lợi ích của những tư bản tính ra có đến hàng trăm và hàng trăm nghìn triệu, — một cuộc chiến tranh mà muốn kết thúc được bằng một nền hòa bình thật sự dân chủ thì không có cách nào khác ngoài cuộc cách mạng vô sản vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại.

Thế mà chúng ta lại sợ cả bản thân mình. Chúng ta cố giữ mãi chiếc áo "quen thuộc", "thân yêu", bản...

Đã đến lúc phải quẳng chiếc áo bản đó đi, đã đến lúc phải mặc áo sạch vào.

Pê-tơ-rô-grát. Ngày 10 tháng Tư 1917.

LỜI BẠT

Cuốn sách của tôi đã xuất bản không kịp thời do tình trạng kinh tế bị tàn phá và do các nhà in ở Pê-téc-bua không có khả năng hoạt động. Viết xong ngày 10 tháng Tư 1917, mà mãi đến hôm nay, 28 tháng Năm, cuốn sách đó cũng vẫn chưa ra được!

Cuốn sách đó viết để dùng làm *dự án* cương lĩnh hành động để tuyên truyền các quan điểm của tôi *trước* ngày họp Hội nghị toàn Nga của đảng ta, Đảng công nhân dân chủ - xã hội bên-sê-vích Nga. Được đánh máy ra một vài bản và phân phát cho các đảng viên ngay trước ngày họp hội nghị và ngay trong hội nghị, cuốn sách đó dù sao cũng đã hoàn thành được một phần nào vai trò của nó. Nhưng hiện nay, hội nghị đã họp từ ngày 24 đến 29 tháng Tư 1917, những nghị quyết của hội nghị đã được công bố lâu rồi (xem phụ trương của số 13 báo "Sự thật binh sĩ"¹¹⁰), và bạn đọc nào chú ý sẽ dễ dàng nhận thấy rằng cuốn sách của tôi thường là sơ thảo lần đầu của những nghị quyết ấy.

Tôi chỉ còn có việc bày tỏ hy vọng rằng cuốn sách đó dù sao cũng có sự bổ ích nào đó đối với các nghị quyết ấy, làm sáng tỏ những nghị quyết ấy, và sau đó bàn đến hai điểm.

Tôi đề nghị, ở trang 27, rằng ở lại Quốc tế Xim-méc-van chỉ là để nắm tình hình mà thôi¹⁾. Hội nghị đã không

¹⁾ Xem tập này, tr. 216.

đồng ý với tôi về điểm đó, và tôi đã phải biểu quyết phản đối nghị quyết về Quốc tế. Bây giờ thì thấy rõ ràng là hội nghị đã phạm một sai lầm, và sai lầm này sẽ được tiến trình các biến cố sửa chữa nhanh chóng. Ở lại Quốc tế Xim-méc-van là chúng ta góp phần (mặc dù chúng ta không muốn) làm chậm trễ việc thành lập Quốc tế III; chúng ta làm trở ngại một cách gián tiếp việc thành lập Quốc tế đó, vì chúng ta bị buộc mình vào với cái Quốc tế Xim-méc-van đã chết về mặt tư tưởng và chính trị.

Tình hình của đảng ta — trước tất cả các đảng công nhân trên toàn thế giới — ngày nay chính là như sau: chúng ta có *nghĩa vụ phải thành lập* ngay lập tức Quốc tế III. Ngoài chúng ta ra, *ngày nay* không ai có thể làm được điều đó, và mọi sự trì hoãn đều có hại. Nếu chúng ta ở lại Quốc tế Xim-méc-van chỉ là để nắm tình hình thì ngay lúc đó chúng ta đã được rảnh tay để thành lập Quốc tế III rồi (mà đồng thời vẫn có thể *sử dụng* được Quốc tế Xim-méc-van, nếu hoàn cảnh cho phép làm việc đó).

Nhưng bây giờ đây, do sai lầm của hội nghị, chúng ta buộc phải chờ đợi một cách thụ động ít nhất cũng đến ngày 5 tháng Bảy 1917 (ngày triệu tập Hội nghị Xim-méc-van; miễn là người ta không hoãn cuộc hội nghị đó lại *một lần nữa!* hội nghị đó đã bị hoãn một lần rồi...) ¹¹¹.

Nhưng quyết định mà Ban chấp hành trung ương của đảng ta nhất trí thông qua sau cuộc hội nghị đó và đăng trên báo "Sự thật", số 55, ngày 12 tháng Năm, đã chữa được một nửa sai lầm đó: quyết định rằng chúng ta sẽ rời bỏ Quốc tế Xim-méc-van nếu Quốc tế đó đi thương lượng với bọn bộ trưởng ¹⁾. Tôi xin phép bày tỏ hy vọng rằng còn một nửa sai lầm kia sẽ được sửa chữa nốt trong một ngày gần đây, khi mà chúng ta triệu tập được cuộc hội nghị quốc tế đầu tiên của những người "phái tả" ("xu hướng thứ ba",

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 84.

"những người quốc tế chủ nghĩa thật sự", xem trên đây, tr. 23 - 25¹⁾).

Điểm thứ hai cần phải bàn đến là việc thành lập, ngày 6 tháng Năm 1917, một "nội các liên hiệp" ¹¹². *Hình như* về điểm này cuốn sách của tôi đã đặc biệt cũ rồi.

Kỳ thật, chính về điểm ấy, cuốn sách này lại không cũ một tí nào cả. Cuốn sách này đặt *tất cả mọi việc* trên cơ sở một sự phân tích *về mặt giai cấp*, sự phân tích mà bọn men-sê-vích và bọn dân túy là những kẻ đã đem sáu bộ trưởng làm con tin cho mười bộ trưởng tư bản, đều sợ như sợ lửa. Và chính vì cuốn sách này đặt tất cả mọi việc trên cơ sở một sự phân tích về mặt giai cấp, cho nên nó vẫn không bị cũ, bởi vì việc Txê-rê-tê-li, Tséc-nốp và đồng bọn tham gia nội các chỉ thay đổi *rất ít* cái *hình thức* của sự thỏa hiệp mà Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đã ký kết với chính phủ của bọn tư bản; và chẳng, tôi đã có dụng ý nhấn mạnh trong cuốn sách của tôi, ở trang 8, rằng "tôi nói đến sự thỏa hiệp về hình thức ít hơn là nói đến sự ủng hộ thực tế" ¹¹²).

Càng ngày càng thấy rõ ràng Txê-rê-tê-li, Tséc-nốp và đồng bọn chính chỉ là những con tin của bọn tư bản; rằng cái chính phủ "đã đổi mới" đó không muốn và cũng không thể giữ một lời hứa hẹn hoa mỹ nào của họ, cả về chính sách đối ngoại lẫn chính sách đối nội. Tséc-nốp, Txê-rê-tê-li và đồng bọn đã tự sát về mặt chính trị; chúng đã tỏ rõ là những tay sai của bọn tư bản, và thực tế chúng đã bóp nghẹt cách mạng; Kê-ren-xki thì đã đi đến chỗ dùng bạo lực đối với quần chúng (xem cuốn sách của tôi, tr. 9: "Gu-tơ-cốp chỉ mới dọa dùng bạo lực để chống lại quần chúng" ¹¹³), còn Kê-ren-xki thì *đã phải* thực hiện những lời dọa đó...) ¹¹³. Tséc-nốp, Txê-rê-tê-li và đồng bọn đã tự giết mình về mặt

¹⁾ Xem tập này, tr. 210 - 214.

²⁾ Xem tập này, tr. 189.

³⁾ Xem tập này, tr. 191.

chính trị và đã giết cả đảng mình, đảng của những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Càng ngày nhân dân càng nhận thấy điều đó một cách rõ ràng hơn.

Nội các liên hiệp chỉ là một giai đoạn quá độ trong quá trình phát triển của những mâu thuẫn giai cấp cơ bản của cuộc cách mạng của chúng ta, những mâu thuẫn này đã được phân tích vắn tắt trong cuốn sách của tôi. Tình trạng đó không thể kéo dài. Hoặc là đi giật lùi về phía phản cách mạng về tất cả các mặt, hoặc là tiến về phía trước, tiến đến chỗ chuyển chính quyền sang tay những giai cấp khác. Không thể đứng nguyên tại chỗ trong thời kỳ cách mạng, trong hoàn cảnh chiến tranh đế quốc chủ nghĩa toàn thế giới.

N. Lê-nin

Pê-téc-bua. Ngày 28 tháng Năm 1917.

**BÀI NÓI CHUYỆN VỚI BINH SĨ
TRONG CUỘC MÍT-TINH
CỦA TRUNG ĐOÀN
I-DƠ-MAI-LỚP-XKI
NGÀY 10 (23) THÁNG TƯ 1917**

Hôm qua, tại cuộc mít-tinh của những người thuộc trung đoàn I-dơ-mai-lớp-xki, tại đó, đồng chí Di-nô-vi-ép và tôi đã phát biểu, — sau khi cán bộ tuyên truyền của Ban chấp hành đảng bộ Pê-tơ-rô-grát phát biểu, tôi đã nói như sau:

Các đồng chí binh sĩ! Vấn đề tổ chức nhà nước hiện nay đã được đề ra trước mắt rồi. Bọn tư bản hiện đang nắm chính quyền muốn thành lập một chế độ cộng hòa đại nghị tư sản nghĩa là một chế độ nhà nước không có Nga hoàng, nhưng bọn tư bản vẫn thống trị và đang dùng những bộ máy cũ, cụ thể là cảnh sát, quan lại, quân đội thường trực, để cai trị nước nhà.

Chúng ta muốn có một chế độ cộng hòa khác, dân chủ hơn, phù hợp với lợi ích của nhân dân hơn. Công nhân và binh sĩ cách mạng ở Pê-tơ-rô-grát đã lật đổ chế độ Nga hoàng và quét sạch bọn cảnh sát ở thủ đô. Công nhân toàn thế giới đều khâm phục và, với niềm hy vọng, coi công nhân và binh sĩ cách mạng ở Nga là đội tiên phong trong đội quân giải phóng của giai cấp công nhân toàn thế giới. Một khi bắt đầu cách mạng, thì phải củng cố nó và tiếp tục nó. Chúng ta quyết không để cho bọn cảnh sát được phục hồi! Tất cả chính quyền trong nước, từ dưới lên trên, từ một làng hẻo lánh nhất đến mỗi khu phố ở Pê-tơ-rô-grát, đều phải thuộc về các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, cố nông, nông

dân, v.v.. Chính quyền nhà nước trung ương phải là Quốc hội lập hiến thống nhất các Xô-viết địa phương đó, hoặc là một Quốc hội nhân dân, hoặc là một Hội đồng các Xô-viết, — vấn đề không phải là ở tên gọi.

Không phải là bọn cảnh sát, không phải là bọn quan lại vô trách nhiệm trước nhân dân và đứng bên trên nhân dân, không phải là quân đội thường trực tách rời khỏi nhân dân, mà *chính là bản thân toàn dân được vũ trang* do các Xô-viết tập hợp lại, chính họ phải quản lý nhà nước. Đó chính là người sẽ thiết lập được một trật tự cần thiết. Đó là chính quyền sẽ được công nhân và nông dân không những *phục tùng mà còn tôn trọng nữa*.

Chỉ có chính quyền đó, chỉ có bản thân các Xô-viết đại biểu binh sĩ và nông dân mới có thể giải quyết một vấn đề vĩ đại là vấn đề ruộng đất, mà không dùng lối quan liêu và không vì lợi ích của bọn địa chủ. Ruộng đất không thể thuộc về bọn địa chủ. Các ủy ban nông dân phải tịch thu ngay lập tức ruộng đất của bọn địa chủ, đồng thời phải bảo vệ chu đáo mọi tài sản không để bị hư hỏng, và quan tâm *tăng thêm* sản xuất lúa mì để các binh sĩ ngoài mặt trận được tiếp tế khá hơn. Toàn bộ ruộng đất phải thuộc về toàn dân và do các Xô-viết đại biểu nông dân địa phương xử lý. Để cho bọn phú nông — chính chúng cũng là bọn tư bản — không thể làm hại và lừa bịp được cố nông và bản nông, thì họ cần phải bàn bạc với nhau, đoàn kết lại, tự liên hợp lại một cách riêng biệt, hoặc là tổ chức riêng những Xô-viết đại biểu cố nông của mình.

Đừng để cho bọn cảnh sát được phục hồi; đừng bỏ mặc chính quyền nhà nước và việc quản lý nhà nước cho bọn quan lại không được ai bầu ra, không bị ai cách chức và được trả lương theo lối tư sản; hãy thống nhất lại, hãy đoàn kết lại, hãy tổ chức nhau lại, không trông cậy vào ai cả, mà chỉ trông cậy vào trí tuệ và kinh nghiệm của mình, — như vậy nước Nga mới có thể tiến những bước vững vàng, đều đặn

và chắc chắn để giải phóng nước nhà và toàn thể loài người khỏi tai họa chiến tranh cũng như ách áp bức của tư bản.

Chính phủ nước ta, một chính phủ của bọn tư bản, đang tiếp tục chiến tranh vì lợi ích của bọn tư bản. Cũng giống như bọn tư bản Đức đứng đầu là Vin-hem II, tên cướp ngự ngại vàng, bọn tư bản *tất cả* các nước khác đều tiến hành chiến tranh để chia lợi nhuận của bọn tư bản, để thống trị thế giới. Hàng trăm triệu người và hầu hết các nước trên quả đất đều bị lôi cuốn vào cuộc chiến tranh đầy tội ác đó; hàng trăm tỷ tư bản được đầu tư vào các xí nghiệp "có nhiều lãi" đã mang lại cho nhân dân cảnh chết chóc, đói rét, phá sản, dã man, và cho bọn tư bản những món lợi nhuận kếp chài, xấu xa. Muốn thoát khỏi cuộc chiến tranh khủng khiếp đó và ký kết một hòa ước thật sự dân chủ, một hòa ước không có tính chất cưỡng bức, thì chỉ có một cách là: chuyển toàn bộ chính quyền nhà nước vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. Công nhân và nông dân nghèo không hề có lợi gì trong việc bảo vệ lợi nhuận của tư bản và cướp bóc các dân tộc nhược tiểu nên họ có thể thực sự thực hiện được cái mà bọn tư bản chỉ hứa suông, tức là chấm dứt cuộc chiến tranh bằng một nền hòa bình vững chắc bảo đảm quyền tự do cho mọi dân tộc, không trừ một dân tộc nào.

"Sự thật", số 30, ngày
12 tháng Tư 1917
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"

CÁC CHÍNH ĐẢNG Ở NGA
VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ
CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN¹¹⁴

Viết đầu tháng Tư 1917

Đăng ngày 6, 9 và 10 tháng Năm (23, 26 và 27 tháng Tư) 1917 trên báo "Làn sóng", số 20, 22 và 23; in thành sách riêng, có rút gọn, vào tháng Bảy 1917, do Nhà xuất bản "Đời sống và tri thức" xuất bản

Theo đúng bản in trong cuốn sách xuất bản năm 1917, có đối chiếu với bản in trong cuốn sách xuất bản năm 1918 và bản đăng trên báo "Làn sóng"

LỜI TỰA LẦN XUẤT BẢN THỨ HAI

Tập sách này được viết vào đầu tháng Tư 1917, trước khi nội các liên hiệp thành lập. Từ đó, bao ngày tháng đã trôi qua, nhưng những đặc điểm cơ bản của các chính đảng chủ yếu đã biểu lộ ra và được xác minh trong tất cả các giai đoạn kế tiếp của cách mạng: trong thời kỳ "nội các liên hiệp" được thành lập ngày 6 tháng Năm 1917, cũng như trong lúc bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng liên hiệp với nhau hồi tháng Sáu (và tháng Bảy) 1917 để chống lại những người bôn-sê-vích, và trong thời gian Coóc-ni-lốp làm phản, cũng như trong thời kỳ Cách mạng tháng Mười 1917 và sau cuộc cách mạng đó.

Toàn bộ tiến trình của cách mạng Nga đã chứng minh tính chất đúng đắn của sự nhận định về các đảng chủ yếu và về *cơ sở giai cấp* của các đảng ấy. Giờ đây, sự phát triển của cách mạng ở Tây Âu chỉ ra rằng cả ở đây nữa, mối tương quan cơ bản giữa các đảng chủ yếu cũng vẫn thế thôi. Những người xã hội - sô-vanh ở tất cả các nước (ngoài miệng thì xã hội chủ nghĩa, mà hành động thì sô-vanh), cũng như

phái Cau-xky ở Đức, phái Lông-ghê ở Pháp v.v., đang đóng vai trò của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

N. Lê-nin

Mát-xcơ-va. Ngày 22 tháng Mười 1918.

In năm 1918 trong cuốn sách:

N. Lê-nin. "Các chính đảng ở

Nga và những nhiệm vụ của

giai cấp vô sản", Nhà xuất bản

"Người cộng sản", Mát-xcơ-va

Theo đúng bản in trong sách.

Trong các trang sau đây, ta thử nêu ra trước hết là những câu hỏi và những câu trả lời quan trọng nhất, rồi đến những câu hỏi và những câu trả lời ít quan trọng hơn, — những câu hỏi và những câu trả lời nói lên đặc điểm của tình hình chính trị hiện nay ở Nga và nhận định của các đảng về tình hình đó.

HỎI:

1) Ở NGA CÓ NHỮNG NHÓM CHÍNH ĐẢNG CHỦ YẾU NÀO?

ĐÁP:

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến). Các đảng và nhóm hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến.

B, (những người dân chủ - lập hiến). Đảng dân chủ - lập hiến (bọn dân chủ - lập hiến, đảng tự do nhân dân) và các nhóm gần gũi với đảng đó.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Những người dân chủ - xã hội, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và các nhóm gần gũi với họ.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Đảng này đáng lẽ phải gọi là *đảng cộng sản* và hiện nay gọi là "Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đoàn kết xung quanh Ban chấp hành trung ương", hay thường quen gọi là "những người bôn-sê-vích".

2) CÁC ĐẢNG ẤY ĐẠI BIỂU CHO GIAI CẤP NÀO? PHẢN ÁNH QUAN ĐIỂM CỦA GIAI CẤP NÀO?

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến). Bọn địa chủ - chủ nông nô và những tầng lớp lạc hậu nhất trong giai cấp tư sản (trong bọn tư bản).

B, (bọn dân chủ - lập hiến). Toàn bộ giai cấp tư sản, tức là giai cấp của bọn tư bản và những địa chủ tư sản hóa, nghĩa là đã trở thành những nhà tư bản.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Những tiểu chủ, tiểu nông và trung nông, giai cấp tiểu tư sản, và cả bộ phận công nhân chịu ảnh hưởng của giai cấp tư sản.

D, ("những người bên-sê-vích"). Những người vô sản giác ngộ, những công nhân làm thuê và bộ phận nông dân nghèo (nửa vô sản) đi theo họ.

3) THÁI ĐỘ CỦA CÁC ĐẢNG ĐÓ ĐỐI VỚI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI NHƯ THẾ NÀO?

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Hoàn toàn thù nghịch, vì chủ nghĩa xã hội đe dọa đến lợi nhuận của bọn tư bản và địa chủ.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Tán thành chủ nghĩa xã hội, nhưng cho rằng nghĩ đến chủ nghĩa xã hội và tiến hành ngay lập tức những biện pháp thực tiễn để thực hiện chủ nghĩa xã hội thì còn sớm.

D, ("những người bên-sê-vích"). Tán thành chủ nghĩa xã hội. Các Xô-viết đại biểu công nhân v.v. phải tiến hành ngay những biện pháp thực tế có thể thi hành được để thực hiện chủ nghĩa xã hội*.

* Về các biện pháp đó, xem những câu hỏi 20 và 22.

4) HIỆN NAY CÁC ĐẢNG ẤY MUỐN CÓ CƠ CẤU NHÀ NƯỚC NÀO?

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến). Một chế độ quân chủ lập hiến; bọn quan lại và cảnh sát nắm toàn quyền.

B, (bọn dân chủ - lập hiến). Một chế độ cộng hòa đại nghị tư sản, nghĩa là củng cố nền thống trị của bọn tư bản trong điều kiện vẫn duy trì bộ máy quan lại cũ và cảnh sát cũ.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Một chế độ cộng hòa đại nghị tư sản với một số cải cách cho công nhân và nông dân.

D, ("những người bên-sê-vích"). Một chế độ cộng hòa các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân, v.v.. Bãi bỏ quân đội thường trực và cảnh sát; thay chúng bằng toàn dân được vũ trang; viên chức không những do tuyển cử bầu ra mà còn có thể bị bãi miễn, lương của họ không được cao hơn lương của một công nhân giỏi.

5) THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI VIỆC PHỤC HỒI CHẾ ĐỘ QUÂN CHỦ CỦA DÒNG HỌ RÔ-MA-NỐP NHƯ THẾ NÀO?

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến). Tán thành, nhưng hành động bí mật và thận trọng, sợ nhân dân.

B, (bọn dân chủ - lập hiến). Khi bọn Gu-tso-cốp có vẻ mạnh, thì bọn dân chủ - lập hiến tán thành việc đưa em trai hay con trai của Ni-cô-lai lên làm vua, còn khi nhân dân bắt đầu tỏ ra mạnh, thì họ phản đối.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng), D, ("những người bên-sê-vích"). Tuyệt đối phản đối mọi sự phục hồi của chế độ quân chủ.

**6) THÁI ĐỘ CỦA CÁC ĐẢNG ĐÓ ĐỐI VỚI
VIỆC GIÀNH CHÍNH QUYỀN NHƯ THẾ NÀO?
THEO CÁC ĐẢNG ĐÓ
THÌ THẾ NÀO LÀ TRẬT TỰ,
THẾ NÀO LÀ VÔ CHÍNH PHỦ?**

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến). Nếu Nga hoàng hay một vị tướng dũng cảm nào nắm được chính quyền, đó là thuận theo ý Chúa, đó là trật tự. Ngoài ra là vô chính phủ.

B, (bọn dân chủ - lập hiến). Nếu bọn tư bản nắm được chính quyền, dù là bằng bạo lực, thì đó là trật tự. Giành lấy chính quyền chống lại bọn tư bản, như thế là vô chính phủ.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Nếu chỉ riêng các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, v.v. nắm toàn bộ chính quyền, thì như thế sẽ có nguy cơ vô chính phủ. Tạm thời cứ để cho bọn tư bản nắm chính quyền, còn các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ thì chỉ cần giữ lấy "tiểu ban liên hệ".

D, ("những người bôn-sê-vích"). Toàn bộ chính quyền phải duy nhất thuộc về các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân, cố nông, v.v.. Mọi công tác tuyên truyền, cổ động và tổ chức hàng triệu và hàng triệu người phải lập tức *hướng* tới mục đích ấy*.

**7) CÓ NÊN ỦNG HỘ CHÍNH PHỦ LÂM THỜI
KHÔNG?**

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Tuyệt đối nên ủng hộ, vì giờ đây, nó là chính phủ duy nhất có thể bảo vệ lợi ích của bọn tư bản.

* Phủ nhận mọi chính quyền nhà nước, như thế gọi là vô chính phủ, nhưng Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ *cũng* là một chính quyền nhà nước.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Nên, nhưng với điều kiện là nó phải tôn trọng hiệp nghị ký kết với Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ và tham dự các phiên họp của "tiểu ban liên hệ".

D, ("những người bôn-sê-vích"). Không nên; mặc bọn tư bản cứ ủng hộ nó. Còn chúng ta phải *chủ trương* cho toàn thể nhân dân tiến tới chỗ làm cho Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, v.v. một mình nắm được toàn bộ chính quyền.

**8) TÁN THÀNH MỘT CHÍNH QUYỀN DUY NHẤT
HAY TÁN THÀNH HAI CHÍNH QUYỀN
SONG SONG TỒN TẠI?**

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Tán thành chính quyền duy nhất của bọn tư bản và địa chủ.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Tán thành hai chính quyền song song tồn tại: Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ "kiểm soát" Chính phủ lâm thời. — Nghĩ rằng kiểm soát mà không có quyền hành thì có hiệu lực hay không, nghĩ như thế là có hại.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Tán thành chính quyền duy nhất của Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân, v.v., từ dưới lên trên, trong toàn quốc.

**9) CÓ NÊN TRIỆU TẬP
QUỐC HỘI LẬP HIẾN KHÔNG?**

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến). Không nên, vì nó có thể làm tổn hại đến lợi ích của địa chủ. Ở Quốc hội lập hiến, nông dân rất có thể quyết nghị tịch thu hết thửa ruộng đất của địa chủ.

B, (bọn dân chủ - lập hiến). Nên, nhưng không định ngày triệu tập. Thảo luận kỹ hơn với các giáo sư luật học, vì thứ nhất, Bê-ben đã từng nói rằng các nhà luật học là

những nhân vật phản động nhất trên thế giới, và thứ hai, kinh nghiệm của tất cả các cuộc cách mạng dạy rằng sự nghiệp tự do của nhân dân sẽ thất bại khi người ta giao nó cho các giáo sư.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Nên, và cần triệu tập sớm hơn. Phải định ngày triệu tập; ở "tiểu ban liên hệ", chúng tôi đã nói đến hai trăm lần về điều đó rồi, và mai đây, chúng tôi sẽ nói lại lần cuối cùng, tức lần thứ hai trăm lẻ một.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Nên, và cần triệu tập sớm hơn. Nhưng chỉ có tăng thêm số lượng và củng cố *các lực lượng* của Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân, v.v., thì mới đảm bảo cho Quốc hội lập hiến được thành công và được triệu tập; tổ chức và *vũ trang* quần chúng công nhân — đó là đảm bảo duy nhất.

10) NHÀ NƯỚC CÓ CẦN CÓ

MỘT TỔ CHỨC CẢNH SÁT

THEO KIỂU THÔNG THƯỜNG

VÀ MỘT QUÂN ĐỘI THƯỜNG TRỰC KHÔNG?

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Nhất thiết và tuyệt đối cần, vì đó là đảm bảo vững chắc duy nhất cho nền thống trị của các nhà tư bản; và trong trường hợp cần thiết, như kinh nghiệm của tất cả các nước dạy chúng ta, điều đó làm cho việc chuyển từ chế độ cộng hòa quay trở lại chế độ quân chủ, được dễ dàng rất nhiều.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Một mặt thì có lẽ là không cần. Nhưng mặt khác, thì thi hành các cải cách căn bản, liệu có quá sớm chăng? Và lại, chúng tôi sẽ còn nói tới điều đó ở "tiểu ban liên hệ".

D, ("những người bôn-sê-vích"). Tuyệt đối không cần. Ở mọi nơi phải tiến hành ngay lập tức và tuyệt đối việc vũ

trang toàn dân, làm cho nhân dân hòa lẫn vào đội dân cảnh và quân đội: bọn tư bản phải trả công cho công nhân trong những ngày phục vụ trong đội dân cảnh.

11) NHÀ NƯỚC CÓ CẦN CÓ

MỘT ĐỘI NGŨ VIÊN CHỨC

THEO KIỂU THÔNG THƯỜNG KHÔNG?

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Tuyệt đối cần. Chín phần mười viên chức là con cái và anh em của địa chủ và tư bản. Viên chức vẫn phải là một tầng lớp có đặc quyền, trên thực tế không thể bãi miễn được.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Nêu ra ngay một vấn đề mà Công xã Pa-ri đã đặt ra một cách thực tiễn thì chưa chắc đã hợp thời.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Tuyệt đối không cần. Tất cả các viên chức và tất cả mọi đại biểu không những phải được bầu ra, mà còn bất cứ lúc nào cũng có thể bị bãi miễn. Lương của họ không được cao hơn lương của một công nhân giỏi. Thay thế (dần dần) các viên chức bằng đội dân cảnh và các phân đội của nó.

12) SĨ QUAN CÓ CẦN

DO BINH SĨ BẦU RA KHÔNG?

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Không. Điều đó có hại cho địa chủ và tư bản. Nếu người ta không thể đối phó với binh sĩ bằng cách nào khác, thì tạm thời phải hứa cho họ sự cải cách ấy, nhưng sau đó bãi bỏ ngay.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Cần.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Chẳng những cần bầu ra sĩ quan, mà mọi hành động của các sĩ quan và các tướng lĩnh đều phải do các đại biểu đặc biệt của binh sĩ kiểm tra.

**13) BINH LÍNH TỰ ĐỘNG BÃI
CHỨC CẤP TRÊN CỦA MÌNH
THÌ CÓ LỢI KHÔNG?**

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Tuyệt đối có hại. Gu-tơ-cốp đã cấm làm như thế. Ông ta đã dọa dùng đến bạo lực. Phải ủng hộ Gu-tơ-cốp.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Có lợi, nhưng không rõ là nên bãi chức trước rồi sau đó mới đến "tiểu ban liên hệ", hay ngược lại.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Có lợi và cần thiết về mọi mặt. Binh sĩ chỉ phục tùng những người cầm quyền được bầu lên và chỉ *tôn trọng* những người ấy thôi.

**14) TÁN THÀNH
HAY PHẢN ĐỐI CUỘC CHIẾN TRANH
HIỆN NAY?**

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Tuyệt đối tán thành, vì cuộc chiến tranh đó đem đến cho các nhà tư bản những món lợi nhuận kếp sù chưa từng thấy và đưa lại cho họ khả năng củng cố nền thống trị của mình, bằng cách chia rẽ công nhân và làm cho công nhân chém giết lẫn nhau. Chúng tôi sẽ lừa dối công nhân bằng cách gọi chiến tranh là chiến tranh tự vệ và thật ra là nhằm lật đổ Vin-hem.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Nói chung, chúng tôi phản đối chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, nhưng chúng tôi sẵn sàng để cho người ta lừa dối mình và sẵn sàng gọi sự ủng hộ cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa do chính phủ đế quốc chủ nghĩa Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp và đồng bọn tiến hành là "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng".

D, ("những người bôn-sê-vích"). Tuyệt đối phản đối mọi

cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa nói chung; phản đối *hết t hảy mọi* chính phủ tư sản tiến hành cuộc chiến tranh ấy, kể cả Chính phủ lâm thời ở nước ta; tuyệt đối phản đối "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng" ở Nga.

**15) TÁN THÀNH
HAY PHẢN ĐỐI CÁC HIỆP ƯỚC QUỐC TẾ
CÓ TÍNH CHẤT ẪN CƯỚP
(DỰ ĐỊNH BÓP CHẾT BA-TU,
PHÂN CHIA TRUNG-QUỐC,
THỔ-NHĨ-KỲ, ÁO, V.V.)
DO NGA HOÀNG KÝ VỚI ANH, PHÁP V.V.?**

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Hoàn toàn và tuyệt đối *tấn t h à n h*. Còn như công bố các hiệp ước thì không thể làm được, vì tư bản đế quốc chủ nghĩa Anh - Pháp và các chính phủ Anh - Pháp không cho phép làm như thế, và vì tư bản Nga không thể để lộ cho toàn thể công chúng biết những mưu mô bản thú của nó.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Phản đối, nhưng chúng tôi còn hy vọng dùng "tiểu ban liên hệ" và một số "chiến dịch" trong quần chúng để "ảnh hưởng" vào chính phủ của bọn tư bản.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Phản đối. Toàn bộ nhiệm vụ là giải thích cho quần chúng hiểu rằng, về phương diện đó, nếu đặt hy vọng nào đó vào các chính phủ tư bản, thì là một điều hoàn toàn viển vông, rằng cần phải chuyển chính quyền vào tay giai cấp vô sản và nông dân nghèo.

16) TÁN THÀNH HAY PHẢN ĐỐI THÔN TÍNH?

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Nếu thôn tính là do bọn tư bản Đức và Vin-hem, kẻ cầm đầu ản cướp của chúng tiến hành, thì chúng tôi phản

đối. Chúng tôi sẽ không phản đối nếu đó là do các nhà tư bản Anh tiến hành, vì họ là đồng minh "của chúng ta". Nếu là những cuộc thôn tính của các nhà tư bản nước ta dùng lối cưỡng bức mà giữ lại trong khuôn khổ nước Nga những dân tộc bị Nga hoàng nô dịch thì chúng tôi *tán thành* và chúng tôi *không* gọi đó là thôn tính.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Phản đối thôn tính, nhưng chúng tôi còn hy vọng có thể làm cho ngay cả một chính phủ của các nhà tư bản cũng phải "hứa" từ bỏ thôn tính.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Phản đối thôn tính. Hết thảy mọi lời hứa từ bỏ thôn tính do các chính phủ tư bản đưa ra chỉ là lừa bịp. Phương pháp duy nhất để bóc trần sự lừa bịp ấy là đòi giải phóng các dân tộc bị bọn tư bản *của nước mình* áp bức.

17) TÁN THÀNH HAY PHẢN ĐỐI "CÔNG TRÁI VÌ NỀN TỰ DO"?

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Tuyệt đối tán thành, vì công trái đó làm dễ dàng cho việc tiến hành chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, tức là cuộc chiến tranh *nhằm* quyết định xem nhóm tư bản nào sẽ thống trị thế giới.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). *Tán thành*, vì lập trường sai lầm theo "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng" đã đẩy chúng tôi đi đến chỗ rõ ràng là xa rời chủ nghĩa quốc tế.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Phản đối, vì chiến tranh vẫn là chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, do bọn tư bản này liên minh với bọn tư bản khác tiến hành, vì lợi ích của bọn tư bản.

18) TÁN THÀNH HAY PHẢN ĐỐI VIỆC CÁC CHÍNH PHỦ TƯ BẢN PHẢI BIỂU THỊ Ý CHÍ HÒA BÌNH CỦA CÁC DÂN TỘC?

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Tán thành, vì kinh nghiệm của phái xã hội - sô-vanh cộng hòa ở Pháp đã chứng minh hết sức rõ ràng rằng có thể lừa dối nhân dân như vậy được: có thể nói gì cũng được, nhưng trên thực tế, chúng tôi sẽ giữ lại chiến lợi phẩm mà chúng tôi cướp được của bọn Đức (thuộc địa của chúng), đồng thời đoạt của bọn Đức các chiến lợi phẩm mà chính bọn kẻ cướp *ấy* đã cướp được.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). *Tán thành*, vì chúng tôi nói chung vẫn chưa mất nhiều hy vọng vô căn cứ mà giai cấp tiểu tư sản đã đặt vào các nhà tư bản.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Phản đối, vì những người công nhân giác ngộ không nuôi *một* hy vọng *nào* ở bọn tư bản cả, và nhiệm vụ của chúng tôi là giải thích cho quần chúng hiểu rằng những hy vọng ấy chẳng có căn cứ nào cả.

19) NÓI CHUNG CÓ NÊN LẬT ĐỔ HẾT THẤY MỌI TÊN VUA KHÔNG?

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Không, nói chung không nên lật đổ các vua Anh, Ý và các vua đồng minh khác; chỉ cần lật đổ các vua Đức, Áo, Thổ-nhĩ-kỳ, Bun-ga-ri, vì thắng được các tên vua đó thì lợi nhuận của chúng tôi sẽ tăng lên gấp mười lần.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Cần quy định "thứ tự" và nhất thiết bắt đầu lật

đổ Vin-hem, còn đối với các vua đồng minh, thì có thể chờ đợi.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Không thể quy định thứ tự cho cách mạng. Cần giúp đỡ *chỉ riêng* những người cách mạng *thật sự* và phải lật đổ *hết thảy mọi* tên vua trong tất cả các nước, không trừ nước nào.

**20) NÔNG DÂN CÓ NÊN CHIẾM NGAY
TOÀN BỘ RUỘNG ĐẤT
CỦA ĐỊA CHỦ KHÔNG?**

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Vô luận như thế nào cũng không nên. Phải đợi Quốc hội lập hiến. Sin-ga-rép đã giải thích rằng nếu bọn tư bản giành lấy chính quyền của Nga hoàng thì đó là một cuộc cách mạng vĩ đại và vinh quang; nhưng nếu nông dân chiếm lấy ruộng đất của địa chủ, thì đó là một hành động tự tiện¹⁾. Phải thành lập những ủy ban hòa giải, trong đó địa chủ và nông dân chiếm số lượng ngang nhau và do các viên chức chủ tọa, nghĩa là cũng vẫn do những nhà tư bản và địa chủ chủ tọa.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Tốt hơn là nông dân nên chờ Quốc hội lập hiến.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Phải chiếm ngay hết thảy ruộng đất; phải thông qua các Xô-viết đại biểu nông dân mà thiết lập một trật tự nghiêm ngặt nhất. Phải tăng cường sản xuất lúa mì và thịt: binh sĩ phải được cung cấp đầy đủ hơn. Tuyệt đối không thể để cho gia súc, nông cụ v.v., bị tổn hại.

¹⁾ Xem tập này, tr. 289.

**21) CÓ THỂ CHỈ GIAO CHO
CÁC XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU NÔNG DÂN
QUYỀN XỬ LÝ RUỘNG ĐẤT
VÀ GIẢI QUYẾT HẾT THẢY MỌI VIỆC Ở
NÔNG THÔN NÓI CHUNG KHÔNG?**

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Địa chủ và tư bản nói chung chống lại tình trạng chỉ có các Xô-viết đại biểu nông dân nắm toàn bộ chính quyền ở nông thôn. Nhưng nếu thật sự không thể tránh được các Xô-viết ấy, thì đương nhiên điều tốt nhất là chỉ hạn chế ở các Xô-viết đó thôi, vì phú nông cũng là những nhà tư bản.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Tạm thời trong lúc này, có lẽ có thể chỉ đóng khung ở đó thôi, mặc dầu "về nguyên tắc", những người dân chủ - xã hội không phủ nhận là cần phải có một tổ chức riêng của công nhân nông nghiệp làm thuê.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Không thể chỉ đóng khung ở các Xô-viết chung của đại biểu nông dân, vì phú nông cũng là những nhà tư bản, bọn này bao giờ cũng có khuynh hướng làm thiệt hại hay lừa dối cố nông, những người làm công nhật và những nông dân nghèo. Cần phải thiết lập ngay những tổ chức riêng của các tầng lớp nông dân đó cả trong lòng các Xô-viết đại biểu nông dân, cả dưới hình thức Xô-viết riêng của những đại biểu công nhân nông nghiệp.

**22) NHÂN DÂN CÓ CẦN PHẢI NẮM LẤY
CÁC TỔ CHỨC LŨNG ĐOẠN LỚN NHẤT
VÀ MẠNH NHẤT CỦA BỌN TƯ BẢN,
CÁC NGÂN HÀNG, CÁC XANH-ĐI-CA
CỦA BỌN CHỦ XƯỚNG, V.V. KHÔNG?**

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Vô luận trong trường hợp nào cũng không nên, vì

như thế sẽ có thể làm thiệt hại đến lợi ích của địa chủ và tư bản.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Nói chung, chúng tôi tán thành chuyển giao các tổ chức đó vào tay toàn thể nhân dân, nhưng bây giờ mà nghĩ đến điều ấy và chuẩn bị làm điều ấy thì còn sớm.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Phải *ch uấn bị* ngay lập tức các Xô-viết đại biểu công nhân, các Xô-viết đại biểu nhân viên ngân hàng, v.v., nhằm bắt đầu thi hành những biện pháp thực tế có thể có được và hoàn toàn có thể thực hiện được, trước hết là để hợp nhất tất cả các ngân hàng thành một ngân hàng quốc gia, sau nữa để cho các Xô-viết đại biểu công nhân có thể giám sát các ngân hàng và các xanh-đi-ca và, cuối cùng, để quốc hữu hóa các ngân hàng và xanh-đi-ca ấy, nghĩa là biến các ngân hàng và xanh-đi-ca ấy thành sở hữu toàn dân.

**23) HIỆN NAY CÁC DÂN TỘC CẦN CÓ
QUỐC TẾ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA NÀO
ĐỂ TIẾN HÀNH VÀ THỰC HIỆN
SỰ LIÊN MINH ANH EM
CỦA CÔNG NHÂN TẤT CẢ CÁC NƯỚC?**

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Nói chung thì mọi Quốc tế xã hội chủ nghĩa đều có hại và nguy hiểm đối với tư bản và địa chủ, nhưng nếu Plê-kha-nốp Đức, nghĩa là Sai-đê-man, mà đồng tình và thỏa thuận với Sai-đê-man Nga, nghĩa là Plê-kha-nốp, nếu họ tìm thấy ở nhau những dấu vết của lương tâm xã hội chủ nghĩa, thì có lẽ chúng tôi, những nhà tư bản, chúng tôi phải hoan nghênh thứ Quốc tế *đó* của những người xã hội chủ nghĩa *ấy* — những nhà xã hội chủ nghĩa đứng về phía chính phủ *nước họ*.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Cần phải có một Quốc tế xã hội chủ nghĩa tập

hợp hết thảy mọi người: cả những Sai-đê-man, cả những Plê-kha-nốp lẫn những người thuộc "phái giữa", nghĩa là những người dao động giữa chủ nghĩa xã hội - sô-vanh và chủ nghĩa quốc tế. Càng lộn xộn thì "sự thống nhất" càng lớn: sự thống nhất xã hội chủ nghĩa vĩ đại muôn năm!

D, ("những người bôn-sê-vích"). Các dân tộc chỉ cần có một Quốc tế tập hợp những công nhân thực sự cách mạng, có khả năng chấm dứt cuộc chém giết khủng khiếp và đầy tội ác giữa các dân tộc, một Quốc tế có thể giải phóng nhân loại khỏi ách tư bản. Chỉ có những người (những nhóm, những đảng, v.v.) như nhà xã hội chủ nghĩa Đức Các-lơ Liép-nêch hiện còn bị cầm tù khổ sai, chỉ có những người hết lòng hết dạ đấu tranh chống cả chính phủ *nước mình*, cả giai cấp tư sản *nước mình*, cả bọn xã hội - sô-vanh *nước mình* lẫn "phái giữa" *nước mình* thì mới có thể và phải thành lập ngay Quốc tế cần thiết cho các dân tộc.

**24) CÓ NÊN KHUYẾN KHÍCH
VIỆC BẮT TAY THÂN THIỆN
Ở NGOÀI MẶT TRẬN
GIỮA NHỮNG BINH SĨ
CÁC NƯỚC THAM CHIẾN KHÔNG?**

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Không nên. Điều đó có hại cho lợi ích của tư bản và địa chủ, vì việc bắt tay thân thiện có thể giúp cho nhân loại thoát khỏi ách thống trị của tư bản và địa chủ một cách mau chóng hơn.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Nên. Điều đó có ích. Nhưng không phải tất cả chúng tôi đều tin chắc rằng cần phải khuyến khích ngay việc bắt tay thân thiện ấy trong tất cả các nước tham chiến.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Nên. Điều đó có ích và cần thiết. Tuyệt đối cần phải lập tức khuyến khích trong tất cả các nước tham chiến, những ý định bắt tay thân thiện giữa những binh sĩ *th u ộ c c á h a i* nhóm nước tham chiến.

**25) NHỮNG NGƯỜI LƯU VONG CÓ NÊN
ĐI QUA NƯỚC ANH
ĐỂ VỀ NGA KHÔNG? ¹¹⁵**

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến), B, (bọn dân chủ - lập hiến). Tuyệt đối nên. Chúng tôi, những nhà tư bản, chúng tôi sẽ mừng thầm nếu nước Anh bắt giữ những người rõ ràng là quốc tế chủ nghĩa, những người chống chiến tranh, thuộc loại như Tơ-rốt-xki; và để đánh lạc sự chú ý của nhân dân, chúng tôi sẽ gửi một bức điện lịch sự cho chính phủ Anh của bọn tư bản đề nghị làm ơn thông báo cho biết có phải đã xảy ra vụ bắt giữ do một sự hiểu lầm đáng buồn không?

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Nên. Nếu nước Anh bắt giữ thì chúng tôi sẽ thông qua một nghị quyết hết sức nghiêm khắc phản đối và sẽ nêu vấn đề với "tiểu ban liên hệ".

D, ("những người bôn-sê-vích"). Tuyệt đối không nên. Nước Anh sẽ bắt giữ hoặc sẽ không để cho những người quốc tế chủ nghĩa, những người chống chiến tranh được đi ra khỏi nước Anh. Bọn tư bản Anh không khiếp sợ trước những bức điện lịch sự và những nghị quyết phản đối có tính chất đe dọa; đó là những con người thiết thực. Cần phải lật đổ bọn tư bản Anh, và chúng tôi tin tưởng vững chắc rằng cuộc cách mạng công nhân toàn thế giới phát triển lên từ cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa toàn thế giới, sẽ lật đổ bọn chúng.

**26) NHỮNG NGƯỜI LƯU VONG CÓ NÊN
ĐI QUA NƯỚC ĐỨC
ĐỂ VỀ NGA KHÔNG?**

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến) và B, (bọn dân chủ - lập hiến). Tuyệt đối không. Bởi vì, thứ nhất, họ có thể về đến nơi một cách hoàn toàn an toàn và nhanh chóng. Và thứ hai, đó là điều sỉ nhục, là vô đạo đức, nó xúc phạm tới tâm hồn nhân dân Nga chân chính. Nếu những kẻ giàu như loại giáo sư tự do chủ nghĩa Mác-xim Cô-va-lép-xki không dùng cách nào khác ngoài cách liên hệ với những người quyền quý và thông qua chính phủ, dù là chính phủ Nga hoàng, tổ chức việc trao đổi những người Nga bị giữ ở Đức với những người Đức bị giữ ở Nga, — thì đó lại là một việc khác. Mưu toan tổ chức việc trao đổi như vậy không thông qua chính phủ mà thông qua một người xã hội chủ nghĩa cánh tả nào đó của nước trung lập, thì thật là hết sức vô đạo đức.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Tuyệt đối không cho phép cổ động kịch liệt chống những người xã hội chủ nghĩa đi qua Đức, những người mà ngay như Đay-tơ, một kẻ ủng hộ Plê-kha-nốp, cũng không nghi ngờ sự thành thực của họ. Nhưng có nên đi qua nước Đức hay không thì chúng tôi chưa quyết định. Một mặt, liệu có nên bắt đầu "chiến dịch" vạch trần Mi-li-u-cốp không hay là nên chờ đợi mà xét xem nhân dân ta tầm tới đến chừng nào, nhân dân ta có thể nghe theo sự cổ động kịch liệt của tờ "Ý chí Nga" đến mức nào. Mặt khác, sau khi nước Anh bắt giữ Tơ-rốt-xki và sau bức điện phẫn nộ của Mác-tốp, có lẽ phải thừa nhận rằng cần phải đi qua nước Đức.

D, ("những người bôn-sê-vích"). Cần phải đi qua nước Đức, nhưng phải tuân theo những điều kiện sau đây: 1) những người xã hội chủ nghĩa các nước trung lập phải tiến hành đàm phán với chính phủ đế quốc và ký nghị định thư

về chuyến đi, để vấn đề trở nên rõ ràng, công khai, để có thể kiểm tra được đầy đủ; 2) những người đã về đến nơi phải báo cáo ngay lập tức cho Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, ban chấp hành này được đa số binh sĩ và công nhân ở Pê-tơ-rô-grát không những tín nhiệm mà còn kính nể nữa.

27) MÀU CỜ NÀO THÍCH HỢP VỚI BẢN CHẤT VÀ TÍNH CHẤT CỦA CÁC CHÍNH ĐẢNG KHÁC NHAU?

A, (hữu hơn bọn dân chủ - lập hiến). Màu đen, vì đây là bọn Trăm đen thực sự.

B, (bọn dân chủ - lập hiến). Màu vàng, vì đây là màu cờ quốc tế của những người công nhân hoàn toàn thành tâm phục vụ tư bản.

C, (những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Màu hồng, vì toàn bộ chính sách của họ là chính sách nước hoa hồng.

D, ("những người bên-sê-vích"). Màu đỏ, vì đó là lá cờ của cách mạng vô sản toàn thế giới.

Tập sách này viết vào đầu tháng Tư 1917. Nếu người ta hỏi tôi: ngày nay, sau ngày 6 tháng Năm 1917, sau việc thành lập chính phủ "mới", chính phủ liên hiệp, tập sách này có lỗi thời không, thì tôi sẽ đáp:

— Không, vì trên thực tế, tiểu ban liên hệ còn tồn tại, nó chỉ chuyển sang một gian phòng khác, gian phòng chung của các ngài bộ trưởng. Dầu cho bọn Tséc-nốp và bọn Txê-rê-tê-li đã thay đổi phòng, nhưng chính sách của chúng và chính sách mà các đảng của chúng thi hành chẳng thay đổi gì cả.

MỘT LỜI NÓI DỐI VÔ SĨ CỦA BỌN TƯ BẢN

Không phải chỉ có các báo của bọn tư bản nói dối và cổ động kịch liệt chống tờ "Sự thật"; không phải chỉ có tờ "Ngôn luận" ganh đua về mặt này với chính tờ "Ý chí Nga", là tờ báo mà chính nó cũng không thể không khinh bỉ.

Hiện giờ chính các bộ trưởng trong chính phủ của bọn tư bản cũng nói theo giọng lưỡi của tờ "Ý chí Nga". Tờ "Ngôn luận" hôm nay đã nhắc đến những lời của bộ trưởng Nê-cra-xốp tuyên bố ngày 9 tháng Tư ở Mát-xcơ-va, trong một cuộc họp của đảng dân chủ - lập hiến như sau:

"Ngày nay, những lời tuyên truyền dùng bạo lực vang lên ở đại lộ Ca-men-nô-ô-xtơ-rốp-xki, thật là kinh khủng".

Bất chước tờ "Ý chí Nga", ngài bộ trưởng đã nói láo một cách vô sỉ, lừa dối nhân dân, giúp sức cho bọn tàn sát nhưng lại núp đằng sau chúng và không dám thẳng thắn nêu một tên nào, một tờ báo nào, một diễn giả nào, một chính đảng nào cả.

Ngài bộ trưởng thích dùng những lời bóng gió mập mờ hy vọng rằng biết đâu có một số người nào đó sẽ không hiểu được!

Nhưng bất cứ người nào có kiến thức về chính trị cũng đều sẽ hiểu: ngài bộ trưởng nói đến tờ "Sự thật", cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, và đến những người cùng tư tưởng với tờ báo này.

Thưa ngài bộ trưởng, ngài đảng viên của đảng "tự do nhân dân", ngài nói dối rồi. Ông Gu-tơ-cốp tuyên truyền dùng bạo lực, đe dọa trừng phạt binh sĩ khi họ bãi chức bọn chỉ huy của họ. Tờ "Ý chí Nga" — tờ báo thân thiện với ông và là tờ báo sát nhân của bọn "cộng hòa" sát nhân — tuyên truyền dùng bạo lực.

Tờ "Sự thật" và những người cùng tư tưởng với nó chẳng những không tuyên truyền bạo lực, mà ngược lại còn nói một cách hết sức rõ ràng, chính xác và dứt khoát rằng toàn bộ trọng tâm công tác hiện nay của chúng tôi là *giải thích* cho quần chúng vô sản hiểu những nhiệm vụ vô sản của mình, chứ không như giai cấp tiểu tư sản đang mắc phải bệnh cuồng nhiệt sô-vanh.

Thưa các ngài tư bản, ngài Gu-tơ-cốp và đồng bọn, chừng nào *các ngài* chỉ đe dọa dùng bạo lực mà thôi, chừng nào các ngài chưa dùng đến bạo lực, chừng nào còn có các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, *chừng nào các ngài* chưa thi hành những lời đe dọa của các ngài đối với các Xô-viết (những lời đe dọa mà, chẳng hạn, ông Uyn-tơn, người cộng tác của Mi-li-u-cốp và phóng viên của tờ "Times" đã nói chẳng úp mở gì nữa), chừng nào các ngài chưa sử dụng bạo lực đối với quần chúng, thì chúng tôi, những người thuộc phái "Sự thật", tuyên bố và nhắc lại rằng chúng tôi coi các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ là hình thức chính phủ *duy nhất có thể có được*.

Đấu tranh để mở rộng ảnh hưởng trong quần chúng vô sản, đấu tranh để mở rộng ảnh hưởng trong các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, *giải thích* những sai lầm trong sách lược của các Xô-viết, giải thích tất cả những cái hão huyền trong trạng thái cuồng nhiệt sô-vanh (= "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng") — đó là sách lược của chúng tôi, sách lược của tất cả những người thuộc phái "Sự thật", sách lược của toàn đảng chúng tôi, trong lúc này và cho đến khi *các ngài*, những nhà tư bản, các ngài nắm các viên chỉ huy quân đội trong tay, *bắt đầu dùng bạo lực*.

Ngài bộ trưởng Nê-cra-xốp biết rõ điều đó lắm, dù chỉ là qua những trích dẫn mà chính tờ "Ngôn luận" buộc phải đăng lại. Ngài bộ trưởng bắt chước tờ "Ý chí Nga"; bằng cách nói dối, vu khống, hăm hại, bằng những lời đe dọa tàn sát, ngài muốn *ngăn trở* không cho tự do giải thích chân lý.

Thưa các ngài Nê-cra-xốp, các ngài sẽ không đạt được mục đích như thế đâu!

Công nhân và binh sĩ muốn biết sự thật, muốn hiểu rõ các vấn đề chiến tranh, hòa bình và tổ chức nhà nước. Và nhất định họ sẽ hiểu rõ các vấn đề ấy.

Viết ngày 11 (24) tháng Tư 1917

Đăng ngày 12 tháng Tư 1917
trên báo "Sự thật", số 30

Theo đúng bản đăng trên báo

"CÔNG TRÁI VÌ NỀN TỰ DO" ¹¹⁶

(DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
DO ĐẢNG ĐOÀN BÔN-SÊ-VÍCH
TRONG XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN SOẠN RA)

Nghị quyết của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ
về đợt thứ 4 "Công trái vì nền tự do"

Xuất phát từ chỗ cuộc chiến tranh hiện nay là một cuộc chiến tranh ăn cướp để quốc chủ nghĩa, tuy ở Nga chính quyền đã chuyển sang tay Chính phủ lâm thời tư bản chủ nghĩa nhưng tính chất của cuộc chiến tranh này không vì thế mà thay đổi chút nào, các hiệp ước bí mật của các cường quốc đồng minh — các hiệp ước quyết định mục đích thật sự của cuộc chiến tranh — vẫn có hiệu lực như trước, — xuất phát từ tình hình đó, Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ hết sức kiên quyết phản đối cái gọi là "công trái vì nền tự do" và từ chối ủng hộ ý định của Chính phủ lâm thời muốn kéo dài cuộc chiến tranh chỉ có lợi cho giai cấp tư sản để quốc chủ nghĩa.

Nếu công nhân tất cả các nước trên thế giới bỏ phiếu tán thành công trái do các chính phủ tư sản nước họ phát hành để tiến hành cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa, thì sẽ không thể tìm ra được một lối thoát khỏi những cảnh khủng khiếp của chiến tranh và tất cả những câu nói về tình đoàn kết anh em của giai cấp vô sản toàn thế giới, về chủ nghĩa quốc tế, v.v. đều sẽ trở thành những câu nói hoàn toàn giả nhân giả nghĩa.

Bỏ phiếu tán thành công trái đồng thời lại công bố những nguyện vọng, những lời tuyên bố, những tuyên cáo, v. v.

tán thành nền hòa bình không có thôn tính, — việc làm đó chỉ cho ta thấy đặc biệt rõ ràng toàn bộ sự nguy hại của cái tình trạng nói và làm khác nhau đã đưa Quốc tế II đến chỗ tan vỡ.

Chùng nào quyền lực chính trị và kinh tế chưa chuyển vào tay giai cấp vô sản và tầng lớp nông dân nghèo, chùng nào mục đích chiến tranh vẫn do lợi ích của tư bản quyết định thì chùng đó công nhân vẫn từ chối không đồng ý những công trái mới, những công trái nhằm chống lại nền tự do cách mạng của nước Nga, chứ không phải vì nền tự do đó.

Trong khi thừa nhận rằng để cung cấp cho quân đội mọi thứ cần thiết, cần phải có tiền, trong khi không muốn để cho những người anh em của mình phải chịu thiếu bánh mì một giờ nào, thì đồng thời Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ cũng cho rằng bọn tư bản phải gánh chịu các khoản chi phí cho cuộc chiến tranh tư bản chủ nghĩa, vì bọn chúng đã kiếm được và tiếp tục kiếm được hàng tỷ rúp qua cuộc chiến tranh đó, rằng những khoản tiền cần thiết đó chỉ được lấy từ túi của bọn tư sản và bọn địa chủ mà thôi.

Viết ngày 11 (24) tháng Tư 1917

Đăng ngày 13 tháng Tư 1917

*Theo đúng bản đăng trên báo
trên báo "Sự thật", số 31*

CHIẾN TRANH VÀ CHÍNH PHỦ LÂM THỜI

...Dù sao chúng tôi cũng đã buộc Chính phủ lâm thời từ bỏ thôn tính.

Diễn văn của I-u. Xtê-clốp đọc ngày 4 tháng Tư ở Cung điện Ta-vrích.

...Dù người ta nghĩ thế nào về khẩu hiệu "hòa bình không có thôn tính", người ta cũng không thể bỏ qua những nguyên tắc đã được tất cả các nước đồng minh thừa nhận...

Diễn văn của P. Mi-li-u-cốp ("Ngôn luận", ngày 11 tháng Tư).

Dần dần bọn cầm đầu Chính phủ lâm thời bộc lộ chính sách thực sự của chúng đối với chiến tranh. Cùng với việc "từ bỏ" trên lời nói các cuộc thôn tính, trong một bản tuyên bố nổi tiếng, Chính phủ lâm thời đã nói rằng các hiệp ước "của chúng ta" với các chính phủ Anh và Pháp vẫn có hiệu lực. Hai tuần lễ đã trôi qua, và chúng ta đọc thấy trong báo "Ngôn luận", cơ quan ngôn luận của ông Mi-li-u-cốp, bộ trưởng Bộ ngoại giao:

LỜI TUYÊN BỐ CỦA MI-LI-U-CỐP

Trong khi lưu lại ở Mát-xcơ-va, P. N. Mi-li-u-cốp, bộ trưởng Bộ ngoại giao, đã tuyên bố như sau trong một cuộc họp của đảng viên đảng tự do nhân dân:

Lời tuyên bố của Chính phủ lâm thời về mục đích chiến tranh

không phải là nêu lên những điều kiện hòa bình, mà chỉ nêu lên những nguyên tắc chung đã nhiều lần được các chính khách của các nước đồng minh của chúng ta tuyên bố. Theo công ước Luân-đôn, thì phải có sự đồng ý của các nước đồng minh của chúng ta, mới có thể định ra những điều kiện hòa bình được. Dù người ta nghĩ thế nào về khẩu hiệu "hòa bình không có thôn tính", người ta cũng không thể bỏ qua những nguyên tắc đã được tất cả các nước đồng minh thừa nhận: tái thống nhất Ba-lan, Ác-mê-ni-a, thỏa mãn những nguyện vọng dân tộc của những người Xla-vơ ở Áo ("*Ngôn luận*", ngày 11 (24) tháng Tư 1917, số 83).

Lời tuyên bố đó của bộ trưởng Bộ ngoại giao Mi-li-u-cốp chắc chắn sẽ được đăng trên tất cả các báo chí nước ngoài và sẽ tăng cường tính hiếu chiến ở Đức. Mi-li-u-cốp giúp bọn đế quốc Đức kích động chủ nghĩa sô-vanh ở Đức, *Mi-li-u-cốp giúp Vin-hem II tiến hành "đến cùng" cuộc chiến tranh ăn cướp.*

Chúng ta hãy phân tích lời tuyên bố của ông Mi-li-u-cốp. Lời tuyên bố của Chính phủ lâm thời về mục đích chiến tranh (cũng chính là lời tuyên bố mà I-u. Xtê-clốp, do một sự hiểu lầm đáng buồn, coi là lời tuyên bố từ bỏ thôn tính) không phải là nêu lên — như Mi-li-u-cốp nói — những điều kiện hòa bình, "mà chỉ nêu lên *những nguyên tắc chung* đã nhiều lần được các chính khách của các nước đồng minh của chúng ta tuyên bố". Nói một cách đơn giản, thì điều đó có nghĩa là: việc từ bỏ thôn tính chỉ là một câu nói hoa mỹ, chỉ là "những nguyên tắc chung", rất là lời nói, lời nói, lời nói. Những lời nói ấy, các đồng minh "của chúng ta" cũng đã tuyên bố nhiều lắm rồi. Còn những điều kiện thực sự của "hòa bình", thì đó lại là một việc hoàn toàn khác.

Một chính khách, Bi-xmác, nếu tôi không lầm, đã nói: cứ theo lời các nhà ngoại giao, thì đồng ý "*trên nguyên tắc*" có nghĩa là cự tuyệt: *trên thực tế*. Ở Mi-li-u-cốp thì cũng thế. "Trên nguyên tắc", ông ta phản đối thôn tính, nhưng trên thực tế, ông ta lại tán thành thôn tính, và do đó, tán thành chiến tranh "đến cùng".

Những câu nói hoa mỹ chưa phải là những điều kiện hòa bình, ông Mi-li-u-cốp tuyên bố với chúng ta như thế.

Vậy điều kiện hòa bình của ông ta là những điều kiện gì?

Đó là những điều kiện đã được quy định trước trong công ước Luân-đôn. Và ông ta giới thiệu cho chúng ta tham khảo công ước đó.

Nhưng công ước (hiệp ước) ấy do ai ký kết? Do Nga hoàng Ni-cô-lai II ký kết với bọn tư bản Anh và Pháp! Như vậy, những hiệp ước do bè lũ Nga hoàng ký kết vẫn có hiệu lực. Như vậy, chúng ta đang tiến hành chiến tranh vì những hiệp ước ăn cướp đó, những hiệp ước do bè lũ Nga hoàng ký kết với bọn chủ ngân hàng "đồng minh".

Xâm chiếm Ba-lan và Ác-mê-ni-a, xâm chiếm ở Áo (lần này, ông Mi-li-u-cốp lờ đi không nói gì đến Côn-xtan-ti-nô-pôn), — cương lĩnh hòa bình của ông Mi-li-u-cốp tóm lại là thế đó.

Về lời tuyên bố mới đây của bộ trưởng ngoại giao Mi-li-u-cốp, các lãnh tụ phải đa số trong Xô-viết đại biểu công nhân sẽ nói thế nào? Họ chỉ có nhân danh tiểu ban "liên hệ" mà "khiển trách" Mi-li-u-cốp về những lời tuyên bố đó... Vậy việc "Chính phủ lâm thời từ bỏ thôn tính", — một việc mà "dù sao" I-u. Xtê-clốp và N. Tơ-khê-ít-dê cũng đã khiến cho Chính phủ lâm thời phải làm, — thì nay ra sao rồi?

Ở Nga không hề có tình trạng hai chính quyền song song tồn tại. Xô-viết đại biểu công nhân chỉ thi hành một sự giám sát có thiện cảm đối với Chính phủ lâm thời thôi. Theo tường thuật của báo chí, thì hình như N. X. Tơ-khê-ít-dê đã nói tại Đại hội quân sự ở Min-xơ¹⁷ như thế đấy.

Sự giám sát có thiện cảm đã đưa chúng ta đến chỗ như thế đấy! Những người gây ra chiến tranh vẫn tiếp tục nhân danh nước Nga mà phát ngôn. Người ta lừa phỉnh công nhân và binh sĩ bằng những câu chung chung về hòa bình không có thôn tính, đồng thời vẫn ngấm ngấm tiếp tục một chính

sách chỉ làm lợi cho một nhóm triệu phú mà chiến tranh làm cho giàu có.

Các đồng chí công nhân và binh sĩ! Trong tất cả các cuộc họp, các đồng chí hãy đọc và làm sáng tỏ lời tuyên bố của Mi-li-u-cốp mà chúng tôi vừa nêu ra! Các đồng chí hãy tuyên bố rằng các đồng chí không muốn chết vì những bản công ước (hiệp ước) bí mật do Nga hoàng Ni-cô-lai II ký kết và vẫn được Mi-li-u-cốp coi là thiêng liêng!

"Sự thật", số 31, ngày 13
tháng Tư 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"

ĐI THEO VẾT CHÂN CỦA TỜ "Ý CHÍ NGA"

Những thủ đoạn của tờ "Ý chí Nga" mà ngay cả bọn dân chủ - lập hiến cũng từ bỏ một cách khinh bỉ thì nay lại được người ta bắt chước ngày càng nhiều. Các bạn hãy xem tờ "Thống nhất" của ông Plê-kha-nốp. Muốn "vạch mặt" tờ "Sự thật", ông Plê-kha-nốp liền vớ lấy luận cương thứ nhất của Lê-nin, dẫn ra một câu nói rằng, về phía nước Nga, cuộc chiến tranh vẫn là một cuộc chiến tranh ăn cướp, có tính chất đế quốc chủ nghĩa, rồi đặc ý hỏi:

"Thế còn về phía Đức thì sao? Lê-nin không nói gì đến điều ấy cả."

Đấy, nguyên văn đúng như thế đấy. Đọc câu đó lên, người ta không tin vào mắt mình nữa. Có thật ông Plê-kha-nốp đã hoàn toàn rơi xuống hàng tờ "Thời mới" và tờ "Ý chí Nga" chăng? Đó là điều hình như khó tin được, nhưng sự thực là như thế đấy.

Cái vô sỉ của ông Plê-kha-nốp vượt ra ngoài mọi giới hạn. Ông ta hiểu rất rõ những sách báo của những người bên-sê-vích xuất bản ở nước ngoài. Ông ta biết rất rõ rằng tất cả những người bên-sê-vích, không trừ một người nào, đều đã tuyên bố không biết bao nhiêu lần, trong các bài diễn văn, trong các bài báo và trong các nghị quyết của họ, rằng về phía Đức, chiến tranh cũng có cùng một tính chất ăn cướp, đế quốc chủ nghĩa, như là về phía tất cả các

cường quốc "lớn" tham chiến khác. Bọn tư bản Đức và tên đầu sỏ của chúng là Vin-hem, tên cướp ngự trên ngai vàng, đều là bọn đế quốc tham tàn cũng như bọn tư bản các nước khác.

Chúng tôi xin nhắc lại: một người có kiến thức dù chỉ hiểu những người bên-sê-vích chút ít thôi cũng không thể không biết rằng ý kiến của chúng tôi là thế nào. Và ông Plê-kha-nốp biết rất rõ điều đó. Ông ta biết rằng tập sách của Di-nô-vi-ép và Lê-nin "Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh"¹⁾, xuất bản ở nước ngoài, cũng đã được in bằng tiếng Đức ở Thụy-sĩ và được bí mật đưa vào nước Đức. Và trong tập sách đó có nói hết sức rõ ràng rằng nước Đức theo đuổi một cuộc chiến tranh ăn cướp để "cướp bóc những nước cạnh tranh với nó"; rằng nước Đức là "một tên cướp trẻ và mạnh"; rằng "bọn đế quốc chủ nghĩa Đức đã trắng trợn xâm phạm nền trung lập của nước Bỉ", cũng như trước kia các nước giao chiến luôn luôn làm như thế ở khắp mọi nơi, và khi cần, thì chúng giày xéo lên tất cả những hiệp ước và những lời cam kết"; rằng "Cau-xky điều hòa một cách vô nguyên tắc tư tưởng cơ bản của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh, tức là việc thừa nhận bảo vệ tổ quốc trong cuộc chiến tranh hiện tại, với những sự nhượng bộ có tính chất bề ngoài đối với phái tả"; rằng "bọn cơ hội chủ nghĩa - sô-vanh ở Đức đã đi đến mức đồi bại và phản bội cao hơn bất kỳ nơi nào khác".

Ông Plê-kha-nốp biết rất rõ điều đó, thế nhưng ông ta tự hạ thấp mình đến mức dùng thủ đoạn của tờ "Thời mới" và của tờ "Ý chí Nga", ra sức miêu tả những người thuộc phái "Sự thật" như là những người thân Đức.

Sau nữa, để nhạo báng chủ nghĩa Mác, ông Plê-kha-nốp bám lấy vấn đề: ai đã tuyên chiến với ai?

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 26, tr. 383 - 442.

Ông Plê-kha-nốp đã quên rằng đối với những người mác-xít thì chiến tranh là *sự tiếp tục của chính trị* mà những chính phủ nhất định, đại biểu cho những giai cấp nhất định, đã theo đuổi.

Ni-cô-lai II và Vin-hem II, cả hai đều đại diện cho các giai cấp phản động và tư bản chủ nghĩa của nước chúng, cả hai đều theo đuổi, trong thời gian mấy chục năm gần đây, một chính sách nhằm cướp bóc các nước ngoài, cướp bóc Trung-quốc, bóp chết Ba-tư, chia năm xẻ bảy Thổ-nhĩ-kỳ, — đó là một sự thực. Nếu ông Plê-kha-nốp có lướt qua — chỉ lướt qua thôi — lịch sử ngoại giao và lịch sử chính sách đối ngoại trong thời gian mấy chục năm gần đây, ông ta cũng không thể không nhận thấy điều đó, ông ta cũng không có gan phủ nhận điều đó.

Cuộc chiến tranh hiện nay do Ni-cô-lai II và Vin-hem II tiến hành chính là *sự tiếp tục* cái chính sách ăn cướp đó, cái chính sách đế quốc chủ nghĩa đó, gắn chặt với tư bản ngân hàng của hai nước.

Và nếu chiến tranh được tiến hành giữa hai nhóm tham tàn và áp bức để chia nhau của ăn cướp được, để quyết định xem *kẻ nào* bóp nghẹt được *nhiều* dân tộc *hơn*, *kẻ nào* cướp bóc được *nhiều hơn*, thì vấn đề xem ai là kẻ bắt đầu cuộc chiến tranh *này*, ai đã tuyên chiến, v.v., chẳng có ý nghĩa gì về kinh tế cũng như về chính trị.

Hoàn toàn giống như những phần tử Plê-kha-nốp Đức, tức là bọn Sai-đê-man và đồng bọn, ông Plê-kha-nốp đã rơi xuống hàng kẻ sô-vanh tư sản tầm thường nhất, thông thường nhất, không muốn biết (hay chưa từng biết) rằng chiến tranh là sự tiếp tục của chính trị, rằng chiến tranh và chính trị gắn liền với lợi ích của những giai cấp nhất định, và cần phải xác định xem những giai cấp nào tiến hành chiến tranh, và tại sao lại tiến hành chiến tranh.

Nói dối diên cuồng, vô sỉ, che đậy chính sách ăn cướp của Ni-cô-lai II, chính sách mà những tên Lvốp và đồng bọn đã chẳng

sửa đổi chút nào cả (chúng đã xác nhận ngay cả những hiệp ước do Nga hoàng ký kết!) — tất cả cái khôn ngoan của ông Plê-kha-nốp là như thế đó.

Công nhân giác ngộ và binh sĩ giác ngộ sẽ không nghe theo lời nói dối ấy đâu.

"*Sự thật*", số 31, ngày 13
tháng Tư 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "*Sự thật*"

KHỐI LIÊN MINH NÓI ĐỐI

Có một phương pháp của báo tư sản, luôn luôn và ở khắp tất cả các nước tỏ ra là phương pháp thông dụng nhất và có hiệu quả "chắc chắn" nhất. Cứ nói đối, cứ làm âm ĩ lên, cứ hét lên, cứ lặp lại những điều đối trá đi, — "thế nào cũng vẫn còn lại một cái gì đó".

Từ "Ngôn luận" viết: "Lê-nin làm âm ĩ ở Cung điện Ksê-xin-xcai-a, ra sức làm âm ĩ lên". Một số tờ báo viết: "Lê-nin đã đứng trên mái nhà mà nói trong cuộc mít-tinh ở Mô-đéc-nơ".

Nhưng, tất cả những cái đó đều sai cả. Lê-nin không dự cuộc mít-tinh ở Mô-đéc-nơ. Lê-nin hoàn toàn không làm âm ĩ, vì chỉ trình bày *một* bản báo cáo trước những người bôn-sê-vích và những người men-sê-vích, và chỉ có đăng một vài bài ngắn trong một tờ báo nhỏ, tờ "Sự thật" thôi.

Những kẻ "ra sức làm âm ĩ" chính là bọn tư bản và báo chí của chúng; chúng ra sức *làm át* và ngăn cản không cho người ta nghe được sự thật, ra sức dùng một loạt những lời xỉ vả và la ó để che lấp tất cả và *cản trở không cho người ta giải thích* một cách thực tế.

Đó chính là thực chất của những âm mưu của bọn tư bản hiện nay, và cả của những người giả danh xã hội chủ nghĩa, như ông Plê-kha-nốp, đã hoàn toàn đi theo bọn tư bản.

Hôm nay, trong bài xã luận đặc biệt "có tầm quan trọng quốc gia", tờ "Ngôn luận" lại la ó phản đối "việc tuyên

truyền tình trạng vô chính phủ", và làm như thế, tức là nó tự hại mình, — điều đó đặc biệt rõ ràng đối với bất cứ người nào có suy nghĩ về điều mình đọc được và nghe được.

..."Cuộc đại cách mạng đã quét sạch toàn bộ tổ chức chính quyền cũ...". Không đúng. Hoàn toàn không phải là toàn bộ. "Chính quyền này chỉ có thể được khôi phục nhờ sự biến đổi trong tâm lý nhân dân (theo nghĩa rộng), hay nói cho đúng hơn, nhờ một tâm lý mới, tâm lý thừa nhận sự cần thiết phải có một chính quyền và nghĩa vụ phải phục tùng chính quyền ấy".

Rõ ràng đó là điều đối trá hiển nhiên, rõ ràng đó là khối liên minh nói đối hiển nhiên giữa bọn tư bản với các ngài Plê-kha-nốp, Tsê-rê-va-nin và đồng bọn đang la ó về tình trạng vô chính phủ.

Trong khoa học cũng như trong cách nói thông thường đều đã có sự xác định, không còn phải tranh cãi gì nữa, rằng chủ nghĩa vô chính phủ là *việc phủ nhận nhà nước trong* thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.

Theo chủ nghĩa Mác thì chủ nghĩa xã hội dẫn đến sự "tiêu vong" của nhà nước; và bọn Mi-li-u-cốp, bọn Plê-kha-nốp, bọn Tsê-rê-va-nin, v.v. thống nhất với nhau trong việc nói đối, không thể không biết điều ấy.

Những người thuộc phái "Sự thật" hay Lê-nin có phủ nhận sự cần thiết phải có *nhà nước hiện nay* không? — sự cần thiết phải có "tổ chức chính quyền" không? — có phủ nhận "nghĩa vụ phải phục tùng chính quyền" đó không?

Ngoài khối liên minh những kẻ nói đối ấy ra, thì bất cứ người nào có hiểu biết đều thấy rất rõ là không phủ nhận.

Báo "Sự thật" và Lê-nin đều đã nói và đã lặp đi lặp lại hết sức rõ ràng tất cả chúng tôi đều tuyệt đối thừa nhận cần phải có nhà nước và tổ chức chính quyền, không những trong lúc này, mà cả trong giai đoạn lịch sử sau này nữa, giai đoạn quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.

Chỉ có khối liên minh nói dối mới có thể phủ nhận hoặc không nhìn thấy điều ấy thôi.

Vấn đề là ở chỗ: chúng tôi *đề nghị với nhân dân* nên có "tổ chức chính quyền" *nào?*

Điều mà chúng tôi đề nghị, *không phải là* tổ chức chính quyền cũ, không phải là cảnh sát, không phải là quan lại, quân đội thường trực, mà là một tổ chức chính quyền mới — *Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân, v. v..*

Các Xô-viết này đã có rồi, đã được cách mạng lập ra rồi, đã được mọi người, kể cả chính phủ của bọn tư bản, *thừa nhận là nửa chính quyền* rồi.

Và chúng tôi đã nói hết sức rõ ràng các Xô-viết *này* là hình thức chính phủ cách mạng *duy nhất có thể có được*.

Còn gì rõ ràng hơn thế nữa không?

Một khi đó là hình thức "duy nhất có thể có được" thì *chỉ* cần tiến hành công tác giải thích thôi, chùng nào chưa có ai dùng đến bạo lực để chống lại quần chúng.

Tất cả những người thuộc phái "Sự thật" đều thừa nhận "sự cần thiết phải có một chính quyền và nghĩa vụ phải phục tùng chính quyền ấy", và họ đang tuyên truyền điều ấy cho nhân dân.

Bọn Mi-li-u-cốp, bọn Plê-kha-nốp, bọn Tsê-rê-va-nin và đồng bọn nói dối để che đậy không cho nhân dân thấy rõ sự thật; chúng nói dối để khỏi phải nói đến vấn đề *chủ yếu*: vấn đề tính chất giai cấp của một tổ chức chính quyền *này hay* của một tổ chức chính quyền *nọ*.

Thực chất vấn đề là ở đấy.

Nhà tư bản gọi các Xô-viết đại biểu công nhân, v.v., là "*vô chính phủ*", vì tổ chức chính quyền *này* không quàng vào cổ nhân dân từ trước và tuyệt đối cái ách của bọn tư bản, mà lại bảo đảm tự do và trật tự, đồng thời bảo đảm khả năng quá độ lên chủ nghĩa xã hội một cách hòa bình và tuần tự.

Chính điều ấy và chỉ có điều ấy đã làm cho bọn tư bản

bất bình, phát tức lên và nổi giận. Do đó mà sinh ra khối liên minh nói dối. Do đó mà có hàng loạt những lời vu cáo và tiếng la ó giận dữ.

Do đó mà trong bài xã luận nói trên, báo "Ngôn luận" tiến hành một sự tuyên truyền *tàn sát* nhưng kín đáo và che giấu bằng những lời nói bóng bẩy, kêu gọi "sự phản kháng", kêu gọi từ bỏ thái độ "thờ ơ", "tiêu cực", v.v..

Nếu đa số nhân dân đi theo các ngài, nếu sự liên minh giữa các ngài với các Xô-viết (lúc này *chúng tôi chưa chiếm được* đa số trong các Xô-viết, chúng tôi đã tuyên bố rõ ràng điều ấy rồi) mà được vững chắc, thì các ngài sợ sệt cái gì, vì sao các ngài lại nói dối?

Chúng tôi chỉ muốn *giải thích* cho công nhân và nông dân nghèo thấy được những sai lầm trong sách lược của họ. Chúng tôi coi *các Xô-viết* là chính quyền duy nhất có thể có được. Chúng tôi tuyên truyền rằng cần phải có chính quyền và có nghĩa vụ phục tùng chính quyền ấy.

Thế thì các ngài sợ cái gì? Vì sao các ngài lại nói dối?

Các ngài sợ chính là sự thật. Các ngài nói dối để *làm tiêu tan* khả năng *giải thích* sự thật, làm tiêu tan bằng cách gây ra những vụ tàn sát, bằng cách vu cáo, bằng cách dùng bạo lực và những điều phỉ báng.

Một số kẻ thù địch của chúng ta cũng đã nhận ra điều đó. Hãy đọc số ra ngày hôm nay của tờ "Sự nghiệp nhân dân"¹¹⁸, cơ quan ngôn luận của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, tờ báo có bộ trưởng Kê-ren-xki cộng tác.

Báo này viết về Plê-kha-nốp, kẻ đồng minh trung thành nhất của tờ "Ý chí Nga" và của tờ "Ngôn luận" như sau: "...chúng tôi đã quen thấy những lời lẽ đó, thấy phương pháp đấu tranh đó trên các trang báo của tờ "Ý chí Nga". Và thành thật mà nói, chúng tôi rất phiền lòng và đau đớn khi thấy những lời lẽ và phương pháp ấy trong các bài báo của những nhà xã hội chủ nghĩa..."

Chính ngay những kẻ địch của chúng ta cũng viết như thế đấy.

Những người dân chủ có lương tâm dân chủ trời dậy đã viết như thế đấy.

Người ta không thể hy vọng làm cho bọn Mi-li-u-cốp, bọn Plê-kha-nốp, bọn Tsê-rê-va-nin hổ thẹn; nhưng nếu ngay cả một tờ báo được bộ trưởng Kê-ren-xki cộng tác mà cũng ghê tởm gạt bỏ những thủ đoạn của Plê-kha-nốp, những thủ đoạn sô-vanh điên cuồng, có tính chất vu cáo hèn hạ và để lộ cái ý đồ tàn sát, thì chúng ta có thể nói:

Những ai dùng đến những thủ đoạn như vậy thì đều là những con người bỏ đi.

Viết ngày 13 (26) tháng Tư 1917

*Đăng ngày 14 tháng Tư 1917
trên báo "Sự thật", số 32*

Theo đúng bản đăng trên báo

MỘT SỰ VẠCH TRẦN QUAN TRỌNG

Hôm nay, chúng ta đọc trong xã luận của tờ "Sự nghiệp nhân dân", tờ báo được bộ trưởng Kê-ren-xki cộng tác hết sức chặt chẽ, lời tuyên bố thẳng thắn như thế này: "theo những tài liệu do những người mà chúng tôi coi là có đủ thẩm quyền về vấn đề này, cung cấp cho chúng tôi, cho tờ "Sự nghiệp nhân dân", thì bức thông điệp nói trên" (tức là bức thông điệp về sự từ bỏ chính sách thôn tính và bồi thường) "chưa được gửi đi".

Như vậy là những người tham gia và những người ủng hộ Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ đã nhầm khi họ nói và nghĩ rằng: "chúng tôi đã buộc chính phủ từ bỏ thôn tính".

Thưa các đồng chí và đồng bào! Hãy đọc đi đọc lại lời tuyên bố mà chúng tôi đã dẫn ra của tờ "Sự nghiệp nhân dân", hãy suy nghĩ về ý nghĩa của nó!

Bài xã luận viết tiếp:

"Và, phụ họa với bạn đồng nghiệp hiếu chiến của mình ở Quảng trường Đvoóc-txô-vai-a đang nhòm ngó và thèm muốn Côn-xtan-ti-nô-pôn và vùng eo biển, ông Gu-tsơ-cốp đã tung ra, trong lời kêu gọi quân đội ở mặt trận Ru-ma-ni, những khẩu hiệu nói rằng cần phải đánh bại hoàn toàn nước Đức và nước Áo...".

Nếu tờ "Sự nghiệp nhân dân" *biết* rằng Mi-li-u-cốp nhòm ngó và thèm muốn những đất đai định thôn tính, tại sao báo ấy lại không nói đến điều ấy một cách chi tiết hơn? Sự nghiệp của nhân dân há chẳng buộc tờ "Sự nghiệp nhân dân" phải phát biểu rành rọt và thẳng thắn hơn hay sao?

Bài xã luận kết thúc bằng việc chỉ ra cái "*bộ phận* hiểu chiến trong Chính phủ lâm thời của chúng ta".

Vậy một lần nữa xin hỏi: sự nghiệp của nhân dân há chẳng buộc từ "Sự nghiệp nhân dân" phải nêu lên những tên người và sự thực, những sự thực và tên người hay sao?

Viết ngày 13 (26) tháng Tư 1917

*Đăng ngày 14 tháng Tư 1917
trên báo "Sự thật", số 32*

Theo đúng bản đăng trên báo

NGÂN HÀNG VÀ BỘ TRƯỞNG

N. N. Pô-crốp-xki, cựu bộ trưởng Bộ ngoại giao và hiện nay là phó chủ tịch Ủy ban công nghiệp - quân sự trung ương đã trở thành ủy viên trong Hội đồng của Ngân hàng ngoại thương Nga. Bá tước V. N. Cô-cốp-txốp, cựu chủ tịch Hội đồng bộ trưởng, cũng là một ủy viên trong Hội đồng của ngân hàng.

Các báo buổi chiều ngày hôm qua đã mang lại cho chúng ta cái tin vui ấy.

Hôm nay là bộ trưởng, ngày mai là chủ ngân hàng; hôm nay là chủ ngân hàng, ngày mai là bộ trưởng. Hôm nay hay ngày mai cũng đều là vì "chiến tranh đến cùng" cả.

Không những ở Nga mà ở khắp mọi nơi có tư bản thống trị cũng đều như vậy cả. Chiến tranh làm giàu cho một nhóm chủ ngân hàng là bọn đang nắm cả thế giới trong tay.

— Có thể có người bảo chúng tôi: Pô-crốp-xki và Cô-cốp-txốp làm bộ trưởng dưới chế độ cũ; nhưng chúng ta hiện nay lại đang sống trong một nước Nga đã đổi mới kia mà.

Chúng tôi đáp lại điều trên đây bằng câu hỏi này:

— *những bộ trưởng hiện nay như Gu-tso-cốp, Tê-rê-sen-cô, Cô-nô-va-lốp đang tham gia (với tư cách giám đốc, cố đồng chủ nhân thật sự) trong bao nhiêu ngân hàng?*

Các đồng chí nhân viên ngân hàng (nhân đây xin nhắc rằng các đồng chí phải nhanh nhanh tổ chức lấy công đoàn của mình), nếu thu thập tài liệu về vấn đề này và đăng lên báo chí công nhân thì sẽ là một việc làm rất tốt.

"Sự thật", số 32, ngày 14
tháng Tư 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"

GỬI CÁC BINH SĨ VÀ LÍNH THỦY

Hỡi các đồng chí binh sĩ! Hỡi các đồng chí lính thủy!

Trong dịp tôi và 30 người lưu vong khác đi ngang qua nước Đức, các báo chí tư bản, từ tờ "Ngôn luận" đến tờ "Ý chí Nga", đều mở một chiến dịch nói dối và vu khống hết sức trơ tráo.

Báo chí tư bản nói dối không chút ngưng ngừng khi khẳng định hay ám chỉ rằng chúng tôi được hưởng những ân huệ không thể dung thứ được hay những ân huệ đặc biệt của cái chính phủ Đức mà chúng tôi coi như một chính phủ ăn cướp và đây tội lỗi không kém tất cả các chính phủ tư bản đang đeo đuổi cuộc chiến tranh hiện tại.

Bọn nhà giàu có "những liên hệ" với bọn quan lại cao cấp của chế độ quân chủ Nga hoàng, như giáo sư tự do chủ nghĩa Cô-va-lép-xki, bạn của bọn Mi-li-u-cốp và đồng bọn, đã thường xuyên đàm phán với chính phủ Đức, qua sự trung gian của chính phủ Nga của Nga hoàng, để thương lượng trao đổi tù nhân Đức lấy tù nhân Nga.

Tại sao những người vì đấu tranh chống Nga hoàng mà lưu vong ở nước ngoài lại không có quyền tiến hành — *không thông qua* chính phủ — việc thương lượng trao đổi người Đức lấy người Nga?

Tại sao chính phủ Mi-li-u-cốp và đồng bọn lại cấm không cho vào đất Nga nhà xã hội chủ nghĩa Thụy-sĩ Phri-tơ

Plát-ten, người đã đi theo chúng tôi và đã ký kết với chính phủ Đức bản hiệp nghị về sự trao đổi này?

Chính phủ nói láo khi tung tin đồn rằng Plát-ten là bạn của bọn Đức. Đó là một lời vu khống. Plát-ten là bạn của công nhân và là kẻ thù của bọn tư bản ở *tất cả* các nước.

Bọn tư bản nói láo khi tung tin đồn rằng chúng tôi tán thành việc ký hòa ước riêng rẽ với Đức, rằng chúng tôi đã hội đàm hay muốn hội đàm ở Xtốc-khôn với những người xã hội chủ nghĩa Đức nào đứng về phía chính phủ *nước họ*.

Đó là nói láo và vu khống. Chúng tôi không hề dự và sẽ không dự một cuộc hội đàm nào với những người xã hội chủ nghĩa thuộc loại ấy. Chúng tôi coi những người xã hội chủ nghĩa của bất cứ nước nào mà đi giúp đỡ bọn tư bản *nước họ* tiến hành cuộc chiến tranh đầy tội ác này, là những kẻ phản bội chủ nghĩa xã hội.

Chí có những người xã hội chủ nghĩa nào chống lại bọn tư bản *nước họ*, như Các-lơ Liép-nếch, là người đã bị chính phủ kẻ cướp Đức kết án khổ sai, thì mới là bạn của chúng tôi.

Chúng tôi không muốn ký hòa ước riêng rẽ với Đức, chúng tôi muốn có hòa bình cho *tất cả* các dân tộc, chúng tôi muốn công nhân *tất cả* các nước chiến thắng bọn tư bản ở *tất cả* các nước.

Bọn tư bản Nga nói láo và vu khống chúng tôi cũng như bọn tư bản Đức vu khống Liép-nếch. Bọn tư bản nói láo rằng chúng tôi muốn chia rẽ và đối lập công nhân với binh sĩ.

Không đúng! Chúng tôi muốn công nhân và binh sĩ *đoàn kết* với nhau. Chúng tôi muốn *giải thích* cho các ủy viên trong các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ thấy rõ rằng các Xô-viết *đó* cần phải nắm lấy *tổn* bộ chính quyền nhà nước.

Bọn tư bản vu khống chúng tôi, tỏ ra vô liêm sỉ đến nỗi không một tờ báo tư sản nào chịu đăng lại bản báo cáo về cuộc hành trình của chúng tôi và bản nghị quyết của Ban

chấp hành công nhân và binh sĩ, hai bản đó đều đã được đăng trên tờ "Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ".

Bất cứ người công nhân nào, bất cứ người binh sĩ nào cũng đều biết rõ Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ *của mình*. Ngay ngày hôm sau khi về tới đất nước, chúng tôi đã báo cáo với Ban chấp hành của Xô-viết đó. Báo cáo này đã đăng trên báo "Tin tức"¹⁾, số 32. Vì sao *không một* tờ báo *nào* của bọn tư bản đăng lại bản báo cáo này?

Bởi vì các báo ấy truyền bá những lời nói láo và vu khống, sợ rằng bản báo cáo của chúng tôi với Ban chấp hành sẽ lật mặt nạ bọn lừa bịp ra.

Vì sao không một tờ báo nào đăng lại *nghị quyết* của Ban chấp hành về bản báo cáo của chúng tôi, nghị quyết này đã được đăng trên cùng một số báo "Tin tức" ấy?

Bởi vì nghị quyết ấy vạch trần những lời nói láo của bọn tư bản và của báo chí của chúng, đồng thời đòi chính phủ phải thi hành những biện pháp nhằm bảo đảm sự hồi hương của những người lưu vong.

Tờ "Tin tức" của Xô-viết có đăng một bản kháng nghị phản đối việc người Anh bắt giữ Tơ-rốt-xki; đồng thời cũng có đăng bức thư của Du-ra-bốp tố cáo lời nói láo của Mi-li-u-cốp¹¹⁹ và in bức điện của Mác-tốp cũng nói về vấn đề này.

Hỡi các anh em binh sĩ và lính thủy! Đừng tin ở những lời nói láo và vu khống của bọn tư bản! Hãy vạch mặt bọn lừa bịp đã lờ đi không nói gì đến sự thật đã được công bố trên tờ "Tin tức"!

Viết khoảng từ ngày 11 đến ngày 14 (24 đến 27) tháng Tư 1917

Theo đúng bản thảo

In lần đầu năm 1925 trong Văn tập Lê-nin, t. IV

¹⁾ Xem tập này, tr. 143 - 146.

CHỐNG BỌN CHỦ TRƯỞNG TÀN SÁT

GỬI CÔNG NHÂN, BINH SĨ
VÀ TOÀN THỂ NHÂN DÂN PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT¹²⁰

Hỡi đồng bào! Tờ "Ý chí Nga", tờ báo do tên bộ trưởng Nga hoàng là Prô-tô-pô-pốp sáng lập nên, — mà ngay bọn dân chủ - lập hiến cũng khinh bỉ, — đang cố động những vụ tàn sát chống lại đảng ta, chống lại tờ "Sự thật", chống lại các đồng chí Lê-nin và Di-nô-vi-ép của chúng ta, chống lại Ban chấp hành Pê-téc-bua của đảng ta hiện đóng trụ sở tại Cung điện Ksê-xin-xcai-a. Chúng tôi không những được nghe mà còn được đọc tin tức nói rằng người ta đe dọa sẽ dùng bạo lực, dùng bom, v.v..

Ngay từ những ngày đầu của cách mạng, bọn tư bản đội lốt "cộng hòa", đã ra sức gieo rắc sự thù hằn giữa công nhân và binh sĩ. Trước tiên, chúng vu cho công nhân là muốn để cho quân đội phải đói. Bây giờ, chúng đang ra sức xúi giục người ta chống lại báo "Sự thật".

Chúng tôi kêu gọi lòng danh dự của công nhân và binh sĩ cách mạng Pê-tơ-rô-grát và chúng tôi tuyên bố:

Không những chúng tôi chưa bao giờ, trực tiếp hoặc gián tiếp, dùng bạo lực đe dọa một ai, mà trái lại, chúng tôi luôn luôn tuyên bố rằng chúng tôi có nhiệm vụ *giải thích* các quan điểm của chúng tôi cho toàn thể nhân dân, và chúng tôi coi *Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ* do tất cả công nhân và tất cả binh sĩ bầu ra, là chính phủ cách mạng *duy nhất có thể có được*.

Những đồng chí thuộc các đảng phái *khác nhau* đã đi ngang qua Đức, *ngay* hôm mới về nước, đã trình một *bản báo cáo* với những người đáng tin cậy của *tất cả* công nhân và binh sĩ tức là: *Ban chấp hành* Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. Ban chấp hành này gồm có Tso-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, Xcô-bê-lép, Xtê-clốp và nhiều người khác nữa.

Các đồng chí! Những vị lãnh đạo ấy của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ có nhiều điểm không đồng tình với các quan điểm của chúng tôi về vấn đề tổ chức nhà nước. Họ không thể hành động vì tình cảm riêng đối với chúng tôi.

Thế mà Ban chấp hành đã làm gì?

Họ *đã công bố toàn văn* bản báo cáo về cuộc hành trình của chúng tôi qua nước Đức trên tờ "Tin tức", số 32 ra ngày 5 tháng Tư 1917.

Bản báo cáo đó trình bày tất cả những sự kiện và *tên họ* những người xã hội chủ nghĩa ngoại quốc thuộc hai nước trung lập, Thụy-sĩ và Thụy-điển, những người này đã *thăm tra* các biên bản của chúng tôi.

Ban chấp hành đã quyết nghị như thế nào? Nó có lên án cuộc hành trình của Lê-nin và những người khác đi ngang qua Đức không, hay ít nhất, nó có tỏ ra bất bình về việc đó không?

Không. Ban biên tập tờ "*Tin tức*" đã trình bày trong cùng số báo ấy nghị quyết của Ban chấp hành như sau:

"Sau khi nghe báo cáo của các đồng chí Du-ra-bốp và Di-nô-vi-ép, Ban chấp hành quyết định phải lập tức kêu gọi Chính phủ lâm thời và thi hành những biện pháp cho phép ngay tất cả những người lưu vong được trở về Nga, bất kể chính kiến và thái độ của họ đối với chiến tranh như thế nào. Trong những ngày sắp tới, chúng tôi sẽ thông báo về kết quả đàm phán với chính phủ. *Ban biên tập*."

Ai cũng thấy rằng trong nghị quyết này *không* có lấy một tiếng nào phản đối Lê-nin và các đồng chí của Lê-nin.

Ở đây lại có *lời cảnh cáo* đối với Chính phủ lâm thời, lại có quyết định *thi hành những biện pháp* để chính phủ này không gây trở ngại cho việc trở về Nga.

Và sau đó, bức điện của *Mác-tốp* và việc *Tơ-rốt-xki* bị bắt ở Anh chứng tỏ rằng Mi-li-u-cốp bắt lợc đối với Anh và Pháp, là những nước đã cầm tù những người xã hội chủ nghĩa quốc tế chủ nghĩa ở nước họ, hoặc chứng tỏ rằng Mi-li-u-cốp *không muốn* thi hành những biện pháp nghiêm chỉnh.

Việc trao đổi tù nhân Đức và Nga đã diễn ra hàng chục lần trong thời gian chiến tranh. Người ta đã đem một người Áo ra trao đổi lấy Cô-va-lép-xki, ủy viên Hội đồng nhà nước, v.v.. Các chính phủ đã nhiều lần tổ chức những cuộc trao đổi đối với bọn nhà giàu. Vì sao chính phủ hiện thời lại không muốn tổ chức một cuộc trao đổi đối với những người lưu vong? Bởi vì chính phủ muốn làm cho một số chiến sĩ không thể tham gia hoạt động cách mạng được.

Còn báo "Ý chí Nga" và những tờ báo theo gót nó như tờ "Ngôn luận" và "Thống nhất" thì đang làm gì?

Chúng tiếp tục tiến hành việc hãm hại, do xúi giục những phần tử lạc hậu hành hung một số người và *không đăng* cả bản báo cáo đó lẫn nghị quyết của Ban chấp hành!..

Tên họ của nhiều nhà xã hội chủ nghĩa đã thẩm tra và tán thành từng bước cuộc hành trình của những người lưu vong, thì đã được báo cho Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ biết. Đó là các nhà xã hội chủ nghĩa *Pháp* Lô-ri-ô và Ghin-bô, nhà xã hội chủ nghĩa *Thụy-sĩ* Plát-ten, các nhà xã hội chủ nghĩa *Thụy-điển* Lin-đha-ghen (thị trưởng thành phố Xtóc-khôn), Các-lơ-xôn, Xtơ-rôm, Néc-man, nhà xã hội chủ nghĩa *Đức* Hác-tơ-stanh thuộc nhóm *Các-lơ Liếp-néch*, nhà xã hội chủ nghĩa *Ba-lan* Brôn-xki.

Hành vi đó của báo "Ý chí Nga", của báo "Ngôn luận" và báo "Thống nhất" là sự đồng lõa với những lực lượng

đen tối đang đe dọa dùng bạo lực, tàn sát và bom đạn.

Các đồng chí binh sĩ và công nhân!

Chúng tôi nhắc các đồng chí phải cảnh giác đối với các ngài ở báo "Ý chí Nga", báo "Ngôn luận" và báo "Thống nhất", và chúng tôi tuyên bố một lần nữa: chúng tôi tán thành *việc giải thích* cho toàn thể nhân dân hiểu rõ quan điểm của *tất cả* các đảng phái; chúng tôi tán thành chủ trương *tôn trọng* Xô-viết đại biểu binh sĩ và công nhân.

Nếu Chính phủ lâm thời, nếu tờ "Ngôn luận", nếu ông Plê-kha-nốp đều bắt bính về hành vi của Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, thì tại sao *họ lại không công khai tuyên bố điều đó? Tại sao họ lại không đòi xét lại?* Tại sao họ sợ đăng lại bài mà báo "Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ" đã đăng trong số 32? Vì sao? Vì họ muốn gieo rắc sự rối loạn!

Nếu bạo lực được sử dụng dưới hình thức này hay hình thức khác, thì chúng tôi quy trách nhiệm cho những biên tập viên và cộng tác viên của báo "Ý chí Nga", báo "Ngôn luận", báo "Thống nhất", v.v., là những tờ báo đã cả gan *không đăng* bản báo cáo và nghị quyết của Ban chấp hành, và đã tiến hành việc hãm hại ám muội.

Báo "Sự nghiệp nhân dân" là báo được bộ trưởng A. Ph. Kê-ren-xki cộng tác chặt chẽ, đã nhận xét rằng những thủ đoạn của các tờ báo nói trên giúp đỡ bọn sát nhân ("Sự nghiệp nhân dân", số 23).

Bọn Mi-li-u-cốp, bọn Am-phi-tê-a-tơ-rốp, bọn Plê-kha-nốp và đồng bọn nên hiểu rằng: nếu hành động hãm hại của chúng dẫn đến việc dùng bạo lực thì bạo lực trước tiên sẽ quay trở lại chống lại bản thân chúng.

Đả đảo sự tuyên truyền của bọn chủ trương tàn sát! Đả đảo bọn trùm hãm hại và đối trá đang che giấu những nghị quyết của Ban chấp hành đi!

Hỡi các đồng chí binh sĩ và công nhân! Các đồng chí sẽ không để cho những hành vi tàn sát làm lu mờ tự do của

nhân dân! Các đồng chí sẽ đạt kết quả trong việc làm cho người ta phải *tôn trọng* những nghị quyết của Xô-viết đại biểu binh sĩ và công nhân của các đồng chí!

*Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân
dân chủ - xã hội Nga*

*Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công
nhân dân chủ - xã hội Nga*

*Viết ngày 13 hay 14 (26 hay
27) tháng Tư 1917*

*Đăng ngày 15 tháng Tư 1917
trên báo "Sự thật", số 33*

Theo đúng bản đăng trên báo

**HỒI ĐỒNG BÀO!
HÃY NHẬN RÕ NHỮNG THỦ ĐOẠN
CỦA BỌN TƯ BẢN
TẤT CẢ CÁC NƯỚC
TRÊN THẾ GIỚI!¹²¹**

Bài xã luận báo "Ngôn luận" hôm nay kết thúc bằng những lời sau đây:

"Chính phủ Đức đang ra sức duy trì sự thống nhất nội bộ ở Đức và chia rẽ các cường quốc đồng minh. Những người thuộc phái "Sự thật" ở nước ta thì tìm mọi cách phá hoại sự thống nhất của nước Nga cách mạng và xúi giục chính phủ Nga chống những chính phủ đồng minh Anh và Pháp. Chúng ta há chẳng có quyền nói rằng những "người cự phách" của Lê-nin đang hoạt động cho phôn Bết-man-Hôn-vếch và Vin-hem II hay sao?"

Không, các ngài tư bản ạ, các ngài không có quyền nói như vậy được. Chẳng những chúng tôi không duy trì sự thống nhất nội bộ ở Đức, mà *trái lại*, chính chúng tôi, những người thuộc phái "Sự thật", và chỉ có chúng tôi mới là những người *phá hoại sự thống nhất ấy*.

Đó là một sự thật mà không có lời nói dối nào của các ngài tư bản Nga có thể che giấu nổi.

Sự thật đó là: chúng tôi, những người thuộc phái "Sự thật", và chỉ có chúng tôi mới đòi những người xã hội chủ nghĩa Đức phải đoạn tuyệt hẳn và đoạn tuyệt ngay lập tức với bọn Plê-kha-nốp Đức, nghĩa là bọn Sai-đê-man, và với "phái giữa" ở Đức, nghĩa là với những kẻ ngả nghiêng không

dám tự mình kiên quyết đoạn tuyệt về nguyên tắc với bọn Sai-đê-man.

Sự thật đó là: chúng tôi, những người thuộc phái "Sự thật", và chỉ có chúng tôi mới chủ trương *chỉ* thống nhất với hai nhóm xã hội chủ nghĩa Đức mà thôi (nhóm "Xpác-ta-cút" và nhóm "Chính trị công nhân") — các nhóm này tán thành chính sách của Các-lơ Liép-nếch, nghĩa là *một chính sách nhằm phá hoại sự thống nhất nội bộ ở Đức*. Chính sách của Các-lơ Liép-nếch là phá hoại *trên thực tế*, chứ không phải trên lời nói, "sự thống nhất nội bộ" của tư bản với công nhân ở Đức.

Nhận thức được rõ ràng rằng bọn tư bản Đức và Vin-hem của chúng là những tên đế quốc chủ nghĩa, tức là bọn kẻ cướp, Các-lơ Liép-nếch ngay từ lúc ấy (tháng Chín 1915) đã gửi cho Hội nghị Xim-méc-van một bức thư, nhưng bức thư này không được công bố, vì lúc ấy Liép-nếch vẫn còn hoạt động công khai. Nhưng tất cả những ai dự Hội nghị Xim-méc-van cũng đều biết bức thư ấy¹²².

Trong bức thư ấy có lời kêu gọi: không nên đình chiến trong nước, mà phải tiến hành nội chiến.

Người bạn cùng chí hướng với *chúng tôi*, Các-lơ Liép-nếch tuyên truyền "sự thống nhất nội bộ" ở Đức như thế đấy. Đó chính là điều mà chúng tôi tuyên truyền trong bản dịch ra tiếng Đức tập sách của phái "Sự thật" (do Di-nô-vi-ép và Lê-nin viết) "Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh"¹⁾.

Và Các-lơ Liép-nếch không phải chỉ có nói như thế mà còn hành động như thế nữa. Trên diễn đàn của nghị viện Đức, ông đã kêu gọi binh sĩ quay súng chống lại chính phủ Đức của họ, rồi ông lại xuống đường biểu tình và phát truyền đơn cách mạng: "đả đảo chính phủ".

Các-lơ Liép-nếch, người ủng hộ chính sách của phái "Sự thật" chúng ta, đã "ra sức duy trì sự thống nhất nội bộ

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 26, tr. 383 - 442.

ở Đức" như thế đấy. Chính vì vậy mà giờ đây ông đang chết dần chết mòn trong nhà tù khổ sai.

Và thế là không phải chỉ có báo chí của bọn tư bản Đức công khai gọi Các-lơ Liép-nếch là phản bội, là bán nước, mà ngay tất cả báo chí của bọn Plê-kha-nốp Đức cũng ít nhiều công khai buộc tội ông là phản bội hay là vô chính phủ.

Trong *tất cả* các nước, bọn tư bản đưa ra không biết bao nhiêu lời dối láo và vu cáo, nguyên rủa và gán tội phản bội cho những nhà xã hội chủ nghĩa đã hành động như Các-lơ Liép-nếch ở Đức và như những người thuộc phái "Sự thật" ở Nga, nghĩa là những người *phá hoại* "sự thống nhất nội bộ" giữa công nhân với bọn tư bản trong *mỗi* nước, với bọn Plê-kha-nốp trong mỗi nước và bọn "phái giữa" trong mỗi nước, và *thực hiện sự thống nhất của công nhân tất cả các nước* nhằm chấm dứt cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa có tính chất ăn cướp và tước đoạt, nhằm giải phóng toàn thể nhân loại khỏi ách tư bản.

Ở Đức, bọn tư bản hăm hại Các-lơ Liép-nếch và bạn hữu của ông, coi họ là phản bội. Ở Đức, đồng chí Các-lơ Liép-nếch của chúng ta nhiều lần cũng bị đe dọa đưa ra cho đám đông tự xét xử. Ngay cả Đa-vít, một tên Plê-kha-nốp Đức, một phần tử xã hội - sô-vanh, cũng nói đến điều ấy. Ở Nga, bọn tư bản hăm hại những người thuộc phái "Sự thật", coi họ là phản bội. Ở Anh, bọn tư bản hăm hại Ma-clin, một giáo viên nhân dân ở Xcốt-len, coi ông là phản bội, và cũng làm cho ông chết dần chết mòn trong nhà tù khổ sai vì đã phạm *cùng một* tội, tức là tội "phản bội" như Các-lơ Liép-nếch và những người thuộc phái "Sự thật" chúng tôi.

Ở Pháp, chính phủ của bọn tư bản cộng hòa cầm tù *Công-tăng*, người Pháp, và Ra-ép, người Nga, vì các ông ấy đã cho in những truyền đơn: "chúng ta hãy dùng sức mạnh để giành lấy hòa bình".

Các ngài thuộc báo "Ngôn luận", các ngài bộ trưởng,

các ngài có chân trong chính phủ cách mạng! Các ngài hãy đưa chúng tôi, những người thuộc phái "Sự thật" đi đây khổ sai đi hoặc là hãy kêu gọi nhân dân Nga đưa chúng tôi đi đây khổ sai đi! Làm như vậy, thực tế là các ngài sẽ bắt chước được chính sách của nước Anh tư bản chủ nghĩa "đồng minh" (của Nga hoàng Ni-cô-lai II, vì *hắn ta* đã ký kết hiệp ước đồng minh!), là nước đưa đi đây những phần tử thuộc phái "Sự thật" Anh.

Đã đảo "sự thống nhất nội bộ" của công nhân với bọn tư bản *tất cả* các nước, vì "sự thống nhất" ấy đã và đang làm cho nhân loại phải chịu những thảm họa của một cuộc chiến tranh ăn cướp đế quốc chủ nghĩa, tiến hành vì lợi ích của bọn tư bản!

Sự thống nhất của những người xã hội chủ nghĩa và công nhân *tất cả* các nước, *những người* không những chỉ đang đồng tình với Các-lơ Liép-nếch trên lời nói, mà còn thực hành một chính sách như thế chống bọn tư bản *nước mình*, muôn năm!

Viết ngày 14 (27)

tháng Tư 1917

Đăng ngày 15 tháng Tư 1917

trên báo "Sự thật", số 33

Theo đúng bản đăng trên báo

"THỎA THUẬN TỰ NGUYỆN" GIỮA ĐỊA CHỦ VÀ NÔNG DÂN Ư?

Sau đây là nguyên văn bức điện của bộ trưởng Sin-ga-rép, đăng hôm nay trên tờ "Ban ngày"¹²³, mà hôm qua bài xã luận trong tờ báo của chúng tôi đã nói đến:

"Sau khi được biết quyết định của ủy ban Ra-nen-bua về việc gieo trồng, tôi cho rằng trách nhiệm của tôi là phải tuyên bố rằng không thể dung thứ được việc các địa phương tự giải quyết lấy vấn đề ruộng đất, không tuân theo luật pháp chung cho toàn quốc. Những hành động tự tiện như thế sẽ gây tai họa cho quốc gia và làm cho sự nghiệp của tự do lâm nguy, vì gây ra sự phân tranh. Việc giải quyết vấn đề ruộng đất theo luật pháp là thuộc quyền của Quốc hội lập hiến. Hiện nay, các phòng hòa giải về vấn đề ruộng đất sẽ được thành lập ở các địa phương bên cạnh các ủy ban lương thực của tổng để thực hiện sự thỏa thuận tự nguyện giữa người cày ruộng và điền chủ. Việc thuê đất bỏ hoang cũng đang được khẩn cấp nghiên cứu. Để tôn trọng quy định chung, tôi đề nghị phải tuân theo những quyết định của Chính phủ lâm thời và đừng tự tiện đặt ra những cái có vẻ như là luật pháp".

Có thể nào coi là "dân chủ", là "tự do của nhân dân" khi mà nông dân là những người rõ ràng, hiển nhiên chiếm đại *đa số* trong dân cư lại không có quyền ra nghị quyết và thực hiện nghị quyết đó, mà lại phải chờ "*sự thỏa thuận tự nguyện*" giữa điền chủ và người cày ruộng ư?

Một điền chủ chiếm 2 000 đê-xi-a-ti-na ruộng đất, còn *ba trăm* gia đình nông dân thì chỉ có 2 000 đê-xi-a-ti-na ruộng đất. Tình hình chiếm hữu ruộng đất ở Nga, trên đại thể,

là như vậy đấy. Ba trăm nông dân phải đợi sự thỏa thuận "tự nguyện" của *chỉ một* tên địa chủ!!

Thế có đúng không, các đồng chí binh sĩ?

Viết ngày 14 (27) tháng Tư 1917

*Đăng ngày 15 tháng Tư 1917
trên báo "Sự thật", số 33*

Theo đúng bản đăng trên báo

MỘT TIẾNG NÓI TRUNG THỰC TRONG BẢN HỢP XƯƠNG CỦA BỌN VU KHỔNG

"Tờ báo nhỏ"¹²⁴ hôm nay có đăng lời kêu gọi của một nhóm binh sĩ thuộc đội ô-tô quân y tiền phương thứ 4 gửi cho tất cả các đồng chí trong quân đội, và đòi mở cuộc điều tra về các tình tiết của cuộc hành trình của Lê-nin và những người khác nữa đi ngang qua nước Đức.

Đó là một tiếng nói trung thực nổi bật lên giữa hàng loạt những lời dối trá hèn hạ, những lời vu khống nhơ bẩn và những lời cổ động tàn sát. Thực ra, mọi công dân đều có quyền *và có nghĩa vụ* đòi mở cuộc điều tra về bất cứ một sự kiện nào có ý nghĩa xã hội.

Đó chính là thái độ trung thực của những con người trung thực, chứ không phải là thái độ của những bọn chủ trương tàn sát.

Và đó cũng là thái độ mà Lê-nin và *tất cả những người thuộc các đảng phái khác nhau* cùng về nước với Lê-nin, đã *lập tức* biểu lộ ra ngay hôm vừa về đến nước nhà. Họ đã trình với Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ một *bản báo cáo* về cuộc hành trình của họ¹⁾, và trong đó, họ đã nêu *tên họ* những nhà xã hội chủ nghĩa của hai nước trung lập, Thụy-sĩ và Thụy-điển, những người đã ký biên bản về cuộc hành trình sau khi đã xem xét *tất cả* các văn kiện. Trong Ban chấp hành Xô-viết có Tsơ-khê-ít-dê,

¹⁾ Xem tập này, tr. 143 - 146.

Txê-rê-tê-li, Xcô-bê-lép, Xtê-clốp và mấy người khác nữa. Các vị này quyết định công bố lên tờ "*Tin tức*" cả bản báo cáo lẫn bản nghị quyết của Ban chấp hành.

Sau khi nghe bản báo cáo này, đã có quyết nghị như sau: "Sau khi nghe báo cáo của các đồng chí Du-ra-bốp và Di-nô-vi-ép, Ban chấp hành quyết định phải lập tức kêu gọi Chính phủ lâm thời và thi hành những biện pháp cho phép ngay tất cả những người lưu vong được trở về Nga, bất kể chính kiến và thái độ của họ đối với chiến tranh như thế nào".

Cả báo cáo, cả nghị quyết đều đã được công bố trên tờ "*Tin tức của Xô-viết*", số 32, ngày 5 tháng Tư 1917.

Không đăng lại bản báo cáo và nghị quyết nói trên, mà lại đi cổ động tàn sát, như thế có phải là hành động trung thực và hợp lý không?

Các đồng chí trong đội ô-tô quân y tiền phương thứ 4, *không thảo luận* những điều đã đăng trên tờ "*Tin tức*" mà đã vội "mạt sát" những người về nước, chửi bới họ là "phản bội", "chửi rủa" họ và dùng nhiều lời xỉ vả khác đối với họ, các đồng chí ấy làm như vậy có đúng không?

Đó há chẳng phải, chính là tình trạng vô chính phủ, chính là kêu gọi *không tôn trọng* những ủy viên của Ban chấp hành, do công nhân và binh sĩ bầu ra, đó sao?

Viết ngày 14 (27) tháng Tư 1917

Đăng ngày 15 tháng Tư 1917
trên báo "*Sự thật*", số 33

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản đăng trên báo

HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BÔ
TOÀN THÀNH PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT
CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN
DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA¹²⁵
NGÀY 14 - 22 THÁNG TƯ
(27 THÁNG TƯ - 5 THÁNG NĂM) 1917

In lần đầu năm 1925 trong cuốn "Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát và Hội nghị đại biểu toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga họp hồi tháng Tư 1917"; dự thảo nghị quyết về chiến tranh in năm 1927 trong Toàn tập của V.I. Lê-nin, xuất bản lần thứ 2-3, t. XX; tường thuật trên báo bản báo cáo về tình hình hiện nay và nghị quyết về thái độ đối với Chính phủ lâm thời và về cuộc bầu cử thị chính, công bố ngày 8 tháng Năm (25 tháng Tư), 1 tháng Năm (18 tháng Tư) và 15 (2) tháng Năm 1917 trên báo "Sự thật", số 40, 35 và 46.

Theo đúng bản đánh máy biên bản; dự thảo nghị quyết về chiến tranh — theo đúng bản đánh máy đã được V. I. Lê-nin sửa lại; tường thuật trên báo bản báo cáo về tình hình hiện nay và nghị quyết về thái độ đối với Chính phủ lâm thời và về cuộc bầu cử thị chính — theo đúng bản đăng trên báo "Sự thật".

1
BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY
VÀ VỀ THÁI ĐỘ
ĐỐI VỚI CHÍNH PHỦ LÂM THỜI
NGÀY 14 (27) THÁNG TƯ

1
BIÊN BẢN

Chúng ta đã xác định trước đường lối chính trị một cách rõ ràng hơn các đảng khác rất nhiều, đường lối đó đã được ấn định rõ trong các nghị quyết. Cuộc sống đã đặt chúng ta trước một tình thế hoàn toàn mới. Sai lầm chính mà những nhà cách mạng mắc phải, là cứ nhìn về phía sau, nhìn về những cuộc cách mạng cũ. Cuộc sống lại đang đem lại rất nhiều yếu tố mới cần phải được đưa vào tiến trình chung của các sự biến.

Chúng ta đã xác định một cách hoàn toàn đúng những động lực của cách mạng. Các sự biến đã chứng thực rằng những luận điểm bôn-sê-vích cũ của chúng ta là đúng, nhưng điều không may của chúng ta là có những đồng chí cứ muốn vẫn là những người bôn-sê-vích "cũ". Trước đây, phong trào quần chúng chỉ bao gồm có giai cấp vô sản và nông dân mà thôi. Giai cấp tư sản Tây Âu thì luôn luôn chống lại cách mạng. Tình hình chúng ta vẫn thường quen thấy trước đây là như thế đó. Nhưng hiện nay tình hình đã khác đi rồi. Cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đã chia rẽ giai cấp tư sản châu Âu, và kết quả là bọn tư bản Anh - Pháp, do mục đích đế quốc chủ nghĩa của chúng, đã trở thành những người ủng hộ cách mạng Nga. Bọn tư bản Anh đúng là đã thông mưu với Gu-tơ-cốp, Mi-li-u-cốp và bọn chỉ huy quân sự cao cấp. Bọn tư bản Anh - Pháp đã đứng về phía cách mạng. Báo chí châu Âu đã nói đến hàng loạt trường hợp phái viên

Anh và Pháp đi đàm phán với "những nhà cách mạng" thuộc loại như Gu-tso-cốp. Cách mạng đã có một người bạn đồng minh bất ngờ. Cho nên nó đã diễn ra một cách không ai ngờ tới được. Chúng ta có đồng minh, đó chẳng những là giai cấp tư sản Nga, mà cả các nhà tư bản Anh - Pháp nữa. Khi tôi bàn tới điều đó trong một bài thuyết trình ở nước ngoài¹⁾, thì một người men-sê-vích đã nói với tôi rằng như vậy là trước kia chúng ta đã lầm, vì theo ý kiến ông ta, hóa ra là cần có giai cấp tư sản để cách mạng thành công. Tôi trả lời anh ta rằng điều đó "cần" chỉ là để cho cách mạng giành được thắng lợi trong vòng tám ngày mà thôi. Trước cách mạng, chính Mi-li-u-cốp đã từng tuyên bố rằng nếu cứ phải qua con đường cách mạng mới giành được thắng lợi, thì hẳn sẽ không muốn có thắng lợi đó. Không nên quên những lời nói ấy của Mi-li-u-cốp.

Như vậy là cách mạng, trong giai đoạn đầu của nó, đã diễn ra một cách không ai ngờ tới. Đối với câu hỏi về khả năng "bảo vệ tổ quốc", những người men-sê-vích đã từng trả lời là: nếu cách mạng tư sản - xô-van giành được thắng lợi ("Người dân chủ - xã hội", số 47) thì trong trường hợp đó, không được bảo vệ tổ quốc²⁾. Tính chất độc đáo của tình hình hiện nay là ở chỗ có hai chính quyền song song tồn tại. Ở nước ngoài, nơi mà hiện nay không có một tờ báo nào tả hơn tờ "Ngôn luận", tới được, nơi mà báo chí tư sản Anh - Pháp đang nói rằng Chính phủ lâm thời đang nắm được toàn quyền, còn Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ chỉ là một "mớ hỗn độn", thì không ai có được quan niệm chính xác về hai chính quyền song song tồn tại cả. Chỉ có ở đây, ngay trong nước ta, chúng ta mới biết được rằng Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ đã nhường chính quyền cho Chính

¹⁾ Xem tập này, tr. 89-90.

²⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 27, tr. 64.

phủ lâm thời. Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ là chuyên chính của giai cấp vô sản và binh sĩ; mà binh sĩ thì đa số lại là nông dân. Cho nên đó chính là chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân. Nhưng "nền chuyên chính" đó đã thỏa hiệp với giai cấp tư sản. Và ở chỗ này cần thẩm tra lại chủ nghĩa men-sê-vích "cũ". Cục diện được tạo nên hiện nay chỉ rõ rằng chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân và chính quyền của giai cấp tư sản đang xen kẽ nhau. Thật là một hình thế độc đáo lạ thường. Người ta chưa từng thấy có cuộc cách mạng nào mà trong đó, các đại biểu của giai cấp vô sản cách mạng và của nông dân cách mạng, khi đã nắm vũ khí trong tay, lại đi ký kết liên minh với giai cấp tư sản, và khi đã nắm được chính quyền lại đi nhường chính quyền đó cho giai cấp tư sản. Giai cấp tư sản có sức mạnh của tư bản và sức mạnh của tổ chức. Có điều nên ngạc nhiên nữa là công nhân tuy nhiên cũng tỏ ra khá có tổ chức. Cách mạng tư sản ở nước Nga đã được hoàn thành rồi, vì chính quyền đã ở trong tay giai cấp tư sản. Ở chỗ này, "những người men-sê-vích cũ" bác lại rằng: "cách mạng tư sản chưa hoàn thành, vì chưa có chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân". Nhưng Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ lại chính là nền chuyên chính đó.

Phong trào ruộng đất có thể phát triển theo hai cách. Nông dân chiếm lấy ruộng đất mà không nổ ra cuộc đấu tranh giữa giai cấp vô sản nông thôn và nông dân khá giả. Nhưng khả năng đó ít chắc chắn, vì cuộc đấu tranh giai cấp không chờ đợi. Bây giờ mà lặp lại những điều chúng ta từng nói hồi năm 1905, và không nói đến đấu tranh giai cấp ở nông thôn, thì tức là phản bội sự nghiệp của giai cấp vô sản.

Ngay hiện nay, trong những nghị quyết của một số đại hội nông dân, ta đã thấy xuất hiện tư tưởng cho rằng cần phải chờ Quốc hội lập hiến để giải quyết vấn đề ruộng đất, — đó là thắng lợi của tầng lớp nông dân khá giả ngả theo bọn dân chủ - lập hiến. Nông dân hiện đã nắm lấy ruộng đất.

Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng kìm họ lại, khuyên họ hãy chờ Quốc hội lập hiến. Cần phải gắn liền yêu sách giành ngay lập tức ruộng đất với việc tuyên truyền thành lập các Xô-viết đại biểu cố nông. Cách mạng dân chủ - tư sản đã được hoàn thành rồi. Cương lĩnh ruộng đất phải được thực hiện theo một phương thức mới. Cuộc đấu tranh của bọn tư hữu lớn và bọn tư hữu nhỏ để giành chính quyền hiện đang xảy ra ở đây, cũng sẽ diễn ra ở nông thôn. Đối với nông dân, chỉ có ruộng đất không thôi thì vẫn chưa đủ. Số nông dân không có ngựa đã tăng lên rất nhiều. Lúc này, chúng ta là những người duy nhất đang làm cho cách mạng ruộng đất phát triển bằng cách khuyến nông dân hãy giành ngay lấy ruộng đất. Cần phải giành lấy ruộng đất một cách có tổ chức. Không được làm hư hỏng tài sản. Như vậy, phong trào ruộng đất chỉ là một dự kiến, chứ chưa phải là hiện thực. Nhiệm vụ của những người mác-xít là giải thích cho nông dân hiểu rõ cương lĩnh ruộng đất; trọng tâm của nó thì phải chuyển vào Xô-viết đại biểu cố nông. Nhưng chúng ta cần phải chuẩn bị là nông dân có thể liên hiệp với giai cấp tư sản, như Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ đã làm. Vậy cần phải phát triển phong trào ruộng đất hơn nữa. Lẽ tự nhiên là nông dân khá giả sẽ nghiêng về giai cấp tư sản, về Chính phủ lâm thời. Họ có thể còn hữu hơn Gu-tsơ-cốp.

Chính quyền tư sản lúc này đã giành được thắng lợi. Địa vị kinh tế của nông dân làm cho họ tách khỏi địa chủ. Cái mà nông dân đang cần đến, không phải là quyền sở hữu ruộng đất. Họ cần có các Xô-viết đại biểu cố nông. Những ai khuyên nông dân chờ đợi Quốc hội lập hiến thì những người đó đã lừa gạt nông dân.

Nhiệm vụ của chúng ta là làm cho đường lối giai cấp thoát ra khỏi vũng bùn tiểu tư sản: giai cấp tư sản tiến hành công việc của mình rất tài, hứa hẹn đủ mọi chuyện, nhưng trên thực tế thì vẫn thi hành chính sách giai cấp của chúng.

Tình hình trong các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ là như sau: chính quyền thì giao cho Chính phủ lâm thời, còn chính những người xã hội chủ nghĩa thì chỉ đóng khung ở "các tiểu ban liên hệ" thôi. Chính phủ đó quả là gồm những người có tín nhiệm nhất trong giai cấp của họ, nhưng đầu sao đó cũng là một giai cấp nhất định. Giai cấp tiểu tư sản đã hoàn toàn đầu hàng những người đó. Nếu chúng ta không phân biệt rõ đường lối vô sản, thì chúng ta sẽ phản bội sự nghiệp của giai cấp vô sản. Giai cấp tư sản thống trị hoặc bằng sự lừa bịp hoặc bằng bạo lực. Ngày nay, lối phỉnh phờ và lừa bịp đang thịnh hành, và điều đó đang ru ngủ cách mạng. Chúng nhượng bộ trên những điểm thứ yếu. Còn về điểm chủ yếu (cách mạng ruộng đất) thì chúng không làm gì cả. Ai mà chẳng thấy rằng ngoài những người bôn-sê-vích ra, hiện nay ở nước Nga chỉ còn toàn phái vệ quốc cách mạng, và ở đâu phái này cũng đã thắng thế, thì người đó không nhìn thấy sự thực; thế mà chủ nghĩa vệ quốc cách mạng này lại có nghĩa là vứt bỏ tất cả các nguyên tắc xã hội chủ nghĩa để bênh vực những lợi ích tham tàn của tư bản lớn, những lợi ích được nguy trang bằng những câu rỗng tuếch về "bảo vệ tổ quốc", có nghĩa là đầu hàng giai cấp tiểu tư sản. Khi tôi nói đến số quân chúng mang tư tưởng vệ quốc cách mạng "trung thực", thì không phải là tôi nói đến một phạm trù đạo đức, mà là nói đến một sự xác định về giai cấp. Những giai cấp có đại biểu trong các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ không có lợi gì trong một cuộc chiến tranh cướp bóc cả. Tình hình ở châu Âu không giống như thế. Ở đó, người ta áp bức nhân dân; những người hòa bình chủ nghĩa, ngay cả cơ hội chủ nghĩa nhất, thường lại bị hãm hại hơn là những người thuộc phái "Sự thật" chúng ta. Còn ở ta, Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ thực hiện đường lối vệ quốc cách mạng của mình nhờ sự tín nhiệm của quần chúng, chứ không phải là nhờ bạo lực. Châu Âu chỉ là một nhà tù quân sự rộng lớn. Tư bản thống

trị ở đó một cách tàn bạo. Trên toàn thế châu Âu, cần phải đánh đổ giai cấp tư sản, chứ không phải là thuyết phục nó. Ở Nga, binh sĩ đã được vũ trang; bản thân họ đã để cho người ta yên ổn lừa gạt mình, khi họ đồng ý rằng chỉ có "phòng thủ" chống lại Vin-hem mà thôi. Ở châu Âu, không có chủ nghĩa vệ quốc cách mạng "trung thực" như ở Nga, nơi mà nhân dân do đốt nát, thủ cụt, do quen chịu bị roi vọt, do truyền thống, nên đã nhường lại chính quyền cho giai cấp tư sản. Xtê-clốp, Tơ-khê-ít-dê, trên lời nói, là những lãnh tụ, nhưng trên thực tế, mặc dầu đức tính của họ như thế nào, hiểu biết của họ về chủ nghĩa Mác như thế nào, v.v., họ vẫn là những kẻ theo đuôi giai cấp tư sản; về chính trị, họ là những cái xác chết. Ở nước ta, chính quyền nằm trong tay binh sĩ là những người có tư tưởng vệ quốc chủ nghĩa. Địa vị giai cấp khách quan của bọn tư bản là một việc. Chúng tiến hành chiến tranh vì lợi ích của bản thân chúng. Binh sĩ là những người vô sản và nông dân. Đó lại là một việc khác. Họ có lợi ích gì trong việc đánh chiếm Côn-xtan-ti-nô-pôn không? Không, lợi ích giai cấp của họ là chống lại chiến tranh! Cho nên người ta có thể giáo dục họ, làm cho họ thay đổi ý kiến được. Điểm mấu chốt của tình hình chính trị hiện nay, chính là ở chỗ biết giải thích sự thật cho quần chúng. Không thể cho rằng chúng ta "đang dựa" vào quần chúng cách mạng, v.v., — không thể như thế được, chừng nào chúng ta còn chưa giải thích được cho binh sĩ và quần chúng chưa giác ngộ hiểu rõ ý nghĩa của khẩu hiệu: "đả đảo chiến tranh".

Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ là gì? Ý nghĩa giai cấp của nó — chính quyền trực tiếp. Cố nhiên, chúng ta chưa có một quyền tự do chính trị hoàn toàn. Nhưng hiện nay, không ở một nơi nào khác lại có một quyền tự do như ở nước Nga. "Đả đảo chiến tranh" — không có nghĩa là cấm lưỡi lê xuống đất. Điều đó có nghĩa là chuyển chính quyền sang tay một giai cấp khác. Trọng tâm của toàn bộ lập

trường hiện nay là giải thích rõ điều đó. Chủ nghĩa Bẳng-ki chính là ở chỗ muốn giành chính quyền bằng cách dựa vào một thiểu số. Đối với chúng ta thì hoàn toàn không phải như thế. Chúng ta còn bị thiểu số, nhưng chúng ta nhận thức rõ sự cần thiết phải giành lấy đa số. Khác với những người vô chính phủ chủ nghĩa, chúng ta cần có nhà nước để chuyển lên chủ nghĩa xã hội. Công xã Pa-ri đã cho chúng ta kiểu mẫu về một nhà nước kiểu Xô-viết đại biểu công nhân — một chính quyền trực tiếp của công nhân có tổ chức và được vũ trang, — một nền chuyên chính của công nhân và nông dân. Vai trò của các Xô-viết, ý nghĩa của nền chuyên chính đó, là dùng bạo lực có tổ chức để chống lại thế lực phản cách mạng, là bảo vệ những thành quả của cách mạng vì lợi ích của đa số và bằng cách dựa vào đa số. Không thể có hai chính quyền song song tồn tại trong nước được. Xô-viết đại biểu là một kiểu nhà nước trong đó không thể có cảnh sát. Ở đây, bản thân nhân dân tự quản lý lấy mình; ở đây, chế độ quân chủ không thể nào quay trở lại được. Quân đội và nhân dân phải hợp lại làm một — lúc đó tự do sẽ thắng lợi! Mọi người đều phải biết sử dụng vũ khí. Muốn bảo vệ tự do, phải vũ trang cho toàn dân — đó là thực chất của Công xã. Chúng ta không phải là những người vô chính phủ chủ trương vứt bỏ tổ chức nhà nước, nghĩa là vứt bỏ sự cưỡng bức nói chung và sự cưỡng bức của nhà nước của bản thân công nhân có tổ chức và được vũ trang nói riêng, vứt bỏ tổ chức nhà nước được thực hiện thông qua các Xô-viết của công nhân. Cuộc sống đã làm cho chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân xen kẽ với chuyên chính của giai cấp tư sản. Giai đoạn về sau sẽ là giai đoạn chuyên chính của giai cấp vô sản, nhưng giai cấp này chưa được tổ chức và giáo dục một cách đầy đủ; cần phải giáo dục họ. Cần phải thành lập khắp trong nước những Xô-viết đại biểu công nhân, v.v., cuộc sống đòi hỏi phải như thế. Không có con đường nào khác cả. Như thế chính là Công

xã Pa-ri đấy! Xô-viết đại biểu công nhân không phải là một tổ chức có tính chất nghề nghiệp, như giai cấp tư sản mong muốn. Nhân dân nhìn nhận sự vật một cách khác và đúng hơn: cái mà nhân dân thấy ở trong đó, là chính quyền. Nhân dân thấy rằng con đường thoát ra khỏi chiến tranh, chính là sự thắng lợi của các Xô-viết đại biểu công nhân. Đó chính là kiểu nhà nước khiến cho người ta có thể tiến lên chủ nghĩa xã hội. Khi một nhóm đoạt lấy chính quyền, thì vẫn chưa đủ. Cuộc cách mạng Nga đã tiến lên cao hơn: không thể có chính quyền nào khác ngoài Xô-viết cả, và đó chính là điều mà giai cấp tư sản lo sợ. Chừng nào mà các Xô-viết vẫn chưa đoạt được chính quyền, thì chúng ta vẫn chưa nắm được chính quyền. Sức mạnh của cuộc sống tất phải thúc đẩy các Xô-viết nắm lấy chính quyền. Nếu không, chúng ta sẽ không ra khỏi được cuộc chiến tranh mà bọn tư bản đang tiến hành bằng cách lừa gạt nhân dân. Tất cả các nước đều đang đứng kề bên sự diệt vong; cần phải thấy rõ điều đó; không có lối thoát nào ngoài cách mạng xã hội chủ nghĩa. Cần phải lật đổ chính phủ, nhưng không phải tất cả mọi người đều đã hiểu đúng điều đó. Nếu chính quyền của Chính phủ lâm thời dựa vào Xô-viết đại biểu công nhân, thì không thể lật đổ chính phủ đó "một cách giản đơn" được. Người ta có thể và cần phải lật đổ chính phủ đó bằng cách giành lấy đa số trong các Xô-viết. Hoặc tiến lên phía trước, làm cho các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ giành được toàn bộ chính quyền, hoặc lùi về phía sau, về phía chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, — không có con đường nào khác cả. Cau-xky phủ nhận khả năng tiến hành một cuộc cách mạng trong thời kỳ chiến tranh. Cuộc sống đã bác bỏ ý kiến đó của y rồi.

Còn về việc quốc hữu hoá và kiểm soát các ngân hàng, thì đó là điều có thể làm được về mặt kinh tế; về mặt kinh tế, không có gì trở ngại cho việc đó cả, một khi chính quyền ở trong tay công nhân. Điều rất dễ hiểu là một khi

đã quan niệm những nhiệm vụ của giai cấp vô sản như vậy, thì không thể nói đến vấn đề thống nhất với "phái vệ quốc chủ nghĩa".

Về tên gọi mới của đảng: từ ngữ "dân chủ - xã hội" là không chính xác, không đúng về mặt khoa học. Mác và Ăng-ghe-n đã từng nhiều lần thừa nhận điều đó. Trước kia hai ông "phải chấp nhận" từ ngữ này, là vì từ sau năm 1871 đã hình thành một tình thế đặc biệt: cần phải rèn luyện *dần dần* quần chúng nhân dân; cách mạng chưa được đề ra thành vấn đề trước mắt. Chế độ dân chủ cũng là một chế độ nhà nước, nhưng Công xã Pa-ri đã tiến lên cao hơn rồi. Và hiện nay, toàn thế giới đang đứng trước một vấn đề thực tiễn: vấn đề quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Nhà dân chủ - xã hội Plê-kha-nốp và những người xã hội - sô-vanh khác trên toàn thế giới đã phản bội chủ nghĩa xã hội. Chúng ta cần phải gọi đảng ta là "Đảng cộng sản".

2

TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

Những công thức truyền thống cũ (chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân) không còn đáp ứng được những điều kiện đã thay đổi. Chuyên chính dân chủ - cách mạng đã được thực hiện, nhưng không phải dưới hình thức do chúng ta vạch ra: nó xen kẽ với chuyên chính của giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa. Cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đã đảo lộn mọi tình hình, — đã biến những kẻ thù điên cuồng của cách mạng, bọn tư bản Anh - Pháp thành những kẻ tiếp tay cho cách mạng giành thắng lợi (cả bọn chỉ huy cao cấp trong quân đội và cả giai cấp tư sản phản cách mạng thì cũng vậy).

Chính sự kết hợp các hoàn cảnh đó — một sự kết hợp đặc biệt trong lịch sử — đã tạo ra hai nền chuyên chính: chuyên

chính của giai cấp tư sản và chuyên chính dân chủ cách mạng. Về mặt tổ chức, chưa bao giờ nhân dân theo kịp giai cấp tư sản; ở Nga nhân dân đã xây dựng nên một chính quyền có tổ chức của mình, nhưng đồng thời lại chưa đạt đến một sự độc lập về chính trị. Do đó mà có tình trạng hai chính quyền song song tồn tại, có thái độ cả tin vô ý thức của đa số tiểu tư sản trong quân chúng binh sĩ và một bộ phận công nhân đối với Chính phủ lâm thời, có tình trạng phái dân chủ cách mạng tự nguyện phục tùng nền chuyên chính tư sản. Đặc điểm của tình hình hiện nay là sự không giác ngộ của quần chúng đã cản trở việc tạo ra một đa số vững chắc và giác ngộ đi theo đường lối của giai cấp vô sản (toàn bộ các xu hướng chính trị khác đã hoàn toàn chuyển sang lập trường của giai cấp tiểu tư sản). Phái dân chủ cách mạng là sự tập hợp những thành phần hết sức khác nhau (về mặt *địa vị* và *lợi ích* giai cấp, điều đó hoàn toàn không phải là một!). Tách các thành phần đó ra thì như sau: ở nông thôn — những nông dân khá giả đã được củng cố thêm nhờ đạo luật ngày 9 tháng Mười một và những nông dân nghèo có một ngựa hoặc không có ngựa; ở thành phố — những tầng lớp gần với giai cấp công nhân và những người tiểu chủ; những người vô sản và những người *nửa vô sản* tất yếu phải tách rời giai cấp tiểu tư sản, nhưng có khả năng là sự đoàn kết những phần tử tư hữu thuộc khối cách mạng sẽ dẫn tới chỗ là nó chiếm ưu thế so với tổ chức của quần chúng tập hợp xung quanh khẩu hiệu vô sản. Do đó không loại trừ trường hợp là chính quyền vẫn nằm trong tay giai cấp tư sản và chính quyền không chuyển vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. Kết luận là: nhiệm vụ đặt ra cho chúng ta không phải là lật đổ Chính phủ lâm thời, — chính phủ này sở dĩ đứng được là nhờ được *sự tín nhiệm* của quần chúng tiểu tư sản và một bộ phận công nhân, — mà là giải thích cặn kẽ các nhiệm vụ giai cấp và tổ chức.

2

LỜI KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY NGÀY 14 (27) THÁNG TƯ

Cuộc trao đổi ý kiến đã để lộ những sự bất đồng. Tôi không thể nào trả lời hết tất cả các câu hỏi được.

Về chủ nghĩa bôn-sê-vích cũ. Ca-li-nin đã bênh vực chủ nghĩa bôn-sê-vích cũ. Và chính đồng chí ấy đã đi đến kết luận rằng sách lược của chúng ta hiện nay là đúng. Ý kiến khác: khuyh hướng ngả theo sách lược của giai cấp tiểu tư sản đã bộc lộ ra nhiều hơn cả.

Một lời nói đã được sử dụng từ lâu: tiến hành cách mạng đến cùng; nhưng cuộc cách mạng nào chứ? Tình hình khách quan năm 1905 là như thế này: giai cấp vô sản và nông dân là những phần tử cách mạng duy nhất, còn bọn dân chủ - lập hiến thì ủng hộ chế độ quân chủ. Ngày nay, chủ nghĩa vệ quốc biểu thị bước chuyển của nông dân theo sách lược tiểu tư sản. Trong những điều kiện đó, việc tiến hành cách mạng đến cùng không còn có nghĩa gì nữa. Cách mạng đã thống nhất giai cấp tiểu tư sản và các phần tử cách mạng khác trên cơ sở chủ nghĩa vệ quốc.

Tương lai của nền chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân như thế nào? Giai cấp nông dân tiểu tư sản đã đi theo lập trường vệ quốc chủ nghĩa, nên họ có thể ủng hộ chế độ quân chủ.

Từ đường lối của chủ nghĩa bôn-sê-vích đã sản sinh ra một đường lối mới. Giai cấp tiểu tư sản và giai cấp đại tư sản đã liên hợp lại với nhau. Chúng ta xuất phát từ sự khác nhau về lợi ích giai cấp. Những nông dân là cố nông sẽ phản đối chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Những nông dân có tư hữu thì sẽ ủng hộ chủ nghĩa vệ quốc.

Chủ nghĩa vệ quốc chỉ rõ rằng giai cấp tiểu tư sản đã xa rời giai cấp công nhân và đã đi theo giai cấp đại tư sản. Người nông dân nghèo sống một phần nhờ vào lao động của họ ở thành thị, họ không cần cuộc chiến tranh đó. Giai cấp đó sẽ chống lại chiến tranh.

Cần phải bỏ chủ nghĩa bôn-sê-vích cũ đi. Cần phải vạch rõ ranh giới giữa đường lối của giai cấp tiểu tư sản và đường lối của giai cấp vô sản làm thuê. Những câu nói suông về nhân dân cách mạng thích hợp cho Kê-ren-xki, chứ không thích hợp cho giai cấp vô sản cách mạng được. Khi mà tên Ni-cô-lai đã bị đánh đổ rồi, thì làm một người cách mạng, dù là làm một người dân chủ, không phải là một thành tích to lớn gì lắm. Phái dân chủ cách mạng chẳng có giá trị gì lắm đâu; đó chẳng qua chỉ là lời nói suông; nó che đậy mâu thuẫn giữa các lợi ích giai cấp, chứ không bóc trần mâu thuẫn ấy ra. Người bôn-sê-vích cần vạch ra cho công nhân và nông dân thấy sự tồn tại của những mâu thuẫn ấy, chứ không được lấp liếm những mâu thuẫn ấy đi. Nếu chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đè nặng, về mặt kinh tế, lên giai cấp vô sản và nông dân, thì các giai cấp này cần phải đứng lên chống lại cuộc chiến tranh đó.

Thiết lập một mạng lưới các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân, đó là nhiệm vụ trước mắt. Hiện nay, trên toàn nước Nga cũng đã có một mạng lưới những cơ quan tự quản địa phương. Công xã cũng có thể mang hình thức những cơ quan tự quản. Việc bãi bỏ cảnh sát và quân đội thường trực, việc vũ trang toàn dân — tất cả những cái đó đều có thể được thực hiện thông qua những cơ quan tự

quản địa phương. Tôi đã lấy Xô-viết đại biểu công nhân làm ví dụ, đó chỉ là vì Xô-viết ấy đã có rồi.

Người ta nói rằng cần phải làm cho giai cấp vô sản "khỏi ngồi không". Đó chính là điều mà Tơ-khê-ít-dê, Chính phủ lâm thời, v.v., đang làm khi phát biểu những lời lẽ ba hoa rỗng tuếch về dân chủ cách mạng. Người bôn-sê-vích phải phân biệt: giai cấp vô sản và giai cấp tiểu tư sản, còn những từ ngữ "dân chủ cách mạng" và "nhân dân cách mạng" thì để cho Kê-ren-xki nói. Ở nước Nga, phái dân chủ mang tính chất đế quốc chủ nghĩa. Người ta nói rằng chúng ta đang thu hẹp hoạt động của chúng ta vào công tác văn hoá. Không đúng. Thông qua những nghị quyết về Quốc hội lập hiến, v.v., đó chính là làm cho giai cấp vô sản "khỏi ngồi không".

Nhiệm vụ hiện nay là thực hiện việc thủ tiêu quân đội thường trực, quan lại và cảnh sát, và thực hiện vũ trang toàn dân.

Quốc hội lập hiến sẽ không bóp chết cách mạng được, vì lúc này người ta không nói đến Quốc hội lập hiến và cũng chẳng có ai tính đến việc triệu tập nó nữa. Chỉ có những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng là có thể "đòi" triệu tập Quốc hội lập hiến mà thôi.

Chiến tranh là chiến tranh toàn thế giới. Chiến tranh do những giai cấp nhất định tiến hành và do tư bản ngân hàng gây ra. Chỉ có chuyển chính quyền vào tay một giai cấp khác thì mới có thể chấm dứt được chiến tranh. Chừng nào các giai cấp thống trị còn giữ chính quyền, thì hoà bình cũng không thể thay đổi gì được cả.

Phải chỉ cho giai cấp vô sản thấy rõ những biện pháp cụ thể để làm cho cách mạng tiến lên. Làm cho cách mạng tiến lên, có nghĩa là tự ý thực hiện việc tự quản. Mở rộng dân chủ không làm trở ngại gì cho việc tự quản, mà lại giúp thực hiện được những nhiệm vụ của chúng ta. Chỉ có chuyển chính quyền vào tay một giai cấp khác — và nước

Nga đã tiến gần hơn hết đến điểm này — thì mới có thể chấm dứt được chiến tranh, nhưng không khi nào lại có thể chấm dứt được chiến tranh bằng một cuộc ngừng chiến giữa bốn tư bản các nước dùng cách đem những dân tộc bị áp bức ra mà đối chác với nhau. Công xã hoàn toàn thích hợp với nông dân. Công xã có nghĩa là chế độ tự quản hoàn toàn, không có một sự giám sát nào từ trên xuống cả. Chín phần mười nông dân nhất định sẽ ủng hộ biện pháp đó.

Giai cấp tư sản có thể chịu nhận việc quốc hữu hoá ruộng đất, nếu nông dân nắm lấy ruộng đất. Nhưng, là một đảng vô sản, chúng ta phải nói rằng chỉ có ruộng đất thôi thì sẽ không đủ nuôi sống nông dân. Cho nên họ cần phải tổ chức công xã để cấy cày ruộng đất. Chúng ta phải chủ trương chế độ tập trung, nhưng cũng có những lúc nhiệm vụ đó cần phải được thực hiện ở các địa phương, chúng ta phải để cho địa phương được phát huy tính chủ động tới mức tối đa. Bọn dân chủ - lập hiến đã hành động như bọn quan lại. Họ bảo nông dân: "hãy đợi Quốc hội lập hiến". Chỉ có đảng ta là đưa ra những khẩu hiệu thật sự làm cho cách mạng tiến lên. Các Xô-viết đại biểu công nhân hoàn toàn có thể thiết lập được những công xã ở các địa phương. Vấn đề là xét xem giai cấp vô sản có đủ khả năng tổ chức hay chưa, nhưng đó là một điều mà người ta không thể phán đoán trước được, cần phải học trong thực tế.

Chủ nghĩa Tơ-rốt-xki nói: "không phải Nga hoàng, mà là chính phủ công nhân". Không đúng. Giai cấp tiểu tư sản đang tồn tại; không thể không kể đến họ được. Nhưng họ gồm có hai bộ phận. Bộ phận nghèo đi với giai cấp công nhân.

Về chiến tranh. Chấm dứt chiến tranh theo kiểu hoà bình chủ nghĩa là một ảo tưởng. Có thể chấm dứt chiến tranh bằng một hoà ước theo kiểu đế quốc chủ nghĩa. Nhưng thứ hoà bình đó lại không phải là cái mà quần chúng muốn. Chiến tranh là sự tiếp tục của chính trị của một giai cấp nhất

định; muốn thay đổi tính chất của chiến tranh, thì phải thay thế giai cấp hiện đang nắm chính quyền.

Tên gọi đảng cộng sản, về mặt lý luận, là đúng. Những người xã hội chủ nghĩa cánh tả ở các nước khác đều quá yếu. Chúng ta phải chủ động.

3
HAI NHẬN XÉT
TRONG CUỘC THẢO LUẬN
NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ
ĐỐI VỚI CHÍNH PHỦ LÂM THỜI
NGÀY 15 (28) THÁNG TƯ

1

Sau cuộc thảo luận ngày hôm qua, tôi có thể chỉ nói một vài nhận xét vắn tắt. Nghị quyết đã vạch rõ con đường thoát là ở chỗ nào. Tình hình được quyết định không những do chỗ những giai cấp nào có đại biểu trong Chính phủ lâm thời, mà còn do chỗ chính phủ đó dựa vào Xô-viết đại biểu công nhân. Do đó rút ra kết luận là: chúng ta không được nghe theo giai cấp tiểu tư sản ấy, mà phải thành lập những nhóm riêng biệt không phải là để tách khỏi giai cấp tiểu tư sản, mà là để đẩy giai cấp ấy tiến lên. Giành lấy toàn bộ ruộng đất là một bước tiến của nhân dân cách mạng. Thay thế quân đội thường trực bằng một đội dân cảnh là một bước tiến.

2

Đồng chí Ca-mê-nép ngả theo chính sách của Tsơ-khê-ít-dê và của Xtê-clốp. Đương nhiên, không có một ai sẽ nói rằng Chính phủ lâm thời trì hoãn việc triệu tập Quốc hội lập hiến, nếu chúng ta sẽ không nói điều đó. Mọi người đều muốn tiến hành chiến tranh. Vấn đề ở đây là tổ chức của lực lượng phản cách mạng. Trong thời kỳ cách mạng, việc

kiểm soát là một sự lừa bịp. Cuộc bầu cử có thể được ấn định trong vòng ba ngày. Khi kể ra "những tội lỗi", tức là chúng ta cung cấp những tài liệu chính xác cho hoạt động tuyên truyền. Không thể đi tìm sự thật ở trong tiểu ban liên hệ. Không nắm chính quyền trong tay thì không thể tiến hành việc kiểm soát được. Dùng những nghị quyết, v.v., để kiểm soát, đó chỉ là một chuyện hoàn toàn vô vấn. Kiểm soát là một ảo tưởng tiểu tư sản đang tiêu tan, là một sự mơ hồ.

4

NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI CHÍNH PHỦ LÂM THỜI

Nhận thấy rằng:

1) Chính phủ lâm thời, căn cứ vào tính chất giai cấp của nó, là cơ quan thống trị của bọn địa chủ và của giai cấp tư sản;

2) Chính phủ lâm thời và các giai cấp mà nó thay mặt, gắn bó khăng khít về kinh tế và chính trị với chủ nghĩa đế quốc Nga và Anh - Pháp;

3) ngay cả cương lĩnh mà nó đã công bố, Chính phủ lâm thời cũng chỉ thực hiện một cách không đầy đủ và chỉ thực hiện dưới áp lực của giai cấp vô sản cách mạng và, một phần, dưới áp lực của giai cấp tiểu tư sản;

4) các lực lượng phản cách mạng đang được tổ chức lại của giai cấp tư sản và địa chủ nấp dưới lá cờ của Chính phủ lâm thời và được chính phủ này công khai dung túng, đã bắt đầu tấn công vào phái dân chủ cách mạng;

5) Chính phủ lâm thời trì hoãn việc ấn định ngày bầu cử Quốc hội lập hiến; cản trở việc vũ trang toàn dân; chống lại việc chuyển toàn bộ ruộng đất cho nhân dân; buộc nhân dân phải nhận một giải pháp về vấn đề ruộng đất phù hợp với lợi ích của bọn địa chủ; cản trở việc thực hiện chế độ ngày làm việc 8 giờ; dung túng hoạt động tuyên truyền phản cách mạng (của Gu-tơ-cốp và đồng bọn) trong quân đội; tổ chức bọn chỉ huy cao cấp của quân đội chống lại binh lính, v.v.;

6) đồng thời, hiện nay, chính phủ ấy dựa vào sự tín nhiệm của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát, và tới một mức độ nào đó, dựa vào sự thoả thuận trực tiếp với Xô-viết đó; hiện nay, Xô-viết này rõ ràng đã tập hợp được đa số công nhân và binh sĩ, tức là đa số nông dân;

7) mỗi biện pháp của Chính phủ lâm thời trong chính sách đối ngoại cũng như trong chính sách đối nội, sẽ mở mắt không những cho những người vô sản ở thành thị và ở nông thôn, cũng như cho những người nửa vô sản, mà cho cả những tầng lớp rộng rãi trong giai cấp tiểu tư sản thấy rõ thực chất của chính phủ đó,

Hội nghị quyết định:

1) để chuyển toàn bộ chính quyền nhà nước vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, hay vào tay các cơ quan khác thể hiện trực tiếp ý chí của nhân dân, cần phải tiến hành một công tác lâu dài nhằm giáo dục ý thức giai cấp của giai cấp vô sản và đoàn kết những người vô sản ở thành thị và ở nông thôn chống lại những sự dao động của giai cấp tiểu tư sản, vì chỉ có công tác đó mới thật sự đảm bảo cho toàn thể nhân dân cách mạng tiến lên một cách thắng lợi;

2) hoạt động ấy đòi hỏi phải có công tác toàn diện trong nội bộ các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, phải tăng thêm số lượng các Xô-viết, phải củng cố lực lượng các Xô-viết, phải đoàn kết các nhóm vô sản quốc tế chủ nghĩa của đảng ta ở trong nội bộ các Xô-viết;

3) việc tổ chức các lực lượng dân chủ - xã hội của chúng ta cần phải được tăng cường để cho làn sóng mới của phong trào cách mạng được phát triển dưới lá cờ của đảng dân chủ - xã hội cách mạng.

5
HAI NHẬN XÉT
TRONG CUỘC THẢO LUẬN
VỀ VẤN ĐỀ BẦU CỬ THỊ CHÍNH
NGÀY 22 THÁNG TƯ (5 THÁNG NĂM)

1

Một khi chúng ta có chế độ bầu cử theo tỷ lệ, thì như vậy cần gì đến khối liên minh; thiểu số đã được đảm bảo rồi. Tôi cương quyết phản đối đồng chí Ca-li-nin, vì khối liên minh với giai cấp tiểu tư sản, với bọn sô-vanh, là việc không thể có được. Ngay chỉ một chút ý nghĩ muốn lập khối với giai cấp tiểu tư sản được bọn tư bản ủng hộ, cũng đã là một sự phản bội chủ nghĩa xã hội rồi. Chúng ta sẽ lập khối với ai? Với những người xuất bản tờ "Quốc tế"¹¹²⁶ ư? Nhưng tờ báo đó chưa xuất bản, cho nên chúng ta không biết họ. Tơ-khê-ít-dê là kẻ bao che tệ hại nhất cho chủ nghĩa về quốc. Khi xuất bản một tờ báo ở Pa-ri, Tơ-rốt-xki đã không nói rõ là mình tán thành hay phản đối Tơ-khê-ít-dê. Chúng ta bao giờ cũng phản đối Tơ-khê-ít-dê vì hắn là một kẻ bao che tinh vi cho chủ nghĩa sô-vanh. Tơ-rốt-xki đã không nói dứt khoát thái độ của mình. Biết đâu La-rin (tức là người xuất bản tờ "Quốc tế") lại chẳng đi theo cùng một sách lược như thế?

Chúng ta cần phải đưa ra một cương lĩnh rõ ràng. Hiện nay đang có cuộc đấu tranh giữa ba đảng: đảng thứ nhất là đảng của những tên kẻ cướp và giết người; đảng thứ hai gồm những kẻ bao che cho những tên kẻ cướp đó bằng

những lời nói đẹp đẽ, và cuối cùng là đảng thứ ba — hoàn toàn không ủng hộ bọn kẻ cướp, bóc trần tất cả mọi sai lầm, kể cả những sai lầm của Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ.

Lầm lỗi của Xô-viết không phải ở chỗ đã không nắm lấy chính quyền, mà là ở chỗ dạy cho nhân dân những điều xấu, ở chỗ reo lên rằng đã chiến thắng chính phủ.

2

Tôi hoàn toàn đồng ý ghi vào các danh sách của chúng ta những ứng cử viên men-sê-vích đã đoạn tuyệt với chủ nghĩa sô-vanh. Đó không phải là khối liên minh. Về mặt đảng phái thì nước Nga là một nước cực kỳ có tổ chức. Về cương lĩnh: vấn đề đội dân cảnh được hưởng lương, vấn đề lương thực, vấn đề thuế má, — đó là những vấn đề trọng yếu.

6

NGHỊ QUYẾT VỀ CUỘC BẦU CỬ THỊ CHÍNH

Cương lĩnh bầu cử thị chính quyết không thể chỉ hạn chế trong những vấn đề thị chính, nhất là trong thời đại cách mạng hiện nay.

Nó cũng cần phải giải đáp rõ ràng tất cả những vấn đề cơ bản trong chính sách hiện nay, nhất là những vấn đề về chiến tranh và về những nhiệm vụ của giai cấp vô sản đối với chính quyền trung ương.

Trong những vấn đề thị chính như vấn đề đội dân cảnh, lương thực, nhà ở và thuế má, chúng ta không thể chờ đợi ở các đảng tiểu tư sản một sự tán thành những biện pháp cách mạng cần thiết để đấu tranh chống chiến tranh và những hậu quả của nó.

Vì tất cả những lý do này, cần phải ra ứng cử, mà không tham gia khối nào cả, chỉ lấy cương lĩnh có tính nguyên tắc của đảng vô sản làm ngọn cờ, đồng thời giải thích cho nhân dân thấy rõ chỗ khác nhau căn bản giữa ba loại chính đảng chủ yếu: 1) đảng dân chủ - lập hiến và những đảng hữu hơn đảng này; 2) những đảng của giai cấp tiểu tư sản (những người dân tụy) và của bộ phận công nhân chịu ảnh hưởng của giai cấp tư sản (những người men-sê-vích theo chủ nghĩa vệ quốc) và 3) đảng của giai cấp vô sản cách mạng (những người bôn-sê-vích).

Những điều kiện kỹ thuật của bầu cử dựa trên chế độ cử đại biểu theo tỷ lệ, khiến cho, xét về mặt kỹ thuật, các khối liên minh trở thành thừa.

Đối với những người men-sê-vích thực sự đã từ bỏ chủ nghĩa vệ quốc cách mạng và thôi không ủng hộ Chính phủ lâm thời nữa, thì ta cần hết sức gắn gũi họ và có tinh thần hiểu biết lẫn nhau trên cơ sở công tác thực tiễn; có thể lập những danh sách chung với các đồng chí ấy, với điều kiện là về căn bản phải nhất trí với nhau trên một mức độ cần thiết. Cần phải đưa ra một đề nghị cụ thể về cương lĩnh thị chính, nhất là về vấn đề đội dân cảnh vô sản do bọn tư bản trả lương.

7

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI CÁC ĐẢNG
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - CÁCH MẠNG
VÀ DÂN CHỦ - XÃ HỘI (MEN-SÊ-VÍCH),
ĐỐI VỚI ĐẢNG CỦA NHỮNG NGƯỜI
GỌI LÀ DÂN CHỦ - XÃ HỘI
"KHÔNG ĐẢNG PHÁI" VÀ ĐỐI VỚI
CÁC TRÀO LƯU CHÍNH TRỊ
KHÁC CÙNG LOẠI NHƯ THỂ**

Nhận thấy rằng:

1) các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, dân chủ - xã hội men-sê-vích, v.v., trong đại đa số trường hợp, đều đã đi theo lập trường "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng" và đã bỏ phiếu tán thành công trái, nghĩa là họ đã thực tế ủng hộ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa do chính phủ đế quốc chủ nghĩa của bọn tư bản Gu-tơ-cốp, Lvốp và đồng bọn tiến hành; 2) các đảng ấy *ủng hộ* Chính phủ lâm thời là chính phủ đại biểu cho lợi ích của tư bản và đã có một lập trường phản cách mạng không những trong chính sách đối ngoại, mà cả trong chính sách đối nội; 3) các đảng ấy đã để cho bọn tư bản lừa gạt mình và, về phía mình, họ lại lừa gạt nhân dân với cái hy vọng hão huyền rằng tuy không nắm chính quyền nhà nước, nhưng bằng cách đưa ra "những yêu sách" cho Chính phủ lâm thời, bằng cách "kiểm soát" chính phủ đó, v.v., người ta cũng vẫn có thể thay đổi được bản chất giai cấp của chính phủ đó của bọn tư bản và đưa được chính phủ đó đến chỗ từ bỏ chính sách đế quốc chủ nghĩa hiện cần thiết cho bọn tư bản, đến chỗ từ bỏ việc dùng các biện pháp phản cách mạng để xâm

phạm quyền tự do; 4) vì nói chung quần chúng thường có thái độ cả tin vô ý thức vào bọn tư bản là những kẻ ngày nay lại rất hay dùng đến lối lừa bịp và phỉnh nịnh, nên tình trạng ý thức giai cấp của những người vô sản và nửa vô sản bị lu mờ đi do tình hình nói trên gây ra và do những đảng đó duy trì, là nguyên nhân chủ yếu khiến cho cách mạng bị đình trệ và khiến cho các lực lượng phản cách mạng của bọn địa chủ và của giai cấp tư sản có khả năng đánh bại được cách mạng, — nhận thấy tất cả những điều nêu trên đây, hội nghị quyết định:

1) coi việc bỏ phiếu tán thành công trái, cũng như việc bênh vực lập trường vệ quốc cách mạng nói chung, là hoàn toàn và tuyệt đối phản bội chủ nghĩa xã hội, phản bội cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản và những nguyên tắc của chủ nghĩa quốc tế tức là sự liên minh anh em giữa công nhân tất cả các nước chống bọn tư bản tất cả các nước;

2) coi các đảng kể trên đây là những đảng thực hiện những lợi ích và quan điểm của giai cấp tiểu tư sản và làm cho giai cấp vô sản bị đối bại do chịu ảnh hưởng của giai cấp tư sản;

3) coi việc thống nhất với những đảng, được coi là một chính thể, thi hành chính sách ủng hộ Chính phủ lâm thời, ủng hộ chủ nghĩa vệ quốc cách mạng, v.v., là điều tuyệt đối không thể được, vì những đảng đó đã rời bỏ lập trường giai cấp của giai cấp vô sản và đã đi theo lập trường tiểu tư sản;

4) đối với một số nhóm công nhân địa phương đi theo bọn men-sê-vích, v.v., nhưng mong muốn bênh vực lập trường của chủ nghĩa quốc tế chống "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng", chống việc bỏ phiếu tán thành công trái, v.v., thì chính sách của đảng ta là phải ủng hộ những công nhân và những nhóm đó, phải gần gũi họ, phải ủng hộ sự thống nhất với họ trên cơ sở hoàn toàn từ bỏ sự phản bội của giai cấp tiểu tư sản đối với chủ nghĩa xã hội.

8

**PHÁT BIỂU KHI ĐƯA RA
NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH
NGÀY 22 THÁNG TƯ (5 THÁNG NĂM)**

Nghị quyết về chiến tranh đã được soạn thảo ở tiểu ban, nhưng nó chưa được hoàn chỉnh hoàn toàn. Tôi cho rằng khi được hoàn chỉnh hoàn toàn thì nghị quyết đó sẽ được trình bày trước hội nghị đại biểu toàn đảng, còn bây giờ tôi đề nghị cứ đọc bản nghị quyết dưới dạng hiện nay của nó.

Nghị quyết gồm 3 phần: 1) những nguyên nhân khách quan của chiến tranh; 2) chủ nghĩa vệ quốc cách mạng và 3) kết thúc chiến tranh như thế nào.

—————

9

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
VỀ CHIẾN TRANH¹²⁷**

1

Về phía cả hai tập đoàn cường quốc tham chiến, cuộc chiến tranh hiện nay là cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, tức là cuộc chiến tranh do bọn tư bản tiến hành để thống trị thế giới, để chia nhau những của mà bọn tư bản ăn cướp được, để chiếm đoạt các thị trường có lợi cho tư bản tài chính, tư bản ngân hàng, để bóp chết các dân tộc nhược tiểu.

Việc chính quyền nhà nước ở Nga chuyển từ Ni-cô-lai II sang tay chính phủ của bọn Gu-tơ-cốp, Lvốp và những kẻ khác, tức chính phủ của bọn địa chủ và bọn tư bản, đã không thay đổi và cũng không thể thay đổi được tính chất giai cấp như thế và ý nghĩa như thế của chiến tranh về phía nước Nga.

Chính phủ mới vẫn tiến hành cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đó, nghĩa là cuộc chiến tranh xâm lược và ăn cướp, — sự thật này đã trở nên đặc biệt rõ ràng khi chính phủ đó chẳng những không công bố các hiệp ước bí mật do cựu Nga hoàng Ni-cô-lai II ký kết với các chính phủ tư bản Anh, Pháp, v.v., mà lại chính thức xác nhận các hiệp ước ấy. Chính phủ đó làm như thế mà không trưng cầu ý kiến nhân dân, và làm với mục đích rõ ràng là để lừa dối nhân dân, vì không một ai lại không biết rằng các hiệp ước bí mật đó của cựu Nga hoàng, từ đầu chí cuối, đều là những hiệp ước ăn cướp, hứa hẹn cho bọn tư bản

Nga được cướp bóc Trung-quốc, Ba-tư, Thổ-nhĩ-kỳ, Áo, v.v..

Cho nên, một chính đảng vô sản không thể nào lại ủng hộ cuộc chiến tranh hiện nay, cũng không thể nào lại ủng hộ chính phủ hiện nay và các công trái của chính phủ đó, dù người ta có đặt cho các công trái này những tên thật hoa mỹ đi nữa cũng vậy, mà lại không hoàn toàn đoạn tuyệt với chủ nghĩa quốc tế, tức là đoạn tuyệt với tình đoàn kết anh em giữa công nhân tất cả các nước trong cuộc đấu tranh chống ách áp bức của tư bản.

Chính phủ hiện nay hứa sẽ từ bỏ các cuộc thôn tính, nghĩa là từ bỏ không xâm chiếm các nước khác hoặc không cưỡng bách các dân tộc khác phải nằm trong khuôn khổ nước Nga, nhưng cả lời hứa đó cũng không đáng tin chút nào. Bởi vì, một là, bọn tư bản bị ràng buộc với tư bản ngân hàng Nga và Anh - Pháp bằng hàng ngàn mối liên hệ, đồng thời lại bênh vực những lợi ích của tư bản, nên không thể từ bỏ những cuộc thôn tính trong chiến tranh hiện nay, nếu chúng vẫn cứ là bọn tư bản, nếu chúng vẫn không từ bỏ những lợi nhuận do đầu tư hàng tỷ vốn vào công trái, vào các xí nghiệp tô nhượng, vào các xí nghiệp quân sự, v.v.. Hai là, sau khi tuyên bố từ bỏ những cuộc thôn tính để lừa dối nhân dân, thì ngày 9 tháng Tư 1917, ở Mát-xcơ-va, chính phủ mới, qua lời phát biểu của Mi-li-u-cốp, lại tuyên bố không từ bỏ các cuộc thôn tính. Ba là, như báo "Sự nghiệp nhân dân", một tờ báo được bộ trưởng Kê-ren-xki cộng tác, đã vạch trần, Mi-li-u-cốp thậm chí cũng không gửi ra nước ngoài bản tuyên bố của ông ta nói là từ bỏ các cuộc thôn tính.

Vì vậy, để đề phòng cho nhân dân khỏi lầm vì những lời hứa suông của bọn tư bản, hội nghị tuyên bố rằng cần phải phân biệt rõ việc từ bỏ trên đầu lưỡi với việc từ bỏ trên thực tế các cuộc thôn tính, tức là phải công bố ngay tức khắc tất cả các hiệp ước bí mật, có tính chất ăn cướp, tất cả những văn kiện về chính sách đối ngoại, và lập tức bắt

tay vào việc giải phóng một cách đầy đủ nhất tất cả các dân tộc bị giai cấp tư bản — giai cấp kế tục cái chính sách nhục nhã đối với nhân dân chúng ta, của cựu Nga hoàng Ni-cô-lai II, — áp bức hoặc cưỡng bức sáp nhập vào nước Nga, hoặc kìm giữ trong tình trạng không có đầy đủ quyền.

II

Cái gọi là "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng", — cái chủ nghĩa hiện nay ở Nga đã thâm nhập vào hầu hết các đảng dân túy (phái xã hội chủ nghĩa nhân dân, phái lao động, phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng) và đảng cơ hội chủ nghĩa của bọn dân chủ - xã hội men-sê-vích (Ban tổ chức, Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, v.v.), và cả đa số những người cách mạng không đảng phái, — xét về ý nghĩa giai cấp của nó mà nói, thì một mặt, thể hiện những lợi ích và quan điểm của giai cấp tiểu tư sản, của tiểu chủ, của những nông dân khá giả nhờ cưỡng bức các dân tộc nhược tiểu mà kiếm được lợi nhuận như bọn tư bản vậy, — mặt khác, là kết quả của sự lừa bịp của bọn tư bản đối với quần chúng nhân dân, bọn tư bản đã không công bố các hiệp ước bí mật và dùng những lời hứa hẹn suông cùng những lời nói hoa mỹ để cho qua chuyện.

Cần phải thừa nhận rằng số rất đông những quần chúng theo "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng" đều trung thực, nghĩa là *thực sự* không muốn các cuộc thôn tính, sự xâm lược hay cưỡng bức các dân tộc nhược tiểu, *thực sự* mong muốn giữa *tất cả* các nước tham chiến có một hoà ước dân chủ, chứ không phải một hoà ước có tính chất cưỡng bức. Cần phải thừa nhận điều đó, vì địa vị giai cấp của người vô sản và nửa vô sản ở thành thị và nông thôn (nghĩa là những người sống hoàn toàn hoặc một phần bằng cách bán sức lao động của mình cho bọn tư bản) khiến cho họ không quan tâm đến lợi nhuận của bọn tư bản.

+ Н. Ленинъ Комиссiи, Военной Конференцiи и Петро-
градской организацiи. Р. С. В. И. 11 16 апреля 1917 г.

ПРОЕКТЪ РЕЗОЛЮЦIИ. О войнѣ, предлоуженной +

I.

Современная война со стороны обѣихъ группъ воюющихъ державъ есть война империалистическая, т. е. вѣдущаяся капиталистами изъ за господства надъ миромъ, изъ за дѣлеж^а добычи капиталистовъ, изъ за выродившагося финансоваго (банковаго) капитала, изъ за удрученія слабыхъ народностей

Переходъ государственной власти въ Россiи отъ Николая II къ правительству Милюкова, Львова и др. къ правительству помѣщиковъ и капиталистовъ изменилъ и не могъ изменить такого классоваго характера и значенія войны со стороны Россiи.

Особенно наглядно обнаружился тотъ фактъ, что новое правительство ведетъ ту же такую же империалистическую, т. е. захватную, разбойничью войну въ слѣдующемъ обстоятельствѣ: новое правительство не только не опубликовало тайныхъ договоровъ, заключенныхъ бывшимъ царемъ, Николаемъ II, съ капиталистическими правительствами Англiи, Францiи и т. д., но и формально подтвердило эти договоры. Сдѣлано это было безъ опроса воли народа и съ явной цѣлью обмануть его, ибо общезвѣстно, что эти тайные договоры бывшего царя насквозь разбойничьи договоры объщающ^и русскимъ капиталистамъ ограбленiе Китая, Персiи, Турцiи, Австрiи и т. д.

Поэтому пролетарская партiя, не разрывая совершенно съ интернационализмомъ, т. е. съ братской солидарностью рабочихъ всѣхъ странъ въ борьбѣ противъ ига капитала, никакъ не можетъ поддерживать ни теперешней войны ни теперешняго правительства, ни его займовъ, какими бы пышными словами эти займы ни назывались.

Никакого довѣрiя не заслуживаетъ также /объщанiе/ нынѣшняго правительства отказаться отъ аннексiй т. е. отъ завоеванiя чужихъ странъ или отъ насильственнаго удержанiя въ предѣлахъ Россiи какихъ либо народностей. Ибо, во 1-ыхъ, капиталисты, переплетенные тысячами нитей банковаго капитала русскаго и англо-французскаго, отстаивающiе интересы капитала, не могутъ отказаться отъ аннексiи въ данной войнѣ, не переставая быть капиталистами, не отказавшись отъ прибыли на миллиарды, вложенные въ займы, въ концессiи, въ военныя предпрiятiя и т. д. Во 2-ыхъ, новое правительство, отказавшись отъ аннексiй для обмана народа, заявило устами Милюкова 9 апр. 1917 года въ Москвѣ, что оно отъ аннексiй не отказывается. Въ 3-хъ, какъ разоблачило "Дѣло Народа", газета, въ коей участвуетъ министр Керенскiй, Милюковъ даже не переслалъ за границу своего заявленiя объ отказѣ отъ аннексiй.

Предостерегая народъ протъв пустыхъ посуловъ капиталистовъ, конференцiя заявляетъ поэтому, что надо строго отличать отказъ отъ аннексiй на словахъ и отказъ отъ аннексiй на дѣлѣ, т. е. немедленное опубликованiе всѣхъ тайныхъ, грабительскихъ договоровъ, всѣхъ актовъ внешней политики и немедленный приступъ къ самому полному освобожденiю всѣхъ народностей которыя угнетаетъ или насильно привязываетъ къ Россiи или держитъ въ неполноправномъ положенiи классъ капиталистовъ, продолжая позорящую нашъ

Trang đầu bản dự thảo nghị quyết
về chiến tranh được đưa ra Hội nghị
đại biểu đảng bộ Pê-tơ-rô-grát của
Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b)
Nga ngày 16 (29) tháng Tư 1917, với
những điểm sửa đổi của V. I. Lê-nin

Ảnh thu nhỏ

Cho nên, hội nghị coi bất cứ sự nhượng bộ nào đối với "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng" cũng đều là tuyệt đối không thể dung thứ được, và trên thực tế, nhượng bộ như vậy có nghĩa là hoàn toàn đoạn tuyệt với chủ nghĩa quốc tế và chủ nghĩa xã hội, đồng thời hội nghị cũng tuyên bố rằng: chừng nào mà bọn tư bản Nga và Chính phủ lâm thời của chúng vẫn chỉ đe dọa dùng bạo lực đối với nhân dân thời (ví dụ như sắc lệnh nổi tiếng một cách đáng buồn của Gu-tơ-cốp dọa trừng phạt những binh sĩ nào tự ý cách chức người chỉ huy), chừng nào mà bọn tư bản *chưa* dùng bạo lực chống lại các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân, cố nông, v.v., được tự do tổ chức nên, được tự do bãi miễn và bầu ra *tất cả* mọi cơ quan chính quyền, — thì chừng đó đảng ta sẽ vẫn tuyên truyền không dùng bạo lực nói chung, đồng thời đấu tranh chống cái sai lầm nghiêm trọng và nguy hại của "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng", đặc biệt bằng phương thức thân ái thuyết phục và giải thích cái chân lý sau đây: ở Nga hiện nay, thái độ căm thù vô ý thức của đông đảo quần chúng vào chính phủ của bọn tư bản, những kẻ thù tệ hại nhất của hoà bình và chủ nghĩa xã hội, là trở ngại chính cho việc chấm dứt chiến tranh một cách nhanh chóng.

III

Về vấn đề quan trọng nhất: làm thế nào để kết thúc thật nhanh chóng cuộc chiến tranh cướp bóc, đây tội ác này của bọn tư bản, — một cuộc chiến tranh đưa toàn thể loài người đến gần kẻ cảnh phá sản, nạn đói và chết chóc, — bằng một hoà ước thật sự dân chủ, chứ không phải bằng một hoà ước cưỡng bức, hội nghị thừa nhận và quyết định:

Nếu cho rằng chỉ cần binh sĩ của *bất cứ một nước nào* *đẩy đơn phương* từ chối không tiếp tục chiến tranh, hoặc

đơn phương ngừng chiến sự bằng cách chỉ "cắm lưỡi lê xuống đất", là có thể chấm dứt được cuộc chiến tranh này, — thì như thế sẽ hoàn toàn phi lý.

Đảng ta sẽ nhẫn nại nhưng kiên định giải thích cho nhân dân rõ sự thật là các cuộc chiến tranh đều *do các chính phủ* tiến hành, chiến tranh bao giờ cũng gắn chặt với chính sách của những giai cấp nhất định và, vì lẽ đó, cuộc chiến tranh do bọn kẻ cướp ngự ngại vàng — bọn vua chúa như Ni-cô-lai II — và không ngự ngại vàng — bọn tư bản — gây ra, *chỉ* có thể kết thúc bằng một hoà ước thật sự dân chủ, chứ không phải là một hoà ước có tính chất cưỡng bức, bằng cách chuyển toàn bộ chính quyền nhà nước vào tay *một giai cấp* thật sự không có lợi ích gì trong việc bảo vệ những lợi nhuận của bọn tư bản, giai cấp thật sự có khả năng chấm dứt được ách áp bức của tư bản, tức là giai cấp vô sản và nửa vô sản.

Chỉ có giai cấp này mới có thể từ bỏ *thật sự* các cuộc thôn tính, có thể thoát ra khỏi những sự trói buộc của tư bản tài chính, tư bản ngân hàng và, trong những điều kiện nhất định, có thể *thật sự*, chứ không phải chỉ ở trên lời nói, biến cuộc chiến tranh ăn cướp thành một cuộc chiến tranh vô sản - cách mạng, thành một cuộc chiến tranh được tiến hành không phải để bóp chết các dân tộc nhược tiểu, mà để giải phóng công nhân và nông dân *toàn thế giới* thoát khỏi ách áp bức của tư bản.

Lại một lần nữa, hội nghị phản đối sự vu khống hèn hạ của bọn tư bản đối với đảng ta, cho rằng chúng ta tán thành hoà ước riêng rẽ với nước Đức. Chúng ta cho rằng bọn tư bản Đức cũng như bọn tư bản Nga, Anh, Pháp, v.v., đều cùng một phường ăn cướp cả, và hoàng đế Vin-hem cũng như Ni-cô-lai II và bọn vua chúa Anh, Ý, Ru-ma-ni và tất cả các tên vua khác đều là bọn kẻ cướp ngự ngại vàng cả. Quan điểm này, chúng ta đã từng nói rõ không những bằng tiếng Nga, mà cả bằng tiếng Đức, trong bản

dịch sang tiếng Đức cuốn sách của Di-nô-vi-ép và Lê-nin nhan đề là "Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh"¹⁾.

Hơn thế nữa. Với tư cách là những biên tập viên của Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng ta, hai đồng chí ấy đã nhân danh đảng ta mà tuyên bố trên báo "Người dân chủ - xã hội", số 47, ra ngày 13 tháng Mười 1915 ở Giơ-ne-vơ, rằng: nếu cuộc cách mạng đưa đảng ta lên nắm chính quyền ngay trong thời gian chiến tranh, thì chúng ta sẽ công khai đề nghị ngay lập tức với nước Đức và với tất cả các dân tộc cùng nhau ký một hoà ước không cưỡng bức, nghĩa là một hoà ước dân chủ, — và nếu bọn tư bản Đức, Anh, Pháp và các bọn tư bản khác không nhận hoà ước đó, thì chúng ta sẽ tự mình tiến hành một cuộc chiến tranh cách mạng, đồng thời kêu gọi công nhân tất cả các nước liên hiệp với chúng ta²⁾.

Hội nghị hoàn toàn xác nhận lời tuyên bố đó.

Hội nghị nhận định rằng hiện nay không có một nước tham chiến nào có được một nền tự do như nền tự do ở nước Nga, cũng không có được những tổ chức cách mạng có tính chất quần chúng như các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân, v.v.;

— rằng, vì vậy, trên thế giới không có một nơi nào mà việc chuyển toàn bộ chính quyền nhà nước vào tay đa số *thật sự* của nhân dân, nghĩa là vào tay công nhân và nông dân nghèo, lại có thể tiến hành được một cách dễ dàng và *hoà bình* như ở Nga.

Hội nghị tuyên bố rằng để có được tiền chi phí cho quân đội thì không nên dùng cách phát hành công trái làm giàu cho bọn tư bản, mà phải đánh thuế thật nặng vào thu nhập và tài sản của bọn tư bản.

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 26, tr. 393 - 400.

²⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 27, tr. 64 - 65.

Hội nghị tuyên bố rằng, chừng nào mà trong điều kiện được hoàn toàn tự do cổ động và tuyên truyền, đa số nhân dân vẫn chưa hiểu được rằng giữa cuộc chiến tranh hiện nay và những lợi ích của bọn tư bản có một mối liên hệ khăng khít, thì chỉ còn có một biện pháp thực tiễn để mau chóng chấm dứt cuộc chém giết nhân dân các nước mà thôi.

Biện pháp đó là bắt tay thân thiện giữa các binh sĩ ở ngoài mặt trận.

Hội nghị khẳng định một sự thật là: ngay cả báo "Thời mới", một tờ báo hoàn toàn bảo vệ lợi ích của bọn tư bản, cũng thừa nhận, trong một bức điện gửi từ Ki-ép đề ngày 12 tháng Tư, rằng ở ngoài mặt trận đã bắt đầu có việc bắt tay thân thiện. Cả một loạt những tin tức do các đại biểu binh sĩ gửi cho Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát, đều xác nhận sự thật đó.

Bắt đầu bắt tay thân thiện với nhau, các binh sĩ nước Nga và nước Đức, những người vô sản và nông dân mặc áo lính của cả hai nước, đã tỏ rõ cho toàn thế giới thấy rằng sự nhậy bén vững chắc của những giai cấp bị bọn tư bản áp bức đã đề ra cho họ biện pháp đúng đắn để chấm dứt cuộc chém giết nhân dân các nước.

Đối với chúng ta, bắt tay thân thiện có nghĩa là: một là, in những lời kêu gọi bằng tiếng Nga, cùng với bản dịch sang tiếng Đức, để phổ biến ở ngoài mặt trận; hai là, tổ chức ở ngoài mặt trận những cuộc mít-tinh của các binh sĩ Nga và Đức, có người phiên dịch, mà không để cho bọn tư bản cũng như bọn tướng tá và sĩ quan của cả hai nước, là những kẻ phần nhiều thuộc giai cấp tư bản, dám ngăn cản những cuộc mít-tinh đó và thậm chí dám tham dự những cuộc mít-tinh đó mà không được chính các binh sĩ cho phép một cách đặc biệt và trực tiếp.

Những lời kêu gọi đó và những cuộc mít-tinh đó phải nêu rõ những quan điểm đã trình bày trên đây đối với

chiến tranh và hoà bình, phải vạch rõ rằng, nếu trong cả hai nước, ở Đức và ở Nga, các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ độc quyền nắm được toàn bộ chính quyền trong nước, thì toàn thể nhân loại sẽ lập tức thở dài khoan khoái, bởi vì lúc đó, việc chấm dứt chiến tranh một cách hết sức nhanh chóng sẽ được đảm bảo thật sự, một nền hoà bình vững chắc nhất và thật sự dân chủ giữa tất cả các dân tộc sẽ được đảm bảo thật sự, đồng thời sự quá độ của tất cả các nước lên chủ nghĩa xã hội cũng sẽ được đảm bảo.

BINH SĨ VÀ RUỘNG ĐẤT

Đại đa số binh sĩ là nông dân. Bất cứ nông dân nào cũng đều biết địa chủ đã và đang áp bức nhân dân như thế nào! Thế thì thế lực của địa chủ do đâu mà có?

Do ruộng đất.

Bọn địa chủ chiếm hữu hàng chục triệu đê-xi-a-ti-na ruộng đất. Cho nên hàng triệu gia đình nông dân chỉ còn có một con đường là chịu ách nô dịch của bọn địa chủ mà thôi.

Tất cả "những quyền tự do" sẽ chẳng giúp ích gì cho nông dân cả khi mà địa chủ vẫn còn nắm trong tay hàng chục triệu đê-xi-a-ti-na ruộng đất.

Tất cả ruộng đất của địa chủ phải trở về tay nhân dân. Tất cả ruộng đất trong nước phải trở thành sở hữu của toàn thể nhân dân. Và chính những Xô-viết đại biểu nông dân và cố nông địa phương phải nắm quyền sử dụng ruộng đất ấy.

Làm thế nào để đạt được như thế? Phải lập tức tổ chức ngay trong toàn nước Nga, trong mọi thôn xã, không trừ một thôn xã nào, những Xô-viết đại biểu nông dân và cố nông theo kiểu như những Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ở thành thị. Nếu nông dân và cố nông không *tự mình* đoàn kết lại, không *tự mình* nắm lấy vận mệnh của mình trong tay mình thì chẳng có ai trên đời này có thể

giúp họ được, chẳng ai có thể giải phóng cho họ khỏi ách nô dịch của địa chủ được cả.

Và muốn cho bản thân nông dân ở các địa phương có thể nắm lấy ngay tất cả ruộng đất của địa chủ và sử dụng ruộng đất ấy một cách đúng đắn, giữ được hoàn toàn trật tự, tránh cho mọi tài sản khỏi bị phá hỏng, thì binh sĩ phải đến giúp đỡ họ.

Nông dân, binh sĩ và công nhân chiếm đại đa số trong nước. Đa số đó *mong muốn* toàn bộ ruộng đất phải được chuyển ngay vào tay những Xô-viết đại biểu nông dân. Không ai có thể cản trở nổi đa số đó, *nếu* họ được tổ chức tốt (đoàn kết, thống nhất), *nếu* họ được giác ngộ, *nếu* họ được vũ trang.

Hỡi binh sĩ! Hãy giúp đỡ việc thống nhất và vũ trang toàn thể công nhân và nông dân!

Hỡi binh sĩ! Hãy xiết chặt hàng ngũ và đoàn kết chặt chẽ hơn nữa với công nhân và nông dân! Đừng để ai tước mất lực lượng vũ trang trong tay mình!

Lúc ấy và chỉ có lúc ấy, nhân dân mới giành được toàn bộ ruộng đất và mới tự giải phóng khỏi ách nô dịch của địa chủ.

"*Sự thật binh sĩ*", số 1,
ngày 15 tháng Tư 1917
Ký tên: N. Lê-nin

*Theo đúng bản đăng trên
báo "Sự thật binh sĩ"*

**PHÁT BIỂU TẠI CUỘC MÍT-TINH
CỦA BINH SĨ TIỂU ĐOÀN
XE BỌC THÉP Ở
TRƯỜNG ĐUA NGỰA
MI-KHAI-LỚP-XKI
NGÀY 15 (28) THÁNG TƯ 1917
TUỒNG THUẬT TRÊN BÁO**

Chúng tôi, những người dân chủ - xã hội đứng trên quan điểm của chủ nghĩa xã hội quốc tế, bị người ta buộc tội là đã đi qua nước Đức để về Nga, là đã phản bội sự nghiệp của nhân dân và tự do, là đã bị bọn Đức mua chuộc.

Kẻ nào nói như vậy? Kẻ nào tung ra lời vu khống và dối láo đó?

Những đồng chí binh sĩ và công nhân nào đã đọc các báo của công nhân thì đều biết rằng tờ "Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ", số 32, ngày 5 tháng Tư 1917, đã đăng bản nghị quyết của Xô-viết; nghị quyết này được thông qua sau khi đã nghe bản báo cáo của đồng chí Di-nô-vi-ép và đồng chí Dura-bốp nói rõ chúng tôi đã đi qua được nước Đức như thế nào.

Xô-viết có chỉ trích chúng tôi không? Không. Vậy Xô-viết đã nói gì? Xô-viết đã trả lời, đã đòi hỏi Chính phủ lâm thời phải áp dụng các biện pháp khẩn cấp để tất cả những người Nga bị trục xuất vì lý do chính trị, đang sống ở nước ngoài, được dễ dàng trở về nước Nga.

Sau đó đồng chí Lê-nin chỉ ra rằng Chính phủ lâm thời cho tới nay vẫn chưa thi hành một biện pháp nào, và các đồng chí xã hội chủ nghĩa của chúng ta đang sống ở

nước ngoài không thể về nước Nga được. Vì sao? Chính chỉ vì nước Anh có lợi trong cuộc chém giết huynh đệ tương tàn đó, không muốn để cho các đồng chí xã hội chủ nghĩa của chúng ta được đi qua, các đồng chí này đã tuyên bố lấy chiến tranh chống lại chiến tranh, đã đòi hòa bình. Người Anh cầm tù cả một người xã hội chủ nghĩa nước Anh¹²⁸ của họ và cũng đã bắt giữ và cầm tù cả đồng chí Tô-rốt-xki của chúng ta, cựu chủ tịch Xô-viết đại biểu công nhân năm 1905.

Nhưng tất cả các Chính phủ của bọn tư bản và địa chủ mong muốn cuộc chiến tranh đó: chính phủ Pháp, Đức, Ý, đều đã và đang hành động giống y như thế cả, – chúng bỏ tù và giam giữ tất cả những người xã hội chủ nghĩa chống chiến tranh.

Trong tình hình như vậy, liệu có thể đi qua nước Anh được không? Không. Đó là lý do vì sao lại phải nhờ đến Plát-ten, một người xã hội chủ nghĩa Thụy-sĩ, một người cũng tán thành hòa bình.

Vậy tình hình đó đã dẫn tới kết quả gì?

Người ta đã để cho Lê-nin và những người cùng đi với Lê-nin được về nước, nhưng đồng chí Plát-ten, người làm chứng của chúng tôi, người có thể xác nhận rằng chúng tôi không có cuộc tiếp xúc nào với người Đức, thì lại không được vào nước Nga.

Vấn đề ở đây là thế nào?

Vấn đề là ở chỗ cuộc chiến tranh hiện nay cướp đi hàng trăm ngàn sinh mạng mỗi tháng, nó do bọn tư bản tiến hành, cuộc chiến tranh đó có lợi cho bọn chúng, nó đem lại lợi ích cho bọn tư bản, và do đó bọn tư bản tất cả các nước, trong đó có tên kẻ cướp và tên cường đoạt Vin-hem, đã bỏ tù tất cả những người mong muốn và phấn đấu để đạt được hòa bình, và gieo rắc sự dối láo và vu khống đối với những người xã hội chủ nghĩa.

Tiếp đó, đồng chí Lê-nin giải thích tỉ mỉ nguyên nhân

và mục đích của chiến tranh. Lê-nin chỉ ra rằng giai cấp công nhân và bần nông trước đây không muốn và hiện nay vẫn không muốn cuộc chiến tranh đó cũng như bất cứ cuộc chiến tranh nào khác. Lê-nin nói tỉ mỉ rằng Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ là gì và Chính phủ lâm thời là gì, trong chính phủ này có tên chủ xưởng Gu-tơ-cốp và bọn địa chủ.

Không được ủng hộ và giúp đỡ Chính phủ lâm thời, mà phải ủng hộ và giúp đỡ chính phủ duy nhất hợp pháp, tức là Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, chỉ có chính phủ này mới đại biểu cho lợi ích của nhân dân mà thôi.

"Sự thật binh sĩ", số 2,
ngày 18 tháng Tư
(tháng Năm) 1917

Theo đúng bản đăng trên
báo "Sự thật binh sĩ"

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU NÔNG DÂN¹²⁹

Cuộc đại hội đại biểu của những tổ chức nông dân và của những Xô-viết đại biểu nông dân đã họp từ hôm 13 tháng Tư tại cung điện Ta-vrich, để soạn thảo những quy chế về việc triệu tập một Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga và để thành lập những Xô-viết như vậy ở các địa phương.

Theo tờ "Sự nghiệp nhân dân" thì đại biểu của hơn 20 tỉnh đã tham dự đại hội này.

Những nghị quyết về sự cần thiết phải gấp rút tổ chức "nông dân" từ dưới "lên trên" đã được thông qua. Người ta đã thừa nhận là "Xô-viết đại biểu nông dân các cấp" là "hình thức tổ chức tốt nhất của nông dân".

Bư-khốp-xki, một ủy viên trong ban trụ bị triệu tập đại hội hiện nay, đã chỉ ra rằng Đại hội hợp tác xã Mát-xcơ-va¹³⁰, đại diện cho 12 triệu hội viên trong tổ chức, hoặc là 50 triệu dân cư, đã quyết định tổ chức nông dân bằng cách thành lập một Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga.

Đó là một việc có một tầm quan trọng to lớn mà chúng ta phải hết sức ủng hộ. Nếu công việc ấy được thực hiện ngay, nếu nông dân, bất chấp ý kiến của Sin-ga-rép, chiếm lấy ngay tất cả ruộng đất theo đúng nghị quyết của đa số, chứ không theo "sự thỏa thuận tự nguyện" của họ với địa chủ, thì không những chỉ có binh sĩ được lợi là nhận nhiều bánh và thịt hơn, mà sự nghiệp của tự do cũng được lợi.

Vì tổ chức của bản thân nông dân ngay từ cơ sở, chắc chắn không có bọn quan lại, không có "sự kiểm tra và sự giám sát" của bọn địa chủ và bè lũ của chúng, đó là một đảm bảo chắc chắn nhất, một đảm bảo duy nhất cho thắng lợi của cách mạng, cho thắng lợi của tự do, cho thắng lợi của việc giải phóng nước Nga khỏi ách thống trị và nô dịch của bọn địa chủ.

Không nghi ngờ gì cả, tất cả các đảng viên chúng ta, tất cả các công nhân giác ngộ sẽ hết sức ủng hộ việc tổ chức các Xô-viết đại biểu nông dân, sẽ lo làm cho con số các Xô-viết đó tăng lên, lo củng cố lực lượng của nó, và về phần mình, sẽ nỗ lực làm cho công tác trong những Xô-viết đó được tiến hành theo hướng giai cấp vô sản một cách triệt để và nghiêm túc.

Muốn tiến hành công tác như thế, thì cần phải tập hợp riêng những thành phần vô sản (cố nông, người làm công nhật, v.v.) *trong lòng* các Xô-viết chung của nông dân, hoặc giả (cũng có khi *đồng thời*) cần phải tổ chức những Xô-viết đại biểu riêng của cố nông.

Không phải chúng ta làm như thế là để chia nhỏ lực lượng; trái lại, chính là để tăng cường và mở rộng phong trào, nên chúng ta cần phải phát động cái tầng lớp, hay nói cho đúng hơn, cái giai cấp "*thấp*" nhất, nói theo thuật ngữ của bọn địa chủ và tư bản.

Muốn làm cho phong trào tiến lên, thì cần phải tách nó ra khỏi ảnh hưởng của giai cấp tư sản, cố gắng làm cho nó khắc phục được những nhược điểm, những dao động và những sai lầm không thể tránh được của giai cấp tiểu tư sản.

Cần phải tiến hành công việc ấy bằng cách thuyết phục một cách thân ái, không đi trước các sự biến, không hấp tấp "gán ghép" về phương diện tổ chức những cái mà *bản thân* những đại biểu vô sản và nửa vô sản ở nông thôn còn chưa nhận thức, suy nghĩ, hiểu biết, cảm thấy một cách

đầy đủ. Nhưng cần phải tiến hành công tác này, phải bắt đầu làm ngay và ở khắp mọi nơi.

Những yêu sách thực tế, những khẩu hiệu, hay đúng hơn, những kiến nghị cần được đưa ra để làm cho nông dân *chú ý*, phải là những vấn đề trước mắt, cấp thiết của chính cuộc sống.

Vấn đề trước tiên là vấn đề ruộng đất. Vô sản nông thôn sẽ tán thành giao ngay và đầy đủ *tất cả* ruộng đất, không trừ một ngoại lệ nào, cho toàn thể nhân dân, và sẽ tán thành giao ngay cho các ủy ban địa phương xử lý ruộng đất. Nhưng không thể ăn đất được. Hàng triệu nông hộ không có ngựa, không có nông cụ và giống má, sẽ không được lợi gì trong việc giao ruộng đất đó cho "nhân dân" cả.

Phải đưa ra ngay để thảo luận vấn đề sau đây, và có biện pháp thực tiễn để thực hiện nó: khi có khả năng dù nhỏ đến đâu cũng phải làm cho các trang trại lớn tiếp tục kinh doanh đúng như trang trại lớn, dưới sự lãnh đạo của những nhà nông học và những Xô-viết đại biểu cố nông, dùng những máy móc tốt nhất, những giống má tốt nhất và áp dụng những phương pháp tốt nhất của kỹ thuật nông nghiệp.

Chúng ta không thể che giấu nông dân, lại càng không thể che giấu những người vô sản và nửa vô sản nông thôn không cho họ thấy rằng chừng nào mà kinh tế hàng hóa và chủ nghĩa tư bản còn tồn tại, thì kinh tế tiểu nông *không đủ sức* giải phóng nhân loại thoát khỏi cảnh nghèo khổ mà quần chúng đã phải chịu đựng, — rằng phải *nghe* đến việc chuyển sang kinh doanh lớn trên cơ sở công hữu và phải *bắt tay thực hiện ngay việc đó*, đồng thời giáo dục quần chúng và *học hỏi quần chúng* những biện pháp thực tiễn thích hợp để thực hiện sự chuyển biến đó.

Một vấn đề khác hết sức quan trọng và hết sức cấp thiết: vấn đề tổ chức và quản lý nhà nước. Không phải chỉ tuyên truyền về dân chủ, tuyên bố và ra sắc lệnh về dân chủ là

đủ, không phải chỉ giao trách nhiệm thực hiện chế độ dân chủ cho "những người đại diện" nhân dân trong những cơ quan đại biểu là đủ. Cần phải *xây dựng* ngay chế độ dân chủ, bắt đầu từ cơ sở, dựa vào sáng kiến của bản thân quần chúng, với sự tham gia thực sự của quần chúng *vào tất cả* đời sống của nhà nước, không có "sự giám sát" từ trên, không có quan lại.

Thay thế cảnh sát, quan lại và quân đội thường trực bằng việc vũ trang toàn dân, bằng một *đội dân cảnh* toàn dân, trong đó nhất định phải có phụ nữ tham gia, — đó là nhiệm vụ thực tiễn mà người ta có thể và phải bắt đầu thực hiện ngay. Quần chúng càng chủ động, càng có nhiều ý kiến, càng mạnh dạn và càng có tinh thần sáng tạo khi tiến hành công việc đó thì lại càng tốt. Không những chỉ có những người vô sản và nửa vô sản ở nông thôn, mà cả chín phần mười toàn thể nông dân cũng nhất định sẽ theo chúng ta, nếu chúng ta biết lấy những thí dụ sinh động và những bài học rút ra từ cuộc sống sinh động, để giải thích cho họ một cách rõ ràng, đơn giản và dễ hiểu những kiến nghị sau đây của chúng ta:

- không để phục hồi chế độ cảnh sát;
- không để phục hồi quyền lực vô hạn của bọn quan lại là bọn thực sự không bị bãi miễn và thuộc về giai cấp địa chủ hay tư bản;
- không để phục hồi quân đội thường trực tách rời nhân dân, quân đội này là bảo đảm chắc chắn nhất để thực hiện mọi mưu toan tước đoạt tự do và quay trở lại chế độ quân chủ;
- giáo dục nhân dân, cho đến tận những tầng lớp ở bên dưới nhất, nghệ thuật quản lý nhà nước, không phải chỉ bằng sách vở, mà bằng cách chuyển lập tức ở khắp nơi sang những hoạt động thực tiễn, sang áp dụng kinh nghiệm của quần chúng.

Dân chủ từ cơ sở lên, dân chủ không có bọn quan lại,

không có cảnh sát, không có quân đội thường trực. *Đội dân cảnh* vũ trang gồm toàn thể nhân dân thực hiện các công vụ, — đó là đảm bảo của một nền tự do mà cả bọn Nga hoàng, lẫn bọn tướng tá can đảm, cả bọn tư bản, đều không thể nào tước được.

"*Sự thật*", số 34, ngày 16
tháng Tư 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "*Sự thật*"

VỀ VIỆC HỒI HƯƠNG NHỮNG NGƯỜI LƯU VONG

Các báo hôm nay đều đăng một bức điện do P.B. Ác-xen-rốt, L. Mác-tốp, Ri-a-da-nốp, Lu-na-tsác-xki và Na-tan-xôn ký tên, trong đó có viết: "*Chúng tôi nhận thấy hoàn toàn không thể đi qua nước Anh để trở về Nga được*".

Và dưới đây là một bức điện khác có chữ ký của Man-đen-béc, đại biểu Đu-ma II, của giáo sư Rai-khê-xbéc, Phê-lích Cô-nơ, U-xti-nốp, Ba-la-ba-nô-va, An-đrôn-ni-cốp và những người khác nữa;

"Chúng tôi cho rằng giải pháp của vấn đề là ở chỗ hai chính phủ Nga và Đức ký một hiệp nghị... về việc trao đổi những người bị giam giữ... để đổi lấy một số tương đương những người tù thường dân Đức bị giam giữ ở Nga".

Vậy thì tại sao các ngài trong báo "Ý chí Nga" và báo "Thống nhất" không gọi những kiểu dân đó là tay sai của Đức?

"*Sự thật*", số 34, ngày 16
tháng Tư 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "*Sự thật*"

PHIÊN HỌP CỦA TIỂU BAN BINH SĨ

THUỘC XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU

CÔNG NHÂN VÀ BINH SĨ

PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT

NGÀY 17 (30) THÁNG TƯ 1917¹³¹

1

PHÁT BIỂU VỀ NGHỊ QUYẾT CỦA ỦY BAN CHẤP HÀNH XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU BINH SĨ

Lê-nin báo tin rằng Người đã đọc nghị quyết của Ủy ban chấp hành và Ban chấp hành nói về hoạt động của Người và đã quyết định cho đăng bài của mình về nghị quyết đó trên báo "Sự thật"; còn bây giờ thì Lê-nin muốn trả lời một cách ngắn gọn đối với những lời buộc tội mà người ta đã vu cáo cho Người. Ở Lê-nin có bốn vấn đề nảy ra và Người muốn giải đáp bốn vấn đề ấy: 1) Vấn đề hình thức, 2) Vấn đề ruộng đất, 3) Vấn đề chính phủ, 4) Vấn đề chiến tranh.

Về vấn đề thứ nhất, Lê-nin hoan nghênh việc nghị quyết không nói tới cuộc hành trình của Người đi qua Đức, bởi vì điều đó chứng tỏ rằng Ủy ban đứng trên quan điểm của cả hai bộ phận của Ban chấp hành, hai bộ phận này đều không đả động đến việc này. Lê-nin đọc đoạn trích trong nghị quyết: "... Thấy rằng sự tuyên truyền của những người gọi là phái Lê-nin, v.v.", và tuyên bố rằng Người chịu tất cả trách nhiệm về lời tuyên truyền của phái Lê-nin. Để đáp lại lời buộc tội ấy trong nghị quyết, cần phải phân tích ba vấn đề đã nêu trên. Lê-nin chuyển sang giải thích các vấn đề đó. Về vấn đề ruộng đất, Lê-nin chủ trương chuyển

toàn bộ ruộng đất cho quần chúng lao động sử dụng mà không phải chuộc; nói về việc chuyển ruộng đất theo quyết nghị của các ủy ban nông dân, đồng thời chỉ ra bức điện của Sin-ga-rép, trong đó gọi việc chiếm ruộng đất là hành động tự tiện. Gọi như thế là không đúng, vì nếu tiến hành việc đó theo quyết nghị của các ủy ban nông thôn, thì đó là sự tước đoạt hợp pháp. Thật là ngây thơ khi nghĩ rằng có thể tác động đến nông dân bằng việc tuyên truyền từ Pê-tơ-rô-grát, điều đó không thể thực hiện được. Vấn đề ruộng đất sẽ được giải quyết ở các địa phương. Cần phải lập tức chiếm lấy ruộng đất vì nạn đói đang đến gần. Thỏa thuận tự nguyện với bọn địa chủ, — đó là điều phi lý; không thể đòi hỏi 300 hộ nông dân phải thỏa thuận với chỉ một tên địa chủ, mà ở phần nước Nga thuộc châu Âu thì có quan hệ tỷ lệ như vậy.

(C ó ý kiến đề nghị hạn chế thời gian phát biểu của diễn giả. Có ý kiến tán thành, có ý kiến phản đối. Hội nghị biểu quyết thời hạn phát biểu là 30 phút.)

Lê-nin nói rằng nếu hội nghị muốn thì Người có thể thay đổi thời gian giải thích, nhưng cũng có thể kết thúc sự giải thích của mình ngay cả trong 20 phút.

Về cơ cấu nhà nước và việc quản lý, Lê-nin nói rằng chúng ta không cần chế độ cộng hòa có các quan lại, có bọn tư bản và quân đội; chúng ta cần chế độ cộng hòa nhân dân. Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân và cố nông từ dưới lên trên — đó là điều lý tưởng trong quản lý. Nhân dân phải nắm lấy chính quyền. Về vấn đề chiến tranh, Lê-nin tuyên bố rằng chưa bao giờ Người nói về những đại hội tiếp viện và Người hoàn toàn không rõ vấn đề đó¹³². Cho nên Lê-nin chỉ nói về chiến tranh. Chính phủ nước ta chỉ gồm bọn tư bản, và chiến tranh được tiến hành theo ý bọn tư bản, chỉ có thể kết thúc cuộc chiến tranh đó nhờ cuộc cách mạng của quần chúng công nhân.

Lời cam kết do các đồng minh của chúng ta đưa ra, là lời cam kết ăn cướp, trong đó chỉ nói đến việc phân chia; sự thôn tính gắn liền với tư bản, và khi chưa nắm được tư bản, thì không thể loại trừ được sự thôn tính. Lê-nin cho rằng bọn tư bản ở Đức cũng giống hệt như bọn tư bản ở Nga, Người cho rằng Vin-hem là tên khát máu và tất nhiên không thể có các cuộc đàm phán với hắn về một hòa ước riêng được, — đó là điều vô nghĩa. Bọn tư bản đã mở đầu chiến tranh nhưng không thể kết thúc chiến tranh được, — để kết thúc chiến tranh thì cần có cuộc cách mạng của công nhân. Phải Lê-nin phản đối hòa ước riêng. Họ đã tuyên bố về vấn đề này ngay từ năm 1915; họ đã nói rằng giai cấp vô sản, sau khi nắm được chính quyền và sau khi đã công bố tất cả các hiệp ước, phải đề nghị ký hòa ước với toàn thế giới¹⁾. Nếu người ta từ chối không ký hòa ước như vậy thì giai cấp vô sản sẽ bắt đầu cuộc chiến tranh cách mạng. Chỉ có cuộc cách mạng của công nhân một số nước mới có thể kết thúc được chiến tranh. Chỉ có thể thực hiện được nền hòa bình chung nhờ cuộc cách mạng của công nhân. Phương pháp thực tiễn để kết thúc chiến tranh là tổ chức việc bắt tay thân thiện giữa các binh sĩ ở ngoài mặt trận, củng cố chính quyền của Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân, cố nông. Chỉ có bằng các phương pháp đó mới có thể đi tới cuộc cách mạng của công nhân và đạt được nền hòa bình chung.

2

TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI

1) Việc chiếm lại Cuộc-li-an-đi-a là một sự thôn tính, bởi vì như vậy là nước Đức có quyền chiếm lại các thuộc

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 27, tr. 64.

địa của mình. Cần phải để cho nhân dân có quyền tự mình quyết định vận mệnh của mình. Trong thế giới tư bản chủ nghĩa, sự phân chia là tùy theo sức mạnh — kẻ nào mạnh hơn thì được chia nhiều hơn. Không nên tiến hành chiến tranh để chiếm Cuộc-li-an-đi-a, mà nên tiến hành chiến tranh để cho Cuộc-li-an-đi-a được tự do quyết định việc sáp nhập theo nguyện vọng của họ.

2) Về việc chiếm các ngân hàng và tiền. Lê-nin kêu gọi chiếm các ngân hàng và tiền nhưng không phải là tự tiện, mà theo quyết định của đa số. (Trong phòng họp có tiếng la lối: "Học thuyết của anh dẫn tới trạng thái nguyên thủy".) — Không phải! (Có ý kiến hỏi: "Phải làm gì nếu các nước khác mong muốn hòa bình?") — Phát triển cuộc cách mạng của công nhân và bắt tay thân thiện giữa các binh sĩ ở ngoài mặt trận.

Sách lược là cần xét xem cuộc sống diễn ra như thế nào. Kinh nghiệm của cuộc sống, đó là điều tốt nhất. Cần phát triển cuộc cách mạng Nga sao cho chính quyền chuyển vào tay các đại biểu công nhân, nông dân và cố nông. (Lại có ý kiến hỏi: "Các đồng chí đã tuyên truyền điều đó ở Đức chưa") — Chúng tôi, tức là tôi và Di-nô-vi-ép, đã cho xuất bản một cuốn sách nhỏ¹³³ ở nước ngoài, trong đó chúng tôi đã nói những điều như hiện nay; chúng tôi đã xuất bản tập sách đó bằng tiếng Đức, và những người xã hội chủ nghĩa Đức đã phổ biến tập sách này ở Đức.

Đăng không toàn văn ngày
18 tháng Tư 1917 trên báo
"Thống nhất", số 17

In toàn văn lần đầu, theo đúng
bản đánh máy của biên bản

QUAN ĐIỂM CỦA CHÚNG TÔI

ĐÁP LẠI BẢN NGHỊ QUYẾT CỦA ỦY BAN CHẤP HÀNH XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU BINH SĨ

Các báo ra ngày 16 tháng Tư đều đăng bản nghị quyết sau đây:

"Sau khi thảo luận tin tức của một số đồng chí cho biết về một cuộc tuyên truyền có tính chất phá hoại tổ chức đang ẩn nấp dưới lá cờ cách mạng, nhiều khi thậm chí dưới lá cờ dân chủ - xã hội, nói riêng là về sự tuyên truyền của những người gọi là phái Lê-nin; và thấy rằng sự tuyên truyền đó không kém phần nguy hại so với bất cứ một sự tuyên truyền phản cách mạng nào của phái hữu; đồng thời, nhận thấy rằng chừng nào mà cuộc tuyên truyền đó chỉ thuần là tuyên truyền thôi, thì không thể nào dùng đến những biện pháp trấn áp được, Ủy ban chấp hành Xô-viết đại biểu binh sĩ thấy hết sức cần thiết phải áp dụng tất cả mọi biện pháp để dùng công tác tuyên truyền và cổ động của chúng ta mà đối phó với cuộc tuyên truyền đó. Chúng ta phải cố gắng sao cho các tổ chức của chúng ta đủ mạnh để bất cứ lúc nào cũng có thể dùng hành động của chúng ta chống lại hành động phản cách mạng, bất cứ từ đâu đến. Chúng tôi thiết tha mong rằng Ban chấp hành sẽ tiến hành một cuộc vận động có kế hoạch, trên báo chí và nhất là trong các đơn vị quân đội, để chống lại cuộc tuyên truyền có tính chất phá hoại tổ chức đó".

Nếu chúng ta đem đối chiếu nghị quyết đó với lời tuyên bố đã được chúng tôi dẫn ra, lời tuyên bố trong bài xã luận của ban biên tập báo "Tin tức" (ra ngày 17 tháng Tư) lên tiếng chống lại "một sự hãm hại bất lương và khả ố", thì chúng ta sẽ thấy ngay rằng về vấn đề đó, *trên thực tế*, đã có một sự phân hóa về chính trị như thế nào:

Tờ "Ý chí Nga", cơ quan ngôn luận tiến hành sự hãm hại đó, và tờ "Thống nhất" của ông Plê-kha-nốp lặp lại "phương pháp đấu tranh đó", đều được *một nhân chứng* là tờ "Sự nghiệp nhân dân" công nhận.

Lập trường của Ủy ban chấp hành Xô-viết đại biểu binh sĩ lại *khác*; ủy ban đó tuyên bố thẳng ra rằng "chừng nào mà cuộc tuyên truyền đó chỉ thuần là tuyên truyền thôi, thì không thể nào dùng đến những biện pháp trấn áp được".

Bởi vậy chúng tôi in lại toàn văn bản nghị quyết của Ủy ban chấp hành và thấy rằng phân tích về thực chất nghị quyết đó là điều bổ ích.

Nghị quyết đó tuyên bố rằng sự tuyên truyền của Lê-nin "không kém phần nguy hại so với bất cứ một sự tuyên truyền phản cách mạng nào của phái hữu".

Vậy chúng ta hãy xét xem chỗ khác nhau về thực chất giữa ba loại tuyên truyền: 1) tuyên truyền phản cách mạng của phái hữu, 2) tuyên truyền *tán thành* Chính phủ lâm thời và ủng hộ nó, và 3) tuyên truyền của chúng tôi.

Phái hữu thì muốn lật đổ Chính phủ lâm thời và lập lại chế độ quân chủ.

Chính phủ lâm thời thì *đã hứa* là hành động theo sự thỏa thuận với Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát.

Còn điều chúng tôi tuyên truyền là: toàn bộ chính quyền trong nước phải được chuyển vào tay *chỉ riêng* các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân, v.v. mà thôi, vì các Xô-viết đó rõ ràng đại biểu cho đại đa số nhân dân. Muốn làm được như thế, chúng ta phải cố gắng "giải thích" (như Lê-nin đã nói tới, ngay từ hôm đầu tiên mới về nước, một cách rõ ràng và chính xác, trong luận cương của đồng chí)¹⁾ để đa số nhân dân hiểu rằng việc chính quyền chuyển vào tay các Xô-viết là một điều tất yếu.

¹⁾ Xem tập này, tr. 138.

Như vậy là phái hữu thì tán thành chính quyền quân chủ. Các nhà tư bản thì tán thành chính quyền của các nhà tư bản (vì Chính phủ lâm thời là một chính phủ của các nhà tư bản); họ hứa sẽ hành động theo sự thỏa thuận với Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ.

Chúng tôi muốn thuyết phục đa số nhân dân thấy rằng chính quyền phải thuộc về *chỉ riêng* các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, v.v. mà thôi.

Điều hết sức hiển nhiên là không được coi sự tuyên truyền của chúng tôi là "không kém phần nguy hại so với bất cứ một sự tuyên truyền phản cách mạng nào của phái hữu", *ngay cả* xét theo quan điểm của những người tán thành thỏa hiệp với Chính phủ lâm thời. Vì những người tán thành thỏa hiệp hiện giờ đang dựa vào đa số nhân dân kia mà! Cuộc tuyên truyền của chúng tôi là nhằm *thuyết phục* đa số nhân dân giành lấy toàn bộ chính quyền, thì làm thế nào những người đó lại có thể cho rằng tuyên truyền của chúng tôi "cũng nguy hại như tuyên truyền của phái hữu" được?

Đó là một điều rõ ràng không hợp lý.

Lẽ nào Xô-viết đại biểu binh sĩ lại có thể bênh vực được lâu dài cho cái quan điểm ấy của Ủy ban chấp hành của mình.

Chúng ta hãy bàn tiếp.

Những ý kiến bất đồng giữa chúng ta về thực chất là ở chỗ nào?

Chủ yếu là ở ba điểm:

(1) Về ruộng đất. Chúng tôi chủ trương rằng nông dân, theo nghị quyết riêng của đa số bản thân nông dân ở các địa phương, phải giành ngay lấy *toàn bộ* ruộng đất để nhờ đó sản xuất ra nhiều lúa mì và nhiều thịt hơn nữa cho binh sĩ.

Chính phủ lâm thời chủ trương "thỏa thuận" giữa nông dân với địa chủ, tức là chủ trương "thỏa thuận" giữa ba trăm nông dân với chỉ một tên địa chủ thôi.

Chúng ta sẽ xét xem về vấn đề này, đa số nhân dân sẽ tán thành chúng tôi hay tán thành Chính phủ lâm thời.

(2) Chúng tôi chủ trương thiết lập một chế độ cộng hòa, trong đó từ dưới lên trên, sẽ không có cảnh sát, không có quân đội thường trực (theo ý chúng tôi, quân đội thường trực phải được thay thế bằng việc vũ trang toàn dân) và cũng không có quan lại thực sự không bị bãi miễn và được hưởng lương bổng hậu kiếu tư sản. Chúng tôi chủ trương tất cả mọi viên chức đều hoàn toàn do nhân dân bầu ra và có thể bị bãi miễn bất cứ lúc nào, còn lương của họ thì được trả theo kiếu vô sản.

Chính phủ lâm thời thì chủ trương phục hồi tổ chức cảnh sát theo kiếu thông thường, một đội quân thường trực và những quan lại theo kiếu thông thường.

(3) Chính phủ lâm thời chủ trương tiếp tục cuộc chiến tranh *này*, tức là cuộc chiến tranh do tên Ni-cô-lai khát máu mở đầu. Chính phủ lâm thời chủ trương xác nhận các hiệp ước bí mật, có tính chất ăn cướp, *do Nga hoàng* ký kết mà *không hỏi ý kiến nhân dân*, thậm chí cũng không công bố các hiệp ước ấy.

Chúng tôi chống lại cuộc chiến tranh đó, chống lại việc xác nhận các hiệp ước và chống chủ trương không công bố những hiệp ước đó.

Chúng tôi khuyên nhân dân tất cả các nước, không trừ một nước nào, hãy kết thúc cuộc chiến tranh đó bằng một hòa ước không cưỡng ép, nghĩa là bằng một hòa ước thật sự dân chủ, một hòa ước đem lại tự do cho nhân dân tất cả các nước, cho tất cả mọi dân tộc, không trừ một nước nào, một dân tộc nào. Chúng tôi muốn chứng minh cho nhân dân thấy rằng để kết thúc chiến tranh bằng một hòa ước thực sự không cưỡng ép, thì chính quyền nhà nước phải được chuyển toàn bộ và chỉ riêng vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ.

Vì chừng nào chính quyền còn ở trong tay bọn tư bản

và địa chủ (Gu-tso-cốp, Lvốp, Mi-li-u-cốp) thì chừng đó trên thực tế chiến tranh vẫn tiếp diễn dưới sự lãnh đạo của bọn tư bản, tất cả mọi lời hứa về hòa bình không có thôn tính đều chỉ là những lời hứa suông thôi, quân chúng công nhân trên toàn thế giới tất nhiên không tin ở chính phủ của bọn tư bản; và do đó chiến tranh vẫn sẽ kéo dài.

Có người hỏi: phải làm gì, nếu ở Nga, chính quyền chuyển vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, và nếu ở Đức không xảy ra cuộc cách mạng lật đổ không những Vin-hem II mà cả bọn Gu-tso-cốp và bọn Mi-li-u-cốp Đức nữa (vì nếu thay thế Ni-cô-lai II Đức bằng những Gu-tso-cốp và Mi-li-u-cốp Đức thì về vấn đề chiến tranh, tuyệt nhiên sẽ không có một tí gì thay đổi cả)?

Chúng tôi trả lời: chính quyền trong tay các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ sẽ là chính quyền của đa số nhân dân, mà đa số nhân dân ấy bao gồm công nhân và nông dân nghèo. Họ thực sự không có lợi gì trong việc thôn tính; họ khước từ những cuộc thôn tính đó, không phải trên lời nói, mà trên việc làm, và thực tế họ sẽ không còn là những người bảo vệ lợi nhuận của bọn tư bản nữa.

Trong những điều kiện như thế, chúng tôi cũng đồng ý tiến hành một cuộc chiến tranh cách mạng chống lại bọn tư bản của bất cứ một nước nào, vì đó sẽ thực sự là một cuộc chiến tranh chống lại lợi ích của bất cứ tư bản nào, chứ không phải là để bảo vệ lợi ích của bọn tư bản ở một nước nào đó.

Có người hỏi: nếu không thể kết thúc chiến tranh bằng cách chỉ cầm lưỡi lê xuống đất, thì trên thực tế, làm thế nào đây mạnh được ngay lập tức việc ký kết hòa ước?

Chúng tôi trả lời: người ta không thể nào kết thúc được chiến tranh hoặc bằng cách chỉ cầm lưỡi lê xuống đất, hoặc bằng cách chỉ có một nước, trong những nước tham chiến, từ chối không tiếp tục chiến tranh nữa. Chỉ có và chỉ có

thể có một biện pháp thực tế, nhanh chóng (ngoài thắng lợi của cuộc cách mạng công nhân đối với bọn tư bản) để đi tới hòa bình: đó là sự bắt tay thân thiện giữa binh sĩ ngoài mặt trận.

Chúng ta hãy lập tức giúp đỡ một cách hết sức mạnh mẽ, toàn diện và tuyệt đối đối với việc bắt tay thân thiện ở ngoài mặt trận, giữa các binh sĩ của hai tập đoàn đang tham chiến.

Việc bắt tay thân thiện đó giữa các binh sĩ đã bắt đầu rồi. Chúng ta hãy giúp đỡ nó!

Quan điểm của chúng tôi là như thế đấy. Chúng tôi tin chắc rằng đa số nhân dân sẽ không coi quan điểm ấy là "không kém phần nguy hại so với bất cứ một sự tuyên truyền phản cách mạng nào của phái hữu".

"Sự thật", số 35, ngày 1
tháng Năm (18 tháng Tư) 1917
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"

HỌ ĐÃ TỰ RÀNG BUỘC MÌNH VÀO BỌN TƯ BẢN NHƯ THẾ NÀO

"Báo tài chính"¹³⁴, tờ báo của bọn đại tư bản và của ngân hàng, trong bài xã luận ngày 17 tháng Tư, đã hoàn toàn làm sáng tỏ một sự kiện hết sức quan trọng là: các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, dân chủ - xã hội men-sê-vích, v.v., đã tự trói chặt tay chân lại, đã tự ràng buộc mình vào bọn tư bản như thế nào qua bản "hiệp nghị" nổi tiếng của các đảng đó với Chính phủ lâm thời.

Sau đây là toàn văn bài xã luận đó:

PHÁI TẢ VÀ CÔNG TRÁI

Công trái vì nền tự do, do Chính phủ lâm thời phát hành, không gây được trong các giới phái tả một niềm phấn khởi giống như là niềm phấn khởi của đa số dân cư đối với công trái.

Báo chí phái tả chia làm ba nhóm. Báo "Sự thật" của Lê-nin thì rõ ràng là chống lại công trái: do đó nó đã nói lên quan điểm của những người bên-sê-vích. Tờ "Thống nhất" của Plê-kha-nốp thì kiên quyết ủng hộ công trái. Cuối cùng, các cơ quan báo chí xã hội chủ nghĩa khác như: "Báo công nhân", "Ruộng đất và Tự do", "Ý chí nhân dân", đều tỏ thái độ "lùng chùng", nước đôi; họ không tán thành công trái, nhưng cũng chẳng phản đối nó. Đó cũng là thái độ của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ; sau khi đã quyết định về nguyên tắc ủng hộ công trái,

Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ hiện nay lại đâm ra hoài nghi và do dự. Và mới đây, tờ "Ban ngày" đã trách cứ một cách có lý cái thái độ không dứt khoát và nước đôi của phái giữa ấy là phái mạnh nhất, gồm những phần tử men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Như thế vì muốn chứng minh một lần nữa rằng lời trách cứ trên đây là xác đáng, nên hôm qua, Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ đã bàn trở lại vấn đề công trái là một vấn đề đã được giải quyết rồi, và đã phát biểu một lần nữa về vấn đề đó. N.X.Tso-khê-ít-dê đã báo tin rằng trong những ngày sắp tới, sẽ có một văn kiện mới của Chính phủ nói rõ hẳn lập trường của Chính phủ về chính sách đối ngoại và đối nội. Ông ta đề nghị rằng trong khi chờ đợi không nên bàn cãi về việc ủng hộ công trái.

Lập trường đó của phái tả ít ra cũng gây cho người ta một thắc mắc. Vì thế nào rồi cũng phải có một người nào đó đứng ra quản lý nhà nước và thi hành những cải cách mà nước Nga đau thương đang nóng lòng mong đợi.

Và trong hai điều, tất phải có một: hoặc là chính phủ hiện tại được phái tả tin nhiệm, nghĩa là cho đến nay, trong quá khứ, chính phủ đó vẫn chưa làm một điều gì trái với những lời cam kết của mình; hoặc là nó không được tin nhiệm. Trong trường hợp sau, phái tả không ủng hộ Chính phủ lâm thời nữa, cho nên họ không những phải đảm nhiệm việc "kiểm soát" sự hoạt động của chính phủ đó, mà còn phải đảm nhiệm lấy tất cả gánh nặng của việc quản lý và nhận lấy trách nhiệm trước nhân dân và trước lịch sử. Nhưng nếu họ không có điều gì trách cứ Chính phủ lâm thời, thì tự nhiên là họ không có lý do gì để chờ đợi ở những văn kiện sau này của chính phủ ấy cả và phải hoàn toàn ủng hộ nó. Vô luận thế nào, điều không thể dung thứ được là thái độ nước đôi, dè dặt có tính chất lánh tránh, những lời nói úp mở, là những cái, một mặt, không làm giảm bớt chút nào trách nhiệm của Chính phủ lâm thời là chính phủ thậm chí cũng không thể vin vào sự cô lập của mình mà biện bạch trước lịch sử được, và mặt khác, khiến cho chính phủ đó, trên thực tế, không được đồng ý của quần chúng dân chủ ủng hộ và bị lâm vào một hoàn cảnh khó khăn.

Tính thẳng thắn luôn luôn vẫn là một trong những ưu điểm của các trào lưu xã hội chủ nghĩa. Chính sách của các đảng xã hội chủ nghĩa không bao giờ biết đến những sự lẩn tránh trách nhiệm, tính nhu nhược kiểu phi-li-xtanh và những lối quanh co cơ hội chủ nghĩa. Ngày nay, trong vấn đề công trái, các phái giữa của chủ nghĩa xã hội ở Nga đã phản lại những nguyên tắc truyền thống đó và đi vào con đường núp vờ của những người thuộc đảng tháng Mười. Dư luận công chúng có

quyền yêu cầu các phái giữa xác định rõ rệt thái độ của mình đối với công trái, tuyên bố một cách thành thực và thẳng thắn là mình có ủng hộ hay không ủng hộ công trái, và do đó làm tròn được nghĩa vụ tinh thần của mình đối với Chính phủ lâm thời: hoặc là làm cho chính phủ này có thể dựa được vào các phái tả, hoặc là xác nhận sự bất đồng giữa các phái ấy với nó.

Bọn đầu sỏ ngân hàng đều là những con người thực tế. Trong chính trị, họ có con mắt rất tinh táo: anh đã hứa ủng hộ chính phủ của bọn tư bản (là chính phủ đang theo đuổi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa), vậy anh hãy ủng hộ công trái đi.

Đúng thế! Các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích đều đã tự trói chặt tay chân lại và nộp mình cho bọn tư bản một cách thảm hại. Lời hứa: "trong những ngày sắp tới, sẽ có một văn kiện mới của chính phủ nói rõ hẳn" (!!?) — thật quả là không có gì rõ hơn thế nữa! — "lập trường của chính phủ về chính sách đối ngoại và đối nội", — là một lời hứa suông.

"Những văn kiện" bao gồm những lời tuyên bố, những lời quả quyết và những tuyên ngôn, đều không thay đổi được bản chất của sự vật. Bản chất của sự vật chính là ở chỗ: chính phủ của bọn tư bản, chính phủ của bọn Lvốp, Gu-tơ-cốp, Mi-li-u-cốp và đồng bọn, là chính phủ đại diện cho lợi ích của tư bản, nó gắn liền với những lợi ích đó, nó không thể từ bỏ được (giả dụ nó có muốn đi nữa) chính sách đế quốc chủ nghĩa, chính sách xâm lược và thôn tính.

Dùng đến những câu nói suông và không cam kết gì hết như câu "*dựa được vào*" phái "tả", nghĩa là dùng uy tín của các phái tả để củng cố chính sách đế quốc chủ nghĩa của mình, nhưng trên thực tế không từ bỏ chính sách đó một chút gì cả, — đó là dụng ý của chính phủ đế quốc chủ nghĩa ở nước ta, đó là điều mà Tơ-khê-ít-dê và bọn bè

của ông ta đang giúp đỡ — một cách khách quan — chính phủ đó thực hiện.

"Tính nửa vời của những người thuộc đảng tháng Mười" — chữ dùng thật là đắt — đó là sự đánh giá của những chính khách nhìn thấy rõ bản chất của sự vật, một sự đánh giá vừa thiết thực vừa hoàn toàn chính xác đối với đường lối của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và của những người men-sê-vích.

*"Sự thật", số 36, ngày 3
tháng Năm (20 tháng Tư) 1917*

*Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"*

VỀ ĐỘI DÂN CẢNH VÔ SẢN

Ngày 14 tháng Tư, tờ báo của chúng ta đã đăng một tin từ Ca-na-vi-nô thuộc tỉnh Ni-giơ-ni Nộp-gô-rốp gửi về cho biết rằng: "*một đội dân cảnh của công nhân do ban giám đốc các xí nghiệp trả lương đã được thành lập trong hầu hết các nhà máy*".

Tác giả tin đó cho biết ở vùng Ca-na-vi-nô có 16 nhà máy với độ 3 vạn công nhân, không kể công nhân viên đường sắt; như vậy là việc thành lập đội dân cảnh công nhân do bọn tư bản trả lương đã lan rộng đến một số lượng không ít những xí nghiệp lớn nhất trong vùng đó.

Việc thành lập đội dân cảnh công nhân do bọn tư bản trả lương là một biện pháp có ý nghĩa to lớn và có thể nói một cách không quá đáng là: có ý nghĩa rất to lớn, có tính chất quyết định về mặt thực tiễn cũng như về mặt nguyên tắc. Nếu biện pháp đó không trở thành biện pháp phổ biến, không được tiến hành đến cùng và không được áp dụng trong toàn quốc, thì sự nghiệp cách mạng không được đảm bảo, thành quả cách mạng không bảo đảm đạt được, cuộc cách mạng *không thể* phát triển hơn được nữa.

Bọn tư bản và địa chủ theo phái cộng hòa — chúng theo phái cộng hòa sau khi chúng tin rằng ngoài cách đó ra *không còn cách nào khác* để cai trị nhân dân, — cố gắng thành lập một nước cộng hòa càng quân chủ càng hay, theo kiểu nước cộng hòa Pháp mà Sê-đrin gọi là nước cộng hòa không có những người cộng hòa.

Bọn địa chủ và bọn tư bản đã thấy rõ lực lượng của quần chúng cách mạng, nên điều chủ yếu đối với chúng hiện nay là *duy trì* các cơ quan trọng yếu nhất của chế độ cũ, duy trì những công cụ áp bức cũ: cảnh sát, bọn quan lại, quân đội thường trực. Chúng cố gắng kéo "đội dân cảnh" trở lại con đường cũ, nghĩa là biến nó thành những toán người vũ trang, tách rời nhân dân, hết sức gài gủi giai cấp tư sản và do những người thuộc giai cấp tư sản chỉ huy.

Cương lĩnh tối thiểu của đảng dân chủ - xã hội đòi phải thay thế quân đội thường trực bằng việc vũ trang toàn dân. Nhưng đa số những người dân chủ - xã hội chính thức ở châu Âu và phần đông các lãnh tụ men-sê-vích ở nước ta "đã quên" hoặc bỏ rơi cương lĩnh của đảng, họ lấy chủ nghĩa sô-vanh ("chủ nghĩa vệ quốc") thay cho chủ nghĩa quốc tế, và lấy chủ nghĩa cải lương thay cho sách lược cách mạng.

Nhưng chính lúc này, trong thời điểm cách mạng, vũ trang toàn dân là một việc đặc biệt cấp thiết. Cho rằng khi đã có quân đội cách mạng thì vũ trang giai cấp vô sản là thừa, hoặc cho rằng "thiếu" vũ khí, thì đó chính là một sự đối trá và nguy hiểm quanh co. Vấn đề là phải bắt đầu tổ chức ngay một đội dân cảnh toàn dân, đội này sẽ học cách sử dụng vũ khí, mặc dù vũ khí "không đủ" cho tất cả mọi người; vì nhân dân hoàn toàn không cần phải có một số lượng vũ khí đủ để mỗi người đều thường xuyên có vũ khí. Điều cần thiết là toàn dân học tập để biết sử dụng vũ khí và tham gia đội dân cảnh để thay thế cho tổ chức cảnh sát và quân đội thường trực.

Điều cần cho công nhân là công nhân và binh sĩ đều *thống nhất lại* trong cùng một đội dân cảnh toàn dân, chứ không phải là một quân đội tách rời nhân dân.

Nếu không thì bộ máy áp bức vẫn còn, hôm nay nó sẵn sàng phục vụ Gu-tơ-cốp và bạn bè của hắn là bọn

tương tá phản cách mạng, và có thể ngày mai lại phục vụ một tên Rát-cô Đmi-tơ-ri-ép hay một tên nào đấy tấp tễnh lên ngôi vua và thành lập một nền quân chủ theo lối trưng cầu dân ý.

Bọn tư bản hiện nay cần có chế độ cộng hòa, vì không thể có cách nào khác để "đối phó được" với nhân dân. Nhưng điều mà chúng cần có là một chế độ cộng hòa "đại nghị", tức là chế độ dân chủ bó hẹp trong phạm vi *bầu cử* dân chủ, trong quyền được cử vào nghị viện những người mà theo nhận xét xác đáng và rất đúng của Mác, thì vừa *đại diện* cho nhân dân vừa *áp bức* nhân dân¹³⁵.

Bọn cơ hội chủ nghĩa trong phong trào dân chủ - xã hội thời nay đem Sai-đê-man thay thế cho Mác, chúng đã học thuộc lòng cái nguyên tắc "phải lợi dụng" chế độ đại nghị (đó là điều không còn tranh cãi gì nữa), nhưng đã quên mất bài học của Mác về ý nghĩa của chế độ dân chủ vô sản là chế độ *khác* với chế độ đại nghị tư sản.

Nhân dân cần có chế độ cộng hòa để cho quần chúng được giáo dục về dân chủ. Điều cần thiết *không phải chỉ là* cơ quan đại biểu theo kiểu chế độ dân chủ, mà là toàn bộ việc quản lý nhà nước từ dưới lên phải do bản thân quần chúng tổ chức, quần chúng thực sự tham gia vào từng bước của cuộc sống và đóng vai trò tích cực trong việc quản lý. *Thay thế* các cơ quan áp bức cũ: cảnh sát, bọn quan lại, quân đội thường trực bằng vũ trang toàn dân, bằng một đội dân cảnh thực sự toàn dân, — đó là biện pháp duy nhất để đảm bảo một cách tốt nhất cho nước nhà tránh khỏi sự phục hồi chế độ quân chủ và làm cho nước nhà *có khả năng* đi lên chủ nghĩa xã hội một cách có kế hoạch, vững chắc và kiên quyết, chứ không "đưa" chủ nghĩa xã hội từ bên trên xuống, mà bồi dưỡng cho đồng đảo quần chúng vô sản và nửa vô sản biết nghệ thuật quản lý nhà nước và điều khiển *toàn bộ* chính quyền nhà nước.

Dùng bọn cảnh sát đặt lên trên nhân dân và dùng bọn

quan lại, đây tới hết sức trung thành của giai cấp tư sản, cùng với quân đội thường trực dưới quyền chỉ huy của bọn địa chủ và tư bản, để thực hiện các công vụ, — đó là lý tưởng của chế độ cộng hòa đại nghị tư sản, một chế độ cố sức duy trì mãi nền thống trị của tư bản.

Dùng một đội dân cảnh thực sự của toàn dân gồm cả nam lẫn nữ, có thể thay thế phần nào bọn quan lại, trong đó tất cả các công chức không những được bầu ra và có thể bị bãi miễn bất cứ lúc nào, mà còn ăn lương như công nhân, chứ không phải ăn lương như "quý tộc" hay như tư sản, để thực hiện các công vụ, — đó là lý tưởng của giai cấp công nhân.

Lý tưởng đó không những đã ghi ở trong cương lĩnh của chúng ta, không những tồn tại trong lịch sử phong trào công nhân ở phương Tây, chính là trong kinh nghiệm của Công xã Pa-ri, không những đã được Mác đánh giá, nhấn mạnh, giải thích và giới thiệu, mà còn được công nhân Nga thực tế vận dụng hồi năm 1905 và 1917.

Về mặt ý nghĩa của nó, về mặt hình loại chính quyền nhà nước do chúng tạo ra, thì các Xô-viết đại biểu công nhân đúng là những cơ quan của một nền dân chủ đang xóa bỏ những cơ quan áp bức cũ và đi vào con đường thành lập một đội dân cảnh bao gồm toàn thể nhân dân.

Nhưng làm thế nào để đội dân cảnh bao gồm được toàn thể nhân dân khi mà những người vô sản và nửa vô sản bị dồn vào trong các nhà máy, còng lưng bởi những công việc khổ sai mà bọn địa chủ và tư bản bắt họ phải làm?

Chỉ có một cách là: đội dân cảnh công nhân phải do bọn tư bản trả lương.

Bọn tư bản phải trả lương cho công nhân trong những giờ hay ngày họ làm công vụ.

Quần chúng công nhân tự mình đi vào con đường đúng đắn đó. Toàn nước Nga cần noi gương công nhân Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt.

Các đồng chí công nhân, các đồng chí hãy làm cho nông dân và toàn thể nhân dân hiểu rõ sự cần thiết phải thành lập một đội dân cảnh toàn dân để thay thế cho bọn cảnh sát và quan lại cũ! Hãy thành lập đội dân cảnh đó, và chỉ đội dân cảnh đó mà thôi. Phải thông qua các Xô-viết đại biểu công nhân, các Xô-viết đại biểu nông dân, các cơ quan tự quản địa phương do giai cấp công nhân nắm giữ, mà thành lập đội dân cảnh đó. Đừng bao giờ thỏa mãn với tổ chức dân cảnh tư sản. Hãy thu hút phụ nữ cùng làm nghĩa vụ công dân như nam giới. Hãy kiên quyết đòi bọn tư bản trả lương cho công nhân trong những ngày họ làm công vụ trong đội dân cảnh!

Tự các đồng chí hãy học tập việc thực hiện chế độ dân chủ ngay bây giờ, trong thực tiễn, từ cơ sở, — hãy phát động quần chúng để mọi người đều thực sự tham gia trực tiếp vào việc quản lý, — điều đó và chỉ có điều đó mới là bảo đảm duy nhất cho thắng lợi hoàn toàn của cách mạng, bảo đảm cho cách mạng tiến lên một cách vững vàng, chín chắn và có kế hoạch.

*"Sự thật", số 36, ngày 3
tháng Năm (20 tháng Tư) 1917*

*Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"*

PHÁ SẢN CHĂNG?

Người ta vừa báo tin cho chúng ta hay rằng Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ mới nhận được một bức thông điệp của Chính phủ lâm thời ở nước ta gửi cho tất cả các đại diện nước ngoài.

Bức thông điệp này hiển nhiên chính là "văn kiện" mà theo dự kiến của N. X. Tơ-khê-ít-dê, phải được công bố sau ba ngày và chắc là nó phải bao gồm những lời tuyên bố rõ ràng phản đối các cuộc thôn tính.

Sự thật thì như thế nào?

Trong bức thông điệp ấy, Chính phủ lâm thời tuyên bố rõ ràng rằng nước Nga sẽ tiến hành chiến tranh đến cùng, và nước Nga vẫn trung thành với những lời cam kết của mình đối với các nước đồng minh.

Bức thông điệp đó đã gây ra một ấn tượng như một quả bom nổ.

Đa số trong Ban chấp hành Xô-viết, Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, v.v., đều hoàn toàn bối rối. Toàn bộ chính sách "thỏa hiệp" rõ ràng là bị phá sản, và sự phá sản đó xảy đến sớm hơn nhiều so với dự đoán của chúng ta.

Không phải là những cuộc thương thuyết của tiểu ban liên hệ sẽ chấm dứt được chiến tranh để quốc chủ nghĩa...

*"Sự thật", số 36, ngày 3
tháng Năm (20 tháng Tư) 1917*

*Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"*

**NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CÔNG NHÂN
DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA
NGÀY 20 THÁNG TƯ
(3 THÁNG NĂM) 1917
VỀ CUỘC KHỦNG HOẢNG
DO BỨC THÔNG ĐIỆN
CỦA CHÍNH PHỦ LÂM THỜI
NGÀY 18 THÁNG TƯ
(1 THÁNG NĂM) 1917 GÂY RA**

Bức thông điệp của Chính phủ lâm thời đã chứng minh rằng lập trường mà đảng ta đã giữ trong bản nghị quyết của Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát, là hoàn toàn đúng đắn, cụ thể là: 1) Chính phủ lâm thời hoàn toàn là một chính phủ để quốc chủ nghĩa, bị tư bản Anh - Pháp và Nga trói chặt tay chân; 2) tất cả những lời hứa mà chính phủ đó đã đưa ra hoặc đã có thể đưa ra (về "sự biểu lộ ý chí hòa bình của các dân tộc", v.v.) chỉ là một sự lừa bịp chứ không có gì khác cả; 3) vô luận thành phần của nó như thế nào, Chính phủ lâm thời cũng *k h ô n g t h ế n à o* từ bỏ được các cuộc thôn tính, vì trong chiến tranh hiện nay và đặc biệt là trong lúc này, giai cấp bọn tư bản đang bị tư bản ngân hàng trói buộc; 4) bức thông điệp đó lại một lần nữa đã bóc trần cái chính sách của giai cấp tiểu tư sản, do những người dân tụy, những người men-sê-vích và đa số lãnh tụ trong Xô-viết đại biểu công nhân hiện tại tiến hành nhằm làm cho người ta nuôi những hy vọng hão huyền về khả năng "cải hóa" các nhà tư bản (nghĩa là Chính phủ lâm thời) bằng những "biện pháp gây áp lực".

Do đó, Ban chấp hành trung ương nhận định rằng:

I. Tất cả những sự thay đổi thành phần trong chính phủ hiện nay (Mi-li-u-cốp từ chức, triệu hồi Kê-ren-xki, v.v.) vẫn chỉ là bất chước những thủ đoạn xấu xa nhất của chế độ cộng hòa đại nghị tư sản, là thứ chế độ lấy việc cạnh tranh giữa các phe phái và những mưu đồ sắp xếp lại giữa các cá nhân để *thay thế* cho đấu tranh giai cấp.

II. Đối với quần chúng tiểu tư sản trong dân cư vốn dao động giữa các nhà tư bản và giai cấp công nhân, thì lối thoát duy nhất là phải đứng hẳn về phía giai cấp vô sản cách mạng, giai cấp duy nhất và thật sự có khả năng phá tan được những xiềng xích của tư bản tài chính và của chính sách thôn tính. Chỉ có nắm được toàn bộ chính quyền nhà nước nhờ sự ủng hộ của đa số nhân dân, thì giai cấp vô sản cách mạng cùng với binh sĩ cách mạng do Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ đại diện, mới lập ra được một chính phủ được công nhân tất cả các nước tín nhiệm, chính phủ đó sẽ là chính phủ duy nhất có khả năng kết thúc nhanh chóng chiến tranh bằng một hòa ước thật sự dân chủ.

*"Sự thật", số 37, ngày 4
tháng Năm (21 tháng Tư) 1917*

*Theo đúng bản đảng
trên báo "Sự thật"*

LỜI KÊU GỌI GỬI BINH SĨ TẤT CẢ CÁC NƯỚC THAM CHIẾN¹³⁶

Hỡi anh em binh sĩ!

Tất cả chúng ta đều bị kiệt sức vì cuộc chiến tranh tàn khốc, cuộc chiến tranh đã giết hàng triệu sinh mạng, làm tàn phế hàng triệu người, gây ra những tai họa chưa từng thấy, gây ra cảnh phá sản và túng đói.

Ngày càng có nhiều người tự đặt cho mình câu hỏi: tại sao có cuộc chiến tranh này, tiến hành cuộc chiến tranh này để làm gì?

Công nhân và nông dân chúng ta, những người phải chịu cái gánh nặng lớn nhất của chiến tranh, ngày càng thấy rõ cuộc chiến tranh này là do bọn tư bản ở tất cả các nước đã gây ra và tiến hành vì lợi ích của chúng, để thống trị thế giới, để giành thị trường cho bọn chủ công xưởng, chủ nhà máy và chủ ngân hàng, để cướp bóc các dân tộc nhược tiểu. Chúng chia nhau các thuộc địa, xâm chiếm đất đai vùng Ban-căng và Thổ-nhĩ-kỳ, — và đó là nguyên nhân tại sao nhân dân châu Âu phải phá sản, tại sao chúng ta phải chết chóc và phải nhìn thấy cảnh gia đình chúng ta bị phá sản, đói khổ, chết chóc.

Ở tất cả các nước, giai cấp bọn tư bản, nhờ việc đặt hàng và cung cấp hàng quân sự, nhờ đặc quyền kinh doanh ở các nước bị thôn tính, nhờ nâng cao giá hàng mà kiếm được những khoản lợi nhuận khổng lồ, kếch xù chưa từng thấy. Hàng mấy chục năm ròng, giai cấp bọn tư bản đã

bắt nhân dân tất cả các nước chịu một thứ cống nạp dưới hình thức những lợi tức cao về công trái chiến tranh tính ra có tới hàng tỷ. Còn chúng ta, những công nhân và nông dân, chúng ta phải chết chóc, phá sản, đói khát, phải kiên nhẫn chịu đựng tất cả mọi cái đó, góp phần làm cho bọn tư bản đang áp bức chúng ta được mạnh thêm nhờ việc công nhân các nước chém giết lẫn nhau, thù ghét lẫn nhau.

Chẳng lẽ chúng ta cứ ngoan ngoãn chịu đựng cái ách đó, chịu đựng cuộc chiến tranh giữa các giai cấp bọn tư bản hay sao? Chẳng lẽ chúng ta lại để cho cuộc chiến tranh này kéo dài bằng cách đứng về phía chính phủ nước mình, đứng về phía giai cấp tư sản nước mình, về phía bọn tư bản nước mình, do đó phá vỡ sự đoàn kết quốc tế của công nhân các nước trên toàn thế giới hay sao?

Không, các anh em binh sĩ, đã đến lúc chúng ta phải mở mắt ra, đã đến lúc chúng ta phải tự tay nắm lấy vận mệnh của mình. Lòng căm phẫn của nhân dân tất cả các nước đối với giai cấp tư bản, là bọn đã đẩy nhân dân vào cuộc chiến tranh này, thì ngày càng tăng cường, lan rộng và mạnh mẽ. Không những ở Đức mà ngay cả ở Anh, một nước trước chiến tranh nổi tiếng là đặc biệt tự do, cũng có hàng trăm và hàng trăm người bạn và đại biểu chân chính của giai cấp công nhân đang chết dần chết mòn trong các nhà tù vì đã nói lên những lời trung thực và chân thật chống chiến tranh và chống bọn tư bản. Cuộc cách mạng ở Nga chỉ là bước đầu của cuộc cách mạng đầu tiên; những cuộc cách mạng khác phải nối tiếp và nhất định sẽ nối tiếp theo nó.

Chính phủ mới ở nước Nga, — chính phủ đã lật đổ Ni-cô-lai II, một tên cướp ngự trên ngai vàng, giống như Vin-hem II, — là chính phủ của bọn tư bản. Nó cũng theo đuổi cuộc chiến tranh ăn cướp, để quốc chủ nghĩa như bọn tư bản Đức, Anh và các nước khác vậy. Nó xác nhận những hiệp ước bí mật có tính chất ăn cướp mà Ni-cô-lai II đã

ký kết với bọn tư bản Anh, Pháp và các nước khác; nó không công bố những hiệp ước đó, cũng giống như chính phủ Đức đã không công bố những hiệp ước bí mật cũng có tính chất ăn cướp như thế mà chính phủ này đã ký kết với nước Áo, nước Bun-ga-ri, v.v..

Ngày 20 tháng Tư, Chính phủ lâm thời Nga đã công bố một bức thông điệp xác nhận một lần nữa những hiệp ước ăn cướp cũ mà Nga hoàng đã ký kết và tuyên bố sẵn sàng tiến hành cuộc chiến tranh đến thắng lợi hoàn toàn, vì vậy đã gây nên sự căm phẫn của cả những người từ trước đến nay vẫn tín nhiệm và ủng hộ chính phủ đó.

Song bên cạnh chính phủ của bọn tư bản, cuộc cách mạng Nga đã tự động lập ra các tổ chức cách mạng đại biểu cho đại đa số công nhân và nông dân, tức là các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ở Pê-tơ-rô-grát và ở phần lớn các thành phố của nước Nga. Cũng như rất nhiều công nhân và binh sĩ ở Đức, đa số binh sĩ và một bộ phận công nhân ở Nga cho đến nay còn tin tưởng một cách vô ý thức vào chính phủ của bọn tư bản, vào những bài diễn văn rỗng tuếch và lừa bịp của chúng về hoà bình không có thôn tính, về chiến tranh tự vệ, v.v..

Nhưng, khác với bọn tư bản, công nhân và nông dân nghèo không có lợi gì trong các cuộc thôn tính và trong việc bảo vệ lợi nhuận của bọn tư bản. Do đó mỗi ngày, mỗi hoạt động của chính phủ tư bản ở Nga cũng như ở Đức, đều sẽ vạch rõ những sự lừa bịp của bọn tư bản và sẽ vạch ra rằng chừng nào bọn tư bản còn thống trị thì không thể nào có nền hoà bình thực sự dân chủ, một nền hoà bình không có tính chất cưỡng bức, mà dựa trên việc thực sự từ bỏ mọi cuộc thôn tính, nghĩa là trên sự giải phóng tất cả các thuộc địa, không trừ một thuộc địa nào, trên sự giải phóng tất cả các dân tộc bị áp bức, bị cưỡng bức sáp nhập hay bị tước mất quyền, không trừ một dân tộc nào, rằng chừng nào chúng còn thống trị thì cuộc chiến tranh

chắc hẳn sẽ còn ngày càng khốc liệt thêm và kéo dài.

Chỉ khi nào chính quyền trong cả hai nước hiện nay đang đối địch nhau, ví dụ như cả nước Nga lẫn nước Đức, hoàn toàn chỉ được chuyển vào tay các Xô-viết cách mạng đại biểu công nhân và binh sĩ là những tổ chức có thể phá bỏ, không phải chỉ trên lời nói, mà cả trên hành động, toàn bộ mạng lưới quan hệ và lợi ích của tư bản, — thì lúc đó công nhân của cả hai nước tham chiến mới có thể tin nhau và chấm dứt nhanh chóng cuộc chiến tranh bằng một nền hoà bình thực sự dân chủ, giải phóng thực sự nhân dân *tất cả* các nước và các dân tộc trên thế giới.

Hỡi anh em binh sĩ!

Hãy làm tất cả mọi việc mà ta có thể làm được để tiến nhanh đến ngày đó, để đạt tới mục đích đó. Đừng sợ hy sinh: mọi hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của công nhân vẫn không nặng nề bằng những tổn thất do chiến tranh gây ra. Mỗi bước tiến thắng lợi của cách mạng đều sẽ cứu vớt hàng chục vạn, hàng triệu người ra khỏi cảnh chết chóc, phá sản và túng đói.

Hãy đem lại hoà bình cho các mái nhà tranh! Hãy tuyên chiến với các cung điện! Hoà bình cho công nhân tất cả các nước! Tình đoàn kết anh em giữa công nhân cách mạng tất cả các nước muôn năm! Chủ nghĩa xã hội muôn năm!

*Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân
dân chủ - xã hội Nga
Ban chấp hành Pê-téc-bua Đảng công nhân
dân chủ - xã hội Nga
Ban biên tập báo "Sự thật"*

"Sự thật", số 37, ngày 4
tháng Năm (21 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"

THÔNG ĐIỆP CỦA CHÍNH PHỦ LÂM THỜI

Các con bài đã được mở cả ra rồi. Chúng ta có tất cả mọi lý do để cảm ơn các ngài Gu-tơ-cốp và Mi-li-u-cốp về bức thông điệp của các ngài đó đăng hôm nay trên tất cả các tờ báo.

Đa số trong Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, những người dân tụy, những người men-sê-vích, tất cả những kẻ từ trước đến nay kêu gọi người ta tín nhiệm Chính phủ lâm thời, đã bị trừng phạt một cách thích đáng. Họ hy vọng, họ chờ đợi, họ tin tưởng rằng Chính phủ lâm thời nhờ ảnh hưởng của một "sự tiếp xúc" có lợi với Tơ-khê-ít-dê, Xcô-bê-lép và Xtê-clốp, sẽ vĩnh viễn từ bỏ các cuộc thôn tính. Nhưng tình hình đã hơi khác đi rồi...

Trong thông điệp ngày 18 tháng Tư, Chính phủ lâm thời tuyên bố rằng "toàn dân (!) mong muốn tiếp tục cuộc chiến tranh thế giới *cho đến thắng lợi hoàn toàn*".

Bức thông điệp lại nói thêm rằng: "Đương nhiên là Chính phủ lâm thời... sẽ làm tròn tất cả những điều cam kết với các nước đồng minh của mình".

Thật là ngắn gọn và rõ ràng. Tiến hành chiến tranh cho đến thắng lợi hoàn toàn. Liên minh với bọn chủ ngân hàng Anh và Pháp là một điều thiêng liêng...

Ai đã ký kết cuộc liên minh đó với các đồng minh "của chúng ta", nghĩa là với bọn tụy phú Anh - Pháp? Đương nhiên những kẻ đó là Nga hoàng, là Ra-xpu-tin, là bè lũ của Nga hoàng. Song đối với Mi-li-u-cốp và đồng bọn thì cuộc liên minh đó lại là một điều thiêng liêng.

Tại sao vậy?

Có người đáp lại: vì Mi-li-u-cốp là một kẻ không thành thật, vì y là một con người giáo hoạt, v.v..

Vấn đề hoàn toàn không phải như vậy. Vấn đề là ở chỗ Gu-tơ-cốp, Mi-li-u-cốp, Tê-rê-sen-cô, Cô-nô-va-lốp đều là những đại biểu của *bọn tư bản*. Mà điều cần cho các nhà tư bản là phải đi xâm chiếm đất đai các nước ngoài. Họ sẽ giành được những thị trường mới, những nơi đầu tư mới cho tư bản, những khả năng mới để sắp xếp hàng vạn con em của họ vào những chỗ béo bở, v. v.. Vấn đề là ở chỗ *lợi ích* của các nhà tư bản Nga lúc này cũng là lợi ích của bọn tư bản Anh và Pháp. Chính vì lẽ đó và cũng chỉ vì lẽ đó mà những bản hiệp ước ký kết giữa Nga hoàng và bọn tư bản Anh - Pháp lại được Chính phủ lâm thời của các nhà tư bản Nga coi là hết sức đáng tôn quý.

Bức thông điệp mới của Chính phủ lâm thời sẽ đổ thêm dầu vào lửa. Bức thông điệp ấy chỉ có thể gây thêm tinh thần hiếu chiến ở nước Đức mà thôi. Nó giúp cho tên kẻ cướp Vin-hem tiếp tục đánh lừa công nhân và binh sĩ "của hắn", và lôi kéo họ tiến hành chiến tranh "đến cùng".

Bức thông điệp mới của Chính phủ lâm thời đã đặt thẳng vấn đề: rồi sau thế nào?

Ngay từ khi cách mạng ở nước ta mới mất đầu, bọn tư bản Anh và Pháp đã khẳng định rằng cuộc cách mạng ở Nga chỉ đặc biệt là để tiếp tục chiến tranh "đến cùng". Bọn tư bản cần cướp bóc Thổ-nhĩ-kỳ, Ba-tư và Trung-quốc.

Muốn đạt được mục đích ấy, dù có phải nường thêm khoảng chục triệu người mu-gích Nga nữa thì nào có tai họa gì đâu? Chỉ có "thắng lợi hoàn toàn" là đáng kể... Và hiện nay, Chính phủ lâm thời chính là đang hoàn toàn công khai đi theo con đường ấy.

— Các anh hãy cứ chiến đấu đi, vì chúng tôi muốn cướp bóc!

— Mỗi ngày các anh cứ chết hàng vạn đi, vì "chúng tôi" còn đánh nhau, vì chúng tôi chưa nhận được phần chiến lợi phẩm của chúng tôi!..

Bất cứ một công nhân giác ngộ nào, bất cứ một binh sĩ giác ngộ nào cũng sẽ không ủng hộ được lâu hơn nữa cái chính sách "tín nhiệm" đối với Chính phủ lâm thời. Chính sách tín nhiệm đã bị phá sản rồi.

Nghị quyết của Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Đảng dân chủ - xã hội của chúng ta đã nêu lên rằng hiện nay, càng ngày càng chứng minh rõ sự đúng đắn của lập trường của chúng ta¹⁾. Nhưng chính ngay chúng ta cũng không ngờ tới bước tiến triển nhanh chóng như thế của những sự biến.

Xô-viết hiện nay của các đại biểu công nhân và binh sĩ buộc phải lựa chọn: hoặc là đành nuốt mồi hận do Gu-tơ-cốp và Mi-li-u-cốp gây ra, tức là vĩnh viễn từ bỏ vai trò chính trị độc lập, vì mai đây Mi-li-u-cốp sẽ "đặt hai chân lên bàn" và biến Xô-viết thành con số không; hoặc là chống lại bức thông điệp của Mi-li-u-cốp, tức là đoạn tuyệt với cái chính sách tín nhiệm trước kia và đi vào con đường do báo "Sự thật" vạch ra.

Đương nhiên là người ta cũng có thể tìm ra được một giải pháp nửa vời thối nát. Nhưng có được lâu không?..

Hỡi công nhân và binh sĩ, bây giờ các bạn hãy nói to lên điều này: chúng tôi yêu cầu phải có một chính quyền

duy nhất, tức là các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. Chính phủ lâm thời, chính phủ của một nhóm các nhà tư bản, phải nhường chỗ cho các Xô-viết đó.

*Viết ngày 20 tháng Tư
(3 tháng Năm) 1917*

*Đăng ngày 4 tháng Năm
(21 tháng Tư) 1917
trên báo "Sự thật", số 37*

Theo đúng bản đăng trên báo

¹⁾ Xem tập này, tr. 312-313.

MỘT TRONG NHỮNG VẤN ĐỀ CĂN BẢN (NHỮNG NGƯỜI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA CHẠY THEO GIAI CẤP TƯ SẢN ĐÃ LẬP LUẬN NHƯ THẾ NÀO)

Ông Plê-kha-nốp giải thích điều đó một cách thật là tuyệt diệu. Sau đây là lời ông viết trong bức thư "ngày 1 tháng Năm" gửi cho "hội sinh viên xã hội chủ nghĩa", đăng trên các báo "Ngôn luận", "Sự nghiệp nhân dân" và "Thống nhất", ra ngày hôm nay:

"... Đại hội ấy (đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế năm 1889) hiểu rằng cách mạng xã hội, hay nói cho đúng hơn, cách mạng xã hội chủ nghĩa, đòi hỏi một công tác giáo dục và tổ chức lâu dài trong giai cấp công nhân. Đó là điều mà ngày nay, ở nước ta, những người đang kêu gọi quần chúng cần lao Nga giành lấy chính quyền đã quên mất; việc giành chính quyền này chỉ có thể có ý nghĩa khi nào có những điều kiện khách quan cần thiết để tiến hành cách mạng xã hội. Những điều kiện đó hiện nay còn chưa có..."

và vân vân, cho đến cả kêu gọi "nhất trí ủng hộ" Chính phủ lâm thời nữa.

Lập luận trên đây của ông Plê-kha-nốp là thứ lập luận điển hình nhất của một nhóm "người trước đây" tự xưng là dân chủ - xã hội. Và chính vì lập luận đó là điển hình, nên chúng ta cần phải phân tích kỹ lập luận đó.

Một là, chỉ viện đến đại hội thứ nhất của Quốc tế II, chứ không viện đến đại hội sau cùng của Quốc tế II, thì thử hỏi như vậy có hợp lý và có chân thành không?

Đại hội thứ nhất của Quốc tế II (1889 - 1914) họp năm 1889 và đại hội sau cùng họp ở Ba-lơ năm 1912. Bản tuyên

ngôn Ba-lơ, do đại hội *nhất trí* thông qua, đã nói một cách chính xác, rõ ràng, thẳng thắn và minh bạch (đến nỗi chính ngay các ngài Plê-kha-nốp cũng không thể xuyên tạc được sự thật đó) về *cuộc cách mạng vô sản* và hơn nữa *chính là* cuộc cách mạng *liên quan* tới cuộc chiến tranh nổ ra năm 1914.

Không khó gì mà không hiểu tại sao những người xã hội chủ nghĩa chạy theo giai cấp tư sản lại đi đến chỗ "quên mất" hoặc là toàn bộ bản Tuyên ngôn Ba-lơ, hoặc là đoạn quan trọng nhất đó của nó.

Hai là, — tác giả của chúng ta viết, — việc "quần chúng cần lao Nga" giành chính quyền "chỉ có thể có ý nghĩa khi nào có những điều kiện cần thiết để tiến hành cách mạng xã hội".

Thật là một mớ hổ lốn chứ không phải là những suy nghĩ nữa.

Ta hãy cứ giả định *ngay như* từ "xã hội" chỉ là viết lầm của từ "xã hội chủ nghĩa" đi nữa. Mớ hổ lốn không phải chỉ là ở chỗ đó mà thôi. Quần chúng cần lao Nga gồm những giai cấp nào? Ai cũng biết rằng quần chúng đó bao gồm công nhân và nông dân. Ai chiếm đa số? Nông dân. Xét về địa vị giai cấp thì nông dân đó là gì? Là những người tiểu chủ hay những người tiểu chủ rất nhỏ. Vậy thử hỏi: nếu những người tiểu chủ chiếm đa số trong dân cư và nếu chưa có những điều kiện khách quan để thực hiện chủ nghĩa xã hội, thì làm thế nào mà đa số trong dân cư lại *có thể* tán thành chủ nghĩa xã hội được?! ai *có thể* nói và ai là người nói đến việc thực hành chủ nghĩa xã hội ngược với ý nguyện của đa số được?!

Ông Plê-kha-nốp đã lập tức lậm lạc một cách hết sức lố bịch.

Đối với những kẻ đã theo gương báo chí của bọn tư bản mà tự vẽ ra "kẻ địch" cho mình, chứ không viện dẫn đúng theo lời của địch thủ chính trị nào đó của mình, thì rơi

vào tình trạng lố bịch như thế chỉ là một sự trừng phạt hết sức nhỏ thôi.

Xin bàn tiếp. *Ngay như* đứng trên quan điểm của người dân chủ tư sản tầm thường của báo "Ngôn luận" mà xét, thì "chính quyền" cần phải thuộc về tay ai? Về tay đa số dân cư. Vậy thử hỏi "quần chúng cần lao Nga", mà nhà xã hội - sô-vanh lầm lạc đã nói đến một cách phi lý, có chiếm đa số trong dân cư ở Nga không? Đương nhiên là chiếm đa số và thậm chí còn chiếm tuyệt đại đa số nữa!

Vậy nếu không phải là phản bội nền dân chủ, ngay cả nền dân chủ theo cách hiểu của Mi-li-u-cốp đi nữa, thì làm sao người ta lại *có thể* phản đối việc "quần chúng cần lao Nga" "giành lấy chính quyền"?

Càng đi sâu vào rừng, càng thấy nhiều củi. Cứ mỗi bước phân tích, chúng ta lại thấy thêm nhiều quan niệm hồ đồ mới của ông Plê-kha-nốp.

Nhà xã hội - sô-vanh phản đối việc chuyển chính quyền qua tay đa số dân cư Nga!

Ông Plê-kha-nốp đã nghe thấy có tiếng chuông, nhưng ông không nhận rõ được là tiếng đó từ đâu tới. Mặc dù ngay từ 1875 Mác đã từng đặc biệt ngăn ngừa sự lẩn lộn ấy, ông Plê-kha-nốp vẫn cứ lẩn lộn "quần chúng cần lao" với quần chúng vô sản và nửa vô sản¹³⁷. Chúng ta hãy giải thích cho nhà cựu mác-xít Plê-kha-nốp hiểu rõ sự khác nhau đó.

Đa số nông dân ở Nga có thể đòi hỏi và thực hiện quốc hữu hóa ruộng đất được không? Chắc chắn là có thể được. Như vậy có phải là một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa không? Không phải. Như vậy *vẫn* là một cuộc cách mạng tư sản thôi, vì quốc hữu hóa ruộng đất là một biện pháp có thể dung hợp được với chủ nghĩa tư bản. Nhưng đồng thời đây cũng là một *đòn* đánh vào chế độ tư hữu về một thứ tư liệu sản xuất hết sức quan trọng. So với các cuộc cách mạng hồi thế kỷ XVII, XVIII và XIX thì một đòn

như vậy làm cho những người vô sản và nửa vô sản *mạnh* hơn lên rất nhiều.

Chúng ta bàn tiếp. Đa số nông dân ở Nga có thể tán thành việc hợp nhất tất cả các ngân hàng lại thành một ngân hàng duy nhất không? họ có thể tán thành rằng trong mỗi thôn xã phải có chi nhánh của một ngân hàng nhà nước chung cho cả nước không?

Có thể tán thành, vì rõ ràng là làm như vậy thì sẽ có lợi và thuận tiện cho nhân dân. *Ngay cả* "phái vệ quốc" cũng có thể tán thành biện pháp đó, vì nó sẽ làm cho khả năng "phòng thủ" của nước Nga được tăng thêm rất nhiều.

Đứng về mặt kinh tế mà xét, sự hợp nhất tất cả các ngân hàng lại thành một ngân hàng duy nhất có thể thực hiện được ngay lập tức không? Chắc chắn là hoàn toàn có thể thực hiện được.

Đó phải chăng là một biện pháp xã hội chủ nghĩa? Không phải, đó *vẫn chưa* phải là chủ nghĩa xã hội.

Chúng ta bàn tiếp. Đa số nông dân ở Nga có tán thành việc chuyển xanh-đi-ca các chủ nhà máy đường vào tay nhà nước và đặt dưới quyền giám sát của công nhân và nông dân không, và có thể tán thành việc giảm giá đường không?

Họ hoàn toàn có thể tán thành như thế, vì việc đó có lợi cho đa số nhân dân.

Đứng về mặt kinh tế mà xét, một việc như thế có thể thực hiện được không? Hoàn toàn có thể thực hiện được, vì xanh-đi-ca các chủ nhà máy đường, xét về mặt kinh tế, thực ra không những đã trở thành một cơ cấu sản xuất với quy mô toàn quốc, mà lại còn *từng được đặt* dưới sự giám sát của "nhà nước" (nghĩa là đặt dưới sự giám sát của bọn quan lại phục vụ cho bọn tư bản) ngay từ thời kỳ Nga hoàng.

Dem chuyển xanh-đi-ca vào tay một nhà nước dân chủ - tư sản, nông dân, như vậy có phải là một biện pháp xã hội chủ nghĩa không?

Không, như vậy vẫn chưa phải là chủ nghĩa xã hội. Ông Plê-kha-nốp sẽ dễ dàng nhận rõ điều đó, nếu ông ta nhớ lại những chân lý của chủ nghĩa Mác mà ai nấy đều biết cả rồi.

Thử hỏi: những biện pháp như việc hợp nhất tất cả các ngân hàng lại thành một ngân hàng duy nhất và như việc chuyển xanh-đi-ca các chủ nhà máy đường vào tay một nhà nước dân chủ nông dân sẽ tăng cường hay giảm bớt ý nghĩa, vai trò và ảnh hưởng của những người vô sản và nửa vô sản trong toàn thể dân cư?

Chắc chắn là sẽ tăng cường, vì đó không phải là những biện pháp có tính chất "tiểu chủ", vì khả năng làm được như thế chính là do "những điều kiện khách quan" tạo ra, mà "những điều kiện khách quan" đó năm 1889 thì chưa có, nhưng nay thì đã có rồi.

Những biện pháp đó nhất định sẽ làm cho ý nghĩa, vai trò và ảnh hưởng đặc biệt là của công nhân thành thị, đội tiên phong của những người vô sản và nửa vô sản ở thành thị và nông thôn, được tăng cường trong toàn thể dân cư.

Sau khi đã thi hành những biện pháp nói trên, nước Nga sẽ hoàn toàn có thể tiếp tục tiến lên chủ nghĩa xã hội; và trong điều kiện công nhân nước ta được sự ủng hộ của công nhân Tây Âu tiên tiến hơn và trưởng thành hơn, đã ly khai với bọn Plê-kha-nốp ở Tây Âu, thì nước Nga nhất định sẽ thực sự chuyển lên chủ nghĩa xã hội và thắng lợi của bước chuyển lên đó sẽ được bảo đảm.

Bất cứ một người mác-xít nào và bất cứ một người xã hội chủ nghĩa nào không đứng về phía giai cấp tư sản dân tộc "của mình" thì cũng đều phải lập luận như thế.

Viết ngày 20 tháng Tư

(3 tháng Năm) 1917

Đăng ngày 4 tháng Năm

(21 tháng Tư) 1917 trên báo

"Sự thật", số 37

Theo đúng bản đăng trên báo

DỪNG TƯỢNG THÁNH CHỢI VỚI ĐẠI BÁC DỪNG LỜI NÓI SUÔNG CHỐNG LẠI TƯ BẢN

Bức thông điệp của Chính phủ lâm thời khẳng định sẽ tiến hành chiến tranh đến toàn thắng đã gây lòng căm phẫn ngay cả trong những người vẫn nuôi mối hy vọng hão rằng chính phủ của bọn tư bản có thể sẽ từ bỏ thôn tính. Ngày nay, các báo chí phản ánh cái chính sách tiểu tư sản nuôi những hy vọng hão đó đều bị lúng túng nói chẳng nên lời, như "Báo công nhân" chẳng hạn, hoặc ra sức hướng lòng căm phẫn vào một số cá nhân.

Báo "Đời sống mới"¹³⁸ viết: "kẻ bảo vệ những lợi ích của tư bản quốc tế không có chỗ đứng trong hàng ngũ chính phủ Nga dân chủ đâu! Chúng tôi tin chắc rằng Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ sẽ thực hành một cách không chậm trễ những biện pháp kiên quyết nhất để lập tức ngăn ngừa không để cho ông Mi-li-u-cốp gây tác hại được". Còn báo "Sự nghiệp nhân dân" thì biểu thị cũng cái lối khôn ngoan hết sức phi-li-xtanh đó như sau: bức thông điệp của Mi-li-u-cốp "nhằm thủ tiêu cái văn kiện có một ý nghĩa quốc tế hết sức to lớn và đã được toàn bộ nội các thông qua".

Dùng tượng thánh chọi với đại bác. Dùng lời nói suông chống lại tư bản. Cái "văn kiện" của chính phủ về việc từ bỏ những cuộc thôn tính chỉ là một lối lẩn tránh có tính chất ngoại giao, hoàn toàn không có ý nghĩa gì cả, nó có thể lừa dối được một người mu-gích ngu độn, nhưng chỉ có thể "gây bối rối" cho các thủ lĩnh các đảng tiểu tư sản dân

chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, các cây bút của báo "Đời sống mới" và báo "Sự nghiệp nhân dân" khi họ sẵn lòng để cho người ta lừa dối mình. Nói: "kẻ bảo vệ những lợi ích của tư bản quốc tế không có chỗ đứng trong hàng ngũ chính phủ Nga dân chủ đâu!", tức là nói suông thôi! Làm sao mà những người có học thức lại không thấy hổ thẹn khi viết ra những điều ngu xuẩn như thế?

Toàn thể Chính phủ lâm thời là chính phủ của giai cấp tư bản. Đây là vấn đề giai cấp, chứ không phải vấn đề cá nhân. Đả kích cá nhân Mi-li-u-cốp, trực tiếp hay gián tiếp đòi cách chức hắn ta thì chỉ là trò khôi hài mà thôi, vì rằng chừng nào mà *các giai cấp* hiện đang nắm chính quyền chưa bị thay thế, thì *bất cứ một* sự thay đổi cá nhân *nào* cũng đều không thể cải biến được chút gì hết.

Đem "nền dân chủ" ở Nga, Anh, Pháp, v.v. *đối lập* với việc bảo vệ tư bản, như vậy là tự hạ mình xuống trình độ nhận thức kinh tế và chính trị của một gã Ga-pôn nào đó.

Một anh mu-gích ngu độn mà đòi nhà tư bản phải "hứa" là "sẽ sống theo đạo lý" chứ không sống như nhà tư bản nữa, và đòi *y không* được làm "kẻ bảo vệ những lợi ích của tư bản" nữa thì còn có thể tha thứ được. Các lãnh tụ của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát, các cây bút của báo "Đời sống mới" và báo "Sự nghiệp nhân dân" mà cũng theo đuổi một chính sách như thế, thì tức là họ làm cho nhân dân hy vọng hào huyền vào bọn tư bản, những hy vọng tai hại nhất, nguy hiểm nhất cho sự nghiệp của tự do và của cách mạng.

"*Sự thật*", số 37, ngày 4
tháng Năm (21 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "*Sự thật*"

LÔ-GÍCH CỦA NGÀI V. TSÉC-NỚP

Trong báo "Sự nghiệp nhân dân" ra ngày 16 tháng Tư, ngài V. Tséc-nốp viết:

"Ông ta (Lê-nin) thậm chí cũng không nghĩ rằng, ngay như đứng trên quan điểm của ông ta mà xét, nếu nước Anh cho phép ông ta đi qua thì vẫn là tốt hơn, vì có thể đó là do áp lực của cách mạng Nga, chứ như việc nước Đức cho phép ông ta đi qua thì có thể đó là do những động cơ khả nghi hơn".

Kết luận: Lê-nin chẳng khác gì một kẻ ngông cuồng.

Cũng được. Nhưng 30 đảng viên của các đảng phái *khác nhau*, kể cả phái Bun, cùng về nước với Lê-nin thì như thế nào chứ? Họ đều là những kẻ ngông cuồng cả ư? Tất cả họ đều "không nghĩ" ư?

Ta hãy bàn tiếp. Người ta nghĩ thế nào về bức điện của Mác-tốp, *Na-tan-xôn* (xin chú ý rằng ông này là một lãnh tụ của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng), Ác-xen-rốt, v.v., trong đó nói: "Chúng tôi nhận thấy *hoàn toàn* không thể đi qua nước Anh để trở về Nga được"? (xem "Báo công nhân", số ra ngày 15 tháng Tư).

Phải chăng như thế có nghĩa là Mác-tốp và Na-tan-xôn cũng là những kẻ ngông cuồng, phải chăng họ cũng "không nghĩ"?

Nhưng họ, các nhân chứng đó, *không phải* là người của đảng ta, còn Na-tan-xôn là nhân chứng *thuộc đảng của V. Tséc-nốp*, — tất cả họ đều thừa nhận *sự thật* là *hoàn toàn* không thể đi con đường nào khác để về nước Nga được!

Vậy kết luận như thế nào? Chỉ có một trong hai điều này: hoặc V. Tséc-nốp là một con người hơi kỳ quái, đưa những lời nói suông ra để lảng tránh *sự thật*, hoặc ông ta đã bị bọn phi-li-xtanh và bọn sô-vanh vu cáo và phỉ báng mà phát sợ đến mất trí rồi.

"*Sự thật*", số 37, ngày 4
tháng Năm (21 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "*Sự thật*"

NHỮNG MƯU TOAN CHỐNG CHẾ KHÔNG THÀNH CÔNG CỦA ÔNG PLÊ-KHA-NỐP

Trên báo "Thống nhất" số 15, ông Plê-kha-nốp đã trút lên báo "Sự thật" rất nhiều điều lảng mạ mà ngay cả trên cái tờ báo "Thống nhất" hay lảng mạ đó cũng ít khi thấy, ông ta lảng mạ để cố sức che giấu hai sự thật hoàn toàn rõ ràng không thể chối cãi được.

Các ngài ạ, các ngài sẽ không che giấu được những sự thật đó đâu!

Sự thật thứ nhất. Ông Plê-kha-nốp *đã không cho đăng lại* bản báo cáo của chúng tôi công bố ngày 5 tháng Tư 1917 trên báo "Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát", số 32, *mà cũng không cho đăng lại cả nghị quyết* của Ban chấp hành nữa.

Làm như thế không những là tỏ ra coi thường theo lối vô chính phủ đối với các đại biểu được bầu ra của *đa số* binh sĩ, mà còn là một thủ đoạn bất lương của một kẻ hung bạo.

Sự thật thứ hai. Phản kháng lại cuộc công kích của ông Plê-kha-nốp *không phải* là chúng tôi, mà là tờ "Sự nghiệp nhân dân", tờ báo được ngay cả Kê-ren-xki, đồng nghiệp của Gu-tơ-cốp và Mi-li-u-cốp, cộng tác. Khi nói về báo "Thống nhất" của ông Plê-kha-nốp, báo "Sự nghiệp nhân dân" ngày 13 tháng Tư 1917 đã viết rất rõ ràng:

"... chúng tôi đã quen thấy những lời lẽ đó, thấy phương pháp đấu tranh đó trên các trang báo của tờ "Ý chí Nga". Và thành thật mà nói,

chúng tôi rất phiền lòng và đau đớn khi thấy những lời lẽ và phương pháp ấy trong các bài báo của những nhà xã hội chủ nghĩa".

Đấy là một lời chứng của những người theo chủ nghĩa về quốc, những người mà về mặt chính trị thì còn gần với ông Plê-kha-nốp gấp nghìn lần hơn so với chúng tôi.

Khi ông Plê-kha-nốp gọi bài của tờ "Sự nghiệp nhân dân" là "một bài không đạt", để *bác bỏ* những lời chứng đó của *nhân chúng*, thì như vậy ông ta trông mong vào những độc giả nào chứ?

Người làm chứng thì xác nhận rằng ông Plê-kha-nốp đã dùng đến những thủ đoạn hung bạo.

Đã có lúc ông Plê-kha-nốp là một người xã hội chủ nghĩa; bây giờ thì ông ta đã tụt xuống ngang hàng tờ "Ý chí Nga" rồi.

Bất cứ lời lăng mạ nào cũng không thể lấp liếm được cái sự thật là: *ngay cả* tờ "Sự nghiệp nhân dân" cũng đã vạch trần ông Plê-kha-nốp.

Trong một bài xã luận mà chúng tôi đã cho đăng lại vào ngày 18 tháng Tư, báo "Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát" (số 43, ngày 17 tháng Tư) đã gọi sự hăm hại ấy là "bất lương và khả ố".

Nhân chứng đó nói thẳng ra rằng sự hăm hại bất lương và khả ố của các thế lực đen tối và của báo chí của họ trước kia đã có và hiện nay vẫn có. Ông Plê-kha-nốp tự hạ mình xuống ngang hàng tờ "Ý chí Nga" nên đã bị lên án đích đáng.

"Sự thật", số 37, ngày 4
tháng Năm (21 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"

**NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CÔNG NHÂN
DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA
THÔNG QUA
NGÀY 21 THÁNG TƯ
(4 THÁNG NĂM) 1917**

Xét tình hình đã xảy ra ở Pê-tơ-rô-grát sau khi công bố bức thông điệp có tính chất đế quốc chủ nghĩa, xâm lược và ăn cướp đề ngày 18 tháng Tư 1917 của Chính phủ lâm thời, và sau các cuộc mít-tinh và biểu tình của nhân dân diễn ra ở các đường phố Pê-tơ-rô-grát ngày 20 tháng Tư, Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga quyết định:

1) Các cán bộ tuyên truyền và các diễn giả của đảng phải bác bỏ lời dối trá bỉ ổi của các báo chí của bọn tư bản và các báo chí ủng hộ bọn tư bản, nói rằng chúng ta dọa sẽ phát động *nội chiến*. Đó là điều dối trá bỉ ổi, vì tưởng như trong lúc này, lúc mà bọn tư bản và chính phủ của chúng không thể và không dám dùng bạo lực để chống lại quân chúng, lúc mà quân chúng binh sĩ và công nhân vẫn còn được tự do bày tỏ ý chí của mình, được tự do bầu cử và bãi miễn *tất cả* các cơ quan chính quyền, — trong giờ phút như vậy, thì bất cứ một ý định nào muốn phát động nội chiến cũng đều là ngây thơ, vô lý và kỳ quặc, — trong giờ phút như vậy thì *điều cần phải làm là phục tùng ý chí của đa số dân cư* và để cho thiểu số người bất mãn được tự do phê phán ý chí đó; nếu tình hình đưa tới chỗ phải dùng đến bạo lực, thì trách nhiệm đó sẽ thuộc về Chính phủ lâm thời và những kẻ ủng hộ nó.

2) Chính phủ của bọn tư bản và các báo chí của nó lớn tiếng phản đối nội chiến; chúng làm như thế chỉ là để che giấu việc bọn tư bản, rõ ràng chỉ là một thiểu số không đáng kể trong nhân dân, không muốn phục tùng ý chí của đa số.

3) Để hiểu được ý chí của đa số dân cư ở Pê-tơ-rô-grát, nơi mà hiện nay binh sĩ đặc biệt đông đã hiểu rõ và thể hiện đúng tâm trạng của nông dân, thì cần phải tổ chức ngay tức khắc, ở tất cả các quận trong thành phố và vùng ngoại ô, một cuộc trưng cầu ý dân về thái độ đối với bức thông điệp của chính phủ, về việc ủng hộ đảng phái này hay đảng phái kia và về việc nên thiết lập Chính phủ lâm thời như thế nào.

4) Toàn thể cán bộ tuyên truyền của đảng ở nhà máy, trong các trung đoàn, ở đường phố, v.v., đều phải tuyên truyền những quan điểm ấy và đề nghị ấy ở khắp nơi, trong các cuộc thảo luận *hòa bình*, các cuộc biểu tình hòa bình và cả các cuộc mít-tinh; phải cố gắng tổ chức ở từng nhà máy và ở từng trung đoàn một cuộc trưng cầu ý kiến có kế hoạch, giữ vững nghiêm ngặt một trật tự hoàn toàn và một kỷ luật theo tình đồng chí.

5) Các cán bộ tuyên truyền của đảng phải không ngớt phản đối sự vu cáo hèn mạt của bọn tư bản nói rằng tuồng như đảng ta tán thành ký hòa ước riêng rẽ với nước Đức; chúng ta coi Vin-hem II là tên kẻ cướp ngự ngại vàng, cũng đáng bị xử tử như Ni-cô-lai II vậy, và coi bọn Gu-tơ-cốp Đức, tức bọn tư bản Đức, đều là kẻ xâm lược, là kẻ cướp và là những tên đế quốc chủ nghĩa như bọn tư bản Nga, Anh và tất cả bọn tư bản khác; chúng ta *phản đối* các cuộc đàm phán với bọn tư bản, chúng ta tán thành các cuộc đàm phán và việc bắt tay thân thiện với *công nhân và binh sĩ cách mạng tất cả các nước*; chúng ta tin chắc rằng chính phủ Gu-tơ-cốp - Mi-li-u-cốp sẽ dĩ cố làm cho tình hình trầm trọng thêm, chính là vì nó biết rằng cách mạng công

nhân đang bắt đầu ở Đức, và cuộc cách mạng đó sẽ là một đòn đánh vào bọn tư bản ở tất cả các nước.

6) Trong lúc gieo rắc những tin đồn đại về sự phá sản hoàn toàn và không tránh khỏi, Chính phủ lâm thời không những chỉ đe dọa nhân dân hòng làm cho nhân dân cứ để cho Chính phủ lâm thời đó nắm chính quyền, mà lại còn nói lên một cách mơ hồ, không rõ ràng và lúng túng cái chân lý sâu sắc và không thể chối cãi được là: nhân dân *tất cả* các nước trên thế giới đều lâm vào bước đường cùng, cuộc chiến tranh đang được tiến hành vì lợi ích của bọn tư bản đã dẫn họ đến bờ vực thẳm, và thực sự không còn có con đường thoát nào khác ngoài việc chuyển chính quyền vào tay giai cấp cách mạng, tức là vào tay giai cấp vô sản cách mạng là giai cấp có khả năng thi hành những biện pháp cách mạng.

Nếu ở nước ta còn có những dự trữ lúa mì và các thứ khác nữa, thì chính phủ mới của công nhân và binh sĩ cũng sẽ biết cách sử dụng những thứ đó. Còn nếu cuộc chiến tranh của bọn tư bản đã đưa đến tình trạng phá sản đến mức không còn có lúa mì nữa, thì chính phủ của bọn tư bản sẽ chỉ làm trầm trọng thêm, chứ không thể nào cải thiện được tình cảnh của quần chúng nhân dân.

7) Chúng tôi coi chính sách của đa số các thủ lĩnh hiện nay của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, chính sách của các đảng dân túy và men-sê-vích, là một chính sách hết sức sai lầm, bởi vì tín nhiệm Chính phủ lâm thời, tìm cách điều hòa với nó, mặc cả về những sửa đổi này nọ, v.v., như thế, trên thực tế, có nghĩa là làm tăng thêm hàng đống giấy lộn, là trì hoãn vô bổ; ngoài ra, chính sách đó còn tạo nguy cơ là sẽ gây ra tình trạng chia rẽ giữa ý chí của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ và ý chí của đa số binh sĩ cách mạng ở ngoài mặt trận và ở Pê-tơ-rô-grát, cũng như của đa số công nhân.

8) Chúng tôi kêu gọi các công nhân và binh sĩ nào thừa

nhận rằng Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ cần phải thay đổi chính sách của mình đi và cần phải từ bỏ cái chính sách tín nhiệm và thỏa hiệp với chính phủ của bọn tư bản, hãy bầu lại các đại biểu của họ vào Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, chỉ cử vào đấy những người nào sẽ kiên quyết thực hiện một chính kiến hoàn toàn rõ ràng, phù hợp với ý chí chân chính của đa số.

"Sự thật", số 38, ngày 5
tháng Năm (22 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"

NHỮNG NHÀ TƯ BẢN RỒ DẠI HAY LÀ NHỮNG NGƯỜI DÂN CHỦ - XÃ HỘI THiếu TRÍ KHÔN?

"Báo công nhân" hôm nay viết:

"Chúng tôi đã kiên quyết phản đối những kẻ đi theo Lê-nin phát động nội chiến. Nhưng hiện nay, kẻ khơi mào nội chiến không phải là những người đi theo Lê-nin, mà lại là Chính phủ lâm thời, vì nó đã công bố một văn kiện nhạo báng những nguyện vọng dân chủ. Đó là một việc làm thật sự rồ dại, và Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ cần phải lập tức có những hành động kiên quyết để phòng ngừa những hậu quả ghê gớm của hành động đó".

Còn có gì vô lý hơn và đáng cười hơn là câu chuyện hoang đường nói rằng chúng tôi "đã phát động" nội chiến, trong khi chúng tôi đã tuyên bố một cách rõ ràng nhất, chính thức nhất, rành mạch nhất rằng trọng tâm toàn bộ công tác của chúng ta là *kiên nhẫn giải thích* đường lối của giai cấp vô sản đối chọi với cái bệnh cuồng nhiệt tiểu tư sản, vệ quốc chủ nghĩa tín nhiệm bọn tư bản?

Hiện nay, những tiếng kêu gào về nội chiến đều do bọn tư bản thốt ra để hòng phá hoại ý chí của đa số nhân dân, — lẽ nào "Báo công nhân" thật sự không hiểu được điều đó?

Nói rằng thái độ của bọn tư bản — bọn bị kẹp trong gọng kìm sắt của tư bản đế quốc Nga và Anh - Pháp nên không thể hành động gì khác được, — là "rồ dại" thì có chút nào là chủ nghĩa Mác không?

Trên tờ "Thống nhất", ông Plê-kha-nốp hôm nay đã thể hiện một cách thành thật hơn cái chính sách của toàn bộ khối liên minh vệ quốc chủ nghĩa tiểu tư sản, khi kêu gọi

Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ "*hãy thoả hiệp*" với Chính phủ lâm thời. Thật là một lời kêu gọi buồn cười, chẳng khác nào người ta đưa đồ gia vị ra sau khi đã ăn cơm xong rồi vậy.

Mà sự thoả hiệp thì đã có từ lâu rồi kia mà! Mà sự thoả hiệp thì đã có từ buổi đầu của cách mạng kia mà! Toàn bộ vấn đề của cuộc khủng hoảng hiện nay, lúc này chính là do chỗ sự thoả hiệp đó đã thành một tờ giấy lộn hoặc một lời hứa suông! Trả lời "những vấn đề quái ác" được trực tiếp đặt thẳng ra trước nhân dân, sau khi sự thoả hiệp đó đã *bị phá sản*, — bằng cách tung ra những lời kêu gọi "thoả hiệp" chung chung, mà không hề nói đến điều kiện để thoả hiệp và cũng không hề nói đến những bảo đảm *thực tế* cho sự thoả hiệp đó, hoặc bằng cách thốt ra những tiếng thở than và những lời nguyện rửa "ô, các anh rồ dại thật!" — thì như vậy há chẳng phải là một tấn bi hài kịch kiểu Lu-i Blăng tiểu tư sản hay sao? (Lu-i—Blăng, ngoài miệng là thủ lĩnh công nhân, nhưng trong thực tế lại theo đuôi giai cấp tư sản).

"Cần phải lập tức có những hành động kiên quyết", — "Báo công nhân" đã tuyên bố trịnh trọng như thế. Có "những hành động" gì, thưa đồng bào thân mến? Bản thân các anh cũng không thể nói ra được điều đó, bản thân các anh cũng không biết điều đó, các anh chỉ có *nói văn hoa* thôi, vì rằng các anh, đúng như Lu-i Blăng, trên thực tế đã quên mất đấu tranh giai cấp, trên thực tế đã thay thế đấu tranh giai cấp bằng lời nói suông và lời nói văn hoa theo lối tiểu tư sản.

Viết ngày 21 tháng Tư
(4 tháng Năm) 1917

Đăng ngày 5 tháng Năm
(22 tháng Tư) 1917 trên báo
"Sự thật", số 38

Theo đúng bản đăng trên báo

CHỦ NGHĨA VỆ QUỐC TRUNG THỰC TỰ BỘC LỘ

Những sự biến xảy ra ở Pê-tơ-rô-grát trong mấy hôm nay và nhất là hôm qua chứng minh rất rõ là chúng ta đã có lý biết bao khi nói đến chủ nghĩa vệ quốc "trung thực" của *quân chúng* khác với chủ nghĩa vệ quốc của các thủ lĩnh và các đảng phái.

Đông đảo dân cư gồm những người vô sản, nửa vô sản và nông dân nghèo. Đó là đại đa số nhân dân. Các giai cấp *ấy* thực sự không có lợi gì trong những cuộc thôn tính; họ (các giai cấp *ấy*) *không* có lợi gì về chính sách đế quốc chủ nghĩa, về những lợi nhuận của tư bản ngân hàng, về những thu nhập của ngành đường sắt ở Ba-tư, về những chức vị bổng lộc hậu ở Ga-li-xi-a hoặc ở Ác-mê-ni-a, về việc hạn chế quyền tự do ở Phần-lan.

Mà tất cả những cái đó gộp chung lại thì chính là cái mà trong khoa học và trên báo chí, người ta vẫn thường gọi là một chính sách đế quốc xâm lược và cướp đoạt.

Thực chất vấn đề là ở chỗ bọn Gu-tơ-cốp, bọn Mi-li-u-cốp, bọn Lvốp — dù tất cả bọn chúng có là những vị thiên thần của lòng từ thiện, vô tư và bác ái đi nữa — vẫn là những đại biểu, những thủ lĩnh, những kẻ được uỷ quyền của *giai cấp* bọn tư bản, mà giai cấp này thì quan tâm đến chính sách xâm lược và cướp đoạt. Giai cấp đó đã đầu tư "vào chiến tranh" hàng tỷ và "nhờ có chiến tranh" và các cuộc thôn tính (nghĩa là nhờ dùng bạo lực để khống chế

hay *sáp nhập* các dân tộc khác) mà kiếm được hàng trăm triệu.

Hy vọng rằng *giai cấp* bọn tư bản sẽ có thể "cải hoá", sẽ thôi không là giai cấp tư bản nữa, sẽ từ bỏ lợi nhuận của chúng, như thế là hy vọng hão, là mơ tưởng viễn vông, và trên thực tế, là lừa dối nhân dân. Chỉ có những nhà chính trị tiểu tư sản, ngả nghiêng giữa chính sách của bọn tư bản và chính sách của những người vô sản, mới có thể nuôi dưỡng hoặc ôm ấp những hy vọng hão như vậy. Đó chính là cái sai lầm của các thủ lĩnh hiện nay của các đảng dân tuý và men-sê-vích, của Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, Tséc-nốp vân vân.

Đông đảo những người theo chủ nghĩa vệ quốc hoàn toàn không biết gì về chính trị cả: họ đã không thể học tập được chính trị trong sách vở, trong việc tham gia Đu-ma nhà nước, cũng như bằng cách quan sát kỹ những người làm chính trị.

Đông đảo những người theo chủ nghĩa vệ quốc vẫn chưa hiểu rằng chiến tranh là *do các chính phủ* tiến hành, rằng các chính phủ đều thể hiện lợi ích của *những giai cấp* nào đó, rằng chiến tranh hiện nay là do bọn tư bản trong cả hai tập đoàn cường quốc tham chiến tiến hành vì lợi ích và mục đích cướp đoạt của bọn tư bản.

Vì không hiểu như thế, nên đông đảo những người theo chủ nghĩa vệ quốc đều lập luận một cách giản đơn rằng: chúng tôi không muốn có thôn tính, chúng tôi đòi hỏi một nền hoà bình dân chủ, chúng tôi không muốn tiến hành chiến tranh để giành lấy Côn-xtan-ti-nô-pôn, để bóp chết Ba-tư hoặc để cướp bóc Thổ-nhĩ-kỳ, v.v.; chúng tôi "đòi hỏi" Chính phủ lâm thời phải từ bỏ các cuộc thôn tính.

Đông đảo những người theo chủ nghĩa vệ quốc đều *thành thật* muốn như thế, không phải là về mặt cá nhân, mà là về mặt giai cấp, vì họ tiêu biểu cho những giai cấp *không có lợi gì* trong các cuộc thôn tính. Nhưng họ không hiểu rằng

bọn tư bản và chính phủ của bọn tư bản đều có thể ngoài miệng thì nói từ bỏ thôn tính, đều có thể dùng những câu hứa hẹn và những lời nói đẹp đẽ để "lảng tránh", nhưng *trên thực tế* thì *không hề* từ bỏ những cuộc thôn tính.

Bởi thế cho nên đông đảo những người theo chủ nghĩa vệ quốc đã công phần một cách rất mãnh liệt và rất chính đáng về bức thông điệp của Chính phủ lâm thời ngày 18 tháng Tư.

Những ai thông hiểu chính trị đều không thể ngạc nhiên về bức thông điệp đó, bởi vì họ đã biết rất rõ rằng tất cả những lời "từ bỏ thôn tính" của bọn tư bản, chỉ là một lối lảng tránh, một mảnh khoé tầm thường và là lời nói ngoại giao mà thôi.

Nhưng đông đảo những người theo chủ nghĩa vệ quốc "trung thực" đều sững sốt, cảm tức và rất phẫn nộ. Họ đã *cảm thấy* — họ chưa hoàn toàn hiểu được rõ, nhưng họ đã cảm thấy — là họ đã bị đánh lừa.

Đó là *thực chất* của cuộc khủng hoảng, mà người ta cần phải phân biệt rành mạch với những ý kiến, những hy vọng, những giả thiết của một số nhân vật và đảng phái.

Dùng một lời tuyên bố mới, một thông điệp mới, một lối lảng tránh mới để "lấp liếm" trong một thời gian ngắn cuộc khủng hoảng này (lời khuyên của ông Plê-kha-nốp trên báo "Thống nhất" chung quy là nhằm đưa tới chỗ đó, và ý đồ của một bên là ông Mi-li-u-cốp cùng đông bọn, và bên kia là Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, v.v., cũng nhằm đi tới chỗ đó), và dùng lối "lảng tránh" để "lấp liếm" chỗ rạn vỡ mới hình thành, như vậy đương nhiên là có thể làm được, nhưng chỉ dẫn tới tai hại mà thôi. Vì rằng quần chúng tất nhiên sẽ bị một lối lảng tránh mới lừa dối; lòng căm phẫn tất nhiên sẽ lại bùng lên và, nếu sự bùng lên ấy không có tính chất tự giác, thì dễ dàng trở thành rất nguy hại.

Cần phải nói cho quần chúng biết hết sự thật. Chính phủ của bọn tư bản *không* thể từ bỏ thôn tính; nó đã quần

rồi, nó không còn đường nào thoát nữa. Nó cảm thấy, nhận thấy và nhìn thấy rằng, ngoài những biện pháp cách mạng ra (những biện pháp mà chỉ có giai cấp cách mạng mới có khả năng dùng được), *thì không còn con đường cứu thoát nào nữa*; và nó quay cuồng, phát điên phát dại, hứa một đảng làm một nẻo, khi thì doạ dùng bạo lực để chống lại quần chúng (Gu-tơ-cốp và Sin-ga-rép), lúc thì đề nghị nhường lại chính quyền.

Kinh tế suy sụp, khủng hoảng, những tai hoạ khủng khiếp của chiến tranh, tình thế không lối thoát — đó là tình cảnh mà bọn tư bản đã dẫn nhân dân *tất cả các nước* đi tới.

Và thực ra không có con đường nào thoát cả, ngoài biện pháp chuyển chính quyền vào tay giai cấp cách mạng, vào tay giai cấp vô sản cách mạng là giai cấp duy nhất, với điều kiện là đa số dân cư sẽ ủng hộ họ, có thể giúp cho cách mạng thắng lợi ở *tất cả* các nước tham chiến và có thể dẫn nhân loại tới một nền hoà bình vững chắc, tới chỗ giải phóng khỏi ách áp bức của tư bản.

"*Sự thật*" số 38, ngày 5
tháng Năm (22 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "*Sự thật*"

LỜI KHUYÊN HAY LÀ MỆNH LỆNH CỦA SIN-GA-RÉP VÀ LỜI KHUYÊN CỦA MỘT XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN VÀ BINH SĨ ĐỊA PHƯƠNG

"Báo một xu"¹³⁹ ở Pê-tơ-rô-grát, số ra ngày 14 tháng Tư, đã đăng một tin như sau:

TRUNG DỤNG RUỘNG ĐẤT TƯ

K i - s i - n é p, ngày 13 tháng Tư. Vì trong huyện còn có những khu ruộng đất rộng chưa được gieo trồng do giá thuê cao nên không thể thuê được, Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Ác-kéc-man *đã yêu cầu tất cả các uỷ ban thôn và uỷ ban xã, khi không thể dàn xếp ổn thoả được, thì hãy thông qua một uỷ viên mà trung dụng để gieo trồng tất cả những ruộng đất tư chưa sử dụng.*

Nếu tin đó là đúng, thì nó cực kỳ quan trọng. Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Ác-kéc-man rõ ràng là đã xuất phát từ những lý do thực tế; không nghi ngờ gì nữa, nó đã hiểu rất rõ và rất sát hoàn cảnh địa phương. Nó đánh giá rất đúng rằng bất luận như thế nào cũng cần phải hết sức tăng thêm diện tích gieo trồng. Nhưng nếu bọn địa chủ đã nâng cao giá tiền thuê ruộng đất một cách quá đáng, thì làm thế nào?

Dàn xếp ổn thoả với bọn địa chủ ư?

Bộ trưởng Sin-ga-rép từ Pê-tơ-rô-grát đã dứt khoát khuyên người ta phải làm như thế, và đe doạ nông dân,

kêu gào chống những hành động tự tiện. Sin-ga-rép cứ ở Pê-tơ-rô-grát mà lý sự thì dễ thôi. Ông ta lấy danh nghĩa chính phủ của bọn tư bản để "che chở" cho bọn địa chủ, thì dễ thôi.

Nhưng nông dân ở các nơi thì như thế nào? Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Ác-kéc-man phải chăng đã nhận xét tình hình đúng hơn, khi họ nói rằng "không thể dàn xếp ổn thoả được?"

"*Sự thật*", số 38, ngày 5
tháng Năm (22 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "*Sự thật*"

**NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CÔNG NHÂN
DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA
THÔNG QUA SÁNG
NGÀY 22 THÁNG TƯ
(5 THÁNG NĂM) 1917**

Cuộc khủng hoảng chính trị xảy ra ngày 19 - 21 tháng Tư phải được coi là đã kết thúc, ít ra là giai đoạn đầu của nó.

Quần chúng tiểu tư sản lúc đầu đã *lia bỏ* bọn tư bản vì chúng đã khiến cho họ phẫn nộ, và đã *ngả theo* công nhân; nhưng đến hôm sau thì họ lại đi theo các thủ lĩnh men-sê-vích và dân tụy, là những kẻ đang "tín nhiệm" bọn tư bản và "thoả hiệp" với chúng.

Bọn thủ lĩnh đó đã nhận thoả hiệp, nhường hoàn toàn tất cả các vị trí của họ, thoả mãn với những lời rào đón hết sức rỗng tuếch, chỉ toàn là trên đầu lưỡi, của bọn tư bản.

Các nguyên nhân của cuộc khủng hoảng không bị xoá bỏ, và nhất định những cuộc khủng hoảng tương tự sẽ còn tái diễn.

Bản chất của cuộc khủng hoảng: quần chúng tiểu tư sản đang còn ngả nghiêng giữa thái độ tiếp tục tín nhiệm bọn tư bản như hàng bao đời nay và thái độ căm phẫn bọn chúng, muốn tin cậy vào giai cấp vô sản cách mạng.

Bọn tư bản dùng những câu nói suông để che giấu việc chúng kéo dài chiến tranh. Chỉ có giai cấp vô sản cách mạng mới dẫn tới và có thể dẫn tới chấm dứt chiến tranh bằng cuộc cách mạng công nhân toàn thế giới, cuộc cách mạng đang lớn lên rõ rệt ở nước ta, cũng đang phát triển ở nước Đức và ngày càng tới gần ở một số nước khác.

Khẩu hiệu: "Đả đảo Chính phủ lâm thời!" lúc này không đúng, vì trong nhân dân chừng nào chưa có một đa số vững chắc (nghĩa là giác ngộ và có tổ chức) đi theo giai cấp vô sản cách mạng, thì một khẩu hiệu như thế hoặc chỉ là một câu nói suông, hoặc, về mặt khách quan, tựu trung là những mưu toan có tính chất phiêu lưu¹⁴⁰.

Chúng ta sẽ chỉ tán thành chuyển chính quyền vào tay những người vô sản và nửa vô sản khi nào các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ủng hộ chính sách của chúng ta và muốn nắm lấy chính quyền đó.

Tổ chức của đảng ta, sự đoàn kết của các lực lượng vô sản đã tỏ ra rõ ràng là không đủ mạnh trong những ngày khủng hoảng.

Những khẩu hiệu lúc này là: 1) *giải thích* đường lối của giai cấp vô sản và giải pháp của giai cấp vô sản để chấm dứt chiến tranh; 2) *phê phán* chính sách tiểu tư sản tín nhiệm và thoả hiệp với chính phủ của bọn tư bản; 3) tuyên truyền và cổ động từ nhóm này qua nhóm khác *trong mỗi trung đoàn*, trong *mỗi nhà máy*, và nhất là trong quần chúng lạc hậu nhất, như người đi ở, người lao công, v.v., vì trong thời gian khủng hoảng, giai cấp tư sản đã ra sức dựa đặc biệt vào những phần tử đó; 4) *tổ chức, tổ chức* và *tổ chức* hơn nữa giai cấp vô sản: trong mỗi nhà máy, mỗi quận, mỗi khu phố.

Hết thảy đảng viên đảng ta phải tuyệt đối tôn trọng quyết định của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát ngày 21 tháng Tư cấm chỉ trong hai ngày không được tiến hành bất kỳ một cuộc mít-tinh nào, một cuộc biểu tình nào ngoài đường phố. Ban chấp hành trung ương ngay từ sáng hôm qua đã truyền đi và hôm nay lại cho đăng trên tờ "Sự thật" một nghị quyết nói rằng "trong giờ phút như vậy, thì bất cứ một ý định nào muốn phát động nội chiến cũng đều là vô lý và kỳ quặc", rằng những cuộc biểu tình đều phải hoàn toàn có tính chất hoà bình, và trách nhiệm

gây ra bạo lực sẽ thuộc về Chính phủ lâm thời và những kẻ ủng hộ nó¹⁾. Cho nên, đảng ta coi toàn bộ quyết định trên đây của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ (quyết định đặc biệt cấm chỉ những cuộc biểu tình vũ trang và bắn súng chỉ thiên) là hoàn toàn đúng và cần được *chấp hành vô điều kiện*.

Chúng tôi kêu gọi tất cả các công nhân và binh sĩ hãy thảo luận kỹ những kết quả của cuộc khủng hoảng trong hai ngày vừa qua và chỉ cử những đồng chí nào thể hiện được ý chí của đa số vào Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ và vào Ban chấp hành. Mỗi khi có một đại biểu không thể hiện được ý kiến của đa số, thì nhất thiết phải tiến hành bầu cử lại trong các công xưởng và trại lính.

"Sự thật", số 39, ngày 6
tháng Năm (23 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"

¹⁾ Xem tập này, tr. 381.

CÁC ĐỒNG CHÍ HÃY CHÚ Ý!

Các đồng chí La-sê-vích, Crư-mốp và Ma-vrin, là những người được đảng đoàn bôn-sê-vích trong Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ uỷ nhiệm, đề nghị chúng tôi tuyên bố rằng tuyệt đối đa số công nhân tham gia các cuộc biểu tình ngày 20 và 21 tháng Tư và mang biểu ngữ "Đả đảo Chính phủ lâm thời!" đã hiểu khẩu hiệu này chỉ theo ý nghĩa là toàn bộ chính quyền phải chuyển vào tay các Xô-viết, và chỉ sau khi đã chiếm được đa số trong các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ thì công nhân mới muốn nắm chính quyền. Thành phần hiện nay của Xô-viết biểu hiện không hoàn toàn chính xác ý chí của đa số quần chúng công nhân và binh sĩ. Vì vậy đảng đoàn bôn-sê-vích coi nghị quyết ngày 22 tháng Tư của Ban chấp hành trung ương là nghị quyết đánh giá không chính xác tình hình hiện nay.

Lời ban biên tập. Lê đương nhiên là nghị quyết của Ban chấp hành trung ương hoàn toàn không nhằm chống lại những người tổ chức các cuộc biểu tình có tính chất quần chúng, và nếu hiểu như vậy về khẩu hiệu nói trên thì mọi ý kiến cho là khinh suất hay phiêu lưu đều bị bác bỏ. Vô luận thế nào, công lao to lớn của các đồng chí nói trên với tư cách là các đại biểu của những người tổ chức các cuộc biểu tình, là ở tính chất hòa bình và tính chất quần chúng vô cùng đông đảo của các cuộc biểu tình đó. Họ là những



Trang đầu báo "Sự thật", số 39, ngày 6 tháng Năm (23 tháng Tư) 1917, có đăng nghị quyết của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga và bài "Những bài học của cuộc khủng hoảng"

do V. I. Lê-nin viết
Ảnh thu nhỏ

người duy nhất đã tổ chức cuộc chống trả thích đáng vào giai cấp tư sản là giai cấp đã biểu thị thái độ ủng hộ Chính phủ lâm thời *của mình*.

*Viết ngày 22 tháng Tư
(5 tháng Năm) 1917*

Theo đúng bản đăng trên báo

*Đăng ngày 6 tháng Năm
(23 tháng Tư) 1917 trên
báo "Sự thật", số 39*

NHỮNG BÀI HỌC CỦA CUỘC KHỦNG HOẢNG

Thành phố Pê-tơ-rô-grát và toàn bộ nước Nga vừa trải qua một cuộc khủng hoảng chính trị nghiêm trọng, cuộc khủng hoảng chính trị đầu tiên sau ngày nổ ra cách mạng.

Ngày 18 tháng Tư, Chính phủ lâm thời đã thông qua bản thông điệp nổi tiếng một cách đáng buồn, xác nhận mục đích xâm lược và ăn cướp của cuộc chiến tranh, xác nhận một cách khá rõ rệt, khiến gây nên lòng phẫn nộ của quảng đại quần chúng đã thành thật tin tưởng rằng bọn tư bản mong muốn (và có khả năng) "từ bỏ thôn tính". Ngày 20 và 21 tháng Tư, thành phố Pê-tơ-rô-grát sôi sục lên. Phố xá đông nghịt những người; ở khắp nơi, ngày cũng như đêm, người ta tụ họp thành những nhóm, những đám đông, những cuộc mít-tinh lớn hoặc nhỏ; những cuộc biểu tình và tuần hành có tính chất quần chúng kế tiếp nhau nổ ra không ngừng. Hôm qua, ngày 21 tháng Tư, vào buổi tối, cuộc khủng hoảng, hay ít ra là giai đoạn đầu của cuộc khủng hoảng, hình như đã kết thúc: Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, rồi bản thân Xô-viết, đều tuyên bố lấy làm hài lòng về "những lời thanh minh", những sửa đổi bản thông điệp, những "điều giải thích" của chính phủ (những thứ đó chung quy chỉ là những lời nói hết sức rỗng tuếch, chẳng có ý nghĩa gì, chẳng thay đổi gì và chẳng hứa hẹn gì¹⁴¹) và đều công nhận là "vụ rắc rối đã dàn xếp xong".

Tương lai sẽ chứng minh rằng quảng đại quần chúng có cho là "vụ rắc rối đã dàn xếp xong" hay không. Hiện nay, nhiệm vụ của chúng ta là phải nghiên cứu kỹ lưỡng hơn nữa *những lực lượng*, những giai cấp đã được biểu hiện ra trong cuộc khủng hoảng, và phải rút ra từ việc nghiên cứu ấy những bài học cho đảng của giai cấp vô sản. Vì ý nghĩa lớn lao của mọi cuộc khủng hoảng là ở chỗ chúng làm sáng tỏ được cái mà cho đến lúc ấy vẫn còn ở trong trạng thái tiềm tàng, ở chỗ chúng vứt bỏ được cái có tính chất ước lệ, bề ngoài, nông cạn, ở chỗ chúng rũ sạch được rác bụi chính trị, làm lộ rõ những động lực chân chính của *cuộc đấu tranh giai cấp* đang thật sự diễn ra.

Về thực chất, thì ngày 18 tháng Tư, chính phủ của bọn tư bản chỉ lặp lại những bản thông điệp cũ của nó, những bản này đã che giấu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa dưới những lời rào đón trước sau theo lối ngoại giao. Quần chúng binh sĩ đều phẫn nộ vì đã thành thật tin vào lòng thật thà và ý muốn hòa bình của bọn tư bản. Các cuộc biểu tình đã bắt đầu với tính cách là những cuộc biểu tình của *binh sĩ*, dưới khẩu hiệu trái ngược, không suy tính, không thể đem lại kết quả gì: "đả đảo Mi-li-u-cốp!" (tuông như cứ thay đổi người hoặc nhóm là có thể thay đổi được *thực chất* của chính sách!).

Như thế có nghĩa là quảng đại quần chúng bấp bênh và ngả nghiêng, gần gũi nhất với nông dân, và theo sự nhận xét khoa học về mặt giai cấp thì những quần chúng ấy là quần chúng tiểu tư sản, *đã rời bỏ* bọn tư bản và ngả *về phía* công nhân cách mạng. Chính sự ngả nghiêng đó hoặc sự chuyển biến đó của quần chúng — quần chúng này nhờ ở sức mạnh của mình mà có khả năng *quyết định hết thảy* — đã gây ra cuộc khủng hoảng.

Lúc đó thì *không phải* là những phần tử trung gian mà là những phần tử cực đoan, *không phải* là quần chúng tiểu tư sản trung gian, mà là giai cấp tư sản và giai cấp vô sản,

đã lập tức bắt đầu hoạt động, bắt đầu xuống đường và tự tổ chức lại.

Giai cấp tư sản chiếm lấy đại lộ Nép-xki – "đại lộ Mi-li-u-cốp", như lời một tờ báo đã gọi, — và các khu lân cận ở Pê-tơ-rô-grát của bọn giàu có, Pê-tơ-rô-grát của bọn tư bản và quan lại. Các sĩ quan, sinh viên, các "giai cấp trung gian" đều biểu tình ủng hộ Chính phủ lâm thời, và trong những khẩu hiệu viết trên cờ thường có khẩu hiệu: "đả đảo Lê-nin".

Giai cấp vô sản nổi dậy từ những trung tâm của mình, tức là những khu công nhân ở ngoại ô; nó được tổ chức chung quanh những lời kêu gọi và những khẩu hiệu của Ban chấp hành trung ương của đảng ta. Ngày 20 và 21, Ban chấp hành trung ương thông qua những nghị quyết mà bộ máy tổ chức đã truyền đạt ngay tức khắc cho quần chúng vô sản. Những cuộc biểu tình của công nhân tràn ngập những khu ở xa trung tâm hơn, những khu không giàu có, rồi xâm nhập từng nhóm vào đại lộ Nép-xki. Các cuộc biểu tình của giai cấp vô sản khác hẳn những cuộc biểu tình của giai cấp tư sản ở chỗ các cuộc biểu tình của giai cấp vô sản thì đông đảo hơn và nhất trí hơn. Trên các lá cờ có khẩu hiệu: "Toàn bộ chính quyền về tay Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ".

Ở đại lộ Nép-xki tình hình đã đi đến chỗ xung đột. Người ta xé toang những lá cờ của các đoàn biểu tình "đối địch". Từ một số nơi, người ta gọi điện thoại báo cho Ban chấp hành biết rằng hai bên đã nổ súng, rằng đã có những người chết và bị thương; những tin tức ấy hết sức trái ngược nhau và không được xác minh.

Giai cấp tư sản sợ rằng quần chúng chân chính, nghĩa là đa số thật sự của nhân dân, cướp mất chính quyền; chúng biểu lộ lòng run sợ của mình qua những lời la ó âm ỉ về "cái bóng ma nội chiến". Những lãnh tụ tiểu tư sản trong Xô-viết, bọn men-sê-vích và bọn dây tuý, nghĩa là

những bọn mà suốt từ đầu cuộc cách mạng nói chung, cũng như trong những ngày khủng hoảng nói riêng, chưa có được một đường lối đảng rõ rệt, bọn đó đã bị những lời la ó kia làm cho sợ hãi. Trong Ban chấp hành, mà ngày hôm qua gần nửa số uỷ viên đã bỏ phiếu chống lại Chính phủ lâm thời, người ta tán thành với 34 phiếu thuận (19 phiếu chống), việc quay trở lại chính sách tín nhiệm và thỏa hiệp với bọn tư bản.

"Vụ rắc rối" được công nhận là "đã dàn xếp xong".

Thực chất cuộc đấu tranh giai cấp là gì? Bọn tư bản tán thành việc kéo dài chiến tranh và dùng những lời nói suông và những hứa hẹn để che giấu ý định ấy; chúng mắc kẹt trong màng lưới của tư bản ngân hàng Nga, Anh - Pháp và Mỹ. Giai cấp vô sản, thông qua đội tiên phong giác ngộ của nó, tán thành việc chuyển chính quyền vào tay giai cấp cách mạng, vào tay giai cấp công nhân và những người nửa vô sản, tán thành việc phát triển cuộc cách mạng công nhân toàn thế giới là cuộc cách mạng đang dâng lên rõ ràng ở Đức, tán thành chấm dứt chiến tranh bằng cuộc cách mạng đó.

Quảng đại quần chúng, mà chủ yếu là quần chúng tiểu tư sản, vẫn còn tín nhiệm các thủ lĩnh men-sê-vích và dân tuý, họ bị giai cấp tư sản làm cho hết sức sợ hãi và tiến hành, với những lời rào đón, đường lối của *giai cấp ấy*, quảng đại quần chúng đó đang dao động, lúc thì ngả về phe hữu, lúc thì ngả về phe tả.

Chiến tranh thật là kinh khủng; nó đè nặng nhiều nhất lên chính quảng đại quần chúng; chính trong hàng ngũ quảng đại quần chúng ngày càng phát triển ý thức — tuy còn rất mơ hồ — rằng cuộc chiến tranh ấy đầy tội ác, rằng cuộc chiến tranh ấy được tiến hành là do những cuộc tranh chấp và cãi cọ giữa bọn tư bản, do việc phân chia của ăn cướp được của chúng. Tình hình toàn thế giới ngày càng rắc rối. Không còn lối thoát nào khác ngoài cuộc cách mạng

công nhân toàn thế giới, cuộc cách mạng đó *hiện nay* đang tiến triển ở nước Nga nhanh hơn ở các nước khác, nhưng cũng đang lớn mạnh rõ rệt cả ở Đức nữa (những cuộc bãi công, việc bắt tay thân thiện giữa binh sĩ ở mặt trận). Và quần chúng đang ngả nghiêng: giữa lòng tin vào những chủ cũ, tức là bọn tư bản, và lòng căm ghét đối với bọn chúng; giữa lòng tin vào giai cấp mới, giai cấp duy nhất triệt để cách mạng và đang mở ra cho tất cả những người lao động con đường dẫn đến một tương lai xán lạn, tức là giai cấp vô sản, với nhận thức chưa được rõ ràng về vai trò lịch sử toàn thế giới của giai cấp ấy.

Đây không phải là sự do dự đầu tiên, *cũng không phải* là sự do dự *cuối cùng* của quần chúng tiểu tư sản và nửa vô sản!

Các đồng chí công nhân, bài học đã rõ ràng rồi! Thời gian không chờ đợi. Sau cuộc khủng hoảng thứ nhất, nhiều cuộc khác sẽ tiếp tục nổ ra. Hãy đem *toàn bộ* sức lực của các đồng chí ra để giác ngộ những phần tử lạc hậu, để gần gũi trực tiếp, theo tinh thần đồng chí và có tính chất quần chúng (chứ không chỉ ở trong những cuộc mít-tinh mà thôi) với từng trung đoàn, với từng nhóm tầng lớp lao động chưa giác ngộ! Hãy đem *toàn bộ* sức lực ra để đoàn kết hàng ngũ của các đồng chí, để tổ chức công nhân từ dưới lên trên, cho tới ở mỗi quận, mỗi nhà máy, mỗi khu trong thủ đô và trong các ngoại ô của thủ đô! *Không được* để cho mình bị lạc hướng vì bọn tiểu tư sản "thỏa hiệp" với bọn tư bản, vì bọn vệ quốc chủ nghĩa, bọn chủ trương "ủng hộ", bọn hành động đơn độc có khuynh hướng nóng vội, khi đa số nhân dân chưa được đoàn kết vững chắc mà đã hô "đả đảo Chính phủ lâm thời!". Cuộc khủng hoảng không thể giải quyết được bằng bạo lực của một số người này đối với số người khác, bằng những hành động lẻ tẻ của những nhóm nhỏ có vũ khí, bằng những âm mưu theo kiểu Blăng-ki nhằm "cướp lấy chính quyền", "bắt giam" Chính phủ lâm thời, v.v..

Khẩu hiệu hiện nay là: hãy giải thích một cách chính xác hơn, minh bạch hơn, rộng rãi hơn đường lối của giai cấp vô sản, biện pháp do *giai cấp* đó đề ra nhằm chấm dứt chiến tranh. Hãy tổ chức thành các đội ngũ vô sản ở khắp nơi, mạnh mẽ hơn, đông đảo hơn! Hãy đoàn kết chung quanh các Xô-viết của các đồng chí và, ở trong các Xô-viết ấy, hãy nỗ lực đoàn kết đa số chung quanh các đồng chí bằng cách thuyết phục thân mật và bằng cách bầu lại một vài uỷ viên!

Viết ngày 22 tháng Tư
(5 tháng Năm) 1917

Đăng ngày 6 tháng Năm
(23 tháng Tư) 1917 trên
báo "Sự thật", số 39

Theo đúng bản đăng trên báo

CÁC NHÀ TƯ BẢN VÀ NHỮNG NGƯỜI VÔ SẢN HIỂU NHƯ THẾ NÀO LÀ "NHỤC NHÃ"

Hôm nay tờ "Thống nhất" đăng ở trang đầu và bằng những chữ in đậm nét một bản kêu gọi do các ông Plê-kha-nốp, Đay-tơ, Da-xu-lích ký. Trong đó có đoạn viết:

"... Mọi dân tộc đều có quyền được tự do định đoạt số phận của mình. Vin-hem ở Đức và Các-lơ ở Áo không bao giờ tán thành điều đó cả. Tiến hành chiến tranh với hai tên ấy là chúng ta bảo vệ nền tự do của chúng ta và nền tự do của người khác. Nước Nga không thể phản lại bạn đồng minh của mình. Làm như thế là tự làm nhục mình..."

Tất cả bọn tư bản đều lập luận như vậy. Chúng coi việc không thi hành những hiệp ước ký kết *giữa* bọn tư bản với nhau là một điều nhục nhã, cũng như bọn vua chúa coi việc không thi hành những hiệp ước ký kết giữa vua chúa với nhau là một điều nhục nhã.

Còn công nhân thì nghĩ thế nào? Họ có coi việc không thi hành những hiệp ước mà bọn vua chúa và bọn tư bản đã ký kết với nhau là một điều nhục nhã không?

Chắc chắn là không! Những công nhân giác ngộ *tán thành* huỷ bỏ *tất cả* những hiệp ước ấy, tán thành chỉ thừa nhận những hiệp ước ký kết *giữa công nhân và binh sĩ của tất cả* các nước, vì lợi ích của nhân dân, nghĩa là không phải vì lợi ích của bọn tư bản, mà là vì lợi ích của công nhân và của nông dân nghèo.

Có một hiệp ước khác, được ký kết giữa công nhân tất cả các nước, tức là bản Tuyên ngôn Ba-lơ năm 1912 (mà

chính Plê-kha-nốp cũng đã ký và đã phản bội). Bản "hiệp ước" ấy của công nhân cho rằng việc công nhân nước này bán vào công nhân nước khác để bảo vệ lợi nhuận của bọn tư bản, là một "tội ác".

Những cây bút của tờ "Thống nhất" đã lập luận như bọn tư bản (tờ "Ngôn luận" và những tờ báo khác đều lập luận như thế cả), chứ không phải như những công nhân.

Hoàn toàn đúng là cả tên vua Đức lẫn tên vua Áo đều phủ nhận quyền tự do của tất cả các dân tộc, vì hai tên vua đó, cũng như tên Ni-cô-lai II, đều là những tên kẻ cướp ngai vàng. Nhưng, một là, cả những tên vua Anh, Ý và cả những tên vua khác ("đồng minh" của Ni-cô-lai II) đều không hơn gì cả. Quên điều đó, tức là trở thành một tên bảo hoàng hay một kẻ bảo vệ bọn bảo hoàng.

Và hai là, những tên kẻ cướp *không* ngai vàng, nghĩa là bọn tư bản, đã chứng tỏ trong cuộc chiến tranh này là chúng chẳng hơn gì bọn vua chúa cả. Chẳng phải là nền "dân chủ" Mỹ – nghĩa là bọn tư bản dân chủ – đã cướp bóc Phi-líp-pin và hiện đang cướp bóc nước Mếch-xích đó sao?

Bọn Gu-tơ-cốp và bọn Mi-li-u-cốp Đức, nếu chúng thay thế Vin-hem II, thì chúng *cũng* sẽ là những tên kẻ cướp và cũng sẽ không hơn gì bọn tư bản Anh và Nga.

Ba là, bọn tư bản Nga liệu có "ưng thuận" cho những dân tộc mà chúng đang áp bức ở Ác-mê-ni-a, ở Khi-va, ở U-cra-i-na và ở Phần-lan, được "tự do" hay không?

Khi lẩn tránh vấn đề ấy, những cây bút của tờ "Thống nhất" thực ra đã biến thành những người bảo vệ bọn tư bản "nước họ" trong cuộc chiến tranh ăn cướp của chúng chống lại bọn tư bản khác.

Những người công nhân theo chủ nghĩa quốc tế trên toàn thế giới đều tán thành đánh đổ *tất cả* các chính phủ tư bản, cự tuyệt mọi sự thoả hiệp hoặc thoả thuận với bất

cứ tụi tư bản nào, tán thành một *hòa ước chung* được ký kết giữa *những công nhân cách mạng tất cả* các nước và có khả năng thực sự bảo đảm được quyền tự do của "mỗi" dân tộc.

*Viết ngày 22 tháng Tư
(5 tháng Năm) 1917*

*Đăng ngày 6 tháng Năm
(23 tháng Tư) 1917 trên
báo "Sự thật", số 39*

Theo đúng bản đăng trên báo

TỜ BÁO THÂN CHÍNH PHỦ CỔ ĐỘNG CHO SỰ TÀN SÁT

Các ngài bộ trưởng, sau khi tranh thủ được sự tín nhiệm mới của đa số các thủ lĩnh của Xô-viết, đã chuyển sang tiếp tục công kích báo "Sự thật" và đảng ta.

Báo "Ngôn luận", một tờ báo thân chính phủ, đã chuyển sang dùng những thủ đoạn tồi tệ nhất của báo "Ý chí Nga".

Trong hai bài xã luận ngày hôm nay, tờ báo thân chính phủ đó, trong khi lặp lại những điều quen thuộc cũ của tờ "Ý chí Nga", đã vu cáo thay cho cả hai.

"Toàn thể (!!)" Pê-tơ-rô-grát đã thức tỉnh, đã xuống đường và đã lớn tiếng và trịnh trọng tuyên bố rằng họ tín nhiệm Chính phủ lâm thời".

"*Toàn thể!*" Pê-tơ-rô-grát! – ít hơn thì tờ báo thân chính phủ đó không chịu đâu... Nếu "toàn thể" Pê-tơ-rô-grát mà không kể tất cả *những công nhân* đã biểu tình *chống* Chính phủ lâm thời, không kể đại đa số binh sĩ đã xuống đường và đã biểu tình *chống* Chính phủ lâm thời, không kể hàng trăm và hàng trăm nghìn người ở trong nhà, nếu hiểu "toàn thể" Pê-tơ-rô-grát là một thiểu số không đáng kể thuộc giai cấp tư sản, một số ít học sinh, một bộ phận sĩ quan cao cấp trong quân đội, — nếu như vậy thì tờ báo thân chính phủ đã nói đúng: "toàn thể" Pê-tơ-rô-grát ủng hộ bọn Gu-tơ-cốp và bọn Mi-li-u-cốp...

Dựa vào "toàn thể" Pê-tơ-rô-grát (hãy nhớ lại các làng Pô-tem-kin!), tờ báo thân chính phủ đã đi thẳng tới chỗ kịch liệt công kích chúng tôi.

"...Những phát súng đó của những kẻ nào đó có vũ trang, những sự giết chóc binh sĩ đó có liên quan với việc hết sức tráo treo tại đại sứ quán Đức những lá cờ của những kẻ chủ trương thất bại... Hành vi lộng hành đấm máu ngày hôm qua của phái Lê-nin đã làm cho người ta không chịu đựng được nữa và đã giáng một đòn sấm sét vào luận điệu tuyên truyền phản dân tộc và phản bội đó. Chúng ta hy vọng rằng luận điệu tuyên truyền đó không còn dám ngóc đầu lên nữa".

Ở đây "sự tráo treo" là thuộc về ai – xin bạn đọc phán xét. Ở đây bất cứ lời nào cũng là giả dối và vu khống cả. Các đồng chí của chúng tôi không treo một lá cờ nào tại đại sứ quán Đức cả. Các đồng chí của chúng tôi không có lỗi gì trong việc giết các binh sĩ cả. Trách nhiệm về các hành vi bạo lực ngày hôm qua là thuộc về Chính phủ lâm thời và chỉ thuộc về Chính phủ lâm thời mà thôi.

Xin bạn đọc hãy phán xét xem sự tuyên truyền của ai thật sự là phản bội.

*Viết ngày 22 tháng Tư
(5 tháng Năm) 1917*

*Đăng ngày 6 tháng Năm
(23 tháng Tư) 1917 trên
báo "Sự thật", số 39*

Theo đúng bản đăng trên báo

BẰNG CÁCH NÀO NGƯỜI TA LÀM CHO MỘT VẤN ĐỀ RÕ RÀNG LẠI TRỞ THÀNH RỐI TUNG?

Hôm nay, báo "Ban ngày" đã viết như sau về nghị quyết của Ban chấp hành trung ương ngày 20 tháng Tư, tức là nghị quyết đã nêu lên sự cần thiết phải chuyển chính quyền cho giai cấp vô sản cách mạng "*nhờ sự ủng hộ của đa số nhân dân*":

"Điều đó rất đơn giản, nhưng như vậy thì còn đợi gì nữa? Hãy tới mà nắm lấy chính quyền, chứ không cần nghị quyết".

Đó là một thí dụ điển hình về những phương pháp quen thuộc của báo chí tư sản! Người ta giả vờ không hiểu được những sự việc hết sức rõ ràng và bảo đảm cho mình – trên giấy tờ – một thắng lợi dễ dàng. Kẻ nào nói: "hãy nắm lấy chính quyền", kẻ đó suy nghĩ tí chút thôi cũng có thể hiểu rằng, *chừng nào còn chưa được đa số nhân dân ủng hộ*, thì mọi mưu toan giành chính quyền sẽ là một hành động phiêu lưu hay là chủ nghĩa Blăng-ki (báo "Sự thật" đã từng đặc biệt ngăn ngừa trước điều đó, ngăn ngừa một cách cố ý, chính xác, rõ ràng và không úp mở).

Nước Nga hiện nay đang có một nền tự do đến mức là thành phần của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ *có thể* phản ánh được ý chí của đa số; cho nên, nếu muốn giành lấy chính quyền một cách nghiêm chỉnh, chứ không phải theo kiểu Blăng-ki, thì đảng của giai cấp vô sản phải *đấu tranh để giành ảnh hưởng* trong nội bộ các Xô-viết.

Tất cả các điều đó, báo "Sự thật" đã nói đi nói lại, nhắc đi nhắc lại nhiều rồi; phải thật sự là người thiếu suy nghĩ hay là có ác ý mới có thể "không hiểu" điều đó. Chúng tôi để bạn đọc tự phán xét xem "Báo công nhân" thuộc loại nào trong hai loại không đáng kính ấy, báo ấy gọi "đề nghị" (với Xô-viết) "giành lấy chính quyền" là "hành vi xúi giục vô trách nhiệm", là "hành vi mỉ dân không có tí tinh thần trách nhiệm chính trị nào cả, hành vi khinh suất kêu gọi phái dân chủ tiến hành đấu tranh và nội chiến, thúc đẩy công nhân và binh sĩ không những chống lại chính phủ, mà chống lại ngay cả Xô-viết nữa", v.v..

Có thể nào tưởng tượng được một tình trạng lầm lẫn thậm tệ đến thế không và có thể nào tưởng tượng được một sự đổ vấy thậm tệ đến thế trong vấn đề mỉ dân không?

Theo tờ báo buổi chiều "Tin tức Sở giao dịch"¹⁴², số ra ngày 21 tháng Tư, thì bộ trưởng kiêm thủ tướng Lvốp đã tuyên bố nguyên văn như sau:

"Cho tới nay, Chính phủ lâm thời đã luôn luôn được cơ quan lãnh đạo của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ủng hộ. Mối quan hệ ấy đã thay đổi từ hai tuần nay. Chính phủ lâm thời đã bị nghi ngờ. Trong những điều kiện như vậy, nó không còn có khả năng điều khiển nhà nước được nữa, vì trong không khí nghi kỵ và bất bình, thì khó mà làm nên được bất cứ việc gì. Trong những điều kiện ấy, tốt hơn cả là Chính phủ lâm thời nên rút lui. Chính phủ nhận thức quá rõ trách nhiệm của mình trước tổ quốc, cho nên nó sẵn sàng, vì lợi ích của tổ quốc, từ chức ngay tức khắc nếu cần".

Như thế phải chăng chưa rõ ràng ư? Có thể nào lại không hiểu được lý do tại sao Ban chấp hành trung ương của chúng ta, *sau khi* có những lời nói trên, đã đề nghị tổ chức một cuộc trưng cầu ý dân?

Nói đến "nội chiến", "xúi giục", "mỉ dân" và những tiếng khùng khiếp khác ở đây để làm gì, nếu vị bộ trưởng kiêm thủ tướng đã tuyên bố là sẵn sàng "từ chức"??? nếu ông ấy công nhận Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ là một "cơ quan lãnh đạo"???

Trong hai điều tất phải có một: hoặc là "Báo công nhân" cho rằng Lvốp đã lừa bịp nhân dân bằng những lời tuyên bố trên kia hay bằng những lời tuyên bố tương tự, — như thế thì tờ báo đó phải hô hào nhân dân không phải là tín nhiệm và ủng hộ Chính phủ lâm thời, mà là hô hào *không tín nhiệm và từ chối không ủng hộ* nó. Hoặc là "Báo công nhân" cho rằng Lvốp thực sự "sẵn sàng từ chức", — thế thì tại sao lại la ó về nội chiến?

Nếu "Báo công nhân" hiểu đúng tình thế, hiểu rằng *bọn tư bản* la ó về nội chiến là để che giấu ý định *của chúng* muốn dùng bạo lực đánh bại ý chí của đa số, thì tất cả những tiếng la ó của tờ báo ấy là để làm gì vậy?

Lvốp có quyền đề nghị Xô-viết tán thành và thông qua chính sách của hắn, của Lvốp. Đảng ta có quyền đề nghị Xô-viết tán thành và thông qua chính sách vô sản của chúng ta. Nói "xúi giục", v.v., thì có nghĩa là hoàn toàn không hiểu biết gì cả hoặc là tự hạ xuống tới mức làm một việc mỉ dân tệ. Chúng ta có quyền đấu tranh và chúng ta sẽ đấu tranh để giành ảnh hưởng và giành lấy đa số trong Xô-viết và trong các Xô-viết. Và chúng ta nhắc lại:

"Chúng ta sẽ chỉ tán thành chuyển chính quyền vào tay những người vô sản và nửa vô sản khi nào các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ủng hộ chính sách của chúng ta và muốn nắm lấy chính quyền đó" ¹⁾.

Viết ngày 22 tháng Tư
(5 tháng Năm) 1917

Đăng ngày 6 tháng Năm
(23 tháng Tư) 1917 trên
báo "Sự thật", số 39

Theo đúng bản đăng trên báo

¹⁾ Xem tập này, tr. 394.

**TRẢ LỜI PHÒNG VẤN
CỦA E. TOÓC-NI-AI-NEN
NGÀY 23 THÁNG TƯ
(6 THÁNG NĂM) 1917¹⁴³**

Chúng tôi nghĩ rằng hiện nay Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát đại diện cho đa số công nhân và binh sĩ. Về phía chúng tôi, chúng tôi (những người bôn-sê-vích) đấu tranh để giành ảnh hưởng và để chiếm được đa số tại Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ở Pê-tơ-rô-grát và ở tất cả các Xô-viết địa phương. Chúng tôi đề nghị công nhân và binh sĩ hãy bầu lại các ủy viên Xô-viết khi có những đại biểu không đáp ứng được đầy đủ ý chí của đa số.

Hiện nay, đa số trong Xô-viết đi theo các lãnh tụ dân túy và men-sê-vích.

Chúng tôi tin chắc rằng Xô-viết có thể giữ vững được chính quyền chừng nào nó được sự ủng hộ của đa số lớn và vững chắc trong công nhân và binh sĩ. Hơn nữa, chính quyền đó sẽ dẫn đến không phải là kéo dài chiến tranh, mà là chấm dứt chiến tranh một cách nhanh chóng với những điều kiện có lợi hơn cả cho quần chúng nhân dân. Chúng tôi cũng nghĩ rằng Xô-viết, một cơ quan do công nhân và binh sĩ bầu ra, nhất định có thể tranh thủ được về phía mình đại đa số công nhân và binh sĩ.

Chính phủ của bọn tư bản có thể khước từ được việc triệu tập Quốc hội lập hiến hay không, — điều đó tùy thuộc ở sự phát triển và ở lực lượng của phe phản cách mạng, mà chắc chắn là những yếu tố phản cách mạng ấy thì đã có rồi.

Việc chấm dứt chiến tranh bằng một hòa ước thật sự dân chủ phụ thuộc vào tiến trình của cuộc cách mạng vô sản thế giới, cuộc cách mạng này hiện nay đã chiếm một vị trí có lợi ở Nga và chắc chắn là cũng đang lớn mạnh ở Đức (bãi công có tính chất quần chúng, binh sĩ ở mặt trận bắt tay thân thiện).

*"Työmies", số 122, ngày 8
tháng Năm 1917*

*In lần đầu bằng tiếng Nga
năm 1926 trong Toàn tập của
N. Lê-nin (V. U-li-a-nốp),
t. XX, ph. II*

*Theo đúng bản đăng
trên báo "Työmies"
Dịch từ tiếng Phần-lan*

SỰ VUI MỪNG ĐỘC ÁC VÀ NGU XUẨN

"Báo công nhân" vui mừng độc ác và nhảy múa lên khi thấy nghị quyết mới đây của Ban chấp hành trung ương đã bộc lộ (và lại cũng có liên quan với lời tuyên bố đã được công bố của các đại biểu đảng đoàn bôn-sê-vích trong Xô-viết¹⁾) một vài điểm bất đồng ý kiến trong nội bộ đảng ta.

Bọn men-sê-vích cứ việc vui mừng độc ác và nhảy múa lên đi. Chúng ta không hề vì thế mà rối trí. Vì bọn chúng không có tổ chức nào cả. Tơ-khê-ít-dê và Txê-rê-tê-li là một loại: chúng là những bộ trưởng không bộ; còn Ban tổ chức thì lại là loại khác: đó là bọn dân chủ - xã hội không có đường lối chính trị; "bọn vệ quốc chủ nghĩa" là loại thứ ba: chúng đi theo Plê-kha-nốp. Mác-tốp là loại thứ tư, là người không ủng hộ công trái. Nếu có những người chẳng có được tổ chức nào, cũng chẳng có được đảng nào, mà lại nhảy múa và reo mừng đặc ý khi thấy trong tổ chức của người khác đã lộ ra thiếu sót nào đó, thì việc ấy có gì là lạ đâu.

Chúng ta không sợ gì sự thật cả. Đúng đấy, các đồng chí công nhân ạ, cuộc khủng hoảng đã bộc lộ ra rằng tổ chức của chúng ta có một số thiếu sót. Hãy bắt tay sửa chữa những thiếu sót đó đi!

Cuộc khủng hoảng đã bộc lộ ra rằng có những ý đồ

¹⁾ Xem tập này, tr. 396 - 399.

rất yếu ớt chủ trương "tả hơn một chút" so với Ban chấp hành trung ương đảng ta. Ban chấp hành trung ương đảng ta không tán thành như thế, và chúng ta không chút nào hoài nghi rằng trong đảng ta đang tiến hành khôi phục lại sự nhất trí rồi, hơn nữa, đó là sự nhất trí tự nguyện, tự giác và hết sức đầy đủ.

Đường lối của chúng ta ngày càng được chứng thực. Để cho đường lối ấy được nhất trí chấp hành, chúng ta cần phải có một tổ chức của quần chúng vô sản tốt hơn *nhieu* so với tổ chức hiện nay. Trong mỗi quận, trong mỗi khu, trong mỗi nhà máy, trong mỗi đại đội phải có một tổ chức lớn mạnh, đoàn kết nhất trí, có khả năng hành động *muôn người như một*. Mỗi tổ chức như thế phải có những mối liên hệ trực tiếp với trung tâm, với Ban chấp hành trung ương, và những mối liên hệ này phải vững chắc khiến kẻ địch không sao phá hoại ngay từ đòn đầu tiên được, những mối liên hệ này phải là những mối liên hệ thường xuyên, được củng cố và kiểm nghiệm hàng ngày, hàng giờ, *khiến kẻ địch không thể nào đánh chúng ta một cách bất ngờ được*.

Hỡi các đồng chí công nhân! Ở cơ sở và bất kỳ ở chỗ nào, chúng ta hãy xây dựng ngay tức khắc một tổ chức vô sản vững chắc, có tính chất quần chúng, cả trong quần chúng công nhân lẫn trong quân đội. Đừng để những sự vui mừng độc ác của kẻ địch làm cho chúng ta rối trí, đừng sợ những sai lầm cũng như những thiếu sót cá biệt. Chúng ta sẽ sửa chữa được những sai lầm và thiếu sót đó. Tương lai thuộc về chúng ta.

"Sự thật", số 40, ngày 8
tháng Năm (25 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"

HỘI NGHỊ VII TOÀN NGA
(HỘI NGHỊ THÁNG TƯ)
CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN
DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA¹⁴⁴
24 - 29 THÁNG TƯ
(7 - 12 THÁNG NĂM) 1917

1

**DIỄN VĂN KHAI MẠC HỘI NGHỊ
24 THÁNG TƯ (7 THÁNG NĂM)**

Các đồng chí, hội nghị của chúng ta là hội nghị đầu tiên của một đảng vô sản, họp trong những điều kiện không những của cuộc cách mạng Nga, mà cả của cuộc cách mạng thế giới đang lớn mạnh. Đã đến lúc mà khắp nơi được chứng thực lời khẳng định của các nhà sáng lập ra chủ nghĩa xã hội khoa học, cũng như dự kiến nhất trí của những người xã hội chủ nghĩa họp ở Đại hội Ba-lơ cho rằng chiến tranh thế giới tất nhiên sẽ dẫn tới cách mạng.

Ở thế kỷ XIX, Mác và Ăng-ghe-n, khi quan sát phong trào vô sản ở những nước khác nhau và xét tới những triển vọng có thể xảy ra của cuộc cách mạng xã hội, đã nhiều lần nói rằng vai trò của các nước đó nói chung sẽ tương xứng, thích hợp với những đặc điểm lịch sử dân tộc của mỗi nước. Nếu diễn đạt một cách vắn tắt, thì hai ông đã trình bày tư tưởng đó của mình như sau: công nhân Pháp thì bắt đầu, công nhân Đức sẽ hoàn thành.

Giai cấp vô sản Nga có vinh dự vĩ đại là được bắt đầu; nhưng giai cấp vô sản Nga không được quên rằng phong trào và cuộc cách mạng của mình chỉ là một bộ phận của phong trào cách mạng vô sản toàn thế giới, phong trào này ngày càng mạnh mẽ hơn, thí dụ như ở Đức. Chỉ có đứng trên giác độ đó, chúng ta mới có thể xác định được nhiệm vụ của chúng ta.

Tôi tuyên bố khai mạc Hội nghị toàn Nga và đề nghị bầu đoàn chủ tịch.

Bản tường thuật tóm tắt đăng ngày 12 tháng Năm (29 tháng Tư) 1917 trên báo "Người dân chủ - xã hội", số 43

In toàn văn lần đầu năm 1921 trong Toàn tập của N. Lê-nin (V. U-li-a-nốp), t. XIV, ph. II

Theo đúng biên bản đánh máy

2

BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY 24 THÁNG TƯ (7 THÁNG NĂM)

1

BIÊN BẢN

Các đồng chí, để xem xét tình hình hiện nay và đánh giá tình hình đó, tôi phải đề cập tới cả một chủ đề vô cùng rộng lớn, và theo tôi nghĩ, chủ đề đó có thể chia làm ba phần: một là, đánh giá tình hình chính trị ở nước ta, ở Nga; thái độ đối với chính phủ và đối với tình trạng có hai chính quyền song song tồn tại; hai là, thái độ đối với chiến tranh, và ba là, hoàn cảnh quốc tế của phong trào công nhân, hoàn cảnh này đã đặt phong trào công nhân, xét trên phạm vi quốc tế, đứng ngay ở ngưỡng cửa cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Tôi nghĩ rằng, về một số điểm, tôi sẽ chỉ có thể nói vắn tắt thôi. Mặt khác, về hết thảy mọi vấn đề ấy, tôi sẽ trình bày với các đồng chí một dự thảo nghị quyết, nhưng cũng cần nói rõ thêm rằng vì lực lượng chúng ta vô cùng thiếu và cũng vì cuộc khủng hoảng chính trị xảy ra ở đây, ở Pê-tơ-rô-grát, cho nên chúng ta chẳng những không thể thảo luận nghị quyết ấy được, mà thậm chí cũng không thể thông báo kịp thời nghị quyết đó cho các địa phương nữa. Vì vậy, tôi nhắc lại rằng đây chỉ là những dự thảo sơ bộ nhằm làm cho công tác của tiểu ban được tiến hành thuận lợi và làm cho công tác đó có thể tập trung vào mấy vấn đề quan trọng nhất thôi.

Tôi bắt đầu nói vấn đề thứ nhất. Hội nghị đại biểu ở Mát-xcơ-va, nếu tôi không lầm, cũng đã thông qua chính

cái nghị quyết mà Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát đã chấp nhận. (Có tiếng nói trong phòng họp: "Với những điều sửa đổi".) Những điều sửa đổi này tôi không được xem và không thể nhận xét được. Nhưng vì nghị quyết của hội nghị Pê-tơ-rô-grát đã được công bố trên báo "Sự thật", và nếu không có ý kiến phản đối lại, thì tôi có thể cho rằng tất cả mọi người đều đã biết nghị quyết ấy rồi. Tôi lấy nghị quyết ấy làm dự thảo để trình với hội nghị toàn Nga lần này.

Phần lớn các đảng thuộc khối tiểu tư sản đang thao túng Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, đều cho rằng chính sách của chúng ta là một chính sách hấp tấp, trái ngược với chính sách của họ. Chính sách của chúng ta có điều đặc biệt là chúng ta đòi trước hết phải có sự nhận xét rõ ràng về mặt giai cấp đối với những biến cố đang diễn ra. Điều lầm lỗi chủ yếu của khối tiểu tư sản chính là ở chỗ họ đã dùng những lời nói suông để che giấu không cho nhân dân thấy sự thật về tính chất giai cấp của chính phủ.

Nếu các đồng chí ở Mát-xcơ-va có những điều sửa đổi thì họ có thể trình bày ngay những điều sửa đổi đó¹⁴⁵.

(Diễn giả đọc nghị quyết của Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát về thái độ đối với Chính phủ lâm thời.)

"Nhận thấy rằng:

1) Chính phủ lâm thời, căn cứ vào tính chất giai cấp của nó, là cơ quan thống trị của bọn địa chủ và của giai cấp tư sản;

2) Chính phủ lâm thời và các giai cấp mà nó thay mặt, gần bó khăng khít về kinh tế và chính trị với chủ nghĩa đế quốc Nga và Anh - Pháp;

3) ngay cả cương lĩnh mà nó đã công bố, Chính phủ lâm thời cũng chỉ thực hiện một cách không đầy đủ và chỉ thực

hiện dưới áp lực của giai cấp vô sản cách mạng và, một phần, dưới áp lực của giai cấp tiểu tư sản;

4) các lực lượng phản cách mạng đang được tổ chức lại của giai cấp tư sản và địa chủ nấp dưới lá cờ của Chính phủ lâm thời và được chính phủ này công khai dung túng, đã bắt đầu tấn công vào phái dân chủ cách mạng;

5) Chính phủ lâm thời trì hoãn việc ấn định ngày bầu cử Quốc hội lập hiến; cản trở việc vũ trang toàn dân; chống lại việc chuyển toàn bộ ruộng đất cho nhân dân; buộc nhân dân phải nhận một giải pháp về vấn đề ruộng đất phù hợp với lợi ích của bọn địa chủ; cản trở việc thực hiện chế độ ngày làm việc 8 giờ; dung túng hoạt động tuyên truyền phản cách mạng (của Gu-txơ-cốp và đồng bọn) trong quân đội; tổ chức bọn chỉ huy cao cấp của quân đội chống lại binh lính, v.v. ..."

Tôi vừa đọc cho các đồng chí nghe phần đầu của nghị quyết, tức là phần định rõ tính chất giai cấp của Chính phủ lâm thời. Nếu có thể chỉ căn cứ vào văn bản của nghị quyết mà xét, thì chưa chắc đã có gì khác quan trọng so với nghị quyết Mát-xcơ-va, nhưng nếu nhận xét chung về chính phủ, coi đó là chính phủ phản cách mạng, thì tôi cho là không đúng. Nói chung, phải chỉ rõ cuộc cách mạng mà chúng ta nói đây là cuộc cách mạng nào. Đứng trên quan điểm cách mạng tư sản thì không thể nói như vậy được, vì cuộc cách mạng này đã kết thúc rồi. Nếu theo quan điểm cách mạng vô sản và nông dân mà nói như thế, thì quá sớm, vì người ta không thể tin chắc rằng nông dân sẽ nhất định đi xa hơn giai cấp tư sản, và theo ý tôi, không có cơ sở nào để tin tưởng vào nông dân cả, nhất là hiện nay, khi họ đã hướng về phía chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa vệ quốc, nghĩa là về phía ủng hộ chiến tranh. Và mới đây họ đã ký với bọn dân chủ - lập hiến một loạt hiệp nghị. Cho nên tôi coi điểm đó trong bản nghị quyết của các đồng chí Mát-xcơ-va là sai lầm về chính trị. Chúng ta muốn nông dân đi

xa hơn giai cấp tư sản, muốn họ chiếm lấy ruộng đất của địa chủ, nhưng hiện nay người ta vẫn chưa thể nói đích xác được rằng trong tương lai họ sẽ hành động như thế nào.

Chúng tôi thận trọng tránh nói những từ ngữ "dân chủ cách mạng". Người ta có thể dùng những danh từ ấy khi nói đến sự tấn công của chính phủ; nhưng lúc này, những từ ngữ ấy đang còn che đậy sự lừa dối lớn nhất, vì rất khó mà phân biệt rõ được những giai cấp đã nhập vào trong cái mớ hỗn độn ấy. Nhiệm vụ của chúng ta là phải giải phóng những người theo đuôi phong trào. Đối với chúng ta, các Xô-viết quan trọng không phải là về mặt hình thức, điều quan trọng đối với chúng ta là xét xem các Xô-viết đó đại biểu cho những giai cấp nào. Cho nên cần phải công tác lâu dài để làm cho ý thức của giai cấp vô sản được sáng tỏ...

(Diễn giả tiếp tục đọc nghị quyết.)

"...6) đồng thời, hiện nay, chính phủ ấy dựa vào sự tín nhiệm của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát, và tới một mức độ nào đó, dựa vào sự thoả thuận trực tiếp với Xô-viết đó; hiện nay, Xô-viết này rõ ràng đã tập hợp được đa số công nhân và binh sĩ, tức là đa số nông dân;

7) mỗi biện pháp của Chính phủ lâm thời trong chính sách đối ngoại cũng như trong chính sách đối nội, sẽ mở mắt không những cho những người vô sản ở thành thị và ở nông thôn, cũng như cho những người nửa vô sản, mà cho cả những tầng lớp rộng rãi trong giai cấp tiểu tư sản thấy rõ thực chất của chính phủ đó;

hội nghị quyết định:

1) để chuyển toàn bộ chính quyền nhà nước vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, hay vào tay các cơ quan khác thể hiện trực tiếp ý chí của nhân dân, cần phải tiến hành một công tác lâu dài nhằm giáo dục ý thức giai cấp của giai cấp vô sản và đoàn kết những người vô sản ở

thành thị và ở nông thôn chống lại những sự dao động của giai cấp tiểu tư sản, vì chỉ có công tác đó mới thực sự đảm bảo cho toàn thể nhân dân cách mạng tiến lên một cách thắng lợi;

2) hoạt động ấy đòi hỏi phải có công tác toàn diện trong nội bộ các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, phải tăng thêm số lượng các Xô-viết, phải củng cố lực lượng các Xô-viết, phải đoàn kết các nhóm vô sản quốc tế chủ nghĩa của đảng ta ở trong nội bộ các Xô-viết;

3) việc tổ chức các lực lượng dân chủ - xã hội của chúng ta cần phải được tăng cường để cho làn sóng mới của phong trào cách mạng được phát triển dưới lá cờ của đảng dân chủ - xã hội cách mạng."

Điểm then chốt trong toàn bộ chính sách của chúng ta là ở đó. Hiện nay, toàn bộ giai cấp tiểu tư sản đang dao động và dùng những câu nói suông về dân chủ cách mạng để che giấu sự dao động của họ; và chúng ta phải đem đường lối vô sản để chống lại những sự dao động ấy. Bọn phản cách mạng muốn phá hoại đường lối đó bằng cách đẩy chúng ta hành động quá sớm. Nhiệm vụ chúng ta là phải tăng số lượng các Xô-viết, củng cố lực lượng của các Xô-viết, đoàn kết trong nội bộ đảng ta.

Các đồng chí Mát-xơ-va bổ sung thêm việc kiểm soát vào điểm thứ ba. Việc kiểm soát này là do Tơ-khê-ít-dê, Xtê-clốp, Tê-rê-tê-li và những người lãnh đạo khác của khối tiểu tư sản nêu ra. Kiểm soát mà không có chính quyền thì hoàn toàn là một câu nói suông. Tôi sẽ kiểm soát nước Anh như thế nào? Để kiểm soát nước Anh, phải chiếm lấy hạm đội của nó. Tôi hiểu rằng quần chúng lạc hậu trong công nhân và binh sĩ có thể tin một cách ngây thơ và vô ý thức vào việc kiểm soát, nhưng chỉ cần nghĩ tới những nhân tố cơ bản của sự kiểm soát cũng đủ thấy rằng tin vào đó là vứt bỏ những nguyên tắc cơ bản của đấu tranh giai cấp. Kiểm soát là gì? Nếu tôi thảo một văn kiện hay một nghị

quyết, thì họ thảo ra một phản nghị quyết. Muốn kiểm soát thì phải có chính quyền. Nếu quảng đại quân chúng của khối tiểu tư sản không hiểu điều đó, thì cần phải kiên nhẫn giải thích cho họ, mà vô luận thế nào cũng không được nói với họ những điều trái với sự thật. Mà nếu tôi dùng sự kiểm soát để che giấu điều kiện cơ bản ấy đi, như thế là tôi nói một điều trái với sự thật và tôi tiếp tay cho bọn tư bản và bọn đế quốc. — "Anh cứ kiểm soát tôi đi, nhưng tôi vẫn có súng đại bác. Anh cứ kiểm soát cho chán đi", — họ nói như thế đấy. Họ biết rằng lúc này mà từ chối nhân dân là không thể được. Kiểm soát mà không có chính quyền là một câu nói suông tiểu tư sản, nó ngăn trở tiến trình và sự phát triển của cách mạng Nga. Bởi vậy tôi phản đối điểm thứ ba của các đồng chí Mát-xơ-va.

Về cái tình trạng hai chính quyền tồn tại xen kẽ nhau một cách độc đáo, trong đó Chính phủ lâm thời không có quyền lực, không có đại bác, không có quân lính, không có đồng đảo những người được vũ trang, lại dựa vào các Xô-viết là những tổ chức lúc này đang còn tin vào những lời hứa hẹn, còn tiến hành một chính sách ủng hộ những lời hứa hẹn ấy, nếu các đồng chí muốn tham gia cái tấn trò ấy, thì các đồng chí không tránh khỏi phá sản. Nhiệm vụ của chúng ta là không được tham gia tấn trò ấy; chúng ta sẽ tiếp tục giải thích cho giai cấp vô sản hiểu tất cả những cái vô căn cứ của chính sách ấy; và cuộc sống thực tế sẽ không ngừng chứng minh rằng chúng ta có lý biết đường nào. Hiện nay, chúng ta đang còn bị thiếu số, quần chúng chưa tin nhiệm chúng ta. Chúng ta có thể chờ đợi: quần chúng sẽ đứng về phía chúng ta một khi chính phủ để lộ rõ bộ mặt thật của nó cho quần chúng thấy. Những thái độ dao động của chính phủ có thể đẩy quần chúng xa rời nó và làm cho họ đổ xô về phía chúng ta; và lúc đó, căn cứ vào tương quan lực lượng, chúng ta sẽ nói: thời cơ của chúng ta đã đến rồi.

Bây giờ, tôi xin nói sang vấn đề chiến tranh là vấn đề trên thực tế đã đoàn kết chúng ta lại khi chúng ta cùng phản đối công trái, vì thái độ đối với việc này đã làm lộ rõ ngay tình hình phân chia của các lực lượng chính trị. Đúng như báo "Ngôn luận" đã nói, ai nấy đều ngả nghiêng, chỉ trừ có báo "Thống nhất"; toàn bộ quần chúng tiểu tư sản đều tán thành công trái với những điều kiện nào đó. Bọn tư bản ra vẻ râu rĩ, chúng mỉm cười, bỏ nghị quyết vào túi và nói: "các anh tha hồ mà nói, nhưng chúng tôi cứ hành động". Trên toàn thế giới, kẻ nào hiện nay biểu quyết tán thành công trái thì đều là người xã hội - sô-vanh cả.

Tôi xin đọc ngay bản nghị quyết về chiến tranh. Nghị quyết này có ba phần: 1) đánh giá cuộc chiến tranh xét về mặt ý nghĩa giai cấp của nó, 2) chủ nghĩa vệ quốc cách mạng của quần chúng là chủ nghĩa không hề có trong một nước nào khác cả, và 3) chấm dứt chiến tranh như thế nào.

Rất nhiều người, trong đó có bản thân tôi, đã phải phát biểu, nhất là phát biểu trước binh lính, và tôi nghĩ rằng, nếu chúng ta giải thích mọi cái theo quan điểm giai cấp thì đối với binh lính, điều khó hiểu nhất trong lập trường của chúng ta chính là ở chỗ chúng ta muốn kết thúc chiến tranh như thế nào, chúng ta quan niệm về khả năng chấm dứt chiến tranh như thế nào. Trong đồng đảo quần chúng có vô khối sự hiểu lầm và hoàn toàn không hiểu gì về lập trường của chúng ta, cho nên, ở đây, cách nói của chúng ta phải hết sức dễ hiểu đối với quần chúng.

(Diễn giả đọc dự thảo nghị quyết về chiến tranh.)

"Về phía cả hai tập đoàn cường quốc tham chiến, cuộc chiến tranh hiện nay là cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, tức là cuộc chiến tranh do bọn tư bản tiến hành để thống trị thế giới, để chia nhau những của mà bọn tư bản ăn cướp được, để chiếm đoạt các thị trường có lợi cho tư bản tài

chính, tư bản ngân hàng, để bóp chết các dân tộc nhược tiểu.

Việc chính quyền nhà nước ở Nga chuyển từ Ni-cô-lai II sang tay chính phủ của bọn Gu-tơ-cốp, Lvốp và những kẻ khác, tức chính phủ của bọn địa chủ và bọn tư bản, đã không thay đổi và cũng không thể thay đổi được tính chất giai cấp như thế và ý nghĩa như thế của chiến tranh về phía nước Nga.

Chính phủ mới vẫn tiến hành cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đó, nghĩa là cuộc chiến tranh xâm lược và ăn cướp, — sự thật này đã trở nên đặc biệt rõ ràng khi chính phủ đó chẳng những không công bố các hiệp ước bí mật do cựu Nga hoàng Ni-cô-lai II ký kết với các chính phủ tư bản Anh, Pháp, v.v., mà lại chính thức xác nhận các hiệp ước ấy. Chính phủ đó làm như thế mà không trưng cầu ý kiến nhân dân, và làm với mục đích rõ ràng là để lừa dối nhân dân, vì không một ai lại không biết rằng các hiệp ước bí mật đó của cựu Nga hoàng, từ đầu chí cuối, đều là những hiệp ước ăn cướp, hứa hẹn cho bọn tư bản Nga được cướp bóc Trung-quốc, Ba-tư, Thổ-nhĩ-kỳ, Áo, v.v..

Cho nên, một chính đảng vô sản không thể nào lại ủng hộ cuộc chiến tranh hiện nay, cũng không thể nào lại ủng hộ chính phủ hiện nay và các công trái của chính phủ đó, dù người ta có đặt cho các công trái này những tên thật hoa mỹ đi nữa cũng vậy, mà lại không hoàn toàn đoạn tuyệt với chủ nghĩa quốc tế, tức là đoạn tuyệt với tình đoàn kết anh em giữa công nhân tất cả các nước trong cuộc đấu tranh chống ách áp bức của tư bản.

Chính phủ hiện nay hứa sẽ từ bỏ các cuộc thôn tính, nghĩa là từ bỏ không xâm chiếm các nước khác hoặc không cưỡng bách các dân tộc khác phải nằm trong khuôn khổ nước Nga, nhưng cả lời hứa đó cũng không đáng tin chút nào. Bởi vì, một là, bọn tư bản bị ràng buộc với tư bản ngân hàng Nga và Anh - Pháp bằng hàng ngàn mối liên hệ,

đồng thời lại bênh vực những lợi ích của tư bản, nên không thể từ bỏ những cuộc thôn tính trong chiến tranh hiện nay, nếu chúng vẫn cứ là bọn tư bản, nếu chúng vẫn không từ bỏ những lợi nhuận do đầu tư hàng tỷ vốn vào công trái, vào các xí nghiệp tô nhượng, vào các xí nghiệp quân sự, v.v.. Hai là, sau khi tuyên bố từ bỏ những cuộc thôn tính để lừa dối nhân dân, thì ngày 9 tháng Tư 1917, ở Mát-xcơ-va, chính phủ mới, qua lời phát biểu của Mi-li-u-cốp, lại tuyên bố không từ bỏ các cuộc thôn tính. Ba là, như báo "Sự nghiệp nhân dân", một tờ báo được bộ trưởng Kê-ren-xki cộng tác, đã vạch trần, Mi-li-u-cốp thậm chí cũng không gửi ra nước ngoài bản tuyên bố của ông ta nói là từ bỏ các cuộc thôn tính.

Vì vậy, để đề phòng cho nhân dân khỏi lầm vì những lời hứa suông của bọn tư bản, hội nghị tuyên bố rằng cần phải phân biệt rõ việc từ bỏ trên đầu lưỡi với việc từ bỏ trên thực tế các cuộc thôn tính, tức là phải công bố ngay tức khắc tất cả các hiệp ước bí mật, có tính chất ăn cướp, tất cả những văn kiện về chính sách đối ngoại, và lập tức bắt tay vào việc giải phóng một cách đầy đủ nhất tất cả các dân tộc bị giai cấp tư bản — giai cấp kế tục cái chính sách nhục nhã đối với nhân dân chúng ta, của cựu Nga hoàng Ni-cô-lai II, — áp bức hoặc cưỡng bức sáp nhập vào nước Nga, hoặc kìm giữ trong tình trạng không có đầy đủ quyền".

Nửa sau của phần này trong nghị quyết nói về những lời hứa của chính phủ. Phần này chắc là thừa đối với người mác-xít, nhưng lại quan trọng đối với nhân dân. Cho nên cần nói thêm là vì sao chúng ta không tin ở các lời hứa đó, vì sao chúng ta không nên tin vào chính phủ. Chính phủ hiện nay hứa từ bỏ chính sách đế quốc chủ nghĩa, những lời hứa đó không đáng tin cậy chút nào cả. Trong vấn đề này, đường lối của chúng ta không phải là ở chỗ đòi hỏi chính phủ công bố các hiệp ước. Như thế là ảo tưởng.

Đòi hỏi như thế đối với một chính phủ của bọn tư bản thì cũng giống như đòi hỏi phải tiết lộ các mảnh khoé gian lận về thương mại vậy. Nếu chúng ta nói rằng phải từ bỏ các cuộc thôn tính và các khoản bồi thường đi, thì cần phải chỉ rõ thực hiện việc đó như thế nào; và nếu có người hỏi chúng ta rằng ai sẽ làm việc đó, thì chúng ta nói rằng về thực chất đó là một hành động cách mạng, và hành động cách mạng này thì chỉ giai cấp vô sản cách mạng mới có thể tiến hành được. Nếu không thì đó chỉ là những lời hứa suông và những nguyện vọng mà bọn tư bản dùng để xỏ mũi nhân dân mà thôi.

(Diễn giải lại đọc tiếp dự thảo nghị quyết.)

"Cái gọi là "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng", — cái chủ nghĩa hiện nay ở Nga đã thâm nhập vào hầu hết các đảng dân túy (phái xã hội chủ nghĩa nhân dân, phái lao động, phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng) và đảng cơ hội chủ nghĩa của bọn dân chủ - xã hội men-sê-vích (Ban tổ chức, Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, v.v.), và cả đa số những người cách mạng không đảng phái, — xét về ý nghĩa giai cấp của nó mà nói, thì một mặt, thể hiện những lợi ích và quan điểm của giai cấp tiểu tư sản, của tiểu chủ, của những nông dân khá giả nhờ cường bức các dân tộc nhược tiểu mà kiếm được lợi nhuận như bọn tư bản vậy, — mặt khác, là kết quả của sự lừa bịp của bọn tư bản đối với quần chúng nhân dân, bọn tư bản đã không công bố các hiệp ước bí mật và dùng những lời hứa hẹn suông cùng những lời nói hoa mỹ để cho qua chuyện.

Cần phải thừa nhận rằng số rất đông những quần chúng theo "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng" đều trung thực, nghĩa là *thực sự* không muốn các cuộc thôn tính, sự xâm lược hay cường bức các dân tộc nhược tiểu, *thực sự* mong muốn giữa *tất cả* các nước tham chiến có một hòa ước dân chủ, chứ không phải một hòa ước có tính chất cường bức. Cần

phải thừa nhận điều đó, vì địa vị giai cấp của người vô sản và nửa vô sản ở thành thị và nông thôn (nghĩa là những người sống hoàn toàn hoặc một phần bằng cách bán sức lao động của mình cho bọn tư bản) khiến cho họ không quan tâm đến lợi nhuận của bọn tư bản.

Cho nên, hội nghị coi bất cứ sự nhượng bộ nào đối với "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng" cũng đều là tuyệt đối không thể dung thứ được, và trên thực tế, nhượng bộ như vậy có nghĩa là hoàn toàn đoạn tuyệt với chủ nghĩa quốc tế và chủ nghĩa xã hội, đồng thời hội nghị cũng tuyên bố rằng: chừng nào mà bọn tư bản Nga và Chính phủ lâm thời của chúng vẫn chỉ đe dọa dùng bạo lực đối với nhân dân thôi (ví dụ như sắc lệnh nổi tiếng một cách đáng buồn của Gu-tơ-cốp dọa trừng phạt những binh sĩ nào tự ý cách chức người chỉ huy), chừng nào mà bọn tư bản *chưa* dùng bạo lực chống lại các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân, cố nông, v. v., được tự do tổ chức nên, được tự do bãi miễn và bầu ra *tất cả* mọi cơ quan chính quyền, — thì chừng đó đảng ta sẽ vẫn tuyên truyền không dùng bạo lực nói chung, đồng thời đấu tranh chống cái sai lầm nghiêm trọng và nguy hại của "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng", đặc biệt bằng phương thức thân ái thuyết phục và giải thích cái chân lý sau đây: ở Nga hiện nay, thái độ căm giận vô ý thức của đông đảo quần chúng vào chính phủ của bọn tư bản, những kẻ thù tệ hại nhất của hòa bình và chủ nghĩa xã hội, là trở ngại chính cho việc chấm dứt chiến tranh một cách nhanh chóng".

Một bộ phận giai cấp tiểu tư sản đã quan tâm đến chính sách đó của bọn tư bản, điều này không còn phải nghi ngờ gì nữa, và vì thế mà chính đảng vô sản hiện nay không thể nào đặt hy vọng vào sự nhất trí giữa lợi ích của mình với lợi ích của nông dân được. Chúng ta đấu tranh sao cho nông dân đứng về phía chúng ta, nhưng trong một chừng mực nào đó, nông dân vẫn tự giác đứng về phía tư bản.

Chắc chắn là giai cấp vô sản và nửa vô sản, đứng về phương diện giai cấp mà nói, thì không có lợi gì trong chiến tranh. Họ đang chịu ảnh hưởng của tập quán và những sự lừa bịp. Họ chưa có kinh nghiệm chính trị. Do đó, nhiệm vụ của chúng ta là bền bỉ giải thích. Chúng ta không nhượng bộ họ một chút nào cả về nguyên tắc, nhưng chúng ta không thể đối đãi với họ như đối đãi với những người xã hội - sô-vanh được. Những phần tử nói trên trong dân cư chưa hề là người xã hội chủ nghĩa, họ không hiểu tí gì về chủ nghĩa xã hội, họ chỉ mới thức tỉnh để tham gia đời sống chính trị. Nhưng ý thức của họ lớn lên và phát triển cực kỳ nhanh chóng. Cần phải biết cách giải thích cho họ, và đó là nhiệm vụ khó khăn nhất, đặc biệt là đối với một đảng hôm qua còn ở trong vòng bí mật.

Một số đồng chí có ý kiến là như thế có phải chúng ta đã từ bỏ chủ trương của mình chăng: chính chúng ta đã từng tuyên truyền chủ trương biến chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thành nội chiến, ấy thế mà bây giờ chúng ta lại nói trái ngược với chính chúng ta. Nhưng cuộc nội chiến thứ nhất ở Nga đã kết thúc; hiện nay, chúng ta đang bước vào cuộc chiến tranh thứ hai, cuộc chiến tranh giữa chủ nghĩa đế quốc và nhân dân vũ trang; và trong giai đoạn chuyển tiếp này, chừng nào mà sức mạnh vũ khí còn ở trong tay binh lính, chừng nào mà Mi-li-u-cốp và Gu-tơ-cốp chưa dùng đến bạo lực, thì cuộc nội chiến đó, đối với chúng ta, trở thành một cuộc tuyên truyền giai cấp có tính chất hòa bình, lâu dài và bền bỉ. Nếu chúng ta nói đến nội chiến trước khi người ta hiểu được sự cần thiết của nó, thì chắc chắn là chúng ta rơi vào chủ nghĩa Blăng-ki. Chúng ta tán thành nội chiến, nhưng chỉ khi nào nó do một giai cấp giác ngộ tiến hành. Kẻ áp bức chỉ có thể bị đánh đổ khi nào nhân dân hiểu rõ chính đó là kẻ áp bức. Nhưng hiện nay không có bọn áp bức nào cả, vì đại bác và súng trường đều ở trong tay binh lính, chứ không phải ở trong tay bọn tư bản;

hiện nay, bọn tư bản thắng thế không phải nhờ dùng bạo lực, mà nhờ lừa bịp, cho nên hiện nay không thể cứ la ó về bạo lực được nữa, làm như vậy là vô lý. Cần phải biết đứng trên quan điểm mác-xít, quan điểm này nói rằng việc biến chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thành nội chiến dựa trên những điều kiện khách quan, chứ không phải trên những điều kiện chủ quan. Chúng ta tạm thời bỏ khẩu hiệu đó, nhưng chỉ bỏ tạm thời thôi. Vũ khí hiện nay ở trong tay binh lính và công nhân, chứ không phải ở trong tay bọn tư bản. Chừng nào chính phủ chưa gây chiến thì chúng ta vẫn tuyên truyền một cách hòa bình.

Chính phủ mong rằng chúng ta sẽ khinh suất tấn công trước; như thế sẽ có lợi cho chính phủ. Chính phủ đó tức giận vì đảng ta đưa ra khẩu hiệu biểu tình hòa bình. Đối với giai cấp tiểu tư sản hiện nay đang chờ đợi, chúng ta quyết không nhượng bộ một chút nào về nguyên tắc của chúng ta cả. Đối với một chính đảng vô sản, không có sai lầm nào nguy hiểm hơn là định ra sách lược của mình theo ý muốn chủ quan ở chính ngay chỗ cần phải có tính tổ chức. Chúng ta không thể nói là đa số ủng hộ chúng ta; trong trường hợp này, chúng ta không được cả tin, nhất thiết không được cả tin. Định ra một sách lược vô sản trên cơ sở đó có nghĩa là làm cho sách lược đó bị thất bại.

Điểm thứ ba nói về vấn đề: chấm dứt chiến tranh như thế nào. Người ta đều biết quan điểm của những người mác-xít như thế nào rồi; nhưng cái khó là trình bày quan điểm đó cho quần chúng dưới một hình thức hết sức dễ hiểu. Chúng ta không phải là những người hòa bình chủ nghĩa, chúng ta không thể từ bỏ chiến tranh cách mạng. Chiến tranh cách mạng khác với chiến tranh tư bản chủ nghĩa ở chỗ nào? Trước hết là ở chỗ giai cấp nào có lợi trong chiến tranh đó và chính sách của giai cấp này trong cuộc chiến tranh đó như thế nào... Khi nói với quần chúng, cần phải trả lời họ cụ thể. Như vậy, câu hỏi thứ nhất là:

làm thế nào phân biệt được chiến tranh cách mạng với chiến tranh tư bản chủ nghĩa? Những người làm công tác quần chúng không hiểu được sự khác nhau ở đây như thế nào, không hiểu rằng đây là vấn đề khác nhau về giai cấp. Chúng ta không phải chỉ nói về mặt lý luận, chúng ta còn phải chứng minh trên thực tế là chúng ta sẽ tiến hành một cuộc chiến tranh thật sự cách mạng khi giai cấp vô sản nắm được chính quyền. Theo tôi, cách đặt vấn đề như thế mới giải đáp được một cách rõ ràng hơn câu hỏi: cuộc chiến tranh đó là cuộc chiến tranh gì và ai tiến hành cuộc chiến tranh đó?

Báo "Sự thật" đã đăng dự thảo lời kêu gọi binh sĩ tất cả các nước tham chiến¹⁾. Chúng tôi được biết rằng ở mặt trận có sự bắt tay thân thiện, nhưng việc đó còn ở tình trạng nửa tự phát. Việc bắt tay thân thiện đó còn thiếu cái tư tưởng chính trị rõ ràng. Binh sĩ nhờ bản năng mà cảm thấy phải hành động từ dưới lên, bản năng giai cấp của những con người có tinh thần cách mạng đã chỉ cho họ thấy đây là con đường chân chính duy nhất. Nhưng đối với cách mạng như thế vẫn chưa đủ. Chúng ta muốn đề ra một giải đáp chính trị rõ ràng. Muốn chiến tranh chấm dứt, chính quyền phải chuyển vào tay giai cấp cách mạng. Tôi đề nghị lấy danh nghĩa hội nghị đại biểu mà thảo ra một bản kêu gọi binh sĩ tất cả các nước tham chiến và đem công bố lời kêu gọi đó bằng tất cả các thứ tiếng. Nếu chúng ta phân phát bản kêu gọi đó thay cho tất cả những lời nói suông đó về những hội nghị hòa bình mà trong đó một nửa số người tham dự là những tên tay sai bí mật hoặc công khai của các chính phủ đế quốc chủ nghĩa, thì việc đó sẽ đưa chúng ta đến đích ngàn lần nhanh chóng hơn tất cả mọi hội nghị hòa bình. Chúng ta không muốn dính líu với bọn Plê-kha-nốp Đức. Khi chúng tôi đi tàu hoả qua nước Đức,

¹⁾ Xem tập này, tr. 362 - 365.

các ngài xã hội - xô-vanh đó, tức là bọn Plê-kha-nốp Đức, leo lên toa chúng tôi; nhưng chúng tôi đã trả lời với họ rằng không một người xã hội chủ nghĩa nào trong bọn họ được đi vào toa xe của chúng tôi, và nếu họ cứ vào thì chúng tôi sẽ làm cho họ bẽ mặt mà đi ra khỏi toa xe. Nếu người ta để cho Các-lơ Liép-nếch chẳng hạn đến gặp chúng tôi, thì chúng tôi sẽ nói chuyện với đồng chí đó. Khi chúng ta công bố lời kêu gọi gửi những người lao động tất cả các nước, và trong đó chúng ta giải đáp được vấn đề làm thế nào chấm dứt chiến tranh, và khi binh sĩ đọc được lời giải đáp của chúng ta chỉ rõ giải pháp chính trị để thoát khỏi chiến tranh, thì việc bắt tay thân thiện sẽ phát triển vô cùng. Điều này là cần thiết để làm cho việc bắt tay thân thiện vượt qua giai đoạn sợ chiến tranh theo bản năng mà đạt đến mức giác ngộ chính trị rõ ràng về cách làm thế nào để thoát khỏi cuộc chiến tranh đó.

Tôi xin nói sang vấn đề thứ ba, cụ thể là việc đánh giá tình hình hiện thời căn cứ vào tình hình của phong trào công nhân quốc tế và của chủ nghĩa tư bản quốc tế. Theo quan điểm mácxít, khi nói đến chủ nghĩa đế quốc mà chỉ xét có tình hình của mỗi một nước, trong khi các nước tư bản chủ nghĩa liên hệ rất chặt chẽ với nhau, thì thật là vô lý. Còn bây giờ, trong thời kỳ chiến tranh, mối liên hệ đó càng chặt chẽ hơn rất nhiều. Toàn nhân loại đang rơi bời trong mớ bòng bong đẫm máu, nên không thể có lối thoát cho từng cá nhân ra khỏi tình trạng đó được. Có những nước phát triển nhiều hơn, có những nước phát triển ít hơn, nhưng chiến tranh hiện nay đã cột chặt tất cả các nước đó lại với nhau bằng những sợi dây liên hệ khiến cho không còn có thể nghĩ được và thật là vô lý nếu nghĩ rằng một nước nào đó có thể đơn độc thoát khỏi chiến tranh.

Tất cả chúng ta đều đồng ý rằng chính quyền phải thuộc về tay các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. Nhưng nếu chính quyền vào tay mình, nghĩa là vào tay những

người vô sản và nửa vô sản, thì các Xô-viết ấy có thể và phải làm gì? Tình hình sẽ trở nên phức tạp và khó khăn. Nếu chúng ta nói đến sự thay đổi chính quyền, thì sẽ thấy xuất hiện một nguy cơ cũng đã từng có tác động lớn trong những cuộc cách mạng trước kia, tức là: giai cấp cách mạng, sau khi đã nắm được chính quyền nhà nước trong tay rồi thì không biết dùng chính quyền làm gì. Trong lịch sử cách mạng đã có những ví dụ về cuộc cách mạng bị thất bại chính là ở chỗ đó. Các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ngày nay bao trùm khắp cả nước Nga, hiện đang là trung tâm của toàn bộ cuộc cách mạng; song, theo tôi, chúng ta vẫn chưa hiểu đầy đủ và nghiên cứu đầy đủ các Xô-viết đó. Nếu các Xô-viết nắm lấy chính quyền, như vậy sẽ không phải là một nhà nước theo nghĩa thông thường. Chưa bao giờ trên thế giới có loại chính quyền đó đứng vững được lâu; nhưng toàn bộ phong trào công nhân thế giới lại mong muốn điều đó. Đây chính là một nhà nước kiểu Công xã Pa-ri. Một chính quyền như thế là một nền chuyên chính, nghĩa là nó không dựa vào pháp luật, không dựa vào ý chí có tính chất hình thức của đa số, mà trực tiếp dựa hẳn vào bạo lực. Bạo lực là công cụ của chính quyền. Vậy các Xô-viết sẽ vận dụng chính quyền đó như thế nào? Phải chăng các Xô-viết sẽ trở lại lối quản lý cũ thông qua cảnh sát, sẽ quản lý bằng cách dựa vào những cơ quan chính quyền cũ? Ý kiến của tôi là: các Xô-viết không thể làm như thế được, và bất luận như thế nào nhiệm vụ trực tiếp của các Xô-viết cũng là tổ chức ra một nhà nước không có tính chất tư sản. Trong những người bên-sê-vích, tôi đã từng so sánh nhà nước đó với Công xã Pa-ri theo cái nghĩa là Công xã đã đập tan các cơ quan quản lý cũ và thay thế vào đó bằng những cơ quan quản lý hoàn toàn mới, công khai, trực tiếp của công nhân. Người ta trách tôi là đã dùng cái từ ngữ hiện đang làm cho bọn tư bản hoảng sợ nhất, bởi vì họ coi từ ngữ đó như một bằng chứng tỏ ra rằng chúng

ta muốn thực hiện ngay tức khắc chủ nghĩa xã hội. Nhưng tôi chỉ dùng từ ngữ đó theo cái nghĩa là những cơ quan mới của giai cấp vô sản thay thế cho các cơ quan cũ mà thôi. Mác đã nói rằng đó là bước tiến lớn nhất của toàn bộ phong trào vô sản thế giới¹⁴⁶. Đối với chúng ta, vấn đề nhiệm vụ xã hội của giai cấp vô sản có một ý nghĩa thực tiễn rất lớn; một mặt, vì lúc này, chúng ta bị ràng buộc vào tất cả các nước khác và vì người ta không thể thoát ra khỏi mớ bòng bong ấy được: hoặc là toàn thể giai cấp vô sản sẽ thoát ra khỏi cái đó, hoặc là nó sẽ bị đè bẹp; mặt khác, vì các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ là một sự thật. Chẳng một ai nghi ngờ được rằng các Xô-viết ấy đang bao trùm khắp cả nước Nga, rằng các Xô-viết đó là chính quyền và không thể có chính quyền nào khác được. Nhưng nếu thế, chúng ta phải hình dung rõ xem các Xô-viết có thể sử dụng chính quyền ấy như thế nào. Người ta nói rằng chính quyền ấy cũng giống như ở Pháp và ở Mỹ, nhưng trong các nước đó không hề có chính quyền nào tương tự như vậy cả, chính quyền trực tiếp như thế không có ở các nước đó.

Nghị quyết về tình hình hiện nay chia làm ba phần. Phần thứ nhất nhận định về tình hình khách quan do cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa gây ra, tình hình hiện tại của chủ nghĩa tư bản thế giới; phần thứ hai nhận định về những điều kiện của phong trào vô sản quốc tế, và phần thứ ba nhận định về những nhiệm vụ của giai cấp công nhân Nga khi chính quyền đã vào tay mình. Trong phần thứ nhất, tôi nêu ra kết luận là trong thời gian chiến tranh, chủ nghĩa tư bản còn phát triển hơn cả trước chiến tranh. Chủ nghĩa tư bản đã nắm trong tay trọn cả từng ngành sản xuất. Ngay từ năm 1891, tức là cách đây 27 năm, khi người Đức thông qua Cương lĩnh Éc-phuya của họ, Ăng-ghen đã nói rằng người ta không thể cứ tiếp tục giải thích như trước rằng chủ nghĩa tư bản là thiếu tính kế hoạch¹⁴⁷. Giải thích

như vậy thì đã lỗi thời rồi: khi đã có những cơ-rốt thì không còn có hiện tượng thiếu tính kế hoạch nữa. Đặc biệt vào thế kỷ XX, chủ nghĩa tư bản đã tiến những bước khổng lồ, và chiến tranh đã thực hiện được những cái mà trong 25 năm trước kia không thực hiện được. Việc nhà nước hoá công nghiệp đã phát triển không những ở Đức, mà cả ở Anh nữa. Người ta đã bước từ độc quyền nói chung sang độc quyền nhà nước. Tình hình khách quan chứng tỏ rằng chiến tranh đã đẩy nhanh sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, và chủ nghĩa tư bản đã phát triển thành chủ nghĩa đế quốc, độc quyền đã phát triển thành nhà nước hoá. Tất cả tình hình đó đã làm cho cách mạng xã hội chủ nghĩa tới gần và đã tạo cho nó những điều kiện khách quan. Như vậy, tiến trình của chiến tranh đã làm cho cách mạng xã hội chủ nghĩa tới gần.

Trước chiến tranh, nước Anh, như các nhà chính trị kiểu Đảng dân chủ - lập hiến vẫn luôn luôn nêu lên, là nước được hưởng nhiều tự do nhất. Sở dĩ trước kia ở Anh có tự do là vì ở đó không có phong trào cách mạng. Chiến tranh đã lập tức thay đổi tất cả rồi. Một nước mà trong hàng chục năm người ta không thấy có một sự xâm phạm nào đến quyền tự do của báo chí xã hội chủ nghĩa, thì bây giờ lại dùng ngay những biện pháp kiểm duyệt hoàn toàn theo kiểu Nga hoàng, và tất cả các nhà tù ở đó hiện nay đều đầy ắp những người xã hội chủ nghĩa. Trong hàng thế kỷ, tại đây, bọn tư bản đã học cách cai trị nhân dân mà không dùng đến bạo lực, và nếu chúng có dùng đến bạo lực, thì đó là vì chúng đã cảm thấy rằng phong trào cách mạng dâng lên, và chúng không thể hành động khác được. Khi chúng tôi chỉ ra rằng Liép-niép đại biểu cho quần chúng, mặc dầu đồng chí ấy chỉ đơn thương độc mã và bị cả một trăm phần tử Plê-kha-nốp Đức chống lại, thì người ta nói với chúng tôi rằng đó là không tưởng, là ảo tưởng. Tuy nhiên, kẻ nào đã tham dự những cuộc họp của công nhân ở nước

ngoài, dù chỉ một lần thôi, thì cũng biết rằng cảm tình của quần chúng đối với Liép-nêch là một sự thật không thể chối cãi được. Những kẻ địch hung hãn nhất của đồng chí ấy đã phải dùng thủ đoạn xảo quyệt đối với quần chúng; và nếu không giả vờ tán thành quan điểm của đồng chí ấy, thì trong bọn chúng vô luận thế nào cũng chẳng có ai dám chống lại đồng chí ấy. Tình hình bây giờ đã tiến bộ hơn nhiều. Trước mắt chúng ta là những cuộc bãi công quần chúng và sự bắt tay thân thiện giữa các binh sĩ ở ngoài mặt trận. Hiện nay tiên đoán về mặt đó, thì sẽ sai lầm hết sức; nhưng Quốc tế ngày càng thu được nhiều cảm tình và quần đội Đức đã bắt đầu sôi sục cách mạng — đó dù sao cũng là những sự việc chứng tỏ rằng cách mạng đang chín muồi ở Đức.

Bây giờ, nhiệm vụ của giai cấp vô sản cách mạng là gì? Khuyết điểm chủ yếu và sai lầm chủ yếu trong tất cả các luận luận của những người xã hội chủ nghĩa là ở chỗ đặt vấn đề một cách quá chung chung, ở chỗ nói đến sự quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Kỳ thực thì phải nói đến những hành động và biện pháp cụ thể. Một số hành động và biện pháp đã chín muồi rồi, còn một số khác thì chưa. Lúc này, chúng ta đương trải qua một giai đoạn quá độ. Chúng ta đã đưa ra một cách rõ ràng những hình thức nhà nước không giống những hình thức nhà nước tư sản: các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ — hình thức nhà nước chưa từng có và hiện không có trong bất cứ một nước nào khác. Hình thức đó là những bước đầu tiến tới chủ nghĩa xã hội, nó là hình thức không thể tránh khỏi trong thời kỳ đầu của xã hội xã hội chủ nghĩa. Sự kiện này có tính chất quyết định. Cách mạng Nga đã sáng tạo ra Xô-viết. Trong bất cứ nước tư sản nào trên thế giới cũng đều không có và không thể có cơ quan nhà nước thuộc loại đó, và không một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa nào lại có thể tiến hành được với một chính quyền nào khác ngoài chính quyền ấy. Các Xô-viết đại biểu

công nhân và binh sĩ phải nắm lấy chính quyền, nhưng không phải để lập ra một nước cộng hòa tư sản thuộc loại thông thường hoặc để chuyển thẳng lên chủ nghĩa xã hội. Như thế không thể được. Vậy thì để làm gì? Các Xô-viết phải giành lấy chính quyền để thực hiện những biện pháp cụ thể đầu tiên mà người ta có thể và phải thực hiện để tiến tới sự chuyển biến đó. Về mặt này, thái độ sợ sệt là kẻ thù chủ yếu. Phải tuyên truyền cho quần chúng thấy rằng những biện pháp ấy phải được tiến hành ngay từ bây giờ, không thể thì chính quyền của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ sẽ không có ý nghĩa gì và sẽ không mang lại cho nhân dân gì cả.

Tôi cố gắng trả lời vấn đề những biện pháp cụ thể mà chúng ta có thể đề nghị với nhân dân, mà không trái với những quan điểm mác-xít của chúng ta.

Chúng ta muốn chính quyền chuyển vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ là nhằm mục đích gì?

Quốc hữu hoá ruộng đất là biện pháp đầu tiên mà các Xô-viết phải áp dụng. Tất cả các dân tộc đều nói đến việc đó. Có người cho rằng biện pháp ấy là biện pháp không tưởng nhất, thế nhưng tất cả mọi người lại tán thành biện pháp ấy, chính vì chế độ sở hữu ruộng đất ở Nga phức tạp đến mức không có giải pháp nào khác hơn là phá bỏ hàng rào ngăn cách và biến toàn bộ ruộng đất thành sở hữu của nhà nước. Phải xoá bỏ chế độ tư hữu về ruộng đất. Nhiệm vụ ấy được đặt ra cho chúng ta, vì đó là ý chí của đa số nhân dân. Muốn thế chúng ta cần phải có các Xô-viết. Vì với đội ngũ quan lại cũ, người ta không thể áp dụng biện pháp ấy được.

Biện pháp thứ hai. Chúng ta không thể chủ trương "thực hiện" chủ nghĩa xã hội được, — đó sẽ là điều hết sức vô lý. Chúng ta cần phải tuyên truyền chủ nghĩa xã hội. Phần lớn dân cư ở Nga là gồm nông dân, tiểu chủ, họ thậm chí không thể nghĩ đến chủ nghĩa xã hội. Nhưng đối với việc

lập ra trong mỗi làng một ngân hàng khiến cho họ có thể cải thiện được việc kinh doanh của họ, thì liệu họ có thể phản đối gì không? Họ không thể phản đối gì về việc đó. Chúng ta phải tuyên truyền cho các biện pháp thực tiễn ấy trong nông dân và làm cho họ nhận rõ là cần thiết phải dùng những biện pháp ấy.

Xanh-đi-ca của các chủ nhà máy đường lại là một việc khác; đó là một sự thật. Về vấn đề này, đề nghị của chúng ta phải có tính chất thực tiễn trực tiếp: các xanh-đi-ca đã phát triển đầy đủ đó phải trở thành sở hữu của nhà nước. Nếu các Xô-viết muốn nắm lấy chính quyền, thì chỉ là để đạt mục đích ấy thôi. Không vì điều đó thì các Xô-viết hà tất phải nắm chính quyền. Vấn đề đặt ra như thế này: hoặc các Xô-viết ấy sẽ tiếp tục phát triển, hoặc các Xô-viết ấy sẽ chết một cách chẳng vinh quang gì, như trong thời Công xã Pa-ri vậy. Nếu cần có một chế độ cộng hòa tư sản, thì ngay bọn dân chủ - lập hiến cũng có thể lập ra được.

Để kết thúc, tôi xin kể ra đây một lời phát biểu đã từng gây cho tôi một ấn tượng sâu sắc nhất. Đó là một lời phát biểu rất hay của một thợ mỏ, anh ta đã kể chuyện, mà không dùng một tiếng nào trong sách vở cả, về việc các bạn anh và anh đã làm cách mạng như thế nào. Vấn đề đặt ra cho họ không phải là xét xem họ sẽ có một vị tổng thống hay không, mà vấn đề quan tâm của họ là khi họ đã chiếm được các hầm mỏ rồi, thì phải bảo vệ các dây cáp nhằm làm cho sản xuất không bị ngừng lại. Rồi đến vấn đề bánh mì, là thứ mà họ đang thiếu, và họ cũng thoả thuận với nhau về việc tìm kiếm bánh mì. Cương lĩnh chân chính của cách mạng là thế đó, cương lĩnh này không rút từ sách vở ra. Thực sự giành chính quyền ở địa phương là như thế đấy.

Không ở đâu giai cấp tư sản được tổ chức như ở Pê-tơ-rô-grát, và ở đây, bọn tư bản nắm chính quyền, còn ở các địa phương thì nông dân thực hiện những biện pháp thuần túy thực tiễn, chứ không đề ra những kế hoạch xã hội chủ nghĩa

nào cả. Tôi cho rằng chỉ riêng có cương lĩnh đó của phong trào cách mạng mới vạch ra được một cách đúng đắn con đường chân chính của cách mạng. Chúng tôi cho rằng cần phải áp dụng hết sức thận trọng và hết sức chu đáo những biện pháp ấy, nhưng phải áp dụng chỉ những biện pháp ấy mà thôi, phải nhìn vào tương lai chỉ theo hướng đó, nếu không thì sẽ không có lối thoát. Nếu không thì các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ sẽ bị giải tán và sẽ chết một cách chẳng vinh quang gì; còn nếu chính quyền thực sự về tay giai cấp vô sản cách mạng, thì chỉ là để tiến lên mà thôi. Mà tiến lên có nghĩa là thực hiện những biện pháp cụ thể, chứ không phải chỉ nói suông để đảm bảo thoát ra khỏi chiến tranh được. Các biện pháp ấy chỉ có thể thành công hoàn toàn, nếu cách mạng thế giới xảy ra, nếu cách mạng dập tắt được chiến tranh và nếu nó được công nhân tất cả các nước ủng hộ; cho nên, giành lấy chính quyền là biện pháp cụ thể duy nhất, là lối thoát duy nhất.

*In lần đầu năm 1921 trong
Toàn tập của N. Lê-nin
(V. U-li-a-nốp), t. XIV, ph. II*

Theo đúng biên bản đánh máy

2

TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

Đồng chí Lê-nin đã đọc báo cáo về tình hình hiện nay.

Sau khi trình bày lập trường của đảng về vấn đề hai chính quyền song song tồn tại, sau khi vạch ra rằng các hình thức đấu tranh giai cấp thay đổi tùy theo các điều kiện khách quan, rằng thắng lợi của nhân dân vũ trang đối với chế độ Nga hoàng và việc tự ý thiết lập nên tự do chính trị đầy đủ nhất đã dẫn đến chỗ là ngoài cuộc đấu tranh

thông qua việc giáo dục chính trị và giáo dục xã hội chủ nghĩa cho quần chúng, thì bất kỳ một cuộc đấu tranh nào khác chống kẻ thù giai cấp của giai cấp vô sản cũng đều trở thành thừa và thậm chí có hại (tất nhiên chừng nào mà bản thân bọn tư bản không dùng đến bạo lực đối với đa số), — sau khi đã trình bày và vạch ra như thế, báo cáo viên chuyển sang xem xét hoàn cảnh khách quan do chiến tranh tạo ra ở nước ta và ở phương Tây.

Toàn nhân loại đang rơi bời trong mớ bòng bong đẫm máu, nên không thể có lối thoát cho từng cá nhân. Không thể chấm dứt chiến tranh bằng cách là binh sĩ của một bên tham chiến nào đó đơn phương từ chối không tiếp tục chiến tranh nữa. Lối thoát là chuyển chính quyền từ tay giai cấp tư sản để quốc chủ nghĩa sang tay giai cấp vô sản và những tầng lớp nửa vô sản gần với giai cấp vô sản về địa vị giai cấp của họ.

Các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ngày càng mở rộng mạng lưới của mình trên toàn nước Nga, là một tổ chức độc đáo mới của chính quyền nhà nước, ít nhất thì cũng ở trạng thái mầm mống. So với tất cả các tổ chức đã tồn tại từ xưa tới nay thì các tổ chức này khác về căn bản và hoàn toàn không thể dùng để xây dựng các thiết chế tư sản, để lập nên chế độ cộng hòa đại nghị tư sản với quân đội thường trực, cảnh sát và quan lại.

Hiện nay, chính quyền trực tiếp nằm trong tay nhân dân được tổ chức và được vũ trang. Công cụ sức mạnh thuộc quyền sử dụng của đa số. Chính phủ đứng vững được nhờ ở thái độ cả tin vô ý thức của đa số đó đối với chính phủ. Do đó, nhiệm vụ hiện nay là tiến hành công tác giáo dục, giải thích sự cần thiết phải chuyển chính quyền vào tay giai cấp cách mạng, lôi cuốn quần chúng đứng về phía đảng dân chủ - xã hội cách mạng.

Nếu các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân và cố nông nắm được chính quyền, họ sẽ sử dụng chính

quyền này theo cách hoàn toàn khác hẳn so với cách mà các giai cấp thống trị vẫn sử dụng. Nhất định sẽ phải chuyển sang áp dụng những biện pháp cụ thể được *chuẩn bị* qua quá trình phát triển của chủ nghĩa tư bản và *phù hợp* với lợi ích của đa số dân cư mà ở Nga thì tuyệt đại đa số là giai cấp tiểu tư sản.

Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đang phát triển ở phương Tây nhưng chưa *trực tiếp* trở thành vấn đề trước mắt ở Nga, tuy vậy chúng ta đã bước vào giai đoạn *quá độ* sang cuộc cách mạng đó. Các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, v.v. là tổ chức chính quyền mà người ta phải sử dụng để tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Ở phương Tây không có gì giống với các Xô-viết đó cả.

Do đó, nhiệm vụ của chúng ta là phải củng cố các Xô-viết. Do đó, nhiệm vụ cụ thể của Xô-viết đại biểu công nhân, v.v. là: 1) quốc hữu hoá ruộng đất (tịch thu công cụ sản xuất chính của chế độ tư hữu) — *nông dân* đòi hỏi phải tiến hành việc đó, 2) hợp nhất các ngân hàng tư nhân thành một ngân hàng toàn quốc, quốc hữu hoá các ngành sản xuất đã liên hiệp lại thành các xanh-đi-ca, 3) thi hành chế độ nghĩa vụ lao động chung đối với mọi người.

Nếu các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân và cố nông không chịu thực hiện các nhiệm vụ đó, thì nhất định họ sẽ bị thất bại. Các Xô-viết đó sẽ gặp phải cũng cái số phận mà nhiều thiết chế do các cuộc cách mạng tư sản ở thế kỷ XIX lập ra đã gặp phải: hoặc là sẽ bị người ta hoàn toàn giải tán hoặc đập tan, hoặc bản thân sẽ tự tan vỡ, không hoàn thành được những nhiệm vụ mà chính cuộc cách mạng đã đặt ra cho họ (ví dụ Công xã). Chỉ có hai con đường: tiến lên áp dụng các biện pháp kiên quyết về kinh tế và chính trị, hoặc lui lại tới chỗ chết. Không có con đường thứ ba.

"*Sự thật*", số 40, ngày 8
tháng Năm (25 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "*Sự thật*"

3
LỜI KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN
BẢN BÁO CÁO
VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY
NGÀY 24 THÁNG TƯ (7 THÁNG NĂM)

Đồng chí Ca-mê-nép đã lạnh lẽo dùng đến cái ngón sỏ trường của mình là chủ nghĩa mạo hiểm. Cần phải bàn về điểm này. Đồng chí Ca-mê-nép tin chắc và quả quyết rằng khi lên tiếng phản đối khẩu hiệu: "đả đảo Chính phủ lâm thời", như vậy là chúng ta đã tỏ ra dao động. Tôi đồng ý với đồng chí ấy: đương nhiên là đã có những sự dao động về đường lối chính trị cách mạng, và cần phải tránh không được dao động như vậy. Tôi nghĩ rằng những sự bất đồng ý kiến giữa chúng ta với đồng chí Ca-mê-nép không lớn lắm, bởi vì, trong khi đồng ý với chúng ta, đồng chí ấy lại giữ một lập trường khác. Chủ nghĩa mạo hiểm của chúng ta là ở chỗ nào? Ở chỗ mưu toan dùng đến những biện pháp bạo lực. Chúng ta không biết quân chúng có nghiêng nhiều về phía chúng ta trong lúc nguy cấp này không, và nếu quả có thể thì vấn đề sẽ đặt ra một cách khác. Chúng ta đã nêu ra khẩu hiệu biểu tình hòa bình, nhưng một số đồng chí trong Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua lại đưa ra một khẩu hiệu khác, khẩu hiệu mà chúng ta đã huỷ bỏ, song không kịp ngăn chặn việc truyền bá khẩu hiệu ấy, thành thử quân chúng vẫn nghe theo khẩu hiệu của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua. Chúng ta nói rằng khẩu hiệu: "đả đảo Chính phủ lâm thời" là mạo hiểm, rằng lúc này không thể lật đổ chính phủ được, và vì thế chúng ta đã nêu ra khẩu hiệu biểu tình hòa bình. Chúng ta chỉ muốn thăm

dò một cách hòa bình các lực lượng của kẻ địch, mà không muốn giao chiến¹⁴⁸; còn Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua thì lại tả hơn một chút, trong trường hợp này mà làm như vậy lẽ tất nhiên là một tội lỗi vô cùng nghiêm trọng. Bộ máy tổ chức đã tỏ ra không vững vàng: không phải tất cả mọi người đều chấp hành các quyết nghị của chúng ta. Đồng thời với khẩu hiệu đúng: "các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ muôn năm!", người ta đã nêu ra khẩu hiệu sai: "đả đảo Chính phủ lâm thời". Trong lúc hành động mà "tả hơn một chút" là không thích hợp. Chúng ta cho rằng làm như vậy là một tội lỗi hết sức nghiêm trọng, như vậy là phá hoại tổ chức. Nếu người ta cố ý cho phép làm như vậy, thì chúng tôi sẽ không thể ở lại thêm phút nào nữa trong Ban chấp hành trung ương. Nguyên nhân gây ra tình hình đó là tại bộ máy tổ chức của chúng ta không được hoàn hảo. Đúng vậy, tổ chức của chúng ta đã có khuyết điểm. Vấn đề cải tiến tổ chức đã được đặt ra.

Bọn men-sê-vích và đồng bọn lạm dụng cái từ ngữ "chủ nghĩa mạo hiểm", nhưng trên thực tế, chính họ không có tổ chức, không có một đường lối nào cả. Còn chúng ta thì có tổ chức và có đường lối.

Lúc đó, giai cấp tư sản đã huy động hết thảy mọi lực lượng của nó, phái giữa thì giấu mặt, còn chúng ta đã tổ chức một cuộc biểu tình hòa bình. Chúng ta là những người duy nhất đã có một đường lối chính trị. Có phạm sai lầm không? Có phạm. Chỉ có kẻ nào không hành động thì mới không phạm sai lầm thôi. Còn tổ chức cho tốt thì đó là việc khó.

Bây giờ, hãy nói về vấn đề kiểm tra.

Trừ vấn đề kiểm tra, còn thì chúng ta đều đồng ý với đồng chí Ca-mê-nép. Đồng chí ấy coi kiểm tra là một hành động chính trị. Nhưng về mặt chủ quan, đồng chí ấy hiểu từ ngữ ấy một cách thấu đáo hơn là Tơ-khê-ít-dê và những người khác. Chúng ta sẽ không đồng ý việc kiểm tra. Người

ta nói với chúng ta: các anh tự cô lập mình, các anh đã nói những từ ngữ ghê gớm về chủ nghĩa cộng sản, các anh đã làm cho người tư sản run lên như cây sậy... Thôi được!... Nhưng không phải điều đó đã cô lập chúng ta. Chính vấn đề công trái đã cô lập chúng ta, — đó là điều làm cho chúng ta bị cô lập. Chúng ta bị thiếu số trên vấn đề như thế đó. Phải, chúng ta bị thiếu số. Thôi đành như vậy! Trong lúc chủ nghĩa xô-vanh đang hoành hành, thì người xã hội chủ nghĩa phải chịu thiếu số, mà muốn là đa số thì phải là người theo chủ nghĩa xô-vanh. Lúc này, nông dân và Mi-li-u-cốp đều dùng công trái mà gây tổn hại cho chủ nghĩa xã hội. Người nông dân đi theo Mi-li-u-cốp và Gu-tơ-cốp. Đó là một sự thật. Chuyên chính dân chủ - tư sản của nông dân — đó là một công thức cũ.

Muốn thúc đẩy nông dân làm cách mạng thì cần phải tách giai cấp vô sản ra, tách đảng vô sản ra, vì nông dân là những người theo chủ nghĩa xô-vanh. Lúc này mà muốn lôi kéo người mu-gích thì tức là đầu hàng vô điều kiện Mi-li-u-cốp.

Cần phải lật đổ Chính phủ lâm thời, nhưng không phải lật đổ ngay lập tức và không phải lật đổ bằng những biện pháp thường dùng. Chúng tôi đồng ý với đồng chí Ca-mê-nép. Nhưng phải giải thích. Đồng chí Ca-mê-nép lại bám vào từ ngữ này. Thế nhưng đó lại là điều duy nhất mà chúng ta có thể làm được.

Đồng chí Rư-cốp lại còn nói rằng chủ nghĩa xã hội phải phát sinh từ những nước khác, những nước có một nền công nghiệp phát triển hơn. Nói như thế không đúng. Người ta không thể nói ai sẽ bắt đầu và ai sẽ kết thúc được. Đó không phải là chủ nghĩa Mác, mà là một lối xuyên tạc chủ nghĩa Mác.

Mác đã nói rằng người Pháp thì bắt đầu, người Đức sẽ hoàn thành. Nhưng chính giai cấp vô sản Nga đã có nhiều thắng lợi hơn ai hết.

Nếu như chúng tôi nói: "không phải Nga hoàng, mà là chuyên chính vô sản", thì đây sẽ là một bước nhảy vượt qua giai cấp tiểu tư sản. Nhưng chúng tôi nói: hãy thông qua Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ mà giúp đỡ cách mạng. Không được sa vào chủ nghĩa cải lương. Chúng ta chiến đấu không phải để rồi bị đánh bại, mà để chiến thắng, chỉ ít cũng hy vọng thu được thắng lợi cục bộ. Nếu chúng ta bị đánh bại, thì chúng ta cũng sẽ giành được thắng lợi cục bộ. Đó sẽ là những cải cách. Cải cách là một phương sách hỗ trợ cho đấu tranh giai cấp.

Đồng chí Ru-cốp lại còn nói rằng không có thời kỳ quá độ giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội. Nói như thế không đúng. Nói như thế là đoạn tuyệt với chủ nghĩa Mác.

Đường lối mà chúng ta đã vạch ra là đúng, và trong tương lai, chúng ta sẽ áp dụng mọi biện pháp để lập ra một tổ chức, trong đó không có những uỷ viên Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua không phục tùng Ban chấp hành trung ương. Chúng ta đang phát triển như một đảng chân chính cần phát triển.

*In lần đầu năm 1921 trong
Toàn tập của N. Lê-nin
(V. U-li-a-nốp), t. XIV, ph. II*

Theo đúng biên bản đánh máy

4
DIỄN VĂN
VỀ DỰ ÁN TRIỆU TẬP HỘI NGHỊ
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA QUỐC TẾ
25 THÁNG TƯ (8 THÁNG NĂM)¹⁴⁹

1
BIÊN BẢN

Tôi không thể đồng ý với đồng chí Nô-ghin. Tôi nghĩ rằng ở đây chúng ta có một sự kiện chính trị đặc biệt quan trọng buộc chúng ta phải mở một chiến dịch kiên quyết chống lại bọn sô-vanh Nga và Anh - Pháp, là những kẻ đã từ chối lời của Boóc-gơ-bi-e mời đến dự hội nghị. Không được quên cái thực chất và điều uẩn khúc của tất cả câu chuyện ấy. Tôi sẽ đọc nguyên văn cho các đồng chí nghe cái đề nghị của Boóc-gơ-bi-e đăng trên "Báo công nhân", và chỉ ra rằng tất cả tấn hài kịch về cái đại hội giả danh xã hội chủ nghĩa đó đã che giấu một thủ đoạn chính trị rất hiện thực của chủ nghĩa đế quốc Đức. Thông qua những người xã hội - sô-vanh Đức, bọn tư bản Đức mời những người xã hội - sô-vanh tất cả các nước họp hội nghị. Đó là lý do tại sao cần phải phát động một chiến dịch rộng lớn.

Tại sao chúng lại thông qua những người xã hội chủ nghĩa để tiến hành việc này? Bởi vì chúng muốn lừa dối quần chúng công nhân. Các ngài ngoại giao là những người rất tinh khôn: không thể nói thẳng sự việc ra được, cần phải có sự môi giới của một phần tử Plê-kha-nốp Đan-mạch. Ở nước ngoài, chúng ta đã có hàng trăm cuộc gặp gỡ với bọn xã hội - sô-vanh Đức, chúng ta phải vạch mặt chúng ra.

(Diễn giả đọc một đoạn trích trong "Báo công nhân", số 39, ngày 8 tháng Năm (25 tháng Tư) 1917).

"Boóc-gơ-bi-e, chủ bút tờ "Socialdemokraten", cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Đan-mạch, đã nhân danh Ban chấp hành hợp nhất của ba đảng công nhân vùng Xcăng-đi-na-vơ (Đan-mạch, Na-uy, Thụy-điển) chuyển cho Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ lời mời tất cả các đảng xã hội chủ nghĩa ở Nga tham dự một cuộc hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế. Nhờ hoàn cảnh Đan-mạch và Đức ở sát cạnh nhau, đồng chí Boóc-gơ-bi-e có khả năng tiếp xúc với những người dân chủ - xã hội Đức, nhất là với những người thuộc phái "đa số", đã báo cho những người tham gia phiên họp biết những điều kiện mà theo đó đảng dân chủ - xã hội chính thức ở Đức cho là có thể ký kết hòa ước được, những điều kiện mà các đại biểu của đảng đó sẽ mang tới hội nghị.

Các điều kiện đó như sau:

Những người dân chủ - xã hội Đức trước hết tuyên bố đồng ý với các luận điểm mà những người xã hội chủ nghĩa ở vùng Xcăng-đi-na-vơ và ở Hà-lan đã thông qua ở hội nghị năm 1915, nghĩa là thừa nhận quyền tự quyết của các dân tộc, thừa nhận là phải lập tòa án trọng tài quốc tế và đòi giải trừ quân bị từng bước. Ngoài ra, về phần mình, họ nói thêm là đảng dân chủ - xã hội Đức sẽ kiên trì đòi:

- 1) phải trả lại hết thảy mọi lãnh thổ bị nước Đức và đồng minh của Đức xâm chiếm;
- 2) xứ Ba-lan thuộc Nga phải được hoàn toàn tự do tuyên bố độc lập hay sáp nhập với nước Nga;
- 3) nước Bỉ phải được khôi phục lại thành một nước hoàn toàn độc lập;
- 4) Xéc-bi-a, Tséc-nô-gô-ri-a và Ru-ma-ni cũng phải được khôi phục lại thành những nước độc lập;
- 5) Bun-ga-ri phải thu lại các vùng Bun-ga-ri thuộc Ma-xê-đoan, và Xéc-bi-a phải có lối thông ra biển A-đri-a-tích.

Đối với vùng An-da-xơ - Lo-ren thì có thể đi đến một thoả thuận hòa bình về việc điều chỉnh lại biên giới Lo-ren; người Đức sẽ đòi cho người Ba-lan ở Pô-dơ-nan được quyền tự trị dân tộc về văn hoá".

Không thể nghi ngờ chút nào hết, đó là đề nghị của chính phủ Đức, chính phủ này không tiến hành những biện pháp đó một cách công khai, mà lại cần sự giúp đỡ của những phần tử Plê-kha-nốp Đan-mạch, vì những tên tay sai người Đức không tiện làm việc đó. Bọn xã hội - sô-vanh sinh ra chính là để làm công việc đó. Điều uẩn khúc mà chúng che giấu đi ấy, chúng ta, nhân danh 70 000 công nhân thuộc đảng

vô sản họp ở hội nghị này, có nhiệm vụ phải bóc trần nó ra trước toàn thế giới. Chúng ta phải công bố một nghị quyết chi tiết, dịch nó ra các thứ tiếng nước ngoài và trả lời một cách đanh thép để các ngài ấy không dám chõ vào đảng xã hội chủ nghĩa nữa. (D i ễ n g i ả đ ọ c b ả n d ự t h ả o n g h ị q u y ế t.)

Sáng nay, các báo xã hội chủ nghĩa đều im hơi lặng tiếng. Họ biết rõ thực chất của vấn đề là ở đâu rồi. Họ biết rằng im lặng là vàng. Chỉ có "Báo công nhân" là đã đăng một bài không có nhận xét gì cả: một mặt, không thể không nhận, mặt khác, phải thừa nhận...

Chính phủ Nga có thể biết chắc hơn bất cứ một ai rằng đây đích thực là một tên tay sai của chính phủ Đức.

Nếu người ta luôn luôn la hét với chúng ta về sự giải phóng An-da-xơ - Lo-ren, thì cần phải nhắc cho các ngài ấy nhớ rằng đây chẳng qua chỉ là một vấn đề túi tiền thôi, vì vùng đó có nhiều của cải, và bọn tư bản Đức đánh nhau với bọn tư bản Pháp là để tranh nhau cướp đoạt nhiều hơn. Bọn Plê-kha-nốp nói rằng việc giải phóng An-da-xơ - Lo-ren là một sự nghiệp thiêng liêng, nói như thế thì có lợi cho chúng. Cho nên, khi bọn xã hội - sô-vanh Đức nói đến điều chỉnh một cách hòa bình biên giới vùng An-da-xơ - Lo-ren, thì phải hiểu là: phân chia một cách hòa bình của cướp được giữa bọn đế quốc Pháp và bọn đế quốc Đức.

Tôi phải nói thêm một điều: tôi quên chỉ ra một sự thật là các đại diện của "phái giữa" ở Đức — Cau-xky, Ha-dơ, Lê-đê-bua — đều đồng ý tham gia hội nghị ấy. Đó là một hành vi hết sức nhục nhã đối với họ. Những người xã hội chủ nghĩa Anh - Pháp không đi dự hội nghị này. Điều đó chứng minh rằng bọn sô-vanh Anh - Pháp, giả danh là những người xã hội chủ nghĩa, thật ra đều là những tay sai của giai cấp tư sản, vì chúng đã góp phần vào việc tiếp tục cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, mặc dầu phái đa số xã hội chủ nghĩa

Đức, thông qua Boóc-gơ-bi-e, đã có những cố gắng lớn lao, vì không còn nghi ngờ gì nữa, chính phủ Đức, thông qua Boóc-gơ-bi-e, đã nói rằng: tình thế đã đến mức chúng tôi phải hoàn lại cho các anh những cái mà các anh đã ăn cướp được (các thuộc địa của Đức ở châu Phi). Tình hình hết sức tuyệt vọng của nước Đức đã xác nhận điều đó, hiện nay mà cứ tiếp tục cuộc chiến tranh này thì không còn chút hy vọng nào, đất nước đã gần sát ngày bị diệt vong. Chính vì thế chúng tuyên bố sẵn sàng giao lại hầu hết những cái mà chúng đã cướp được, tuy rằng đồng thời chúng vẫn muốn giành lấy một cái gì đó. Các nhà ngoại giao cứ đường hoàng trao đổi ý kiến với nhau, còn báo chí tư sản khi nói đến những công việc ngoại giao, đều dùng những câu nói suông để lừa dối nhân dân.

Không còn nghi ngờ gì nữa, khi bọn xã hội - sô-vanh Anh - Pháp tuyên bố không đi dự hội nghị, thì chúng đã biết rõ tất cả rồi: chúng đến gặp Bộ ngoại giao của nước chúng, tại đấy người ta bảo chúng: điều uẩn khúc là như thế đấy, và chúng tôi không muốn các anh đi tới đó. Tình hình đã xảy ra như vậy và chỉ như vậy thôi.

Chúng ta sẽ thấy rằng nếu binh sĩ Nga nhận được nghị quyết này, — và theo ý kiến tôi thì cần phải nhân danh 70 000 đảng viên của đảng ta mà gửi cho họ bản nghị quyết ấy, — thì thực tế họ sẽ bắt đầu hiểu được toàn bộ cái thủ đoạn mà người ta đã che giấu họ. Bấy giờ họ sẽ hiểu rằng nước Đức không thể tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược được nữa, và vấn đề chỉ là bóp chết, cướp sạch nước Đức. Người ta không thể phủ nhận rằng Boóc-gơ-bi-e là một tay sai của chính phủ Đức.

Thế cho nên, các đồng chí ạ, tôi nghĩ rằng chúng ta phải vạch trần cái trò hề đại hội xã hội chủ nghĩa ấy ra. Tất cả các cuộc đại hội đó chỉ là những trò hề nhằm che giấu sự câu kết mà các nhà ngoại giao đang tiến hành sau lưng quần chúng nhân dân. Cần phải dứt khoát nói rõ sự thật

sao cho binh sĩ ngoài mặt trận và công nhân tất cả các nước đều biết. Chúng ta tiến hành chiến dịch vạch trần các đề nghị như vậy ra, thì một mặt, sẽ làm sáng tỏ được đường lối vô sản của chúng ta, và mặt khác, sẽ là một hành động có tính chất quần chúng chưa từng có. Đó là lý do vì sao tôi yêu cầu các đồng chí, nếu có thể, thì thông qua bản tuyên ngôn này, chuyển nó cho Ban chấp hành, dịch ra các thứ tiếng nước ngoài và ngày mai cho đăng lên báo "Sự thật"¹⁵⁰.

*In lần đầu năm 1921 trong
Toàn tập của N. Lê-nin
(V. U-li-a-nốp), t. XIV, ph. II*

Theo đúng biên bản đánh máy

2

MỘT BIÊN BẢN KHÁC

Tôi không đồng ý với diễn giả trước.

Đề nghị của Boóc-gơ-bi-e, chúng tôi coi là một sự kiện chính trị đặc biệt quan trọng buộc chúng ta phải vạch trần bọn xã hội - sô-vanh, phải triển khai cuộc vận động chính trị. "Những người xã hội chủ nghĩa" Anh và Pháp đã bác bỏ đề nghị của Boóc-gơ-bi-e. Bọn Plê-kha-nốp ở Anh và Pháp không đi dự hội nghị này. Đề nghị của Boóc-gơ-bi-e là một trò hề. Những người xã hội - sô-vanh Đức đã thông qua Boóc-gơ-bi-e đưa ra những điều kiện hòa bình của họ. Họ thực hiện việc đó thông qua một người xã hội chủ nghĩa để nhờ đó che giấu cái mưu kế xã hội - sô-vanh của họ. Cần phải vạch trần điều đó để họ không còn dám cầu viện đến các đảng xã hội chủ nghĩa nữa.

Không thể nghi ngờ chút nào hết, đó là đề nghị của chính phủ Đức, chính phủ này hoạt động thông qua những người xã hội - sô-vanh của nước mình. Chính nó là kẻ tổ chức đại hội này... Bản thân chính phủ đó không thể công khai thực hiện việc này được, nên nó làm việc đó thông qua bọn Plê-kha-nốp của nước mình. Chính phủ Đức dùng biện pháp ngoại giao đó để trốn tránh trách nhiệm và đồng thời thông qua họ mà tuyên truyền nguyện vọng thầm kín của mình. Tôi xin đọc cho các bạn nghe tin của một trong những tờ báo ở nước ngoài về Boóc-gơ-bi-e: "Thông qua một người xã hội - sô-vanh Đan-mạch, hoàng đế Đức muốn triệu tập một hội nghị hòa bình có lợi cho mình". Rõ ràng là đề nghị của Boóc-gơ-bi-e chỉ là lừa bịp và lường gạt. Sau đó, chúng tôi có tin của tờ "Báo công nhân". (Lê-nin đọc tin của tờ "Báo công nhân" ngày 25 tháng Tư 1917). Như vậy rõ ràng đó là đề nghị của chính phủ Đức. Đây, những sự việc đó đã diễn ra như thế đấy. Nhiệm vụ của chúng ta là vạch trần cho toàn thế giới biết điều uẩn khúc đó, tức là thông qua một nghị quyết tử mỉ, dịch nó ra một số thứ tiếng và đăng trên tất cả các báo. Tôi xin đưa ra một dự thảo nghị quyết.

Điều thú vị là các báo tư bản đã im lặng theo lối ngoại giao. Các báo đó biết nguyên tắc: lời nói là bạc, im lặng là vàng. Các báo tư bản biết rõ thực chất của vấn đề là ở đâu rồi. Những tờ báo loại như tờ "Báo công nhân" cảm thấy mình bất lực. Chỉ có tờ "Thống nhất" là đã đăng bài nói rằng Boóc-gơ-bi-e là tay sai của chính phủ Đức. Nhưng cũng ở đây, khi vạch ra rằng cả bọn xã hội - sô-vanh Anh và Pháp, cả bọn Plê-kha-nốp ở Nga đều không khi nào chịu tham gia hội nghị đó, thì như vậy là báo "Thống nhất" đã vạch trần chính phủ Anh, chính phủ Pháp và chính phủ Nga; những chính phủ này biết rõ hoàn cảnh thật sự khó khăn của Đức, nên muốn lợi dụng nước Đức để kiếm chác được thật nhiều. Chúng ta cần phải vạch trần trò hề giả trang đó.

Cần phải nói cho người ta thấy rõ những sự việc đó đã diễn ra như thế nào: Bết-man - Hôn-vếch đi đến gặp Vin-hem, Vin-hem kêu gọi Sai-đê-man, Sai-đê-man đi đến Đan-mạch, và kết quả là Boóc-gơ-bi-e đến nước Nga với các điều kiện hòa bình. (Lê-nin đọc nghị quyết.)

Tơ-ria là một người mác-xít Đan-mạch. Đan-mạch là một nước tiểu tư sản. Giai cấp tư sản ở Đan-mạch làm giàu trong chiến tranh và thù ghét công nhân. Thủ lĩnh của phái đa số trong đảng dân chủ - xã hội Đan-mạch là một trong những người cơ hội chủ nghĩa nhất ở châu Âu. Họ chứng tỏ rõ ràng rằng họ thật sự là những người xã hội - sô-vanh. Vậy chúng ta phải công bằng và phải nói về Boóc-gơ-bi-e đúng như chúng ta đã nói về Plê-kha-nốp. Nếu người ta dùng những lời nói suông hay ho về An-da-xơ - Lo-ren để hò hét với chúng ta, thì cần phải nhớ rằng điều đó có quan hệ trước hết là với túi tiền. Thật ra là nói đến những mỏ quặng hết sức phong phú. Đó là vấn đề lợi lộc, là sự phân chia một cách hòa bình những của ăn cướp được giữa bọn tư bản Đức và bọn tư bản Pháp. Những người quốc tế chủ nghĩa Đan-mạch bác bỏ điều đó. Tôi quên chỉ ra rằng phái Cau-xky đồng ý đi dự hội nghị; cần phải vạch trần điều đó ra. Đề nghị được đưa ra thông qua Boóc-gơ-bi-e, nói lên rằng bọn tư bản Đức đang mà cả, bởi vì chúng không thể giữ được những của đã cướp được. Tình hình của Đức thật tuyệt vọng; nó sắp bị diệt vong. Và hiện nay bọn tư bản Đức còn hy vọng giữ được một phần nhỏ. Các nhà ngoại giao có quan hệ chặt chẽ với nhau, họ hiểu và biết rõ tất cả. Họ chỉ không nói những điều đó với nhân dân thôi. Bọn sô-vanh Anh - Pháp không đồng ý đi dự hội nghị, vì họ biết rất rõ tình hình thật sự. Cũng không phải ngẫu nhiên mà chúng đến gặp các bộ trưởng. Vấn đề hiện nay là bóp nghẹt và cướp bóc nước Đức, bởi vì nước này không còn có thể tiếp tục chính sách xâm lược lâu hơn nữa. Boóc-gơ-bi-e là tay sai của chủ nghĩa đế quốc Đức. Nếu binh sĩ nhận

được nghị quyết đó, thì họ sẽ hiểu rằng bây giờ vấn đề là bóp chết hẳn nước Đức. Các đại hội đều là trò hề, là nơi hội họp của các nhà ngoại giao xã hội - sô-vanh. Ở đây là đại hội, còn ở căn nhà bên cạnh người ta sẽ phân chia An-da-xơ - Lo-ren. Cần phải dứt khoát nói rõ hẳn sự thật về các đại hội để làm cho nhân dân nhận thức rõ được vấn đề. Nếu chúng ta thông qua bản tuyên ngôn đó, in lại, dịch ra các tiếng nước ngoài và phổ biến bản tuyên ngôn đó trong công nhân và binh sĩ, thì họ sẽ hiểu rõ tình hình thật sự như thế nào. Cuộc vận động đó sẽ là cuộc vận động chân chính nhất, nó sẽ giải thích rõ đường lối của giai cấp vô sản.

In lần đầu năm 1958 trong cuốn "Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Tháng Tư 1917. Biên bản"

Theo đúng bản in trong sách

3

TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

Lời mời tham dự hội nghị được gửi cho tất cả các đảng xã hội chủ nghĩa ở Nga, do đó cũng được gửi cả cho đảng ta, và chúng ta không thể im lặng bỏ qua cái sự kiện có ý nghĩa quốc tế đó. Những người xã hội - sô-vanh tất cả các nước tham chiến là những đại diện không chính thức cho chính phủ và giai cấp cầm quyền nước mình, — đồng chí Lê-nin đã nói như vậy.

Chính phủ Đức do áp lực của sự bất bình trong nước, đã sẵn sàng từ bỏ *một phần* đất đai mà nó đã thôn tính,

và Boóc-gơ-bi-e là đại diện ngoại giao của chính phủ đó. Boóc-gơ-bi-e (đại diện của đảng của Xtau-ninh; nhóm mác-xít đứng đầu là đồng chí Tô-ria đã rút ra khỏi đảng này sau khi Xtau-ninh tham gia nội các tư sản) không có gì giống với những người công nhân Đức cũng như với những người công nhân Xcăng-đi-na-vơ. Hội nghị của các phái đa số xã hội - ái quốc được các giới cầm quyền ở Đức coi là một trường hợp thuận tiện để cố gắng đạt được mưu toan câu kết với bọn tham tàn ở phía bên kia.

Bọn xã hội - ái quốc đã tham gia vào cuộc chiến tranh nhục nhã, như đồng chí Nô-ghin đã nói, lại muốn tham gia cả vào việc kết thúc cuộc chiến tranh đó một cách nhục nhã. Mặt khác, bọn đế quốc thuộc khối đồng minh tay ba đã chống lại đề nghị đó, điều này bộc lộ rõ ràng khát vọng xâm lược của chúng. Đảng dân chủ - xã hội cách mạng cần phải sử dụng điều đó để phục vụ lợi ích của mình, vạch trần sự lừa dối của cả hai bên. Đảng đã tập hợp được hơn 70 000 công nhân, phải kêu gọi những người công nhân quốc tế chủ nghĩa tất cả các nước đề phòng sự lừa dối đó.

"Sự thật", số 41, ngày 9 tháng Năm (26 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng trên báo "Sự thật"

5 NGHỊ QUYẾT VỀ ĐỀ NGHỊ CỦA BOÓC-GƠ-BI-E

Về việc "người xã hội chủ nghĩa" Đan-mạch Boóc-gơ-bi-e đã đến và mời chúng ta tham dự một đại hội những người xã hội chủ nghĩa để ủng hộ hòa ước do những người xã hội chủ nghĩa Đức thuộc khuynh hướng của Sai-đê-man và Plê-kha-nốp đề ra với điều kiện là nước Đức từ bỏ phần lớn những lãnh thổ mà nó đã thôn tính, hội nghị quyết định:

Boóc-gơ-bi-e phát biểu nhân danh ba đảng ở các nước vùng Xcăng-đi-na-vơ, tức là Thụy-điển, Đan-mạch và Na-uy. Đồng thời, Boóc-gơ-bi-e lại được sự ủy nhiệm của đảng Thụy-điển đứng đầu là Bran-tinh, một người xã hội chủ nghĩa đã chạy sang phía giai cấp tư sản "nước mình", đã phản bội sự liên minh cách mạng của công nhân tất cả các nước. Chúng ta không thể coi đảng Thụy-điển đó là một đảng xã hội chủ nghĩa được. Chúng ta cho rằng chỉ có đảng của phái trẻ do Hơ-glun, Lin-đha-ghen, Xtơ-rôm, Các-lơ-xôn, v.v. lãnh đạo mới là đảng xã hội chủ nghĩa ở Thụy-điển.

Đối với đảng Đan-mạch là đảng cũng đã uỷ nhiệm Boóc-gơ-bi-e thì cũng vậy, chúng tôi không coi đảng đó là một đảng xã hội chủ nghĩa, bởi vì kẻ cầm đầu đảng này là Xtau-ninh lại có chân trong nội các tư sản. Việc Xtau-ninh tham gia nội các tư sản đã làm cho một nhóm cùng với đồng chí Tơ-ria phản đối và rút ra khỏi đảng đó, nhóm này đã tuyên bố rằng đảng xã hội chủ nghĩa Đan-mạch đã trở thành một đảng tư sản.

Theo lời thú nhận của bản thân Boóc-gơ-bi-e thì hẳn hành động với sự đồng ý của Sai-đê-man và những người xã hội chủ nghĩa khác ở Đức, là những kẻ đã chạy sang phía chính phủ Đức và giai cấp tư sản Đức.

Vậy chẳng còn chút nghi ngờ gì nữa, Boóc-gơ-bi-e thật ra đã trực tiếp hay gián tiếp là tay sai của chính phủ đế quốc Đức.

Do đó, hội nghị cho rằng, về mặt nguyên tắc, đảng chúng ta không thể tham gia một cuộc hội nghị trong đó có Boóc-gơ-bi-e và Sai-đê-man tham dự, vì nhiệm vụ của chúng ta không phải là tập hợp những tay sai trực tiếp hay gián tiếp của các chính phủ đế quốc, mà là đoàn kết công nhân tất cả các nước, là những người trong thời chiến đã từng tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng chống các chính phủ đế quốc của nước mình.

Chỉ có hội nghị và sự gần gũi với các đảng và nhóm như thế mới có thể thực sự xúc tiến việc ký kết hòa ước được.

Chúng tôi nhắc công nhân hãy coi chừng chớ có tin vào một cuộc hội nghị do Boóc-gơ-bi-e tổ chức, bởi vì cuộc hội nghị của những kẻ giả danh xã hội chủ nghĩa đó thực tế sẽ chỉ là một trò hề nhằm che giấu những sự câu kết của các nhà ngoại giao tiến hành trong hậu trường bằng cách đổi chác cho nhau các lãnh thổ đã thôn tính được, thí dụ "cho" bọn tư sản Nga xứ Ác-mê-ni-a, "cho" Anh những thuộc địa của Đức mà Anh đã cướp được, đánh đổi lại, có lẽ, sẽ "nhường" cho bọn tư sản Đức một phần đất đai có quặng ở Lo-ren là một vùng có rất nhiều quặng sắt loại tốt nhất, v.v..

Những người xã hội chủ nghĩa nếu không phản bội sự nghiệp của giai cấp vô sản thì không thể trực tiếp hay gián tiếp tham dự những cuộc mặc cả bản thủ và tham lam như vậy giữa những tên tư bản các nước để chia nhau của mà chúng đã cướp được.

Đồng thời, hội nghị nhận thấy rằng, ngay cả khi bọn tư

bản Đức dùng Boóc-gơ-bi-e làm kẻ phát ngôn cho chúng đi nữa, chúng cũng không từ bỏ tất cả các lãnh thổ mà chúng đã thôn tính, chứ đừng nói đến việc rút quân ngay lập tức khỏi các khu vực mà chúng đã xâm chiếm bằng vũ lực. Bởi vì những khu vực của Đức ở Đan-mạch, ở Ba-lan, những bộ phận đất của Đức ở vùng An-da-xơ thuộc Pháp đều đúng là những lãnh thổ bọn tư bản Đức thôn tính cũng y như Cuộc-li-an-đi-a, Phần-lan, Ba-lan, U-cra-i-na, v.v., là những lãnh thổ bọn Nga hoàng và bọn tư bản Nga thôn tính vậy.

Còn về vấn đề khôi phục nền độc lập của Ba-lan, thì chẳng qua chỉ là một sự lừa bịp của bọn tư bản Đức - Áo cũng như của Chính phủ lâm thời Nga mà thôi; chính phủ này nói đến một liên minh quân sự tưởng như là "tự do" giữa Ba-lan và Nga. Bởi vì muốn thực sự xác định được ý chí của nhân dân tất cả các vùng bị thôn tính, thì cần phải rút quân đội về và cần phải tiến hành việc trưng cầu ý dân một cách tự do. Chỉ khi nào biện pháp như thế được áp dụng cho toàn bộ nước Ba-lan (tức là không những chỉ được áp dụng ở những lãnh thổ bị người Nga chiếm đoạt, mà cả ở những lãnh thổ bị người Đức và người Áo chiếm đoạt nữa), cũng như cho toàn bộ Ác-mê-ni-a, v.v., thì đó mới là một bước để biến những lời hứa của các chính phủ thành hiện thực.

Hội nghị còn xác nhận một sự thật là những người xã hội chủ nghĩa Anh và Pháp, những kẻ đã chạy sang phe các chính phủ tư bản nước họ, đều đã từ chối không đi dự cuộc hội nghị do Boóc-gơ-bi-e tổ chức. Sự thật đó chỉ rõ rằng giai cấp tư sản đế quốc Anh - Pháp, có bọn giả danh xã hội chủ nghĩa ấy làm tay sai, *cứ muốn tiếp tục, muốn kéo dài* cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa này, chứ thậm chí cũng không muốn thảo luận về những điều nhượng bộ mà giai cấp tư sản đế quốc Đức buộc phải hứa hẹn thông qua sự môi giới của Boóc-gơ-bi-e, dưới áp lực của cảnh

khốn cùng ngày càng trầm trọng, của nạn đói và sự tàn phá và nhất là của cuộc cách mạng công nhân sắp nổ ra ở Đức.

Hội nghị quyết định phải công bố hết sức rộng rãi hết thảy mọi sự thật ấy, và nhất là phải loan báo hết sức cẩn thận những sự thật đó cho binh sĩ Nga ngoài mặt trận biết; binh sĩ Nga nên biết rằng bọn tư bản Anh - Pháp, và theo đuôi chúng là bọn tư bản Nga, *đang kéo dài chiến tranh*, chứ không muốn tham dự dù chỉ là một hội nghị như thế để bàn về những điều kiện hòa ước.

Binh sĩ Nga nên biết rằng khẩu hiệu "chiến tranh cho đến thắng lợi" hiện đang che giấu cái ý định của nước Anh muốn củng cố nền thống trị của nó ở Bát-đa và ở các thuộc địa của Đức ở châu Phi, cái ý định của bọn tư bản Nga muốn cướp bóc và bóp chết Ác-mê-ni-a và Ba-tư, v.v., cái ý định muốn cho nước Đức sụp đổ hoàn toàn.

Binh sĩ Nga hãy tổ chức tại mặt trận những cuộc bỏ phiếu trong mỗi đơn vị quân đội, trong mỗi trung đoàn, trong mỗi đại đội để nói rõ là mình muốn bọn tư bản kéo dài cuộc chiến tranh như vậy, hay muốn toàn bộ chính quyền trong nước phải chuyển hoàn toàn và chỉ vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ đang chấm dứt chiến tranh hết sức nhanh chóng.

Đảng của giai cấp vô sản Nga sẽ tham gia hội nghị và sẽ gia nhập khối liên minh anh em chỉ với những đảng công nhân nào của các nước khác đang tiến hành một cuộc đấu tranh cách mạng cả trong nước mình để chuyển toàn bộ chính quyền vào tay giai cấp vô sản.

"Sự thật", số 41, ngày 9
tháng Năm (26 tháng Tư) 1917

Theo đúng biên bản đánh máy

6

**ĐỀ NGHỊ VỀ PHƯƠNG HƯỚNG
THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO
CỦA V. P. NÔ-GHIN
"THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI CÁC XÔ-VIỆT
ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN VÀ BINH SĨ"
25 THÁNG TƯ (8 THÁNG NĂM)**

Đề nghị các diễn giả nên tập trung vào việc trả lời một số vấn đề nhất định để soạn thảo cương lĩnh của toàn đảng. Đó là các vấn đề: 1) đội dân cảnh, 2) ngày lao động, 3) tiền lương, 4) tăng và giảm sản xuất, 5) có tiến hành những sự chuyển chuyển trong bộ máy chính quyền không? tuyển ai vào cơ quan chính quyền và tổ chức như thế nào? 6) một chính quyền duy nhất hay hai chính quyền song song tồn tại, 7) những nhân tố đang làm giảm sút tinh thần cách mạng, 8) tước vũ khí giai cấp tư sản, 9) lương thực, 10)...¹⁾

Bổ sung: 1) các Xô-viết có biến thành các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân không, 2) vai trò của các Xô-viết trong mối liên hệ với Xô-viết toàn quốc.

*In lần đầu năm 1934 trong cuốn
"Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị
tháng Tư) và Hội nghị đại biểu
đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát
của Đảng công nhân dân chủ - xã
hội (b) Nga. Tháng Tư 1917"*

Theo đúng biên bản đánh máy

¹⁾ Biên bản mất một đoạn.

7

**DIỄN VĂN BẢN VỀ THÁI ĐỘ
ĐỐI VỚI CÁC XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU
CÔNG NHÂN VÀ BINH SĨ
25 THÁNG TƯ (8 THÁNG NĂM)**

1

BIÊN BẢN

Những tài liệu về hoạt động của các Xô-viết mà các đồng chí đã trình bày tuy không đầy đủ, nhưng rất đáng chú ý. Có thể đó là tài liệu quan trọng nhất trong số những tài liệu mà hội nghị đã cung cấp, là tài liệu cho phép chúng ta có thể kiểm tra lại các khẩu hiệu của chúng ta bằng tiến trình thực tế của cuộc sống. Qua tình hình đã thu nhận được, chúng ta có thể rút ra những kết luận lạc quan. Phong trào bắt đầu nở rộ ở các trung tâm; tại đó lúc đầu giai cấp vô sản đã đưa toàn bộ sức lực vào cuộc đấu tranh. Rất nhiều sức lực bị tiêu phí trong cuộc đấu tranh chống chế độ Nga hoàng. Ở Pê-tơ-rô-grát, cuộc đấu tranh này đã đập tan chính quyền nhà nước trung ương. Một công việc rất to lớn đã được thực hiện. Nhưng nếu như tình hình đó dẫn tới chỗ là giai cấp tư sản giành được chính quyền, thì từ đó cũng không thể rút ra những kết luận bi quan, không thể cho rằng công nhân đã sai lầm vì không giành lấy chính quyền. Nếu cho rằng chỉ qua mấy ngày đấu tranh mà quần chúng cũng giành được chính quyền, thì như vậy là không tưởng. Không thể thực hiện được điều đó khi còn có giai cấp tư sản là giai cấp đã được chuẩn bị rất chu đáo để nắm chính quyền.

Cuộc cách mạng đã chuyển từ trung tâm đến các địa phương. Điều đó đã xảy ra ở Pháp — cách mạng trở thành cuộc cách mạng ở địa phương. Phong trào ở các địa phương

chúng tỏ rằng đa số ở đó ủng hộ nông dân, ủng hộ công nhân; ở đó rất ít có trường hợp sự lãnh đạo thuộc về giai cấp tư sản; ở đó quần chúng không bối rối gì cả. Chúng ta càng tập hợp được nhiều tài liệu thì càng thấy rõ rằng nếu thành phần vô sản trong dân cư càng đông, nếu những phần tử trung gian càng ít, thì cách mạng ở các địa phương càng phát triển tốt đẹp. Các đồng chí ở Ca-dan đề cập thẳng tới các nhiệm vụ của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Chúng tôi thấy rằng ở nơi nào tổ chức của giai cấp vô sản còn nhỏ bé quá thì những nhu cầu thực tiễn đã làm cho giai cấp vô sản xác định hoàn toàn chính xác các nhiệm vụ của mình. Không có những nhân tố, chẳng hạn như thống kê, v.v. thì không thể thực hiện được cuộc cách mạng vô sản. Muốn thực hiện được cuộc cách mạng vô sản thì phải làm sao cho các kỹ sư, các cán bộ kỹ thuật, v.v. chịu sự kiểm soát thực tế của giai cấp vô sản cách mạng. Cách mạng ở các địa phương được thực hiện dễ dàng. Trong cách mạng luôn luôn có thể xảy ra nguy cơ vô chính phủ. Ở nước ta tình trạng vô chính phủ không...¹⁾

Cách mạng tư sản không quan tâm đến sản xuất, còn ở đây, công nhân chăm lo đến sản xuất. Công nhân chăm lo sao cho sản xuất không giảm sút. Cách mạng ở các địa phương đã tiến những bước rất lớn. Các báo cáo của các địa phương chứng tỏ rằng các mâu thuẫn giai cấp mà càng gay gắt thì cách mạng càng tiến lên một cách đúng đắn hơn, chuyên chính vô sản càng được thực hiện vững chắc hơn. Chuyên chính vô sản đang được thực hiện ở các địa phương nhỏ, còn ở các trung tâm thì sự phát triển của cách mạng ít thuận lợi nhất.

Bất cứ một thái độ bi quan nào cũng đều hoàn toàn không đúng. Ở các trung tâm đã bắt đầu có sự hợp tác với giai cấp tư sản, đó là một sự thật. Giai cấp tư sản ra

¹⁾ Biên bản mất một đoạn.

sức dùng tình trạng có tổ chức của mình để biến giai cấp vô sản thành tôi tớ của chúng, để làm cho công nhân tạm thời tham gia vào cái tổ chức do giai cấp tư sản lập ra. Thật là tức cười nếu cho rằng nhân dân Nga lĩnh hội các nguyên tắc lãnh đạo qua những cuốn sách nhỏ. Không phải như vậy, kinh nghiệm sống của quần chúng bắt nguồn từ thực tiễn trực tiếp...¹⁾ Nhân dân có thể rút ra kinh nghiệm đó trong thực tiễn, qua phong trào của quần chúng. Chính nhân dân đã bắt đầu thu thập kinh nghiệm của quần chúng...¹⁾ Ở tỉnh Pen-da, chính quyền được xây dựng dưới nền chuyên chính của nông dân. Đại biểu của tỉnh Pen-da đã cho chúng ta xem những nghị quyết của nông dân, là những người đã chiếm lấy các công cụ sản xuất và ruộng đất. Những lời nói của Mác đang được chứng thực...¹⁾ Cương lĩnh cách mạng đang được thực hiện ở các địa phương — để có bánh mì...¹⁾ để tự thiết lập các quan hệ. Trong cuộc cách mạng này con người rút ra kinh nghiệm thực tiễn của mình. Và chỉ có thông qua sự kiểm tra của thực tiễn ở địa phương thì cách mạng mới có thể tiến lên được. Và trên toàn nước Nga, một nước mà nông dân chiếm đại đa số, tiến trình cách mạng khích lệ chúng ta rất nhiều.

Trong khi ở trung tâm quần chúng chưa đủ lực lượng để nắm lấy sản xuất, thì ở các tỉnh họ lại đang làm điều đó, ở những nơi nào thấy dễ làm. Ở các tỉnh — đó là cuộc cách mạng ở địa phương, và nó thúc đẩy trung tâm; trung tâm tập hợp kinh nghiệm của địa phương lại.

Đồng chí thợ mỏ đã nói rằng nhiệm vụ đầu tiên của họ khi...¹⁾ là đi lấy bánh mì... Nếu nghĩ rằng kinh nghiệm đó chẳng giúp được gì, thì như vậy là sai lầm. Không có kinh nghiệm đó thì trung tâm chẳng biết lấy đâu ra cái đà thúc đẩy một cuộc cách mạng mới. Cuộc cách mạng mới đang phát triển. Tiến trình các sự biến, tình trạng đổ nát

¹⁾ Biên bản mất một đoạn.

trong cuộc sống, nạn đói — đó là những cái đang thúc đẩy cách mạng phát triển. Cuộc đấu tranh chống những phần tử ủng hộ giai cấp tư sản chính là bắt nguồn từ đó. Tình hình dẫn tới sự phá sản mà giai cấp tư sản không thể khắc phục được. Chúng ta đang chuẩn bị một đội quân mới gồm hàng triệu người, đội quân này có thể thể hiện mình ở các Xô-viết, ở Quốc hội lập hiến, — chúng ta chưa biết rõ là dưới hình thức nào. Ở trung tâm, chúng ta chưa đủ lực lượng. Các tỉnh có ưu thế rất lớn. Tiến trình phát triển của cách mạng ở các địa phương đang ủng hộ chúng ta, nó đang ào đến và tiến lên.

Lúc này người ta không đề ra cho mình bất cứ một mục tiêu cộng sản chủ nghĩa nào. Giai cấp cách mạng trên toàn nước Nga đang tập hợp lực lượng của mình lại, và nhiệm vụ của chúng ta là thu thập các kinh nghiệm đó lại, và tùy theo mức độ tích lũy lực lượng mà tiến lên. Không được lo sợ trước tình hình là họ (phái dân túy và phái men-sê-vích) chiếm đa số áp đảo như vậy.

Trên cơ sở kinh nghiệm, hiện nay ta có thể chỉ ra trong nghị quyết...¹⁾ Ở các địa phương, phải nắm lấy sản xuất, nếu không thì nhất định sẽ bị phá sản. Nông dân sẽ không cung cấp lúa mì. Muốn có lúa mì thì phải thi hành các biện pháp cách mạng mà chỉ có giai cấp cách mạng mới có thể thực hiện được; giai cấp này phải dựa vào quần chúng đông đảo hàng triệu người.

Tôi đã hỏi các đồng chí ở địa phương rằng tình hình sản xuất ở địa phương của các đồng chí thế nào.

Ở tỉnh Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt đã thực hiện chế độ ngày làm việc 8 giờ, sản xuất đã tăng lên. Đó là điều đảm bảo để thành công. Nếu không làm như vậy thì không thể thoát khỏi cảnh đói nát được. Muốn được như vậy phải làm việc rất nhiều. Chúng ta đã tách ra khỏi đường lối tiểu tư sản.

¹⁾ Biên bản mất một đoạn.

Cuộc sống ủng hộ chúng ta. Không thể giải quyết được cuộc khủng hoảng bằng những phương thức dân chủ tiểu tư sản, bởi vì những phương thức ấy không thể áp dụng những biện pháp cách mạng. (Sin-ga-rép, Mi-li-u-cốp). Tiến trình chung của cách mạng chứng tỏ rằng tình hình đang tiến tới.

Chúng ta khác giai cấp tiểu tư sản không phải ở chỗ họ thì nói "phải thận trọng", còn chúng ta thì nói "phải nhanh"; chúng ta nói "phải thận trọng hơn nữa". Đấu tranh thắng tay chống cái trò về nhà nước...¹⁾ Thà chậm một chút còn hơn — và ở trung ương sẽ thắng lợi. (V ã t a y).

*In lần đầu năm 1934 trong cuốn
"Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị
tháng Tư) và Hội nghị đại biểu
đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát
của Đảng công nhân dân chủ - xã
hội (b) Nga. Tháng Tư 1917"*

Theo đúng bản đánh máy

2

TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

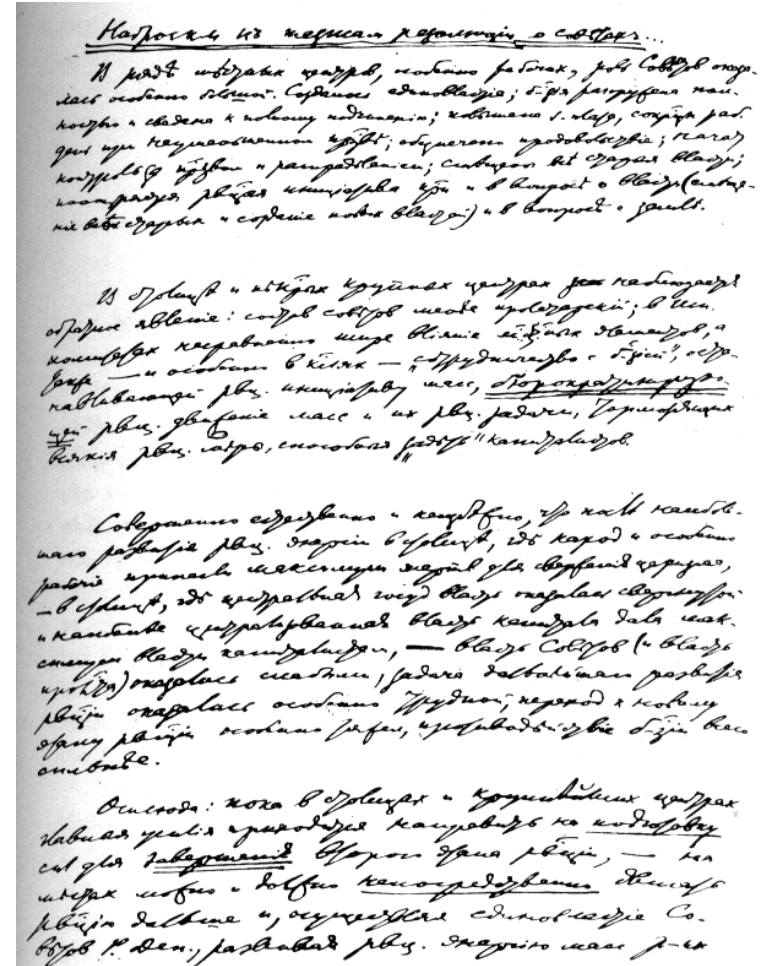
Đồng chí Lê-nin chỉ ra rằng cách mạng Pháp đã trải qua giai đoạn cách mạng ở các địa phương, rằng nó đã được củng cố trong các cơ quan tự quản địa phương, các cơ quan này trở thành chỗ dựa của nó. Trong cách mạng Nga, người ta thấy có một tình trạng quan liêu nào đó ở các trung tâm, còn ở các địa phương, các tỉnh thì chính quyền nằm trong tay các Xô-viết và được sử dụng đầy đủ hơn. Về mặt chính trị, các Xô-viết ở thủ đô phụ thuộc vào chính quyền trung ương của giai cấp tư sản nhiều hơn so với các Xô-viết ở

¹⁾ Biên bản mất một đoạn.

các tỉnh. Ở các trung tâm, không thể dễ dàng nắm lấy việc điều khiển sản xuất; nhưng ở các tỉnh thì việc đó đã được thực hiện một phần. Do đó, ta rút ra kết luận là: phải củng cố các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân ở các địa phương. Về mặt này, có thể tiến lên được trước hết là bắt đầu từ các tỉnh.

"Sự thật", số 42, ngày 10 tháng Năm (27 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng trên báo "Sự thật"



Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Sơ thảo đề cương nghị quyết về các Xô-viết". — 25 - 26 tháng Tư (8 - 9 tháng Năm) 1917

Ảnh thu nhỏ

8 SƠ THẢO ĐỀ CƯƠNG NGHỊ QUYẾT VỀ CÁC XÔ-VIỆT

Tác dụng của các Xô-viết đã tỏ ra đặc biệt lớn trong nhiều trung tâm ở địa phương, nhất là trong các trung tâm công nhân. Một chính quyền duy nhất đã được lập nên; giai cấp tư sản bị tước hết vũ khí và ở vào địa vị hoàn toàn phải phục tùng; tiền lương được tăng lên, ngày lao động rút ngắn lại mà sản xuất không bị giảm sút; tiếp tế lương thực được đảm bảo; bắt đầu thi hành việc giám sát sản xuất và phân phối; hết thảy mọi cơ quan chính quyền cũ đều bị bãi bỏ; tính chủ động cách mạng của nông dân được khuyến khích cả trong vấn đề chính quyền (bãi bỏ hết thảy mọi cơ quan chính quyền cũ và lập ra những cơ quan chính quyền mới), cũng như trong vấn đề ruộng đất.

Tại thủ đô và ở một số trung tâm lớn thì thấy có tình hình trái ngược lại: trong các Xô-viết, thành phần vô sản ít hơn các thành phần khác; trong các Ban chấp hành thì ảnh hưởng của những phần tử tiểu tư sản rộng hơn rất nhiều, và "sự cộng tác với giai cấp tư sản" cũng được thi hành rộng hơn rất nhiều, nhất là trong các tiểu ban; giai cấp này cản trở tính chủ động cách mạng của quần chúng, *quan liêu hống* phong trào cách mạng của quần chúng và các nhiệm vụ cách mạng của họ, còn các phần tử tiểu tư sản thì ngăn cản việc thi hành mọi biện pháp cách mạng có thể "đụng chạm" đến bọn tư bản.

Hoàn toàn tự nhiên và không thể tránh khỏi là sau khi sức lực cách mạng đã được phát huy đến cao độ tại thủ đô, nơi mà nhân dân và nhất là công nhân đã chịu những hy sinh nặng nề nhất để lật đổ chế độ Nga hoàng, nơi mà chính quyền nhà nước trung ương đã bị lật đổ và chính quyền tập trung nhất của tư bản đã đem lại cho bọn tư bản nhiều quyền lực nhất, thì chính quyền của các Xô-viết (và chính quyền của giai cấp vô sản) đã tỏ ra non yếu, nhiệm vụ phát triển hơn nữa của cách mạng đã tỏ ra đặc biệt khó khăn, việc chuyển cách mạng sang giai đoạn mới đã tỏ ra đặc biệt nặng nề, sự chống đối của giai cấp tư sản đã tỏ ra mãnh liệt hơn hết.

Cho nên: trong khi tại các thủ đô và tại các trung tâm lớn nhất, những cố gắng chủ yếu phải hướng vào *việc chuẩn bị* sức lực nhằm *h o à n t h à n h* giai đoạn thứ hai của cách mạng, thì ở các địa phương, người ta có thể và phải *trực tiếp* thúc đẩy cách mạng tiến lên hơn nữa, thiết lập chính quyền duy nhất của các Xô-viết đại biểu công nhân, phát huy nghị lực cách mạng của quần chúng công nông, chuyển sang kiểm soát việc sản xuất và việc phân phối sản phẩm., v.v..

Tiến trình phát triển của cách mạng đã được xác định như sau: (1) bãi bỏ chính quyền cũ ở trung ương; (2) giai cấp tư sản giành được chính quyền, vì giai cấp vô sản thiếu chuẩn bị để thực hiện những nhiệm vụ *l ớ n l a o* của cả nước; (3) cách mạng lan rộng ra các địa phương; (4) trong các địa phương, nhất là tại các trung tâm của giai cấp vô sản, nhiều công xã được thành lập và nghị lực cách mạng của quần chúng được phát huy; (5) tịch thu ruộng đất, etc; (6) đối với nhà máy thì tiến hành việc kiểm soát; (7) lập chính quyền duy nhất; (8) cách mạng ở địa phương, ở đô thị, đều phát triển; (9) tại trung tâm thì có tình trạng quan liêu hoá và phục tùng giai cấp tư sản.

Kết luận: (α) **1:** chuẩn bị ở trung tâm (chuẩn bị lực

lượng để làm một cuộc cách mạng mới); (β) **2:** đẩy cách mạng **tiến lên** (chính quyền? ruộng đất? nhà máy?) ở các địa phương; (γ) **3:** ở địa phương, lập ra các công xã, nghĩa là (αα) địa phương tự trị hoàn toàn; chủ động; (ββ) không có cảnh sát, không có bọn quan lại, công nhân và quần chúng nông dân vũ trang nắm toàn bộ chính quyền; (δ) **4:** đấu tranh chống ảnh hưởng của các phần tử tiểu tư sản, ảnh hưởng có tác dụng quan liêu hoá và trấn an theo lối tư sản; (ε) **5:** tập hợp kinh nghiệm ở các địa phương để **thúc đẩy** trung tâm: "**địa phương**" trở thành *gương mẫu*.

(ζ) **6:** giải thích cho quần chúng công nông bình hiểu rằng nguyên nhân thắng lợi của cách mạng trong các địa phương là ở chỗ có chính quyền duy nhất và chuyên chính vô sản.

(η) **7:** đương nhiên ở trung tâm thì **khó khăn hơn**, đòi hỏi nhiều thời gian hơn.

+ (ι) **8:** cách mạng phát triển bằng cách lập ra *những công xã* tại các vùng ngoại ô và khu phố của các thành phố lớn...

(χ) **9:** chuyển biến (trong hai thủ đô, v.v.) thành "tôi tớ của giai cấp tư sản".

*Viết ngày 25 - 26 tháng Tư
(8 - 9 tháng Năm) 1917*

*In lần đầu năm 1925 trong
Văn tập Lê-nin, t. IV.*

Theo đúng bản thảo

9
**DIỄN VĂN BẢO VỆ NGHỊ QUYẾT
 VỀ CHIẾN TRANH
 27 THÁNG TƯ (10 THÁNG NĂM)**

1
BIÊN BẢN

Các đồng chí! Ở Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát, tôi đã đọc bản dự thảo đầu tiên của nghị quyết về chiến tranh. Vì ở Pê-tơ-rô-grát, tất cả các đồng chí đều phải dồn sức lực và sự chăm chú vào cuộc khủng hoảng tại đây nên chúng ta chưa thể sửa lại bản dự thảo đó được. Nhưng hôm qua và hôm nay, tiểu ban đã làm việc có kết quả; bản dự thảo đã được sửa lại, rút gọn lại nhiều, và theo ý chúng tôi thì khá hơn trước.

Tôi muốn nói qua về kết cấu của bản nghị quyết đó. Bản nghị quyết gồm ba phần: phần thứ nhất phân tích nội dung giai cấp của chiến tranh, đồng thời trình bày thêm thái độ có tính nguyên tắc của chúng ta về vấn đề: vì sao đảng phòng ngừa để khỏi có sự tin tưởng nào vào lời hứa hẹn của chính phủ và khỏi có bất cứ sự ủng hộ nào đối với Chính phủ lâm thời. Phần thứ hai nói về chủ nghĩa vệ quốc cách mạng là một trào lưu hết sức rộng rãi trong quần chúng và hiện đang tập hợp đông đảo nhân dân chống lại chúng ta. Nhiệm vụ là phải xác định ý nghĩa giai cấp của chủ nghĩa vệ quốc cách mạng đó, thực chất của nó, tương quan lực lượng thực tế và phương pháp đấu tranh của chúng ta chống trào lưu đó. Phần thứ ba của bản nghị quyết nói về phương pháp kết thúc chiến tranh. Cần phải trả lời tỉ mỉ vấn đề thực tiễn đó, một vấn đề quan trọng nhất đối với đảng, và chúng tôi cho rằng chúng tôi đã trả lời đầy đủ vấn đề

này. Qua nhiều bài đăng trên báo "Sự thật" và trên các báo của tỉnh (những tờ báo này, chúng tôi nhận được rất thất thường: bưu điện không hoạt động và phải lợi dụng mọi cơ hội để chuyển các báo địa phương đến Ban chấp hành trung ương), trong đó có nhiều bài viết về chiến tranh, thì thái độ phản đối chiến tranh và công trái đã được biểu lộ rõ ràng. Tôi cho rằng việc bỏ phiếu chống công trái đã giải quyết vấn đề thái độ phản đối chủ nghĩa vệ quốc cách mạng. Về điểm này, tôi không thể nói tỉ mỉ hơn.

"Về phía cả hai tập đoàn cường quốc tham chiến, cuộc chiến tranh hiện nay là cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, tức là cuộc chiến tranh do bọn tư bản tiến hành để phân chia những món lợi trong việc thống trị thế giới, để chiếm đoạt các thị trường cho tư bản tài chính (ngân hàng), để nô dịch các dân tộc nhược tiểu v.v."

Luận điểm cơ bản và hàng đầu là vấn đề nội dung của chiến tranh, một vấn đề có tính chất chung và tính chất chính trị, một vấn đề còn phải tranh luận mà bọn tư bản và bọn xã hội - số-vanh lại hết sức tránh không nói đến. Vì vậy chúng tôi phải đặt vấn đề này lên hàng đầu và bổ sung thêm:

"Mỗi ngày chiến tranh lại làm giàu thêm cho giai cấp tư sản tài chính và giai cấp tư sản công nghiệp, nhưng lại làm suy yếu, làm kiệt sức lực của giai cấp vô sản và nông dân ở tất cả các nước tham chiến và sau đó là ở các nước trung lập. Ở nước Nga, chiến tranh kéo dài còn là một nguy cơ hết sức lớn cho thành quả của cách mạng, cho sự phát triển hơn nữa của cách mạng.

Việc chính quyền nhà nước ở Nga chuyển sang tay Chính phủ lâm thời, tức chính phủ của bọn địa chủ và tư bản, đã không thay đổi và cũng không thể thay đổi được tính chất như thế và ý nghĩa như thế của chiến tranh về nước Nga".

Câu mà tôi vừa đọc xong đó có một tầm quan trọng rất

lớn đối với toàn bộ công tác tuyên truyền và cổ động của chúng ta. Tính chất giai cấp của chiến tranh hiện nay đã thay đổi chưa và có thể thay đổi được không? Câu trả lời của chúng tôi căn cứ vào sự thực là chính quyền đã chuyển vào tay bọn địa chủ và tư bản, vào tay của chính cái chính phủ đã chuẩn bị cuộc chiến tranh đó. Dưới đây, chúng tôi sẽ nói đến một trong những sự thực biểu lộ hết sức rõ rệt tính chất của chiến tranh. Tính chất giai cấp thể hiện trong toàn bộ chính sách mà những giai cấp nhất định đã tiến hành trong hàng chục năm, là một việc; còn tính chất giai cấp rõ rệt của chiến tranh lại là một việc khác.

"Sự thật này trở nên đặc biệt rõ ràng khi chính phủ mới chẳng những không công bố các hiệp ước bí mật do Nga hoàng Ni-cô-lai II ký kết với các chính phủ tư bản Anh, Pháp, v.v., mà lại chính thức xác nhận các hiệp ước bí mật đó mà không trưng cầu ý kiến nhân dân, các hiệp ước này hứa hẹn cho bọn tư bản Nga được cướp bóc Trung-quốc, Ba-tư, Thổ-nhĩ-kỳ, Áo, v.v.. Họ giữ bí mật các hiệp ước đó là để lừa dối nhân dân Nga về thực chất của chiến tranh".

Như vậy, tôi nhấn mạnh một lần nữa rằng, chúng tôi nêu lên những điều xác nhận đặc biệt rõ ràng về tính chất của chiến tranh. Dù không có một hiệp ước nào cả, tính chất của chiến tranh cũng vẫn không hề thay đổi, vì các tập đoàn tư bản thường hay có thể thỏa thuận với nhau mà không cần ký kết hiệp ước nào cả. Nhưng hiện nay đang có những hiệp ước, ý nghĩa của chúng đặc biệt hiển nhiên, vì thế chúng tôi cho là rất cần thiết phải nhấn mạnh sự thực đó và chúng tôi cũng đã quyết định nêu bật điều này để bảo đảm sự thống nhất của công tác tuyên truyền và cổ động của chúng ta. Nhân dân rất chú ý đến điều đó và họ càng phải chú ý hơn vì những hiệp ước đó là do Nga hoàng ở nước ta ký kết, mà Nga hoàng thì đã bị lật đổ, cho nên phải làm cho nhân dân chú ý đến sự thật là chính phủ các

nước vẫn tiếp tục cuộc chiến tranh dựa theo những hiệp ước do các chính phủ trước đã ký kết. Tôi cho rằng ở điểm này, mâu thuẫn giữa lợi ích của bọn tư bản và ý chí của nhân dân đã biểu lộ rõ rệt nhất, và nhiệm vụ của người làm công tác cổ động là nêu rõ những mâu thuẫn đó lên, làm cho nhân dân chú ý đến những mâu thuẫn đó, cố gắng thức tỉnh quần chúng bằng cách kêu gọi ý thức giai cấp của họ. Không nghi ngờ gì nữa, nội dung của những hiệp ước chính là ở chỗ các hiệp ước đó hứa hẹn cho bọn tư bản thu được những khoản lợi nhuận kếp sù bằng cách cướp bóc các nước khác, vì những hiệp ước đó, bất cứ ở nước nào, bất cứ lúc nào, cũng đều được giữ bí mật. Trên thế giới, không một nước cộng hòa nào thực hành chính sách đối ngoại một cách công khai cả. Khi mà còn chế độ tư bản chủ nghĩa thì đừng có trông mong gì bọn tư bản để lộ rõ sổ sách thương mại của chúng. Một khi đã có chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất thì chế độ này bao hàm cả chế độ tư hữu về cổ phiếu và dịch vụ tài chính. Cơ sở chủ yếu của ngoại giao hiện nay chính là những dịch vụ tài chính đưa tới sự cướp bóc và bóp nghẹt các dân tộc nhược tiểu. Theo quan điểm của chúng tôi, đó là những nguyên lý cơ bản làm cơ sở cho toàn bộ việc đánh giá về chiến tranh. Do đó chúng ta có thể rút ra kết luận sau đây:

"Cho nên, một chính đảng vô sản không thể nào lại ủng hộ cuộc chiến tranh hiện nay, cũng không thể nào lại ủng hộ chính phủ hiện nay và các công trái của chính phủ đó, mà lại không hoàn toàn đoạn tuyệt với chủ nghĩa quốc tế, tức là đoạn tuyệt với tình đoàn kết anh em giữa công nhân tất cả các nước trong cuộc đấu tranh chống ách áp bức của tư bản".

Đó là kết luận chủ yếu và cơ bản của chúng ta, nó xác định toàn bộ sách lược của chúng ta và phân biệt chúng ta với tất cả các đảng khác, mặc dầu họ cũng tự xưng là xã hội chủ nghĩa. Luận điểm này mà tất cả chúng ta không

thể chối cãi được, đã quy định trước thái độ của chúng ta đối với tất cả các chính đảng khác.

Tiếp đó còn nói rằng về mặt hứa hẹn thì chính phủ nước ta đặc biệt rộng rãi. Các Xô-viết bị những lời hứa hẹn đó làm cho bối rối và đang thử thách nhân dân, — đang tiến hành một cuộc vận động lâu dài xung quanh những lời hứa hẹn đó. Vì vậy chúng tôi cho rằng, ngoài việc phân tích hết sức khách quan tình hình giai cấp ra, chúng ta còn phải đánh giá những lời hứa hẹn đó, tất nhiên những lời hứa hẹn đó, bản thân chúng không có chút giá trị gì đối với những người mác-xít cả. Nhưng điều đó lại có ý nghĩa lớn đối với đông đảo quần chúng; và về mặt chính trị, ý nghĩa đó lại còn lớn hơn nữa. Xô-viết Pê-tơ-rô-grát bị bối rối vì những lời hứa hẹn đó, nó coi trọng và hứa ủng hộ những lời hứa hẹn đó. Vì vậy chúng tôi bổ sung thêm điểm đó một đoạn như sau:

"Chính phủ hiện nay hứa sẽ từ bỏ các cuộc thôn tính, nghĩa là từ bỏ không xâm chiếm các nước khác hoặc không cưỡng bách các dân tộc khác phải nằm trong khuôn khổ nước Nga, nhưng lời hứa đó không đáng tin chút nào".

Vì cái từ ngữ "thôn tính" là một từ ngữ nguồn gốc ở nước ngoài, nên chúng ta đã cho từ ngữ đó một định nghĩa chính trị xác thực, mà cả đảng dân chủ - lập hiến lẫn các đảng của những người dân chủ tiểu tư sản (bọn dân túy và men-sê-vích) đều không thể nêu ra được. Không hề có các từ ngữ nào lại bị đem dùng một cách trống rỗng và cầu thả như vậy.

"Bởi vì, một là, bọn tư bản bị ràng buộc với tư bản ngân hàng bằng hàng ngàn mối liên hệ, nên không thể từ bỏ những cuộc thôn tính trong chiến tranh hiện nay, nếu chúng vẫn không từ bỏ những lợi nhuận do đầu tư hàng tỉ vốn vào công trái, vào các xí nghiệp tô nhượng, vào các xí nghiệp quân sự, v.v.; hai là, sau khi tuyên bố từ bỏ những cuộc thôn tính để lừa dối nhân dân, thì ngày 9 tháng Tư

1917, ở Mát-xcơ-va, chính phủ mới, qua lời phát biểu của Mi-li-u-cốp, lại tuyên bố không từ bỏ các cuộc thôn tính, và qua bức thông điệp ngày 18 tháng Tư và những lời giải thích về bức thông điệp đó ngày 22 tháng Tư, chính phủ đó đã xác nhận tính chất xâm lược trong chính sách của mình.

Vì vậy, để đề phòng cho nhân dân khỏi lầm vì những lời hứa suông của bọn tư bản, hội nghị tuyên bố rằng cần phải phân biệt rõ việc từ bỏ trên đầu lưỡi với việc từ bỏ trên thực tế các cuộc thôn tính, tức là phải công bố ngay tức khắc và huỷ bỏ tất cả những hiệp ước bí mật có tính chất ăn cướp và phải trao ngay cho tất cả các dân tộc quyền biểu quyết tự do để quyết định vấn đề: họ muốn trở thành những nước độc lập hay muốn sáp nhập vào một nước nào đó".

Chúng tôi xét thấy cần phải nói rõ điểm này, vì vấn đề hòa bình không có thôn tính là vấn đề cơ bản trong tất cả các cuộc thảo luận về điều kiện hòa bình. Tất cả các đảng phái đều cho rằng có thể có hòa bình và cũng có thể không có hòa bình, nhưng hòa bình mà có thôn tính thì sẽ là một tai họa chưa từng có cho tất cả các nước. Và đối với nhân dân một nước có tự do chính trị thì chỉ có thể đặt ra vấn đề hòa bình không có thôn tính thôi. Do đó, người ta buộc phải tuyên bố ủng hộ nền hòa bình không có thôn tính, và chẳng có cách nào khác hơn là lừa dối bằng cách làm lu mờ quan niệm thôn tính, hoặc lẩn tránh vấn đề đó. Chẳng hạn, báo "Ngôn luận" hò hét rằng trả lại Cuộc-li-an-đi-a chính là từ bỏ thôn tính. Khi tôi phát biểu trước Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, có một binh sĩ viết giấy hỏi tôi: "chúng tôi phải chiến đấu để đoạt lại Cuộc-li-an-đi-a. Đoạt lại Cuộc-li-an-đi-a phải chăng là tán thành thôn tính?" Tôi phải trả lời: như vậy là thôn tính¹⁾. Chúng ta phản đối việc nước

¹⁾ Xem tập này, tr. 342 - 343.

Đức dùng bạo lực để sáp nhập Cuốc-li-an-đi-a, nhưng chúng ta cũng phản đối việc nước Nga cưỡng bức Cuốc-li-an-đi-a phải nằm trong địa giới của mình. Một thí dụ: chính phủ nước ta ra tuyên bố về nền độc lập của Ba-lan, bản tuyên bố này đầy đầy những câu trống rỗng. Những câu đó nói rằng Ba-lan cần phải cùng với nước Nga lập thành một liên minh quân sự tự nguyện. Chỉ có sáu tiếng đó là đúng với sự thật thôi. Nước Ba-lan nhỏ bé liên minh quân sự tự nguyện với nước Nga rộng lớn, thực tế có nghĩa là Ba-lan bị nô dịch hoàn toàn về mặt quân sự. Bản tuyên bố có thể cho Ba-lan được tự do về mặt chính trị, nhưng dù sao biên giới của nước đó vẫn do liên minh quân sự quy định.

Nếu chúng ta chiến đấu để bọn tư bản Nga chiếm giữ Cuốc-li-an-đi-a và Ba-lan trong đường biên giới cũ, như vậy có nghĩa là bọn tư bản Đức có quyền cướp đoạt Cuốc-li-an-đi-a. Bọn chúng có thể cãi lại rằng: chúng ta đã cùng nhau cướp bóc Ba-lan. Cuối thế kỷ XVIII, khi chúng ta bắt đầu chia cắt Ba-lan, thì Phổ chỉ là một nước rất nhỏ và rất yếu, còn Nga là một nước rất lớn, nên nước Nga đã cướp đoạt được nhiều hơn. Giờ đây, chúng tôi là những người mạnh hơn, vậy phải để chúng tôi chiếm phần lớn hơn. Không gì có thể bác bỏ được cái lô-gích đó của bọn tư bản. Năm 1863, Nhật là một con số không so với nước Nga, nhưng năm 1905, Nhật đã nện cho nước Nga một trận. Năm 1863 - 1873, Đức cũng là một con số không so với Anh, nhưng hiện nay Đức mạnh hơn Anh. Bọn tư bản Đức có thể bẻ lại rằng: trước đây chúng tôi yếu, các anh đã chiếm đoạt mất Cuốc-li-an-đi-a của chúng tôi, bây giờ chúng tôi đã phát triển mạnh hơn các anh, chúng tôi muốn cướp lại xứ đó. Không từ bỏ việc thôn tính tức là bào chữa cho cuộc chiến tranh vô tận để xâm lược các nước nhược tiểu. Từ bỏ việc thôn tính tức là để cho các dân tộc được tự do quyết định vấn đề: họ muốn sống riêng hoặc sống chung

với dân tộc khác. Tất nhiên, muốn như vậy thì phải rút quân đội ra. Dung thứ một sự dao động dù là rất nhỏ trong vấn đề thôn tính cũng là biện hộ cho cuộc chiến tranh vô tận. Vì vậy, về mặt này, chúng ta không thể dung thứ bất cứ một sự dao động nào. Chúng ta trả lời vấn đề thôn tính như sau: các dân tộc được tự do quyết định. Làm thế nào cho quyền tự do chính trị đó cũng là quyền tự do kinh tế? Muốn thế thì phải chuyển chính quyền sang tay giai cấp vô sản và phải lật đổ ách thống trị của tư bản.

Bây giờ, tôi nói sang phần thứ hai của nghị quyết.

"Cái gọi là "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng", — cái chủ nghĩa hiện nay ở Nga đã thâm nhập vào tất cả các đảng dân túy (phái xã hội chủ nghĩa nhân dân, phái lao động, phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng) và đảng cơ hội chủ nghĩa của bọn dân chủ - xã hội men-sê-vích (Ban tổ chức, Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, v.v.), và cả đa số những người cách mạng không đảng phái, — xét về ý nghĩa giai cấp của nó mà nói, thì một mặt, thể hiện những lợi ích và quan điểm của những nông dân khá giả và của một bộ phận tiểu chủ nhờ cưỡng bức các dân tộc nhược tiểu mà kiếm được lợi nhuận như bọn tư bản vậy. Mặt khác, chủ nghĩa vệ quốc cách mạng là kết quả của sự lừa bịp của bọn tư bản đối với một bộ phận những người vô sản và nửa vô sản ở thành thị và ở nông thôn, là những người do địa vị giai cấp của họ đều không thiết tha gì đến lợi nhuận của bọn tư bản và chiến tranh đế quốc chủ nghĩa cả".

Như vậy, nhiệm vụ của chúng ta ở đây là phải xác định xem những tầng lớp nào có thể làm nẩy nở và đã làm nẩy nở tâm lý vệ quốc chủ nghĩa. Nga là một nước tiểu tư sản nhất, và các tầng lớp trên của giai cấp tiểu tư sản đều trực tiếp có lợi trong việc tiếp tục cuộc chiến tranh này. Nông dân khá giả cũng thu được lợi nhuận trong chiến tranh như bọn tư bản. Mặt khác, quần chúng vô sản và nửa vô sản không có lợi gì trong việc thôn tính cả, vì họ không thu được lợi

nhuận gì của tư bản ngân hàng. Những giai cấp đó làm thế nào lại có thể chấp nhận quan điểm của chủ nghĩa vệ quốc cách mạng được? Sở dĩ những giai cấp đó có thái độ như vậy đối với chủ nghĩa vệ quốc cách mạng là do ảnh hưởng của hệ tư tưởng của bọn tư bản, điều đó đã được diễn đạt trong bản nghị quyết bằng từ ngữ "lừa bịp". Những giai cấp đó không biết phân biệt lợi ích của bọn tư bản với lợi ích của đất nước. Từ đó, chúng tôi rút ra kết luận sau đây:

"Hội nghị coi bất cứ sự nhượng bộ nào đối với chủ nghĩa vệ quốc cách mạng cũng đều là tuyệt đối không thể dung thứ được, và trên thực tế, nhượng bộ như vậy có nghĩa là hoàn toàn đoạn tuyệt với chủ nghĩa quốc tế và chủ nghĩa xã hội. Còn đối với tâm lý vệ quốc chủ nghĩa của đông đảo quần chúng nhân dân, thì đảng ta sẽ đấu tranh chống tâm lý đó bằng cách kiên trì giải thích cái chân lý sau đây: hiện nay, thái độ cả tin vô ý thức vào chính phủ của bọn tư bản là một trong những trở ngại chính cho việc chấm dứt chiến tranh một cách nhanh chóng".

Những lời cuối cùng này nêu rõ cái đặc điểm làm cho nước Nga khác hẳn tất cả các nước tư bản khác ở phương Tây và tất cả các nước cộng hòa dân chủ tư bản chủ nghĩa. Vì trong các nước đó, người ta không thể nói rằng sự tin tưởng của quần chúng vô ý thức là nguyên nhân chủ yếu của việc tiếp tục chiến tranh. Quần chúng ở đó hiện nay đã bị chiếc kìm sắt của kỷ luật quân sự kẹp chặt rồi, và nước cộng hòa nào càng dân chủ thì kỷ luật càng chặt chẽ, vì trong nước cộng hòa dân chủ, luật pháp dựa trên "ý chí của nhân dân". Nhờ cách mạng nên nước Nga không có thứ kỷ luật đó. Quần chúng tự do bầu ra đại biểu của mình vào các Xô-viết, đó là hiện tượng mà hiện nay người ta không thể thấy ở bất cứ một nơi nào trên thế giới. Nhưng quần chúng lại dễ tin một cách vô ý thức, do đó có thể bị người ta lợi dụng đến một mức nào đó để đấu tranh.

Trong tình hình này thì chỉ có một cách là giải thích chứ không còn cách nào khác. Phải giải thích rõ nhiệm vụ cách mạng trực tiếp và phương pháp hành động. Khi quần chúng đã được tự do mà không giải thích cho quần chúng, lại cứ lấy danh nghĩa của một thiểu số để hành động, thì đó là chủ nghĩa Blăng-ki vô lý, là một mưu toan hoàn toàn mạo hiểm. Chỉ có tranh thủ quần chúng — nếu có thể tranh thủ được, — và chỉ có như thế chúng ta mới có cơ sở vững chắc cho thắng lợi của cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản.

Tôi nói sang phần thứ ba của nghị quyết:

"Về vấn đề quan trọng nhất: làm thế nào để kết thúc thật nhanh chóng cuộc chiến tranh này của bọn tư bản bằng một hòa ước thật sự dân chủ, chứ không phải bằng một hòa ước cường bức, hội nghị thừa nhận và quyết định:

Nếu chỉ có binh sĩ của một bên tham chiến từ chối không tiếp tục chiến tranh, hoặc chỉ có một bên tham chiến ngừng chiến sự thôi, thì không thể nào chấm dứt cuộc chiến tranh này được".

Có một số người thường hay gán cho chúng ta phải có ý muốn kết thúc chiến tranh bằng cách đó; bọn họ định xuyên tạc quan điểm đối phương để dễ dàng chống lại đối phương, — đó là mảnh khoé quen thuộc của bọn tư bản gán cho chúng ta ý định ngu xuẩn là muốn kết thúc chiến tranh bằng cách một bên tham chiến từ chối không tiếp tục chiến tranh. Và chúng bác lại rằng: "không thể chấm dứt chiến tranh bằng cách cắm lưỡi lê xuống đất", như lời một binh sĩ, đại biểu điển hình cho chủ nghĩa vệ quốc cách mạng đã nói. Tôi nói rằng: đó không phải là một lời bác lại. Đó chính là tư tưởng vô chính phủ chủ nghĩa cho rằng người ta có thể kết thúc chiến tranh mà không cần thay đổi các giai cấp nắm chính quyền; đó là tư tưởng hoặc là vô chính phủ, không có ý nghĩa gì hết, không có ý nghĩa về mặt nhà nước, hoặc là tư tưởng hòa bình chủ nghĩa mơ hồ, hoàn toàn

không hiểu gì về mối liên hệ giữa chính trị và giai cấp áp bức. Chiến tranh là tội ác, hòa bình là hạnh phúc... Tất nhiên, cần phải giải thích, truyền bá rộng rãi tư tưởng đó trong quần chúng. Và nói chung, tất cả những nghị quyết của chúng ta đều viết cho những tầng lớp lãnh đạo, cho những người mác-xít, chứ hoàn toàn không phải viết cho quần chúng đọc; nhưng những nghị quyết đó phải đề ra được những chỉ thị bao quát về toàn bộ chính sách cho bất cứ người tuyên truyền và người cổ động nào. Vì vậy, có thêm đoạn sau đây:

"Lại một lần nữa, hội nghị phản đối sự vu khống hèn hạ của bọn tư bản đối với đảng ta, cho rằng chúng ta tán thành hòa ước riêng rẽ với nước Đức. Chúng ta cho rằng bọn tư bản Đức cũng như bọn tư bản Nga, Anh, Pháp, v.v., đều cùng một phường ăn cướp cả, và hoàng đế Vin-hem cũng như Ni-cô-lai II và bọn vua chúa Anh, Ý, Ru-ma-ni và tất cả các tên vua khác đều là bọn kẻ cướp ngự ngại vàng cả".

Trong tiểu ban đã có một số cuộc tranh luận về điểm này; một mặt, hình như ở đây chúng tôi đã sử dụng lối hành văn quá tầm thường, mặt khác, bọn vua Anh, Ý và Ru-ma-ni không xứng đáng được nêu ra ở đây. Nhưng sau khi đã thảo luận kỹ càng, chúng tôi đều nhất trí rằng trong lúc này, khi mà chúng ta đề ra mục tiêu là cải chính những lời vu khống mà bọn chúng định gieo rắc để chống lại chúng ta — báo "Sở giao dịch" thường hay vu khống một cách thô lỗ, báo "Ngôn luận" làm việc đó một cách tế nhị, báo "Thống nhất" làm việc đó một cách bóng gió, — về vấn đề này, cần phải phê phán các quan điểm đó một cách hết sức rõ ràng và kịch liệt, vì phải chú ý đến quần chúng hết sức đông đảo. Và vì người ta bảo chúng ta rằng nếu các anh cho Vin-hem là tên ăn cướp thì các anh hãy giúp đỡ chúng tôi lật đổ hắn đi, nên chúng ta có thể trả lời rằng bọn vua chúa khác cũng đều là phường ăn cướp cả, và cũng

phải đấu tranh với chúng, vì vậy chúng ta chớ quên nói đến bọn vua Ý và Ru-ma-ni, và ngay trong các nước đồng minh của chúng ta cũng có những tên vua như thế. Hai đoạn này của bản nghị quyết nhằm đánh tan những lời vu khống mà người ta muốn dùng để làm cho cuộc tranh luận trở thành một cuộc đả kích, một cuộc chửi bới nhau. Bởi thế cho nên sau đó chúng ta phải nói sang vấn đề thực tiễn quan trọng là kết thúc chiến tranh như thế nào.

"Đảng ta sẽ nhẫn nại nhưng kiên định giải thích cho nhân dân rõ sự thật là các cuộc chiến tranh đều do *các chính phủ* tiến hành, chiến tranh bao giờ cũng gắn chặt với chính sách của *những giai cấp* nhất định và có thể kết thúc được cuộc chiến tranh này bằng một hòa ước dân chủ *chủ* bằng cách chuyển toàn bộ chính quyền nhà nước, ít ra cũng trong một số nước tham chiến, vào tay một giai cấp thực sự có thể chấm dứt được ách áp bức của tư bản, đó là giai cấp vô sản và nửa vô sản".

Các cuộc chiến tranh đều do bọn tư bản tiến hành và đều gắn liền với lợi ích giai cấp của chúng; đối với người mác-xít, các chân lý đó là các chân lý tuyệt đối. Người mác-xít không cần phải bàn gì thêm nữa. Nhưng đối với đông đảo quần chúng thì tất cả những người làm công tác tuyên truyền và cổ động thành thạo đều phải biết giải thích chân lý đó mà không dùng những danh từ nước ngoài, vì ở nước ta những cuộc tranh luận thường biến thành những cuộc chửi bới nhau hết sức trống rỗng, vô ích. Và chúng tôi cố gắng làm như vậy trong tất cả các phần của bản nghị quyết. Chúng tôi nói: muốn hiểu chiến tranh, thì phải hỏi xem chiến tranh có lợi cho ai; muốn hiểu kết thúc chiến tranh như thế nào, thì phải hỏi xem chiến tranh không có lợi cho những giai cấp nào. Mối liên hệ ở đây rất là rõ ràng cho nên có kết luận sau đây:

"Sau khi giành được chính quyền nhà nước ở Nga, giai cấp cách mạng sẽ áp dụng một loạt biện pháp nhằm tiêu

diệt ách thống trị của bọn tư bản về mặt kinh tế và những biện pháp làm cho chúng hoàn toàn vô hại về mặt chính trị, và sẽ lập tức công khai đề nghị với nhân dân các nước ký kết một hòa ước dân chủ trên cơ sở từ bỏ hoàn toàn tất cả các cuộc thôn tính".

Nếu chúng ta thay mặt cho giai cấp cách mạng để phát biểu, thì nhân dân có quyền hỏi chúng ta: này các anh, nếu các anh ở địa vị bọn họ, thì các anh làm thế nào để kết thúc chiến tranh? Câu hỏi đó tất nhiên sẽ được đặt ra. Hiện nay, nhân dân đã bầu chúng ta làm đại biểu của họ, và chúng ta phải trả lời hết sức chính xác. Sau khi giành được chính quyền, giai cấp cách mạng trước hết sẽ lật đổ nền thống trị của bọn tư bản và sẽ đề nghị những điều kiện hòa bình chính xác với nhân dân các nước, bởi vì nếu sự thống trị kinh tế của bọn tư bản không bị lật đổ thì tất cả mọi cái chỉ nằm trên giấy tờ mà thôi. Chỉ có giai cấp chiến thắng mới có thể làm nổi việc đó và có thể đưa đến sự thay đổi chính sách.

Tôi nhắc lại một lần nữa: muốn trình bày với quần chúng nhân dân kém giác ngộ thì chân lý đó phải được giải thích qua những khâu trung gian khiến cho những người ít am hiểu cũng nắm được vấn đề. Toàn bộ sai lầm và sự lừa bịp của những sách báo phổ thông nói về chiến tranh là ở chỗ những sách báo đó đều lẩn tránh không bàn đến vấn đề này, im nó đi, trình bày sự việc như thể không có đấu tranh giai cấp, như thể hai nước đã từng chung sống thân ái với nhau, và bây giờ nước này tấn công nước kia và nước kia phải tự vệ. Đó là cách lập luận tầm thường hoàn toàn không có một chút khách quan nào cả, — đó là một sự lừa bịp nhân dân một cách có ý thức của những người có học thức. Nếu chúng ta biết trình bày vấn đề đó thì mọi người đại biểu của nhân dân đều nắm được bản chất vấn đề; vì lợi ích của những giai cấp thống trị là một việc, và lợi ích của những giai cấp bị áp bức lại là một việc khác.

Nếu giai cấp cách mạng nắm được chính quyền thì tình hình sẽ ra sao?

"Những biện pháp đó và đề nghị hòa bình công khai đó sẽ làm cho công nhân của những nước tham chiến hoàn toàn tin cậy lẫn nhau..."

Hiện nay chưa có thể có sự tin cậy lẫn nhau đó, và chúng ta không thể tạo ra lòng tin cậy đó bằng những lời lẽ trong các bản tuyên ngôn. Nếu một nhà tư tưởng đã nói rằng con người có lưỡi là để che đậy tư tưởng của mình, thì các nhà ngoại giao cũng luôn luôn nói rằng "họp hội nghị là để lừa dối quần chúng nhân dân". Không phải chỉ có bọn tư bản lập luận như vậy mà cả những người xã hội chủ nghĩa cũng lập luận như vậy. Nhất là đối với hội nghị do Boóc-gơ-bi-e triệu tập, thì càng có thể nói được như vậy.

"... và không tránh khỏi dẫn tới những cuộc khởi nghĩa của giai cấp vô sản chống lại những chính phủ đế quốc chủ nghĩa phản đối đề nghị hòa bình".

Hiện nay, khi chính phủ tư bản nói: "chúng tôi ủng hộ nền hòa bình không có thôn tính", thì không một ai tin vào điều đó cả. Quần chúng nhân dân có bản năng của giai cấp bị áp bức, bản năng này làm cho họ hiểu rằng tình hình không có gì thay đổi cả. Chỉ khi nào chính sách đã được thay đổi thực sự trong một nước, thì mới có thể có lòng tin và mưu toan khởi nghĩa được. Chúng tôi nói về "những cuộc khởi nghĩa", vì đây là nói đến tất cả các nước. "Cách mạng đã bùng nổ trong một nước rồi, bây giờ cách mạng phải bùng nổ ở Đức" — luận điệu đó là giả dối. Người ta muốn quy định một thứ tự, nhưng không thể làm như thế được. Tất cả chúng ta đều đã trải qua cuộc cách mạng 1905, tất cả chúng ta đã từng tai nghe hoặc mắt thấy cuộc cách mạng đó gây ra một sự phát triển của tư tưởng cách mạng như thế nào trên toàn thế giới, điều đó Mác đã luôn luôn nói đến. Người ta không thể chế tạo ra một cuộc cách mạng và cũng không thể quy định thứ tự cho cách mạng được.

Cách mạng không thực hiện theo đơn đặt hàng, mà nó tự phát triển. Đó là ngón bịp bợm trăm phần trăm rất thường được áp dụng ở nước Nga hiện nay. Người ta bảo với nhân dân: các anh đã làm cách mạng ở nước Nga, bây giờ thì đến lượt người Đức. Nếu điều kiện khách quan thay đổi, thì khởi nghĩa không thể nào tránh khỏi. Nhưng theo thứ tự nào, đến bao giờ, kết quả ra sao, thì chúng ta không rõ. Người ta nói với chúng ta: nếu giai cấp cách mạng nắm chính quyền ở Nga mà khởi nghĩa chưa nổ ra ở các nước khác thì đảng cách mạng sẽ làm gì? Lúc đó thì như thế nào? Điểm cuối cùng trong bản nghị quyết của chúng ta đã trả lời vấn đề này.

"Nhưng chừng nào mà giai cấp cách mạng Nga chưa nắm được toàn bộ chính quyền nhà nước, thì đảng ta sẽ còn dùng mọi cách để ủng hộ các đảng và các nhóm vô sản ở nước ngoài đang thực tế tiến hành ngay trong chiến tranh, cuộc đấu tranh cách mạng chống chính phủ đế quốc và giai cấp tư sản nước mình".

Đó là tất cả những điều mà chúng ta có thể hứa hẹn và phải làm ngay lập tức. Cách mạng đang phát triển ở tất cả các nước, nhưng phát triển khi nào, với mức độ nào thì không ai biết cả. Ở tất cả các nước đều có những người đang tiến hành đấu tranh cách mạng chống lại chính phủ nước mình. Chúng ta phải ủng hộ họ và chỉ ủng hộ họ mà thôi. Đó là điều thực tế, ngoài ra thì chỉ là lừa dối thôi. Và chúng tôi bổ sung thêm:

"Đặc biệt đảng sẽ ủng hộ việc bắt tay thân thiện có tính chất quân chúng đã bắt đầu của binh sĩ tất cả các nước tham chiến ở mặt trận..."

Đó là nhận xét về lời bác lại của Plê-kha-nốp. Plê-kha-nốp nói: "Như thế thì sẽ đi đến đâu? Các anh cứ bắt tay thân thiện với nhau đi, nhưng sau đó thì thế nào? Thế nghĩa là có thể ký hòa ước riêng rẽ ở mặt trận". Đó chỉ là trò ảo thuật chứ không phải là lập luận đứng đắn. Chúng

ta mong muốn ở khắp tất cả các mặt trận đều có việc bắt tay thân thiện giữa các binh sĩ và chúng ta quan tâm đến điều đó. Khi hoạt động ở Thụy-sĩ, chúng tôi đã ra lời kêu gọi viết bằng hai thứ tiếng: một bên là tiếng Pháp, một bên là tiếng Đức, và chúng tôi đã kêu gọi làm cái điều mà hiện nay chúng tôi đang kêu gọi binh sĩ Nga. Chúng tôi không chỉ bó hẹp ở việc bắt tay thân thiện giữa nước Nga và nước Đức, mà chúng tôi còn kêu gọi binh sĩ tất cả các nước bắt tay thân thiện với nhau. Bây giờ, phải hiểu việc bắt tay thân thiện giữa các binh sĩ như thế nào?

"...bằng cách cố gắng biến biểu hiện tự phát đó của tình đoàn kết giữa những người bị áp bức thành một phong trào tự giác, hết sức có tổ chức, nhằm chuyển toàn bộ chính quyền nhà nước trong tất cả các nước tham chiến sang tay giai cấp vô sản cách mạng".

Hiện nay, việc bắt tay thân thiện giữa các binh sĩ là tự phát, và chúng ta không nên tự lừa dối mình về điều này. Cần phải thừa nhận điều đó để khỏi đưa nhân dân đến chỗ lầm lạc. Các binh sĩ bắt tay thân thiện với nhau nhưng không có tư tưởng chính trị rõ ràng. Đó là bản năng của những người bị áp bức đã bị kiệt quệ, khổ cực và không còn tin tưởng ở bọn tư bản nữa: "trong khi các anh nói đi nói lại mãi về hòa bình — chúng tôi đã nghe nói về điều đó từ hai năm rưỡi nay rồi, — chúng tôi sẽ tự bắt đầu". Đây, bản năng giai cấp vững vàng là như thế đấy. Không có bản năng đó thì sự nghiệp cách mạng chẳng có hy vọng gì. Bởi vì, như các đồng chí đã biết, nếu công nhân không tự giải phóng mình thì chẳng ai giải phóng cho họ cả. Nhưng chỉ riêng bản năng đó đã đủ chưa? Chỉ có bản năng thôi thì chẳng đi được xa. Cho nên phải nâng bản năng đó lên thành ý thức.

Như vậy việc bắt tay thân thiện đó phải trở thành cái gì? Chúng tôi đã trả lời câu hỏi đó trong lời kêu gọi "Gửi binh sĩ tất cả các nước tham chiến": việc bắt tay thân thiện

phải đưa đến chỗ chuyển chính quyền vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ¹⁾. Tất nhiên, công nhân Đức sẽ gọi Xô-viết của họ bằng tên khác, điều đó không quan trọng. Nhưng thực chất là ở chỗ chúng ta thừa nhận dứt khoát rằng phong trào đó là tự phát và chúng ta không phải chỉ có khuyến khích nó, mà còn tự đặt cho mình nhiệm vụ biến việc xích lại gần nhau một cách tự phát đó của công nhân và nông dân mặc áo lính của tất cả các nước thành một phong trào tự giác mà mục đích là sẽ làm cho chính quyền của tất cả các nước tham chiến chuyển sang tay giai cấp vô sản cách mạng. Đó là một nhiệm vụ rất khó khăn, nhưng chính quyền của bọn tư bản đã làm cho loài người ở vào tình thế cũng hết sức khó khăn, và tình thế đó đẩy loài người đi thẳng đến chỗ diệt vong. Cho nên tình thế đó sẽ gây nên lòng căm phẫn sục sôi, và lòng căm phẫn đó là cái bảo đảm cho cách mạng vô sản.

Đó là nghị quyết của chúng tôi mà chúng tôi đề nghị hội nghị lưu ý xét.

In lần đầu năm 1921 trong

Toàn tập của N. Lê-nin

(V. U-li-a-nốp), t. XIV, ph. II

Theo đúng biên bản đánh máy

2

TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

Đồng chí Lê-nin đọc báo cáo để luận chứng cho nghị quyết thứ nhất, đồng chí đã chỉ ra rằng cần phải chia nghị quyết ra làm ba phần: phần đầu phân tích nội dung giai cấp của chiến tranh; phần thứ hai đề cập đến cái gọi là "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng", và phần thứ ba giải đáp vấn đề

kết thúc chiến tranh như thế nào. Phần đầu của nghị quyết vạch trần những động lực của cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, xác định mối liên hệ của các động lực đó với giai đoạn phát triển nhất định của chủ nghĩa tư bản, làm sáng tỏ những tham vọng đi thôn tính của các giai cấp cầm quyền tất cả các nước. Phần thứ hai nhận xét về một trào lưu đặc biệt. Phần thứ ba vạch ra con đường chấm dứt chiến tranh, bác bỏ sự vu khống nhằm nhĩ về "hòa ước riêng rẽ", vạch ra con đường đấu tranh giai cấp cách mạng để giành chính quyền.

"Sự thật", số 44, ngày 12

tháng Năm (29 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng

trên báo "Sự thật"

¹⁾ Xem tập này, tr. 362 - 365.

10
NHẬN XÉT KHI THẢO LUẬN
NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH
27 THÁNG TƯ (10 THÁNG NĂM)

1

Hen-man đề nghị thay các từ "đảng cơ hội chủ nghĩa của bọn dân chủ - xã hội men-sê-vích" bằng các từ "cánh cơ hội chủ nghĩa trong đảng", viện cứ rằng không phải tất cả những người men-sê-vích đều đi theo trào lưu vệ quốc, cánh tả không tán thành quan điểm vệ quốc.

Lê-nin phản đối sự sửa chữa ấy: chúng tôi nói đến đa số, đến đảng của những người men-sê-vích nói chung, do đó không nên thay đổi nhận định đó.

2

Vê-đéc-ni-cốp đề nghị gạch bỏ các tên: "Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, v.v."... Nếu chúng ta bỏ các tên đó thì nghị quyết cũng chẳng thiệt hại gì.

Ốp-xi-an-ni-cốp... đề nghị bỏ các từ: Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, Ban tổ chức.

Lê-nin phản đối cả hai sự sửa chữa ấy.

Nếu không muốn giữ cả tên người và Ban tổ chức, thì phải giữ một trong hai thứ đó — hoặc là tên người, hoặc là Ban tổ chức. Đồng chí thứ nhất đề nghị giữ chữ Ban tổ chức và bỏ tên người. Nhưng đối với quần chúng nếu chỉ biết có Ban tổ chức thì có đủ không, hay là phải sử dụng những cái tên mà ai cũng biết là Txê-rê-tê-li và Tơ-khê-ít-dê để làm cho quần chúng hiểu rõ tình hình?

3

Xô-côn-ni-cốp đề nghị bỏ chữ "hoàn toàn" trong câu: "Những biện pháp làm cho chúng hoàn toàn vô hại về mặt chính trị", bởi vì chỉ có lật đổ sự thống trị của chúng về mặt kinh tế thì mới có thể làm cho bọn tư bản trở thành vô hại về mặt chính trị...

Lê-nin phản đối việc xoá bỏ chữ "hoàn toàn" và đề nghị diễn đạt như sau: "những biện pháp lật đổ sự thống trị của bọn tư bản về mặt kinh tế và những biện pháp làm cho chúng hoàn toàn..."

*In lần đầu năm 1925 trong cuốn
 "Hội nghị đại biểu đảng bộ
 toàn thành Pê-tơ-rô-grát và Hội
 nghị toàn Nga của Đảng công
 nhân dân chủ - xã hội (b) Nga,
 tháng Tư 1917"*

Theo đúng biên bản đánh máy

11 NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH¹⁵¹

I

Về phía cả hai tập đoàn cường quốc tham chiến, cuộc chiến tranh hiện nay là cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, tức là cuộc chiến tranh do bọn tư bản tiến hành để phân chia những món lợi trong việc thống trị thế giới, để chiếm đoạt các thị trường cho tư bản tài chính (ngân hàng), để nô dịch các dân tộc nhược tiểu, v.v.. Mỗi ngày chiến tranh lại làm giàu thêm cho giai cấp tư sản tài chính và giai cấp tư sản công nghiệp, nhưng lại làm suy yếu, làm kiệt sức lực của giai cấp vô sản và nông dân ở tất cả các nước tham chiến và sau đó là ở các nước trung lập. Ở nước Nga, chiến tranh kéo dài còn là một nguy cơ hết sức lớn cho thành quả của cách mạng, cho sự phát triển hơn nữa của cách mạng.

Việc chính quyền nhà nước ở Nga chuyển sang tay Chính phủ lâm thời, tức chính phủ của bọn địa chủ và tư bản, đã không thay đổi và cũng không thể thay đổi được tính chất như thế và ý nghĩa như thế của chiến tranh về phía nước Nga.

Sự thật này trở nên đặc biệt rõ ràng khi chính phủ mới chẳng những không công bố các hiệp ước bí mật do Nga hoàng Ni-cô-lai II ký kết với các chính phủ tư bản Anh, Pháp, v.v., mà lại chính thức xác nhận các hiệp ước bí mật đó mà không trưng cầu ý kiến nhân dân, các hiệp ước này hứa hẹn cho bọn tư bản Nga được cướp bóc Trung-

quốc, Ba-tư, Thổ-nhĩ-kỳ, Áo, v.v.. Họ giữ bí mật các hiệp ước đó là để lừa dối nhân dân Nga về thực chất của chiến tranh.

Cho nên, một chính đảng vô sản không thể nào lại ủng hộ cuộc chiến tranh hiện nay, cũng không thể nào lại ủng hộ chính phủ hiện nay và các công trái của chính phủ đó, mà lại không hoàn toàn đoạn tuyệt với chủ nghĩa quốc tế, tức là đoạn tuyệt với tình đoàn kết anh em giữa công nhân tất cả các nước trong cuộc đấu tranh chống ách áp bức của tư bản.

Chính phủ hiện nay hứa sẽ từ bỏ các cuộc thôn tính, nghĩa là từ bỏ không xâm chiếm các nước khác hoặc không cưỡng bách các dân tộc khác phải nằm trong khuôn khổ nước Nga, nhưng lời hứa đó không đáng tin chút nào. Bởi vì, một là, bọn tư bản bị ràng buộc với tư bản ngân hàng bằng hàng ngàn mối liên hệ, nên không thể từ bỏ những cuộc thôn tính trong chiến tranh hiện nay, nếu chúng vẫn không từ bỏ những lợi nhuận do đầu tư hàng tỉ vốn vào công trái, vào các xí nghiệp tô nhượng, vào các xí nghiệp quân sự, v.v.. Hai là, sau khi tuyên bố từ bỏ những cuộc thôn tính để lừa dối nhân dân, thì ngày 9 tháng Tư 1917, ở Mát-xcơ-va, chính phủ mới, qua lời phát biểu của Mi-li-u-cốp, lại tuyên bố không từ bỏ các cuộc thôn tính, và qua bức thông điệp ngày 18 tháng Tư và những lời giải thích về bức thông điệp đó ngày 22 tháng Tư, chính phủ đó đã xác nhận tính chất xâm lược trong chính sách của mình. Vì vậy, để đề phòng cho nhân dân khỏi lầm vì những lời hứa suông của bọn tư bản, hội nghị tuyên bố rằng cần phải phân biệt rõ việc từ bỏ trên đầu lưỡi với việc từ bỏ trên thực tế các cuộc thôn tính, tức là phải công bố ngay tức khắc và huỷ bỏ tất cả những hiệp ước bí mật có tính chất ăn cướp và phải trao ngay cho tất cả các dân tộc quyền biểu quyết tự do để quyết định vấn đề: họ muốn trở thành những nước độc lập hay muốn sáp nhập vào một nước nào đó.

II

Cái gọi là "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng", — cái chủ nghĩa hiện nay ở Nga đã thâm nhập vào tất cả các đảng dân túy (phái xã hội chủ nghĩa nhân dân, phái lao động, phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng) và đảng cơ hội chủ nghĩa của bọn dân chủ - xã hội men-sê-vích (Ban tổ chức, Tơ-khê-ít-dê, Txê-rê-tê-li, v.v.), và cả đa số những người cách mạng không đảng phái, — xét về ý nghĩa giai cấp của nó mà nói, thì một mặt, thể hiện những lợi ích và quan điểm của những nông dân khá giả và của một bộ phận tiểu chủ nhờ cường bức các dân tộc nhược tiểu mà kiếm được lợi nhuận như bọn tư bản vậy. Mặt khác, "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng" là kết quả của sự lừa bịp của bọn tư bản đối với một bộ phận những người vô sản và nửa vô sản ở thành thị và ở nông thôn, là những người do địa vị giai cấp của họ đều không thiết tha gì đến lợi nhuận của bọn tư bản và chiến tranh đế quốc chủ nghĩa cả.

Hội nghị coi bất cứ sự nhượng bộ nào đối với "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng" cũng đều là tuyệt đối không thể dung thứ được, và trên thực tế, nhượng bộ như vậy có nghĩa là hoàn toàn đoạn tuyệt với chủ nghĩa quốc tế và chủ nghĩa xã hội. Còn đối với tâm lý vệ quốc chủ nghĩa của đông đảo quần chúng nhân dân, thì đảng ta sẽ đấu tranh chống tâm lý đó bằng cách kiên trì giải thích cái chân lý sau đây: hiện nay, thái độ cả tin vô ý thức vào chính phủ của bọn tư bản là một trong những trở ngại chính cho việc chấm dứt chiến tranh một cách nhanh chóng.

III

Về vấn đề quan trọng nhất: làm thế nào để kết thúc thật nhanh chóng cuộc chiến tranh này của bọn tư bản bằng

một hòa ước thật sự dân chủ, chứ không phải bằng một hòa ước cường bức, hội nghị thừa nhận và quyết định:

Nếu chỉ có binh sĩ của một bên tham chiến từ chối không tiếp tục chiến tranh, hoặc chỉ có một bên tham chiến ngừng chiến sự thôi, thì không thể nào chấm dứt cuộc chiến tranh này được.

Lại một lần nữa, hội nghị phản đối sự vu khống hèn hạ của bọn tư bản đối với đảng ta, cho rằng chúng ta tán thành hòa ước riêng rẽ với nước Đức. Chúng ta cho rằng bọn tư bản Đức cũng như bọn tư bản Nga, Anh, Pháp, v.v., đều cùng một phường ăn cướp cả, và hoàng đế Vin-hem cũng như Ni-cô-lai II và bọn vua chúa Anh, Ý, Ru-ma-ni và tất cả các tên vua khác đều là bọn kẻ cướp ngợ ngại vàng cả.

Đảng ta sẽ nhẫn nại nhưng kiên định giải thích cho nhân dân rõ sự thật là các cuộc chiến tranh đều do *các chính phủ* tiến hành, chiến tranh bao giờ cũng gắn chặt với chính sách của *những giai cấp* nhất định và có thể kết thúc được cuộc chiến tranh này bằng một hòa ước dân chủ *chỉ* bằng cách chuyển toàn bộ chính quyền nhà nước, ít ra cũng trong một số nước tham chiến, vào tay một giai cấp thực sự có thể chấm dứt được ách áp bức của tư bản, đó là giai cấp vô sản và nửa vô sản.

Sau khi giành được chính quyền nhà nước ở Nga, giai cấp cách mạng sẽ áp dụng một loạt biện pháp nhằm tiêu diệt ách thống trị của bọn tư bản về mặt kinh tế và những biện pháp làm cho chúng hoàn toàn vô hại về mặt chính trị, và sẽ lập tức công khai đề nghị với nhân dân các nước ký kết một hòa ước dân chủ trên cơ sở từ bỏ hoàn toàn tất cả các cuộc thôn tính và mọi khoản bồi thường. Những biện pháp đó và đề nghị hòa bình công khai đó sẽ làm cho công nhân của những nước tham chiến hoàn toàn tin cậy lẫn nhau và không tránh khỏi dẫn tới những cuộc khởi nghĩa của giai cấp vô sản chống lại những chính phủ đế quốc chủ nghĩa phản đối đề nghị hòa bình.

Nhưng chừng nào mà giai cấp cách mạng Nga chưa nắm được toàn bộ chính quyền nhà nước, thì đảng ta sẽ còn dùng mọi cách để ủng hộ các đảng và các nhóm vô sản ở nước ngoài đang thực tế tiến hành ngay trong chiến tranh, cuộc đấu tranh cách mạng chống chính phủ đế quốc và giai cấp tư sản nước mình. Đặc biệt đảng sẽ ủng hộ việc bắt tay thân thiện có tính chất quân chúng đã bắt đầu của binh sĩ tất cả các nước tham chiến ở mặt trận, bằng cách cố gắng biến biểu hiện tự phát đó của tình đoàn kết giữa những người bị áp bức thành một phong trào tự giác, hết sức có tổ chức, nhằm chuyển toàn bộ chính quyền nhà nước trong tất cả các nước tham chiến sang tay giai cấp vô sản cách mạng.

"Sự thật", số 44, ngày 12
tháng Năm (29 tháng Tư) 1917

Theo đúng biên bản đánh máy,
có đối chiếu với bản đăng trên
báo "Sự thật"

12 NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI CHÍNH PHỦ LÂM THỜI¹⁵²

Hội nghị toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga cho rằng:

1) Chính phủ lâm thời, căn cứ vào tính chất của nó, là cơ quan thống trị của bọn địa chủ và của giai cấp tư sản;

2) Chính phủ lâm thời và các giai cấp mà nó thay mặt, gắn bó khăng khít về kinh tế và chính trị với chủ nghĩa đế quốc Nga và Anh - Pháp;

3) ngay cả cương lĩnh mà nó đã công bố, Chính phủ lâm thời cũng chỉ thực hiện một cách không đầy đủ và chỉ thực hiện dưới áp lực của giai cấp vô sản cách mạng và, một phần, dưới áp lực của giai cấp tiểu tư sản;

4) các lực lượng phản cách mạng đang được tổ chức lại của giai cấp tư sản và địa chủ nấp dưới lá cờ của Chính phủ lâm thời và được chính phủ này công khai dung túng, đã bắt đầu tấn công vào phái dân chủ cách mạng: chẳng hạn như Chính phủ lâm thời trì hoãn việc ấn định ngày bầu cử Quốc hội lập hiến; cản trở việc vũ trang toàn dân; chống lại việc chuyển toàn bộ ruộng đất cho nhân dân; buộc nhân dân phải nhận một giải pháp về vấn đề ruộng đất phù hợp với lợi ích của bọn địa chủ; cản trở việc thực hiện chế độ ngày làm việc 8 giờ; dung túng hoạt động tuyên truyền phản cách mạng (của Gu-tơ-cốp và đồng bọn) trong quân đội; tổ chức bọn chỉ huy cao cấp của quân đội chống lại binh lính, v.v.;

5) vì Chính phủ lâm thời bảo vệ lợi nhuận của bọn tư bản và địa chủ, nên nó không thể thi hành trong lĩnh vực kinh tế (tiếp tế lương thực, v.v.), nhiều biện pháp cách mạng cấp bách và tất yếu vì tai hoạ kinh tế sắp xảy ra đến nơi rồi;

6) đồng thời, hiện nay, chính phủ ấy dựa vào sự tín nhiệm và dựa vào sự thoả thuận trực tiếp với Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát, mà cho đến nay, Xô-viết ấy vẫn là tổ chức lãnh đạo đối với đa số công nhân và binh sĩ, tức là đa số nông dân;

7) mỗi biện pháp của Chính phủ lâm thời trong chính sách đối ngoại cũng như trong chính sách đối nội, sẽ mở mắt cho những người vô sản ở thành thị và ở nông thôn, cũng như cho những người nửa vô sản, và sẽ buộc các tầng lớp trong giai cấp tiểu tư sản phải chọn lấy một lập trường chính trị nhất định.

Xuất phát từ những nhận định nói trên, hội nghị quyết định:

1) Phải tiến hành một công tác lâu dài nhằm giáo dục ý thức giai cấp của giai cấp vô sản và đoàn kết những người vô sản ở thành thị và ở nông thôn chống lại những sự dao động của giai cấp tiểu tư sản, vì chỉ có công tác đó mới có thể đảm bảo được việc chuyển một cách có kết quả toàn bộ chính quyền nhà nước vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, hay vào tay các cơ quan khác thể hiện trực tiếp ý chí của đa số nhân dân (cơ quan tự quản địa phương, Quốc hội lập hiến, v.v.).

2) Công tác ấy đòi hỏi phải có hoạt động toàn diện trong nội bộ các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, phải tăng thêm số lượng các Xô-viết, phải củng cố lực lượng các Xô-viết, phải đoàn kết các nhóm vô sản quốc tế chủ nghĩa của đảng ta ở trong nội bộ các Xô-viết.

3) Để củng cố và mở rộng ngay tức khắc những thành quả của cách mạng tại các địa phương, phải dựa vào đa

số vững chắc trong dân cư ở địa phương và phải phát triển, tổ chức và tăng cường một cách toàn diện những hoạt động chủ động nhằm thực hiện các quyền tự do, nhằm bãi bỏ các cơ quan chính quyền phản cách mạng, nhằm áp dụng những biện pháp về mặt kinh tế như giám sát việc sản xuất và việc phân phối, v.v..

4) Cuộc khủng hoảng chính trị trong những ngày 19 - 21 tháng Tư, do thông điệp của Chính phủ lâm thời gây ra, đã chỉ rõ rằng Đảng dân chủ - lập hiến chấp chính, là đảng thực sự tổ chức các phần tử phản cách mạng trong quân đội cũng như ở đường phố, đã đi đến những mưu toan bắn vào công nhân. Do tình hình không ổn định — tình hình này bắt nguồn từ chỗ có hai chính quyền song song tồn tại — nên tất nhiên là những mưu toan như thế cứ tái diễn, và nghĩa vụ của đảng của giai cấp vô sản là phải hết sức kiên quyết nói với nhân dân rằng muốn tránh khỏi nguy cơ nghiêm trọng gây ra những vụ bắn giết hàng loạt người vô sản, như các vụ bắn giết trong những ngày tháng Sáu 1848 ở Pa-ri, thì cần phải tiến hành việc tổ chức và vũ trang giai cấp vô sản, phải thực hiện sự liên minh chặt chẽ nhất giữa giai cấp vô sản và quân đội cách mạng, phải đoạn tuyệt với chính sách tín nhiệm Chính phủ lâm thời.

"Sự thật", số 42, ngày 10
tháng Năm (27 tháng Tư) 1917

Theo đúng biên bản đánh máy

13
BÁO CÁO VỀ VẤN ĐỀ SỬA ĐỔI
CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG
28 THÁNG TƯ (11 THÁNG NĂM)¹⁵³

1

BIÊN BẢN

Các đồng chí, về việc sửa đổi cương lĩnh của Đảng, tình hình là như sau: người ta đã giao cho tiểu ban một dự thảo sửa đổi đầu tiên về phần nói về nguyên tắc trong cương lĩnh và về một số điểm cơ bản trong phần chính trị của cương lĩnh. Toàn bộ cương lĩnh phải được sửa đổi lại, vì từ lâu trước chiến tranh trong đảng đã coi cương lĩnh đó là hoàn toàn không thích hợp nữa. Rốt cuộc, chẳng có một hy vọng nào để có thể thảo luận được một dự thảo sửa đổi toàn bộ cương lĩnh. Mặt khác, tất cả mọi người trong tiểu ban đã thừa nhận là tuyệt đối cần phải sửa lại cương lĩnh, và đối với một loạt vấn đề, người ta có thể và phải chỉ rõ phương hướng tiến hành việc sửa đổi ấy. Vì vậy, chúng tôi đã đề ra bản dự thảo nghị quyết sau đây mà tôi sẽ đọc cho các đồng chí nghe, đồng thời sẽ giải thích vắn tắt thêm. Hiện giờ, chúng tôi không có ý định trình bày những luận cương nêu ra một cách chính xác, mà chỉ vạch ra phương hướng của sự sửa đổi mà thôi.

(Diễn giả đọc bản nghị quyết.)

"Hội nghị cho rằng cần phải sửa đổi cương lĩnh của đảng theo hướng sau đây:

1) Khi đánh giá chủ nghĩa đế quốc và thời đại chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thì phải liên hệ với cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa sắp bùng nổ; đấu tranh chống sự xuyên tạc của cái gọi là những người vệ quốc đối với chủ nghĩa

Mác, những người này đã quên khẩu hiệu của Mác: "vô sản không có tổ quốc"¹⁵⁴.

Điều đó đã rõ ràng đến mức chẳng cần phải giải thích làm gì nữa. Chính sách của đảng ta thực tế đã đi xa hơn thế nhiều và trong thực tiễn đã giữ thái độ do công thức đó nêu lên.

"2) Sửa lại những luận điểm và những đoạn nói về nhà nước theo tinh thần của yêu sách lập một chế độ cộng hòa dân chủ vô sản - nông dân (nghĩa là một kiểu nhà nước không có cảnh sát, không có quân đội thường trực, không có bọn quan lại có đặc quyền), chứ không phải là một chế độ cộng hòa đại nghị tư sản".

Về điểm này, cũng có những công thức khác nữa. Có một công thức viện đến kinh nghiệm của Công xã Pa-ri và kinh nghiệm của những năm 70 - 80, nhưng một công thức như thế thì không thoả đáng và quá chung chung; một công thức khác nói đến chế độ cộng hòa Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân, nhưng đa số các đồng chí đều thấy rằng ngay công thức ấy nữa cũng chưa thoả đáng. Công thức là cần thiết, vì vấn đề không phải là ở chỗ đặt tên cho một cơ quan mà ở chỗ định rõ tính chất chính trị và cơ cấu của những cơ quan đó. Khi nói về chế độ cộng hòa vô sản - nông dân, chúng tôi vạch ra nội dung xã hội và tính chất chính trị của nó.

"3) Xoá bỏ hoặc sửa đổi những phần đã lỗi thời trong cương lĩnh chính trị".

Hoạt động chính trị chung của chúng ta trong các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, trên thực tế, đã đi vào con đường ấy rồi, vì thế cho nên chẳng lẽ lại có thể nghi ngờ gì nữa là việc sửa đổi cương lĩnh về điểm đó và việc xác định rõ ràng cái giai đoạn cách mạng mà đảng ta trải qua, đều không thể gây nên những sự bất đồng ý kiến.

"4) Sửa lại một số điểm trong cương lĩnh chính trị tối thiểu theo hướng là quy định chính xác hơn những yêu sách dân chủ triệt để hơn.

5) Sửa lại hoàn toàn rất nhiều chỗ trong phần kinh tế đã lỗi thời của cương lĩnh tối thiểu, cùng những điểm có liên quan đến giáo dục quốc dân".

Cái chủ yếu là các điểm ấy đã lỗi thời rồi: phong trào nghiệp đoàn đã vượt qua các điểm ấy.

"6) Sửa lại cương lĩnh ruộng đất cho phù hợp với nghị quyết về vấn đề ruộng đất đã được thông qua.

7) Ghi vào cương lĩnh yêu sách quốc hữu hoá các xanh-đi-ca, v.v. đã được chuẩn bị nhiều nhất cho việc này".

Ở đây người ta đã lựa chọn một công thức thận trọng mà người ta có thể thu hẹp hay mở rộng tùy theo tình hình là những dự án nào sẽ được đăng trên báo chí.

"8) Bổ sung sự nhận xét về các trào lưu chính của chủ nghĩa xã hội hiện đại".

"Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" đã có sự bổ sung như thế.

"Hội nghị giao cho Ban chấp hành trung ương, nội trong hai tháng và trên những cơ sở đó, thảo ra một dự thảo cương lĩnh của đảng để trình đại hội đảng thông qua. Hội nghị kêu gọi tất cả các tổ chức đảng và tất cả các đảng viên hãy thảo luận, sửa chữa các dự thảo cương lĩnh và thảo ra những phản dự án".

Có ý kiến chỉ ra rằng việc xây dựng các tài liệu về vấn đề này và việc xây dựng một cơ quan khoa học là rất nên làm, nhưng chúng ta thiếu người, thiếu tiền. Đây là nghị quyết sẽ giúp vào việc sửa lại cương lĩnh một cách mau chóng. Nó cũng sẽ được gửi ra nước ngoài để cho các đồng chí của chúng ta theo chủ nghĩa quốc tế tại các nước khác có thể tham gia vào việc sửa đổi cương lĩnh, do đảng ta tiến hành căn cứ theo kinh nghiệm của cuộc chiến tranh thế giới.

*In lần đầu năm 1921 trong
Toàn tập của N. Lê-nin
(V. U-li-a-nốp), t. XIV, ph. II*

Theo đúng bản đánh máy

2

TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

Tiểu ban đã đề nghị thông qua nghị quyết nói rõ sự thay đổi cương lĩnh của đảng phải theo *phương hướng*: 1) đánh giá chủ nghĩa đế quốc trong mối liên hệ với cuộc cách mạng xã hội sắp bùng nổ; 2) cần sửa đổi §§ về nhà nước — nhà nước không có quân đội thường trực, cảnh sát và bộ máy quan lại có đặc quyền; 3) cần xoá bỏ những phần đã lỗi thời trong cương lĩnh chính trị (về chế độ Nga hoàng, v.v.); 4) cần phải sửa lại cương lĩnh tối thiểu; 5) sửa lại phần kinh tế của cương lĩnh là phần rõ ràng đã lỗi thời, và sửa lại cả phần về trường học trong cương lĩnh; 6 - 7) ghi vào cương lĩnh những yêu sách xuất phát từ sự thay đổi cơ cấu của xã hội tư bản chủ nghĩa (quốc hữu hoá các ngành sản xuất đã xanh-đi-ca hoá, v.v.); 8) bổ sung sự nhận xét về các trào lưu trong chủ nghĩa xã hội.

*"Sự thật", số 45, ngày 13
tháng Năm (30 tháng Tư) 1917*

*Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"*

14 NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC SỬA ĐỔI CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG¹⁵⁵

Hội nghị cho rằng cần phải sửa đổi cương lĩnh của đảng theo hướng sau đây:

1) khi đánh giá chủ nghĩa đế quốc và thời đại chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thì phải liên hệ với cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa sắp bùng nổ; đấu tranh chống sự xuyên tạc của cái gọi là "những người vệ quốc" đối với chủ nghĩa Mác, những người này đã quên khẩu hiệu của Mác: "vô sản không có tổ quốc";

2) sửa lại những luận điểm và những đoạn nói về nhà nước theo tinh thần của yêu sách lập một chế độ cộng hòa dân chủ vô sản - nông dân (nghĩa là một kiểu nhà nước không có cảnh sát, không có quân đội thường trực, không có bọn quan lại có đặc quyền), chứ không phải là một chế độ cộng hòa đại nghị tư sản;

3) xoá bỏ hoặc sửa đổi những phần đã lỗi thời trong cương lĩnh chính trị;

4) sửa lại một số điểm trong cương lĩnh chính trị tối thiểu theo hướng là quy định chính xác hơn những yêu sách dân chủ triệt để hơn;

5) sửa lại hoàn toàn rất nhiều chỗ trong phần kinh tế đã lỗi thời của cương lĩnh tối thiểu, cùng những điểm có liên quan đến giáo dục quốc dân;

6) sửa lại cương lĩnh ruộng đất cho phù hợp với nghị quyết về vấn đề ruộng đất đã được thông qua;

7) ghi vào cương lĩnh yêu sách quốc hữu hoá các xanh-đi-ca, v.v. đã được chuẩn bị nhiều nhất cho việc này;

8) bổ sung sự nhận xét về các trào lưu chính của chủ nghĩa xã hội hiện đại.

Hội nghị giao cho Ban chấp hành trung ương, nội trong hai tháng và trên những cơ sở đó, thảo ra một dự thảo cương lĩnh của đảng để trình đại hội đảng thông qua. Hội nghị kêu gọi tất cả các tổ chức đảng và tất cả các đảng viên hãy thảo luận, sửa chữa các dự thảo cương lĩnh và thảo ra những phản dự án.

*Phụ trương báo "Sự thật
bình sĩ", số 13, ngày 16 (3)
tháng Năm 1917*

Theo đúng biên bản đánh máy

15
BÁO CÁO VỀ VẤN ĐỀ RUỘNG ĐẤT
28 THÁNG TƯ (11 THÁNG NĂM)

1

BIÊN BẢN

Các đồng chí, ngay trong thời gian cuộc cách mạng lần thứ nhất, vấn đề ruộng đất đã được đảng ta thảo luận chu đáo đến mức là, theo tôi, hiện giờ việc chuẩn bị cho vấn đề đó đã đầy đủ rồi; và điều đó đã được sự việc sau đây gián tiếp chứng minh: tiểu ban của hội nghị, gồm những đồng chí biết rõ và quan tâm đến vấn đề đó, đã tán thành bản dự thảo nghị quyết được đề ra mà không nêu ra những điểm sửa đổi nào quan trọng cả. Cho nên tôi chỉ có một vài nhận xét rất vắn tắt thôi. Vì dự thảo đã được in thử và phát cho tất cả mọi thành viên, nên không cần phải đọc toàn văn bản dự thảo ấy nữa.

Trước mắt mọi người, phong trào ruộng đất phát triển khắp cả nước Nga lúc này là một sự thật rõ ràng nhất và không thể nào chối cãi được. Cương lĩnh của đảng ta, được thông qua năm 1906 tại Đại hội Xtốc-khôn theo đề nghị của bọn men-sê-vích, đã bị ngay tiến trình của cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất bác bỏ rồi. Tại đại hội trên, bọn men-sê-vích đã thông qua được cương lĩnh địa phương công hữu hoá của chúng, mà thực chất của cương lĩnh đó là như sau: ruộng đất của nông dân, nghĩa là ruộng đất của công xã và ruộng đất cấp cho các nông hộ, vẫn là sở hữu của nông dân. Ruộng đất của bọn địa chủ thì chuyển từ tay bọn chiếm hữu các ruộng đất ấy sang tay các cơ quan tự quản địa phương. Một trong những lý do chính mà bọn men-sê-vích nêu ra

để bênh vực cho cương lĩnh ấy là: nếu đem ruộng đất của nông dân giao cho những kẻ nào khác chứ không giao cho nông dân thì nông dân sẽ không bao giờ hiểu được điều đó. Ai đã nghiên cứu các biên bản của Đại hội Xtốc-khôn cũng đều nhớ rằng cả báo cáo viên Ma-xlốp lẫn Cô-xơ-rốp đều đặc biệt nhấn mạnh vào lý do ấy. Không được quên — hiện nay người ta thường hay quên điều đó, — rằng tình hình ấy đã xảy ra trước khi có Đu-ma I, tức là vào lúc chưa có những sự thực khách quan chứng minh tính chất và sức mạnh của phong trào nông dân. Mọi người đều biết rằng ngọn lửa của cuộc cách mạng ruộng đất đã bùng cháy ở nước Nga, nhưng chẳng một ai biết phong trào ruộng đất sẽ được tổ chức như thế nào, phong trào cách mạng nông dân sẽ ra sao. Đại hội này tiêu biểu đến mức nào cho ý kiến nghiêm chỉnh và thiết thực của bản thân nông dân, điều đó không thể nào kiểm tra được; và đó là lẽ vì sao những lý do đó của bọn men-sê-vích lại có tác dụng như vậy. Sau Đại hội Xtốc-khôn của chúng ta chẳng bao lâu, lần đầu tiên chúng ta đã có cái chứng cứ quan trọng nói lên rằng quần chúng nông dân nhìn nhận vấn đề ấy như thế nào rồi. "Dự án của 104 người" thuộc phái lao động đã được chính bản thân nông dân đệ trình Đu-ma I và Đu-ma II. Tôi đã đặc biệt nghiên cứu những chữ ký trong bản dự án ấy, tôi đã tìm hiểu tỉ mỉ về những ý kiến của các đại biểu, về thành phần giai cấp của họ và mức độ mà ta có thể gọi họ là nông dân được. Và trong một quyển sách mà cơ quan kiểm duyệt của Nga hoàng đã đốt đi, nhưng sau, tôi sẽ vẫn cứ in lại, tôi đã khẳng định hết sức dứt khoát rằng trong số 104 chữ ký đó thì tuyệt đại bộ phận là chữ ký của những nông dân thật sự. Dự án đó đòi hỏi phải quốc hữu hoá ruộng đất. Nông dân nói rằng toàn bộ ruộng đất sẽ phải chuyển giao cho nhà nước.

Vì vậy, vấn đề là giải thích vì sao những đại biểu của nông dân toàn nước Nga trong hai khoá của Đu-ma lại thích

quốc hữu hoá hơn là cái biện pháp mà bọn men-sê-vích đã đứng trên quan điểm lợi ích của nông dân mà đề nghị tại cả hai Đuma. Bọn men-sê-vích đề nghị rằng nông dân vẫn giữ ruộng đất làm sở hữu của mình và chỉ có ruộng đất của địa chủ mới phải giao cho nhân dân thôi; còn nông dân thì nói rằng họ sẽ chuyển toàn bộ ruộng đất vào tay nhân dân. Giải thích điều đó như thế nào? Để giải thích điều đó, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng nói rằng do tính chất cộng đồng của mình, nông dân Nga tán thành việc xã hội hoá, tán thành nguyên tắc lao động. Trong tất cả lối nói đó, chẳng có lấy một chút lẽ phải nào cả; đó chỉ là những lời nói suông thôi. Nhưng giải thích điều đó như thế nào? Tôi nghĩ rằng nông dân sở dĩ đi đến kết luận ấy là vì toàn bộ chế độ sở hữu ruộng đất ở Nga, dù là của nông dân hay của địa chủ, của công xã hay của nông hộ, đều còn đầy dẫy những điều kiện của chế độ nửa nông nô cũ; và do điều kiện của thị trường, nông dân phải đòi chuyển ruộng đất vào tay toàn dân. Nông dân nói rằng chỉ có quốc hữu hoá mới có thể xoá bỏ được những tình trạng rắc rối của chế độ ruộng đất cũ. Quan điểm của họ là quan điểm tư sản: họ quan niệm việc sử dụng bình quân ruộng đất là tịch thu ruộng đất của bọn địa chủ, chứ không phải là bình quân hoá ruộng đất của các nông hộ. Quốc hữu hoá có nghĩa là hết thảy mọi ruộng đất đều sẽ đem phân phối theo nhân khẩu. Đó là một dự án cực kỳ tư sản. Không một người nông dân nào nói đến bình quân, đến xã hội hoá cả; nhưng tất cả mọi người đều nói rằng không thể chờ đợi lâu hơn được, rằng cần phải phá hàng rào của hết thảy mọi thửa ruộng đi, tức là, ở thế kỷ XX, không thể cứ tiếp tục kinh doanh theo lối cũ được. Từ bấy đến nay, việc cải cách của Xtô-lư-pin còn làm cho vấn đề ruộng đất rắc rối thêm nữa. Đó là điều mà nông dân muốn nói khi họ đòi phải quốc hữu hoá. Điều đó có nghĩa là hết thảy mọi ruộng đất, nói chung, phải được phân phối theo cách mới. Không nên có nhiều hình thức sở hữu ruộng đất.

Ở đây, không có một chút gì là xã hội hoá cả. Yêu sách đó của nông dân sở dĩ gọi là yêu sách đòi sử dụng bình quân ruộng đất là vì, như một bản thống kê sơ lược về tình hình chiếm hữu ruộng đất năm 1905 đã chỉ rõ, 300 nông hộ mới có 2 000 đê-xi-a-ti-na ruộng đất mà một hộ địa chủ cũng có chừng ấy; theo ý nghĩa đó mà nói thì đương nhiên là yêu sách đó có tính chất bình quân, nhưng không thể vì thế mà nói rằng điều đó có nghĩa là phải bình quân hoá tất cả các nông hộ nhỏ. Bản dự án của 104 người lại nói ngược lại.

Đó là điều cần bản cần nói ra để chứng minh một cách khoa học cho quan điểm nói rằng theo quan điểm dân chủ - tư sản thì quốc hữu hoá là cần thiết ở nước Nga. Nhưng quốc hữu hoá cũng cần thiết vì nó đánh một đòn mãnh liệt vào chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất. Rõ ràng là vô lý nếu nghĩ rằng ở Nga, sau khi đã xoá bỏ chế độ tư hữu ruộng đất, thì mọi sự sẽ vẫn như cũ.

Sau đó, bản dự thảo nghị quyết nêu ra những kết luận và yêu sách thực tiễn. Trong số những sửa đổi nhỏ, tôi muốn nhấn mạnh những điểm sửa đổi này: ở điều thứ nhất có nói: "Đảng của giai cấp vô sản hết sức ủng hộ việc tịch thu tức khắc và hoàn toàn tất cả ruộng đất của địa chủ..." không nên nói "ủng hộ", mà phải nói "đấu tranh để...". Chúng ta không nói rằng nông dân có ít ruộng đất nên họ cần có thêm nhiều ruộng đất. Đó là một quan điểm thông thường; chúng ta nói rằng chế độ chiếm hữu của địa chủ là cơ sở của ách áp bức đang bóp nghẹt nông dân và làm cho họ bị lạc hậu. Vấn đề không phải là nông dân có ít hay nhiều ruộng đất; đã đảo chế độ nông nô — đó là cách đặt vấn đề theo quan điểm đấu tranh giai cấp cách mạng, chứ không phải theo quan điểm của bọn quan lại, bọn này lập luận: nông dân có bao nhiêu ruộng đất và phải phân phối ruộng đất cho họ theo tiêu chuẩn nào. Tôi đề nghị hãy đảo lộn thứ tự của các điều hai và ba, vì đối với chúng ta, cái quan

trọng là tính chủ động cách mạng, mà luật pháp phải là kết quả của tính chủ động đó. *Nếu các anh cứ chờ đợi cho tới lúc viết xong luật pháp, chứ không tự mình phát huy nghị lực cách mạng, thì các anh sẽ chẳng có luật pháp mà cũng chẳng có ruộng đất nữa.*

Người ta rất thường hay phản đối việc quốc hữu hoá, cho rằng muốn quốc hữu hoá thì phải có một bộ máy quan lại rất lớn. Đúng thế, nhưng chính chế độ sở hữu của nhà nước có nghĩa là mọi người nông dân đều thuê ruộng đất của nhà nước. Cấm cho thuê lại. Nhưng nông dân thuê bao nhiêu ruộng đất và thuê thửa ruộng nào, thì những vấn đề này hoàn toàn do một cơ quan dân chủ thích hợp giải quyết, chứ không do một cơ quan quan liêu giải quyết.

Thay từ ngữ "cố nông" bằng từ ngữ "công nhân nông nghiệp". Một số đồng chí nói rằng từ ngữ "cố nông" làm xúc phạm người ta; người ta phản đối việc dùng từ ngữ ấy. Phải bỏ nó đi.

Lúc này, nói đến uỷ ban vô sản - nông dân hay Xô-viết vô sản - nông dân trong việc giải quyết vấn đề ruộng đất thì không được, vì như chúng ta đều thấy, nông dân đã lập ra những Xô-viết đại biểu binh sĩ, và như vậy là giữa giai cấp vô sản và nông dân đã có phân biệt rồi.

Các đảng vệ quốc chủ nghĩa tiểu tư sản, như mọi người đã biết, đều tán thành chờ đợi Quốc hội lập hiến để giải quyết vấn đề ruộng đất. Chúng tôi thì chủ trương giao ngay tức khắc ruộng đất cho nông dân một cách hết sức có tổ chức. Chúng tôi kiên quyết phản đối những sự chiếm đoạt vô chính phủ. Các anh đề nghị với nông dân là hãy thoả thuận với địa chủ. Chúng tôi thì nói phải giành lấy và canh tác ruộng đất ngay lập tức để chống nạn thiếu lúa mì, để tránh cho nước nhà khỏi sự phá sản đang tới gần với một tốc độ nhanh chóng phi thường. Lúc này, người ta không thể chấp nhận phương án của Sin-ga-rép và của bọn dân chủ - lập hiến được, vì các phương án này đề nghị hãy chờ đợi

Quốc hội lập hiến mà người ta không biết ngày nào mới họp, hoặc hãy thoả thuận với bọn địa chủ về việc thuê ruộng đất. Nông dân đã tiến hành chiếm ruộng đất mà không trả tiền bồi thường hay chỉ trả một phần tư địa tô thôi.

Có một đồng chí đã mang tới một nghị quyết của địa phương, của tỉnh Pen-da, trong đó có nói rằng nông dân chiếm đoạt nông cụ của bọn địa chủ, nhưng không đem chia nông cụ đó theo từng hộ, mà lại chuyển thành tài sản công cộng. Họ đặt ra một thứ tự nhất định, một quy chế để số nông cụ đó dùng vào việc canh tác hết thảy mọi ruộng đất. Sở dĩ họ dùng các biện pháp ấy là do họ có ý muốn nâng cao sản xuất nông nghiệp. Việc làm đó có một ý nghĩa nguyên tắc vô cùng to lớn, mặc dầu bọn địa chủ và bọn tư bản la ó lên rằng làm như thế là vô chính phủ. Nếu các anh cứ ba hoa và la ó rằng làm như thế là vô chính phủ, còn nông dân sẽ cứ chờ đợi, thì đó mới thật là vô chính phủ. Nông dân tỏ ra rằng họ hiểu hơn bọn công chức về những điều kiện kinh tế và về việc kiểm soát công cộng và tỏ ra rằng họ thực hành việc kiểm soát tốt hơn bọn công chức gấp trăm lần. Một biện pháp như thế, hiển nhiên là dễ thi hành trong một làng nhỏ, tất nhiên sẽ thúc đẩy nông dân thi hành những biện pháp rộng rãi hơn nữa. Nếu nông dân học tập làm việc đó, và họ đã bắt đầu học rồi, thì chẳng cần gì phải có sự hiểu biết của các giáo sư tư sản mới làm được, tự bản thân nông dân sẽ kết luận là cần phải sử dụng nông cụ không những để canh tác các mảnh ruộng đất nhỏ, mà còn để canh tác hết thảy mọi ruộng đất. Họ làm việc đó như thế nào, điều đó không quan trọng: họ có hợp nhất các mảnh ruộng lại để cấy bừa và gieo trồng chung không, điều đó chúng ta không biết, và họ làm như thế hay làm khác đi thì cũng không quan trọng. Điều quan trọng duy nhất là may sao họ lại không gặp phải cái số rất đông đảo các nhà trí thức tiểu tư sản tự xưng là những người mác-xít, là những người dân chủ - xã hội và lên mặt

dạy nhân dân rằng thời cơ cách mạng xã hội chủ nghĩa vẫn chưa đến và do đó, giờ đây, nông dân không nên giành lấy ruộng đất. May sao, trong nông thôn Nga, các ngài ấy lại không có mấy. Nếu nông dân chỉ lấy ruộng đất sau khi đã thoả thuận với địa chủ, mà không áp dụng một cách tập thể kinh nghiệm của mình, thì chắc chắn sẽ thất bại và các uỷ ban nông dân sẽ chỉ còn là một trò đùa, một sự mua vui vô ích thôi. Vì thế cho nên chúng tôi đề nghị thêm điểm 8¹⁾ vào dự thảo nghị quyết.

Khi chúng ta biết rằng nông dân ở địa phương tự mình đã có sáng kiến đó, thì nghĩa vụ của chúng ta, bổn phận của chúng ta là phải nói rằng chúng ta ủng hộ và khuyến khích sáng kiến đó. Chỉ có làm như vậy mới đảm bảo cho cách mạng khỏi bị giới hạn ở những biện pháp có tính chất hình thức, mới đảm bảo cho cuộc đấu tranh chống nạn khủng hoảng khỏi trở thành đối tượng của những cuộc thảo luận ở công đường và của những bức thư của Sin-ga-rép, và mới đảm bảo cho nông dân dùng biện pháp có tổ chức mà tiến lên thực sự trong cuộc đấu tranh chống nạn thiếu lúa mì và để nâng cao sản xuất lên.

*In lần đầu năm 1921 trong
Toàn tập của N. Lê-nin
(V. U-li-a-nốp), t. XIV, ph. II*

Theo đúng bản đánh máy

2

TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

Đồng chí Lê-nin chỉ rõ rằng nguyên nhân chủ yếu của tình trạng còn duy trì những quan hệ nô lệ - nông nô ở nông thôn là chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, là

¹⁾ Xem tập này, tr. 525.

tình trạng ruộng đất bị xé lẻ xen kẽ lẫn nhau lung tung không thể tưởng tượng được do ruộng đất của nông dân thường xuyên bị trước hết là bọn quản gia, rồi đến bọn trung gian hoà giải năm 1861 và cuối cùng là bọn quan lại Xtô-lư-pin, tiến hành kinh doanh rất lộn xộn.

Do đó nông dân mà có nguyện vọng muốn "phá vỡ các hàng rào phân chia ruộng đất", đem chia lại *toàn bộ* ruộng đất, thì cũng là điều rất tự nhiên; nguyện vọng *này* được biểu hiện qua những lời lẽ như "toàn bộ ruộng đất là của trời". Người nông dân tư hữu không thể cam chịu những trở ngại đã trở thành không thể chịu đựng được đối với họ trong những điều kiện mới của việc trao đổi hàng hoá tư bản chủ nghĩa. Điều đó đã được chứng minh qua bản dự án của 104 đại biểu nông dân trong Đu-ma I và Đu-ma II.

Chính những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cũng thú nhận là trong dự án đó "hệ tư tưởng của người tiểu chủ" đã thắng "nguyên tắc bình quân". Nông dân cần có ruộng đất tư hữu nhưng muốn là ruộng đất đó phải được phân phối phù hợp với những nhu cầu mới của nền kinh tế hàng hoá. Nếu như một số nông dân dường như cũng chấp nhận nguyên tắc bình quân sử dụng ruộng đất, thì quan niệm của họ về nguyên tắc đó cũng khác quan niệm của những người trí thức xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Thống kê về tình hình phân bố ruộng đất của địa chủ và của nông dân ở Nga cho ta các số liệu sau đây: 300 hộ nông dân chiếm 2 000 đê-xi-a-ti-na, nhưng *một* địa chủ *cũng có chừng ấy* ruộng đất. Rõ ràng đối với họ yêu cầu "bình quân" bao hàm ý là số 300 hộ ấy phải được hưởng những quyền ngang như những quyền của địa chủ.

Cái dẫn đến sự cần thiết phải quốc hữu hoá ruộng đất, coi đó là biện pháp hoàn toàn có tính chất tư sản và hết sức tiến bộ, đó là toàn bộ sự phát triển trước đó của nền nông nghiệp ở Nga và sự phát triển của thị trường thế giới. Chiến tranh đã làm cho mọi mâu thuẫn trở nên gay gắt. Và

hiện nay, việc chuyển ngay lập tức ruộng đất vào tay nông dân là một đòi hỏi do những nhu cầu của thời chiến đề ra một cách không thể cưỡng lại được. Bọn Sin-ga-rép và đồng bọn khi đề nghị nông dân nên *đợi* Quốc hội lập hiến (nhưng việc gieo trồng thì lại cần phải tiến hành *ngay lập tức*), trên thực tế đã làm trầm trọng thêm cuộc khủng hoảng và có cơ làm cho tình trạng thiếu lúa mì trở thành nạn đói thật sự. Họ dùng sức mạnh buộc nông dân phải chấp nhận cách giải quyết vấn đề ruộng đất theo lối quan liêu - tư sản. Nhưng không thể chờ *đợi* việc hợp pháp hoá quyền sở hữu ruộng đất, bởi vì cuộc khủng hoảng đang phát triển hết sức nhanh chóng. Nông dân đã có một sáng kiến cách mạng — ở tỉnh Pen-da, họ đã tịch thu súc vật canh tác và nông cụ của địa chủ để đưa ra sử dụng chung. Đương nhiên, đảng ta chỉ tán thành việc chiếm đoạt ruộng đất và nông cụ *một cách có tổ chức*, bởi vì điều đó cần thiết để *tăng thêm* sản xuất; mọi việc làm hư hại tài sản đều có hại trước hết cho bản thân nông dân và công nhân.

Mặt khác, chúng ta tán thành có một tổ chức riêng của công nhân nông nghiệp.

"*Sự thật*", số 45, ngày 13
tháng Năm (30 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "*Sự thật*"

16
NHẬN XÉT KHI THẢO LUẬN
NGHỊ QUYẾT
VỀ VẤN ĐỀ RUỘNG ĐẤT
28 THÁNG TƯ (11 THÁNG NĂM)

1

Các đồng chí, tôi thấy ý kiến của đồng chí An-gác-xki có những mâu thuẫn. Tôi xin nói về vấn đề cơ sở *vật chất* của các xu hướng muốn quốc hữu hoá. Nông dân chẳng có một tư tưởng nào về quốc hữu hoá cả. Tôi nói rằng có những điều kiện về thị trường trong nước Nga và thị trường thế giới, và điều đó biểu hiện ở giá lúa mì cao. Mọi người nông dân đều nhận thấy, đều biết và đều cảm thấy những biến động về giá cả ấy. Và phải có một tổ chức kinh tế thích hợp với những điều kiện ấy, những giá cả ấy. Tôi nói rằng giữa chế độ sở hữu ruộng đất cũ và cơ cấu kinh tế mới có tình trạng hoàn toàn không thích ứng với nhau, và tình trạng không thích ứng này giải thích tại sao nông dân lại xông lên trước. Đồng chí An-gác-xki nói rằng nông dân là một người tư hữu. Đồng chí ấy hoàn toàn đúng. Xtô-lư-pin đã muốn dựa vào chỗ đó để sửa đổi các quan hệ ruộng đất; hấn đã cố gắng hết sức, nhưng không thành công, vì không có sự biến đổi cách mạng thì không thể sửa đổi các quan hệ ấy được. Đó là cơ sở vật chất của các xu hướng của nông dân muốn quốc hữu hoá ruộng đất, tuy rằng họ hoàn toàn không biết gì về vấn đề quốc hữu hoá. Người nông dân tư hữu do bản năng nên có xu hướng nói rằng ruộng đất là của trời, bởi vì người ta không thể sống trong những điều kiện chế độ sở hữu cũ được. Điều mà đồng chí An-gác-xki đề nghị

hoàn toàn là một sự hiểu lầm. Đoạn thứ hai nói rằng chế độ sở hữu ruộng đất của nông dân từ dưới lên trên, đâu đâu cũng đều bị ràng buộc bởi những liên hệ và quan hệ cũ, nửa nông nô. Nhưng đồng chí ấy có nói đến ruộng đất của bọn địa chủ không? Không. Đề nghị sửa chữa của đồng chí An-gác-xki là do một sự hiểu lầm mà ra. Đồng chí ấy gán cho tôi những điều mà tôi không nói, những điều mà người nông dân thậm chí không có một khái niệm nào. Nông dân đã thông qua giá lúa mì và giá vật phẩm thường dùng mà hiểu được tình hình thế giới; và nếu có một đường xe lửa đi qua làng thì người nông dân thấy được điều đó trong chính ngay doanh nghiệp của anh ta. Người ta không thể sống theo lối cũ được, — đó là điều anh ta cảm thấy, và anh ta biểu lộ cái cảm nghĩ đó dưới hình thức một yêu sách cấp tiến: đảo đảo toàn bộ chế độ sở hữu ruộng đất cũ. Người nông dân muốn trở thành một người tư hữu, nhưng là người tư hữu trên thửa ruộng chia theo cách mới, để kinh doanh trên một thửa ruộng mà việc chiếm hữu là do những nhu cầu hiện nay của anh ta quyết định, chứ không phải do những nhu cầu của bất cứ công chức nào quy định cho anh ta. Điều đó, người nông dân biết rõ, nhưng đương nhiên anh ta lại biểu thị nó ra một cách khác, và đó chính là cơ sở vật chất của các xu hướng muốn quốc hữu hoá ruộng đất.

*In lần đầu năm 1921 trong
Toàn tập của N. Lê-nin
(V. U-li-a-nốp), t. XIV, ph. II*

Theo đúng biên bản đánh máy

2

Xô-lô-vi-ép cho rằng ở đầu nghị quyết nên vạch ra một điểm quan trọng nhất là: đảng đòi hỏi phải quốc hữu hoá ruộng đất.

Điểm sửa chữa đó không quan trọng lắm. Tôi đặt việc quốc hữu hoá vào vị trí thứ ba, bởi vì sáng kiến và hành

động cách mạng phải ở vị trí hàng đầu, còn quốc hữu hoá là pháp luật thể hiện ý chí của nhân dân. Tôi phản đối.

*In lần đầu năm 1925 trong cuốn
"Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn
thành Pê-tơ-rô-grát và Hội nghị
toàn Nga của Đảng công nhân
dân chủ - xã hội (b) Nga, tháng
Tư 1917"*

Theo đúng biên bản đánh máy

17 NGHỊ QUYẾT VỀ VẤN ĐỀ RUỘNG ĐẤT¹⁵⁶

Chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ tồn tại ở Nga là cơ sở vật chất của chính quyền của bọn địa chủ - chủ nông nô và là sự bảo đảm để có thể phục hồi chế độ quân chủ. Chế độ chiếm hữu đó tất nhiên làm cho đại đa số dân cư ở Nga, tức giai cấp nông dân, rơi vào tình trạng cùng khổ, nô lệ và ngu dốt, làm cho toàn quốc phải chịu tình trạng lạc hậu trong tất cả mọi lĩnh vực của cuộc sống.

Chế độ sở hữu ruộng đất của nông dân ở Nga, dù là ruộng đất được chia (cho công xã và cho các nông hộ) hoặc là ruộng đất tư hữu (ruộng đất thuê và mua được) từ dưới lên trên, đâu đâu cũng đều bị ràng buộc bởi những mối liên hệ và quan hệ cũ, nửa nông nô, bởi sự phân chia nông dân thành từng loại do chế độ nông nô để lại, bởi tình trạng ruộng đất bị xé lẻ xen kẽ lẫn nhau, v.v., v.v.. Cần phải phá vỡ tất cả những sự ngăn cách cũ kỹ và có hại đó, cần phải "phá vỡ các hàng rào phân chia" ruộng đất, cải tạo tất cả những quan hệ chiếm hữu ruộng đất và những quan hệ trong nông nghiệp bằng cách làm cho những quan hệ đó lại phù hợp với những điều kiện mới của nền kinh tế trong toàn nước Nga và trên toàn thế giới, đó là cơ sở vật chất của những xu hướng của nông dân muốn quốc hữu hoá *tất cả* những ruộng đất trong nước.

Dù cho tất cả các đảng và các nhóm dân túy có đưa ra những điều không tưởng tiểu tư sản như thế nào để tô điểm cho cuộc đấu tranh của quần chúng nông dân chống lại chế độ chiếm hữu ruộng đất của bọn địa chủ - chủ nông nô và, nói chung, chống lại tất cả những sự ràng buộc nông nô trong toàn bộ chế độ sở hữu và sử dụng ruộng đất ở Nga, thì chính bản thân cuộc đấu tranh đó cũng đã biểu hiện một xu hướng hoàn toàn dân chủ - tư sản, một xu hướng tiến bộ hiển nhiên và cần thiết về mặt kinh tế, xu hướng muốn xoá bỏ triệt để tất cả những sự ràng buộc đó.

Quốc hữu hoá ruộng đất tuy là một biện pháp tư sản, nhưng nó là một sự tự do lớn nhất có thể có được và có thể tưởng tượng được trong xã hội tư bản chủ nghĩa, sự tự do đấu tranh giai cấp và tự do sử dụng ruộng đất mà không bị ràng buộc bởi bất cứ tàn tích nào có trước chế độ tư sản. Ngoài ra, việc quốc hữu hoá ruộng đất, khi xoá bỏ chế độ tư hữu về ruộng đất, thực tế đã giáng một đòn rất mạnh vào chế độ tư hữu về toàn bộ tư liệu sản xuất nói chung, khiến đảng của giai cấp vô sản phải dùng đủ mọi cách để góp phần vào việc thực hiện cuộc cải tạo như vậy.

Mặt khác, tầng lớp nông dân khá giả ở Nga từ lâu đã tạo ra những thành phần của giai cấp tư sản nông thôn, mà cuộc cải cách ruộng đất của Xtô-lư-pin chắc chắn đã tăng cường, tăng thêm và củng cố các thành phần đó. Ở cực bên kia trong nông thôn thì công nhân làm thuê trong nông nghiệp, những người vô sản và quần chúng nông dân nửa vô sản gắn gũi với họ, cũng được tăng cường và đông thêm.

Việc phá huỷ và thủ tiêu chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ càng được tiến hành một cách kiên quyết và triệt để, cuộc cải cách ruộng đất có tính chất dân chủ - tư sản ở Nga nói chung càng được tiến hành một cách kiên quyết và triệt để thì cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô

sản nông nghiệp chống tầng lớp nông dân khá giả (tư sản nông thôn) càng được phát triển mạnh mẽ và nhanh chóng.

Giai cấp vô sản thành thị có lôi kéo được giai cấp vô sản nông thôn theo mình hay không và có làm cho quần chúng nửa vô sản ở nông thôn theo giai cấp vô sản nông thôn hay không, hay là quần chúng này sẽ đi theo giai cấp tư sản nông thôn là giai cấp đang muốn liên minh với Gu-tơ-cốp, với Mi-li-u-cốp, với bọn tư bản và bọn địa chủ và, nói chung, với thế lực phản cách mạng, — điều này quyết định vận mệnh và kết cục của cách mạng Nga, chừng nào cuộc cách mạng vô sản đang mở đầu ở châu Âu không trực tiếp gây ảnh hưởng to lớn đến nước ta.

Căn cứ vào tình hình và tương quan lực lượng đó của các giai cấp, hội nghị quyết định:

1) Đảng của giai cấp vô sản hết sức đấu tranh để tịch thu tức khắc và hoàn toàn tất cả ruộng đất của địa chủ ở Nga (cũng như những ruộng đất của hoàng tộc, của giáo hội, của nhà vua, v.v., v.v.).

2) Đảng kiên quyết chủ trương chuyển tức khắc tất cả mọi ruộng đất vào tay nông dân được tổ chức trong các Xô-viết đại biểu nông dân hoặc trong các cơ quan tự quản địa phương khác được bầu ra một cách thật sự hoàn toàn dân chủ và hoàn toàn không phụ thuộc vào bọn địa chủ và bọn quan lại.

3) Đảng của giai cấp vô sản đòi hỏi phải quốc hữu hoá tất cả ruộng đất trong nước; quốc hữu hoá tức là chuyển quyền sở hữu tất cả mọi ruộng đất vào nhà nước, nhưng lại chuyển quyền sử dụng ruộng đất đó cho các cơ quan dân chủ địa phương.

4) Đảng phải kiên quyết đấu tranh chống Chính phủ lâm thời, vì chính phủ này, theo như lời Sin-ga-rép cũng như theo những lời tuyên bố tập thể của nó, buộc nông dân phải "thỏa thuận tự nguyện với địa chủ", tức là trên thực tế, phải chịu nhận một cuộc cải cách của địa chủ, và đe

dọa trừng phạt nông dân về những "hành động tự tiện", nghĩa là một thiểu số trong dân cư (địa chủ và tư bản) sẽ dùng bạo lực chống lại đa số, — cũng như phải kiên quyết đấu tranh chống thái độ dao động tiểu tư sản của đa số phái dân túy và phái dân chủ - xã hội men-sê-vích là những người khuyên nông dân không nên giành lấy toàn bộ ruộng đất trước khi triệu tập Quốc hội lập hiến.

5) Đảng khuyên nông dân phải giành lấy ruộng đất một cách có tổ chức, mà tuyệt đối không được gây ra một sự thiệt hại nào, dù hết sức nhỏ, cho tài sản và phải quan tâm làm cho sản xuất tăng lên.

6) Nói chung, tất cả những cuộc cải cách ruộng đất chỉ có thể có hiệu quả và lâu bền một khi toàn bộ nhà nước được hoàn toàn dân chủ hoá, nghĩa là một mặt, thủ tiêu cảnh sát, quân đội thường trực và bộ máy quan lại thật sự có đặc quyền, và mặt khác, thiết lập được một nền tự quản địa phương hết sức rộng rãi, hoàn toàn không bị cấp trên theo dõi và giám hộ.

7) Cần phải tiến hành tức khắc và ở mọi nơi việc tổ chức một cách riêng biệt và độc lập giai cấp vô sản nông nghiệp vừa dưới hình thức các Xô-viết đại biểu công nhân nông nghiệp (và cả các Xô-viết riêng của đại biểu nông dân nửa vô sản nữa) lẫn dưới hình thức các bộ phận hay các nhóm vô sản trong các Xô-viết chung của đại biểu nông dân, trong tất cả các cơ quan tự quản địa phương và thành phố, v.v., v.v..

8) Đảng phải ủng hộ sáng kiến của các uỷ ban nông dân; ở một số nơi trong nước Nga, các uỷ ban này tiến hành chuyển giao súc vật canh tác và nông cụ của bọn địa chủ cho nông dân đã được tổ chức trong các uỷ ban ấy của nông dân, nhằm sử dụng — theo sự điều tiết của xã hội — vào việc canh tác tất cả ruộng đất.

9) Đảng của giai cấp vô sản phải khuyên những người vô sản và nửa vô sản ở nông thôn để họ biến mỗi điền trang

của địa chủ thành một cơ sở kinh doanh kiểu mẫu khá lớn do Xô-viết đại biểu công nhân nông nghiệp quản lý và do xã hội đài thọ, dưới sự lãnh đạo của các nhà nông học và áp dụng những phương pháp kỹ thuật tốt nhất.

"*Sự thật*", số 45, ngày 13
tháng Năm (30 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản in thứ đã
được V. I. Lê-nin sửa chữa

18
NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC ĐOÀN KẾT
NHỮNG NGƯỜI QUỐC TẾ
CHỦ NGHĨA CHỐNG LẠI
KHỐI LIÊN MINH NHỮNG NGƯỜI
VỆ QUỐC CHỦ NGHĨA
TIỂU TƯ SẢN

Nhận thấy rằng:

1) các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, dân chủ - xã hội men-sê-vích, v.v., trong đại đa số trường hợp, đều đã đi theo lập trường "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng", nghĩa là họ đã ủng hộ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa (bỏ phiếu tán thành công trái và ủng hộ Chính phủ lâm thời là chính phủ đại biểu cho lợi ích của tư bản);

2) toàn bộ chính sách của các đảng ấy đều bảo vệ lợi ích và quan điểm của giai cấp tiểu tư sản và làm đôi bại giai cấp vô sản bằng cách làm cho giai cấp vô sản chịu ảnh hưởng của giai cấp tư sản, làm cho giai cấp vô sản tưởng là có thể bằng cách thoả hiệp, bằng cách "kiểm soát", bằng cách tham gia nội các, v.v. mà thay đổi được chính sách đế quốc chủ nghĩa của chính phủ và có thể làm cho chính phủ bỏ được con đường phản cách mạng xâm phạm đến tự do;

3) chính sách đó nuôi dưỡng và tăng cường thái độ căm giận vô ý thức của quần chúng đối với bọn tư bản mà thái độ đó lại là cái trở lực chính cho sự phát triển hơn nữa của cách mạng và làm cho cách mạng có thể bị thế lực phản cách mạng của bọn địa chủ và của giai cấp tư sản đánh bại, —

— hội nghị quyết định:

1) tuyệt đối không thể đoàn kết với các đảng và nhóm thực hành chính sách đó;

2) đối với các nhóm và các trào lưu thật sự đứng trên lập trường chủ nghĩa quốc tế, thì cần phải gần gũi và đoàn kết với họ, trên cơ sở đoàn tuyệt với chính sách tiểu tư sản phản bội chủ nghĩa xã hội.

"Sự thật", số 46, ngày 15 (2)
tháng Năm 1917

Theo đúng biên bản đánh máy

19 NGHỊ QUYẾT VỀ CÁC XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN VÀ BINH SĨ

Sau khi thảo luận các báo cáo và thông báo của các đồng chí công tác trong các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ tại các địa phương trong nước Nga, hội nghị xác định như sau:

Ở rất nhiều nơi thuộc các tỉnh, cách mạng đang tiến lên bằng cách chủ động tổ chức giai cấp vô sản và nông dân trong các Xô-viết, chủ động thủ tiêu các cơ quan chính quyền cũ, thành lập đội dân cảnh của giai cấp vô sản và nông dân chuyển giao hết thầy ruộng đất vào tay nông dân, thiết lập chế độ công nhân giám sát các công xưởng, thi hành chế độ ngày làm 8 giờ, tăng lương, đảm bảo cho sản xuất không bị gián đoạn, quy định việc công nhân giám sát sự phân phối lương thực, v.v..

Sự phát triển sâu rộng như vậy của cách mạng trong các tỉnh, một mặt là sự phát triển của cuộc vận động nhằm chuyển giao toàn bộ chính quyền cho các Xô-viết và nhằm thiết lập chế độ công nhân và nông dân tự mình giám sát việc sản xuất; mặt khác, nó đảm bảo việc chuẩn bị lực lượng trong phạm vi toàn quốc cho giai đoạn thứ hai của cách mạng là giai đoạn phải chuyển toàn bộ chính quyền nhà nước vào tay các Xô-viết hay các cơ quan khác trực tiếp thể hiện ý chí của đa số nhân dân (cơ quan tự quản địa phương, Quốc hội lập hiến, v.v.).

Việc chuyển giao chính quyền nhà nước cho Xô-viết trong hai thủ đô và trong một số thành phố lớn là nhiệm vụ vô cùng khó khăn và đòi hỏi một sự chuẩn bị lực lượng đặc biệt lâu dài của giai cấp vô sản. Chính đó là nơi tập trung các lực lượng lớn nhất của giai cấp tư sản. Chính đó là nơi mà chính sách thoả hiệp với giai cấp tư sản biểu hiện rõ ràng hơn, — chính sách này thường xuyên cản trở sáng kiến cách mạng của quần chúng và hạn chế tính độc lập của họ, đó là điều đặc biệt nguy hiểm vì các Xô-viết đó đóng vai trò lãnh đạo đối với các tỉnh.

Vì thế cho nên đảng của giai cấp vô sản có nhiệm vụ, một mặt, phải ủng hộ về mọi mặt sự phát triển của cách mạng ở các địa phương như đã nói đến trên kia, và mặt khác, phải thường xuyên đấu tranh trong nội bộ các Xô-viết (bằng công tác tuyên truyền và bằng cách bầu lại các Xô-viết) để giành thắng lợi cho đường lối vô sản; hết thảy mọi cố gắng và mọi sự chú ý đều phải hướng vào quần chúng công nhân và binh lính, vào sự phân ranh giới giữa đường lối vô sản và đường lối tiểu tư sản, giữa đường lối quốc tế chủ nghĩa và đường lối vệ quốc chủ nghĩa, giữa đường lối cách mạng và đường lối cơ hội chủ nghĩa, vào việc tổ chức và vũ trang công nhân, vào việc chuẩn bị lực lượng của họ cho giai đoạn cách mạng kế tiếp.

Hội nghị tuyên bố một lần nữa rằng cần phải tiến hành một công tác toàn diện trong nội bộ các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, phải tăng thêm số lượng các Xô-viết, tăng cường lực lượng các Xô-viết, đoàn kết các nhóm vô sản quốc tế chủ nghĩa của đảng ta ở trong nội bộ các Xô-viết.

*"Sự thật", số 46, ngày 15 (2)
tháng Năm 1917*

Theo đúng biên bản đánh máy

20 DIỄN VĂN VỀ VẤN ĐỀ DÂN TỘC 29 THÁNG TƯ (12 THÁNG NĂM)

1 BIÊN BẢN

Kể từ năm 1903, khi đảng ta thông qua cương lĩnh, chúng ta đã luôn luôn vấp phải sự đối lập kịch liệt của các đồng chí Ba-lan. Nếu các đồng chí nghiên cứu những biên bản của Đại hội II, các đồng chí sẽ thấy rằng ở đại hội đó họ đã từng trình bày những lý lẽ mà bây giờ chúng ta đang gặp phải; và những người dân chủ - xã hội Ba-lan đã rời bỏ đại hội đó, cho rằng họ không thể thừa nhận quyền tự quyết cho các dân tộc được. Từ đó, chúng ta luôn luôn vấp phải cũng vấn đề ấy. Ngay từ năm 1903 đã có chủ nghĩa đế quốc rồi, nhưng thời kỳ ấy, người ta không dùng chủ nghĩa đế quốc làm một lý do; và lúc bấy giờ, cũng như ngày nay, lập trường của đảng dân chủ - xã hội Ba-lan vẫn là một lập trường sai lầm lạ lùng, kỳ quặc: những người ấy muốn làm cho lập trường của đảng ta biến thành lập trường của bọn sô-vanh.

Do sự áp bức lâu dài của nước Nga, nên chính sách của Ba-lan hoàn toàn có tính chất dân tộc chủ nghĩa, và toàn bộ dân tộc Ba-lan thấm sâu tư tưởng trả thù những người Nga. Chẳng ai áp bức người Ba-lan bằng người Nga. Người Nga đã bị bọn Nga hoàng dùng làm kẻ đao phủ để bóp chết tự do của người Ba-lan. Chẳng có dân tộc nào căm thù nước Nga như người Ba-lan, chẳng có dân tộc nào chán ghét nước Nga một cách ghê gớm như người Ba-lan, và do đó mà nảy ra một hiện tượng kỳ lạ. Giai cấp tư sản Ba-lan

làm cho Ba-lan trở thành một trở ngại cho phong trào xã hội chủ nghĩa. Sống chết mặc thầy, — chỉ cốt sao Ba-lan được tự do. Đương nhiên đặt vấn đề như thế, tức là chế nhạo chủ nghĩa quốc tế. Đành rằng Ba-lan hiện đang sống trong vòng bị bạo lực khổng chế; nhưng nếu cho rằng những người dân tộc chủ nghĩa Ba-lan có thể trông cậy vào nước Nga giải phóng cho nước họ, thì như vậy là phản bội Quốc tế. Thế mà những người dân tộc chủ nghĩa Ba-lan đã làm cho quan điểm của họ thấm sâu vào nhân dân Ba-lan đến mức nhân dân Ba-lan cũng nhìn sự vật như vậy.

Công lao lịch sử to lớn của các đồng chí dân chủ - xã hội Ba-lan là đã nêu ra khẩu hiệu chủ nghĩa quốc tế và đã nói: đối với chúng tôi, sự liên minh anh em với giai cấp vô sản tất cả các nước khác là quan trọng hơn hết, và chúng tôi sẽ không bao giờ tiến hành chiến tranh để giải phóng Ba-lan cả. Công lao của các đồng chí ấy là ở đó, và vì thế bao giờ chúng tôi cũng chỉ coi những đồng chí dân chủ - xã hội Ba-lan ấy mới là những người xã hội chủ nghĩa mà thôi. Còn những người khác thì đều là những người ái quốc chủ nghĩa, những Plê-kha-nốp Ba-lan cả. Nhưng do cái lập trường độc đáo đó, do có những người, muốn cứu chủ nghĩa xã hội, đã phải đấu tranh chống lại một chủ nghĩa dân tộc điên cuồng, bệnh hoạn, nên đã có một hiện tượng lạ lùng là: có những đồng chí đến nói với chúng tôi rằng chúng ta phải từ chối không cho Ba-lan được tự do, từ chối không để nước đó được phân lập.

Tại sao những người Đại Nga chúng ta, so với các dân tộc khác thì là những kẻ đã áp bức nhiều dân tộc hơn, lại phải từ chối không thừa nhận quyền phân lập của Ba-lan, U-cra-i-na, Phần-lan? Người ta đề nghị với chúng ta hãy trở thành những người sô-vanh, vì như vậy là làm cho những người dân chủ - xã hội Ba-lan dễ dàng giữ được lập trường của mình. Chúng tôi không chủ trương giải phóng Ba-lan, vì dân tộc Ba-lan sống giữa hai quốc gia có khả năng

gây chiến với nhau. Nhưng đáng lẽ nói rằng công nhân Ba-lan cần phải lập luận như sau: chỉ có những người dân chủ - xã hội nào cho rằng dân tộc Ba-lan phải được tự do, thì mới là những người dân chủ, vì những người sô-vanh không có chỗ đứng trong hàng ngũ một đảng xã hội chủ nghĩa, đáng lẽ phải nói như vậy thì những người dân chủ - xã hội Ba-lan lại nói: chúng tôi phản đối việc phân lập của Ba-lan, chính là vì chúng tôi thấy liên minh với công nhân Nga là có lợi. Họ hoàn toàn có quyền làm như thế. Nhưng người ta không muốn hiểu rằng, để củng cố chủ nghĩa quốc tế thì không phải cứ lấp đi lấp lại những câu nói đó, mà ở Nga phải nhấn mạnh vào quyền tự do phân lập của các dân tộc bị áp bức, còn ở Ba-lan phải nhấn mạnh vào quyền tự do liên hợp. Tiền đề của tự do liên hợp là tự do phân lập. Những người Nga chúng ta phải nhấn mạnh tự do phân lập, còn ở Ba-lan phải nhấn mạnh tự do liên hợp.

Ở đây, chúng ta thấy có những lời ngụy biện dẫn đến chỗ hoàn toàn từ bỏ chủ nghĩa Mác. Quan điểm của đồng chí Pi-a-ta-cốp rập khuôn theo quan điểm của Rô-da Lú-xăm-bua...¹⁾ (thí dụ về Hà-lan)...¹⁾ Đồng chí Pi-a-ta-cốp lập luận như vậy, và đồng chí ấy tự đả vào mình, vì về mặt lý luận, đồng chí ấy phủ nhận quyền tự do phân lập, nhưng đồng chí ấy lại nói với nhân dân rằng: ai mà phủ nhận quyền tự do phân lập thì không phải là người xã hội chủ nghĩa. Điều mà đồng chí Pi-a-ta-cốp nói ở đây là một sự mơ hồ không thể tưởng tượng được. Ở Tây Âu, trong phần lớn các nước, vấn đề dân tộc đã được giải quyết từ lâu rồi. Khi người ta nói rằng vấn đề dân tộc đã được giải quyết, là người ta nghĩ đến Tây Âu. Đồng chí Pi-a-ta-cốp đem câu nói ấy áp dụng rộng đến cả Đông Âu, là nơi mà câu nói ấy không thích hợp, thế là chúng ta lâm vào một tình thế đáng buồn cười.

¹⁾ Biên bản mất một đoạn.

Các đồng chí hãy suy nghĩ xem người ta đã đi đến chỗ hồ đồ ghê gớm đến thế nào! Chính Phần-lan ở sát nách chúng ta thôi. Về vấn đề Phần-lan, đồng chí Pi-a-ta-cốp không trả lời được cụ thể, mà lại hoàn toàn hồ đồ. Hôm qua, các đồng chí đã đọc thấy trong "Báo công nhân" có đoạn nói rằng chủ nghĩa phân lập đang phát triển ở Phần-lan. Người Phần-lan đến và nói rằng, chủ nghĩa phân lập đang phát triển ở nước họ, vì bọn dân chủ - lập hiến không nhận cho Phần-lan được tự trị hoàn toàn. Ở đó, cuộc khủng hoảng và sự bất mãn đối với viên thống đốc Rô-đi-tép tăng lên, còn "Báo công nhân" viết rằng người Phần-lan phải chờ đợi Quốc hội lập hiến, vì ở đó sẽ thực hiện được sự thoả thuận giữa Phần-lan và Nga. Thoả thuận là thế nào? Người Phần-lan nên nói rằng họ có thể có quyền quyết định vận mệnh của họ theo ý muốn của họ, còn người Đại Nga nào không thừa nhận cho họ có quyền đó sẽ là một kẻ sô-vanh. Sự tình sẽ khác đi nếu chúng ta nói với công nhân Phần-lan rằng: muốn quyết định thế nào là tùy anh...¹⁾

Đồng chí Pi-a-ta-cốp chỉ bác bỏ khẩu hiệu của chúng ta, nói rằng đó không phải là một khẩu hiệu cho cách mạng xã hội chủ nghĩa, nhưng chính đồng chí ấy lại không đưa ra được khẩu hiệu thích đáng. Phương pháp cách mạng xã hội chủ nghĩa tiến hành dưới khẩu hiệu "hãy xoá bỏ các đường biên giới" là hoàn toàn mơ hồ. Chúng tôi đã không đăng được bài báo trong đó tôi gọi quan điểm ấy là "chủ nghĩa kinh tế đế quốc"²⁾. Cái "phương pháp" cách mạng xã hội chủ nghĩa tiến hành dưới khẩu hiệu: "hãy xoá bỏ các đường biên giới" như vậy có ý nghĩa thế nào? Chúng ta khẳng định là cần phải có nhà nước; mà có nhà nước thì phải có biên giới. Hẳn là nhà nước có thể có một chính phủ tư

¹⁾ Biên bản mất một đoạn.

²⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 30, tr. 76 - 87.

sản, thế mà chúng ta lại cần có các Xô-viết. Song vấn đề biên giới cũng đặt ra cho cả các Xô-viết nữa. "Hãy xoá bỏ các đường biên giới" nghĩa là thế nào? Trạng thái vô chính phủ bắt đầu ở đây... "Phương pháp" cách mạng xã hội chủ nghĩa tiến hành dưới khẩu hiệu "hãy xoá bỏ các đường biên giới" chỉ là câu nói hồ đồ. Khi cách mạng xã hội chủ nghĩa chín muồi, khi nó bùng nổ, nó sẽ lan sang các nước khác, và chúng ta sẽ giúp cho nó lan như thế, nhưng giúp thế nào thì chúng ta vẫn không biết. "Phương pháp cách mạng xã hội chủ nghĩa" là một câu nói suông, không có nội dung. Vì còn có những vấn đề mà cách mạng tư sản không giải quyết, nên chúng tôi cho rằng cần phải giải quyết những vấn đề ấy. Chúng ta tỏ ra thờ ơ, trung lập đối với phong trào phân lập. Nếu Phần-lan, Ba-lan, U-cra-i-na tách ra khỏi nước Nga, chúng tôi chẳng thấy có gì là tai hại cả. Phân lập như thế có gì là tai hại? Ai cho phân lập như thế là tai hại, thì người đó là sô-vanh. Phải là điên rồ mới tiếp tục cái chính sách của Nga hoàng Ni-cô-lai. Na-uy đã tách hẳn khỏi Thụy-điển rồi đó... Đã có lúc A-lếch-xan-đơ I và Na-pô-lê-ông đem các dân tộc ra trao đổi với nhau, Nga hoàng cũng đem Ba-lan ra trao đổi. Thế thì chúng ta sẽ có tiếp tục cái sách lược đó của Nga hoàng không? Tiếp tục sách lược đó là từ bỏ sách lược của chủ nghĩa quốc tế, là theo chủ nghĩa sô-vanh thuộc loại tồi tệ nhất. Nếu Phần-lan tách ra, thì tai hại ở chỗ nào? Lòng tin cậy lẫn nhau của nhân dân Na-uy và Thụy-điển, của những người vô sản ở hai nước đó, đã được củng cố sau khi Na-uy tách ra khỏi Thụy-điển. Bọn địa chủ Thụy-điển đã muốn gây chiến tranh, nhưng công nhân Thụy-điển đã chống lại việc đó và tuyên bố: chúng tôi sẽ không tham gia cuộc chiến tranh đó.

Hiện nay, người Phần-lan chỉ muốn tự trị. Chúng tôi tán thành để cho Phần-lan được hoàn toàn tự do; khi điều đó được thực hiện thì lòng tin vào phái dân chủ Nga sẽ càng tăng, và lúc ấy người Phần-lan sẽ không tách ra nữa.

Khi ông Rô-đi-tép tới gặp người Phần-lan và mặc cả với họ về quyền tự trị, thì các đồng chí Phần-lan nói với chúng ta: chúng tôi cần được tự trị. Nhưng người ta đã nhất tề phản đối họ và nói: "các anh hãy chờ đợi Quốc hội lập hiến". Còn chúng ta thì nói: "người xã hội chủ nghĩa Nga nào mà từ chối không cho Phần-lan được tự do thì người đó là một kẻ sô-vanh".

Chúng tôi nói rằng biên giới phải do ý chí của dân cư quyết định. Nước Nga quyết không tiến hành chiến tranh vì Cuộc-li-an-đi-a nữa! Nước Đức phải rút quân khỏi Cuộc-li-an-đi-a! Chúng ta giải quyết vấn đề phân lập như thế đấy. Giai cấp vô sản không thể dùng bạo lực được, vì giai cấp vô sản không được cản trở quyền tự do của các dân tộc. Khi mà cách mạng xã hội chủ nghĩa sẽ trở thành hiện thực, chứ không phải là một phương pháp, thì khẩu hiệu: "hãy xoá bỏ các đường biên giới" mới là một khẩu hiệu đúng, và lúc đó chúng ta sẽ nói: các đồng chí, hãy đến với chúng tôi...

Vấn đề chiến tranh lại là một chuyện hoàn toàn khác. Khi cần, chúng ta sẽ không từ chối tiến hành một cuộc chiến tranh cách mạng. Chúng ta không phải là những người hòa bình chủ nghĩa... Khi lên nắm chính quyền ở nước ta, Mi-li-u-cốp đã phái Rô-đi-tép sang Phần-lan để mặc cả một cách tráo tráo với nhân dân Phần-lan, thì chúng ta nói: không, nhân dân Nga quyết không dùng bạo lực đối với Phần-lan: một dân tộc đi áp bức các dân tộc khác thì bản thân nó không thể có tự do¹⁵⁷. Trong nghị quyết về đề nghị của Boóc-gơ-bi-e, chúng ta nói: các anh hãy rút quân và hãy để cho các dân tộc tự quyết định lấy vận mệnh của họ. Nếu mai đây, Xô-viết nắm chính quyền, đó không phải là "phương pháp cách mạng xã hội chủ nghĩa", khi đó chúng ta sẽ nói: nước Đức, hãy rút quân khỏi Ba-lan; nước Nga, hãy rút quân khỏi Ác-mê-ni-a, — không làm như thế là lừa bịp.

Đồng chí Đgiéc-gin-xki nói với chúng ta về nước Ba-lan bị áp bức của mình rằng, ở đấy, mọi người đều là sô-vanh cả. Nhưng tại sao không có lấy một người Ba-lan nào nói nửa lời về cách người ta phải đối xử với Phần-lan, với U-cra-i-na? Từ năm 1903, về vấn đề đó, chúng ta đã tranh luận nhiều đến nỗi bây giờ mà nói lại nữa thì thật là nặng nề. Tuy ý anh muốn đi đâu thì đi... Ai không tán thành quan điểm đó là kẻ theo chủ nghĩa thôn tính, là một kẻ sô-vanh. Chúng ta muốn có liên minh anh em giữa tất cả các dân tộc. Nếu có một nước Cộng hòa U-cra-i-na và một nước Cộng hòa Nga, thì mối liên hệ giữa hai nước đó và lòng tin cậy lẫn nhau sẽ được tăng thêm. Nếu người U-cra-i-na thấy ở Nga có một chế độ cộng hòa của các Xô-viết, thì họ sẽ không tách ra, nhưng nếu chúng ta có một chế độ cộng hòa của Mi-li-u-cốp, thì họ sẽ tách ra. Khi đồng chí Pi-a-ta-cốp nói hoàn toàn mâu thuẫn với chính mình rằng: chúng tôi phản đối dùng bạo lực để giữ một dân tộc ở trong biên giới của nước Nga, thì chính là đồng chí ấy đã thừa nhận quyền tự quyết của các dân tộc. Chúng ta tuyệt nhiên không muốn rằng người nông dân xứ Khi-va phải sống dưới ách thống trị của tên chúa ở Khi-va. Sự phát triển của cuộc cách mạng của chúng ta sẽ tác động đến quần chúng bị áp bức. Công tác cổ động trong quần chúng bị áp bức chỉ có thể làm như vậy thôi.

Nhưng bất kỳ người xã hội chủ nghĩa Nga nào mà không chịu thừa nhận quyền tự do của Phần-lan và U-cra-i-na thì đều sẽ rơi vào chủ nghĩa sô-vanh. Và dù ngụy biện như thế nào, dù viện đến "phương pháp" của mình như thế nào, người đó cũng không bao giờ có thể biện hộ cho mình được.

*In lần đầu năm 1921 trong
Toàn tập của N. Lê-nin
(V. U-li-a-nốp), t. XIV, ph. II*

Theo đúng bản đánh máy

2

TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

Đồng chí Lê-nin nhắc lại rằng những người dân chủ - xã hội Ba-lan đã chống lại quyền dân tộc tự quyết vào năm 1903, khi mà vấn đề này chưa được đặt ra trong cái viễn cảnh cách mạng xã hội chủ nghĩa. Đặc điểm của lập trường của họ trong vấn đề dân tộc là do tình hình đặc biệt của họ ở Ba-lan quyết định; ách áp bức của Nga hoàng đã nuôi dưỡng những khát vọng dân tộc chủ nghĩa của các tầng lớp tư sản và tiểu tư sản ở Ba-lan. Những người dân chủ - xã hội Ba-lan đã phải tiến hành cuộc đấu tranh ác liệt chống "những người xã hội chủ nghĩa" (Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan¹⁵⁸) sẵn sàng tham gia cả cuộc chiến tranh châu Âu để giải phóng Ba-lan; và lúc đó chỉ có họ, những người dân chủ - xã hội Ba-lan, là những người duy nhất vun trồng những tình cảm đoàn kết quốc tế trong công nhân Ba-lan, mới dắt dẫn làm cho họ xích gần lại với công nhân Nga. Nhưng mưu toan của họ định buộc những người xã hội chủ nghĩa thuộc các dân tộc *đi áp bức* phải phủ nhận quyền tự quyết của các dân tộc bị áp bức, thì thật hết sức sai lầm; và nếu có thành công thì nó cũng chẳng có thể dẫn tới cái gì khác ngoài việc làm cho những người dân chủ - xã hội Nga chuyển sang lập trường sô-vanh. Phủ nhận quyền tự quyết của các dân tộc bị áp bức, những người xã hội chủ nghĩa thuộc các dân tộc đi áp bức trở thành những kẻ sô-vanh và ủng hộ giai cấp tư sản nước mình. Những người xã hội chủ nghĩa Nga phải phấn đấu để cho các dân tộc bị áp bức được *tự do phân lập*, còn những người xã hội chủ nghĩa thuộc các dân tộc bị áp bức thì phải ủng hộ sự tự do liên hợp; mà cả những người xã hội chủ nghĩa Nga lẫn những người xã hội chủ nghĩa thuộc các dân tộc bị áp bức tuy đi theo những con đường khác nhau về hình thức

(thực chất thì chỉ là một thôi) nhưng cùng dẫn tới một mục tiêu: tổ chức quốc tế của giai cấp vô sản. Khi người ta nói rằng trong phạm vi chế độ tư sản, vấn đề dân tộc đã được giải quyết, thì như vậy là đã quên rằng vấn đề này chỉ được giải quyết ở Tây Âu (không phải ở mọi nơi), nơi mà mức độ thuần nhất trong dân cư đạt tới 90%, chứ không phải ở phương Đông là nơi mà mức độ thuần nhất trong dân cư không vượt quá 43%. Ví dụ về nước Phần-lan chứng tỏ rằng vấn đề dân tộc thực sự đã trở thành vấn đề trước mắt, rằng cần phải lựa chọn giữa việc ủng hộ giai cấp tư sản để quốc chủ nghĩa và nghĩa vụ đoàn kết quốc tế, nghĩa vụ này không cho phép cương cứng ý chí của các dân tộc bị áp bức. Những người men-sê-vích đề nghị những người dân chủ - xã hội Phần-lan hãy "chờ đợi" đến ngày triệu tập Quốc hội lập hiến và *cùng với* quốc hội này giải quyết vấn đề quyền tự trị, thực ra họ đã phát biểu theo tinh thần bọn đế quốc Nga.

"*Sự thật*", số 46, ngày 15 (2)
tháng Năm 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "*Sự thật*"

21

NGHỊ QUYẾT VỀ VẤN ĐỀ DÂN TỘC

Chính sách áp bức dân tộc, di sản của chế độ chuyên chế và chế độ quân chủ, được bọn địa chủ, bọn tư bản và giai cấp tiểu tư sản ủng hộ nhằm bảo vệ đặc quyền giai cấp của chúng và chia rẽ công nhân thuộc các dân tộc khác nhau. Chủ nghĩa đế quốc hiện đại đang tăng cường thêm xu hướng thống trị các dân tộc nhược tiểu, nó là một yếu tố mới làm nặng nề thêm ách áp bức dân tộc.

Nếu trong xã hội tư bản chủ nghĩa mà có thể xoá bỏ được ách áp bức dân tộc, thì việc xoá bỏ đó chỉ có thể thực hiện được trong điều kiện nhà nước được tổ chức và quản lý theo chế độ cộng hòa dân chủ triệt để, bảo đảm được quyền bình đẳng hoàn toàn của tất cả các dân tộc và tất cả các tiếng nói.

Đối với tất cả các dân tộc trong nước Nga đều phải thừa nhận cho họ được quyền tự do phân lập và được tổ chức thành quốc gia độc lập. Phủ nhận quyền đó và không dùng những biện pháp đảm bảo cho việc thực hiện quyền đó trên thực tế, như thế tức là ủng hộ chính sách xâm lược hay thôn tính. Chỉ có giai cấp vô sản thừa nhận quyền phân lập của các dân tộc mới có thể đảm bảo được sự đoàn kết hoàn toàn giữa công nhân các nước và làm cho các dân tộc xích lại gần nhau một cách thật sự dân chủ.

Cuộc xung đột hiện đang xảy ra giữa Phần-lan và Chính phủ lâm thời nước Nga chứng tỏ đặc biệt rõ ràng rằng

việc phủ nhận quyền tự do phân lập chỉ dẫn đến chỗ tiếp tục trực tiếp chính sách của Nga hoàng mà thôi.

Không được lẫn lộn vấn đề quyền tự do phân lập của các dân tộc với vấn đề tính chất hợp lý của sự phân lập của một dân tộc nào đó trong một thời kỳ nào đó. Đối với vấn đề thứ hai này, trong mỗi trường hợp riêng biệt, đảng của giai cấp vô sản cần phải đứng trên quan điểm lợi ích của toàn bộ sự phát triển xã hội và lợi ích của cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản cho chủ nghĩa xã hội mà giải quyết một cách hoàn toàn độc lập.

Đảng đòi hỏi phải có một chế độ tự trị rộng rãi cho các địa phương, phải xoá bỏ sự giám sát từ trên xuống, phải thủ tiêu việc bắt buộc dùng một ngôn ngữ chính thức và phải vạch rõ ranh giới các khu vực tự quản và tự trị trên cơ sở chính dân cư địa phương phải chú ý đến những điều kiện kinh tế và điều kiện sinh sống, chú ý đến thành phần dân tộc của dân cư, v.v..

Đảng của giai cấp vô sản kiên quyết bác bỏ cái gọi là "quyền tự trị dân tộc về văn hoá", nghĩa là nhà nước không quản lý công việc nhà trường, v.v. mà đem trao công việc đó cho một thứ xây-mơ dân tộc của mình. Chế độ tự trị dân tộc về văn hoá chia tách một cách giả tạo công nhân cư trú trong cùng một địa phương và thậm chí làm việc ngay trong cùng một xí nghiệp nữa, tùy theo họ thuộc về một nền "văn hoá dân tộc" nào đó, nghĩa là tăng cường thêm mối liên hệ giữa công nhân với nền văn hoá tư sản của các dân tộc, trong khi mà đảng dân chủ - xã hội đang đặt cho mình nhiệm vụ là phải tăng cường nền văn hoá quốc tế của giai cấp vô sản toàn thế giới.

Đảng đòi hỏi phải đưa vào hiến pháp một đạo luật cơ bản tuyên bố xoá bỏ tất cả mọi đặc quyền của bất cứ một dân tộc nào, cũng như tất cả những sự xâm phạm đến quyền lợi của các dân tộc ít người.

Lợi ích của giai cấp công nhân đòi hỏi công nhân thuộc

tất cả các dân tộc ở Nga phải hợp nhất lại trong các tổ chức vô sản thống nhất — các tổ chức chính trị, công đoàn, hợp tác - giáo dục, v.v.. Chỉ có một sự hợp nhất như thế của công nhân các dân tộc khác nhau vào trong các tổ chức thống nhất mới làm cho giai cấp vô sản có thể tiến hành thắng lợi cuộc đấu tranh chống tư bản quốc tế và chủ nghĩa dân tộc tư sản.

*Phụ trương báo "Sự thật
bình sĩ", số 13, ngày 16 (3)
tháng Năm 1917*

Theo đúng bản thảo

22
DIỄN VĂN VỀ TÌNH HÌNH
TRONG QUỐC TẾ VÀ NHIỆM VỤ
CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN
DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA
29 THÁNG TƯ (12 THÁNG NĂM)

1
BIÊN BẢN

Chính đồng chí Di-nô-vi-ép cũng đã thừa nhận rằng cuộc đi thăm của chúng ta ở Xtốc-khôn sẽ là cuộc đi thăm cuối cùng và mục đích chúng ta đến đây chỉ là để tìm hiểu tình hình thôi.

Khi Grim triệu tập hội nghị, tôi đã không đến, vì thấy rõ rằng không thể bàn bạc với những kẻ tán thành chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Chúng tôi nói: "quyết không cộng tác với bọn xã hội - sô-vanh". Chúng tôi đến và chúng tôi nói chuyện với phái tả Xim-méc-van. Về mặt tinh thần và về mặt chính thức thì Grim có quyền thảo ra nghị quyết ngày nay. Ông ấy có cái quyền đó là vì dựa vào Cau-xky ở Đức, vào Lông-ghê ở Pháp. Về mặt chính thức, vấn đề là thế này: Grim đã đăng lên báo: "chúng tôi sẽ giải tán uỷ ban của chúng tôi khi mà Huy-xman lập được uỷ ban của ông ta". Khi chúng tôi nói rằng ở Xim-méc-van không có quyết định như thế, thì ông ấy đồng ý, nhưng lại tuyên bố rằng "đa số nghị như vậy", — và đó là sự thật.

Về cuộc đi thăm: "chúng ta sẽ biết được tình hình, chúng ta sẽ tiếp xúc với phái tả Xim-méc-van". Cho rằng chúng ta sẽ tranh thủ được thêm nhiều người thì đó là điều không có hy vọng mấy. Chúng ta chớ có ảo tưởng: thứ nhất,

cuộc đi thăm sẽ không thành; thứ hai, đó sẽ là cuộc đi thăm cuối cùng; thứ ba, vì những lý do kỹ thuật, chúng ta không thể lôi kéo được những phần tử có ý muốn đoạn tuyệt với bọn xã hội - sô-vanh. Nhưng đồng chí Nô-ghin hãy cứ tiến hành cuộc đi thăm đầu tiên và đồng chí Di-nô-vi-ép hãy cứ đi thăm lần cuối cùng ở Xtóc-khôn đi. Về phần tôi, tôi mong mỗi một cách chính đáng rằng cuộc đi thăm cuối cùng sẽ được tiến hành một cách hết sức nhanh chóng và hết sức thuận lợi.

In lần đầu năm 1925 trong cuốn "Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát và Hội nghị toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, tháng Tư 1917"

Theo đúng bản viết tay

2

TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

Đồng chí Lê-nin đề nghị tuyên bố rằng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở lại trong khối liên minh Xim-méc-van chỉ nhằm mục đích thông báo tình hình, do đó đã rút ra khỏi khối liên minh đó. Kinh nghiệm, Lê-nin nói, cho thấy rằng không cần thiết phải tiếp tục ở lại trong khối đó nữa. Ở nhiều nước, tổ chức Xim-méc-van thậm chí đã cản trở sự phát triển của phong trào. Bọn xã hội - sô-vanh dùng tổ chức đó để che giấu mình.

"Sự thật", số 46, ngày 15 (2) tháng Năm 1917

Theo đúng bản đăng trên báo "Sự thật"

23

DIỄN VĂN BẢO VỆ NGHỊ QUYẾT VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY 29 THÁNG TƯ (12 THÁNG NĂM)

Trong nghị quyết về tình hình hiện nay mà chỉ nói đến những điều kiện ở Nga thôi, như vậy là sai. Chiến tranh đã làm cho chúng ta gắn bó với nhau một cách chặt chẽ đến mức là nếu chúng ta bỏ qua không chú ý đến toàn bộ những mối quan hệ quốc tế thì đó là một sai lầm rất lớn.

Nhiệm vụ của giai cấp vô sản Nga sẽ như thế nào, nếu phong trào quốc tế đặt chúng ta đứng trước cuộc cách mạng xã hội? — đó là vấn đề chủ yếu được phân tích trong nghị quyết này.

"Ngay trước chiến tranh, những tiền đề khách quan của cách mạng xã hội chủ nghĩa chắc chắn là đã có trong những nước tiên tiến phát triển nhất; do chiến tranh, những tiền đề đó đã chín muồi hơn và tiếp tục chín muồi rất nhanh chóng. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày càng bị loại trừ và tiêu diệt nhanh chóng. Sự tập trung hoá và quốc tế hoá của tư bản tăng lên rất lớn. Chủ nghĩa tư bản độc quyền biến thành chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước; do tình thế thúc bách nên trong nhiều nước đã phải thi hành việc điều tiết xã hội đối với sản xuất và phân phối, một số trong những nước đó đặt ra chế độ nghĩa vụ lao động chung đối với mọi người".

Trước chiến tranh đã có sự độc quyền của các tư-rót và các xanh-đi-ca; trong chiến tranh đã có tổ chức độc quyền nhà nước. Còn chế độ nghĩa vụ lao động chung đối với mọi

người thì đó là một nhân tố mới, nó là bộ phận của một chính thể xã hội chủ nghĩa, đó là điều mà những ai không dám nghiên cứu cụ thể những điều kiện hiện có, thì thường hay quên mất.

Trọng tâm phần thứ nhất của nghị quyết là nhận định về những điều kiện của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa thế giới. Điều đáng chú ý là cách đây 27 năm, Ăng-ghe-n đã vạch ra rằng, đặt vấn đề chủ nghĩa tư bản mà không tính đến tác dụng của các tơ-rót, rồi cứ nói: "đặc trưng của chủ nghĩa tư bản là không có tính kế hoạch", như vậy là không thoả đáng. Ăng-ghe-n nhận xét về điều đó: "nơi nào có tơ-rót thì không phải là ở đó không có tính kế hoạch, mà ở đó có chủ nghĩa tư bản". Nêu ra điều chỉ dẫn ấy lại càng đúng lúc, vì hiện nay chúng ta đang có một nhà nước quân sự — một chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Có tính kế hoạch cũng vẫn không làm cho công nhân khỏi trở thành những người nô lệ, nhưng bọn tư bản thì bòn rút được lợi nhuận "một cách có kế hoạch" hơn. Lúc này, chúng ta đang thấy chủ nghĩa tư bản trực tiếp chuyển sang một hình thức có kế hoạch cao nhất của nó.

Phần thứ hai của nghị quyết không cần phải giải thích thêm gì cả.

Về phần thứ ba của nghị quyết thì cần phải bàn kỹ lưỡng hơn (d i ễ n g i ả đ ọ c n g h ị q u y ết).

"Giai cấp vô sản Nga, vì hoạt động ở một trong những nước lạc hậu nhất châu Âu, trong một dân cư mà đông đảo là những người tiểu nông, nên không thể tự đặt cho mình mục đích thực hiện ngay tức khắc việc cải tạo xã hội chủ nghĩa được.

Nhưng nếu vì thế mà kết luận rằng giai cấp công nhân cần phải ủng hộ giai cấp tư sản, hoặc phải hạn chế hoạt động của mình trong một phạm vi mà giai cấp tiểu tư sản có thể nhận được, hoặc phải từ bỏ vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản trong việc giải thích cho nhân dân hiểu sự cấp

bách phải thi hành một số biện pháp đã chín muồi trong thực tiễn để tiến lên chủ nghĩa xã hội, thì như vậy là một sai lầm hết sức lớn và thậm chí, trên thực tế, là hoàn toàn chuyển sang phía giai cấp tư sản".

Từ những tiền đề thứ nhất, người ta thường rút ra kết luận như sau: "Nga là một nước lạc hậu, một nước nông dân, tiểu tư sản, vì vậy hoàn toàn không thể nói đến cách mạng xã hội chủ nghĩa được"; nhưng người ta quên rằng chiến tranh đặt chúng ta vào những điều kiện bất thường và bên cạnh giai cấp tiểu tư sản, còn có đại tư bản. Khi đã nắm chính quyền rồi, các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ sẽ phải làm gì? Chuyển sang phía giai cấp tư sản ư? Giai cấp công nhân vẫn tiếp tục cuộc đấu tranh giai cấp của mình — câu trả lời là như vậy.

Cái gì có thể làm được và cái gì cần phải làm dưới chính quyền của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ?

Trước hết là quốc hữu hoá ruộng đất. Quốc hữu hoá ruộng đất là một biện pháp tư sản; nó không loại trừ chủ nghĩa tư bản, và tư bản cũng không loại trừ nó, nhưng nó giáng một đòn rất mạnh vào chế độ tư hữu. Chúng tôi bàn tiếp (d i ễ n g i ả đ ọ c):

"... đặt chế độ giám sát của nhà nước đối với tất cả các ngân hàng, — các ngân hàng này sẽ hợp nhất thành một ngân hàng trung ương thống nhất, — và cả đối với các cơ quan bảo hiểm và các xanh-đi-ca lớn nhất của bọn tư bản (thí dụ, xanh-đi-ca các chủ nhà máy đường, công ty than đá, công ty kim khí, v.v.), đồng thời áp dụng dần dần một chế độ thuế lũy tiến công bằng hơn, đánh vào các thu nhập và tài sản. Các biện pháp đó, về phương diện kinh tế đã hoàn toàn chín muồi, về phương diện kỹ thuật chắc chắn là có thể thi hành ngay được, và về phương diện chính trị thì *có thể* được tuyệt đại đa số nông dân tán thành vì có lợi cho họ về mọi mặt".

Điểm đó cần phải được đem ra tranh luận. Ngay trong

báo "Sự thật", tôi đã từng nói về các bài báo của Plê-kha-nốp: "những ai nói rằng chủ nghĩa xã hội không thể thực hiện được, thì đều ra sức trình bày chủ nghĩa xã hội một cách có lợi cho họ: một cách mơ hồ, không rõ ràng, như là một bước nhảy". Chính ngay Cau-xky cũng đã viết: "không một người xã hội chủ nghĩa nào nói đến việc xoá bỏ chế độ tư hữu của nông dân cả". Nhưng phải chăng như thế có nghĩa là sự tồn tại của đại tư bản tất sẽ làm cho chúng ta khỏi phải thiết lập chế độ giám sát của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ đối với sản xuất, đối với các xanh-đi-ca của bọn chủ nhà máy đường, v.v.? Biện pháp đó không phải là chủ nghĩa xã hội, mà là một biện pháp quá độ; nhưng do có các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, nên việc thực hiện các biện pháp như thế sẽ làm cho nước Nga đứng một chân vào chủ nghĩa xã hội, đứng một chân thôi, vì đa số nông dân điều khiển một mặt khác của nền kinh tế nước nhà. Người ta không thể phủ nhận rằng, về phương diện kinh tế, sự thay đổi đó đã chín muồi rồi. Nhưng muốn thực hiện các biện pháp ấy về mặt chính trị thì phải có được đa số; mà đa số lại là nông dân, như mọi người đều thấy rõ, họ đều quan tâm đến những cải cách ấy. Họ có được tổ chức đầy đủ không, đó là một vấn đề khác, chúng ta không thể trả lời thay cho họ được.

Xưa kia vẫn thường có luận điệu chống chủ nghĩa xã hội, cho rằng chủ nghĩa xã hội là một "trại lính lớn", một "bộ máy quan lại lớn". Bây giờ chúng ta phải đặt vấn đề chủ nghĩa xã hội một cách khác trước, bằng cách chuyển nó từ lĩnh vực mơ hồ sang lĩnh vực cụ thể nhất: quốc hữu hoá ruộng đất, giám sát các xanh-đi-ca, v.v. (đ i ễ n g i ả đ ọ c n g h ị q u y ết).

"Tất cả các biện pháp đó và những biện pháp tương tự không những có thể và phải được thảo luận và chuẩn bị để đem ra thi hành trong toàn quốc khi toàn bộ chính quyền đã chuyển vào tay những người vô sản và nửa vô

sản, mà còn phải được các cơ quan cách mạng ở địa phương của chính quyền của toàn dân đem ra thực hiện mỗi khi có khả năng làm được.

Việc thực hiện các biện pháp đó đòi hỏi phải hết sức chu đáo và thận trọng, phải tranh thủ được một đa số vững chắc trong dân cư, đa số này phải tin tưởng một cách tự giác rằng biện pháp này hay biện pháp khác đều thực tế đã được chuẩn bị rồi; đội tiên phong giác ngộ của quần chúng công nhân phải hướng sự chú ý và nỗ lực của mình chính vào phía ấy, vì công nhân có nhiệm vụ giúp đỡ quần chúng nông dân tìm lối thoát khỏi tình trạng phá sản về kinh tế".

Những tiếng sau cùng trên đây là then chốt của toàn bộ nghị quyết: chúng tôi không trình bày chủ nghĩa xã hội như là một bước nhảy, mà là con đường thực tế để thoát khỏi tình trạng phá sản về kinh tế.

Những đối thủ của chúng ta nói: "Cách mạng là cách mạng tư sản, bởi vậy không nên nói đến chủ nghĩa xã hội". Ngược lại, chúng ta nói: "chính vì giai cấp tư sản không thể thoát ra khỏi tình trạng hiện nay, nên cách mạng đang tiến tới". Chúng ta không được chỉ hạn chế ở những lời nói suông về dân chủ, mà phải giải thích cho quần chúng hiểu rõ tình hình và chỉ cho họ thấy những biện pháp thực tế: nắm lấy các xanh-đi-ca — thông qua các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ mà giám sát các xanh-đi-ca đó, v. v.. Chính thi hành tất cả các biện pháp ấy thì sẽ làm cho nước Nga đứng một chân vào chủ nghĩa xã hội. Cương lĩnh kinh tế của chúng ta phải chỉ ra con đường thoát khỏi tình trạng phá sản về kinh tế — đó là điều mà chúng ta phải đi theo.

*In lần đầu năm 1925 trong cuốn
"Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn
thành Pê-tơ-rô-grát và Hội nghị
toàn Nga của Đảng công nhân dân
chủ - xã hội (b) Nga, tháng Tư 1917"*

Theo đúng biên bản viết tay

24
NHẬN XÉT
KHI THẢO LUẬN NGHỊ QUYẾT
VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY
29 THÁNG TƯ (12 THÁNG NĂM)

1

Trong phòng họp có người hỏi. Giám sát các xanh-đi-ca và các ngân hàng — đó là những biện pháp chỉ nên áp dụng trong phạm vi toàn quốc, hay còn bao hàm cả những biện pháp như giám sát các xí nghiệp tư nhân, v. v.?

Đúng, ở đây không nói đến điều đó, bởi vì cái thực tiễn sinh động ấy đã được phản ánh trong một nghị quyết khác, trong một viễn cảnh đầy đủ hơn¹⁾. Còn nghị quyết này nói về một chủ đề khác — thực hiện các biện pháp để tiến lên chủ nghĩa xã hội.

2

Xô-lô-vi-ép đưa ra một đề nghị sửa đổi: nên nói mấy lời về những đặc điểm của nhà nước trong thời kỳ quá độ này — điều đó rất quan trọng, bởi vì nó xác định phương hướng hoạt động chung của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ...

Lê-nin phản đối điểm sửa đổi của đồng chí Xô-lô-vi-ép:

Trong các nghị quyết riêng, chúng ta luôn luôn gặp phải những quy định cụ thể. Các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ có thể hành động không cần đến cảnh sát, bởi vì các Xô-viết đó có binh sĩ được vũ trang. Các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ là những cơ quan có thể thay thế bộ máy quan lại cũ.

¹⁾ Xem tập này, tr. 529.

Cương lĩnh ruộng đất cũ...¹⁾ không thành, nhưng nói: "đảng đòi lập một chế độ cộng hòa vô sản - nông dân, không có cảnh sát, không có quân đội thường trực, không có bọn quan lại". Như vậy hội nghị đã quyết định trước vấn đề đó rồi²⁾, và bây giờ chúng ta chỉ cần phải diễn đạt ra thôi.

*In lần đầu năm 1925 trong cuốn
"Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn
thành Pê-tơ-rô-grát và Hội nghị
toàn Nga của Đảng công nhân
dân chủ - xã hội (b) Nga, tháng
Tư 1917"*

Theo đúng biên bản viết tay

¹⁾ Trong biên bản có một chữ viết không rõ.

²⁾ Xem tập này, tr. 508.

25 NGHỊ QUYẾT VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY

Cuộc chiến tranh thế giới do sự đấu tranh của các tư-rót quốc tế và của tư bản ngân hàng gây ra để thống trị thị trường thế giới, đã dẫn đến chỗ tàn phá hàng loạt những giá trị vật chất, làm kiệt quệ lực lượng sản xuất, phát triển công nghiệp chiến tranh đến mức khiến cho ngay cả việc sản xuất một số lượng tối thiểu tuyệt đối cần thiết về vật phẩm tiêu dùng và tư liệu sản xuất cũng không thể tiến hành được.

Như vậy cuộc chiến tranh đó đã dẫn loài người vào một tình huống không có lối thoát và đã đưa loài người đến miệng hố diệt vong.

Ngay trước chiến tranh, những tiền đề khách quan của cách mạng xã hội chủ nghĩa chắc chắn là đã có trong những nước tiên tiến phát triển nhất; do chiến tranh, những tiền đề đó đã chín muồi hơn và tiếp tục chín muồi rất nhanh chóng. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày càng bị loại trừ và tiêu diệt nhanh chóng. Sự tập trung hoá và quốc tế hoá của tư bản tăng lên rất lớn. Chủ nghĩa tư bản độc quyền biến thành chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước; do tình thế thúc bách nên trong nhiều nước đã phải thi hành việc điều tiết xã hội đối với sản xuất và phân phối, một số trong những nước đó đặt ra chế độ nghĩa vụ lao động chung đối với mọi người.

Do chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất được duy trì, nên tất cả những biện pháp đó nhằm đẩy mạnh việc độc quyền hoá và nhà nước hoá sản xuất, tất nhiên sẽ tăng cường việc bóc lột quần chúng lao động, làm cho sự áp bức nặng nề thêm, làm cho việc chống lại bọn bóc lột trở nên khó khăn hơn, làm cho thế lực phản động và chế độ chuyên chế quân sự mạnh thêm lên, đồng thời không thể không dẫn đến tình trạng bọn đại tư bản dựa vào việc bóc lột tất cả các tầng lớp dân cư khác mà tăng thêm lợi nhuận một cách chưa từng thấy và không thể không làm cho quần chúng lao động bị nô dịch và phải nộp cho bọn tư bản, trong hàng chục năm, một khoản cống nạp dưới hình thức hàng tỷ lợi tức về công trái. Nhưng khi chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất bị xoá bỏ, khi chính quyền nhà nước hoàn toàn chuyển vào tay giai cấp vô sản, thì cũng những điều kiện đó lại đảm bảo được thắng lợi cho một sự cải tạo xã hội khiến cho tình trạng người bóc lột người bị thủ tiêu và đảm bảo phúc lợi cho tất cả mọi người và cho mỗi người.

* *
*

Mặt khác, trong bản Tuyên ngôn Ba-lơ năm 1912, những người xã hội chủ nghĩa trên toàn thế giới, đã nhất trí tuyên bố rằng *cách mạng vô sản* tất nhiên sẽ nổ ra, chính trong tình hình có cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa mà lúc đó sắp xảy đến, và ngày nay đang diễn ra dữ dội, — dự kiến ấy đã được tiến trình các sự biến chứng thực rõ rệt.

Cách mạng Nga chỉ là giai đoạn đầu của cuộc cách mạng vô sản đầu tiên trong số những cuộc cách mạng vô sản do chiến tranh tất nhiên gây ra.

Trong tất cả các nước, lòng công phẫn của quần chúng đại quần chúng nhân dân chống lại giai cấp bọn tư bản ngày càng tăng, và giai cấp vô sản ngày càng hiểu rõ rằng chỉ có chuyển chính quyền vào tay mình và chỉ có xoá bỏ chế

độ tư hữu về tư liệu sản xuất, mới cứu được loài người thoát khỏi sự diệt vong.

Trong tất cả các nước, đặc biệt là trong những nước tiên tiến nhất, như ở Anh và Đức, có hàng trăm người xã hội chủ nghĩa không chuyển sang phía giai cấp tư sản dân tộc "nước mình" nên đã bị các chính phủ của bọn tư bản tống vào nhà lao; trong khi tiến hành những cuộc khủng bố như thế, các chính phủ đó đã tỏ rõ rằng họ sợ cuộc cách mạng vô sản đang phát triển sâu trong quần chúng nhân dân. Sự chín muồi của cuộc cách mạng đó tại Đức cũng lộ rõ ở các cuộc bãi công có tính chất quần chúng đặc biệt mãnh liệt trong những tuần gần đây, và cũng lộ rõ ở sự phát triển của việc bắt tay thân thiện giữa binh lính Đức và binh lính Nga ở ngoài mặt trận.

Sự tin cậy và liên minh anh em giữa công nhân các nước, — hiện giờ họ đang tàn sát lẫn nhau vì lợi ích của bọn tư bản, — đang dần dần được khôi phục lại như thế, và về phía mình, cái đó tạo ra tiền đề cho hành động cách mạng nhất trí của công nhân các nước. Chỉ có những hành động như thế mới đảm bảo cho cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới phát triển một cách đều đặn nhất và giành được thắng lợi chắc chắn nhất.

* *
*

Giai cấp vô sản Nga, vì hoạt động ở một trong những nước lạc hậu nhất châu Âu, trong một dân cư mà đông đảo là những người tiểu nông, nên không thể tự đặt cho mình mục đích thực hiện ngay tức khắc việc cải tạo xã hội chủ nghĩa được.

Nhưng nếu vì thế mà kết luận rằng giai cấp công nhân cần phải ủng hộ giai cấp tư sản, hoặc phải hạn chế hoạt động của mình trong một phạm vi mà giai cấp tiểu tư sản có thể nhận được, hoặc phải từ bỏ vai trò lãnh đạo của

giai cấp vô sản trong việc giải thích cho nhân dân hiểu sự cấp bách phải thi hành một số biện pháp đã chín muồi trong thực tiễn để tiến lên chủ nghĩa xã hội, thì như vậy là một sai lầm hết sức lớn và thậm chí, trên thực tế, là hoàn toàn chuyển sang phía giai cấp tư sản.

Trong số các biện pháp đó, trước hết có biện pháp quốc hữu hoá ruộng đất. Biện pháp này tuy không trực tiếp vượt ra khỏi phạm vi của chế độ tư sản, nhưng nó đồng thời giáng một đòn mạnh mẽ vào chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và do đó tăng cường ảnh hưởng của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa đối với những người nửa vô sản ở nông thôn.

Trong số các biện pháp đó còn có biện pháp đặt chế độ giám sát của nhà nước đối với tất cả các ngân hàng, — các ngân hàng này sẽ hợp nhất thành một ngân hàng trung ương thống nhất, — và cả đối với các cơ quan bảo hiểm và các xanh-đi-ca lớn nhất của bọn tư bản (thí dụ, xanh-đi-ca các chủ nhà máy đường, công ty than đá, công ty kim khí, v. v.), đồng thời áp dụng dần dần một chế độ thuế lũy tiến công bằng hơn, đánh vào các thu nhập và tài sản. Các biện pháp đó, về phương diện kinh tế đã hoàn toàn chín muồi, về phương diện kỹ thuật chắc chắn là có thể thi hành ngay được, và về phương diện chính trị thì *có thể* được tuyệt đại đa số nông dân tán thành vì có lợi cho họ về mọi mặt.

Ngoài các biện pháp đó ra, các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân, v. v. — hiện đang phủ lên nước Nga một màng lưới ngày một dày đặc hơn — còn có thể chuyển sang việc thực hiện chế độ nghĩa vụ lao động chung đối với mọi người, bởi vì tính chất của các cơ quan ấy, một mặt thì đảm bảo cho tất cả những cải cách mới đó sẽ chỉ được thực hiện khi mà tuyệt đại đa số nhân dân đã hiểu rõ một cách có ý thức và vững chắc rằng những cải cách ấy thực tế là cần thiết và, mặt khác, tính chất của các cơ

quan ấy đảm bảo rằng những cải cách ấy sẽ không được thực hiện bằng con đường quan liêu - cảnh sát, mà sẽ được thực hiện nhờ có sự tham gia tự nguyện của quần chúng có tổ chức và có vũ trang của giai cấp vô sản và của nông dân vào việc điều tiết nền kinh tế của chính họ.

Tất cả các biện pháp đó và những biện pháp tương tự không những có thể và phải được thảo luận và chuẩn bị để đem ra thi hành trong toàn quốc khi toàn bộ chính quyền đã chuyển vào tay những người vô sản và nửa vô sản, mà còn phải được các cơ quan cách mạng ở địa phương của chính quyền của toàn dân đem ra thực hiện mỗi khi có khả năng làm được.

Việc thực hiện các biện pháp đó đòi hỏi phải hết sức chu đáo và thận trọng, phải tranh thủ được một đa số vững chắc trong dân cư, đa số này phải tin tưởng một cách tự giác rằng biện pháp này hay biện pháp khác đều thực tế đã được chuẩn bị rồi; đội tiên phong giác ngộ của quần chúng công nhân phải hướng sự chú ý và nỗ lực của mình chính vào phía ấy, vì công nhân có nhiệm vụ giúp đỡ quần chúng nông dân tìm lối thoát khỏi tình trạng phá sản về kinh tế.

*Phụ trương báo "Sự thật
bình sĩ", số 13, ngày 16
(3) tháng Năm 1917*

*Theo đúng bản in trong Phụ trương,
có đối chiếu với biên bản đánh máy,
đã được V. I. Lê-nin sửa lại*

26

DIỄN VĂN BẾ MẠC HỘI NGHỊ 29 THÁNG TƯ (12 THÁNG NĂM)

Vì thiếu thì giờ, Lê-nin không góp ý kiến bảo vệ việc đổi tên đảng, nhưng về vấn đề này, đồng chí đề nghị hãy xem tập sách nhỏ mà đồng chí vừa viết: "Nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta"¹⁾, tập sách này sẽ dùng làm tài liệu thảo luận ở các địa phương.

Vài lời về hội nghị.

Thời gian ít, công việc lại nhiều. Hoàn cảnh của đảng ta thật là khó khăn. Các đảng vệ quốc chủ nghĩa rất lớn, nhưng đối với chủ nghĩa vệ quốc và chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thì quần chúng vô sản lại có thái độ không tán thành. Các nghị quyết của chúng ta không thích hợp với quảng đại quần chúng, nhưng các nghị quyết đó sẽ thống nhất hoạt động của các cán bộ cổ động và cán bộ tuyên truyền của chúng ta, còn các bạn đọc sẽ thấy ở đó những chỉ dẫn cho công tác của mình. Chúng ta phải phát biểu trước hàng triệu người, chúng ta phải thu hút được những lực lượng mới trong quần chúng, phải có những công nhân giác ngộ, có kiến thức hơn, có thể tùy theo trình độ quần chúng mà giải thích những luận cương của chúng ta. Trong các tập sách nhỏ của chúng tôi, chúng tôi sẽ cố gắng trình bày, dưới hình thức phổ thông hơn, các nghị quyết của chúng ta; và chúng tôi hy vọng rằng các đồng chí ở các địa phương

¹⁾ Xem tập này, tr. 181 - 224.

cũng sẽ làm như vậy. Giai cấp vô sản sẽ tìm thấy trong các nghị quyết của chúng ta những tài liệu chỉ đạo cho họ để tiến lên giai đoạn thứ hai của cuộc cách mạng của chúng ta.

(Hội nghị kết thúc bằng bài Quốc tế ca)

In lần đầu năm 1925 trong cuốn "Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát và Hội nghị toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, tháng Tư 1917"

Theo đúng biên bản viết tay

**LỜI GIỚI THIỆU CÁC NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ VII TOÀN NGA
(HỘI NGHỊ THÁNG TƯ)
CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN
DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA¹⁵⁹**

Các đồng chí công nhân!

Hội nghị toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đoàn kết xung quanh Ban chấp hành trung ương và thường được gọi là đảng "bôn-sê-vích" vừa kết thúc.

Hội nghị đã thông qua những nghị quyết rất quan trọng về mọi vấn đề cơ bản của cách mạng, và chúng tôi đăng toàn văn những nghị quyết đó dưới đây.

Cách mạng đang trải qua một cuộc khủng hoảng. Người ta đã thấy tình hình ấy trên các đường phố ở Pê-tơ-rô-grát và ở Mát-xcơ-va trong những ngày 19 - 21 tháng Tư. Chính phủ lâm thời đã thừa nhận điều đó. Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát đã thừa nhận điều đó. Lúc chúng tôi viết những dòng này thì việc Gu-tơ-cốp từ chức lại đã chứng minh điều đó một lần nữa.

Khủng hoảng của chính quyền, khủng hoảng của cách mạng đều không phải là hiện tượng ngẫu nhiên. Chính phủ lâm thời là chính phủ của bọn địa chủ và bọn tư bản, tức là bọn đang bị tư bản Nga và tư bản Anh - Pháp trói chặt và bắt buộc phải tiếp tục cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Nhưng binh sĩ đã bị chiến tranh làm cho kiệt lực rồi; họ càng ngày càng hiểu rõ là chiến tranh được tiến hành là vì lợi ích của bọn tư bản; họ không muốn có chiến tranh. Và, trong lúc đó, nước Nga cũng như các nước khác đều thấy hiện lên cái bóng ma rùng rợn của một sự phá sản

kinh khủng, của nạn thiếu lúa mì và của một sự đổ nát hoàn toàn về kinh tế.

Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát đã ký kết thoả hiệp với Chính phủ lâm thời và ủng hộ chính phủ ấy, ủng hộ công trái, và do đó, ủng hộ cả chiến tranh nữa, Xô-viết ấy cũng lâm vào tình thế không có lối thoát. Xô-viết chịu trách nhiệm về Chính phủ lâm thời, và khi nhận ra tình hình bế tắc thì Xô-viết cũng thấy bối rối vì đã ký kết thoả hiệp đó với chính phủ của bọn tư bản.

Trong giờ phút lịch sử trọng đại này, lúc mà tất cả tương lai của cách mạng được định đoạt, lúc mà bọn tư bản hoang mang bối rối giữa sự tuyệt vọng và ý định tàn sát công nhân, thì đảng ta lên tiếng kêu gọi nhân dân và nói với họ trong những nghị quyết của hội nghị của mình như sau:

Cần phải hiểu rõ *những giai cấp* nào đang thúc đẩy cách mạng tiến lên. Phải sáng suốt tính đến những ước vọng khác nhau của những giai cấp ấy. Nhà tư bản không thể đi cùng một con đường với người công nhân. Những người tiểu chủ không thể hoàn toàn tin tưởng ở bọn tư bản, cũng không thể ngay một lúc và tất cả cùng quyết tâm liên minh chặt chẽ và thân ái với công nhân. Chỉ khi nào hiểu được sự khác nhau giữa những giai cấp ấy thì người ta mới có thể tìm ra được con đường đúng đắn cho cách mạng.

Và về tất cả các vấn đề cơ bản của đời sống nhân dân, các nghị quyết của hội nghị đảng ta đều phân biệt rõ rệt những lợi ích của những giai cấp khác nhau, chỉ ra rằng nếu tín nhiệm chính phủ của bọn tư bản hoặc ủng hộ chính phủ ấy thì hoàn toàn không thể thoát ra khỏi bế tắc được.

Hoàn cảnh khó khăn không sao tưởng được. Chỉ có một lối thoát duy nhất: chuyển tất cả chính quyền nhà nước vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân và những đại biểu khác, trong toàn nước Nga, từ dưới lên trên. Chỉ có chuyển chính quyền vào tay giai cấp công nhân, nếu đa số nông dân ủng hộ họ, thì mới có thể hy vọng khôi

phục lại được một cách nhanh chóng sự tín nhiệm của công nhân ở các nước khác và mới có thể hy vọng nổ ra một cuộc cách mạng mãnh liệt ở châu Âu, cuộc cách mạng này sẽ đập tan ách áp bức của tư bản và bẻ gãy gọng kìm sắt của cuộc chém giết đầy tội lỗi đối với các dân tộc. Chỉ có chuyển chính quyền vào tay giai cấp công nhân, nếu đa số nông dân ủng hộ họ, thì mới có thể có hy vọng chắc chắn toàn thể quần chúng lao động sẽ hoàn toàn tín nhiệm chính quyền ấy và sẽ đứng lên, muôn người như một, làm việc quên mình cho sự nghiệp xây dựng lại toàn bộ đời sống của nhân dân, vì lợi ích của quần chúng lao động, chứ không phải vì lợi ích của bọn tư bản và bọn địa chủ. Không làm việc quên mình, không có sự nỗ lực rất lớn của tất cả mọi người, không có sự kiên định và quyết tâm xây dựng lại đời sống theo lối mới, không có một tổ chức hết sức chặt chẽ và một kỷ luật theo tình đồng chí của toàn thể công nhân và toàn thể nông dân nghèo, *không có tất cả những cái đó thì không thể nào có lối thoát.*

Chiến tranh đã đưa toàn thể nhân loại đến sát chỗ bị diệt vong. Bọn tư bản đã lao đầu vào chiến tranh và không làm sao thoát ra khỏi chiến tranh được. Toàn thế giới đang bị một thảm họa đe dọa.

Các đồng chí công nhân! Đã sắp đến lúc mà các sự biến sẽ đòi hỏi ở các đồng chí một tinh thần anh dũng mới và cao hơn tinh thần anh dũng trong những ngày quang vinh của cuộc cách mạng tháng Hai - tháng Ba, và lại là tinh thần anh dũng của hàng triệu, hàng chục triệu người. Các đồng chí hãy sẵn sàng.

Các đồng chí hãy sẵn sàng và phải nhớ rằng nếu cùng với bọn tư bản, trước kia các đồng chí đã có thể đạt thắng lợi chỉ trong có vài ngày và đơn thuần nhờ ở sự bùng nổ của lòng phẫn nộ của nhân dân, thì hiện nay các đồng chí sẽ phải cần nhiều hơn thế nữa mới chống được bọn tư bản và chiến thắng chúng. Muốn thu được thắng lợi này, muốn

cho công nhân và nông dân nghèo nắm được chính quyền, muốn giữ vững chính quyền ấy, muốn sử dụng nó một cách khôn khéo, thì phải có tổ chức, tổ chức và tổ chức.

Đảng chúng tôi tận lực giúp đỡ các đồng chí và, trước hết, làm cho mọi người hiểu rõ địa vị khác nhau của các giai cấp và lực lượng khác nhau của các giai cấp ấy. Chính là nhằm mục đích ấy mà hội nghị của chúng tôi đã có các nghị quyết này. Nếu không có nhận thức rõ ràng đó thì tổ chức không có giá trị gì hết. Không có tổ chức thì không thể làm cho hàng triệu người hành động được, không thể thu được một thắng lợi nào cả.

Các đồng chí đừng tin vào những lời nói suông. Đừng để những lời hứa hẹn hào lừa phỉnh. Đừng đánh giá lực lượng của mình cao quá. Hãy tổ chức nhau lại ở mỗi nhà máy, ở mỗi trung đoàn, ở mỗi đại đội, ở mỗi khu phố. Hàng ngày, hàng giờ phải tiến hành công tác tổ chức; bản thân các đồng chí phải bắt tay vào công tác ấy, đó là một nhiệm vụ mà chúng ta không thể giao phó cho ai được cả. Hãy làm thế nào để thông qua công tác ấy, xây dựng được một cách dần dần nhưng vững chắc và không gì phá vỡ được, lòng tin tưởng hoàn toàn của quần chúng đối với những công nhân tiên tiến. Đó là nội dung cơ bản của tất cả những nghị quyết của cuộc hội nghị của chúng ta. Đó là bài học chủ yếu của toàn bộ quá trình cách mạng. Đó là điều đảm bảo duy nhất cho thắng lợi.

Các đồng chí công nhân! Chúng tôi kêu gọi các đồng chí hãy tiến hành không biết mệt mỏi một công tác khó khăn, quan trọng, tức là công tác đoàn kết giai cấp vô sản giác ngộ, cách mạng trên toàn thế giới. Chính con đường đó và chỉ có con đường đó mới đưa đến lối thoát và mới cứu nhân loại ra khỏi những khủng khiếp của chiến tranh, ra khỏi ách áp bức của tư bản.

*Phụ trương báo "Sự thật
bình sĩ", số 13, ngày 16 (3)
tháng Năm 1917*

Theo đúng bản in trong Phụ trương

BẢN TÓM TẮT LỜI PHÁT BIỂU TẠI MỘT CUỘC MÍT-TINH KHÔNG RÕ LÀ Ở CHỖ NÀO

Cuộc cách mạng do công nhân Pê-tơ-rô-grát tiến hành.

Cách mạng không dừng lại, hiện nay nó chỉ vừa mới bắt đầu.

Pê-tơ-rô-grát đã thức tỉnh nước Nga. Pê-tơ-rô-grát đã giải phóng nước Nga. Sự nghiệp vĩ đại của công nhân Pê-tơ-rô-grát.

Về sau, Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ sẽ nắm lấy chính quyền và sẽ giải thoát người ta khỏi chiến tranh và quyền lực của tư bản.

Điều mà công nhân Pê-tơ-rô-grát đã bắt đầu, thì việc bắt tay thân thiện giữa các binh sĩ ở ngoài mặt trận sẽ tiếp tục.

Sự liên minh anh em của công nhân tất cả các nước.

Liên minh cách mạng.

Cách mạng Nga muôn năm!

Cách mạng xã hội chủ nghĩa toàn thế giới muôn năm!

25 tháng Tư 1917¹⁾.

N. Lê-nin

*In lần đầu năm 1933
trong Văn tập của Lê-nin,
t. XXI*

*Theo đúng bản ghi chưa biết
của ai, V. I. Lê-nin có xem lại
và bổ sung*

¹⁾ Hai câu cuối, ngày tháng và chữ ký thì do V. I. Lê-nin viết.

Ý NGHĨA VIỆC BẮT TAY THÂN THIỆN GIỮA CÁC BINH SĨ

Bọn tư bản hoặc chế giễu hoặc đả kích điên cuồng việc bắt tay thân thiện giữa các binh sĩ ngoài mặt trận, chúng lừa dối và vu khống, quy việc đó thành "sự lừa bịp" của người Đức đối với người Nga, và đe dọa — thông qua bọn tướng lĩnh và sĩ quan của chúng — trừng phạt việc bắt tay thân thiện.

Xét về mặt bảo vệ "quyền tư hữu thiêng liêng" về tư bản và lợi nhuận của tư bản, thì chính sách đó của bọn tư bản là hoàn toàn đúng: muốn *bóp chết* ngay từ trong trứng nước cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa của giai cấp vô sản thì quả là *cần thiết* phải nhìn nhận việc bắt tay thân thiện đúng như bọn tư bản đã nhìn nhận.

Những công nhân giác ngộ cũng như quần chúng nửa vô sản, quần chúng nông dân nghèo đi theo họ do bản năng vững vàng của các giai cấp bị áp bức, đều đồng tình hết sức sâu sắc với việc bắt tay thân thiện. Rõ ràng là việc bắt tay thân thiện là biện pháp dẫn đến hòa bình. Rõ ràng là muốn thực hiện biện pháp đó thì không nên trông cậy vào các chính phủ tư bản, vào sự liên minh với chúng, mà phải *chống lại* chúng. Rõ ràng là biện pháp đó đang phát triển, củng cố và tăng cường lòng tin tưởng anh em giữa công nhân các nước. Rõ ràng là biện pháp đó *bắt đầu phá vỡ* cái kỷ luật đáng nguyền rủa của trại lính - tù ngục, một thứ kỷ luật dựa trên sự phục tùng bị động của binh sĩ đối với bọn sĩ quan và tướng lĩnh

"của họ", đối với bọn tư bản của họ (vì đa số sĩ quan và tướng lĩnh đều thuộc giai cấp tư bản hoặc bảo vệ lợi ích của bọn tư bản). Rõ ràng sự bắt tay thân thiện là một sáng kiến cách mạng của *quần chúng*, là sự thức tỉnh của lương tâm, trí tuệ và dũng khí của các giai cấp bị áp bức, nói một cách khác, đó là một trong những khâu của chuỗi biện pháp dẫn đến cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, cuộc cách mạng vô sản.

Sự bắt tay thân thiện muôn năm! Cách mạng xã hội chủ nghĩa toàn thế giới *đang bắt đầu* của giai cấp vô sản muôn năm!

Chúng ta có nghĩa vụ làm cho việc bắt tay thân thiện có tính tổ chức cao độ và có một cương lĩnh chính trị rõ ràng, để đạt đến mục đích của chúng ta một cách hết sức dễ dàng, chắc chắn và nhanh chóng.

Dù cho báo chí đang tức giận của bọn tư bản và bầu bạn của chúng không tiếc lời vu khống chúng ta, gọi chúng ta là những người vô chính phủ, chúng ta vẫn luôn luôn nhắc lại rằng: chúng ta không phải là những người vô chính phủ, chúng ta kiên quyết chủ trương lập một tổ chức tốt nhất của quần chúng, xây dựng một chính quyền "nhà nước" vững chắc nhất, — chỉ có điều là nhà nước mà chúng ta muốn xây dựng không phải là một nước cộng hòa đại nghị tư sản, mà là một nước Cộng hòa Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân.

Chúng ta đã luôn luôn khuyên nhủ và hiện vẫn còn khuyên nhủ nên bắt tay thân thiện một cách hết sức có tổ chức, dựa vào trí tuệ, kinh nghiệm và sự nhận xét của bản thân binh sĩ, để kiểm tra nhằm khỏi bị lừa bịp, đồng thời ra sức làm cho bọn sĩ quan và tướng lĩnh không thể tham dự các cuộc mít-tinh được, vì phần đông bọn chúng đều là những kẻ hần học vu khống việc bắt tay thân thiện.

Chúng ta cố gắng làm thế nào cho việc bắt tay thân thiện không chỉ bó hẹp vào những cuộc bàn luận về hòa bình

nói chung, mà phải đi đến chỗ thảo luận một cương lĩnh chính trị rõ ràng, thảo luận những vấn đề như kết thúc chiến tranh như thế nào và lật đổ ách áp bức của bọn tư bản là bọn đã gây ra chiến tranh và hiện đang kéo dài chiến tranh, như thế nào.

Vì vậy, đảng ta đã ra lời kêu gọi binh sĩ tất cả các nước tham chiến (xem báo "Sự thật", số 37)¹⁾, trong đó đã trình bày giải đáp của chúng ta về những vấn đề ấy một cách dứt khoát, chính xác, và đã đề ra một cương lĩnh chính trị rõ ràng.

Các binh sĩ đều nguyện rửa chiến tranh, như thế là tốt. Họ đòi hòa bình, như thế là tốt. Họ đã bắt đầu cảm thấy chiến tranh có lợi cho bọn tư bản, như thế là tốt. Họ phá vỡ kỷ luật khổ sai, tự bản thân họ bắt đầu bắt tay thân thiện trên khắp các mặt trận, như thế là tốt. Tất cả những cái đó đều tốt.

Nhưng như thế vẫn chưa đủ.

Bây giờ các binh sĩ cần phải chuyển sang việc bắt tay thân thiện mà trong lúc đó thảo luận một cương lĩnh chính trị rõ ràng. Chúng ta không phải là những người vô chính phủ. Chúng ta không cho rằng chỉ cần một sự "từ bỏ" giản đơn, sự từ bỏ của một số cá nhân, của những nhóm hay những "đám người" tình cờ nào đó mà có thể kết thúc được chiến tranh. Chúng ta cho rằng chiến tranh phải được kết thúc và sẽ kết thúc bằng *cuộc cách mạng* trong một số nước, tức là bằng việc một giai cấp mới giành lấy *chính quyền* nhà nước, giai cấp đó không phải là giai cấp của bọn tư bản, cũng không phải là của các tiểu chủ (luôn luôn phụ thuộc một nửa vào bọn tư bản) mà chính là giai cấp những người vô sản và nửa vô sản.

Trong lời kêu gọi của chúng ta gửi binh sĩ tất cả các nước tham chiến, chúng ta đã trình bày cương lĩnh cách

mạng công nhân của chúng ta trong tất cả các nước là: chuyển toàn bộ chính quyền nhà nước vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ.

Các đồng chí binh sĩ! Các đồng chí hãy thảo luận với nhau và thảo luận với binh sĩ Đức về bản cương lĩnh đó đi! Cuộc thảo luận này sẽ giúp các đồng chí tìm ra biện pháp chắc chắn, có tổ chức nhất và nhanh chóng nhất để chấm dứt chiến tranh và lật đổ ách áp bức của tư bản.

* *
*

Bây giờ xin nói đôi lời về Plê-kha-nốp, một trong những tên tội đồ của tư bản. Thật đáng buồn khi thấy người cựu xã hội chủ nghĩa này sa đoạ đến mức ấy! Ông ta xem việc bắt tay thân thiện như là một "hành vi phản bội"! Ông ta lập luận: nếu việc bắt tay thân thiện mà thành công, thì sẽ chẳng đưa đến một hòa ước riêng rẽ ư?

Không đâu, thưa ngài cựu xã hội chủ nghĩa, việc bắt tay thân thiện mà chúng tôi đã ủng hộ trên *khắp* các mặt trận không đưa đến một hòa ước "riêng rẽ" giữa bọn tư bản của một số nước đâu; *bất chấp* và *chống lại* bọn tư bản tất cả các nước, việc bắt tay thân thiện sẽ đưa lại một hòa ước chung giữa công nhân cách mạng tất cả các nước, nhằm lật đổ ách áp bức của bọn tư bản.

"Sự thật", số 43, ngày 11
tháng Năm (28 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"

¹⁾ Xem tập này, tr. 362 - 365.

NHỮNG HÀNH ĐỘNG PHẢN CÁCH MẠNG CỦA CHÍNH PHỦ LÂM THỜI DẪN TỚI ĐẬU

Chúng tôi nhận được bức điện sau đây:

"Ê - ni - xây - xơ. Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ đã được đọc một bức điện có tính chất chỉ thị gửi đến Ê-ni-xây-xơ để lãnh đạo, do bộ trưởng Lvốp gửi cho Cru-tốp-xki, người được bổ nhiệm làm uỷ viên tỉnh Ê-ni-xây-xơ.

Chúng tôi phản đối ý định phục hồi chế độ quan lại và tuyên bố rằng: thứ nhất, chúng tôi sẽ không để cho những quan lại được bổ nhiệm đến cai trị chúng tôi; thứ hai, những quan lại ở nông thôn đã bị đuổi đi rồi thì không được trở lại nữa; thứ ba, trong huyện Ê-ni-xây-xơ, chúng tôi chỉ thừa nhận những cơ quan nào do chính nhân dân thiết lập lên thôi; thứ tư, chúng tôi có chết rồi thì bọn quan lại được bổ nhiệm mới có thể thống trị được.

Xô-viết đại biểu Ê-ni-xây-xơ".

Như vậy là từ Pê-tơ-rô-grát, Chính phủ lâm thời đã bổ nhiệm "những uỷ viên" để "lãnh đạo" Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Ê-ni-xây-xơ hay là lãnh đạo cơ quan tự quản địa phương ở Ê-ni-xây-xơ nói chung. Và sự bổ nhiệm đó đã được Chính phủ lâm thời tiến hành dưới một hình thức khiến cho Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ở Ê-ni-xây-xơ phải phản đối cái "ý định phục hồi chế độ quan lại".

Hơn nữa, Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Ê-ni-xây-xơ đã tuyên bố: "chúng tôi có chết rồi thì bọn quan lại được bổ nhiệm mới có thể thống trị được". Thái độ của Chính phủ lâm thời đã đưa đến kết quả là làm cho cái

huyện xa xôi thuộc Xi-bi-ri, qua cơ quan chỉ đạo do toàn dân bầu ra, đã phải công khai đe dọa chính phủ là họ *kháng cự lại bằng vũ lực*.

Các ngài trong Chính phủ lâm thời đã lộng quyền đến thế là cùng!

Và họ lại sắp la ó lên — như họ đã từng làm từ trước tới nay — chống những kẻ bất hảo đang "tuyên truyền" "nội chiến"!

Việc gì cần phải bỏ nhiệm từ Pê-tơ-rô-grát, hoặc từ một trung tâm khác, những "uỷ viên" để "lãnh đạo" cơ quan *dân cư* địa phương? Một kẻ mới đến liệu có thể hiểu thấu hơn được những nhu cầu của địa phương không, liệu y có khả năng "lãnh đạo" được dân cư địa phương không? Vì cớ gì lại thi hành biện pháp phi lý đó đối với nhân dân Ê-ni-xây-xơ? *Nếu* họ có xung đột như thế nào đi nữa với những quyết định của đa số dân cư những địa phương khác, thì tại sao trước hết lại không chịu *tìm hiểu* tình hình và đừng để cho người ta có cớ để nói đến "chế độ quan lại", đừng gây ra trong dân cư địa phương một sự phẫn nộ và bất mãn chính đáng?

Đối với những câu hỏi trên đây, chỉ có thể có một giải đáp thôi. Các ngài đại diện cho bọn địa chủ và bọn tư bản trong Chính phủ lâm thời vẫn cứ kiên quyết *duy trì bộ máy* cai trị cũ thời Nga hoàng: duy trì bộ máy quan lại do trên "bổ nhiệm". Đó là điều mà tất cả các chính thể cộng hòa đại nghị tư sản vẫn thường làm, chỉ trừ những thời kỳ ngắn có cách mạng trong một số nước. Đó là điều mà người ta đã làm để tạo điều kiện thuận lợi và chuẩn bị *từ bỏ* nền cộng hòa và quay về với nền quân chủ, với những Na-pô-lê-ông, với bọn độc tài quân sự. Đó là điều mà người ta đã làm — và các ngài dân chủ - lập hiến nhất quyết muốn lấp lại những tấm gương buồn thảm ấy.

Vấn đề vô cùng nghiêm trọng. Không nên tự lừa dối mình. Chính bằng những hành động như vậy mà Chính phủ

lâm thời *chuẩn bị* — chẳng kể là có ý thức hay không có ý thức — việc khôi phục nền quân chủ ở Nga.

Tất cả trách nhiệm về những âm mưu có thể xảy đến — và tất nhiên tới một mức độ nào đó không tránh khỏi — nhằm khôi phục nền quân chủ ở Nga, đều đổ lên đầu Chính phủ lâm thời là chính phủ đang thi hành những biện pháp phản cách mạng như thế. Vì bộ máy quan lại do trên "bổ nhiệm" — để "lãnh đạo" dân cư địa phương — cũng như quân đội thường trực và cảnh sát đều luôn luôn, trước kia cũng như hiện nay, là đảm bảo chắc chắn nhất cho việc phục hồi nền quân chủ.

Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Ê-ni-xây-xcơ đã hoàn toàn có lý trên thực tiễn và về nguyên tắc. Không để cho bọn quan lại ở nông thôn đã bị đuổi đi, nay lại quay trở lại. Không được dung thứ việc thiết lập bộ máy quan lại do trên "bổ nhiệm". Chỉ nên thừa nhận "những cơ quan nào do chính nhân dân thiết lập lên" ở địa phương mà thôi.

Cái quan niệm cho rằng cần phải có sự "lãnh đạo" của những quan lại do trên "bổ nhiệm" là một *sự phiêu lưu* hoàn toàn sai lầm, phản dân chủ, theo lối Xê-da hoặc theo lối Błang-ki. Ăng-ghe-nen đã hoàn toàn có lý khi năm 1891 phê phán bản dự thảo cương lĩnh của những người dân chủ - xã hội Đức là những người đã nhiệm phải khá nặng chủ nghĩa quan liêu, ông đã nhấn mạnh vào yêu sách này: không được có một sự giám sát nào từ trên xuống đối với các cơ quan tự quản địa phương cả; Ăng-ghe-nen đã có lý khi nhắc lại kinh nghiệm của nước Pháp, là nước từ năm 1792 đến 1798 do những cơ quan dân cử địa phương đứng ra quản lý, mà không hề có sự giám sát nào như thế cả, vậy mà nước Pháp đã không "suy sụp", không "tan rã", mà còn được củng cố, còn đoàn kết lại và được tổ chức một cách dân chủ¹⁶⁰.

Những thành kiến ngu xuẩn của bọn quan lại, nạn quan liêu do những thói quen dưới chế độ Nga hoàng gây ra, những

tư tưởng kiểu học giả phản động cho là cần thiết phải có chế độ quan liêu, những thói quen và mưu đồ phản cách mạng của bọn địa chủ và bọn tư bản — đó là cơ sở để cho những hành động của Chính phủ lâm thời như loại chúng ta vừa mới phân tích trên đây, phát sinh và phát triển.

Cái tình cảm dân chủ lành mạnh của công nhân và nông dân là những người phần nộ vì cái mưu đồ có tính chất nhạo báng định "bổ nhiệm" cho những người lớn tuổi ở địa phương, cho đại đa số đã từng bầu ra đại diện của mình, những quan lại do trên phái về để "lãnh đạo" họ — đó là điều mà Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Ê-ni-xây-xcơ biểu lộ ra.

Điều mà nhân dân cần có là một chế độ cộng hòa thực sự dân chủ của công nhân và nông dân, không hề có những cơ quan chính quyền nào khác ngoài cơ quan do dân cư bầu ra và có thể bị bãi miễn bất cứ lúc nào tùy theo nguyện vọng của họ. Và để thành lập chế độ cộng hòa *ấy*, tất cả công nhân và nông dân đều phải đấu tranh *chống* những thủ đoạn của Chính phủ lâm thời định phục hồi những phương pháp và bộ máy cai trị của chế độ quân chủ Nga hoàng.

"*Sự thật*", số 43, ngày 11
tháng Năm (28 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "*Sự thật*"

MỘT SỰ DỐI TRÁ QUÁ THỜ BẠO

Tờ "Báo công nhân" anh minh quả quyết với độc giả của mình rằng Plê-kha-nốp và Lê-nin liên minh với nhau, bởi vì cả hai người này đều chống lại Hội nghị Xtốc-khôn của những người xã hội - sô-vanh. Và tờ "Báo công nhân" la hét cho qua chuyện, không nhắc một lời nào đến các luận cứ của chúng ta về thực chất vấn đề, làm thình trước thực tế là hội nghị này chỉ là *tám bình phong* cho các nhà ngoại giao tư bản!

Thật là một biện pháp thảm hại!

Người mác-xít phải nói cho nhân dân biết rõ sự thật, phải vạch trần thủ đoạn của các nhà ngoại giao hoạt động *thông qua* những người xã hội - sô-vanh.

Người mác-xít không bao giờ tự cho phép mình, như tờ "Báo công nhân" đã làm, lặng thình trước sự thực là sự từ chối của những người xã hội - sô-vanh Pháp *có nghĩa là* giai cấp tư sản Anh - Pháp và Nga muốn kéo dài chiến tranh cho tới khi hoàn toàn đánh bại nước Đức.

"*Sự thật*", số 43, ngày 11
tháng Năm (28 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "*Sự thật*"

NHỮNG NGƯỜI XÃ HỘI - SÔ-VANH VÀ NHỮNG NGƯỜI QUỐC TẾ CHỦ NGHĨA

Sau khi phản bội chủ nghĩa xã hội và đi theo bọn tư bản "nước mình", những người xã hội - sô-vanh cũng tự nhiên phân liệt giống như sự phân nhóm của bọn tư bản trong chiến tranh. Dĩ nhiên sự phân liệt đó cũng chỉ là nhất thời thôi. Plê-kha-nốp không muốn đàm luận với Sai-đê-man, nhưng chính Plê-kha-nốp lại bênh vực cái "Quốc tế" của những người xã hội - sô-vanh đã phản bội chủ nghĩa xã hội. Nói một cách khác là: Plê-kha-nốp vẫn tán thành đoạn tuyệt với Sai-đê-man *chừng nào* bọn tư bản, mà cả Plê-kha-nốp lẫn Sai-đê-man đều là tay sai của chúng, vẫn còn chia rẽ nhau. Plê-kha-nốp sẽ tán thành hợp nhất với bọn Sai-đê-man khi nào bọn "chủ" (nghĩa là bọn tư bản hai nước) hoà hảo với nhau. Lập trường của Plê-kha-nốp là nhất quán, điều này không ai phủ nhận được cả, đó là nhất quán *phản bội* chủ nghĩa xã hội, nhất quán làm tôi tớ thành tâm cho bọn tư bản.

Cũng chẳng lấy gì làm lạ nữa khi thấy bọn đại biểu cho cái trào lưu xã hội chủ nghĩa quốc tế khác, tức là trào lưu "phái giữa" (Cau-xky và những người khác) tán thành "sự hợp nhất" với bọn xã hội - sô-vanh nói chung, lại chịu tham gia một cuộc hội nghị do Boóc-gơ-bi-e, tay chân của Sai-đê-man, tổ chức, hoặc chính họ đứng ra tổ chức lấy (như Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát) một cuộc hội nghị "xã hội chủ nghĩa" quốc tế *cùng*

với bọn Sai-đê-man và bọn Plê-kha-nốp. Chẳng lấy gì làm lạ nữa khi thấy những đại biểu "phái giữa" của nước Nga chúng ta đã thông qua "Báo công nhân" mà tỏ ra hết sức tức giận đối với đảng ta vì đã từ chối tham dự hội nghị do Boóc-gơ-bi-e tổ chức.

Chiều hôm qua, chúng tôi nhận được một bức điện của thông tin viên của chúng tôi ở Xtốc-khôn như sau:

"Ha-dơ và Lông-ghê tham dự hội nghị. Nhóm "Xpác-ta-cút" đã từ chối".

Ở Đức, người ta gọi nhóm có Các-lơ Liép-nếch tham gia là nhóm "Xpác-ta-cút", hay nhóm "Quốc tế". Ít lâu nay, có những người đặc biệt thích làm cho trắng đen lẫn lộn đã phao tin âm ỉ lên rằng nhóm Liép-nếch và phái Cau-xky đã hợp nhất thành một đảng mới, "Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức"¹⁶¹. Thực ra, nhóm Liép-nếch không hợp nhất hoàn toàn với phái Cau-xky; họ vẫn giữ tính chất độc lập của họ về mặt tổ chức và chỉ thành lập một liên minh tạm thời và có điều kiện nhằm chống lại bọn xã hội - sô-vanh.

Bức điện nói trên một lần nữa lại xác minh điều đó. Khi nào một vấn đề thực tiễn được đề ra trước mắt và cần phải có ngay một giải đáp rõ ràng và chính xác: đi hay không đi với bọn Sai-đê-man và tay chân của chúng, thì sự liên minh giữa C. Liép-nếch và nhóm của ông với Cau-xky và đồng bọn *liên tan rã ngay tức khắc*.

Một số đồng chí lo rằng nghị quyết của chúng ta về Boóc-gơ-bi-e sẽ "cô lập" chúng ta.

Không đâu, các đồng chí ạ! Nghị quyết đó sẽ cô lập chúng ta khỏi *những kẻ dao động*. Chỉ có một phương pháp giúp đỡ cho những kẻ dao động là chính bản thân mình thôi không dao động nữa.

Các sự biến đã chứng minh một cách đầy đủ và nhanh chóng lạ thường rằng nghị quyết của chúng ta về Boóc-gơ-bi-e là rất đúng. Bọn Cau-xky Đức (Ha-dơ) và bọn Cau-xky Pháp (Lông-ghê) vẫn còn dao động, nên đã nhận tham dự

hội nghị với bọn xã hội - sô-vanh và không dám đoạn tuyệt hẳn với chúng.

Trong khi khởi xướng việc phân chia ranh giới dứt khoát như thế, đảng ta *đã bắt đầu* tập hợp những phần tử chủ trương thành lập Quốc tế III *rồi*. Nếu sách lược của đảng ta và của nhóm Liép-nếch nhất trí với nhau, thì điều ấy không phải là ngẫu nhiên, mà là một trong những bước trên con đường của Quốc tế III đang ra đời.

*"Sự thật", số 44, ngày 12
tháng Năm (29 tháng Tư) 1917*

*Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"*

I. G. TXÊ-RÊ-TÊ-LI VÀ CUỘC ĐẤU TRANH GIAI CẤP

Tất cả các báo đều đăng lại toàn bộ hay một phần bài diễn văn của I. G. Txê-rê-tê-li đọc ngày 27 tháng Tư tại phiên họp long trọng của các đại biểu thuộc tất cả các khoá của Đu-ma nhà nước.

Tất nhiên đó là một bài diễn văn bộ trưởng. Diễn giả là một bộ trưởng không bộ. Nhưng chúng tôi nghĩ rằng, *ngay cả* khi những bộ trưởng không bộ đọc những bài diễn văn bộ trưởng, mà nhắc đến chủ nghĩa xã hội, đến chủ nghĩa Mác, đến đấu tranh giai cấp, thì cũng cứ tốt. Mỗi người có cái thích hợp của mình: cái thích hợp đối với giai cấp tư sản là tránh không nói đến đấu tranh giai cấp, không phân tích và nghiên cứu nó, không luận chứng chính trị theo quan điểm đấu tranh giai cấp. Cái thích hợp đối với giai cấp tư sản là tránh những chủ đề "khó chịu", "thiếu tế nhị" ấy như người ta thường nói trong những phòng khách, và ca tụng "sự đoàn kết" của "tất cả những người yêu chuộng tự do". Cái thích hợp đối với đảng của giai cấp vô sản là không được quên đấu tranh giai cấp.

Mỗi người có cái thích hợp của mình.

Bài diễn văn của I. G. Txê-rê-tê-li dựa trên hai tư tưởng chính trị cơ bản: tư tưởng thứ nhất cho rằng người ta có thể và phải phân biệt hai "bộ phận" trong giai cấp tư sản. Một bộ phận đã "thoả hiệp với phái dân chủ"; lập trường của bộ phận này "vững vàng". Một bộ phận khác gồm những "giới

vô trách nhiệm trong giai cấp tư sản đang xúi giục gây nội chiến"; Txê-rê-tê-li còn gọi bộ phận này là "thuộc số những kẻ được gọi là những phần tử ôn hoà có tư cách tuyền cử".

Tư tưởng chính trị thứ hai của diễn giả như sau: "mưu toan tuyên bố (!!?) ngay bây giờ nền chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân" sẽ là một mưu toan "tuyệt vọng", và ông ta, Txê-rê-tê-li, sẽ chỉ đồng ý với mưu toan tuyệt vọng này nếu ông ta tin tưởng, dù chỉ trong chốc lát thôi, rằng những ý kiến của Sun-ghin đều là "những ý kiến của toàn bộ giai cấp tư sản có tư cách tuyền cử".

Chúng ta hãy phân tích cả hai tư tưởng chính trị của I. G. Txê-rê-tê-li là người đã giữ lập trường "phái giữa", một lập trường thích hợp với một bộ trưởng không bộ hay với một người đang lăm le ghế bộ trưởng, lập trường đó là: không phản động mà cũng không cách mạng! không đi với Sun-ghin mà cũng không theo những người có "mưu toan tuyệt vọng".

Giữa hai bộ phận trong giai cấp tư sản mà hắn đã phân biệt ra, Txê-rê-tê-li có nêu lên được những sự khác nhau nào về giai cấp không? Hoàn toàn không nêu lên được một sự khác nhau nào cả. Txê-rê-tê-li thậm chí cũng không nghĩ rằng luận chứng chính trị theo quan điểm đấu tranh giai cấp thì không phải là xấu. Xét về cơ sở giai cấp của nó thì cả hai "bộ phận" trong giai cấp tư sản đều là bọn địa chủ và bọn tư bản. Txê-rê-tê-li không hề nói một lời nào về việc tựa hồ như Sun-ghin đại diện *không phải* cho những giai cấp hay những bộ phận giai cấp mà Gutso-cốp (một thành viên trong Chính phủ lâm thời, và lại là thành viên hết sức quan trọng...) đang đại diện. Txê-rê-tê-li tách những ý kiến của Sun-ghin ra khỏi những ý kiến của "toàn bộ" giai cấp tư sản có tư cách tuyền cử, nhưng không đưa ra được *một cơ sở nào cả*. Và ông ta không thể làm được việc đó. Những "ý kiến" của Sun-ghin — tán thành chính quyền duy nhất của Chính phủ lâm thời, phản đối sự giám sát của binh sĩ vũ trang đối với

chính phủ này, phản đối "việc tuyên truyền chống nước Anh", phản đối việc "xúi giục" binh lính chống lại "giới sĩ quan", phản đối việc tuyên truyền của "khu Pê-tơ-rô-grát"¹⁶², v. v., — những ý kiến đó, độc giả thường thấy hàng ngày trên những cột báo của tờ "Ngôn luận", trong những bài diễn văn và trong những bản tuyên ngôn của các bộ trưởng các bộ, v. v..

Chỉ có một điều khác nhau là Sun-ghin thì nói năng "khéo léo hơn", còn Chính phủ lâm thời thì, với danh nghĩa là chính phủ, *nói* một cách dè dặt hơn; Sun-ghin có giọng trầm, mà Mi-li-u-cốp thì có giọng kim. Mi-li-u-cốp chủ trương thoả hiệp với Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, Sun-ghin cũng vậy, ông ta *không phản đối* việc đó. Sun-ghin và Mi-li-u-cốp cả hai đều ủng hộ "những phương pháp kiểm soát khác" (không phải là sự kiểm soát của binh sĩ vũ trang).

Txê-rê-tê-li đã vứt bỏ mọi tư tưởng về đấu tranh giai cấp rồi! Ông ta đã *không* nêu và không nghĩ tới việc nêu lên những sự khác nhau về giai cấp, cũng như những sự khác nhau về chính trị không quan trọng lắm giữa "hai bộ phận" trong giai cấp tư sản!

Trong một phần bài diễn văn của ông ta, Txê-rê-tê-li đã quan niệm "phái dân chủ" là "giai cấp vô sản và nông dân cách mạng". Chúng ta hãy xem xét cách định nghĩa giai cấp đó. Giai cấp tư sản đã thoả hiệp với phái dân chủ này. Thử hỏi sự thoả hiệp đó dựa trên cơ sở *gì?* trên lợi ích *giai cấp* nào?

Txê-rê-tê-li không hề nói gì về điều đó cả! Ông ta chỉ nói về "cương lĩnh dân chủ chung mà hiện nay toàn quốc có thể chấp nhận được", nghĩa là những người vô sản và nông dân có thể chấp nhận được, rõ ràng là như thế; vì "toàn quốc" mà không kể đến "những người có tư cách tuyền cử" thì chính là công nhân và nông dân.

Cương lĩnh ấy có loại trừ vấn đề ruộng đất chẳng hạn không? Không. Không thấy nói đến vấn đề đó trong cương lĩnh này. Phải chăng vì trong các tài liệu ngoại giao, trong các

"bản hiệp định", trong các bài diễn văn và các lời tuyên bố của các bộ trưởng, người ta không nói đến những lợi ích của các giai cấp và sự khác nhau về lợi ích giai cấp, mà những lợi ích và sự khác nhau này không còn nữa hay sao?

Txê-rê-tê-li đã "quên" đặt vấn đề đó ra, đã quên một "việc tầm thường": "chỉ" quên lợi ích giai cấp và đấu tranh giai cấp thôi...

I. G. Txê-rê-tê-li hót như hoạ mi rằng: "Tất cả những nhiệm vụ của cách mạng Nga và toàn bộ bản chất của nó (!!?) đều tuỳ thuộc vào chỗ: các giai cấp hữu sản có tư cách tuyền cử" (nghĩa là bọn địa chủ và bọn tư bản) "có hiểu được rằng cương lĩnh chung ấy của toàn dân không phải là một cương lĩnh đặc biệt vô sản hay không..."

Tội nghiệp thay những người địa chủ và những nhà tư bản! Họ "kém thông minh". Họ "không hiểu". Cần phải có một bộ trưởng đặc biệt của phái dân chủ để dạy cho họ biết điều hơn lẽ thiệt...

Hay là người đại biểu đó của "phái dân chủ" đã quên mất đấu tranh giai cấp, đã ngã theo lập trường của Lu-i Blăng và dùng những lời nói suông để lẩn tránh sự khác nhau về những lợi ích giai cấp?

Phải chăng Sun-ghin và Gu-tơ-cốp cùng với Mi-li-u-cốp "không hiểu" rằng *có thể* hoà giải nông dân với địa chủ trên cơ sở một cương lĩnh không đả động đến vấn đề ruộng đất? Hoặc là I. G. Txê-rê-tê-li "không hiểu" rằng điều đó là *không thể* đạt được hay sao?

Các bạn công nhân và nông dân, các bạn hãy thoả mãn với những cái gì mà các nhà địa chủ và tư bản "có thể chấp nhận được" — đấy là *thực chất* (giai cấp chứ không phải là trên lời nói) của lập trường của Sun-ghin - Mi-li-u-cốp - Plê-kha-nốp. Và về điều này, họ còn "hiểu" hơn I. G. Txê-rê-tê-li.

Đến đây, chúng ta chuyển sang tư tưởng chính trị thứ hai của Txê-rê-tê-li nói rằng nền chuyên chính của giai cấp vô

sản và nông dân (nhân tiện ta cần chỉ ra rằng người ta không "tuyên bố" một nền chuyên chính, mà giành lấy nó...) sẽ là một mưu toan tuyệt vọng. Thứ nhất, ngày nay người ta không thể nói tới nền chuyên chính ấy một cách đơn giản như vậy được: I. G. Txê-rê-tê-li khéo không lại rơi vào viện bảo tàng "những người bôn-sê-vích lão thành"*... Thứ hai, — và đây là điểm chủ yếu, — công nhân và nông dân há chẳng chiếm đại đa số trong dân cư đó sao? thực hiện ý chí của đa số há lại không gọi được là "dân chủ" sao?

Đã là người dân chủ thì làm sao lại có thể *phản đối* "chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân"? làm sao lại có thể sợ rằng chuyên chính đó sẽ đưa đến "nội chiến"? (nội chiến nào? có phải nội chiến của nhóm nhỏ địa chủ và tư bản *chống lại* công nhân và nông dân không? có phải là nội chiến của một thiểu số không đáng kể chống lại tuyệt đại đa số không?).

I. G. Txê-rê-tê-li đã hoàn toàn nhầm lẫn, thậm chí đã quên rằng nếu như Lvốp và đồng bọn giữ lời hứa triệu tập Quốc hội lập hiến, thì quốc hội này chính sẽ là nền "chuyên chính" của đa số! Hay cả trong Quốc hội lập hiến cũng vậy, công nhân và nông dân phải chẳng chỉ nên thoả mãn với những cái mà các nhà tư bản và địa chủ "có thể chấp nhận được" hay sao?

Công nhân và nông dân là đại đa số. Hãy xét xem, muốn cho toàn bộ chính quyền thuộc về đa số này, như thế mà lại cho là một "mưu toan tuyệt vọng"...

Txê-rê-tê-li nhầm lẫn vì đã hoàn toàn quên mất đấu tranh giai cấp. Ông ta từ bỏ hoàn toàn quan điểm của chủ nghĩa Mác mà nhảy sang quan điểm của Lu-i Blăng là người đã dùng những lời nói suông để "lẩn tránh" đấu tranh giai cấp.

* Xem "Những bức thư về sách lược" của tôi¹⁾.

¹⁾ Xem tập này, tr. 158 - 175.

Nhiệm vụ của một lãnh tụ vô sản là phải giải thích sự khác nhau về lợi ích giai cấp và thuyết phục những tầng lớp nhất định trong giai cấp tiểu tư sản (cụ thể là nông dân nghèo) lựa chọn giữa công nhân và tư bản và đứng về phía công nhân.

Nhiệm vụ của những phần tử Lu-i Blăng tiểu tư sản là làm lu mờ sự khác nhau về lợi ích giai cấp và thuyết phục cho những tầng lớp nào đó trong giai cấp tư sản (nhất là những phần tử trí thức và những nghị sĩ) "thoả hiệp" với công nhân, thuyết phục cho công nhân "thoả hiệp" với các nhà tư bản, thuyết phục cho nông dân "thoả hiệp" với địa chủ.

Lu-i Blăng đã ra sức thuyết phục giai cấp tư sản Pa-ri và, như mọi người đều biết, suýt nữa thì ông ta đã thuyết phục được họ đứng tiến hành các cuộc bắn giết hàng loạt hồi năm 1848 và năm 1871...

"*Sự thật*", số 44, ngày 12
tháng Năm (29 tháng Tư) 1917
Ký tên: N. Lê - nin

Theo đúng bản đăng
trên báo "*Sự thật*"

LO NGẠI

Được tin nhiều cựu bộ trưởng đã trở thành những giám đốc các ngân hàng lớn, báo "Sự thật" đã đề ra câu hỏi sau đây:

"— Những bộ trưởng hiện nay như Gu-tơ-cốp, Tê-rê-sen-cô, Cô-nô-va-lốp đang tham gia (với tư cách giám đốc, cổ đông, chủ nhân thật sự) trong bao nhiêu ngân hàng?"

Và báo đó viết thêm:

"Các đồng chí nhân viên ngân hàng (nhân đây xin nhắc rằng các đồng chí phải nhanh nhanh tổ chức lấy công đoàn của mình) nếu thu thập tài liệu về vấn đề này và đăng lên báo chí công nhân thì sẽ là một việc làm rất tốt¹⁾."

Tờ "Tin tức sở giao dịch" là một tờ báo, mà ai nấy đều biết nó "sục mùi" ngân hàng khá nhiều, đã lo lắng và viết về việc đó như sau:

"Người ta kêu gọi "các đồng chí nhân viên" tổ chức một cuộc điều tra, lục soát trong két của các bộ trưởng tư sản xem trong đó có gì. Những người bên-sê-vích cũng tiến hành lục soát những quan niệm của kẻ khác với một thái độ cũng sòng sảng như vậy. Nay mai có lẽ chúng ta sẽ thấy báo "Sự thật" đề nghị với các đồng chí nhân viên thành lập sở mật thám riêng của họ chăng? Sẽ có một chỗ dành riêng cho sở đó ở Cung điện Ksê-xin-xcai-a..."

Tại sao các ngài trong tờ "Tin tức sở giao dịch" lại tỏ ra lo ngại như vậy?

¹⁾ Xem tập này, tr. 275 - 276.

Cuộc "điều tra" đó có quan hệ gì ở đây, thưa các ngài?

Chúng tôi hoàn toàn không có gì phản đối việc các đồng chí nhân viên ngân hàng công bố bản danh sách bọn trùm ngân hàng thuộc *tất cả các đảng*. Vậy, thưa các ngài, tại sao nhân dân lại không có quyền được biết đích xác những người nào là chủ nhân chính của những cơ quan như các ngân hàng, là những cơ quan có một thế lực ghê gớm, chi phối toàn bộ đời sống kinh tế trong nước, chi phối việc giải quyết các vấn đề chiến tranh và hòa bình?

Thưa các ngài, vậy các ngài lo sợ cái gì?

"*Sự thật*", số 44, ngày 12
tháng Năm (29 tháng Tư) 1917

Theo đúng bản đăng
trên báo "Sự thật"

CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ

**DÀN BÀI BỨC THƯ SỐ 4
TRONG TẬP
"THƯ TỪ NƯỚC NGOÀI GỬI VỀ"**

Giành hoà bình như thế nào?

- 1) Mọi người đều nói đến hoặc suy nghĩ về điều đó.
- 2) Sự ngây thơ: Goóc-ki.
- 3) Một kiểu thiếu giác ngộ.
- 4) Chiến tranh đế quốc chủ nghĩa.
- 5) Chủ nghĩa đế quốc là gì?
- 6) Những lực lượng nào đang tham chiến?
- [10] 6 bis) "Bảo vệ tổ quốc" trong chiến tranh *đế quốc chủ nghĩa*.
- 7) Chấm dứt như thế nào? *Chỉ* bằng cách lật đổ giai cấp tư sản.
- 8) Tư bản gồm *hàng trăm tỷ*...
- [7] 9) Những khoản nợ của nhà nước.
- [8] 10) Các thuộc địa.
- [9] 11) Một nước có thể được không?
- 12) Trích số 47.

Báo cáo tr. 16 - 17.

*92 - 93: về Xô-viết đại biểu công nhân
và Chính phủ lâm thời.*

Viết ngày 12 (25) tháng Ba 1917

In lần đầu, theo đúng bản thảo

DÀN BÀI BÀI
"CÁCH MẠNG Ở NGA VÀ NHIỆM VỤ
CỦA CÔNG NHÂN
TẤT CẢ CÁC NƯỚC"

1

1. Giai cấp vô sản và 2 chính phủ.
2. Chính phủ của Gu-tơ-cốp + Mi-li-u-cốp làm gì?
 - câu kết với vương triều
 - xác nhận các hiệp ước (bí mật)
 - tiếp tục chiến tranh
 - hứa đem lại tự do: tất cả... Những lời hứa.
3. Chính phủ của công nhân và nông dân làm gì.
 - ngày làm việc 8 giờ
 - binh sĩ bầu ra các sĩ quan
 - giám sát Chính phủ lâm thời
 - lôi cuốn công nhân và binh sĩ vào tổ chức.

2

1. Cách mạng ở Nga diễn ra như thế nào và tại sao nó lại tạo ra hai chính phủ?
2. Chính phủ Lvốp, Gu-tơ-cốp, Mi-li-u-cốp và đồng bọn làm gì? Cái chính phủ mới đó của bọn địa chủ và bọn tư bản làm gì?
3. Chính phủ của công nhân và nông dân làm gì?
4. Chính phủ của công nhân và nông dân phải làm gì? Giành hòa bình như thế nào?
5. Làm sao cho chính phủ của công nhân và nông dân là chính phủ *duy nhất* ở Nga?

5. *b i s.* Công nhân và nông dân cần có nhà nước nào, chế độ nhà nước nào?
6. Vì sao cách mạng ở Nga là *khởi điểm* của các cuộc cách mạng trên toàn thế giới?
7. Ba khuynh hướng trong những người xã hội chủ nghĩa ở Nga.
8. id.¹⁾ — — — trên toàn thế giới.
9. Những điều rút ra được và kết luận.

Viết chậm nhất là ngày 12 (25)

tháng Ba 1917

In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI

Theo đúng bản thảo

¹⁾ — idem — như trên.

DÀN BÀI BẢN THUYẾT TRÌNH "CÁCH MẠNG NGA, Ý NGHĨA VÀ NHIỆM VỤ CỦA NÓ"¹⁶³

1. Die erste Etappe der ersten Revolution.
2. Nicht die letzte Revolution, nicht die letzte Etappe.
3. In drei Tagen Sturz der monarchischen Regierung, die Jahrhunderte gedauert und schwere Kämpfe 1905 — 1907 erlebt hat?
4. Wunder¹⁾.

PHẦN I

1. "Thế giới đã thay đổi sau ba ngày".
2. "Phép lạ".
3. Như thế nào mà có thể lật đổ trong 8 ngày?
Bốn điều kiện chính:
4. — — (I) — — Cách mạng năm 1905 - 1907.
(((Đã xói đất lên; đã làm lộ rõ *tấ t c á* các giai cấp và các đảng; đã vạch trần và cô lập *Ni-cô-lai II* và *đồng bọn* (Ra-xpu-tin).

- ¹⁾ – 1. Giai đoạn đầu của cuộc cách mạng thứ nhất.
2. Không phải cuộc cách mạng cuối cùng, không phải giai đoạn cuối cùng.
3. Trong ba ngày mà lật đổ được chính phủ quân chủ là chính phủ đã tồn tại suốt bao nhiêu thế kỷ và đã trải qua những trận chiến đấu ác liệt năm 1905 - 1907?
4. Phép lạ.

5. — — (II) — — Sự cộng tác của *b a* lực lượng trong cuộc cách mạng này:
— — (α) tư bản tài chính Anh - Pháp
6. — — (β) toàn bộ giai cấp tư sản và giai cấp địa chủ - tư bản ở Nga
(và bọn chỉ huy trong quân đội)
7. — — — (γ) giai cấp vô sản cách mạng và bộ phận cách mạng trong quân đội, binh sĩ.
8. Ba lực lượng hiện nay:
— — ($\alpha\alpha$) chế độ quân chủ Nga hoàng; những tàn tích của vương triều
(phản cách mạng ở miền Nam)
9. — — ($\beta\beta$) chính phủ mới và giai cấp tư sản
10. — ($\gamma\gamma$) *Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ*.
11. *Hòa bình, bánh mì, tự do* =
= Ba yêu cầu cơ bản.
12. || Chính phủ mới *khôn g th ế*
13. || đem lại những điều đó...
14. **Ba đường lối** trong Xô-viết đại biểu công nhân:
15. Nghị quyết về *Kê - ren - xki*¹⁶⁴ etc.
16. Sự dao động của Tơ-khê-ít-dê.
17. Đường lối của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. **Tuyên ngôn của Ban chấp hành trung ương.**

PHẦN II

18. Làm gì? Tiến đến đâu và tiến như thế nào?
Tiến tới Công xã? Chứng minh điều đó.
19. Phân tích *tinh thế*. Tinh thế thay đổi nhanh chóng.
(*hôm kia* - hết sức *bấ t h ợ p p h á p*.
Kêu gọi đấu tranh cách mạng. Đấu tranh chống **chủ nghĩa xã hội - sô-vanh.**

Цюрихская секция З.О. Р.С.-Д.Р.П.

Во вторник 27^{го} марта 5^{ти} ч. веч. в большом зале

Толкманна состоится Реферат

Н. Ленина на тему:

Русская Революция, ее значение и ее задачи

Реферат предполагается из 2^х частей:

Первая об основных исторических силах и условиях Революции, вторая о ее задачах.

Первая часть должна показать, в силу каких обстоятельств возможно было свержение царской монархии в 8 дней.

Вторая объясняет почему пролетариат России должен идти к коммунизму, каковы должны быть первые шаги его по этому пути и при каких условиях обеспечить ему победу.

Товарищ Реферата, если того потребует публики, состоится дискуссия.

Плата за вход:

2 ₪ = 1 ₪.

для иммигрантов и рабочих 50 коп.

50% от сбора пойдет в пользу

политических иммигрантов бывших заточенных в тюрьмы.

Thông báo về buổi thuyết trình của
V. I. Lê-nin về vấn đề "Về nhiệm vụ
của Đảng công nhân dân chủ -
xã hội Nga trong cuộc cách mạng
Nga", tiến hành ngày 14 (27)
tháng Ba 1917 ở Xuy-riх
Ảnh thu nhỏ

- (*hôm qua* – maximum của chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong chiến đấu.
 (*hôm nay* – *quá độ, tở ch ức...*
 (*ngày mai* – lại chiến đấu.
20. *Tở ch ức* – khẩu hiệu trước mắt.
Tổ chức nào? Đảng? Công đoàn? etc.
21. **Xô-viết đại biểu công nhân.** Quid est¹⁾. Luận cương số 4.¹⁶⁵
22. "**Nhà nước**" của chúng ta.
23. Công xã Pa-ri... Thực chất của nó.
24. Học thuyết của Mác và Ăng-ghe-n về nhà nước kiểu quá độ¹⁶⁶.
25. *Đội dân cảnh* vô sản. *Đội dân cảnh* nào...
26. – cần thiết cho *họ* "Không để cho phục hồi cảnh sát"
27. – – và cho *chúng ta*
28. Chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân...
29. Hòa bình? *Như thế nào* (Goóc-ki?).
30. – Những điều kiện hòa bình của chúng ta (luận cương số 11 trong số 47)¹⁶⁷
31. Bước tiến (quá độ) lên chủ nghĩa xã hội.
32. Cách mạng vô sản Nga muôn năm, cách mạng vô sản toàn thế giới đang bắt đầu muôn năm!

*Viết chậm nhất là ngày 14 (27)
 tháng Ba 1917*

*Đăng lần đầu năm 1955 trên
 tạp chí "Lưu trữ lịch sử", số 2*

Theo đúng bản thảo

¹⁾ – Là cái gì.

ĐỀ CƯƠNG BẢN THUYẾT TRÌNH "CÁCH MẠNG NGA, Ý NGHĨA VÀ NHIỆM VỤ CỦA NÓ"

Bản thuyết trình dự định gồm 2 phần:

Phần đầu nói về những lực lượng lịch sử cơ bản và những điều kiện của cuộc cách mạng; phần thứ hai nói về các nhiệm vụ của cách mạng.

Phần đầu phải chứng minh rõ do những hoàn cảnh nào mà có thể có "phép lạ" là chỉ trong 8 ngày mà lật đổ được chế độ quân chủ Nga hoàng.

Phần thứ hai trình bày rõ vì sao giai cấp vô sản Nga phải tiến lên Công xã, trên con đường đó giai cấp vô sản phải có những bước tiến đầu tiên như thế nào, và trong những điều kiện nào thì giai cấp đó giành được thắng lợi.

*Viết chậm nhất là ngày 14 (27)
 tháng Ba 1917*

*In hồi tháng Ba 1917 trên tờ
 thông báo về buổi thuyết trình,
 do chi bộ Xuy-rích của các tổ
 chức ở ngoài nước của Đảng
 công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga,
 in kính*

*Theo đúng bản in trên tờ
 thông báo*

PHỤ LỤC

**CUỘC HÀNH TRÌNH
CỦA NHỮNG NGƯỜI CÁCH MẠNG
NGA ĐI QUA NƯỚC ĐỨC**
THÔNG CÁO CỦA NHÓM¹⁶⁸

Sáng thứ sáu, sau khi tới Xtốc-khôn, những người cách mạng Nga đã gửi cho tờ "Politiken" để công bố bản thông cáo chính thức sau đây về cuộc hành trình của mình:

Nước Anh tuy chính thức tỏ ra "vui mừng" chào đón cuộc cách mạng Nga, nhưng đã làm mọi việc để thủ tiêu ngay lập tức *một* trong những kết quả của cách mạng tức là *việc ân xá chính trị*. Chính phủ Anh không để cho những người cách mạng Nga sống ở nước ngoài và đang đấu tranh chống chiến tranh, được trở về nước Nga. Sau khi việc này đã bị vạch ra một cách không thể chối cãi được, – sự thật này đã được xác minh bởi nhiều tài liệu sẽ được công bố trong những ngày sắp tới, và những người xã hội chủ nghĩa Nga thuộc *tất cả* các xu hướng đã xác nhận điều đó trong một nghị quyết được nhất trí thông qua, – một số đồng chí trong đảng Nga đã quyết định thử tìm cách từ Thụy-sĩ đi qua Đức và Thụy-điển để trở về Nga. *Phri-tơ Plát-ten*, bí thư Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ và thủ lĩnh cánh tả của đảng này, một người quốc tế chủ nghĩa nổi tiếng và một người chống chủ nghĩa quân phiệt, đã tiến hành thương lượng với chính phủ Đức. Các đồng chí đảng Nga đòi hỏi rằng cuộc hành trình của họ phải được hưởng *đặc quyền ngoại giao* (không được kiểm tra hộ chiếu và hành lý của họ; không một viên chức nào được đi vào toa xe của họ). Tất cả những người nào, dù chính kiến của họ ra sao, nhưng nếu được chính những người Nga đồng ý giới thiệu, thì đều được tham gia đoàn người đi về nước. Các đồng chí thuộc đảng Nga đã tuyên bố rằng: để đáp lại, họ sẽ đòi thả những công dân Áo và Đức bị giữ ở Nga.

Chính phủ Đức đã chấp nhận các điều kiện đó, và ngày 9 tháng Tư, từ Gôt-ma-đin-ghin, 30 đồng chí nam và nữ thuộc đảng Nga đã lên đường về nước, trong đó có *Lê-nin* và *Di-nô-vi-ép*, các biên tập viên báo "Người dân chủ - xã hội", Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng dân chủ - xã hội Nga, biên tập viên tờ "Bước đầu"¹⁶⁹ ở Pa-ri là *Mi-kha Txơ-kha-cai-a*, một trong những người sáng lập ra đảng dân chủ - xã hội Cáp-ca-dơ, người trước đây đã đưa Tơ-khê-ít-dê và cả một số thành viên của Hội liên hiệp công nhân Do-thái, vào đảng. Lãnh đạo cuộc hành trình là *Phri-txơ Plát-ten*, người đã một mình tiến hành cuộc thương lượng cần thiết với các đại diện của chính phủ Đức đi theo đoàn tàu.

Trong ba ngày hành trình qua Đức, các đồng chí thuộc đảng Nga không rời khỏi toa tàu. Các nhà đưng cục Đức đã thực hiện hoàn toàn trung thực sự thoả thuận. Ngày 12 tháng này, các đồng chí Nga đã đến Thụy-điển.

Trước khi rời khỏi Thụy-sĩ đã có một biên bản về tất cả những việc chuẩn bị cho cuộc hành trình. Sau khi nghiên cứu văn bản này, *Hăng-ri Ghin-bô*, đại biểu của nhóm dân chủ - xã hội Pháp "Vie Ouvrière" và biên tập viên tờ "Demain", một trong những người lãnh đạo phái đối lập cấp tiến Pháp ở Pa-ri, - hiện nay chưa thể nói ra tên tuổi của người này,¹⁷⁰ - *Pôn Hác-tơ-stanh*, thành viên phái đối lập cấp tiến Đức, *M. Brôn-xki*, đại biểu phái dân chủ - xã hội Nga - Ba-lan, và *Phri-txơ Plát-ten* đã ký vào một bản tuyên bố nói rõ là hoàn toàn tán thành cách hành động của các đồng chí thuộc đảng Nga.

Viết ngày 31 tháng Ba (13 tháng Tư) 1917

Đăng ngày 14 tháng Tư 1917 trên báo "Politiken", số 85

Đăng bằng tiếng Nga không toàn văn ngày 5 (18) tháng Tư 1917 trên các báo "Ban ngày", số 25 và "Ngôn luận", số 78

Theo đúng bản đăng trên báo "Politiken"

Dịch từ tiếng Thụy-điển

DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM
CHƯA TÌM THẤY
CỦA V. I. LÊ-NIN

—
CHÚ THÍCH

—
CÁC BẢN CHỈ DẪN

—
THÂN THỂ VÀ SỰ NGHIỆP
CỦA V. I. LÊ-NIN

DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM CỦA V. I. LÊ-NIN
CHO ĐẾN NAY CHƯA TÌM THẤY
(Tháng Ba - tháng Tư 1917)

ĐIỆN GỬI G. E. DI-NÔ-VI-ÉP

Về bức điện gửi ngày 2 hoặc 3 (15 hoặc 16) tháng Ba 1917 đến Béc-nơ, mà trong đó Lê-nin gọi G. E. Di-nô-vi-ép đến ngay Xuy-rích, G. L. Sơ-lốp-xki đã viết trong bài "Vla-đi-mia I-lích và Cách mạng tháng Hai" (xem "Cách mạng vô sản", tiếng Nga, 1926, số 1, tr. 6 - 7).

THƯ GỬI M. TXƠ-KHA-CAI-A

Về bức thư của V. I. Lê-nin gửi sau ngày 2 (15) tháng Ba 1917, M. Txơ-kha-cai-a viết như sau: "Sau khi nhận được tin đầu tiên về cuộc Cách mạng tháng Hai - tháng Ba 1917, I-lích đã báo tin cho tôi qua một bưu thiệp gửi từ Xuy-rích, nói về cuộc cách mạng ở Nga, đã chúc mừng về "thái độ lạc quan" của tôi được thực hiện nhanh như vậy. Lê-nin đã viết: "Tôi đang thu xếp va-li, còn đồng chí Mi-kha, đồng chí đang làm gì?" (M. Txơ-kha-cai-a. Từ nước ngoài trở về nước Nga cách mạng. "Sự thật", tiếng Nga, số 114, ngày 22 tháng Năm 1929).

ĐIỆN VÀ THƯ NGẮN
GỬI I-a. X. GA-NÊ-TXƠ-KI

Điện và thư ngắn gửi I-a. X. Ga-nê-txơ-ki được gửi khoảng từ ngày 2 đến ngày 6 (15 đến 19) tháng Ba 1917. Ga-nê-txơ-ki viết về điều này trong những hồi ký của mình: "Tôi đột nhiên nhận được điện của Vla-đi-mia I-lích báo tin rằng Người đã gửi cho tôi một bức thư quan trọng, và đề nghị khi nhận được thư thì đánh điện báo cho Người biết. Vài ngày sau, tôi nhận được một cuốn sách từ Thụy-sĩ gửi qua đường bưu điện. Tôi đoán rằng trong bìa sách sẽ tìm thấy thư của I-lích. Quả nhiên đúng như thế. Tôi tìm được một bức thư ngắn của I-lích và... ảnh của Người. Trong thư đã viết đại thể như sau: "Không thể chờ đợi được nữa, mọi hy vọng về chuyến đi hợp pháp đã trở nên vô

ích. Cần phải bằng mọi cách trở về ngay nước Nga, và kế hoạch duy nhất là như sau: hãy tìm một người Thụy-điển nào giống tôi. Nhưng tôi không biết tiếng Thụy-điển, nên người Thụy-điển đó phải là người vừa câm vừa điếc. Dù sao thì cũng gửi cho anh bức ảnh của tôi". (I-a. Ga-nê-txơ-ki. Về Lê-nin. Những đoạn hồi ký, tiếng Nga, 1933, tr. 59).

THƯ GỬI ĐẾN BÉC-NƠ
CHƯA RÕ CHO AI

Về bức thư gửi từ Sô-đê Phôn đến Béc-nơ ngày 5 (18) tháng Ba 1917, I-a. Bư-kin đã viết trong hồi ký của mình. Thư này được viết sau khi tờ báo địa phương "La Sentinelle" báo tin rằng ở Nga đã tuyên bố thành lập nước cộng hòa dân chủ. Lê-nin ngờ vực về sự chính xác của tin này; Người xin một bưu thiếp của một người bôn-sê-vích và gửi đến Béc-nơ yêu cầu cho biết về tin này (I-a. Bư-kin. Lê-nin ở Sô-đê Phôn ngày 18 tháng Ba 1917. "Cách mạng vô sản", tiếng Nga, 1930, số 1, tr. 75).

VĂN BẢN BẢN THUYẾT TRÌNH
VỀ CÔNG XÃ PA-RI
VÀ NHỮNG TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN
CỦA CÁCH MẠNG NGA

Về văn kiện này, I-a. Bư-kin là người đã có mặt trong buổi thuyết trình của V. I. Lê-nin ngày 5 (18) tháng Ba 1917 ở Sô-đê Phôn, đã viết như sau: "Lê-nin đọc bản thuyết trình đã viết sẵn bằng tiếng Đức... Lê-nin đã đưa bản thảo bản thuyết trình này cho đồng chí A.¹⁾ để in và xuất bản, ... nhưng đồng chí A. đã đi nơi khác, và căn cứ vào chỗ là bản thảo cho tới nay vẫn chưa được in, thì rõ ràng là bản thảo đã bị mất rồi" (I-a. Bư-kin. Lê-nin ở Sô-đê Phôn ngày 18 tháng Ba 1917. "Cách mạng vô sản", tiếng Nga, 1930, số 1, tr. 74).

DIỄN VĂN TẠI PHIÊN HỌP
CỦA ỦY BAN XUY-RÍCH PHỤ TRÁCH
VIỆC HỒI HƯƠNG
CHO NHỮNG NGƯỜI LƯU VONG CHÍNH TRỊ

Diễn văn được đọc sau ngày 12 (25) tháng Ba 1917; A. V. Lu-na-tsác-xki là người dự phiên họp này, đã viết rằng một số người tham

¹⁾ Chưa biết là ai.

dự cuộc họp đã tỏ ra lo ngại không biết việc đi qua Đức để trở về nước Nga có làm mất uy tín những người lưu vong hồi hương không. "Vla-đi-mia I-lích đã giải quyết chính những suy nghĩ đó. Với thái độ lạnh lùng nhưng bình tĩnh và tin tưởng, Người mỉm cười tuyên bố: "Các anh muốn làm tôi tin rằng công nhân sẽ không hiểu những lý do của tôi khiến phải đi bất cứ con đường nào để trở về nước Nga và tham gia cách mạng. Các anh muốn làm tôi tin rằng những kẻ vu khống nào đó sẽ đánh lừa được công nhân và làm cho họ tin rằng chúng ta, những nhà cách mạng lão thành, đã được tôi luyện, lại hành động vì lợi ích của chủ nghĩa đế quốc Đức. Thật là nực cười!" (A. V. Lu-na-tsác-xki. Chuyến trở về của Lê-nin (Một vài hồi ký). "Tờ báo đỏ" tiếng Nga, số 87, ngày 16 tháng Tư 1926).

THƯ GỬI G. A. U-XI-Ê-VÍCH

Về bức thư gửi G. A. U-xi-ê-vích viết ngày 13 (26) tháng Ba 1917, Lê-nin đã nhắc lại trong bức thư gửi I. Ph. Ác-măng ngày 14 (27) tháng Ba: "Hôm qua tôi đã viết thư cho U-xi-ê-vích" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

THƯ GỬI M. M. KHA-RI-TÔ-NỐP

Về bức thư này viết ngày 24 hoặc 25 tháng Ba (6 hoặc 7 tháng Tư) 1917, M. M. Kha-ri-tô-nốp đã viết trong hồi ký của mình như sau: "Vla-đi-mia I-lích rất quan tâm đến việc làm cho tất cả mọi thành viên của chi bộ chúng tôi đều có thể đi về nước được, miễn là có đầy đủ sức khỏe. Người quan tâm đặc biệt đến công nhân. Tôi còn nhớ 2 - 3 ngày trước khi lên đường, tôi nhận được của Người một bưu thiếp, trong đó Người nhờ tôi tìm đồng chí công nhân Lin-đê, một thành viên của chi bộ Xuy-rích, — Người đã quên nhắc đến đồng chí này trong lần nói chuyện, — và giúp đỡ đồng chí đó đi cùng với chúng tôi" (M. M. Kha-ri-tô-nốp. Trích hồi ký. Ký sự của Viện Lê-nin, tiếng Nga, t. II, 1927, tr. 145).

BẢN TỰ KHAI DO V. I. LÊ-NIN
VIẾT TRÊN ĐƯỜNG ĐI
TỪ DA-XNI-TXƠ
ĐẾN TƠ-REN-LÂY-BO

Theo yêu cầu của những người phụ trách chiếc tàu Thụy-điển, trên đường đi từ Đức tới Thụy-điển, ngày 30 tháng Ba (12 tháng Tư) 1917, Lê-nin đã viết bản tự khai mà M. Txơ-kha-cai-a đã nhắc đến trong bài báo "Trở về nước Nga với I-lích" (xem "Sự thật", tiếng Nga, số 86, ngày 16 tháng Tư 1927) và I-a. X. Ga-nê-txơ-ki trong bài "Những ngày ấy" (xem "Tin tức", tiếng Nga, số 91, ngày 16 tháng Tư 1937).

BỨC ĐIỆN VÔ TUYẾN
GỬI I-a. X. GA-NÊ-TXƠ-KI Ở XTỐC-KHÔN

V. I. Lê-nin gửi một bức điện vô tuyến để chúc mừng và đề nghị đảm bảo đủ vé xe lửa cho tất cả những người lưu vong chính trị trở về nước; bức điện này là để trả lời câu hỏi của I-a. X. Ga-nê-txơ-ki ngày 30 tháng Ba (12 tháng Tư) 1917 gửi người thuyền trưởng xem liệu V. I. U-li-a-nốp có đi theo tàu không (xem I-a. X. Ga-nê-txơ-ki. Cuộc hành trình của đồng chí Lê-nin từ Thụy-sĩ về Nga. "Cách mạng vô sản", tiếng Nga, 1924, số 1, tr. 106).

ĐIỆN GỬI CHỦ TỊCH
XÔ-VIẾT PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT
N. X. TSO-KHÊ-ÍT-ĐÊ

Bức điện này được gửi từ Xtốc-khôn ngày 31 tháng Ba (13 tháng Tư) 1917 đến chủ tịch Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát N. X. Tso-khê-ít-đê. Đ. Xu-li-a-svi-li trong những hồi ký của mình viết rằng, Lê-nin đã gửi "các bức điện đến Pê-tơ-rô-grát. Người gửi cả điện tới Tso-khê-ít-đê, do Mi-kha và tôi ký tên, để đồng chí đó tiến hành tất cả những biện pháp nhằm làm cho chúng tôi không bị giữ lại khi về nước Nga" (Đ. Xu-li-a-svi-li. Cùng với Lê-nin đi từ Thụy-sĩ về Pê-tơ-rô-grát. "Bình minh phương Đông" (Ti-phlít), tiếng Nga, số 781, ngày 17 tháng Giêng 1925).

THƯ GỬI I-a. X. GA-NÊ-TXƠ-KI

Trong một bức thư từ Xtốc-khôn gửi đến V. I. Lê-nin ngày 6 (19) tháng Tư 1917, I-a. X. Ga-nê-txơ-ki đã khẳng định là có nhận được

bức thư của V. I. Lê-nin đề ngày 2 (15) tháng Tư 1917 gửi từ Kha-pa-ran-đa, nói về vấn đề kiểm kê các bài báo gửi đi. (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

ĐIỆN GỬI BỘ PHẬN Ở TRONG NƯỚC
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI
(b) NGA

Về bức điện do V. I. Lê-nin gửi Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga từ Toóc-nê-ô ngày 2 (15) tháng Tư 1917 lúc 6 giờ 32 phút chiều, A. G. Sli-áp-ni-cốp đã viết như sau: "Một người xã hội chủ nghĩa Thụy-sĩ là Plát-ten đã bị bắt ở Kha-pa-ran-đa; cần có giấy phép của bộ Tổng tham mưu, xin ngay giấy phép" (A. G. Sli-áp-ni-cốp. Cuộc hành trình của V. I. Lê-nin trở về Nga năm 1917. Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. II, tr. 451).

THƯ NGẮN GỬI L. N. XTAN

Thư ngắn gửi L. N. Xtan được viết ngày 14 (27) tháng Tư 1917 trong phiên họp đầu tiên của Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga khi thảo luận báo cáo của V. I. Lê-nin "Những nhiệm vụ trước mắt — tình hình hiện nay". Về bức thư ngắn này, Xtan viết như sau: "Tại Hội nghị toàn thành tháng Tư, tôi kịch liệt phản đối một số đồng chí đã phê bình Lê-nin, và ngay sau đó đã nhận được của Lê-nin một thư ngắn (rất tiếc là đã thất lạc). Trong thư này, Người viết cho tôi đại thể như sau: "Đồng chí Lút-mi-la, không được phát biểu gay gắt như vậy, không được mắng công nhân như vậy. Cần giải thích và giáo dục nếu họ chưa hiểu. Trên cơ sở những sự kiện sắp xảy ra, họ sẽ hiểu sai lầm của mình. Chúng ta cần phải thuyết phục, cần phải chiếm được đa số trong công nhân"" (L. Xtan. Lành tụ Cách mạng tháng Mười. "Tưởng nhớ Lê-nin", Văn tập của Viện bảo tàng cách mạng Liên-xô, tiếng Nga, số 6, 1934, tr. 110 - 113).

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ VII
TOÀN NGA (HỘI NGHỊ THÁNG TƯ)
CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN
DÂN CHỦ - XÃ HỘI (b) NGA

Phần lớn những dự thảo nghị quyết của hội nghị là do V. I. Lê-nin viết và đã được phân phát cho các đại biểu và được dùng làm tài liệu để tiến hành hội nghị; những dự thảo này là cơ sở của những nghị quyết do các tiểu ban của hội nghị soạn thảo. Những dự thảo nghị quyết in ở nhà in "Sự thật binh sĩ" thành những bản in riêng với số lượng khoảng 20 - 30 bản và được phân phát cho các đại biểu của hội nghị. Trong những lời phát biểu của mình ở hội nghị, Lê-nin đã nhắc rằng các dự thảo đó đã có trong tay các đại biểu (xem tập này, tr. 510). Trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô chỉ còn giữ được một bản in dự thảo nghị quyết về vấn đề ruộng đất có những điểm sửa đổi của V. I. Lê-nin.

DỰ THẢO TUYÊN NGÔN
GỬI CÔNG NHÂN VÀ BINH SĨ
TẤT CẢ CÁC NƯỚC VỀ VIỆC TRIỆU TẬP
HỘI NGHỊ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA QUỐC TẾ

Tại phiên họp thứ ba của Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) ngày 25 tháng Tư (8 tháng Năm) 1917, V. I. Lê-nin đã đề nghị thông qua dự thảo Tuyên ngôn (xem tập này, tr. 455 và 458). Về dự thảo Tuyên ngôn này, Ph. E. Đéc-gin-xki, G. E. Di-nô-vi-ép và những người khác đã nhắc đến trong các bài phát biểu tại phiên họp này. Tuyên ngôn đã được chuyển đến tiểu ban soạn thảo nghị quyết được thành lập ngay tại phiên họp này; V. I. Lê-nin có tham gia vào tiểu ban đó. (xem "Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (bôn-sê-vích) Nga. Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (bôn-sê-vích) Nga. Tháng Tư 1917. Biên bản", tiếng Nga, 1958, tr. 122).

DANH MỤC CÁC SÁCH BÁO VÀ VĂN KIỆN
MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ THAM GIA
HIỆU ĐÍNH

BÁO "SỰ THẬT"

Thông báo về việc N. Lê-nin, ủy viên ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng, sau khi từ nước ngoài trở về đã tham gia ban biên tập báo "Sự thật", được đăng trên báo "Sự thật", số 25, ngày 6 tháng Tư 1917.

- Số 25 — 6 tháng Tư 1917.
- Số 26 — 7 tháng Tư 1917.
- Số 27 — 8 tháng Tư 1917.
- Số 28 — 9 tháng Tư 1917.
- Số 29 — 11 tháng Tư 1917.
- Số 30 — 12 tháng Tư 1917.
- Số 31 — 13 tháng Tư 1917.
- Số 32 — 14 tháng Tư 1917.
- Số 33 — 15 tháng Tư 1917.
- Số 34 — 16 tháng Tư 1917.
- Số 35 — 1 tháng Năm (18 tháng Tư lịch cũ) 1917.
- Số 36 — 3 tháng Năm (20 tháng Tư lịch cũ) 1917.
- Số 37 — 4 tháng Năm (21 tháng Tư lịch cũ) 1917.
- Số 38 — 5 tháng Năm (22 tháng Tư lịch cũ) 1917.
- Số 39 — 6 tháng Năm (23 tháng Tư lịch cũ) 1917.
- Số 40 — 8 tháng Năm (25 tháng Tư lịch cũ) 1917.
- Số 41 — 9 tháng Năm (26 tháng Tư lịch cũ) 1917.
- Số 42 — 10 tháng Năm (27 tháng Tư lịch cũ) 1917.
- Số 43 — 11 tháng Năm (28 tháng Tư lịch cũ) 1917.
- Số 44 — 12 tháng Năm (29 tháng Tư lịch cũ) 1917.
- Số 45 — 13 tháng Năm (30 tháng Tư lịch cũ) 1917.

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ TOÀN THÀNH PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT
CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN
DÂN CHỦ - XÃ HỘI (b) NGA
VỀ "THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI
CHÍNH PHỦ LÂM THỜI"
VÀ "DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH"

Cả hai nghị quyết do V. I. Lê-nin đưa ra dựa theo báo cáo "Những nhiệm vụ trước mắt — tình hình hiện nay" ngày 14 (27) tháng Tư 1917 và được chuyển cùng ngày hôm đó đến tiểu ban soạn thảo nghị quyết về vấn đề này. V. I. Lê-nin đã tham gia tiểu ban này. Nghị quyết "Về thái độ đối với Chính phủ lâm thời" được thông qua ngày 15 (28) tháng Tư; dự thảo nghị quyết thứ hai chưa hoàn chỉnh, được V. I. Lê-nin đọc trong phiên họp thứ tư ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm) và được lấy làm cơ sở để trình bày dưới hình thức hoàn chỉnh tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) (xem tập này, tr. 320 và 476; "Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (bôn-sê-vích) Nga. Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (bôn-sê-vích) Nga. Tháng Tư 1917. Biên bản", tiếng Nga, 1958, tr. 22, 36, 54 - 58).

NHỮNG NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI NGHỊ VII TOÀN NGA
(HỘI NGHỊ THÁNG TƯ)
CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI (b) NGA

Trong "Lời bạt" viết cho cuốn sách nhỏ "Nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta", viết ngày 28 tháng Năm (11 tháng Sáu) 1917, V. I. Lê-nin viết rằng "cuốn sách thường là sơ thảo lần đầu" của những nghị quyết của Hội nghị tháng Tư. Trong phiên họp thứ hai của hội nghị, ngày 24 tháng Tư (7 tháng Năm), Lê-nin tham gia tiểu ban soạn thảo nghị quyết, tiểu ban này được bầu ra với thành phần là 9 người (xem "Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (bôn-sê-vích) Nga. Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Tháng Tư 1917. Biên bản", tiếng Nga, 1958, tr. 112).

DANH MỤC NHỮNG TÁC PHẨM VÀ VĂN KIẾN
CÓ THỂ LÀ CỦA V. I. LÊ-NIN

NHỮNG ĐIỀU KIỆN THÀNH VĂN
DO PHR. PLÁT-TEN ĐỀ RA
NGÀY 21 THÁNG BA (3 THÁNG TƯ) 1917
CHO CÔNG SỨ ĐỨC Ở THỤY-SĨ

Phr. Plát-ten đã xác nhận rằng người viết những điều kiện này là Lê-nin; trong bài báo "Lê-nin trở về (16 tháng Tư 1917)", ông nói rằng sau khi chính phủ Đức đồng ý cho nhóm thứ nhất những người lưu vong chính trị được đi qua Đức, thì những điều kiện về cuộc hành trình này đã được soạn thảo. Plát-ten viết: "Lê-nin trú ngụ trong một phòng nhỏ của Cung nhân dân. Tại đây bức thông điệp đầu tiên của Chính phủ Xô-viết tương lai đã được soạn thảo... Công sứ Rôm-béc ngập ngừng hồi lâu và cuối cùng tuyên bố rằng những điều kiện do Lê-nin đề xuất làm cho người ta lo ngại rằng toàn bộ ý định của cuộc hành trình sẽ bị thất bại... Tôi không có đủ thẩm quyền để đồng ý giảm nhẹ một chút nào các điều kiện nói trên" ("Tờ báo đỏ", số 100, ngày 15 tháng Tư 1927). Trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô, còn lưu lại một bức thư của V. I. Lê-nin không rõ gửi cho ai, được viết trước ngày 17 (30) tháng Ba, trong đó đã trình bày những điều kiện về cuộc hành trình đi qua nước Anh của những người lưu vong chính trị đứng đầu là Phr. Plát-ten. Những điều kiện này về cơ bản phù hợp với những điều kiện mà sau này được giao cho Phr. Plát-ten để chuyển cho công sứ chính phủ Đức ở Béc-nơ.

"BIÊN BẢN CUỘC HỌP
CỦA NHỮNG ĐẢNG VIÊN
ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGÀ
ĐOÀN KẾT XUNG QUANH
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG,
HỌP NGÀY 8 THÁNG TƯ
(LỊCH MỚI) 1917 Ở BÉC-NƠ,
CÓ CHỮ KÝ CỦA CÁC ĐỒNG CHÍ DỰ HỌP
(KHÔNG CÓ NHỮNG VĂN KIỆN NHẮC TỚI Ở
TRONG BIÊN BẢN)"

Biên bản này là một văn kiện trình bày toàn bộ lịch sử việc tổ chức cuộc hành trình của nhóm đầu tiên những người lưu vong chính trị đi qua Đức để trở về tổ quốc. V. A. Các-pin-xki là người đã đánh máy biên bản này, xác nhận rằng ông chỉ là người đánh máy lại, chứ không phải là tác giả của biên bản, và nói chắc rằng biên bản do V. I. Lê-nin chuẩn bị.

Là người đứng đầu nhóm những người lưu vong trở về tổ quốc, Lê-nin không thể ủy thác cho một người nào khác soạn thảo một văn kiện có tầm quan trọng về chính trị như vậy. Tính chính xác và chặt chẽ về mặt pháp lý của cách diễn đạt chứng tỏ rằng Lê-nin đã viết văn kiện này.

"SỰ TINH NGHỊCH"
CỦA NGÀI MI-LI-U-CỐP"

Bài "Sự tinh nghịch" của ngài Mi-li-u-cốp" được đăng làm xã luận báo "Sự thật", số 29, ra ngày 11 (24) tháng Tư 1917, vì Chính phủ lâm thời không cho phép người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-sĩ Phri-tơ Plát-ten được vào nước Nga; Phr. Plát-ten là người đi theo nhóm thứ nhất những người lưu vong chính trị do V. I. Lê-nin đứng đầu khi họ đi qua Đức để trở về nước Nga.

Bản thân chủ đề bài báo đã xác nhận rằng Lê-nin là người viết bài báo đó. Với tư cách là người đứng đầu nhóm thứ nhất những người lưu vong chính trị có Phr. Plát-ten đi theo, Lê-nin phải tỏ thái độ của mình về sự phân biệt đối xử đối với Plát-ten, vạch trần mưu kế của bộ trưởng Bộ ngoại giao Mi-li-u-cốp, là kẻ đã tuyên bố rằng Plát-ten là kẻ thân Đức. Hẳn làm như vậy nhằm phá hoại uy tín của Plát-ten và ngăn chặn Plát-ten phát biểu trước công nhân Nga với tư cách là nhân chứng khách quan chứng minh rằng chuyến đi qua Đức là bắt buộc, rằng chuyến đi này đã được thông báo và được sự đồng ý của những người xã hội chủ nghĩa cánh tả ở Pháp, Đức, Ba-lan, Thụy-sĩ.

Phát biểu tại cuộc mít-tinh của binh sĩ tiểu đoàn xe bọc thép ở trường đua ngựa Mi-khai-lốp-xki ngày 15 (28) tháng Tư, Lê-nin đã nói về vấn đề này như sau: "đồng chí Plát-ten, người làm chứng của chúng tôi, người có thể xác nhận rằng chúng tôi không có cuộc tiếp xúc nào với người Đức, thì lại không được vào nước Nga" (tập này, tr. 332).

Trong bài "Tôi đã giúp Lê-nin trở về Nga năm 1917 như thế nào", Plát-ten đã viết rằng "Lê-nin đã cố gắng hết sức để cho tôi được phép vào nước Nga, nhưng không thực hiện được điều này vì biên giới bị đóng cửa" ("Người bôn-sê-vích lão thành". Tháng Mười - tháng Chạp 1933, số 5, tr. 234).

Lê-nin là tác giả của bài báo này, điều này cũng được xác nhận do những cách diễn đạt và cách viết ngả tiêu biểu của Người, nhằm nhấn mạnh đoạn văn: "rõ ràng cách buộc tội như vậy hoàn toàn là nhắm nhĩ", "để đối phó với những người xã hội quốc tế chủ nghĩa, thì đối với Chính phủ lâm thời, mọi thủ đoạn đều là tốt cả", "lệnh do một sĩ quan *Pháp* phát ra", công nhân "phải đòi thực hiện những biện pháp *thực tiễn*", "Ban chấp hành các đại biểu binh sĩ và công nhân đã nêu vấn đề này. Cần phải *giải quyết* vấn đề đó", v.v..

Tất cả những điều nói trên là cơ sở xác nhận bài báo này do V. I. Lê-nin viết.

"LẠI THÊM HAI ĐIỀU VỤ KHỐNG NỮA"

Bài báo "Lại thêm hai điều vụ khống nữa" đăng trên báo "Sự thật", số 33, ngày 15 (28) tháng Tư 1917 để trả lời thông báo của nhà trước tác Đ. Mìn-xki nói rằng I-u. Boóc-khác-tơ vốn là đồng minh cũ của những người bôn-sê-vích đã viết một lời tựa mập mờ cho quyển sách theo khuynh hướng xã hội - số-vanh của Héc-măng "Nước Anh và phong trào dân chủ - xã hội". Thông báo này nhằm mục đích đổ trách nhiệm về thái độ chính trị của I-u. Boóc-khác-tơ cho những người bôn-sê-vích, cho Lê-nin.

Tác giả bài báo "Lại thêm hai điều vụ khống nữa" đã viết: Mìn-xki "quên thông báo rằng chúng ta đã lập tức tuyên bố trên tờ "Chính trị công nhân" (Cơ quan ngôn luận của những người dân chủ - xã hội cánh tả Đức, xuất bản ở Brê-mơ. — B. T.) là chúng ta đã đoạn tuyệt với Boóc-khác-tơ". Thật vậy, trong số 13 của tờ "Chính trị công nhân" ngày 31 tháng Ba đã có đăng bức thư của những người thuộc phái tả Xim-méc-van, trong đó có Lê-nin; trong bức thư này không những họ đoạn tuyệt với lập trường chính trị của Boóc-khác-tơ, mà còn đề nghị nhóm những người xã hội chủ nghĩa quốc tế Đức (I. S. D.) công khai tỏ rõ thái độ của mình đối với hành động chính trị của I-u. Boóc-khác-tơ, "nhằm làm

cho không một tổ chức nào của phái tả Xim-méc-van có thể bị chê trách là đã góp phần tuyên truyền bằng cách nào đó cho chủ nghĩa đế quốc". Lời khuyên đó hoàn toàn phù hợp với thái độ của Lê-nin đối với những người dân chủ - xã hội cánh tả Đức, mà Người luôn luôn giúp đỡ để có một lập trường đúng đắn.

Giả định cho rằng bài báo "Lại thêm hai điều vu khống nữa" do Lê-nin viết, còn có cơ sở nữa là chính Người hiểu rất rõ tình hình sự việc và đương nhiên chỉ có Người mới có thể công kích bài báo vu khống của Đ. Mìn-xki. Những người bên-sê-vích Nga đã không thể viết bài báo này, vì họ không thể biết được lời tựa của Boóc-khác-tơ, cũng như không biết bức thư của những người quốc tế chủ nghĩa đảng trên tờ "Chính trị công nhân".

"SỰ ĐẦU HÀNG KHÔNG ĐIỀU KIỆN"

Bài "Sự đầu hàng không điều kiện" đăng trên tờ "Sự thật", số 38 ra ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm) 1917, được viết ngày 21 tháng Tư (4 tháng Năm) do có sự đầu hàng của Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đối với Chính phủ lâm thời về vấn đề tiếp tục cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa.

Sự công phần của nhân dân bùng nổ vì bức thông điệp của bộ trưởng ngoại giao P. N. Mi-li-u-cốp gửi các chính phủ đồng minh, trong đó khẳng định mục đích xâm lược và cướp bóc của cuộc chiến tranh, đã buộc Ban chấp hành phải tuyên bố "phản đối" bức thông điệp ấy và bắt đầu cuộc đàm phán với Chính phủ lâm thời về vấn đề này. Kết quả của những cuộc đàm phán này là đã xuất hiện một bản "Thông cáo" của chính phủ, và sau đó là một nghị quyết của Ban chấp hành tán thành bản "Thông cáo" này và cho rằng "vụ rắc rối đã dàn xếp xong".

Tác giả bài "Sự đầu hàng không điều kiện" đã gọi một cách mỉa mai bản "Thông cáo" là sự "giải thích kiểu Pháp viện tối cao", và khi trình bày nó tác giả bóc trần tính giả dối của văn kiện định trấn an những quần chúng đã chuyển từ chỗ tin ở bọn tư bản đến chỗ ngả về phía công nhân cách mạng.

"Các ngài Gu-tơ-cốp và Mi-li-u-cốp "đã giải thích" chủ trương tiến hành "chiến tranh cho đến thắng lợi" theo nghĩa là "thắng lợi" chỉ cần cho họ... để đảm bảo thực hiện quyền dân tộc tự quyết. Ngoài ra, các ngài Mi-li-u-cốp và Gu-tơ-cốp, qua bức thông điệp của mình, hóa ra là đã cố gắng để đạt được — xin các ngài đừng cười! — việc tổng giải trừ quân bị của các dân tộc và thiết lập được các tòa án trọng tài để giải quyết những xung đột quốc tế...", — tác giả bài "Sự đầu hàng không điều kiện" đã viết như vậy. Tác giả gọi "mảnh giấy" của chính phủ là

"sự nhạo báng công khai đối với công nhân, binh sĩ và nông dân", tác giả coi hành động của Ban chấp hành Xô-viết là sự đầu hàng vô điều kiện bọn đế quốc, và kết thúc bài báo bằng những lời tiêu biểu của Lê-nin: "Nhưng cuộc sống là người thầy tốt nhất, và chẳng bao lâu nữa, công nhân và binh sĩ sẽ thấy đường lối chính trị của ai là đúng đắn, và đường lối chính trị của ai dẫn công nhân tới chỗ đầu hàng lập trường của bọn tư bản".

Ta có thể khẳng định rằng bài này là do Lê-nin viết; điều đó được chứng minh thứ nhất, bằng cách đối chiếu văn bản bài "Sự đầu hàng không điều kiện" với văn bản các bài có nội dung phù hợp, phân tích các sự kiện ngày 20 và 21 tháng Tư 1917 đăng đồng thời trên báo "Sự thật" các số 38 và 39 ("Chủ nghĩa vệ quốc trung thực tự biện minh" và "Những bài học của cuộc khủng hoảng". Xem tập này, tr. 387 - 390 và tr. 400 - 405). Thứ hai, điều đó được chứng minh là đúng, vì trong đó có những cách diễn đạt và cách nói tiêu biểu của Lê-nin: "xin các ngài đừng cười!", "nhưng cuộc sống là người thầy tốt nhất", v.v. và, cuối cùng, là do trong bài "Sự đầu hàng không điều kiện" có lời hứa là sẽ trở lại một lần nữa vấn đề hành vi của các thủ lĩnh men-sê-vích - xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong Xô-viết. Lời hứa đó đã được Lê-nin thực hiện trong bài "Những bài học của cuộc khủng hoảng" đăng vào ngày hôm sau. Cũng vào thời gian này rõ ràng là hội nghị toàn thể của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đã thừa nhận là "hài lòng về "những lời thanh minh", những sửa đổi bản thông điệp, những "điều giải thích" của chính phủ (những thứ đó chung qui chỉ là những lời nói hết sức rộng tuếch, chẳng có ý nghĩa gì, chẳng thay đổi gì và chẳng hứa hẹn gì) và cũng thừa nhận là "vụ rắc rối đã dàn xếp xong" (tập này, tr. 400).

CHÚ THÍCH

¹ Ngày 2 (15) tháng Ba 1917 Lê-nin đã nhận được những tin tức đầu tiên về cuộc cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai ở Nga. Những bản tin điện nói về thắng lợi của cách mạng và về việc chính phủ của phái tháng Mười và phái dân chủ - lập hiến của bọn tư bản và bọn địa chủ nắm được chính quyền đã được đăng trên các báo "Zürcher Post" và "Neue Zürcher Zeitung". Bản sơ thảo luận cương về những nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng Nga đã được soạn xong vào buổi tối ngày 4 (17) tháng Ba; bản sơ thảo này không phải viết cho báo chí.

Cùng ngày hôm đó, những luận cương ấy đã được chuyển qua Xtốc-khôn tới Khri-xti-a-ni-a (Ô-xlô) cho những người bôn-sê-vích lên đường trở về Nga để họ nghiên cứu. — 1.

² Lê-nin gọi *Chính phủ lâm thời* tư sản là chính phủ của *phái tháng Mười và phái dân chủ - lập hiến*; chính phủ này được thành lập vào lúc 3 giờ chiều ngày 2 (15) tháng Ba 1917 theo sự thỏa hiệp của Ban chấp hành lâm thời của Đu-ma nhà nước với những thủ lĩnh xã hội chủ nghĩa - cách mạng - men-sê-vích của Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát. Tham gia chính phủ đó có: công tước G. E. Lvốp (chủ tịch Hội đồng bộ trưởng và bộ trưởng Bộ nội vụ), thủ lĩnh của phái dân chủ - lập hiến P. N. Mi-li-u-cốp (bộ trưởng Bộ ngoại giao), thủ lĩnh của phái tháng Mười A. I. Gu-tơ-cốp (bộ trưởng Bộ chiến tranh và tạm thời kiêm bộ trưởng Bộ hàng hải) và những đại diện khác của giai cấp đại tư sản và địa chủ, và cả A. Ph. Kê-ren-xki (bộ trưởng Bộ tư pháp), người thuộc phái lao động.

Lời kêu gọi ngày 4 (17) tháng Ba, mà sau đó Lê-nin nhắc đến, là do những người men-sê-vích trong Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát soạn thảo ra, coi đấy là những điều kiện để cho Ban chấp

hành này đồng ý ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Trong quá trình đàm phán giữa Ban chấp hành Đu-ma với những đại diện của Ban chấp hành, văn kiện này đã được P. N. Mi-li-u-cốp hiệu đính và là cơ sở của lời kêu gọi đầu tiên của Chính phủ lâm thời gửi nhân dân. — 1.

³ Bức điện này đã được gửi đến Xtốc-khôn cho Lung-xtơ-rôm, đảng viên Đảng dân chủ - xã hội Thụy-điển, để chuyển cho những người bôn-sê-vích từ Xtốc-khôn và Khri-xti-a-ni-a lên đường về Nga; bức điện này đã được họ đưa đến Pê-tơ-rô-grát và ngày 13 (26) tháng Ba đã được E. B. Bô-sơ đọc trong phiên họp của Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và cùng ngày hôm ấy đã được đọc tại phiên họp của Ủy ban thực hiện thuộc Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua. — 9.

⁴ Lời tuyên bố gửi báo "Volksrecht" đã được đăng dưới đầu đề "Feststellung" ("Tài liệu thực tế") kèm theo lời mở đầu của ban biên tập: "Đồng chí Lê-nin viết cho chúng tôi..."; tiếp đó là văn bản lời tuyên bố.

"*Volksrecht*" ("Dân quyền") — tờ báo hàng ngày; cơ quan ngôn luận chính thức của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, của tổ chức dân chủ - xã hội bang Xuy-rích và của các công đoàn Xuy-rích; xuất bản ở Xuy-rích từ năm 1898 cho tới nay. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới (1914 - 1918), tờ báo do E. Nốp-xơ chủ biên, ông ta tham gia tổ chức của phái tả Xim-méc-van, nhưng có lập trường gần với phái giữa. Tờ báo này đưa tin đúng đắn, tuy chưa đầy đủ, về phong trào công nhân trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, đăng những bài của những người phái tả Xim-méc-van. Tờ "Volksrecht" đã đăng những bài của V. I. Lê-nin: "Mười hai luận cương vắn tắt về việc H. Grây-lich bênh vực chủ trương bảo vệ tổ quốc", "Mưu kế của những người sô-vanh cộng hòa" và bản tự tóm tắt báo cáo "Về nhiệm vụ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trong cuộc cách mạng Nga", bản báo cáo này đã được đọc ở Xuy-rích ngày 14 (27) tháng Ba 1917. Về sau, phản ánh lập trường của những người dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, tờ "Volksrecht" đã phản đối đảng này gia nhập Quốc tế cộng sản và bác bỏ 21 Điều khoản của Quốc tế cộng sản. Hiện nay, tờ báo này giữ lập trường chống cộng sản và hầu như không có gì khác với các tờ báo tư sản. — 10.

⁵ "*Thư từ nước ngoài gửi về*" — thư số 1 — thư số 4 — do Lê-nin viết từ ngày 7 đến ngày 12 (20 đến 25) tháng Ba; thư số 5 chưa viết

xong, thư này được bắt đầu viết ngay trước khi Người rời Thụy-sĩ trở về Nga ngày 26 tháng Ba (8 tháng Tư) 1917.

Ngay sau khi nhận được những tin điện xác nhận những sự kiện cách mạng ở Nga, thành phần Chính phủ lâm thời tư sản và Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát, Lê-nin đã bắt đầu viết tác phẩm này cho báo "Sự thật" vì cho rằng công tác giải thích và tổ chức qua báo chí có ý nghĩa đặc biệt. Ngày 3 (16) tháng Ba, Người viết cho A. M. Côn-lôn-tai như sau: "Cái chủ yếu hiện nay là báo chí" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 49, tr. 542). "Hiện nay tôi sẽ không đi thuyết trình và cũng không đi mít-tinh, vì cần phải hàng ngày viết bài cho tờ "Sự thật" ở Pê-tơ-rô-grát", — Người đã trả lời V. A. Các-pin-xki ngày 8 (21) tháng Ba như vậy khi Các-pin-xki mời Người sang Giơ-ne-vơ để thuyết trình cho những người Nga lưu vong và những người xã hội chủ nghĩa Thụy-sĩ về nhiệm vụ của đảng trong cách mạng (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 49, tr. 551 - 552).

Ngày 9 (22) tháng Ba, bức thư số 1 và số 2 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về" được gửi đến A. M. Côn-lôn-tai ở Khri-xti-a-ni-a để tiếp tục chuyển đi Pê-tơ-rô-grát; ngày 17 (30) tháng Ba, Lê-nin hỏi I-a. X. Ga-nê-txơ-ki xem các bức thư số 1 — số 4 đã đến báo "Sự thật" ở Pê-tơ-rô-grát chưa, và hứa là nếu các thư này bị thất lạc thì sẽ gửi bản sao của chúng. A. M. Côn-lôn-tai đã đem thư đến Pê-tơ-rô-grát và chuyển tới ban biên tập báo "Sự thật" ngày 19 tháng Ba (1 tháng Tư).

Bức thư số 1 được đăng trên tờ "Sự thật", số 14 và 15 ngày 21 và 22 tháng Ba (3 và 4 tháng Tư) 1917 có rút ngắn nhiều và có một số thay đổi của ban biên tập báo "Sự thật" mà L. B. Ca-mê-nép và I. V. Xta-lin đã tham gia từ giữa tháng Ba. Lần đầu tiên, bức thư này được đăng toàn văn năm 1949 trong Toàn tập của V. I. Lê-nin, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 4, t. 23, tr. 291 - 301.

Các thư số 2, 3 và 4 hồi năm 1917 không đăng được. Những tư tưởng trong bức thư số 5, một bức thư chưa viết xong, sau đó được phát triển trong các tác phẩm "Những bức thư về sách lược" và "Nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta".

Trước khi trở về Nga, Lê-nin đã dùng nhiều biện pháp để phổ biến các thư số 1 và 2 trong những người bôn-sê-vích sống ở Pháp và Thụy-sĩ. — 13.

⁶ Thư số 1 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về" do ban biên tập tờ "Sự thật" rút ngắn đi khoảng một phần năm văn bản. Chủ yếu

là rút ngắn phần nhận xét về các thủ lĩnh quy lụy trước giai cấp tư sản của các đảng thỏa hiệp — men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, — về mưu toan của họ định che giấu việc đại diện của các chính phủ Anh và Pháp đã tham gia cùng với những người dân chủ - lập hiến và những người thuộc phái thặng Mười vào việc lật đổ Ni-cô-lai Rô-ma-nốp; và cũng rút ngắn cả phần Lê-nin vạch trần những ý đồ quân chủ và đế quốc chủ nghĩa của Chính phủ lâm thời đang tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược. — 15.

⁷ Lê-nin có ý nói đến *Xô-viết đại biểu công nhân Pê-tơ-rô-grát* xuất hiện vào những ngày đầu Cách mạng tháng Hai. Cuộc bầu cử Xô-viết diễn ra một cách tự phát, lúc đầu ở một số xưởng và nhà máy, sau đó trong có mấy ngày lan đến tất cả các xí nghiệp. Vì muốn nắm quyền lãnh đạo Xô-viết, chiều ngày 27 tháng Hai (12 tháng Ba), trước khi Xô-viết họp phiên đầu tiên, những người men-sê-vích theo phái thủ tiêu C. A. Gvô-dơ-đép, B. Ô. Bô-gđa-nốp và các thành viên Đu-ma nhà nước — N. X. Tso-khê-ít-dê, M. I. Xcô-bê-lép và những người khác đã tự tuyên bố rằng họ là Ban chấp hành lâm thời của Xô-viết. Tối hôm đó, phiên họp đầu tiên của Xô-viết đã cử ra đoàn chủ tịch (N. X. Tso-khê-ít-dê, A. Ph. Kê-ren-xki và M. I. Xcô-bê-lép). Trong Ban chấp hành, ngoài các ủy viên đoàn chủ tịch, còn có A. G. Sli-áp-ni-cốp, N. N. Xu-kha-nốp, I-u. M. Xtê-clốp và cả những đại diện của Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát của các đảng xã hội chủ nghĩa. Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng lúc đầu phản đối việc tổ chức Xô-viết, nhưng sau đã cử đại diện vào đó (V. A. A-lếch-xan-đrô-vích, V. M. Den-di-nốp, v.v.).

Xô-viết tự tuyên bố là cơ quan của các đại biểu công nhân và binh sĩ, và thực tế cho đến Đại hội I các Xô-viết, (tháng Sáu 1917), nó là cơ quan trung ương toàn Nga. Ngày 1 (14) tháng Ba, Ban chấp hành có thêm những đại diện của binh sĩ: Ph. Ph. Lin-đê, A. I. Pa-đê-rin, A. Đ. Xa-đốp-xki, v.v.. Thường vụ Ban chấp hành gồm N. X. Tso-khê-ít-dê, I-u. M. Xtê-clốp, B. Ô. Bô-gđa-nốp, P. I. Xtu-tơ-ca, P. A. Cra-xi-cốp, C. A. Gvô-dơ-đép, v.v.. N. X. Tso-khê-ít-dê và A. Ph. Kê-ren-xki được cử làm đại biểu trong Ban chấp hành Đu-ma nhà nước.

Ngày 28 tháng Hai (13 tháng Ba) lời hiệu triệu "Gửi dân chúng Pê-tơ-rô-grát và Nga" đã được công bố, kêu gọi đoàn kết xung quanh Xô-viết và nắm lấy việc quản lý tất cả các công việc ở địa phương. Ngày 3 (16) tháng Ba, các tiểu ban của Xô-viết được thành lập: tiểu ban lương thực, tiểu ban quân sự, tiểu ban an ninh thành phố và tiểu ban trước tác mà từ những thành viên của nó đã hình

thành nên nòng cốt đầu tiên của ban biên tập báo "Tin tức" (N. Đ. Xô-cô-lốp, I-u. M. Xtê-clốp, N. N. Xu-kha-nốp, C. X. Gri-nê-vích, sau đó là V. A. Ba-da-rốp và B. V. A-vi-lốp).

Các đảng đoàn dân chủ - xã hội trong Đu-ma nhà nước tất cả các khóa, năm đại diện tiểu ban binh sĩ, hai đại diện của Thường vụ trung ương các công đoàn, đại diện các Xô-viết quận, đại diện ban biên tập báo "Tin tức", v.v. đã tham gia các phiên họp của Ban chấp hành với tư cách tư vấn.

Xô-viết đã cử các phái viên đi tổ chức các Xô-viết quận, bắt đầu thành lập đội dân cảnh (cứ 1 000 công nhân có 100 người).

Mặc dầu việc lãnh đạo Xô-viết rơi vào tay những người thỏa hiệp, nhưng do áp lực của công nhân và binh sĩ cách mạng, Xô-viết đã thực hiện được một số biện pháp cách mạng: bắt giam các đại diện chính quyền cũ và phóng thích những người tù chính trị.

Ngày 1 (14) tháng Ba, Xô-viết đã công bố "Lệnh số 1 về quân đồn trú tại Quân khu Pê-tơ-rô-grát", lệnh này có tác dụng to lớn trong việc cách mạng hóa quân đội. Theo lệnh này thì về mặt hành động chính trị, các đơn vị quân đội phải phục tùng Xô-viết, bất cứ loại vũ khí nào cũng thuộc quyền quản lý và kiểm soát của các ủy ban đại đội và tiểu đoàn; những lệnh của Ban chấp hành lâm thời của Đu-ma nhà nước chỉ được thực hiện nếu không mâu thuẫn với lệnh của Xô-viết, v.v..

Nhưng vào giờ phút quyết định, đêm mồng 2 (15) tháng Ba, bọn thỏa hiệp trong Ban chấp hành Xô-viết tự nguyện nhường chính quyền cho giai cấp tư sản, chuẩn y thành phần Chính phủ lâm thời gồm bọn tư sản và bọn địa chủ. Ở nước ngoài, người ta không được biết hành động đầu hàng giai cấp tư sản này, bởi vì các báo tả hơn báo của bọn dân chủ - lập hiến thì không được đưa ra nước ngoài. V. I. Lê-nin biết điều này sau khi về đến Nga (xem tập này, tr. 296). — 18.

⁸ *Bản Tuyên ngôn Ba-lơ* — Tuyên ngôn về chiến tranh được thông qua tại Đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế bất thường họp ở Ba-lơ ngày 24 - 25 tháng Mười một 1912. Bản Tuyên ngôn đã báo trước cho các dân tộc về nguy cơ cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đang đến gần, vạch trần những mục đích ăn cướp của cuộc chiến tranh ấy và kêu gọi công nhân tất cả các nước đấu tranh kiên quyết vì hòa bình, "đem sức mạnh của tình đoàn kết quốc tế của giai cấp vô sản đối chọi với chủ nghĩa đế quốc tư bản". Trong Tuyên ngôn Ba-lơ có một điểm rút trong nghị quyết Đại hội Stút-ga

năm 1907 — điểm này do Lê-nin đề xuất — nói rằng khi chiến tranh đế quốc chủ nghĩa nổ ra thì những người xã hội chủ nghĩa phải lợi dụng cuộc khủng hoảng về kinh tế và chính trị do chiến tranh gây ra để làm cho ách thống trị giai cấp của chủ nghĩa tư bản mau sụp đổ, để đấu tranh cho cách mạng xã hội chủ nghĩa. — 19.

⁹ *Những "phần tử thuộc Ban tổ chức"* — những người men-sê-vích đoàn kết xung quanh một trung tâm lãnh đạo của họ là Ban tổ chức; ban này được thành lập năm 1912 tại hội nghị tháng Tám của phái thủ tiêu. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Ban tổ chức theo lập trường xã hội - sô-vanh, bảo chữa cho cuộc chiến tranh của chính phủ Nga hoàng, truyền bá những tư tưởng chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa sô-vanh. Ban tổ chức xuất bản tạp chí "Bình minh của chúng ta", và sau khi tạp chí này bị đình bản, thì xuất bản tờ "Sự nghiệp của chúng ta", rồi tờ "Sự nghiệp" và báo "Buổi sáng công nhân", sau là báo "Buổi sáng". Ban tổ chức hoạt động cho đến khi Ban chấp hành trung ương đảng men-sê-vích được bầu ra vào tháng Tám 1917. Ngoài Ban tổ chức hoạt động ở Nga, còn có Ban thư ký ở nước ngoài của Ban tổ chức, gồm có 5 thư ký (P. B. Ác-xen-rôt, I. X. A-xt-rốp - Pô-vét, I-u. Ô. Mác-tốp, A. X. Mác-tư-nốp, X. I-u. Xem-cốp-xki), ban thư ký này theo lập trường gần gũi với phái giữa, nó che đậy bằng những lời nói suông quốc tế chủ nghĩa, nhưng thực ra thì lại ủng hộ bọn xã hội - sô-vanh Nga. Ban thư ký ở nước ngoài của Ban tổ chức xuất bản tờ báo riêng "Tin tức của Ban thư ký ở nước ngoài của Ban tổ chức Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga", xuất bản từ tháng Hai 1915 đến tháng Ba 1917 ở Giơ-ne-vơ. — 21.

¹⁰ *Những người tháng Mười* — đảng viên của Đảng tháng Mười (hay là "Liên minh ngày 17 tháng Mười"), đảng này được thành lập ở Nga sau khi Nga hoàng công bố đạo dụ ngày 17 (30) tháng Mười 1905. Đó là một đảng phản cách mạng, đại biểu cho những lợi ích của giai cấp đại tư sản và địa chủ kinh doanh theo lối tư bản chủ nghĩa và bảo vệ những lợi ích đó; cầm đầu đảng này là A. I. Gut-sơ-cốp, một nhà công nghiệp và chủ nhà đất nổi tiếng ở Mát-xcơ-va, và M. V. Rôt-di-an-cô, một tên địa chủ lớn. Những người tháng Mười hoàn toàn ủng hộ chính sách đối nội và đối ngoại của chính phủ Nga hoàng. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, những người tháng Mười đã gia nhập "khối tiến bộ" đối lập, khối này đòi thành lập nội các có trách nhiệm, nghĩa là một chính phủ được các giới tư sản - địa chủ tín nhiệm. Sau cuộc Cách mạng dân

chủ - tư sản tháng Hai, những người tháng Mười trở thành đảng cầm quyền, tích cực chống lại cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đang chín muồi ở Nga. Lãnh tụ Đảng tháng Mười là Gu-tơ-cốp đã tham gia Chính phủ lâm thời thứ nhất với tư cách là bộ trưởng Bộ chiến tranh. Sau cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, những người tháng Mười đã ra sức chống lại Chính quyền xô-viết. — 23.

¹¹ *Những người "canh tân hòa bình"*, — đảng "canh tân hòa bình", một tổ chức quân chủ - lập hiến của giai cấp đại tư sản và địa chủ, được thành lập xong xuôi vào năm 1906, sau khi Đu-ma nhà nước I bị giải tán. Đảng này đã hợp nhất "những người tháng Mười cánh tả" và "những người dân chủ - lập hiến cánh hữu". Những thủ lĩnh của đảng này là P. A. Gây-đen, N. N. Lvốp, P. P. Ri-a-bu-sin-xki, M. A. Xta-khô-vích, E. N. Tơ-ru-bê-tơ-côi và G. N. Tơ-ru-bê-tơ-côi, Đ. N. Si-pốp, v.v.. Về cương lĩnh, đảng này gần gũi với những người tháng Mười. Hoạt động của đảng này nhằm bảo vệ lợi ích của giai cấp tư sản công thương nghiệp và của địa chủ kinh doanh theo lối tư bản chủ nghĩa. Trong Đu-ma nhà nước III, đảng "canh tân hòa bình" hợp nhất với cái gọi là đảng "cải cách dân chủ" thành đảng đoàn "những người tiến bộ". — 23.

¹² *Những người dân chủ - lập hiến* — đảng viên của Đảng dân chủ - lập hiến, đảng chủ yếu của giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa ở Nga. Đảng dân chủ - lập hiến được thành lập tháng Mười 1905; thành phần của đảng bao gồm những đại diện của giai cấp tư sản, các nhà hoạt động hội đồng địa phương xuất thân từ địa chủ và trí thức tư sản. Những nhà hoạt động có tên tuổi của Đảng dân chủ - lập hiến là P. N. Mi-li-u-cốp, X. A. Mu-rôm-txép, V. A. Ma-cla-cốp, A. I. Sin-ga-rép, P. B. Xơ-ru-vê, Ph. I. Rô-đi-txép và những người khác. Về sau, những người dân chủ - lập hiến biến thành đảng của giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa. Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất, những người dân chủ - lập hiến tích cực ủng hộ chính sách đối ngoại xâm lược của chính phủ Nga hoàng. Trong thời kỳ Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai, chúng cố gắng cứu vớt chế độ quân chủ. Giữ địa vị lãnh đạo trong Chính phủ lâm thời tư sản, những người dân chủ - lập hiến đã thực hiện chính sách phản nhân dân, phản cách mạng, có lợi cho bọn đế quốc Mỹ - Anh - Pháp. Sau thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, những người dân chủ -

lập hiến trở thành kẻ thù không đội trời chung của Chính quyền xô-viết, chúng đã tham gia tất cả các hoạt động vũ trang phản cách mạng và các cuộc hành quân của bọn can thiệp. Sau khi bọn can thiệp và bọn bạch vệ bị đánh bại, những người dân chủ - lập hiến sống lưu vong, nhưng không ngừng hoạt động phản cách mạng, chống Nhà nước xô-viết. — 23.

¹³ *Các ủy ban công nghiệp - quân sự* do giai cấp đại tư sản đế quốc chủ nghĩa thành lập ở Nga tháng Năm 1915 để giúp đỡ chế độ Nga hoàng tiến hành chiến tranh. Chủ tịch Ủy ban công nghiệp - quân sự trung ương là tên tư bản kéch xù, thủ lĩnh của những người tháng Mười A. I. Gu-tơ-cốp. Tham gia ủy ban này còn có chủ xí nghiệp A. I. Cô-nô-va-lốp, chủ ngân hàng và chủ nhà máy đường M. I. Tê-rê-sen-cô và những người khác. Mưu toan đặt công nhân trong phạm vi ảnh hưởng của mình và gây cho họ tâm lý vệ quốc chủ nghĩa, giai cấp tư sản đã quyết định tổ chức những "nhóm công nhân" trực thuộc các ủy ban này và bằng cách đó mà chứng minh rằng ở nước Nga nên "hòa bình giai cấp" giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản đã được thiết lập. Những người bôn-sê-vích đã tuyên bố tẩy chay các ủy ban công nghiệp - quân sự và đã tiến hành công tác này một cách thắng lợi nhờ sự ủng hộ của đa số công nhân.

Nhờ công tác giải thích của những người bôn-sê-vích nên trong tổng số 239 ủy ban công nghiệp - quân sự ở các tỉnh và các địa phương thì chỉ có 70 ủy ban là đã tiến hành được việc bầu các "nhóm công nhân", và chỉ có 36 ủy ban là đã bầu được các đại biểu công nhân. — 24.

¹⁴ *"The Times"* ("Thời báo") — tờ báo hàng ngày, thành lập năm 1785 ở Luân-đôn, cơ quan ngôn luận chính của giai cấp tư sản bảo thủ Anh. Là một trong những tờ báo có thể lực, rất thạo tin, nó thường gây áp lực đối với chính sách của những nước nhỏ. Thông qua những phóng viên của mình, tờ báo này đã biết được các sự kiện ở nước Nga năm 1905 và 1917. — 31.

¹⁵ *Chính phủ lâm thời thứ nhất* — "Ban chấp hành lâm thời của Đu-ma nhà nước" — được thành lập ngày 27 tháng Hai (12 tháng Ba) 1917, sau khi chủ tịch Đu-ma M. V. Rốt-di-an-cô nhận được lệnh của Nga hoàng giải tán Đu-ma để đáp lại bức điện của Hội đồng những người lão thành của Đu-ma IV gửi Nga hoàng nói về tình hình khẩn cấp ở Pê-tơ-rô-grát và về sự cần thiết phải thi hành ngay

lập tức các biện pháp "để cứu Tổ quốc và vương triều". Các đại biểu của Đu-ma đã họp một hội nghị không chính thức trong hoàn cảnh quần chúng nhân dân khởi nghĩa đã bao vây cung điện Ta-vrich, tràn ngập khu vực quanh Đu-ma, còn binh sĩ và công nhân vũ trang thì kéo đến đây trụ sở của Đu-ma, nên đã vội vã bầu ra Ban chấp hành lâm thời để "duy trì trật tự ở Pê-tơ-rô-grát và để liên lạc với các cơ quan và các nhân vật khác nhau".

Tham gia Ban chấp hành lâm thời có những người thuộc phái hữu: V. V. Sun-ghin và V. N. Lvốp, phái thặng Mười: X. I. Si-đlốp-xki, I. I. Đmi-tơ-ri-u-cốp và M. V. Rốt-di-an-cô (chủ tịch), "phái tiến bộ": V. A. Rơ-giép-xki và A. I. Cô-nô-va-lốp, những người dân chủ - lập hiến: P. N. Mi-li-u-cốp và N. V. Nê-cra-xốp, người của phái lao động A. Ph. Kê-ren-xki và người men-sê-vích N. X. Tơ-khê-ít-dê. — 31.

- ¹⁶ Tham gia Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đến ngày 9 (22) tháng Ba 1917 có A. I. Ê-li-da-rô-va, C. X. E-rê-mê-nép, V. N. Da-lê-giơ-xki, P. A. Da-lu-tơ-ki, M. I. Ca-li-nin, V. M. Mô-lô-tốp, M. X. Ôn-min-xki, A. M. Xmiéc-nốp, E. Đ. Xta-xô-va, M. I. U-li-a-nô-va, M. I. Kha-kha-rép, C. M. Svết-tsi-cốp, A. G. Sli-áp-ni-cốp, C. I. Sút-cô. Ngày 12 (25) tháng Ba, G. I. Bô-ki, M. C. Mu-ra-nốp và — với tư cách tư vấn — I. V. Xta-lin đã được đưa vào Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương.

Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga được thành lập tại phiên họp ngày 2 (15) tháng Ba 1917, gồm tất cả những ủy viên của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua các khóa hồi bí mật và một phần là những ủy viên mới được bổ sung. Tham gia Ban chấp hành này có B. V. A-vi-lốp, N. C. An-ti-pốp, B. A. Giem-tsu-gin, V. N. Da-lê-giơ-xki, M. I. Ca-li-nin, N. P. Cô-ma-rốp, L. M. Mi-khai-lốp, V. M. Mô-lô-tốp, C. Oóc-lốp, N. I. Pốt-vôi-xki, P. I. Xtu-tơ-ca, V. V. Smít, C. I. Sút-cô. Tham gia Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua còn có đại diện Thường vụ Ban chấp hành trung ương A. G. Sli-áp-ni-cốp.

Lê-nin gọi *Hội nghị đại biểu VI toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga* là *Hội nghị tháng Giêng*; hội nghị này họp ở Pra-ha trong những ngày 5 - 17 (18 - 30) tháng Giêng 1912; hội nghị này trên thực tế đã đóng vai trò một đại hội. V. I. Lê-nin đã lãnh đạo hội nghị. Người đã đọc những báo cáo về tình hình hiện tại và nhiệm

vụ của đảng, về công tác của Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa, và đã phát biểu về những vấn đề khác. Lê-nin là tác giả của những dự thảo nghị quyết về tất cả các vấn đề quan trọng nhất trong chương trình nghị sự của hội nghị.

Những nghị quyết được thông qua tại hội nghị "Về chủ nghĩa thủ tiêu và nhóm thủ tiêu", "Về tổ chức đảng ở ngoài nước" có ý nghĩa to lớn về mặt nguyên tắc và về mặt thực tiễn. Hội nghị đã tuyên bố rằng do hành vi của mình, phái thủ tiêu đã hoàn toàn đặt mình ra ngoài đảng, và hội nghị đã khai trừ họ ra khỏi Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Hội nghị đã lên án những hoạt động của các nhóm chống đảng ở ngoài nước: những người men-sê-vích theo phái "Tiếng nói", nhóm "Tiến lên", nhóm Tơ-rốt-xki. Hội nghị đã nhận định rằng điều tuyệt đối cần thiết là ở nước ngoài phải có một tổ chức đảng thống nhất hoạt động ủng hộ đảng dưới sự kiểm tra và lãnh đạo của Ban chấp hành trung ương, và chỉ rõ rằng những nhóm ở nước ngoài "nếu không chịu phục tùng trung tâm phụ trách công tác dân chủ - xã hội ở Nga, tức là Ban chấp hành trung ương, và nếu gây phá hoại tổ chức bằng cách liên hệ riêng với phong trào trong nước không thông qua Ban chấp hành trung ương, thì đều không thể mang danh hiệu Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga". Hội nghị đã thông qua nghị quyết "Về tính chất và hình thức tổ chức của công tác đảng", thông qua dự thảo điều lệ tổ chức của đảng do V. I. Lê-nin đề nghị, xác nhận báo "Người dân chủ - xã hội" là Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng, bầu ra Ban chấp hành trung ương đảng và thành lập Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương.

Hội nghị Pra-ha của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã đóng vai trò xuất sắc trong sự nghiệp xây dựng đảng bôn-sê-vích, một đảng kiểu mới, trong việc củng cố sự thống nhất của đảng. Hội nghị đã tổng kết cả một thời kỳ lịch sử đấu tranh của những người bôn-sê-vích chống những người men-sê-vích, và đã củng cố thắng lợi của những người bôn-sê-vích sau khi đã đuổi những người men-sê-vích theo phái thủ tiêu ra khỏi đảng. Các tổ chức đảng ở địa phương đã xiết chặt hàng ngũ trên cơ sở những quyết định của hội nghị. Hội nghị đã xác định đường lối chính trị của đảng trong điều kiện có cao trào cách mạng mới.

Hội nghị Pra-ha có ý nghĩa quốc tế lớn lao. Hội nghị đã chỉ ra cho những người cách mạng trong các đảng thuộc Quốc tế II một mẫu mực đấu tranh kiên quyết chống chủ nghĩa cơ hội, đưa cuộc đấu tranh này đến chỗ đoạn tuyệt hoàn toàn về tổ chức với những phần tử cơ hội chủ nghĩa. Chi tiết hơn về Hội nghị Pra-ha,

xin xem V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 21, tr. 157 - 201. — 34.

¹⁷ *Bản hiệu triệu* ở đây là tên gọi mà Lê-nin dùng để chỉ "*Tuyên ngôn của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga gửi tất cả các công dân Nga*" do Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đưa ra. Tuyên ngôn này được in trong Phụ lục của tờ "Tin tức của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát", số 1 ngày 28 tháng Hai (13 tháng Ba) 1917. Lê-nin được biết Tuyên ngôn này khi nó được đăng tóm tắt trên "Báo Phran-pho" số ra buổi sáng ngày 9 (22) tháng Ba 1917. Ngày 10 (23) tháng Ba, Lê-nin điện qua Khri-xti-a-ni-a về Pê-tơ-rô-grát cho tờ "Sự thật" như sau: "Tôi vừa mới được đọc những đoạn trích trong bản Tuyên ngôn của Ban chấp hành trung ương. Gửi những lời chúc tốt đẹp nhất! Đội công an vô sản, đang chuẩn bị cho hòa bình và chủ nghĩa xã hội, muôn năm!" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 49, tr. 555). — 34.

¹⁸ *Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng* — một đảng tiểu tư sản ở Nga; xuất hiện vào cuối năm 1901 đầu 1902 do sự hợp nhất nhiều nhóm và tiểu tổ dân túy ("Liên minh những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng", Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, v.v.). Những quan điểm của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng là một sự hỗn hợp chiết trung những tư tưởng của chủ nghĩa dân túy và chủ nghĩa xét lại; theo cách nói của Lê-nin, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng muốn vá vú "những chỗ rách của chủ nghĩa dân túy" bằng "những mảnh vá" "phê phán" hợp thời trang cơ hội chủ nghĩa đối với chủ nghĩa Mác" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 357 - 358). Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, đa số những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã đứng trên lập trường chủ nghĩa xã hội - số-vanh.

Sau thắng lợi của Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cùng với những người men-sê-vích và dân chủ - lập hiến đã trở thành chỗ dựa chủ yếu của Chính phủ lâm thời tư sản - địa chủ phản cách mạng, và những lãnh tụ của đảng (Kê-ren-xki, Áp-kxen-chi-ép, Tséc-nốp) đã tham gia chính phủ. Đảng của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng từ chối không ủng hộ yêu sách của nông dân đòi xóa bỏ chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ; họ ủng hộ việc duy trì quyền sở hữu của địa chủ về ruộng đất; những bộ trưởng xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong Chính phủ lâm thời đã phá hủy những toán quân binh

định đi đàn áp những nông dân đã chiếm ruộng đất của địa chủ. Ngay trước khi cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Mười nổ ra, đảng này công khai chuyển sang phía giai cấp tư sản phản cách mạng, bảo vệ chế độ tư bản chủ nghĩa và đã bị cô lập trước quần chúng nhân dân cách mạng.

Cuối tháng Mười một 1917, cánh tả của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã thành lập một đảng độc lập của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Vì muốn duy trì ảnh hưởng của mình trong quần chúng nông dân, nên về mặt hình thức, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả công nhận Chính quyền xô-viết và thỏa thuận với những người bên-sê-vích, nhưng ít lâu sau họ đã đi vào con đường đấu tranh chống lại Chính quyền xô-viết.

Trong những năm có cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài và nội chiến, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã tiến hành hoạt động phá hoại, phản cách mạng, ráo riết ủng hộ bọn can thiệp và bọn bạch vệ, tham gia những vụ âm mưu phản cách mạng, tổ chức những hoạt động khủng bố chống các nhà hoạt động của Nhà nước xô-viết và Đảng cộng sản. Sau khi nội chiến kết thúc, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng tiếp tục hoạt động thù địch ở trong nước và trong hàng ngũ bọn bạch vệ lưu vong.

"*Những người xã hội chủ nghĩa nhân dân*" — đảng viên của Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân tiểu tư sản, đảng này tách khỏi cánh hữu của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng năm 1906. Những người xã hội chủ nghĩa nhân dân ủng hộ khối liên minh với những người dân chủ - lập hiến. Lê-nin gọi họ là "những người xã hội - dân chủ - lập hiến", "những người cơ hội chủ nghĩa tiểu tư sản", "những người men-sê-vích xã hội chủ nghĩa - cách mạng" dao động giữa những người dân chủ - lập hiến và xã hội chủ nghĩa - cách mạng; Người nhấn mạnh rằng đảng này "không khác mấy so với Đảng dân chủ - lập hiến, bởi vì nó gạt bỏ khỏi cương lĩnh cả chế độ cộng hòa lẫn yêu sách về toàn bộ ruộng đất" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 14, tr. 30). Đứng đầu đảng này là A. V. Pê-sê-khôn-nốp, N. Ph. An-nen-xki, V. A. Mi-a-cô-tin, v.v.. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, "những người xã hội chủ nghĩa nhân dân" đã giữ lập trường xã hội - số-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, đảng của "những người xã hội chủ nghĩa nhân dân" hợp nhất với phái lao động, ráo riết ủng hộ hoạt động của Chính phủ lâm thời tư sản, cử các đại diện của mình tham gia chính phủ này. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, những người xã hội chủ

nghĩa nhân dân đã tham gia các vụ âm mưu phản cách mạng và các hoạt động vũ trang chống Chính quyền xô-viết. Đảng này đã ngừng hoạt động vào những năm có cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài và nội chiến. — 35.

¹⁹ "*Người dân chủ - xã hội*" — tờ báo bất hợp pháp, Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; xuất bản từ tháng Hai 1908 đến tháng Giêng 1917. Sau khi số 1 được xuất bản ở Nga, việc xuất bản tờ báo được chuyển ra nước ngoài; từ số 2 đến số 32 (tháng Hai 1909 - tháng Chạp 1913) xuất bản ở Pa-ri, từ số 33 đến số 58 (tháng Mười một 1914 - tháng Giêng 1917) xuất bản ở Giơ-ne-vơ. Tất cả ra được 58 số, trong đó 5 số có phụ trương. Từ tháng Chạp 1911, báo "*Người dân chủ - xã hội*" do V. I. Lê-nin chủ biên. Tờ báo này đã đăng hơn 80 bài báo và tiểu luận của Lê-nin.

Trong những năm đen tối khi thế lực phản động hoành hành và trong thời kỳ có cao trào cách mạng mới, tờ "*Người dân chủ - xã hội*" đã đấu tranh chống phái thủ tiêu, phái Tơ-rốt-xki và phái triệu hồi, để bảo vệ đảng mác-xít bất hợp pháp, củng cố sự thống nhất của đảng, tăng cường quan hệ của đảng với quần chúng.

Sau khi ra số 32, ngày 15 (28) tháng Chạp 1913, báo "*Người dân chủ - xã hội*" tạm thời đình bản và trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới thì nó được tục bản. Sau khi V. I. Lê-nin đến Thụy-sĩ tháng Chín 1914, thì ngày 1 tháng Mười một cùng năm đó, số báo tiếp theo, số 33 được xuất bản. Mặc dầu có những khó khăn của thời chiến, tờ "*Người dân chủ - xã hội*" vẫn được xuất bản đều đặn. Lê-nin đã lãnh đạo toàn bộ công việc xuất bản tờ báo, quy định nội dung của các số báo, hiệu đính các tài liệu, nghiên cứu các vấn đề trình bày và in tờ báo.

Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, báo "*Người dân chủ - xã hội*" đã đóng vai trò xuất sắc trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội quốc tế, chống chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa sô-vanh, trong việc tuyên truyền các khẩu hiệu bốn-sê-vích, thúc tỉnh giai cấp công nhân và quần chúng lao động tham gia cuộc đấu tranh chống cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và bọn cố vũ cuộc chiến tranh đó. Báo "*Người dân chủ - xã hội*" đã soi sáng tất cả những vấn đề quan trọng nhất của phong trào công nhân cách mạng, vạch rõ mục đích đế quốc chủ nghĩa của cuộc chiến tranh, vạch trần những lời lẽ giả nhân giả nghĩa và những hành động cơ hội chủ nghĩa của những người xã hội - sô-vanh và của phái giữa,

chỉ ra đường lối đấu tranh cách mạng duy nhất đúng đắn của giai cấp vô sản trong điều kiện có chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Bài báo của V. I. Lê-nin "*Bàn về khẩu hiệu Liên bang châu Âu*" đã được đăng trên các trang của báo này, trong bài đó lần đầu tiên Người đã nêu lên kết luận rằng chủ nghĩa xã hội có khả năng thắng lợi thoạt tiên ở một nước. Việc truyền bá tờ "*Người dân chủ - xã hội*" ở Nga và việc in lại những bài quan trọng nhất của báo đó trên các tờ báo bốn-sê-vích ở địa phương, đã góp phần giáo dục chính trị, giáo dục chủ nghĩa quốc tế cho giai cấp vô sản Nga, chuẩn bị cho quần chúng tham gia cách mạng.

Báo "*Người dân chủ - xã hội*" đã đóng vai trò to lớn trong việc đoàn kết những phân tử quốc tế chủ nghĩa trong phong trào dân chủ - xã hội quốc tế. Vượt qua mọi trở ngại do tình hình chiến tranh gây ra, tờ "*Người dân chủ - xã hội*" đã được phổ biến ở nhiều nước. Mức độ phổ biến và ảnh hưởng của tờ "*Người dân chủ - xã hội*" được chứng minh qua các cuộc quyên góp tiền và những buổi dạ hội kỷ niệm nhân dịp xuất bản số 50 của tờ báo, và qua những lời chào mừng mà ban biên tập đã nhận được từ Pa-ri, Luân-đôn, Li-ông, Xuy-rich, Giơ-ne-vơ, Lô-da-nơ, Béc-nơ, Sô-đê Phôn, Cô-pen-ha-gơ, Si-ca-gô, Tu-lu-dơ, Giê-nơ, Niu-oóc, Khri-xti-a-ni-a (Ô-xlô), Xtốc-khôn, Glát-gô và từ nhiều thành phố khác.

Đánh giá cao công lao của tờ "*Người dân chủ - xã hội*" trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, V. I. Lê-nin về sau đã viết rằng "một công nhân giác ngộ muốn *hiểu* được quá trình phát triển của những tư tưởng về cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế và thắng lợi đầu tiên của cuộc cách mạng đó, thắng lợi ngày 25 tháng Mười 1917", không thể không tìm hiểu những bài của báo ấy" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 36, tr. 155 - 156).

Ở đây, Lê-nin trích tác phẩm của mình "*Vài luận cương*". — 36.

²⁰ "*Những người thuộc phái lao động*" (Nhóm lao động) — nhóm những người dân chủ tiểu tư sản trong các Đu-ma nhà nước, gồm những nông dân và trí thức theo khuynh hướng dân túy. Đảng đoàn của phái lao động được thành lập vào tháng Tư 1906 gồm những đại biểu nông dân trong Đu-ma nhà nước I. Trong Đu-ma, phái lao động dao động giữa phái dân chủ - lập hiến và phái dân chủ - xã hội cách mạng. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, đa số những người thuộc phái lao động đã đứng trên lập trường chủ nghĩa xã hội - sô-vanh.

Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai, phái lao động đại diện cho lợi ích của tầng lớp cu-lắc, tích cực ủng hộ Chính phủ lâm thời. Sau khi lên làm bộ trưởng Bộ tư pháp sau những sự biến tháng Bảy, Da-rút-núi, một phần tử thuộc phái lao động, đã truy nã đảng bôn-sê-vích. Phái lao động có thái độ thù địch đối với cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại và đã tham gia các hoạt động phản cách mạng của giai cấp tư sản. — 37.

²¹ "*Bình minh của chúng ta*" — tạp chí hợp pháp ra hàng tháng của những người men-sê-vích theo phái thủ tiêu; xuất bản ở Pê-téc-bua từ tháng Giêng 1910 đến tháng Chín 1914. Chỉ đạo tạp chí này là A. N. Pô-tơ-rê-xốp; cộng tác với tạp chí này có Ph. I. Đan, X. O. Txê-đéc-bau-mơ và những người khác. Xung quanh tờ "*Bình minh của chúng ta*" đã hình thành một trung tâm của phái thủ tiêu ở Nga. Từ đầu cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất, tạp chí này đã đứng trên lập trường chủ nghĩa xã hội - sô-vanh.

"*Sự nghiệp của chúng ta*" — tạp chí ra hàng tháng; xuất bản năm 1915 ở Pê-tơ-rô-grát thay cho tạp chí "*Bình minh của chúng ta*" bị đóng cửa năm 1914. Cộng tác với tạp chí này có: E. Ma-ép-xki, P. P. Ma-xlốp, A. N. Pô-tơ-rê-xốp, N. Tsê-rê-va-nin và những người khác. Tạp chí ra được 6 số. — 37.

²² *Đảng đoàn Tơ-khê-ít-dê* — đảng đoàn men-sê-vích trong Đu-ma nhà nước IV, đứng đầu là N. X. Tơ-khê-ít-dê. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, đảng đoàn men-sê-vích trong Đu-ma giữ lập trường phái giữa, trên thực tế lại hoàn toàn ủng hộ đường lối của những người xã hội - sô-vanh Nga. Năm 1916, tham gia đảng đoàn này có M. I. Xcô-bê-lép, I. N. Tu-li-a-cốp, V. I. Khaux-tốp, N. X. Tơ-khê-ít-dê, A. I. Tơ-khên-kê-li. Trong bài báo "*Ban tổ chức và đảng đoàn Tơ-khê-ít-dê có đường lối của mình không?*", "*Đảng đoàn Tơ-khê-ít-dê và vai trò của nó*" và những tác phẩm khác, V. I. Lê-nin đã phê phán đường lối cơ hội chủ nghĩa của đảng đoàn Tơ-khê-ít-dê (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 27, tr. 306 - 314; t. 30, tr. 296 - 301). — 37.

²³ Có ý nói đến hiệp định thành lập Chính phủ lâm thời tư sản được ký kết vào đêm mùng 1 rạng ngày 2 (14 - 15) tháng Ba 1917 giữa Ban chấp hành lâm thời của Đu-ma nhà nước và những thủ lĩnh xã hội chủ nghĩa - cách mạng - men-sê-vích của Ban chấp hành Xô-

viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát. Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người men-sê-vích tự nguyện nhường chính quyền cho giai cấp tư sản, giao quyền cho Ban chấp hành lâm thời của Đu-ma nhà nước thành lập Chính phủ lâm thời theo ý của họ. — 38.

²⁴ Bản hiệu triệu của "Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ" được đăng ngày 3 (16) tháng Ba 1917 trên báo "Tin tức", số 4 cùng với bản thông báo của Chính phủ lâm thời về việc thành lập nội các đầu tiên đứng đầu là công tước G. E. Lvốp, bản hiệu triệu này do Ban chấp hành thỏa hiệp của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát thảo ra. Bản hiệu triệu viết rằng phong trào dân chủ sẽ ủng hộ chính quyền mới "trong chừng mực chính quyền mới thành lập này sẽ hoạt động theo hướng thực hiện... những cam kết và đấu tranh kiên quyết chống chính quyền cũ".

Bản hiệu triệu không thông báo về việc Xô-viết ủy nhiệm cho Kê-ren-xki tham gia Chính phủ lâm thời, vì ngày 1 (14) tháng Tư, Ban chấp hành đã thông qua quyết định không cử "những đại diện của phong trào dân chủ" vào chính phủ. Báo "Le Temps" viết về vấn đề này dựa theo nguồn tin của phóng viên báo đó. Ngày 2 (15) tháng Ba, "tuy có những lời phản đối của thiểu số", Xô-viết đã tán thành việc Kê-ren-xki tự ý tham gia chính phủ với tư cách là bộ trưởng Bộ tư pháp. — 39.

²⁵ "*Le Temps*" ("Thời báo") — báo ra hàng ngày; xuất bản ở Pa-ri từ năm 1861 đến 1942. Phản ánh những lợi ích của giới cầm quyền ở Pháp và thực tế là cơ quan ngôn luận chính thức của Bộ ngoại giao. — 39.

²⁶ "*Neue Zürcher Zeitung und schweizerisches Handelsblatt*" ("Báo Xuy-rích mới và thương nghiệp Thụy-sĩ") — một tờ báo tư sản; xuất bản ở Xuy-rích từ năm 1780; trước năm 1821 xuất bản với tên gọi là "*Zürcher Zeitung*"; hiện nay vẫn xuất bản và là tờ báo có thể lực nhất ở Thụy-sĩ.

"*National-Zeitung*" ("Báo Quốc gia") — một tờ báo tư sản; xuất bản ở Béc-lanh từ 1848 đến 1938; từ 1914 xuất bản với tên gọi "8-Uhr Abendblatt. National-Zeitung" ("Phát hành lúc 8 giờ tối. Báo Quốc gia"). — 39.

²⁷ Dựa vào những tin tức của báo chí nước ngoài về việc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát thành lập một cơ quan đặc biệt để kiểm soát Chính

phủ lâm thời, Lê-nin lúc đầu có thái độ khẳng định sự kiện này, đồng thời Người chỉ rõ rằng chỉ có kinh nghiệm mới chứng minh được rằng một cơ quan như vậy có lợi hay không. Trên thực tế, "tiểu ban liên hệ" do Ban chấp hành thỏa hiệp của Xô-viết thành lập ngày 8 (21) tháng Ba để "xúc tiến" và "kiểm soát" hoạt động của Chính phủ lâm thời, bao gồm M. I. Xcô-bê-lép, I-u. M. Xtê-clốp, N. N. Xu-kha-nốp, V. N. Phi-li-pốp-xki, N. X. Tơ-khê-ít-dê (sau này có thêm V. M. Tséc-nốp và I. G. Txê-rê-tê-li), đã giúp chính phủ lợi dụng uy tín của Xô-viết để che đậy chính sách phân cách mạng của nó. Nhờ sự tiếp tay của "tiểu ban liên hệ", người ta đã ngăn không cho quần chúng nhân dân tham gia cuộc đấu tranh cách mạng tích cực nhằm chuyển chính quyền vào tay các Xô-viết. "Tiểu ban liên hệ" bị giải tán vào giữa tháng Tư 1917, và chức năng của nó được chuyển giao cho Thường vụ Ban chấp hành. — 40.

²⁸ "*Báo Phran-pho*" ("Frankfurter Zeitung") — tờ báo hàng ngày, cơ quan ngôn luận của bọn kinh doanh lớn ở sở giao dịch Đức; xuất bản tại Phran-pho trên sông Manh từ năm 1856 đến năm 1943. Năm 1949 được tục bản và lấy tên là báo "Báo toàn Phran-pho" ("Frankfurter Allgemeine Zeitung"); là cái loa của bọn tư bản độc quyền Tây Đức. — 45.

²⁹ "*Báo Vốt-xơ*" ("Vossische Zeitung") — tờ báo tự do chủ nghĩa ôn hòa Đức; xuất bản ở Béc-ling từ năm 1704 đến năm 1934. — 46.

³⁰ Về vấn đề này, xem tác phẩm của V. I. Lê-nin "Nhà nước và cách mạng" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 33, tr. 1 - 148). — 52.

³¹ Trong những ngày tồn tại đầu tiên của nó, Chính phủ lâm thời đã cử một đảng viên đảng tháng Mười là M. A. Xta-khê-vích làm thống đốc Phần-lan và một đảng viên đảng dân chủ - lập hiến là Ph. I. Rô-đi-tép làm bộ trưởng (ủy viên) phụ trách vấn đề Phần-lan. Ngày 8 (21) tháng Ba đã công bố bản "Tuyên ngôn về việc phê chuẩn hiến pháp đại công quốc Phần-lan và về việc áp dụng tuyên ngôn ấy một cách toàn diện". Phần-lan được công nhận là có quyền tự trị nhưng đồng thời những đạo luật do Xây-mơ Phần-lan thông qua phải do chính phủ Nga phê chuẩn. Những đạo luật áp đặt cho người Phần-lan trong thời chiến và trái với luật pháp của họ thì vẫn có hiệu lực trong suốt thời chiến.

Chính phủ lâm thời đã cố gắng để làm cho Xây-mơ đưa vào

hiến pháp điều khoản nói về sự bình đẳng "giữa những công dân Nga và công dân Phần-lan trong công thương nghiệp", vì dưới chính phủ Nga hoàng, quyền này không được luật pháp Phần-lan chấp nhận và đã được thi hành bằng bạo lực. Việc Chính phủ lâm thời từ chối giải quyết vấn đề quyền tự quyết của Phần-lan, nói rằng phải "chờ đến Quốc hội lập hiến", đã gây ra cuộc xung đột sâu sắc với Phần-lan; vấn đề này chỉ được giải quyết sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại. Ngày 18 (31) tháng Chạp 1917, Chính phủ xô-viết đã giao quyền độc lập hoàn toàn cho Phần-lan. — 61.

³² Tác phẩm "*Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tốt cùng của chủ nghĩa tư bản*" do Lê-nin viết trong sáu tháng đầu năm 1916 và ngày 19 tháng Sáu (2 tháng Bảy) được chuyển qua Pa-ri về Pê-tơ-rô-grát cho Nhà xuất bản "Cánh bướm". Theo sáng kiến của M. Goóc-ki, nhà xuất bản này in một loạt sách phổ thông về các nước Tây Âu trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất. Người biên tập loạt sách này là M. N. Pô-crốp-xki lúc đó đang ở Pa-ri; và thông qua Pô-crốp-xki, Lê-nin liên hệ với nhà xuất bản. Ngày 29 tháng Chín 1916, M. Goóc-ki viết thư cho M. N. Pô-crốp-xki nói rằng cuốn sách của Lê-nin "thật là tuyệt" và nhà xuất bản sẽ xuất bản cuốn sách này ngoài loạt sách nói trên. Nhưng ban biên tập Nhà xuất bản "Cánh bướm" đã kịch liệt phản đối sự phê phán của Lê-nin đối với lập trường phản bội của C. Cau-xky, và đã tiến hành sửa chữa nhiều điểm quan trọng trong văn bản, loại bỏ khỏi cuốn sách những lời phê phán lý luận chủ nghĩa siêu đế quốc của Cau-xky, xuyên tạc nhiều luận điểm của Lê-nin. Cuốn sách này đã được in hồi giữa năm 1917 với lời nói đầu do Lê-nin viết ngày 26 tháng Tư.

"*Cánh bướm*" và "*Niên giám*" — nhà xuất bản và tạp chí do M. Goóc-ki thành lập ở Pê-tơ-rô-grát.

"*Niên giám*" — tạp chí văn học, khoa học và chính trị; cộng tác với tạp chí này có những người trước kia là bên-sê-vích (những người theo chủ nghĩa Ma-khơ: V. A. Ba-da-rốp và A. A. Bô-gđa-nốp) và cả những người men-sê-vích. M. Goóc-ki phụ trách mục văn học của tạp chí. Tạp chí này đã đăng những tác phẩm của A. Blốc, V. Bri-u-xốp, Ph. Glát-cốp, M. Goóc-ki, X. Ê-xê-nin, A. V. Lu-na-tsác-xki, V. Mai-a-cốp-xki, V. Si-scốp, A. Tsa-pư-ghin, v.v.. Tạp chí này được xuất bản từ tháng Chạp 1915 đến tháng Chạp 1917. Nhà xuất bản "Cánh bướm" tồn tại từ năm 1915 đến năm 1918. — 63.

³³ *Cương lĩnh ruộng đất của 104 người* – dự luật về ruộng đất có chữ ký của 104 đại biểu Đu-ma nhà nước I do phái lao động đưa ra phiên họp thứ 13 của Đu-ma ngày 23 tháng Năm (5 tháng Sáu) 1906. Dự luật này đề ra mục đích của đạo luật về ruộng đất là "nhằm thiết lập một chế độ mà theo đó toàn bộ ruộng đất, kể cả của cải trong lòng đất và các nguồn nước đều thuộc về toàn thể nhân dân, hơn nữa ruộng đất cần cho nông nghiệp sẽ chỉ được cấp cho người nào canh tác bằng lao động của mình" ("Đu-ma nhà nước ở Nga qua các văn kiện và tài liệu", tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1957, tr. 172). Phái lao động đòi xây dựng "quỹ ruộng đất toàn dân" bao gồm tất cả mọi ruộng đất của nhà nước, của hoàng tộc, của nhà vua, của nhà tu và của giáo hội; những ruộng đất của địa chủ và ruộng đất tư hữu khác cũng bắt buộc phải chuyển nhượng cho quỹ ruộng đất này nếu quy mô chiếm hữu vượt quá định mức lao động quy định cho từng địa phương. Những ruộng đất tư hữu bị chuyển nhượng sẽ được đền bù phần nào. Những ruộng đất được chia và những ruộng đất tư hữu nhỏ thì tạm thời vẫn thuộc quyền của chủ đất; dự luật này dự tính về sau sẽ chuyển dần cả các loại ruộng đất này thành sở hữu toàn dân. Cuộc cải cách ruộng đất sẽ do các ủy ban địa phương tiến hành, các ủy ban này được bầu ra theo lối đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín. – 71.

³⁴ *"Thời mới"* ("Die Neue Zeit") – tạp chí lý luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức, xuất bản ở Stút-ga từ 1883 đến 1923. Trước tháng Mười 1917, tạp chí này do C. Cau-xky làm chủ biên, sau đó do G. Cu-nốp làm chủ biên. Một số tác phẩm của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n đã được đăng lần đầu tiên trên tờ "Die Neue Zeit". Ăng-ghe-n đã góp ý kiến giúp đỡ ban biên tập tạp chí này và thường phê bình ban biên tập về những điểm tạp chí này xa rời chủ nghĩa Mác. Từ nửa cuối những năm 90 thế kỷ XIX, sau khi Ph. Ăng-ghe-n mất, tạp chí này đã đăng một cách có hệ thống các bài của bọn xét lại, trong đó có loạt bài của E. Béc-stanh "Những vấn đề của chủ nghĩa xã hội", mở đầu cuộc tiến quân của bọn xét lại chống chủ nghĩa Mác. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới (1914 - 1918), tạp chí này giữ lập trường phái giữa, thực tế đã ủng hộ bọn xã hội - sô-vanh. – 72.

³⁵ Sơ thảo bức thư số 5 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về" nói về vấn đề sửa đổi cương lĩnh của đảng. Về đề tài này, lúc đầu V. I. Lê-nin dự tính viết trong bức thư thứ tư, sau đó là bức thư thứ năm. Nhưng cả bức thư thứ tư và cả bức thư thứ năm không

viết xong, đều đề cập tới những đề tài khác. Bản thảo của dàn bài in trong lần xuất bản này chứng tỏ rằng về sau, Lê-nin đã bổ sung thêm vào đó những điểm mới (2 bis, 5 bis và những điểm có đánh dấu +).

Dàn bài này là cơ sở cho việc nghiên cứu cương lĩnh của đảng sau khi Lê-nin trở về nước Nga (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 139 - 144, 147 - 162).

Theo lời xác nhận của V. A. Các-pin-xki thì những ghi chú ở lề của bản sơ thảo là viết cho V. A. Các-pin-xki. – 73.

³⁶ Xem Ph. Ăng-ghe-n "Góp phần phê phán dự thảo cương lĩnh dân chủ - xã hội năm 1891" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 237 - 239). – 73.

³⁷ Quyển sách mà cơ quan kiểm duyệt của Nga hoàng đốt là tác phẩm của Lê-nin "Cương lĩnh ruộng đất của đảng dân chủ - xã hội trong cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907" do Người viết cuối năm 1907 (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 16, tr. 239 - 526). Năm 1908, quyển sách này được in ở Pê-téc-bua, nhưng đã bị cảnh sát tịch thu ngay tại nhà in và hủy đi. Đến năm 1917 chỉ còn giữ được mỗi một bản của cuốn sách này. Lần đầu tiên cuốn sách này được xuất bản năm 1917. – 74.

³⁸ Truyền đơn "Gửi các đồng chí đang mòn mỏi trong cảnh bị giữ làm tù binh" do Lê-nin viết vào đầu tháng Ba 1917 và in ở Béc-nơ ký tên "Ban biên tập "Người dân chủ - xã hội"" với lời kêu gọi như sau: "Các đồng chí! Hãy tiếp tục liên lạc với tiểu ban giúp đỡ tù binh, theo địa chỉ: "Schweiz, Bern, Falkenweg 9, Dr. Schklowsky. Các đồng chí, chúng tôi sẽ cố gắng gửi cho các đồng chí sách và các thứ khác như trước đây".

Sự liên lạc với những tù binh Nga bị tập trung trong các trại giam của Đức và Áo - Hung được bắt đầu từ năm 1915, khi thành lập "Tiểu ban dân chủ - xã hội Béc-nơ giúp đỡ tù binh về mặt tinh thần trực thuộc Ban chấp hành các tổ chức ở ngoài nước của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga". Các thư từ trao đổi đều đặn với tù binh bị giam trong hơn 20 trại hàng tháng tính ra có tới 250 lá; mối liên hệ với những tù binh là đảng viên đảng dân chủ - xã hội, chủ yếu thuộc phái bôn-sê-vích hoặc có cảm tình với chủ nghĩa bôn-sê-vích, đã được thiết lập; thông qua họ mà đã thực hiện được việc bổ sung các sách cho thư viện, đã tổ chức được một

công tác tuyên truyền đa dạng và tổ chức kỷ niệm ngày 1 tháng Năm, v.v..

Các trại giam đã nhận được đều đặn báo "Người dân chủ - xã hội", Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng bôn-sê-vích, đã được phân phát "Văn tập "Người dân chủ - xã hội"", tờ "Người cộng sản", cuốn sách nhỏ của A. M. Côn-lôn-tai "Ai cần đến chiến tranh?" (xuất bản hai lần), truyền đơn về vấn đề ruộng đất, truyền đơn của A. M. Goóc-ki "Những tên Trăm đen giết người và những người Do-thái", sách giáo khoa các loại và các sách báo khác.

Tháng Hai 1917, dựa vào số tiền quyên góp được của tù binh, tạp chí "Trong tù", số 1, đã được xuất bản; số 2 đã được chuẩn bị đưa đi xếp chữ, nhưng không xuất bản được vì cuối tháng Ba 1917 những người bôn-sê-vích đã trở về Nga.

Lê-nin rất coi trọng công tác vận động tù binh, vì những người này khi trở về tổ quốc sẽ tham gia cuộc đấu tranh cách mạng. Những cuộc tiếp xúc riêng với tù binh không thực hiện được; nhưng hai tù binh chạy thoát khỏi trại giam của Đức đã được biết địa chỉ của Lê-nin và đến thăm Lê-nin hồi cuối tháng Giêng 1917 ở Xuy-rích; Lê-nin đã viết thư cho I. Ph. Ác-măng nói về việc này (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 49, tr. 510 - 513).

Thông qua các tù binh, những tư tưởng của chủ nghĩa bôn-sê-vích đã thâm nhập vào dân cư địa phương tiếp xúc với họ. Trong những năm 1917 - 1918, những tù binh Nga đã tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân Đức. — 75.

³⁹ "Sự thật" — báo hàng ngày hợp pháp của những người bôn-sê-vích; số báo đầu tiên ra ở Pê-téc-bua ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm) 1912.

Nghị quyết về sự cần thiết phải xuất bản một tờ báo công nhân hàng ngày, có tính chất quần chúng, đã được thông qua trong quá trình làm việc của Hội nghị VI toàn Nga (Hội nghị Pra-ha) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Những ủy viên ban biên tập tờ "Sự thật" và những cộng tác viên tích cực của báo trong những thời gian khác nhau là: N. N. Ba-tu-rin, Đê-mi-an Bết-nưi, A. I. U-li-a-nô-va - Ê-li-da-rô-va, C. X. Ê-rê-mê-ép, M. I. Ca-li-nin, N. C. Crúp-xcai-a, X. V. Ma-lư-sép, L. R. Men-gin-xki và V. R. Men-gin-xki, V. M. Mô-lô-tốp, V. I. Nép-xki, M. X. Ôn-min-xki, N. I. Pốt-vôi-xki, N. G. Pô-lê-ta-ép, M. A. Xa-vê-li-ép, C. N. Xa-môi-lô-va, I-a. M. Xvéc-đlốp,

N. A. Xcơ-rúp-ních, I. V. Xta-lin, P. I. Xtư-tơ-ca, v.v.. Các đại biểu bôn-sê-vích trong Đu-ma nhà nước IV đã tham gia tích cực vào việc xuất bản tờ báo. M. Goóc-ki đã cho in những tác phẩm của mình trên tờ "Sự thật".

Lê-nin lãnh đạo tờ "Sự thật" về mặt tư tưởng, hầu như hàng ngày Người đều viết bài cho báo, chỉ dẫn cho ban biên tập, cố gắng làm cho tờ báo được xuất bản theo tinh thần chiến đấu, cách mạng. Ban biên tập tờ "Sự thật" đã đảm nhiệm phần lớn công tác tổ chức của đảng. Những cuộc gặp gỡ các đại diện của các chi bộ đảng ở địa phương đã được tổ chức tại đây; những tin tức về hoạt động của đảng tại các công xưởng và nhà máy đều được chuyển đến đây và từ đây lại truyền đi những chỉ thị về công tác đảng của Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của đảng.

Tờ "Sự thật" thường xuyên bị cảnh sát truy nã. Ngày 8 (21) tháng Bảy 1914, báo bị đóng cửa.

Tờ "Sự thật" chỉ được tục bản sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917. Từ ngày 5 (18) tháng Ba 1917, tờ "Sự thật" được xuất bản với tư cách là cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Trong những số đầu tiên xuất bản vào đầu tháng Ba 1917, tờ "Sự thật" — khi đó chưa liên hệ được với V. I. Lê-nin, — đã bắt đầu đăng những văn kiện phản ánh lập trường quốc tế chủ nghĩa của những người bôn-sê-vích. Báo này đã đăng: điểm sửa đổi của V. I. Lê-nin cho nghị quyết của Đại hội Stút-ga "Chủ nghĩa quân phiệt và các vụ xung đột quốc tế", toàn bộ Tuyên ngôn Ba-lơ, những văn kiện của Hội nghị Xim-méc-va và Hội nghị Ki-en-tan, trong đó có những dự thảo nghị quyết do phái tả Xim-méc-va đưa ra, những văn kiện của phái Xpác-ta-cút v.v.. Ngoài ra, tờ "Sự thật" đã lưu ý bạn đọc đến bản dự thảo nghị quyết của Lê-nin "Các Xô-viết đại biểu công nhân" trích từ "Chương lĩnh hành động sách lược trình lên đại hội thống nhất", ở đó các Xô-viết được coi là mầm mống của chính quyền cách mạng.

Nhưng từ giữa tháng Ba, trên tờ "Sự thật" đã xuất hiện những bài của L. Ca-mê-nép là người mà Thường vụ Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga cho phép cộng tác nhưng không có quyền ký tên các bài viết (vì các tổ chức địa phương phản đối sự tham gia của Ca-mê-nép trong sinh hoạt chính trị do tư cách không xứng đáng của y ở tòa án năm 1915. Xem V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-

xcơ-va, t. 26, tr. 206 - 216). Trong các bài này, vấn đề ủng hộ Chính phủ lâm thời đã được đặt ra theo công thức men-sê-vích: "chùng nào mà", "khi mà Chính phủ lâm thời chưa kiệt sức", thì đảm bảo ủng hộ tất cả mọi biện pháp của chính phủ nhằm "trừ bỏ mọi tàn tích của chế độ địa chủ - Nga hoàng"; đề xuất với chính phủ yêu cầu từ bỏ các cuộc thôn tính là yêu cầu chỉ gieo rắc các ảo tưởng v.v.. Trong bài xã luận "Không thể có một nền ngoại giao bí mật" do Ca-mê-nép viết, có lời kêu gọi tiếp tục chiến tranh, điều này hết sức mâu thuẫn với thái độ của những người bôn-sê-vích đối với cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa.

Trên các trang báo "Sự thật", việc phê phán khuynh hướng thỏa hiệp được tiến hành một cách yếu ớt. Trong bức thư số 1 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về" của Lê-nin, đăng ngày 21 - 22 tháng Ba (3 - 4 tháng Tư), đoạn phê phán ban lãnh đạo có xu hướng thỏa hiệp của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát và đoạn vạch trần những ý đồ quân chủ của Chính phủ lâm thời đã bị ban biên tập cắt đi rất nhiều.

Trên đường về Pê-tơ-rô-grát ngày 2 và 3 (15 và 16) tháng Tư, Lê-nin đã tìm hiểu tờ "Sự thật"; Người đã chê trách những biên tập viên của báo đến gặp Người rằng tờ báo không thể hiện thật rõ lập trường quốc tế chủ nghĩa, và ngày 12 (25) tháng Tư, Người viết cho Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương đảng ở Xtóc-khôn: "Chúng tôi hy vọng là sẽ uốn nắn được toàn bộ đường lối của báo "Sự thật" đã ngả nghiêng theo "chủ nghĩa Cau-xky" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 49, tr. 595).

Sau khi đến Pê-tơ-rô-grát, Lê-nin tham gia ban biên tập, và tờ "Sự thật" bắt đầu cuộc đấu tranh để thực hiện kế hoạch của Lê-nin về chuyển cách mạng dân chủ - tư sản thành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Trong thời gian tháng Bảy - tháng Mười 1917, do bị Chính phủ lâm thời phản cách mạng truy nã, báo "Sự thật" nhiều lần đổi tên và đã xuất bản với các tên "Sự thật "khổ nhỏ"", "Người vô sản", "Công nhân", "Con đường công nhân". Sau khi Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại thắng lợi, từ ngày 27 tháng Mười (9 tháng Mười một) 1917, báo lại xuất bản với tên gọi cũ là "Sự thật".

Ý nghĩa của báo "Sự thật" trong lịch sử của đảng bôn-sê-vích và của cách mạng là cực kỳ to lớn. Tờ báo là người tuyên truyền, người cổ động và người tổ chức tập thể trong cuộc đấu tranh nhằm

thực hiện chính sách của đảng, đấu tranh cho tính đảng; tờ báo đã tiến hành cuộc đấu tranh kiên quyết chống phái men-sê-vích - thủ tiêu, phái triệu hồi, phái Tơ-rốt-xki, đã vạch trần vai trò phản bội của chúng. Báo "Sự thật" đã đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội quốc tế và phái giữa. Nó giáo dục công nhân theo tinh thần của chủ nghĩa Mác cách mạng, góp phần quan trọng vào việc phát triển đảng, đoàn kết hàng ngũ đảng, củng cố mối liên hệ giữa đảng với quần chúng. Thế hệ công nhân tiên tiến được báo "Sự thật" giáo dục, đã đóng vai trò xuất sắc trong Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại và trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tờ "Sự thật" có vị trí hết sức quan trọng trong lịch sử báo chí bôn-sê-vích. Nó là tờ báo công nhân hợp pháp, có tính chất quần chúng đầu tiên và đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của báo chí của giai cấp công nhân Nga và của giai cấp vô sản quốc tế. Từ năm 1914, ngày xuất bản số đầu tiên của báo "Sự thật" đã trở thành ngày hội của báo chí công nhân.

Lê-nin đánh giá báo "Sự thật" trong các bài "Tổng kết nửa năm công tác", "Công nhân và báo "Sự thật"", "Giai cấp công nhân và báo chí công nhân", "Báo cáo của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và những chỉ thị cho đoàn đại biểu Ban chấp hành trung ương tại Hội nghị Bruy-xen", "Tổng kết ngày báo chí công nhân", "Nhân ngày kỷ niệm lần thứ mười ngày sáng lập báo "Sự thật"" và những bài khác (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 21, tr. 545 - 563; t. 22, tr. 88 - 90; t. 25, tr. 264 - 272, 436 - 449, 493 - 502; t. 45, tr. 205 - 209). - 80.

⁴⁰ Lê-nin nhắc lại những bài học của cuộc chiến tranh Pháp - Phổ trong năm 1870 - 1871, khi chính phủ Phổ chuyển giao tù binh Pháp cho chính phủ phản cách mạng ở Véc-xây để đàn áp Công xã Pa-ri. - 80.

⁴¹ Bản thuyết trình "Về nhiệm vụ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trong cuộc cách mạng Nga" ("Cách mạng Nga, ý nghĩa và nhiệm vụ của nó") được V. I. Lê-nin đọc bằng tiếng Đức ngày 14 (27) tháng Ba 1917 tại Cung nhân dân ở Xuy-rích trong cuộc họp của công nhân Thụy-sĩ. Bản tự tóm tắt do Lê-nin viết cho báo "Volksrecht", và sau đó ngày 31 tháng Ba (13 tháng Tư), khi Người đi qua Xtóc-khôn để về Nga thì bản tự tóm tắt này được chuyển cho ban biên tập báo "Politiken" - cơ quan ngôn luận của những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển. Ngày 15 tháng Tư, bản

tự tóm tắt này được đăng có rút ngắn chút ít trên báo "Politiken", số 86, bằng tiếng Thụy-điển với đầu đề "Lê-nin nói về cuộc cách mạng Nga. Đàm phán trực tiếp về hòa bình giữa các dân tộc, chứ không phải giữa các chính phủ". — 89.

⁴² Cũng xem bài báo của Lê-nin "Chủ nghĩa Lu-i Bläss" (tập này, tr. 153 - 157). — 91.

⁴³ Chi tiết hơn về vấn đề này, xem trong tác phẩm của V. I. Lê-nin "Nhà nước và cách mạng". Chương VI. § 3. "Luận chiến của Cau-xky chống Pan-nê-cúc" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 33, tr. 136 - 147). — 94.

⁴⁴ Xem C. Mác. "Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-tơ"; "Nội chiến ở Pháp. Lời kêu gọi của Hội đồng trung ương Hội liên hiệp lao động quốc tế". Ph. Ăng-ghen. "Thư gửi L. Cu-ghen-man" ngày 12 tháng Tư 1871. C. Mác và Ph. Ăng-ghen. "Lời tựa cho lần xuất bản bằng tiếng Đức "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" năm 1872" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 206; t. 17, tr. 339; t. 18, tr. 90; Tuyển tập gồm 2 tập, t. II, 1955, tr. 443). — 94.

⁴⁵ Bài báo "*Mưu kế của những người sô-vanh cộng hòa*" được đăng trên báo "Volksrecht", số 81 ngày 5 tháng Tư, và đăng có rút ngắn trên báo "Avanti!", số 99 ngày 10 tháng Tư. Dựa vào thư của I-a. X. Ga-nê-txơ-ki gửi Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 24 tháng Ba (6 tháng Tư) thì thấy rằng bài này do Ga-nê-txơ-xki chuyển đến Pê-tơ-rô-grát ngày 22 tháng Ba (4 tháng Tư). Bài này không đăng trên báo "Sự thật", có lẽ vì khi đó, vấn đề vai trò của tên khiêu khích Tséc-nô-ma-dốp đã được làm sáng tỏ trên báo chí. — 97.

⁴⁶ "*Tin buổi chiều*" ("Corriere della Sera") — một tờ báo tư sản có thể lược ở Ý; xuất bản ở Mi-lan từ năm 1876 đến nay. — 97.

⁴⁷ M. C. Mu-ra-nốp, đại biểu bôn-sê-vích trong Đu-ma nhà nước IV, sau khi đến Pê-tơ-rô-grát ngày 12 (25) tháng Ba 1917, đã viết ngay thư đến ban biên tập báo "Ban ngày" kèm theo tài liệu thực tế về việc Tséc-nô-ma-dốp tham gia báo "Sự thật". Bài báo ngắn này được đăng ngày 14 (27) tháng Ba. M. C. Mu-ra-nốp viết rằng Tséc-nô-ma-dốp đã cộng tác với tờ "Sự thật" từ tháng Năm 1913 đến tháng

Hai 1914, nhưng đã bị thải hồi vì bị nghi ngờ là phần tử khiêu khích, và sau đó, Thường vụ Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga cấm mọi tổ chức và cá nhân không được có bất cứ quan hệ nào với hắn. Mu-ra-nốp viết: "M. Tséc-nô-ma-dốp chưa bao giờ là và chưa bao giờ có thể là người lãnh đạo chủ chốt và duy nhất của báo "Sự thật"", đúng đầu tờ báo này là tập thể biên tập viên gồm các ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và các thành viên đảng đoàn Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở Đu-ma. — 100.

⁴⁸ "*L'Humanité*" ("Nhân đạo") — một tờ báo hàng ngày; do Gi. Giô-rê-xơ thành lập năm 1904, là cơ quan ngôn luận của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới (1914 - 1918), tờ báo này nằm trong tay cánh cực hữu của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp và theo lập trường xã hội - sô-vanh.

Năm 1918, Mác-xen Ca-sanh, nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Pháp và quốc tế, là người đứng đầu và là chủ nhiệm chính trị của báo. Trong những năm 1918 - 1920, báo này phản đối chính sách đế quốc chủ nghĩa của chính phủ Pháp, cái chính phủ đã đưa lực lượng vũ trang của họ đến Nga để chống lại nước Cộng hòa xô-viết. Từ tháng Chạp 1920, sau khi Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp phân liệt và Đảng cộng sản Pháp thành lập, báo này trở thành cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng cộng sản Pháp.

"*Petit Parisien*" ("Người dân thường ở Pa-ri") — tờ báo lá cải hàng ngày, xuất bản ở Pa-ri từ năm 1876 đến năm 1944 với số lượng lớn. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, báo này giữ lập trường sô-vanh cực đoan. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, nó tiến hành chiến dịch chống Nhà nước xô-viết. Sau khi Hít-le lên nắm chính quyền ở Đức, nó ủng hộ việc Pháp xích lại gần Đức. Trong thời kỳ nước Pháp bị quân đội phát-xít Hít-le chiếm đóng trong chiến tranh thế giới thứ hai, nó đã tiến hành việc cổ động có tính chất thân phát-xít. Tháng Tám 1944, tờ báo này bị đóng cửa. — 100.

⁴⁹ "*Avanti!*" ("Tiến lên!") — một tờ báo hàng ngày, cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng xã hội chủ nghĩa Ý; thành lập hồi tháng Chạp 1896 ở Rô-ma. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới (1914 - 1918), báo này giữ lập trường quốc tế chủ nghĩa không triệt để, không đoạn tuyệt với những phần tử cải

lượng. Năm 1926, báo bị chính phủ phát-xít Mút-xô-li-ni đóng cửa, nhưng vẫn tiếp tục xuất bản không đều kỳ ở nước ngoài; từ năm 1943 lại xuất bản ở Ý. Hiện nay, tờ "Avanti!" là cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng xã hội chủ nghĩa Ý. — 100.

⁵⁰ Ngoài chữ ký của V. I. Lê-nin, dưới bản nghị quyết còn có chữ ký của G. E. Di-nô-vi-ép. — 101.

⁵¹ Lê-nin bắt đầu tìm cách từ Thụy-sĩ trở về Nga ngay sau khi tin tức về Cách mạng tháng Hai được xác nhận là đúng. "Tôi *bực mình* vì không thể đi đến Xcan-đi-na-vơ được!! Tôi không thể tha thứ cho mình, vì đã không đánh liều đi hồi năm 1915!" — Lê-nin đã viết như vậy cho I. Ph. Ác-măng ngày 2 (15) tháng Ba 1917 (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 49, tr. 541). Nhưng Chính phủ lâm thời tư sản ở Nga, cũng như các chính phủ "đồng minh" Anh và Pháp đã cản trở chuyến đi về Nga của những người lưu vong theo chủ nghĩa quốc tế. Trong các danh sách của cơ quan kiểm soát quân sự quốc tế ghi tên những người cần giữ lại ở biên giới, theo lệnh của cảnh sát chính trị Nga, thì chủ yếu là người ta ghi những người thuộc phái Xim-méc-van, những người quốc tế chủ nghĩa, những người chống lại cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa; chỉ có những người theo chủ nghĩa vệ quốc là được vào nước Nga mà không bị cản trở. Thấy trước rằng việc trở về nước Nga sẽ gặp nhiều trở ngại nghiêm trọng, Lê-nin đã tìm kiếm những cách đi bất hợp pháp, dùng giấy tờ của người khác và viết thư trao đổi vấn đề này với V. A. Các-pin-xki (Giơ-ne-vơ) và I-a. X. Ga-nê-txơ-ki (Xtốc-khôn).

Ngày 6 (19) tháng Ba, tại cuộc họp riêng của các cơ quan trung ương của đảng ở Nga họp ở Béc-nơ, Mác-tốp đề xuất kế hoạch trở về qua Đức, trên cơ sở đối những người Đức bị giam giữ ở Nga. Kế hoạch này được Lê-nin nhiệt liệt ủng hộ, nhất là vì ngày 11 (24) tháng Ba, đoàn đại diện Nga ở Béc-nơ đã trì hoãn làm thủ tục giấy tờ cho một số người lưu vong trở về Nga.

Việc đàm phán với công sứ Đức ở Thụy-sĩ về việc cho phép những người lưu vong chính trị Nga được đi qua Đức để trở về tổ quốc là do R. Grim, đảng viên Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, cố vấn liên bang, bắt đầu, nhưng vì lập trường lập lờ của Grim, nên những người bôn-sê-vích chuyển việc tổ chức chuyến đi cho Phr. Plát-ten, một người thuộc phái tả Xim-méc-van, bí thư Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, và Plát-ten đã hoàn thành công việc này. Chính phủ Đức chấp nhận những điều kiện của cuộc hành trình đi qua

Đức của những người lưu vong Nga. Theo sự xác nhận của Phr. Plát-ten, Lê-nin đã soạn thảo các điều kiện đó. Những điều kiện này đảm bảo đặc quyền ngoại giao cho toa xe trên đường đi qua Đức, miễn sự khám xét của thuế quan, miễn sự thẩm tra xu hướng chính trị và sự kiểm soát hộ chiếu của những người đi, quy định rằng nhà đương cục Đức chỉ liên hệ với những người đi thông qua Phr. Plát-ten là người cùng đi với họ.

Cuộc hành trình rời Thụy-sĩ bị trì hoãn cho đến ngày 27 tháng Ba (9 tháng Tư), vì những người men-sê-vích nêu thêm yêu sách là phải có sự đồng ý trước của Chính phủ lâm thời hoặc của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát về việc đối những người dân thường Đức bị bắt làm tù binh lấy những người lưu vong. Không còn nghi ngờ gì nữa, Chính phủ lâm thời tư sản, hành động theo lệnh của chính phủ Anh, sẽ tìm mọi cách gây khó khăn cho cuộc hành trình trở về Nga của những người cách mạng chủ trương đấu tranh chống việc tiếp tục cuộc chiến tranh ăn cướp; vì vậy những người bôn-sê-vích đã quyết định đi qua Đức để trở về Nga ngay lập tức.

Mọi điều kiện và hoàn cảnh cuộc hành trình đều được ghi vào biên bản, và biên bản đã được thông báo cho các đại diện của những người phái tả Xim-méc-van ở Đức — P. Lê-vy (P. Hác-stanh), ở Pháp — Ph. Lô-ri-ô và H. Ghin-bô, ở Ba-lan — M. Brôn-xki và ở Thụy-sĩ — Phr. Plát-ten.

Ngoài ra, một văn kiện cho báo chí cũng đã được thảo ra nhân danh các đại diện đó; văn kiện này cũng được cả những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển (C. Lin-đha-ghen, Ph. Xtơ-rôm, C. N. Các-lơ-xôn, C. Tsin-bum và Tu-rê Néc-man) và Na-uy (A. G. Han-xen) ký ở Xtốc-khôn; trong văn kiện này, các đại diện của các đảng kể trên tuyên bố như sau: "Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, được biết về những trở ngại mà các chính phủ các nước Đồng minh gây ra cho cuộc hành trình của những người quốc tế chủ nghĩa Nga. Chúng tôi cũng được biết về những điều kiện mà chính phủ Đức đồng ý cho đi qua để đến Thụy-điển. Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, là những người... quốc tế chủ nghĩa ở Pháp, Thụy-sĩ, Ba-lan, Đức, Thụy-điển và Na-uy, cho rằng các đồng chí Nga của chúng tôi không những có quyền, mà có nhiệm vụ lợi dụng thời cơ đến với họ để trở về Nga. Chúng tôi chúc họ đạt được kết quả lớn nhất trong cuộc đấu tranh của họ chống chính sách đế quốc chủ nghĩa của giai cấp tư sản Nga, cuộc đấu tranh này là một bộ phận của cuộc đấu tranh chung của chúng ta vì sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân, vì cách mạng xã hội chủ nghĩa". Lời tuyên bố này được đăng trên báo "Politiken" của những

người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển, số 86, ngày 15 tháng Tư 1917.

Vì báo chí Pháp đăng tin bộ trưởng ngoại giao P. N. Mi-li-u-cốp đe dọa bắt giam những người lưu vong đi qua Đức, coi họ là những tên phản quốc, nên tất cả những người lưu vong, đứng đầu là Lê-nin, không phân biệt xu hướng, đã làm giấy cam đoan như sau:

"Tôi, ký tên dưới đây, bằng chữ ký của mình, xác nhận rằng:

1. tôi đã được biết những điều kiện do Plát-ten cùng với đại sứ quán Đức quy định;
2. tôi xin theo lệnh của Plát-ten, người lãnh đạo cuộc hành trình;
3. tôi được thông báo về tin của báo "Petit Parisien" nói rằng Chính phủ lâm thời Nga đe dọa truy tố những người có quốc tịch Nga đi qua Đức là phạm tội phản quốc;
4. tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm chính trị về chuyến đi của tôi;
5. Plát-ten chỉ đảm bảo cho tôi đi đến Xtốc-khôn.

Ngày 9 tháng Tư 1917.

Béc-nơ - Xuy-rích"

(Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

Giấy cam đoan này bị thu lại trước khi rời khỏi Thụy-sĩ (trên xe lửa đoạn đường từ Béc-nơ đến Xuy-rích). Ngay dưới văn bản là chữ ký: *Lê-nin*, sau đó là chữ ký của những người khác cùng đi chuyến đó. Văn bản loại trừ khả năng là sau này có người nào đó trong số những người tham gia cuộc hành trình sẽ viện cớ rằng không được biết về các hậu quả của hành động của mình và đổ trách nhiệm cho những người tổ chức cuộc hành trình, văn bản đó chứng tỏ rằng V. I. Lê-nin có tham gia soạn thảo văn kiện này.

Cuộc hành trình bắt đầu ngày 27 tháng Ba (9 tháng Tư); ngày 31 tháng Ba (13 tháng Tư), Lê-nin cùng nhóm những người lưu vong đã đến Xtốc-khôn và cùng ngày hôm đó đã lên đường qua Phần-lan, để trở về Nga. — 101.

⁵² "Thư từ biệt gửi công nhân Thụy-sĩ" — viết vào giữa tháng Ba 1917, trước khi biết rõ — vào ngày 19 tháng Ba (1 tháng Tư) — rằng R. Grim, người bắt đầu lo việc hồi hương cho những người lưu vong chính trị đi qua Đức trở về tổ quốc, có lập trường lập lờ. Văn bản đầu tiên được viết xong khi Grim đang tiến hành đàm phán, và các dòng chữ nói đến việc ông ta làm trung gian thì Lê-nin đã gạch

đi sau khi đoạn tuyệt với ông ta và chuyển công việc này cho Phr. Plát-ten.

Thư từ biệt được đem ra thảo luận và được thông qua ngày 26 tháng Ba (8 tháng Tư) tại cuộc họp của những người bôn-sê-vích đi về Nga; sau đó Lê-nin đã bổ sung thêm những dòng chữ đầu "Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (đoàn kết xung quanh *Ban chấp hành trung ương*)", "Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!" và một đoạn kết.

Lê-nin có liên lạc với một số nhà hoạt động thuộc Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, Người đã tiếp xúc với họ sau khi đi từ Pô-rô-nin đến Béc-nơ năm 1914.

Qua những người này, bản đề cương nổi tiếng "Những nhiệm vụ của phong trào dân chủ - xã hội cách mạng trong cuộc chiến tranh châu Âu" do Hội nghị của những người bôn-sê-vích họp ở Béc-nơ thông qua ngày 24 - 26 tháng Tám (6 - 8 tháng Chín) 1914, đã được chuyển tới hội nghị của những người xã hội chủ nghĩa Ý - Thụy-sĩ ở Lu-ga-nô ngày 27 tháng Chín 1914. Theo sự xác nhận của những thành viên của nhóm bôn-sê-vích ở Xuy-rích, những đoàn viên công đoàn của Thụy-sĩ, Lê-nin đã chứng minh đầy sức thuyết phục cho họ thấy sự cần thiết phải tham gia Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ và họ đã làm thủ tục để chính thức trở thành đảng viên trong tổ chức Xuy-rích.

Lê-nin đã tích cực tham gia cuộc đấu tranh trong nội bộ đảng, lúc đầu là trong tổ chức dân chủ - xã hội ở Béc-nơ, sau đó ở Xuy-rích, chống lại cánh hữu của đảng đứng đầu là H. Grây-lích, một phần tử xã hội - ái quốc, và chống lại những người phái giữa đứng đầu là R. Grim; đã ủng hộ mạnh mẽ những phần tử phái tả Xim-méc-van (Phr. Plát-ten, E. Nốp-xơ, v.v.), giúp đỡ họ khắc phục sự thiếu kiên quyết trong cuộc đấu tranh chống phái giữa. Nhiều văn kiện mà những người cánh tả đã công bố trong nội bộ đảng họ để chống lại chủ nghĩa cơ hội, đã được thảo ra với sự tham gia của Lê-nin. Những văn kiện này được viết chủ yếu bằng tiếng Đức, có một số được in trên báo chí xã hội chủ nghĩa Thụy-sĩ ("Diễn văn tại Đại hội của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ ngày 4 tháng Mười một 1916", "Mười hai luận cương văn tắt về việc H. Grây-lích bênh vực chủ trương bảo vệ tổ quốc"), nhưng chủ yếu chúng được phổ biến trong các đảng bộ ở Thụy-sĩ đã tiến hành đấu tranh chống lại cái chủ nghĩa xã hội - ái quốc đã thắng lợi hồi tháng Giêng 1917.

Ngày 11 - 12 tháng Hai 1917, tại đại hội bang của tổ chức Xuy-rích họp ở Tót-xơ, khi thảo luận vấn đề thái độ đối với chiến

tranh, những người dân chủ - xã hội cánh tả đã đưa vào bản nghị quyết của phái giữa — mà đại hội đã thông qua — điểm đề nghị do Lê-nin soạn thảo: "Đề nghị về những thay đổi trong nghị quyết về vấn đề chiến tranh" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 30, tr. 450 - 451), kiến nghị này đã được một phần năm đại hội bỏ phiếu tán thành. Ngay sau đại hội, được sự giúp đỡ của Lê-nin, phái Xim-méc-van Thụy-sĩ đã chuẩn bị xuất bản "Báo khổ nhỏ số 1" ("Gegen die Lüge der Vaterlandsverteidigung"); tờ báo này được xuất bản với chữ ký là "Gruppe der Zimmerwalder linken in der Schweiz". Lê-nin đã chỉ đạo biên tập tờ báo này và tham gia phổ biến tờ báo này ở nước ngoài. Báo đã cho đăng toàn bộ kiến nghị sửa đổi nghị quyết về vấn đề chiến tranh cũng như những ý kiến của Lê-nin về vấn đề thôn tính.

Hoạt động của Lê-nin khiến các lãnh tụ chính thức của đảng kịch liệt công kích Người là "người nước ngoài", và người ta đã tìm cách làm cho Người không tác động được vào những người công nhân dân chủ - xã hội.

Tuy nhiên, vào năm 1915 trong số những người xã hội chủ nghĩa Thụy-sĩ đã có những phân tử chủ trương đoạn tuyệt với Quốc tế II, tán thành thành lập Quốc tế III, và đã có "Nhóm những người phái tả Xim-méc-van ở Thụy-sĩ" hoạt động, tham gia nhóm này còn có những nhà hoạt động lưu vong Nga, Ba-lan, Pháp và Đức thuộc phái Xim-méc-van. — 105.

⁵³ Lê-nin muốn nói đến *Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ* (trong các bang nói tiếng Pháp và tiếng Ý, đảng này gọi là Đảng xã hội chủ nghĩa Thụy-sĩ) thành lập hồi những năm 70 thế kỷ XIX và gia nhập Quốc tế I. Đảng này được thành lập lần thứ hai vào năm 1888. Những người cơ hội chủ nghĩa có ảnh hưởng lớn ở trong đảng và giữ lập trường xã hội - sô-vanh trong cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất. Mùa thu 1916, những người cánh hữu tách khỏi đảng và thành lập tổ chức riêng. Đa số trong đảng, đứng đầu là R. Grim, đã giữ lập trường phái giữa, xã hội - hòa bình chủ nghĩa. Cánh tả của đảng giữ lập trường quốc tế chủ nghĩa. Do ảnh hưởng của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại ở Nga, cánh tả Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ đã lớn mạnh. Tháng Chạp 1920, những người cánh tả rút ra khỏi đảng, và năm 1921 hợp nhất với Đảng cộng sản Thụy-sĩ (nay là Đảng lao động Thụy-sĩ) được thành lập năm 1919. — 105.

⁵⁴ "*Arbeitsgemeinschaft*" ("Cộng đồng lao động", "Nhóm lao động dân chủ - xã hội") — tổ chức của phái giữa ở Đức; do những đại biểu

đã ly khai đảng đoàn dân chủ - xã hội ở Quốc hội thành lập vào tháng Ba 1916. Đứng đầu nhóm này là H. Ha-dơ, G. Lê-đê-bua, V. Đít-man. Nhóm này xuất bản tờ "Lose Blätter" ("Báo tự do khổ nhỏ") và chiếm ưu thế trong ban biên tập báo "Vorwärts" cho đến tháng Tư 1916. Sau khi những người thuộc phái giữa bị loại khỏi tờ "Vorwärts", nhóm này lấy tờ "Mitteilungsblätter" ("Báo truyền tin khổ nhỏ") xuất bản ở Béc-lanh làm cơ quan ngôn luận trung ương của họ. Nhóm này tranh thủ được đa số trong tổ chức ở Béc-lanh. "Nhóm lao động dân chủ - xã hội" là nòng cốt của Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức thành lập vào tháng Tư 1917; đảng này bào chữa cho bọn xã hội - sô-vanh công khai và tán thành duy trì sự thống nhất với họ. — 106.

⁵⁵ "*Freie Jugend*" ("Thanh niên tự do") — cơ quan ngôn luận của tổ chức thanh niên dân chủ - xã hội Thụy-sĩ; xuất bản ở Xuy-riích từ năm 1906 đến tháng Hai 1918. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới (1914 - 1918), đi theo phái tả Xim-méc-van. — 106.

⁵⁶ "Đề nghị về những thay đổi trong nghị quyết về vấn đề chiến tranh" do V. I. Lê-nin viết (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 30, tr. 450 - 451). — 106.

⁵⁷ Lê-nin muốn nói đến *Hội Pha-biêng* — một tổ chức cải lương ở Anh, thành lập năm 1884; hội này lấy tên của một thống soái La-mã ở thế kỷ III trước công nguyên, tên là Pha-bi-út Mác-xim mà người đời đã đặt cho biệt danh là "Công-ta-ro" ("Người chờ thời"), vì ông theo chiến thuật chờ thời, tránh những trận quyết định trong cuộc chiến tranh với Han-ni-ban. Hội viên của Hội Pha-biêng chủ yếu là những đại diện của giới trí thức tư sản — các nhà bác học, nhà văn, chính khách (X. Ve-bơ và B. Ve-bơ, R. Mác - Đô-nan, B. Sô, v.v.); họ phủ nhận tính tất yếu của đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản cũng như tính tất yếu của cách mạng xã hội chủ nghĩa và khẳng định rằng bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội chỉ có thể được thực hiện thông qua những cải cách nhỏ, dần dần cải tạo xã hội. V. I. Lê-nin đánh giá trào lưu Pha-biêng là một "khuyh hướng của chủ nghĩa cơ hội cực đoan" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 16, tr. 428). Năm 1900, Hội Pha-biêng gia nhập Công đảng Anh. "Chủ nghĩa xã hội Pha-biêng" là một trong những cơ sở tư tưởng của Công đảng Anh.

Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới (1914 - 1918), phái Pha-biêng theo lập trường xã hội - sô-vanh. Nhận xét về phái Pha-biêng, xin xem trong bài viết của V. I. Lê-nin nhan đề "Chủ nghĩa hòa bình ở Anh và sự không ưa lý luận ở Anh" ("Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 26, tr. 331 - 339).

Những người thuộc Công đảng — đảng viên Công đảng (Labour Party) thành lập năm 1900 do sự thống nhất các công đoàn — công liên, các tổ chức và nhóm xã hội chủ nghĩa nhằm mục đích đưa các đại diện của công nhân vào nghị viện ("Ủy ban đại diện công nhân"). Năm 1906, Ủy ban này được đổi tên là Công đảng. Những thành viên công liên mặc nhiên trở thành đảng viên của đảng này với điều kiện phải đóng đảng phí. Liên kết chặt chẽ với Công đảng là Đảng hợp tác xã — đảng này tham gia Công đảng với tư cách đảng viên tập thể — và Đảng công nhân độc lập. Đúng đầu Công đảng là Ban chấp hành; ban chấp hành này cùng với Đại hội đồng công liên và Ban chấp hành Đảng hợp tác xã lập thành cái gọi là Hội đồng lao động toàn quốc. Công đảng, lúc thoát đầu mới thành lập, xét về mặt thành phần của nó, tuy là một đảng công nhân (về sau có nhiều phần tử tiểu tư sản gia nhập), nhưng xét về hệ tư tưởng và sách lược của nó thì là một tổ chức cơ hội chủ nghĩa. Từ khi đảng này ra đời, các thủ lĩnh của nó thực hiện chính sách hợp tác giai cấp với giai cấp tư sản. "Công đảng là đảng có tính chất thực sự tư sản, vì dù nó bao gồm công nhân, nhưng lại bị lãnh đạo bởi những tên phản động, những tên phản động tệ hại nhất, hành động hoàn toàn theo tinh thần của giai cấp tư sản..." (V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 41, tr. 313). Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới (1914 - 1918), các thủ lĩnh của Công đảng (A. Hen-đéc-xơn, v.v.) theo lập trường xã hội - sô-vanh, tham gia chính phủ vương quốc; với sự ủng hộ tích cực của họ, nhiều đạo luật đã được thông qua nhằm chống lại công nhân (về quân sự hóa đất nước, v.v.). Hội nghị Công đảng họp vào tháng Hai 1916 đã tán thành tham gia chính phủ liên hiệp. — 112.

⁵⁸ *Nhóm Xpác-ta-cút* ("Quốc tế") — tổ chức cách mạng của những người dân chủ - xã hội cánh tả Đức; tổ chức này do C. Liép-nếch, R. Lú-xăm-bua, Ph. Mê-rinh, C. Txét-kin, I-u. Mác-khlep-xki, L. I-ô-ghi-khê-xơ (Tư-sca), V. Pích sáng lập vào hồi đầu chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới. Tháng Tư 1915, R. Lú-xăm-bua và Ph. Mê-rinh thành lập tạp chí "Die Internationale"; tập hợp xung

quanh tạp chí này là một nhóm chủ chốt của những người dân chủ - xã hội cánh tả Đức. Ngày 1 tháng Giêng 1916, hội nghị những người dân chủ - xã hội cánh tả toàn Đức đã họp. Tại hội nghị đó, nhóm này đã được thành lập về mặt tổ chức và thông qua quyết định đặt tên là nhóm "Quốc tế". Hội nghị đã chấp nhận "Leitsätze" ("Những luận điểm cơ bản") làm cương lĩnh của nhóm, văn kiện này do R. Lú-xăm-bua soạn thảo, có sự tham gia của C. Liép-nếch, Ph. Mê-rinh và C. Txét-kin. Từ năm 1916, nhóm "Quốc tế", ngoài những truyền đơn chính trị phát hành năm 1915, bắt đầu xuất bản và phổ biến bí mật "Những bức thư chính trị" ký tên "Xpác-ta-cút" (xuất bản đều đặn cho đến tháng Mười 1918); do đó nhóm "Quốc tế" cũng được gọi là nhóm "Xpác-ta-cút".

Nhóm Xpác-ta-cút tiến hành tuyên truyền cách mạng trong quần chúng, tổ chức những cuộc đấu tranh chống chiến tranh, lãnh đạo các cuộc bãi công, vạch trần tính chất đế quốc chủ nghĩa của chiến tranh thế giới và sự phản bội của các thủ lĩnh cơ hội chủ nghĩa trong phong trào dân chủ - xã hội. Nhóm Xpác-ta-cút đã phạm những sai lầm nghiêm trọng về các vấn đề lý luận và chính trị. Lê-nin đã nhiều lần phê phán những sai lầm của những người dân chủ - xã hội cánh tả Đức, giúp đỡ họ có lập trường đúng đắn.

Tháng Tư 1917, nhóm Xpác-ta-cút gia nhập Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức, — một đảng theo phái giữa, — nhưng vẫn giữ sự độc lập về tổ chức của mình. Tháng Mười một 1918, giữa lúc cuộc cách mạng đang tiến triển ở Đức, nhóm Xpác-ta-cút, sau khi đoạn tuyệt với phái "độc lập", đã thành lập "Liên minh Xpác-ta-cút" và ngày 14 tháng Chạp 1918 đã công bố cương lĩnh của họ. Tại Đại hội thành lập (30 tháng Chạp 1918 — 1 tháng Giêng 1919), những người Xpác-ta-cút đã thành lập Đảng cộng sản Đức. — 113.

⁵⁹ *"Arbeiterpolitik"* ("Chính trị công nhân") — tạp chí hàng tuần, theo chủ nghĩa xã hội khoa học, cơ quan ngôn luận của nhóm cấp tiến cánh tả ở Brê-mơ, nhóm này do G. Kni-phơ và P. Phru-ô-lích đứng đầu và đã gia nhập Đảng cộng sản Đức năm 1919; xuất bản ở Brê-mơ từ năm 1916 đến năm 1919. Tạp chí đã đấu tranh chống chủ nghĩa xã hội - sô-vanh trong phong trào công nhân Đức và quốc tế. N. I. Bu-kha-rin, H. Ghin-bô, A. M. Côn-lôn-tai, N. C. Crúp-xcai-ai A. Pan-nê-cúc, C. Ra-đếch, I-u. M. Xtê-clốp, v.v. đã cộng tác với tạp chí này.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, tạp chí đưa tin rộng rãi về đời sống nước Nga xô-viết. Trong những năm 1917 - 1918, tạp chí đã đăng một số bài viết và bài phát biểu của

V. I. Lê-nin ("Cuộc khủng hoảng đã chín muồi", "Báo cáo về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết", "Diễn văn đọc tại Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân và Hồng quân Mát-xcơ-va ngày 23 tháng Tư 1918"). Trong thời kỳ Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức, tạp chí đã đăng các phần I và II trong bài viết của V. I. Lê-nin "Cương lĩnh quân sự của cách mạng vô sản" và những đoạn trích từ tác phẩm của Người "Nhà nước và cách mạng" (§ 1, 3, 4 chương I, § 3 chương III và § 1 chương IV). — 113.

⁶⁰ "Politiken" ("Chính trị") — báo của những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển; năm 1917, những người này đã thành lập Đảng dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển; xuất bản ở Xtốc-khôn từ ngày 27 tháng Tư 1916. Từ tháng Mười một 1917, xuất bản với tên gọi "Folkets Dagblad Politiken" ("Nhật báo chính trị nhân dân"). Trong những năm 1916 - 1918, Tu-rê Néc-man là người chủ biên tờ báo. Tờ báo có sự cộng tác của phái tả Xim-méc-van Đức, Nga, Pháp và những nước khác. Năm 1921, sau khi Đảng dân chủ - xã hội cánh tả gia nhập Quốc tế cộng sản và lấy tên là Đảng cộng sản, thì tờ báo trở thành cơ quan ngôn luận của đảng. Sau khi trong Đảng cộng sản có sự phân liệt vào tháng Mười 1929, tờ báo này chuyển vào tay cánh hữu của đảng. Tháng Năm 1945, tờ báo bị đình bản. — 115.

⁶¹ "Socialdemokraten" ("Người dân chủ - xã hội") — cơ quan ngôn luận của cánh hữu, theo xu hướng xã hội - sô-vanh của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-điển, đứng đầu là C. I-a. Bran-tinh. — 116.

⁶² Hội nghị đã họp buổi sáng ngày 31 tháng Ba (13 tháng Tư) tại khách sạn "Rê-ghi-na" với sự tham gia của nhóm những người lưu vong Nga đứng đầu là V. I. Lê-nin và những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển — C. Lin-đha-ghen, Ph. Xtơ-rôm, C. N. Các-lơ-xôn, C. Tsin-bum và Tu-rê Néc-man. Thị trưởng Xtốc-khôn C. Lin-đha-ghen và V. I. Lê-nin chủ trì hội nghị. C. Lin-đha-ghen đọc diễn văn về đề tài "Ánh sáng từ phương Đông". V. I. Lê-nin thông báo về cuộc hành trình; biên bản về hoàn cảnh cuộc hành trình qua Đức đã được công bố, sau đó những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển tuyên bố sẵn sàng xác nhận sự đồng tình hoàn toàn với biện pháp này của những người cách mạng Nga. Tại hội nghị, thay mặt những người Thụy-điển, C. N. Các-lơ-xôn cũng đã phát biểu và tỏ ý hy vọng rằng cách mạng ở Nga sẽ phát triển thành cách mạng quốc tế. Cuối cùng, những người

Thụy-điển nhiệt tình chào mừng những người cách mạng Nga và Phr. Plát-ten, người tổ chức cuộc hành trình. — 117.

⁶³ Sau khi về đến Nga, V. I. Lê-nin phát biểu ý kiến ngay tối hôm đó, nói cho chính xác hơn là vào đêm mồng 3 rạng ngày 4 (đêm 16 rạng ngày 17) tháng Tư 1917, trong cuộc họp các cán bộ đảng ở Pê-tơ-rô-grát được tổ chức để chào mừng Người đã về; cuộc họp này được tổ chức tại Cung điện trước kia là của Ksê-xin-xcai-a — trụ sở của Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành đảng bộ Pê-tơ-rô-grát Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; Người đã đọc diễn văn về những nhiệm vụ mới của đảng bôn-sê-vích. Sơ thảo lần đầu "Luận cương tháng Tư" có lẽ là cơ sở của diễn văn này. — 119.

⁶⁴ *Cuộc họp của những người bôn-sê-vích — Hội nghị cán bộ đảng toàn Nga ("Hội nghị tháng Ba")* do Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tổ chức trùng với Hội nghị toàn Nga của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ khai mạc ngày 27 tháng Ba (9 tháng Tư) 1917. Chương trình nghị sự có các vấn đề: thái độ đối với chiến tranh, thái độ đối với Chính phủ lâm thời, việc tổ chức các lực lượng cách mạng, v.v..

Phiên họp ngày 4 (17) tháng Tư được tiến hành trên gác của Cung điện Ta-vrich, trong phiên họp này, Lê-nin đã đọc báo cáo. Khi giải thích "Luận cương tháng Tư", Lê-nin trích dẫn từng phần của luận cương. Văn bản bài phát biểu của Lê-nin được in lại theo bản ghi của thư ký, trong đó có những đoạn bỏ trống, được đánh dấu bằng nhiều dấu chấm và một số đoạn không hoàn toàn rõ.

Hội nghị toàn Nga của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ do Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát triệu tập, họp tại Pê-tơ-rô-grát từ ngày 29 tháng Ba đến 3 tháng Tư (từ 11 đến 16 tháng Tư) 1917.

Tham gia hội nghị có đại diện của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát và 82 Xô-viết địa phương, cũng như của các đơn vị quân đội ở tiền tuyến và hậu phương. Hội nghị đã thảo luận các vấn đề về chiến tranh, về thái độ đối với Chính phủ lâm thời, về Quốc hội lập hiến, vấn đề ruộng đất, vấn đề lương thực, v.v..

Những người men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng có ảnh hưởng rất lớn tại hội nghị; hội nghị đã theo lập trường "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng" (325 phiếu thuận, 57 phiếu chống) và đã thông qua quyết định về việc ủng hộ Chính

phủ lâm thời tư sản cũng như về việc triệu tập hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế về vấn đề thoát ra khỏi chiến tranh. Tại hội nghị, G. V. Plê-kha-nốp đã phát biểu ý kiến hai lần theo tinh thần chủ nghĩa xã hội - ái quốc. Lời phát biểu của đảng viên bên-sê-vích P. I. Xta-rô-xtin kêu gọi kết thúc chiến tranh, đã bị đa số theo chủ nghĩa vệ quốc ở hội nghị phá rối.

Hội nghị bổ sung 16 ủy viên vào Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, trong đó có sáu đại biểu quân đội và hải quân. — 123.

⁶⁵ Đây là nói về nghị quyết của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát theo phái men-sê-vích - xã hội chủ nghĩa - cách mạng, được thông qua tại Hội nghị toàn Nga của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ngày 30 tháng Ba (12 tháng Tư) 1917 sau khi thảo luận bản báo cáo của Txê-rê-tê-li về thái độ đối với chiến tranh. Che đây bằng những lời nói suông chung chung về tự do và bảo vệ cách mạng, bản nghị quyết này kêu gọi ủng hộ chính sách đối ngoại của Chính phủ lâm thời tư sản, nghĩa là kêu gọi tiếp tục cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. — 125.

⁶⁶ Đây là nói về các cuộc hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Xim-méc-va và Ki-en-tan.

Hội nghị Xim-méc-va hay là Hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế lần thứ nhất họp từ ngày 5 đến ngày 8 tháng Chín 1915.

Hội nghị Ki-en-tan hay là Hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế lần thứ hai họp tại thị trấn Ki-en-tan (Thụy-sĩ) từ ngày 24 đến ngày 30 tháng Tư 1916.

Các hội nghị Xim-méc-va và Ki-en-tan đã góp phần đoàn kết các phần tử cánh tả trong phong trào dân chủ - xã hội Tây Âu trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lê-nin; về sau, những người này đã đóng vai trò tích cực trong cuộc đấu tranh để thành lập đảng cộng sản ở nước họ và thành lập Quốc tế III, Quốc tế cộng sản. Về sự đánh giá Liên hiệp Xim-méc-va, xin xem tập này, tr. 214 - 219, 543 - 544. — 126.

⁶⁷ Bài "Về nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng hiện nay" được đăng trên báo "Sự thật", số 26, ngày 7 tháng Tư 1917, ký tên N. Lê-nin, bao gồm "Luận cương tháng Tư" nổi tiếng của V. I. Lê-nin; luận cương này chắc là do Người viết trên xe lửa ngay trước khi tới Pê-tơ-rô-grát.

Lê-nin đọc luận cương ở hai cuộc họp ngày 4 (17) tháng Tư: cuộc họp của những người bên-sê-vích và cuộc họp liên tịch của những người bên-sê-vích và men-sê-vích là đại biểu Hội nghị toàn Nga

của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ họp tại Cung điện Tavrich.

Trong thời gian thảo luận, Lê-nin đã chuyển luận cương này cho một ủy viên ban biên tập báo "Sự thật" với đề nghị thiết tha là đăng toàn văn các luận cương đó vào ngày hôm sau. Nhưng do máy trong nhà in bị hỏng, nên luận cương đó không in được vào ngày 5, mà phải in vào ngày 7 tháng Tư; điều này đã được ban biên tập "Sự thật" báo cho bạn đọc biết trước trên tờ "Sự thật" số 25 ngày 6 tháng Tư.

Bài này được đăng lại trên các báo "Người dân chủ - xã hội" (Mát-xcơ-va), "Người vô sản" (Khác-cốp), "Công nhân Cra-xnô-i-ác-xcơ", "Tiến lên" (U-pha), "Công nhân Ba-cu", "Công nhân Cáp-ca-dơ" (Ti-phlít), v.v.. — 136.

⁶⁸ "*Thống nhất*" — tờ báo, cơ quan ngôn luận của nhóm men-sê-vích - vệ quốc cực hữu, đứng đầu là G. V. Plê-kha-nốp; xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát. Trong tháng Năm - tháng Sáu 1914 đã phát hành 4 số. Từ tháng Ba đến tháng Mười một 1917, xuất bản hàng ngày. Từ tháng Chạp 1917 đến tháng Giêng 1918, báo này xuất bản với tên "Sự thống nhất của chúng ta". Tham gia ban biên tập báo có L. I. Ác-xen-rôt (Oóc-tô-đốc), G. A. Alêch-xin-xki, N. V. Va-xi-li-ép, L. G. Đây-tơ, V. I. Da-xu-lích, N. I. I-oóc-đan-xki, G. V. Plê-kha-nốp. Trong khi lên tiếng ủng hộ Chính phủ lâm thời, ủng hộ sự liên hiệp với giai cấp tư sản, ủng hộ "chính quyền cứng rắn", báo "Thống nhất" đã đấu tranh chống những người bên-sê-vích, nhiều khi sử dụng cả những thủ đoạn của báo chí lá cải. Lê-nin nhận xét rằng hành vi của báo "Thống nhất" "là sự đồng lõa với những lực lượng đen tối đang đe dọa dùng bạo lực, tàn sát và bom đạn", và gọi tờ báo này là "tờ báo hay lảng mạ" (xem tập này, tr. 282 - 283 và 379). Báo này có thái độ thù địch đối với Cách mạng tháng Mười và việc thiết lập Chính quyền xô-viết. — 140.

⁶⁹ "*Ý chí Nga*" — tờ báo tư sản ra hàng ngày do A. Đ. Prô-tô-pô-pốp, bộ trưởng Bộ nội vụ của chính phủ Nga hoàng, thành lập, và tồn tại được là nhờ vào tiền của các ngân hàng lớn; xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát từ tháng Chạp 1916. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai, báo này tiến hành một chiến dịch vu khống chống lại những người bên-sê-vích. Lê-nin gọi tờ báo này là "một trong những tờ báo đê tiện nhất của giai cấp tư sản" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 174). Ủy ban

quân sự - cách mạng đã đóng cửa tờ báo này ngày 25 tháng Mười 1917. — 141.

⁷⁰ Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. "Lời tựa cho lần xuất bản bằng tiếng Đức "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" năm 1872"; C. Mác. "Nội chiến ở Pháp. Lời kêu gọi của Hội đồng trung ương Hội liên hiệp lao động quốc tế", "Phê phán cương lĩnh Gô-ta"; Ph. Ăng-ghe-n "Thư gửi A. Bê-ben ngày 18 - 28 tháng Ba 1875"; C. Mác. Thư gửi L. Cu-ghe-n-man ngày 12 và 17 tháng Tư 1871 (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 18, tr. 90; t. 17, tr. 339 - 347; t. 19, tr. 5, 9 - 32; Tuyển tập gồm 2 tập, tiếng Nga, t. II, 1955, tr. 443 - 444). — 142.

⁷¹ Thông báo "*Chúng tôi đã về đến đây như thế nào*" được đăng cùng một lúc trên báo "Sự thật" và báo "Tin tức" ngày 5 (18) tháng Tư 1917; trên báo "Sự thật", thông báo này được đăng với phụ đề "Thông báo gửi Ban chấp hành do các đồng chí Lê-nin và Di-nô-vi-ép viết theo sự ủy nhiệm của các đồng chí từ Thụy-sĩ về".

Phiên họp của Ban chấp hành đã được tiến hành lúc 8 giờ tối ngày 4 (17) tháng Tư. Người đầu tiên phát biểu về vấn đề "Về tình hình những người lưu vong ở Thụy-sĩ" là A. G. Du-ra-bốp đại biểu Đu-ma nhà nước II, trở về Nga qua Cô-pen-ha-gơ. Du-ra-bốp xác nhận sự thật là theo lệnh của bộ trưởng Bộ ngoại giao P. N. Mi-li-u-cốp, người ta đã gây ra những trở ngại cho việc hồi hương của những người lưu vong theo chủ nghĩa quốc tế. Thay mặt cho những người lưu vong còn ở lại Thụy-sĩ, Du-ra-bốp đặt ra vấn đề là "dưới sức ép" của Ban chấp hành, Chính phủ lâm thời phải tiến hành đàm phán với chính phủ Đức để đổi những người Đức bị giam giữ hoặc bị bắt làm tù binh lấy những người lưu vong chính trị. G. E. Di-nô-vi-ép, sau khi thông báo, đề nghị thông qua nghị quyết tán thành việc đổi những người bị giam giữ lấy những người hoạt động chính trị lưu vong. Lê-nin đề nghị Ban chấp hành tán thành nghị quyết này.

Vì những người men-sê-vích I. G. Txê-rê-tê-li và B. O. Bô-gđa-nốp phản đối đề nghị trên, nên Lê-nin đã phát biểu để bảo vệ đề nghị của mình.

Sau bản thông báo "*Chúng tôi đã về đến đây như thế nào*", ban biên tập báo "Tin tức" đã đăng lời tuyên bố sau đây: "Sau khi nghe báo cáo của các đồng chí Du-ra-bốp và Di-nô-vi-ép, Ban chấp hành quyết định phải lập tức kêu gọi Chính phủ lâm thời và thi hành những biện pháp cho phép ngay tất cả những người lưu

vong được trở về Nga, bất kể chính kiến và thái độ của họ đối với chiến tranh như thế nào. Trong những ngày sắp tới, chúng tôi sẽ thông báo về kết quả đàm phán với chính phủ. *Ban biên tập*".

V. I. Lê-nin đã được đưa vào tham gia Xô-viết Pê-tơ-rô-grát. — 143.

⁷² *Phái "Bun"* ("Tổng hội công nhân Do-thái ở Lit-va, Ba-lan và Nga") được tổ chức năm 1897 tại đại hội thành lập của các nhóm dân chủ - xã hội Do-thái ở Vin-nô; tập hợp chủ yếu là những phần tử nửa vô sản trong các thợ thủ công Do-thái ở các tỉnh miền Tây nước Nga.

Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918), những người thuộc phái Bun đứng trên lập trường chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Năm 1917, phái Bun ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản, đứng về phía kẻ thù của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Trong những năm có sự can thiệp vũ trang của nước ngoài và có nội chiến, những thủ lĩnh của phái Bun đã câu kết với các thế lực phản cách mạng. Đồng thời trong số những thành viên thường của phái Bun đã có sự chuyển biến theo hướng cộng tác với Chính quyền xô-viết. Tháng Ba 1921, phái Bun tự giải tán, một số thành viên của phái này được kết nạp vào Đảng cộng sản (b) Nga theo những nguyên tắc chung. — 143.

⁷³ "*Lời nói của chúng ta*" — một tờ báo xuất bản ở Pa-ri từ tháng Giêng 1915 đến tháng Chín 1916. Từ tháng Chín 1916 đến tháng Ba 1917, xuất bản với tên là "Bước đầu". — 143.

⁷⁴ Lê-nin muốn nói đến "Biên bản cuộc họp ngày 8 tháng Tư 1917 (lịch mới) của các đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đoàn kết xung quanh Ban chấp hành trung ương"; "Thông cáo" của nhóm đầu tiên của những người hoạt động chính trị lưu vong đi qua Đức để trở về Nga (xem tập này, tr. 597 - 598) và "Tuyên bố" của những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-sĩ, Đức, Pháp, Ba-lan, Na-uy và Thụy-điển, ký tại Béc-nơ ngày 25 tháng Ba (7 tháng Tư) và tại Xtốc-khôn ngày 31 tháng Ba (13 tháng Tư). — 143.

⁷⁵ "*Ngôn luận*" — tờ báo ra hàng ngày, cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng dân chủ - lập hiến; xuất bản ở Pê-téc-bua từ ngày 23 tháng Hai (8 tháng Ba) 1906, dưới sự chủ biên thực tế của P. N. Mi-li-u-cốp và I. V. Ghét-xen, có sự cộng tác trực tiếp của M. M. Vi-na-ve, P. Đ. Đôn-gô-ru-cốp, P. B. Xtơ-ru-vê và những người khác. Ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917, Ủy

ban quân sự - cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đã đóng cửa tờ báo này. Sau đó (đến tháng Tám 1918), tờ báo này lại tiếp tục xuất bản dưới nhiều tên gọi khác nhau: "Ngôn luận của chúng ta", "Ngôn luận tự do", "Thế kỷ", "Ngôn luận mới", "Thế kỷ chúng ta". — 146.

⁷⁶ "*Thời mới*" — tờ báo ra hàng ngày; xuất bản ở Pê-téc-bua từ năm 1868 đến năm 1917; báo này do nhiều người đứng ra xuất bản và đã nhiều lần thay đổi xu hướng chính trị của mình. Lúc đầu, tờ báo có xu hướng tự do - ôn hòa; năm 1876, khi A. X. Xu-vô-rin trở thành chủ nhiệm, thì tờ báo này biến thành cơ quan ngôn luận của những giới quý tộc và quan lại quan liêu phản động, nó truyền bá chủ nghĩa sô-vanh nước lớn, chủ nghĩa bài Do-thái, và do thái độ bợ đỡ của nó đối với chính phủ, nên tờ báo đã xứng đáng với biệt danh "Xin sẵn sàng hầu ngài!". Từ năm 1905, tờ báo này là cơ quan ngôn luận của bọn Trăm đen. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, tờ báo này giữ lập trường phản cách mạng và điên cuồng đả kích những người bôn-sê-vích. Ủy ban quân sự - cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đã đóng cửa tờ báo này ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917. V. I. Lê-nin gọi tờ "Thời mới" là điển hình của những tờ báo viết thuê. Người viết: "'Thời mới' đã trở thành một thành ngữ đồng nghĩa với những khái niệm sau đây: sự từ bỏ, sự phản bội, sự nịnh hót!". (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 22, tr. 55). — 151.

⁷⁷ "*Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát*" — tờ báo hàng ngày; số đầu ra ngày 28 tháng Hai (13 tháng Ba) 1917 với tên gọi "Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân Pê-tơ-rô-grát"; từ số 3 ra ngày 2 (15) tháng Ba, tờ báo trở thành cơ quan ngôn luận của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát.

Sau Cách mạng tháng Hai, ban biên tập gồm có: B. V. A-vi-lốp, V. A. Ba-da-rốp, V. Đ. Bôn-tơ - Bru-ê-vích, I. P. Gôn-đen-béc, G. V. Txư-pê-rô-vích.

Do những ý kiến bất đồng trong ban biên tập, ngày 12 (25) tháng Tư, B. V. A-vi-lốp, V. Đ. Bôn-tơ - Bru-ê-vích và G. V. Txư-pê-rô-vích ra khỏi ban biên tập. Sau khi những người này rút khỏi ban biên tập thì những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng Ph. I. Đan, V. X. Vôi-tin-xki, A. A. Gô-txơ, I. P. Gôn-đen-béc, I. V. Tséc-nư-sép đã tham gia ban biên tập.

Từ khi Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu công

nhân và binh sĩ được thành lập tại Đại hội I các Xô-viết toàn Nga, tờ báo này trở thành cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết và từ ngày 1 (14) tháng Tám (từ số 132) báo này được xuất bản với tên gọi "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết và của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát". Đường lối chính trị của tờ báo do các đại biểu khối men-sê-vích - xã hội chủ nghĩa - cách mạng quyết định, khối này thi hành một chính sách thỏa hiệp: chính sách ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản và chống lại các hoạt động cách mạng của giai cấp vô sản.

Sau Đại hội II các Xô-viết toàn Nga, thành phần ban biên tập của tờ "Tin tức" đã thay đổi; tờ báo trở thành cơ quan ngôn luận chính thức của Chính quyền xô-viết; báo này đã đăng những văn kiện đầu tiên quan trọng nhất của Chính phủ xô-viết, những bài viết và bài nói của V. I. Lê-nin. Tháng Ba 1918, việc xuất bản báo "Tin tức" được chuyển về Mát-xcơ-va.

Tháng Chạp 1922, sau khi Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết được thành lập, báo này lại trở thành cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô và của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Theo quyết định của Đoàn chủ tịch Xô-viết tối cao Liên-xô ngày 24 tháng Giêng 1938, báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" được tổ chức lại và kể từ ngày 26 tháng Giêng 1938 cho đến nay, được xuất bản với tên gọi là "Tin tức của các Xô-viết đại biểu nhân dân lao động"; hiện nay được xuất bản với tên gọi là "Tin tức của các Xô-viết đại biểu nhân dân Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết". — 151.

⁷⁸ "*Báo công nhân*" — báo hàng ngày của những người men-sê-vích; xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát từ 7 (20) tháng Ba đến 30 tháng Mười một (13 tháng Chạp) 1917; từ 30 tháng Tám (12 tháng Chín) báo này là cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ("thống nhất"). Tham gia tờ báo này có: L. Ác-xen-rốt, P. Ác-xen-rốt, B. Bô-gđa-nốp, C. Gvô-dơ-đép, Ph. Đan, V. Da-xu-lích, I-u. La-rin, P. Ma-xlốp, L. Mác-tốp, A. Mác-tư-nốp, V. Mai-xki, A. Pô-tơ-rê-xốp, I. Txê-rê-tê-li, N. Tơ-khê-ít-dê, N. Tsê-rê-va-nin và những người khác. Tờ báo theo lập trường vệ quốc chủ nghĩa, ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản, chống Lê-nin và đảng bôn-sê-vích. Báo này có thái độ thù địch đối với Cách mạng tháng Mười và việc thiết lập Chính quyền xô-viết. — 156.

⁷⁹ Cuốn sách nhỏ của Lê-nin "*Những bức thư về sách lược. Bức thư số 1*" do nhà xuất bản bôn-sê-vích "Sóng vỡ" xuất bản ba lần ở Pê-tơ-rô-grát năm 1917. Lần thứ nhất xuất bản vào ngày 27 tháng Tư (10 tháng Năm), báo "Sự thật", số 42, đã nói đến điều đó. Như vậy các đại biểu Hội nghị VII (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga đã có khả năng tìm hiểu nội dung cuốn sách trước khi biểu quyết nghị quyết về tình hình hiện tại vào ngày 29 tháng Tư (12 tháng Năm). Cả ba lần xuất bản đều có kèm theo phụ lục "Luận cương tháng Tư" của V. I. Lê-nin. — 158.

⁸⁰ Tham dự cuộc họp liên tịch của những người bôn-sê-vích và những người men-sê-vích dự Hội nghị toàn Nga của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, còn có cả các ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, đại diện các báo ("Sự thật", "Thống nhất", "Báo công nhân", "Tin tức"), đại diện Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành đảng bộ Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đại diện Ban tổ chức, những đại biểu dân chủ - xã hội trong bốn Đuma, đại diện các đảng xã hội chủ nghĩa dân tộc, các đại biểu địa phương.

Tại hội nghị, được V. X. Vôi-tin-xki, N. X. Tơ-khê-ít-dê và I. G. Txê-rê-tê-li ủng hộ, I. P. Gôn-đen-béc (Mê-scốp-xki) đã kêu gọi thống nhất các tổ chức dân chủ - xã hội. Sau đó, V. I. Lê-nin đọc báo cáo. Sau báo cáo của Người, I. G. Txê-rê-tê-li, I. P. Gôn-đen-béc, Ph. I. Đan, I-u. M. Xtê-clốp, I-u. La-rin và một số người khác đã phát biểu ý kiến kịch liệt phản đối Người. A. M. Côn-lôn-tai đã phát biểu ý kiến bảo vệ cương lĩnh hành động của V. I. Lê-nin. V. I. Lê-nin và những người bôn-sê-vích đã rời cuộc họp trước khi cuộc họp kết thúc. Đồng thời thay mặt Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, họ đã tuyên bố rằng những người bôn-sê-vích sẽ không tham gia bất cứ một mưu toan thống nhất nào. Bản báo cáo của V. I. Lê-nin được sự đồng tình nhiệt liệt của nhiều đại biểu các ban chấp hành bôn-sê-vích ở địa phương. Một trong những người tham gia Hội nghị toàn Nga của những người bôn-sê-vích, một công nhân mỏ ở Đôn-bát, đã tuyên bố trong phiên họp ngày 5 (18) tháng Tư: "Tất cả những gì mà Lê-nin đã nói ra đều đúng cả!". — 158.

⁸¹ Xem thư của Ph. Ăng-ghe-n gửi Ph. A. Doóc-ghe ngày 29 tháng Mười một 1886 (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 396 -399). — 159.

⁸² Ở đây, V. I. Lê-nin trích dẫn lời của Mê-phi-xtô-phen trong bi kịch của I. V. Gơ-tơ "Phau-xtơ" (xem I. V. Gơ-tơ. "Phau-xtơ". Phần I. Màn 4. "Phòng của Phau-xtơ"). — 163.

⁸³ Thành ngữ "phái đối lập đứng về phía đức vua" là của thủ lĩnh Đảng dân chủ - lập hiến P. N. Mi-li-u-cốp. Trong lời phát biểu tại bữa ăn sáng tại nhà thị trưởng Luân-đôn ngày 19 tháng Sáu (2 tháng Bảy) 1909, Mi-li-u-cốp tuyên bố "... khi ở Nga còn tồn tại viện lập pháp, một cái viện được tiến hành kiểm tra ngân sách, thì phái đối lập ở Nga sẽ là phái đối lập đứng về phía đức vua, chứ không phải là phái đối lập với đức vua" ("Ngôn luận", số 167, ngày 21 tháng Sáu (4 tháng Bảy) 1909). — 166.

⁸⁴ "*Không phải Nga hoàng, mà là chính phủ công nhân*" — khẩu hiệu chống bôn-sê-vích lần đầu tiên do Pác-vu-xơ nêu ra năm 1905. Khẩu hiệu này là một trong những luận điểm cơ bản của "lý thuyết" của Tơ-rốt-xki về cách mạng thường trực — cách mạng không có nông dân; lý thuyết này đối lập với học thuyết của Lê-nin về sự chuyển biến cách mạng dân chủ - tư sản thành cách mạng xã hội chủ nghĩa trong điều kiện giai cấp vô sản nắm quyền lãnh đạo trong phong trào toàn dân. — 166.

⁸⁵ Xem C. Mác. "Nội chiến ở Pháp. Lời kêu gọi của Hội đồng trung ương Hội liên hiệp lao động quốc tế"; Ph. Ăng-ghe-n. "Lời nói đầu" [viết cho tác phẩm của C. Mác "Nội chiến ở Pháp"] (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 17, tr. 339 - 354; Tuyển tập gồm 2 tập, tiếng Nga, t. I, 1955, tr. 433 - 444). — 167.

⁸⁶ V. I. Lê-nin muốn nói đến tác phẩm của G. V. Plê-kha-nốp "Chủ nghĩa vô chính phủ và chủ nghĩa xã hội" xuất bản lần đầu bằng tiếng Đức ở Béc-lanh năm 1894 (xem G. Plechanow. "Anarchismus und Sozialismus". Berlin, Expedition des "Vorwärts", 1894, 84 S.; G. V. Plê-kha-nốp. Toàn tập, tiếng Nga, t. IV, 1925, tr. 167 - 248). — 168.

⁸⁷ Về lịch sử viết tác phẩm "Nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta", xem "Lời bạt" (tập này, tr. 225 - 228). — 181.

⁸⁸ Hội nghị công nhân viên ngành đường sắt toàn Nga đã được tiến hành ở Pê-tơ-rô-grát từ ngày 6 đến ngày 20 tháng Tư (19 tháng

Tư - 3 tháng Năm) 1917. Có 220 đại biểu dự hội nghị này. Trong hội nghị có năm tiểu ban (lao động, điều lệ, điều hòa vận tải, dân cảnh và tiểu ban triệu tập Đại hội toàn Nga để tổ chức công đoàn). Hội nghị do các đảng thỏa hiệp chỉ đạo, giữ lập trường vệ quốc chủ nghĩa và tuyên bố ủng hộ hoàn toàn Chính phủ lâm thời tư sản.

M. I. Ca-li-nin đọc lời chào mừng của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Trong phiên họp ngày 8 (21) tháng Tư, sau diễn văn của A. Ph. Kê-ren-xki và bộ trưởng giao thông N. V. Nê-cra-xốp, I. A. Tê-ô-đô-rô-vích đã phát biểu ý kiến và "đã gây ra một số bất hòa trong tâm trạng chung" ("Thống nhất", số 9, ngày 9 tháng Tư 1917). Hội nghị đã bầu Ban chấp hành và thông qua một thư ủy nhiệm về các vấn đề chính trị cũng như các vấn đề thực tiễn nhằm cải thiện ngành vận tải đường sắt. — 190.

⁸⁹ Xem Ph. Ăng-ghe-n. "Thư gửi A. Bê-ben ngày 18 - 28 tháng Ba 1875" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 19, tr. 5). — 197.

⁹⁰ Xem C. Mác. "Nội chiến ở Pháp. Lời kêu gọi của Hội đồng trung ương Hôi liên hiệp lao động quốc tế" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 17, tr. 346). — 199.

⁹¹ *Phái thiểu số hay là phái Lông-ghe* — phái thiểu số của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp, hình thành năm 1915. Phái thiểu số, những người ủng hộ Lông-ghe — một phần tử xã hội - cải lương, — có những quan điểm của phái giữa và thi hành chính sách thỏa hiệp với bọn xã hội - sô-vanh. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, họ theo lập trường xã hội - hòa bình chủ nghĩa. Sau thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ở Nga, họ tự nhận là những người ủng hộ chuyên chính vô sản, nhưng trên thực tế thì chống lại chuyên chính vô sản. Họ tiếp tục chính sách hợp tác với bọn xã hội - sô-vanh, ủng hộ hòa ước Véc-xây ăn cướp. Tại Đại hội Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp họp ở Tua tháng Chạp 1920, cánh tả giành được thắng lợi, còn phái Lông-ghe thì bị thiểu số; họ cùng với những phần tử cải lương công khai tách khỏi đảng và gia nhập cái gọi là Quốc tế II $\frac{1}{2}$, và sau khi Quốc tế này tan rã, họ lại trở về Quốc tế II. — 209.

⁹² *Đảng công nhân độc lập Anh* (Independent Labour Party) — một tổ chức theo chủ nghĩa cải lương, do những người lãnh đạo "các

hội công liên mới" lập ra vào năm 1893 trong điều kiện cuộc đấu tranh bãi công đang phát triển và phong trào của giai cấp công nhân Anh đấu tranh cho sự độc lập của mình đối với các đảng tư sản, đảng lớn mạnh. Đảng công nhân độc lập Anh bao gồm những hội viên "các hội công liên mới" và một số công đoàn cũ, các đại biểu của giới trí thức và giai cấp tiểu tư sản chịu ảnh hưởng của phái Pha-biêng. Đứng đầu đảng này là Kê-ơ-Hác-đi và R. Mác-Đô-nan. Từ lúc thành lập, Đảng công nhân độc lập Anh đã giữ lập trường cải lương tư sản, chủ yếu chú ý đến hình thức đấu tranh nghị trường và những sự liên minh trong nghị trường với đảng tự do. Khi nhận xét Đảng công nhân độc lập, Lê-nin viết: "trên thực tế lại là một đảng cơ hội luôn luôn phụ thuộc vào giai cấp tư sản" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 39, tr. 103).

Vào đầu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Đảng công nhân độc lập ra tuyên ngôn chống chiến tranh, nhưng chẳng bao lâu sau lại đứng trên lập trường xã hội - sô-vanh. — 209.

⁹³ *Đảng xã hội chủ nghĩa Anh* (British Socialist Party) thành lập năm 1911 ở Man-se-xơ do sự hợp nhất Đảng dân chủ - xã hội với những nhóm xã hội chủ nghĩa khác. Đảng xã hội chủ nghĩa Anh tiến hành công tác cổ động theo tinh thần chủ nghĩa Mác và "không phải là một đảng cơ hội chủ nghĩa, *thật sự* độc lập đối với phái tự do" (V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 23, tr. 433). Nhưng do số lượng đảng viên ít và kém liên hệ với quần chúng nên đảng này phần nào có tính chất biệt phái. Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất, trong đảng đã diễn ra một cuộc đấu tranh gay gắt giữa khuynh hướng quốc tế chủ nghĩa (U. Gan-la-xơ, A. In-cpin, Đ. Ma-clin Ph. Rốt-stanh và những người khác) và khuynh hướng chủ nghĩa xã hội - sô-vanh do Hen-đman đứng đầu. Trong khuynh hướng quốc tế chủ nghĩa, có những phần tử không triệt để, giữ lập trường phái giữa trong một số vấn đề. Tháng Hai 1916, một nhóm những nhà hoạt động của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh đã lập ra báo "The Call" ("Lời kêu gọi"), báo này có vai trò quan trọng trong việc đoàn kết những người theo chủ nghĩa quốc tế. Hội nghị hàng năm của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh họp hồi tháng Tư 1916 ở Xôn-phoóc đã lên án lập trường xã hội - sô-vanh của Hen-đman và những người ủng hộ ông ta, và họ đã ra khỏi đảng.

Đảng xã hội chủ nghĩa Anh đã chào mừng cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại. Các đảng viên của Đảng xã

hội chủ nghĩa Anh đã có vai trò to lớn trong phong trào những người lao động Anh bảo vệ nước Nga xô-viết chống cuộc can thiệp của nước ngoài. Năm 1919, đa số các tổ chức của đảng (98 phiếu tán thành, 4 phiếu chống) tán thành gia nhập Quốc tế cộng sản. Đảng xã hội chủ nghĩa Anh cùng với Nhóm thống nhất cộng sản chủ nghĩa đóng vai trò chủ yếu trong việc thành lập Đảng cộng sản Anh. Tại Đại hội lần thứ nhất, đại hội thống nhất, họp năm 1920, tuyệt đại đa số các tổ chức địa phương của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh gia nhập Đảng cộng sản. — 209.

⁹⁴ *Phái tả Xim-méc-van* được thành lập theo sáng kiến của V. I. Lê-nin tại Hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế họp ở Xim-méc-van tháng Chín 1915. Phái này tập hợp đại diện của tám tổ chức: Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển, Na-uy, Thụy-sĩ, Đức, phái đối lập dân chủ - xã hội Ba-lan, Đảng dân chủ - xã hội xứ Lát-vi-a. Phái tả Xim-méc-van do V. I. Lê-nin đứng đầu, đã tiến hành cuộc đấu tranh chống đa số theo phái giữa trong hội nghị và đưa ra các dự thảo nghị quyết lên án chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, vạch mặt sự phản bội của những người xã hội - sô-vanh và chỉ rõ sự cần thiết phải đấu tranh tích cực chống chiến tranh. Các dự thảo nghị quyết nói trên bị đa số theo phái giữa ở hội nghị bác bỏ. Tuy nhiên phái tả Xim-méc-van đã đưa được vào tuyên ngôn, do hội nghị thông qua, một số luận điểm quan trọng của dự thảo nghị quyết của mình. Đánh giá bản tuyên ngôn là bước đầu trong cuộc đấu tranh chống chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, phái tả Xim-méc-van đã bỏ phiếu tán thành bản tuyên ngôn đó, đồng thời trong một tuyên bố riêng đã vạch ra tính chất nửa chừng, không triệt để của bản tuyên ngôn và những lý do mình bỏ phiếu tán thành bản tuyên ngôn đó. Phái tả Xim-méc-van tuyên bố vẫn ở trong Liên hiệp Xim-méc-van thống nhất, nhưng sẽ phổ biến các quan điểm của mình và tiến hành hoạt động độc lập trong phạm vi quốc tế. Phái này đã bầu cơ quan lãnh đạo — Ban thường vụ, trong đó có V. I. Lê-nin, G. E. Di-nô-vi-ép và C. Ra-đếch. Phái tả Xim-méc-van xuất bản cơ quan ngôn luận của mình là tạp chí "Vorbote" ("Người tiên khu") bằng tiếng Đức, trong đó có đăng một số bài của V. I. Lê-nin.

Lực lượng chủ đạo của phái tả Xim-méc-van là những người bôn-sê-vích, những người đã giữ một lập trường duy nhất nhất quán và quốc tế chủ nghĩa triệt để. Lê-nin đã đấu tranh chống sự dao động cơ hội chủ nghĩa của Ra-đếch, phê phán sai lầm của một số người cánh tả khác. Những phần tử quốc tế chủ nghĩa

trong phong trào dân chủ - xã hội quốc tế đã bắt đầu đoàn kết xung quanh phái tả Xim-méc-van. Tại Hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế lần thứ hai họp tháng Tư 1916 ở Ki-en-tan (gần Béc-nơ), phái tả Xim-méc-van tập hợp được 12 trong số 43 đại biểu của hội nghị, và về một số vấn đề, các kiến nghị của họ đã được gần một nửa số đại biểu bỏ phiếu tán thành. Những người dân chủ - xã hội thuộc một số nước tham gia phái tả Xim-méc-van, đã tiến hành công tác cách mạng to lớn và có vai trò quan trọng trong việc thành lập đảng cộng sản ở nước mình.

Về phái tả Xim-méc-van, xem các bài của V. I. Lê-nin "Bước đầu", "Những người mác-xít cách mạng tại Hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế họp ngày 5 - 8 tháng Chín 1915" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 27, tr. 46 - 60). — 210.

⁹⁵ "*Ngày mai*" ("Demain") — tạp chí văn học - chính luận và chính trị ra hàng tháng, do nhà báo kiêm nhà văn, nhà quốc tế chủ nghĩa Pháp là A. Ghin-bô sáng lập; xuất bản từ tháng Giêng 1916 đến năm 1919 (gián đoạn từ tháng Giêng đến tháng Tư 1917), lúc đầu ở Giơ-ne-vơ, sau ở Mát-xcơ-va. Tạp chí đã đấu tranh chống chủ nghĩa sô-vanh và tuyên truyền cương lĩnh của phái Xim-méc-van. Cộng tác với tạp chí "Demain" có các nhà văn R. Rôn-lăng, X. Tơ-vây và những người khác. Tạp chí "Demain" đã đăng một số bài viết và bài nói của V. I. Lê-nin ("Diễn văn về việc giải tán Quốc hội lập hiến đọc tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 6 (19) tháng Giêng 1918", "Bản về lịch sử một hòa ước bất hạnh"). Từ tháng Chín 1919, tạp chí trở thành cơ quan ngôn luận của nhóm cộng sản Pháp ở Mát-xcơ-va. — 211.

⁹⁶ "*Người hội viên công liên*" ("The Trade Unionist") — tờ báo của công đoàn Anh; xuất bản ở Luân-đôn từ tháng Mười một 1915 đến tháng Mười một 1916. Người xuất bản tờ báo này là E. Prát. Cộng tác với báo này có B. R. Các-tơ, Đgi. Đ. G. Cô-un, Đgi. Đ. Lô-ren-xơ, T. Man, U. Ph. Uót-xơn, A. Kh. Uây-lơ, T. P. Tin-cơ. — 211.

⁹⁷ *Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Mỹ* được thành lập năm 1876 tại đại hội thống nhất ở Phi-la-đen-phi-a do sự hợp nhất các chi bộ ở Mỹ của Quốc tế I với các tổ chức xã hội chủ nghĩa khác. Đại hội này được tiến hành dưới sự chỉ đạo của Ph. A. Doóc-ghe, bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-n. Tuyệt đại đa số trong đảng là những ngoại kiều không có liên hệ chặt chẽ với công nhân gốc

ở Mỹ. Trong những năm đầu, vai trò lãnh đạo đảng nằm trong tay phái Lát-xan, họ đã mắc những sai lầm có tính chất biệt phái và giáo điều. Một bộ phận những người lãnh đạo của đảng này cho rằng nhiệm vụ chính của đảng là hoạt động ở nghị trường, và đánh giá thấp ý nghĩa của việc lãnh đạo cuộc đấu tranh kinh tế của quần chúng; những người lãnh đạo khác thì rơi vào chủ nghĩa công liên và chủ nghĩa vô chính phủ. Những sự dao động về tư tưởng và sách lược của ban lãnh đạo đã làm suy yếu đảng và làm cho một số nhóm xa rời đảng. Mác và Ăng-ghe-n đã phê phán kịch liệt sách lược biệt phái của những người xã hội chủ nghĩa Mỹ.

Vào những năm 90, việc lãnh đạo Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa nằm trong tay cánh tả do Đ. Đơ-Lê-ôn đứng đầu; nhưng những người này đã phạm sai lầm có tính chất công đoàn - vô chính phủ. Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa khước từ cuộc đấu tranh cho những yêu sách có tính chất bộ phận của giai cấp công nhân, từ bỏ hoạt động trong các công đoàn cải lương, nên ngày càng mất những quan hệ vốn đã không chặt chẽ với phong trào của quần chúng công nhân. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918), Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa thiên về chủ nghĩa quốc tế. Do ảnh hưởng của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, bộ phận cách mạng nhất của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa đã tích cực tham gia vào việc thành lập Đảng cộng sản Mỹ. Hiện nay, Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa là một tổ chức có ít đảng viên và không có ảnh hưởng đối với phong trào công nhân Mỹ. — 212.

⁹⁸ *Đảng xã hội chủ nghĩa Mỹ* được hình thành vào tháng Bảy 1901 tại đại hội ở In-đi-a-nô-pô-li-xơ, do có sự hợp nhất các nhóm đã tách khỏi Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa và Đảng dân chủ - xã hội Mỹ mà một trong những người tổ chức ra đảng này là Ô-giê-n Đép-xơ, một nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Mỹ, và cũng là một trong những người sáng lập ra đảng mới. Thành phần xã hội của đảng không thuần nhất: tham gia đảng này có một bộ phận công nhân gốc Mỹ, các công nhân ngoại kiều, cũng như các chủ trại nhỏ và những người xuất thân từ giai cấp tiểu tư sản. Ban lãnh đạo theo phái giữa và cơ hội hữu khuynh của đảng (Vích-to L. Bóc-giơ, Mô-rít Hin-quýt, v.v.) đã phủ nhận sự tất yếu của chuyên chính vô sản, từ bỏ những phương pháp đấu tranh cách mạng, quy hoạt động của đảng chủ yếu vào việc tham gia các cuộc vận động bầu cử. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất,

trong Đảng xã hội chủ nghĩa đã hình thành ba trào lưu: phái xã hội - số-vanh ủng hộ chính sách đế quốc chủ nghĩa của chính phủ; phái giữa chống chiến tranh đế quốc chủ nghĩa chủ trên lời nói; thiếu số cách mạng đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa và đấu tranh chống chiến tranh.

Dựa vào các phần tử vô sản, cánh tả của Đảng xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Sác-lơ Ru-ten-béc-gơ, Uy-li-am Phoóc-xơ, Uy-li-am Hây-vút, v.v., đã đấu tranh chống lại ban lãnh đạo cơ hội chủ nghĩa của đảng, nhằm tiến hành những hoạt động chính trị độc lập của giai cấp vô sản và thành lập những công đoàn sản xuất dựa trên cơ sở những nguyên tắc đấu tranh giai cấp. Năm 1919, trong Đảng xã hội chủ nghĩa có sự phân liệt. Cánh tả tách khỏi Đảng xã hội chủ nghĩa trở thành người khởi xướng việc sáng lập và hạt nhân cơ bản của Đảng cộng sản Mỹ.

Hiện nay, Đảng xã hội chủ nghĩa là một tổ chức biệt phái có ít đảng viên. — 212.

⁹⁹ *"Người quốc tế chủ nghĩa"* ("The Internationalist") — tờ tuần báo, cơ quan ngôn luận của những người xã hội chủ nghĩa cánh tả; do Liên minh tuyên truyền xã hội chủ nghĩa Mỹ xuất bản đầu năm 1917 tại Bô-xtơn. Tham gia ban biên tập báo này có những người quốc tế chủ nghĩa ở Mỹ và những nước khác: Đgi. Đ. Uy-li-am, G. A. Ghíp-xơ, M. X. Dác-ta-ri-an, Phr. Rô-din, X. I-u. Rút-ghéc-xơ, A. X. Êt-vác-xơ. — 212.

¹⁰⁰ *Phái "Diễn đàn"* — những đảng viên của Đảng dân chủ - xã hội Hà-lan có cơ quan ngôn luận là báo "Diễn đàn". Thủ lĩnh của phái "Diễn đàn" là Đ. Vành-cốp, H. Goóc-tơ, A. Pan-nê-cúc, G. Rô-lăng-Hôn-xơ. Phái "Diễn đàn" không phải là một đảng cách mạng triệt để nhưng đại diện cho cánh tả của phong trào công nhân Hà-lan và trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới (1914 - 1918), về cơ bản đã đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa.

Năm 1918, phái "Diễn đàn" thành lập Đảng cộng sản Hà-lan.

"De Tribune" ("Diễn đàn") — tờ báo do cánh tả Đảng công nhân dân chủ - xã hội Hà-lan sáng lập năm 1907. Từ năm 1909, sau khi những người cánh tả bị khai trừ ra khỏi đảng này và thành lập Đảng dân chủ - xã hội Hà-lan, thì tờ báo trở thành cơ quan ngôn luận của đảng này; từ năm 1918, nó trở thành cơ quan ngôn luận của Đảng cộng sản Hà-lan và xuất bản với tên này đến năm 1940. — 212.

¹⁰¹ Lê-nin gọi xu hướng tả trong phong trào dân chủ - xã hội Thụy-điển là *đảng của phái trẻ* hay là *phái tả*. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, "phái trẻ" đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa, ngả theo phái tả Xim-méc-van. Tháng Năm 1917, họ thành lập Đảng dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển. Đại hội đảng này họp năm 1919 đã thông qua quyết định gia nhập Quốc tế cộng sản. Năm 1921, cánh cách mạng của đảng đã thành lập Đảng cộng sản Thụy-điển. — 212.

¹⁰² "*Phái hẹp*" — Đảng công nhân dân chủ - xã hội cách mạng Bun-ga-ri, thành lập năm 1903 sau khi có sự phân liệt trong đảng dân chủ - xã hội. Người sáng lập và lãnh tụ của "phái hẹp" là Đ. Bla-gô-ép, sau đó đứng đầu "phái hẹp" là các học trò của Bla-gô-ép — G. Đì-mi-tơ-rốp, V. Cò-la-rốp, v.v.. Trong những năm 1914 - 1918, "phái hẹp" đã chống chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Năm 1919, họ gia nhập Quốc tế cộng sản và thành lập Đảng cộng sản Bun-ga-ri, về sau trở thành Đảng công nhân (cộng sản) Bun-ga-ri. — 212.

¹⁰³ *Ban lãnh đạo xứ và Ban lãnh đạo trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va* — những cơ quan lãnh đạo của Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va.

Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va — đảng cách mạng của giai cấp công nhân Ba-lan; xuất hiện vào năm 1893, lúc đầu là Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan, nhưng từ tháng Tám 1900, sau đại hội của các tổ chức dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va — đại hội đã tiến hành được sự thống nhất giữa những người dân chủ - xã hội Ba-lan và một bộ phận những người dân chủ - xã hội Lit-va, — thì được gọi là Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va. Công lao của đảng này là ở chỗ nó đã hướng phong trào công nhân Ba-lan đi tới chỗ liên minh với phong trào công nhân Nga và đã chống lại chủ nghĩa dân tộc.

Tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga năm 1906, Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va được công nhận là thành viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với tư cách là một tổ chức của khu vực. Sau khi cách mạng 1905 - 1907 thất bại, trong Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va đã xuất hiện những bất đồng ý kiến về những vấn đề nội bộ đảng; đầu năm 1912, những sự bất đồng này đã dẫn Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan đến chỗ phân liệt thành một bên là phái

ủng hộ Ban lãnh đạo trung ương Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va (được gọi là "phái Da-giôn-đốp"), phái này đi theo đường lối thỏa hiệp với phái thủ tiêu và có lúc trên thực tế đã ủng hộ khuynh hướng chống bôn-sê-vích ở trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, và bên kia là phái ủng hộ Ban lãnh đạo xứ của Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va, phái này dựa vào các tổ chức đảng ở Vác-sa-va và Lốt-dơ (được gọi là "phái Rô-dơ-la-mốp"). Ban lãnh đạo xứ của Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va đặt quan hệ với những người bôn-sê-vích và ủng hộ đường lối của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918), cả hai nhóm dân chủ - xã hội Ba-lan hợp nhất thành một đảng thống nhất đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa. Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va tích cực đấu tranh chống phái Pin-xút-xki và phái dân chủ - dân tộc là những kẻ ủng hộ bọn đế quốc nước ngoài, và đảng này giữ lập trường nhìn chung là gần với lập trường của những người bôn-sê-vích. Tuy nhiên, Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va đã phạm một số sai lầm, đã không tiến hành đấu tranh triệt để chống phái giữa và phái điều hòa.

Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va đã chào mừng cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại và mở rộng cuộc đấu tranh để giành thắng lợi cho cuộc cách mạng vô sản ở Ba-lan. Tháng Chạp 1918, tại Đại hội thống nhất Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va và Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan - "phái tả", hai đảng hợp nhất lại và lập thành Đảng công nhân cộng sản Ba-lan. — 212.

¹⁰⁴ Lê-nin muốn nói đến tờ "*Tiếng dân*" ("Volksstimme") — cơ quan ngôn luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức; báo này xuất bản ở Hemi-ni-tơ từ tháng Giêng 1891 đến tháng Hai 1933.

"*Cái chuông*" ("Die Glocke") — bán nguyệt san, do Pác-vu-xơ (A. L. Ghen-phan-đơ), đảng viên Đảng dân chủ - xã hội Đức, xuất bản ở Muyn-khen, sau đó ở Béc-lanh trong những năm 1915 - 1925. — 215.

¹⁰⁵ Lê-nin dành chương "Chủ nghĩa hòa bình của những người xã hội chủ nghĩa và các đoàn viên công đoàn Pháp" trong tác phẩm "Chủ nghĩa hòa bình tư sản và chủ nghĩa hòa bình xã hội chủ nghĩa" để phê phán những nghị quyết của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp

(xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 30, tr. 318 - 324). Cả hai nghị quyết đều chào mừng tổng thống Mỹ Uyn-xơn là người, với tư cách là sứ giả hòa bình, đã đề nghị tất cả các nước "công khai trình bày những quan điểm của họ về những điều kiện để có thể chấm dứt chiến tranh", nghĩa là đề nghị chấm dứt cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa bằng một hòa ước đế quốc chủ nghĩa. — 215.

¹⁰⁶ "*Quốc tế thanh niên*" ("Jugend-Internationale") — cơ quan ngôn luận của Hội liên hiệp quốc tế các tổ chức thanh niên xã hội chủ nghĩa ngả theo phái tả Xim-méc-van; báo này xuất bản từ tháng Chín 1915 đến tháng Năm 1918 ở Xuy-rích, do V. Muyn-txen-béc chủ biên. Về sự đánh giá báo "Jugend-Internationale", xem bài của V. I. Lê-nin "Quốc tế thanh niên" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 30, tr. 285 - 290). — 216.

¹⁰⁷ Với đa số 21 phiếu thuận và 14 phiếu chống, ngày 7 (20) tháng Tư 1917 Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đã thông qua quyết định ủng hộ tích cực cái gọi là "Công trái vì nền tự do" do Chính phủ lâm thời phát hành để cấp kinh phí cho việc tiếp tục cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Những người bôn-sê-vích là những ủy viên của Ban chấp hành đã phản đối công trái và tuyên bố rằng ủng hộ công trái có nghĩa là "hình thức tồi tệ nhất của sự "đình chiến ở trong nước"", và đưa ra một nghị quyết giải thích tỉ mỉ lập trường của họ. Một số ủy viên Ban chấp hành không thuộc đảng đoàn bôn-sê-vích đã bỏ phiếu cùng với những người bôn-sê-vích. Vấn đề này đã được chuyển sang hội nghị toàn thể của Xô-viết và đã được thảo luận trước trong các đảng đoàn (xem tập này, tr. 258 - 259). — 219.

¹⁰⁸ Xem C. Mác. "Phê phán cương lĩnh Gô-ta"; Ph. Ăng-ghe-n. "Lời nói đầu cho văn tập "Internationales aus dem Volksstaat (1871 - 1875)"" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 19, tr. 9 - 32; Toàn tập, tiếng Nga, t. XVI, ph. II, 1936, tr. 386 - 387). — 220.

¹⁰⁹ Thành ngữ này, theo xác nhận của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n, là của G. Hai-nơ và lần đầu tiên được Mác và Ăng-ghe-n sử dụng trong tác phẩm "Hệ tư tưởng Đức" (t. II, ch. IV. 4. Trường phái Xanh - Xi-mông) (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 434 - 435). — 222.

¹¹⁰ "*Sự thật binh sĩ*" — tờ báo hàng ngày của phái bôn-sê-vích; bắt đầu xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát từ ngày 15 (28) tháng Tư 1917, là cơ quan ngôn luận của Tổ chức quân sự trực thuộc Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga; từ số 26 ra ngày 19 tháng Năm (1 tháng Sáu) 1917, báo này trở thành cơ quan ngôn luận của Tổ chức quân sự trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Số lượng phát hành của tờ báo này tới 50 - 75 nghìn bản; nửa số lượng này được gửi ra mặt trận. Năm 1917, ban biên tập tờ "Sự thật binh sĩ" gồm có: A. Ph. I-lin - Giơ-nép-xki, V. I. Nép-xki, N. I. Pốt-vôi-xki, v.v.. Báo này đã đăng hơn 60 bài của V. I. Lê-nin, trong số đó có những bài viết riêng cho tờ "Sự thật binh sĩ". Phụ trương của số báo 13, ra ngày 3 (16) tháng Năm, đăng những nghị quyết Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga kèm theo "Lời giới thiệu" do V. I. Lê-nin viết. Cộng tác với báo "Sự thật binh sĩ" có: M. M. Vô-lô-đác-xki, Ph. E. Đgiéc-gin-xki, M. I. Ca-li-nin, N. C. Crúp-xcai-a, N. V. Cru-len-cô, Đ. D. Ma-nu-in-xki, V. R. Men-gin-xki và những nhà hoạt động khác của đảng bôn-sê-vích. Tờ báo rất được hâm mộ trong binh sĩ. Sau những ngày tháng Bảy 1917, Chính phủ lâm thời đã đóng cửa tờ báo. Từ tháng Bảy đến tháng Mười 1917, báo được xuất bản với các tên "Công nhân và binh sĩ" và "Binh sĩ". Từ ngày 27 tháng Mười (9 tháng Mười một) 1917, báo bắt đầu xuất bản với tên cũ. Tháng Ba 1918, tờ "Sự thật binh sĩ" đã được đình bản theo quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc thay thế các báo "Dân nghèo nông thôn", "Sự thật nông thôn" và "Sự thật binh sĩ" bằng tờ "Nông dân nghèo". — 225.

¹¹¹ Hội nghị III Xim-méc-van (ở Xtốc-khôn) đã được Ủy ban xã hội chủ nghĩa quốc tế dự tính triệu tập vào ngày 31 tháng Năm 1917, nhưng sau đó lại bị hoãn nhiều lần. V. I. Lê-nin cho rằng những người bôn-sê-vích cần phải đoạn tuyệt với Liên hiệp Xim-méc-van, — vì trong tổ chức này, phái giữa đã hoàn toàn chuyển sang đầu hàng chủ nghĩa xã hội - sô-vanh trên tất cả các địa hạt, — và phải bắt đầu ngay việc tổ chức Quốc tế III. Người cho rằng chỉ có thể tham gia Hội nghị III Xim-méc-van với mục đích nắm tình hình mà thôi. Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư), sau khi thảo luận báo cáo của G. E. Di-nô-vi-ép, đã thông qua với đa số phiếu quyết định về việc các đại biểu bôn-sê-vích tham gia hội nghị.

Hội nghị đã họp trong những ngày 5 - 12 tháng Chín (lịch mới)

1917. Dự hội nghị có đại diện của những phần tử cánh tả của các đảng xã hội chủ nghĩa (cánh tả Thụy-điển, Liên minh tuyên truyền xã hội chủ nghĩa Mỹ, những người dân chủ - xã hội Ba-lan đoàn kết xung quanh "Ban lãnh đạo xứ", những người cánh tả Áo ("phái đối lập"), những người theo phái Xpác-ta-cút và Hội liên hiệp thanh niên dân chủ - xã hội Đan-mạch); đại diện của phái giữa ("phái độc lập" Đức, đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, đảng dân chủ - xã hội Phần-lan, đảng Ru-ma-ni, những người men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa, các "công đoàn độc lập" Bun-ga-ri); đại diện của những người xã hội - sô-vanh (những người men-sê-vích Nga đứng đầu là P. B. Ác-xen-rốt). Thay mặt những người bên-sê-vích ở hội nghị có V. V. Vô-rốp-xki (Oóc-lốp-xki) và N. A. Xê-ma-scô (A-lếch-xan-đrốp). Hội nghị tiến hành trong những điều kiện rất bí mật, hầu như không có một tin tức nào về tiến trình của nó được báo chí biết đến.

Chương trình nghị sự của hội nghị gồm có những vấn đề sau đây: 1) Báo cáo của Ủy ban xã hội chủ nghĩa quốc tế, 2) Vụ Grim, 3) Thái độ đối với Hội nghị hòa bình Xtốc-khôn và 4) Đấu tranh cho hòa bình và phong trào Xim-méc-van ở các nước. Hội nghị đã xem xét "Vụ R. Grim", người mà ở Nga đã bị vạch mặt là phái viên của bộ trưởng Thụy-sĩ Hốp-man, kẻ đã đi thăm dò cơ sở để ký kết một hòa ước riêng rẽ vì lợi ích của chủ nghĩa đế quốc Đức. Lúc đó, Grim đã bị mất chức chủ tịch Ủy ban xã hội chủ nghĩa quốc tế, và sau khi xác nhận rằng hành vi của hắn là không thể dung thứ được, hội nghị đã tán thành khai trừ hắn ra khỏi Ủy ban xã hội chủ nghĩa quốc tế. Lê-nin cho rằng một quyết định như vậy chưa đủ.

Khi tranh luận về vấn đề thái độ của những người xã hội chủ nghĩa trong Quốc tế II đối với Hội nghị hòa bình Xtốc-khôn, một số đại biểu tán thành việc tham dự hội nghị đó, còn những người men-sê-vích Nga thì đã nhận được giấy ủy nhiệm bắt buộc là chỉ được ở lại dự Hội nghị Xim-méc-van nếu toàn bộ Hội nghị Xim-méc-van tham gia Hội nghị Xtốc-khôn. Thay mặt Ban chấp hành trung ương và Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga và Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan, V. V. Vô-rốp-xki đọc diễn văn kịch liệt tố cáo bọn men-sê-vích và đồng bọn tại hội nghị. Vô-rốp-xki đòi hội nghị phải tỏ rõ thái độ của mình đối với những người men-sê-vích Nga, tuy là thành viên của Liên hiệp Xim-méc-van, nhưng lại cử đại biểu tham gia nội các Ca-vai-nhác Nga — tức nội các Kê-ren-xki, và họ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc thi hành án tử hình

trong quân đội, về cuộc tấn công hồi tháng Sáu ở tiền tuyến, về vụ phá hoại các tờ báo bên-sê-vích, về vụ bắn vào cuộc biểu tình tháng Bảy, về những vụ bắt bớ những nhà hoạt động của đảng bên-sê-vích, v.v.. Một số đại biểu tại hội nghị đã ủng hộ những người bên-sê-vích, nhưng đa số do Ha-dơ cầm đầu, không chịu thông qua quyết định về vấn đề này.

Thành phần hỗn tạp của hội nghị đã làm cho các nghị quyết và tuyên ngôn của hội nghị có tính chất co dãn và thỏa hiệp.

Tuyên ngôn của hội nghị kêu gọi tổ chức cuộc tổng bãi công quốc tế chống chiến tranh và bảo vệ cách mạng Nga; đại diện của một số đảng không tham dự hội nghị cũng đã tán thành bản tuyên ngôn. Ngoài tuyên ngôn, hội nghị còn thông qua những nghị quyết tỏ sự đồng tình với Phri-đrich Át-lơ và những người bên-sê-vích Nga đang bị giam trong những nhà tù của Kê-ren-xki (A. M. Côn-lôn-tai, v.v.).

Hội nghị III Xim-méc-van hoàn toàn xác nhận kết luận của Lê-nin về sự phá sản hoàn toàn của Liên hiệp Xim-méc-van, về sự cần thiết phải đoạn tuyệt ngay lập tức với nó và thành lập Quốc tế III, Quốc tế cộng sản. V. I. Lê-nin, trong bài viết chưa xong "Những nhiệm vụ của đảng ta trong Quốc tế" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 357 - 359), đã đánh giá các nghị quyết của hội nghị này. — 226.

¹¹² Việc thành lập Chính phủ lâm thời liên hiệp là hậu quả của cuộc khủng hoảng do bức thông điệp ngày 18 tháng Tư (1 tháng Năm) 1917 của bộ trưởng ngoại giao P. N. Mi-li-u-cốp gửi các nước đồng minh gây ra, thông điệp này xác nhận rằng Chính phủ lâm thời sẽ tôn trọng mọi hiệp ước do chính phủ Nga hoàng đã ký kết với các cường quốc đế quốc chủ nghĩa đồng minh — Anh và Pháp. Do những cuộc biểu tình phản đối tự phát nổ ra biến thành một phong trào mạnh mẽ của công nhân và binh sĩ vào những ngày 20 và 21 tháng Tư (3 và 4 tháng Năm), nên Chính phủ lâm thời phải cách chức bộ trưởng ngoại giao P. N. Mi-li-u-cốp và bộ trưởng chiến tranh A. I. Gu-txơ-cốp nhằm tạo ra cái vẻ bề ngoài là có sự chuyển biến trong chính sách, và đề nghị Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đồng ý thành lập chính phủ liên hiệp.

Mặc dầu đã có quyết nghị ngày 1 (14) tháng Ba nói rằng các đại diện của Xô-viết không được tham gia Chính phủ lâm thời, nhưng trong cuộc họp bất thường hồi tối và đêm 1 (14) tháng Năm, Ban chấp hành Xô-viết đã đồng ý với đề nghị của Chính phủ lâm thời. Tại những cuộc họp sơ bộ của các đảng đoàn, chỉ có đảng đoàn

bôn-sê-vích là phản đối việc tham gia này. Lần biểu quyết cuối cùng, quyết nghị về việc các đại diện của Xô-viết tham gia chính phủ đã được thông qua với 44 phiếu thuận, 19 phiếu chống và 2 phiếu trắng. Để đàm phán về những điều kiện thành lập chính phủ liên hiệp, người ta đã bầu ra một tiểu ban gồm có N. X. Tơ-khê-ít-dê, I. G. Txê-rê-tê-li, Ph. I. Đan, B. O. Bô-gđa-nốp (phái men-sê-vích), V. B. Xtan-kê-vích; L. M. Bram-xôn (phái lao động), A. R. Gô-txơ, V. M. Tséc-nốp (những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng), L. B. Ca-mê-nép (người bôn-sê-vích), C. C. I-u-rê-nép (phái liên khu) và N. N. Xu-kha-nốp (người dân chủ - xã hội ở ngoài đảng đoàn). Chiều ngày 2 (15) tháng Năm, Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đã họp phiên bất thường, tại phiên họp này hoạt động của Ban chấp hành được tán thành với đa số phiếu. Sau cuộc đàm phán, ngày 5 (18) tháng Năm người ta đã đi tới sự thỏa thuận về sự phân chia các chức vụ trong chính phủ mới, do sự thỏa thuận này, trong chính phủ mới sẽ phải có 5 bộ trưởng là người xã hội chủ nghĩa: A. Ph. Kê-ren-xki – bộ trưởng chiến tranh và hải quân, M. I. Xcô-bê-lép – bộ trưởng lao động, V. M. Tséc-nốp – bộ trưởng nông nghiệp, A. V. Pê-sê-khôn-nốp – bộ trưởng lương thực, I. G. Txê-rê-tê-li – bộ trưởng bưu điện. Chiều ngày 5 (18) tháng Năm, sau khi nghe báo cáo của M. I. Xcô-bê-lép về kết quả cuộc đàm phán với Chính phủ lâm thời, Xô-viết Pê-tơ-rô-grát quyết định đưa đại diện của mình vào tham gia chính phủ với điều kiện họ chịu trách nhiệm và báo cáo trước Xô-viết, và bày tỏ hoàn toàn tin nhiệm chính phủ mới.

Về sau, Lê-nin viết rằng những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người men-sê-vích, khi tham gia chính phủ tư sản, "đã cứu nó thoát khỏi sự phá sản, và... đã tự làm cho mình trở thành những tên đầy tớ và những người bảo vệ chính phủ" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 90). – 227.

¹¹³ Lê-nin có ý nói đến việc công bố lệnh của bộ trưởng chiến tranh A. Ph. Kê-ren-xki ngày 11 (24) tháng Năm 1917; lệnh này bao hàm "Tuyên ngôn về quyền của binh sĩ", trong đó có điểm nói rằng người chỉ huy, trong điều kiện chiến đấu, được sử dụng vũ lực đối với những người cấp dưới không thực hiện mệnh lệnh. Điểm này nhằm chống lại binh lính và sĩ quan không chịu đi tấn công. Đồng thời với việc công bố lệnh nói trên, A. Ph. Kê-ren-xki bắt đầu giải tán những trung đoàn và đưa ra tòa những sĩ quan và binh lính "xúi giục không tuân lệnh" cấp chỉ huy. – 227.

¹¹⁴ Thoạt tiên Lê-nin có ý định viết cuốn sách nhỏ "Các chính đảng ở Nga và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản" như là một tờ truyền đơn, vì khi đó, những người dân chủ - lập hiến, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người men-sê-vích, trong hoạt động tuyên truyền của mình, đã sử dụng truyền đơn một cách rộng rãi, dán khắp thành phố. Lê-nin cho rằng bên cạnh những truyền đơn của những đảng thù địch với chủ nghĩa bôn-sê-vích, cần phải dán truyền đơn của những người bôn-sê-vích, trong đó trả lời câu hỏi: thực chất và mục đích của mỗi đảng là gì? Quy mô của cuốn sách đó không cho phép có thể in nó thành truyền đơn được; nó được đăng trên báo bôn-sê-vích "Làn sóng" ở Hen-xinh-pho, sau đó được xuất bản thành sách ở Nhà xuất bản "Đời sống và tri thức" với số lượng 50 nghìn bản. Những người chủ nhà in có cảm tình với bọn dân chủ - lập hiến, đã trì hoãn việc xuất bản cuốn sách này. Nhờ sự giúp đỡ của ủy ban công nhân, cuốn sách được xuất bản ngày 4 (17) tháng Bảy. Nhưng do các sự kiện tháng Bảy, cuốn sách được giấu trong kho của nhà xuất bản. Ít ngày sau cuốn sách được phổ biến trong các khu công nhân; số lượng đầu tiên đó được phân phát hết nhanh, cho nên – theo lời xác nhận của V. Đ. Bôn-tơ - Bru-ê-vích – đã in số lượng bổ sung.

Cuốn sách được xuất bản kèm theo lời vào đầu sau đây: "Giải thích dự thảo cương lĩnh hành động do N. Lê-nin soạn để thảo luận trong các hội nghị của những người bôn-sê-vích. Việc in bản dự thảo bị chậm trễ chỉ vì ở Pê-tơ-rô-grát thiếu nhà in".

Cuốn sách nhỏ này được in bằng tiếng Anh trong tạp chí "The Class Struggle" ("Đấu tranh giai cấp") (Niu-Oóc, tháng Mười một - tháng Chạp 1917, t. I, số 4, tr. 49 - 59) và trên báo "The New-York Evening Post" ("Bưu cục Niu-Oóc buổi chiều") ngày 15 tháng Giêng 1918.

Năm 1918, ở Mát-xcơ-va xuất bản lần thứ hai cuốn sách nhỏ này có lời tựa của V. I. Lê-nin. – 233.

¹¹⁵ Vào đầu tháng Năm có một nhóm những người lưu vong quốc tế chủ nghĩa trở về nước, nhưng trên đường về họ bị chính phủ Anh giữ lại, và có hơn hai trăm năm mươi người lưu vong đi qua Đức để trở về nước (trong số đó có L. Mác-tốp, A. V. Lu-na-tsác-xki, Đ. D. Ma-nu-in-xki), – do tình hình đó nên việc đả kích Lê-nin và những người bôn-sê-vích đi qua Đức để trở về nước, đã tạm lắng xuống. Vì vậy các câu hỏi 25 và 26 và những câu trả lời không được đưa vào tác phẩm "Các chính đảng ở Nga và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản" khi xuất bản thành sách riêng. – 252.

¹¹⁶ Vấn đề thái độ đối với "Công trái vì nền tự do" được đảng đoàn bên-sê-vích trong Xô-viết thảo luận hai ngày 10 và 11 (23 và 24) tháng Tư 1917. Dự thảo nghị quyết đưa ra phiên họp toàn thể của Xô-viết được soạn thảo với sự tham gia tích cực của V. I. Lê-nin.

Trong bài tường thuật về phiên họp của đảng đoàn đăng trên báo "Sự thật", số 31 ngày 13 (26) tháng Tư, có nói rằng mặc dầu tuyệt đại đa số trong đảng đoàn chống việc ủng hộ công trái, nhưng "không phải tất cả các thành viên trong đảng đoàn đều nhận thức rõ thực chất lập trường chính trị hiện nay của chúng ta và họ không dựa vào đó để rút ra những kết luận tất yếu xuất phát từ thái độ của chúng ta đối với Chính phủ lâm thời và đối với đường lối của Tơ-khê-ít-dê, của bọn Xtê-clốp và những người khác trong Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ". Tại phiên họp của đảng đoàn, trước hết người ta đưa ra nghị quyết của tiểu ban, do A. M. Côn-lôn-tai đứng đầu, về việc từ chối ủng hộ công trái, sau đó V. I. Lê-nin và G. E. Di-nô-vi-ép đưa ra nghị quyết thứ hai bổ sung cho nghị quyết thứ nhất. Các nghị quyết này được thống nhất lại và ngày 11 (24) tháng Tư đã được nhất trí thông qua.

Trong bài tường thuật của tờ "Sự thật" có lời nói thêm: "Phái thiểu số không dám đưa ra nghị quyết của mình, mà cũng không bỏ phiếu chống lại hai nghị quyết sau đó đã được thống nhất lại làm một".

Việc nhất trí thông qua nghị quyết chứng tỏ rằng ngay đến ngày 11 (24) tháng Tư, công tác giải thích lớn lao do Lê-nin tiến hành sau khi đến Pê-tơ-rô-grát đã đoàn kết những người bên-sê-vích về một trong những vấn đề chính trị gay gắt nhất. Trong báo cáo về tình hình trước mắt tại Hội nghị tháng Tư, Lê-nin nói rằng vấn đề chiến tranh "trên thực tế đã đoàn kết chúng ta lại khi chúng ta cùng phản đối công trái" (tập này, tr. 429).

Tại phiên họp toàn thể của Xô-viết, hơn 2000 đại biểu đã bỏ phiếu tán thành công trái và 123 đại biểu bỏ phiếu phản đối. — 258.

¹¹⁷ Lê-nin gọi Đại hội những đại biểu quân sự và công nhân trong quân đội và hậu phương mặt trận phía Tây họp ở Min-xơ từ ngày 7 đến 16 (20 - 29) tháng Tư 1917 là *Đại hội quân sự ở Min-xơ*. Hơn 1200 đại biểu (binh sĩ, công nhân, sĩ quan) đã tham gia đại hội này.

Để tranh thủ quân chúng binh sĩ ngã về phía cách mạng, những người bên-sê-vích đã tham gia đại hội. Những người men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cùng những

người đồng tình với họ chiếm ưu thế trong số các đại biểu của đại hội nên đã định trước tính chất các quyết định của đại hội. Về các vấn đề quan trọng nhất của chương trình nghị sự (về chiến tranh và thái độ đối với Chính phủ lâm thời), đại hội đã thông qua những nghị quyết có tính chất thỏa hiệp của Hội nghị toàn Nga của các Xô-viết họp ở Pê-tơ-rô-grát cuối tháng Ba - đầu tháng Tư 1917, nghĩa là theo lập trường "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng" và ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Đại hội đã quyết định phổ biến các nghị quyết về chiến tranh và hòa bình in bằng tiếng Đức trong các chiến hào của kẻ địch. — 262.

¹¹⁸ "*Sự nghiệp nhân dân*" — báo hàng ngày, cơ quan ngôn luận của những phần tử phái giữa của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng; xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát từ tháng Ba 1917 đến tháng Bảy 1918 (sau Cách mạng tháng Mười nhiều lần bị đóng cửa và xuất bản theo những tên gọi khác). Từ tháng Sáu 1917, là cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Ban biên tập báo này năm 1917 gồm có: V. M. Den-di-nốp, R. V. I-va-nốp - Ra-dum-ních, V. V. Lun-kê-vích, N. I. Ra-kít-ni-cốp, N. X. Ru-xa-nốp, V. M. Tséc-nốp. Tờ báo này theo lập trường vệ quốc chủ nghĩa và thỏa hiệp, ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Tờ báo được tạc bản vào tháng Mười 1918 ở Xa-ma-ra là nơi lúc đó bị bọn bạch vệ người Tséc và bọn phiến loạn bạch vệ xã hội chủ nghĩa - cách mạng chiếm đóng (ra được 4 số), và tháng Ba 1919 ở Mát-xcơ-va (ra được 10 số), sau đó tờ báo bị đóng cửa do hoạt động phản cách mạng của nó. — 271.

¹¹⁹ Sở dĩ có lá thư ngỏ của A. G. Du-ra-bốp gửi P. N. Mi-li-u-cốp ngày 7 (20) tháng Tư 1917, là vì có lời tuyên bố của Mi-li-u-cốp đăng trên báo "Ngôn luận", số 79 ngày 6 (19) tháng Tư, nói rằng hẳn đã dùng mọi biện pháp để những người lưu vong được trở về Nga một cách thuận lợi. A. G. Du-ra-bốp đã trích dẫn bức điện của P. N. Mi-li-u-cốp gửi đến các phái đoàn đại diện Nga ở nước ngoài, trong đó cấm cấp giấy tờ cho những người theo chủ nghĩa quốc tế trở về Nga. — 279.

¹²⁰ Lời kêu gọi "*Chống bọn chủ trương tàn sát*" là bản sửa đổi lời kêu gọi "Gửi các binh sĩ và lính thủy" (xem tập này, tr. 277 - 279) và đã được thông qua tại Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga ngày 14 (27) tháng Tư 1917, khi Hội nghị thảo luận đặc biệt về điểm sáu của chương trình nghị sự "Về sự hăm hại báo "Sự thật"". — 280.

¹²¹ Bài viết "*Hỡi đồng bào! Hãy nhận rõ những thủ đoạn của bọn tư bản tất cả các nước trên thế giới!*" được đăng lại ngày 21 tháng Tư (4 tháng Năm) trên số 18 báo "Làn sóng" – cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành Hen-xinh-pho của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (bôn-sê-vích) Nga, làm xã luận với đầu đề "Thống nhất"; câu đầu đăng ở báo "Làn sóng" được biên tập như sau: "Bọn tư bản nói:", v.v.. – 285.

¹²² V. I. Lê-nin có ý nói đến bức thư của C. Liép-nếch ngày 2 tháng Chín 1915 gửi Hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Xim-méc-van; bức thư này khi đó không được đăng. C. Liép-nếch không trực tiếp tham gia hội nghị vì đầu năm 1915 bị gọi vào quân đội Đức làm lính thường. Trong thư gửi những người tham gia Hội nghị Xim-méc-van, C. Liép-nếch viết: "*Nội chiến chứ không phải là nền hòa bình ở trong nước. Sự đoàn kết quốc tế của giai cấp vô sản chống lại hòa hợp giai cấp có tính chất dân tộc giả dối, yêu nước giả dối: cuộc đấu tranh giai cấp quốc tế vì hòa bình, vì cách mạng xã hội chủ nghĩa...* Chỉ bằng hành động chung, chỉ bằng hoạt động phối hợp của các nước, chỉ bằng cách củng cố lực lượng của mình trong hoạt động phối hợp ấy, mới có thể có được những phương tiện cần thiết, mới có thể đạt những kết quả thực tế... *Một Quốc tế mới sẽ xuất hiện, nó chỉ có thể xuất hiện trên sự đổ vỡ của Quốc tế cũ, trên một nền tảng mới, vững chắc hơn.* Các bạn, những người xã hội chủ nghĩa tất cả các nước, ngay từ hôm nay, các bạn phải đặt nền tảng cho ngôi nhà sau này. *Hãy thẳng tay phán xử những tên giả danh xã hội chủ nghĩa, hãy thúc đẩy tất cả những người đang dao động và thiếu kiên quyết ở tất cả các nước... và cả ở Đức, tiến lên!*". Nhiều lần V. I. Lê-nin tỏ ra hài lòng về những khẩu hiệu do C. Liép-nếch nêu ra, trích dẫn những đoạn thư của ông (ở đây in ngả) và chuyển thư này đến những người Nga theo phái Xim-méc-van. Bức thư này gây nên sự bất bình trong một số người tham gia hội nghị – những người theo phái giữa như G. Lê-đê-bua và A. Hốp-man. – 286.

¹²³ "*Ban ngày*" – tờ báo hàng ngày theo xu hướng tư sản - tự do chủ nghĩa; xuất bản ở Pê-téc-bua từ năm 1912. Những người men-sê-vích - thủ tiêu đã tham gia tờ báo này; sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, tờ báo hoàn toàn rơi vào tay họ. Ủy ban quân sự - cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đã đóng cửa tờ báo này ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917. – 289.

¹²⁴ "*Tờ báo nhỏ*" – tờ báo lá cải của bọn Trăm đen; do A. A. Xu-vô-rin (con) xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát từ tháng Chín 1914 đến tháng Bảy 1917; từ tháng Năm 1917, lợi dụng cảm tình của quần chúng đối với chủ nghĩa xã hội, báo xuất bản với phụ đề là "tờ báo của những người xã hội chủ nghĩa ngoài đảng". Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, báo này điên cuồng chống đảng bon-sê-vích và tiến hành chiến dịch vu khống hết sức độc ác chống V. I. Lê-nin. – 291.

¹²⁵ *Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga* được triệu tập theo quyết định của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua ngày 6 (19) tháng Tư và họp từ ngày 14 đến 22 tháng Tư (27 tháng Tư - 5 tháng Năm) 1917. Thông cáo về hội nghị được đăng ở báo "Sự thật", số 30 ngày 12 (25) tháng Tư. Việc bầu đại biểu được tiến hành theo nguyên tắc cứ 200 đảng viên được cử 1 đại biểu. Hội nghị gồm có 57 đại biểu, trong số đó có các đại biểu của các tổ chức Phần-lan, E-xtô-ni-a, Lát-vi-a, Ba-lan và Lit-va, các đại biểu của Tổ chức quân sự và cả 2 đại biểu của nhóm liên khu.

Chương trình nghị sự của hội nghị gồm có những vấn đề sau đây: nhiệm vụ trước mắt – tình hình hiện nay; về thái độ đối với Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ và vấn đề cải tổ Xô-viết; việc xây dựng tổ chức đảng; thái độ đối với những người dân chủ - xã hội thuộc các xu hướng khác; cuộc bầu cử thị chính; về sự hăm hại báo "Sự thật".

V. I. Lê-nin được bầu làm chủ tịch danh dự của hội nghị; Người đã đọc báo cáo chính trị chính "Những nhiệm vụ trước mắt – tình hình hiện nay", tham gia tiểu ban dự thảo nghị quyết "Về thái độ đối với Chính phủ lâm thời" và "Về chiến tranh", đề xuất nghị quyết "Về cuộc bầu cử thị chính" và "Về thái độ đối với các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và dân chủ - xã hội (men-sê-vích), đối với đảng của những người gọi là dân chủ - xã hội "không đảng phái" và đối với các trào lưu chính trị khác cùng loại như thế".

Mưu toan của Ca-mê-nép thể hiện trong diễn văn và những điều sửa đổi của y đối với nghị quyết của Lê-nin về thái độ đối với Chính phủ lâm thời, mưu toan muốn bảo vệ yêu cầu kiểm soát chính phủ này, đã bị Lê-nin vạch trần là một mưu toan thỏa hiệp, là đường lối của Tso-khê-ít-dê và Xtê-clốp.

Hội nghị đã thông qua nghị quyết của Lê-nin về thái độ đối với Chính phủ lâm thời với tuyệt đại đa số phiếu.

Tại phiên họp đầu tiên, hội nghị đã thông qua lời kêu gọi do Lê-nin viết "Chống bọn chủ trương tàn sát. Gửi công nhân, binh sĩ và toàn thể nhân dân Pê-tơ-rô-grát".

Ngày 19 tháng Tư (2 tháng Năm), các phiên họp của hội nghị phải hoãn vì có phong trào quần chúng phản đối bức thông điệp của Chính phủ lâm thời gửi các cường quốc đồng minh ngày 18 tháng Tư (1 tháng Năm) nói là sẵn sàng tiếp tục chiến tranh để quốc chủ nghĩa. Hội nghị thông qua quyết định kêu gọi công nhân và binh sĩ biểu thị một cách có tổ chức thái độ ủng hộ những luận điểm chủ yếu trong nghị quyết của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga ngày 20 tháng Tư (3 tháng Năm) về cuộc khủng hoảng do bức thông điệp nói trên của Chính phủ lâm thời gây ra (xem tập này, tr. 360 - 361). Các đại biểu hội nghị đã tham gia công tác giải thích do Ban chấp hành trung ương đảng tiến hành trong quần chúng. Do đó, trong các phiên họp sau đó của hội nghị không có đầy đủ mọi đại biểu.

Những nghị quyết của Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát chúng tôi sự đoàn kết của những người bên-sê-vích Pê-tơ-rô-grát xung quanh "Luận cương tháng Tư" của Lê-nin; sách lược của Lê-nin được tổ chức đảng lớn nhất, tổ chức đảng của thủ đô, tán thành. Phần lớn những nghị quyết của Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-tơ-rô-grát là cơ sở cho những nghị quyết của Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. — 293.

¹²⁶ Thông báo về việc xuất bản tạp chí hàng tuần "Quốc tế" đăng trên "Báo công nhân" ngày 16 (29) tháng Tư 1917. Số đầu của tạp chí xuất bản ngày 18 (31) tháng Tư; có lẽ ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm), Lê-nin chưa thấy số tạp chí này. Trên bìa phụ có ghi rõ trước khi L. Mác-tốp về đến nơi, tạp chí do I-u. La-rin chủ biên. Danh sách cộng tác viên có L. Mác-tốp, I-u. La-rin, P. B. Ác-xen-rốt, G. Ô. Bin-stốc. Trong số đầu, ban biên tập đã đưa ra một khẩu hiệu có tính chất thỏa hiệp là gây sức ép đối với Chính phủ lâm thời để thực hiện những yêu sách của giai cấp vô sản trong chính sách đối nội và đối ngoại. Đến số thứ 3 (tháng Sáu 1917), tạp chí bị đình bản. Tháng Tám 1917, một số cộng tác viên của tạp chí, đứng đầu là I-u. La-rin, đã đoạn tuyệt với những người bên-sê-vích và gia nhập hàng ngũ đảng bên-sê-vích. — 314.

¹²⁷ Dự thảo nghị quyết về chiến tranh do V. I. Lê-nin chuẩn bị, được thảo luận tại tiểu ban do Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-

ơ-rô-grát thành lập trong phiên họp thứ nhất ngày 14 (27) tháng Tư và do V. I. Lê-nin đọc tại phiên họp thứ tư ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm). Nghị quyết được thông qua là cơ sở để hoàn chỉnh và trình lên Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga (xem tập này, tr. 476, 496 - 500). — 321.

¹²⁸ Lê-nin có ý nói đến Đ. Ma-clin. — 332.

¹²⁹ Hội nghị đại biểu các tổ chức nông dân và các Xô-viết đại biểu nông dân, họp trong những ngày 13 - 17 (26 - 30) tháng Tư 1917 tại Pê-tơ-rô-grát theo sáng kiến của Đại hội hợp tác xã Mát-xcơ-va; Lê-nin gọi đó là *Đại hội đại biểu nông dân*. Tham dự hội nghị này có đại diện của 27 tỉnh, đại biểu quân đội và đại diện của Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành tỉnh Pê-tơ-rô-grát của Hội liên hiệp nông dân. Hội nghị được tiến hành dưới sự lãnh đạo của phái xã hội chủ nghĩa nhân dân, phái lao động và phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng và nhằm chuẩn bị cho Đại hội toàn Nga các đại biểu nông dân. Hội nghị ủng hộ việc thành lập một tổ chức nông dân thống nhất, bầu Ban trụ bị để triệu tập Đại hội I các Xô-viết đại biểu nông dân; ban này ra lời kêu gọi nông dân và binh sĩ tiến hành cuộc bầu cử những người dự đại hội theo nguyên tắc dân chủ. — 334.

¹³⁰ Lê-nin có ý nói đến Đại hội toàn Nga các liên hiệp hợp tác xã, họp ở Mát-xcơ-va trong những ngày 25 - 28 tháng Ba (7 - 10 tháng Tư) 1917. Có gần 800 đại biểu tham dự đại hội. Đại hội xem xét các vấn đề tổ chức Hội liên hiệp hợp tác xã toàn Nga, vấn đề chuẩn bị bầu cử Quốc hội lập hiến, vấn đề các tổ chức hợp tác xã tham gia công tác lương thực, v.v.. Tại đại hội, những người men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng có ảnh hưởng nhiều nhất. Đại hội ủng hộ Chính phủ lâm thời và việc tiếp tục cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa, nhưng yêu cầu chuyển toàn bộ ruộng đất vào tay nhân dân lao động, yêu cầu dân chủ hóa chế độ nhà nước và chế độ tự trị.

V. I. Lê-nin đã quan tâm đến thái độ của đại hội đối với các Xô-viết đại biểu nông dân, coi các Xô-viết này là hình thức tổ chức tốt nhất của quần chúng nông dân; thái độ này được thể hiện trong nghị quyết về bản báo cáo "Về sự tham gia của các hợp tác xã trong công cuộc đổi mới đất nước". — 334.

¹³¹ Ngày 17 (20) tháng Tư, khi đến dự phiên họp của tiểu ban binh sĩ thuộc Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, Lê-nin xin phát biểu ý kiến ngoài chương trình nghị sự vì các báo ngày 16 (29) tháng Tư đã đăng nghị quyết của Ban chấp hành của tiểu ban binh sĩ lên án "cuộc tuyên truyền của phái Lê-nin", coi đó là việc làm không kém phần nguy hại "so với bất cứ một sự tuyên truyền phản cách mạng nào của phái hữu" (xem tập này, tr. 344). Lê-nin được phát biểu, nhưng do đòi hỏi của đa số men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong tiểu ban, mặc dầu có sự phản đối của thiểu số, thời gian phát biểu bị giới hạn trong 30 phút. Sau khi phát biểu xong, Lê-nin trả lời các câu hỏi của cuộc họp, và sau đó trả lời những câu hỏi của binh sĩ bao quanh Người trong một phòng ở gần lối ra của Cung điện Ta-vrích.

Sau lời phát biểu của Lê-nin và những lời phản đối của Li-be, một phần tử men-sê-vích, đối với lời phát biểu của Lê-nin, thì tiểu ban binh sĩ thông qua quyết định chuyển sang các vấn đề khác, không nói rõ thực chất của vấn đề.

Bài phát biểu của Lê-nin được đăng trên các báo "Ngôn luận" và "Thống nhất", nhưng bị xuyên tạc đi. Lần xuất bản này in theo biên bản được lưu lại trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô. — 340.

¹³² Đây là nói về việc chuyển ra mặt trận những đơn vị quân đồn trú ở Pê-tơ-rô-grát; việc này đã bị công nhân và binh sĩ phản đối, vì thi hành biện pháp đó, Chính phủ lâm thời đã làm suy yếu lực lượng của quân chúng cách mạng ở thủ đô và đã vi phạm điều kiện của Ban chấp hành đưa ra khi thành lập Chính phủ lâm thời đêm 2 (15) tháng Ba, điều kiện đó nói rằng không được chuyển ra khỏi Pê-tơ-rô-grát những đơn vị quân đồn trú đã tham gia lật đổ chế độ chuyên chế. — 341.

¹³³ Lê-nin có ý nói đến tác phẩm "Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 26, tr. 383 - 442). — 343.

¹³⁴ "*Báo tài chính*" — tờ báo chính trị - tài chính, kinh tế, công nghiệp và giao dịch; xuất bản buổi chiều hàng ngày ở Pê-tơ-rô-grát từ năm 1915 đến năm 1917. — 350.

¹³⁵ Xem C. Mác. "Nội chiến ở Pháp. Lời kêu gọi của Hội đồng trung

ương Hội liên hiệp lao động quốc tế" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 17, tr. 344). — 356.

¹³⁶ *Lời kêu gọi gửi binh sĩ tất cả các nước tham chiến* đăng trên báo "Sự thật", số 37 ngày 21 tháng Tư (4 tháng Năm) 1917, với lời nói đầu của ban biên tập như sau: "*Bắt tay thân thiện giữa binh sĩ*. Ở ngoài mặt trận, việc bắt tay thân thiện đã bắt đầu. Nghị quyết của Đại hội mặt trận Min-xcơ đăng trên tờ báo của chúng tôi ngày 15 tháng Tư, có quy định in nghị quyết về chiến tranh và hòa bình của đại hội này bằng tiếng Đức và phân phát ở chiến hào của kẻ thù. Chúng tôi đăng lời kêu gọi binh sĩ *tất cả* các nước tham chiến, lời kêu gọi này đã được đảng chúng tôi thông qua để in bằng tiếng Nga, tiếng Đức và các thứ tiếng khác và để phân phát ngoài mặt trận". — 362.

¹³⁷ Xem C. Mác. "Phê phán cương lĩnh Gô-ta" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 19, tr. 25 - 26). — 372.

¹³⁸ "*Đời sống mới*" — báo hàng ngày; xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát từ ngày 18 tháng Tư (1 tháng Năm) 1917 đến tháng Bảy 1918. Người khởi xướng thành lập tờ báo này là một nhóm men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa và các nhà văn tập hợp xung quanh tạp chí "Niên giám". Ban biên tập gồm có M. Goóc-ki, N. N. Xu-kha-nốp, V. A. Ba-da-rốp, A. N. Ti-khôn-nốp, V. A. Đê-xni-txơ-ki - Xtơ-rô-ép, B. V. A-vi-lốp (một thời gian — I. P. Gôn-đen-béc và I-u. M. Xtê-clốp). Tờ báo khi thành lập do M. Goóc-ki cấp tiền.

Khi nhận xét về phái "Đời sống mới", Lê-nin đã vạch ra rằng "sự hoài nghi kiểu trí thức đang là tâm trạng chủ đạo, nó vừa che đậy lại vừa biểu thị tính vô nguyên tắc" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 137), và Người gọi họ một cách mỉa mai là "những người giả danh là quốc tế chủ nghĩa" và "những người giả danh mác-xít". Sau vụ phá báo "Sự thật" hồi tháng Bảy 1917, V. I. Lê-nin buộc phải công bố một bức thư trên báo "Đời sống mới", trong đó Người phản đối chiến dịch vu khống Người do báo chí tư sản và Trăm đen tiến hành với sự ủng hộ của Chính phủ lâm thời. Lá thư này đăng ở báo "Đời sống mới", số 71, ngày 11 (24) tháng Bảy 1917.

Từ ngày 2 (15) đến ngày 8 (21) tháng Chín 1917, Chính phủ Kê-ren-xki đã đóng cửa báo "Đời sống mới", và báo xuất bản với tên gọi "Đời sống tự do".

Báo này có thái độ thù địch đối với Cách mạng tháng Mười và đối với việc thành lập Chính quyền xô-viết. Từ ngày 1 tháng Sáu 1918, báo này xuất bản ở hai địa điểm: Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va. Cả hai nơi xuất bản này đều bị đóng cửa vào tháng Bảy 1918. — 375.

¹³⁹ "*Báo một xu*" — tờ báo lá cải tư sản ra hàng ngày; xuất bản ở Pê-téc-bua từ tháng Sáu 1908; đóng cửa năm 1918. — 391.

¹⁴⁰ Lê-nin có ý nói đến sách lược phiêu lưu của một nhóm nhỏ những ủy viên Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua (Ba-gđa-chi-ép, v.v.); nhóm này đề ra trong thời gian biểu tình hồi tháng Tư 1917 khẩu hiệu lật đổ ngay lập tức Chính phủ lâm thời, bất chấp đường lối của đảng lúc đó là phát triển cách mạng một cách hòa bình. Thái độ của nhóm này đã bị Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (bôn-sê-vích) Nga lên án. — 394.

¹⁴¹ Lê-nin có nói đến "Thông cáo của Chính phủ lâm thời" đăng ở các báo ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm) 1917, trong đó nói rằng "vì có những sự nghi ngờ trong việc hiểu bức thông điệp của bộ trưởng ngoại giao như thế nào", nên Chính phủ lâm thời giải thích rằng bức thông điệp ngày 18 tháng Tư (1 tháng Năm) đã được chính phủ nhất trí thông qua; rằng chiến thắng kẻ thù, như đã nói trong thông điệp là điều kiện để kết thúc chiến tranh, không có nghĩa là phải dùng bạo lực xâm chiếm đất đai nước ngoài; rằng "những biện pháp trừng phạt và bảo đảm" cho nền hòa bình bền vững nói trong thông điệp, phải hiểu là sự hạn chế vũ trang và thành lập các tòa án quốc tế. — 400.

¹⁴² "*Tin tức Sở giao dịch*" — tờ báo tư sản, thành lập năm 1880 nhằm mục đích buôn bán. Xuất bản ở Pê-téc-bua, lúc đầu mỗi tuần ra ba số, về sau là bốn số, và sau nữa ra hàng ngày. Từ năm 1902 xuất bản hai số một ngày. Do thái độ tùy thời, viết thuê, do vô nguyên tắc nên tên gọi của tờ báo đã thành danh từ chung ("*Sở giao dịch*"). Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai, báo này tiến hành cổ động kịch liệt chống đảng bôn-sê-vích và V. I. Lê-nin. Ủy ban quân sự - cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đã đóng cửa tờ báo này vào cuối tháng Mười 1917. — 412.

¹⁴³ Cuộc phỏng vấn Lê-nin của E. Toóc-ni-ai-nen được đăng trên báo dân chủ - xã hội Phần-lan "Työmies" ("*Công nhân*"), số 122,

ngày 8 tháng Năm 1917, trong bài của phóng viên gửi về với đầu đề "Phỏng vấn những người cách mạng Nga" kèm theo lời nói đầu của phóng viên: "Tại ban biên tập báo 'Sự thật', tôi được gặp đồng chí Lê-nin, người mà trong những ngày gần đây được nói đến nhiều ở nước Nga. Vì không có thời giờ nên Lê-nin chỉ đồng ý nói ngắn gọn. Tuy vậy Người đã trả lời những câu hỏi của tôi như sau...".

Báo "Työmies" xuất bản ở Hen-xinh-pho từ tháng Ba 1895 đến năm 1918. — 414.

¹⁴⁴ *Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga* được triệu tập theo quyết định được thông qua khoảng từ ngày 4 đến ngày 8 (17 đến 21) tháng Tư của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga và họp ở Pê-tơ-rô-grát trong những ngày 24 - 29 tháng Tư (7 - 12 tháng Năm) 1917. Đây là hội nghị đầu tiên của đảng trong điều kiện hợp pháp. Thông báo về việc triệu tập hội nghị đăng trên báo "Sự thật", số 31, ngày 13 (26) tháng Tư. Ủy ban thực hiện thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga đã tiến hành công tác tổ chức để triệu tập hội nghị. Các hội nghị đảng bộ địa phương đã tiến hành bầu cử theo nguyên tắc cứ 500 đảng viên được cử 1 đại biểu.

Do có những sự bất đồng trong Ban chấp hành trung ương về vấn đề đánh giá, vấn đề triển vọng cách mạng và nhiệm vụ của đảng, nên đã nhất trí thông qua quyết định tiến hành tranh luận công khai về vấn đề này. Tài liệu cho cuộc tranh luận là "Luận cương tháng Tư" của Lê-nin đăng trên báo "Sự thật" ngày 7 (20) tháng Tư. Như vậy, các tổ chức địa phương có khả năng thảo luận sơ bộ các vấn đề nêu trong chương trình nghị sự, và thấy rõ thái độ của các đảng viên thường đối với các vấn đề đó.

Ngoài ra, các đại biểu đến họp ở Pê-tơ-rô-grát còn được phân phát bản đánh máy cuốn sách nhỏ "Nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta" do Lê-nin viết trước hội nghị, coi đó như là dự thảo cương lĩnh hành động. Trong thời gian hội nghị họp, chậm nhất là ngày 26 tháng Tư (9 tháng Năm) đã xuất bản tác phẩm của Lê-nin "Những bức thư về sách lược. Bức thư số 1", do đó các đại biểu có khả năng tìm hiểu tác phẩm này trước khi biểu quyết hội nghị quyết về tình hình trước mắt.

Hội nghị ở các địa phương đã họp trước hội nghị toàn Nga; trước ngày khai mạc hội nghị, nhiều tổ chức đã bắt đầu tuyên bố ủng hộ cương lĩnh hành động của V. I. Lê-nin.

Tham gia hội nghị có 131 đại biểu chính thức và 18 đại biểu không có quyền biểu quyết thay mặt cho 78 đảng bộ (trong số đó

có đại biểu của đảng bộ Pê-tơ-rô-grát và vùng ngoại vi, của Mát-xcơ-va và khu Mát-xcơ-va, của Khu công nghiệp trung tâm, U-ran, Đôn-bát, Pô-vôn-gie, Cáp-ca-dơ), và cả đại biểu các tổ chức quân sự ở ngoài mặt trận và ở hậu phương, các tổ chức dân tộc Lát-vi-a, Lit-va, Ba-lan, Phần-lan và Ê-xtô-ni-a. Do có đại diện đầy đủ, do những nhiệm vụ về chính trị và tổ chức, nên hội nghị có thể và đã làm tròn nhiệm vụ của một đại hội đảng: đề ra đường lối chính trị cho toàn đảng, thành lập những trung tâm lãnh đạo của đảng.

Hội nghị diễn ra trong hoàn cảnh vừa xảy ra cuộc khủng hoảng chính trị gay gắt ngày 21 - 22 tháng Tư do có bức thông điệp của P. N. Mi-li-u-cốp gửi Anh và Pháp nói về việc tôn trọng các hiệp ước do chính phủ đế quốc chủ nghĩa Nga hoàng ký kết.

Ngay trước ngày hội nghị khai mạc, vào lúc 2 giờ chiều ngày 23 tháng Tư (6 tháng Năm) đã có cuộc họp của hơn một trăm đại biểu; tại đây đã bỏ sung những vấn đề mới vào chương trình nghị sự lúc đầu và đã thông qua quy chế hội nghị. Tại cuộc họp này, V. I. Lê-nin đã đọc báo cáo về những sự kiện ngày 21 - 22 tháng Tư; Người được hoan hô nhiệt liệt.

Chương trình nghị sự của hội nghị có những vấn đề sau đây: tình hình hiện nay (chiến tranh và Chính phủ lâm thời, v.v.), hội nghị hòa bình, thái độ đối với các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, sửa đổi cương lĩnh của đảng, tình hình trong Quốc tế và nhiệm vụ của đảng, hợp nhất các tổ chức dân chủ - xã hội quốc tế chủ nghĩa, vấn đề ruộng đất, vấn đề dân tộc, Quốc hội lập hiến, vấn đề tổ chức, các báo cáo về các tỉnh, bầu Ban chấp hành trung ương.

Lê-nin đã đọc lời chào mừng ngắn gọn để khai mạc hội nghị, đã tham gia đoàn chủ tịch và chỉ đạo mọi công việc của hội nghị. Ngoài các báo cáo chính về tình hình hiện nay, về vấn đề sửa đổi cương lĩnh của đảng, về vấn đề ruộng đất, Lê-nin còn đọc diễn văn về dự án triệu tập hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế, về thái độ đối với các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, để bảo vệ nghị quyết về chiến tranh, về vấn đề dân tộc, về vấn đề tình hình trong Quốc tế và nhiệm vụ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, đọc diễn văn bế mạc, nhiều lần phát biểu ý kiến nhận xét khi thảo luận tất cả các vấn đề nêu trong chương trình nghị sự và khi bầu cử Ban chấp hành trung ương. Dự thảo các nghị quyết đệ trình hội nghị cũng do Lê-nin soạn thảo; ngoài ra, Người còn tham gia công việc của tiểu ban nghị quyết với tư cách là một thành viên của tiểu ban đó.

Hội nghị đã nghe những báo cáo về tình hình và công tác

của các tổ chức địa phương. Các báo cáo này chứng tỏ rằng phần lớn các tổ chức địa phương vẫn giữ được tính độc lập hoàn toàn và tiến hành công tác theo tinh thần "Luận cương tháng Tư" của Lê-nin. Một số tổ chức, sau khi ra khỏi hoàn cảnh hoạt động bí mật, đã thành lập những ủy ban thống nhất với những người men-sê-vích, nhưng không hợp nhất hoàn toàn với họ.

Hội nghị đã vạch trần và bác bỏ đường lối hữu khuynh đầu hàng của L. B. Ca-mê-nép, y đã thay mặt nhóm chống Lê-nin đọc báo cáo bổ sung về tình hình hiện nay. L. B. Ca-mê-nép và A. I. Rư-cốp ra sức đem đối lập việc đánh giá có tính chất cơ hội chủ nghĩa về cuộc cách mạng năm 1917 và triển vọng phát triển của nó với đường lối của Lê-nin về cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong khi phủ nhận khả năng và tính tất yếu phải chuyển cách mạng dân chủ - tư sản thành cách mạng xã hội chủ nghĩa, Ca-mê-nép đề nghị chỉ nên hạn chế ở chỗ các Xô-viết men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng kiểm soát Chính phủ lâm thời tư sản. Hội nghị đã bác bỏ lập trường đầu hàng của Ca-mê-nép và một nhóm nhỏ những người ủng hộ Ca-mê-nép, những kẻ phủ nhận khả năng thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở Nga.

Trong báo cáo về vấn đề sửa đổi cương lĩnh của đảng, V. I. Lê-nin xác định phương hướng mà tiểu ban cương lĩnh do hội nghị lập ra sẽ phải căn cứ vào đó mà sửa lại cương lĩnh năm 1903.

Như vậy, công trình đã bắt đầu trước khi trở về Nga (xem "So thảo bức thư số 5 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về" và "Luận cương tháng Tư", tập này, tr. 73 - 74, 119 - 120) thì đã được tiếp tục phát triển trong bản báo cáo và nghị quyết tại Hội nghị tháng Tư, và sau đó trong cuốn "Những tài liệu về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng" xuất bản kèm theo lời nói đầu của V. I. Lê-nin (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 135 - 162). Đảng thừa nhận rằng "... những điều kiện khách quan đang đề ra nhiệm vụ cấp thiết của thời đại chúng ta là: giai cấp vô sản phải trực tiếp chuẩn bị trên mọi mặt để chiếm lấy chính quyền bằng cách áp dụng những biện pháp kinh tế và chính trị, những biện pháp này là nội dung của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 140).

Khi thảo luận vấn đề dân tộc, G. I-a. Pi-a-ta-cốp phản đối khẩu hiệu của Lê-nin về quyền dân tộc tự quyết, kể cả quyền phân lập và được tổ chức thành những quốc gia độc lập. Để bảo vệ nghị quyết của mình về vấn đề dân tộc, Lê-nin chứng minh rằng chỉ có quyền như thế mới đảm bảo được sự đoàn kết hoàn toàn của công nhân và tất cả những người lao động các dân tộc khác nhau;

còn về sự hợp lý của việc phân lập thì đảng của giai cấp vô sản "trong mỗi trường hợp riêng biệt... cần phải đứng trên quan điểm lợi ích của toàn bộ sự phát triển xã hội và lợi ích của cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản cho chủ nghĩa xã hội mà giải quyết..." (xem tập này, tr. 541).

G. E. Di-nô-vi-ép đã chống lại luận điểm của Lê-nin về việc đoạn tuyệt với đa số Xim-méc-van theo phái giữa và về việc thành lập Quốc tế III, Quốc tế cộng sản. Hội nghị đã phạm sai lầm khi biểu quyết tán thành chủ trương để những người bôn-sê-vích tham gia Hội nghị Xim-méc-van III, mà thành phần hội nghị này chủ yếu là phái giữa, do đó đã trì hoãn việc thành lập Quốc tế III, Quốc tế cộng sản. Sai lầm này chẳng bao lâu sau đã được cuộc sống sửa chữa (xem V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 66; tiếng Việt, t. 34, tr. 357 - 359, bài báo viết chưa xong "Những nhiệm vụ của đảng ta trong Quốc tế").

Hội nghị đã bầu ra Ban chấp hành trung ương đảng do V. I. Lê-nin đứng đầu.

Ý nghĩa lịch sử của Hội nghị VII (Hội nghị tháng Tư) là ở chỗ hội nghị đã thông qua cương lĩnh của Lê-nin chủ trương chuyển sang giai đoạn thứ hai của cách mạng ở Nga, đã vạch ra kế hoạch đấu tranh để chuyển biến cách mạng dân chủ - tư sản thành cách mạng xã hội chủ nghĩa, nêu ra yêu cầu chuyển toàn bộ chính quyền vào tay các Xô-viết. Theo khẩu hiệu này, những người bôn-sê-vích đã chuẩn bị cho quần chúng làm cách mạng vô sản. — 419.

¹⁴⁵ Sau những lời này của Lê-nin, A. X. Búp-nốp đọc văn bản nghị quyết Hội nghị tỉnh của Khu công nghiệp trung tâm (Mát-xcơ-va). Sau đó, Lê-nin đọc tiếp bản báo cáo. — 424.

¹⁴⁶ Xem thư của C. Mác gửi L. Cu-ghen-man ngày 17 tháng Tư 1871 (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm 2 tập, tiếng Nga, t. II, 1955, tr. 445). — 439.

¹⁴⁷ Xem Ph. Ăng-ghen. "Góp phần phê phán dự thảo cương lĩnh dân chủ - xã hội năm 1891" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 234). — 439.

¹⁴⁸ Xem sự đánh giá sau đó về sự kiện này trong bài viết của V. I. Lê-nin "Cách mạng Nga và nội chiến" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 287 - 288). — 448.

¹⁴⁹ Vấn đề triệu tập hội nghị quốc tế những người xã hội chủ nghĩa

thuộc các nước tham chiến và các nước trung lập được thảo luận nhiều lần ở Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát vào tháng Tư 1917, và Ban chấp hành này lại đề nghị được chủ động lãnh trách nhiệm triệu tập hội nghị. Vào nửa sau tháng Tư, một người dân chủ - xã hội Đan-mạch là Boóc-gơ-bi-e, vốn có liên hệ với những người xã hội - số-vanh Đức, đã đến Pê-tơ-rô-grát và nhân danh Ban chấp hành hợp nhất của các đảng công nhân Đan-mạch, Na-uy và Thụy-điển (phái đa số xã hội - ái quốc trong các đảng này) đề nghị các đảng xã hội chủ nghĩa ở Nga tham gia hội nghị về vấn đề ký kết hòa ước; hội nghị này được dự định triệu tập vào tháng Năm 1917 ở Xtóc-khôn.

Ngày 23 tháng Tư (6 tháng Năm), Boóc-gơ-bi-e đọc báo cáo tại phiên họp của Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát và tuyên bố công khai rằng chính phủ Đức sẽ "đồng ý" những điều kiện hòa bình mà phái dân chủ - xã hội Đức đề nghị tại hội nghị xã hội chủ nghĩa. Ngày 25 tháng Tư (8 tháng Năm), Ban chấp hành nghe lời tuyên bố của các chi bộ đảng về vấn đề này. Những người bôn-sê-vích đọc nghị quyết — được thông qua ngày hôm đó — của Hội nghị tháng Tư "Về đề nghị của Boóc-gơ-bi-e"; các đại diện của phái dân chủ - xã hội Ba-lan và Lát-vi-a đã tán thành những người bôn-sê-vích. Lê-nin cho rằng tham gia hội nghị này là một sự phản bội hoàn toàn chủ nghĩa quốc tế. Hội nghị tháng Tư kiên quyết phản đối sự tham gia đó, vạch mặt Boóc-gơ-bi-e là một tên tay sai của chủ nghĩa đế quốc Đức. Phái lao động, phái Bun và phái men-sê-vích tán thành tham gia hội nghị. Một nghị quyết men-sê-vích đã được thông qua, trong đó Ban chấp hành tuyên bố chủ động nhận trách nhiệm triệu tập hội nghị và, để đạt mục đích đó, thành lập một tiểu ban đặc biệt. Hội nghị toàn thể của Xô-viết đã phê chuẩn nghị quyết này.

Những người xã hội chủ nghĩa Anh, Pháp và Bỉ thuộc phái đa số từ chối tham gia hội nghị, vì các chính phủ Anh và Pháp muốn tiến hành chiến tranh cho đến lúc hoàn toàn thắng Đức. Các phần tử phái giữa đồng ý tham gia hội nghị: ở Pháp là nhóm Gi.Lông-ghe, ở Đức là Đảng dân chủ - xã hội độc lập đứng đầu là C. Cau-xky, G. Ha-dơ và L. Lê-đê-bua.

"Phái Xpác-ta-cút" tuy ở trong đảng "độc lập" nhưng vẫn giữ sự độc lập về tổ chức, từ chối tham dự hội nghị với bọn xã hội - đế quốc chủ nghĩa. Về vấn đề này, Ph. Mê-rinh đã ra lời tuyên bố nhân danh cá nhân và nhân danh những người còn đang bị giam trong nhà tù là C. Liép-nếch và R. Lú-xăm-bua.

Hội nghị ở Xtóc-khôn đã không họp được, vì một số đại biểu

- không được chính phủ họ cấp hộ chiếu, một số khác từ chối hợp với đại diện những nước đang có chiến tranh với nước họ. — 451.
- ¹⁵⁰ Lê-nin nhắc lại ở đây và ở phần dưới bản dự thảo tuyên ngôn của đảng về hội nghị các đảng thuộc Quốc tế II ở Xtốc-khôn, dự thảo này không được lưu trong các văn kiện Hội nghị tháng Tư. Có lẽ một phần của dự thảo nằm trong văn bản nghị quyết về đề nghị của Boóc-gơ-bi-e. — 445.
- ¹⁵¹ Nghị quyết về chiến tranh, mà cơ sở là văn bản do Lê-nin đề nghị tại Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga (xem tập này, tr. 321 - 328), được Hội nghị tháng Tư thông qua với đa số phiếu, có 7 phiếu trắng, và đăng trên báo "Sự thật", số 44, ngày 12 tháng Năm (29 tháng Tư) ở vị trí bài xã luận. — 496.
- ¹⁵² Nghị quyết về thái độ đối với Chính phủ lâm thời đảng trên báo "Sự thật", số 42, ngày 10 tháng Năm (27 tháng Tư) 1917 ở vị trí bài xã luận với phụ đề "Dự thảo nghị quyết được tiểu ban — do hội nghị toàn Nga cử ra — nhất trí thông qua". Tại phiên họp toàn thể, nghị quyết được thông qua với đa số phiếu, có 8 phiếu trắng và 3 phiếu chống. — 501.
- ¹⁵³ Việc soạn thảo cương lĩnh mới của đảng được hoàn thành sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại. Cương lĩnh này được Đại hội VIII Đảng cộng sản (b) Nga thông qua tháng Ba 1919. — 504.
- ¹⁵⁴ Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 4, tr. 444). — 505.
- ¹⁵⁵ Nghị quyết về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng được thông qua với đa số phiếu, có 3 phiếu trắng. — 508.
- ¹⁵⁶ Nghị quyết về vấn đề ruộng đất được thông qua với đa số phiếu, có 11 phiếu trắng, và được đăng trên báo "Sự thật", số 45, ngày 13 tháng Năm (30 tháng Tư) 1917 ở vị trí bài xã luận. — 522.
- ¹⁵⁷ Xem Ph. Ăng-ghe-n. "Sách báo của những người lưu vong. I. Truyền đơn Ba-lan" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 18, tr. 509). — 536.

¹⁵⁸ *Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan* (Polska Partia Socjalistyczna) — một đảng theo chủ nghĩa dân tộc cải lương, thành lập năm 1892. Dưới khẩu hiệu đấu tranh cho một nước Ba-lan độc lập, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan, đứng đầu là Pin-xút-xki và những người ủng hộ y, đã tiến hành tuyên truyền sự phân lập và chủ nghĩa dân tộc trong công nhân Ba-lan và tìm cách lôi kéo họ xa rời cuộc đấu tranh chung cùng với công nhân Nga chống lại chế độ chuyên chế và chủ nghĩa tư bản. Trong suốt quá trình lịch sử của Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan, do tác động của những công nhân bình thường, trong nội bộ đảng đã xuất hiện các nhóm tả. Một số trong các nhóm ấy sau này đã ngã theo phái cách mạng trong phong trào công nhân Ba-lan.

Năm 1906, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan phân liệt thành Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan "cánh tả" và thành cái gọi là Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan "cánh hữu", một đảng khuynh hữu và sô-vanh ("phái cách mạng"). Do chịu ảnh hưởng của đảng bôn-sê-vích, cũng như chịu tác động của Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan "cánh tả" đã dần dần chuyển sang lập trường cách mạng triệt để.

Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, một bộ phận lớn của Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan "cánh tả" theo lập trường quốc tế chủ nghĩa; tháng Chạp 1918, đảng này hợp nhất với Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va. Hai đảng này sau khi hợp nhất đã lập ra Đảng công nhân cộng sản Ba-lan (đó là tên gọi của Đảng cộng sản Ba-lan từ năm 1925 trở về trước).

Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan "cánh hữu" vẫn tiếp tục chính sách của chủ nghĩa sô-vanh - dân tộc trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất; đảng này đã tổ chức trên lãnh thổ Ga-li-xi-a những đội quân Ba-lan tham gia chiến đấu trong hàng ngũ phe đế quốc Đức - Áo. Khi nhà nước tư sản Ba-lan được thành lập, năm 1919 Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan "cánh hữu" đã hợp nhất với các bộ phận của Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan trên lãnh thổ Ba-lan, là nơi đã bị Đức và Áo chiếm đóng trước đây, và lại lấy tên là Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan. Khi lên cầm đầu chính phủ, đảng này đã góp phần vào việc chuyển chính quyền vào tay giai cấp tư sản Ba-lan, tuyên truyền một cách có hệ thống chống chủ nghĩa cộng sản và ủng hộ chính sách xâm lược chống đất nước xô-viết, chính sách xâm lược và nô dịch miền Tây U-cra-i-na và miền Tây Bê-lô-ru-xi-a. Một số nhóm trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan không đồng ý với chính sách đó, đã gia nhập Đảng cộng sản Ba-lan.

Sau cuộc đảo chính phát-xít của Pin-xút-xki (tháng Năm 1926), Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan về hình thức là phái đối lập trong nghị viện, nhưng trên thực tế không tích cực đấu tranh chống chế độ phát-xít mà vẫn tiếp tục tuyên truyền chống cộng sản và chống Liên-xô. Những phần tử cánh tả trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan trong những năm đó đã cộng tác với những người cộng sản Ba-lan, trong một số cuộc vận động đã ủng hộ sách lược lập mặt trận thống nhất.

Trong thời gian chiến tranh thế giới thứ hai, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan lại bị phân liệt. Bộ phận phản động, theo chủ nghĩa sô-vanh trong đảng lấy tên là "Wolnosc, Równosc, Niepodlegkosc" ("Tự do, Bình đẳng, Độc lập") đã tham gia "chính phủ" Ba-lan phản động lưu vong ở Luân-đôn. Một bộ phận khác, bộ phận cánh tả của Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan, lấy tên là "Đảng công nhân của những người xã hội chủ nghĩa Ba-lan", do chịu ảnh hưởng của Đảng công nhân Ba-lan thành lập năm 1942, nên đã gia nhập Mặt trận nhân dân đấu tranh chống bọn xâm lược Hít-le, tiến hành cuộc đấu tranh để giải phóng Ba-lan khỏi ách nô dịch của bọn phát-xít và ngả theo lập trường thiết lập các quan hệ hữu nghị với Liên-xô.

Năm 1944, sau khi miền Đông Ba-lan được giải phóng khỏi ách chiếm đóng của Đức và sau khi thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Ba-lan, Đảng công nhân của những người xã hội chủ nghĩa Ba-lan lại lấy tên là Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan và cùng với Đảng công nhân Ba-lan tham gia xây dựng nước Ba-lan dân chủ nhân dân. Tháng Chạp 1948, Đảng công nhân Ba-lan và Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan đã hợp nhất lại và lập ra Đảng công nhân thống nhất Ba-lan. — 538.

¹⁵⁹ Các nghị quyết của Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga cùng với "Lời giới thiệu" đã được đăng trong Phụ trương báo "Sự thật binh sĩ" ngày 16 (3) tháng Năm 1917. Trên báo "Sự thật", hầu hết các nghị quyết khi được hội nghị thông qua thì đều được đăng ở vị trí bài xã luận. — 559.

¹⁶⁰ Xem Ph. Ăng-ghen. "Góp phần phê phán dự thảo cương lĩnh dân chủ - xã hội năm 1891" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 239). — 570.

¹⁶¹ *Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức* — đảng theo phái giữa, được tổ chức vào tháng Tư 1917 tại đại hội thành lập ở Gô-ta, trong tình

hình có cao trào cách mạng; cuộc Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai ở Nga đã có ảnh hưởng lớn đến việc thúc đẩy cao trào này. Ban lãnh đạo cơ hội chủ nghĩa của Đảng dân chủ - xã hội Đức ngày càng không được các đảng viên thường tín nhiệm, và đảng đã đứng trước nguy cơ là các phần tử cánh tả tách ra khỏi đảng. Để ngăn ngừa sự phân liệt đó và việc thành lập một đảng cách mạng của giai cấp công nhân, các thủ lĩnh phái giữa mưu tính thành lập một đảng gọi là đảng "độc lập"; họ hy vọng là nhờ có một đảng như vậy, họ sẽ giữ được quần chúng chịu ảnh hưởng của họ. Ngay trang bằng những lời nói mang tính chất phái giữa, "đảng độc lập" đã tuyên truyền cho việc thống nhất với bọn xã hội - sô-vanh và sa vào chỗ từ bỏ đấu tranh giai cấp. Bộ phận chủ yếu của đảng này là tổ chức "Cộng đồng lao động" của Cau-xky trong Quốc hội.

Có một thời gian, nhóm "Xpác-ta-cút" gia nhập đảng "độc lập", nhưng vẫn giữ độc lập về tổ chức và chính trị, vẫn tiếp tục hoạt động bí mật và đấu tranh để giải phóng những người công nhân dân chủ - xã hội khỏi ảnh hưởng của các thủ lĩnh phái giữa. Năm 1918, "Liên minh Xpác-ta-cút" rút ra khỏi Đảng dân chủ - xã hội độc lập, và trên cơ sở của Liên minh ấy, đã thành lập Đảng cộng sản Đức.

Tháng Mười 1920, tại Đại hội Đảng dân chủ - xã hội độc lập ở Han-lơ đã xảy ra sự phân liệt. Tháng Chạp 1920, một bộ phận lớn "những người độc lập" đã hợp nhất với Đảng cộng sản Đức. Những phần tử cánh hữu thành lập một đảng riêng và vẫn giữ tên gọi cũ là Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức; đảng này tồn tại cho đến năm 1922. — 574.

¹⁶² "Khu Pê-tơ-rô-grát" — một khu của Pê-tơ-rô-grát, ở đó có Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành Pê-tơ-rô-grát của đảng bôn-sê-vích, Tổ chức quân sự trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, câu lạc bộ binh sĩ và những tổ chức khác của công nhân và binh sĩ đặt ở Cung điện Ksê-xin-xcai-a cũ. — 578.

¹⁶³ Bản thuyết trình "*Cách mạng Nga, ý nghĩa và nhiệm vụ của nó*" do V. I. Lê-nin đọc bằng tiếng Đức ngày 14 (27) tháng Ba 1917 tại Cung nhân dân Xuy-rích trong cuộc họp của công nhân Thụy-sĩ.

Những luận điểm cơ bản ghi trong dàn bài bản thuyết trình đã được V. I. Lê-nin phát triển trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về" nổi tiếng (xem tập này, tr. 13 - 74). Báo cáo tóm tắt về

- bản thuyết trình được đăng trên báo Xuy-rích "Volksrecht", số 77 và 78, ngày 31 tháng Ba và 2 tháng Tư 1917 (xem tập này, tr. 89 - 96). — 590.
- ¹⁶⁴ V. I. Lê-nin có ý nói đến quyết định của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát ngày 2 (15) tháng Ba đã tùy tiện tán thành việc để Kê-ren-xki tham gia Chính phủ lâm thời tư sản, làm bộ trưởng tư pháp, mặc dầu "có sự phản đối của phái thiểu số". — 591.
- ¹⁶⁵ Đây có ý nói đến luận cương số 4 về các Xô-viết đại biểu công nhân trong tác phẩm của V. I. Lê-nin "Vài luận cương" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 27, tr. 62). — 592.
- ¹⁶⁶ Học thuyết của Mác và Ăng-ghen về nhà nước trong thời kỳ quá độ đã được nêu ra một cách cụ thể trong "Phê phán cương lĩnh Gô-ta" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm 2 tập, tiếng Nga, t. II, 1955, tr. 23). — 592.
- ¹⁶⁷ Đây có ý nói đến luận cương số 11 trong tác phẩm của V. I. Lê-nin "Vài luận cương" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 27, tr. 64 - 65). — 592.
- ¹⁶⁸ "Thông cáo" này V. I. Lê-nin đã chuyển đến ban biên tập báo "Politiken" của những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển, và qua họ đến các đại diện của báo chí và đoàn thể xã hội, sau khi tới Xtốt-khôn ngày 31 tháng Ba (13 tháng Tư). Các báo "Ngôn luận" và "Ban ngày", sau khi nhận được văn bản tờ "Thông cáo" qua Thông tấn xã Pê-tơ-rô-grát, đã đăng thông cáo này ngày 5 (18) tháng Tư, không có đoạn cuối; đoạn này nói về sự xác nhận của các đại diện phong trào dân chủ - xã hội quốc tế về việc tổ chức cuộc hành trình đi qua Đức. — 597.
- ¹⁶⁹ "Bước đầu" — báo xuất bản ở Pa-ri từ tháng Chín 1916 đến tháng Ba 1917, thay cho tờ "Lời nói của chúng ta". Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai ở Nga, báo này xuất bản với tên gọi "Thời đại mới". — 598.
- ¹⁷⁰ Đây có ý nói đến Ph. Lô-ri-ô. — 598.

BẢN CHỈ DẪN
CÁC SÁCH BÁO VÀ TÀI LIỆU GỐC
MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ TRÍCH DẪN VÀ NÓI ĐẾN

- Ăng-ghen, Ph. Góp phần phê phán dự thảo cương lĩnh dân chủ - xã hội năm 1891.* Cuối tháng Sáu 1891. - *Энгельс, Ф. К критике проекта социал-демократической программы 1891 г.* Конец июня 1891 г. - 73, 439 - 440, 546, 570.
- *Lời tựa cho văn tập "Internationales aus dem Volksstaat (1871 - 1875)".* 3 tháng Giêng 1894. - *Предисловие к сборнику "Internationales aus dem Volksstaat (1871 - 1875)".* 3 января 1894 г. - 219 - 220.
- *Sách báo của những người lưu vong.* Tháng Năm 1874 - tháng Tư 1875. - *Эмигрантская литература.* Май 1874 г. - апрель 1875 г. - 536.
- *Thư gửi A. Bê-ben [về Cương lĩnh Gô-ta].* 18 - 28 tháng Ba 1875. - *Письмо А. Бебелю [по поводу Готской программы].* 18 - 28 марта 1875 г. - 52, 142, 168, 197.
- *Thư gửi P. La-phác-gơ.* 2 tháng Sáu 1894. - *Письмо П. Лафаргу.* 2 июня 1894 г. - 421.
- *Thư gửi Ph. A. Doóc-ghê.* 29 tháng Mười một 1886. - *Письмо Ф. А. Зорге.* 29 ноября 1886 г. - 159 - 160.
- *Thư gửi Ph. A. Doóc-ghê.* 7 tháng Chạp 1889. - *Письмо Ф. А. Зорге.* 7 декабря 1889 г. - 159 - 160.
- *Thư gửi Ph. A. Doóc-ghê.* 10 tháng Sáu 1891. - *Письмо Ф. А. Зорге.* 10 июня 1891 г. - 159 - 160.
- *Thư gửi Ph. Ken-li Vít-snê-vết-xcái-a.* 27 tháng Giêng 1887 - *Письмо Ф. Келли-Вишневецкой.* 27 января 1887 г. - 159 - 160.
- Ban chấp hành quyết định tham gia thành lập chính phủ liên hiệp.* - *Исполнительный комитет решил участвовать в создании коалицион-*

- ного министерства. – “Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов”, 1917, № 55, 2 мая, стр. 5. – 559.
- “Ban ngày”, Pê-tơ-rô-grát. – “День”, Пг., 1917, № (1604) 33, 14 апреля, стр. 1 - 2. – 248, 289, 334, 340, 389 - 390, 391 - 392, 514 - 515, 516, 517, 524.
- 1917, № (1611) 40, 22 апреля, стр. 1. – 411.
- Bản Tuyên ngôn Ki-en-tan.* – Кингальский манифест - хет Gửi nhân dân các nước bị phá sản và bị đẩy vào chỗ diệt vong.
- Báo chí.* – Печать. – “Речь”, Пг., 1917, № 83 (3825), 11 (24) апреля, стр. 1 - 2. – 257.
- “Báo công nhân”, Pê-tơ-rô-grát. – “Рабочая Газета”, Пг. – 135, 156, 219, 375, 385, 412, 413, 456, 572.
- 1917, № 32, 15 апреля, стр. 3. – 339, 377.
- 1917, № 33, 16 апреля, стр. 2. – 340, 344 - 347, 349.
- 1917, № 36, 21 апреля, стр. 1. – 385, 386.
- 1917, № 37, 22 апреля, стр. 1. – 411 - 413.
- 1917, № 38, 23 апреля, стр. 2. – 416.
- 1917, № 39, 25 апреля, стр. 1, 3. – 451 - 452, 453, 455 - 456, 457, 458, 460.
- 1917, № 41, 27 апреля, стр. 2. – 572, 574.
- 1917, № 42, 28 апреля, стр. 2. – 534, 535 - 537, 538 - 539.
- “Báo Hem-ni-txo”. – “Хемницкая Газета” – хет “Volksstimme”.
- “Báo một xu”, Pê-tơ-rô-grát. – “Газета-Копейка”, Пг., 1917, № 3131, 14 (26) апреля, стр. 2. – 391 - 392.
- “Báo tài chính”, Pê-tơ-rô-grát. – “Финансовая Газета”, Пг., 1917, № 454, 13 (26) апреля. Вечернее издание, стр. 3. – 275, 582.
- 1917, № 457, 17 (30) апреля. Вечернее издание, стр. 2. – 275 - 276, 582.
- “Bình minh của chúng ta”, Xanh Pê-téc-bua. – “Наша Заря”, Спб. – 37.
- “Bước đầu”, Pa-ri. – “Начало”, Париж. – 598.

- [Ca-mê-nêp, L. B.] Không thể có một nền ngoại giao bí mật. – [Каменев, Л. Б.] Без тайной дипломатии. – “Правда”, Пг., 1917, № 9, 15 марта, стр. 1. – 119 - 128 - 129.
- Những sự bất đồng giữa chúng ta. – Наши разногласия. – “Правда”, Пг., 1917, № 27, 8 апреля, стр. 2. Подпись: Ю. Каменев. – 169 - 175.
- Ca-na-vi-nô (tỉnh Ni-giô-ni Nốp-gô-rốt). – Канавино (Нижег. г.). – “Правда”, Пг., 1917, № 32, 14 апреля, стр. 3, в отд.: Российская социал-демократич. рабочая. партия. Подпись: Левит. – 354.
- Các biên bản của Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga họp ở Xtốc-khôn năm 1906. – Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907. VI, 420 стр. – 510 - 512.
- Các đại biểu của Đảng dân chủ - xã hội Phần-lan trong Ban tổ chức. – Делегаты Финляндской с.- д - ии в Организацион. комитете. – “Рабочая Газета”, Пг., 1917, № 42, 28 апреля, стр. 2. – 533 - 534, 535 - 537, 539.
- Các đại biểu Nga ở Anh. Những lời phát biểu trong bữa ăn sáng tại nhà viên thị trưởng. – Русские депутаты в Англии. Речи на завтраке у лорд-мэра. Лондон, 19 июня (2 июля). – “Речь”, Спб., 1909, № 167 (1045), 21 июня (4 июля), стр. 3. – 166 - 167.
- Các đồng minh. – Союзники. – “Рабочая Газета”, Пг., 1917, № 41, 27 апреля, стр. 2. – 572, 573.
- Các nghị quyết của Hội nghị toàn Nga Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga vào những ngày 24 - 29 tháng Tư 1917. – Резолюции Всероссийской конференции Российской социал-демократической рабочей партии, состоявшейся 24-29 апреля 1917 года. – “Солдатская Правда”, Пг., 1917, № 13, 16 (3) мая. Приложение к газ. “Солдатская Правда”, стр. 1 - 4. – 225, 557 - 558, 559 - 562.
- Chiến tranh thế giới và những nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội. (Dự thảo nghị quyết do cánh tả của hội nghị đưa ra). – Всемирная война и задачи социал-демократии. (Проект резолюции, внесенный левой частью конференции). – “Социал-Демократ”, Женева, 1915, № 45 - 46, 11 октября, стр. 3 - 4. – 214.
- Chiến tranh thế giới và những nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội. (Dự thảo nghị quyết do cánh tả của hội nghị ở Xim-méc-van tháng

- Chín 1915, đưa ra). - *Всемирная война и задачи социал-демократии*. (Проект резолюции, внесенный левой частью конференции в Циммервальде в сентябре 1915 года). - В кн.: Ленин В. И. Задачи пролетариата в нашей революции. (Проект платформы пролетарской партии). Пб., "Прибой", сентябрь 1917, стр. 36-38. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. - 210.
- Số-c-ni-lép, I. và những người khác. Bàn về việc điều tra và xét xử về chuyến đi của Lê-nin trong toa tàu của Đức*. - Корнильеv, И. и др. К расследованию и суду - поездку Ленина в германском вагоне. - "Маленькая Газета", Пг., 1917, № 85 (884), 14 (27) апреля, стр. 2. - 291, 292.
- Crư-lốp, I. A. Con mèo và người nấu bếp*. - Крылов, И. А. Кот и Повар. - 192, 196.
- Sự-c hành trình của ông Lê-nin*. - Приезд г. Ленина. - "Речь", Пг., 1917, № 78 (3820), 5 (18) апреля, стр. 3. - 151.
- Sự-c hợp của đảng tự do nhân dân*. - Собрание партии народной свободы. - "Речь", Пг., 1917, № 83 (3825), 11 (24) апреля, стр. 5. - 255, 257.
- Sự-c khủng hoảng nội các*. - Министерский кризис. - "День", Пг., 1917, № (1611) 40, 22 апреля, стр. 1. - 411.
- Cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đã được thông qua tại Đại hội II của đảng*. - Программа Российской соц.- дем. рабочей партии, принятая на Втором съезде партии. - В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.- дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Genève, тип. партии, [1904], стр. 1-6. (РСДРП). - 73, 74, 120, 131 - 132, 134, 140, 355, 357, 504 - 507, 508 - 509, 531.
- Cương lĩnh ruộng đất của 104 người*. - Аграрная программа 104-х - xem Dự án các điểm cơ bản của luật ruộng đất do 104 đại biểu Đu-ma nhà nước đưa ra.
- Cương lĩnh ruộng đất của 104 người*. - Аграрная программа 104-х - xem Dự án các điểm cơ bản về cải cách ruộng đất do Nhóm lao động và Hội liên hiệp nông dân đưa ra Đu-ma nhà nước II.
- Cương lĩnh ruộng đất, [được thông qua tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]*. - Аграрная

- программа, [принятая на IV (Объединительном) съезде РСДРП]. - В листовке: Постановления и резолюции Объединительн. съезда Российской социал-демократической рабочей партии. [Спб.], тип. ЦК, [1906], стр. 1. (РСДРП). - 73 - 74, 298, 506, 508, 511, 550 - 551.
- Du-ra-bốp, A. Bức thư ngỏ gửi ông Mi-li-u-cốp*. - Зурабов, А. Открытое письмо гражданину Милюкову. - "Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 34, 7 апреля, стр. 3. Под общ. загл.: О возвращении русских эмигрантов. - 279.
- Dự án các điểm cơ bản của cải cách ruộng đất [do đảng đoàn dân chủ - xã hội đưa ra Đu-ma nhà nước II]*. - Проект основных положений аграрной реформы, [внесенный во II Государственную думу от имени социал-демократической фракции]. - В кн.: Стенографические отчеты [Государственной думы]. 1907 год. Сессия вторая. Т. 1. Заседания 1-30 (с 20 февраля по 30 апреля). Спб., гос. тип., 1907, стлб. 728 - 730. (Государственная дума. 2- ой созыв). - 510.
- Dự án các điểm cơ bản [của luật ruộng đất do 104 đại biểu Đu-ma nhà nước đưa ra]*. - Проект основных положений [земельного закона, внесенный 104 членами Государственной думы]. - В кн.: Стенографические отчеты [Государственной думы]. 1906 год. Сессия первая. Т. 1. Заседания 1-18 (с 27 апреля по 30 мая). Спб., гос. тип., 1906, стр. 560 - 562. (Государственная дума). - 71, 111, 511 - 513, 516 - 518.
- Dự án các điểm cơ bản [về cải cách ruộng đất do Nhóm lao động và Hội liên hiệp nông dân đưa ra Đu-ma nhà nước II]*. - Проект основных положений [земельной реформы, внесенный во II Государственную думу от имени Трудовой группы и Крестьянского союза]. - В кн.: [Материалы, поступившие в Общее собрание Государственной думы 2 - го созыва]. Б. м., [1907], л. 17-19, 37. - 111, 511 - 513, 516 - 518.
- Dự âm của cái cũ*. - Отзвуки старого. - "Речь", Пг., 1917, № 84 (3826), 12 (25) апреля, стр. 3. Подпись: Скептик. - 429.
- Đại hội đại biểu nông dân*. - Съезд крестьянских депутатов. - "Дело Народа", Пг. 1917, № 25, 15 апреля, стр. 3. - 334.
- * *Đại hội II thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga*.

* Một hoa thị để chỉ những sách báo, bài báo và văn kiện, trong đó có bút tích của V. I. Lê-nin. Những sách báo và văn kiện này

Toàn văn các biên bản. – *Второй очередной съезд Росс. соц.- дем. рабочей партии*. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Genève, тип. партии, [1904]. 397, 11 стр. (РСДРП) – 73, 74, 120, 131, 134, 140, 355, 356, 504 - 507, 508 - 509, 531, 537 - 538.

Đại hội ở mặt trận. – *Фронтовой съезд*. – “Речь”, Пг., 1917, № 83 (3825), 11 (24) апреля, стр. 2 - 3, в отд.: Война. – 262.

Đạo dụ gửi Pháp viện chấp chính tối cao [về việc nông dân ra khỏi công xã và việc củng cố ruộng đất được chia thành sở hữu riêng, ngày 9 (22) tháng Mười một 1906]. – *Указ правительствующему Сенату [о выходе крестьян из общин и закреплении в собственность наделных участков, 9 (22) ноября 1906 г.]*. – “Правительственный Вестник”, Спб., 1906, № 252, 12 (25) ноября, стр. 1. – 304.

Đạo luật ngày 9 tháng Mười một. – *Закон 9 ноября* – xem *Đạo dụ gửi Pháp viện chấp chính tối cao về việc nông dân ra khỏi công xã và về việc củng cố ruộng đất được chia thành sở hữu riêng*.

Điện của bộ trưởng Sin-ga-rép. – *Телеграмма министра Шингарева* – xem *Pô-nô-ma-rép*, С. “Sự phân chia” tùy tiện.

Điều kiện hòa bình của những người dân chủ - xã hội Đức (của phái đa số). – *Условия мира германских с.- д. (большинства)*. – “Рабочая Газета”, Пг., 1917, № 39, 25 апреля, стр. 3. – 451 - 453, 454, 455 - 456, 457, 458 - 459, 460.

“Đời sống mới”, Pê-tơ-rô-grát. – “Новая жизнь”, Пг. – М. – 375 - 376. – Пг., 1917, № 2, 20 апреля (3 мая), стр. 1. – 375 - 376.

Gơ-tơ, I. V. Phau-xơ. – Гёте, И. В. Фауст. – 163.

Gửi binh sĩ tất cả các nước tham chiến. – *К солдатам всех воюющих стран* – xem *Lê-nin, V. I. Lời kêu gọi các binh sĩ tất cả các nước tham chiến*.

Gửi nhân dân các nước bị phá sản và bị đẩy vào chỗ diệt vong. – *К разоряемым и умерщвляемым народам*. – “Социал-Демократ”, Женева, 1916, № 54 - 55, 10 июня, стр. 1. – 215 - 216.

được bảo quản trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô.

Gửi nhân dân toàn thế giới. – *К народам всего мира*. – “Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов”, 1917, № 15, 15 марта, стр. 1. Подпись: Петроградский Совет рабочих и солдатских депутатов. – 92 - 93, 120 - 130, 146, 185.

Họ muốn gì. [Xã luận]. – *Чего они хотят*. [Передовая]. – “Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов”, 1917, № 43, 17 апреля, стр. 1. – 344, 380.

Hội nghị đại biểu đảng dân chủ - xã hội bàn về vấn đề thống nhất. – *Совещание представителей с.- д. партии по вопросу об объединении*. – “Единство”, Пг., 1917, № 5, 5 апреля, стр. 4. – 136, 140, 141, 142, 158, 268.

Hội nghị I tỉnh đảng bộ Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. – *Первая Московская областная конференция РСДРП*. 19-21 апреля 1917 г. – “Социал-Демократ”, М., 1917, № 45, 15 (2) мая, стр. 2. – 423, 424, 425, 427 - 428.

Hội nghị toàn Nga của các đại biểu Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. Phiên họp ngày 29 tháng Ba. – *Всероссийское совещание делегатов от Советов рабочих и солдатских депутатов*. Заседание 29 марта. – “Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов”, 1917, № 29, 31 марта, стр. 2 - 3. – 125, 154, 185, 196, 207 - 208, 214.

Kẻ thù chính ở nước mình. – *Главный враг в собственной стране* – xem *Liebnecht, K. Ein kraftiger Mahnruf*.

Không được đung đến! – *Руки прочь!* – “Единство”, Пг., 1917, № 15, 16 апреля, стр. 1 - 2. – 379 - 380.

[*Lê-nin, V. I.*] *Bàn về khuynh hướng “chủ nghĩa kinh tế đế quốc” đang nảy sinh*. – [Ленин, В. И.] О рождающемся направлении “империалистического экономизма”. Август - сентябрь 1916 г. – 534 - 535.

- *Báo cáo tại hội nghị liên tịch của những người bôn-sê-vích và những người men-sê-vích tham gia Hội nghị toàn Nga của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ngày 4 (17) tháng Tư 1917*. Доклад на объединенном собрании большевиков и меньшевиков – участников Всероссийского совещания Советов рабочих о солдатских депутатах 4 (17) апреля 1917 г. – xem *Hội nghị đại biểu đảng dân chủ - xã hội bàn về vấn đề thống nhất*.

- *Các chính đảng ở Nga và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản*. – *Политические партии в России и задачи пролетариата*. [2-e изд.]

- M. - Пг., "Коммунист", 1918. 32 стр. (РКП (б)). Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 235 - 236.
- *Các chính đảng ở Nga và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản.* (Giải thích dự thảo cương lĩnh, do N. Lê-nin biên soạn để thảo luận tại một số cuộc hội nghị của những người bên-sê-vích hợp ở các địa phương và tại Hội nghị toàn Nga của những người bên-sê-vích, do Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga triệu tập). - *Политические партии в России и задачи пролетариата* (Пояснения к проекту платформы, сост. Н. Лениным для обсуждения на некоторых местных совещаниях большевиков и на Всерос. совещании их, созванном ЦК РСДРП). [Пг., 1917]. 23 стр. — 235 - 236, 253 - 254.
 - *Các đồng chí hãy chú ý!* - *Вниманию товарищей!* - "Правда", Пг., 1917, № 39, 6 мая (23 апреля) стр. 3, в отд.: Российская социал-демократич. рабочая партия. — 416 - 417.
 - *Cách mạng ở Nga và nhiệm vụ của công nhân tất cả các nước.* - *Революция в России и задачи рабочих всех стран.* 12 (25) марта 1917 г. — 588 - 589.
 - *Chiến tranh và phong trào dân chủ - xã hội Nga.* - *Война и российская социал-демократия.* - "Социал-Демократ", Женева, 1914, № 33, 1 ноября, стр. 1. Подпись: Центральный Комитет Российской с.-д. рабочей партии. — 113.
 - *Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn mới nhất của chủ nghĩa tư bản.* (Khái luận phổ thông). - *Империализм, как новейший этап капитализма.* (Популярный очерк). Пг., "Жизнь и Знание", 1917. [3], 130 стр. Перед загл. авт.: Н. Ленин (Вл. Ильин). — 64.
 - *Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản.* - *Империализм, как высшая стадия капитализма - xem V. I. Lê-nin. "Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn mới nhất của chủ nghĩa tư bản".*
 - *Chúng tôi đã về đến đây như thế nào.* - *Как мы доехали.* - "Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 32, 5 апреля, стр. 2. - 151, 278 - 279, 280 - 281, 282 - 283, 291 - 292, 331, 379.
 - *Chúng tôi đã về đến đây như thế nào.* Thông báo do các đồng chí Lê-nin và Di-nô-vi-ép viết theo sự ủy nhiệm của những đồng chí từ Thụy-sĩ trở về, gửi Ban chấp hành. - *Как мы доехали.*

- Сообщение, сделанное Исполнит. к-ту тт. Лениным и Зиновьевым по поручению товарищей, приехавших из Швейцарии. - "Правда", Пг., 1917, № 24, 5 апреля, стр. 2. — 151.
- *"Công trái vì nền tự do"* (Dự thảo nghị quyết do đảng đoàn bên-sê-vích trong Xô-viết đại biểu công nhân soạn ra). - *"Заем свободы"*. (Проект резолюции, выработанный большевистской фракцией Совета рабочих депутатов). Резолюция Совета рабочих и солдатских депутатов по поводу 4 "Займа свободы". - "Правда", Пг., 1917, № 31, 13 апреля, стр. 3, в отд.: Российская социал-демократич. рабочая партия. — 427 - 428.
 - *Cương lĩnh ruộng đất của Đảng dân chủ - xã hội trong cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907.* - *Аграрная программа социал-демократии в первой русской революции 1905 - 7гг.* Пг., "Жизнь и знание", 1917. VIII, 271 стр. (Б-ка обществоведения. Кн. 39). Перед загл. авт.: В. Ильин (Н. Ленин). — 74, 511.
 - *Dự thảo nghị quyết về chiến tranh [được đưa ra tại Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. 1917].* - *Проект резолюции о войне, [внесенный на Петроградской общегородской конференции РСДРП (б). 1917г.].* — 429 - 434, 435, 476.
 - *Đề nghị về những thay đổi trong nghị quyết về vấn đề chiến tranh.* - *Предложение об изменениях в резолюции по военному вопросу - xem Der Kantonale Parteitag.*
 - *Điện gửi những người bên-sê-vích trở về Nga.* - *Телеграмма большевикам, отъезжающим в Россию.* 6 (19) марта 1917 г. — 10 - 11.
 - *Giai đoạn đầu của cuộc cách mạng thứ nhất.* (Thư từ nước ngoài gửi về. Thư số 1). - *Первый этап первой революции.* (Письма из далека; письмо 1-ое). - "Правда", Пг., 1917, № 14, 21 марта, стр. 2-3; № 15, 22 марта, стр. 2. Подпись: Н. Ленин. — 44, 47 - 48, 58, 70 - 71, 95 - 96, 159 - 160.
 - *Giai đoạn đầu của cuộc cách mạng thứ nhất.* (Thư từ nước ngoài gửi về. Thư số 1) - *Первый этап первой революции.* (Письма из далека; письмо 1-ое). - "Социал-Демократ", М., 1917, № 16, 24 марта, стр. 2 - 3; № 18, 28 марта, стр. 2 - 3. Подпись: Н. Ленин. — 124.

- * - *V. I. Lê-nin, Hai sách lược của Đảng dân chủ - xã hội trong cách mạng dân chủ.* – *Две тактики социал-демократии в демократической революции.* – В кн.: [Ленин, В. И.] За 12 лет. Собрание статей. Т. I. Два направления в русском марксизме и русской социал-демократии. Спб., тип. Безобразова, [1907], стр. 387 - 469. Перед загл. авт.: Вл. Ильин. На тит. л. год изд.: 1908. – 171 - 172.
- *Lời kêu gọi gửi binh sĩ tất cả các nước tham chiến.* – *Воззвание к солдатам всех воюющих стран.* – “Правда”, Пг., 1917, № 37, 4 мая (21 апреля), стр. 1 - 2. Подпись: Центральный Комитет РСДРП. Петербургский комитет РСДРП. Редакция “Правды”. – 436, 491, 566 - 567.
- *Ngân hàng và bộ trưởng.* – *Банки и министры.* – “Правда”, Пг., 1917, № 32, 14 апреля, стр. 1. – 582.
- *Nghị quyết của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thông qua ngày 21 tháng Tư 1917.* – *Резолюция Центрального Комитета Российской социал-демократической рабочей партии, принятая 21 апреля 1917 года.* – “Правда”, Пг., 1917, № 38, 5 мая (22 апреля), стр. 1. – 394, 402, 412, 447 - 448.
- *Nghị quyết của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thông qua sáng ngày 22 tháng Tư.* – *Резолюция Центрального Комитета РСДРП, принятая утром 22 апреля.* – “Правда”, Пг., 1917, № 39, 6 мая (23 апреля), стр. 1. – 396, 413, 416 - 417, 447.
- *Nghị quyết của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về cuộc khủng hoảng do bức thông điệp của Ch[ính] ph[ủ] lá[m] th[ời] ngày [18] tháng T[ư] 1917 gây ra.* – *Резолюция ЦК РСДРП о кризисе в связи с нотой В[ременного] прав[ительств]а от [18] апр[еля] 1917 г.* – “Правда”, Пг., 1917, № 37, 4 мая (21 апреля), стр. 1. На газ. ошибочно указана дата ноты: 19 апреля. – 401 - 402, 411.
- *Nghị quyết về các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ [được thông qua tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.* – *Резолюция о Советах рабочих и солдатских депутатов, [принятая на Седьмой (Апрельской) Всероссийской конференции РСДРП (б). 1917 г.]* – “Правда”, Пг., 1917, № 46, 15 (2) мая, стр. 3. – 473 - 475, 550 - 551.

- *Nghị quyết về chiến tranh được thông qua [tại Hội nghị VII] toàn Nga [(Hội nghị tháng Tư)] [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga].* 26 tháng Tư 1917. – *Резолюция о войне, принятая [на Седьмой (Апрельской)] [Всероссийской конференции РСДРП (б)].* 26 апреля 1917 г. – “Правда”, Пг., 1917, № 44, 12 мая (29 апреля), стр. 1. – 476 - 493, 494 - 495.
- *Nghị quyết về thái độ đối với Chính phủ lâm thời.* – *Резолюция об отношении к Временному правительству – xem Lê-nin, V. I. Về thái độ đối với Chính phủ lâm thời.*
- *Nghị quyết về vấn đề ruộng đất [được thông qua tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. 1917].* – *Резолюция по аграрному вопросу, [принятая на Седьмой (Апрельской) Всероссийской конференции РСДРП (б). 1917 г.]*. – “Правда”, Пг., 1917, № 45, 13 мая (30 апреля), стр. 1. – 506, 508.
- *Nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta.* (Dự thảo cương lĩnh hành động của đảng vô sản). – *Задачи пролетариата в нашей революции.* (Проект платформы пролетарской партии). 10 (23) апреля 1917 г. – 225 - 228.
- *Nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta.* (Dự thảo cương lĩnh hành động của đảng vô sản). – *Задачи пролетариата в нашей революции.* (Проект платформы пролетарской партии). Пб., “Прибой”, сентябрь 1917. 38 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. – 210, 557 - 558.
- *Những bức thư về sách lược. Bức thư số 1.* – *Письма о тактике. Письмо 1-е.* Пг., 1917. 20 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. – 158 - 159, 580.
- *Quan điểm của chúng tôi.* Đáp lại bản nghị quyết của Ủy ban chấp hành của Xô-viết đại biểu binh sĩ. – *Наши взгляды.* Ответ на резолюцию Исполнительной комиссии Совета солдатских депутатов. – “Правда”, Пг., 1917, № 35, 1 мая (18 апреля), стр. 2. Подпись: Н. Ленин. – 340.
- *Thư từ nước ngoài gửi về.* Thư số 2. Chính phủ mới và giai cấp vô sản. – *Письма из далека. Письмо 2.* Новое правительство и пролетариат. 22 (9) марта 1917 г. – 29 - 30, 45, 46, 70 - 72.

- *V. I. Lê-nin, Thư từ nước ngoài gửi về*. Thư số 3. Về đội dân cảnh vô sản. – *Письма из далека*. Письмо 3. О пролетарской милиции. 11 (24) марта 1917 г. – 38 - 39, 43 - 44, 70 - 72.
- *Thư từ nước ngoài gửi về*. Thư số 4. Giành hòa bình như thế nào? – *Письма из далека*. Письмо 4. Как добиться мира? 12 (25) марта 1917 г. – 50, 70 - 72, 587.
- *- *Trong 12 năm*. Tập bài báo. T. I. Hai xu hướng trong phong trào mác-xít Nga và phong trào dân chủ - xã hội Nga. – *3a 12 лет*. Собрание статей. T. 1. Два направления в русском марксизме и русской социал-демократии. Спб., тип. Безобразова, [1907]. XII, 471 стр. Перед загл. авт.: Вл. Ильин. На тит. л. год изд.: 1908. – 171.
- *- *Vài luận cương*. Lời ban biên tập. – *Nесколько тезисов*. От редакции. – “Социал-Демократ”, Женева, 1915, № 47, 13 октября, стр. 2. – 36 - 37, 41, 51, 67 - 68, 96, 100, 107, 109 - 110, 296, 326, 341, 587, 591 - 592.
- *Về đề nghị của Boóc-gơ-bi-e*. [Nghị quyết được thông qua tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. 1917]. – *O предложении Борзбьерга*. [Резолюция, принятая на Седьмой (Апрельской) Всероссийской конференции РСДРП (б). 1917г.]. – “Правда”, Пг., 1917, № 41, 9 мая (26 апреля), стр. 1. Под общ. загл.: Резолюция Всероссийской конференции РСДРП. – 536, 573 - 574, 575.
- *Về nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng hiện nay*. – *O задачах пролетариата в данной революции*. – В кн.: Ленин, В. И. Письма о тактике. Письмо 1 - e. Пг., 1917, стр. 18 - 20. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. – 158.
- *Về nhiệm vụ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trong cuộc cách mạng Nga*. – *O задачах РСДРП в русской революции - хет Lenin über die russische Revolution*.
- *Về nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng hiện nay*. – *O задачах пролетариата в данной революции*. – “Правда”, Пг., 1917, № 26, 7 апреля, стр. 1 - 2. Подпись: Н. Ленин. – 158, 159, 166 - 168, 264, 270, 208 - 209, 345 - 346.
- *Về thái độ đối với Chính phủ lâm thời*. [Nghị quyết được thông qua tại Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. 1917]. – *Об отношении к Вре-*

- менному правительству*. [Резолюция, принятая на Петроградской общегородской конференции РСДРП (б). 1917 г.]. – “Правда”, Пг., 1917, № 35, 1 мая (18 апреля), стр. 3, в отд.: Российская социал-демократич. рабочая партия. – 310 - 311, 360 - 361, 367, 423 - 427, 530.
- *Về việc hai chính quyền song song tồn tại*. – *O двоевластии*. – “Правда”, Пг., 1917, № 28, 9 апреля, стр. 2. Подпись: Н. Ленин. На газ. ошибочно указан № 58. – 411 - 412.
- *Về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng*. [Nghị quyết được thông qua tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. 1917 – *O пересмотре партийной программы*. [Резолюция, принятая на Седьмой (Апрельской) Всероссийской конференции РСДРП (б). 1917 г.]. – “Солдатская Правда”, Пг., 1917, № 13, 16 (3) мая. Приложение к газ. “Солдатская Прада”, стр. 4. – 504 - 507, 551.
- *Về việc triệu tập một hội nghị quốc tế mệnh danh là hội nghị xã hội chủ nghĩa có những người xã hội - sô-vanh tham gia*. – *O созыве международной якобы социалистической конференции с участием социал-шовинистов*. – “Правда”, Пг., 1917, № 55, 25 (12) мая, стр. 2. – 226.
- *- [*Lê-nin, V. I. và Di-nô-vi-ép, G. E.] Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh*. (Thái độ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đối với chiến tranh). – [Ленин, В. И. и Зиновьев, Г. Е.] Социализм и война. (Отношение РСДРП к войне). Изд. ред. “Социал-Демократа”. Женева, Chaulmontet, 1915. 48 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Г. Зиновьев и Н. Ленин. – 265, 286, 324 - 327, 343.
- Lệnh của bộ trưởng Bộ chiến tranh và hàng hải (ngày 7 tháng Tư, số 33)*. – *Приказ военного и морского министра (от 7-го апреля № 33)*. “Вестник Временного Правительства”, Пг., 1917, № 26 (72), 8 (21) апреля, стр. 1, в отд.: Действия правительства. – 191, 227, 244, 255, 256, 324, 389 - 390, 433.
- Lệnh gửi quân đội và hạm đội*. (Ngày 11 tháng Năm 1917). – *Приказ по армии и флоту*. (11-го мая 1917 г.). – “Вестник Временного Правительства”, Пг., 1917, № 54 (100), 14 (27) мая, стр. 1, в отд.: Действия правительства. – 227.
- Lời kêu gọi của Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ*. – *От исполнительного комитета Совета рабочих и солдатских депутатов*. – “Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских

- Депутатов", 1917, № 4, 3 марта, стр. 1. Подпись: Исполн. комитет Сов. солд. и раб. депутатов. — 39 - 40, 42.
- Lời kêu gọi của Chính phủ lâm thời gửi những người Ba-lan.* — *Воззвание Временного правительства к полякам.* — "Вестник Временного Правительства: П., 1917, № 11 (57), 17 (30) марта, стр. 1. — 462, 482.
- "*Lời nói của chúng ta*", Pa-ri. — "Наше Слово", Париж. — 143.
- Mác, C. Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Vô-na-pác-tơ.* — Маркс, К. Восемнадцатое брюмера Луи Бонапарта. Декабрь 1851г. — март 1852 г. — 52 - 53, 94.
- *Nội chiến ở Pháp.* Lời kêu gọi của Hội đồng trung ương Hội liên hiệp lao động quốc tế. — *Гражданская война во Франции.* Воззвание генерального Совета Международного Товарищества Рабочих. Апрель — май 1871 г. — 51, 52 - 53, 142, 167, 168, 199, 355 - 358.
- *Phê phán cương lĩnh Gô-ta.* — *Критика Готской программы.* Апрель — начало мая 1875 г. — 52 - 53, 142, 168, 220, 372 - 373, 591 - 592.
- *Thư gửi L. Cu-ghen-man.* — *Письмо Л. Кугельману.* 12 апреля 1871 г. — 52, 53, 94, 142, 168.
- *Thư gửi L. Cu-ghen-man.* — *Письмо Л. Кугельману.* 17 апреля 1871 г. — 142, 168, 439.
- *Thư gửi Ph. Ăng-ghen.* — *Письмо Ф. Ăнгельсу.* 12 февраля 1870 г. — 421, 449.
- *Tư bản.* Phê phán khoa kinh tế chính trị. — *Капитал.* Критика политической экономии, т. III, ч. 1 - 2. 1894 г. — 133.
- Mác, C. và Ăng-ghen, Ph. Hệ tư tưởng Đức.* Phê phán triết học Đức mới nhất mà đại biểu là Phơ-bách, В. Вау-ơ và Stiéc-ơ và phê phán chủ nghĩa xã hội Đức mà đại biểu là các nhà tiên tri. 1845 - 1846. — Маркс, К. и Ăнгельс. Ф. *Немецкая идеология.* Критика новейшей немецкой философии в лице ее представителей Фейербаха, Б. Бауэра и Штирнера и немецкого социализма в лице его различных пророков. 1845 - 1846 гг. — 222.
- *Lời tựa cho lần xuất bản bằng tiếng Đức năm 1872 "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản".* — *Предисловие к немецкому изданию "Манифеста Коммунистической партии" 1872 года.* 24 июня 1872 г. — 52 - 53, 94, 142, 168.

- *Tuyên ngôn của Đảng cộng sản.* — *Манифест Коммунистической партии.* Декабрь 1847 г. — январь 1848 г. — 219, 504 - 505, 506, 508.
- Mác-tốp, L. [Điện của Máс-tốp].* — Мартов, Л. [Телеграмма Мартова]. — "Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 37, 11 апреля, стр. 2. Под общ. загл.: К вопросу об эмигрантах. — 253, 279, 281.
- Nghị quyết của Hội nghị Máс-xơ-va về thái độ đối với Chính phủ lâm thời.* — *Резолюция Московской конференции об отношении к Временному правительству — хет* Hội nghị I tỉnh đảng bộ Máс-xơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.
- Nghị quyết của phiên họp toàn thể Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ngày 21 tháng Tư [1917].* — *Резолюция общего собрания Совета рабочих и солдатских депутатов 21 апреля [1917 г.].* — "Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 47, 22 апреля, стр. 3. — 400, 402 - 403.
- Nghị quyết của Xô-viết đại biểu công nhân về chiến tranh.* — *Резолюция Совета р. д. о войне — хет* Hội nghị toàn Nga của các đại biểu Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. Phiên họp ngày 29 tháng Ba.
- "*Ngôn luận*", Pê-tơ-rô-grát. — "Речь", Пг., — 146, 151, 152, 154 - 155, 255, 271, 277, 282, 287, 296, 372, 407, 409, 486, 578.
- 1909, № 167 (1045), 21 июня (4 июля), стр. 3. — 166 - 167.
- 1917, № 76 (3818), 31 марта (13 апреля), стр. 1. — 125, 155, 481.
- 1917, № 78 (3820), 5 (18) апреля, стр. 3. — 152.
- 1917, № 79 (3821), 6 (19) апреля, стр. 6. — 279.
- 1917, № 83 (3825), 11 (24) апреля, стр. 1 - 3, 5, 6. — 255, 257, 260 - 261, 263, 322 - 323, 430 - 431, 481, 497 - 498.
- 1917, № 84 (3826), 12 (25) апреля, стр. 3. — 429.
- 1917, № 85 (3827), 13 (26) апреля, стр. 1, 2. — 268 - 269.
- 1917, № 86 (3828), 14 (27) апреля, стр. 1. — 285 - 288.
- 1917, № 91 (3833), 20 апреля (3 мая), стр. 5. — 370 - 374.
- 1917, № 93 (3835), 22 апреля (5 мая), стр. 2. — 409 - 410.

- "Người dân chủ - xã hội", [Xanh Pê-téc-bua - Vin-nô] - Giơ-ne-vơ - Pa-ri. - "Социал-Демократ", [Спб. - Вильно] - Женева - Париж. - 67, 82, 107, 598.
- Женева, 1914, № 33, 1 ноября, стр. 1. - 112 - 114.
- 1915, № 45 - 46, 11 октября, стр. 3 - 4. - 214.
- *- 1915, № 47, 13 октября, стр. 2. - 36 - 38, 41, 51, 67, 96, 100, 107, 109 - 110, 296, 326, 342, 587, 591 - 592.
- 1916, № 54 - 55, 10 июня, стр. 1. - 215.
- "Người dân chủ - xã hội", Mát-xơ-va. - "Социал-Демократ", М., 1917, № 16, 24 марта, стр. 2 - 3; № 18, 28 марта, стр. 2 - 3. - 125.
- 1917, № 45, 15 (2) мая, стр. 2. - 423, 424, 425, 426 - 428.
- Người vợ góa của viên hạ sĩ quan. - Унтер-офицерская вдова. - "Рабочая Газета", Пг., 1917, № 38, 23 апреля, стр. 2. - 416.
- Những kẻ một sách và đạo đức giả. - Книжники и фарисеи. - "Биржевые Ведомости", Пг., 1917, № 16184, 15 (28) апреля. Утренний вып., стр. 5, в отд.: Газетный день. - 582 - 583.
- Những mưu toan đàm phán hòa bình. - Попытки мирных переговоров. - "Новое Время", Пг., 1917, № 14750, 13 (26) апреля, стр. 3. - 326 - 328.
- "Niên giám", Pê-tơ-rô-grát. - "Летопись", Пг., 1916, № 11, стр. 338. - 63.
- Pê-tơ-rô-grát, 31 tháng Ba. [Xã luận]. - Петроград, 31 марта. [Передовая]. - "Речь", Пг., 1917, № 76 (3818), 31 марта (13 апреля), стр. 1. - 125, 155, 480 - 481.
- Pê-tơ-rô-grát, 4 tháng Tư. - Петроград, 4 апреля. - "Новое Время", Пг., 1917, № 14743, 5 (18) апреля, стр. 7. - 151.
- Pê-tơ-rô-grát, 5 tháng Tư. [Xã luận]. - Петроград, 5 апреля. [Передовая]. - "Русская Воля", Пг., 1917, № 46, 5 апреля, стр. 3. - 151.
- Pê-tơ-rô-grát, 13 tháng Tư. Một nhà ngoại giao im lặng và những lời lẽ hiểu chiến. [Xã luận]. - Петроград, 13 апреля. Дипломатическая фигура умолчания и воинственные речи. [Передовая]. - "Дело", Пг., 1917, № 23, 13 апреля, стр. 1. - 273 - 274, 322, 430 - 431.

- Pê-tơ-rô-grát, 13 tháng Tư. [Xã luận]. - Петроград, 13 апреля. [Передовая]. - "Речь", Пг., 1917, № 85 (3827), 13 (26) апреля, стр. 1. - 268 - 270.
- Pê-tơ-rô-grát, [14] tháng Tư. [Xã luận]. - Петроград, [14] апреля. [Передовая]. - "Речь", Пг., 1917, № 86 (3828), 14 (27) апреля, стр. 1. В загл. ошибочно дано: 15 апреля. - 285 - 288.
- Pê-tơ-rô-grát, 20 tháng Tư (3 tháng Năm). [Xã luận]. - Петроград, 20 апреля (3 мая). [Передовая]. - "Дело Народа", Пг., 1917, № 28, 20 апреля, стр. 1. - 375, 376.
- Pê-tơ-rô-grát, 22 tháng Tư. [Xã luận]. - Петроград, 22 апреля. [Передовая]. - "Речь", Пг., 1917, № 93 (3835), 22 апреля (5 мая), стр. 2. - 409 - 410.
- Phái tả và công trái. [Xã luận]. - Левые и заем. [Передовая]. - "Финансовая Газета", Пг., 1917, № 457, 17 (30) апреля. Вечернее издание, стр. 2. - 350 - 353.
- Phiên họp của Đu-ma nhà nước khóa 4. Ngày 27 tháng Tư 1917. - Заседание Государственной думы 4-х созывов. 27-го апреля 1917 года. - "Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 53, 29 апреля, стр. 3 - 4. - 576 - 581.
- Phiên họp đêm của ba ban lãnh đạo cao cấp. - Ночное заседание трех высших коллегий. - "Биржевые Ведомости", Пг., 1917, № 16195, 21 апреля (4 мая). Вечерний вып., стр. 2 - 3. Подпись: А. Гессен. - 412.
- Plê-kha-nốp, G. V. Các đồng chí, đừng mắc mưu! - Товарищи, не попадитесь в ловушку! - "Единство", Пг., 1917, № 22, 25 апреля, стр. 1. - 455 - 458.
- Chiến tranh và hòa bình. (Bài thứ tư). - Плеханов, Г. В. Война и мир. (Статья четвертая). - "Единство", Пг., 1917, № 23, 26 апреля, стр. 1. - 489 - 492, 567.
- *- Lại bàn về chiến tranh. (Trả lời đồng chí N-p). - Еще о войне. (Ответ товарищу N-ву). - В кн.: Война. Сборник статей. При участии: И. Аксельрод и др. [Paris, "Ideal", 1915], стр. 11 - 48. - 19, 114.
- Thư của G. V. Plê-kha-nốp. - Письмо Г. В. Плеханова. - "Дело Народа", Пг., 1917, № 28, 20 апреля, стр. 3. - 370 - 374.
- Thư của G. V. Plê-kha-nốp. - Письмо Г. В. Плеханова. - "Речь", Пг., 1917, № 91 (3833), 20 апреля (3 мая), стр. 5. - 370 - 374.

- Plê-kha-nốp G. V. Thư của G. V. Plê-kha-nốp gửi sinh viên.* – Письмо Г. В. Плеханова студентам. – “Единство”, Пг., 1917, № 18, 20 апреля, стр. 3. – 370 - 374.
- *Về các luận cương của Lê-nin và về vấn đề: tại sao một điều nhằm nhĩ mà đôi khi lại hết sức đáng chú ý.* Luận cương thứ nhất của Lê-nin. – О тезисах Ленина и о том, почему бред бывает подчас интересен. Первый тезис Ленина. – “Единство”, Пг., 1917, № 10, 11 апреля, стр. 1 - 2. – 264 - 267.
- Plê-kha-nốp, G. V. và những người khác. Lời kêu gọi.* – Плеханов, Г. В. и др. Воззвание. – “Единство”, Пг., 1917, № 20, 22 апреля стр. 1. Подпись: Г. В. Плеханов, Л. Г. Дейч, В. И. Аксельрод. – 406 - 408.
- Rô-nô-ma-rép, C. “Sự phân chia” tùy tiện.* – Пономарев. К. Самовольные “разделы”. – “День”, Пг., 1917, № (1604) 33, 14 апреля, стр. 1-2. – 248, 289 - 290, 334, 340, 389, 391 - 392, 515, 516, 517, 524.
- “Quốc tế”, Pê-tơ-rô-grát.* – “Интернационал”, Пг. – 314.
- [Quyết định của Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát.* 4 (17) tháng Tư 1917]. – [Посмановление Исполнительного комитета Петроградского Совета рабочих и солдатских депутатов. 4 (17) апреля 1917 г.]. – “Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов”, 1917, № 32, 5 апреля, стр. 2. – 151 - 152, 279, 281, 283, 291 - 292, 331, 379 - 380.
- Quyết định của Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ về hội nghị đại biểu.* [25 tháng Tư 1917]. – Постановление Исполнительного комитета Совета рабочих и солдатских депутатов о конференции. [25 апреля 1917 г.]. – “Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов”, 1917, № 51, 27 апреля, стр. 1 - 2. – 573.
- [Quyết định của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát.* 21 tháng Tư 1917]. – [Постановление Петроградского Совета рабочих и солдатских депутатов. 21 апреля 1917 г.]. – “Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов”, 1917, № 47, 22 апреля, стр. 1. – 394.
- * *Quyết nghị của Đại hội [nông dân tỉnh Pen-da] về những biện pháp tạm thời để giải quyết vấn đề ruộng đất.* – Постановление съезда

- [крестьян Пензенской губернии] по вопросу о временных мерах к разрешению земельного вопроса.* [Листовка]. Пенза, типолит. Малкина, [апрель 1917]. 2 стр. Подпись: Президиум крестьянского съезда. – 467, 515.
- Sự chống cự.* [Xã luận]. - Отпор. [Передовая]. - "Речь", Пг., 1917, № 93 (3835), 22 апреля (5 мая) стр. 2. – 409 - 410.
- “Sự nghiệp”, Pê-tơ-rô-grát.* - "Дело", Пг., – 37.
- “Sự nghiệp nhân dân”, Pê-tơ-rô-grát.* - "Дело Народа", Пг. – 271, 272, 273, 274, 370, 376, 379, 431.
- 1917, № 23, 13 апреля, стр. 1. – 271 - 272, 273 - 274, 283, 322, 345, 379 - 380, 431.
- 1917, № 25, 15 апреля, стр. 3. – 334.
- 1917, № 26, 16 апреля, стр. 1, 3. – 340 - 341, 344 - 346, 349, 377 - 378.
- 1917, № 28, 20 апреля, стр. 1, 3. – 370 - 374, 375, 376.
- “Sự thật”, Xanh Pê-téc-bua.* - "Правда", Спб. – 97 - 98, 99, 548.
- “Sự thật”, Pê-tơ-rô-grát.* - "Правда", Пг. – 80, 88, 99, 111, 158 - 159, 255, 264, 268, 269, 280, 368, 379, 409, 411, 455, 477.
- 1917, № 9, 15 марта, стр. 1. – 119 - 120, 128.
- 1917, № 10, 16 марта, стр. 2. – 119 - 120, 128.
- 1917, № 14, 21 марта, стр. 2 - 3; № 15, 22 марта, стр. 2. – 44, 47, 58, 70 - 71, 95 - 96, 160.
- 1917, № 24, 5 апреля, стр. 2. – 151.
- 1917, № 26, 7 апреля, стр. 1 - 2. – 158, 159, 166 - 168, 172, 255, 264, 299, 345.
- 1917, № 27, 8 апреля, стр. 2. – 169 - 175.
- 1917, № 28, 9 апреля, стр. 2. На газ. ошибочно указан № 58. – 411.
- 1917, № 31, 13 апреля, стр. 3. – 428.
- 1917, № 32, 14 апреля, стр. 1, 3. – 289 - 290, 354, 582 - 583.

- "*Sự thật*", *Pê-tơ-rô-grát*. - "Правда", Пг. 1917, № 35, 1 мая (18 апреля), стр. 2, 3. — 310 - 311, 340, 344, 360, 367 - 368, 380, 423 - 427, 530.
- 1917, № 37, 4 мая (21 апреля), стр. 1 - 2. — 401 - 402, 411, 436, 491, 566, 567.
- 1917, № 38, 5 мая (22 апреля), стр. 1. — 394 - 395, 401 - 402, 412, 447 - 448.
- 1917, № 39, 6 мая (23 апреля), стр. 1, 3. — 396, 413, 416, 447 - 448.
- 1917, № 41, 9 мая (26 апреля), стр. 1. — 536 - 537, 573, 574.
- 1917, № 44, 12 мая (29 апреля), стр. 1. — 476 - 493, 494 - 495.
- 1917, № 45, 13 мая (30 апреля), стр. 1. — 505 - 506, 508 - 509.
- 1917, № 46, 15 (2) мая, стр. 3. — 473 - 475.
- 1917, № 55, 25 (12) мая, стр. 2. — 226.
- "*Sự thật binh sĩ*", *Pê-tơ-rô-grát*. - "Солдатская Правда", Пг., 1917, № 13, 16 (3) мая. Приложение к газ. "Солдатская Правда", стр. 1 - 4. — 225 - 226, 504 - 507, 551, 557 - 558, 559 - 562.
- Sự thỏa hiệp giữa Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát với Chính phủ lâm thời*. - Соглашение Петроградского Совета рабочих и солдатских депутатов с Временным правительством. - xem Trích biên bản phiên họp của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ngày 2 tháng Ba.
- Sự thoái vị của Ni-cô-lai Rô-ma-nốp*. - Отречение Николая Романова. - "Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 5, 4 марта, стр. 1. Под общ. загл.: Отречение от престола. Подпись: Николай. — 84.
- Sự thông báo khó chịu*. - Неприятное напоминание. - "Речь", Пг., 1917, № 85 (3827), 13 (26) апреля, стр. 2. — 268 - 269.
- Sự tuyên truyền của Lê-nin và các binh sĩ*. - Пропаганда Ленина и солдаты. - "Маленькая Газета", Пг., 1917, № 87 (886), 16 (29) апреля, стр. 3. — 340, 344 - 347, 349.
- Thắng lợi mới của phái dân chủ*. (Thông điệp của ngài Mi-li-u-cốp và những lời giải thích của chính phủ). - Новый успех демократии. (Нога г. Милукова и правительственные разъяснения). - "Изве-

- стия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 47, 22 апреля, стр. 3. — 400.
- Thời đứ rồi các chính sách xâm lược*. [Xã luận]. - Довольно завоевательной политики. [Передовая]. - "Новая Жизнь", Пг., 1917, № 2, 20 апреля (3 мая), стр. 1. — 375 - 376.
- Thông báo của Chính phủ lâm thời*. - Сообщение Временного правительства. - "Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 47, 22 апреля, стр. 3. — 400, 480 - 481, 497.
- [Thông báo về việc chuẩn bị cho in tại Nhà xuất bản "Cánh bướm" cuốn sách của V. I. Lê-nin "Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản"]*. - [Сообщение о подготовке к печати в издательстве "Парус" книги В. И. Ленина "Империализм, как высшая стадия капитализма"]. - "Летопись", Пг., 1916, № 11, стр. 338. — 63.
- [Thông điệp của Chính phủ lâm thời gửi các cường quốc đồng minh*. Ngày 18 tháng Tư 1917]. - [Нота Временного правительства союзным державам. 18 апреля 1917 г.]. - "Вестник Временного Правительства", Пг., 1917, № 35 (81), 20 апреля (3 мая), стр. 2, в отд.: Петроград. — 359, 360, 363 - 364, 366 - 369, 375, 381, 382, 388 - 389, 400, 401, 480 - 481, 497, 502 - 503.
- Thống kê sở hữu ruộng đất năm 1905*. - Статистика землевладения 1905 г. Свод данных по 50-ти губерниям Европейской России. Спб., тип. Минкова, 1907. 199 стр.; L стр. табл. (Центр. стат. ком. м-ва внутр. дел). — 512 - 513, 517.
- "*Thống nhất*", *Pê-tơ-rô-grát*. - "Единство", Пг. — 156, 168, 264, 282, 339, 345, 379, 406, 407, 429, 486.
- 1917, № 5, 5 апреля, стр. 4. — 136, 140, 142, 158, 268.
- 1917, № 10, 11 апреля, стр. 1 - 2. — 264 - 267.
- 1917, № 15, 16 апреля, стр. 1 - 2, 3. — 340, 345 - 347, 349, 379, 380.
- 1917, № 18, 20 апреля, стр. 3. — 370 - 374.
- 1917, № 19, 21 апреля, стр. 1. — 385 - 386, 389.
- 1917, № 20, 22 апреля, стр. 1. — 406 - 407.

- "*Thống nhất*", Pê-tơ-rô-grát. - "Единство", Пг. 1917, № 22, 25 апреля, стр. 1. - 456 - 457.
- 1917, № 23, 26 апреля, стр. 1. - 489 - 492, 566 - 567.
- "*Thống nhất nói về chủ nghĩa bốn-sê-vích*. - "Единство" о большевизме. - "Дело Народа", Пг., 1917, № 23, 13 апреля, стр. 1. Подпись: С. Д. - 270 - 272, 282, 344, 379 - 380.
- "*Thời mới*" Pê-tơ-rô-grát. - "Новое Время", Пг. - 151, 264, 265.
- 1917, № 14743, 5 (18) апреля, стр. 7. - 151.
- 1917, № 14750, 13 (26) апреля, стр. 3. - 327.
- Thư của Ghe-đơ*. - Письмо Гедэ - xem Manifestations françaises.
- "*Tiếng nói*", Ра-гі. - "Голос", Париж. - 314.
- "*Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân Pê-tơ-rô-grát*". - "Известия Петроградского Совета Рабочих Депутатов", 1917, № 1, 28 февраля. Прибавление к № 1, стр. 1. - 35, 45, 88, 92, 111 - 112, 591 - 592.
- "*Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát*". - "Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 4, 3 марта, стр. 1, 4. - 2, 6, 25, 26, 39 - 40, 42, 54 - 55, 56, 188, 189 - 190, 227, 312, 350, 386, 424 - 425, 501, 559 - 561.
- 1917, № 5, 4 марта, стр. 1. - 83.
- 1917, № 15, 15 марта, стр. 1. - 93, 129 - 130, 146, 185.
- 1917, № 27, 29 марта, стр. 1. - 185, 260, 216, 321, 322, 430 - 431, 478 - 479, 480 - 481, 496, 497.
- 1917, № 29, 31 марта, стр. 2 - 3. - 125, 154, 185, 196, 207 - 208, 214.
- 1917, № 32, 5 апреля, стр. 2. - 151 - 152, 278 - 279, 280, 281, 282, 291 - 292, 331, 379.
- 1917, № 34, 7 апреля, стр. 3. - 279.
- 1917, № 36, 9 апреля, стр. 5. - 279.

- "*Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát*". - "Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 37, 11 апреля, стр. 2. - 253 - 254, 279, 281.
- 1917, № 43, 17 апреля, стр. 1. - 344, 380.
- 1917, № 47, 22 апреля, стр. 1, 3. - 394 - 395, 400, 402 - 404, 480 - 481, 497.
- 1917, № 51, 27 апреля, стр. 1 - 2. - 573.
- 1917, № 55, 2 мая, стр. 5. - 559.
- "*Tin tức Sở giao dịch*", Pê-tơ-rô-grát. - "Биржевые Ведомости", Пг. - 486.
- 1917, № 16120, 5 (18) марта. Утренний вып., стр. 1 - 2. - 15, 89, 590.
- 1917, № 16184, 15 (28) апреля. Утренний вып., стр. 5. - 582 - 583.
- 1917, № 16195, 21 апреля (4 мая). Вечерний вып., стр. 2 - 3. - 412.
- 1917, № 16206, 28 апреля (11 мая). Утренний вып., стр. 6 - 7. - 576 - 581.
- Tình hình trong Quốc tế và những nhiệm vụ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga*. (Nghị quyết đã được toàn thể thông qua, chỉ có một phiếu chống). - Положение в Интернационале и задачи РСДРП. (Резолюция принята всеми голосами против одного). - "Солдатская Правда", Пг., 1917, № 13, 3 (16) мая. Приложение к газ. "Солдатская Правда", стр. 3. Под общ. загл.: Резолюции Всероссийской конференции РСДРП, состоявшейся 24 - 29 апреля 1917 года. - 225 - 226.
- "*Tờ báo nhỏ*", Pê-tơ-rô-grát. - "Маленькая Газета", Пг., 1917, № 85 (884), 14 (27) апреля, стр. 2. - 291, 292.
- Trên con đường đi tới hòa bình*. - На пути к миру. - "Рабочая Газета", Пг., 1917, № 39, 25 апреля. стр. 1. - 453 - 454.
- Trích biên bản phiên họp của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ ngày 2 tháng Ba*. - Из протокола заседания Совета рабочих и солдатских депутатов 2-го марта. - "Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 4, 3 марта, стр. 4. - 187 - 188, 189, 228, 350, 386, 559 - 561.

- Trong ngân hàng ngoại thương Nga.* - В Русском для внешней торговли данке. - "Финансовая Газета", Пг., 1917, № 454, 13 (26) апреля. Вечернее издание, стр. 3, в отд.: Хроника. — 275, 582.
- "*Truyền tin của chính phủ*", Xanh Pê-téc-bua. - "Правительственный Вестник", Спб., 1906, № 252, 12 (25) ноября, стр. 1. — 304.
- "*Truyền tin của Chính phủ lâm thời*", Pê-tơ-rô-grát. - "Вестник Временного Правительства", Пг., 1917, № 11 (57), 17 (30) марта, стр. 1. — 461 - 462, 482.
- 1917, № 26 (72), 8 (21) апреля, стр. 1. — 191, 227 - 228, 243, 255, 256 - 257, 323 - 324, 389 - 390, 433.
- 1917, № 35 (81), 20 апреля (3 мая), стр. 2. — 359, 360, 364, 366 - 369, 375, 381, 382, 389, 400, 401, 481, 497, 502 - 503.
- 1917, № 40 (86), 26 апреля (9 мая), стр. 1. - 559.
- 1917, № 54 (100), 14 (27) мая, стр. 1. — 227 - 228.
- Tséc-nốp, V. Lê-nin.* - Чернов, В. Ленин. - "Дело Народа", Пг., 1917, № 26, 16 апреля, стр. 1. — 377 - 378.
- Tuyên bố của các đại biểu Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan và Lit-va.* - Заявление представителей Социал-демократии Польши и Литвы. - В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.- дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Genève тип. партии, [1904], стр. 388 - 390. (РСДРП). — 531, 537.
- Tuyên bố của các đại biểu đảng đoàn bôn-sê-vích tại Xô-viết.* - Заявление представителей большевисткой фракции Совета. - xem Lê-nin, V. I. Các đồng chí hãy chú ý!
- Tuyên bố của Chính phủ lâm thời.* - От Временного правительства. - "Вестник Временного Правительства", Пг., 1917, № 40 (86), 26 апреля (9 мая), стр. 1, в отд.: Действия правительства. — 559.
- Tuyên bố của Chính phủ lâm thời.* - От Временного правительства. - "Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 4, 3 марта, стр. 1. - 2, 5 - 6, 25, 27, 54, 55, 312, 424, 501.
- Tuyên bố của Chính phủ lâm thời về chiến tranh.* - Заявление Временного правительства о войне. - "Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 27, 29 марта, стр. 1. — 185 - 186, 260, 261, 321, 322, 430, 478, 480, 496, 497.

- Tuyên bố của P. N. Mi-li-u-cốp.* - Заявление П. Н. Милокова. - "Речь", Пг., 1917, № 83 (3825), 11 (24) апреля, стр. 6, в отд.: По России. Подпись: ("P. B."). — 260 - 262, 263, 322, 430, 480 - 481, 497 - 498.
- Tuyên ngôn Ba-Lo.* - Базельский манифест - xem Manifest der Internationale zur gegenwärtigen Lage.
- Tuyên ngôn của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga gửi tất cả các công dân Nga.* - Манифест Российской социал-демократической рабочей партии ко всем гражданам России. - "Известия Петроградского Совета Рабочих Депутатов", 1917, № 1, 28 февраля. Прибавление к № 1, стр. 1. Подпись: Центральный Комитет Российской социал-демократической рабочей партии. — 34, 45, 88, 92, 111, 591.
- Tuyên ngôn của phái tả Xim-méc-van.* - Манифест Циммервальдской левой. - xem Chiến tranh thế giới và những nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội.
- Tuyên ngôn của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ gửi công nhân tất cả các nước.* - Манифест Совета рабочих и солдатских депутатов к рабочим всех стран. - xem Gửi nhân dân toàn thế giới.
- Ủy ban chấp hành của Xô-viết đại biểu binh sĩ nói về hoạt động của Lê-nin.* - Исполнит. комиссия Сов. солдат. депутатов о деятельности Ленина. - "Единство", Пг., 1917, № 15, 16 апреля, стр. 3. Под общ. загл.: К деятельности Ленина. — 340, 344 - 347, 349.
- Ủy ban chấp hành của Xô-viết đại biểu binh sĩ nói về việc tuyên truyền của Lê-nin.* - Исполнительная комиссия Совета солдатских депутатов о пропаганде Ленина. - "Дело Народа", Пг., 1917, № 26, 16 апреля, стр. 3, в отд.: Армия республики. — 344 - 347, 349.
- Ủy ban chấp hành đại biểu binh sĩ nói về việc tuyên truyền của Lê-nin.* - Исполнительная комиссия солдатских депутатов о пропаганде Ленина. - "Рабочая Газета", Пг., 1917, № 33, 16 апреля, стр. 2, в отд.: Хроника. — 340, 344 - 347, 349.
- Véc-si-nin, A. Phép lạ.* - Вершинин, А. Чудо. - "Биржевые Ведомости", Пг., 1917, № 16120, 5 (18) марта. Утренний вып., стр. 1 - 2. — 15, 89, 590.
- Về các sự kiện nóng hổi.* [Xã luận]. - К событиям дня. [Передо-

- vaya]. - "Рабочая Газета", Пг., 1917, № 37, 22 апреля, стр. 1. — 411 - 413.
- Về việc hồi hương những người lưu vong. - К возвращению эмигрантов. - "Рабочая Газета", Пг., 1917, № 32, 15 апреля, стр. 3. — 339, 377.
- Về việc hồi hương những người lưu vong Nga. - О возвращении русских эмигрантов. - "Речь", Пг., 1917, № 79 (3821), 6 (19) апреля, стр. 6. — 279.
- Việc bắt giữ những kiều dân Nga. - Арест русских эмигрантов. - "Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 36, 9 апреля, стр. 5. — 279.
- Việc làm rõ đại. [Xã luận]. - Безумный шаг. [Передовая]. - "Рабочая Газета", Пг., 1917, № 36, 21 апреля, стр. 1. — 385, 386.
- Việc trưng thu các ruộng đất tư hữu. - Реквизиция частновладельческих земель. - "Газета-Копейка", Пг., 1917, № 3131, 14 (26) апреля, стр. 2. — 391 - 392.
- [Xã luận]. - [Передовая]. - "Единство", Пг., 1917, № 19, 21 апреля, стр. 1. - 385 - 386, 389.
- Xan-tư-cốp - Sê-đrín, M. E. Lễ an táng. - Салтыков-Щедрин, М. Е. Похороны. — 453.
- Nhật ký của một người tỉnh lẻ ở Pê-téc-bua. - Дневник провинциала в Петербурге. - 453.
- Ở nước ngoài. - За рубежом. — 354.
- Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ chống lại sự bức hại. - Совет рабочих и солдатских депутатов против травли. - "Правда", Пг., 1917, № 35, 1 мая (18 апреля), стр. 3. — 344, 380.
- [Xta-lin, I. V.] Bàn về chiến tranh. - [Сталин, И. В.] О войне. - "Правда", Пг., 1917, № 10, 16 марта, стр. 2. Подпись: К. Сталин. — 119, 128.
- Ruộng đất cho nông dân. - Землю - крестьянам. - "Правда", Пг., 1917, № 32, 14 апреля, стр. 1. Подпись: К. Сталин. — 289.
- "Ý chí Nga", Pê-tơ-rô-grát. - "Русская Воля", Пг. — 141, 152, 253, 255, 257, 264, 265, 271, 277, 280, 282, 339, 345, 380, 409.
- 1917, № 46, 5 апреля, стр. 3. — 152.

- Abgeordnetenhaus. 27. Sitzung. 16. März. - "Vorwärts", Berlin, 1916, Nr. 76, 17. März. Beilage zu Nr. 76 des "Vorwärts", S. 2. — 210 - 211, 286 - 287.
- Agents provocateurs démasqués. - "L'Humanité", Paris, 1917, N 4728, 28 mars, p. 3, trong mục: La Révolution russe. Dưới đầu đề chung: Autour de la Révolution. — 100.
- "Arbeiterpolitik", Bremen. — 113, 211.
- L'armée, les ouvriers et le gouvernement. - "Le Temps", Paris, 1917, N 20345, 20 mars, p. 1, trong mục: Les événements de Russie. — 39 - 40, 42 - 43.
- Aus der deutschen Presse. Berlin, 23. März. - "Neue Zürcher Zeitung", 1917, Nr. 517, 24. März. Erstes Mittagblatt, S. 2, trong mục: Revolution in Rußland. — 62, 63, 65 - 66, 93, 587, 592.
- "Avanti!", Milano. — 100, 212.
- 1916, N. 345, 18 dicembre, p. 1. — 215.
- "La Bataille", Paris, 1916, N 421, 27 décembre, p. 2. — 215.
- 1916, N 422, 28 décembre, p. 2. — 215.
- Behrmann, M. Th. Stockholm, 21. März. - "Vossische Zeitung", Berlin, 1917, Nr. 148, 22. März. Morgen-Ausgabe, S. 1. Dưới đầu đề chung: Die Friedensforderung der russischen Sozialdemokraten. — 45 - 46, 92 - 93, 185.
- "Berliner Tagwacht", 1915, Nr. 123, 31. Mai, S. 1. — 210.
- Les comités ouvriers. - "Le Temps", Paris, 1917, N 20347, 22 mars, p. 2, trong mục: Les événements de Russie. — 46.
- "Corriere della Sera", Milano, 1917, N. 88, 29 marzo, p. 4. — 97.
- * David, E. Die Sozialdemokratie im Weltkrieg. Berlin, Singer, 1915. 192 S. - 113.
- "Demain", Genève - M. — 211, 598.
- Engels, F. Einleitung [zur Arbeit: "Der Bürgerkrieg in Frankreich" von K. Marx]. - In: Marx, K. Der Bürgerkrieg in Frankreich. Adresse des Generalrats der Internationalen Arbeiterassoziation. 3-te deutsche Aufl. verm. durch die beiden Adressen des Generalrats über den

- deutsch-französischen Krieg und durch eine Einleitung von F. Engels. Berlin, Exped. des "Vorwärts", 1891, S. 3 - 14. — 52, 167.
- La festa della libertà*. - "Corriere della Sera", Milano, 1917, N. 88. 29 marzo, p. 4, trong mục: Recentissime. Dưới đầu đề chung: In Russia. Le insidie del vecchio regime. — 97.
- "*Frankfurter Zeitung*", Frankfurt a. M., 1917, Nr. 80, 22. März. Zweites Morgenblatt, S. 1. — 45, 91 - 92.
- "*Freie Jugend*", Zürich. — 106.
- "*Die Glocke*", München - Berlin. — 215.
- München, 1916, Jg. II, Bd. I, Hft. 20, 12. August, S. 770 - 786. — 215.
- Heilmann, E. Der Kern des Streites*. - "Die Glocke", München, 1916, Jg. II, Bd. I, Hft. 20, 12. August, S. 770 - 786. — 215.
- "*L'Humanité*", Paris, 1917, N 4728, 28 mars, p. 3. — 100.
- "*Imposons la paix*". [Truyện đơn. Paris, 1917]. — 287.
- "*Internationale Sozialistische Kommission zu Bern*. Bulletin", Bern, 1915, Nr. 2, 27. November, S. 14. — 215.
- "*The Internationalist*", Boston. — 212.
- "*Jugend-Internationale*", Zürich. — 216.
- Der kantonale Parteitag*. - "Volksrecht", Zürich, 1917, Nr. 38, 14. Februar, S. 2. — 106, 212.
- Kautsky, K. Die Aussichten der russischen Revolution*. - "Die Neue Zeit", Stuttgart, 1917, Jg. 35, Bd. 2, Nr. 1, 6. April, S. 9 - 20. — 72.
- *Die neue Taktik*. - "Die Neue Zeit", Stuttgart, 1912, Jg. 30, Bd. 2, Nr. 44, 2. August, S. 654 - 664; Nr. 45, 9. August, S. 688 - 698; Nr. 46, 16. August, S. 723 - 733. — 52, 94.
- [*Lenin, W. I. u. Zinowjew, G. E.] Sozialismus und Krieg*. (Stellung der SDAP Rußlands zum Kriege). Không ghi nơi xuất bản. 1915. 36 S. (SDAP). Sau đầu đề có ghi tên tác giả: G. Zinowjew und N. Lenin. — 265, 286, 325 - 326, 343.

- Lenin über die russische Revolution*. - "Volksrecht", Zürich, 1917, Nr. 77, 31. März, S. 1 - 2; Nr. 78, 2. April, S. 2. — 296, 590 - 592, 593.
- [*Liebknecht, K.] Auf zur Maifeier!* [Illegales Flugblatt des Spartakusbundes, Berlin, April 1916]. — 210 - 211, 286.
- *Ein kräftiger Mahnruf*. - "Berner Tagwacht", 1915, Nr. 123, 31. Mai, S. 1. — 210.
- London, 17. März*. [Điện tín]. - "Neue Zürcher Zeitung", 1917, Nr. 470, 17. März, Erstes Mittagblatt, S. 2 - 3, trong mục: Ausland. Dưới đầu đề chung: England. — 1.
- Mailand, 29. März*. - "Neue Zürcher Zeitung", 1917, Nr. 557, 30. März. Erstes Morgenblatt, S. 3, trong mục: Revolution in Rußland. — 97, 99 - 100.
- Manifest der Internationale zur gegenwärtigen Lage, [angenommen auf dem Außerordentlichen Internationalen Sozialistenkongreß zu Basel]*. - In: Außerordentlicher Internationaler Sozialistenkongreß zu Basel am 24. und 25. November 1912. Berlin, Buchh. "Vorwärts", 1912, S. 23 - 27. — 19, 370 - 371, 406, 421 - 422, 533.
- Manifest der provisorischen Regierung*. - "Neue Zürcher Zeitung", 1917, Nr. 493, 21. März. Erstes Morgenblatt, S. 2. trong mục: Revolution in Rußland. - 65, 86 - 87, 90, 185 - 186.
- Das Manifest der Sozialrevolutionäre*. - "Frankfurter Zeitung", Frankfurt a. M., 1917, Nr. 80, 22. März. Zweites Morgenblatt, S. 1. Dưới đầu đề chung: Die russische Revolution. — 45, 92.
- Manifestations françaises*. - "Le Temps", Paris, N 20347, 22 mars, p. 2, trong mục: Les événements de Russie. — 96.
- Marx, K. Der Bürgerkrieg in Frankreich*. Adresse des Generalrats der Internationalen Arbeiterassoziation an alle Mitglieder in Europa und den Vereinigten Staaten. Sonderabdr. aus dem "Volksstaat". Leipzig, Exped. des "Volksstaates", 1871. 52 S. — 94.
- *Der Bürgerkrieg in Frankreich*. Adresse des Generalrats der Internationalen Arbeiterassoziation. 3-te deutsche Aufl. verm. durch die beiden Adressen des Generalrats über den deutschfranzösischen Krieg und durch eine Einleitung von F. Engels. Berlin, Exped. des "Vorwärts", 1891. 72 S. — 52, 167.

- Names of the new ministers.* - "The Times", London, 1917, No. 41, 428, March 16, p. 8. — 38 - 39, 85, 91.
- "*National-Zeitung*", Berlin. — 39.
- "*Die Neue Zeit*", Stuttgart, 1912, Jg. 30, Bd. 2, Nr. 41, 12. Juli, S. 541 - 550; Nr. 42, 19. Juli, S. 585 - 593; Nr. 43, 26. Juli, S. 609 - 616. — 52, 94.
- 1912, Jg. 30, Bd. 2, Nr. 44, 2. August, S. 654 - 664; Nr. 45, 9. August, S. 688 - 698; Nr. 46, 16. August, S. 723 - 733. — 52, 94.
- 1917, Jg. 35, Bd. 2, Nr. 1, 6. April, S. 9 - 20. — 72.
- "*Neue Zürcher Zeitung*", 1917, Nr. 462, 16. März. Erstes Mittagblatt, S. 1 - 2. — 1.
- 1917, Nr. 470, 17. März. Erstes Mittagblatt, S. 2 - 3. — 1, 2, 5 - 6, 25 - 26, 27.
- 1917, Nr. 481, 19. März. Erstes Mittagblatt, S. 2. — 15, 17, 65 - 66, 87, 89, 90.
- 1917, Nr. 493, 21. März. Erstes Morgenblatt, S. 2. — 65 - 66, 87, 90, 185 - 186.
- 1917, Nr. 495, 21. März. Erstes Mittagblatt, S. 2. — 39, 41 - 42.
- 1917, Nr. 517, 24. März. Erstes Mittagblatt, S. 2. — 62, 63, 65 - 66, 93, 587, 592.
- 1917, Nr. 557, 30. März. Erstes Morgenblatt, S. 3. — 97, 99 - 100.
- Pannekoek, A. Massenaktion und Revolution.* — "Die Neue Zeit", Stuttgart, 1912, Jg. 30, Bd. 2, Nr. 41, 12. Juli, S. 541 - 550; Nr. 42, 19. Juli, S. 585 - 593; Nr. 43, 26. Juli, S. 609 - 616. — 52, 94.
- Il pensiero del Partito Socialista.* — "Avanti!", Milano, 1916, N. 345, 18 dicembre, p. 1. — 215.
- "*Petit Parisien.* — 100.
- Plechanow, G. Anarchismus und Sozialismus.* Berlin, Exped. des "Vorwärts", 1894. 84 S. — 168.
- "*Politiken*", Stockholm. — 115, 117, 597.
- 1917, Nr. 86, 15 april, p. 1. — 598.

- Programm der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands, beschlossen auf dem Parteitag zu Erfurt 1891.* - In: Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands. Abgehalten zu Erfurt vom 14. bis 20. Oktober 1891. Berlin, "Vorwärts", 1891, S. 3 - 6. — 439.
- Das Referendum gegen den Parteivorstandsbeschluss ergriffen.* — "Volksrecht", Zürich, 1917, Nr. 19, 23. Januar, S. 2, trong mục: Aus der Partei. — 106, 212.
- [*La résolution suivante sur le propositions de paix.* Nghị quyết được thông qua tại Hội nghị công đoàn. Ngày 26 tháng Chạp 1916]. — "La Bataille", Paris, 1916, N 421, 27 décembre, p. 2. Dưới đầu đề chung: La Conférence des Fédérations Corporatives des Unions de Syndicats et des Bourses du Travail. La séance de nuit. — 215.
- La résolution sur les buts de guerre.* [Nghị quyết được thông qua tại Đại hội của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp]. — "La Bataille", Paris, 1916, N 422, 28 décembre, p. 2. — 215.
- Revolution in Rußland.* — "Neue Zürcher Zeitung", 1917, Nr. 470, 17. März. Erstes Mittagblatt, S. 2. — 2, 5 - 6, 25 - 26, 27.
- Revolution in Rußland.* — "Neue Zürcher Zeitung", 1917, Nr. 481, 19. März. Erstes Mittagblatt, S. 2. — 15, 17, 65 - 66, 87, 89, 90.
- Revolution in Rußland.* — "Neue Zürcher Zeitung", 1917, Nr. 495, 21. März. Erstes Mittagblatt, S. 2. — 39, 41 - 42.
- Revolution in Rußland.* Abdankung des Zaren. — "Neue Zürcher Zeitung", 1917, Nr. 462, 16. März. Erstes Mittagblatt, S. 1 - 2. — 1.
- De ryska revolutionärens tyska resa.* Ett intyg från internationalistiska socialister. — "Politiken", Stockholm, 1917, Nr. 86, 15 april, p. 1. — 598.
- "*Sofortige Beendigung des Krieges!*" - "Vossische Zeitung", Berlin, 1917, Nr. 147, 21. März. Abend-Ausgabe, S. 1. Dưới đầu đề chung: Das russische Chaos. — 46, 47, 49, 90, 93.
- "*Le Temps*", Paris. — 85, 91, 92.
- 1916, N 20345, 20 mars, p. 1. — 39 - 40, 42.
- 1917, N 20347, 22 mars, p. 2. — 46, 96.

- The Times*", London. — 85, 91, 92, 256.
 - 1917, No. 41, 428, March 16, p. 8. — 31 - 37, 38 - 39, 46, 85, 91.
 "*The Trade Unionist*", London. — 211.
 "*De Tribune*", Amsterdam. — 212.
Tsar's choice - reform or anarchy. - "The Times", London, 1917, No. 41, 428, March 16, p. 8. — 31 - 37, 38, 46.
 "*Volksrecht*", Zürich. — 10 - 11, 100.
 - 1917, Nr. 19, 23. Januar, S. 2. — 106, 212 - 213.
 - 1917, Nr. 38, 14. Februar, S. 2. — 106, 212 - 213.
 - 1917, Nr. 77, 31. März, S. 1 - 2; Nr. 78, 2. April, S. 2. — 296, 590 - 592, 593.
 "*Volksstimme*", Chemnitz. — 215.
 "*Vorwärts*", Berlin, 1916, Nr. 76, 17. März. Beilage zu Nr. 76 des "*Vorwärts*", S. 2. — 210 - 211, 286.
 "*Vossische Zeitung*", Berlin, 1917, Nr. 147, 21. März. Abend-Ausgabe, S. 1. - 46, 47, 49, 90, 93.
 - 1917, Nr. 148, 22. März. Morgen-Ausgabe, S. 1, — 46, 93, 185 - 186.
Der Weltkrieg und die Aufgaben der Sozialdemokratie. [Dự thảo nghị quyết do phái tả đưa ra tại Hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Ximéc-van]. — "Internationale Sozialistische Kommission zu Bern. Bulletin", Bern, 1915, Nr. 2, 27. November, S. 14. Dưới đầu đề chung: Nachträgliches von der Zimmerwalder Konferenz. Der Resolution-sentwurf. — 214.

BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI

AÃ

- A-lếch-xan-đơ I (Rô-ma-nốp)* (1777 - 1825) — hoàng đế Nga (1801 - 1825). — 535.
Ác-xen-rốt, P. B. (1850 - 1928) — một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích. Năm 1883, Ác-xen-rốt tham gia thành lập nhóm "Giải phóng lao động". Từ năm 1900, là một thành viên trong ban biên tập báo "Tia lửa". Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Ác-xen-rốt là một phần tử men-sê-vích tích cực. Trong những năm thế lực phản động thống trị và có cao trào cách mạng mới, Ác-xen-rốt là một trong những người lãnh đạo phái thủ tiêu; năm 1912, Ác-xen-rốt tham gia khối tháng Tám chống đảng. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Ác-xen-rốt theo phái giữa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Ác-xen-rốt là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Ác-xen-rốt có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười; khi sống lưu vong ở nước ngoài, y tuyên truyền cho cuộc can thiệp vũ trang chống nước Nga Xô-viết. — 106, 209, 247, 377.
Am-phi-tê-a-tơ-rốp, A. V. (1862 - 1938) — nhà văn tư sản, chuyên viết bài châm biếm, đã từng cộng tác với các báo tự do chủ nghĩa tư sản và cả các báo phản động. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là một phần tử xã hội - sô-vanh, một trong những kẻ sáng lập tờ báo phản động dân tộc chủ nghĩa "Ý chí Nga", báo này, năm 1917, đã tiến hành chiến dịch kịch liệt chống đảng bôn-sê-vích và báo "Sự thật". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y trở thành một tên bạch vệ lưu vong. — 283.

An-đrôn-ni-cốp — một người men-sê-vích; năm 1917 là thành viên của Ủy ban bồi dưỡng những người Nga lưu vong chính trị ở Thụy-sĩ. — 339.

An-gác-xki (Clê-xtốp)*, N. X. (1873 - 1943) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1902, một tác gia. Làm công tác tuyên truyền và công tác đảng ở Nga và nước ngoài. Nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng đàn áp. Ông tham gia cuộc Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ở Mát-xcơ-va, là ủy viên Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga và là đại biểu Xô-viết Mát-xcơ-va. Ông là đại biểu của đảng bộ Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga tham dự Hội nghị VII (Hội nghị tháng Tư) của đảng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, công tác ở Bộ dân ủy ngoại thương, sau đó làm công tác khoa học và xuất bản. — 519, 520.

Át-lơ (Adler), Phri-đrích (1879 - 1960) — một người dân chủ - xã hội Áo, một trong những nhà lý luận của "chủ nghĩa Mác của Áo", chủ nghĩa này dùng những lời nói suông về chủ nghĩa Mác để che đậy việc từ bỏ chủ nghĩa Mác cách mạng, từ bỏ cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản. Trong những năm 1910 - 1911, Át-lơ là biên tập viên báo "Volksrecht" ("Dân quyền"), cơ quan ngôn luận của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, sau đó là bí thư Đảng dân chủ - xã hội Áo. Ngày 21 tháng Mười 1916, Át-lơ đã tiến hành một hành động khủng bố: bắn chết thủ tướng Áo — bá tước Stuyéc-cơ. Át-lơ là một trong số những người tổ chức ra Quốc tế II½ theo phái giữa (1921 - 1923), sau đó là một trong những thủ lĩnh của Quốc tế công nhân xã hội chủ nghĩa. — 213.

Át-lơ (Adler), Vích-to (1852 - 1918) — một trong những người tổ chức và lãnh đạo phong trào dân chủ - xã hội Áo. Năm 1886, Át-lơ lập ra báo "Gleichheit" ("Bình đẳng"). Từ năm 1889, là biên tập viên của tờ "Arbeiter-Zeitung" ("Báo công nhân"), cơ quan ngôn luận trung ương của phong trào dân chủ - xã hội Áo. Trong những năm 80 - 90 thế kỷ XIX, V. Át-lơ có quan hệ với Ph. Ăng-ghe-n, nhưng ít lâu sau khi Ăng-ghe-n mất, Át-lơ sa vào chủ nghĩa cải lương, là một trong những lãnh tụ của chủ nghĩa cơ hội. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Át-lơ theo lập trường phái giữa, tuyên truyền thuyết "hoà bình giai cấp" và đấu tranh chống

* Chữ viết ngả trong dấu ngoặc là họ thật.

những hoạt động cách mạng của giai cấp công nhân. Năm 1918, sau khi chế độ cộng hoà tư sản được thiết lập ở Áo, Át-lơ giữ chức bộ trưởng Bộ ngoại giao trong một thời gian ngắn. — 209.

Ăng-ghe-n (Engels), Phri-đrích (1820 - 1895) — một trong những người sáng lập chủ nghĩa cộng sản khoa học, lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản quốc tế, bạn và bạn chiến đấu của C. Mác (xem bài của V. I. Lê-nin "Phri-đrích Ăng-ghe-n". Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 2, tr. XV - 14). — 52, 73, 94, 142, 159, 167, 168, 197, 212, 221, 303, 421, 439, 546, 570, 592.

B

Ba-đa-ép, A. E. (1883 - 1951) — một người bôn-sê-vích, về nghề nghiệp là thợ tiện, về sau là nhà hoạt động của Đảng và Nhà nước xô-viết. Gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga năm 1904, làm công tác đảng ở Pê-téc-bua. Ông là đại biểu của công nhân tỉnh Pê-téc-bua tại Đu-ma nhà nước IV, tham gia đảng đoàn bôn-sê-vích ở Đu-ma; ngoài công tác ở Đu-ma, ông còn tham gia nhiều hoạt động cách mạng ở ngoài Đu-ma, cộng tác với tờ báo bôn-sê-vích "Sự thật". Tháng Mười một 1914, do hoạt động cách mạng chống chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, Ba-đa-ép bị bắt cùng với những đại biểu bôn-sê-vích khác và năm 1915 bị đày ở vùng Tu-ru-khan-xcơ. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông tích cực tham gia công tác của tổ chức bôn-sê-vích ở Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông làm công tác lãnh đạo đảng, chính quyền và kinh tế. Từ năm 1925, ông là ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Trong những năm 1938 - 1943, ông là chủ tịch Đoàn chủ tịch Xô-viết tối cao nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa xô-viết liên bang Nga và là phó chủ tịch Đoàn chủ tịch Xô-viết tối cao Liên-xô. — 98.

Ba-la-ba-nô-va, A. I. (sinh năm 1878) — một người dân chủ - xã hội, tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa ở Nga và Ý. Năm 1897, bà gia nhập "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài". Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, bà là một người men-sê-vích. Bà đóng vai trò quan trọng trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ý: tham gia ban biên tập báo "Avanti!" ("Tiến lên!") — cơ quan ngôn luận trung ương của đảng này, là ủy viên Ban chấp hành trung ương và đại diện của Đảng xã hội chủ nghĩa Ý trong Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, bà theo lập trường của phái

giữa; tham gia công tác của Hội nghị Xim-méc-van, Hội nghị Ki-entan và Hội nghị Xim-méc-van III, tham gia Liên minh Xim-méc-van. Năm 1917, bà đã đến nước Nga; đã gia nhập đảng bôn-sê-vích. Bà là đại biểu không có quyền biểu quyết tại Đại hội I Quốc tế cộng sản. Do lại đi theo lập trường men-sê-vích nên năm 1924, Ba-la-ba-nô-va bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản (b) Nga. — 339.

Bau-ơ (Bauer) *Ốt-tô* (1882 - 1938) — một trong những thủ lĩnh của phong trào dân chủ - xã hội Áo và Quốc tế II, là nhà tư tưởng của cái gọi là "chủ nghĩa Mác của Áo". Bau-ơ là một trong những tác giả thuyết tư sản - dân tộc chủ nghĩa "quyền tự trị dân tộc về văn hoá". Bau-ơ có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Trong những năm 1918 - 1919, y làm bộ trưởng Bộ ngoại giao nước Cộng hoà tư sản Áo. Trong những năm 1919, 1927 và 1934, y ráo riết tham gia đàn áp các hoạt động cách mạng của giai cấp công nhân Áo. Trong những hành động chống cộng sản của mình, Bau-ơ đã ngoặc chặt với chủ nghĩa phát-xít, ủng hộ việc tuyên truyền chủ nghĩa đại Đức. — 146.

Bê-ben (Bebel), *Au-gu-xtơ* (1840 - 1913) — một trong những nhà hoạt động nổi tiếng nhất của phong trào dân chủ - xã hội Đức và phong trào công nhân quốc tế. Ông bắt đầu hoạt động chính trị vào nửa đầu những năm 60 thế kỷ XIX. Bê-ben là ủy viên của Quốc tế I. Năm 1869, Bê-ben cùng với V. Liép-nếch sáng lập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức ("phái Ai-xơ-nách"); nhiều lần được bầu làm đại biểu Quốc hội. Trong những năm 90 của thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX, ông chống lại chủ nghĩa cải lương và chủ nghĩa xét lại trong hàng ngũ phong trào dân chủ - xã hội Đức. V. I. Lê-nin coi những bài phát biểu của Bê-ben chống lại phái Béc-stanh là "một mẫu mực về việc bảo vệ những quan điểm mác-xít và đấu tranh cho tính chất thật sự xã hội chủ nghĩa của đảng công nhân" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 23, tr. 463). — 241 - 242.

Bết-man-Hôn-véch (Bethmann Hollweg), *Tê-ô-ban* (1856 - 1921) — nhà hoạt động nhà nước phản động của Đức. Trong những năm 1905 - 1907, là bộ trưởng Bộ nội vụ Phổ; trong những năm 1907 - 1909, là bộ trưởng Bộ nội vụ của đế chế và phó thủ tướng; trong những năm 1909 - 1917, là thủ tướng Đức. Hấn thi hành chính sách đàn áp phong trào công nhân, ráo riết góp phần làm bùng nổ cuộc

chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới. Tháng Bảy 1917, y từ chức và thôi hoạt động chính trị. — 145, 457.

Bi-xmác (Bismarck), *Ốt-tô Ê-đu-a Lê-ô-pôn* (1815 - 1898) — nhà hoạt động nhà nước và nhà ngoại giao của Phổ và Đức. Mục đích cơ bản của Bi-xmác là dùng "máu và sắt thép" để thống nhất các quốc gia Đức nhỏ rời rạc và thành lập một đế quốc Đức thống nhất dưới quyền bá chủ của nước Phổ gioong-ke. Tháng Giêng 1871, Bi-xmác giữ chức thủ tướng của đế quốc Đức và trong suốt 20 năm y đã lãnh đạo toàn bộ chính sách đối ngoại và đối nội của nước Đức, hướng chính sách đó vào mục đích phục vụ lợi ích của bọn địa chủ gioong-ke, đồng thời cố sức đảm bảo sự liên minh giữa bọn gioong-ke với giai cấp đại tư sản. Không bóp chết được phong trào công nhân bằng đạo luật đặc biệt chống lại những người xã hội chủ nghĩa do y ban hành năm 1878, Bi-xmác đành đưa ra một chương trình mị dân về bộ luật xã hội, ban hành các đạo luật về chế độ bảo hiểm bắt buộc đối với một số loại công nhân. Nhưng âm mưu của Bi-xmác hòng làm tan rã phong trào công nhân bằng những bố thí thảm hại ấy đã bị thất bại. Tháng Ba 1890, y đã từ chức. — 261.

Bít-xô-la-ti (Bissolati), *Lê-ô-ni-đa* (1857 - 1920) — một trong những người sáng lập ra Đảng xã hội chủ nghĩa Ý và là một trong những thủ lĩnh cánh cải lương cực hữu của đảng này. Trong những năm 1896 - 1904 và 1908 - 1910, là biên tập viên báo "Avanti!" ("Tiến lên!"), cơ quan ngôn luận trung ương của đảng xã hội chủ nghĩa. Từ năm 1897, là nghị sĩ. Năm 1912, bị khai trừ khỏi Đảng xã hội chủ nghĩa Ý và thành lập "đảng xã hội - cải lương". Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y là một tên xã hội - sô-vanh, là kẻ ủng hộ việc nước Ý tham gia chiến tranh đứng về phe Đồng minh. Trong những năm 1916 - 1918, y tham gia chính phủ với chức bộ trưởng không bộ. — 207.

Biu-kê-nên (Buchanan), *Gioóc-giơ Uy-li-am* (1854 - 1924) — nhà ngoại giao Anh. Khi làm đại sứ ở Nga (1910 - 1918), y giúp đỡ giới phản động chống phá cuộc cách mạng sắp nổ ra. Tháng Tám 1917, y ủng hộ cuộc phiến loạn phản cách mạng của Coóc-ni-lốp. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y ráo riết giúp đỡ bọn bạch vệ, tham gia việc tổ chức các âm mưu phản cách mạng, và sau đó tham gia việc tổ chức cuộc can thiệp của khối Đồng minh chống lại nước Nga xô-viết. Trong những năm 1919 - 1921, y làm đại sứ ở Ý, đến năm 1921 thì từ chức. — 23.

Blăng (Blanc), *Lu-i* (1811 - 1882) — một người xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản, nhà sử học Pháp. Blăng phủ nhận tính không thể điều hoà của những mâu thuẫn giai cấp dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, chống lại cách mạng vô sản, giữ lập trường thoả hiệp với giai cấp tư sản. Bằng sách lược thoả hiệp của mình, Blăng đã giúp giai cấp tư sản làm cho công nhân xao lãng cuộc đấu tranh cách mạng. — 40, 43, 153, 157, 166, 386, 579, 580, 581.

Boóc-gơ-bi-e (Borgbjerg), *Phrê-đê-rích* (1866 - 1936) — một phần tử cải lương Đan-mạch, một trong những người lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Đan-mạch, từ năm 1892, là ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng; trong những năm 1911 - 1924, là tổng biên tập báo "Social-Demokraten" ("Người dân chủ - xã hội"), cơ quan ngôn luận trung ương của đảng. Từ năm 1898, là đại biểu Quốc hội Đan-mạch. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là một người xã hội - sô-vanh. Mùa xuân 1917, đến Pê-tơ-rô-grát đề nghị tổ chức hội nghị những người xã hội chủ nghĩa của các nước tham chiến. V. I. Lê-nin đã vạch trần tính chất đế quốc chủ nghĩa của đề nghị này; Người gọi Boóc-gơ-bi-e là "tên mặt vụ của chính phủ Đức". Y có thái độ thù địch đối với cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Năm 1919, Boóc-gơ-bi-e là một trong những người tổ chức ra Quốc tế (II) Béc-nơ. Trong những năm 1924 - 1926, giữ chức bộ trưởng Bộ bảo hiểm xã hội; trong những năm 1929 - 1935, là bộ trưởng Bộ giáo dục trong Chính phủ Vương quốc Đan-mạch. — 451, 452, 454, 455, 456, 457, 459, 460 - 463, 536, 573, 574.

Bóc-giơ (Berger), *Vích-to Lu-i* (1860 - 1929) — một người xã hội chủ nghĩa Mỹ, một trong những người tổ chức ra Đảng xã hội chủ nghĩa Mỹ. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, giữ lập trường hoà bình chủ nghĩa. Được bầu mấy lần làm đại biểu quốc hội; Bóc-giơ chống lại việc Chính phủ Mỹ công nhận nước Nga Xô-viết. — 208.

Bran-tinh (Branting) *Các-lơ I-an-ma* (1860 - 1925) — thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-điển, một trong những người lãnh đạo Quốc tế II. Đứng trên lập trường cơ hội chủ nghĩa. Trong những năm 1887 - 1917 (có những thời gian ngắt quãng), Bran-tinh là biên tập viên báo "Socialdemokraten" ("Người dân chủ - xã hội"), cơ quan ngôn luận trung ương của đảng; trong những năm 1897 - 1925, là đại biểu quốc hội. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Bran-tinh là một phần tử xã

hội sô-vanh. Năm 1917, tham gia chính phủ E-đen, một chính phủ liên hiệp giữa đảng tự do và đảng xã hội chủ nghĩa, ủng hộ việc can thiệp vũ trang chống nước Nga xô-viết. Trong những năm 1920, 1921 - 1923, và 1924 - 1925, Bran-tinh cầm đầu chính phủ dân chủ - xã hội. — 116, 207, 460.

Brôn-xki, *M. G.* (1882 - 1941) — một người dân chủ - xã hội Ba-lan, sau đó là người bôn-sê-vích. Brôn-xki là đảng viên Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va từ năm 1902. Ông làm công tác đảng ở Ba-lan và Thụy-sĩ. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Brôn-xki là một người quốc tế chủ nghĩa. Brôn-xki là đại biểu của những người dân chủ - xã hội Ba-lan tại Hội nghị Ki-en-tan, đi theo phái tả Xim-méc-van. Từ tháng Sáu 1917, ở Pê-tơ-rô-grát, làm cán bộ tuyên truyền và cổ động của Ban chấp hành đảng bộ Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, giữ chức thứ trưởng Bộ dân ủy thương mại và công nghiệp. Năm 1918, đứng trên lập trường của "những người cộng sản cánh tả". Từ năm 1920, là đại diện toàn quyền và đại diện thương mại ở Áo; từ năm 1924, là ủy viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy tài chính, Bộ dân ủy ngoại thương, sau đó làm công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học. — 145, 282.

Buóc-đơ-rông (Bourderon), *An-be* (sinh năm 1858) - một người xã hội chủ nghĩa Pháp, một trong những thủ lĩnh của cánh tả trong phong trào công đoàn, là thư ký công đoàn thợ đóng thùng. Buóc-đơ-rông tham gia Hội nghị Xim-méc-van, trong hội nghị này đã giữ lập trường phái giữa. Năm 1916, chủ trương khôi phục Quốc tế II. Tháng Chạp 1916, tại Đại hội Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp đã bỏ phiếu tán thành nghị quyết có tính chất phái giữa ủng hộ cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Sau khi hoàn toàn đoạn tuyệt với phái Xim-méc-van, Buóc-đơ-rông đã chuyển sang phe kẻ thù của phong trào công nhân cách mạng. — 211, 215.

Bư-khốp-xki, *N. I-a.* — một phần tử xã hội chủ nghĩa - cách mạng, ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu nông dân và ủy viên Hội đồng Ủy ban ruộng đất trung ương năm 1917. — 334.

C

Ca-li-nin, *M. I.* (1875 - 1946) — nhà hoạt động lỗi lạc của Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết, đảng viên từ năm 1898. Ông tham gia

hoạt động trong các nhóm công nhân mác-xít bí mật đầu tiên và trong "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua, do V. I. Lê-nin sáng lập. Ca-li-nin là người đã tích cực tham gia cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất. Ông đã làm công tác đảng ở Pê-téc-bua, Ti-phlít, Rê-ven, Mát-xcơ-va và nhiều thành phố khác ở Nga. Ca-li-nin nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng khủng bố. Năm 1912, tại Hội nghị VI (Hội nghị Pra-ha), ông được bầu làm ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương, sau đó được bầu làm ủy viên của Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ông là một trong những người tổ chức ra báo "Sự thật". Trong thời gian Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Ca-li-nin là một trong những người lãnh đạo các cuộc chiến đấu của công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát, là ủy viên Ủy ban thực hiện thuộc Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua. Ông là người tham gia tích cực cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Mười 1917 ở Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, giữ chức chủ tịch thành phố, sau đó phụ trách kinh tế thành phố Pê-tơ-rô-grát. Từ năm 1919, Ca-li-nin là chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Từ năm 1922, là chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. Từ năm 1938, là chủ tịch Đoàn chủ tịch Xô-viết tối cao Liên-xô. Từ năm 1919, Ca-li-nin là ủy viên Ban chấp hành trung ương, từ năm 1926, là ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Năm 1944, Ca-li-nin được tặng danh hiệu Anh hùng lao động xã hội chủ nghĩa. Ông là tác giả của nhiều cuốn sách bàn về các vấn đề xây dựng chủ nghĩa xã hội và giáo dục cộng sản chủ nghĩa. — 305, 314.

Ca-mê-nép (Rô-den-phen), L. B. (1883 - 1936) — vào đảng bôn-sê-vích từ năm 1901. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Ca-mê-nép giữ lập trường điều hoà đối với phái thủ tiêu, phái triệu hồi và bọn Tơ-rốt-xki. Năm 1915, y bị bắt, trước toà án của Nga hoàng, y đã từ bỏ khẩu hiệu bôn-sê-vích là làm cho chính phủ Nga hoàng bị thất bại trong cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, y đã chống lại đường lối lê-nin-nít của đảng là tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa. Tháng Mười 1917, nhân danh cá nhân và thay mặt Di-nô-vi-ép, y đã công bố trên tờ báo nửa men-sê-vích "Đời sống mới" bản tuyên bố không tán thành nghị quyết của Ban chấp hành trung ương về khởi nghĩa vũ trang; hành động đó làm tiết lộ các kế hoạch của đảng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười,

Ca-mê-nép giữ nhiều trọng trách. Ca-mê-nép đã nhiều lần chống lại đường lối lê-nin-nít của đảng: tháng Mười một 1917, ủng hộ việc thành lập chính phủ liên hiệp có sự tham gia của những người men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng; năm 1925, là một trong những kẻ tổ chức ra "phái đối lập mới". Năm 1926, là một trong những thủ lĩnh của khối Tơ-rốt-xki — Di-nô-vi-ép, một khối chống đảng. Năm 1927, y đã bị Đại hội XV Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô khai trừ khỏi đảng vì đã hoạt động ráo riết trong phái đối lập của Tơ-rốt-xki. Năm 1928, Ca-mê-nép tuyên bố thừa nhận những sai lầm của mình và được phục hồi đảng tịch, tuy nhiên không chấm dứt hoạt động chống đảng, nên năm 1932, y lại một lần nữa bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Năm 1933, Ca-mê-nép lại được phục hồi đảng tịch. Năm 1934, vì hoạt động chống đảng, nên lần thứ ba y lại bị khai trừ ra khỏi đảng. — 98, 99, 169 - 175, 310, 447 - 449.

Các-lơ-xôn (Carleson), Các-lơ Na-ta-nen (1865 - 1929) — một người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, ông là người quốc tế chủ nghĩa. Trong những năm 1916 - 1917, Các-lơ-xôn là biên tập viên báo "Politiken" ("Chính trị") — cơ quan ngôn luận của phái tả đối lập trong Đảng dân chủ - xã hội Thụy-điển. Trong những năm 1917 - 1924, ông gia nhập Đảng cộng sản Thụy-điển. Năm 1924, ông gia nhập nhóm cơ hội chủ nghĩa Hơ-glungh, ra khỏi đảng cộng sản và trở về với đảng dân chủ - xã hội. — 145, 212, 282, 460.

Cau-xky (Kautsky), Các-lơ (1854 - 1938) — một trong những lãnh tụ của Đảng dân chủ - xã hội Đức và của Quốc tế II, lúc đầu là một người mác-xít, về sau phản bội chủ nghĩa Mác; là nhà tư tưởng của chủ nghĩa phái giữa (chủ nghĩa Cau-xky) — một biến dạng nguy hiểm nhất và tai hại nhất của chủ nghĩa cơ hội. Cau-xky là chủ biên tạp chí lý luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức "Die Neue Zeit" ("Thời mới").

Cau-xky bắt đầu tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa từ năm 1874. Hồi đó, quan điểm của Cau-xky là một sự hỗn hợp giữa chủ nghĩa Lát-xan, chủ nghĩa Man-tuyt mới và chủ nghĩa vô chính phủ. Năm 1881, Cau-xky làm quen với C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n, và do chịu ảnh hưởng của hai ông nên Cau-xky đã chuyển sang theo chủ nghĩa Mác, song ngay trong thời kỳ ấy, Cau-xky đã tỏ ra dao động ngả về phía chủ nghĩa cơ hội; C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n đã phê phán kịch liệt Cau-xky về điều này. Trong những năm 80 - 90 thế kỷ XIX, Cau-xky đã viết một số tác phẩm về các vấn

đề của học thuyết Mác: "Học thuyết kinh tế của Các Mác", "Vấn đề ruộng đất", v.v.; mặc dầu có những sai lầm, nhưng các tác phẩm đó đã đóng một vai trò tích cực trong việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác. Về sau, trong những năm 1910 - 1911, Cau-xky chuyển sang lập trường chủ nghĩa cơ hội. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Cau-xky đứng trên lập trường phái giữa che đậy chủ nghĩa xã hội - sô-vanh bằng những câu nói suông về chủ nghĩa quốc tế, Cau-xky là tác giả của học thuyết phản động về chủ nghĩa siêu đế quốc. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Cau-xky công khai chống lại cách mạng vô sản và chuyên chính của giai cấp công nhân, chống lại Chính quyền xô-viết.

V. I. Lê-nin đã phê phán hết sức kịch liệt chủ nghĩa Cau-xky qua các tác phẩm của mình "Sự phá sản của Quốc tế II", "Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tốt cùng của chủ nghĩa tư bản", "Nhà nước và cách mạng", "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" và qua một số tác phẩm khác. — 52, 72, 91, 94, 95, 106, 113, 130, 134, 140, 153, 177, 198, 199, 209, 211, 215, 220, 236, 265, 302, 453, 543, 548, 573, 574.

Clé-xtóp — xem An-gác-xki, N. X.

Cô-cốp-txốp, V. N. (1853 - 1943) — một trong những nhà hoạt động nhà nước nổi tiếng của nước Nga Nga hoàng, là bá tước. Trong những năm 1904 - 1914 (có một thời gian gián đoạn ngắn), y là bộ trưởng Bộ tài chính, và từ năm 1911 đồng thời kiêm chức chủ tịch Hội đồng bộ trưởng. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới. Cô-cốp-txốp là một nhà hoạt động ngân hàng lớn. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một tên bạch vệ lưu vong. — 275.

Cô-nô-va-lốp, A. I. (sinh năm 1875) — chủ xí nghiệp dệt lớn nhất ở Nga. Y là đại biểu Đu-ma nhà nước IV, một trong những người tổ chức ra cái gọi là khối tiến bộ. Trong những năm 1915 - 1916, y là phó chủ tịch Ủy ban công nghiệp quân sự trung ương. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là bộ trưởng Bộ thương nghiệp và công nghiệp, sau đó là phó thủ tướng của Kê-ren-xki trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Cô-nô-va-lốp là một tên bạch vệ lưu vong. — 275, 367, 582.

Cô-nơ, Ph. I-a. (1864 - 1941) — một trong những nhà hoạt động lão thành nhất của phong trào công nhân cách mạng Ba-lan, mà ông

đã bắt đầu tham gia từ năm 1882. Từ năm 1904, là đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan; từ năm 1906, là ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan "phái tả". Nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng khủng bố, từ năm 1907 sống lưu vong. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai, Cô-nơ sang Nga; năm 1918, ông gia nhập đảng bôn-sê-vích. Cô-nơ làm công tác đảng ở U-cra-i-na và ở Mát-xcơ-va; trong những năm 1922 - 1923, là bí thư Ban chấp hành Quốc tế cộng sản, trong những năm 1924 - 1935, là ủy viên Ban kiểm tra quốc tế của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Trong những năm 1925 - 1928, là chủ biên báo "Sao đỏ", sau đó là chủ biên "Báo công nhân". Trong những năm sau đó, Cô-nơ công tác ở Bộ dân ủy giáo dục, là chủ tịch Ủy ban vô tuyến điện Liên-xô, là chủ biên tạp chí "Đất nước chúng ta". Ông là tác giả một số bài báo, một số sách nhỏ và sách viết về phong trào cách mạng. — 339.

Cô-va-lép-xki, M. M. (1851 - 1916) — nhà sử học, nhà hoạt động chính trị có xu hướng tự do chủ nghĩa tư sản. Từ năm 1880, là giáo sư Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va. Cô-va-lép-xki là đại biểu của tỉnh Khác - cốp tại Đu-ma nhà nước I, sau đó là ủy viên Hội đồng nhà nước. Ông là một trong những người sáng lập Đảng cải cách dân chủ, đảng này đứng trên lập trường hữu hơn những người dân chủ - lập hiến.

Ông là tác giả các tác phẩm: "Quyền chiếm hữu ruộng đất của công xã, nguyên nhân, quá trình và hậu quả sự tan rã của nó", "Lược khảo nguồn gốc và sự phát triển của gia đình và quyền chiếm hữu", "Nguồn gốc của nền dân chủ hiện đại", "Xã hội học", v.v.. — 253, 277, 282.

Cô-xốp-xki, V. (*Lê-vin-xôn*, M. I-a.) (1870 - 1941) — một trong những người sáng lập và thủ lĩnh của phái Bun, là ủy viên Ban chấp hành trung ương của phái này. Là tổng biên tập cơ quan ngôn luận trung ương của phái Bun - báo "Die Arbeiter-stimme" ("Tiếng nói công nhân"). Trong những năm thế lực phản động thống trị và có cao trào cách mạng mới, y cộng tác với các cơ quan ngôn luận của phái men-sê-vích - thủ tiêu: tạp chí "Bình minh của chúng ta" và báo "Tia sáng". Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y là một phần tử xã hội - sô-vanh, theo lập trường thân Đức. Cô-xốp-xki có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y chạy ra nước ngoài, hoạt động trong các tổ chức của phái Bun ở Ba-lan. Năm 1939, Cô-xốp-xki đi sang Mỹ. — 144.

Cô-xơ-rốp— xem, Gioóc-đa-ni-a, N. N.

Công-tăng (Content), *Giuy-li-ăng* — biên tập viên trọng yếu của tuần báo "Libertaire" ("Người yêu tự do") xuất bản ở Pa-ri. Đầu tháng Ba 1917, bị kết án 6 tháng tù giam và bị phạt 1000 phrăng vì đã in và phân phát truyền đơn "Imposons la paix!" ("Hãy dùng sức mạnh để giành hoà bình!"). — 287.

Cru-mốp, M. Đ. (sinh năm 1881) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1907, là công nhân. Từ tháng Ba đến tháng Tám 1917, là chủ tịch đảng đoàn bôn-sê-vích tại Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, làm công tác đảng và công tác kinh tế ở Xi-bi-ri và Mát-xcơ-va. — 396.

D

Da-xu-lích, V. I. (1849 - 1919) — một thành viên nổi tiếng của phong trào dân tụy, và sau đó, của phong trào dân chủ - xã hội ở Nga. Bà tham gia thành lập nhóm "Giải phóng lao động" và tham gia hoạt động của nhóm này. Năm 1900, bà tham gia ban biên tập tờ "Tia lửa" và "Bình minh". Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, bà trở thành một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích. Trong những năm thế lực phản động thống trị và có cao trào cách mạng mới, bà theo phái thủ tiêu. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, bà giữ lập trường xã hội - sô-vanh. Bà có thái độ tiêu cực đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. — 108, 406.

Di-nô-vi-ép, (*Ra-đô-mư-xiơ-xki*), G. E. (1883 - 1936) — gia nhập đảng bôn-sê-vích từ năm 1901. Từ năm 1908 đến tháng Tư 1917, sống ở nước ngoài, tham gia ban biên tập tờ "Người vô sản" và tờ "Người dân chủ - xã hội" - Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng. Trong những năm thế lực phản động thống trị, có thái độ điều hoà đối với phái thủ tiêu, phái triệu hồi và bọn Tơ-rốt-xki. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa. Trong thời kỳ chuẩn bị và tiến hành Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, đã tỏ ra dao động, phản đối khởi nghĩa vũ trang. Việc Ca-mê-nép nhân danh cá nhân y và thay mặt Di-nô-vi-ép công bố trên tờ báo nửa men-sê-vích "Đời sống mới" bản tuyên bố không tán thành nghị quyết của Ban chấp hành trung ương về khởi nghĩa vũ trang là một hành động tiết

lộ các kế hoạch của đảng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Di-nô-vi-ép đã giữ nhiều trọng trách. Nhiều lần chống lại đường lối lê-nin-nít của đảng: tháng Mười một 1917, ủng hộ việc thành lập chính phủ liên hiệp có sự tham gia của những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng; năm 1925, là một trong những kẻ tổ chức ra "phái đối lập mới"; năm 1926, là một trong những thủ lĩnh của khối Tơ-rốt-xki - Di-nô-vi-ép, một khối chống đảng. Tháng Mười một 1927, do hoạt động bè phái, Di-nô-vi-ép, bị khai trừ ra khỏi đảng. Năm 1928, được phục hồi đảng tịch, nhưng đến năm 1932 lại bị khai trừ; năm 1933, lại được phục hồi đảng tịch. Năm 1934, do hoạt động chống đảng nên lần thứ ba lại bị khai trừ ra khỏi đảng. — 280, 286, 326, 331, 343, 543, 544.

Dòng họ Rô-ma-nốp — triều đại các vua và hoàng đế Nga trị vì từ năm 1613 đến năm 1917. — 1, 5, 16, 23, 26, 33, 40, 86 - 87, 183.

Du-ra-bốp, A. G. (1873 - 1920) — một người dân chủ - xã hội, tham gia phong trào cách mạng từ năm 1892. Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là một người bôn-sê-vích; năm 1906, gia nhập nhóm men-sê-vích. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là một người men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, từ nước ngoài trở về Nga, tham gia Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tích cực đấu tranh ở vùng Da-cáp-ca-dơ chống phái men-sê-vích và bọn Đa-snắc, nhằm thiết lập Chính quyền xô-viết và đặt quan hệ chặt chẽ với nước Nga Xô-viết. — 279, 331.

Đ

Đa-vít (David), *Ê-đu-a* (1863 - 1930) — một trong những thủ lĩnh cánh hữu của phong trào dân chủ - xã hội Đức, là một phần tử xét lại, về nghề nghiệp là nhà kinh tế. Đa-vít là một trong những người sáng lập tạp chí của những người cơ hội chủ nghĩa Đức "Socialistische Monatshefte" ("Nguyệt san xã hội chủ nghĩa"). Năm 1903, y cho xuất bản cuốn sách "Chủ nghĩa xã hội và nông nghiệp", mà V. I. Lê-nin gọi là "tác phẩm chính của chủ nghĩa xét lại trong vấn đề ruộng đất". Từ năm 1903, là đại biểu quốc hội. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là một phần tử xã hội - sô-vanh. Năm 1919, tham gia chính phủ liên hiệp đầu tiên của nước Cộng hoà Đức; trong những năm 1919 - 1920,

là bộ trưởng Bộ nội vụ; trong những năm 1922 - 1927, là đại biểu chính phủ ở Ghét-xen; y ủng hộ những mưu đồ phục thù của chủ nghĩa đế quốc Đức, có thái độ thù địch đối với Liên-xô. V. I. Lê-nin đánh giá Đa-vít là một phần tử cơ hội chủ nghĩa "suốt đời chuyên dùng tư tưởng tư sản để hủ hoá phong trào công nhân" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 26, tr. 346). — 19, 112, 113, 211, 287.

Đây-tơ, L. G. (1855 - 1941) — tham gia phong trào dân túy, sau đó tham gia phong trào dân chủ - xã hội. Là thành viên của tổ chức "Ruộng đất và tự do", rồi sau là thành viên của tổ chức "Chia đều ruộng đất". Năm 1883, tham gia thành lập nhóm "Giải phóng lao động", làm công tác xuất bản và vận chuyển các sách báo mác-xít về Nga. Tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ông là đại biểu của nhóm "Giải phóng lao động", là người thuộc phái "Tia lửa" thiểu số; sau đại hội, Đây-tơ là một phần tử men-sê-vích, trong những năm thế lực phản động thống trị, là một người thuộc phái thủ tiêu. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là một phần tử xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, đã cùng với Plê-kha-nốp biên tập báo "Thống nhất" của phái men-sê-vích vệ quốc cánh hữu. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, thôi hoạt động chính trị, làm công tác xuất bản di sản trước tác của G. V. Plê-kha-nốp và viết một số bài về lịch sử phong trào giải phóng ở Nga. — 253, 406.

Đgiéc-gin-xki, Ph. E. (1877 - 1926) — nhà hoạt động lỗi lạc của Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết, đảng viên từ năm 1895. Ông là một trong những người tổ chức phong trào dân chủ - xã hội Ba-lan và Lít-va. Ông làm công tác đảng ở Ba-lan và Nga. Ông là người tích cực tham gia và người lãnh đạo cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản Ba-lan trong những năm cách mạng Nga lần thứ nhất. Ông đã bị Chính phủ Nga hoàng đàn áp nhiều lần: ông đã bị giam cầm, tù khổ sai và đày ải trên 11 năm. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông làm công tác đảng ở Mát-xcơ-va. Tại Đại hội IV của đảng, ông được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương, là thành viên của Ban bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Trong thời kỳ chuẩn bị và tiến hành Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông là ủy viên Ủy ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát và ủy viên Trung tâm quân sự - cách mạng lãnh đạo khởi nghĩa của đảng. Sau khi cách mạng thắng lợi, ông là chủ tịch Ủy ban

đặc biệt toàn Nga đấu tranh chống bọn phản cách mạng và chống sự phá hoại. Năm 1921, ông được cử làm bộ trưởng Bộ dân ủy giao thông, đồng thời vẫn giữ chức chủ tịch Ủy ban đặc biệt toàn Nga và bộ trưởng Bộ dân ủy nội vụ; từ năm 1924, ông làm chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Từ tháng Sáu 1924, là ủy viên dự khuyết Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga và ủy viên Ban tổ chức của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. — 537.

Đmi-tơ-ri-ép (Đi-mi-tơ-ri-ép), Rát-cô (1859 - 1918) — tướng Bun-ga-ri, tốt nghiệp trường cao đẳng quân sự ở Nga. Tham gia chiến tranh Xéc-bi-a - Bun-ga-ri năm 1885. Trong thời kỳ chiến tranh Ban-căng (1912 - 1913), chỉ huy tập đoàn quân III của Bun-ga-ri. Cuối năm 1913, được cử làm bộ trưởng toàn quyền ở Nga. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Đmi-tơ-ri-ép chuyển sang phục vụ trong quân đội ở Nga, liên tiếp chỉ huy quân đoàn 7, tập đoàn quân 1 và 12. Là "Anh hùng của ba cuộc chiến tranh" và là người được báo chí tư sản Nga tôn sùng vào thời kỳ đầu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. — 356.

G

Ga-nê-txơ-ki (Phước-xten-béc), I-a. X. (1879 - 1937) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào cách mạng Ba-lan và Nga. Là đảng viên đảng dân chủ - xã hội từ năm 1896. Tham dự nhiều đại hội của Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va, và cũng đã tham gia các Đại hội II, IV và V của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tại Đại hội V Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng. Ông là ủy viên Ban lãnh đạo trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va. Tại Đại hội VI Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va (1908), do bất đồng về một số vấn đề nội bộ đảng, ông đã ra khỏi Ban lãnh đạo trung ương và sau khi xảy ra sự phân liệt trong phong trào dân chủ - xã hội Ba-lan năm 1912, ông là một trong những người lãnh đạo cái gọi là nhóm đối lập "Rô-dơ-la-mốp", nhóm này có quan hệ gần gũi nhất với những người bôn-sê-vích. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Ga-nê-txơ-ki gia nhập phái tả Xim-méc-van. Năm 1917, ông là ủy viên Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông công tác ở Bộ dân

ủy tài chính, sau đó làm công tác ngoại giao, là ủy viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy thương nghiệp và Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Từ năm 1935, Ga-nê-tơ-ki là giám đốc Viện bảo tàng cách mạng nhà nước Liên-xô. — 212.

Ga-pôn, G. A. (1870 - 1906) linh mục; nhân viên sở mật thám của Nga hoàng. Ngay trước cuộc cách mạng 1905 - 1907, theo lệnh của Cục cảnh sát, Ga-pôn đã lập ra "Hội công nhân công xưởng - nhà máy Nga ở Pê-téc-bua", tổ chức này được thành lập theo kiểu các tổ chức của Du-ba-tốp và được Cục cảnh sát trợ cấp. Y đã gây ra vụ tuần hành của công nhân Pê-téc-bua để đưa đơn thỉnh nguyện lên Nga hoàng ngày 9 tháng Giêng 1905. Y đã chạy ra nước ngoài; ở đó, y gần gũi với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Sau khi trở về Nga, Ga-pôn bị vạch mặt là một tên khiêu khích và bị những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng giết chết. — 376.

Ghe-đơ (Guesde), Giuy-lơ (Ba-di-lơ, Ma-ti-ơ) (1845 - 1922) — một trong những người tổ chức và lãnh đạo của phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp và của Quốc tế II. Ghe-đơ bắt đầu hoạt động chính trị từ nửa sau những năm 60 thế kỷ XIX. Chịu ảnh hưởng của những tác phẩm của C. Mác và Ph. Ăng-ghen, Ghe-đơ chuyển sang lập trường của chủ nghĩa Mác. Năm 1901, Ghe-đơ và những người ủng hộ ông thành lập Đảng xã hội chủ nghĩa ở Pháp; năm 1905, đảng này thống nhất với Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp, một đảng theo chủ nghĩa cải lương, và lấy tên là Đảng xã hội chủ nghĩa thống nhất Pháp. Ghe-đơ đã hoạt động rất nhiều nhằm phổ biến những tư tưởng của chủ nghĩa Mác và phát triển phong trào xã hội chủ nghĩa ở Pháp.

Nhưng khi chống lại đường lối của những người xã hội chủ nghĩa cánh hữu, Ghe-đơ đã phạm những sai lầm có tính chất biệt phái trong các vấn đề lý luận cũng như các vấn đề sách lược. Từ đầu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Ghe-đơ giữ lập trường xã hội - sô-vanh và tham gia chính phủ tư sản Pháp. Năm 1920, tại Đại hội Tua của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp, Ghe-đơ không đi theo phái đa số là phái quyết định gia nhập Quốc tế cộng sản. — 96, 112, 135, 207.

Ghin-bô (Guilbeaux), Hăng-ri (1885 - 1938) — một người xã hội chủ nghĩa Pháp, nhà báo. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là người theo phái giữa, đã xuất bản tạp chí "Demain" ("Ngày mai"), ủng hộ việc khôi phục các quan hệ quốc tế.

Năm 1916, Ghin-bô tham dự Hội nghị Ki-en-tan. Từ đầu những năm 20 thế kỷ XIX Ghin-bô sống ở Đức, làm phóng viên báo "L'Humanité" ("Nhân đạo").

Về sau, Ghin-bô chuyển sang lập trường của Tơ-rốt-xki, cộng tác với các báo chí dân tộc chủ nghĩa, có thái độ thù địch đối với Liên-xô. — 145, 211, 282.

Gian-xôn (Jansson), Vin-hem (1877 - 1923) — một người tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa Đức, một phần tử cơ hội chủ nghĩa, là người Thụy-điển. Từ năm 1905 đến năm 1919, là một trong những biên tập viên của báo "Correspondenzblatt der Generalkommission der Gewerkschaften Deutschlands" ("Báo tin tức khổ nhỏ của Ủy ban trung ương công đoàn Đức"). Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là một phần tử xã hội - sô-vanh. Cuối tháng Ba (đầu tháng Tư) 1917, khi V. I. Lê-nin trên đường từ Thụy-sĩ đi qua Đức để về Nga, Gian-xôn tìm cách gặp Người và các nhà chính trị Nga lưu vong khác, nhưng y bị từ chối. Từ năm 1919, Gian-xôn là tuý viên công sứ quán Thụy-điển tại Béc-lanh. — 115.

Gioóc-đa-ni-a, N. A. (Cô-xtơ-rốp) (1870 - 1953) — một người dân chủ - xã hội, một trong những thủ lĩnh men-sê-vích ở Cáp-ca-dơ. Trong những năm thế lực phản động thống trị và có cao trào cách mạng mới, Gioóc-đa-ni-a về mặt chính thức thì gia nhập nhóm men-sê-vích ủng hộ đảng, nhưng thực tế lại ủng hộ phái thủ tiêu. Năm 1914, y cộng tác với tạp chí của phái Tơ-rốt-xki "Đấu tranh". Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y là một phần tử xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, y là chủ tịch Xô-viết đại biểu công nhân Ti-phlít; trong những năm 1918 - 1921, y đứng đầu chính phủ men-sê-vích phản cách mạng Gru-di-a; từ năm 1921, Gioóc-đa-ni-a là một tên bạch vệ lưu vong. — 510 - 511.

Goóc-ki, Mác-xim (Pê-scốp, A. M.) (1868 - 1936) — nhà văn vô sản vĩ đại, người sáng lập chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa, người khai sinh nền văn học xô-viết. — 62, 63, 93, 587, 592.

Goóc-tơ (Gorter), Héc-man (1864 - 1927) — một người dân chủ - xã hội Hà-lan, một nhà chính luận. Năm 1907, là một trong những người sáng lập ra báo "De Tribune" ("Diễn đàn") — cơ quan ngôn luận của cánh tả Đảng công nhân dân chủ - xã hội Hà-lan; năm 1909, cánh này đã lập thành Đảng dân chủ - xã hội Hà-lan (đảng

của phái "diễn đàn"). Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Goóc-tơ theo chủ nghĩa quốc tế, ủng hộ phái tả Xim-méc-van. Trong những năm 1918 - 1921, gia nhập Đảng cộng sản Hà-lan và tham gia hoạt động của Quốc tế cộng sản; theo lập trường cực tả, biệt phái. Năm 1921, Goóc-tơ ra khỏi đảng cộng sản và từ bỏ hoạt động chính trị tích cực. — 212.

Gôn-đen-béc, I. P. (1873 - 1922) — một người dân chủ - xã hội. Trong thời gian cách mạng 1905 - 1907, là ủy viên ban biên tập các cơ quan xuất bản bôn-sê-vích. Tham dự Đại hội V (Đại hội Luân-đôn) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, tại đại hội này được bầu vào Ban chấp hành trung ương, thay mặt cho những người bôn-sê-vích. Năm 1910, là ủy viên Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương, có những dao động có tính chất điều hoà đối với phái thủ tiêu. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là phần tử về quốc, ủng hộ Plê-kha-nốp. Trong những năm 1917 - 1919, gia nhập nhóm "Đời sống mới". Năm 1920, lại được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích. — 140, 142.

Gôn-đen-đắc — xem Ri-a-da-nốp, Đ. B.

Grây-lích (Greulich), Héc-man (1842 - 1925) — một trong những người sáng lập Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, thủ lĩnh cánh hữu của đảng này. Từ năm 1869 đến năm 1880, ở Xuy-rích, biên tập báo dân chủ - xã hội "Tagwacht" ("Người lính canh"); trong những năm 1887 - 1925, là thư ký Hội liên hiệp công nhân Thụy-sĩ. Grây-lích là thành viên Ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ. Từ năm 1902, là nghị sĩ Thụy-sĩ. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là một phần tử xã hội - số-vanh, đấu tranh chống phái tả Xim-méc-van. — 216.

Grim (Grimm), Rô-béc (1881 - 1958) — một trong những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ; trong những năm 1909 - 1918, là bí thư đảng ấy và là tổng biên tập báo "Berner Tagwacht" ("Người lính canh thành Béc-nơ"). Từ năm 1911, là nghị sĩ Thụy-sĩ. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, theo phái giữa, là chủ tịch Hội nghị Xim-méc-van và Hội nghị Ki-en-tan, là chủ tịch Ủy ban quốc tế xã hội chủ nghĩa. Grim là một trong những người tổ chức ra Quốc tế theo phái giữa (Quốc tế 2½). Trong những năm 1945 - 1946, Grim là chủ tịch Hội đồng quốc gia Thụy-sĩ. — 101, 106, 209, 215, 543.

Gu-tơ-cốp, A. I. (1862 - 1936) — tên đại tư bản, người tổ chức và thủ lĩnh Đảng tháng Mười. Trong thời gian chiến tranh đế quốc

chủ nghĩa thế giới, Gu-tơ-cốp là chủ tịch Ủy ban công nghiệp - quân sự trung ương và ủy viên Hội nghị quốc phòng đặc biệt. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là bộ trưởng Bộ chiến tranh và hàng hải trong Chính phủ lâm thời tư sản thứ nhất. Tháng Tám 1917, tham gia việc tổ chức vụ phiến loạn Coóc-ni-lốp. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y ráo riết chống lại Chính quyền Xô-viết, y là một tên bạch vệ lưu vong. — 17 - 18, 22, 23 - 24, 27, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 41, 43, 45, 53, 54, 55, 60, 63, 64, 65, 67, 70, 76, 84, 85, 86 - 88, 89 - 90, 91, 92, 93, 95, 99, 100, 101, 107 - 109, 126, 131, 155, 163, 167, 171, 183, 189, 191, 192, 227, 239, 244, 256, 275, 295, 298, 312, 318, 321, 324, 333, 348, 352, 355, 366, 367, 368, 379, 382, 387, 390, 407, 409, 425, 430, 433, 434, 449, 501, 524, 559, 577, 579, 582, 588.

Gvô-dơ-đép, C. A. (sinh năm 1883) — một phần tử men-sê-vích theo chủ nghĩa thủ tiêu. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là một tên xã hội - số-vanh, làm chủ tịch nhóm công nhân trong Ủy ban công nghiệp - quân sự trung ương. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, làm thứ trưởng, rồi sau làm bộ trưởng Bộ lao động trong Chính phủ lâm thời tư sản. — 8, 18, 19, 26, 27, 29.

H

Ha-dơ (Haase), Hu-gô (1863 - 1919) — một trong những thủ lĩnh của phong trào dân chủ - xã hội Đức, một phần tử cơ hội chủ nghĩa. Năm 1911, được bầu làm chủ tịch Ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Đức. Là đại biểu Quốc hội trong những năm 1897 - 1907 và 1912 - 1918. Từ năm 1912, là chủ tịch đảng đoàn dân chủ - xã hội trong Quốc hội. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, đã đứng trên lập trường phái giữa. Tháng Tư 1917, là một trong những người sáng lập ra "Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức". Lê-nin gọi Ha-dơ và những thủ lĩnh khác của đảng "độc lập" Đức là "bọn tôi tớ, bọn thuyết lý suông, bọn hèn nhát, bọn tông phạm nhu nhược của giai cấp tư sản và bọn cải lương chủ nghĩa trong thực tiễn" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 39, tr. 186). Trong thời gian Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức, Ha-dơ tham gia cái gọi là Hội đồng dân biểu toàn quyền, một tổ chức thi hành chính sách đàn áp phong trào cách mạng. — 106, 113, 209, 211, 453, 574.

Hác-tơ-stanh – xem Lê-vy, Pôn.

Hai-lman (Heilmann), *Eng-xơ* (1881 - 1940) – một người dân chủ - xã hội cánh hữu Đức, nhà chính luận. Trong những năm 1907 - 1917, là tổng biên tập báo "Volksstimme" ("Tiếng dân"); trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, báo này là cơ quan ngôn luận của cánh xã hội - sô-vanh cực hữu trong những người dân chủ - xã hội Đức. Ông cũng cộng tác với tạp chí xã hội - sô-vanh "Die Glocke" ("Cái chuông"). Trong những năm 1919 - 1933, là đại biểu nghị viện Phổ và là chủ tịch đảng đoàn dân chủ - xã hội tại nghị viện này. Từ năm 1933, bị giam trong các trại tập trung của phát-xít; năm 1940, bị bọn phát-xít giết hại trong trại tập trung Bu-khen-van-đơ. – 215.

Hen-đman (Hyndman), *Hen-ri May-ơ* (1842 - 1921) – một người xã hội chủ nghĩa Anh, một phần tử cải lương. Năm 1881, sáng lập ra Liên đoàn dân chủ; năm 1884, tổ chức này được cải tổ thành Liên đoàn dân chủ - xã hội. Trong những năm 1900 - 1910, Hen-đman là ủy viên Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa. Là một trong những thủ lĩnh Đảng xã hội chủ nghĩa Anh; năm 1916, ra khỏi đảng này sau khi hội nghị đại biểu của đảng ở Xôn-phoóc lên án lập trường xã hội - sô-vanh của y đối với chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Hen-đman có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tán thành cuộc can thiệp chống nước Nga xô-viết. – 207.

Hin-quýt (Hillquit), *Mô-rít* (1869 - 1933) – một người xã hội chủ nghĩa Mỹ, về nghề nghiệp là luật sư. Lúc đầu theo chủ nghĩa Mác, về sau rơi vào chủ nghĩa cải lương và chủ nghĩa cơ hội. Năm 1888, gia nhập Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa. Sau khi đảng này phân liệt thì Hin-quýt là một trong những người sáng lập ra Đảng xã hội chủ nghĩa Mỹ (1901), một đảng theo chủ nghĩa cải lương. Từ năm 1904, là ủy viên Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa; Hin-quýt đã tham gia các đại hội của Quốc tế II. – 209.

Hốp-man (Hoffmann), *Ác-tuya Héc-man* (1857 - 1927) – nhà hoạt động chính trị và nhà nước Thụy-sĩ, một trong những thủ lĩnh đảng tự do, về nghề nghiệp là luật sư. Từ năm 1911, là thành viên chính phủ Thụy-sĩ - Hội đồng Liên bang; trong những năm 1914 - 1917, là chủ tịch Hội đồng Liên bang, lãnh đạo chính sách đối ngoại của Thụy-sĩ. Tháng Sáu 1917, từ chức, làm nghề luật sư. – 101.

Hơ-glung (Höglund), *Các-lơ Txết Côn-xtan-tin* (1884 - 1956) – một người dân chủ - xã hội Thụy-điển, thủ lĩnh của cánh tả trong phong trào dân chủ - xã hội và phong trào thanh niên xã hội chủ nghĩa ở Thụy-điển. Trong những năm 1908 - 1918, là chủ biên báo "Stormklockan" ("Tiếng chuông báo động"). Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là một người theo chủ nghĩa quốc tế; tại Hội nghị xã hội chủ nghĩa Xim-méc-van, đã gia nhập phái tả Xim-méc-van. Năm 1916, vì hoạt động tuyên truyền chống chiến tranh nên đã bị tù. Trong những năm 1917 - 1924, là một trong những người lãnh đạo Đảng cộng sản Thụy-điển. Năm 1924, đã bị khai trừ ra khỏi đảng cộng sản vì giữ lập trường cơ hội chủ nghĩa và vì công khai chống lại các nghị quyết của Đại hội V Quốc tế cộng sản. Năm 1926, Hơ-glung trở lại đảng dân chủ - xã hội. – 212, 460.

Huy-xman (Huysmans), *Ca-min*, (1871 - 1968) – một trong những nhà hoạt động lão thành nhất của phong trào công nhân Bỉ; là giáo sư ngữ văn, nhà báo. Trong những năm 1904 - 1919, là bí thư Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa của Quốc tế II, trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, giữ lập trường phái giữa, trên thực tế là người đứng đầu Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa. Nhiều lần tham gia Chính phủ Bỉ; trong những năm 1946 - 1947, là thủ tướng. Từ năm 1910 là nghị sĩ; trong những năm 1936 - 1939, 1954 - 1959, là chủ tịch Viện dân biểu. Trong những năm cuối đời, chủ trương lập quan hệ giữa các đảng xã hội chủ nghĩa với Đảng cộng sản Liên-xô, khôi phục sự thống nhất của phong trào công nhân quốc tế. – 215.

K

Kê-ren-xki, A. Ph. (1861 - 1970) – một người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Đại biểu Đu-ma nhà nước IV. Có một thời, trong Đu-ma y tham gia nhóm lao động và là chủ tịch của nhóm này. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y là một phần tử vệ quốc cuồng nhiệt. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là bộ trưởng Bộ tư pháp, bộ trưởng Bộ chiến tranh và hàng hải, sau đó là thủ tướng Chính phủ lâm thời tư sản và là tổng tư lệnh tối cao. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ráo riết đấu tranh chống Chính quyền xô-viết; năm 1918, y chạy ra nước ngoài; ở nước ngoài, y tiến hành tuyên truyền chống Liên-xô. – 1 - 2, 8, 9, 10, 18, 19, 23 - 24, 25, 26, 31, 33, 34, 35 - 36, 38, 39,

40 - 41, 47, 70, 72, 76, 84, 86, 91, 108, 184, 190, 206, 227, 271, 272, 273, 283, 306, 322, 361, 379, 431, 591.

L

La-rin, I-u. (Lu-ri-ê, M. A.) (1882 - 1932) — một người dân chủ - xã hội, một người men-sê-vích. Trong những năm thế lực phản động thống trị và có cao trào cách mạng mới, là một trong những thủ lĩnh của phái thủ tiêu. La-rin tham gia khối tháng Tám chống đảng. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, La-rin gia nhập phái giữa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông đứng đầu nhóm men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa, là nhóm đã xuất bản tạp chí "Quốc tế". Tháng Tám 1917, ông được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, La-rin công tác trong các tổ chức chính quyền và tổ chức kinh tế. — 314.

La-sê-vích, M. M. (1884 - 1928) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1901, làm công tác đảng ở Ô-đét-xa, Ni-cô-lai-ép, Ê-ca-tê-rin-bua và những thành phố khác. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là bí thư, sau đó là chủ tịch đảng đoàn bôn-sê-vích trong Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, làm công tác chính quyền và công tác quân sự. Trong những năm 1925 - 1926, là một thành viên hoạt động ráo riết trong "phái đối lập mới". Do tham gia phái đối lập của Tô-rốt-xki nên bị Đại hội XV Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô khai trừ ra khỏi đảng, nhưng sau đó được phục hồi đảng tịch. — 396.

Lát-xa-ri (Lazzari) Côn-xtan-ti-nô (1857 - 1927) — nhà hoạt động của phong trào xã hội chủ nghĩa Ý. Năm 1882, là một trong những người sáng lập ra Đảng công nhân Ý; năm 1892, là một trong những người sáng lập ra Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, và cũng từ năm đó là ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng. Trong những năm 1912 - 1919, là tổng bí thư Đảng xã hội chủ nghĩa Ý. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, ông theo phái giữa, là một trong những người lãnh đạo trào lưu tối đa chủ nghĩa (phái giữa) trong đảng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông ủng hộ Nhà nước xô-viết, tham gia công tác của các Đại hội II và III của Quốc tế cộng sản. Năm 1922, Lát-xa-ri đã cắt đứt quan hệ về mặt tổ chức với bọn cải lương

chủ nghĩa, nhưng không đoạn tuyệt dứt khoát với chúng. Năm 1926, bị bắt và sau khi được thả ít lâu thì chết. — 212.

Lê-đê-bua (Ledebour), Ghê-ôóc-gơ (1850 - 1947) — một người dân chủ - xã hội Đức; từ năm 1900 đến năm 1918, là đại biểu của những người dân chủ - xã hội Đức trong Quốc hội. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Lê-đê-bua tán thành việc khôi phục những mối quan hệ quốc tế. Lê-đê-bua tham gia Hội nghị Xim-méc-van, gia nhập phái hữu Xim-méc-van. Năm 1916, sau khi có sự phân liệt trong những người dân chủ - xã hội, Lê-đê-bua gia nhập "Nhóm dân chủ - xã hội lao động" trong Quốc hội; năm 1917, nhóm này là hạt nhân cơ bản của "Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức" theo phái giữa, đảng này ủng hộ những phần tử sô-vanh công khai. Trong những năm 1920 - 1924, Lê-đê-bua đứng đầu một nhóm nhỏ độc lập ở Quốc hội. Năm 1931, Lê-đê-bua gia nhập đảng công nhân xã hội chủ nghĩa. Sau khi Hít-le lên cầm quyền, Lê-đê-bua sống lưu vong ở Thụy-sĩ. — 209, 211, 453.

Lê-ghin (Legien), Các-lơ (1861 - 1920) — một người dân chủ - xã hội cánh hữu ở Đức, một trong những thủ lĩnh các công đoàn Đức, một phần tử xét lại. Từ năm 1890, là chủ tịch Tổng công đoàn Đức. Từ năm 1903, là thư ký, và từ năm 1913 là chủ tịch Ban thư ký công đoàn thế giới. Từ năm 1893 đến năm 1920 (có những thời gian ngắt quãng), Lê-ghin là đại biểu của Đảng dân chủ - xã hội Đức trong Quốc hội. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Lê-ghin là một phần tử xã hội - sô-vanh cực đoan. Trong những năm 1919 - 1920, là đại biểu Quốc hội nước Cộng hoà Vây-ma. Lê-ghin đấu tranh chống phong trào cách mạng của giai cấp vô sản. — 112, 211.

Lê-nin (U-li-a-nốp, V. I-lin, N. Lê-nin), V. I. (1870 - 1924) — những tài liệu về tiểu sử. — 10 - 11, 19, 28, 31, 36, 39, 42, 44, 46, 47, 50, 51, 62, 63, 73 - 74, 89, 97 - 98, 99, 100, 114, 118, 136, 158, 225, 229, 235 - 236, 253, 265, 268, 277, 278, 296, 326, 343, 345, 476, 543, 572.

Lê-vy (Levi) (Hác-stanh), Pôn (1883 - 1930) — một người dân chủ - xã hội Đức, về nghề nghiệp là luật sư. Tham dự Hội nghị Xim-méc-van (1915), là thành viên của nhóm Xim-méc-van cánh tả Thụy-sĩ, gia nhập "Liên minh Xpác-ta-cút". Tại Đại hội thành lập Đảng cộng sản Đức, Lê-vy được bầu vào Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Đức. Là đại biểu Đại hội II Quốc tế cộng sản. Năm 1920, là đại biểu của Đảng cộng sản Đức trong Quốc hội. Trong Đảng cộng sản Đức, Lê-vy giữ lập trường cực hữu. Tháng

Hai 1921, Lê-vy ra khỏi Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Đức, và đến tháng Tư thì bị khai trừ khỏi đảng cộng sản vì hoạt động bè phái chống đảng. Về sau, Lê-vy trở lại với đảng dân chủ - xã hội. Năm 1922, trong tác phẩm "Bút ký của một nhà chính luận", chương III, Lê-nin đã đánh giá lập trường của P. Lê-vy (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 44, tr. 515 - 521). — 145, 216, 282.

Liép-nếch (Liebknecht), *Các-lơ* (1871 - 1919) — nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Đức và quốc tế; một trong những người lãnh đạo cánh tả của phong trào dân chủ - xã hội Đức; về nghề nghiệp là luật sư.

Đứng trong hàng ngũ phong trào dân chủ - xã hội, Liép-nếch đã đấu tranh tích cực chống chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa quân phiệt. Năm 1912, ông được bầu làm đại biểu Quốc hội. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Liép-nếch kêu gọi không ủng hộ chính phủ "nước mình" trong cuộc chiến tranh ăn cướp; ngày 2 tháng Chạp 1914, ông là người duy nhất trong Quốc hội đã bỏ phiếu chống ngân sách quân sự. Liép-nếch là một trong những người tổ chức và lãnh đạo nhóm "Quốc tế", nhóm này về sau đổi tên thành nhóm "Xpác-ta-cút", rồi sau đó lại đổi thành "Liên minh Xpác-ta-cút". Năm 1916, ông bị kết án khổ sai vì đã tuyên truyền chống chủ nghĩa quân phiệt. Trong thời kỳ Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức, Liép-nếch đã cùng với R. Lúcxăm-bua lãnh đạo đội tiên phong cách mạng của công nhân Đức. Liép-nếch là chủ biên báo "Die Rote Fahne" ("Cờ đỏ"). Ông là một trong những người sáng lập Đảng cộng sản Đức và lãnh đạo cuộc khởi nghĩa tháng Giêng 1919 của công nhân Béc-lanh. Sau khi cuộc khởi nghĩa bị đàn áp, ông đã bị bè lũ Nô-xkê giết hại một cách dã man. Đánh giá hoạt động của Liép-nếch, Lê-nin đã viết: "tên tuổi đó là tượng trưng cho lòng trung thành của một lãnh tụ đối với lợi ích của giai cấp vô sản, cho lòng trung thành đối với cách mạng xã hội chủ nghĩa... Tên tuổi đó là tượng trưng cho cuộc đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa đế quốc, không phải trên lời nói mà là trong việc làm..." (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 37, tr. 560 - 561). — 113, 128, 134, 145, 210, 218, 251, 278, 282, 286, 287, 437, 440, 574 - 575.

Lin-đha-ghen (Lindhagen), *Các-lơ* (1860 - 1946) — nhà hoạt động chính trị Thụy-điển, thời gian đầu theo phái tự do, từ năm 1909 là người dân chủ - xã hội. Từ năm 1897, là đại biểu quốc hội Thụy-điển; trong những năm 1903 - 1930, là thị trưởng Xtốc-khôn. Trong

những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, Lin-đha-ghen theo chủ nghĩa quốc tế. Năm 1917, ông là một trong những người tổ chức ra Đảng dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển; năm 1919, đảng này gia nhập Quốc tế cộng sản. Năm 1921, do hoạt động chống Đại hội II Quốc tế cộng sản, Lin-đha-ghen bị khai trừ khỏi đảng cộng sản, trở lại hàng ngũ đảng dân chủ - xã hội. — 145, 212, 282, 460.

Líp-kin, *Ph. A.* — xem Tsê-rê-va-nin, N.

Lô-ri-ô (Loriot), *Phéc-đi-năng* (1870 - 1930) — một người xã hội chủ nghĩa Pháp. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, ông là một người quốc tế chủ nghĩa; tại Hội nghị Ki-en-tan, Lô-ri-ô đã gia nhập phái tả Xim-méc-va. Trong những năm 1920 - 1927, Lô-ri-ô gia nhập Đảng cộng sản Pháp. Ông là đại biểu Đại hội III Quốc tế cộng sản. Tháng Giêng 1925, tại Đại hội IV của Đảng cộng sản Pháp, Lô-ri-ô chống lại những nghị quyết của Đại hội V Quốc tế cộng sản; năm 1927, Lô-ri-ô bị khai trừ khỏi đảng cộng sản vì đã trở thành một phần tử cơ hội hữu khuynh. — 145, 211, 282.

Lông-ghê (Longuet), *Giăng* (1876 - 1938) — đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp và thành viên của Quốc tế II, nhà chính luận; con trai của Sác-lơ Lông-ghê và Giê-ni Mác. Ông tích cực cộng tác với báo chí xã hội chủ nghĩa Pháp và quốc tế. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, ông đứng đầu nhóm thiểu số theo phái giữa và chủ nghĩa hoà bình trong Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp. Trong những năm 1914 và 1924, Lông-ghê được bầu vào hạ nghị viện Pháp. Ông là một trong những người sáng lập (1916) và biên tập báo "La Populaire" ("Nhân dân"), cơ quan ngôn luận xã hội chủ nghĩa. Ông lên án cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài chống nước Nga Xô-viết. Từ năm 1920, Lông-ghê là một trong những thủ lĩnh phái giữa Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp. Trong những năm 30 thế kỷ XX, Lông-ghê tán thành sự thống nhất hành động giữa những người xã hội chủ nghĩa và những người cộng sản để chống chủ nghĩa phát-xít, tham gia nhiều tổ chức quốc tế đấu tranh chống chủ nghĩa phát-xít và chiến tranh. — 106, 134, 140, 153, 209, 543, 574.

Lu-na-tsác-xki, *A. V.* (1875 - 1933) — nhà cách mạng chuyên nghiệp, nhà hoạt động nhà nước nổi tiếng của Liên-xô. Ông tham gia phong trào cách mạng từ đầu những năm 90 thế kỷ XIX. Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ông là

người bôn-sê-vích. Ông đã từng là ủy viên ban biên tập các tờ báo bôn-sê-vích "Tiến lên", "Người vô sản" và sau đó của báo "Đời sống mới". Trong những năm thế lực phản động thống trị, ông đã từ bỏ chủ nghĩa Mác, tham gia nhóm "Tiến lên", một nhóm chống đảng, đòi kết hợp chủ nghĩa Mác với tôn giáo. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Lu-na-tsác-xki đứng trên lập trường chủ nghĩa quốc tế. Sau khi trở về Nga năm 1917, Lu-na-tsác-xki tham gia nhóm liên khu, cùng với nhóm này được kết nạp vào đảng tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười cho đến năm 1929, ông làm bộ trưởng Bộ dân ủy giáo dục, sau đó là chủ tịch Ủy ban khoa học trực thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. Từ năm 1930, Lu-na-tsác-xki là viện sĩ Viện hàn lâm. Tháng Tám 1933, ông được cử làm đại diện toàn quyền của Liên-xô tại Tây-ban-nha. Ông là nhà chính luận, nhà soạn kịch, tác giả một số tác phẩm về vấn đề nghệ thuật và văn học. — 339.

Lu-ri-ê, M. A. — xem La-rin, I-u.

Lúc-xăm-bua (Luxemburg), *Rô-da* (1871 - 1919) — nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân quốc tế, một trong những lãnh tụ của cánh tả trong Quốc tế II. Bà là một trong những người sáng lập và lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan; bà đã đấu tranh chống chủ nghĩa dân tộc trong hàng ngũ phong trào công nhân Ba-lan. Từ năm 1897, bà tích cực tham gia phong trào dân chủ - xã hội Đức, đấu tranh chống chủ nghĩa Béc-stanh và chủ nghĩa Min-lơ-răng. Rô-da Lúc-xăm-bua tham gia cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất (ở Vác-sa-va). Trong những năm thế lực phản động thống trị và có cao trào cách mạng mới, bà có thái độ điều hoà đối với phái thủ tiêu.

Lúc-xăm-bua theo lập trường quốc tế chủ nghĩa ngay từ đầu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới. Bà là một trong những người khởi xướng việc thành lập nhóm "Quốc tế" ở Đức, về sau nhóm này đổi tên là nhóm "Xpác-ta-cút", rồi lại đổi là "Liên minh Xpác-ta-cút". Sau Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức, Lúc-xăm-bua tham gia lãnh đạo Đại hội thành lập Đảng cộng sản Đức. Tháng Giêng 1919, bà bị bắt và bị bẻ lư Nô-xkê giết hại dã man. Lê-nin đánh giá cao R. Lúc-xăm-bua, đồng thời đã nhiều lần phê bình những sai lầm của bà, qua đó giúp bà có lập trường đúng đắn. — 142, 211, 212, 533.

Lvốp, G. E. (1861 - 1925) — công tước, đại địa chủ, nhà hoạt động hội đồng địa phương, đảng viên Đảng dân chủ - lập hiến. Trong

thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Lvốp là chủ tịch Liên đoàn hội đồng địa phương toàn Nga, sau đó là một trong những chủ tịch của liên minh thống nhất các hội đồng địa phương và các thành phố - những tổ chức của bọn tư sản đế quốc chủ nghĩa và bọn địa chủ. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, - từ tháng Ba đến tháng Bảy - Lvốp là chủ tịch Hội đồng bộ trưởng và bộ trưởng Bộ nội vụ của Chính phủ lâm thời tư sản. Y là một trong những tên chủ mưu trong vụ đàn áp đẫm máu công nhân và binh lính Pê-tơ-rô-grát trong những ngày tháng Bảy 1917. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một tên bạch vệ lưu vong; y đã tham gia vào việc tổ chức cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài chống nước Nga xô-viết. — 18, 23 - 24, 27, 29, 32, 43, 64, 70, 76, 84 - 86, 87, 108 - 109, 123, 126, 136, 155, 163, 167, 183, 187, 188, 199, 200, 266, 318, 321, 348, 352, 387, 412 - 413, 430, 580, 588.

M

Ma-clin (Maclean), *Giôn* (1879 - 1923) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Anh, về nghề nghiệp là nhà giáo. Trước chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, ông gia nhập cánh tả của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh và trở thành một trong những thủ lĩnh của đảng này ở Scot-len. Trong thời gian chiến tranh, Ma-clin đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa, tích cực tuyên truyền cách mạng chống chiến tranh; ông là một trong những người tổ chức và lãnh đạo những cuộc biểu tình của quần chúng và các cuộc bãi công của công nhân (kể cả ở những xí nghiệp quân sự), do đó nhiều lần bị chính phủ Anh truy nã. Tháng Tư 1916, ông được bầu vào ban lãnh đạo của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh. Trong những năm cuối đời, ông thôi không hoạt động chính trị tích cực nữa. — 212, 287, 332.

Ma-li-nốp-xki, R. V. (1876 - 1918) — một tên khiêu khích, nhân viên Sở mật thám Mát-xcơ-va. Năm 1906, y tham gia phong trào công nhân vì mục đích vụ lợi. Từ năm 1907, y tự nguyện cung cấp tin tức cho cảnh sát, và năm 1910 được nhận vào làm mật vụ của cơ quan mật thám của Nga hoàng. Y đã giữ một số trọng trách trong đảng bôn-sê-vích; tại Hội nghị Pra-ha của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga năm 1912, y được bầu vào Ban chấp hành trung ương. Nhờ sự giúp đỡ của cơ quan mật thám của Nga hoàng, y được bầu làm đại biểu Đu-ma nhà nước IV, đại biểu cho đoàn

tuyên cử công nhân tỉnh Mát-xcơ-va. Năm 1914, trước nguy cơ bị vạch mặt, y từ bỏ quyền đại biểu và trốn ra nước ngoài. Năm 1918, y trở về nước Nga xô-viết, bị đưa ra toà và bị xử bắn theo bản án của Tòa án tối cao của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. — 98.

Ma-nu-i-lốp, A. A. (1861 - 1929) — nhà kinh tế tư sản Nga, nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng dân chủ - lập hiến, một trong những biên tập viên báo "Tin tức nước Nga". Trong những năm 1905 - 1911, Ma-nu-i-lốp là giám đốc Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va; trong những năm 1907 - 1911, là ủy viên Hội đồng nhà nước, năm 1917, là bộ trưởng Bộ giáo dục quốc dân trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, sống lưu vong; sau khi từ nước ngoài trở về nước, Ma-nu-i-lốp giảng dạy ở các trường cao đẳng của Liên-xô. Ông là tác giả của một số tác phẩm viết về các vấn đề kinh tế. — 84.

Ma-vrin, I. Ph. (sinh năm 1894) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1913, là công nhân. Năm 1914, Ma-vrin tham gia Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tháng Tư 1917, ông là ủy viên Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Ma-vrin tham gia Hồng quân, sau đó làm công tác kinh tế. — 396.

Ma-xlốp, P. P. (1867 - 1946) — một nhà kinh tế, một người dân chủ - xã hội, tác giả một số tác phẩm về vấn đề ruộng đất, trong đó Ma-xlốp mưu toan xét lại chủ nghĩa Mác. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Ma-xlốp gia nhập phái men-sê-vích; Ma-xlốp đã đề xuất cương lĩnh men-sê-vích về địa phương công hữu hoá ruộng đất. Trong những năm thế lực phản động thống trị và có cao trào cách mạng mới, Ma-xlốp theo phái thủ tiêu; trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là một phần tử xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Ma-xlốp từ bỏ hoạt động chính trị, làm công tác sư phạm và khoa học. Từ năm 1929, là viện sĩ. — 511.

Mác (Marx), Căc (1818 - 1883) — người sáng lập ra chủ nghĩa cộng sản khoa học, nhà tư tưởng thiên tài, lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản quốc tế (xem bài của V. I. Lê-nin "Các Mác (Sơ lược tiểu sử, kèm theo sự trình bày chủ nghĩa Mác)" - Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 26, tr. 51 - 111). — 52, 53, 59, 94, 133, 142, 149, 159, 167, 168, 178 - 179, 198, 209, 219, 221, 303, 356 - 357, 372, 421, 439, 449, 467, 489, 505, 508, 533, 592.

Mác - Đô-nan (MacDonald), Giêm-xơ Ram-xây (1866 - 1937) — nhà hoạt động chính trị Anh, một trong những người sáng lập và thủ lĩnh Đảng công nhân độc lập và Công đảng. Y thi hành một đường lối cơ hội chủ nghĩa cực đoan, truyền bá thuyết hợp tác giai cấp và thuyết chủ nghĩa tư bản phát triển dần dần thành chủ nghĩa xã hội. Trong thời gian đầu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y giữ lập trường hoà bình chủ nghĩa, sau đó chuyển sang công khai ủng hộ giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa. Trong những năm 1918 - 1920, y ra sức cản trở cuộc đấu tranh của công nhân Anh phản đối cuộc can thiệp chống Nhà nước xô-viết; y thi hành đường lối chia rẽ giai cấp công nhân. Trong những năm 1924 và 1929 - 1931, Mác - Đô-nan là thủ tướng. Chính phủ Công đảng của Mác - Đô-nan đã thi hành chính sách chống công nhân, đàn áp phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa của Anh. Trong những năm 1931 - 1935, Mác - Đô-nan cầm đầu cái gọi là "chính phủ dân tộc", chính sách của chính phủ này là do phái bảo thủ quyết định. — 106, 134, 140, 209.

Mác-tốp, L. (Txe-đéc-bau-mơ, I-u. O.) (1873 - 1923) — một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích. Trong những năm thế lực phản động thống trị và có cao trào cách mạng mới, y theo phái thủ tiêu, biên tập báo "Tiếng nói người dân chủ - xã hội", tham gia hội nghị tháng Tám chống đảng (1912). Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y giữ lập trường phái giữa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Mác-tốp đứng đầu nhóm men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y chống lại Chính quyền xô-viết. Năm 1920, y lưu vong sang Đức, xuất bản ở Béc-ling tờ báo men-sê-vích phản cách mạng "Truyền tin xã hội chủ nghĩa". — 106, 144, 209, 217, 253, 279, 282, 339, 377, 416.

Man-đen-béc, V. E. (sinh năm 1870) — làm bác sĩ ở Pê-téc-bua trong những năm 1894 - 1896; vì tuyên truyền cho phong trào dân chủ - xã hội trong công nhân các nhà máy nên bị bắt và sau 3 năm bị tù giam thì bị đẩy đi Đông Xi-bi-ri 4 năm. Tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Man-đen-béc là đại biểu của Liên minh Xi-bi-ri, là người theo phái "Tia lửa" thiểu số; sau đại hội, là một phần tử men-sê-vích. Man-đen-béc là đại biểu Đu-ma nhà nước II. — 339.

Méc-hem (Merrheim), An-phông-xơ (1881 - 1925) — nhà hoạt động công đoàn Pháp, theo chủ nghĩa công đoàn; từ năm 1905, Méc-hem là

một trong những người lãnh đạo Liên đoàn công nhân luyện kim và Tổng liên đoàn lao động Pháp. Thời kỳ đầu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, ông là một trong những người lãnh đạo cánh tả của phong trào công đoàn ở Pháp, chống lại chủ nghĩa xã hội - sô-vanh và chiến tranh đế quốc chủ nghĩa; tham dự Hội nghị Xim-méc-van, gia nhập cánh hữu Xim-méc-van. Cuối năm 1916, ông chuyển sang lập trường phái giữa - hoà bình chủ nghĩa và đầu năm 1918, chuyển sang lập trường xã hội - sô-vanh công khai và cải lương chủ nghĩa. Méc-hem có thái độ thù địch đối với Liên-xô. — 211, 215.

Mi-li-u-cốp, P. N. (1859 - 1943) — nhà tư tưởng của giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa Nga, nhà sử học và nhà chính luận. Là một trong những người sáng lập Đảng dân chủ - lập hiến, là chủ tịch Ban chấp hành trung ương của đảng này và là chủ biên báo "Ngôn luận", cơ quan ngôn luận trung ương của đảng này. Là đại biểu Đu-ma nhà nước III và IV. Năm 1917, là bộ trưởng Bộ ngoại giao trong Chính phủ lâm thời tư sản đầu tiên; thi hành chính sách tiếp tục chiến tranh đế quốc chủ nghĩa "đến thắng lợi cuối cùng". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một trong những kẻ tổ chức cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài chống nước Nga xô-viết; là một phần tử hoạt động ráo riết trong bọn bạch vệ lưu vong. — 17, 18, 22, 23, 27, 30, 31, 32, 34, 36, 46, 47, 48, 53, 54, 55, 60, 63, 64, 65, 67, 70, 72, 76, 84, 85, 86, 87, 89 - 90, 91, 93, 95, 100, 107, 108, 109, 145, 151, 155, 171, 192, 217 - 218, 244, 253, 256, 260 - 262, 263, 269, 270, 272, 273, 277, 279, 282, 283, 295, 296, 322, 348, 352, 361, 366 - 367, 368, 375, 376, 379, 382, 387, 389, 401, 407, 409, 431, 434, 449, 469, 481, 497, 524, 536, 578, 579, 588.

Mi-rôn — xem Tséc-nô-ma-dốp, M. E.

Mô-đi-li-a-ni (Modigliani), *Vít-tô-ri-ô E-ma-nu-en* (1872 - 1947) — một trong những đảng viên lão thành nhất của Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, một phần tử cải lương, về nghề nghiệp là luật sư. Trong những năm 1913 - 1926, là hạ nghị sĩ. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Mô-đi-li-a-ni theo phái giữa. Tham gia các hội nghị Xim-méc-van và Ki-en-tan, chống phái tả Xim-méc-van. Năm 1926, lưu vong ở Pháp, biên tập báo "Rinascita Socialista" ("Phục hưng xã hội chủ nghĩa"), cơ quan ngôn luận của những người cải lương lưu vong Ý. Ông trở về tổ quốc sau khi nước Ý được giải phóng khỏi quân đội phát-xít Đức. — 209.

Mu-ra-nốp, M. C. (1873 - 1959) — một người bôn-sê-vích, về nghề nghiệp là thợ nguội. Là đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1904, làm công tác đảng ở Khắc-cốp. Là đại biểu của công nhân tỉnh Khắc-cốp tại Đu-ma nhà nước IV, tham gia đảng đoàn bôn-sê-vích ở Đu-ma. Cộng tác với tờ báo bôn-sê-vích "Sự thật". Tháng Mười một 1914, do hoạt động cách mạng chống chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, ông bị bắt cùng với các đại biểu bôn-sê-vích khác, và năm 1915 bị đày biệt xứ ở vùng Tu-ru-khan-xơ. Trong những năm 1917 - 1923, Mu-ra-nốp công tác ở cơ quan Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; tại các Đại hội VI, VIII, IX của đảng, ông được bầu vào Ban chấp hành trung ương. Từ năm 1922 đến năm 1934, Mu-ra-nốp là ủy viên Ban kiểm tra trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. — 98.

Muy-lơ (Müller), *Gu-xta-vơ* (1860 - 1921) — một người dân chủ - xã hội cánh hữu Thụy-sĩ, sĩ quan. Từ năm 1911, là cố vấn quốc gia. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là một phần tử xã hội - sô-vanh, đấu tranh chống phong trào Xim-méc-van. Trong những năm 1918 - 1919, Muy-lơ là chủ tịch Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ. — 216.

Muyn-txen-béc (Münzenberg), *Vin-hem* (1889 - 1940) — nhà hoạt động của phong trào công nhân Thụy-sĩ và Đức, về nghề nghiệp là thợ đóng giày. Năm 1910, ông chuyển từ Đức sang ở Thụy-sĩ. Là người lãnh đạo Tổ chức thanh niên dân chủ - xã hội Thụy-sĩ (1914 - 1917) và chủ biên tờ "Freie Jugend" ("Thanh niên tự do") — cơ quan ngôn luận của tổ chức này; trong những năm 1915 - 1919, là bí thư Quốc tế thanh niên xã hội chủ nghĩa và là chủ biên tờ "Jugend-Internationale" ("Quốc tế thanh niên") — cơ quan ngôn luận của tổ chức này. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Muyn-txen-béc đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa. Từ năm 1916, là ủy viên Ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ. Khi trở về Đức, ông trở thành đảng viên Đảng cộng sản Đức. Trong những năm 1919 - 1921, là bí thư Quốc tế thanh niên cộng sản. Là đại biểu các Đại hội II, III, IV và VI của Quốc tế cộng sản. Từ năm 1924, là đại biểu Quốc hội. Muyn-txen-béc là ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Đức. Sau khi chủ nghĩa phát-xít cướp được chính quyền ở Đức, ông lưu vong sang Pháp. Trong những năm 30, liên minh với bọn Tơ-rốt-xki và với các phần tử cơ hội chủ nghĩa khác; Muyn-txen-béc đã đấu tranh chống lại sách lược của các đảng cộng sản là lập mặt trận thống nhất

của công nhân và nhân dân chống phát-xít; Muyn-txen-béc đã bị đưa ra khỏi Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Đức và đến năm 1939 thì bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản Đức. — 216.

N

Na-pô-lê-ông I (Bô-na-pác-tơ) (1769 - 1821) — hoàng đế Pháp trong những năm 1804 - 1814 và 1815. — 535, 569.

Na-tan-xôn, M. A. (1850 - 1919) — đại biểu của phái dân túy cách mạng, về sau là một người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Tham gia phong trào cách mạng từ năm 1869. Na-tan-xôn là một trong những người sáng lập đảng "Ruộng đất và tự do", năm 1893 đã tích cực tham gia thành lập đảng "Dân quyền". Từ đầu những năm 1900, ông là đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, là ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng này. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, theo lập trường quốc tế chủ nghĩa không triệt để, dao động ngả về phía phải giữa. Na-tan-xôn là một trong những người tổ chức và lãnh đạo đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Năm 1918, Na-tan-xôn lên án cuộc phiến loạn của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả chống Chính - quyền xô-viết. — 144, 339, 377.

Néc-man (Nerman), Tu-rê (sinh năm 1886) — một người dân chủ xã hội cánh tả Thụy-điển, nhà thơ và nhà văn. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là người theo chủ nghĩa quốc tế, gia nhập phái tả Xim-méc-van. Trong những năm 1916 - 1918, là biên tập viên số một của báo "Politiken" ("Chính trị") — cơ quan ngôn luận của phái đối lập cánh tả trong Đảng dân chủ - xã hội Thụy-điển. Trong những năm 1917 - 1929, Néc-man gia nhập Đảng cộng sản Thụy-điển. Năm 1929, bị khai trừ khỏi đảng cộng sản vì là phần tử cơ hội cánh hữu. Về sau, Néc-man trở lại đảng dân chủ - xã hội. — 145, 212, 282.

Nê-cra-xốp, N. V. (sinh năm 1879) — đại biểu của tỉnh Tôm-xơ tại Đuma nhà nước III và IV, là giáo sư, một người thuộc Đảng dân chủ - lập hiến. Năm 1917, Nê-cra-xốp là bộ trưởng Bộ giao thông, bộ trưởng không bộ và bộ trưởng Bộ tài chính trong Chính phủ lâm thời tư sản. Mùa hè 1917, ra khỏi Đảng dân chủ - lập hiến. Dưới Chính quyền xô-viết, Nê-cra-xốp công tác trong Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng. — 255, 257.

Nê-pê-nin, A. I. (1871 - 1917) — phó đô đốc hải quân Nga hoàng. Tháng Bảy 1916, được cử làm tư lệnh Hạm đội Ban-tích. Ngày 4 tháng Ba 1917, bị những người lính thủy khởi nghĩa giết chết. — 53, 93.

Ni-cô-lai I (Rô-ma-nốp) (1796 - 1855) — hoàng đế Nga (1825 - 1855). — 191.

Ni-cô-lai II (Rô-ma-nốp) (1868 - 1918) — hoàng đế cuối cùng của nước Nga, trị vì từ năm 1894 đến cuộc Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917. Ngày 17 tháng Bảy 1918, bị xử bắn ở Ê-ca-tê-rin-bua (Xvéc-đlốp-xơ) theo quyết định của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ tỉnh U-ran. — 1, 5, 21, 22, 31, 53, 54, 65, 67, 76, 79, 80, 83, 84, 87, 89, 99 - 100, 108, 160, 183, 191, 239, 262, 263, 266, 306, 321, 323, 325, 348, 363, 367, 382, 407, 430, 478, 486, 496, 499, 535, 590.

Nô-ghin, V. P. (1878 - 1924) — nhà cách mạng chuyên nghiệp, nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng và Nhà nước xô-viết. Gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1898, làm công tác đảng ở Nga và ở nước ngoài, là phái viên của báo "Tia lửa". Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là một người bên-sê-vích. Tham gia tích cực cuộc cách mạng 1905 - 1907. Tại Đại hội V (Đại hội Luân-đôn) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được bầu vào Ban chấp hành trung ương. Nhiều lần bị Chính phủ Nga hoàng đàn áp. Trong những năm thế lực phản động thống trị, có thái độ dao động điều hoà đối với phái men-sê-vích - thủ tiêu. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Nô-ghin là phó chủ tịch, sau đó là chủ tịch Xô-viết đại biểu công nhân Mát-xơ-va. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Nô-ghin được cử làm bộ trưởng Bộ dân ủy thương nghiệp và công nghiệp; tháng Mười một 1917, Nô-ghin ủng hộ việc lập chính phủ liên hiệp có sự tham gia của những người men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Từ năm 1918, ông giữ trọng trách trong công tác chính quyền và công tác kinh tế. — 451, 459, 544.

Nô-vúc, G. E. — xem Ra-pxu-tin, G. E.

P

Pan-nê-cúc (Pannekoek), An-tô-ni (1873 - 1960) — một người dân chủ - xã hội Hà-lan. Năm 1907, là một trong những người sáng lập ra báo "De Tribune" ("Diễn đàn") — cơ quan ngôn luận của cánh tả trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Hà-lan; năm 1909, cánh tả này lập thành Đảng dân chủ - xã hội Hà-lan (đảng của phái "Diễn

đàn"). Từ năm 1910, ông có quan hệ chặt chẽ với những người dân chủ - xã hội cánh tả Đức, cộng tác tích cực với các cơ quan ngôn luận của họ. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, ông là người theo chủ nghĩa quốc tế, tham gia việc xuất bản tạp chí "Vorbote" ("Người tiên khu") – cơ quan lý luận của phái tả Xim-méc-van. Trong những năm 1918 - 1921, ông gia nhập Đảng cộng sản Hà-lan và tham gia hoạt động của Quốc tế cộng sản. Ông giữ lập trường cực tả và biệt phái. Năm 1921, Pan-nê-cúc ra khỏi đảng cộng sản và ít lâu sau thì từ bỏ hoạt động chính trị tích cực. — 52, 94, 212.

Pê-tơ-rốp-xki, G. I. (1878 - 1958) — một trong những người tham gia phong trào công nhân cách mạng lão thành nhất, một người bôn-sê-vích, một nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng và Nhà nước xô-viết. Là đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1897. Trong thời gian cách mạng Nga lần thứ nhất, ông là một trong những người lãnh đạo phong trào công nhân ở Ê-ca-tê-ri-nô-xláp (nay là Đnê-prô-pê-tơ-rốp-xcơ). Pê-tơ-rốp-xki là đại biểu của công nhân tỉnh Ê-ca-tê-ri-nô-xláp tại Đu-ma nhà nước IV, tham gia đảng đoàn bôn-sê-vích tại Đu-ma. Tháng Mười một 1914, vì hoạt động cách mạng chống chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, nên ông cùng các đại biểu bôn-sê-vích khác đã bị bắt và đến năm 1915 thì bị đày biệt xứ ở vùng Tu-ru-khan-xcơ. Ở nơi bị đày, ông vẫn tiếp tục công tác cách mạng. Ông tích cực tham gia cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Trong những năm 1917 - 1919, ông là bộ trưởng Bộ dân ủy nội vụ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết liên bang Nga; từ năm 1919 đến năm 1938, là chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn U-cra-i-na; sau khi thành lập Liên-xô thì ông là một trong những chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô; trong những năm 1938 - 1940, ông là phó chủ tịch Đoàn chủ tịch Xô-viết tối cao Liên-xô. Trong những năm 1926 - 1939, ông là ủy viên dự khuyết Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Từ năm 1940, ông là phó giám đốc Viện bảo tàng cách mạng nhà nước Liên-xô. — 98.

Phuyéc-sten-béc, I-a. X. — xem Ga-nê-tơ-ki, I-a. X.

Pi-a-ta-cốp, G. L. (1890 - 1937) — gia nhập đảng bôn-sê-vích từ năm 1910. Làm công tác đảng ở U-cra-i-na và ở nước ngoài. Trong những năm 1915 - 1917, giữ lập trường chống Lê-nin về vấn đề quyền dân tộc tự quyết và về các vấn đề quan trọng nhất trong đường

lối của đảng. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là chủ tịch Ban chấp hành Ki-ép của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, chống lại đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa của đảng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tham gia Chính phủ xô-viết U-cra-i-na và giữ một số trọng trách khác. Trong thời kỳ ký kết hoà ước Brét, Pi-a-ta-cốp là "người cộng sản cánh tả". Trong thời gian có cuộc tranh luận ở trong đảng về công đoàn (1920 - 1921), Pi-a-ta-cốp ủng hộ lập trường của Tơ-rốt-xki. Năm 1927, Đại hội XV Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô đã khai trừ Pi-a-ta-cốp ra khỏi đảng, vì hấn ráo riết hoạt động trong phái đối lập của Tơ-rốt-xki; năm 1928, được khôi phục đảng tịch. Năm 1936, Pi-a-ta-cốp lại bị khai trừ ra khỏi đảng do hoạt động chống đảng. — 533 - 534, 537.

Plát-ten (Platten), Phri-đrích (Phri-tơ) (1883 - 1942) — một người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-sĩ, sau đó là đảng viên cộng sản. Trong thời gian Cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907, ông hoạt động cách mạng ở Ri-ga. Từ năm 1908, là thư ký quỹ của những người Nga lưu vong ở Thụy-sĩ; trong những năm 1912 - 1918, ông là bí thư Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Plát-ten là người theo chủ nghĩa quốc tế, tham gia Hội nghị Xim-méc-van và Hội nghị Ki-en-tan; theo phái tả Xim-méc-van. Tháng Tư 1917, ông là người tổ chức cuộc hành trình của V. I. Lê-nin từ Thụy-sĩ trở về Nga. Năm 1919, ông tham gia việc tổ chức Quốc tế cộng sản; là ủy viên Ban thường vụ Quốc tế cộng sản. Plát-ten cộng tác với tạp chí "Quốc tế cộng sản". Ông là một trong những người tổ chức ra Đảng cộng sản Thụy-sĩ, trong những năm 1921 - 1923, là bí thư của đảng này. Năm 1923, ông đã lãnh đạo công xã nông nghiệp của công nhân Thụy-sĩ ở Liên-xô, sau đó làm cán bộ khoa học cao cấp tại Viện nông nghiệp quốc tế và Trường đại học sư phạm ngoại ngữ Mát-xcơ-va. — 115, 144 - 145, 217, 277 - 278, 282, 332.

Plê-kha-nốp, G. V. (1856 - 1918) — nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Nga và quốc tế, người đầu tiên truyền bá chủ nghĩa Mác ở nước Nga. Năm 1883, ông đã thành lập ở Giơ-ne-vơ tổ chức mác-xít đầu tiên của Nga - nhóm "Giải phóng lao động". Plê-kha-nốp đã đấu tranh chống chủ nghĩa dân túy, chống chủ nghĩa xét lại trong phong trào công nhân quốc tế. Vào đầu những năm 1900, ông là ủy viên ban biên tập báo "Tia lửa" và tạp chí "Bình minh".

Từ năm 1883 đến năm 1903, Plê-kha-nốp đã viết một số tác phẩm đóng một vai trò to lớn trong việc bảo vệ và truyền bá thế giới quan duy vật. Tuy nhiên, ngay từ hồi đó, ông đã mắc phải những sai lầm nghiêm trọng - mầm mống của những quan điểm men-sê-vích của ông về sau này. Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Plê-kha-nốp giữ lập trường điều hoà đối với chủ nghĩa cơ hội, và sau đó gia nhập phái men-sê-vích. Trong thời kỳ cách mạng Nga lần thứ nhất, Plê-kha-nốp theo lập trường men-sê-vích trong tất cả những vấn đề cơ bản. Trong những năm thế lực phản động thống trị và có cao trào cách mạng mới, Plê-kha-nốp đấu tranh chống lại việc đứng trên lập trường chủ nghĩa Ma-khơ để xét lại chủ nghĩa Mác và chống lại chủ nghĩa thủ tiêu; ông cầm đầu nhóm men-sê-vích ủng hộ đảng. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, ông chuyển sang lập trường xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông trở về Nga, và cầm đầu nhóm "Thống nhất", nhóm cực hữu của những người men-sê-vích - vệ quốc chủ nghĩa, chống lại những người bôn-sê-vích, chống lại cách mạng xã hội chủ nghĩa, cho rằng nước Nga chưa chín muồi để chuyển sang chủ nghĩa xã hội. Ông không tán thành Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, nhưng không tham gia đấu tranh chống lại Chính quyền xô-viết.

Lê-nin đã đánh giá cao những tác phẩm triết học của Plê-kha-nốp và vai trò của ông trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác ở Nga; đồng thời Lê-nin cũng kịch liệt phê phán Plê-kha-nốp về việc đi chệch khỏi chủ nghĩa Mác và về những sai lầm lớn trong hoạt động chính trị. — 19, 27, 29, 37, 108, 113, 135, 140, 142, 167, 168, 177, 198, 199, 206, 211, 220, 250, 253, 264 - 267, 268, 269, 270, 272, 283, 285, 287, 303, 370 - 374, 379 - 380, 385 - 386, 389, 406, 407, 416, 437, 440, 452, 453, 455 - 457, 460, 490, 532, 548, 567, 572, 573, 579.

Pô-crốp-xki, N. N. (sinh năm 1865) — nhà hoạt động nhà nước của nước Nga Nga hoàng. Từ năm 1904, là giám đốc cục thuế, sau đó là thứ trưởng Bộ tài chính; từ năm 1914 là ủy viên Hội đồng nhà nước. Pô-crốp-xki là bộ trưởng ngoại giao cuối cùng của Nga hoàng. — 275.

Pô-tơ-rê-xốp, A. N. (1869 - 1934) — một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích. Trong những năm thế lực phản động thống trị và có cao trào cách mạng mới, là nhà tư tưởng của phái thủ tiêu. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là người theo chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng

Mười, Pô-tơ-rê-xốp sống lưu vong; khi ở nước ngoài, Pô-tơ-rê-xốp cộng tác với tờ tuần báo "Thời gian" của Kê-ren-xki, công kích nước Nga xô-viết. — 8, 18, 19, 26, 27, 29, 74, 108, 206, 211, 219.

Pơ-phluy-gơ (Pflüger), Pôn Béc-na (sinh năm 1865) — một người dân chủ - xã hội Thụy-sĩ cánh hữu. Trong những năm 1898 - 1923, là ủy viên toà thị chính thành phố Xuy-rích, đồng thời là cố vấn bang (1899 - 1920) và cố vấn quốc gia (1911 - 1917). Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, Pơ-phluy-gơ là một phần tử xã hội - sô-vanh. — 216.

Prét-xơ-man (Pressemann), A-đri-en (sinh năm 1879) — một người xã hội chủ nghĩa Pháp. Năm 1912, là đại diện thường trực của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp tại Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, giữ lập trường phái giữa. — 106, 209.

Prô-tô-pô-pốp, A. D. (1866 - 1918) — đại địa chủ và chủ xí nghiệp, đảng viên đảng tháng Mười, đại biểu Đu-ma nhà nước III và IV. Năm 1916, với sự ủng hộ của Ra-xpu-tin, y được cử làm bộ trưởng Bộ nội vụ. Là một trong những người cổ vũ phe phản động, là người sáng lập tờ báo của phái Trăm đen "Ý chí Nga". Trong thời gian Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, y mưu toan dùng vũ lực để đàn áp cuộc khởi nghĩa của công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y ráo riết chống lại Chính quyền xô-viết. Prô-tô-pô-pốp bị xử bắn theo bản án của Ủy ban đặc biệt toàn Nga. — 280.

R

Ra-đếch, C. B. (1885 - 1939) — tham gia phong trào dân chủ - xã hội ở Ga-li-xi-a, Ba-lan và Đức từ đầu những năm 1900; đã tham gia các cơ quan xuất bản của những người dân chủ - xã hội cánh tả Đức. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, ông đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa, tuy nhiên vẫn dao động nghiêng về phía phái giữa; giữ lập trường sai lầm trong vấn đề quyền dân tộc tự quyết. Ra-đếch tham gia đảng bôn-sê-vích từ năm 1917. Trong thời gian ký hoà ước Brét, Ra-đếch là "người cộng sản cánh tả". Từ năm 1923, là một phần tử hoạt động ráo riết trong phái đối lập của Tơ-rốt-xki, vì vậy năm 1927, tại Đại hội XV của Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô, Ra-đếch đã bị khai trừ khỏi đảng; năm 1930, được phục hồi đảng tịch; năm 1936, vì hoạt động chống đảng, lại bị khai trừ ra khỏi đảng. — 212, 216.

Ra-ép, P. — một trong những biên tập viên của tuần báo "Libertaire" ("Người yêu tự do"), xuất bản ở Pa-ri, là người Nga. Đầu tháng Ba 1917, bị kết án một năm tù giam và bị phạt 1000 phrăng vì đã in và phân phát truyền đơn "Imposons la paix!" ("Hãy dùng sức mạnh để giành hoà bình!"). — 287.

Ra-xpu-tin (Nô-vúc), G. E. (1872 - 1916) — một kẻ phiêu lưu, có ảnh hưởng lớn dưới triều Ni-cô-lai II. Xuất thân là nông dân tỉnh Tô-bôn-xcơ. Làm ra về một "đạo sĩ" và một "nhà tiên tri"; năm 1907, y đã tranh thủ được lòng tin của hoàng gia. "Chủ nghĩa Ra-xpu-tin" là một biểu hiện rõ rệt nhất của chính sách ngu dân, lòng cuồng tín, sự truy lạc về đạo đức, là những đặc điểm của lớp người thượng lưu cầm quyền ở nước Nga hoàng. Ra-xpu-tin đã bị một nhóm bảo hoàng giết chết ở Pê-tơ-rô-grát, nhóm này mưu toan dùng hành động đó để cứu vãn triều đại Nga hoàng và tìm một phong trào cách mạng đang lên. — 16, 33, 367, 590.

Rai-khê-xbéc (Reichesberg), Nau-mơ (1869 - 1928) — từ năm 1892, là giáo sư kinh tế chính trị học và giáo sư thống kê học ở Trường đại học tổng hợp Béc-nơ, gốc là người Nga. Năm 1917, là thành viên Ủy ban hội hương những người Nga lưu vong chính trị ở Thụy-sĩ. Ông là tác giả của một số tác phẩm về thống kê, về chính sách thương nghiệp và về luật bảo hộ lao động. — 339.

Ri-a-da-nốp (Gôn-đen-đắc) Đ. B. (1870 - 1938) — tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ những năm 90 thế kỷ XIX. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, theo phái giữa; cộng tác với các báo men-sê-vích. Được kết nạp vào Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga tại Đại hội VI của đảng (1917). Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, hoạt động trong phong trào công đoàn; Ri-a-da-nốp là một trong những người tổ chức Viện C. Mác và Ph. Ăng-ghen và là giám đốc viện này cho đến năm 1931. Tháng Hai 1931, Ri-a-da-nốp bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô vì đã giúp đỡ những hoạt động phản cách mạng của bọn men-sê-vích. — 339.

Ri-vê (Rivet), Sác-lơ — nhà báo tư sản; năm 1917, là phóng viên ở Pê-tơ-rô-grát của tờ báo tư sản Pháp "Le Temps" ("Thời báo"). — 85, 92.

Rô-den-phen — xem Ca-mê-nép, L. B.

Rô-đi-tsép, Ph. I. (sinh năm 1856) — địa chủ tỉnh Tve, nhà hoạt động hội đồng địa phương, một trong những thủ lĩnh của Đảng dân

chủ - lập hiến, ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng này. Là đại biểu Đu-ma nhà nước I, II, III, IV. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là ủy viên trong Chính phủ lâm thời tư sản phụ trách các vấn đề Phần-lan. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một tên bạch vệ lưu vong. — 61, 536.

Rô-lăng - Hôn-xtơ (Roland Holst), Hăng-ri-ét-ta (1869 - 1952) — một người xã hội chủ nghĩa phái tả Hà-lan, một nhà văn nữ. Bà hoạt động nhằm tổ chức các hội phụ nữ; gia nhập cánh tả của những người dân chủ - xã hội Hà-lan tập hợp từ năm 1907 chung quanh báo "De Tribune" ("Diễn đàn") và tổ chức thành Đảng dân chủ - xã hội Hà-lan vào năm 1909. Hồi đầu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, bà giữ lập trường phái giữa, sau đó gia nhập phái quốc tế chủ nghĩa, tham gia xuất bản tạp chí "Vorbote" ("Người tiên khu") — cơ quan lý luận của phái tả Xim-méc-van. Trong những năm 1918 - 1927, bà gia nhập Đảng cộng sản Hà-lan và tham gia công tác của Quốc tế cộng sản. Năm 1917, bà rời bỏ Đảng cộng sản; sau đó sa vào lập trường của chủ nghĩa xã hội cơ đốc. — 212.

Rô-ma-nốp, A. N. (1904 - 1918) — con trai hoàng đế cuối cùng của nước Nga Ni-cô-lai II. — 5, 84, 239.

Rô-ma-nốp, M. A. (1878 - 1918) — đại công tước, em trai hoàng đế cuối cùng của nước Nga Ni-cô-lai II. — 5, 26, 79, 80, 84, 86, 107 - 108, 239.

Rô-ma-nốp, N. N. (1856 - 1929) — đại công tước, chú hoàng đế cuối cùng của nước Nga Ni-cô-lai II. Từ đầu chiến tranh thế giới thứ nhất, y là tổng tư lệnh tối cao quân đội Nga. Tháng Tám 1915, bị cách chức đó và được cử làm tổng tư lệnh tập đoàn quân Cáp-ca-dơ và tổng đốc ở Cáp-ca-dơ. Sau khi Ni-cô-lai II bị phế truất khỏi ngai vàng, y lại được bổ nhiệm làm tổng tư lệnh tối cao, song do áp lực của công nhân và binh lính, Chính phủ lâm thời không chuẩn y việc bổ nhiệm này. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y chạy trốn sang Pháp, ở đó y đã hoạt động trong giới bảo hoàng với tham vọng về làm vua ở Nga. — 87.

Rốt-di-an-cô, M. V. (1859 - 1924) — đại địa chủ, một trong những thủ lĩnh của Đảng tháng Mười, một phần tử bảo hoàng. Từ tháng Ba 1911, là chủ tịch Đu-ma nhà nước III, và sau đó là chủ tịch Đu-ma nhà nước IV. Trong thời kỳ Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, y tổ chức ra Ban chấp hành lâm thời của Đu-ma nhà nước — một trung tâm phản cách mạng, — và sau đó lập ra "Hội

nghe riêng" của các đại biểu Đu-ma. Y là một trong những tên cầm đầu vụ phiến loạn Coóc-ni-lốp. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y chạy theo Đê-ni-kin, mưu toan tập hợp mọi lực lượng phản cách mạng để chống lại Chính quyền xô-viết, sau đó thì sống lưu vong. — 31.

Rơ-nô-đen (Renaudel), *Pi-e* (1871 - 1935) — một trong những thủ lĩnh cải lương của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp. Là biên tập viên các báo: "Le Peuple" ("Nhân dân") (1902 - 1914), "L'Humanité" ("Nhân đạo") (1914 - 1920); là hạ nghị sĩ (1914 - 1919, 1924). Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Rơ-nô-đen là một phần tử xã hội - số-vanh. Năm 1927, ra khỏi ban lãnh đạo đảng xã hội chủ nghĩa; năm 1933, bị khai trừ khỏi đảng; sau đó, Rơ-nô-đen tổ chức ra một nhóm nhỏ xã hội chủ nghĩa mới. — 112, 207.

Ruy-lê (Rühle), *Ốt-tô* (sinh năm 1874) — một người dân chủ - xã hội cánh tả Đức, nhà chính luận và nhà sư phạm. Từ năm 1912, là đại biểu Quốc hội. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, theo lập trường quốc tế chủ nghĩa; trong Quốc hội, Ruy-lê bỏ phiếu chống ngân sách quân sự. Năm 1919, gia nhập Đảng cộng sản Đức. Sau khi có sự phân liệt trong hàng ngũ những người cộng sản Đức hồi đầu năm 1920, Ruy-lê tham gia việc thành lập Đảng công nhân cộng sản Đức. Về sau, do hoạt động cơ hội chủ nghĩa nhằm chống lại sự thống nhất của đảng nên Ruy-lê bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản Đức và trở lại đảng dân chủ - xã hội. — 211.

Rư-cốp, *A. I.* (1881 - 1938) — gia nhập đảng bôn-sê-vích từ năm 1899. Là đại biểu các Đại hội III và IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Trong thời kỳ thế lực phản động thống trị, Rư-cốp có thái độ điều hoà đối với phái thủ tiêu, phái triệu hồi và bọn Tô-rốt-xki. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Rư-cốp chống lại đường lối lê-nin-nít của đảng về cách mạng xã hội chủ nghĩa. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Rư-cốp giữ một số cương vị quan trọng. Nhiều lần Rư-cốp chống lại đường lối lê-nin-nít của đảng; tháng Mười một 1917, ủng hộ việc thành lập chính phủ liên hiệp có những người men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng tham gia, cùng với những phần tử cơ hội chủ nghĩa khác ký vào bản tuyên bố rút khỏi Ban chấp hành trung ương và Hội đồng bộ trưởng dân ủy; năm 1928, là một trong những thủ lĩnh của xu hướng cơ hội chủ nghĩa hữu khuynh trong đảng. Năm 1937, do hoạt động chống đảng nên Rư-cốp bị khai trừ khỏi đảng. — 449 - 450.

S

Sa-gốp, *N. P.* (1882 - 1918) — một người tham gia tích cực phong trào cách mạng, một người bôn-sê-vích, đại biểu của tỉnh Cô-xơ-rô-ma tại Đu-ma nhà nước IV, về nghề nghiệp là thợ dệt. Tham gia đảng đoàn bôn-sê-vích trong Đu-ma. Năm 1914, do hoạt động cách mạng chống chiến tranh, Sa-gốp bị bắt cùng với các thành viên khác của đảng đoàn bôn-sê-vích trong Đu-ma và năm 1915 bị đày biệt xứ ở Xi-bi-ri; đến năm 1917, Sa-gốp mới từ nơi bị đày trở về. — 98.

Sai-đê-man (Scheidemann), *Phi-líp* (1865 - 1939) — một trong những thủ lĩnh của cánh cực hữu, cơ hội chủ nghĩa trong những người dân chủ - xã hội Đức. Từ năm 1903, y tham gia đảng đoàn dân chủ - xã hội ở Quốc hội. Từ năm 1911, là thành viên Ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Đức. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y là một phần tử xã hội - số-vanh cuồng nhiệt. Trong thời kỳ Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức, y tham gia cái gọi là Xô-viết đại biểu nhân dân, y là kẻ cổ vũ việc tuyên truyền kịch liệt chống phái Xpác-ta-cút. Tháng Hai - tháng Sáu 1919, y đứng đầu chính phủ liên hiệp nước Cộng hoà Vây-ma, là một trong những kẻ tổ chức việc đàn áp đẫm máu phong trào công nhân Đức trong những năm 1918 - 1921. Về sau, Sai-đê-man thôi không tích cực hoạt động chính trị nữa. — 19, 113, 135, 207, 211, 250, 266, 285, 356, 457, 460, 461, 573, 574.

Sê-đrin, *N.* — xem Xan-tư-cốp - Sê-đrin, M. E.

Sin-ga-rép, *A. I.* (1869 - 1918) — một người dân chủ - lập hiến, nhà hoạt động hội đồng địa phương, về nghề nghiệp là bác sĩ. Từ năm 1907, là ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - lập hiến. Là đại biểu của tỉnh Vô-rô-ne-giơ trong Đu-ma nhà nước II và III và đại biểu của Pê-téc-bua trong Đu-ma nhà nước IV; Sin-ga-rép là một trong những thủ lĩnh đảng đoàn dân chủ - lập hiến ở Đu-ma. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Sin-ga-rép là bộ trưởng Bộ nông nghiệp trong nội các đầu tiên và là bộ trưởng Bộ tài chính trong nội các thứ hai của Chính phủ lâm thời tư sản. — 18, 84, 248, 289, 334, 341, 390, 391, 469, 514, 516, 518, 524.

Smít (Schmid), *Giắc-cơ* (sinh năm 1882) — một người dân chủ - xã hội Thụy-sĩ. Từ năm 1911, là biên tập viên của tờ báo dân chủ - xã hội Thụy-sĩ "Neue Freie Zeitung" ("Báo tự do mới"). Smít là ủy viên Ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ. Trong thời gian

chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, đã lên tiếng chống chủ nghĩa xã hội - sô-vanh, nhưng từ đầu năm 1917, giữ lập trường phái giữa - hoà bình chủ nghĩa, và sau đó hoàn toàn chuyển sang cánh hữu Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ và trở thành một kẻ chống phá quyết liệt cách mạng và chuyên chính vô sản. — 106.

Snai-đơ (Schneider), *Phri-đrich* (sinh năm 1886) — một người dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, nhà chính luận. Từ năm 1912, là thư ký công đoàn công nhân thương nghiệp và vận tải ở Ba-lơ. Trong thời gian chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, đứng trên lập trường phái giữa hoà bình chủ nghĩa. Từ năm 1916, là thư ký tổ chức dân chủ - xã hội ở Ba-lơ. Là cộng tác viên tích cực, và từ năm 1917 đến năm 1920, là tổng biên tập tờ báo dân chủ - xã hội "Basler Vorwärts" ("Tiến lên Ba-lơ"). Sau đó giữ lập trường thù địch đối với phong trào cộng sản Thụy-sĩ và quốc tế. Trong những năm 1919 - 1939 và 1941 - 1951, Snai-đơ là cố vấn quốc gia. Từ năm 1937, Snai-đơ công tác trong ngành bảo hiểm xã hội của công nhân Thụy-sĩ. — 106.

Sun-ghin, V. V. (1878 - 1976) — địa chủ, đại biểu của tỉnh Vô-lun tại Đu-ma nhà nước II, III và IV. Là một phần tử bảo hoàng và một phần tử dân tộc chủ nghĩa cuồng nhiệt, là biên tập viên báo "Người Ki-ép" — cơ quan ngôn luận của những người dân tộc chủ nghĩa Nga. Năm 1917, ráo riết ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Sun-ghin là một trong những người sáng lập "đội quân tình nguyện" của bọn bạch vệ, giúp đỡ bọn tướng phản cách mạng A-léch-xê-ép, Đê-ni-kin, Vran-ghen; về sau chạy ra nước ngoài, tại đó y tiếp tục đấu tranh chống lại Chính quyền xô-viết. Trong những năm 20, Sun-ghin từ bỏ hoạt động chính trị. Năm 1944, bị đưa về Liên-xô và bị kết án vì tội hoạt động phản cách mạng; được tha vào năm 1956. — 577, 579.

T

Tê-ô-đô-rô-vích, I. A. (1875 - 1940) — một người dân chủ - xã hội; bắt đầu hoạt động cách mạng từ năm 1895, gia nhập "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Mát-xcô-va. Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là người bôn-sê-vích. Năm 1905, là ủy viên ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương của những người bôn-sê-vích — báo "Người vô sản". Trong những năm 1905 - 1907, là ủy viên Ban chấp hành Pê-téc-bua của

Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Sau đó, cho đến năm 1917, công tác ở Mát-xcô-va, Pê-téc-bua, Xmô-len-xcô, Xi-bi-ri. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là bộ trưởng Bộ dân ủy lương thực; trong những năm nội chiến, tham gia các đội du kích chiến đấu chống Côn- tsắc; từ năm 1920, công tác ở Bộ dân ủy nông nghiệp. Trong những năm 1928 - 1929, đã phạm những sai lầm cơ hội chủ nghĩa hữu khuynh trong công tác. Trong những năm 1928 - 1930, là Tổng thư ký của Quốc tế nông dân, giám đốc Viện nông nghiệp quốc tế; trong những năm về sau, ông là tổng biên tập nhà xuất bản của Hội những chính trị phạm bị đày khổ sai, chủ biên tạp chí "Khổ sai và đi đày". — 190.

Tê-rê-sen-cô, M. I. (sinh năm 1888) — chủ nhà máy đường lớn nhất ở Nga, một tên triệu phú. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là bộ trưởng Bộ tài chính, sau đó là bộ trưởng Bộ ngoại giao trong Chính phủ lâm thời tư sản, ráo riết thi hành chính sách đế quốc chủ nghĩa là tiếp tục chiến tranh "đến thắng lợi cuối cùng". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là một tên bạch vệ lưu vong; là một trong những kẻ tổ chức hoạt động phản cách mạng và cuộc can thiệp vũ trang chống Nhà nước xô-viết. — 76, 275, 367, 582.

Tơ-rê-ve-xơ (Treves), *Clau-đi-ô* (1868 - 1933) — một trong những thủ lĩnh cải lương của Đảng xã hội chủ nghĩa Ý. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, theo lập trường phái giữa. Có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Sau khi có sự phân liệt trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ý (1922), Tơ-rê-ve-xơ là một trong những thủ lĩnh của Đảng xã hội chủ nghĩa thống nhất, một đảng theo chủ nghĩa cải lương. — 106, 209.

Tơ-ria (Trier), *Ghéc-xôn* (sinh năm 1851) — một người dân chủ - xã hội Đan-mạch, về nghề nghiệp là giáo viên. Đứng đầu cánh tả Đảng dân chủ - xã hội Đan-mạch, đấu tranh chống đường lối thoả hiệp của ban lãnh đạo cải lương của đảng. Trong thời gian chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới, giữ lập trường quốc tế chủ nghĩa. Tháng Chín 1916, chống lại nghị quyết của đại hội Đảng dân chủ - xã hội Đan-mạch về vấn đề các đại diện của đảng này tham gia chính phủ tư sản Đan-mạch, và đã ra khỏi đảng để biểu thị thái độ phản đối. — 212, 457, 459, 460.

Tơ-rốt-xki (*Brôn-stanh*), L. D. (1879 - 1940) — kẻ thù độc ác nhất của chủ nghĩa Lê-nin. Trong những năm thế lực phản động thống trị

và có cao trào cách mạng mới, Tơ-rốt-xki nấp dưới chiêu bài "không bè phái", nhưng thực tế là đứng trên lập trường của phái thủ tiêu. Năm 1912, y là người tổ chức ra khối tháng Tám chống đảng. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y theo lập trường phái giữa, đấu tranh chống V. I. Lê-nin trong các vấn đề chiến tranh, hoà bình và cách mạng. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Tơ-rốt-xki trở về nước, gia nhập nhóm "những người liên khu" và cùng với nhóm này được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Tơ-rốt-xki giữ một số cương vị quan trọng. Năm 1918, y phản đối hoà ước Brét; trong những năm 1920 - 1921, y cầm đầu phái đối lập trong cuộc thảo luận về công đoàn; từ năm 1923, y tiến hành cuộc đấu tranh bè phái quyết liệt chống lại đường lối chung của đảng, chống lại cương lĩnh của Lê-nin về xây dựng chủ nghĩa xã hội, tuyên truyền quan điểm cho rằng chủ nghĩa xã hội không có khả năng thắng lợi ở Liên-xô. Đảng cộng sản đã vạch trần chủ nghĩa Tơ-rốt-xki là khuynh hướng tiểu tư sản trong đảng, đập tan chủ nghĩa này về mặt tư tưởng và tổ chức. Năm 1927, Tơ-rốt-xki bị khai trừ ra khỏi đảng; năm 1929, do hoạt động chống Liên-xô, nên y bị trục xuất ra khỏi Liên-xô và đến năm 1932 thì bị tước quyền công dân Liên-xô. Sống ở nước ngoài, y vẫn tiếp tục đấu tranh chống Nhà nước xô-viết và Đảng cộng sản, chống lại phong trào cộng sản quốc tế. — 217, 252, 253, 279, 282, 314, 339.

To-run-xơ-ra (Troelstra), *Pi-te I-en-lét* (1860 - 1930) — nhà hoạt động của phong trào công nhân Hà-lan; một người xã hội chủ nghĩa cánh hữu. Là một trong những người sáng lập (1894) và lãnh đạo Đảng công nhân dân chủ - xã hội Hà-lan. Đầu thế kỷ XX, chuyển sang lập trường chủ nghĩa cơ hội cực đoan. Tiến hành đấu tranh chống cánh tả của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Hà-lan, cánh tả này tập hợp từ năm 1907 xung quanh báo "De Tribune" ("Diễn đàn") và lập thành Đảng dân chủ - xã hội Hà-lan vào năm 1909. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y là một tên xã hội - sô-vanh có khuynh hướng thân Đức. V. I. Lê-nin kịch liệt phê phán chính sách cơ hội chủ nghĩa của *To-run-xơ-ra*, gọi y là điển hình về một "lãnh tụ cơ hội chủ nghĩa bán mình, phục vụ cho giai cấp tư sản và lừa bịp công nhân" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 39, tr. 221). — 207.

Tséc-nô-ma-dốp, *M. E.* (sinh năm 1882) — một tên khiêu khích, tham gia Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là thư ký quỹ bệnh viện

của nhà máy Lê-xnê. Từ tháng Năm 1913 đến tháng Hai 1914, y là thư ký ban biên tập báo "Sự thật"; Ban chấp hành trung ương đảng bôn-sê-vích nghi *Tséc-nô-ma-dốp* là hoạt động khiêu khích, nên đã không để cho y tham gia công tác đảng nữa. Năm 1917, *Tséc-nô-ma-dốp* bị vạch mặt là tên mật vụ của sở mật thám Pê-téc-bua trong những năm 1913 - 1914. — 98, 100.

Tséc-nốp, *V. M.* (1876 - 1952) — một trong những thủ lĩnh và nhà lý luận của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Trong những năm 1902 - 1905, là biên tập viên báo "Nước Nga cách mạng" — cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y nấp dưới những lời lẽ tả, nhưng thực tế lại đứng trên lập trường chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Trong thời gian tháng Năm - tháng Tám 1917, y là bộ trưởng Bộ nông nghiệp trong Chính phủ lâm thời tư sản, thi hành chính sách đàn áp dã man những nông dân chiếm ruộng đất của địa chủ. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một trong những kẻ tổ chức các vụ nổi loạn chống Chính quyền xô-viết. Năm 1920, y lưu vong ra nước ngoài; ở đó y tiếp tục hoạt động chống Chính quyền xô-viết. — 227, 254, 377, 388.

Tsê-rê-va-nin, *N. (Líp-kin, Ph. A.)* (1868 - 1938) — một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích, một phần tử cực đoan trong phái thủ tiêu. Sau Hội nghị tháng Tám chống đảng năm 1912, là ủy viên của trung tâm men-sê-vích (Ban tổ chức). Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, *Tsê-rê-va-nin* là một phần tử xã hội - sô-vanh. Năm 1917, y là một trong những biên tập viên tờ "Báo công nhân" - cơ quan ngôn luận trung ương của những người men-sê-vích và ủy viên Ban chấp hành trung ương men-sê-vích. Y có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. — 269, 270, 272.

Tsơ-khê-ít-dê, *N. X.* (1864 - 1926) — một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích. Là đại biểu của tỉnh Ti-phlít trong Đu-ma nhà nước III và IV, đứng đầu đảng đoàn men-sê-vích ở Đu-ma IV. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là một người theo phái giữa. Trong thời kỳ Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là ủy viên Ban chấp hành lâm thời của Đu-ma nhà nước, là một phần tử vệ quốc. *Tsơ-khê-ít-dê* là chủ tịch Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát, chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khoá đầu tiên, y đã ráo riết ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng

Mười, y là chủ tịch Quốc hội lập hiến Gru-di-a - chính phủ men-sê-vích phản cách mạng. Năm 1921, sau khi Chính quyền xô-viết được thành lập ở Gru-di-a, Tơ-khê-ít-dê lưu vong sang Pháp. — 8, 18, 19, 26, 27, 31, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 41, 45, 46, 47, 74, 92 - 93, 106, 108, 125, 128, 129, 134, 138, 140, 148, 149, 153, 156, 162, 166, 171, 173, 178, 180, 190, 192, 206, 209, 211, 219, 262, 281, 291, 300, 307, 310, 314, 323, 352, 359, 366, 388, 389, 416, 427, 432, 448, 483, 494, 498, 591.

Tơ-khê-nê-li, A. I. (sinh năm 1874) — một người dân chủ - xã hội, một phần tử men-sê-vích, về nghề nghiệp là luật sư. Trong những năm thế lực phản động thống trị và có cao trào cách mạng mới, y là một người theo phái thủ tiêu. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y là một phần tử xã hội - xô-van. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Tơ-khê-nê-li là đại diện của Chính phủ lâm thời tư sản ở Da-cáp-ca-dơ. Trong những năm 1918 - 1921, y là bộ trưởng Bộ ngoại giao trong chính phủ men-sê-vích Gru-di-a, sau đó trở thành một tên bạch vệ lưu vong. — 8, 18, 26.

Tu-li-a-cốp, I. N. (sinh năm 1877) — công nhân, một người dân chủ - xã hội, một người men-sê-vích, đại biểu của quân khu sông Đôn trong Đu-ma nhà nước IV. — 93.

Tu-ra-ti (Turati), Phi-líp-pô (1857 - 1932) — nhà hoạt động của phong trào công nhân Ý, một trong những người tổ chức Đảng xã hội chủ nghĩa Ý (1892), thủ lĩnh cánh hữu, cải lương trong đảng. Năm 1896, được bầu vào nghị viện, đứng đầu nhóm xã hội chủ nghĩa - cải lương tại nghị viện. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, đứng trên lập trường phái giữa. Có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Sau khi có sự phân liệt trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ý (1922), Tu-ra-ti đứng đầu Đảng xã hội chủ nghĩa thống nhất, một đảng theo chủ nghĩa cải lương. Năm 1926, Tu-ra-ti rời nước Ý phát-xít sang Pháp. — 106, 134, 140, 153, 209, 215.

Tư-sca (Tyszka), I-an (I-ô-ghi-khê-xơ, Lê-ô) (1867 - 1919) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Ba-lan và Đức. Là một trong những người sáng lập Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va và là ủy viên Ban lãnh đạo trung ương của đảng này. Ông đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại trong phong trào công nhân quốc tế, chống chủ nghĩa dân tộc, kiên trì nhấn mạnh sự cần thiết của cuộc đấu tranh chung của giai cấp vô sản Ba-lan và

Nga. Ông tham gia tích cực cuộc cách mạng 1905 - 1907. Ông tham gia công tác của Đại hội V (Đại hội Luân-đôn) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; tại đại hội này, Tư-sca được bầu vào Ban chấp hành trung ương. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Tư-sca lên án phái thủ tiêu, nhưng trong nhiều trường hợp lại giữ lập trường điều hoà đối với phái này. Năm 1912, ông chống lại các nghị quyết của Hội nghị Pra-ha. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Tư-sca ở Đức, tham gia hoạt động trong phong trào dân chủ - xã hội Đức, đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa; ông là một trong những người tổ chức ra "Liên minh Xpác-ta-cút". Trong những năm 1916 - 1918, ông bị giam. Sau khi được tự do nhờ cuộc Cách mạng tháng Mười một 1918, ông tham gia thành lập Đảng cộng sản Đức và được bầu làm bí thư Ban chấp hành trung ương của đảng này. Tháng Ba 1919, ông bị bắt và sau đó bị giết một cách dã man trong nhà tù ở Béc-lanh. — 212.

Txê-đéc-bau-mơ, I-u. O. — xem Mác-tốp, L.

Txê-rê-tê-li, I. G. (1882 - 1959) — một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích. Trong những năm thế lực phản động thống trị và có cao trào cách mạng mới, y là một người theo phái thủ tiêu. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y là một phần tử thuộc phái giữa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Txê-rê-tê-li là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, là một người theo phái vệ quốc. Tháng Năm 1917, y tham gia Chính phủ lâm thời tư sản với tư cách là bộ trưởng Bộ bưu điện; sau các sự biến tháng Bảy, là bộ trưởng Bộ nội vụ, một trong những kẻ cổ vũ những vụ khủng bố những người bên-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Txê-rê-tê-li là một trong những người lãnh đạo chính phủ men-sê-vích phản cách mạng ở Gru-di-a. Sau khi Chính quyền xô-viết thắng lợi ở Gru-di-a, y là một tên bạch vệ lưu vong. — 129, 136, 138, 148, 149, 153, 157, 162, 166, 171, 173, 178, 180, 190, 206, 209, 211, 219, 227, 254, 281, 292, 323, 359, 388, 389, 416, 427, 432, 483, 494, 498, 576 - 581.

U

U-xti-nốp, A. M. (1879 - 1937) — tham gia phong trào cách mạng từ năm 1901; trong những năm 1906 - 1917, là một người xã hội chủ nghĩa - cách mạng; trong những năm 1917 - 1918, là một người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả; từ năm 1920, là đảng viên Đảng cộng sản (b) Nga. Trong những năm 1908 - 1917, sống lưu

vong ở Thụy-sĩ và Pháp; năm 1917, là ủy viên Ủy ban hồi hương những người Nga lưu vong chính trị ở Thụy-sĩ. Trong những năm 1917 - 1920, U-xti-nốp là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô- viết toàn Nga; từ năm 1921, làm công tác ngoại giao. — 339.

Uyn-li-am (Williams), *T. Rốt-xen* — một người xã hội chủ nghĩa Anh, đảng viên Đảng công nhân độc lập Anh. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, giữ lập trường chống chủ nghĩa quân phiệt, phê phán đường lối của các lãnh tụ Quốc tế II. — 211.

Uyn-ton (Wilton), *Rô-bóc* — nhà báo tư sản, năm 1917 là phóng viên tờ báo bảo thủ Anh "The Times" ("Thời báo") ở Pê-tơ-rô-grát. — 31, 32, 33 - 36, 37, 39, 85, 91, 256.

V

Van-đéc-ven-đơ (Vandervelde), *Ê-mi-lơ* (1866 - 1938) — thủ lĩnh Đảng công nhân Bỉ, chủ tịch Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa của Quốc tế II, giữ lập trường cơ hội chủ nghĩa cực đoan. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là một phần tử xã hội - sô-vanh, tham gia chính phủ tư sản. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, y đã sang Nga để cổ vũ tiếp tục cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Van-đéc-ven-đơ có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, thúc đẩy cuộc can thiệp vũ trang chống nước Nga xô- viết; y đã cố gắng nhiều để khôi phục Quốc tế II. Trong những năm 1925 - 1927, Van-đéc-ven-đơ làm bộ trưởng Bộ ngoại giao của Chính phủ Vương quốc Bỉ, tham gia ký kết các Hiệp nghị Lô-các-nô (1925) nhằm chống Liên-xô, ráo riết chống việc thành lập mặt trận thống nhất chống phát-xít của những người cộng sản và những người xã hội chủ nghĩa. Van-đéc-ven-đơ là tác giả của một số sách lớn và nhỏ, trong đó, như V. I. Lê-nin đã chỉ rõ, "chủ nghĩa chiết trung tiểu thị dân chống lại chủ nghĩa Mác, thuật ngy biện chống lại phép biện chứng, chủ nghĩa cải lương phi-li-xtanh chống lại cách mạng vô sản" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 37, tr. 416). — 215.

Vanh-cốp (Wijnkoop), *Đa-vít* (1877 - 1941) — một người dân chủ - xã hội cánh tả Hà-lan, về sau là đảng viên cộng sản. Năm 1907, là một trong những người sáng lập, và sau đó là tổng biên tập tờ báo "De Tribune" ("Diễn đàn") — cơ quan ngôn luận của cánh tả Đảng công nhân dân chủ - xã hội Hà-lan. Năm 1909, Vanh-cốp là một trong những người sáng lập và là chủ tịch Đảng dân chủ - xã

hội Hà-lan, đảng này đến năm 1918 lấy tên là Đảng cộng sản Hà-lan. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Vanh-cốp theo chủ nghĩa quốc tế, cộng tác với tạp chí "Vorbote" ("Người tiên khu") — cơ quan lý luận của phái tả Xim-méc-van. Là một trong những người lãnh đạo Đảng cộng sản Hà-lan, Vanh-cốp giữ lập trường cực tả và biệt phái. Trong những năm 1918 - 1925 và từ năm 1929, Vanh-cốp là nghị sĩ Hà-lan. Vanh-cốp được bầu vào Ban chấp hành Quốc tế cộng sản tại Đại hội II của Quốc tế cộng sản. Năm 1925, Vanh-cốp chống lại các nghị quyết của Quốc tế cộng sản về vấn đề thuộc địa, công đoàn và các vấn đề khác, do đó năm 1926 bị khai trừ khỏi đảng cộng sản. Năm 1930, Vanh-cốp thừa nhận các sai lầm của mình nên lại được kết nạp vào đảng; năm 1935, được bầu vào Ban chấp hành trung ương của đảng. — 212.

Vê-đéc-ni-cốp, *A. X.* (1880 - 1919) — công nhân, đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1897. Làm công tác đảng ở Tôm-xcơ, Mát-xcơ-va, Péc-mơ và một số thành phố khác ở Nga. Ông tham gia tích cực cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất. Là đại biểu Đại hội V (Đại hội Luân-đôn) và Hội nghị VII (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là ủy viên Ban chấp hành Xô- viết Mát-xcơ-va. Tháng Mười 1917, là ủy viên Ủy ban quân sự - cách mạng Mát-xcơ-va, tham mưu tạo lập đội Cận vệ đỏ. Năm 1918, Vê-đéc-ni-cốp là ủy viên ban lãnh đạo các nhà máy Vúc-xa và Cu-lê-ba-ki ở tỉnh Ni-giơ-ni Nốp-gô-rôt. — 494.

Vin-hem II (*Hô-hen-txô-léc*) (1859 - 1941) — hoàng đế Đức và vua Phổ (1888 - 1918). — 21, 108, 215, 231, 244, 248, 261, 265, 266, 288, 300, 325, 332, 342, 348, 363, 367, 382, 407, 457, 486, 499.

X

Xa-môi-lốp, *Ph. N.* (1882 - 1952) — một người bôn-sê-vích, về nghề nghiệp là công nhân dệt. Là đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1903. Tích cực tham gia cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất, làm công tác đảng ở I-va-nô-vô - Vô-đơ-nê-xen-xcơ. Là đại biểu của công nhân tỉnh Vla-đi-mia tại Đu-ma nhà nước IV, tham gia đảng đoàn bôn-sê-vích trong Đu-ma. Tháng Mười một 1914, do hoạt động cách mạng chống chiến tranh đế quốc chủ nghĩa nên đã bị bắt cùng với các đại biểu bôn-sê-vích khác, và năm 1915 bị đày biệt xứ ở vùng Tu-ru-khan-xcơ. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Xa-môi-lốp làm công tác

đảng và công tác chính quyền ở I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, công tác ở U-cra-i-na và Mát-xơ-va. Từ năm 1921, là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga; từ năm 1922, công tác ở Ban kiểm tra trung ương Đảng cộng sản (b) Nga và Ban nghiên cứu lịch sử đảng thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; Xa-môi-lốp là phó chủ tịch Hội những đảng viên bôn-sê-vích lão thành toàn Liên-xô; trong những năm 1937 - 1941, là giám đốc Viện bảo tàng cách mạng nhà nước Liên-xô. — 98.

Xam-ba (Sembat), *Mác-xen* (1862 - 1922) — một trong những thủ lĩnh cải lương chủ nghĩa của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp, nhà báo. Từ năm 1893 là hạ nghị sĩ. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là một phần tử xã hội - sô-vanh. Từ tháng Tám 1914 đến tháng Chín 1917, là bộ trưởng Bộ công tác xã hội trong "chính phủ phòng vệ quốc gia", một chính phủ đế quốc chủ nghĩa ở Pháp. Tháng Hai 1915, tham gia Hội nghị Luân-đôn của những người xã hội chủ nghĩa các nước trong khối Đồng minh, được triệu tập nhằm tập hợp họ lại trên cơ sở cương lĩnh của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. — 112, 207.

Xan-tư-cốp - Sê-đrin, *M. E. (Sê-đrin, N.)* (1826 - 1889) — nhà văn trào phúng Nga vĩ đại, nhà dân chủ cách mạng. — 354.

Xcô-bê-lép, *M. I.* (1885 - 1939) — tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1903 trong hàng ngũ những người men-sê-vích, về nghề nghiệp là kỹ sư. Là đại biểu của đoàn tuyển cử người Nga vùng Da-cáp-ca-dơ tại Đu-ma nhà nước IV. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là người theo phái giữa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là phó chủ tịch Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, phó chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa đầu tiên; từ tháng Năm đến tháng Tám 1917, là bộ trưởng Bộ lao động trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tách khỏi bọn men-sê-vích, công tác trong ngành hợp tác xã, sau đó làm việc ở Bộ dân ủy ngoại thương. Từ năm 1922, được kết nạp vào Đảng cộng sản (b) Nga, giữ trọng trách trong công tác kinh tế; trong những năm 1936 - 1937, Xcô-bê-lép công tác ở Ủy ban vô tuyến điện Liên-xô. — 39, 41, 42, 47, 91, 93, 106, 108, 206, 281, 292, 366.

Xe-ra-ti (Serrati), *Giát-sin-tô Mê-nốt-ti* (1872 - 1926) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Ý, một trong những người lãnh đạo Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, cùng với Lát-da-ri và một số

người khác đứng đầu phái giữa của đảng này. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Xe-ra-ti là người theo chủ nghĩa quốc tế; trong những năm 1915 - 1923, là chủ nhiệm báo "Avanti!" ("Tiến lên!"), cơ quan ngôn luận trung ương của đảng xã hội chủ nghĩa. Xe-ra-ti tham gia Hội nghị Xim-méc-van và Hội nghị Ki-en-tan. Sau khi Quốc tế cộng sản thành lập, Xe-ra-ti đã đòi Đảng xã hội chủ nghĩa Ý phải gia nhập Quốc tế cộng sản. Tại Đại hội II Quốc tế cộng sản, Xe-ra-ti dẫn đầu đoàn đại biểu Ý; khi thảo luận 21 điều kiện kết nạp vào Quốc tế cộng sản, Xe-ra-ti phản đối việc đoạn tuyệt vô điều kiện với những phần tử cải lương. V. I. Lê-nin đã phê phán lập trường sai lầm của Xe-ra-ti. Sau đó, Xe-ra-ti đã khắc phục những sai lầm có tính chất phái giữa của mình, và năm 1924 ông đứng đầu phái "những người Quốc tế thứ ba", gia nhập Đảng cộng sản Ý, và ông đã hoạt động tích cực trong đảng này cho đến khi qua đời. — 212.

Xnao-đen (Snowden), *Phi-líp* (1864 - 1937) — nhà hoạt động chính trị Anh. Trong những năm 1903 - 1906 và 1917 - 1920, là chủ tịch Đảng công nhân độc lập, đại diện cánh hữu của đảng; từ năm 1906, là nghị sĩ. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là người theo phái giữa; chủ trương liên minh với giai cấp tư sản. Tham gia nội các Mác - Đô-nan năm 1924, và trong những năm 1929 - 1931, là bộ trưởng Bộ tài chính. Xnao-đen là kẻ điên cuồng chống chủ nghĩa cộng sản. — 106, 209.

Xtau-ninh (Stauning), *Toóc-van Au-gu-xơ Ma-ri-nút* (1873 - 1942) — nhà hoạt động nhà nước Đan-mạch, một trong những thủ lĩnh cánh hữu của phong trào dân chủ - xã hội Đan-mạch và của Quốc tế II, nhà chính luận. Từ năm 1906, là nghị sĩ Đan-mạch. Từ năm 1910, là chủ tịch Đảng dân chủ - xã hội Đan-mạch và chủ tịch đảng đoàn dân chủ - xã hội tại nghị viện. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, đứng trên lập trường xã hội - sô-vanh, theo khuynh hướng Đức. Trong những năm 1916 - 1920, là bộ trưởng không bộ trong chính phủ tư sản Đan-mạch. Sau đó đứng đầu chính phủ dân chủ - xã hội và các chính phủ liên hiệp của những người cấp tiến tư sản và những người dân chủ - xã hội cánh hữu. — 208, 212, 459, 460.

Xtê-clốp, *I-u. M.* (1873 - 1941) — nhà cách mạng chuyên nghiệp, tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1893. Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, gia nhập đảng bôn-sê-vích. Trong những năm thế lực phản động thống trị và có cao trào cách mạng mới, cộng tác với báo "Người dân chủ - xã hội" — Cơ quan ngôn

luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, và các báo bôn-sê-vích "Ngôi sao" và "Sự thật". Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, đứng trên lập trường "vệ quốc cách mạng"; sau đó theo phái bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, là biên tập viên của báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", của tạp chí "Xây dựng xô-viết"; từ năm 1929, là phó chủ tịch Ủy ban khoa học trực thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. Ông là tác giả của một số tác phẩm viết về lịch sử phong trào cách mạng. — 125, 127, 128, 129, 138, 148, 149, 153, 157, 162, 166, 171, 173, 178, 180, 190, 192, 206, 261, 262, 281, 292, 300, 310, 366, 427.

Xtô-lư-pin, P. A. (1862 - 1911) — nhà hoạt động nhà nước của nước Nga Nga hoàng, đại địa chủ. Trong những năm 1906 - 1911, là chủ tịch Hội đồng bộ trưởng kiêm bộ trưởng Bộ nội vụ. Tên tuổi của y gắn liền với thời kỳ phản động chính trị tàn bạo nhất, trong đó án tử hình được áp dụng rộng rãi để đàn áp phong trào cách mạng (thời kỳ phản động Xtô-lư-pin 1907 - 1910). Xtô-lư-pin tiến hành cải cách ruộng đất nhằm tạo ra tầng lớp cu-lắc làm chỗ dựa cho chế độ chuyên chế Nga hoàng ở nông thôn. Nhưng mưu toan của Xtô-lư-pin định củng cố chế độ chuyên chế bằng một số cải cách từ trên xuống, vì lợi ích của giai cấp tư sản và địa chủ, đã bị thất bại. Năm 1911, Xtô-lư-pin bị Bô-grốp, nhân viên sở mật thám, đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, giết chết ở Ki-ép. — 23, 54, 76, 84, 183, 519.

Xtơ-rôm (Ström), *Phrê-đrích* (1880 - 1948) — một người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển, nhà văn và nhà chính luận. Trong những năm 1911 - 1916, là bí thư Đảng dân chủ - xã hội Thụy-điển. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Xtơ-rôm là người theo chủ nghĩa quốc tế. Trong những năm 1918 - 1920, là tổng biên tập báo "Folkets Dagblad Politiken" ("Nhật báo chính trị nhân dân"). Trong những năm 1921 - 1924, là bí thư Đảng cộng sản Thụy-điển. Năm 1924, gia nhập nhóm cơ hội chủ nghĩa của Hơ-glun-g, ra khỏi đảng cộng sản và năm 1926 trở về đảng dân chủ - xã hội. Xtơ-rôm là tác giả cuốn sách "I stormig tid" ("Thời kỳ bão táp"), Xtốc-khôn, 1942, một trong những chương của cuốn sách đó là "Lê-nin ở Xtốc-khôn" ghi lại những hồi ký về chuyến Lê-nin đến Xtốc-khôn ngày 31 tháng Ba (13 tháng Tư) 1917 và ghi cuộc nói chuyện với V. I. Lê-nin. — 116, 145, 212, 282, 460.

THÂN THỂ VÀ SỰ NGHIỆP
CỦA V. I. LÊ-NIN
(Tháng Ba – tháng Tư 1917)

*Tháng Ba – tháng Tư
1917*

Lê-nin sống ở Xuy-rích; từ 3 (16) tháng Tư, Người sống ở Pê-tơ-rô-grát.

2 (15) tháng Ba.

Ở Xuy-rích, Lê-nin nhận được những tin tức đầu tiên về cuộc Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai ở Nga và thực hiện các biện pháp để trở về tổ quốc nhanh nhất.

Lê-nin gửi điện cho G. E. Di-nô-vi-ép ở Béc-nơ, báo tin về cuộc cách mạng ở Nga và đề nghị ông ta đến ngay Xuy-rích.

Lê-nin gửi đến Cla-ran cho I. Ph. Ác-măng tờ báo khổ nhỏ "Gegen die Lüge der Vaterlandisverteidigung" ("Chống lại sự dối trá về bảo vệ tổ quốc"); tờ báo này được xuất bản với sự tham gia của Lê-nin trên cương vị thay mặt nhóm Xim-méc-van Thụy-sĩ. Người báo tin về thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Hai ở Nga.

Sau 2 (15) tháng Ba.

Lê-nin gửi đến Giơ-ne-vơ cho Txơ-kha-cai-a một bưu thiệp báo tin về cuộc cách mạng Nga và về việc Người chuẩn bị trở về Nga.

*Khoảng từ 2 đến 6
(15 đến 19) tháng Ba.*

Trong điện gửi đến Xtốc-khôn cho I-a. X. Ga-nê-tơ-ki, Lê-nin báo tin rằng Người đã gửi cho đồng chí đó một bức thư rất quan trọng, đề nghị khi nhận được thư thì đánh điện báo cho biết.

Lê-nin gửi cho I-a. X. Ga-nê-txo-ki một bức thư mật có kèm theo ảnh của mình và đề nghị đồng chí ấy tổ chức cho Người một chuyến đi bí mật về nước Nga bằng cách giả dạng làm một người Thụy-điển câm và điếc.

3 (16) tháng Ba.

Lê-nin đọc các bản tin điện của chính phủ đăng trên các báo, nói về cuộc cách mạng Nga.

Trong thư gửi A. M. Côn-lôn-tai ở Khri-xti-a-ni-a (Ô-xlô), Lê-nin đánh giá cuộc Cách mạng tháng Hai và vạch ra sách lược của những người bên-sê-vích.

4 (17) tháng Ba.

Lê-nin gửi thư cho A. M. Côn-lôn-tai ở Khri-xti-a-ni-a, báo tin về việc viết bản "Sơ thảo luận cương ngày 4 (17) tháng Ba 1917" nói về những nhiệm vụ chủ yếu của đảng, về sự cần thiết phải mở rộng công tác tổ chức quần chúng để chuẩn bị cho các Xô-viết đại biểu công nhân giành chính quyền.

Lê-nin viết "Sơ thảo luận cương ngày 4 (17) tháng Ba 1917" nói về những nhiệm vụ của giai cấp vô sản cách mạng và của đảng của nó trong cách mạng và gửi sơ thảo đó đến Xtốc-khôn và Khri-xti-a-ni-a để hướng dẫn hành động cho những người bên-sê-vích trở về Nga.

4-22 tháng Ba
(17 tháng Ba-
4 tháng Tư)

Lê-nin trích ghi các báo nước ngoài "The Times", "L'Humanité", "Neue Zürcher Zeitung", "Berliner Tageblatt", "Frankfurter Zeitung", "Vossische Zeitung", "Le Temps", "The Manchester Guardian", "Neue Freie Presse", "Corriere della Sera", v. v. trong thời gian từ 4 đến 22 tháng Ba (từ 17 tháng Ba đến 4 tháng Tư) có những tin tức về cuộc Cách mạng tháng Hai ở Nga.

5 (18) tháng Ba.

Sáng chủ nhật, Lê-nin đi đến một trung tâm công nhân lớn của Thụy-sĩ là La - Sô-đê Phôn và hồi 2 giờ chiều, tại Câu lạc bộ công nhân, Người thuyết trình (bằng tiếng Đức) về Công xã Pa-ri và những triển vọng phát triển của cách mạng Nga ("Cách mạng Nga có đi theo con đường của Công xã Pa-ri không?"). Trước khi thuyết trình, Người nói chuyện với những thành viên nhóm bên-sê-vích ở địa phương.

Trong thư (bưu thiếp) gửi I. Ph. Ác-măng ở Cla-ran, Lê-nin cho biết là Người đã về sau khi đến công tác ở La - Sô-đê Phôn và đề nghị nếu Ác-măng trở về Nga thì tìm hiểu xem Người có thể trở về Nga qua Anh được không.

Lê-nin nhận được để nhận xét và xem qua bản phác thảo cuốn sách phổ thông của A. M. Côn-lôn-tai "Chúng ta có cần Nga hoàng không?". Cuốn sách này không được xuất bản.

6 (19) tháng Ba.

Lê-nin viết thư cho V. A. Các-pin-xki ở Giơ-ne-vơ báo tin về kế hoạch bí mật trở về Nga qua Anh và Hà-lan với giấy tờ mang tên V. A. Các-pin-xki; Người đề nghị nếu V. A. Các-pin-xki đồng ý thì bắt tay ngay vào việc thực hiện kế hoạch này.

Nói chuyện qua điện thoại với I. Ph. Ác-măng và trong thư gửi bà, Lê-nin cho biết rằng Người quyết tâm trở về Nga ngay, rằng không có khả năng trở về qua nước Anh và cho biết kế hoạch đi qua Đức để về Nga.

Lê-nin gửi điện qua Xtốc-khôn đến Khri-xti-a-ni-a cho những người bên-sê-vích sắp lên đường về Nga, trong đó Người chỉ rõ sách lược của đảng trong cách mạng.

- Sau 6 (19) tháng Ba.* Lê-nin viết "Lời tuyên bố gửi báo "Volksrecht" về việc báo chí xuyên tạc bức điện do Người gửi ngày 6 (19) tháng Ba cho những người bôn-sê-vích sắp lên đường về Nga. Lời tuyên bố này được đăng ở báo "Volksrecht", số 75, ngày 29 tháng Ba.
- Trong thư gửi V. A. Các-pin-xki ở Giơ-ne-vơ, Lê-nin tán thành kế hoạch của L. Mác-tốp là làm cho những người chính trị lưu vong được đi qua Đức để trở về Nga bằng cách trao đổi những người Đức bị giam giữ.
- 7 (20) tháng Ba.* Lê-nin viết "Thư từ nước ngoài gửi về. Thư số 1. Giai đoạn đầu của cuộc cách mạng thứ nhất" và gửi thư này qua Khri-xti-a-ni-a cho báo "Sự thật".
- Lê-nin gửi điện đến Khri-xti-a-ni-a cho những người bôn-sê-vích sắp lên đường về Nga, giải thích nội dung bức điện ngày 6 (19) tháng Ba.
- Sau 7 (20) tháng Ba.* Lê-nin viết thư cho V. A. Các-pin-xki ở Giơ-ne-vơ và gửi bản thảo, có lẽ là của "Thư từ nước ngoài gửi về", thư số 1, để sao chép lại.
- Khoảng từ 7 đến 12 (20 đến 25) tháng Ba.* Lê-nin viết sơ thảo "Thư từ nước ngoài gửi về", thư số 5.
- 8 (21) tháng Ba.* Trong thư gửi V. A. Các-pin-xki ở Giơ-ne-vơ, Lê-nin cảm ơn đồng chí ấy đã thông báo tin tức và đề nghị liên tục thông báo tin tức; Người từ chối không tham dự cuộc mít-tinh của những người quốc tế chủ nghĩa Nga và Thụy-sĩ và mong nhận được thông báo về tin tức và lời phát biểu của đại diện các xu hướng khác nhau.
- 8 - 9 (21 - 22) tháng Ba.* Lê-nin viết "Thư từ nước ngoài gửi về. Thư số 2. Chính phủ mới và giai cấp vô sản".

- 9 (22) tháng Ba.* Lê-nin viết thư cho I-a. X. Ga-nê-tơ-ki ở Khri-xti-a-ni-a đề nghị kiểm tra lại việc gửi, thông qua A. M. Côn-lôn-tai, hai lá thư của Người cùng các bài viết cho báo "Sự thật" ("Thư từ nước ngoài gửi về"); nếu các thư đó chưa được gửi đi thì gửi đến Pê-tơ-rô-grát cho V. Đ. Bôn-tơ - Bru-ê-vích và tổ chức việc gửi đều đặn báo "Sự thật" và tin tức về các sự biến ở Nga.
- Trong bức điện gửi A. M. Côn-lôn-tai ở Khri-xti-a-ni-a, Lê-nin báo sẽ gửi cho bà bức thư số 2 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về".
- Lê-nin gửi cho A. M. Côn-lôn-tai bức thư số 2 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về", để chuyển cho báo "Sự thật".
- Lê-nin viết thư (bằng tiếng Đức) gửi ban biên tập báo Thụy-điển "Socialdemokraten". Trong thư, thay mặt Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Người giới thiệu A. M. Côn-lôn-tai làm phóng viên, tin tức về những sự biến ở Nga do Côn-lôn-tai đưa ra là hoàn toàn đáng tin cậy.
- 10 (23) tháng Ba.* Lê-nin gửi cho các chi bộ bôn-sê-vích ở nước ngoài bản sao thư số 1 và số 2 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về".
- Lê-nin gửi điện cho I-a. X. Ga-nê-tơ-ki ở Khri-xti-a-ni-a nói rằng một số người không thể chấp nhận việc trở về nước Nga bằng con đường chính thức.
- Lê-nin đọc trên báo "Frankfurter Zeitung" những đoạn trích "Tuyên ngôn của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga "Gửi tất cả các công dân Nga"" nói về việc lật đổ chế độ Nga hoàng; Người đánh giá bản tuyên ngôn này là tốt.

Lê-nin gửi điện cho I-a. X. Ga-nê-txơ-ki báo tin là vừa đọc những đoạn trích Tuyên ngôn của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, và đề nghị gửi điện chuyển lời Người chúc mừng báo "Sự thật" nhân dịp công bố Tuyên ngôn.

Lê-nin viết thư cho I. Ph. Ác-măng nói về việc công bố ở Nga bản Tuyên ngôn của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, báo tin là đã gửi cho Ác-măng bản sao những bài viết của Người ("Thư từ nước ngoài gửi về"), đề nghị giới thiệu các bài này với G. C. U-xi-ê-vích và chuyển đến Giơ-ne-vơ cho V. A. Các-pin-xki và X. N. Ra-vích, đề nghị gửi trả lại sau khi đọc xong. Người cho biết là hoàn toàn không có khả năng đi qua nước Anh để trở về Nga.

10 - 11 (23 - 24)
tháng Ba.

Lê-nin viết "Thư từ nước ngoài gửi về. Thư số 3. Về đội dân cảnh vô sản".

11 (24) tháng Ba.

Trong thư gửi V. A. Các-pin-xki ở Giơ-ne-vơ, Lê-nin báo tin là đã gửi cho đồng chí ấy bản sao bức thư số 1 và số 2 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về", để đồng chí ấy tìm hiểu, và đề nghị sau đó gửi trả lại. Trong thư, Lê-nin báo trước để đề phòng sự liên minh với phái "Bước đầu" và trình bày đường lối sách lược của những người bôn-sê-vích đối với các đảng khác.

Trước 12 (25) tháng Ba.

Lê-nin viết thư cho A. V. Lu-na-tsác-xki, bác bỏ đề nghị của ông về việc tổ chức hội nghị của những người bôn-sê-vích với phái "Tiến lên", và nhấn mạnh rằng đảng bôn-sê-vích phải có một đường lối chính trị độc lập và có nguyên tắc.

Chậm nhất là 12 (25)
tháng Ba.

Lê-nin viết dàn bài bài "Cách mạng ở Nga và nhiệm vụ của công nhân tất cả các nước", viết phần đầu dự bản thứ nhất bài này và

lập bảng ghi số liệu về sự phân hóa của giai cấp nông dân.

12 (25) tháng Ba.

Trong thư gửi V. A. Các-pin-xki ở Giơ-ne-vơ, Lê-nin báo tin về buổi thuyết trình sắp tới ở Xuy-rích ngày 14 (27) tháng Ba 1917; về việc trao đổi thư từ với A. V. Lu-na-tsác-xki về vấn đề hội nghị với phái "Tiến lên"; về bức điện gửi đến Xcan-đi-na-vơ cho những người bôn-sê-vích sắp lên đường về Nga; về sách lược của những người bôn-sê-vích đối với các đảng khác; đánh giá nghị quyết của cuộc mít-tinh của những người quốc tế chủ nghĩa Nga và Thụy-sĩ ngày 9 (22) tháng Ba 1917; Người chỉ ra rằng "phần cuối trong nghị quyết thì tốt... nhưng đoạn đầu (về chế độ dân chủ nói chung) thì tôi thấy hình như rất kém".

Lê-nin viết dàn bài thư số 4 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về".

Lê-nin viết "Thư từ nước ngoài gửi về. Thư số 4. Giành hòa bình như thế nào?".

Lê-nin viết bài "Cách mạng ở Nga và nhiệm vụ của công nhân tất cả các nước". Bài viết này, theo kế hoạch của Lê-nin, sẽ là lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương đảng bôn-sê-vích gửi giai cấp vô sản quốc tế. Bài này viết chưa xong.

Sau 12 (25) tháng Ba.

Lê-nin tham dự phiên họp của Ủy ban Xuy-rích hồi hương những người Nga lưu vong chính trị. Người tỏ ý tin chắc rằng công nhân không bao giờ tin ở sự vu khống những người cách mạng lão thành đã được thử thách, nếu họ buộc phải đi qua Đức để về nước.

Khoảng từ 12 đến 18
(25 đến 31) tháng Ba.

Lê-nin viết thư cho I. Ph. Ác-măng, chỉ rõ sự cần thiết phải phân biệt hai giai đoạn của cuộc cách mạng Nga đang diễn ra; báo tin là không thể trở về Nga qua nước

- 13 (26) tháng Ba. Anh. Người mong muốn thu thập tất cả các tài liệu nói về cách mạng Nga đăng trên các báo nước ngoài.
- Lê-nin viết thư gửi G. A. U-xi-ê-vích.
- Lê-nin viết thư cho V. A. Các-pin-xki ở Giơ-ne-vơ, cho biết rằng ngày 12 (25) tháng Ba, Người đã gửi cho ông một lá thư dài và cho biết rằng Người không có tin tức chi tiết về báo "Sự thật", đề nghị gửi hai cuốn sách của Người: "Báo cáo về Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" và "Thắng lợi của phái dân chủ - lập hiến và nhiệm vụ của đảng công nhân".
- Tại phiên họp của Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, người ta đã đọc bức điện của Lê-nin gửi những người bôn-sê-vích sắp lên đường về Nga.
- Chậm nhất là 14 (27) tháng Ba. Lê-nin viết dàn bài và đề cương vắn tắt của bản thuyết trình "Cách mạng Nga, ý nghĩa và nhiệm vụ của nó".
- 14 (27) tháng Ba. Lê-nin thuyết trình tại cuộc họp của công nhân Thụy-sĩ ở Cung nhân dân Xuy-rích về đề tài "Cách mạng Nga, ý nghĩa và nhiệm vụ của nó".
- Lê-nin viết thư cho I. Ph. Ác-măng, báo tin đã nhận được của V. A. Các-pin-xki bức thư số 1 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về", và hứa gửi cho Ác-măng các thư số 3 và 4 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về".
- Lê-nin viết thư cho X. N. Ra-vích ở Giơ-ne-vơ, báo tin về những điều kiện đánh máy lại bản thảo cuốn sách "Cương lĩnh ruộng đất của Đảng dân chủ - xã hội trong cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 -

- 1907" đã gửi cho V. A. Các-pin-xki; Người đề nghị đánh máy lại tập "Thư từ nước ngoài gửi về" bằng giấy mỏng nhất; tán thành kế hoạch của X. N. Ra-vích trở về Nga qua Đức, sau khi được mang quốc tịch Thụy-sĩ.
- Báo "Sự thật" đăng tin đã nhận được lời chào mừng của Lê-nin.
- Giữa tháng Ba. Lê-nin viết lời kêu gọi "Gửi các đồng chí đang mòn mỏi trong cảnh bị giữ làm tù binh", lời kêu gọi này được in thành những tờ truyền đơn, dưới ký tên: "Ban biên tập "Người dân chủ - xã hội"".
- Lê-nin viết "Thư từ biệt gửi công nhân Thụy-sĩ". Bức thư này được đăng trên báo "Jugend-Internationale", số 8, ngày 1 tháng Năm.
- 15 (28) tháng Ba. Lê-nin gửi điện cho I-a. X. Ga-nê-txơ-ki ở Xtốc-khôn báo tin rằng Người không thể chấp nhận kế hoạch của ông nhằm thông qua những người dân chủ - xã hội Đức ở Béc-lanh để tổ chức cho những người lưu vong được trở về Nga; Người đề nghị cố gắng làm cho chính phủ Thụy-sĩ cấp cho một toa xe lửa đi đến Cô-pen-ha-gơ, hoặc thỏa thuận về việc đổi những người Đức bị giam giữ lấy những người Nga lưu vong.
- Lê-nin gửi cho I. Ph. Ác-măng bức thư số 1 và số 4 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về".
- 16 (29) tháng Ba. Lê-nin ghi lại cuộc tranh luận và viết phác thảo dàn bài lời kết luận bản thuyết trình của Người "Cách mạng Nga, ý nghĩa và nhiệm vụ của nó".
- 16 hoặc 17 (29 hoặc 30) tháng Ba. Lê-nin viết tóm tắt bản báo cáo trình bày ở Xuy-rích. Bản tóm tắt này đăng trên báo "Volksrecht", số 77 và 78, ngày 31 tháng

- Ba và 2 tháng Tư và trên báo "Politiken" của những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển, số 86, ngày 15 tháng Tư.
- Trước 17 (30) tháng Ba.* Lê-nin vạch ra những điều kiện đi qua nước Anh của nhóm những người chính trị lưu vong, dưới sự hướng dẫn của Phr. Plát-ten. Để bảo đảm chuyến đi, Người nêu ra điều kiện là chính phủ Anh thỏa thuận công bố các điều kiện này trên báo chí.
- 17 (30) tháng Ba.* Lê-nin viết bài "Mưu kế của những người sô-vanh cộng hòa". Bài này được đăng trên báo "Volksrecht", số 81, ngày 5 tháng Tư và được lược đăng trên báo "Avanti!", số 99, ngày 10 tháng Tư.
- Lê-nin gửi điện cho I-a. X. Ga-nê-txơ-ki báo tin rằng Người không thể trở về Nga qua nước Anh; Người đề nghị thông qua Xô- viết đại biểu công nhân Pê-tơ-rô-grát đổi những người lưu vong Nga là những người quốc tế chủ nghĩa lấy những người Đức bị giam giữ ở Nga.
- Lê-nin tham gia dự cuộc họp những đại biểu các trung tâm của đảng, ở đây X. Ba-gô-txơ-ki, ủy viên Ủy ban hồi hương những người Nga lưu vong chính trị, báo cáo về tiến trình đàm phán với R. Grim. Người luận chứng cho kế hoạch những người lưu vong đi qua Đức để về nước.
- Trong thư gửi I-a. X. Ga-nê-txơ-ki, Lê-nin viết về việc hồi hương của những người Nga lưu vong chính trị; Người đề cập cận kề đến tình hình chính trị ở Nga, đến những nhiệm vụ và sách lược của đảng trong cách mạng; Người yêu cầu in lại ở Pê-tơ-rô-grát báo "Người dân chủ - xã hội", cuốn sách "Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh"; tạp chí "Người cộng sản", "Văn tập "Người dân chủ -

- xã hội" và bài báo của Người "Vài luận cương".
- 18 (31) tháng Ba.* Quyết nghị do Lê-nin viết về thủ tục trở về Nga của những người lưu vong, được Ban lãnh đạo ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga chấp thuận. Quyết nghị này được công bố trong văn bản truyền đơn: "Biên bản cuộc họp ngày 8 tháng Tư 1917 của các đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đoàn kết xung quanh Ban chấp hành trung ương"
- Lê-nin gửi điện cho R. Grim ở Béc-nơ báo tin rằng những người bôn-sê-vích chấp nhận đề nghị về việc cho những người Nga lưu vong đi qua nước Đức và yêu cầu kết thúc ngay cuộc đàm phán với chính phủ Đức.
- Lê-nin gửi đến ban biên tập các báo "Avanti!" và "Volksrecht" bài báo Người mới viết hôm trước "Mưu kế của những người sô-vanh cộng hòa".
- Khoảng từ 18 đến 22 tháng Ba (31 tháng Ba đến 4 tháng Tư).* Trong thư gửi I. Ph. Ác-măng, Lê-nin báo tin về việc chuẩn bị cho những người lưu vong trở về Nga, về ngày dự định lên đường và số tiền từ Xtốc-khôn chuyển đến để giúp cuộc hành trình này.
- 19 tháng Ba (1 tháng Tư).* Lê-nin gửi điện đến Xtốc-khôn cho I-a. X. Ga-nê-txơ-ki, đề nghị trích hai hoặc ba nghìn cua-ron để cấp tiền đi đường cho những người bôn-sê-vích lưu vong từ Thụy-sĩ về Nga và báo tin rằng những người lưu vong dự định lên đường vào thứ tư, tức là 22 tháng Ba (4 tháng Tư), ít nhất có 10 người.
- Lê-nin gửi điện cho R. Grim biết rằng Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga chấp thuận kế hoạch

đi qua Đức và quyết định tổ chức ngay chuyến đi về Nga.

Lê-nin nói chuyện qua điện thoại với R. Grim là người sau khi nhận được điện của Lê-nin đã gọi điện đến Lê-nin và báo tin sẽ không tiếp tục đàm phán với nhà đương cục Thụy-sĩ cho đến khi nhận được trả lời của Chính phủ lâm thời.

*20 tháng Ba
(2 tháng Tư).*

Ở câu lạc bộ công nhân "Eintracht", Lê-nin tham dự cuộc họp với những người dân chủ - xã hội cánh tả bàn về chuyến đi về Nga và đề nghị ủy nhiệm Phr. Plát-ten tiến hành đàm phán với chính phủ Đức về việc đi qua Đức để về Nga.

Vào lúc 3 giờ chiều, Lê-nin cùng với Phr. Plát-ten đi từ Xuy-rích đến Béc-nơ để nói chuyện với R. Grim là người lúc đó đang đàm phán với viên công sứ Đức tại Béc-nơ về chuyến đi của những người lưu vong đi qua nước Đức để về Nga.

Lê-nin nói chuyện với R. Grim về chuyến đi của những người lưu vong đi qua Đức để về Nga. Do lập trường lập lờ của R. Grim, Lê-nin không cần đến sự trung gian của Grim nữa và thỏa thuận với Phr. Plát-ten về việc tiếp tục cuộc đàm phán.

*20 hoặc 21
tháng Ba (2 hoặc
3 tháng Tư).*

Lê-nin viết thư cho V. A. Các-pin-xki, báo tin về ngày dự định lên đường về Nga, về việc gửi cho V. A. Các-pin-xki tiền và giấy ủy nhiệm của Ban chấp hành trung ương cho phép trao đổi thư từ và điều khiển công việc, về việc Người có ý định cho in bằng các thứ tiếng Đức, Pháp và Ý "Thư từ biệt gửi công nhân Thụy-sĩ", về việc lưu hành rộng rãi ở Pa-ri và ở Thụy-sĩ tập "Thư từ nước ngoài gửi về" (thư số 1 và thư số 2). Lê-nin cũng đề nghị thỏa thuận việc in bài phát biểu của Người tại đại hội Đảng dân

chủ-xã hội Thụy-sĩ ngày 22 tháng Mười (4 tháng Mười một) 1916.

*Khoảng từ 20 đến 24
tháng Ba (2 đến 6
tháng Tư).*

Lê-nin thảo luận với A. V. Lu-na-tsác-xki vừa đến Xuy-rích, về chuyến đi về Nga của những người thuộc phái "Tiến lên" cùng đi với nhóm đầu tiên của những người lưu vong Nga đi qua Đức.

Lê-nin lãnh đạo cuộc thảo luận giữa đại diện của các nhóm bên-sê-vích ở nước ngoài với Ph. Cô-nơ và M. Va-lê-tơ-ki (đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan) và A. X. Mác-tư-nốp (một người men-sê-vích) về chuyến đi qua Đức của những người lưu vong chính trị Ba-lan và những người men-sê-vích cùng đi với nhóm đầu tiên của những người hồi hương.

*1 tháng Ba
(3 tháng Tư).*

Lê-nin ghi: "Quyết định ngày 1. III. 1917" trên bản báo cáo về các khoản thu chi của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga trong thời gian từ tháng Chín 1914 đến tháng Tư 1917.

Lê-nin viết thư cho chi bộ bên-sê-vích ở Xuy-rích, báo tin là đã gửi quyết định của Ban lãnh đạo ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga ngày 18 (31) tháng Ba về thủ tục trở về Nga của những người lưu vong; Người ra một số chỉ thị về việc tổ chức chuyến đi, đề nghị chuyển quyết định đến Giơ-ne-vơ cho V. A. Các-pin-xki và X. N. Ra-vích và đề nghị báo cho M. L. Gô-béc-man ở Lô-da-nơ về quyết định nói trên.

Được sự ủy nhiệm của Lê-nin, Phr. Plát-ten tiếp tục cuộc đàm phán, mà R. Grim đã bắt đầu, với Rôm-béc, công sứ Đức tại Thụy-sĩ, về việc hồi hương của những người lưu vong Nga đi qua Đức về Nga.

- Trước 22 tháng Ba (4 tháng Tư).* Do chuẩn bị trở về Nga, Lê-nin sắp xếp lại hồ sơ của đảng và cá nhân.
- 22 tháng Ba (4 tháng Tư).* Lê-nin ủy nhiệm Phr. Plát-ten chuyển đến Rôm-béc, công sứ Đức tại Thụy-sĩ, những điều kiện trở về Nga của những người lưu vong Nga.
- 23 tháng Ba (5 tháng Tư).* Lê-nin gửi điện cho I-a. X. Ga-nê-txơ-ki ở Xtốc-khôn, báo tin rằng chuyến đi bị trì hoãn vì những người men-sê-vích yêu cầu chờ Xô-viết đại biểu công nhân cho phép đi qua Đức; Người đề nghị cử một đại biểu bên-sê-vích đến Phần-lan hoặc Pê-tơ-rô-grát để đàm phán với Chủ tịch Xô-viết Pê-tơ-rô-grát N. X. Tso-khê-ít-dê, và đồng thời để tìm hiểu rõ ý kiến của Thường vụ Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Bức điện viết bằng tiếng Đức.
- 23 - 25 tháng Ba (5 - 7 tháng Tư).* Lê-nin trích bài báo của C. Cau-xky "Der Eispalast" ("Ngôi nhà lạnh giá") đăng trên tạp chí "Die Neue Zeit", số 26, ngày 30 tháng Ba 1917, nói về sự phát triển của cuộc cách mạng ở Nga và ý nghĩa của nó đối với kết cục của cuộc kháng chiến.
- 24 tháng Ba (6 tháng Tư).* Lê-nin được Phr. Plát-ten báo tin rằng chính phủ Đức đồng ý cho những người lưu vong chính trị đi qua Đức để về Nga và đồng ý những điều kiện về cuộc hành trình do những người bên-sê-vích đề ra.
- Sau khi nhận được tin chính phủ Đức chấp nhận những điều kiện đi qua Đức, V. I. Lê-nin và N. C. Crúp-xcai-a khởi hành đi Béc-nơ.
- Từ Béc-nơ, Lê-nin gửi điện đến Giơ-ne-vơ cho H. Ghin-bô báo tin rằng những người lưu vong sẽ lên đường về Nga vào trưa ngày 25 tháng Ba (7 tháng Tư); đề nghị Ghin-bô đến cùng với Rô-manh Rôn-lăng, S. Ne-nơ

- hoặc E. P. Gra-be để ký những văn kiện về chuyến đi. Bức điện viết bằng tiếng Pháp.
- Lê-nin gửi điện đến Giơ-ne-vơ cho V. A. Các-pin-xki báo tin rằng sẽ lên đường trở về Nga vào buổi trưa ngày 25 tháng Ba (7 tháng Tư). Người cho biết các chi phí về chuyến đi của M. Txơ-kha-cai-a sẽ được thanh toán. Bức điện viết bằng tiếng Pháp.
- Trong bức điện gửi V. A. Các-pin-xki, Lê-nin cho biết là Người bổ chính lại nội dung bức điện đã gửi trước đây. Bức điện viết bằng tiếng Pháp.
- Lê-nin gửi điện cho V. A. Các-pin-xki báo tin rằng không thể trì hoãn việc trở về Nga, vì đã ấn định rằng cả nhóm sẽ lên đường từ Béc-nơ hồi 10 giờ 40 phút sáng ngày 25 tháng Ba (7 tháng Tư). Bức điện viết bằng tiếng Đức.
- Lê-nin gửi điện cho V. A. Các-pin-xki báo tin rằng sẽ lên đường từ Béc-nơ lúc 10 giờ 45 phút sáng ngày 25 tháng Ba (7 tháng Tư) để trở về Nga; Người đề nghị Các-pin-xki đến ngay Béc-nơ. Bức điện viết bằng tiếng Đức.
- 24 hoặc 25 tháng Ba (6 hoặc 7 tháng Tư).* Lê-nin làm quen với người xã hội chủ nghĩa Pháp Ph. Lô-ri-ô đến Béc-nơ cùng với một số người xã hội chủ nghĩa khác để ký "Biên bản về cuộc hành trình" của những người lưu vong chính trị Nga đi qua Đức để về Nga.
- 25 tháng Ba (7 tháng Tư).* Tại Cung nhân dân ở Béc-nơ, Lê-nin họp với các đại diện của những người dân chủ - xã hội cánh tả Pháp, Đức, Thụy-sĩ và Ba-lan; Người thông báo cho họ biết hoàn cảnh đi qua Đức để trở về Nga của những người lưu vong chính trị Nga. Trong thời gian

họp, Phr. Plát-ten, P. Lê-vy, Ph. Lô-ri-ô, H. Ghin-bô, M. Brôn-xki tìm hiểu "Biên bản về cuộc hành trình" và viết bản tuyên bố để công bố trên báo chí nếu như có chiến dịch vu khống những người bôn-sê-vích vì họ đi qua Đức.

Lê-nin gửi điện cho I-a. X. Ga-nê-tơ-ki ở Xtốc-khôn cho biết rằng ngày 26 tháng Ba (8 tháng Tư), 20 người lưu vong sẽ lên đường trở về Nga và nêu ra rằng họ cần được các đại diện của những người quốc tế chủ nghĩa Thụy-điển C. Lin-đha-ghen và Ph. Xtơ-rơm đón ở Tơ-rê-lê-boóc-gơ; Người đề nghị khi nhóm những người này về đến Phần-lan thì mời đại diện của Thường vụ Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga đến đó.

Lê-nin gửi điện cho I-a. X. Ga-nê-tơ-ki báo tin rằng ngày thứ hai, 27 tháng Ba (9 tháng Tư), nhóm người lưu vong gồm 40 người sẽ dứt khoát lên đường về Nga. Người nhắc lại đề nghị C. Lin-đha-ghen và Ph. Xtơ-rơm thế nào cũng đến Tơ-rê-lê-boóc-gơ. Bức điện viết bằng tiếng Đức.

Lê-nin gửi bức điện cho M. M. Kha-ri-tô-nốp ở Xuy-rích, đề nghị Phr. Plát-ten xin giấy phép cho những người lưu vong về Nga mang theo thức ăn khi đi đường. Bức điện viết bằng tiếng Đức.

26 tháng Ba
(8 tháng Tư).

Lê-nin bắt đầu viết bức thư số 5 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về. – Nhiệm vụ tổ chức nhà nước theo tinh thần vô sản cách mạng". Lá thư này viết chưa xong.

Ở Béc-nơ, Lê-nin chủ trì cuộc họp của những người lưu vong – đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, được triệu tập nhân dịp trở về Nga. Cuộc họp đã nghe đọc và nhất trí thông qua dự thảo

"Thư từ biệt gửi công nhân Thụy-sĩ" do Lê-nin viết. Theo sự ủy nhiệm của cuộc họp, Lê-nin ký tên vào "Bức thư".

Cuộc họp nghe đọc và nhất trí thông qua biên bản gồm những văn kiện có liên quan đến chuyến đi của những người lưu vong Nga qua Đức.

Lê-nin cùng với những người tham dự cuộc họp đã ký vào biên bản.

Lê-nin ghi rõ những văn kiện cần được đưa vào "Biên bản về cuộc hành trình" qua Đức:

- 1) nghị quyết của Ban chấp hành trung ương
- 2) nghị quyết của những người men-sê-vích
- 3) thư của Grim
- 4) những điều kiện..."

Chậm nhất là
27 tháng Ba
(9 tháng Tư).

Lê-nin gửi đến ban biên tập báo "Jugend-Internationale" bài báo của Người "Cương lĩnh quân sự của cách mạng vô sản". Bài này được đăng trên các số 9 và 10, tháng Chín và tháng Mười 1917.

Lê-nin gửi bưu thiếp cho M. M. Kha-ri-tô-nốp ở Xuy-rích, đề nghị tìm đồng chí công nhân A. Lin-đe – thành viên của chi bộ bôn-sê-vích ở Xuy-rích, và đề nghị giúp đồng chí đó trở về Nga cùng với nhóm những người lưu vong.

27 tháng Ba
(9 tháng Tư).

Trong thư gửi V. A. Các-pin-xki ở Giơ-ne-vơ, Lê-nin cho biết Người gửi kèm theo thư này bức thư gửi cho Các-pin-xki và cho A. Ghin-bô, đề nghị quan tâm chăm lo đến việc gửi bản sao bức thư này cho R. Grim và việc nhận thư trả lời của Grim; Người báo tin rằng T. L. Ác-xen-rốt sẽ gửi cho V. A. Các-pin-xki bản tiếng Nga của "Thư từ biệt gửi công nhân Thụy-sĩ".

Lê-nin viết thêm vào thư từ biệt của N. C. Crúp-xcai-a gửi V. M. Ca-xpa-rốp đề ngày 25 - 27 tháng Ba (7 - 9 tháng Tư), hy vọng sớm gặp nhau ở Pê-tơ-rô-grát.

Lê-nin và N. C. Crúp-xcai-a rời Béc-nơ đi Xuy-rích.

Tại Xuy-rích, Lê-nin với những người lưu vong bàn về vấn đề tổ chức nhân việc trở về Nga.

Lê-nin là người đầu tiên ký tên vào bản tuyên bố của những người đi qua Đức trở về Nga nói rằng mỗi người đều phải chịu trách nhiệm về biện pháp này.

Lê-nin và N. C. Crúp-xcai-a cùng với nhóm lưu vong khởi hành từ Xuy-rích về Nga qua Tai-ghen.

Khoảng từ 27 đến 30 tháng Ba (9 đến 12 tháng Tư).

Trên đường qua Đức, Lê-nin viết phác thảo luận cương về nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng, giới thiệu phác thảo ấy với những người bôn-sê-vích.

30 tháng Ba (12 tháng Tư).

Lê-nin và những người lưu vong chính trị cùng đi với Người trở về Nga đến thành phố cảng Da-xni-tơ của Đức.

Trên con tàu Thụy-điển đi từ Da-xni-tơ đến Tơ-rê-lê-boóc-gơ, Lê-nin thảo luận với những người lưu vong cùng với Người trở về cách ghi các tờ khai mà người chỉ huy con tàu yêu cầu.

Trên con tàu đi từ Da-xni-tơ đến Tơ-rê-lê-boóc-gơ, Lê-nin nhận được điện vô tuyến của I-a. X. Ga-nê-tơ-ki gửi cho thuyền trưởng hỏi xem trên tàu có U-li-a-nốp đi không.

Hai mươi phút sau, Lê-nin trả lời Ga-nê-tơ-ki bằng một bức điện chúc mừng và đề

ngợi chuẩn bị vé cho tất cả những người lưu vong đi trong nhóm.

Trên con tàu đi từ Da-xni-tơ đến Tơ-rê-lê-boóc-gơ, Lê-nin và Plát-ten gửi điện cho I-a. X. Ga-nê-tơ-ki báo tin rằng 6 giờ chiều ngày hôm đó, nhóm lưu vong sẽ đến Tơ-rê-lê-boóc-gơ.

Lê-nin đến cảng Tơ-rê-lê-boóc-gơ; ở đó, I-a. X. Ga-nê-tơ-ki và Ô. Grim-lun-đơ ra đón Người.

Lê-nin từ Tơ-rê-lê-boóc-gơ đi Man-mơ. Lê-nin dự cuộc nói chuyện với những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển trong bữa tiệc tổ chức ở Man-mơ chào mừng những người lưu vong Nga đến đây; đêm khuya, Người đi xe lửa đến Xtốc-khôn.

Đêm 30 rạng ngày 31 tháng Ba (đêm 12 rạng ngày 13 tháng Tư).

Trên đường từ Man-mơ đi Xtốc-khôn, trong toa xe lửa, Lê-nin nói chuyện với I-a. X. Ga-nê-tơ-ki và những đồng chí khác về công tác sắp tới ở Nga; Người dự tính thành phần Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương tại Xtốc-khôn.

31 tháng Ba (13 tháng Tư).

Lê-nin từ chối cuộc phỏng vấn của các phóng viên các báo ở Xtốc-khôn ra đón; Người hẹn khi đến Xtốc-khôn sẽ gửi thông cáo cho báo chí và các đoàn thể xã hội.

10 giờ sáng.

Lê-nin đến Ga trung tâm ở Xtốc-khôn, ra đón Người có những đại diện Đảng dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển, trong đó có các đại biểu quốc hội C. Lin-đha-ghen và Ph. Xơ-rơ, những người bôn-sê-vích Nga sống ở Xtốc-khôn và có cả đại diện báo dân chủ - xã hội "Politiken". Lúc Người đến và trên đường tới khách sạn "Rê-ghi-na" đã được quay vào phim thời sự.

Lê-nin trả lời những câu hỏi của phóng viên báo "Politiken"; Người cho biết rằng

Trong buổi sáng.

khi đi qua Đức, không có cuộc gặp gỡ nào với những người dân chủ - xã hội Đức.

Lê-nin nói chuyện suốt một giờ với Ph. Xơ-rôm về triển vọng của cách mạng Nga.

Lê-nin gửi thông cáo "Cuộc hành trình của những người cách mạng Nga đi qua nước Đức" cho báo "Politiken", bản thông cáo này được đăng trên báo này số 85, ngày 14 tháng Tư 1917.

Tại Xtốc-khôn, ở phòng khách của khách sạn "Rê-ghi-na", Lê-nin dự cuộc họp chung giữa những người lưu vong và những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển; Người thông báo về tình hình chuyến đi qua Đức. Những người dân chủ - xã hội Thụy-điển chào mừng các nhà cách mạng Nga và ký tên vào bản Tuyên bố của những người quốc tế chủ nghĩa Pháp, Đức, Ba-lan và Thụy-sĩ nói rằng họ tán thành chuyến đi của những người lưu vong Nga trở về nước Nga cách mạng. Lê-nin đọc lời đáp, cảm ơn những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển về sự đón tiếp nồng nhiệt và nói tới đại hội sắp đến của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và về những nhiệm vụ của đại hội.

Trong buổi chiều.

Lê-nin tìm hiểu một số văn kiện của đảng và dự cuộc họp của những người bên-sé-vích, cuộc họp này đã lập ra Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga ở Xtốc-khôn gồm có V. Vó-rốp-xki, I-a. Ganê-txơ-ki và C. Ra-đếch để thông báo cho công nhân nước ngoài về tiến trình và nhiệm vụ của cách mạng Nga; Người nêu những chỉ thị rõ ràng cho Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương.

Thay mặt những người dân chủ - xã hội Nga và Thụy-điển, Lê-nin cùng Ph. Xơ-rôm gửi

điện chào mừng đến Tx. Hơ-glung, người dân chủ - xã hội Thụy-điển, đang bị giam trong tù.

Lê-nin gửi điện cho chủ tịch Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát nói về sự cần thiết phải đảm bảo cho nhóm lưu vong chính trị được đi từ Xtốc-khôn qua biên giới Nga một cách thuận lợi.

Ở Xtốc-khôn, Lê-nin nhận được giấy phép số 109 để trở về Nga, do tổng lãnh sự quán Nga tại Thụy-điển cấp.

17 giờ.

Tại Xtốc-khôn, ở khách sạn "Rê-ghi-na" trước khi trở về Nga, Lê-nin dự bữa tiệc do những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển tổ chức để chào mừng những người lưu vong chính trị Nga.

18 giờ 37 phút.

Cùng với nhóm những người lưu vong, Lê-nin rời Xtốc-khôn đi về Nga qua Phần-lan. Ra tiền có những người lưu vong Nga sống ở Xtốc-khôn và những đại diện các đoàn thể xã hội Thụy-điển, tất cả gần một trăm người. Mấy phút trước khi xe lửa chuyển bánh, một trong những thành viên của hội đồng hương Nga đã phát biểu chào mừng V. I. Lê-nin — "người đại biểu không thể mua chuộc được của tư tưởng quốc tế chủ nghĩa". Xe lửa chuyển bánh giữa tiếng hát "Quốc tế ca" và những lời hô vang của những người dân chủ - xã hội Thụy-điển chúc mừng cách mạng Nga.

1 (14) tháng Tư.

Lê-nin gửi điện (bằng tiếng Đức) cho V. A. Các-pin-xki ở Giơ-ne-vơ báo tin rằng nhà đương cục Đức thi hành đúng những điều kiện về chuyến đi của những người lưu vong Nga qua Đức; Người đề nghị in "Thư từ biệt gửi công nhân Thụy-sĩ".

Trên xe lửa đi đến Kha-pa-ran-đa, Lê-nin dự cuộc họp của những người lưu vong trở về Nga.

Cuộc họp này thảo luận các vấn đề: cách xử sự ở biên giới Nga, chuyến đi của Phr. Plát-ten qua biên giới đến Nga, cách xử sự khi các ủy viên của Chính phủ lâm thời ở Pê-tơ-rô-grát thẩm vấn.

Tại phiên họp của Hội nghị toàn Nga các Xô-viết, V. P. Nô-ghin đọc thư của V. I. Lê-nin gửi I-a. X. Ga-nê-txơ-ki báo tin rằng những người quốc tế chủ nghĩa không thể trở về Nga qua nước Anh, và đề nghị thông qua quyết nghị đòi Chính phủ lâm thời bảo đảm cho những người lưu vong được trở về tổ quốc. Nghị quyết này đã được thông qua.

2 (15) tháng Tư.

Trong thư gửi từ Kha-pa-ran-đa cho V. A. Các-pin-xki, Lê-nin cho biết địa chỉ của Người ở Pê-tơ-rô-grát và hỏi: có nhận được bức điện về chuyến đi qua Đức không và đã đưa in "Thư từ biệt gửi công nhân Thụy-sĩ" chưa.

Từ Kha-pa-ran-đa, Lê-nin viết thư cho I-a. X. Ga-nê-txơ-ki.

Lê-nin đi bằng xe trượt tuyết qua vịnh Bốt-ni phủ băng từ biên giới Thụy-điển đến biên giới Nga.

Tại biên giới Thụy-điển - Nga, Lê-nin bị các sĩ quan Anh ở bộ tham mưu quân đội khối Đồng minh khám xét.

Ở Toóc-nê-ô, Lê-nin điền vào "Tờ khai của hành khách quốc tịch Nga từ nước ngoài về qua trạm biên giới Toóc-nê-ô".

Từ Toóc-nê-ô, Lê-nin gửi điện cho Thường vụ Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga ở Pê-tơ-rô-grát, báo tin rằng ở Toóc-nê-ô người ta không cho Phr. Plát-ten, người xã hội chủ nghĩa Thụy-sĩ, được nhập cảnh, và đề nghị xúc tiến việc xin cho đồng chí đó giấy nhập cảnh vào Nga.

Từ Toóc-nê-ô, Lê-nin gửi điện cho chị và em gái là An-na I-li-ni-tơ-na và Ma-ri-a I-li-ni-tơ-na, báo tin Người sẽ về đến Pê-tơ-rô-grát vào ngày thứ hai, mồng 3 (16) tháng Tư, và đề nghị báo cho báo "Sự thật" biết việc này.

2 và 3 (15 và 16) tháng Tư.

Trên đường qua Phần-lan, Lê-nin phát biểu nhiều lần đáp lại những lời chào mừng của công nhân Phần-lan; Người dịch những lời phát biểu của G. Rô-vi-ô.

3 (16) tháng Tư.

Lê-nin viết phác thảo "Luận cương tháng Tư" nói về nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cách mạng.

Trên đường từ Toóc-nê-ô đến Pê-tơ-rô-grát, Lê-nin nói chuyện với các binh sĩ đi cùng toa.

Tại ga Bê-lô-ô-xtơ-rốp, ra đón Lê-nin có đoàn đại biểu công nhân Pê-tơ-rô-grát và Xe-xtơ-rô-rét-xơ đi trên một chuyến xe lửa đặc biệt, dẫn đầu là các ủy viên Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành đảng bộ Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Tại ga, Lê-nin phát biểu ngắn gọn về ý nghĩa của cách mạng Nga đối với giai cấp vô sản quốc tế.

Tối khuya, Lê-nin đến Pê-tơ-rô-grát. Tại ga Phần-lan, công nhân, binh sĩ và lính thủy Pê-tơ-rô-grát long trọng đón chào Người. Tại sân ga, Lê-nin nghe báo cáo của đội danh dự, đọc mấy lời chào mừng ngắn và đi vào nhà ga.

Theo quyết định của khu ủy Vư-boóc-gơ đảng bộ Pê-tơ-rô-grát Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, tại ga Phần-lan, Lê-nin được trao thẻ đảng số 600.

Tại ga Phần-lan, Lê-nin phát biểu trước các đại biểu công nhân, binh sĩ, lính thủy Pê-tơ-rô-grát và từ ga đi ra quảng trường.

Đứng trên xe bọc thép ở quảng trường trước ga Phần-lan, Lê-nin phát biểu chào mừng giai cấp vô sản cách mạng Nga, quân đội cách mạng và kêu gọi họ đấu tranh vì cách mạng xã hội chủ nghĩa.

*Đêm 3 rạng ngày 4
(đêm 16 rạng ngày 17)
tháng Tư.*

Trên đường từ ga Phần-lan đến Cung điện Ksê-xin-xcai-a, đứng trên xe bọc thép, Lê-nin nhiều lần phát biểu ngắn gọn trước công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát.

Lê-nin tham gia cuộc họp trọng thể của các cán bộ đảng ở Pê-tơ-rô-grát tại Cung điện Ksê-xin-xcai-a; cuộc họp này được tổ chức nhân dịp Lê-nin về nước; Người nói về những nhiệm vụ mới của đảng bốn-sê-vích; từ bao lơn Cung điện Ksê-xin-xcai-a, Người nhiều lần phát biểu trước đoàn biểu tình của công nhân và binh sĩ.

Lê-nin viết dần bài đáp từ trong cuộc họp của những người bốn-sê-vích ở Cung điện Ksê-xin-xcai-a.

4 (17) tháng Tư.

Sáng sớm, Lê-nin đi từ Cung điện Ksê-xin-xcai-a đến căn hộ của chị là An-na I-li-ni-tơ-na U-li-a-nô-va - Ê-li-da-rô-va (khu Pê-tơ-rô-grát, phố Si-rô-cai-a, nhà 48/9, căn hộ 24).

Buổi sáng, Lê-nin họp với các cán bộ lãnh đạo đảng bốn-sê-vích tại căn hộ của V. Đ. Bôn-tơ - Bru-ê-vích.

Tại Cung điện Ta-vrích, Lê-nin đọc báo cáo trong cuộc họp của những người bốn-sê-vích tham gia Hội nghị toàn Nga của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, Người nêu lên và giải thích luận cương của Người nói về nhiệm vụ của giai cấp vô sản cách mạng ("Luận cương tháng Tư").

Sau khi báo cáo, Người gửi "Luận cương tháng Tư" đến báo "Sự thật" để ngày hôm sau đăng toàn văn.

Tại Cung điện Ta-vrích, lần thứ hai Lê-nin đọc báo cáo và đọc luận cương của Người tại phiên họp liên tịch của những người bốn-sê-vích và men-sê-vích tham gia Hội nghị các Xô-viết; Người ghi lại cuộc tranh luận của những người phát biểu.

Lê-nin dự cuộc thảo luận về chuyến đi qua Đức của những người lưu vong chính trị Nga tại phiên họp buổi chiều của Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát; Người đề nghị thông qua nghị quyết tán thành việc đổi những người quốc tịch Đức và Áo bị giam giữ ở Nga lấy những người lưu vong chính trị; Người phát biểu bảo vệ nghị quyết.

V. I. Lê-nin được đưa vào tham gia Xô-viết Pê-tơ-rô-grát.

Lê-nin viếng mộ mẹ là Ma-ri-a A-lếch-xan-đrốp-na, và viếng mộ em là On-ga I-li-ni-tơ-na tại nghĩa trang Vôn-cốp.

4 và 5 (17 và 18) tháng Tư.

Lê-nin viết bài "Về nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng hiện nay", nội dung bài này bao hàm "Luận cương tháng Tư". Bài này được đăng trên báo "Sự thật", số 26, ngày 7 tháng Tư.

4 hoặc 5 (17 hoặc 18) tháng Tư.

Lê-nin nhận nhiệm vụ biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng bốn-sê-vích — báo "Sự thật", tin này được báo "Sự thật" công bố trong số 25, ngày 6 tháng Tư.

Khoảng từ 4 đến 12 (17 đến 25) tháng Tư.

Lê-nin viết "Phác thảo bài báo hay diễn văn bảo vệ Luận cương tháng Tư".

5 (18) tháng Tư.

Lê-nin dự cuộc họp của những người bốn-sê-vích tham gia Hội nghị toàn Nga của các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ tại Cung điện Ta-vrích, ghi lại cuộc tranh luận. Trong thời gian nghe báo cáo của các địa phương, Người nêu những câu hỏi cho các báo cáo viên về tình hình ở địa phương.

- 5 (18) tháng Tư. Dưới đầu đề "Chúng tôi đã về đến đây như thế nào?", báo "Sự thật", số 24, đăng bản thông báo của Lê-nin gửi Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát về chuyến đi qua Đức của nhóm đầu tiên những người lưu vong chính trị.
- Lê-nin viết thư cho A. G. Sli-áp-ni-cốp, ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát, đề nghị thanh toán tiền đi đường từ Thụy-sĩ về Nga của nhóm những người lưu vong chính trị, bằng cách chi tiền của Ủy ban cứu trợ những người bị đi đày và những người lưu vong.
- 6 (19) tháng Tư. Lê-nin dự phiên họp của Thường vụ Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga để thảo luận "Luận cương tháng Tư". Trong lời phát biểu của mình, Người phê phán lập trường cơ hội chủ nghĩa của L. B. Ca-mê-nép và A. G. Sli-áp-ni-cốp về vấn đề tính chất của cách mạng Nga. Ban chấp hành trung ương thông qua quyết định "tranh luận công khai về những sự bất đồng này".
- Báo "Sự thật", số 25, đăng bài của Lê-nin "Hai thế giới".
- 8 (21) tháng Tư. Báo "Sự thật", số 27, đăng bài của Lê-nin "Chủ nghĩa Lu-i Blăng".
- Khoảng từ 8 đến 13 (21 đến 26) tháng Tư. Lê-nin viết cuốn "Những bức thư về sách lược". Báo "Sự thật", số 42, ngày 10 tháng Năm (27 tháng Tư) 1917, đã thông báo về việc xuất bản cuốn sách này.
- 9 (22) tháng Tư. Báo "Sự thật", số 28, đăng bài của Lê-nin "Về việc hai chính quyền song song tồn tại".
- 9 hoặc 16 (22 hoặc 29) tháng Tư. Tại cuộc họp của những người bôn-sê-vích (ở trụ sở Trường đại học y khoa nữ), Lê-nin đọc báo cáo về tình hình hiện nay và

- phương hướng công tác của ban biên tập báo "Sự thật".
- Sau 9 (22) tháng Tư. Lê-nin ghi vào, đánh dấu và gạch dưới văn bản "Quyết định của Đại hội nông dân tỉnh Pen-da về những biện pháp tạm thời để giải quyết vấn đề ruộng đất"; Người sử dụng văn kiện này trong báo cáo về vấn đề ruộng đất tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga để luận chứng cho cương lĩnh ruộng đất của những người bôn-sê-vích trong cuộc cách mạng năm 1917.
- Chậm nhất là 10 (23) tháng Tư. Lê-nin viết dàn bài cuốn "Nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta. (Dự thảo cương lĩnh hành động của đảng vô sản)" và bản bổ sung – viết theo hai cách khác nhau – để bổ sung vào phần "Chủ nghĩa vệ quốc cách mạng và ý nghĩa giai cấp của chủ nghĩa ấy".
- 10 (23) tháng Tư. Lê-nin viết xong cuốn "Nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta".
- Trong cuộc mít-tinh của trung đoàn I-dơ-mai-lốp-xki, Lê-nin phát biểu về tổ chức nhà nước cách mạng.
- 11 (24) tháng Tư. Lê-nin viết bài "Một lời nói dối vô sỉ của bọn tư bản". Bài này được đăng trên báo "Sự thật", số 30, ngày 12 tháng Tư.
- Lê-nin dự phiên họp của đảng đoàn bôn-sê-vích trong Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát thảo luận về thái độ đối với "Công trái vì nền tự do"; Người đề xuất một nghị quyết, nghị quyết này được kết hợp với nghị quyết của A. M. Côn-lôn-tai và được nhất trí thông qua.
- Khoảng từ 11 đến 14 (24 đến 27) tháng Tư. Lê-nin viết lời kêu gọi "Gửi các binh sĩ và lính thủy" trong dịp các báo tư sản phát

- động chiến dịch nói láo và vu khống về chuyến đi qua Đức về Nga của những người lưu vong chính trị.
- 12 (25) tháng Tư. Lê-nin viết thư cho V. A. Các-pin-xki ở Giơ-ne-vơ nói về những khó khăn trong quan hệ với nước ngoài, về việc giai cấp tư sản định hãm hại những người bôn-sê-vích do chuyến đi về Nga qua Đức, về "chủ nghĩa vệ quốc cách mạng", về việc triệu tập Hội nghị VII toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga vào ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm), v.v..
- Trong thư gửi I-a. X. Ga-nê-tơ-ki và C. Ra-đếch, Lê-nin báo tin đã gửi cho họ và cho V. A. Các-pin-xki hai tập báo "Sự thật", thông báo về việc triệu tập Hội nghị VII toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm), về tình hình chính trị ở Nga, v.v..
- 13 (26) tháng Tư. Những bài báo của Lê-nin "Chiến tranh và Chính phủ lâm thời" và "Đi theo vết chân của tờ "Ý chí Nga"" được đăng trên báo "Sự thật", số 31.
- Lê-nin viết hai bài "Khối liên minh nói dối" và "Một sự vạch trần quan trọng". Những bài này được đăng trên báo "Sự thật", số 32, ngày 14 tháng Tư.
- Trước 14 (27) tháng Tư. Lê-nin nói chuyện với những lính thủy là thành viên nhóm cổ động trực thuộc Ban chấp hành Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga về vấn đề phát triển cách mạng.
- 14 - 22 tháng Tư (27 tháng Tư - 5 tháng Năm). Lê-nin tham gia lãnh đạo Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga tại Cung điện Ksê-xin-xcai-a.

14 (27) tháng Tư.

Tại phiên họp thứ nhất của hội nghị, Lê-nin được bầu là chủ tịch danh dự của hội nghị; Người đọc báo cáo về tình hình hiện nay và về thái độ đối với Chính phủ lâm thời; Người ghi lại cuộc tranh luận và viết dàn bài lời kết luận; Người đọc lời kết luận về bản báo cáo nói về tình hình hiện nay và về thái độ đối với Chính phủ lâm thời.

Lê-nin nêu hai đề nghị về vấn đề chuẩn bị nghị quyết về tình hình hiện nay tại Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.

Lê-nin được bầu vào tiểu ban dự thảo nghị quyết.

Lời kêu gọi do Lê-nin viết "Chống bọn chủ trương tàn sát. Gửi công nhân, binh sĩ và toàn thể nhân dân Pê-tơ-rô-grát" được Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát thông qua và được công bố trên báo "Sự thật", số 33, ngày 15 tháng Tư, do Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga và Ban chấp hành đảng bộ Pê-tơ-rô-grát ký tên.

Tại ban cổ động của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Lê-nin nói chuyện với những lính thủy - cổ động viên, đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga về vấn đề tổ chức cuộc biểu tình ngày 16 (29) tháng Tư phản đối giai cấp tư sản hãm hại những người bôn-sê-vích và báo "Sự thật".

Lê-nin viết các bài "Hỡi đồng bào! Hãy nhận rõ những thủ đoạn của bọn tư bản tất cả các nước trên thế giới!", ""Thỏa thuận tự nguyện" giữa địa chủ và nông dân ư?", "Một tiếng nói trung thực trong bản hợp

xướng của bọn vu khống". Các bài này được đăng trên báo "Sự thật", số 33, ngày 15 tháng Tư. Bài thứ nhất được đăng lại trên báo "Làn sóng" ở Hen-xinh-pho, số 18, ngày 21 tháng Tư (4 tháng Năm), với đầu đề "Thống nhất".

15 (28) tháng Tư.

Tại phiên họp thứ hai của Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Lê-nin hai lần phát biểu bảo vệ dự thảo nghị quyết về thái độ đối với Chính phủ lâm thời. Nghị quyết do Lê-nin đề nghị được hội nghị thông qua.

Lê-nin ký vào giấy nhận thực E. Đ. Xta-xô-va là đảng viên của đảng.

Lê-nin phát biểu tại cuộc mít-tinh của binh sĩ tiểu đoàn xe bọc thép ở trường đua ngựa Mi-khai-lốp-xki ở Pê-tơ-rô-grát, vạch trần chính sách đế quốc chủ nghĩa của Chính phủ lâm thời.

Lê-nin ký vào giấy ủy nhiệm của những người sáng lập Hội xuất bản "Báo chí công nhân" cho P. I. Xtu-tơ-ca để quản lý các công việc của hội.

Bài của Lê-nin "Binh sĩ và ruộng đất" được đăng trên báo "Sự thật binh sĩ", số 1.

Nửa đầu tháng Tư.

Lê-nin viết cuốn "Các chính đảng ở Nga và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản". Cuốn sách này được in trên báo bốn-sê-vích "Làn sóng" (Hen-xinh-pho), các số 20, 22 và 23, ngày 23, 26 và 27 tháng Tư (6, 9 và 10 tháng Năm) 1917 và được xuất bản thành sách lẻ vào tháng Bảy 1917.

Giữa tháng Tư.

Lê-nin dự cuộc họp bí mật của Tổ chức quân sự trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga

bàn về cuộc đấu tranh chống chiến dịch vu khống những người bốn-sê-vích. Người đề nghị sử dụng uy tín của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, Xô-viết này đã không lên án những người lưu vong đi qua Đức và đã đưa Lê-nin vào thành phần của mình.

16 (29) tháng Tư.

Từ bao lớn Cung điện Ksê-xin-xcai-a, Lê-nin phát biểu về tình hình trước mắt trước những người tham gia cuộc biểu tình của công nhân, binh sĩ và lính thủy do những người bốn-sê-vích tổ chức để phản đối việc báo chí tư sản hăm hại V. I. Lê-nin và những người bốn-sê-vích.

Các bài của Lê-nin "Đại hội đại biểu nông dân" và "Về việc hồi hương những người lưu vong" được đăng trên báo "Sự thật", số 34.

17 (30) tháng Tư.

Trong phiên họp của tiểu ban binh sĩ của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát tại Cung điện Ta-vrích, Lê-nin phát biểu về nghị quyết của Ủy ban chấp hành của Xô-viết đại biểu binh sĩ; sau khi phát biểu xong, Người trả lời những câu hỏi của binh sĩ, lúc đầu trong phòng họp, sau đó ở một phòng khác của Cung điện Ta-vrích.

18 tháng Tư
(1 tháng Năm).

Lê-nin tham gia cuộc biểu tình ngày 1 tháng Năm trong đội ngũ khu Vư-boóc-gơ; Người phát biểu tại quảng trường Mác-xơ và quảng trường Cung điện trước những người biểu tình, nói về ý nghĩa ngày hội mừng 1 tháng Năm và nhiệm vụ của cách mạng Nga.

Lê-nin phát biểu tại cuộc mít-tinh của công nhân các nhà máy làm thuốc súng ở Ô-khta. Gần 5 nghìn người đã tham dự.

Báo "Sự thật", số 35, đăng bài của Lê-nin "Quan điểm của chúng tôi. Đáp lại bản nghị quyết của Ủy ban chấp hành của Xô-viết đại biểu binh sĩ".

19 tháng Tư
(2 tháng Năm)

Tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Lê-nin phát biểu về vấn đề quyền tự trị của Phần-lan.

19 - 20 tháng Tư
(2 - 3 tháng Năm).

Lê-nin viết dự thảo nghị quyết của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga nhân có bức thông điệp ngày 18 tháng Tư của Chính phủ lâm thời gửi các nước đồng minh.

20 tháng Tư
(3 tháng Năm).

Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga thông qua nghị quyết nói về cuộc khủng hoảng do bức thông điệp ngày 18 tháng Tư (1 tháng Năm) 1917 của Chính phủ lâm thời gây ra và "Lời kêu gọi gửi binh sĩ tất cả các nước tham chiến", hai văn kiện này do Lê-nin thảo và được đăng trên báo "Sự thật", số 37, ngày 4 tháng Năm (21 tháng Tư).

Lê-nin tham dự phiên họp của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát để thảo luận về bức thông điệp của Chính phủ lâm thời. Sau khi N. X. Tso-khê-ít-dê đề nghị ngừng phiên họp thì những người bên-sê-vích đòi tiếp tục và đề nghị bầu V. I. Lê-nin làm chủ tịch.

Lê-nin viết thư cho I. Ph. Ác-măng ở Mát-xcơ-va cho biết tình hình ở Pê-tơ-rô-grát và việc báo chí tư sản hăm hại những người bên-sê-vích.

Lê-nin viết các bài "Thông điệp của Chính phủ lâm thời" và "Một trong những vấn đề căn bản (Những người xã hội chủ nghĩa chạy theo giai cấp tư sản đã lập luận như thế nào)". Các bài này được đăng trên báo "Sự thật", số 37, ngày 4 tháng Năm (21 tháng Tư). Các bài của Lê-nin "Họ đã tự ràng buộc

21 tháng Tư
(4 tháng Năm).

mình vào bọn tư bản như thế nào", "Về đội dân cảnh vô sản", và "Phá sản chăng?" được đăng trên báo "Sự thật", số 36.

Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga thông qua nghị quyết do Lê-nin đề nghị nói về nhiệm vụ của đảng nhân cuộc khủng hoảng của Chính phủ lâm thời. Nghị quyết được công bố trên báo "Sự thật", số 38, ngày 5 tháng Năm (22 tháng Tư).

Lê-nin đến thăm Vụ báo chí thuộc Ban chấp hành trung ương đảng bên-sê-vích.

Lê-nin viết thư cho I-a. X. Ga-nê-txơ-ki, nhận xét về tình hình chính trị ở Nga, báo tin về những cuộc mít-tinh và biểu tình của công nhân và binh sĩ nhân có bức thông điệp của Chính phủ lâm thời, về việc xuất bản các báo bên-sê-vích ở Nga, về việc triệu tập Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.

Lê-nin viết bài "Những nhà tư bản rô đại hay là những người dân chủ - xã hội thiếu trí khôn?". Bài này được đăng trên báo "Sự thật", số 38, ngày 5 tháng Năm (22 tháng Tư).

Các bài của Lê-nin "Dùng tượng thánh chọi với đại bác, dùng lời nói suông chống lại tư bản", "Lô-gích của ngài V. Tséc-nốp" và "Những mưu toan chống chế không thành công của ông Plê-kha-nốp" được đăng trên báo "Sự thật", số 37.

Chậm nhất là 22 tháng Tư
(5 tháng Năm).

Lê-nin viết dự thảo nghị quyết của Hội nghị toàn thành Pê-tơ-rô-grát "Về thái độ đối với các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và dân chủ - xã hội (men-sê-vích),

*22 tháng Tư
(5 tháng Năm).*

đối với đảng của những người gọi là dân chủ - xã hội "không đảng phái" và đối với các trào lưu chính trị khác cùng loại như thế". Nghị quyết được phiên họp thứ tư của Hội nghị thông qua.

Lê-nin dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga; Ban chấp hành trung ương thông qua nghị quyết do Lê-nin đề nghị về kết cục của cuộc khủng hoảng tháng Tư. Nghị quyết này được đăng trên báo "Sự thật", số 39, ngày 6 tháng Năm (23 tháng Tư).

Tại phiên họp thứ tư Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Lê-nin hai lần phát biểu tại cuộc tranh luận về vấn đề cuộc bầu cử thị chính. Nghị quyết do Người đề nghị được hội nghị thông qua.

Lê-nin phát biểu ngắn gọn tại Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga khi đưa ra dự thảo nghị quyết về chiến tranh.

Dự thảo nghị quyết về chiến tranh do Lê-nin đề nghị trong phiên họp thứ tư Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, được thông qua làm cơ sở để đưa ra tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.

Lê-nin tọa đàm với các đại diện đảng đoàn bốn-sê-vích trong Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát — M. M. La-sê-vích, M. Đ. Crư-mốp và I. Ph. Ma-vrin — về nghị quyết của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm) và viết bài "Các đồng chí hãy chú ý!" kèm theo lời bạt "Lời ban biên tập". Bài này được

đăng trên báo "Sự thật", số 39, ngày 6 tháng Năm (23 tháng Tư).

Các bài của Lê-nin "Chủ nghĩa vệ quốc trung thực bộc lộ" và "Lời khuyên hay là mệnh lệnh của Sin-ga-rép và lời khuyên của một Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ địa phương" được đăng trên báo "Sự thật", số 38.

Lê-nin viết các bài "Những bài học của cuộc khủng hoảng", "Bằng cách nào người ta làm cho một vấn đề rõ ràng lại trở thành rối tung?", "Các nhà tư bản và những người vô sản hiểu như thế nào là "nhục nhã"?" và "Tờ báo thân chính phủ cổ động cho sự tàn sát". Các bài này được đăng trên báo "Sự thật", số 39, ngày 6 tháng Năm (23 tháng Tư).

*23 tháng Tư
(6 tháng Năm)
14 giờ.*

Lê-nin dự hội nghị trừ bị của những người tham gia Hội nghị VII toàn Nga, đọc diễn văn về tình hình trước mắt, về các sự kiện ngày 20 - 21 tháng Tư. Hội nghị này đã thảo ra chương trình nghị sự và quy chế tiến hành hội nghị toàn thể.

Lê-nin trả lời phỏng vấn của E. Toóc-ni-ai-nen, biên tập viên báo dân chủ - xã hội Phần-lan "Työmies".

Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga gửi lời chào mừng Tx. Hơ-glung vừa ra khỏi nhà tù. Báo "Sự thật", số 39, đăng lời chào mừng này do V. I. Lê-nin ký.

*Trước 24 tháng Tư
(7 tháng Năm).*

Lê-nin viết dự thảo những điều sửa đổi cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.

*24 - 29 tháng Tư
(7 - 12 tháng Năm).*

Lê-nin lãnh đạo Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.

*24 tháng Tư
(7 tháng Năm)*

Lê-nin đọc diễn văn ngắn khai mạc hội nghị; Người được bầu vào đoàn chủ tịch

hội nghị. Hội nghị chào mừng những người quốc tế chủ nghĩa đầu tiên – C. Liép-nếch và N. Lê-nin.

Trong phiên họp thứ nhất (sáng) của hội nghị, Lê-nin đọc báo cáo về tình hình hiện nay và đưa ra dự thảo nghị quyết về thái độ đối với Chính phủ lâm thời.

Trong phiên họp thứ hai (chiều) của hội nghị, Lê-nin đọc lời kết luận về bản báo cáo nói về tình hình; Người kịch liệt phê phán lập trường sai lầm của L. B. Ca-mê-nép và A. I. Rư-cốp.

Lê-nin được bầu vào tiểu ban soạn thảo nghị quyết của hội nghị.

Trong phiên họp thứ ba (sáng) của Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Lê-nin phát biểu về dự án triệu tập hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế và đề xuất dự thảo nghị quyết.

Lê-nin đề nghị cử tiểu ban biên soạn để chuẩn bị nghị quyết về thái độ đối với hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế và đề nghị chấm dứt thảo luận; đề nghị của Lê-nin được hội nghị thông qua.

Lê-nin được bầu vào tiểu ban biên soạn để chuẩn bị nghị quyết và tham gia công việc của tiểu ban.

Cuối phiên họp, hội nghị thông qua nghị quyết về đề nghị của Boóc-gơ-bi-e sau khi đã hoàn chỉnh nghị quyết đó ở tiểu ban.

Trong phiên họp thứ tư (chiều) của hội nghị, khi P. G. Xmi-đô-vích và M. M. Mi-khai-lô-va phát biểu về thái độ đối với các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, Lê-nin

*25 tháng Tư
(8 tháng Năm).*

ủng hộ họ và nhận xét rằng: "Hoàn toàn đúng" và "Đúng".

Lê-nin hai lần phát biểu trong cuộc thảo luận về vấn đề thái độ đối với các Xô-viết; Người đề nghị bầu ra một tiểu ban đặc biệt để soạn thảo nghị quyết về các Xô-viết. Đề nghị của Lê-nin được hội nghị chấp nhận.

Lê-nin đọc một diễn văn ngắn trong buổi khai mạc câu lạc bộ chính trị công nhân "Tia lửa".

Lê-nin phát biểu tại cuộc mít-tinh (địa điểm và đề tài báo cáo chưa xác định được); Người nhận được bản ghi lời phát biểu của mình để xem lại và ghi thêm ở cuối hai khẩu hiệu: "Cách mạng Nga muôn năm! Cách mạng xã hội chủ nghĩa toàn thế giới muôn năm!", Lê-nin ký tên và ghi ngày tháng.

Bài của Lê-nin "Sự vui mừng độc ác và ngu xuẩn" được đăng trên báo "Sự thật", số 40.

Lê-nin viết "Sơ thảo đề cương nghị quyết về các Xô-viết".

Trong phiên họp thứ năm (sáng) của Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, Lê-nin đề nghị chia thành các tiểu ban để thảo luận các dự thảo nghị quyết.

Lê-nin hai lần phát biểu về quy chế làm việc của tiểu ban soạn thảo nghị quyết của hội nghị.

Lê-nin viết lời tựa cho cuốn sách "Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tốt cùng của chủ nghĩa tư bản".

Lê-nin đề nghị những điểm sửa đổi và bổ sung vào bản dự thảo nghị quyết về chiến tranh do Người đưa ra tại Hội nghị VII

*25 hoặc 26 tháng Tư
(8 hoặc 9 tháng Năm).*

*26 tháng Tư
(9 tháng Năm).*

*26 - 27 tháng Tư
(9 - 10 tháng Năm).*

toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.

Lê-nin tham gia công việc của tiểu ban biên soạn nghị quyết của Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.

27 tháng Tư
(10 tháng Năm).

Lê-nin tham gia công việc ở các tiểu ban của hội nghị; Người đề xuất với tiểu ban sửa đổi cương lĩnh của đảng một dự thảo những điểm sửa đổi các phần lý luận và chính trị của cương lĩnh.

Trong phiên họp thứ sáu (chiều) của hội nghị, thay mặt tiểu ban nghị quyết, Lê-nin bốn lần phát biểu để bảo vệ nghị quyết về chiến tranh. Nghị quyết do Lê-nin đưa ra được hội nghị thông qua.

28 tháng Tư
(11 tháng Năm)

Trong phiên họp thứ bảy (chiều) của hội nghị Lê-nin đọc báo cáo về vấn đề ruộng đất; Người đưa ra bản dự thảo nghị quyết do Người viết và đã được tiểu ban thông qua.

Lê-nin phát biểu ba lần để phản đối những điểm sửa đổi của N. X. An-gác-xki, I-a. Đ. Len-txo-man và Xô-lô-vi-ép đối với nghị quyết về vấn đề ruộng đất. Hội nghị thông qua nghị quyết về vấn đề ruộng đất do Lê-nin đề nghị. Nghị quyết này được đăng trên báo "Sự thật", số 45, ngày 13 tháng Năm (30 tháng Tư).

Lê-nin báo cáo về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng. Bài tường thuật trên báo về bản báo cáo này được đăng trên báo "Sự thật", số 45, ngày 13 tháng Năm (30 tháng Tư).

Những bài của Lê-nin "Ý nghĩa việc bắt tay thân thiện giữa các binh sĩ", "Những hành động phản cách mạng của Chính phủ lâm thời dẫn

tới đâu" và "Một sự dối trá quá thô bạo" được đăng trên báo "Sự thật", số 43.

Chậm nhất là 29
tháng Tư (12 tháng
Năm).

Tiểu ban nghị quyết thông qua dự thảo nghị quyết về vấn đề dân tộc do Lê-nin viết.

Lê-nin viết thư gửi đoàn chủ tịch đại hội tại mặt trận, cảm ơn lời mời của đại hội và cho biết rằng Người hoàn toàn không thể tới dự đại hội được vì bận ở hội nghị đảng.

29 tháng Tư
(12 tháng Năm).

Trong phiên họp thứ tám (sáng), Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga thông qua hai nghị quyết của Lê-nin nói về sự thống nhất những người quốc tế chủ nghĩa chống khối vệ quốc tiểu tư sản và về các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ.

Trong phiên họp thứ chín (chiều) của hội nghị, Lê-nin đề nghị về số lượng người trong Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.

Lê-nin được đưa vào danh sách các ứng cử viên vào Ban chấp hành trung ương và được ghi vào danh sách này mà không phải thảo luận.

Trong phiên họp, Lê-nin hai lần phát biểu khi thảo luận về những người được đưa vào danh sách các ứng cử viên vào Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.

Trong phiên họp thứ chín, Lê-nin phát biểu về vấn đề dân tộc; hội nghị thông qua nghị quyết do Người đưa ra.

Trong phiên họp thứ chín, Lê-nin được bầu là ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.

Trong phiên họp thứ chín của hội nghị, Lê-nin phát biểu về vấn đề tình hình trong

Quốc tế và nhiệm vụ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga và đưa ra điểm sửa đổi đối với nghị quyết về vấn đề này.

Trong phiên họp thứ chín của hội nghị, Lê-nin phát biểu bảo vệ nghị quyết về tình hình hiện nay. Nghị quyết do Lê-nin đưa ra được hội nghị thông qua.

Lê-nin trả lời câu hỏi và phát biểu ý kiến phản đối điều sửa đổi của Xô-lô-vi-ép đối với nghị quyết về tình hình hiện nay.

Lê-nin đọc diễn văn bế mạc Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga.

Những bài của Lê-nin "Những người xã hội - sô-vanh và những người quốc tế chủ nghĩa", "I. G. Txê-rê-tê-li và đấu tranh giai cấp" và "Lo ngại" được đăng trên báo "Sự thật", số 44.

Tháng Tư.

Lê-nin thăm phòng bản thảo của thư viện Viện hàn lâm khoa học Nga (đảo Va-xi-li-ép, phố U-ni-ve-xi-chét, nhà số 3) và tìm hiểu kho tàng sách báo bôn-sê-vích bí mật, được lưu trữ với số lượng rất lớn ở đó.

Lê-nin tiếp tại ban biên tập báo "Sự thật" chủ tịch Ban chấp hành trung ương công đoàn in là N. N. Ni-cô-la-ép và ủy viên đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương công đoàn này là A. Xa-kha-rốp, nói về vấn đề xuất bản kịp thời báo "Sự thật" và về việc tổ chức công tác đảng ở Công đoàn in.

Trong cuộc nói chuyện với A. M. Côn-lôn-tai về công tác phụ vận, Lê-nin đề nghị bà phác thảo kế hoạch công tác và thảo luận kế hoạch này với những nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào phụ nữ.

MỤC LỤC

Lời nhà xuất bản

LỜI TỰA VII

1917

* SƠ THẢO LUẬN CƯỜNG NGÀY 4 (17) THÁNG BA 1917 1 - 8

* ĐIỆN GỬ NHỮNG NGƯỜI BÔN-SÊ-VÍCH TRỞ VỀ NGA 9

* LỜI TUYÊN BỐ GỬI BÁO "VOLKSRECHT" 10 - 11

THƯ TỪ NƯỚC NGOÀI GỬI VỀ..... 13 - 72

Thư từ nước ngoài gửi về. *Thư số 1.* Giai đoạn đầu của cuộc cách mạng thứ nhất..... 15 - 30

Thư từ nước ngoài gửi về. *Thư số 2.* Chính phủ mới và giai cấp vô sản..... 31 - 44

Thư từ nước ngoài gửi về. *Thư số 3.* Về đội dân cảnh vô sản..... 45 - 61

Thư từ nước ngoài gửi về. *Thư số 4.* Giành hòa bình như thế nào?..... 62 - 69

Thư từ nước ngoài gửi về. *Thư số 5.* Nhiệm vụ tổ chức nhà nước theo tinh thần vô sản cách mạng..... 70 - 72

Sơ thảo bức thư số 5 trong tập "Thư từ nước ngoài gửi về" 73 - 74

* Hoa thị dùng để chỉ những đầu đề do Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô đặt ra.

GỬI CÁC ĐỒNG CHÍ ĐANG MÒN MỎI TRONG CẢNH BỊ GIỮ LÀM TÙ BINH.....	75 - 82
CÁCH MẠNG Ở NGA VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÔNG NHÂN TẤT CẢ CÁC NƯỚC	83 - 88
* VỀ NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA TRONG CUỘC CÁCH MẠNG NGA. (<i>Bản tự tóm tắt</i>).....	89 - 96
MƯU KẾ CỦA NHỮNG NGƯỜI SÔ-VANH CỘNG HÒA.....	97 - 100
NGHỊ QUYẾT CỦA BAN LÃNH ĐẠO Ở NƯỚC NGOÀI CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA	101 - 102
THƯ TỪ BIỆT GỬI CÔNG NHÂN THỤY-SĨ.....	105 - 114
TRẢ LỜI PHÒNG VIÊN BÁO "POLITIKEN" NGÀY 31 THÁNG BA (13 THÁNG TƯ) 1917	115
* TRẢ LỜI PH. XTO-ROM, ĐẠI BIỂU CỦA NHỮNG NGƯỜI DÂN CHỦ - XÃ HỘI CÁNH TẢ THỤY-ĐIỂN NGÀY 31 THÁNG BA (13 THÁNG TƯ) 1917.....	116
* LỜI PHÁT BIỂU TẠI CUỘC HỘI NGHỊ VỚI NHỮNG NGƯỜI DÂN CHỦ - XÃ HỘI CÁNH TẢ THỤY-ĐIỂN NGÀY 31 THÁNG BA (13 THÁNG TƯ) 1917. (<i>Tường thuật trên báo</i>).....	117
* LỜI PHÁT BIỂU TRƯỚC CÔNG NHÂN, BINH SĨ VÀ LÍNH THỦY TẠ QUẢNG TRƯỜNG GA PHẦN-LAN NGÀY 3 (16) THÁNG TƯ 1917. (<i>Tường thuật trên báo</i>).....	118
* SƠ THẢO LẦN ĐẦU LUẬN CƯƠNG THÁNG TƯ.....	119 - 120
* BÁO CÁO TẠI CUỘC HỌP CỦA NHỮNG NGƯỜI BÔN-SÊ-VÍCH THAM GIA HỘI NGHỊ TOÀN NGA CỦA CÁC XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN VÀ BINH SĨ NGÀY 4 (17) THÁNG TƯ 1917.....	123 - 135
VỀ NHIỆM VỤ CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN TRONG CUỘC CÁCH MẠNG HIỆN NAY.....	136 - 142
CHÚNG TÔI ĐÃ VỀ ĐẾN ĐÂY NHƯ THẾ NÀO.....	143 - 146

* PHÁT BIỂU TẠI CUỘC HỌP CỦA BAN CHẤP HÀNH XÔ-VIỆT PÊ-TÔ-RÔ-GRÁT NGÀY 4 (17) THÁNG TƯ 1917 VỀ CUỘC HÀNH TRÌNH ĐI QUA ĐỨC. (<i>Biên bản</i>).....	147
* SƠ THẢO BÀI BÁO HAY DIỄN VĂN BẢO VỆ LUẬN CƯƠNG THÁNG TƯ.....	148 - 150
HAI THẾ GIỚI.....	151 - 152
CHỦ NGHĨA LU-I BLĂNG	153 - 157
NHỮNG BỨC THƯ VỀ SÁCH LƯỢC.....	158 - 175
Lời nói đầu	158
<i>Bức thư số 1</i> . Đánh giá tình hình hiện nay	159
VỀ VIỆC HAI CHÍNH QUYỀN SONG SONG TỒN TẠI	176 - 180
NHIỆM VỤ CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN TRONG CUỘC CÁCH MẠNG CỦA CHÚNG TA (<i>Dự thảo cương lĩnh hành động của đảng vô sản</i>).....	181 - 228
Tính chất giai cấp của cuộc cách mạng vừa qua.....	183
Chính sách đối ngoại của chính phủ mới.....	185
Tình hình độc đáo về việc hai chính quyền song song tồn tại và ý nghĩa giai cấp của tình hình đó.....	186
Tính chất độc đáo của sách lược xuất phát từ tình hình nói trên	190
Chủ nghĩa vệ quốc cách mạng và ý nghĩa giai cấp của chủ nghĩa ấy	192
Có thể chấm dứt chiến tranh bằng cách nào?	195
Kiểu nhà nước mới do cuộc cách mạng của chúng ta sáng lập ra	197
Cương lĩnh ruộng đất và cương lĩnh dân tộc	201
Quốc hữu hoá các ngân hàng và các xanh-đi-ca của bọn tư bản.....	204
Tình hình trong quốc tế xã hội chủ nghĩa.....	205
Quốc tế Xim-méc-van đã phá sản. — Cần phải thành lập Quốc tế III.....	214
Tên đảng của chúng ta phải như thế nào để được chính xác về mặt khoa học và để góp phần soi sáng ý thức chính trị của giai cấp vô sản?	219
Lời bạt.....	225

* BÀI NÓI CHUYỆN VỚI BINH SĨ TRONG CUỘC MÍT-TINH CỦA TRUNG ĐOÀN I-ĐƠ-MAI-LỚP-XKI NGÀY 10 (23) THÁNG TƯ 1917	229 - 231
CÁC CHÍNH ĐẢNG Ở NGA VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN.....	233 - 254
Lời tựa lần xuất bản thứ hai.....	235
MỘT LỜI NÓI DỐI VÔ SĨ CỦA BỌN TƯ BẢN	255 - 257
"CÔNG TRÁI VÌ NỀN TỰ DO" (<i>Dự thảo nghị quyết do đảng đoàn bên-sê-vích trong Xô-viết đại biểu công nhân soạn ra</i>).....	258 - 259
CHIẾN TRANH VÀ CHÍNH PHỦ LÂM THỜI	260 - 263
ĐI THEO VẾT CHÂN CỦA TỜ "Ý CHÍ NGA".....	264 - 267
KHOÍ LIÊN MINH NÓI DỐI.....	268 - 272
MỘT SỰ VẠCH TRẦN QUAN TRỌNG	273 - 274
NGÂN HÀNG VÀ BỘ TRƯỞNG.....	275 - 276
GỬI CÁC BINH SĨ VÀ LÍNH THỦY.....	277 - 279
CHỐNG BỌN CHỦ TRƯỞNG TÀN SÁT. <i>Gửi công nhân, binh sĩ và toàn thể nhân dân Pê-tơ-rô-grát</i>	280 - 284
HỒI ĐỒNG BÀO! HÃY NHẬN RÕ NHỮNG THỦ ĐOẠN CỦA BỌN TƯ BẢN TẤT CẢ CÁC NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI!	285 - 288
"THỎA THUẬN TỰ NGUYỆN" GIỮA ĐỊA CHỦ VÀ NÔNG DÂN Ủ?	289 - 290
MỘT TIẾNG NÓI TRUNG THỰC TRONG BẢN HỢP XƯƠNG CỦA BỌN VỤ KHỔNG.....	291 - 292
* <i>HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TOÀN THÀNH PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA ngày 14 - 22 tháng Tư (27 tháng Tư - 5 tháng Năm) 1917</i>	293 - 328
* 1. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY VÀ VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI CHÍNH PHỦ LÂM THỜI NGÀY 14 (27) THÁNG TƯ	295 - 304

1. Biên bản.....	295
2. Tường thuật trên báo.....	303
*2. LỜI KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY NGÀY 14 (27) THÁNG TƯ.....	305 - 309
*3. HAI NHẬN XÉT TRONG CUỘC THẢO LUẬN NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI CHÍNH PHỦ LÂM THỜI NGÀY 15 (28) THÁNG TƯ	310 - 311
1.....	310
2.....	310
4. NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI CHÍNH PHỦ LÂM THỜI	312 - 313
*5. HAI NHẬN XÉT TRONG CUỘC THẢO LUẬN VỀ VẤN ĐỀ BẦU CỬ THỊ CHÍNH NGÀY 22 THÁNG TƯ (5 THÁNG NĂM).....	314 - 315
1.....	314
2.....	315
6. NGHỊ QUYẾT VỀ CUỘC BẦU CỬ THỊ CHÍNH....	316 - 317
* 7. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI CÁC ĐẢNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - CÁCH MẠNG VÀ DÂN CHỦ - XÃ HỘI (MEN-SÊ-VÍCH), ĐỐI VỚI ĐẢNG CỦA NHỮNG NGƯỜI GỌI LÀ DÂN CHỦ - XÃ HỘI "KHÔNG ĐÁNG PHẢI" VÀ ĐỐI VỚI CÁC TRÀO LƯU CHÍNH TRỊ KHÁC CÙNG LOẠI NHƯ THẾ.....	318 - 319
* 8. PHÁT BIỂU KHI ĐƯA RA NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH NGÀY 22 THÁNG TƯ (5 THÁNG NĂM)	320
9. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH.....	321 - 328
I	321
II	323
III	324
BINH SĨ VÀ RUỘNG ĐẤT	329 - 330
PHÁT BIỂU TẠI CUỘC MÍT-TINH CỦA BINH SĨ TIỂU ĐOÀN XE BỌC THÉP Ở TRƯỜNG ĐUA NGỰA MI-	

KHAI-LỚP-XKI NGÀY 15 (28) THÁNG TƯ 1917. <i>Tường thuật trên báo</i>	331 - 333
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU NÔNG DÂN.....	334 - 338
VỀ VIỆC HỒI HƯƠNG NHỮNG NGƯỜI LƯU VONG	339
* <i>PHIÊN HỌP CỦA TIỂU BAN BINH SĨ THUỘC XÔ-VIẾT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN VÀ BINH SĨ PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT NGÀY 17 (30) THÁNG TƯ 1917</i>	340 - 343
*1. PHÁT BIỂU VỀ NGHỊ QUYẾT CỦA ỦY BAN CHẤP HÀNH XÔ-VIẾT ĐẠI BIỂU BINH SĨ.....	340
* 2. TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI	342
QUAN ĐIỂM CỦA CHÚNG TÔI. <i>Đáp lại bản nghị quyết của Ủy ban chấp hành Xô-viết đại biểu binh sĩ</i>	344 - 349
HỌ ĐÃ TỰ RÀNG BUỘC MÌNH VÀO BỌN TƯ BẢN NHƯ THẾ NÀO.....	350 - 353
VỀ ĐỘI DÂN CẢNH VÔ SẢN	354 - 358
PHÁ SẢN CHĂNG?	359
NGHỊ QUYẾT CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA NGÀY 20 THÁNG TƯ (3 THÁNG NĂM) 1917 VỀ CUỘC KHỦNG HOẢNG DO BỨC THÔNG ĐIỆN CỦA CHÍNH PHỦ LÂM THỜI NGÀY 18 THÁNG TƯ (1 THÁNG NĂM) 1917 GÂY RA.....	360 - 361
LỜI KÊU GỌI GỬI BINH SĨ TẤT CẢ CÁC NƯỚC THAM CHIẾN.....	362 - 365
THÔNG ĐIỆN CỦA CHÍNH PHỦ LÂM THỜI.....	366 - 369
MỘT TRONG NHỮNG VẤN ĐỀ CĂN BẢN (<i>Những người xã hội chủ nghĩa chạy theo giai cấp tư sản đã lập luận như thế nào</i>).....	370 - 374
DỪNG TƯỢNG THÁNH CHỢI VỚI ĐẠI BÁC, DỪNG LỜI NÓI SUÔNG CHỐNG LẠI TƯ BẢN.....	375 - 376
LÔ-GÍCH CỦA NGÀI V. TSÉC-NỐP.....	377 - 378
NHỮNG MƯU TOAN CHỐNG CHẾ KHÔNG THÀNH CÔNG CỦA ÔNG PLÊ-KHA-NỐP	379 - 380

NGHỊ QUYẾT CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA THÔNG QUA NGÀY 21 THÁNG TƯ (4 THÁNG NĂM) 1917	381 - 384
NHỮNG NHÀ TƯ BẢN RỒ ĐẠI HAY LÀ NHỮNG NGƯỜI DÂN CHỦ - XÃ HỘI THIẾU TRÍ KHÔN.....	385 - 386
CHỦ NGHĨA VỆ QUỐC TRUNG THỰC TỰ BỘC LỘ.....	387 - 390
LỜI KHUYÊN HAY LÀ MỆNH LỆNH CỦA SIN-GARÉP VÀ LỜI KHUYÊN CỦA MỘT XÔ-VIẾT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN VÀ BINH SĨ ĐỊA PHƯƠNG.....	391 - 392
NGHỊ QUYẾT CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA THÔNG QUA SÁNG NGÀY 22 THÁNG TƯ (5 THÁNG NĂM) 1917	393 - 395
CÁC ĐỒNG CHÍ HÃY CHÚ Ý!.....	396 - 399
NHỮNG BÀI HỌC CỦA CUỘC KHỦNG HOẢNG.....	400 - 405
CÁC NHÀ TƯ BẢN VÀ NHỮNG NGƯỜI VÔ SẢN HIỂU NHƯ THẾ NÀO LÀ "NHỤC NHÃ"	406 - 408
TỜ BÁO THÂN CHÍNH PHỦ CỔ ĐỘNG CHO SỰ TÀN SÁT.....	409 - 410
BẰNG CÁCH NÀO NGƯỜI TA LÀM CHO MỘT VẤN ĐỀ RÕ RÀNG LẠI TRỞ THÀNH RỐI TUNG?.....	411 - 413
* TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA E. TOÓC-NI-AI-NEN NGÀY 23 THÁNG TƯ (6 THÁNG NĂM) 1917.....	414 - 415
SỰ VUI MỪNG ĐỘC ÁC VÀ NGU XUẨN	416 - 417
* <i>HỘI NGHỊ VII TOÀN NGA (HỘI NGHỊ THÁNG TƯ) CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA 24 - 29 tháng Tư (7 - 12 tháng Năm) 1917</i>	419 - 558
* 1. DIỄN VĂN KHAI MẠC HỘI NGHỊ 24 THÁNG TƯ (7 THÁNG NĂM)	421 - 422
* 2. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY 24 THÁNG TƯ (7 THÁNG NĂM)	423 - 446

1. Biên bản	423
2. Tường thuật trên báo	444
*3. LỜI KẾT THỨC CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY NGÀY 24 THÁNG TƯ (7 THÁNG NĂM)	447 - 450
*4. DIỄN VĂN VỀ DỰ ÁN TRIỆU TẬP HỘI NGHỊ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA QUỐC TẾ 25 THÁNG TƯ (8 THÁNG NĂM)	451 - 459
1. Biên bản	451
2. Một biên bản khác	455
3. Tường thuật trên báo	458
5. NGHỊ QUYẾT VỀ ĐỀ NGHỊ CỦA BOOC-GƠ- BI-Ê	460 - 463
*6. ĐỀ NGHỊ VỀ PHƯƠNG HƯỚNG THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO CỦA V. P. NÔ- GHIN "THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI CÁC XÔ-VIẾT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN VÀ BINH SĨ" 25 THÁNG TƯ (8 THÁNG NĂM)	464
*7. DIỄN VĂN BÀN VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI CÁC XÔ-VIẾT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN VÀ BINH SĨ 25 THÁNG TƯ (8 THÁNG NĂM)	465 - 470
1. Biên bản	465
2. Tường thuật trên báo	469
8. SƠ THẢO ĐỀ CƯƠNG NGHỊ QUYẾT VỀ CÁC XÔ-VIẾT	473 - 475
*9. DIỄN VĂN BẢO VỆ NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH 27 THÁNG TƯ (10 THÁNG NĂM)	473 - 493
1. Biên bản	476
2. Tường thuật trên báo	492
*10. NHẬN XÉT KHI THẢO LUẬN NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH 27 THÁNG TƯ (10 THÁNG NĂM)	494 - 495
1	494
2	494
3	495

II. NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH	496 - 500
I	496
II	498
III	498
12. NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI CHÍNH PHỦ LÂM THỜI	501 - 503
*13. BÁO CÁO VỀ VẤN ĐỀ SỬA ĐỔI CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG 28 THÁNG TƯ (11 THÁNG NĂM)	504 - 507
1. Biên bản	504
2. Tường thuật trên báo	507
14. NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC SỬA ĐỔI CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG	508 - 509
*15. BÁO CÁO VỀ VẤN ĐỀ RUỘNG ĐẤT 28 THÁNG TƯ (11 THÁNG NĂM)	510 - 518
1. Biên bản	510
2. Tường thuật trên báo	516
*16. NHẬN XÉT KHI THẢO LUẬN NGHỊ QUYẾT VỀ VẤN ĐỀ RUỘNG ĐẤT 28 THÁNG TƯ (11 THÁNG NĂM)	519 - 521
1	519
2	520
17. NGHỊ QUYẾT VỀ VẤN ĐỀ RUỘNG ĐẤT	522 - 526
18. NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC ĐOÀN KẾT NHỮNG NGƯỜI QUỐC TẾ CHỦ NGHĨA CHỐNG LẠI KHỐI LIÊN MINH NHỮNG NGƯỜI VỆ QUỐC CHỦ NGHĨA TIỂU TƯ SẢN	527 - 528
19. NGHỊ QUYẾT VỀ CÁC XÔ-VIẾT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN VÀ BINH SĨ	529 - 530
*20. DIỄN VĂN VỀ VẤN ĐỀ DÂN TỘC 29 THÁNG TƯ (12 THÁNG NĂM)	531 - 539
1. Biên bản	531

2. Tường thuật trên báo.....	538
21. NGHỊ QUYẾT VỀ VẤN ĐỀ DÂN TỘC	540 - 542
*22. DIỄN VĂN VỀ TÌNH HÌNH TRONG QUỐC TẾ VÀ NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA 29 THÁNG TƯ (12 THÁNG NĂM).....	543 - 544
1. Biên bản	543
2. Tường thuật trên báo.....	544
*23. DIỄN VĂN BẢO VỆ NGHỊ QUYẾT VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY 29 THÁNG TƯ (12 THÁNG NĂM)	545- 549
*24. NHẬN XÉT KHI THẢO LUẬN NGHỊ QUYẾT VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY 29 THÁNG TƯ (12 THÁNG NĂM).....	550 - 551
1.....	550
2.....	550
25. NGHỊ QUYẾT VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY.....	552 - 556
*26. DIỄN VĂN BẾ MẠC HỘI NGHỊ 29 THÁNG TƯ (12 THÁNG NĂM)	557 - 558
LỜI GIỚI THIỆU CÁC NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ VII TOÀN NGA (HỘI NGHỊ THÁNG TƯ) CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI (B) NGA	559 - 562
* BẢN TÓM TẮT LỜI PHÁT BIỂU TẠI MỘT CUỘC MÍT-TINH KHÔNG RÕ LÀ Ở CHỖ NÀO	563
Ý NGHĨA VIỆC BẮT TAY THÂN THIỆN GIỮA CÁC BINH SĨ.....	564 - 567
NHỮNG HÀNH ĐỘNG PHẢN CÁCH MẠNG CỦA CHÍNH PHỦ LÂM THỜI DẪN TỚI ĐÁU	568 - 571
MỘT SỰ DỐI TRÁ QUÁ THÓ BẠO	572
NHỮNG NGƯỜI XÃ HỘI - SÔ-VANH VÀ NHỮNG NGƯỜI QUỐC TẾ CHỦ NGHĨA.....	573 - 575
I. G. TXÊ-RÊ-TÊ-LI VÀ CUỘC ĐẤU TRANH GIAI CẤP	576 - 581
LO NGẠI.....	582 - 583

CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ

DÀN BÀI BỨC THƯ SỐ 4 TRONG TẬP "THƯ TỬ NƯỚC NGOÀI GỬI VỀ"	587
DÀN BÀI BÀI "CÁCH MẠNG Ở NGA VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÔNG NHÂN TẤT CẢ CÁC NƯỚC"	588 - 589
1.....	588
2.....	588
DÀN BÀI BẢN THUYẾT TRÌNH "CÁCH MẠNG NGA, Ý NGHĨA VÀ NHIỆM VỤ CỦA NÓ"	590 - 592
Phần I.....	590
Phần II	591
ĐỀ CƯƠNG BẢN THUYẾT TRÌNH "CÁCH MẠNG NGA, Ý NGHĨA VÀ NHIỆM VỤ CỦA NÓ"	593

PHỤ LỤC

CUỘC HÀNH TRÌNH CỦA NHỮNG NGƯỜI CÁCH MẠNG NGA ĐI QUA NƯỚC ĐỨC. <i>Thông cáo của nhóm</i>	597 - 598
--	-----------

Danh mục các tác phẩm của V. I. Lê-nin cho đến nay chưa tìm thấy (Tháng Ba - tháng Tư 1917)	601 - 606
Danh mục các sách báo và văn kiện mà V. I. Lê-nin đã tham gia hiệu đính	607 - 608
Danh mục những tác phẩm và văn kiện có thể là của V. I. Lê-nin	609 - 613
Chú thích	614 - 690
Bản chỉ dẫn các sách báo và tài liệu gốc mà V. I. Lê-nin đã trích dẫn và nói đến.....	691 - 722
Bản chỉ dẫn tên người	723 - 774
Thân thế và sự nghiệp của V. I. Lê-nin	775 - 814

PHỤ BẢN

V. I. Lê-nin. – 1916.....	XXX - 1
Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Sơ thảo luận cương ngày 4 (17) tháng Ba 1917"	3
Trang đầu tờ truyền đơn "Gửi các đồng chí đang mòn mỏi trong cảnh bị giữ làm tù binh" do V. I. Lê-nin viết. – Tháng Ba 1917.....	77
Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Thư từ biệt gửi công nhân Thụy-sĩ". – 26 tháng Ba (8 tháng Tư) 1917.....	103
Bản thảo của V. I. Lê-nin "Sơ thảo lần đầu Luận cương tháng Tư". – 3 (16) tháng Tư 1917	121
Bìa cuốn sách nhỏ của V. I. Lê-nin: "Nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta". – 1917.....	182 - 183
Trang đầu bản dự thảo nghị quyết về chiến tranh được đưa ra Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga ngày 16 (29) tháng Tư 1917, với những điểm sửa đổi của V. I. Lê-nin.....	322 - 323
Trang đầu báo "Sự thật", số 39, ngày 6 tháng Năm (23 tháng Tư) 1917, có đảng nghị quyết của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga và bài "Những bài học của cuộc khủng hoảng" do V. I. Lê-nin viết.....	397
Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Sơ thảo đề cương nghị quyết về các Xô-viết". – 25 - 26 tháng Tư (8 - 9 tháng Năm) 1917	471
Thông báo về buổi thuyết trình của V. I. Lê-nin về vấn đề "Về nhiệm vụ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trong cuộc cách mạng Nga", tiến hành ngày 14 (27) tháng Ba 1917 ở Xuy-rích	592 - 593

Chịu trách nhiệm xuất bản
TRỊNH THỨC HUỖNH
Chịu trách nhiệm nội dung
LÊ MINH NGHĨA

Biên tập nội dung: BAN KINH TẾ
Biên tập kỹ, mỹ thuật: PHÙNG MINH TRANG
Trình bày bìa: PHÙNG MINH TRANG
Chế bản vi tính: TẠ HỒNG HẠNH
Sửa bản in: BAN KINH TẾ
Đọc sách mẫu: BAN KINH TẾ

MS: $\frac{3K2}{CTQG - 2005}$

In 1000 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Công ty In và Văn hoá phẩm. Giấy phép xuất bản số 13 - 429/CXB-QLXB, ngày 30/3/2005. In xong và nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2005.